

Giới thiệu Giống Rồng

Bạn đang theo dõi truyện Giống Rồng của tác giả Nguyễn Khai Quốc. Là con dân của đất nước Việt Nam thì nhất định phải hiểu rõ lịch sử của đất nước mình. Đó chính là lòng tự tôn của dân tộc.

Với mong muốn lột tả chân thực nhất thời kỳ tiền độc lập - trước chiến tranh Đại Cồ Việt của đất nước, Nguyễn Khai Quốc đã đặt bút viết tiểu thuyết "Giống Rồng" kể về quá trình hình thành tư tưởng độc lập với phương Bắc sau hơn ba trăm năm bị đô hộ bởi Nhà Đường, hơn nghìn năm bắc thuộc.

Với các nhân vật có thật trong lịch sử như Dương Thanh, Đỗ Sĩ Giao, Đỗ Tồn Thành, Lý Do Độc, Khúc Thừa Dụ, Dương Đình Nghệ, Ngô Quyền,... Lý Tự Trọng, Bùi Thái, Cao Biền, Tăng Cỗn, Hoảng Tháo... "Giống Rồng" sẽ cho độc giả thấy được cái nhìn chân thực nhất về thời kỳ lịch sử khai quốc của dân tộc.

Đúng sai, sai đúng, trái phải ngược xuôi tất cả chỉ là quan điểm, cách nhìn từ mỗi người. Tác phẩm mang nội dung hàm chứa những vấn đề hết sức nhức nhối của xã hội loài người đó là phân chia giai cấp, nạn bóc lột, đút lót, hối lộ, cửa quyền.

Hy vọng sẽ mang lại làn gió mới cho làn sóng tiểu thuyết hay của Việt Nam.

Mời các bạn đón đọc và theo dõi truyện online này nhé.

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 1: Chương 1.1 Bạo Ngược Quan Tham

Hồi Thứ nhất:

Chồn sông thiêng, con dân chài trốn chạy.

Đất uy linh, kết bái những anh hùng.

Chương 1.1 Bạo ngược quan tham

Từ xưa đến nay chuyện cá chép hóa rồng chỉ có trong truyền thuyết, trâu ngựa chỉ làm con mồi cho hổ báo. Ấy vậy mà trong nhân gian nơi xứ nam trong mây năm này, xảy ra bao điều kỳ lạ. Dân ở Đỗ Gia trang hương Yên Hưng, huyện Ninh Hải, Lục Châu, giáp sông Vân Cù bắt được cá chép vàng, vảy rồng lấp lánh, đầu nhô sừng cao, nặng tới ba trăm cân. Nơi Ái Châu, có một con trâu rừng húc chết một đàn cọp chuyên săn gà, bắt dê dưới làng. Mọi người dân xứ Nam này đều kháo nhau rằng: “Cá chép hóa rồng, trâu xông giết cọp chẳng phải là điều hiếm có hay sao. Chỉ trong vòng hơn trăm ngày bao điều kỳ dị xảy ra nơi xứ này. Ất có điềm báo cho vận thế thay đổi nơi xứ này.”

Trong những năm tàn tệ này của đế chế Đường, quan tham đông như kiến cỏ, kéo bè kéo cánh ra sức vơ vét của cải tiền bạc của triều đình và dân chúng. Hoạn quan đục nước béo cò, ra sức tạo ảnh hưởng lớn trong cấm cung, thao túng quyền lực, triều đình ngày càng bê trễ, mỗi lúc càng lâm nguy. Ngoài biên cương, các bộ tộc phía Bắc, phía tây đánh phá chiếm đất, một dải đất rộng lớn của nhà Đường chiến tranh đã trở thành một câu chuyện quá quen thuộc. Trong nước, các thế lực hùng cứ khắp nơi đứng dậy khởi nghĩa nổi lên như nấm, các tướng lĩnh thay nhau làm phản, lật đổ lẫn nhau, đánh chiếm đất đai, thành trì. Suốt dọc sông Trường Giang đến phía bắc dãy Ngũ Lĩnh, dân chúng lầm than trong khói lửa binh đao.

Vượt qua núi Ngũ Lĩnh về phía biển Nam Hải, dân chúng oán thán bởi sự hà khắc của quan chức đương thời. Nơi đây xưa thuộc đất người Việt Cổ đã từ nghìn năm trước, đến Đông Hán thì bị người Hoa Hạ từ phương Bắc tới xâm lăng chiếm làm đất của người Bắc. Đã qua đến gần một nghìn năm, người đất này không hề cam chịu sự cai trị của người phương Bắc và coi triều đình phương Bắc như một kẻ xâm lăng. Đời này qua đời khác, triều đình phương Bắc càng ngày coi mảnh đất phía nam dãy Ngũ Lĩnh như cái gai trong mắt, chấy giện trong chân đã lâu ngày. Đến thời kỳ thịnh trị của Đường Triều, những kẻ tay sai của triều đình Trường An coi nơi đây chỉ là chỗ tạm lui để rồi tiến tới những tham vọng cao hơn, cũng không ít kẻ lún sâu vào việc vơ vét của cải của dân Nam với vô vàn những sản vật, dị thú, quái mộc... Sự chia rẽ ngày càng sâu sắc, các quan chức đô hộ ngày càng ra sức can quét các cuộc nổi dậy theo cách tàn bạo nhất có thể. Dân càng đói, chứng sinh càng khổ sở dưới cảnh áp bức của người phương Bắc. Ấy thế nên bao nhiêu danh sĩ Trung Nguyên đã vượt Ngũ Lĩnh để trú chân nơi đất An Nam ấy rồi cũng phải thốt lên rằng:

“Trung Nguyên ai oán muôn phần

Đất Nam đá sỏi vạn lần xót thương”

Người đến, rồi người lại đi bỏ lại đây là muôn ngàn căm phẫn, cái ý chí sôi sục suốt nghìn năm ấy lúc nào cũng hiện diện trong mỗi người dân đất ấy. Trong sóng gió chính trường Trung Nguyên, ấy cũng là lúc những hiền nhân miền xa xôi phía nam có thời cơ lập nghiệp.

Năm Đinh Dậu (817), quan đô hộ là Bùi Hành Lập sau khi vơ vét của cải, những loạn lòng dân đất An Nam đã kịp thời chạy thoát về Trung Nguyên để lại cho viên quan đô hộ tiếp theo là Lý Tự Trọng vốn dòng tông thất nhất Đường là sự phẫn nộ, và căm ghét viên quan đô hộ trong dân chúng An Nam

Tượng Cồ theo lối mòn của những viên quan đô hộ trước, cướp miếng ăn, cái mặc của người dân bằng những chính sách rất hà khắc, cống nộp nặng nề, sưu thuế vô lý. Được tiếng tham lam và với hảo huyền vơ vét nhiều để có tiền cai “cung” cho quan trên, ấy là cơ hội để mở ra con đường công danh sự nghiệp sáng lạng. Hành Lập ở đây hai năm thôi mà hần còn tăng hai bậc phẩm quan, vậy nên Tượng Cồ chắc hẳn rằng chỉ cần hần tăng thuế, tăng sưu lên vài lần, buộc dân An Nam phải nộp lên gấp đôi, gấp ba nhờ việc chiếm được một vùng đất rộng lớn giàu sản vật phía Nam giáp với Hoàn Vương là hần cũng có thể mua được chức quan cao hơn hai bậc phẩm quan.

Làm quan đô hộ được hai năm, đến năm Kỷ Hợi (819), Tượng Cồ không những chẳng vơ vét được mà hần lúc nào cũng bị hoảng loạn bởi dân chúng An Nam chống cự quyết liệt. Hần không ngờ được rằng sự giận dữ của người Nam lại khiến các tướng sĩ của người phương Bắc do hần mang theo khiếp hãi đến vậy. Bấy giờ Lâm Ấp rục rịch đánh chiếm châu Ái, châu Hoan, người Man Động từ tây bắc giáp với Nam Chiếu nổi dậy nhằm nhe đánh thẳng Tống Bình phủ. Tượng Cồ lòng nóng như lửa đốt, phía Triều Đình rất nhiều kẻ đã nhắm nhe đánh bật hần ra khỏi đất An Nam do suốt dòng hai năm “hần chẳng làm được tích sự gì”.

Nghe trong nhân gian có chuyện kỳ lạ, hần sai tên huyện lệnh tại Ninh Hải (Quảng Ninh) đến hương Yên Hưng để dò la. Tên huyện lệnh đến nơi yêu cầu tất cả mọi người dân tập trung tại bãi sông. Thấy trai tráng mọi người trong làng ai cũng đóng khố, phụ nữ chỉ có mảnh yếm sòn sòn, mặt mày nhem nhuốc lại thêm mùi tanh tanh của cá, hần liền sai mấy tên lính cho hần lên kiệu, nhìn qua màn, tay cầm vạt áo che mũi nói vọng ra:

- Thấy quan đến mà các nguoi sao lại chậm trễ? Không lẽ các nguoi muốn chết hay sao?

Một lão già làng đứng lên hàng trước, tay chống gậy, người cúi rạp xuống sát đất mà trả lời rằng:

- Bẩm quan! Chúng con dân chài lưới, quanh năm dò dọc thuyền ngang. Không quen lễ nghĩa phép tắc trên bờ. Mong quan thứ tội.

- Lão nói lão. Lão chừng ấy tuổi đời. Đầu phải không biết. Cái hương này có lần nào quan đến mà không phải đợi các nguoi. Các nguoi lại muốn phạt thêm nữa chăng? – Tên quan quát tháo từ trong rèm kiệu.

Cả đám dân chài cúi xuống, tay chấp phía trước lạy quan:

- Mong quan tha tội.

Ông cụ bước tiếp đến mà nói, giọng run run:

- Bẩm quan. Con dân chúng tôi trước giờ không dám thất lễ. Những lần quan và lính thu tô đến đây trước hay cả lần này nữa, chúng tôi quá nửa trên thuyền, trên bờ chỉ toàn những người già như lão đây, chậm chạp nên mong quan thứ tội. Mấy năm nay, cá nhỏ, lại không nhiều, chẳng thể nộp thuế tô đầy đủ cho quan trên. Giờ đây trong hương mỗi nhà cũng chỉ vài con cá khô...

Huyện lệnh cất lời:

- Ta không cần biết. Hai mùa nước rồi, các nguoi còn thiếu ta cả thảy ba nghìn cân cá. Cá các nguoi nộp đem đi bán khắp Giao Châu này chẳng được là nhiều. Quan trên luôn miệng trách móc ta. Các người nghĩ xem. Các huyện lân cận vùng Giao Châu này có cái nơi nào như cái huyện này không? Lần này, các nguoi không nộp đủ thì cả ta cùng các nguoi chẳng thể yên ổn được đâu.

Nói rồi hần cho lính vào lục lợi từng chum vại, lưới chài từ trên bờ trên thuyền. Mọi người trong làng đứng dưới cái nắng oi của buổi trưa cuối hè. Ai cũng nhể nhại mồ hôi, cúi gằm xuống đất. Bọn trẻ con thì núp dưới bóng của cha của anh để tránh cái nắng rát như đồ lửa ấy. Tên huyện lệnh ung dung trong rèm kiệu, chốc lát hần lại chẹp chẹp miệng rồi lại thưởng thức một ly trà mà tên lính chuyển cho hần. Hần lâm nhâm: “Bọn mày định giấu nó à? Lần này mà có được nó ta dâng lên thứ sừ chắc chắn được thưởng to rồi.” Hần lại cười và gọi một tên lính đến mà hỏi:

- Các nguoi tìm thấy thì mang đến đây trước mặt bọn dân đen kia cho ta.

Tên lính chấp tay trước người, cúi gằm mặt vừa bước lui ra vừa gật đầu lia lịa, miệng liên tiếp nói “Dạ vâng. Dạ vâng. Dạ vâng”.

Có cụ già tiến lại gần kiệu, tên lính xua xua: “Ông lão chớ có lại gần!”. Huyện lệnh chớp chớp miêng trâu:

- Lão có chuyện gì thì cứ nói! Nhưng hãy đứng ra xa một chút. Ta không quen mùi này của các người.

Giọng Lão khảng khái thưa:

- Bẩm quan. Quân lính của ngài không hiểu đang định tìm thứ gì? Cá chúng tôi treo, phơi chứ đâu có để chum vại. Mấy cái chum chứa nước mưa để ăn. Có sao lại đồ hết đi? Sắp tới trời hanh khô, trẻ con người già lấy gì mà ăn mà uống? Mong quan xem xét.

Hần lại chẹp chẹp:

- Khá hay cho cho mấy cái vại của các người. Ta thích thì ta làm. Đang mùa mưa, nước ngập đầy sông lại còn già mồm. Chả nhẽ ta không biết thiên văn bằng nguoi.

Đề ta xem, các nguoi có điều gì giấu giếm ta không?

Ông Lão phùng phùng đồ mặt tiến lại gần kiệu hơn nữa thì bọn lính tráng xô vào cản. Ông Lão hầy nhe một cái, cả đám ấy lăn đùng ra đất. Bọn trẻ con cười khúc khích, người lớn thì chỉ dám nhìn theo rồi, che miệng của mấy đứa trẻ lại kéo lại bị quan trách phạt. Lão cúi thấp thưa với quan:

- Dạ bẩm. Lão không dám đắc tội với quan. Mà chỉ là xin thừa với quan rằng chúng tôi mùa này chẳng được mấy. Chỉ được vài con cá treo khô như hương lão trưởng đã thừa với quan. Còn tôi chỉ mong các quan nương tay, chúng tôi chỉ có mấy cái chum vại ấy là tài sản thôi. Tôi cũng xin quan trên một điều rằng, bọn trẻ con, phụ nữ người già, đứng nắng như thế này họ chẳng thể chịu nổi. Mong quan cho họ được lui.

- Lão nói nghe cũng có lý. Thôi được. Ta cho lệnh đám lính lục soát không để chum vại, lưới rách. Còn các người lui về gốc cây đằng kia mà đứng. Không ai được về nhà. Kẻ nào về nhà mà ta bắt được phạt một trăm roi.

- Đội ơn quan.

Mọi người trong làng lưng cúi thấp, tay chấp trước người lại lui dần về phía gốc cây. Đám thanh niên làng lán lại đứng cúi mình trước kiệu quan.

Sau hai canh giờ lục soát, bọn quân lính tập hợp đầy đủ tại bãi sông báo với quan rằng:

- Bẩm quan. Trên thuyền, trong bờ chẳng có nổi một con cá to nào. Chỉ thấy cá riếc, cá rô cùng vài con tôm này thôi ạ.

Bọn lính vác một lưới cá nửa tươi nửa khô lẫn cùng với nhau xuống dưới mặt cát. Mọi người rì rầm: “Sao lại để cá thế kia? Cá khô tôi phơi mấy nắng rồi. Cá tươi phải để riêng chứ. Chẳng biết là cá của nhà nào nữa, rồi chúng ta chia thế nào! Cả chục cái lưới bị rách kia kia...”

Tên huyện lệnh quát lớn:

- Tất cả các người! Mau mau thành khẩn không thì đừng có trách ta là ác.

Có chàng thanh niên bước lên:

- Bẩm quan. Chúng tôi chỉ có những thứ này thôi. Quan trên thu thì chúng tôi biết ăn bằng gì? Phải không mọi người. – Anh này hỏi mọi người.

Dân làng chỉ xì xào chứ không ai dám nói to.

- Ái chà chà. Cái tên cứng đầu này. Nhà người có biết là người đang nói chuyện với ai không? – Một tên lính dương giáo lên hăm dọa.

- Tôi cũng như anh, là con dân đất nam này. Anh cần cơm ăn áo mặc, chúng tôi cũng vậy. Trước đây, năm nào chúng tôi cũng nộp sưu thuế đầy đủ đâu có thiếu cân cá nào. Mấy năm nay sông ít cá tôm, còn chẳng đủ ăn. Chưa dám mong các quan trên cứu đói chỉ dám cúi xin cho hoãn lại vài mùa. Khi cá tôm nhiều trở lại, con dân chúng tôi lại nộp bù.

Tên quan huyện ngồi trong kiệu, ném miếng bã trâu ra, miệng gắt lên:

- Con dân điêu ngoa. Ta nghe nói, đêm rằm cách đây dăm ngày, dân làng các người tổ chức hội họp linh đình, vui ca nhảy múa suốt tối. Ấy thế là đói kém hay sao?

Chàng thanh niên định tiến lên nhưng ông lão giọng sang sảng ngăn lại:

- Cháu hãy để ta. Chớ có vội vàng.

Lão bẩm với quan:

- Bẩm với Lý huyện, đêm hôm đó rằm tháng sáu, chúng tôi chỉ là mượn ánh trăng sáng rồi mọi người cùng nhau làm lễ cầu ngư mong mùa nước đầy cá tôm. Có kẻ thấy thế mà rêu pha với các ngài quả oan cho chúng tôi. Các ngài thấy đây, khó rách chẳng có mà mặc, cá khô rồi bỏ bầu đầy, chúng tiểu nhân lấy gì ra mà tiệc tùng được đây. Mong Lý huyện minh xét.

Tên quan hậm hực trong kiệu chưa biết nói gì thì có đám lính vác hai chum nặng, đám còn lại thì khiêng một chú cá lớn vẩy vàng rực rỡ trong chiếc lưới đan bằng sợi dây dày. Nghe tiếng nhốn nháo, tên huyện quan ngồi dậy, vén rèm kiệu ra thì thấy ánh sáng lòa đôi mắt. Hấn hỏi:

- Cái gì thế hả?

Một tên lính chạy tới, rồi chỉ về phía đôi chum và con cá:

- Bẩm quan! Chúng tôi đi về phía tây nam của con sông chừng bốn dặm theo thuyền thì thấy ở đó có hai cái chum rượu lớn và một con cá đang bị nhốt ở dưới sông.

Tên huyện lệnh họ Lý bước tới, nhìn một lúc, con cá quẫy mạnh khiến vài tên lính bị ngã ra. Hấn hét lớn:

- Thứ gì đây?

Ông lão vừa nói bước ra:

- Thừa quan. Chúng tôi mới bắt được cá này. Nhưng nhìn dáng vẻ nó khác thường nên chúng tôi đang định làm lễ thả về với sông mong điều tốt lành đến với dân làng.

- Chà chà. Minh thon, vây rộng, vây rồng. Râu thưa, miệng lớn sừng trông dị thường. Quả nhiên quý hiếm. Thôi được rồi. Cá này để ta tâu với quan trên mang cá này đi cầu ngư cho cả vùng Giao Châu này. Nếu quan trên mà vui lòng thì tiền sưu, tô thuế vụ này ta sẽ xin miễn cho các người. Nhưng phải nhớ nộp trả nợ những năm trước đây.

Nói xong rồi. Hấn vội vàng cho quân đi rồi mượn một chiếc thuyền lớn sai chèo đến Tống Bình. Hấn ung dung ngồi kiệu rồi bước lên thuyền. Hấn quay lại nhìn dân chài với ánh mắt kiêu ngạo, cười lớn và buông lời rằng:

- Các người thừa hưởng hồng phúc Đường triều, nay có vật lạ đem cúng tiến ấy cũng là lẽ nên làm. Ta sẽ xin ân điển cho các người.

Hương lão trưởng ngồi sụp xuống nhìn lên trời mà than rằng:

- Trời xanh có mắt! Chúng con dân đen cùng cúi, chẳng thể trả Long thần về với đại ngàn rộng lớn. Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại Ww.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 2: Chương 1.2 Trốn Chạy

Hồi Thứ nhất:

Chồn sông thiêng, con dân chài trốn chạy.

Đất uy linh, kết bái những anh hùng.

Chương 1.2 Trốn chạy

Trong lúc thuyền lớn lướt đi thật nhanh về Tống Bình, có một thuyền nhỏ đi ngược từ đông nam lên, dáng dấp một chàng thanh niên trắng kiện đang đẩy mái chèo nhanh thoăn thoắt ngược cửa Nam Triệu trở vào sông Thầy. Trăng đã treo cao trên lũy tre ven đê, tiếng mái chèo khua nước bị bồm chằng thể xua tan đi không gian im ắng của sông nước xứ này. Tên quan huyện chễm chệ ngồi trên lọng đùng đưa dưới ánh sương mờ ảo. Lát lát hấn lại xua xua đuổi muỗi, hắng giọng hấn liên tục hỏi đám lính: “Sắp tới chưa bay?”

Mấy tên lính gù gật bên mạn thuyền gật mình nói theo: “Sắp rồi, sắp rồi”.

Chiếc lưới căng kéo con cá về sông Cái ngược dòng khiến mấy tên lính thay nhau đẩy mái chèo cũng thấm mệt. Có chút canh cá lỗng trên cái niêu chưa hết canh ba đã sạch trơn. Một hai tên lính đi tuần vòng quanh thuyền như hai cái xác vô hồn kéo lê trong đêm trăng đôi mươi. Bỗng nhiên thuyền thấy lướt nhẹ đi, không còn cảm giác nặng trĩu nữa. Mấy tên lính xì xầm: “Chắc là con cá đã chịu bơi theo thuyền rồi”.

Thuyền lắc lư một cái thật mạnh khiến tên quan huyện lăn quay ra sàn. Bọn lính nhón nhào: “Thuyền nghiêng, kéo lật.” Góc phải mạn thuyền là đám lính bị trượt dón vào chất đồng, giáo mác lộ xô dâm vào áo quần chúng khiến máu chảy đầm đề. Một lát sau thuyền lại yên, tên quan huyện chỉnh lại đầu tóc, xiêm y quất tháo:

- Các người lái thuyền kiểu gì đấy?

Một tên lính lồm lũi từ giữa khoang thuyền đi lên, mặt lấm lét cho biết:

- Bẩm quan! Lưới rách, cá đã bơi mất.

Tên quan mặt đỏ như gấc, căm căm nhìn đám lính rồi ra sức quát tháo:

- Cha mẹ nhà chúng bay. Có con cá cũng không giữ được. Chúng bay có biết đầu của các người cả trăm đũa cũng không đổi được nó không? Nó chính là rồng đất Việt đây. Bọn bay có biết không?

Bọn lính tên nào tên ấy mặt mũi như gà vừa cắt tiết. Tên quan họ Lý lại tiếp tục than vãn:

“Ôi than ôi! Đi ngay, bơi nhanh. Ta không cần biết con cá bơi nhanh cỡ nào. Từ giờ đến giờ thìn ngày mai các người không bắt được con cá thì ta giết sạch các người.”

Bọn lính trắng vội vàng vơ lưới cụ nhón nhào soi đuốc xuống mặt sông tìm cá. Một đám khác nhảy vội lên bờ khua xóm chài ven sông lúng lúng cùng bọn chúng. Tên bồ đầu họ Mã thì thầm bên tai quan huyện: “Bẩm quan lớn! Lúc nghiêng thuyền, không biết Đại nhân có để ý không? Ta thấy dưới ánh trăng, mạn phải thuyền có một bóng người. Sải tay hấn dài cỡ chục tấc, chân thoăn thoắt bị bồm xuôi theo dòng.”

- Có chuyện đó sao? Sao nhà ngươi không nói sớm? – Tên quan huyện sừng sốt.

- Bẩm đại nhân. Người nóng giận tôi chưa dám can. Nay thấy người nên tôi mới bẩm. Tôi còn nhìn thấy rõ một vết tràm sau lưng hấn giống y hệt hình xăm của đám dân Đồ gia trang. Chắc chắn là bọn dân đen đó đã đến cướp báu vật ấy.

Tên quan hét lớn, tay hấn cầm cây giáo đâm mạnh vào mạn thuyền để xả nỗi giận dữ.

- Bay đâu! Quay lại Đồ Gia Trang giết hết cho ta.

Tên bỏ đầu cúi gầm mặt xuống, mặt tái mét, miệng lắp bắp:

- Bẩm... bẩm... bẩm! Có... có... cần giết, giết hết không, không ạ?

- Giết sạch cho ta! Lũ điều dân lão toét. Lần này không tìm được cá ta sẽ giết sạch bọn bay.

Trời dần trở sáng, đám lính đi tìm chưa thấy có tin gì báo về với tên quan huyện. Hấn vật vờ trên chiếc lọng, thi thoảng lại giạt mình miệng lẩm bẩm “Long Ngư, Long Ngư”. Mấy tên lính rệu rã chuẩn bị bữa sáng cho quan huyện cùng với chút nước ấm để hấn rửa mặt.

Hấn cúi gắt liên hồi: “Cha mẹ mày! Lão gia mà không thấy nó chúng mày sẽ phải chết! Phải chết, phải chết.”

Giờ đã quá Ty, hấn nhể nhại dưới ánh nắng hè gay gắt. Không thấy tăm hơi từ đám lính ẻo oải trên sông. Tên quan họ Lý liền giục già sai quay lại hương Yên Hưng.

Thuyền quan cập bờ, dân chúng nhìn tên quan họ Lý một cách e dè. Hấn giơ tay ra hiệu cho đám lính chặn hết mọi ngã đường. Tay hấn lăm le thanh gươm trên tay. Hấn chỉ trỏ, đám lính xông vào từng nhà kéo người già, phụ nữ, trẻ em tay chẳng có gì chỉ biết ú ớ rồi hét lên “Giết người! Giết người!” Trẻ con lon ton nhón nháo chống cự yếu ớt trước sự sỗ sàng của đám lính tráng. Rồi trong chốc lát, cả làng chài đỏ máu, thấy người chết đông chẳng còn chút sự sống. Xác gà, xác lợn, cá khô, tươi lẫn lộn đỏ lôm trong đầm máu. Chỉ còn vài cánh tay thoi thóp và giọng the thé yếu ớt cũng bị gươm giáo của bọn lính đập ngay.

Đám thanh niên làng nghe tin hốt hoảng chạy về, người cầm lưới kẻ cầm tay chèo vôi và cập bờ lao vào liều chết một phen với đám lính đầm đẫm sát khí kia. Kẻ chém người giết, máu cũ chưa khô đã lại đậm thêm màu. Lính tráng sứt chần mẻ đầu, đám thanh niên làng thì rách tay, gãy chân. Chẳng còn ai lành lặn. Những tên lính quen tập trận giả nay thấy yếu ớt khi đương đầu với những thanh niên làng chài, lần lượt ngã quỵ rồi rủ nhau lên thuyền chạy trốn. Máu chảy thành dòng, một góc sông lênh láng. Tiếng í ới gọi nhau cũng dần tắt lịm trong cái nắng rất mùa hè. Chỉ trong nửa canh giờ thôi, những mái nhà cháy rụi, những xác người lơ nhơ lần lượt được kéo đi trong con đoi mẹt của những người còn lại trong làng.

Chàng thanh niên tóc búi củ hành, dáng người vạm vỡ, thân cao bảy thước, mình dày tựa chum, đôi chân thoăn thoắt, ánh mắt sáng ngời trên khuôn mặt vuông vức, mày rậm như hùm. Mặt lấm lét, tay đỏ máu tươi anh ta vừa đi vừa rung rung nước mắt, giọt lệ lẫn giọt mồ hôi hòa làm nhặt dần những vết máu trên khuôn mặt:

- Thật là khốn nạn. Đám bạo tàn các người sẽ phải chết. Thù này ắt báo. Nợ này ắt đòi. Con dân đất này vô cơ chịu đọa đày chỉ vì một con cá. Thật là tai họa.

Anh gầm vang một tiếng đồ về bãi lầy cửa sông. Tôm cá nhảy lên ủa về biển lớn. Cua cáy chạy lên bờ vì tiếng rền sóng dữ. Cả làng chỉ còn lại tám người cùng hai chiếc thuyền nhỏ.

Sau hơn ba ngày vừa cùnt tể, vừa trốn chạy. Ba đêm ròng tám người còn lại đào được hơn hai chục hố mả dọc dòng sông xuôi về Đông Hải. Họ chẳng dám hương hoa hay đắp nấm vì sợ lũ quan quân quay lại đào quật lên. Tang thương nhưng cực chẳng đã họ lại bàn:

- Giờ ta chẳng còn chôn dung thân, quan quân lùng sục chúng ta khắp Giao Châu này. Thôi thì hai thuyền này, mỗi hướng một ngã. Ta cùng với Sĩ Giao, Sĩ Hoàng, Đồ Dụng ngược dòng về Giao Châu có chỗ người quen để tá túc chờ ngày tương hội. Còn Đồ Trang, Đồ Kiêm, Tồn Thành và Thủ Trừng xuôi theo Đông Hải đến Ái Châu nương nhờ chỗ Đồ thứ sử Ái Châu.

Thuyền ngược về Tống Bình đi đến cửa sông Thầy thì bị đám cướp khét tiếng ở Giao Châu là Lục Bạch Hồ cướp phá, thuyền tan người bị bắt chẳng còn tin tức. Thấy vậy, Tồn Thành lấy làm buồn lắm. Đêm trăng xuống lại nhâm nhi ly rượu khóc than: “Trời đất điên đảo, lòng người đảo điên. Biết đến khi nào Đồ Gia ta mới được ổn yên?”

Vài tuần sau khi đến được Trường Châu, Tồn Thành và Thủ Trừng lại lạc mất Đồ Trang, Đồ Kiêm trong lần quan quân vơ vét thuế sưu nơi này. Chẳng là Trang và Kiêm kết giao với đám dân nghèo ngoài biển ở hương Giao Long (Giao Thủy Nam Định) chống phá bọn quan quân nên bị bắt mà không biết bị giam ở nhà lao nào. Hồi dò thì Tồn Thành được biết đã bị đưa về nhà lao huyện Nhật Nam châu Ái. Hai cha con kiếm cá, tìm com ở Trường Châu một thời gian, thân cô thế cô lạc lõng giữa dòng. Con còn bé thơ học nhai kiếm sống chẳng phải kẻ hay mà cũng không thể có cơ hội thay đổi cuộc sống này. Tồn Thành nhớ lại lời của Đồ Đại dặn trước khi chia ly. Tồn Thành tìm về Ái Châu nơi thứ sử châu Ái.

Xuôi về nam chừng hơn hai chục hải lý rồi về sâu trong đất liền hai trăm dặm đường, cuối cùng Tồn Thành cùng con trai cũng đến được Cửu Chân châu Ái. Rừng sâu nước hiểm khiến hai cha con không ít lần làm mồi cho thú hoang. Tồn Thành dặn dò Thủ Trừng rằng: “Hai cha con ta đi chuyến này, ta chỉ e điều xấu nhất xảy ra là một trong hai cha con ta mất mạng nơi cùng cốc này nhưng chúng ta đã tới được đây rồi, con hãy gắng lên, chỉ còn chút đường nữa thôi, chỉ một chút nữa thôi.”

Thủ Trừng mắt nhắm tịt trên vai cha. Tồn Thành chẳng thể cầm nước mắt cố gắng gọi con trai tỉnh dậy mà không thấy thừa. Từng bước chân nặng trĩu, một tay giữ lấy con trên lưng, một tay chống gậy qua khe suối nước lạnh toát mà rợn người ghê gớm. Đôi chân trơ khung xương khẳng khiu như những giống tre ghép lại run lên bần bật khiến mảnh khố tàn tạ như sắp rụng rơi xuống mặt nước. Tồn Thành nhìn thấy một cây sung rừng quả chín đỏ rực cả gốc cây. Tồn Thành tiến tới, có tiếng vo vo quanh tai rồi trời đất như tối sầm lại, cả hai cha con ngã khụy dưới gốc cây mà không một lời thảng thốt.

Trời đã về tối sẫm, khung cảnh hoang vu của chốn rừng này càng khiến người ta thêm kinh hãi. Tiếng gầm rú của những con sói hoang, lạo xạo trong rừng là âm thanh từ bọn rắn chuông, rắn hổ. Đâu đó có tiếng gà rừng quang quác xé tan màn đêm. Giật mình, Tồn Thành tỉnh dậy trong mơ màng, người ề ề âm ngợ ngác nhìn xung quanh. Một sự im lặng đến sợ hãi. Chỉ có tiếng thờ thoi thóp của đứa trẻ nằm bên. Dù cố gắng đứng dậy nhưng cơ thể như cả nghìn núi đè khiến Tồn Thành lại kéo đôi chân run rẩy kia xuống.

Tồn Thành tiến sát lại gần con trai mình thủ thi vào tai nó mà mắt lệ nhòa:

- Con trai à! Chúng ta được cứu rồi!

Nói rồi, có bóng người tiến lại gần. Đó là một phụ nữ tuổi chạc tứ tuần, dáng người thấp lùn, mặt rỗ chẳng rỗ chịt. Chẳng có chút sợ hãi, Tồn Thành hỏi:

- Là bà đã cứu hai cha con ta?

Chẳng nói chẳng rằng, bà ta lấy chút nước ấm rót vào một cái chén và đặt trước mặt Tồn Thành là hai quả đào rừng. Tồn Thành nhận lấy và chưa khỏi tò mò:

- Bà là ai? Sao lại không nói gì với ta? Đây là đâu, ta muốn tìm đường về huyện thành huyện Cửu Chân.

Nói xong, bà ta vẫn không hề mở lời khiến Tồn Thành bắt đầu thấy hậm hực:

- Bà bị điếc hay bị câm vậy?

Bà ta vẫn cười, rồi có tiếng người đàn ông ầm ầm rền vang vào tai Tồn Thành:

- Bà ấy bị điếc từ nhỏ. Không thể nghe thấy nhà người nói được gì đâu.

Tồn Thành, nhòm người dậy ngược mắt lên nhìn dưới ánh trăng hắt vào là người đàn ông thấp lùn, miệng lớn, râu rậm. Tay ông cầm một con dao quắm, chuôi dài chừng ba thước. Mặt dữ dằn như báo cộp, giọng lại rền vang bên tai:

- Hai cha con nhà người từ đâu đến mà lại đi qua lối này. Chốn này đâu phải chỗ để con người qua lại?

Tồn Thành thều thào:

- Thưa ông! Cha con tôi đây cũng bước cùng đường mới ra thế này. Kể ra thì dài lắm, thật cực chẳng đã đã tới nơi này bị ra thế này. Ta thì chẳng hấn hề gì chỉ tội cho con trai ta. Mong hai vị cứu lấy con ta.

Nói rồi, Tồn Thành khóc nức lên.

- Trời yên bể lặng bỗng một ngày, cả nhà ta bị giết. Thật là căm phẫn lắm thay.

Ông lão hỏi:

- Vậy là có làm sao? Mời anh uống chén nước ấm này. Đây là nước cây đinh lăng. Xong rồi uống thêm chút nước cháo này. Cậu bé sẽ không sao đâu. Mấy vết sung kia là do ong bò vẽ đốt. Lão có cây thuốc này đã cho cậu bé ấy uống rồi. Anh cứ yên tâm mà dưỡng sức.

- Cảm ơn ông nhiều lắm. Ta với ông không quen không biết, có sao lại cứu ta?

Ông lão cười lớn:

- Thấy chết không cứu ấy là tội lớn lắm. Vợ chồng ta quanh năm lên rừng chặt cây, hái lá. Thấy con sóc, con thỏ bị thương còn chẳng lờ đem thịt mà còn đưa chúng về chăm chút. Lòng nào lại không thể cứu đồng loại.

Tồn Thành giọng run run:

- Thật là không gì có thể báo đáp. Nãy giờ trò chuyện mà chẳng hay tên ông lão và bà nhà đây?

Lão cười lớn, râu rung lên bần bật, vết chân chim hai khóe mắt hằn sâu:

- Lão đây họ xưa họ Nùng, ngày quan sứ Tống Bình về châu này, lão lấy họ Lý. Tên ta là Do Trị. Bà nhà ta là Lô Thị.

Tồn Thành nghe danh lấy làm thảng thốt:

- Sao ông lại đổi thành họ Lý?

Lão chẳng một chút đắn đo, lớn giọng khiến Tồn Thành giật mình:

- Ta ư? Nhà ngươi cứ nghỉ ngơi tĩnh dưỡng. Sau này rồi nhà ngươi rồi.

Uống xong chén nước cùng chút nước cháo. Tồn Thành thấy đầu nặng như vụn búa đập, chân tay bỗng cứng đờ rồi lịm đi.

Sáng sớm ngày hôm sau, tiếng trẻ con gọi lanh lảnh bên tai khiến Tồn Thành tỉnh giấc.

- Cha ơi. Cha ơi! Cha ơi. Cha tỉnh lại đi cha.

Nước mắt Thủ Trùng khiến khuôn mặt gầy gò của bé càng thêm nhem nhuốc. Thủ Trùng chẳng thể dứt hơi liên hồi gọi cha. Mặt nó lấm lét nhìn xung quanh rồi thết lên thật to, nó gục mặt vào vai cha rồi rúc rúc dụi để lau đi hai dòng đang đầm nhòe trên khuôn mặt nó.

Cánh tay Tồn Thành nhẹ nhàng ôm lấy con trai rồi nhẹ nhàng nói:

- Con trai à! Chúng ta sống rồi!

Thủ Trùng vẫn nức nở gọi cha, Tồn Thành siết chặt lấy con, cảm từng tiếng thở và nước mắt của con trai. Trái tim Tồn Thành như đập dồn dập khiến chàng thở gấp gấp hơn. Anh chàng đứng bật dậy, ôm chặt lấy con, luôn miệng ghé vào tai Thủ Trùng: “Ôn trời cao, nhờ hồng phước của ông! Cha con ta được sống rồi!”
Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại WwW.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

Chương 3: Chương 1.3 Chí Lớn Tương Phùng

Hồi Thứ nhất:

Chốn sông thiêng, con dân chài trốn chạy.

Đất uy linh, kết bái những anh hùng.

Chương 1.3 Chí lớn tương phùng

Có tiếng mở cửa, ánh sáng le lói xiên qua kẽ lá rừng rọi thẳng vào chỗ cha con họ Đỗ kia đang nằm. Một chàng thanh niên cao lêu nghêu, đôi chân thẳng tắp như hai ống tre, dáng người mảnh khảnh, đầu búi củ hành nhô cao. Thủ Trùng nức nở trong lòng cha, miệng còn vương vài giọt nước khoe với cha:

- Cha ơi! Chú này, sáng cho con ăn cháo, còn có cả quả ngon lắm.

- Anh là...

- Tôi là Do Độc, làm bổ đầu huyện Cửu Chân. Ngày qua rẽ qua nhà thăm bố cái tôi thấy cha con anh bị ong đốt bên suối nên đã đưa anh về đây.

Tồn Thành nhìn lại một lượt từ trên xuống dưới anh ta, rồi ấp úng hỏi:

- Anh là, có phải là...

- Đúng rồi. Hai người đó là cha mẹ tôi. Cha tôi là thầy lang, người ta vẫn gọi là Lý Lang Mộc. Cũng thật may cho nhà anh và cậu bé.

Dáng đứng cao lớn, mặt mày khôi ngô như tranh vẽ khiến Tồn Thành không khỏi ngỡ ngàng. Duy chỉ có đôi mày rậm giống ông lang Lý kia, Tồn Thành thắc mắc:

- Lão lang Lý và bà Lô Thị kia trông thật khác.

Do Độc rút búi hành xoắn tóc, rồi cười lớn:

- Quả nhiên, quả nhiên. Ta hiểu ý anh. Ta là con cha mẹ ta. Ấy vậy mà bao nhiêu kẻ rèm pha nói này nói kia khiến cha ta chẳng thể ở lại huyện thành chữa bệnh cứu dân. Mẹ ta bị cầm điệu, ấy lại mang thêm cái tiếng ấy thật là tủi hổ mà.

Tồn Thành vẫn còn lẩn cẩn:

- Quả thực ta cũng không thể nhận ra.

Do Độc, ngồi xuống chiếc chõng còn vương đầy bụi rừng, giọng từ tốn với Tồn Thành:

- Cha ta Lang Mộc là người có y thuật uyên thâm. Ngày trước, Bố Cái đã từng mời cha ta làm lang trung quân khi mới mười bảy tuổi. Khi Phùng An bị diệt thì cha ta về trú lánh nơi huyện nghèo châu Ái này. Mẹ ta là người phụ nữ vùng Hoan di dân để tránh cái đói lũ năm ấy gặp cha ta. Vì lòng mến mộ mà bà nguyện ở lại với cha ta. Sinh ra ta mà cả cái thành Cửu Ấy không tin ta là cốt nhục của cha ta. Lớn lên mỗi ngày ta một khác, từ cái khổ người cho đến khuôn mặt ấy nên cha ta phải đóng cửa tiệm thuốc về đây. Ngày ngày rong ruổi trên chiếc xe ngựa đi khắp Ái này bốc thuốc chữa bệnh cứu người, chẳng màng gì bổng tức, tiền tài.

Tồn Thành nghe như thông lỗ tai, mắt được rửa nước thần. Giọng thảng thốt:

- Vậy ra là... Quả nhiên phi phạm. Đêm qua, ta nghe giọng ông lão sang sàng thật chẳng giống kẻ phạm. Năm nay anh bao nhiêu tuổi rồi?

- Chẳng giấu gì anh. Sang tháng ba này mới tròn đôi mươi.

- Đáng đáp thư sinh nhưng đôi mắt phượng hoàng, mày báo cộc cũng thật lạ thường. Hai chục tuổi mà đã là bồ đầu huyện Cửu Chân này, chắc hẳn không phải tầm thường.

Do Độc cười lớn:

- Anh quá khen rồi. Huyện này, quan tước luân chuyển liên tục. Kể từ ngày Mã Tổng làm quan sứ Giao Châu, dăm lần bảy lượt thay đổi quan sứ, ấy là bảy lần đổi thay bọn tay sai. Tên huyện lĩnh ở đây cũng là tay sai của quan sứ Tượng Cô. Trong vùng này duy chỉ có nhà ta họ Lý. Cũng là vì mang họ Lý, có chút nghề công nên được gọi vào nha môn. Hai năm trước ta là lính, nay mới được cất nhắc làm bồ đầu... .

Hai người hàn huyên từ sáng cho đến tận trưa. Do Độc lôi bình rượu quý dưới lòng đất từ sau bếp lên, rồi bắt lấy con gà mà nướng lên thơm lừng. Hai người ngồi với nhau, bày tỏ chí khí của mình ra khiến người kia hết thấy kinh ngạc. Tồn Thành hỏi:

- Do Độc tráng trí anh hùng. Bấy lâu ta đi tìm bấy lâu mới có người hay như vậy. Tại sao anh lại làm bồ đầu mà không phải là một tướng lĩnh trong quân?

- Nói ra thì chỉ sợ anh cười. Ta vốn không quen cầm guom giáo, lại chẳng có cái uy của kẻ cầm quân. Chỉ thấy việc bất bình trong thiên hạ mà cứu giúp, làm bồ đầu cũng có thể thể hiện cái ý nguyện của mình vậy.

Tồn Thành rót hũ rượu vào miệng, rồi cười một cái thật lớn:

- Cái chữ bất bình nghe thật hay. Nào chúng ta cùng hết hũ rượu này. Ta xưa còn nhỏ nghe chuyện Bố Cái mà thật ngưỡng mộ. Vì dân này, vì đất này làm trai tráng đâu thể cứ mãi cúi luồn dưới cái khinh rẻ của kẻ ngoại bang, người không cùng giống dòng. Chỉ vì cái phận nhỏ, làm chài dân thiện lương mà vác tội lớn với kẻ trên mà chưa thể làm gì được. Thật đáng tủi hổ.

Hai cha con họ Đỗ quá lâu rồi không được một bữa no chứ há chỉ đến rượu thịt ê chề như vậy. Ấy nên Thủ Trừng ăn uống no say lăn quay ra ngủ từ lúc nào chẳng hay. Tồn Thành trong cơn say ngấu húng:

“Tôi anh đôi đứa chẳng quen

Bão mưa nắng gió bao phen giữa rừng

Tôi anh qua vẫn người dung

Đôi no bạo bệnh cũng mừng cũng lo

Nay đây com nếp làm giò

Rượu thơm gà nướng ấy cho lễ thần

Mong được cứu nước giúp dân

Hai ta nguyện ước đôi thân chẳng rời!”

Do Độc vui khôn tả xiết:

- Tồn Thành thơ hay. Nay gặp được người chí cốt, sẵn có rượu thịt đây chỉ bằng chúng ta kết nghĩa anh em suốt đời này. Thân trai này đâu chỉ mãi cúi đầu.

Tồn Thành mừng rỡ, ôm lấy vai Do Độc:

- Được. Ta nay hăm sáu là anh. Do Độc trẻ hơn là em. Thủ Trừng con trai ta nay gọi em là chú. Không mong như Lưu – Quan – Trương, chỉ mong chí lớn toại lòng, giúp dân cứu nước. Ly này tề trời, tề đất. Cạn ly này anh em ta mãi mãi đồng lòng.

Nói xong, hai người cùng uống cạn chum rồi ném nó lên cao rơi xuống làm cái xoảng khiến trâu lợn nghe thấy mà kinh hãi, đất rung lên, cây cối quanh nhà lá rụng tả tơi. Hai người dùng dao khía lên vai hai chữ “Huỳnh đệ” rồi lấy máu ấy hòa với rượu cùng cạn hết.

Ngày rằm tháng ấy, Do Độc soạn bữa lễ gồm chín hộc gạo, chín con gà sống cùng chút vàng bạc tích góp được tiến cử Tồn Thành với huyện lệnh. Tên huyện lệnh họ Lý nhận Tồn Thành làm nha môn tướng. Do tính tình thẳng thắn mà lại dễ nóng giận, Tồn Thành không ít lần khiến tên huyện lệnh mất lòng nên Tồn Thành bị đám quan lại ở huyện Cửu Chân xa lánh. Ngày ngày người người qua lại chỗ Do Độc nhưng hề đến cả tuần chỉ có vài tên lính đến báo tin qua nhà Tồn Thành.

Thấy điều không hay nên Tồn Thành bàn với Do Độc rằng:

- Này em trai. Chúng ta cứ như thế này ta e không được rồi. Em ở đây có quen có biết, mọi người còn hay qua. Còn ta thì ngày ngày luyện võ cho mấy trăm tên lính xong rồi lại về nhà, chẳng giao du được với ai. Như vậy có hơi hoài những quá không?

Do Độc thương Tồn Thành lại nói:

- Anh à. Em đây cũng chẳng giấu gì. Ngày ngày kẻ qua, người lại qua chỗ em cũng chỉ toàn là những kẻ chẳng ra gì. Kẻ mở cửa hàng, người chốn tửu lầu, hạng cò bạc, chủ nợ, đám quan lại cậy nhờ. Em còn trẻ, chẳng biết giải quyết sao. Huyện lệnh thì lại i hết việc cho đám dưới chúng ta, chỉ ngồi một chỗ chờ đợi những kẻ ấy dâng biểu chút bạc hư. Nay anh có ý gì hay không?

Tồn Thành đắn đo:

- Ta vào đây cũng đã được ba tuần trăng rồi. Tên huyện lệnh này chẳng khác gì tên họ Lý ngày trước ở Yên Hưng, có ngày rồi ta cũng bị đề đầu mà chết như dân Đồ Gia Trang. Chẳng thể như thế này mãi được em ạ. Hay là ngày mai chúng ta bái biệt song thân phụ mẫu rồi đến Nhật Nam tìm Đồ Thứ sử để nương nhờ chờ thời cơ cứu dân giúp nước.

Do Độc chẳng lấy một nghi ngại, gật đầu đồng ý ngay. Sớm hôm sau, chẳng để lại một lời hai người rời khỏi nha môn huyện Cửu Chân đi về phía tây – huyện Nhật Nam để nương nhờ họ Đồ. Thật không may, vừa đến nơi thì Đồ Thứ sử đã bệnh nặng. Tồn Thành nhận là người con họ Đồ đến thăm hỏi, bước vào phủ nơi Đồ Thứ sử đương nằm chỉ thấy thoi thóp một người đang nằm trên giường, bên cạnh hồng vật áo kéo lên làm lộ ra hình xăm Long ngư. Chưa kịp nói lời nào thì tiếng khóc cất lên xe lồng từ giọng mấy người phụ nữ:

- Ông ơi! Xin đừng bỏ tôi đi! Cha ơi! Cha ơi!

Đầu đó từ phía cửa phủ vào là đám quan lại, vào phủ phục dưới trướng, giọng dứ lên từng con:

- Ôi ơi là hỡi ơi. Đại nhân ơi! Đại nhân. Đại nhân ra đi bỏ lại đây Ái Châu dân khổ lắm than. Tấm gương soi sáng cho bọn quan chúng tôi. Người sao đã vội vàng đi như vậy?

Thấy vậy, Tồn Thành xin lui.

Cả thành Nhật Nam khi ấy tang thương, tấp nập toàn là xe ngựa phủ vải trắng. Do Độc và Tồn Thành phải nằm nghỉ nơi chuồng ngựa vì chẳng có lấy một quán trọ và nhà dân nào còn dư dả chỗ. Nào đám quan lại các huyện, nào là nha môn, tướng soái khắp Ái Châu này về tá túc để thăm viếng. Rồi cả những kẻ làm ăn, những chủ quán rượu, sòng bạc, thanh lâu nổi tiếng khắp Ái Châu này cũng đoàn đoàn xe xe liêng kiêng nào là rượu, là vàng bạc, vải trắng phủ đầy xếp hàng dài từ ba phía Cổng thành Nhật Nam.

Tồn Thành chỉ dám dăng nén nhang từ xa bái lạy viên Thứ sử xấu số kia. Tồn Thành bàn với Do Độc:

- Nay trời xanh đã ngã vàng nâu. Hai chúng ta tá túc lại vài ngày rồi chờ bái kiến tân Thứ sử vậy.

Hai người ngậm ngùi rồi bàn với nhau thì Thủ Trừng từ đâu chạy tới hát bài vè:

“Vè vè vè vè vè

Cái vè Châu Ái

Ái thì thì sái

Nam phái suy tàn

Cả thấy một bàn

Toàn là nữ nhân

Cái chết kệ gần

Nhường phần cho ai

Rẻ phần tướng soái

Bĩ cực nhân tài

Ghế để cho ai

Châu Ái ái châu.”

Nghe làm lạ, Tồn Thành bĩt miệng cậu bé lại. Giọng nghiêm khắc:

- Con im lặng ngay. Con nghe được bài đó ở đâu?

- Dạ, đám trẻ con trong thành đũa nào cũng hát thế nên con hát theo thôi cha.

Do Độc nói với Tồn Thành:

- Ngày trước em có nghe nói Đỗ Thứ sử không có con trai. Các tướng soái, cận hầu đều là con rể và đám con cháu Thất trác phu nhân Mã Thị. Mã Thị này có chút gọi là dữ dằn nhưng chẳng thể như Lã Hậu hay Võ Hậu. Phen này, sẽ có loạn lớn rồi.

Y lời Do Độc nói, một tháng sau khi Đỗ Thứ sử qua đời, các con rể của Đỗ thứ sử thi nhau bành trướng từ các phiên trấn thành trì của mình tranh giành đất đai. Ở Giao Châu khi ấy chẳng có chút động tĩnh nào để dẹp loạn ở Ái Châu. Tồn Thành nói với Do Độc:

- Quá tháng rồi. Ái Châu này đất nhỏ hẹp, thành trì không nhiều. Đất không chủ, các phiên trấn giành giật nhau từng chút đất. Trời chẳng thương nên ta mới em mới thế này. Ngày qua ta đi nghe ngóng thì đám quân Cửu Chân đang cát cứ ngay phía Đông thành Nhật Nam. Ở đó, quân lính ngày trước ta và em rèn vẫn là những người đó. Nay ta về liệu có được hay chẳng?

Do Độc do dự:

- Thôi cực chẳng đã. Phen này gắng công lớn mà lập thân.

Nói xong, Do Độc tốc mã chạy ra ngoài thành chạy về phía Đông nơi quân Cửu Chân đang đóng dăng lên điệu kế chiếm lấy Nhật Nam. Con rể thứ hai của Đỗ Thứ sử là Đoàn Uyển cầm đầu cánh quân tiếp nhận ngay Do Độc và lệnh cho Tồn Thành trong ứng ngoài hợp chiếm lấy Nhật Nam.

Hai ngày sau, Tồn Thành và đám huynh đệ gây loạn trong thành. Trong lúc đang giải quyết Tồn Thành, nhân quan giữ thành không để ý Do Độc cùng năm trăm lính xông thẳng vào thành, bắt giết viên quan giữ thành. Lúc bấy giờ, đoàn quân của Đoàn Uyển từ phía sau khoảng năm nghìn tướng sĩ hùng hực chạy vào thành giết chết Mã Thị và hai người em rể. Đoàn Uyển tạm quyền nắm giữ toàn bộ Ái Châu. Các phiên trấn khác đều dâng thư hàng. Ái Châu được toàn vẹn về tay Uyển.

Bấy giờ, Tồn Thành và Do Độc được nắm quyền binh Nhật Nam và Cửu Chân. Tồn Thành bàn với Uyển: “Nay Ái Châu đã quy một mối. Chỉ là cái họa Giao Châu đang đợi ngại đó.”

Uyển nghĩ một hồi thì hỏi Thành: “Ý ngươi là quan sứ Tượng Cổ?”

Thành đáp: “Đúng rồi đấy.”

Uyển vẫn chưa thông thoáng đầu óc thì Thành tiếp lời:

“Đại nhân xem. Trước Đỗ Thứ sử lập công hiến hách nên được giao đất này. Phía Đỗ thứ sử đất Trường Châu, Dương thứ sử Hoan Châu, Vương thứ sử Phong Châu đều giành đất mà xưng nhưng đều được các quan sứ thừa nhận chỉ sau có một vài tuần, chậm trễ thì cũng chỉ một tháng. Bấy giờ ngài giành đất này đã bấy lâu mà không được Tống Bình thừa nhận há chẳng phải là cái gai trong mắt ấy sao.”

Uyển tỏ ra lo lắng, rồi hỏi ý kiến Thành:

- Thế ngươi có mưu gì hay chẳng?

- Mưu thì Thành tôi chẳng có, chỉ có kế hèn này xin đại nhân xem xét.

Uyển sốt sắng:

- Được. Nhà ngươi nói xem.

- Phía bắc Giao Châu, đất hiểm trở là đất người man, thượng nguồn dòng Cái, dòng Đà là đất người Nam Chiếu. Phía tây Tống Bình là khoảng đồng bằng mênh mông, qua sông Mã là đất của Ai Lao. Những đất ấy xưa nay không hề ra các đời quan sứ. Nay Nam Chiếu hùng mạnh lấy đất Thực của vua Đường. Dân Man chiếm đến đất Quang, Chiêm châu Phong. Chi bằng ta sai sứ đến người người man thuyết phục họ cùng ta đánh Tống Bình, các Châu khác chỉ có Ái Châu ta là cận kề Tống Bình nhất. Phía nam ta là đất Hoan, thứ sử nơi ấy cũng là dòng tông đất Nam ta. Ta thử viết thư thăm dò xem thế nào.

Uyển ưng lời Thành lắm liền cho người sai sứ đến đất Phong để khích dân man xuôi sông Đà, sông Cái về Tống Bình. Chuẩn bị quân lực được ba tháng thì quân man động đã chiếm toàn bộ Phong Châu, các cơ mị xung quanh Tống Bình và cả đất Đường Lâm cửa ngõ Tây Bắc Tống Bình. Các quân lính từ

vùng Ái do Tôn Thành và Do Độc thống lĩnh đã chuẩn bị kỹ càng chuẩn bị cho một cuộc chiến lớn. Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại Ww.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 4: Chương 1.4 Nhiều Động Tổng Bình

Lúc bấy giờ tại Tổng Bình, trong lúc bọn bề, Tạng Cổ mới nhận ra là dưới trướng hắn còn có một vị tướng dũng mãnh người Việt họ Dương tên Thanh. Dương Thanh dòng dõi hào trưởng, từng là thứ sử Hoan Châu. Nhưng Tạng Cổ rất e ngại người này vì giữa Tạng Cổ và họ Dương vốn đã hiềm khích từ trước. Nay trong lúc gian nguy, hắn cũng chỉ còn trông chờ vào họ Dương.

Dương Thanh là tông thất chính dòng của họ Dương, nhiều đời làm thứ sử tại Hoan Châu. Sinh ra và lớn lên trong gia đình quyền cao chức trọng nhưng tính tình ông rộng rãi hào sảng lại kết giao với rất nhiều bạn bè ở khắp nơi, chẳng kể giàu nghèo. Chỉ cần nghe danh ông thì bọn tù trưởng mạn tộc, các tướng lĩnh, bỏ đầu suốt dải đất từ Lâm Ấp đến tận Ái Châu đều kính nể. Tính tình họ Dương thẳng thắn và bộc trực nhưng rất nóng tính. Có lần có một huyện lệnh dâng biểu lễ vật, ông hỏi:

- Năm nay ta thấy dân ở huyện các người thiếu đói vì hạn hán, há sao lại dâng nhiều lễ vật cho ta vậy?

Tên huyện lệnh này leo mép thưa rằng:

- Bẩm quan trên, quan cũng như phụ mẫu vậy. Con cái có hiếu dù có ăn khoai sắn cũng để phần cho cha mẹ miếng thịt ngon.

Nói chưa dứt lời, thứ sử họ Dương nổi đùng đùng kéo hắn ra đánh trăm trượng, rồi tước bỏ áo mũ cho hắn về quê và lập tức sai người bán hết chỗ lễ vật ấy mua gạo cứu đói cho dân. Làm thứ sử, họ Dương được lòng dân chúng và trong quân, ông cũng thể hiện được cái uy dũng của mình trong từng trận chiến.

Trong trận chiến với quân Lâm Ấp, Hoàn Vương dưới thời quan đô hộ Triệu Xương, một mình họ Dương xông thẳng vào huyết của địch bắt sống dặm chục tướng, đứng trên núi Ngự phóng tiễn thiêu trụi cả một quân doanh, ông cùng quân Hoan Châu đánh đuổi cả chục vạn giặc chạy thẳng vào vùng đất của người Chăm phía nam dãy Bạch Mã. Những chiến công hiển hách ấy càng làm cho bọn triều đình phương Bắc càng thêm lo sợ. Dân chúng cả vùng Phúc Lộc, Diễn, Hoan ai nấy đều tuân theo luật pháp Dương thứ sử đề ra.

Dương thứ sử khéo khoan sức dân, nhiều lần dâng biểu quan đô hộ xin giảm nộp thuế, sưu do thiên tai, hạn hán. Ông thưa với các quan đô hộ rằng: “Vùng biên ải như Vũ Lộc, Diễn, Hoan đầu năm nắng hạn, cuối năm lũ lụt. Phía tây là Cao nguyên Ai Lao, phía nam là Hoàn Vương Lâm Ấp, phía đông lũ giặc biển Chà Và quấy nhiễu, dân chúng đói khát khắp nơi thấy mà thương mà tội. Vừa trải qua cuộc chiến đẫm máu, cây chưa mọc được lên do máu người còn vương, sức người còn chưa kịp hồi. Nay dâng biểu sớ kính quan trên thấu cho nỗi khổ dân tình, thư sức dân mà miễn thuế, sưu cho dân chúng các Châu Vũ Lộc, Diễn, Hoan trong vòng ba năm. Năm năm giảm sưu, giảm thuế, đến khi dân đã đủ ấm mặc, cơm đủ nuôi binh thì lúc ấy triều đình không cần nhắc nhở, là thứ sử Hoan Châu, ta cũng tự nguyện cống nộp cho triều đình đầy đủ.”

Cho đến đời quan đô hộ là Bùi Hành Lập, hắn thấy dị vật phong phú, sản vật phi nhiều hắn liền bắt Dương thứ sử cống nộp nhưng ông đã nhiều lần từ chối. Không thể làm gì được, Bùi Hành Lập âm ức trong lòng, dặn bọn quan lại ở Tổng Bình rằng: “Sắp tới đây Lý Tạng Cổ là tông thất hoàng gia, các người cố gắng giúp ông ta trị tên thứ sử châu Hoan ấy. Tiếng hoàng gia tông thất ấy mới có thể “dạy bảo” được người ấy. Ta đã lập sớ cho triều đình phong hắn làm thượng tướng thống lĩnh hai vạn binh Giao Châu này. Nhưng thực chất là chỉ để dụ hắn về Tổng Bình để dễ bề kiểm soát. Ta nay về kinh nhận chức mới, các người hãy cứ an tâm phò trợ Tạng Cổ, sau này rồi ta sẽ cất nhắc các người.”

Ấy nhưng đến khi Tạng Cổ phụng mệnh đến Tổng Bình, Dương Thanh nắm lần từ chối yết kiến, hai năm không cống lấy một lạng thóc, hay một tác vải nào. Tạng Cổ lại không nghe lời bọn Bùi Hành Lập, hắn sợ rằng Dương thứ sử có trong tay trọng binh thì càng khó có thể kiểm soát được ông ta. Nhưng rồi có tên huyện lệnh năm nào bị Dương Thanh đánh thị cáo vì tội dứt lút quan trên đến châu kiến Tạng Cổ mà thưa rằng:

- Bẩm lay quan trên. Con trước đây huyện lệnh huyện Hoài Hoan, đang lúc mùa màng tốt tươi, dân chài kéo cá đầy ắp các thuyền, con quan bé cũng chỉ dám tuân mệnh vua nào có lòng khác. Thuế sưu con nộp đủ đầy, ấy vậy mà hắn kêu con là sao lại nộp ít vậy, dân no kênh bụng, quân sĩ say sưa sức đâu mà đánh giặc làm ăn. Rồi hắn biến thủ quân lương, thuế sưu châu ấy, khiến quan các vị quan đô hộ trước đâu có thu được các nào đâu. Hắn kêu nuôi dân, dưỡng binh ấy nhưng mà ai mà hiểu được hắn ta làm gì.

Tạng Cổ quát tháo:

- Nhà người nói láo. Ta còn lạ gì nhà người. Bay đâu mang ra chém.

Nói rồi một đám áo khăn lệch thếch, trong áo lụa, ngoài quần khăn kín đầu quỳ lạy bên ngoài phủ đô hộ mà lớn tiếng rằng:

- Mong quan lớn minh xét. Khai ân cho Thừa huyện lệnh.

Thấy káo nháo, bọn lính ra lời tất cả bọn chúng vào phủ mà tra hỏi. Tượng Cỗ hỏi:

- Các người là ai, sao lại xin tha tội cho hần?

Một tên lấp bắp, đầu gối lê tới gần:

- Bẩm quan đô hộ, bọn tội dân chúng con đây trước là quan huyện lệnh, hương trưởng vùng Hoan, Ái, từ khi họ Dương kia làm thứ sử, hần kiêu ngạo ganh ghét tội con nên hần đuổi quan, cắt hết lương bổng. Bọn con phải khổ sở lắm mới ra được Tổng Bình, chờ ngày quan lớn đến đây.

Có tên Liễu tá ghé tai Tượng Cỗ thì thầm: “Bọn này xưa bị Bù đại nhân xua đuổi, nhưng tiểu nhân thấy rằng, để trị được họ Dương ta cũng có thể dùng đến bọn này đại nhân ạ. Theo ngu ý của tiểu nhân, ta cứ phong cho bọn này làm giám quân ở Tổng Bình nhưng không giao thực quyền cho bọn chúng. Rồi ta xin mệnh vua ban đề dụ họ Dương về Tổng Bình mà lợi dụng bọn này trừ khử hần. Cứ kể ấy mà làm, tiểu nhân dám chắc họ Dương sẽ trong sự kiểm soát của ta.”

Tượng Cỗ gật gù và nói với bọn đang quỳ dưới trướng rằng:

- Các người quả nhiên vô tội, nghe các người kể mà ta đã hiểu được họ Dương ấy. Thôi được, ta sẽ sớm phục quan cho các người nhưng có điều họ Dương đang giữ đất ở những chỗ ấy, ta sẽ tạm thời thu nạp các người làm giám binh. Sau này tùy theo công lao mà được thăng chức, nhận lương hưởng.

Bọn quỳ lạy dưới trướng đồng quỳ gối xuống mà lạy:

- Đội ơn quan lớn.

Sau đêm ấy, Tượng Cỗ cho người ngày đêm phi ngựa về Trường An dâng biểu xin thánh chỉ phong cho Dương thứ sử làm tướng Giao Châu. Vốn là dòng dõi tông thất nhà Đường nên chỉ trong vòng một tháng, họ Lý đã có được thánh chỉ trong tay và lập tức đi triệu hồi Dương Thanh về Tổng Bình. Lý Tượng Cỗ còn mang đoàn rước kiệu long trọng đến Hoan Châu, hần cũng đích thân dẫn chỉ tới hồng thể hiện sự tôn trọng đối với Dương Thanh để Dương thứ sử mềm lòng.

Được tin báo, Dương Thanh mở cổng thành nghênh tiếp, hai bên là hai hàng lính nghiêm trang, cổng thành thênh thang chỉ có lính mang cờ thêu chữ Dương lớn đứng suốt dọc hai bên dài đến cả dặm đường. Họ Dương ra tiếp đón quan thứ sử và thánh chỉ cách cổng Bắc của thành mười dặm và có khoảng hai trăm lính áo vải, đầu quấn khăn đỏ theo sau. Dương Thanh dáng người to lớn, mình cao bảy thước năm tấc, mày quăn như mày rồng, đôi mắt tựa cộp uy nghi, tay cầm cây thương dài tám thước. Mỗi lần Dương thứ sử múa thương ánh bạc chói lòa, thương lao vun vút như tên bắn, uy lực vô cùng. Cây thương khắc dòng chữ nổi: “Nam thiên anh hùng tướng” đỏ rực, sau lưng mang cờ thêu dòng chữ nét tựa rồng cuốn: “Thanh thiên Dương tướng”.

Mỗi bước đi của thứ sử nặng tựa cột lim, rầm rầm như vạn lính đang cùng bước. Giọng nói vang vang sấm rền, thứ sử mang trên mình chiếc giáp bằng gỗ nghiêng, đầu quấn khăn màu đỏ thẫm, cười trên con huyết mã oai nghiêm dữ dằn khiến cho Tượng Cỗ cảm thấy trong mình nóng ran, trời mùa xuân nhưng mồ hôi đầm áo.

Tới cổng thành, Dương Thanh xuống ngựa, cả đoàn binh quỳ sụp xuống nghe thánh chỉ phong Dương Thanh làm An Nam đô hộ thượng tướng, nắm giữ hai vạn binh Giao Châu, Phong Châu, Phúc Lộc Châu, Trường Châu và được quyền dùng binh các châu Hoan, Ái, Vũ Lục. Dương Thanh cúi đầu nhận thánh ân. Dương Thanh liền lên ngựa và cầm thánh chỉ, cây thương vung lên ánh sáng chói lòa, khiến Tượng Cỗ và đám tùy tùng kinh hãi, đám lính hô vang:

- Nam thiên anh hùng tướng! Nam thiên anh hùng tướng!

Giọng Dương thanh uy vang, chiếc cung giương lên và một mũi tên trúng một con Đại bàng đang bay từ phương bắc về phía nam. Bọn chim chóc ở rừng cây phía xa nghe tiếng hô dừng mảnh của Dương Thanh mà cất cánh bay từng đàn, từng đàn, nháo nhác bay về phương Bắc.

Tượng Cỗ hải hùng, chỉ dám nhìn về phía rừng ấy qua rèm cửa xe mã trọng. Họ Dương mời Tượng Cỗ ở lại vài hôm để rồi theo quan đô hộ về Tổng Bình. Bấy giờ, một vị nho sĩ dưới trướng Dương Thanh bàn với Dương Thanh rằng:

- Chủ tướng rời Hoan Châu về Tổng Bình e rằng điều không phải? Thứ nhất, quân sĩ Tổng Bình là lính Bắc phương. Thứ hai, Hoan Châu không chủ để sinh loạn. Thứ ba, họ Lý này e là không có ý tốt với ta. Xin chủ tướng soi xét.

Dương Thanh cười sáng khoái:

- Người đứng là kẻ nhỏ si nhất gan. Nhà người lo lắng quá rồi. Ta đường đường thứ sử một châu, nay lại có thánh lệnh, binh quyền. Sợ chi lũ đầu voi đuôi chuột. Nhà người nói cũng có lý nhưng trong đầu ta đã có cách để xử trí chuyện này.

Nói xong, Dương Thanh đặt một quân cờ khiến vị nho sĩ ngỡ ngàng và vuốt râu cười lớn:

- Chủ tướng quả là cao cò. Tại hạ chỉ cần một nước nữa là thắng nhưng chủ tướng chỉ cần một quân cờ ấy đã lật ngược ván cờ. Đại nhân quả là cao tay. Tiểu nho xin bái phục.

Một tháng sau, Dương Thanh mang thánh chỉ cùng con trai thứ Chí Trinh, đám tùy tùng dăm chục người trong gia đình, lũ gia nhân đến Tổng Bình nhậm chức và để con trai lớn Dương Chí Liệt ở lại châu Hoan chờ lệnh. Đoàn người của Dương Thanh suốt dọc đường từ phủ thành Châu Hoan đến Giao Châu đều được dân ở những nơi đó đón tiếp nồng hậu. Chẳng thế mà Dương thứ sử cũng rất coi mở đón nhận lòng thành của mọi người và hứa rằng sẽ

giúp mọi người sẽ không bớt đi nỗi lo sưu thuế, gian tham. Đến trị sở Tổng Bình, Dương Thanh lập tức chỉnh tề quần ngũ.

Dù là bọn lính phương Bắc nhưng cũng đã đồn trú rất lâu năm ở nơi này cho nên nhiều người đã lấy vợ Giao Châu, xác định bám lại đất của người Nam này. Nhờ thế, Dương tướng quân cũng sớm thu phục được lòng binh. Người xa thì cho về quê thăm ba tháng, người gần thì cho phục dịch tại gia trong lúc đương hòa chiến sự nhưng lúc nào quân doanh cũng ngăn nắp chỉnh tề. Nghe ngóng tình hình chuyển biến không được như ý muốn, Dương Thanh kết giao với đám quan lại và tướng sĩ trong thành trong thành khiến Trương Cổ càng thêm chướng mắt với bọn quan lại ở Giao Châu, Trương Cổ bắt đầu trở mặt.

Tháng hai mùa xuân năm Kỷ Hợi (819), Trương Cổ yêu cầu Dương Thanh hội đủ hai vạn rưỡi quân để trực chiến. Dương Thanh hồi đáp rằng: “Hiện nay, chiến sự hòa bình, suốt dọc Vũ Lục, Hoan, Ái dân tình yên ổn, bọn Cao Miên, Chà Và, Lâm Ấp không còn quấy nhiễu; khắp các châu cơ mị, các tù trưởng, hào trưởng đều một lòng hướng về Giao Châu nên bọn Nam Chiếu cũng chẳng lấn tới đất ta. Hiện tại tiểu tướng chỉ cần một vạn quân là đủ. Số còn lại cho về quê thăm nhà, làm nông để nuôi dưỡng sức quân. Há chẳng phải kế hay. Nửa năm nữa, binh đông, lương đủ sức quân dào dạt như thác đổ, ấy thì sợ giặc nào.”

Bọn giám quân Giao Châu thì liên tục báo với Trương Cổ rằng: “Dương Thanh đem lòng phản nên mới lấy lòng binh, rồi đuổi khéo bọn lính bắc về quê, còn lại là lính người nam không thì cũng lấy vợ nam, hấn xua đi ra khỏi Tổng Bình để chiêu binh bãi mã cho hấn chờ thời cơ để phản. Lại thêm bọn Chí Liệt ở Hoan, Ái không thể xem thường được.”

Nhiều lần nghe lời rèm pha của bọn giám quân vốn ganh ghét họ Dương, cũng phần vì lo sợ Dương Thanh nắm binh quyền có thể làm loạn. Trương Cổ lập tức thu binh quyền và chỉ cho Dương Thanh giữ chức mà không có thực quyền. Họ Lý còn bắt Dương Chí Liệt trở về Tổng Bình và sai người đến làm thứ sử ở Hoan Châu. Họ Dương cũng không hề có phản ứng gì và ngày đêm thao luyện binh mã.

Tháng ba mùa xuân năm ấy, Dương Thanh đánh thắng quân Chà Và xâm lấn vùng biển Ái Châu, Hoan Châu. Ở Giao Châu, có người lại mách với Trương Cổ rằng Dương Thanh có tình đi dẹp giặc ở Ái Châu rồi ở luôn đó có ý định nuôi binh làm phản. Lại có kẻ rèm pha rằng, Dương Thanh để Chí Trinh nắm binh mã trong thành, Dương Thanh ở bên ngoài, trong ứng ngoài hợp để cướp lấy La Thành, lúc ấy quan đô hộ có là thánh thần cũng chẳng thể chờ tay. Nghe vậy, Trương Cổ ngày đêm cho lính bao vây phủ tướng quân, luôn kè kè bên Chí Trinh là một đám lính thân cận của Trương Cổ, mọi hành động của Chí Trinh đều được những tên này bẩm báo lại với Lý đô hộ.

Trương Cổ rút hết binh quyền họ Dương, rồi lại sai Dương Thanh đóng quân ở bãi Quân Thần phía nam La Thành, chỉ khi có việc hấn mới gọi Dương Thanh vào. Chí Trinh bấy giờ thấy căm phẫn lắm, anh nói với cha rằng: “Thưa cha. Họ Lý này càng ngày càng không coi chúng ta ra gì. Hấn nhiều lần bắt ép chúng ta làm theo hấn, rồi hấn còn đuổi chúng ta ra cái nơi này, trong tay thì chẳng có binh quyền.”

Dương Thanh không nói lời gì, và ông lại đi một nước cờ khiến cho Chí Trinh ngỡ ngàng, không kịp phản ứng và phải chịu thua. Dương Thanh bình thản mà đáp rằng: “Thời cơ sắp tới rồi con trai.”

Mùa hạ năm Kỷ Hợi (819), nước sông Cái lên cao, họ Dương sai lính đắp đê cao, đào sông dẫn đến các nơi đồng cạn, chăm lo việc dân tình vùng Giao Châu. Bọn Trương Cổ thì chỉ lo vui chơi ăn uống lính đình trong thành. Buổi chúc thọ của Trương Cổ, Dương Thanh và một viên Đô áp nhà cáo ồm không đến dự buổi chúc thọ của y. Trương Cổ lấy lòng căm giận lắm, bọn Liễu tá, giám quân lại bày cho kẻ rằng: “Đại nhân đích thân mang rượu ngon đến nhà hấn mà thăm ồm. Nhân đó rồi trừ khử hấn.”

Thấy thuận tai, Trương Cổ lập tức cho người ban rượu cho Dương tướng quân, đêm ấy hấn còn đến tận phủ tướng họ Dương để thăm hỏi. Nửa đêm canh ba, hấn cho sục sạo cả La Thành, lính tráng hội đủ phủ tướng quân. Hấn bước vào phủ rồi hẹm giọng:

- Ta nghe nói Dương tướng quân bị ốm, nay đến thăm và tặng thuốc quý, rượu ngon cho tướng quân đây.

Dương Thanh đang luyện võ ở hậu viên vội vàng cởi bỏ mũ áo, giã giũ về nằm trên giường giả bệnh. Dương Thanh sai một tên hầu cận ra tiếp đón quan đô hộ. Tên này thưa với Trương Cổ:

- Bẩm quan lớn. Tướng quân nhà chúng con ốm một suốt hai ngày nay. Hiện đang nằm trong giường, bệnh không thể ra ngoài đây đón tiếp. Mong quan lớn lượng thứ cho. Chủ nhân con cũng xin được mời quan lớn vào trong ấy.

Trương Cổ lập tức cho người mang thuốc và rượu vào trong. Trương Cổ gọi Dương Thanh vài lần nhưng không thấy thưa, hấn nghĩ rằng Dương Thanh ốm một nên không thể dậy được. Hấn ti ti: “Dương Thanh à, nhà ngươi mà có mệnh hệ gì thì An Nam này biết tính thế nào? Bọn Cao Miên, Nam Chiếu đang nhăm nhe, nhà ngươi hãy sớm lành bệnh mà lo cho bách tính An Nam.”

Dương Thanh không động tĩnh gì, Trương Cổ ra hiệu lệnh để mang thuốc bổ và rượu ngon vào trong. Bỗng xuất hiện một cô gái tuổi ngoài đôi mươi xinh đẹp tựa cô tiên tay bưng chén thuốc đi qua họ Lý. Hấn ngẩn ngơ nhìn cô ấy, gương mặt thanh tao, lông mày lá liễu, hai mắt buồn, khuôn mặt thanh tú, lại thêm nước da trắng ngần e lệ trước họ Lý. Hấn cứ bần thần như lạc vào trong cõi mơ. Hấn giật mình khi Dương Thanh trở người quay mặt về phía Trương Cổ, mắt trợn trừng trừng. Trương Cổ sợ hãi, ngã ra phía sau. Hấn lùi lại và chạy thẳng về phía cửa căn phòng. Một tên lính bắt cần làm vỡ cái niêu gà tần, hấn sợ tái mét mặt. Trương Cổ ra lệnh cho bọn lâu nhâu, giọng sợ hãi:

- Về phủ, về phủ ngay.

Dương Thanh, ngồi dậy cười lớn. Có tên gia nô đến bẩm báo:

- Bẩm ông. Cái niêu gà tần vừa rơi, con chó nhà ta ăn phải, chẳng may nó lẫn ra sùi bọt mép rồi chết.

Dương Thanh sai người đổ hết những thứ ấy đi và mang hũ rượu ấy ban cho bọn giám quân. Lũ giám quân sợ hãi nghe thấy vậy kẻ thì liều mình uống, kẻ

thì sợ hãi chạy trốn khỏi Giao Châu. Bây giờ, bọn trẻ nhỏ ở Giao Châu hát về rằng:

“Ve vè vè vè

Cái vè quan hớn

Quan thì rất lớn

Tướng thì ốm o

Có chút quà cho

Bụng no quả biếu

Tướng quân thì thiếu

Chẳng biếu thứ gì

Lại được dân đi

Quan đi đến phủ

Dao găm thủ áo

Báo cáo sự tình

Bọn lính bùng rượu

Định liệu ra tay

Ai ngờ ngủ say

Trở tay trở gối

Mất thì thô lỗ

Làm bố quan e

Ấy rồi ù té

Quan lớn tè quần.

Ve vè vè vè.”

Sau khi Tượng cổ rời khỏi phủ, Dương Thanh lập tức cho người mang bình rượu quý thưởng cho giám quân phía nam thành. Một lát sau có một tên lính quay lại phủ bẩm báo rằng:

- Bẩm Đại nhân, có hai tên giám quân sau khi uống rượu đã phun máu ra chết ngay tại chỗ. Hiện một đám giám quân khác thấy vậy đã bỏ trốn. Còn lại chỉ còn vài tên thôi ạ.

Dương Thanh tức tốc đến phía nam thành, Dương Thanh quát lớn:

- Kẻ nào đã cho độc vào rượu này?

Nói xong Dương Thanh đập vỡ tan hũ rượu mà khóc lớn: “Ôi các vong linh huynh đệ, thật là tội nghiệp cho các ngươi. Ta thề ta sẽ trả thù cho các ngươi!”

Bọn giám quân, lính tráng lùi ra xa, rượu từ hũ vỡ chảy đến đâu, mặt đất sùi lên những bọt trắng, một chốc đám cỏ xanh đã thành đám cỏ đen úa. Dương Thanh sai người chôn cất chu đáo hai tên giám quân. Dương Thanh rút gươm nói lớn:

- Ta sẽ báo thù cho các huynh đệ. Các người trung thành với ta nghĩa là trung thành với đất An Nam, với triều đình thì sẽ chẳng sợ thiếu cơm ăn, áo mặc. Gia đình các người cũng chẳng sợ bị kẻ nào hãm dọa.

Bọn giám quân co rúm người rồi vội quỳ sập người xuống mà sợ hãi:

- Chúng tôi xin... xin một lòng theo... theo ... theo tướng quân.

Dương Thanh hét lớn:

- Bất hết những kẻ đã chạy trốn cho ta. Người sống thì phải thấy người, kẻ chết thì phải thấy đầu.

Xong rồi thanh gươm cắm lăm xuống đất. Có tên giám quân sợ quá mà tiện ngay trong quần, tên thì xỉu ngay tại chỗ. Dương Thanh lên ngựa cười lớn rồi vượt sông chạy thẳng về phía thành Luy Lâu, phía đông trị sở Tổng Bình. Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 5: Chương 1.5 Hạnh Ngộ Hùng Tâm

Hồi Thứ nhất:

Chốn sông thiêng, con dân chài trốn chạy.

Đất uy linh, kết bái những anh hùng.

Chương 1.5 Hạnh ngộ hùng tâm

Trong đêm khuya vắng lặng chẳng lấy một bóng người, Dương Thanh dắt ngựa đứng trên gò đất cao nhìn xa xăm có thứ ánh sáng lấp lờ bờ phía đông sông Cái, giọng hát ni non:

“Người về tôi chẳng có ai.

Đây tôi chỉ có bờ vai anh hùng.

Đêm khuya lạnh lẽo sang sông

Gặp người quân tử bóng hồng trao duyên

Người ơi hãy có lên thuyền

Trao tôi thanh kiếm rồi quên chiến trường...”

Vị tướng đang đắm chìm trong câu hát nghiêng đưa theo mái chèo thì bỗng có tiếng gọi da diết từ phía lòng sông:

- Này vị tướng quân kia ơi. Trời canh ba sao còn đứng đấy! Kẻ anh hùng lo chi việc cơm áo. Sẽ có người giúp tướng chủ vượt nan. Xuống đây nghe một tiếng đàn, hề sông có động thì bàn việc quân.

Dương Thanh quăng ánh mắt xuống làn nước còn đang nuốt ánh trăng khuya, huyết mã hí cao một tiếng rồi chạy thẳng về phía sông sâu. Dương Thanh ngại ngần bước tới bên sông. Ngựa huyết mã nhảy chồm lên đứng cạnh mạn thuyền nhìn Dương Thanh như ý muốn tướng chủ lên cùng. Có một lão râu tóc lơ thơ nhưng chẳng lấy một sợi bạc, người lùn chừng năm thước, tay bắp cuồn, chân vững trãi như hai cột đình, mình rùa đội chiếc nón lá xạm màu vì nắng, tay nắm chắc mái chèo tựa người tướng quân cảm mác trên tay, giọng sang sảng:

- Vị tướng quân này muốn sang sông nhưng sao còn chưa chịu lên thuyền?

- Phải, nhưng sao lão biết ta muốn sang sông?

- Bọn chúng tôi quanh năm sông nước chờ những chuyến đò, có chi mà không hiểu người khách. Ngựa của ngài chính là dẫn đường, chủ có muốn đi thì ngựa ắt mới đi.

Dương Thanh cho là phải rồi trò chuyện với ông lão mà quên quên lúc nào chẳng hay. Có tiếng vó ngựa huỳnh huỵch nền nã trong tai, Dương Thanh tỉnh dậy, người vị tướng ề mồi, toàn thân ướt sũng mồ hôi, huyết mã vẫn đứng nhón nhơ gặm chút cỏ non còn đang vương chút sương đêm. Rồi có tiếng người chạy lại bụi tre phía bên sông. Bóng đen núp yên lặng, Dương Thanh ra hiệu cho huyết mã im lặng, vị tướng tiến từng bước nhẹ ra bờ sông rồi vòng qua bụi tre. Bọn lính trắng lưng sục khắp bên đò, ông lái đò ban nãy lúc canh hai đưa họ Dương sang sông cũng không còn ở đó, chỉ còn hai tên phu gầy còm đang ăn bữa đêm với hai củ khoai nướng nhem nhuốc. Hai tên phu ậm ừ ậm ừ, mấy tên lính gắt lớn:

- Các người có khai không thì bảo! Hoặc là các người sẽ phải chết.

Một tên phu quỳ xuống van lạy:

- Mong các Đại nhân tha cho hai anh em chúng con. Từ canh hai đến giờ bọn con chưa chờ được chuyển đồ nào cũng không thấy người nào gọi đồ cả.
- Vậy dấu vó ngựa đây là sao hả? Các người còn định chối?

Tên nha dịch rút kiếm ra khỏi bao định chém thì bóng đèn núp sau bụi tre vội vàng chạy ra xô hấn. Dưới ánh đuốc, chàng trai dáng người mảnh khảnh như cành trúc, khuôn mặt khôi ngô thanh nhã tựa thần tiên, mắt sáng như sao trời, sống mũi thẳng như cây dừa xứ Hoàn Vương. Dương Thanh bỗng thấy có một quang sáng quanh anh ta từ dưới sông lên nhưng thượng tướng quân vẫn không nhúc nhích chân. Áo quần xộc xệch ướt át, tóc xõa ngang lưng, chàng trai nhìn bọn sai nha với ánh mắt giận dữ:

- Hai người đó không có tội gì. Các người hãy để họ yên.

Thượng tướng quân chăm chú nhìn anh ta từ trực diện, gương mặt thanh tú khiến Dương Thanh có cảm giác đã quen từ rất lâu. Hai tên lính tiến đến gần, trời chẳng thanh niên bằng thùng đầy. Chàng thanh niên cố gắng cự nhưng không thể thay đổi được tình hình. Hai tên phu lái đồ hốt hải lên đồ đi sang hữu ngạn sông Cái mà không dám ngoảnh lại nhìn lấy một lần. Dương Thanh thấy một bóng đen dưới mặt nước từ từ đi lên che khuất ánh đèn trên chiếc thuyền nan. Dương Thanh giật mình, huyết mã hí vang. Hai tên lính quay lại lưng sục, gương đuốc về phía Dương Thanh. Dương Thanh cười lớn:

- Hai người đang đêm khuya khoắt sao lại sang đây? Nhìn các người thì chắc chắn là lính Tổng Bình phủ. Các người định đảo ngũ hay sao?

Hai tên lính hất mặt lên ngông nghênh:

- Nhà người nói đúng. Nhưng chỉ đúng một nửa. Bọn ta tuân mệnh Lý Đại nhân đi bắt người chứ không đảo ngũ. Nhà người cũng mang áo quân Tổng Bình, áo giáp kia người có từ đâu. Không lẽ...

Dương Thanh chẳng cười lớn:

- Các người truy bắt ai?
- Bắt ai thì liên quan gì đến nhà người?

Thượng tướng huyết sáo, huyết mã lao tới khiến hai tên lính ngã ngựa. Rồi bỗng nhiên bóng đen xuất hiện, nhanh như cắt, thượng tướng cùng hai tên lính bị hạ gục. Huyết mã hí liên hồi kêu thảm thiết trong đêm.

Tờ mờ sáng, Dương Thanh tỉnh giấc nhìn xung quanh trong ê ẩm. Dương tướng nằm trên chiếc chõng tre ọp ẹp bị gãy mất một chân, xung quanh là vách đất, mái tranh. Thượng tướng nhìn một lượt khắp nhà có ở một cây mái chèo dựng góc nhà, một chiếc nón quai thao xạm xỉ vì mưa nắng treo trên bức tường đất loang lổ. Có manh lưới rách còn ướt sũng nước sông, vẫn đục và tanh tanh mùi cá. Dương Thanh bước ra ngoài, ngẩng đầu lên thì mặt trời đã quá ngọn tre. Huyết mã đứng nhâm nhi đám cỏ non đầu hạ, mặt như khoai chí nhìn Dương tướng. Thấy đằng sau nhà có tiếng âm ư, Dương Thanh chạy ra phía sau. “Hóa ra là hai tên lính hôm qua! Nhưng sao ta lại ở đây, không bị trời như hai tên này?” Dương tướng lẩm nhẩm trong miệng.

- Dương thứ sử đã tỉnh rồi đấy à? – Giọng cười sáng khoai vang lên từ phía bờ sông.
- Hóa ra là lão! Đêm qua lão đưa ta qua sông phải không?

Ông lão chân cột đình, tướng người vạm vỡ phi phàm, mang trên vai chiếc thuyền nan đã chở họ Dương đêm qua. Ông lão đặt chiếc thuyền xuống rồi trả lời giọng sang sang:

- Chính lão! Đêm qua tướng quân trúng gió nên ta và hai con ta đã đưa tướng quân vào đây. Chắc tướng quân vẫn còn nhận ra người này?

Chàng tra khôi ngô tuấn tú bước ra, trên vai còn đương vắt lưới, ánh bạc sáng lấp lóe sau lưng. Anh chàng chấp tay, quỳ gối chào Dương Thanh:

- Đa tạ tướng quân đã ra tay cứu giúp. Tiểu nhân nghe danh tướng quân đã lâu, nay mới hạnh ngộ! Thật là may mắn.
- Nhà người là... - Dương Thanh ngập ngừng hỏi.

Lão ngư khảng khái nói:

- Bẩm thứ sử! Người này là Sĩ Giao vốn thuộc dòng dõi Đỗ gia ở Ái Châu, tổ nghiệp ở đất Bắc nhưng đã về Ái Châu từng làm thứ sử. Trước có Đỗ Anh Sách từng làm đến chức Phó đô hộ, nhập viện phán án tại trị sở Tổng Bình đòi đô hộ sứ Triệu Xương và Trương Chu. Sau này họ Bùi hồng hách nên đã lui về xứ Trường Châu. Chỉ còn vài người ở lại Tổng Bình làm các chức nhỏ.

- Bẩm tướng quân! Tôi nghe nói ngài cũng chẳng ưa tên họ Lý, buổi chúc thọ ngày qua ngài cũng không đến nhưng cái uy của ngài khiến hần chẳng thể làm gì. Tôi hòng thấp cổ bé nền mới thành ra nông nỗi này.

Dương Thanh cắt lời:

- Nhà người có phải là tên Đỗ áp nha trong phủ?

- Dạ đúng. Từ ngày họ Bùi đến Tổng Bình, Đỗ gia người thì về quê, kẻ thì đi khai hoang các cơ mi. Chỉ còn tôi ở lại. Kỳ thi hương cũng đạt Tú tài nhưng hần chẳng màng đến chỉ giao cho cái chức Đỗ áp nha. Tôi đây võ tuy có luyện nhưng chẳng thể như văn. Tôi đây mới về huyện Ninh Hải, Lục châu sinh

sống như một ngư dân. Xung quanh Tổng Bình này, mấy châu cơ mi thì toàn những kẻ bợ đỡ, nịnh nọt hần làm thứ sử, huyện lệnh. Sau khi Đỗ Gia trang bị viên huyện lệnh Ninh Hải thăm sát, tôi trở lại Tổng Bình thì hần ban cho gia đình tôi trăm mẫu ruộng phía nam Luy Lâu nhưng nửa năm hạn hần không nộp được chút sưu nào thì bọn cướp đến quấy phá, đám làm thuê cùng vì thế mà đói chẳng làm nữa. Hần thì tết tổ chức tiệc đãi, tháng giêng lễ cầu, tháng ba mừng thọ, tháng tư đầy tháng cháu... Lần nào tôi cũng phải chạy vay hết nơi này nơi khác để mua quà lễ cho hần. Tướng quân ở ngoài xa không biết chứ. Đến giờ tôi còn chưa trả được hết những món nợ trước. Cũng chẳng còn mặt mũi nào mà đi vay mua lễ vật đến ăn tiệc của hần. Ấy nên tôi mới phải chạy trốn đến đây. Cả đêm hần cho người lùng sục tôi. May mà chạy đến bãi sông có Lão Đỗ Đại đây không tôi cũng chỉ còn nước chết trong tay hần.

- Nhìn tướng mạo các người chẳng phải kẻ thường. Nay ta thấy người Nam ta nơi nào cũng oán thán, nghèo đói, còn bọn quan lại các châu, huyện thì ra công ra sức vét vơ, đút lót quan trên để chạy chức quyền. Từ lâu ta đã muốn trừ khử bọn này. Nay Lý Tượng Cổ lại càng thêm hung bạo. Hần cạy trên có lòng lớn, giả làm nghiêm trị kẻ dưới khiến dân Nam lâm than khổ cực. Ta được về Tổng Bình, đi đánh giặc ở suốt dọc Lục Châu, Trường Châu, Ái Châu, đâu đâu dân cùng than khóc cực cùng. Nay giặc ngoài đã yên, triều đình phương Bắc đang loạn, ta đã kết giao với trí sĩ người Nam ở khắp các Châu chờ ngày giành lại quyền tự chủ tại đất này. Ta thấy các người cũng chẳng phải người thường lại ghét lũ tham ác phương Bắc. Chẳng biết Các người có chí hướng giống ta, cùng ta mưu nghiệp lớn hay chẳng?

Lão Đỗ nói:

- Lão xưa nay chỉ biết lệnh dênh sông nước, quăng chèo bắt lưới nào đâu có biết chuyện binh gia.

Dương Thanh cười sáng khoái:

- Lão dũng mãnh hơn người, hạ gục ta chỉ một đòn đánh. Không thể khinh thường. Nếu Lão ưng thuận thì ta phong Lão làm Bộ binh bản tướng, cầm năm ngàn quân bộ binh trị sở, chờ ngày lật đổ người Bắc phương.

- Lão ngư cảm ơn thịnh tình của tướng quân. Nếu đã như vậy, ta xin phò trợ tướng quân nhưng khoan hãy cho ta làm tướng. Để cho ta lập công khi ấy rồi mới ban sau cũng không muộn. Ta cũng xin tướng quân thu nạp Sĩ Giao, chắc chắn Sĩ Giao sẽ không làm tướng quân thất vọng.

Sĩ Giao quỳ xuống bái lạy:

- Sĩ Giao xin dốc lòng vì tướng quân. Ta có chút này làm quà xin giao lại cho tướng quân.

Sĩ giao cởi chiếc áo đang mặc trên người. Chiếc áo cũ khiến Dương Thanh không khỏi ngạc nhiên:

- Nhà ngươi là có ý gì?

- Bẩm tướng quân. Chu Diên cách đây không xa, chừng trăm dặm đường. Ngày trước tướng quân từng đánh quân Chà Và. Đây cũng là vùng đất hiểm yếu, ngày trước quân Quỳnh Châu vào đó mà đánh bại được Phùng An thiếu chủ. Tại hạ có người anh em là hào trưởng đất ấy, tập hợp được trên ba nghìn anh em chỉ chờ ngày khởi nghĩa. Núi Tiên Du, trăm mẫu ruộng ta đã cho huynh đệ khai khẩn, nay cũng được nghìn người, tất cả xin nghe tướng quân điều động. Vùng Hoan Ái, trọng yếu nhưng là đất của tướng quân nên thêm phần an tâm. Bọn Phong Châu, Man Hoàng tham của đút lót nên cũng dễ bề cảm cự. Đây là bản đồ An Nam và kẻ sách để trị lũ cướp người Bắc.

Dương Thanh lấy làm mừng lắm nên đã ở lại với hai người họ Đỗ kia cho đến quá chiều. Bữa cơm cá rượu nhạt khiến cho sĩ khí Dương Thanh lên cao, nổi hứng đọc bài thơ:

“Nam vương xưng tại đất này

Kẻ ngư chài lưới, cuốc cày nhà nông

Đào núi rồi lại ngăn sông

Bao năm vun đắp bao công gieo trồng

Lĩnh Nam mảnh đất con rồng

Biển Đông bát ngát một dòng cháu tiên

Thục Vương xưa ấn chủ quyền

Bà Trưng Bà Triệu đất liền máu xương

Lý Tổ lòng lấy muôn phương

An Nam Bó Cái Đại vương anh hùng

Bao phen lửa đạn nghìn trùng

Dân ăn cát sỏi nộp từng đồng sưu

Phận ai ăn chõ uống niêu

Canh ba thức giấc trai điều biên xa

Trẻ con cùng với đàn bà

Vạn cân thóc thuế, lựa là hiến dâng

Than ôi cái túng cái bần

Bao phen cam chịu bấy lần khổ đau

Nghìn năm mưa nắng giải sầu

Cá ai lưới thăng mắc câu không mồi.

Đêm ấy, Dương Thanh cùng hai người đến bãi Quần Thần khấn vái trời đất, bọn lính tráng được khao đãi rượu thịt no nê. Dương Thanh dắt hai người ra bờ sông cùng tắm để gột bỏ những muộn phiền. Lão ngư họ Đỗ khua chèo, Sĩ Giao cao hứng thổi bài quan họ, giọng thanh thanh trong trẻo, Dương Thị thấy vậy liền hát cùng Sĩ Giao. Chỉ vài ngày sau, biết tâm tình của Sĩ Giao và con gái, Dương Thanh gả con gái Dương Thị cho Sĩ Giao. Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 6: Phục Gia Thù Gặp Cổ Nhân

Về họ Lý, Tượng Cổ trở về phủ và sai lính tìm hiểu về cô gái khiến hấn ngần ngại khi ở phủ tướng đêm ấy tại Dương tướng phủ. Ngày đêm hấn thần tho, làm văn làm thơ về cô gái ấy, chỉ ước một lần được gặp mặt. Rồi có kẻ mách rằng: “Muốn gặp lại nàng tiên ấy, chỉ cần đến phủ quân sư của Dương Thanh.”

Hấn lập tức rước kiệu lớn, trống kèn khua vang khắp La Thành đến nhà họ Đỗ. Hấn biết nàng là con gái nhỏ Dương tướng, vợ của Sĩ Giao, quân sư hầu cận của họ Dương cũng là tay Áp nha lần trước đắc tội với y. Hấn liền trờ trên sai lính đến phủ rước nàng về, Sĩ Giao biết vậy lấy làm hậm hức lắm. Sĩ Giao sai người thể thân cho vợ mình rồi đưa về phủ đô hộ. Họ Lý hồi hộp rồi chăm chút tiếp đón giai nhân. Linh cảm cho hấn thấy có điều gì đây không đúng như những gì hấn tưởng tượng ở trong đầu. Hấn cho lính đến bắt cả nhà Đỗ Sĩ Giao rồi ép Dương Thị phải chiều chuộng hấn.

Được tin, Dương Thanh nổi cơn giận, mang quân lính vào thành định hỏi tội họ Lý. Họ Lý sai người thả Đỗ Sĩ Giao, rồi hấn cười nhạt rằng: “Dương tướng quân khỏi lo, chỉ là chút hiểu nhầm giữa ta và Đỗ Tiên sinh.”

Sĩ Giao bẩm báo lại với Dương Thanh tất cả sự việc. Dương Thanh sai người cho gia đình Sĩ Giao trở về Ái Châu. Tại đây, Sĩ Giao gặp lại được Tôn Thành và Thủ Trừng.

Từ bấy giờ, Lý đô hộ lại càng sợ Dương Thanh hơn khiến hấn tâm thần bất an, lúc nào hấn cũng mơ mơ màng màng việc giữ được Dương Thị nhưng hấn lại giật mình nghĩ đến Dương Thanh. Hấn lao vào gái gú, hoan lạc để quên đi sầu não, buồn phiền. Việc Giao Châu thì họ Lý giao hết quan dưới, hầu cận.

Trở lại tình hình Giao Châu lúc ấy, Lý đô hộ bắt bọn Man Hoàng dọc sông Đà, sông Cái phải cống nộp nào là sừng ngà, da cạp, son hào biết bao nhiêu là thứ. Bọn tù trưởng các châu cơ mi ở Hoàng Man động ngày càng căm ghét họ Lý kia, lại bị bọn Nam chiêu mua chuộc nên lúc nào cũng nhắm nhe có ý đồ xấu. Tượng Cổ càng thêm lo lắng. Nhiều lần triệu hồi Dương Thanh về La Thành nhưng ông không tuân. Tượng Cổ mới sai lính gửi cho Dương Thanh một lá thư rằng:

“Tượng Cổ ta trước sinh ra quyền cao chức trọng, bị bọn quan tham nhiễu loạn triều đình khiến ta mất chức quan, triều đình lừa lọc đuổi ta về An Nam này. Ta chỉ mong có người hiểu ta nhưng xem ra chỉ có mình Dương Thanh hiểu. Ta cũng chỉ vì bách tính mà hành xử thôi. Cũng là vì bọn quan dưới nhiều nhách dân lành, chia rẽ mọi người. Cả ta và Dương tướng quân cũng bị cuốn vào ấy. Nay ta khẩn thiết mời tướng quân vì bách tính An Nam, và cũng vì danh dự người Nam, vì hai chữ nghĩa dũng của Tướng quân mà trấn áp bọn Man Hoàng cứu nhân dân bách tính Giao Châu. Xin tướng quân rộng lòng xoi xét tâm can.”

Dương Thanh đọc xong lá thư mà cười lớn: “Đúng là bọn tiểu nhân, phen này ta sẽ diệt được bọn người.”

Tên lính đưa thư nghe được liền chạy về phủ đô hộ báo với Tượng Cổ khiến hấn mừng lắm. Đêm ấy, bọn Man Hoàng áp sát phong Châu và huyện Thái Bình, Tượng Cổ mở rộng cổng thành phía nam để quân Dương Thanh vào thành chuẩn bị nghênh địch. Hấn chắc hẳn rằng có uy vũ của Dương tướng quân nên phần thắng thuộc về mình, hấn cho mời tiệc rượu ca hát để mừng công. Bất ngờ cả trăm tên lính bao vây phủ đô hộ, một tiếng ngựa hí vang trời làm hấn giật mình. Một vị tướng quân trên lưng con huyết mã, mặt đầy uy nghiêm oai dũng bước vào cửa phủ. Tượng Cổ dang rộng tay, chạy vội về phía Dương tướng mà khua tay múa mép:

- Dương tướng quân đã đến rồi. Có Dương tướng quân ở đây, Giao Châu không lo bị phá rồi. Tiệc này ta mở để khao tướng sĩ. Xin mời Dương tướng quân xuống ngựa nâng ly, và mời mọi người chúc Dương tướng quân thắng trận trở về.

Dương Thanh quát mắt nhìn họ Lý và đám quan lại, một mùi tên bắn ra, Tượng Cổ nằm sấp dưới sàn máu lênh láng. Bọn vũ nữ hoảng loạn chạy ra ngoài phủ, riêng đám quan lại dưới trướng, Dương Thanh cho lính vào giết gọn từng tên. Bọn hầu cận, gia nhân, lính tráng chống cự quyết liệt nhưng không sao cưỡng lại sức mạnh của đoàn quân người nam của Dương Thanh. Biết tin xấu xảy đến với quan đô hộ, bọn lính từ các huyện Long Biên, Chu Diên lập tức kéo về La Thành nhưng bị Chỉ Liệt chặn đánh tan tác bên bờ Đông sông Cái. Lính tráng thì hàng, tướng sĩ thì tẩu thoát về phương Bắc.

Khi đó, tại châu Ái, bọn Đoàn Uyển, Tồn Thành, Do Độc thấy Giao Châu có biến lớn lại biết được người anh em Sĩ Giao đang ở Ái Châu. Tồn Thành cho gọi Sĩ Giao đến Nhật Nam.

Sĩ Giao mừng rỡ gặp lại Tồn Thành sau gần ba năm xa cách, biết bao là chuyện. Tồn Thành bày tỏ sự mến mộ với Thiên thanh tướng và mong muốn được cùng Sĩ Giao về Tống Bình để cùng góp sức cứu dân. Sĩ Giao vui lắm, lại nói: “Muru tầm muru, kẻ tầm kẻ, ngày diệt trừ họ Lý báo thù cho Đỗ Gia trang đã gần đến rồi.”

Dương Thanh gửi cho Sĩ Giao một lá thư mật hẹn ngày hội quân tại Tống Bình. Ngay trong đêm Dương Thanh giết chết viên quan sứ tại Tống Bình, Sĩ Giao cùng với Tồn Thành dẫn hơn tám trăm lính và hai chục thuyền lớn đi dọc bờ biển từ Ái Châu đến cửa Ba Lạt ngược dòng sông cái vào đất Chu Diên đánh thẳng vào cửa ngõ đất Hiến, lại cho thuyền xuôi dòng Luộc sang đất huyện Ninh Hải, châu Lục ra sức đánh giết bọn quan quân chống cự quyết liệt tại đó. Đám lính nghe danh tiếng Dương Thanh mà ra hàng hết loạt. Viên quan họ Lý năm nào chạy trốn đến Hải Môn thì bị Do Độc truy sát mang thủ cấp về tể tại bãi sông cửa Nam Triệu.

Tròn ba năm, kể từ ngày định mệnh ấy, Sĩ Giao cùng Tồn Thành trở lại mảnh đất năm nào những người dân xứ chài ấy còn í ới gọi nhau từ sớm đi bắt cá tôm. Bọn trẻ chạy lon ton dưới những dàn lưới còn nguyên mùi cá. Những khoảnh khắc ấy cứ ùa về trong những câu chuyện của con người đã ăn trực nằm chờ nơi này, chờ ngày thay đổi đất Giao Châu này. Chỉ còn lại đây những nắm mồ xanh mướt cỏ, những căn nhà trống toác còn vương lại trên đó là cát sông và những dấu vết sương gió của thời gian.

Hai người đang uống rượu dưới ánh trăng vàng vạc của ngày hè tháng sáu thì có một tên lính vội vàng chạy đến báo với Sĩ Giao:

- Bẩm Đỗ tướng quân. Ngoài kia có một gã hung tợn, tóc rối bù xù đang đòi vào doanh trại để gặp tướng quân. Chúng tôi hỏi thì hắn ta gào thét lên rồi cứ đi thẳng vào. Hắn khỏe quá, chúng tôi không thể cản lại hắn được.

Tồn Thành sùng sốt:

- Ở đâu? Người ở đâu đến?

Chẳng nói chẳng rằng, Sĩ Giao lên ngựa và chạy ra phía cổng doanh trại. Dưới lập lòe ánh lửa trại, Sĩ Giao thấy một gã to lớn, tay bấp cuộn cuộn tựa mây, đôi chân sừng sững như chân voi nham nhở những bùn đen còn dính lại đang khô dần. Chiếc khó ướm sừng vẫn còn vương vãn cá tôm. Mặt hắn có vết bộp lớn chiếm trọn nửa khuôn mặt bên phải. Một mắt hắn hằn nguyên vết chém của đao kiếm. Sĩ Giao có chút e dè:

- Nhà ngươi là ai? Là người hay quỷ?

Hắn gầm gào lên một cách hung dữ như quỷ Sa tăng trong truyền thuyết, tay hắn cầm cây gậy bằng gỗ nghiêng giong mình bẻ nó gãy tan tành khiến mọi người khiếp sợ. Tồn Thành cầm cây thương trên tay một tên lính xông thẳng tới chỗ hắn. Cây thương lao vun vút rẽ khói, bụi cát mờ mịt mà gã hung dữ kia vừa dập tung lên.

Hắn lại gào lên một tiếng “Giết” thật lớn rồi đập tung cây thương của Tồn Thành, cây thương gãy làm tư. Do Độc bấy giờ cưỡi ngựa từ phía cổng quân doanh đến cầm kiếm chém thẳng vào người hắn. Lưỡi kiếm sáng loáng lia một cái thật ngọt qua khuôn mặt đầy sẹo của gã khiến mái tóc xơ xụi của hắn cụt lùn, máu trên khuôn mặt hắn chảy ra thành dòng. Tồn Thành cầm hai mảnh gãy của chiếc thương vừa gãy, giọng giận dữ hỏi gã:

- Nhà ngươi có phải là...

Sĩ Giao đưa ánh đuốc lại gần khuôn mặt hắn. Từng giọt máu lẫn giọt mồ hôi nóng rùng chảy từ mắt trái của hắn xuống cuốn trôi đi những bụi bùn còn vương. Khuôn mặt hắn dần hiện ra khiến Sĩ Giao giật mình, thốt lên:

- Tồn Thăng!

Hắn lại gầm gào, hét lớn:

- Giết!

Tồn Thành lúc này, ném đôi chuôi thương xuống dưới đất tiến lại gần. Thành hạ giọng:

- Ngươi là Tồn, Tồn...

Máu chảy trên khuôn mặt hắn lẫn bụi cát khiến con mắt còn lại của hắn giật giật lên. Gã xông thẳng vào đám lính, vác từng người lên rồi ném thẳng vào lều trại. Bọn lính tráng thấy thế đều lùi ra cả. Chỉ có Sĩ Giao tiến lại gần, ân cần hỏi han hắn. Hắn liến nhè rằng dữ dần như đề đe dọa Sĩ Giao. Sĩ Giao quẳng bộ giáp xuống rồi xé tan chiếc áo đang mặc trên người. Hắn sưng người lại, mắt chăm chăm nhìn vào hông phải của Sĩ Giao.

- Là em rồi. Tồn Thăng ơi. Đứng là em rồi. –Sĩ Giao nắc lên trong nghen ngào.

Gã mặt theo bỗng sụp xuống, mắt hấn nhắm nghiền. Tồn Thành liền hét lớn lên:

- Các người còn không dìu quân sư cùng em ta vào doanh trại.

Do Độc thu kiếm lại, hỏi Tồn Thành:

- Người ta vừa chém là em của các anh?

Có tiếng xe ngựa từ phía doanh trại phía tây đến, tiếng lanh lảnh của đứa trẻ:

- Cha ơi! Trùng con sáng nay thấy chú Thăng ở bãi sông cùng với cá có sùng.

Trên xe ngựa bước xuống là Thủ Trùng và Dương Thị cùng đám người tùy tùng. Đám lính và Sĩ Giao đương dìu Thăng vào trong chỉ ngoái đầu ra nhìn qua rồi nhanh chóng lấy nước lau rửa người cho Tồn Thăng.

Tồn Thành ôm lấy Trùng sốt sắng chạy vào trong trướng. Tồn Thành gầm gào:

- Các người mau mau ninh cho ta một niêu gà tần và một niêu canh cá.

Nói rồi, Do Độc tiến vào. Với y thuật của con trai Lý Lang Mộc, tuy có chút gượng gạo nhưng Độc đã gột sạch vết thương và bó lại cho Thăng. Độc quấn lấy một miếng da dê đắp thuốc lá trên khuôn mặt của Thăng. Chỉ trong vòng ba ngày, vết thương đã liền, chỉ có con mắt bên trái nay đã khép hẳn một nửa bên ngoài cạnh thái dương.

Độc nói với Thành rằng: “Vết thương của Thăng khá sâu, lại thêm những vết thương ngày trước khiến khuôn mặt của Thăng chẳng thể trở lại bình thường được. Em là người khiến anh ta ra như thế này. Tội này xin các anh cứ trách phạt.”

Thành cười lớn sáng khoái:

- Cũng may là Do Độc kiếm thuật quả là đáng nể phục nên bọn ta mới nhận ra được Thăng. Nếu chẳng phải vì nhát kiếm ấy, mái tóc vẫn che đi khuôn mặt ấy thì ta đã giết chết em ta hay sao. Ta trách em làm sao đây?

Do Độc lại nói:

- Nếu các anh không trách phạt em thì em xin bằng mọi giá sẽ chữa khỏi cho Tồn Thăng. Thăng là em của anh Tồn Thành thì cũng có nghĩa là anh của Do Độc em.

Chỉ đúng một ngày sau, Lý Lang Mộc đã có mặt tại doanh trại. Sĩ Giao bấy giờ mừng lắm. Vội vội vàng vàng, Sĩ Giao bái kiến Lý tiên sinh. Lý Lang Mộc chẳng ngồi nghỉ ngơi, chưa một ly trà đã khăn trương xem dò vết thương của Tồn Thăng. Xem dò vết thương một lượt, Lý Lang thờ phào nhẹ nhõm:

- Thật may mắn cho người anh em này. Anh ta chỉ là sức quá kiệt mà như thế này thôi. Hãy cứ tiếp tục vắt nước cháo và cho anh ta uống canh. Chỉ ngày mai là anh ta tỉnh dậy. Thuốc đắp mặt cũng chỉ giờ Dậu ngày mai là tháo ra được.

Y lời Lão Lý nói, sáng sớm ngày hôm sau Tồn Thăng tỉnh lại. Do Độc liền sai bọn lính đi kéo cá dưới sông lên, mua rượu trong dân, đãi khao cả đoàn quân. Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại WwW.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

Chương 7: Chương 2.2 Đỗ Gia Đoàn Tụ

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ hai:

Phủ Tổng Bình tướng người Nam giết sứ.

Chùa Kiến Sơ, Bắc đại sư phục Thành

Chương 2.2 Đổ gia đoàn tụ

Khói lửa bập bùng, mùi cá nướng thơm lừng quyện với gạo nếp không thể xua đi được hương nồng dịu của những hũ rượu. Cả đoàn quân ăn uống no say suốt từ giờ thìn đến tận khi gà lên chuông. Trong hơi men, Sĩ Giao lớn tiếng với cả đoàn quân:

- Nhờ phúc của Thiên thanh Dương tướng Dương Thanh. Trước là trả được mối thù mà bọn bạo tàn đã reo với dân Nam ta, sau ấy là con dân hương Yên Hưng cũng đã được toại lòng.

Nói đến đây, Tồn Thăng bỗng nhiên khóc lớn như một đứa trẻ. Tiếng khóc của gã to đến nỗi lũ mèo hoang đang rình rập chờ cá thừa thì nhau chạy toát loạn, kêu la thảm thiết. Tiếng đàn mèo hoàn kêu hòa với tiếng khóc ấy khiến mọi người không ai là không kinh hãi. Tồn Thành hắng giọng:

- Nam tử hán dũng mãnh như em có sao khóc như đàn bà con trẻ vậy?

Thăng mếu máo khiến khuôn mặt đầy những nếp gầy do đao kiếm trở nên khó nhìn hơn bao giờ. Chút máu đỏ tươi lại rỉ ra từ vết thương còn chưa lành nhoe nhoét trên gò má trái khiến mặt hấn càng thêm kinh sợ. Thủ Trừng thét lớn:

- Chú quý Thăng. Con quý khóc nhè.

Mọi người cùng cười lên trong tiếng nói ngây thơ của đứa trẻ lên mười khiến Thăng mặt nóng phừng phừng. Thăng lắng lại, mặt găm gờ như thú dữ chuẩn bị săn mồi. Con mắt phải sâu hoắm trong hốc mắt thâm xỉ nhìn xung quanh. Đám lính đang ngật nghẹo cười nhìn Thăng mà nín bật. Chẳng kẻ nào dám cười nữa. Sĩ Giao ân cần hỏi:

- Tại sao em khóc?

Thăng như lạc mất giọng trong cơn khóc:

- Tại ta. Tất cả là do em.

Thành ngạc nhiên hỏi em mình:

- Em làm sao? Mọi người bị tên quan huyện họ Lý kia sát hại. Đâu có liên quan gì đến em. Bao năm qua em ở đâu?

Nói đến đây, Tồn Thăng nghẹn ngào trong nước mắt kể lại...

... Một ngày hè cách đây, Thăng cùng đám thanh niên Đỗ Gia trang bắt được Long ngư. Các cụ già trong làng cho ấy là điềm lành liền làm lễ cúng tế thả cá về với đại ngàn. Sức mạnh của Thăng có thể khiến núi đổ biển trào một mình kéo cả con cá lớn ấy vào bờ. Hai ngày sau, tên Lý huyện lệnh đám quan quân đến vây làng hồng tìm Long ngư. Hấn phá phách làng xóm cho lục lọi khắp nơi. Rồi hấn còn định mang cá về Tống Bình dâng cho giặc Tượng Cổ. Thăng xua thuyền nhỏ bám theo định xông lên thuyền giết chết tên Lý huyện trong lúc hấn ngủ trên thuyền.

Chẳng may, Long ngư quẫy mạnh quá khiến cả đám lính tỉnh giấc. Em vội vàng bơi xuôi dòng về cửa Nam Triệu. Mấy ngày hôm sau quay lại làng thì tất cả già trẻ gái trai đã bị giết sạch. Thăng ta lấy làm căm phẫn lắm. Thăng nghĩ là do mình gây lên. Ấy nên mỗi mạng người, Thăng vạch lên cơ thể mình một nhát dao để tưởng nhớ. Trên cơ thể Thăng cả trăm vết cứa khắp từ khuôn mặt đến đầu ngón chân.

Sau đó, Thăng về huyện thành Ninh Hải tìm cách báo thù mà thân cô thế cô chẳng làm được gì. Cứ hễ ngày rằm, mừng một hấn đi chùa là Thăng ta lại tìm cách tiếp cận hấn nhưng hấn luôn hết sức cảnh giác. Sau khi giết chết cả xóm chài hương Đỗ, hấn cũng có đến vài nơi nữa và cũng vì lý do ấy mà giết thêm cả mấy chục mạng người nữa. Khi ấy, Thăng ta mới kết giao những người chung kẻ thù tìm kẻ báo thù. Tháng bảy năm trước, Thăng ta cùng đám anh em đột nhập vào huyện thành Ninh Hải hồng giết hấn. Số trời không cho hấn chết. Khi chúng ta vào đến phủ của hấn thì có tiện nữ nhà ấy cùng nhân tình hí húi đằng sau bếp làm rơi vỡ cái chum rượu quý của hấn treo ở đó.

Thấy có động, cả đám lính xông thẳng vào thấy anh em ta trong phủ liền ra tay. Mấy anh em của ta bị bọn gia nhân lính tráng giết sạch cùng đôi tiện nhân kia. Một mình ta liều chết xông vào thì hấn đã tẩu thoát từ lúc nào. Thăng lại chạy về núi Yên gần Hải Môn quan làm cướp. Suốt dọc từ Hải Môn trấn về đến Luy Lâu – địa bàn của Lục Bạch Hồ là địa bàn của Thăng ta. Đám cường hào quanh đây cùng bọn dân buôn từ Ngũ Lĩnh xuôi nam nghe tiếng ta mà khiếp hãi muôn lần. Còn tên Lý huyện kia từ bấy sợ hãi, hấn đóng kín cửa phủ, canh phòng nghiêm ngặt cả ngày lẫn đêm. Tháng trước, anh em ta lại bao vây phủ thành, nếu không phải có sự giúp đỡ của đám lính Tống Bình thì ta đã giết chết được hấn rồi...

Sĩ Giao khi ấy lại hỏi:

- Chúng ta phải mất một tuần sau mới thoát khỏi cửa Nam Triệu ra Đông Hải, sao không có gặp em?

Thăng vẫn còn đương dở câu chuyện:

- Là em đi lang thang không dám trở về. Mà nếu không phải là cái tên Chí Liệt thì ta đã giết chết sạch bọn chúng rồi.

Mọi người thẳng thốt, Tồn Thành hỏi:

- Ý em là sao? Là Thiếu Dương tướng quân giúp đỡ hần sao?

Tồn Thăng khàng khái:

- Là cái tên nhóc Chí Liệt ấy. Hần đánh với em hai trăm hiệp không phân thắng bại. Nhân lúc ấy, cái tên phó tướng của hần tập kích trại của em trên núi Yên. Anh em mất nơi đồn trú, nay tan tác mỗi người một nơi. Ta chạy được đến đây thì bị cái tên Tre Độc kia chém rách nửa mặt. Nhìn ta như thế này chưa đủ thảm hại hay sao?

Cả đám anh em cười phá theo lời của Thăng, Do Độc cười khẩy:

- Đại ca thứ lỗi. Em tên là Do Độc, chứ không phải Tre Độc.

Tồn Thăng mặt hậm hực:

- Ta không biết. Ta thấy mọi người gọi người là Độc, mà người có khác chi cây tre đâu. Ta gọi Tre Độc là không đúng à. Thôi, đừng có cười ta nữa. Mấy ngày nay ta chưa được ăn gì rồi.

Sĩ Giao cười lớn một tiếng:

- Người anh em. Ăn cho nhiều vào. Bao năm vất vả rồi.

Do Độc thấy Thăng đương ngầu nghiêng cái tôi gà thì lại châm chọc:

- Mấy ngày nay, anh ta chẳng ăn suốt đấy sao. Nào là cháo gà, cháo cá, canh gà tần... Mà người cứ ngủ mê ngủ mệt để cho anh em ta đứt môi tay đấy sao.

Thăng quay ra, hất cằm nói:

- Nhà người gây ra thì nhà người phải cho ta ăn chứ. May là ta còn chưa cho người một bài học đấy. Còn con mắt của ta. Trước ta còn nhìn thấy mờ mờ, nay chẳng còn thấy cái gì nữa. Chẳng phải là do nhà người đấy sao.

Lão Lang Lý cười hiền nói với Thăng:

- Vị huynh đệ này không biết đấy. Cũng may là con người ấy bị hỏng, con trai ta đã gấp nó ra. Chứ không biết chừng vài ngày nữa là nó đến độ hoại tử rồi nhà người có đi gấp cha anh rồi.

Cầm hũ rượu lên uống ực một hơi cái thật dài, Thăng sang sang nói phả hơi rượu vào mặt Lão Lý Lang:

- Thì đây là máu thịt của cha mẹ ta cho ta. Ta ăn vào thì có phải tốt hơn không?

Tồn Thành dứt cười, nghiêm nghị nói với Thăng:

- Em ăn đi. Dừng tại đây được rồi. Ta hỏi, kẻ nào khiến mắt em ra như vậy?

Gã ngòm ngòm miệng thịt gà trong miệng, môi còn bóng nhẫy trả lời:

- Anh Thành thật không để ý gì cả! Em vừa nói rồi, khi em đếm từng người Đỗ gia trang bị giết. Còn một người nữa là anh là em chưa đếm, lúc ấy cả người em chẳng chịt vết chém rồi. Chẳng còn chỗ nào nữa, em mới nghĩ là còn cái mắt nữa thôi. Thì em rạch được một nửa rồi em mới nhớ ra còn có cả thăng cu Trùng nhà anh nữa. Em lại nghĩ lại là thôi, mắt còn để dò đường mà đi.

- Thế nên chú mới rạch có một nửa con mắt thôi đúng không? Thế sao không rạch hết con mắt ấy đi? Một mắt cũng nhìn thấy được mọi thứ mà.

Tồn Thăng uống thêm ngụm rượu nữa rồi thở ra một cái thật dài:

- À... Là em nhớ ngày trước ông nội kể cho em chuyện Hạ Hầu Đôn nước Ngụy thời Tam Quốc, em cũng định moi ra ăn nhưng mà thấy ăn đi thì thật uổng nên em thôi, để nó nhìn thấy mờ mờ cũng được. Ai ngờ.

Tồn Thành muốn cười nhưng không thể cười được, từ đâu nước mắt nam nhi lại ứa ra. Tồn Thành sụt sịt vội vàng lấy vạt áo gạt đi. Giọng còn nghẹn ngào:

- Nay anh em ta ở đây hội ngộ cứ như thể Tam Anh đoàn viên năm nào. Nay có Lão Lý, Sĩ Giao ở đây. Tôi với Do Độc cùng em trai ta Tồn Thăng lấy hũ rượu cùng xôi, thịt gà, cá nướng trước dâng lên trời, sau xin cúi vái đất mẹ, mặt hướng về Tổng Bình, lưng dựa biển Đông xin thề “Ba anh em chúng ta, ngày tháng vẹn toàn đời này anh em chẳng rời. Sinh ly tử biệt quyết không hai lòng.”

Nói rồi, Do Độc cùng Tồn Thăng cùng cầm hũ rượu lên khấn vái trời đất. Mặt hướng Tây Nam mà vái nguyện giữ nguyên lời thề cho đến bạc mái đầu, trở về nơi đất mẹ. Sĩ Giao cùng Lão Lý Lang cùng đứng dậy, mặt ngược trời nam bỗng thấy năm ngôi sao sáng lên rực rỡ đứng cạnh mặt trăng to tròn. Sĩ Giao cười mãn nguyện nói: “Ngày cả trời đất cũng nhận ra được sự hạnh ngộ này. Quả là đại hỷ, đại hỷ.”

Đêm ấy, mọi người ăn uống say sưa đến tận canh ba. Có tin quân báo, Sĩ Giao loạng choạng tỉnh dậy bước ra ngoài trường nhận quân lệnh.

Tiếng võ ngựa dần xa phía Tây, Sĩ Giao bước ra ngoài trời nhìn thấy Tồn Thắng vẫn còn đang đứng ngay ngắn, tay cầm chiếc thương dài uy nghi đứng đó. Thấy Sĩ Giao đi ra, Thắng cúi chào. Sĩ Giao đỡ lấy người Thắng lên rồi hỏi:

- Đêm khuya sao em không đi ngủ.

Tồn Thắng cúi gằm mặt, hai tay trước ngực vát chéo mà nói:

- Bẩm anh. Thắng em trước gối ngược khiến mọi người trong làng bị liên lụy, sau lại bị tên huyện quan tham lam tàn sát. Chẳng nghĩ là các anh còn đây, em tìm đến rượu để nguôi sầu, nuôi mộng báo thù. Đêm nào cũng trằn trọc chẳng thể ngủ được nên mới lấy dao ra rạch mình.

Sĩ Giao vỗ vai, rồi lấy áo choàng mình khoác lên cho Tồn Thắng:

- Em mặc áo này vào, ngày mai ta sẽ cho lính may cho em một bộ quần áo để diện kiến chủ công, chứ không thể đóng khổ như thế này mãi được. Trên cao ông trời có mắt đã cho anh em ta đoàn tụ. Lại diệt được giặc nước, thù nhà. Em còn điều gì trăn trở mà chưa thể ngủ được?

Tồn Thắng giọng lại sang sảng:

- Bẩm Đỗ tướng quân. Nay anh đã là quan sĩ, cánh tay đắc lực của Thiên thanh tướng. Uy vọng khắp vùng Giao Châu này rồi. Anh cần phải được bảo vệ nghiêm ngặt. Em thấy đám lính canh đã mệt mỏi bấy lâu. Em bảo bọn chúng đi ngủ. Em sẽ đứng đây canh giấc ngủ cho anh cùng mọi người. Em cũng nóng lòng gặp lại tên tiểu tử Chí Liệt để đánh với hất một trận hả hê.

Sĩ Giao nở một nụ cười hiền từ, nhẹ nhàng dặn dò Tồn Thắng:

- Thắng này. Ngày mai diện kiến chủ công. Ta thấy một điều thế này. Em cho là phải thì nghe. Tính tình em các anh em đây thì có thể hiểu. Nhưng khi gặp chủ công và thiếu chủ thì. .

Tồn Thắng nhanh nhẩu:

- Cái đó Thắng em hiểu chứ. Ngày mai em sẽ quán khăn kéo khiến chủ tướng cùng mọi người kinh hãi.

Sĩ Giao gỡ miếng da dê trên khuôn mặt Thắng xuống. Sĩ Giao nhắm mắt rồi lại đeo lại cho Thắng. Sĩ Giao nói:

- Em hãy cứ mang miếng da dê này nhé. Ta đã nghĩ ra cho em một cái tên. Đó là Dương Diện. Dương là đồng âm với họ của chủ tướng, diện là khuôn mặt. Em đeo miếng da dê này để cho người đối diện bớt kinh hãi, Dương Diện ấy cũng là biệt hiệu cho em vậy. Sau này, được phong tướng soái thì em sẽ là Dương Diện tướng quân Đỗ Tồn Thắng.

Nghe được phong hiệu, Thắng mừng hớn hờ. Chạy khắp doanh trại hò hét ầm ĩ. Sĩ Giao ra hiệu cho hấn ngược trở lại và giữ im lặng trong quân doanh. Sĩ Giao cầm tay Thắng rồi dắt vào trong lều trại. Hai người hỏi tường những chuyện đã qua. Đến hồi Sĩ Giao kể đến chuyện hai người Tồn Thành và Do Độc gặp nhau thì gã đã lăn quay ra ngủ, ngáy khi khi từ lâu.

Sĩ Giao phe phẩy chiếc quạt lông xua bớt đi cái oi nóng của mùa hè và cười khẽ. Sĩ giao ngồi viết thêm vài trang báo cáo quân tình để khi mặt trời lên hồi báo với Dương Thanh. Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

Chương 8: Chương 2.3 Tìm Cướp Gặp Thầy Tu

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ hai:

Phủ Tổng Bình tướng người Nam giết sứ.

Chùa Kiến Sơ, Bắc đại sư phục Thành

Chương 2.3 Tìm cướp gặp thầy tu

Về phía Dương Thanh, sau khi Dương Thanh chiếm được La Thành, đánh đuổi bọn quan triều đình phương Bắc chèn ép dân An Nam, Dân chúng Giao Châu và sáu châu quận ở An Nam lấy làm hả hê lắm. Bọn Man Hoàng kinh hãi mà rút sâu về núi rừng phía Tây Bắc Giao Châu, bọn Nam Chiếu cùng lập tức rút quân khỏi các châu cơ mị xung quanh Phong Châu. Bọn lính người bắc, kẻ đào ngũ chạy trốn, kẻ tự vẫn đến cả nghìn người.

Các viên quan từ cấp thứ sử xuống đến hương trưởng, hào trưởng ai nấy đều quy hàng họ Dương, tôn Dương Thanh là chủ tướng đứng đầu vùng đất Lĩnh Nam. Nhưng bên cạnh đó, không ít kẻ vẫn còn chưa tâm phục họ Dương, bên ngoài thì thừa nhận nhưng trong lòng không phục. Một số kẻ thì rút về các châu cơ mị để né tránh sự kiểm soát của họ Dương.

Nghe tin thắng trận từ khắp mọi nơi từ trấn Hải Môn đến các vùng lân cận Ái Châu, Giao Châu, Phong Châu. Dương Thanh lập tức cho gọi các tướng sĩ về La Thành để phong thưởng theo công trạng của từng người.

Lựa được ngày đẹp, Dương Thanh cho mở tiệc mừng công tại La Thành. Đám quan lại, tướng sĩ ai nấy mặt mày mừng rỡ. Kẻ chớ rượu quý, người dâng thóc gạo trâu ngựa đồ dồi về Tống Bình. Sĩ Giao mắt đến nửa ngày đọc công trạng của từng người, kẻ công lớn làm tướng đứng đầu, ban phát ruộng đất. Người bắt giữ, chém được giặc ít cũng được thưởng mười nén bạc, cùng với đó là đất ruộng quanh Giao Châu, Phong Châu, Võ An châu, Trường Châu phi nhiều.

Tan tiệc, Sĩ Giao thấy Tồn Thành và Do Độc có vẻ không vui, liền hỏi:

- Tại sao các em lại buồn như vậy.

Do Độc toan nói thì Tồn Thành cản lại, cúi gằm mặt nhận giấy lãnh ân điển bước đi. Đi được một đoạn thì cả hai lên ngựa chạy về phía Đông rồi mờ dần theo bụi đường.

Đêm ấy, Sĩ Giao tìm được hai người ở thành Luy Lâu đang uống rượu tại một quán khách nhỏ đơn sơ. Sĩ Giao ngồi xuống cạnh Do Độc, cầm ly rượu lên tu ực một cái thật đã rồi hỏi:

- Các em có sao lại như thế?

Chén rượu đầu môi, Tồn Thành quay mặt đi giọng phùng phùng:

- Sĩ Giao nói với tụi em là theo Thiên Thanh tướng ắt sẽ lập được công danh. Sĩ Giao giờ là quân sư của Dương tướng lại tước Giao Châu thứ sử. Bọn em đây truy sát địch quá Hải Môn quan. Mọi công lao lớn nhỏ đều được Uyên kia nhận hết. Có anh chứng kiến đấy. Bọn em vẫn nguyên chức cũ, đất không tăng thêm một mảnh. Há là kẻ vô danh tiểu tốt còn được lãnh thưởng. Nghe xong công trạng mà chẳng thấy được vui, chạy tới đây kiểm từu giải sầu.

- Các đệ chớ hiểu lầm chủ tướng. Người làm chủ tướng, bao việc còn bọn bề phải lo. Bản công trạng lệnh ấy ban đầu ta viết để trình tướng chủ nhưng sau đó lại giao cho Triệu Hoàng xét lại. Bọn Đoàn Uyên châu Ái, Đỗ Anh Toàn, Đỗ Cảnh Tung Trường Châu, Trần Phiến An Vũ châu dứt lốt cho hần. Triệu Hoàng vốn kẻ tham dứt lốt nên đã sửa công lao của mấy tên kia. Nhiều chỗ ta đọc thấy chưa xuôi nhưng trước mặt chủ tướng ta chẳng thể nói sai. Các đệ cũng đừng lấy thế làm buồn phiền. Việc này ta sẽ báo cho chủ tướng.

Do Độc và Tồn Thành nghe vậy cũng mừng. Tồn Thành sau được Dương Thanh điều làm An Nam đô úy, lãnh toàn bộ quân đội Ái Châu chỉ dưới quyền Đoàn Uyên. Do Độc được phong Phong Đông đô úy, lãnh binh tại Phong Châu dưới quyền chỉ huy của thứ sử châu ấy là Vương Thăng Triều.

Ba ngày sau, Tồn Thành cùng con trai cầm tám trăm lính về Châu Ái. Do Độc cùng cha nhận hai nghìn quân về tới Phong Châu đóng quân tại Lâm Tây. Sĩ Giao được Dương Thanh phong hiệu Bá Nam quân sư, quân quyền chỉ dưới họ Dương. Gã Quý Dương Diện ở lại làm An Nam hộ sư lang tướng, ngày ngày ở cạnh Sĩ Giao. Còn Lão Đỗ Đại sau khi đánh thắng người man ở vùng Lâm Tây được phong làm Chu Diên huyện úy, đất trăm mẫu tả ngạn sông Cái. Đỗ Trang, Đỗ Kiêm được ra khỏi nhà lao Nhật Nam làm giám quân dưới quyền Tồn Thành.

Lại nói Sĩ Hoàng em trai Sĩ Giao cùng người hương Yên Hưng là Đỗ Dụng bị bọn Lục Bạch Hổ bắt cách đây đã ba năm mà không hay tung tích. Sĩ Giao xin Dương Thanh hai trăm lính cùng bọn Đỗ Đại, Tồn Thăng, Chí Liệt hướng đi từ La Thành đến Luy Lâu khoảng ba chục dặm đường là núi Tiên Du. Cánh núi phía bắc ấy chính là chỗ mà bọn cướp ấy đóng ở đó.

Đêm tháng tám ngày mồng ba, mấy người lân cận thành Luy Lâu. Mờ sáng nghe thấy tiếng tấp nập ngoài thành, Sĩ Giao tỉnh dậy hé cửa nhìn ra ngoài thì thấy dân chúng trong thành người người quần áo thơm tất, trẻ con được diu dắt cùng người lớn nô nức đi ra cổng phía Tây thành Luy Lâu. Không thấy Dương Diện quý ở trong nhà trọ, Sĩ Giao toan đi tìm.

Sĩ Giao khẽ mở cửa phía sau thấy vết chân lớn và bức tường đất còn nguyên dấu người treo qua. Sĩ Giao vội mở cửa thì thấy Tồn Thăng đang đánh lộn với hai chàng trai trẻ. Sĩ Giao hỏi:

- Đêm khuya sao em lại đi đánh lộn với người ta?

- Quân sư huynh. Hai tên này nhân lúc mọi người tấp nập ngoài này đã lên vào phòng trọ định trộm cắp bị em bắt được muốn chạy trốn thì em bắt được.

Hai tên kia thanh niên trai tráng nhưng không thể nhúc nhích dưới tay của “gã Quý”, chỉ lấp bắp xin tha mạng.

Sĩ Giao hỏi:

- Nguyên cớ sao trai trắng lại đi trộm cắp của người ta?

Tên trẻ tuổi hơn quỳ gối xuống vái sống hai người:

- Xin các quan nhân tha mạng. Chúng con có mắt mà không thấy núi cao. Mấy tháng nay đánh nhau liên miên. Nhà bọn con nuôi mẹ già trẻ con cả thầy mười mấy miệng ăn mà giờ chỉ còn có hai học gạo. Chỉ tại cái tên này xui mà con chót đại. Thương tình con mong các vị tha mạng.

Sĩ Giao mắng té tát:

- Các người không cần phải kẻ lẻ. Vừa rồi tháng trận, Dương tướng chẳng phải đã mở kho thóc, phát lương cho dân nghèo sao. Ban nầy, không phải là em ta thì các người chẳng phải là đã được vớ hĩnh rồi sao. Các người tội gì thì sẽ được quan huyện xét xử.

Giọng Sĩ Giao lại nghiêm nghị hỏi:

- Ta hỏi các người. Trong thành có chuyện gì mà giữa đêm lại tấp nập đến vậy?

Tên mặt già hơn sợ hãi quá, nói thủ thỉ trong miệng mà không phát ra tiếng khiến gã Quỷ giận giữ, rồi nhấc bổng hẳn lên:

- Lại còn không nói hả?

Hắn nài niết Tồn Thăng tha mạng. Tên trẻ hơn lại nói:

- Bẩm các quan gia. Tháng rồi, chỉ sau khi Dương tướng quân làm chủ Đại La. Ngoài thành Luy Lâu về phía Tây Nam có một vị viên ngoại họ Nguyễn dựng một ngôi chùa có mời thầy tu từ Hòa An tự là đệ tử Thiền sư nổi tiếng Bách Trượng Hoài Hải ghé. Từ bấy, môn khách từ khách hẳn đông lên và dân chúng thì đến ấy nghe giảng đạo ngày càng đông. Ngày hôm nay, các vị sư sãi chùa ấy làm lễ mừng Phật quy tự, ấy nên dân chúng dậy từ buổi sớm sớm lễ đến ấy mà to lòng thành.

- Thế nên các người mới có ý định “xin” chút lộc Phật có phải chăng?

Sĩ Giao sai Thăng trói hai người này vào cột nhà bằng thừng thảo để sớm mai giải hai người ấy lên huyện phủ. Sáng ngày sau, Chí Liệt cùng Dương Diện Quỷ đưa hai tên trộm kia trình báo quan huyện. Đỗ Đại cùng Sĩ Giao ra khỏi thành từ sớm hướng về hương Phủ Đồng.

Suốt dọc đường đi, hai người họ gặp trai trắng, phụ nữ, người già trẻ con nối đuôi nhau dài đến cả vài dặm đường. Có người nhận ra hai người thì cúi chào:

- Hai vị Đỗ tướng quân cũng đi bái Phật đây à?

Sĩ Giao ôn tồn đáp lễ lại mọi người:

- Chỉ là bọn ta có chút công chuyện đi ngang qua, không biết là ngày tháng này tại đây lễ hội gì mà lại đông như vậy?

- Hai vị tướng quân thật là không biết hay sao? Hương Phủ Đồng có vị cao tăng từ Trung Nguyên về đây tu hành. Hạnh pháp tinh thông nổi danh khắp vùng này. Nay lại mở lễ Phật quy tự nên dân chúng tôi đến để tỏ lòng hành.

Sĩ Giao và Đỗ Đại bái biệt dòng người, thúc ngựa đi tách về phía đông hướng thẳng núi Tiên Du rồi rẽ tắt qua một con kênh đào. Đỗ Đại quan sát con kênh nước khá lớn e dè nói:

- Sĩ Giao này. Nay đầu tháng tám, nước sông lớn khiến kênh nước ngập đồng. Ngựa này khó mà qua được con nước.

Sĩ Giao nhìn về đám đông bên kia dòng kênh trong bụi đất rồi thở dài:

- Chắc có lẽ phải quay lại Luy Lâu để đi lại thôi.

Tiếng ngựa hí vang, có một viên đá ném trúng đầu Đỗ Đại. Đỗ Đại thất kinh quát lớn:

- Là kẻ nào đánh nén.

Có giọng cười lớn từ dưới con kênh. Sĩ Giao nhăn mặt quan sát. Thì ra là một vị tiểu hòa thượng. Khuôn mặt nhỏ nhắn, da trắng, mặt trái xoan mình nhỏ khoác chiếc áo gụ còn thùng thình, tay trước ngực cúi chào:

- Hai vị quan nhân xin thứ lỗi. Là do tiểu tăng không nhìn rõ lắm hai vị là giật curop Lục hồ nên đã thất kính.

Đỗ Đại quát lớn:

- Cái tên Tiểu từ nhà người.

Sĩ Giao gạt lại, nói lớn:

- Nay vị tiểu sư phụ. Sao lại không ở trong tự lại ra ngoài chống bè trên sông?

Vị tiểu hòa thượng cười lớn, đôi mắt như nhắm lại:

- Là sư phụ sai ta ra đây trồng rau trồng cướp. Hai vị quan nhân đến đất này có việc gì? Nếu đi xem Phật thì đi từ Luy Lâu sang mới có cây cầu nhỏ để đi. Quanh đây kênh lớn bao quanh, chẳng có đường mà đi đâu.

- Tiểu sư phụ cho chúng tôi nhờ bè qua con nước để vào chùa xem Phật được chăng? Chúng tôi đi từ Tiên Du xuống, không biết đường mong tiểu sư phụ châm chước cho hai chúng tôi.

- Hai vị ơi. Xem Phật thì phải tự tâm, băng qua gian khó để tỏ lòng chứ sao lại đi đường tắt, cậy nhờ người khác. Tăng tôi không thể giúp gì được cho hai vị rồi.

Nói rồi, Đỗ Đại quát lớn:

- Tiểu tử kia. Đứng lại. Chớ có khua môi múa mép.

Dòng nước trôi nhanh, tiểu hòa thượng ngoảnh đầu quay đi, thoát cái đã biến mất sau lùm cây bên kia dòng kênh. Đỗ Đại cởi bỏ hộ giáp, lấy thùng ngựa bện lấy áo quần buộc chặt lấy con dao nhỏ quăng trúng bè đang đậu bên kia dòng. Rồi nhẹ nhàng kéo sang bờ này mời Sĩ Giao lên bè. Ngựa bước lên, chòng chành mảng bè, Sĩ Giao nói:

- Để ta xuống ngựa sang trước. Rồi anh quay lại dắt từng con ngựa sang đó.

- Cái tên tiểu tử ấy thật ngốc. Đã không cho người ta đi thì mang bè lên bờ mà cất đi. Đây lại còn chẳng neo chặt ở bờ.

Hai người vừa đặt chân sang bờ kia thì lại là tiếng cười ban nãy. Đỗ Đại trông sang bờ thì thấy vị tiểu hòa thượng đang ngồi trên ngựa, giọng lạnh lạnh nói vọng sang:

- Hai vị mượn bè của ta mà không hỏi, vậy hai người hãy cho ta mượn ngựa.

Nói rồi, hai con ngựa chạy thẳng về Đông. Sĩ Giao nói với Đỗ Đại:

- Ta cứ qua đây được rồi thì vào xem tình hình thế nào rồi hãy quay lại tìm tiểu sư phụ ấy.

Đỗ Đại âm ức trong lòng nhưng vẫn chịu theo Sĩ Giao đi bộ chừng ba trăm thước thì gặp có hai vị hòa thượng mình trần đang gánh nước tưới rau. Đỗ Đại nói nhỏ với Sĩ Giao:

- Sĩ Giao đệ. Hai người bọn họ thật không bình thường. Một người trông thật dữ dằn như báo cạp. Một người nhìn mắt liên hồi chớp đảo như phường trộm cắp.

Sĩ Giao tiến lại gần thì một người làm rơi thùng nước, giương cây đòn lên đánh thẳng vào ngực Sĩ Giao. Đỗ Đại thân thủ nhanh nhẹn đỡ lấy Sĩ Giao, tay khum nắm đầm hồng ra tay thì người còn lại mặt hoắm hoắm nhìn vào Đỗ Đại. Sĩ Giao tự đỡ mình dậy, cản Đỗ Đại đứng ra phía trước.

- Hai vị hòa thượng đây chắc có chút hiểu lầm rồi.

Vị hòa thượng râu ria xồm xoàm, mắt cạp bước lên, tay vẫn giữ chắc chiếc đòn, giọng nặng trĩu tiếng Quỳnh châu:

- Hai người là người bất chính. Trước giờ kẻ đi vào đất này mà không qua cầu Đông không phường cướp trộm thì là dân dị mọi chạy trốn.

Sĩ Giao đưa quân bài ra thì hai gã hòa thượng này nhìn nhau rồi không ai bảo ai thu gậy lại rồi tận tình đưa hai người họ Đỗ vào chùa. Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở EbookFull.Net.

Chương 9: Chương 2.4 Hạnh Duyên Kỳ Ngộ

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ hai:

Phủ Tổng Bình tướng người Nam giết sứ.

Chùa Kiến Sơ, Bắc đại sư phục Thành

Chương 2.4 Hạnh duyên kỳ ngộ

Hai anh em họ Đỗ đi được chừng trăm bước tiến vào ngôi chùa thì đột ngột hai người quay lại dùng đòn nhằm chân Sĩ Giao và Đỗ Đại mà đánh. Đỗ Đại né được, còn Sĩ Giao may có thanh kiếm ngang hông nên đỡ được chiêu hiểm của hai vị tăng nhân.

Đỗ Đại lại lớn tiếng hỏi:

- Hai ta không thù không oán có sao lại đánh. Bọn ta đây có công chuyện nên mới ghé qua. Hai người còn đứng thủ thì đừng trách ta.

Sĩ Giao ôn tồn:

- Ta là người của Dương tướng chủ. Nay đến đây có công chuyện có sao hai người lại ngăn cản ta.

- Đừng có già mồm. Hai người đừng hòng qua mắt được bọn ta. Trước giờ chỉ có lệnh bài của quan thống sứ, các huyện phủ. Chứ chưa nghe quân bài Dương tướng. Mà nếu có thì các người cũng có thể là giả.

Giọng nói khó nghe, Lão Đại hỏi lại:

- Các người là tăng ni từ đâu đến đây dám hỗn xược với cả Sĩ Giao quân sư.

Sĩ Giao lại nói:

- Anh Đại không cần phải nói vậy. Hai vị chắc cũng biết. Thống lĩnh Tổng Bình giờ là Dương Thanh tướng chủ. Tại hạ là Đỗ Sĩ Giao, hầu tướng dưới chủ công. Nay nghe danh đại sư đến đây trước là để tỏ lòng ngưỡng mộ, sau là muốn được tận thính Giáo Phật của Đại sư để thông tuệ, sáng nhãn.

Nói xong, hai vị hòa thượng vẫn không tin lời, một mực đồ cho hai người họ Đỗ là phường cướp trộm dùng côn thuật nhằm thắng hai người mà ra sức đánh. Sĩ Giao chỉ né đỡ mà không dụng dao kiếm sợ tổn hại nơi tôn nghiêm thanh tịnh. Đỗ Đại ra sức chống trả lại hai vị đó.

Đánh được gần trăm hiệp, hai người đó không khuất phục được Đỗ Đại. Nhân lúc Đại không để ý đến, vị tăng nhân mắt bé, miệng ếch đột ngột tung gậy đánh mạnh một đòn nhằm vai phải Sĩ Giao. Đỗ Đại rút gươm chặt gãy đôi cây gậy khiến hấn kinh hãi lùi lại ba bước. Đoạn Đỗ Đại giương gươm lên thì có vị tăng nhân bước ra mang trên mình áo cà sa vàng, mặt tròn đẹp như hoa toát lên vẻ từ bi, da trắng như tuyết, mắt sáng rạng rỡ, đôi tai lớn chảy xuống hai bên cằm. Sĩ Giao ngộ Phật tổ mà chấp tay vái:

- Phật Tổ anh linh. Nam mô a di đà.

Vị ấy nói với giọng Quỳnh Châu:

- Bản tăng có thể giúp gì được hai vị quan nhân hay chăng?

Sĩ Giao cùng Tôn Thành thành kính đáp lễ với vị tăng nhân. Tôn Thành nói:

- Hai anh em từ phía mạn Tiên Du đến, nghe rằng có vị cao tăng tại chùa, qua đây trông thấy cảnh chùa tôn nghiêm lại muốn ghé thăm để bày tỏ sự mến mộ.

Vị Cao Tăng hiền từ đáp lời:

- Hai vị hẳn không phải là người xứ này. Đức Phật từ bi mở rộng tấm lòng đón nhận hai vị. Chẳng hay hai vị tên họ thế nào?

- Ta tên Giao người châu Ái, đây là Đỗ Đại người Yên Hưng, huyện Ninh Hải, Lục Châu. Nghe có vị cao tăng tại chùa nay lại có lễ Phật quy tự nên hai chúng ta đến thăm bày tỏ tấm lòng thành. Có chút lễ mọn mang theo cùng ngựa nhưng qua sông bị một thiếu niên gạt ta lấy đi mất rồi.

- Hai vị có lòng thành hướng tâm tới Phật đâu cần phải lễ lạc cao dày. Hai vị đệ tử của ta đây có gì thất kính mong hai vị lượng thứ.

Nói rồi, vị hòa thượng ấy dáng người thông thả bước vào chùa. Đỗ Đại nói với Sĩ Giao:

- Nay em trai. Ta thấy có gì đó không ổn. Mong em cẩn thận.

Hai người đi theo ba vị tăng nhân bước vào chùa bằng cửa phía Bắc, đi qua hai gian tự phía sau và khu hậu viên hoàn toàn được dựng bằng đá hoa cương. Mùi thanh sắc của đá mới mài khiến Sĩ Giao thấy gai người. Bước vào phía trong là cả thấy chín chín tám tám một gian chùa được dựng bằng gỗ lim, gỗ sến với kiến trúc kỳ quái.

Đi được một nửa số gian thì Sĩ Giao và Đỗ Đại không thấy ba vị hòa thượng kia nữa. Đi qua gian thứ năm mươi chín thì Sĩ Giao lạc mất Đỗ Đại. Còn Đỗ Đại thấy mình như mất phương hướng tìm cách đi ra ngoài. Bước ra khỏi khuôn viên ngôi chùa. Đại thấy có tiếng người nhí nháu phía hậu điện thì tiến

tới dò la. Một cú trời giáng khiến Đỗ Đại ngã lịm. Còn Sĩ Giao biến mất trong mênh mang của gần trăm gian tự nơi đây.

Phía cửa nam, dòng người nườm nượp đổ về ngày một đông hơn. Kẻ đội lễ trên đầu, người bê ngang hồng đặt lên trước điện rồi khăn vải. Chí Liệt và Tồn Thăng chen lẫn mãi rồi cùng vào được trong tự. Chí Liệt nói với Thăng:

- Anh quý này. Chúng ta đã đến đây cũng đã hơn hai canh giờ rồi mà vẫn chưa thấy hai sư huynh đến. Trời nóng nực như thế này mà mọi người chen nhau vào đây thật là ngột ngạt quá. Chùa lớn, nước sơn vẫn còn mới, đá gạch này không phải là loại ở đất Giao Châu này dễ kiếm.

Gã Quý nói lớn:

- Chắc ở đây nhiều nhà sư lắm. Ta không thích bọn đầu trọc ấy. Suốt ngày lảm nhảm trong mồm cái gì gọi là kinh phạt. Lại không được uống rượu ăn thịt. Sống thế thì sống làm gì. Phải không?

Chí Liệt chỉ cười rồi phát hiện ra có hai vị tăng nhân mặt hung dữ đang lúi húi ở phía tả viên. Chí Liệt ra hiệu để gã Quý đi theo hai người đó. Đi qua ao sen nhỏ và một chiếc cửa lớn, hai tên này mở gói bọc mà hai tên ấy vừa gói ghém mang tới đây. Nào là gà, thịt xồi nếp, sẵn đây là hai vò rượu nếp thơm lừng. Gã Quý nhảy xổ ra quát tháo:

- Hai tên trộm cướp nhà người. Dám giả danh hòa thượng để lấy cắp đồ lễ hả?

Dứt lời, Chí Liệt không kịp cản gã quý, Thăng xông thẳng vào chỗ hai kẻ ấy dùng gậy đập vỡ chum rượu. Chí Liệt nói:

- Chỗ thanh tịnh chớ có gây ồn ào, lão Quý.

Hai tên kia mặt mũi hung tợn, tay lấy vội hai cây đòn nhắm nhe toan đánh gã Quý. Gã Quý gầm gào, nhìn thấy thịt rượu lại nhỏ nước miếng. Hai tên kia cười lớn:

- Các người mới là kẻ ăn cướp. Hà có gì lại đi theo bọn ta đến đây. Bằng cách nào mà các người lên được vào đây?

Chí Liệt khẳng khái:

- Ta thấy hai người khả nghi mới đi theo tới đây. Các người là hòa thượng mà lại ăn thịt uống rượu?

- Liên can gì các người. Có giỏi thì la lớn lên. Ở đây không ai nghe thấy gì đâu.

Hai tên hòa thượng cười lớn khiến Gã Quý nóng mặt dùng sức xông thẳng vào hai người đó. Gã quý lấy mảnh chum vỡ còn vương chút rượu đưa lên miệng uống một hơi vẫn còn thòm thèm. Hai tên kia song côn đánh thẳng vào người Gã Quý. Gã Quý quay lại lao thẳng về phía gã tăng nhân mặt bé, miệng éch dùng hết sức cánh tay mà nhắm vào bụng hấn khiến hấn không thể trở tay kịp thổ huyết tại chỗ. Tên kia thấy thế ra sức dùng đòn đánh vào vai và gáy gã quý. Chí Liệt dùng guom đỡ nhưng không thể cản lại sức mạnh của đòn võ dị của hấn. Gã quý mặc cho hấn vụt vào người, tay xé phanh con gà mà ăn. Miệng chưa lau khô, như thêm sức mạnh, Gã Quý dùng sức tay phá tan cây đòn làm tư khiến tên kia lùi lại vài bước.

Có vị tiểu hòa thượng chạy ra luôn miệng “Nam mô ai đi đà phạt” thoăn thoắt ra đòn rồi khóa trái khiến Chí Liệt không kịp trở tay. Gã Quý quát tháo:

- Tiểu tử nguoi từ đâu đến. Thả Thiện tướng em trai ta mau.

Tiểu hòa thượng nhanh nhẩu nói:

- Lại là hai người nữa. Giọng nói không khác hai kẻ kia. Các người là đồng bọn của nhau có phải không?

Tăng nhân mặt hổ báo nói giận dữ:

- Chính y. Hai tên này và hai tên lúc sáng cùng một rúc. Tiểu sư huynh nhìn hồng phai của gã đeo mặt nạ đó thì thấy. Hình sấm Long ngư.

- Các người đến đây có ý đồ xấu gì?

- Tiểu tử kia. Mau thả thiếu chủ ra. Không thì đừng trách ta.

Nói rồi, Gã Quý nhấc bổng chiếc bàn đá lên mà quăng về phía tiểu hòa thượng. Tiểu hòa thượng né vội rồi chạy nhanh về phía hậu viên. Chí Liệt cản lại bước chạy của Gã Quý rồi trối hai tên hòa thượng kia lại. Dò hỏi thì biết được Sĩ Giao và Đỗ Đại đã bị hai tên hòa thượng kia lừa vào trong chùa mà bị lạc. Lại biết được ngôi chùa lớn này là của Lý Tượng Cổ dựng lên. Trước khi Tượng Cổ bị chết thì có một nhà sư họ Trịnh đã tới đây.

Hai người tiến sâu vào phía trong chùa, mở từng cánh cửa thấy chùa uy nghiêm lộng lẫy khiến cho cả hai tâm trí như đảo lộn. Càng tiến sâu vào trong chùa, những tượng đồng, tượng gỗ nối nối nhau, hương khói nghi ngút ngập tràn khắp các gian thờ. Như lạc vào cõi mơ, Thăng thét lớn lên một tiếng thì có tiếng kiếm rút nhanh khỏi bao vun vút trong làn khói mờ ảo. Ánh kiếm hắt lên khuôn mặt thư sinh, Chí Liệt vội thu kiếm lại, kiếm vô tình chạm vào vai người ấy. Thăng gào lớn:

- Quân sư đại ca.

Sĩ Giao kéo hai người ra khỏi gian thờ lộng lẫy vừa rồi chạy vào một gian lạnh ngắt, không khí ngột ngạt toàn bụi ẩm mốc. Gã Quý lớn tiếng hỏi:

- Lão Đồ Đại đâu? Sao lại chỉ có mình huynh ở đây?

Sĩ Giao nhỏ nhẹ hiệu cho Gã Quỷ nói nhỏ lại, trầm tình:

- Ta đã đi hết khắp các gian chùa mà chẳng thấy lối ra, gian nào cũng y gian nào chỉ có chỗ này là thật khác. E là có kẻ ý xấu đã đưa ta vào bẫy này. Bây giờ thiếu chủ cùng ta đi men theo các cánh phía tả, Thăng em hãy bám sát theo bọn ta đánh dấu những cánh cửa đã đi qua, quan sát phía sau xem có động tĩnh gì hay không.

Nói rồi từ phía sau có cánh tay vỗ vai Chí Liệt, ánh lửa bùng bùng lên. Có vị hòa thượng mặt dài, miệng rộng, cánh mày lá liễu co sát với nhau như một đường thẳng, mũi thẳng như cây tre, hai tai trĩu xuống như hai quả lựu hai bên. Sĩ Giao không khỏi giật mình hỏi:

- Nhà ngươi là ai? Sao lại ở đây.

- Bản Tăng họ Thi, hiệu đạo là Lập Đức. Các vị hãy đi theo bản tăng ắt tìm được lối ra.

Ba người e dè đi theo vị hòa thượng ấy, từng lớp cửa được mở ra khe khẽ. Đến cánh cửa gian cuối cùng, ánh sáng chiếu vào khiến khuôn mặt của Gã Quỷ hiện ra ngày một rõ hơn. Vị hòa thượng kia hỏi:

- Các người là ai tại sao lại tới đây? Nhìn người này tướng chẳng khác chi giặc cướp.

Thăng cau mày, khuôn mặt gầy lại hằn lên những hình thù xấu xí, giọng oang oang:

- Cái tên hòa thượng kia. Các người mới chính là cướp. Biết bao nhiêu lễ vật người dân đến lễ, các người không đi phát lộc cho chúng sinh mà đồ tiền dụng chùa lớn, đúc tượng to, ngày ngày khói hương nghi ngút lại còn ăn vụng chốn cửa chùa. E là bọn tăng ni các người...

Sĩ Giao can lời:

- Tồn Thăng chớ nói xằng.

Ánh nắng chiếu qua khe cửa rọi thẳng vào tấm lưng vị hòa thượng, vết chỉ sồn như muốn vạch tấm lưng ấy ra. Vai áo vị hòa thượng được vá với miếng vải màu nâu gụ. Đôi chân trần bước qua nền đất lạnh lẽo rồi bước ra ngoài hiên nắng rực đang phơi toan là cây khô đã héo cong từ bao giờ. Chiếc áo cà sa đã bạc màu đập vào mắt Sĩ Giao, Sĩ Giao trộm nghĩ “Chùa lớn, lộc nhiều há lại kiếm như vậy?”

Trời đã giữa trưa, ba người cảm thấy đói lả, ánh mắt mệt mỏi Sĩ Giao hỏi:

- Nắng như thiêu đốt. Sư phụ không đi giày cho khỏi bỏng chân.

- Niệm Phật kinh qua. Đặng đó xá gì.

Sĩ Giao lại hỏi:

- Sao sư biết chúng tôi ở đó mà dẫn chúng tôi tới đây.

- Thiên duyên ấy thôi. Các vị ngồi tạm đây chừng mấy khắc nữa ăn bữa cơm chay cùng với bản tăng.

Nói rồi vị tăng ấy nhanh nhẹn bước đi. Bóng đa phủ xuống xua bớt cái nắng nóng. Hai người côi hộ giáp, nhặt lá ấy mà phe phẩy. Bỗng chốc lại có con gió nhẹ phớt qua nhẹ đi cái oi bức ấy. Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại WwW.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 10: Chương 2.5 Đại Sư Phục Thành

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ hai:

Phủ Tổng Binh tướng người Nam giết sứ.

Chùa Kiến Sơ, Bắc đại sư phục Thành

Chương 2.5 Đại sư phục thành

Chỉ Liệt tiến vào trong gian tự quan sát một hồi. Mái hiên ngói đất đã mọc xanh, cây xà son mới nhưng chẳng giấu đi được mục nát bên trong. Mở cánh cửa lớn bằng gỗ đã bị thủng vài chỗ là một ngôi chùa nhỏ. Bước qua cổng tam quan là hồ sen lớn, bao quanh là lối đi dẫn vào một chùa năm gian chồng diêm, hai tầng, gỗ lim, gỗ gụ, gỗ táu tróc nửa lớp màu son.

Năm gian chùa và khuôn viên cánh chùa ấy là theo kiểu nội công ngoại quốc thường chỉ có ở xứ Giao Châu này. Trước tiền đường về phía bên trái có một chiếc khánh đồng được đỡ bằng khung gỗ sơn đỏ còn mới, phía phải là chuông đồng cũ có khắc chữ “Nam Thiên Kiến Quốc Tự chung”.

Sĩ Giao, Chỉ Liệt hai người ngồi nghỉ dưới gốc đa lau đi những giọt mồ hôi, làn hương trầm phảng phất khiến hai người thiu thiu. Tiếng chuông chùa vang vang chẳng theo nhịp lối cùng lúc tiếng ngựa hí vang gốc cây thị nơi ngoài cổng chùa khiến hai người tỉnh giấc. Gã Quỷ cười hớn hơ:

- Không ngờ chùa cũ mà lại có chuông âm thật hay.

Tiếng lớn vọng lại từ cửa chùa:

- Thiếu chủ, Sĩ Giao đấy à!

Tồn Thắng bỏ đuôi chuông xuống chạy vội tới chỗ Đỗ Đại mà hỏi:

- Là sư huynh đã đi đâu?

Đỗ Đại ôn tồn nói:

- Khi ta cùng với Sĩ Giao vào ngôi Đại Tự bên phải ngôi chùa này đã bị lạc. Ta cố trốn chạy ra ngoài thì thấy phía sau sảnh chùa có đám người nói giọng Quỳnh châu đang bàn bạc chuyện gì đó. Sau đó thì ta ngất lịm. Tỉnh dậy thì đang nằm bên cạnh hai con ngựa nơi gốc thị đằng kia. Mọi người làm sao mà biết chỗ này?

Gã Quỷ, ngâm quả thị rồi chỉ về phía vị hòa thượng ban này. Hai vai gánh trĩu hai thùng nước đổ vào chum lớn gần bếp lửa. Gánh nước rồi vội vã đun nước, làm cơm chay. Đỗ Đại chạy tới diện kiến, thấy dáng hình tựa phật mà cúi người vái rằng:

- Chẳng hay là sư phụ đã cứu tôi tới đây.

Vị sư ấy mài miết từng hạt cơm trắng muốt, hòa nước cho đủ thanh mát rồi vội vàng đưa vào phía trong. Phía bên trong chùa, tượng lớn Phật tổ Bồ đề Đạt ma tay cầm một chiếc hài, bên trái là tượng phật mẫu Ma – ya, cùng bên phải là tượng Bồ tát quan âm ngự đầu rồng, tất cả đều sạch sẽ bụi trần.

Tọa thiền dưới đó là một vị tăng, dáng người mảnh khảnh, đôi tay lớn trĩu xuống hai bên cằm. Bốn người bước chân vào, tăng ấy chẳng hề nhúc nhích. Chẳng nói chẳng rằng, Lập Đức đặt bát cơm cùng chút rau thanh đạm rồi cúi người bước ra. Sĩ Giao cất lời hỏi:

- Bọn thí chủ chúng tôi bái kiến sư phụ.

Không một lời đáp lại, Tồn Thắng quát lớn:

- Đây cái tên tăng nhân kia! Dám khinh thường bọn ta sao?

Đỗ Đại ôm lấy Thắng mà kéo ra ngoài. Lập Đức hòa thượng liền nói:

- Các vị thí chủ xin mời qua gian hữu, bàn tăng sớm bày cơm chay các vị cùng dùng bữa.

Cơm bày lên, hai niêu cơm rồi cùng một rau luộc mềm. Tồn Thắng gắp gong:

- Cơm này chúng ta ăn làm sao! Sáng giờ chẳng có gì ăn. Vào chùa thì đánh đấm với bọn tăng nhân ăn thịt uống rượu một gần chết. Rượu đâu mang ra đây cho ta.

Sĩ Giao can Gã Quỷ lại:

- Dương Diện đệ hãy trật tự. Chốn xuất gia không được ăn nói bừa bãi.

Chỉ Liệt quan sát vị tăng tọa thiền kia vẫn chẳng nhúc nhích. Lập Đức nhỏ nhẹ, chấp tay trước ngực mà nói:

- Nam mô a di đà phật! Thí chủ bỏ xá cho. Tăng chúng tôi lấy tu tâm làm đầu, chay tịnh ấy là điều chẳng thể khác được. Nếu vị tướng quân này mong cầu rượu thịt thì thật ngại tăng tôi không thể giúp được.

Lời nói phật rót tai khiến Dương Diện mềm lòng mà ăn lấy cho hết một niêu cơm trắng. Cùng bữa, Chỉ Liệt hỏi Lập Đức:

- Sư ấy là ai sao mà đến lạ. Chẳng nói chẳng rằng.

- Sư lấy thiền tịnh tu tâm nên gọi là thiền sư. Tĩnh tĩnh Sư điềm đạm ít nói, nhưng thông minh, sáng suốt ấy thế mà gọi là Vô Ngôn Thông. Từ ngày sư về đây chỉ có ngồi một chỗ mà thiền, chẳng nói lấy một lời.

- Com nước thì ai chăm?

- Là bản tăng.

- Ngài ấy có nói gì với Lập Đức sư phụ hay chăng?

- Từ khi ngài ấy về đây cũng đã hai mùa xuân hạ mà chưa được nghe.

Sĩ Giao lại hỏi:

- Có nghe tiếng thiền sư mà nay được hạnh ngộ. Ấy sao dân chúng ngoài kia kêu rằng thiền sư giảng đạo, lũ tăng nhân kéo tới nườm nượp? Thật là có điều gì không phải?

- Chùa lớn bên này là Đại Đường Nam tự. Ba năm trước quan sứ cho dựng lên, cạnh Kiến Sơ tự này. Ban đầu ta được mời sang tự ấy mà tu cùng với những tăng tử Quỳnh Châu tới. Sau này ta thấy kẻ ra người vào tự toàn là những bậc quan nhân, quân tướng. Ta e điều không hay nên đã cùng tiểu đệ từ tạ thiền nơi gốc thị kia hướng về Tiên Du Sơn ngày ngày đọc kinh.

Nói tới đây, có vị tiểu hòa thượng khi nãy xuất hiện. Tiểu hòa thượng này nghiêm trang hành lễ mà bái Ngôn Thông, Lập Đức cùng bốn người.

Đỗ Đại thẳng thốt:

- Là vị tiểu sư phụ này chăng?

- Bẩm quan đứng thế. Đây là đệ tử của tôi tên là Phong. Sáng nay có thất lễ với các vị quan nhân mong các vị bỏ quá cho.

Dương Diên ăn xong niêu cơm trắng, chỉnh lại miếng da dê trên mặt mà nói:

- Cái tên tiểu tử này, sáng nay đánh với ta lại còn không chừa cả thiếu chủ. Tội người đáng phạt trăm roi.

Tiểu hòa thượng lém lỉnh nói:

- Là thí chủ mặt quý kia gây sự trước.

Chí Liệt cười lớn nói:

- Vị tiểu sư phụ này nghệ công thật chẳng dám chê. Lập Đức sư phụ vừa có nói đến việc tu tại gốc thị ấy, ngày ngày lấy đọc kinh mà tu hành. Chẳng hay sao lại không vào ngôi chùa nhỏ này?

Tiểu sư phụ nhanh nhẩu đáp:

- Đất này là của vị hương hào họ Nguyễn. Trước ở núi Tiên Du đã mến mộ đức hạnh của sư phụ từ lâu, nay lại thấy người tu nơi gốc thị ấy mà lấy tâm tịnh để mời sư phụ ta dựng chùa tĩnh tửu gốc thị trở về Tây nam chừng hai trăm trượng. Thoạt đầu, sư phụ ta không dám nhận. Đêm ấy nằm cạnh sư phụ dưới gốc thị lại hiện lên thân nhân mách rằng: “Theo ý của họ Nguyễn, chẳng mấy năm sẽ được điều lành lớn.” Sau ấy nghe lời thân nhân, sư phụ mới đồng ý với vị hương hào ấy. Họ Nguyễn ấy dỡ nhà lập chùa tỏ lòng, lại cho người đắp tượng, đúc chuông...

Lập Đức từ tốn nói:

- Tâm tức là Phật. Đệ tử chớ khoe khoang.

Lại kể rằng Đại Đường Nam tự kể bên ấy bọn tăng lữ vốn không phải người Nam, đến đây lấy tiếng là Đại thiền sư, ngày ngày giảng kinh pháp, lễ bái triền miên làm hao tâm tổn lực của bọn dân chúng Giao Châu ấy. Vị tăng nhân mặt đẹp tựa thần tiên, mặc áo cà sa khi sáng dẫn Đỗ Đại cùng Sĩ giao vào Đại tự hiệu là Giả Thường, nhận mình là Đại tăng, cũng là đệ tử Thiền sư nổi tiếng Bách Trượng Hoài Hải, có pháp lực hô mưa hoán vũ, lại truyền bá kinh pháp, nhận cả trăm người làm đệ tử. Hai vị tăng kia hung dữ kia vốn cùng thiền sư Vô Ngôn Thông về Kiến Sơ này mà bị bọn chúng dụ dỗ sang tự ấy mà làm điều sằng bậy, tham tục rượu thịt. Lại được biết bọn ấy là tay sai của viên sứ Tượng Cô nên Chí Liệt bàn với Sĩ Giao:

- Nơi này nhiều ẩn tình. Không thể xem thường được. Ta phải sớm về báo cho Tướng phụ biết.

Đoạn rồi, Chí Liệt bái biệt ba người rồi cùng mười người tùy tùng về La Thành báo tin cho Dương Thanh. Ba người ở lại chùa Kiến Sơ đợi quân tiếp viện lên núi Tiên Du truy quét bọn cướp Lục Hồ.

Mấy ngày ở lại chùa, không khí tĩnh lặng trầm mặc khiến ba người ấy như bỏ hết đi những phiền muộn, gột bỏ đi những bụi bặm chiến trường sau thời gian chiến đấu vừa qua. Vị Tăng kia không nói gì mà chỉ ngày ngày ngồi quay mặt vào bức tường thiền. Sĩ Giao lại thấy sư Lập Đức ngày ngày chăm chút cho vị thiền sư ấy chẳng có lấy một thiếu sót. Sớm gánh nước tưới rau, cùng đệ tử ra sông giặt giũ áo cà sa, chiếu nệm. Trưa lại com trắng cùng rau

hai niêu mang cho thiền sư. Chiều tối gánh nước từ kênh đun lên mời thiền sư tắm. Tối đến ngồi thiền cạnh sư rồi nâng giắc cho Tăng ấy.

Đêm cuối ba người tại tự, bỗng nhiên có ngôi sao sáng rực phía nam, lửa dưới bếp cháy phừng phừng. Sĩ Giao thấy vị tiểu hòa thượng đang lúi húi dập lửa thì Lập Đức lấy vạt áo mà dập lửa liên hồi lại ôm lấy vị tiểu hòa thượng mà chạy ra. Chẳng mấy chốc vạt áo cháy lem đến vai. Tiểu sư vẫn lấy nước mà dập. Mắt lệ rung rung, miệng vẫn liên hồi nhảm rằng:

- Nam mô a di đà.

Tiểu hòa thượng kia khóc nức lên, đập đầu liên tục xuống nền đất:

- Là tại đệ tử bất cần. Trông nồi nước mà đề tử lại ngủ quên mất.

Lập Đức cháy mất vạt áo cà sa cũ, nhìn gian bếp ấy cháy mà lệ ròng ôm lấy đệ tử:

- Đệ tử chẳng có lỗi gì cả. Là ta phước mỏng chỉ là muốn chăm chút cho Thiền sư ấy mà lại ra như thế. Thật là đáng thương cho đệ tử của ta.

Nói rồi, từ gian tự bước ra, vị Tăng kia bước tới, khoác lên Lập Đức áo cà sa. Dáng người nhỏ nhắn, khuôn mặt thanh tú, nước da ngăm ngăm khắc khổ, gò má hóp vào, đôi mày bạc trắng rủ xuống hai bên đuôi mắt, râu bạc tựa tiên, giọng nói thanh điện, Tăng ấy nói, nước mắt chảy ra:

- Bấy nay, ta thật cảm kích với tấm chân thành của ngươi. Nay nhận ngươi làm đệ tử, truyền tâm giáo cho ngươi. Gọi ngươi là Cẩm Thành. Áo cà sa này, sư tổ Hoài Hải tặng ta. Nay ta tặng cho ngươi.

Lập Đức lấy làm vui mừng, vội cùng đệ tử bái ba lạy để tỏ lòng tôn kính. Sư dắt tay Lập Đức vào mà bàn rằng:

“Xưa đức Thế Tôn vì một nhân duyên lớn mà xuất hiện ở đời, hóa duyên viên mãn Ngài vào Niết-bàn. Diệu tâm này tên Chánh pháp Nhân tạng, thật tướng không tướng, pháp môn chánh định, chính Ngài trao cho đệ tử là Tôn giả Ma-ha Ca-diếp làm Sư tổ. Đời đời truyền nhau đến Tổ Đạt-ma, từ Ấn Độ sang Trung Hoa trải bao nguy hiểm, vì truyền pháp này. Cứ thế đến Lục tổ Tào Khê được nơi Ngũ tổ, vẫn dòng phái Đạt-ma. Tổ Đạt-ma lúc mới đến, vì người chưa tin hiểu nên lấy việc truyền y bát để rõ chỗ đặc pháp. Nay niềm tin đã thuần thực, thì y là đầu mối của sự tranh giành. Thế nên, Ngũ tổ dặn: “Phải dừng ngay nơi ông, không nên truyền nữa.” Do đó, đến nay chỉ dùng tâm truyền tâm mà chẳng trao y bát.

Khi ấy, Tổ sư Nam Nhạc Hoài Nhượng nhận được chân truyền này, bèn trao cho Mã Tổ Đạo Nhất, Mã Tổ trao cho Bá Trượng Hoài Hải. Ta ở chỗ Tiên sư Bá Trượng nhận được tâm pháp ấy đã lâu, nghe ở phương này có nhiều người hâm mộ Đại thừa, vì thế mà đến phương Nam để tìm thiện tri thức. Nay ta gặp ngươi đây, ấy bởi túc duyên đã sẵn. Nghe ta nói kệ:

Các nơi đồn đại

Đối tự huyền truyền

Rằng Thủy Tổ ta

Gốc từ Tây Thiên.

Truyền pháp Nhân tạng

Gọi đó là Thiền

Một hoa năm cánh

Hạt giống liên miên.

Thâm hợp lời mật

Muôn ngàn có duyên

Đều gọi tâm tông

Thanh tịnh bản nhiên.

Tây Thiên cõi này

Cõi này Tây Thiên

Xưa nay nhật nguyệt

Xưa nay son xuyên.

Chạm đến thành trệ

Phật tổ thành oan

Sai đó hào ly

Mất đó trăm ngàn.

Ngươi khéo quán sát

Chớ lừa cháu con

Ngay như hỏi ta

Ta vốn không lời.

Chư phương hạo hạo

Vọng tự huyên truyền

Vị ngô thủy tổ

Thân tự Tây thiên.

Truyền pháp nhãn tạng

Mục vị chi thiên

Nhất hoa ngũ điệp

Chủng tử miên miên.

Tiền phù mật ngữ

Thiên vạn hữu duyên

Hâm vị tâm tông

Thanh tịnh bản nhiên.

Tây Thiên thứ độ

Thứ độ Tây Thiên

Cổ kim nhật nguyệt

Cổ kim son xuyên.

Xúc đồ thành trệ

Phật tổ thành oan

Sai chi hào ly

Thất chi bách thiên.

Nhữ thiện quán sát

Mạc trăm nhi tôn

Trực nhiều vắn ngã

Ngã bốn vô ngôn.”

Nghe xong bài kệ, Cẩm Thành liền lãnh ngộ. Sĩ Giao lấy đó làm điều đáng mừng, liền sai người tu sửa ngôi chùa để Tăng Sư cùng ngồi nói về kinh đạo.

Sớm hôm sau, Sĩ Giao cùng Đỗ Đại, Tồn Thăng lên ngựa hướng Tiên Du mà tiến, để lại chùa ba chục lính tráng khỏe mạnh để sửa lại chùa.

Lời bàn:

Xưa ta nghe chuyện tiên thần
Long Ngự xuất hiện chúng dân nương nhờ
Ấy rồi tai họa bất ngờ
Con dân đỏ máu lừng lờ nước trôi
Sứ quan nháp nhộm đứng ngồi
Xứ biên nổi loạn, bẽ tôi hận lòng
Người sông đục, kẻ nước trong
Bao năm oán hận thâm mong có ngày
Cờ ai đang phát trao tay
Vượt sông thành trống, người ngay kẻ hèn
Quyết tâm sống mái một phen
Rửa oan què cũ được khen anh hùng
Ấy còn giặc cướp bên sông
Quá sơn gặp tự tấm lòng thanh tao
Tâm người rộng lớn biết bao
Sớm trưa, chiều tối chẳng nao núng lòng.
Đêm thanh gió thổi nhà không.
Lửa kia thiêu đốt vàng ròng chẳng phai. Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại Ww.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

Chương 11: Chương 3.1 Ảo Mộng Chân Tình

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ ba:

Núi Tiên Du, Đại hồ gương nanh vuốt.

Phủ Tổng Binh, Đại thiền sư cứu người.

Chương 3.1 Ảo mộng chân tình

Đang lúc đi diệt bọn cướp Lục Bạch Hồ, Dương thiếu chủ quay trở về La Thành khiến Thiên thanh Dương tương không khỏi ngạc nhiên. Dương thiện tướng bẩm báo sự việc tại Đại Đường Nam tự cho cha nghe. Dương Thanh tỏ vẻ không hài lòng. Lại sai người giả làm tăng lữ về chùa ấy để theo dõi thêm tình hình ở chùa ấy. Chí Liệt cảm thêm hai trăm lính nữa hướng núi Tiên Du tăng viện cho Sĩ Giao, mưu diệt sạch lũ cướp khét tiếng vùng ấy.

Cầm lĩnh đi qua Đại tự ấy, Chí Liệt không ghé lại nữa mà truyền lệnh cho hai trăm lính hợp quân với Sĩ Giao, hơn trăm quân lính của Sĩ Giao trú tại thành Luy Lâu, được lệnh cho đóng quân tại chân núi phía nam Tiên Du. Quân không mang theo cờ xí, không dựng trại mà ở núp dưới những gốc cây, tảng đá lớn mong đánh nhanh bọn cướp. Ngày hôm sau, đám lính người ôm bụng, kẻ ôm ngực đau đớn suốt cả ngày. Chí Liệt mới hỏi Sĩ Giao:

- Không hay nơi này khí hậu thế nào mà quân sĩ lại biểu hiện như thế?

Sĩ Giao đáp rằng:

- Núi này vốn là núi thiêng, hay ta đi dò hỏi cho ra lẽ.

Nói rồi, Sĩ Giao sai Tồn Thăng cùng mười tên lính đi quanh núi, gặp một nhà dân cùng một ngôi chùa đã cũ. Sĩ Giao lại nhớ rằng vị hòa thượng Lập Đức tại Kiến Sơ tự có nhắc đến ngôi chùa này. Đêm ấy, Sĩ Giao sai năm tên lính soạn sửa trái cây, xôi nếp cùng với đó là nhang thơm cả thầy là chín nén, lại thêm đăng sáng. Chỉ Liệt kêu đám lính tráng kiện đi dời các pho tượng ra mà lau rửa, sau ấy đặt lại uy nghiêm chỗ cũ. Đám Đồ Đại, Tồn Thăng vào rừng gần đó chặt được chín cây gỗ lim cùng bảy cây gỗ tấu mang về dựng lại cột chùa. Đến gần sáng thì đám lính tráng cũng tu sửa xong mái chùa thì tự dưng đám lính không còn thấy đau bụng tức ngực nữa. Chỉ riêng Sĩ Giao thấy trong người mệt lả, thiếp đi dưới gốc cây si trước cổng chùa.

Sĩ Giao thấy người nhẹ như bay, nhún chân một cái đã lên đến trên đỉnh núi. Áo của Bá Nam quân sư bị mắc tại đám thông. Chàng gỡ một hồi thì chân chạm xuống mặt đất. Đang bước chân đi, quân sư thấy muôn vàn thú đá chạy quanh núi. Chàng lại ra hiệu cho đám thú ấy biết sự có mặt của chàng. Chúng chạy từ Nam ngược Bắc đường như không hề biết sự có mặt ấy của chàng rồi tan vào mây trên đỉnh núi.

Lấy làm lạ, Sĩ Giao bèn bước thêm vài bước nữa thì thấy một khung cảnh chốn tiên thần. Đi qua cổng dựng bằng trúc, chàng thấy ao rộng, tường thạch. Sân ấy có phiến đá nứt gãy lổp lổ những đường kẻ như bàn cờ. Chàng bay vút vào trong thì thấy hai ông lão râu tóc bạc phơ đang đánh cờ. Chàng lại nhìn thấy một anh tiều cầm búa gác gốc thông đứng nhìn hai ông lão đánh cờ. Một lát sau cây búa mục lúc nào chẳng hay, hai lão tiên ấy biến thành khói cuộn vào mây bay lên trời để lại bàn thạch hai chữ Lạn Kha. Chàng tiều phu ban nãy cũng biến mất vào rừng sâu hun hút.

Sĩ Giao tiến tới bàn thạch, lấy tay chạm vào. Thạch trơn nhẵn bóng, chàng vuốt ve phiến đá ấy, nhắm mắt hình dung tựa chạm vào bông lai. Chàng mở mắt ra thì có nàng tiên đang nằm trên ấy, trên người chẳng một mảnh lụa. Chàng vội vàng rút tay lại thì cánh tay của nàng tiên ấy kéo lại, Sĩ Giao gục mặt vào phiến đá lúng túng coi chiếc áo trên người mình mà khoác lên cho nàng ấy.

Từ phía xa bỗng có đám con gái từ chân núi đi lên nói cười khúc khích, chàng nhìn ra phía ấy. Có cô thôn nữ tuổi chạc tuần trăng cát giọng trong trẻo mà ghẹo chàng:

- Chàng ơi! Tiên nữ giáng trần.

Tay run đờ đẫn như đàn như ngư.

Tới đây tiết mới sang thu.

Thạch bàn vững chãi, đánh đu hồi chàng.

Sĩ Giao nhìn ra phía đông thì có cây đu dựng bằng đá, mấy cô gái ấy đang chơi trên ấy nhí nháu gọi chàng. Chàng quay ra nhìn bàn đá, nàng tiên khi nãy không còn nằm ở đấy, chàng ú ớ gọi nhặt lên một mảnh vải hồng thơm thơm mùi trầm. Ấy rồi tay chàng thấy có dính ướt từ bao giờ chẳng hay. Gió lên, mây đen từ phía nam kéo đến ùn ùn, mấy cô con gái cũng không còn lưu lại đấy. Chàng giật mình tiếng sét bên tai.

Sĩ Giao choàng tỉnh dậy, ngơ ngác nhìn xung quanh. Thấy đám lính hốt hải chạy mưa, mang sơn cùng gỗ vào phía trong mái chùa vừa dựng. Chỉ Liệt gọi lớn:

- Bá Nam quân sư. Còn đứng đó mong chờ điều chi? Tay quân sư, mảnh vải hồng từ đâu mà có?

Sĩ Giao đầu óc mơ màng, tay dính ướt dụi mắt, chàng nói:

- Bẩm thiếu chủ. Là đệ vừa mơ giấc mơ thật lạ. Tỉnh dậy đã thấy khăn hồng trên tay.

- Chạy vào trong chùa rồi kể lại cho ta nghe.

Chàng kể lại cho Thiện tướng, Thiện tướng cho đấy là điềm mừng liền sai lính đi sửa soạn lễ vật, nhang đăng chính ngọ ngày mai lên đỉnh núi làm lễ. Sĩ Giao mở miếng lụa ra, tiếng sét xé tan tiếng mưa rào rả rích, ánh sáng hắt vào hiện lên trên mảnh vải chín chữ thành một hàng sắp xếp theo đúng lối: “Đương Từ Tiên Cao Hưng Bá Ngô Vương Chủ”, phía dưới còn đề một bài thơ:

“Đương gian hòa ánh hồng

Từ ngục thủy thành giang

Nhất chí đồng cam khổ

Quảng nhân chính dị sàng.”

Chỉ Liệt hỏi trên đó đề gì, Sĩ Giao đáp ứng:

- Dạ bẩm, chỉ là vài nét nguệch ngoạc chốc khi tối Gã Quỷ nghịch ngợm rồi nhét vào tay ta. Lát nữa ngủ dậy sẽ phạt đệ ấy.

Vội vàng Sĩ Giao ném mảnh vải ấy vào đồng lửa đốt đi. Đương Chỉ Liệt quay lại thấy vải cháy còn một góc chữ Đương, lại thấy Sĩ Giao đáp ứng, liền hỏi:

- Có chắc là không có gì trên đó hay không? Sao lại là chữ Dương. Mau gọi Gã Quỷ dậy.

Gã Quỷ bấy giờ trong con say mê một gọi ba tiếng không thấy dậy. Chí Liệt nhìn mặt Sĩ Giao lăm lét mà sinh nghi, gọi cho bằng được Gã Quỷ tỉnh dậy. Chí Liệt xách một thùng nước mưa vừa hứng được dội vào mặt Gã Quỷ. Gã Quỷ tỉnh dậy cầm lấy dao quắm cạnh người mà quát tháo:

- Là kẻ nào hắt nước vào ta?

Chí Liệt phui tay cho khô đáp:

- Là ta gọi ngươi dậy đấy.

Sĩ Giao không kịp cản thì Gã Quỷ cầm lấy dao dương lên xông thẳng về phía Chí Liệt. Chẳng chút nương tay, gã ra đòn sấm rền đất rung. Từng chiêu xuất ra như nghìn cân giáng xuống. Chí Liệt không đánh lại mà chỉ dùng cây gậy chống những đòn ấy. Gã Quỷ hung tợn không khiến Chí Liệt nao núng. Đám lính cạnh đó xô vào giữ lấy gã Quỷ. Gã gồng mình lên, chiếc áo giáp đứt bung ra tứ phía. Bọn lính sợ hãi lui ra cả đám. Chí Liệt cười lớn:

- Đề nay ta sẽ cho ngươi tâm phục khẩu phục.

Nói rồi, Chí Liệt dùng gậy đánh thẳng vào cánh tay cầm dao của Gã Quỷ. Gã Quỷ người như đá sứt, không hề hấn gì quay dao mư chặt gãy cón của Chí Liệt. Thiện tướng nhanh như sóc thu cây gậy về, mình quay năm vòng trên không liên tiếp vụt trúng lưng và gáy Gã Quỷ. Gã quỷ đứng yên, gằm gào trong tiếng sấm, mắt liếc nhìn thiếu chủ.

Gã vứt bỏ giáp áo, mình còn lại chiếc khố sòn rách. Từng vết sẹo trên người hằn nổi lên như những tổ kiến, tổ mối khiến cho người khác phải khiếp sợ. Chí Liệt bình tĩnh múa cón, lộn tiếp ba vòng dùng sức đầu gậy đánh thẳng vào ngực Gã Quỷ.

Dương Diện hết sức bình sinh ném thẳng dao quắm về phía thiếu chủ. Thiếu chủ né nhanh, dao ấy cắt đôi cột lìm, mái chùa phía ấy rơi xuống vài ba viên. Dương thiếu chủ dùng gậy đánh với gã quỷ hai trăm hiệp thì trời sáng. Gã Quỷ đứng ra phía trước gậy của thiếu chủ khiến thiếu chủ không nỡ ra tay. Chí Liệt hỏi:

- Nhà ngươi nhận thua hay sao?

Gã cười lớn, mặt méo xệch:

- Ta đói quá! Từ đêm qua đến giờ uống rượu mà không được ăn gì nên đói. Ăn xong ta lại đánh với ngươi.

Tất cả lại cười ồ lên. Đổ Đại sai người mang xôi thịt lên cho hấn ăn. Chí Liệt vỗ vai hấn trên trọc hấn:

- Nhà ngươi võ thuật không có, thậm chí không bằng đứa trẻ con. Chỉ có cái khỏe và liều là ta không bằng ngươi.

Dường như gã chẳng quan tâm đến lời thiếu chủ nói. Gã hỏi:

- Nhà ngươi gần sáng hắt nước vào mặt ta có ý gì?

- Ta thấy nhà ngươi đi đánh nhau mà uống rượu đến say sưa, chẳng may địch đến đánh bất ngờ nhà ngươi ứng phó thế nào.

- Ngày trước ta làm tướng cướp trên núi Yên. Nửa đêm có mấy đứa định chém ta nhưng rồi chúng nó chết trước ta. Nhà ngươi khỏi lo.

- Đây là bọn lâu la không tính.

- Ngày trước ở Đỗ Gia Trang, ta đánh nhau với bọn lính người Bắc cũng vậy thôi. Chẳng khá hơn là mấy. Có Sĩ Giao quân sư chứng kiến đó.

Chí Liệt như nhớ ra chuyện khi đêm hỏi Sĩ Giao, lại hỏi Gã Quỷ:

- Nhà ngươi ngày qua lên núi kiếm gỗ củi có thấy gì hay không?

- Ta thấy thú rừng đi chơi, chim ca nhảy nhót và khe suối nhỏ ở đằng kia.

- Còn gì nữa hay không mà ngươi đi từ chiều đến khi mặt trời khuất núi mới về?

Thấy gã áp ứng, Chí Liệt giạt lại niêu xôi về phía mình mặt nghiêm nghị hỏi:

- Nhà ngươi còn giấu giếm điều gì hay không?

Gã nhìn Sĩ Giao lắc đầu liên lấp bấp:

- Ta... ta có gặp mấy đứa con gái lên núi hái quả nên đi theo bọn nó.

- Hái quả ở đâu? Nhà ngươi hung tợn như quỷ dữ, ngươi đi theo bọn ấy chúng thấy ngươi chẳng chạy mất à?

- Ô hay. Ta thì sao? To khỏe như ta bọn con gái đứa nào chẳng thích.

- Cái mặt nhà ngươi ấy, ta là con gái thì ta chạy trốn cho nhanh chứ to khỏe gì. Nói mau. Bọn nó lên đấy làm gì? Rồi có chuyện gì xảy ra.

- Thì ta theo bọn con gái ấy đến đỉnh núi, thấy có mấy gã ở đấy đợi bọn ấy đến. Thế rồi bọn nó giao hợp với nhau ở cái bàn đá trên đỉnh núi cao kia. Đợi bọn nó giao hợp xong, có đứa con gái mặc áo hồng mặt đẹp như tiên nữ đi sau cùng ta bắt được rồi giao hợp với nàng. Nàng chẳng chống cự gì lại còn nũng nịu ta ở lại chơi với nàng ấy nên ta mới về muộn. Nàng còn tặng ta mảnh vải hồng làm tin, hẹn ta chiều nay quay lên đỉnh núi gặp nàng.

Bọn lính tráng xì xào bàn tán, Chí Liệt mặt nghiêm nghị:

- Việc quân tình không lo, lại còn đi chơi bời, trai gái. Quân sư ghi lại phạt hần trăm roi để hần nhớ cũng là để cho những kẻ khác lấy đó làm gương.

- Đợi ta ăn xong rồi hãy phạt. Đánh ta hai trăm roi cũng được.

Gã cười hả hê. Ăn xong Gã tự mình sai hai tên lính to khỏe nhất cầm roi mây đánh lên người hần hai trăm roi. Đánh được một trăm roi thì hai tên lính tay mỏi rã rời, hai tên khác ra thay. Đánh hai trăm roi đã rồi, Gã như được giãn gân cốt đứng dậy vuron vai cạnh đó là chục cái roi mây đã nát vụn. Bốn tên lính mệt nhỏi vội chạy đi sợ gã nhớ mặt lại rước họa về sau. Gã kéo một tên lại nhấc cổ lên, mặt tên ấy tái xám như con gà vừa bị cắt cổ xin gã thả xuống. Gã cười lớn rồi thả tên lính tội nghiệp kia xuống đất:

- Bọn bay lính tráng mà đánh người như gãi ngứa vậy đánh giặc, bắt cướp làm sao? Bọn cướp vốn hung tợn, máu liều chém giết không ghê tay. Chỉ e thấy chúng các ngươi co vùi mà trốn chạy.

Nói rồi Đổ Đại sai đám lính dựng lại cột chùa vừa gãy, tên nào tên ấy một mối rã rời sau một trận mưa đêm. Thấy bọn lính uể oải, Chí Liệt nói với Sĩ Giao:

- Rừng thiêng nước độc, càng ở lâu e rằng bọn cướp lợi thế hơn. Sĩ Giao có kế gì hay chăng?

Sĩ Giao nhìn về phía chân núi có mấy cây gỗ mục và đám lá khô, một con cáo đuôi theo một con gà tre. Cáo vồ nhanh về phía con gà, gà nhảy lên cành cây phía trước thì cáo bị thụt sâu dưới đám lá cây cổ ngoi ngóp lên trong vô vọng. Sĩ Giao nhoen miệng cười gọi Gã Quý lại gần nói nhỏ vào tai gã, xong rồi bàn bạc với Chí Liệt một hồi. Đám lính khi đó chạy ra bắt lấy con cáo xẻ thịt nấu cháo sang chia cho được gần hai mươi người ăn.

Nắng lên xiên qua ngọn cây, Chí Liệt vẫn mài miết luyện binh và không ngừng nghĩ về mảnh vải hồng mà Sĩ Giao sáng nay đã đốt. Không yên lòng nhân lúc Sĩ Giao đi thám thính tình hình, Chí Liệt lại gọi Gã Quý tới dò la. Gã Quý nghĩ là Thiếu chủ muốn đánh nhau bèn ra chiều trước nhưng được hai chục hiệp thì Thiếu chủ khóa thể dừng đánh, lại rút vào tai Gã Quý lời dụ:

- Sáng nay đương dở câu chuyện. Ngươi hãy kể tiếp cho ta. Cô gái kia đưa mảnh vải ấy rồi thế nào?

Gã Quý cười lớn:

- Mảnh vải hồng ấy à? Nàng ấy viết tên ta lên đó. Nàng ấy hỏi tên ta, ta bảo nàng ấy viết tên ta và nàng ấy lên mảnh vải ấy để làm tin. Chiều nay ta sẽ dắt huynh đệ qua đó gặp bọn con gái ấy..

- Có thật là như thế chăng?

- Là thật. Nhà ngươi không tin thì chiều nay ta dẫn ngươi đến đó. Ngươi chọn lấy một nàng.

- Ta không hỏi chuyện đó. Là những chữ trên mảnh vải kia. Nhà ngươi họ Đổ tên Thăng, có sao lại có chữ Dương trên đó?

- Ta không biết chữ nên mới nhờ nàng ấy. Mà tên ta là Dương Diện hộ sư tướng Đổ Tồn Thăng. Có chữ Dương đấy.

- Dương Diện là mặt dê chứ đâu phải chữ Dương kia.

- Xằng bậy. Quân Sư huynh nói với ta, Dương Diện là mặt trời sáng rực giác ngộ tâm ta u tối.

Nói vậy, Chí Liệt mới chẳng nghi ngờ nữa. Đổ Đại đi tuần núi nửa ngày, báo lại cho Chí Liệt thiếu chủ :

- Bẩm Thiếu chủ. Xung quanh phía nam núi này có nhiều hố sâu, ông lấy nó làm tổ đến cả trăm. Sĩ Giao sai ta cùng đám lính đi kiểm lá có, cành khô mục đánh đu hai đồng cao ở kia. Xin thiếu chủ liệu việc.

Chí Liệt nói với Đổ Đại sai hai chục tên lính dọn sạch cỏ bụi dẫn đường đến những tổ ong ấy, cho người đi lại thật nhiều để đất ấy phẳng nhẵn như đường đi đã có từ lâu. Chí Liệt chia cứ hai lính một hố sâu đầy ong phủ lên lá khô và cành mục, lại lựa ra miếng gỗ dày mỏng khác nhau đi qua mỗi hố ấy. Một lối đi chắc chắn người giẫm lên cũng không rơi xuống, một lối đi chỉ cần giẫm nhẹ cả người sẽ rơi xuống hố đầy ong.

Sau giờ mùi, Chí Liệt cho quân phục tại mỗi hố ấy như đã định từ trước. Đổ Đại cùng Gã Quý cùng hai mươi tên lính cõng bộ hộ giáp, người nào người nấy bôi đất lên người, nhem nhuốc. Kẻ đóng khố, người áo quần xộc xệch, tay mang theo đoản đao, giáo ngắn hướng đỉnh núi phục sẵn ở đấy chờ đám con gái lên chỗ ấy giao hợp.

Đến giờ thân ba khác, như lời Gã Quỷ nói đám con gái ấy đến lưng núi thì đám lính xô ra tóm lấy mỗi người một cô gái, còn hơn hai chục đứa túm tụm với nhau sợ hãi. Đám con gái thấy người lạ mặt hốt hoảng la toáng lên. Gã Quỷ nhảy ra dùng đoản đao kẻ cổ cô gái đi đầu, dọa lớn:

- Lũ con gái các ngươi. Im lặng! Không ta cho một đao chết cả lũ bây giờ. Ngoan ngoan chiều theo ý bọn ta thì sẽ được sống. Đừng có để ta mang tiếng giết đàn bà.

Bọn con gái thì nhau cúi vái xin tha mạng. Nói rồi, Đổ Đại ra hiệu cho mấy ả. Đổ Đại giọng vang vang nói:

- Lũ con gái các ngươi. Không ở nhà lo liệu việc nhà, khăn nhưng áo lụa thơm tho đến núi hoang này là có sao?

Có người con gái chỉnh lại áo tóc, dáng thướt tha, nước da trắng ngần như tuyết đỉnh Mẫu Sơn, tóc đen nháy tựa mun gỗ, đôi mắt ngọc xanh biếc bước tới, giọng yếu điệu suốt suốt :

- Bẩm các huynh đệ. Bọn tiểu nữ chẳng dám giấu. Ngày trước làng phía chân núi Đông Bắc trù phú, màu mỡ. Từ khi quan sứ Hành Lập về Giao Châu này, bắt trai tráng trong làng đi lính, đánh giặc Chà Và, Lâm Ấp, mọi rợ Man Hoàng, cả đám thanh niên trai tráng phải đi, số về thì thương tật, còn lại thì ở trong quân ngũ. Còn lại lũ con gái chúng tôi. Nơi đây, cả mấy vùng xung quanh đây cũng như vậy.

- Thế nên các ngươi đến đây tìm bọn cướp cho thỏa khao khát làm vợ hay sao? Bọn ta cũng là cướp đây. Đi theo bọn ta, có cơm ăn áo mặc, khỏi phải chôn chui lủi ở xó núi này. – Gã Quỷ trêu ghẹo đám ả rồi cười ngặt nghẽo.

Cả đám cười lớn. Đổ Đại quắc mắt nhìn khiến bọn lính im bật.

- Ấy thế mà các ngươi bán mình cho giặc cướp hay sao?

- Nói ra chỉ sợ các anh hùng khinh bọn tiểu nữ. Bọn này cũng là chân yếu tay mềm. Đương đêm bọn chúng vào làng cướp phá. Lũ con gái chúng tôi cùng với người già, trẻ con sao có thể chống lại được. Thôi đành ngậm ngùi theo bọn chúng. Nay chẳng thể rời được.

Đổ Đại toan thả bọn gái ả ra. Thì thắm vào cô gái ban nãy nói điều gì đó rồi cho lệnh thả đám con gái ả đi. Mặt nàng kia đơn đả, lẳng lơ gọi bọn con gái ả lên núi. Gã Quỷ thấy lạ hỏi Đại :

- Miếng ngon đến miệng, sao anh nỡ thả bọn chúng đi. Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại WwW.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

Chương 12: Chương 3.2 Thiện Tướng Bình Nam Đả Tứ Hồ

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ ba:

Núi Tiên Du, Đại hồ gương nanh vuốt.

Phủ Tổng Bình, Đại thiên sư cứu người.

Chương 3.2 Thiện tướng Bình Nam đả tứ hồ

Đổ Đại thả đám con gái đi vào trong núi khiến mấy tên lính bứt rứt trong người toan đuổi theo đám con gái ả. Đổ Đại ra hiệu cho đám lính lui lại. Mỗi người tìm lấy một gốc cây, tảng đá lớn để núp. Chưa đầy một khắc sau, toán con gái ả cởi bỏ xiêm y, mỗi người chọn cho mình một chỗ như đã định sẵn từ đầu. Có một cô gái còn chần chừ không cởi. Đổ Đại sinh nghi theo dõi từng động tĩnh của cô gái ả. Còn đám lính kia chăm chăm nhìn về bọn con gái đang ở trần với ánh mắt thèm khát.

Từ phía sườn trái xuất hiện chừng trên chục tên cướp kẻ kẻ bên mình là giáo dài, trường đao. Có tên dáng vẻ thù lĩnh đi từ sườn núi phải sau đây là mười mấy tên lâu la.

Bọn lâu la toan cởi quần áo chọn lấy cho mình một cô gái thì tên thủ lĩnh ả gọi một tên khác lại gần bàn bạc to nhỏ. Ánh mắt đong đưa của cô gái ban nãy khiến Gã Quỷ không kiềm chế được tạo tiếng động lớn, cây thông gãy xuống. Cô gái khi nãy chưa bỏ xiêm y hết lớn lên :

- Các anh ơi. Bọn cướp vật kia định giờ trò đồi bại với tụi thiếp.

Hồ lớn, Đỗ Đại cho đám lính nhảy ra, tay giữ chắc đoàn đao cùng giáo ngắn. Gã Quỷ thét lớn :

- Lũ giặc cỏ các ngươi còn không chịu đầu hàng. Ta là Dương Diện Lão Quỷ Đỗ Tồn Thắng đây.

Tên thủ lĩnh đứng lên đầu ra hiệu cho đám lâu la tập hợp grom giáo như muốn ăn tươi nuốt sống Gã Quỷ cùng bọn lính. Y cười lớn :

- Ra là gã mặt quỷ! Chui rúc đám quan lại Tổng Binh mà làm tướng đây à! Ngày trước đánh nhau với huynh trưởng ta ở bến Bình Than chẳng suýt mất mạng, nay tới đây nạp mạng chẳng.

Gã Quỷ gào thét khiến cây rung, chim bay toán loạn. Đỗ Đại quát lớn :

- Lũ cướp các ngươi còn không mau đầu hàng.

Nói rồi hai chục tên lính xông lên phía trước khua múa đao kiếm vờ như đánh. Bấy giờ đám lâu la giương grom giáo toan đánh lại thì Đỗ Đại ra hiệu cho đám lính chạy tứ phía theo đường mà Thiệu Chủ đã tính từ trước đó. Chạy được một đoạn thì cứ mỗi nhánh đường thêm hai lính chạy ra, chẳng mấy chốc số lính đông gấp đôi bọn cướp.

Nhìn vậy, tên thủ lĩnh huýt sáo cho bọn lâu la chạy lại. Có tên dáng người thấp tẹt, mũi to như quả cà chua, đầu quấn khăn vàng, mắt híp tiến đến thủ thi vào tai tên thủ lĩnh :

- Ta mắc bẫy chúng rồi.

Hắn cười lớn:

- Cái tên thất phu nhà ngươi! Phàn Du trước giờ dùng mưu giết chết bao nhiêu kẻ. Nay các ngươi dùng mưu cũ rích ấy đừng hòng giết được ta.

Nói xong, từ hai phía sườn núi bọn cướp từ đâu ra đến cả năm chục người. Đỗ Đại tỏ vẻ rụt rè hỏi :

- Các ngươi ai dám xông lên trên kia bắt cướp.

Cả đám lính bước lùi lại một bước, duy chỉ còn một tên lính còi cọc miệng há hốc. Dương Diện dùng sức hẩy hắn lên ngã dụi mặt xuống đất. Dương Diện thét lớn :

- Hèn quân. Hãy xem ta đây.

Gã Quỷ lao lên như tảng đá lăn ngược dốc, gã dùng dao quắm cắt đứt đôi cây thông lớn. Bọn lâu la cướp vẫn tiến lên, tên thủ lĩnh cầm cây nỏ bắn xuống phía dưới sượt qua đầu gã quỷ. Gã giật mình thấy tóc rơi xuống, hét lớn :

- Lũ cướp khôn nạn. Cây trên cao lại có nỏ bắn. Có giỏi thì xuống đây đấu với ta so cao thấp, mạnh yếu.

Tên thủ lĩnh hò hét đám lâu la chạy xuống phía dưới hòng truy giết. Đỗ Đại cho quân rút lui như khi nãy trốn chạy. Tên thủ lĩnh cười lớn, chạy đuổi theo, vừa chạy vừa nói lớn :

- Giờ thì xem các ngươi còn mai phục bằng gì ?

Tên lùn khi nãy gọi thêm một đám lâu la nữa đuổi theo trợ giúp tên thủ lĩnh. Đám lính chạy toán loạn, lựa đường chạy qua đám cỏ khô, lá khô. Bọn cướp đuổi theo khắp ngã ấy chạy đến những chỗ ấy, thấy bọn lính chạy qua được cũng đuổi theo qua đấy. Đám lâu la không biết chạy qua chỗ yếu, ngã thật xuống những hố đầy ong. Được nửa canh giờ, bọn cướp người chết vì ong đốt, kẻ thoát được lên hồ được thì cũng bị quân lính cầm đuốc từ xa ném vào mà chết cháy. Còn lại chừng mười tên lâu la và đám con gái chạy xuống núi toan tìm lối thoát thì bị đám lính chặn giữ lại. Hai tên cầm đầu bị trói dắt xuống chân núi.

Đêm ấy, Chí Liệt cho người tra khảo bọn lâu la bị bắt, không tên nào chịu khai đường vào động cướp. Chí Liệt cho giết bảy tên. Hai tên thủ lĩnh cứng đầu luôn miệng nói :

- Cha mẹ chúng mày. Dám lừa ông mày. Đại ca ta sẽ giết chết hết lũ chúng mày.

Hai tên ấy gào thét đến nửa đêm thì đôi lá đi. Gã Quỷ uống rượu rồi đùa giỡn với một đứa con gái mà gã giữ lại, trước mặt hai tên thủ lĩnh. Gã rót rượu vào bát rồi đưa lên miệng đưa cho tên thủ lĩnh người cao lớn. Y nhổ nước bọt vào bát ấy, Gã Quỷ giận lên đập bát vỡ, lấy mảnh vỡ lên rạch vào lưng y. Y không nhúc nhích, mặt căng lên như sắp nổ, đôi hàm nghiến chặt ken két. Gã Quỷ hét lớn vào mặt y:

- Là nhà ngươi muốn vậy. Lính đâu lòi ả người tình của hắn kéo lên đây.

Gã Quỷ định lột sạch quần áo trên người ả xuống thì Chí Liệt dùng gậy gõ vào đầu hắn :

- Ngươi lại định làm điều xằng bậy gì nữa đây ? Còn không mau đi kiểm quân sự về đây. Nửa đêm rồi, chưa thấy đệ ấy về. Không biết là có xảy ra điều gì không nữa.

Có tên lính hót ha hót hải chạy từ phía Bắc về, chân tay lẹo khẹo vấp phải gốc đa nổi trên mặt đất. Mặt tím tái tên ấy thở không ra hơi nói :

- Bẩm chủ tướng ! Quân sư chờ vàng bạc châu báu qua chân núi phía bắc thì bị toán cướp ấy xông ra cướp. Cả người và ngựa giờ không thấy tăm hơi.

Chí Liệt đâm vào tay mình, tự nói với mình :

- Quả nhiên, Sĩ Giao liệu tính như thần. Giờ chỉ còn...

Đỗ Đại từ phía chùa dưới chân núi chạy về báo:

- Bẩm thiếu chủ. Khi tối, đám lính dò đường đi cùng hai đứa con gái và tên lâu la đã tìm được đường vào động cướp.

- Thế tên lâu la ấy đâu?

- Ta dọa hấn, hấn sợ quá ngã xuống núi mà chết rồi. Còn hai ả kia ta tha cho về làng cũ rồi.

- Vậy người cùng ta đi ngay lối đỉnh núi rồi sang bên động. Mở một lối để tướng sĩ rút thật nhanh. Chúng ta đột nhập động ấy mà bắt sống bọn cướp. Gã Quý cầm một trăm lính tức tốc đến chân núi phía bắc cùng Sĩ Giao giải vây đánh hai mặt vào động ấy. Ất chúng sẽ bại.

Nói rồi, Chí Liệt dẫn theo một trăm lính mở đường lên đỉnh núi từ sườn nam, đến đoạn có nhiều bàn đá thì chia đôi đường. Đỗ Đại dẫn năm mươi lính đi sườn phải, Chí Liệt dẫn năm mươi lính đi sườn trái. Tay cầm đuốc, tay cầm đoản đao, giáo ngắn bọn lính hô hào, chí khí ngút trời.

Bọn cướp trong đêm bị tập kích bất ngờ, không kịp trở tay, nháo nhác tìm vũ khí chống trả lại. Đám lính lại ném đuốc vào những chỗ dễ cháy, gió đông nam theo sườn núi khiến lửa bén nhanh, chẳng mấy chốc đã thiêu rụi toàn bộ lều tranh của bọn cướp. Chí Liệt giương cung bắn hạ cờ xí của toán cướp trên đỉnh núi. Cờ rơi xuống đồng lửa mà cháy tiêu tan. Lúc ấy có hai tên mặt dữ như cọp chạy tới chỗ Chí Liệt, một tên hơi thở còn nồng nặc mùi rượu, ria mép lệch thếch như con mèo ăn vụng, mồm méo xệch nói giọng của người phía tây sông Đáy, đều đều mà không phân biệt nổi thanh tiếng:

- Cái lũ kia ! Đang đêm dám xông đến đây đốt phá. Bọn mày không muốn sống nữa chẳng?

Chí Liệt nói lớn :

- Ta là An Dương thiện tướng, người Hoan Châu dòng dõi Dương gia. các người còn không mau mau đầu hàng.

Cái tên mặt lông mày rủ xuống quặp lấy hai bên sọc ở đuôi mắt, mặt lúc nào buồn rười rượi nhìn như chó vùng Tây Lương, hấn neho mày càng hiện lên nhiều nếp nhăn, giọng nói huênh hoang :

- Cái lũ phản chủ họ Dương. Chúng mày không biết bọn này là thế nào không mà dám đến đây phá phách. Ta đây là Đại Bạch Hồ Mảo Tử Hùng.

- Lục Bạch Hồ. Cả cái vùng Lĩnh Nam này chỉ nghe thấy tiếng thôi là đá ra quần rồi. Bọn trẻ con quấy khóc chỉ cần nhắc đến cũng nín thinh. Ta đây đại danh Nhị Hồ Giang Hoài – Cái tên mặt như mèo vụng vỗ ngực, mặt vênh vênh.

Chí Liệt cười lớn:

- Lục Bạch Hồ á? Nghe lục súc thì hợp với bọn bay hơn. Bọn bay thẳng thì lùn thấp, mặt con lợn, đứa thì lạch bạch, giọng quang quác như gà vịt. Lại thêm hai cái mặt nhà các người nhìn khuyển hoang, mèo đại. Hồ cọp cái nổi gì !

Đỗ Đại cùng đám lính ùa theo cười hả hê.

Có tên lâu la đứng cạnh ấy, cái khổ đum còn lộ nguyên đôi mông trắng, chống lên trời mà khoe :

- Mẹ chúng mày. Có biết đây là gì không?

Đỗ Đại xông lên, đạp thẳng vào mông hấn một cái dúi dụi. Tên thủ lĩnh mặt nhăn lấy dao găm trong tay áo, rạch phanh áo ra mà khoe từng thớ vằn trên người. Hấn găm gào, đôi tai nhúc nhích. Đôi tay mang đôi Lưỡng long thần trảo sắc lẹm chém tăng đá vỡ làm năm mảnh. Hấn lại găm gù, đôi mắt sọc lên như hổ dữ xông thẳng vào Chí Liệt mà chém giết.

Chí Liệt lùi lại, rút gươm ra đấu với hấn. Đánh qua đánh lại hai chục hiệp thì gã xô Chí Liệt ngã ra đất. Tên còn lại dùng cung toan bắn Chí Liệt thì Đỗ Đại xông cầm đoản đao phi trúng gãy đôi cây cung. Tên ria mép lệch xệch ấy lại dùng Hóa phụng trượng xông tới đánh với Đỗ Đại.

Chí Liệt đứng dậy xuống tấn dùng xà quyền lura theo thế võ của tên thủ lĩnh kia mà đánh. Đánh được gần trăm hiệp thì Chí Liệt nhặt kiếm lên chém thẳng vào đôi Long thần trảo. Ánh kiếm trong lửa sáng lóa đôi mắt của tên thủ lĩnh kia, hấn đứng thế tựa hổ ngồi đỡ đòn.

Kiểm sắc gãy đôi khiến Chí Liệt giật mình. Chí Liệt nghĩ trong đầu chẳng thể đấu lại hấn, toan tìm kế mà trối hấn lại. Chí Liệt chạy tới một gian nhà tranh còn chưa bị cháy trồn đi. Hấn găm gào đuổi theo nhanh như cọp rình mồi, gã đạp thẳng cửa xông tới. Đôi chân găm năm móng sắt, hấn trèo nhanh nhẹn lên kèo nhà toan tìm Chí Liệt.

Chí Liệt từ trên mái nhà dùng giáo đâm thẳng xuống vai hấn. Hấn né được, dùng chân vói vuốt sắt toan đạp trúng bụng Chí Liệt. Thiếu chủ roi nhanh xuống dưới tránh được đòn hiểm. Chàng dùng đoạn kiếm gãy, toàn bộ sức lực dồn đầu kiếm chặt gãy cột nhà khiến bờ tường vỡ vụn. Hấn ngã lằm cái

rầm, phía bên ngoài Đổ Đại dùng gậy vọt trúng đầu hấn thì tên thứ hai dùng trượng nhảy tới đánh trượt qua vai Đổ Đại. Hai người cùng chạy ra ngoài, trước sau hợp nhất tạo thế Long Phụng tụ quần. Hai tên cướp hung tợn miệng méo xệch nhìn với ánh mắt dữ dằn lại xông tới muốn giết ngay Chí Liệt và Đổ Đại. Bốn người đánh qua đánh lại thêm hai trăm hiệp nữa vẫn chưa phân thắng bại.

Lửa cháy mỗi lúc một lớn hơn, Chí Liệt cho quân rút theo đường đã mở từ trước. Đoàn quân rút đến sườn núi phía nam, bọn cướp cũng kịp chạy tới chỗ đấy. Có tiếng hô hào lớn từ chân núi phía Đông chạy sang, nghe ra giọng Gã Quỷ, Đổ Đại cho quân dạt về hai bên. Toán cướp nghĩ là quân lính trốn chạy, viện quân của mình chạy đến đứng lại cười lớn :

- Lũ quan quân hèn nhát. Phen này bọn mày sẽ biết Lục Bạch Hồ thế nào!

Có tên lâu la hót hái chạy lại, cầm đuốc ném thẳng vào chân tên Đại Hồ. Hấn lắp bắp hoảng sợ :

- Là... là gã Dương Diện Lão Quỷ Tồn Thẳng

Tên Đại Hồ biết chẳng còn đường lui sai đám lâu la quyết liều chết một phen. Đánh được nửa canh giờ thì toán cướp chết đến hơn nửa. Số còn lại đầu hàng, quân lính bắt giữ trời lại giải về thành Luy Lâu đến tám chín chục tên. Tên Đại Hồ cùng với Nhị Hồ đánh với Chí Liệt cùng Đổ Đại được năm mươi hiệp thắng thế, toan chạy trốn thì bị Lão Quỷ giật bẫy tóm gọn cả hai. Thùng thít chặt đến mức nghẹt thở khiến bọn chúng không thể nhúc nhích. Sáng ngày sau, Chí Liệt sai lính giải hai tên ấy cùng hai tên bị bắt khi chiều trên núi.

Lại nói về Sĩ Giao, đêm ấy, chàng cùng đoàn tùy tùng khoảng chục người vờ vận chuyển vàng bạc đi đường qua chân núi phía bắc. Lại sai năm mươi lính phục sẵn dưới con kênh gần đó, hễ toán cướp đi từ phía bên Bình Than thì chặn đánh. Năm mươi lính mai phục từ dòng kênh phía bắc khi nào lửa đốt trên núi Lạn Kha thì xông ra đánh giết cướp. Còn lại bốn mươi lính phục dưới làng giữa khe núi chờ lệnh.

Đêm đó, Sĩ Giao bị tên thủ lĩnh sọc xẻ ngang vai, đám lâu la gọi là Hồng Sứ bắt được. Sĩ Giao bị trời vào gốc cây thông lớn chân núi phía Bắc. Một tên lính vờ đau bụng đi tiện thì nghe tiếng hô hào từ trên đỉnh núi giữa đêm. Đám lâu la toán cướp hỗn loạn. Tên lính ấy dùng dao cắt đứt thừng trời Sĩ Giao.

Sĩ Giao ra hiệu cho quân lính đánh từ phía bờ kênh lên chân núi, chém giết một trận. Đến giờ thìn trời sáng, nửa núi phía bắc cháy rụi, bọn cướp, đứa bị cháy, đứa bị lính dùng thương đao chém bốn phần chết ba. Hai tên thủ lĩnh đứng đầu bị Chí Liệt bắt sống.

Bốn tên thủ lĩnh bị bắt trời, đứa nào đứa ấy mặt giữ tợn như cọp, lại có bóp trắng từ cổ lên đến gáy, vằn đen như da hổ nên mới gọi là Bạch Hồ. Sáu tên cả thầy, còn hai tên kẻ đã chạy trốn. Đã bại toán cướp ấy, Dương Chí Liệt được dân vùng ấy tụng là Đại hồ Bình Nam, ngày rằm mùng một lên chùa chân núi phía nam thắp hương thờ sùng, dân chúng vùng ấy có bài thơ mà khẩn rằng:

"Bình Nam đã hồ cứu người

Uy vang lừng lẫy khắp trời Lĩnh Nam

Kể rằng dân đói làm than,

Thương nhân khiếp hãi, quân quan ngậm ngùi.

Làng trên xóm dưới lửa thui

Núi cao sông lớn dập vùi dưới chân

Gái trai lớn bé xa gần

Hễ nghe tiếng ấy mà dấn chạy xa

Lúa còn son sắt lụa là

Trâu thoi bú mẹ, đàn gà còn thơ

Hôm nào sáng sớm tỉnh mơ

Một đàn hồ quạ chẳng chừa một ai

Cô nàng yếm áo sòn vai

Anh chàng khổ rách soạn bài thơ hay.

Cầm cây, hái lúa mỗi ngày

Chuối kia em bón, bông này anh chăm

Ở đâu hồ báo, rắn trăn

Ngày qua phá ruộng, nông tằm cháy khô.

Chuối chưa chín, bông chưa to
Giặc kia kéo đến xéo cho nát như
Dòng trong nước chảy lững lờ
Tay chèo, tay kéo những gờ trắng lên
Lú lo trên bến dưới thuyền
Cá tôm tanh tách chim khuyên mừng lòng.
Bỗng đâu ngạc quái giữa dòng
Xô người chèo lái, lại hồng cướp ngư.
Than ôi cái phận thù từ
Sớm chiều quét lá cùng sự kinh thiên
Chúng dân thương xót cùng quyền
Trăm đồng, một nén chút tiền nhang hoa.
Ấy rồi hổ báo lại qua
Phật roi nước mắt, lệ nhòa đôi vai.
Liệu ai đủ dũng đủ tài,
Đánh tan hổ báo ương tai bớt dần?
Bình Nam chẳng quản tám thân
Ngày đêm phục kích đỡ dần tiếng than
Đêm kia động cướp hoang tàn.
Quân sư mưu trí, Bình Nam nghệ tài
Tồn Thắng võ dũng giương oai
Lão ngư Đồ Đại sức ai địch bằng.
Lường hổ cạy dững hung hăng
Bình Nam khéo bẫy san bằng núi Tiên.
Nay thời giặc cướp đã yên
Thành tâm kính bái dâng lên thánh hiền.”

Diệt xong giặc cướp khét tiếng vùng đông du, dân chúng vùng ấy hả hê lắm. Trẻ con, người già đi lại thấy yên lòng. Những con buôn, thổ hào cũng thở phào vì đường gần dễ đi mà chẳng sợ cướp. Vàng bạc của cải bọn cướp cất giữ Chí Liệt đem chia hết cho người dân vùng ấy. Chùa chiền, đền miếu không kể lớn bé cứ quanh đó năm mươi dặm cũng được tu sửa bằng tiền ấy. Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại Ww.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

Chương 13: Chương 3.3 Mầm Thạch Long

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ ba:

Núi Tiên Du, Đại hồ giương nanh vuốt.

Phủ Tổng Bình, Đại thiền sư cứu người.

Chương 3.3 Mầm thạch long

Ngày đẹp cuối tháng tám, Đỗ Đại nhận lệnh về huyện Chu Diên nhậm chức. Sĩ Giao ngồi dưới gốc thị chùa Kiến Sơ nhìn về núi thiêng ấy mà thở dài. Chí Liệt hỏi:

- Thù nhà nợ nước đã trả. Quân sư sao vẫn thở dài?

- Chẳng giấu gì huynh tướng. Từ ngày Đỗ Gia Trang bị thảm sát, tám anh em chúng tôi chia đôi ngã đường. Sĩ Giao tôi, huynh trưởng Đỗ Đại, em trai Sĩ Hoàng cùng tâm phúc Đỗ Dụng ngược dòng Vân Cừ thì bị cướp. Đỗ Đại cùng ta chạy về được Giao Châu, lấy đất Luy Lâu làm ruộng, chài lưới nơi sông Cái, sông Thiên Đức cho đến nay cũng đã quá ba năm. Sĩ Giao may mắn được qua lại La Thành, ra vào trị sở Tổng Bình. Lúc nguy nan lại được chủ công cứu giúp. Nay nghĩ về Đỗ Dụng và em trai thiếu may mà thấy buồn thay.

- Chí trai muôn phương vùng vẫy. Sinh lý tử biệt biết mấy thì. Quân sư chớ phiền lòng. Cùng ta lên núi Tiên Du vân cảnh kiếm vui chăng?

Sĩ Giao cùng Chí Liệt thúc ngựa đến núi ấy, ngắm cây hoa, cây liễu làm vui. Trên đoạn đường về, hai người gặp đám hòa thượng đang cùng kéo mấy xe gỗ nặng trĩu, lại cả đá thạch kỳ quái. Chí Liệt dừng lại hỏi đám ấy:

- Chẳng hay những thứ này các tăng chở đi đâu?

- Chúng tăng đi từ Tiên Du mang về Đại tự hương Phủ Đồng. Núi ấy nhiều dị thảo kỳ hoa mọc trên đá, sư phụ kêu chúng tôi tới đó mang về.

Sĩ Giao đi một vòng quanh đám tảng nhìn thấy tảng đá dáng hình như đầu Rồng, lại có hai cây mọc ra như râu Rồng. Thạch diện có những nếp đỏ kỳ quái như vân tự cổ. Sĩ Giao hỏi đám tăng ấy:

- Đá này các tăng lấy ở đâu?

- Bọn tăng tôi lên đỉnh núi Tiên Du lấy xuống. Xưa có toán cướp ở đó dân chúng quanh đó chẳng ai dám lên núi ấy. Nay nhờ ơn Dương tướng quân diệt bọn ấy mà chúng tăng mới lên núi ấy kiếm về.

- Chẳng hay các tăng có thể tặng hai chúng tôi tảng đá này. Ta tặng các tăng một con ngựa đỡ sức kéo.

Đám tăng ấy bàn bạc một hồi, nói với Sĩ Giao:

- Hai vị thông cảm cho chúng bản tăng. Hay là hai vị cùng chúng bản tăng về Đại tự, trụ trì đồng ý thì sẽ tặng cho hai vị.

Hai người đi theo đám tăng ấy đến Đại tự kia, như đoán được trong đầu thì đúng là Đại Đường Nam tự. Sĩ Giao đứng xuống ngựa nhìn lại cảnh chùa một hồi lại hỏi:

- Có phải là Đại Đường Nam tự do vương tử Lý Đạo Cổ dựng chăng?

Có người bước từ hữu viên đại sảnh bước ra, giọng trầm mặc:

- Đại Đường Nam tự chính đây. Vương tử Đạo Cổ nơi xa không hay, quan sứ Tượng cổ chẳng còn thấy. Chẳng phải hai người ngày nạp phạt của Đại tự đã tới đây.

Chí Liệt giọng nói vang vang:

- Bọn giặc ấy, chữ vương tử nghe mà trường tai.

Đám hòa thượng bảo nhau chạy vào hậu viên, chỉ còn lại vị cao tăng mặt đẹp như Phật kia ở lại cùng hai vị tướng quân. Vị tăng ấy nói:

- Chốn Phật môn, không phân biệt kẻ mạnh người yếu. Đức Phật từ bi có đức hiếu sinh mở lòng đón nhận mọi lòng thành.

Chí Liệt tức giận, mặt đỏ phừng phừng, tay nắm chặt dây cương quay ngựa ra phía cửa tự. Chí Liệt quay mặt lại mà hỏi:

- Ta nghe nói nhà ngươi là Đại thiền sư đệ tử của Bách Trượng Hoài Hải, tinh thông kinh Phật, ngày ngày giảng giải đạo lý cho chúng dân Phật tử. Có nào lại mê kỳ hoa dị thảo, sai đám tăng đi lên núi cao mà tìm kiếm thứ ấy.

- Nam mô a di đà phật. Phật tổ chứng niệm. Bàn tăng đầu nào có tâm vị kỷ mê muội. Nơi ấy muôn thú chim muông hải hùng đám giặc cướp, cỏ cây hoa lá chốn ấy cũng vì thế mà sinh ra kỳ dị. Chúng tăng mang chúng về đây chẳng có lòng khác, chỉ mong hướng chúng đến bản thiện như khi chúng được sinh ra, ấy rồi lại trả chúng về với nơi ấy cho muôn thú, chim muông có bạn có bầu.

Chí Liệt nói :

- Ra là như vậy. Ấy thế mà đám tăng đi lấy đá kia nói về hồi sư người đồng ý mới tặng cho ta đá ấy. Thế có làm sao?

- Đám đệ tử ấy là mong hồi ý Phật. Tâm trong sáng Phật ý nghiêng lòng. Nay thấy Tướng quân khảng khái, tính tình bộc trực lại không mang xà tâm. Ý Phật đã nghiêng, mời hai vị tướng quân mang đá ấy về.

Như lời đã nói, Sĩ Giao tặng cho tự ấy một con ngựa khỏe. Hai người mang đá ấy về La Thành. Dương Thanh lấy làm kỳ lạ hỏi Sĩ Giao:

- Các người mang mấy trăm lính đi bắt giặc cướp. Nghe rằng cũng hao tổn vài phần sức lực sĩ tướng.

Sĩ Giao bẩm lại :

- Giặc dữ trong thành, đồn trú thì dễ đánh. Bọn trộm gà cướp chó thì không đáng để bàn. Bọn cướp này tổ chức bài bản, kỷ luật nghiêm minh lại hung tợn hơn quân tướng nhà Đường gấp đến vài lần, lấy một mà địch được năm sáu, chém giết chẳng chút nương tay. Quân sĩ vừa trải qua chiến đấu ác liệt, bọn ấy lại dựa địa hình, thời tiết mà cản bước quân ta. Cũng vừa xảy ra chuyện hương Phù Đồng nên thành ra mới vậy. Mong chủ tướng minh xét.

Dương Thanh nghe Sĩ Giao phân trần cho là phải lẽ nên không dò xét. Sĩ Giao bàn

tiếp với họ Dương:

- Sĩ Giao thấy rằng. Đám người đến Đại tự hương Phù Đồng kia, chẳng phải bọn

tiểu nhân tầm thường. Chí Liệt thiếu chủ cũng đã nhìn thấy và báo lại cho chủ công. Mong chủ tướng sớm cho tra xét tránh hậu họa.

Dương Thanh cười lớn:

- Quân sư quá lo lắng rồi. Ta đã phái người giả làm chúng đệ tử để dò la tình hình. Chẳng hay viên đá này là như thế nào?

- Bẩm chủ tướng cùng thiếu chủ. Đá này bề ngoài có vẻ thô ráp xấu xí. Nhưng để ý kỹ một chút, dưới lớp ráp thô này là ngọc bích nảy mầm ra cây tạo thành râu rồng. Ấy là điềm lạ thứ nhất. Chủ tướng xem hình dạng nó, phía trên nhô cao như sừng của loài rồng, đôi mắt chính đây hai ụ lồi to, chỉ cần bóc lớp màng đá này ra sẽ là hai con mắt xanh ngọc. “Long Diện” lại có sọc thẳng kẻ xuống đến “Long khẩu”, chính là chỗ này, ấy là mũi rồng. Mũi rồng là biểu trưng của vương quyền. Chẳng phải chính là điềm báo tốt cho chủ công?

Dương Thanh nhìn lại viên đá ấy một lượt, hỏi Sĩ Giao :

- Có lẽ là Long Thủ, ấy nhưng lại có những nét nguyệt ngọc màu đỏ phía chính diện này có vẻ giống chữ viết của tiền nhân. Theo quân sư thì ta nên để viên đá này nơi nào?

- Phía cổng nam La Thành, đi hướng về hương Phù Đồng chừng hai trăm bước có kênh nước chẳng rõ nguồn từ đâu, có tự bao giờ nước trong vắt chảy vào trong lòng đất quanh năm không thấy cạn. Tiểu nhân nghe dân gian có huyền tích rồng trẫm mình chốn ấy mà tạo thành dòng nước ấy. Nay có đầu rồng chốn này, chọn ngày lành tháng tốt mời nhà sư đến, soạn sửa lễ vật, sai mười tám trai tráng trong thành ra ấy mà dâng lễ làm tế nhập thân cho rồng. Long này ngự ở cổng Nam La Thành vừa hợp với phận của chủ tướng. Ý rằng chủ công là người Nam, tổ tông lại ở phía nam đất ấy. Rồng phía nam ấy chính là ứng vào người đó.

Dương Thanh cười lớn. Hỏi Sĩ Giao :

- Chẳng hay mời sư thầy nơi nào? Ta có đọc chút thiên văn, thiên tượng nhưng vẫn muốn hỏi quân sư chọn ngày thế nào?

- Bẩm chủ công. Nay chủ công nắm Giao Châu, Đường triều xa xôi ngày một ngày hai chưa thể đến ngay, nhưng ắt sẽ đến nên không thể để lâu. Tiểu nhân bẩm được ngày mùng tám canh ngọ là ngày hoàng đạo. Nhân dịp ấy mà thử lòng bọn tăng nhân Đại tự hương Phù Đồng.

- Quân sư thật hợp ý ta. Hai ngày nữa, Chí Liệt cùng quân sư soạn sửa lễ vật, chọn lấy lính tráng mà làm lễ tế. Nghe rằng từ Hát môn xuôi dòng Đáy chừng ba chục dặm đường, phía hữu ngạn có đất gọi là Phụng Châu, nơi ấy lại có thợ đục đá giỏi nhất. Sĩ Giao sai người mời người ấy về để tạc đá Long Thủ. Về phần sư thầy, ta cũng định mời đám tăng ở Đại tự hương Phù Đồng để xem lòng dạ bọn chúng thế nào.

Lại nói những ngày Chí Liệt diệt cướp ở núi Lạn Kha, Dương Thanh sai Triệu Hoảng cho người đóng giả kẻ học đạo về chùa Đại Đường ấy mà do thám tình hình để báo cáo lại cho Dương Thanh. Triệu Hoảng bản tính tham lam, yêu vàng bạc châu báu nên mấy tên quan lại ngày trước dưới trướng Lý Tự Trọng Cỗ đút lót cho hắn mỗi người mấy lượng vàng để được về chùa ấy nghe ngóng.

Nghe tiếng chùa ấy lớn, gỗ, gạch son ngói đều được rất vàng, thép bạc, lại có vị cao Tăng tu ở đấy, nên đám dân chúng, con buôn khắp Giao Châu này về lễ lạc thật nhiều. Thấy như miếng thom ngon nên càng có nhiều kẻ tranh nhau xin đi tới đó. Triệu Hoảng nhận lời, phái đi cả thầy bảy người. Được hai ngày, kể từ ngày Chí Liệt dẫn viện quân hai trăm lính đến Tiên Du, ba người bị chùa ấy từ chối không nhận làm phật tử, không cho nghe giảng kinh phật.

Triệu Hoảng bầm báo lại cho Dương Thanh, Dương Thanh cho gọi ba người ấy đến dò hỏi:

- Các người làm việc gì sai trái nơi cửa chùa mà để chùa ấy không nhận.

Có tên người mập mạp, da trắng bủng beo tiến lên mà bẩm :

- Bẩm chủ công. Chúng tôi tới chùa ấy cả thầy bảy người. Sau khi khai danh báo tên thì được một nhà sư nói giọng Quỳnh Châu dẫn ra một lối sau chùa dẫn dò. Nói rằng chùa nhỏ, phật tử đông, xin chúng tôi về, sau này có dịp thì tới báo danh lần nữa.

- Hay bọn ấy tham của đút lót mà các người không cho tiền bọn ấy?

Một tên đáng thư sinh bẩm lại :

- Triệu Đại nhân có dặn dò chúng tiểu nhân nhưng khi ở chùa, bốn người kia được nhận vào chùa thì nói lại với chúng tiểu nhân là không cần phải đút lót cho bọn ấy. Sau khi biết không được vào chùa học kinh, tiểu nhân cũng có gặp riêng vị sư ấy đút lót cho chút tiền nhưng vị ấy không nhận. Lại nói, có nhận tiền cũng không thể giúp được.

Ngày hôm sau, lại có một tên trốn khỏi chùa ấy về báo lại cho Triệu Hoảng. Hoảng bầm lại với họ Dương. Dương cho gọi kẻ ấy lên. Giọng nói tên này không phải người Tống Bình, mặt mũi thâm tím như vừa mới bị đánh đập, Dương Thanh hỏi hấn :

- Nhà người dò la tin tức gì chẳng? Mặt mũi tại sao lại ra như thế?

Hấn lấm lét mặt, giọng run run :

- Bẩm Thiên thanh tướng quân. Bọn chúng nhiều kẻ không ăn chay, uống rượu, lại luyện võ suốt ngày. Đêm qua, tiểu nhân còn nghe được bọn chúng thì thâm to nhỏ thì bị bắt đánh cho thâm tím mặt mũi. Cũng may có vị tiểu hòa thượng cứu giúp nên mới chạy được ra ngoài.

- Nhà người là người ở đâu? Tên họ là gì? Làm việc gì ở Tống Bình.

- Bẩm tướng quân. Tiểu nhân họ Ngô, tên Dự, thân mẫu sinh tiểu nhân vào ban ngày nên vẫn gọi là Nhật Dự, hiện đang là đốc mã Giao châu. Được giao quản lý số lượng trâu ngựa vùng Giao Châu này. Tiểu nhân sinh ra tại đất Đường Lâm. Tổ tiên ngày trước người quận Nam Hải, đất Phiên Ngung của Việt Vương thời chiến quốc, đến Ái Châu cây cỏ đến nay cũng được năm đời.

- Ra là thế. Người có sợ chết không?

- Bẩm chủ tướng. Làm người ai chẳng sợ chết. Tiểu nhân cũng có gia đình, trên cha mẹ già, lại chưa lập gia thất, càng không muốn chết.

- Sao lại phụng sự dưới trướng tên ác nhân Trượng Cỗ?

- Là phận tôi tớ, tiểu nhân không dám bàn.

- Ta nghe lời người khác nói Triệu Hoảng ăn đút lót của mấy người đến Đại tự hòng kiếm lợi vậy? Người nghĩ làm sao?

- Là chủ tướng xin chủ công chớ vì những lời rèm pha mà nghi kị kẻ dưới.

- Nhà người có hay không đút lót cho Triệu Hoảng. Hấn nói với ta nhà người lòng dạ thật thà. Nhưng hấn lại sợ người là người từng dưới trướng Trượng Cỗ nên cũng có phần e dè.

- Nếu là Triệu đại nhân có lòng nhận của đút lót thì kẻ nào hám lợi cũng nhìn thấy điều ấy mà đút lót. Còn phận làm tôi tớ, tiểu nhân chỉ làm theo lệnh trên.

- Thế trên người còn có ai ?

- Bẩm chủ tướng ! Trên tiểu nhân còn có Liễu tá đại nhân Đặng Khả.

Dương Thanh nghĩ một lúc, cười lớn :

- Là tên Liễu tá giữa chợ La Thành, một mình nể chửi hai thằng cháu của

Trượng Cỗ mà tên quan sứ ấy chẳng thể làm gì được? Người làm đốc mã, động cơ gì muốn đến nơi Đại tự ấy.

Tên ấy lúm khúm bẩm lại :

- Là Đặng đại nhân nói với tiểu nhân. Lần này đến ấy, có cơ may thì tiểu nhân sẽ trúng lớn. Ấy thế mà tiểu nhân xin đi.

Dương Thanh mặt nghiêm nghị, nói lớn:

- Ta biết dạ nhà người rồi. Thường cho người hai lượng bạc. Cho nhà người lui. Hễ có gặp họ Đặng ấy thì chuyển lời cho hấn như vậy là hòa vốn rồi.

Thấy đáng về cậu ta có vẻ đường hoàng, trả lời những câu hỏi của Dương Thanh đầu ra đây, đảo mắt đến kinh ngạc, Thanh lấy làm mến mộ lắm.

Dương Thanh hỏi Triệu Hoàng về cái tên Nhật Dự này. Hoàng cho biết, ngày hôm trước, Dương Thanh sai Triệu Hoàng đi dò la Đại Đường tự thì Đặng Khả đại nhân có đến giới thiệu cậu ta cho Hoàng. Cậu ta năm nay mới tròn mười lăm mà dáng người vạm vỡ lớn hơn những thiếu niên tuổi ấy, tính thông minh toán từ khi lên mười, được cha cho theo học ông thầy người Trung Nguyên tại hương Sơn Ổi, huyện Quân Ninh, Ái Châu. Nghe nói ngày trước, đất ấy có ông thầy người Trung Nguyên đến, thấy đất linh ứng mà mở lớp dạy học. Sau này học trò nơi ấy có vị tiến sĩ làm tới Tể phụ Đường triều thời Bồ Cái Phùng Hưng.

Dương Thanh trộm nghĩ Tuổi trẻ mà đã có tài, sau này ắt có tương lai sáng lạn. Hy vọng trời giúp ta, cho ta nhiều hơn những nhân tài như vậy. Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại Ww.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

Chương 14: Chương 3.4 Đuổi Cáo Mời Thầy Tu

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ ba:

Núi Tiên Du, Đại hồ gương nanh vuốt.

Phủ Tổng Bình, Đại thiền sư cứu người.

Chương 3.4 Đuổi cáo mời thầy tu

Chợt nghĩ, Dương Thanh nhận tin quân báo về:

- Bẩm chủ tướng. Ngoài trấn Hải Môn báo về, quân sĩ nhà Đường đã lui về Ung Châu, một phần lớn lực lượng đã rút hẳn về Quế Châu.

Dương Thanh cười sáng khoái, giọng đầy hào khí :

- Đúng là đám thối nát, rứt cổ rùa. Còn việc gì nữa hay không?

- Bẩm chủ tướng. Phía Đường triều cho sứ ban chiếu sắc phong chủ tướng làm thứ sử Quỳnh Châu. Hiện viên sứ Lỗ Hạo đang bị giữ lại ở trấn Hải Môn.

- Các người mau dẫn quan sứ ấy tới đây. Các người không được thất lễ. Trên đường tới đây, các người đối xử tử tế với y chứ?

- Bẩm chủ tướng. Thiếu chủ Chí Trinh đã có dặn dò lũ tiểu nhân. Hiện viên sứ ấy đang cùng thiếu chủ ở Hải Môn trấn.

Nửa ngày sau, Chí Trinh dẫn y về tới phủ. Dương Thanh sai lính giăng đầy giấy vàng mã khắp từ bờ bắc sông Thiên Đức qua cổng nam La Thành vào đến tận phủ. Thêm đó là các nhà trong thành đều treo cờ rùa trước cửa nhà. Viên sứ ấy thấy điều ấy làm lạ, liền hỏi Chí Trinh :

- Dương tướng quân này. Sao thành phủ lại giăng đầy vàng mã như vậy?

- Đại nhân không biết đấy thôi. Những ngày qua tướng phụ mắc bệnh lạ, người lúc nào cũng rầu rầu mà suy nhược đi nhiều. Người lại sợ trong thành có nhiều linh hồn chưa siêu thoát nên sai bọn tiểu nhân làm vậy để lòng thấy thanh thản với những người đã chết, cũng là đuổi trừ ma tà trong dân. Người hiện giờ đang ốm o nằm một chỗ, e là chẳng thể ra tiếp đón được ngài từ phía xa.

Viên sứ ấy cùng Chí Trinh vào trong phủ thấy Dương Thanh nằm trên giường, miệng há hốc, đôi mắt đờ đẫn, môi thâm sì. Y lại gần định hỏi thì Chí Trinh gần lại:

- Ấy Lỗ Đại nhân. Người đường xa tới đây. Hãy cứ nghỉ ngơi cho đỡ mệt. Bệnh của tướng phụ là kiểu phong hàn xứ nam, người từ xa tới rất dễ mà bị truyền sang.

Lỗ Hạo nghe vậy liền lui ra. Kéo Chí Trinh ra một góc mà nói :

- Bệnh này chờ trị xong có lâu hay chẳng?

- Sớm nhanh chóng khỏi thì cũng phải ba ngày, mà lâu cũng đến cả tháng. Các lang sĩ nói với tiểu nhân tướng phụ có khỏi cũng phải hai tuần nữa mới dậy được. Tướng phụ lại chẳng chịu ăn uống gì nên là...

Chí Trinh thờ dài. Lỗ Hạo lắc đầu, lại gọi tên tùy tùng vào mà bàn. Bàn xong, Lỗ Hạo lại hỏi:

- Dương Thanh như vậy thì ai cầm đất Giao Châu này?

- Chẳng giấu gì. Tướng phụ lại giao hết việc chính sự cho Đỗ quân sư. Còn việc Bình tướng là tiểu đệ của tiểu nhân Chí Liệt.

Lỗ Hạo ghé tai thì thầm với Chí Trinh:

- Dương Thanh thế kia thì chẳng biết có thể qua khỏi hay không. Hai người kia ta nghe nói cũng chỉ là hạng tầm thường, chẳng thể sánh được với Chí Trinh huynh đệ. Nay bản sắc phong này trong tay ta. Đêm nay canh ba...

Bỗng có tiếng ho sặc sụa từ phía giường trong. Chí Trinh quay vào nâng gối cho

Dương Thanh. Lỗ Hạo chạy tới nói lớn:

- Nay Dương Thanh kia. Triều đình có chiếu ban tước cho ngươi.

Dương Thanh háng lên một hồi rồi thều thào trong vòng tay của Chí Trinh:

- Thật là thất lễ với Lỗ Đại nhân. Xin Đại nhân tha tội cho. Thanh tôi nào có tài cán gì mà triều đình sắc phong.

Thấy Dương Thanh yếu ớt, nói chẳng ra hơi. Lỗ Hạo chẳng vui vẻ gì nhưng vẫn miễn cho Dương Thanh, không phải bái lạy nhận chiếu. Dương Chí Liệt quỳ sát giường, mặt hướng về Dương Thanh, sau đấy nhận chiếu chỉ thay cha. Họ Lỗ ra ngoài phủ, vỗ vào cánh cửa ba cái rồi nói lớn :

- Ta về phòng trọ.

Đêm ấy, canh ba gà gáy, Chí Trinh cùng hai tên tùy tùng chạy tới quán trọ. Thấy đèn phòng trọ Lỗ Hạo còn sáng, cửa lại để hé, Chí Trinh gõ cửa ba tiếng. Lỗ Hạo khệnh khạng chạy ra mở cửa, Chí Trinh nhanh chóng lên vào, ra dấu cho hai tên tùy tùng đóng cửa đứng ngoài quan sát. Lỗ Hạo hỏi Trinh:

- Dương Thanh nhận chỉ ý thế nào?

Chí Trinh lúi húi thò tay vào trong áo lấy ra ba thỏi vàng lủng túng nhét vào tay áo họ Lỗ. Họ Lỗ run bần bật nhận chúng rồi làm rơi một thỏi xuống dưới sàn gây tiếng động lớn. Tên tiểu nhị chạy tới thì bị hai tay lính giữ lại. Hắn nhanh nhẩu hỏi vọng vào :

- Chẳng hay Đại nhân có chuyện gì không ạ?

- Không có gì đâu. Chỉ là ta đọc sách khuya mà ngủ quên mất, đánh rơi thỏi tre xuống đất. Có hai người đứng gác rồi, nhà người cứ yên tâm mà lui xuống.

Tên tiểu nhị lui xuống đi ngủ. Không gian yên ắng trở lại, Chí Trinh thủ thủ với viên sứ:

- Tướng phụ nói với tiểu nhân người yếu lắm, e là không qua khỏi. Chẳng thể đi Quỳnh Châu nhậm chức được. Đây có chút lòng thành của ta, mong Đại nhân giúp đỡ ta về bảo bảo với triều đình.

Lỗ Hạo nói khề khề :

- Được được ta hiểu.

Ngày sau, giờ thìn hoàng đạo, Lỗ Hạo được Chí Trinh tiễn đến tận trấn Hải Môn. Đi gần hết đất Lục Châu, đám quân lính An Nam cũng dần xa, tên tùy tùng mới nói lại với Lỗ Hạo:

- Đại nhân ở xa chắc chưa hay. Tên Dương Thanh biến hóa thần thông. Xưa Tượng Cỗ Đại nhân cũng bị hắn vờ ốm, dọa cho kinh hãi.

- Nhà người sao không nói từ trước với ta.

- Đại nhân quả nhiên từ xa tới không biết. Ban đầu tiểu nhân cũng nghĩ lời tiểu tử Chí Trinh kia là đúng. Nhưng xét lại mới thấy nhiều điều không đúng. Ngay bản thân bọn lính tráng, quan lại cũng không hề có ý qua lại phủ thăm hỏi. Lại nghe rằng, sau Dương Thanh giết chết Tượng Cỗ, treo đầu thị chúng, hắn còn mình mẫn chỉ đạo Đỗ Sĩ Giao đi dẹp giặc cướp. Ngày qua người trong thành còn kháo nhau rằng mòng tám tới bọn chúng còn lập lễ tế nhập Long, mà chính Dương Thanh là người chủ tế.

Lỗ Hạo khen lập luận của tên ấy mà nghĩ thầm trong bụng:

- Triều đình chẳng qua cũng chỉ là vờ cho hấn đến Quỳnh châu mà trừ khử hấn. Chuyện đã thế, nay về báo với triều đình là Dương Thanh không chịu nhận chiếu, kháng chỉ lại có ý làm phản, triều đình sẽ chẳng trách tội ta mà sẽ mang quân đến mà diệt hấn.

Đến cửa ngõ Ung Châu, có toán người phi ngựa chặn đầu xe. Lỗ Hạo mở cửa xe nhìn ra là đám trọc đầu dữ tợn, tay chấp trước ngực. Y hỏi bọn chúng:

- Lũ trộm cướp các người. Sao dám chặn đường ta.

Có một tên cười ngựa lại gần khiến Lỗ Hạo thất kinh :

- Ta là sứ giả triều đình. Các người chớ có làm bừa.

Tên ấy xuống ngựa, tay chấp phía trước quỳ xuống, giọng đầy giận dữ :

- Mong đại nhân minh xét. Trả lại công lý cho chúng tiểu nhân.

Cả đám ấy, dăm người đều phục xuống mà vái lạy, đồng thanh. Lỗ Hạo lại hỏi :

- Các người là ai? Có điều gì khuất tất. Ta thì giúp được gì cho các người.

- Chúng tiểu nhân là người của Đạo Cổ vương tử. Trước cả nhà bị giết bởi tên họ Dương kia, căm phẫn lắm thay. Nay được Vương tử tin tưởng tập hợp quân lính ở Giao Châu. Mong đại nhân về báo với triều đình, chúng tiểu nhân đã tập hợp được số lượng lớn quân ngũ để chống lại họ Dương ấy. Nay mong triều đình mang đại binh tới, trong ngoài ứng hợp giết chết họ Dương. Trước là lấy lại uy danh triều đình, sau là rửa hận cho vương tử Đạo Cổ.

Lỗ Hạo về bẩm báo lại với triều đình, vua Đường bấy giờ là Hiến Tông Lý Thuần ra chỉ lập Quế Trọng Vũ làm Đô hộ sứ An Nam. Lại điều binh từ các châu Quảng, Quế, Ung, Ích đến các cửa ngõ vào Giao Châu, số quân lên đến hơn mười vạn binh.

Trong thời gian viên sứ hộ Lỗ trở về kinh thành bẩm báo triều đình cũng chừng hơn một tháng, Dương Thanh ra lệnh tất cả các quân doanh khắp Giao Châu luôn trong tư thế sẵn sàng chiến đấu. Chỉ Trình thừa lệnh Dương Thanh sai đám quan lại từ Phúc Lộc đến vùng biên thùy Thang Châu, Chi Châu đóng chặt cửa thành, không giao du với đám buôn bán từ bên ngoài, đóng chặt các quan ải ngăn chặn mọi sự di tản có dấu hiệu gây nguy hại cho tình hình Giao Châu.

Tháng tám, ngày canh ngọ, như đã định từ trước, Dương Thanh cho lập đàn tế nhập Long ở phía nam cổng La Thành. Nghe trong lễ có đại thiên sư cầu tế nên dân chúng xung quanh Tổng Bình đến tham gia rất đông. Đám quan lại, thổ hào địa phương có dịp để tỏ lòng với chủ tướng mới. Dương Thanh cho lệnh, hễ có quan lại nào mang vàng bạc của cải trên năm lượng bạc thì xung hết tiền ấy vào ngân khố, chia cho đám dân Giao Châu nên đám quan lại, thổ hào nhiều kẻ cho là Dương Thanh không chuộng kẻ sĩ, trở mặt không đến tham dự nữa.

Chính ngọ ngày ấy, mười tám lính tráng khỏe mạnh lên đàn tế mặc áo đỏ, vàng chia làm hai cánh từ đông sang tây dọc theo hai bờ dòng kênh về đến chiếc đài đá ở chính giữa đầu con kênh. Hai bên đài là vị sư thầy mặc áo cà sa vàng, đi vòng vòng lăm nhăm những lời khấn tiếng Phạn. Chốc chốc lại thấy hai vị ấy tung vạt cà sa phát tiền lễ rơi xuống xung quanh. Đám dân lại xúm vào tranh nhau vớ lấy được tiền lễ ấy.

Được nửa canh giờ, đám lính tập trung dâng đá lên nơi gọi là Long Lĩnh để nhập Long Thủ. Bỗng có một cơn gió nổi lên, mây đen che kín cả bầu trời. Đám quan lại, dân chúng lấy làm thất kinh chạy toán loạn. Vị tăng kia đứng trên bục giọng rung như loa truyền âm :

- Gió mưa vẫn vũ, thiên long độ thế. Bản mệnh tại giá. Nhập hồn.

Nói rồi, tảng đá ấy nhẹ bỗng, một tên lính dâng lên đài, Long Thủ vừa vịn với Long Lĩnh. Tên lính ngã ngựa ra sau., tay hấn còn đang cầm chiếc khăn phủ Long Thủ. Long Diện hiện ra, đôi mắt chói lóa như ánh dương, nét mặt vừa thanh tú lại uy nghiêm toát lên khí chất đế vương. Đám quan lại, dân chúng trông thấy quay lại vội dập đầu xuống mà quỳ lạy.

Nhìn từ phía xa, Dương Thanh nhận thấy rõ mình rồng uốn lượn dưới lòng đất, đầu rồng nhô lên khỏi mặt đất. Dương Thanh chạy tới gần, tay chạm vào Long Thủ, từng nét chạm trở tinh tế, gương mặt thần long hiện lên càng thêm uy nghi, chân thực hơn. Sĩ Giao sai người mang cho Dương Thanh cầm lấy nghiên mực đỏ và bút lông để họ Dương điểm những vẩy đỏ và miệng rồng. Dương Thanh đặt nghiên ấy lên đài chênh vênh, có một làn gió nhẹ thổi khiến mực đỏ chảy xuống trán rồng, chảy theo những vẩy chạm trổ. Có một chữ Vương (王) hiện lên chính giữa Long Diện. Đồ Đại chạy vội lên đài nhìn thấy nói nhỏ vào tai Dương Thanh rồi

quay ra giọng uy vang như sấm rền:

- Trời xanh ứng báo! Người làm chủ đất này ấy là bậc đế vương. Không ai khác nữa chính là Thiên thanh Dương tướng đây.

Ba quân đứng dưới, bọn quan lại cùng đám dân nghe vậy mà nhí nháu bàn tán, nhiều kẻ không ưa lời đầy ra về. Dương Thanh giọng như chuông đồng:

- Ta là quan triều đình, ăn lộc triều đình nào có lòng khác. Thấy đám vô lại, cậy quyền, cậy thế hiếp kẻ yếu mà thấy giận thay nên mới giết lũ ấy. Nay làm lễ này trước là cảm tạ trời đất, sau là nghĩ đến muôn dân Giao Chỉ này mà nhìn hướng Đông bái vọng Long Vương cho dân chúng được mưa thuận gió hòa.

Đàn lễ được tổ chức đến đầu giờ mùi thì xong. Bọn dân chúng người hoan hỉ, kẻ u rầu bước đi. Dương Thanh cho gọi Sĩ Giao vào hỏi:

- Lòng dân chưa mong ta xưng vương. Quân sư nghĩ thế nào?

- Bẩm chủ tướng. Dân ta bấy lâu vẫn coi Triều đình Trường An là thiên tử. Lại thêm bấy nhiêu năm bị người Hoa Hạ dựng kẻ đồng hóa người Nam. Chủ tướng giết chết họ Lý, dân chúng kẻ mừng, kẻ lo. Ấy nên chuyện xưng vương lúc này thật chưa nên. Trong dân gian lại lắm nhiều điều cho chủ công vì danh mà làm ra điều như vậy thì dân chúng lại càng lánh xa. Giương cũ anh em họ Viên thời Tam Quốc, chủ công hãy suy xét cho kỹ. Lại thêm triều đình Trường An còn đang thịnh, bọn quan lại vẫn còn một lòng trông về ấy. Chi bằng ta hãy xây dựng quân đội vững chắc, người dân hướng về chủ công. Chủ công hùng cứ một phương, trong lúc thiên hạ có loạn thì nhắc lại chuyện ấy cũng chưa muộn. Nay vì muôn dân Giao Chỉ, mong chủ tướng soi xét.

- Sĩ Giao nói quả thật là hợp ý ta. Khi trưa nay trên đàn lễ, Đỗ Đại nói chuyện ấy ta e nhiều kẻ không vừa lòng. Nay ta cho ban bố trong toàn đất Giao chỉ bảy mươi điều dân nên làm, chín mươi điều phạt tội. Lại sai cho đám thổ hào phát ruộng đất cho dân để cấy trồng nuôi binh thêm thời gian nữa, để khi đủ mạnh rồi thì sẽ chẳng có kẻ dám động đến.

Sĩ Giao nghe vậy cũng thấy mừng. Hai người bàn thêm chuyện quân một lúc lâu. Trời ngả sẫm màu, Gã Quỷ xong thẳng vào phủ, xô ngã đám lính và lũ gia nhân cản hấn chạy vào thưa:

- Quân sư huynh!

Sĩ Giao ra hiệu cho Gã Quỷ chào Dương Thanh. Gã Quỷ cười hề hề :

- Cúi chào Dương tướng chủ.

Dương Thanh nghiêm nghị hỏi :

- Nhà ngươi có chuyện gì tới đây mà lại vô phép tắc như vậy?

- Bẩm tướng chủ! Là khi nãy ở ngoài đài tế, ngài có làm nghiêng nghiêng mực rơi xuống mặt rồng. Bấy giờ mặt ấy hiện lên nhiều vân màu đỏ. Bọn lính ngoài ấy nói là có chữ ở trên ấy.

Dương Thanh nhăn nhó nói lớn:

- Đó là chữ Vương. Đỗ Đại khi nãy chẳng nói trước toàn thể mọi người đấy thôi. Nhà ngươi hết chuyện tìm đến đây để gặp quân sư hay sao?

- Nào có chuyện ấy.

Sĩ Giao hèm giọng. Gã Quỷ nghe vậy, thu mình, hạ giọng:

- Dạ. Bẩm tướng chủ. Là vị sư ấy từ lúc bái xong không chịu đi. Lại ngồi đó niệm chú điều gì đó cùng đám đệ tử. Đám dân thấy thế cũng lán lại. Có làn gió lạnh thổi từ hướng đông bắc khiến tiểu nhân gai cả người. Quay lại thì thấy bọn tăng ấy chỉ trỏ vào đầu rồng bằng đá ấy. Tiểu nhân hỏi thì một lão nông chỉ về phía đầu rồng nói là ở trên mặt ấy có bài thơ bằng văn tự cổ.

Dương Thanh liền thúc ngựa ra cửa nam thành, thấy đám tăng vẫn ngồi niệm ở chỗ ấy. Dương Thanh chạy ngựa lại gần hỏi đám tăng ấy:

- Các ngươi sao còn chưa đi?

- Sấm rằng thiên mệnh khó cưỡng. Bần tăng ngồi đây để phò lại lời sấm ấy.

- Khó cưỡng làm sao? Ý của nhà ngươi là điều gì?

- Bần tăng xuất gia chỉ mong điều an lành đến với sinh linh. Vì thế ngồi đây khấn trời, cầu phật cho sinh linh điều ấy.

- Ta nghe các ngươi ngồi đây đã hơn hai canh giờ. Có cần phải như vậy hay chăng?

- Niệm kinh phật đầu tính thời giờ. Nếu như đại nhân không mong chúng tăng ngồi đây thì chúng tăng xin nghe theo mà xin lui.

Sĩ Giao nói với Dương Thanh:

- Bọn tăng này niệm kinh phật chỗ đây cũng chẳng ảnh hưởng gì đến ta. Có chăng đây là cơ hội tốt bọn ấy muốn khoe khoang với đám dân. Hãy cứ kệ chúng vậy.

Dương Thanh lại hỏi đám tăng ấy :

- Trên đầu rồng viết chữ gì nhà ngươi có biết chăng?

- Bẩm tướng quân. Bần tăng xưa học chữ, đọc kinh chưa từng biết qua chữ này. Nhưng bần tăng biết có người biết chữ đó.

- Người đó thế nào? Hiện ở đâu?

- Cảnh Đại tự có ngôi chùa nhỏ. Sư ở đấy chính là người biết chữ này.

Dương Thanh sai Sĩ Giao đến Phủ Đồng tìm ngôi chùa đó tìm vị tăng ấy. Dương Thanh cũng cho gọi tay thợ đục đá đến dò hỏi:

- Nhà người chạm đá ra đầu rồng kia, chắc biết chữ trên ấy chứ?

- Bẩm tướng quân. Khi tiểu nhân đến chạm đầu rồng đã thấy những vân lạ trên đó. Dùng búa đục đi không được. Khi tiểu nhân khắc đến mắt rồng thì đá tự vỡ ra tạo thành hình mặt rồng như vậy. Những chữ trên đó, tiểu nhân không được biết.

- Thế nhà người đọc được chữ này chứ?

Dương Thanh ném một mảnh giấy trước mặt thợ đá. Hấn nhắt lên nhìn một lượt,捏o mảy, đáp lại lời Dương Thanh :

- Tiểu nhân không biết loại chữ này.

- Nói láo. Nhà người đục đá, khắc ra những chữ ấy lại nói là không biết.

Dương Thanh cho là hắn nói dối, sai lính tạm giam hắn vào ngục. Trời đã tối sầm, đám tăng nhân phía nam cùng mấy người đi từ trong thành ra cũng đã về Đại tự. Chưa thấy Sĩ Giao về, Dương Thanh lòng nóng như lửa đốt, lại thúc ngựa đến Phủ Đồng mà tìm Sĩ Giao cùng vị tăng.

Trời tối tĩnh lặng, không gian thanh tịnh nơi cửa chùa khiến Dương Thanh như bớt đi cái mệt mỏi. Thanh tự nhiên cảm thấy thanh thản đến lạ. Dương Thanh trối ngựa chỗ gốc thị, chạy vào trong chùa tìm người. Thấy Sĩ Giao đang thiền cùng hai vị tăng nhân ăn mặc đơn sơ. Thanh hỏi:

- Ta sai quân sư đi tìm vị tăng ấy. Sĩ Giao đã thấy người hay chưa mà còn ngồi đây thiền.

Không thấy Sĩ Giao nhúc nhích, Dương Thanh quát lớn :

- Đồ quân sư. Nghe thấy ta hỏi gì không?

Sĩ Giao giật mình tỉnh lại như vừa trong cơn mê. Sĩ Giao nhận ra sự có mặt Dương Thanh ấp úng mà thưa :

- Bẩm chủ tướng. Tại hạ tới đây chẳng thấy người, dưới không gian yên ắng của cảnh chùa thành tâm nhắm mắt lại mà chẳng biết mình đã lạc vào cõi mơ từ bao giờ. Mong chủ tướng tha tội.

- Người nào trong hai người này biết chữ của người xưa?

- Dạ bẩm. Đây chính là vị thiền sư họ Trịnh mà tại hạ đã từng nói qua với ngài. Còn đây là hòa thượng Lập Đức, chủ trì Kiến Sơ tự. Chính Lập Đức sư phụ đây là người đọc được chữ ấy.

- Nghe danh hai vị từ đã lâu. Nay có cơ hội diện kiến. Có lời mời hai sư phụ về phủ để luận văn tự, sau đây là mong được thỉnh giáo về Phật pháp. Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 15: Chương 3.5 Độ Thế Cứu Bình Nam

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ ba:

Núi Tiên Du, Đại hồ gương nanh vuốt.

Phủ Tổng Bình, Đại thiền sư cứu người.

Chương 3.5 Độ thế cứu Bình nam

Dương Thanh ngó lời mời hai vị tăng sư tới phủ cùng luận giải bài thơ trên đầu Thạch Long. Hai vị tăng ấy đứng dậy cúi chào Dương Thanh, Lập Đức thay lời sư phụ mà thưa :

- Nghe tiếng Dương tướng quân từ đã lâu, nay được tướng quân đích thân tới mời. Quả là vinh hạnh cho bọn tiểu tăng. Chúng bản tăng xin cùng ngài tới

phủ để cùng luận giải.

- Sao vị tăng ấy không nói gì?

- Dạ bẩm. Sư phụ trước giờ tính tình hòa nhã, dung dị hết mức, lại không hay bàn việc. Mong tướng quân thông cảm. Xin tướng quân dẫn đường về phủ.

Cả bốn người cùng lên xe ngựa về Tổng Bình trong đêm ấy. Dương Thanh há hức hỏi Lập Đức những chữ ấy viết gì. Lập Đức lớn tiếng đọc những vần thơ, giọng đầy suy tư:

Chốn trần gian đồ lửa

Cõi chết cháy thành dòng

Một dạ cùng cam khổ

Kẻ quân tử khác lòng.

Buông lời xong, Ngôn Thông nói Lập Đức xin ra về. Dương Thanh lên tiếng có ý mời hai vị tăng nhân ấy ở lại. Ngôn Thông từ chối xin về kéo trời khuya sương rơi. Dương Thanh tiễn hai người ấy đến cửa phủ thì Đặng Khả liếc tá gọi Dương Thanh trở lại mà bẩm:

- Bẩm chủ tướng. Luận viết bài thơ này ra lên giấy. Mong tướng quân xem qua.

“Dương gian hòa ánh hồng

Từ ngục thủy thành giang.

Nhất chí đồng cam khổ

Quảng nhân chính dị sàng.”

Ba chữ Quảng, nhân, chính, ghép lại chỉ thay đổi nét này thành chữ Định. Tại hạ thấy có điều gì đó ám chỉ ở đây.

Sĩ Giao cũng nhầm được bài thơ ấy vừa ứng với bài thơ khi trước Sĩ Giao có được tại núi Lạn Kha. Sĩ Giao đứng một lúc không nói lên lời gì. Dương Thanh mặt giận dữ, ném mảnh giấy ấy cho Sĩ Giao:

- Thế này là ý gì? Kẻ nào to gan dám ám chỉ ta sẽ chết?

Sĩ Giao nghĩ một hồi, bất giác trả lời :

- Dạ bẩm. Điều này quả nhiên trùng hợp.

Dương Thanh nóng giận, hất tung chiếc bàn nghị. Lại hỏi Sĩ Giao:

- Nhà ngươi còn đứng đây làm gì nữa! Mau đi dò xét, đứa nào dám cả gan viết lời ấy tới đây. Nhà ngươi nói trùng hợp điều gì? Sĩ Giao!

Đặng Khả lúng túng, áo quần chưa gọn chạy đi gọi đám lính đuổi theo hai vị hòa thượng, cùng giải tên thợ đá đến. Sĩ Giao lấy lại bình tâm mà đáp Dương Thanh:

- Ngày trước, đi diệt cướp núi Lạn Kha, tiểu nhân nằm mộng có đám con gái gần núi ấy nhét vào tay tại hạ mảnh vải đề bài thơ này. Tỉnh dậy thì thấy Chí Liệt thiếu chủ đang đánh lộn với Dương Diện Lão quý. Hai người tranh cãi về mảnh vải kia.

- Mau gọi gã điên ấy tới đây ngay.

Dương Thanh dừng dừng nổi cơn giận tra hỏi hai vị tăng và người thợ đá. Hai bên quả quyết cho rằng họ không hề dính líu tới việc này. Dương Thanh không kìm được cảm xúc liền cho giải ba người ấy vào lao tra tấn ép cung. Hai người tăng nhân không hề nói thêm điều gì từ khi bị giải vào ngục mặc cho vị thợ đá kia kêu gào thảm thiết trước những cung hình tra tấn. Một là người đi, đám cai ngục mới lôi ba người ấy về phòng giam cho hồi sức để chờ thẩm vấn tiếp.

Hai vị tăng nhân lại ngồi thiền trong lúc tay thợ đá kia lao vào vò những miếng ăn mà bọn cai ngục ném vào cho. Tay thợ đá kia hồi đau đớn, miệng run run, mái tóc xơ quá vai bù xù, móm mém nhai những miếng cơm nguội vừa nhặt từ đất lên. Nước mắt giàn giụa hỏi hai vị tăng :

- Hai cao tăng là phật chốn nào? Tra tấn cực hình như vậy mà vẫn ngồi đấy thiền?

Ngôn Thông cất lời đáp :

- Phật tại tâm, tâm sáng phật rọi. Những thứ ấy chỉ là bề ngoài, sao cần được cái tâm sáng trong.

Tên ấy nghe chưa giác ngộ hết đã nằm lăn ra một nhồi. Lập Đức lời lẽ chân tình hỏi sư phụ Vô Ngôn Thông:

- Sư phụ thấy người này có phải là người có tội?

- Cái tâm không tốt tự mà thấy mệt theo bản năng. Kẻ tâm gian trá sẽ lắng lo sợ hãi, chẳng thể ngủ yên. Con tự quan sát người ấy mà phán xét.

Lập Đức nghe lời thầy cùng thiền đến lúc nửa đêm. Có tiếng mở khóa, Lập Đức tỉnh giấc nhưng chẳng mở mắt ra, lại nghe thấy người bước tới gần. Người ấy nghe giọng khá quen khiến vị sư phụ mở mắt ra. Nhận ra Sĩ Giao, Lập Đức hỏi:

- Chúng tăng nghe lời ngài tới đây, nay lại bị trách phạt nơi ngục tối này. Chúng tăng tới ngày ngồi thiền chốn chùa nhỏ, không màng những chuyện như vậy. Ngài tới đây khuyên nhủ chúng tăng thì cũng không có gì để khai với ngài.

Sĩ Giao từ tốn trả lời:

- Chủ tướng chỉ là cá giận mà như vậy. Ta sẽ dùng lời mà khuyên giải ngài ấy. Chỉ là ta có đôi điều chưa rõ tỏ. Nghe rằng, ngày trước ở núi Tiên Du, Lập Đức đọc kinh chẳng hay ai dạy cho sư chữ ấy? Có nhiều người biết được chữ ấy chăng?

- Chẳng giấu gì ngài. Ngày bé ta ở núi Lạn Kha, có một vị thầy họ Phạm về làng dạy học, có dạy cho ta chữ ấy. Nhưng thầy chỉ nhận ba người để truyền thọ. Ta mồ côi từ nhỏ, tính lại ham đọc nên thầy quý nhận dạy. Một người tài đòi đáp giới võ nghệ thầy cũng nhận làm đệ tử. Một người khéo tay, thông minh nhanh trí, quyết đoán cũng là con của vị hào trưởng hương ấy. Dạy bọn ta được hơn một năm thì thầy bị bắt giết. Bởi vì một lẽ thầy ta dạy chữ của tiền nhân - chữ cổ của người Nam ta, là thứ mà triều đình cấm lưu hành. Những người ai dạy, học chữ ấy đều bị bắt bớ. Đám quan lại đem đốt hết sách vở viết bằng chữ ấy đi nên giờ chẳng còn ai biết.

- Vậy hai người kia sư có biết giờ họ đang ở đâu không?

- Khi thầy bị bắt, ta cùng với hai người kia theo cứu thầy. Sức nhỏ, lực mỏng chẳng cứu được thầy lại bị bắt giam cùng với thầy. Một người bị chết trong ngục do không chịu nổi đòn roi. Ta được gửi về làng quản giáo ba năm. Còn một người sau khi vào nhà lao, ta lấy hết tiền của ta đút lót cho bọn quản ngục thả người ấy ra một cách lặng lẽ bởi ta thương nhà y chỉ có mình y là con trai, cha hẳn lại làm hương trưởng sợ làm ảnh hưởng đến cha hẳn.

- Thế giờ người ấy làm gì, ở đâu?

- Hơn mười năm trước, triều đình có lệnh xung quân. Khi ấy ta đã nương nhờ cửa phật, người ấy cùng vợ con chạy trốn đến vùng mạn di phía tây bắc, dọc theo Đà Giang. Cha bị cách chức, bị quan quân đầy đến Phúc Lộc. Bọn Lâm Ấp khi ấy đánh nhau to với quân triều đình ở Hoan Châu. Ông ấy bị đạn lạc của quân triều đình bắn trúng mà chết. Sau đấy, người ấy hận quân triều đình mà hẹn với dân Hoàng Động nghe lời Nam Chiếu mang quân chiếm đóng Phong Châu. Khi Dương tướng quân nhận lệnh làm Nha môn tướng lại đánh lui bọn Man Hoàng. Người ấy trốn biệt tăm, nghe đâu ra nhập toán cướp trên núi què cũ.

- Ra là vậy. Không biết người ấy chữ nghĩa ra sao? Có tài nghệ gì nổi bật chăng?

- Ngày trẻ cùng làng với y, tiểu tăng thấy y cái gì cũng khéo, lại có tính quyết đoán. Tuy chỉ có điều là suy nghĩ không được chín chắn mới dẫn đến như vậy.

- Hai vị tăng ăn chút đồ chay ta mới cho người làm. Chuyện ta đã rõ. Chỉ mai một là hai vị sẽ được thả. Cảm phiền hai vị cao tăng.

Vô Ngôn Thông ngồi nghe hết câu chuyện chẳng hề nói điều gì. Lúc Sĩ Giao bước khỏi nhà lao, vị cao tăng ấy mới ngó lời răn:

- Kẻ tu hành hiếu sinh làm đầu. Những vương bụi trần còn chưa gột sao tu thành chính quả.

- Lập Đức con xưa có làm việc tốt cứu người nhưng người ấy lại trở thành người có tội với chúng sinh. Kể ra con đây cũng là kẻ có tội. Con nói ra việc ấy cũng chỉ mong vị tướng quân ấy không làm liên lụy người khác nữa cũng là rửa cái tội ngày xưa vậy.

Sáng ngày sau, Sĩ Giao cho gọi hai vị tăng ấy lên kể lại chuyện ấy cho Dương Thanh. Dương Thanh chưa thông đầu óc, giọng câu gắt hỏi:

- Cái đám đầu trọc ở Đại tự đã có mặt ở đây chưa? Cho giải bốn cái tên cướp trắng lên đây cho ta.

- Dạ bẩm chủ tướng. Hiện đám tăng ở Đại tự hương Phù Đồng đang có mặt ngoài kia. Bốn tên thủ lĩnh Bạch Hồ cũng đang chờ ngài xét hỏi. Chủ tướng cứ hỏi lần lượt đám tăng rồi hãy hỏi đến bọn tướng cướp ấy.

Dương Thanh hỏi đám tăng trước, sau đó lại hỏi bốn tên thủ lĩnh kia. Tất cả như loạt, không ai nhận biết tăng đá ấy có từ đâu. Dương Thanh hỏi Sĩ Giao:

- Cái tên Già Thường chủ trì Đại tự ấy, quân sư có thấy điều gì khác hay không?

- Vị ấy thoát đầu nhìn tựa phật giảng thể, nhưng khi nghe vị ấy nói về pháp hạnh tại hạ e thấy có chút tâm không được dung dị. Nhưng dân chúng tụng hô đám tăng như Phật. Lại thêm khi nhận đá ấy, tăng ấy chẳng chối mà lại tặng ngay cho thiếu chủ về mừng công với chủ tướng. Tại hạ thấy có một người đáng nghi ngờ. Đó là người. . .

- Ta thấy có một kẻ dung mạo uy nghi, dáng vẻ cương mãnh, da lại màu xanh vương giả tựa Kim Cương Thủ Bồ Tát. Nhưng mắt hẳn đảo qua đảo lại liên hồi. Người nhà phật nhưng hẳn toát lên sự dữ dằn kỳ lạ. Cái tâm bất minh tự khắc thấy hỏi hộp sợ hãi. Nhà người có phải nói đến người ấy chăng?

- Dạ đúng. Quả nhiên hắn có chút gì đó khiến tâm không yên, vẻ lo lắng toát lên khuôn mặt. Tại hạ đã từng nhìn thấy hắn. Khi ở Đại tự, tại hạ cùng thiếu chủ đã nhìn thấy hắn vác tượng phật nghìn cân mà chẳng chút nhún nhường.

- Lại có kẻ khỏe đến như vậy sao? Gã Quý em người sức có bị được hắn hay chăng?

- Tại hạ e là có chút kém phần. Gã Quý mình đồng da sắt, sức khỏe vô lượng nhưng chút nào đó vẫn thua sức hắn.

Sĩ Giao bàn bạc với Dương Thanh một hồi lâu, lại cho gọi Lập Đức sư phụ vào trong trướng mà bàn. Canh ty hai khắc, Chí Liệt cầm một bức trướng khổ lớn ra ngoài công đường. Bọn tăng nhân phía dưới bàn tán xôn xao về bức trướng. Lúc đó gã quý Tôn Thắng chạy tới, mặt mày giận dữ, tay cầm chày dao quăm giẫm giẫm đám tăng ấy, quát tháo âm ỉ. Bọn tăng nhân ấy vẫn chẳng hề có phản ứng gì khả nghi. Sĩ Giao bèn phải cho người thả đám ấy đi.

Cùng lúc thả đám tăng nhân, Dương Thanh sai Chí Liệt cùng Dương Diện giải bọn cướp Lục Bạch Hồ ra pháp trường phía thành Luy Lâu để hành quyết. Mỗi xe ngục, Dương Thanh nhờ thầy Lập Đức viết lên ấy những lời kẻ tội lỗi của bọn chúng bằng văn tự cổ và cho Liễu tá Đặng khả đi cùng lớn tiếng đọc lên những lời ấy. Chí Liệt cầm bức trướng lớn khi này đi trước đoàn.

Đoạn đến phía đông cổng La Thành chừng năm dặm, xuất hiện từ đâu có một gã mình cao lớn, uy nghi, lại nói giọng rất giống người xứ Tiên Du một mình xông tới nhảy lên xe ngục của tên Đại hồ Ngũ Tử Hùng. Chí Liệt sai lính thắt chặt vòng vây không dám ấy cướp tù. Dương Diện gã quý xông tới đánh với kẻ lạ mặt.

Sĩ Giao sai cho lính chạy vội về phía La Thành. Chí Liệt tay cầm chắc cây thương hướng về kẻ lạ mặt kia hỏi lớn:

- Là kẻ nào dám cả gan cướp tù?

- Lũ quan quân các người! Tất cả chỉ là đám chó gà. Các người nghĩ dùng chữ viết kia mà mắng chửi hạ nhục bọn ta thì sẽ tìm được người các người cần tìm.

- Ra chính là người! Người nghĩ là nhà là ai mà dám cướp tù? Còn không mau mau chịu tội.

Tên thủ lĩnh thấp lùn, bụng beo mặt hớn hờ:

- Từ đệ. Mau mau cứu bọn ta.

Chí Liệt mặt mày nghiêm nghị, quát lớn:

- Thì ra là tên cướp chạy trốn. Cuối cùng thì cũng chịu tội đây nộp mạng.

Chí Liệt đốc ngựa chạy tới, vùng thương đâm hắn. Tên ấy nhanh như sóc, nhảy lên đạp vào một tên lính áp nha đương cười trên ngựa ngã nhào xuống đất. Chí Liệt đuổi theo chạy đến bờ sông Thiên Đức thì gã đột nhiên quay lại, cúi người xuống phân đôn khiến Chí Liệt bất ngờ. Thiếu chủ kéo cương khiến ngựa nhảy bổ lên cao, hý vang. Tên kia tay cầm đao hét lớn:

- Thanh Long kim cương đao.

Đôi tay hắn giương lên hai móng vuốt vậy xanh ánh ngọc, dùng uy lực sắc bén của đôi tay ra đòn khiến ngựa của Thiếu chủ ngã đuối dụi, máu chảy lênh láng.

Chí Liệt thoát nhanh khỏi yên ngựa, cầm thương xuống mặt đất để lấy lại thăng bằng. Chí Liệt lớn tiếng hỏi hắn:

- Nhà người là người từ đâu đến? Danh tính thế nào? Vô ấy người học được từ đâu?

Hắn cười lớn, lại quát ngựa xông tới sát chỗ Chí Liệt mà nói:

- Nhà người muốn danh tính người sẽ cho người châu trời, xuống âm ti mà báo với Diêm Vương là người giết người tên Tứ Hồ Long Trạch.

Nói rồi, hắn rút song câu toan chém Chí Liệt, Chí Liệt lấy mũi tên dương cung bắn trúng tai ngựa, ngựa lồng lên khiến hắn không thể kiềm chế được. Hắn quặp lấy hai chân vào cổ ngựa, ghì chặt khiến ngựa lăn ra chết. Hắn nhảy xuống đất, đôi vuốt sắc lóe lên trong ánh nắng ban trưa. Chí Liệt giương cây thương lên quát lớn:

- Cái tên thất phu. Tên thì rỗng không ra rỗng, trạch không ra trạch. Cướp gà trộm chó không xứng chết dưới cây long phượng huyền thương của ta, lại còn ở đó to mồm hay sao.

Long Trạch mặc áo một màu nâu sẫm, mặt quần khăn kín mít. Đôi mắt xanh ngọc đảo liên hồi, Chí Liệt dường như nhận ra đôi mắt đó, liền hỏi:

- Ta và người dường như đã gặp ở đâu?

- Khỏi cần phải hỏi. Ta chẳng quen cũng không thèm biết lũ chó quan các người. Mau mau thả anh em ta ra. Không thì đừng hòng sống sót.

- Được. Để ta xem nhà ngươi là kẻ nào!

Chỉ Liệt hét lớn, tiếng vang dội sóng vỗ bờ. Cây huyền thương lao vút xé toang hạt nước còn vương trên ngọn lau. Tên cướp nhanh chóng dùng vuốt sắc đỡ chiêu của Thiên tướng. Hai bên giằng co đến giữa trưa canh ngọ, chạy đến chục dặm đường tả ngạn sông Thiên Đức. Dưới cái nắng của buổi trưa mùa thu, Chỉ Liệt ướt đầm mồ hôi, mướt chiêu của tên cướp lao vào xé toang manh giáp trên người. Từng bắp cơ của chàng nhảy bóng dưới ánh nắng. Chàng ném cung xuống đất như trút bỏ gánh nặng, dồn sức vào cây thương mong hạ sát tên cướp.

Đúng lúc hai bên giao đấu đến hồi gay cấn, Bình Nam đại hồ dùng thương ghi chặt trên vai Tứ hồ toan lấy mạng hắn thì có tiếng vó ngựa chạy đến. Tồn Thắng vội vã lao tới dùng cây gỗ to thúc thẳng vào mạn sườn phải của tên cướp. Tên cướp thấy sức lực gã Quý vô thường định bụng chạy trốn. Chỉ Liệt dùng thương truy sát, hắn chạy nhanh thoăn thoắt chỉ trong nửa khắc đã thoát khỏi sự truy đuổi của thiếu chủ. Gã Quý đuổi theo dùng dao quắm chém ngang cổ tên cướp. Tên cướp né được nhưng mảnh vải che mặt lại bị dính vào dao của Gã Quý. Gã Quý cười lớn:

- Thì ra là gã đầu trọc mặt xanh. Ta trở về báo lại cho Sĩ Giao anh ta mới được.

Nói rồi, Tồn Thắng thúc ngựa quay lại gặp Chỉ Liệt chạy đuổi theo. Gã Quý vội vàng khoe :

- Nhà ngươi có biết gã là ai không? Tên hòa thượng mặt xanh.

- Hắn đâu?

- Hắn chạy đường kia.

- Sao nhà ngươi không đuổi theo hắn.

- Thì là ta quay lại báo cho Sĩ Giao huynh hắn là gã đầu trọc mặt xanh.

Chỉ Liệt tức tưởi:

- Cái tên ngốc nhà ngươi. Không đuổi theo bắt hắn mang về lại còn quay về báo.

Chỉ Liệt giằng ngựa của Dương Diện thúc ngựa về phía Long Trạch chạy. Đến bờ sông Thiên Đức, cách phía nam hương Phù Đồng tám dặm đường, Chỉ Liệt hô lớn:

- Thuyền kia dừng lại. Trên ấy có tên cướp Bạch Hồ.

Thuyền đi vội về phía đông nam, rồi cập bờ phía ấy. Phía sau Chỉ Liệt có hai vị hòa thượng đi tới, họ Dương hỏi :

- Lập Đức có việc gì qua đó?

- Là sư phụ ta muốn tới đây để cảm tạ vị hương hào họ Nguyễn khi xưa đã dựng tự.

- Sông lớn, lại chẳng có đò qua. Để cướp kia chạy trốn, ta chẳng thể an lòng.

Lập Đức ném một cục đá lớn xuống mặt sông, dòng nước cuốn mạnh viên đá ấy. Lập Đức nói :

- Sông sâu khó qua. Mong thí chủ lượng sức mình tránh điều tai ương.

Tồn Thắng kéo tới ba cây gỗ lớn, buộc lại thành bè nói:

- Mời thiếu chủ qua sông.

- Hay lắm. Kẻ ngốc đời vẫn có lúc sáng suốt. Ta sẽ dùng bè của ngươi để qua sông.

Nói rồi, ngựa cùng Chỉ Liệt bước lên, Tồn Thắng dùng sức mạnh phi thường đẩy bè ấy quá nửa sông. Bỗng có gió lớn, nước sông liền chảy mạnh. Tồn Thắng níu thừng giữ chặt bè. Không thể cưỡng lại được sức nước, thừng đứt, bè chống chọi giữa dòng.

Vị hòa thượng họ Trịnh ngồi thiền cạnh đó chẳng may may đến điều đương xảy ra khiến gã quý nóng giận quá lớn :

- Thiếu chủ chống chọi giữa dòng. Ông còn ngồi đấy thiền với tụng.

Lập Đức can lại :

- Thí chủ nóng giận. Sư phụ sẽ có cách để cứu giúp Dương tướng quân.

Sư thầy họ Trịnh lẩm nhẩm trong miệng, tiếng gió bỗng dừng lại, nước sông lại hiền hòa. Từ phía sông có làn gió ẩm thổi ngang sông đẩy đò trở lại bờ. Chỉ Liệt lấy lại bình tĩnh cho ngựa bước trở lại sông. Chỉ Liệt chạy lúi búi lấy vị cao tăng :

- Quả là phi phạm. Đệ tử đội ơn công cứu mạng.

Phía bên kia sông lại có tiếng vọng sang:

- Quả các người có thần tiên phù trợ. Thù này ắt trả. Các người hãy nhớ lấy ngày hôm nay.

Gã Quỷ ngáp nghén nhìn sang, giọng nói dữ dằn:

- Rồi bọn ta sẽ tìm ra người.

Từ phía bên kia sông, mặt trời chói chang rọi xuống mặt sông lấp lánh, bóng người khuất dần theo những ngọn cỏ lau phía đó. Lập Đức thở phào nói:

- Dị tà chẳng thể thắng nổi chính đạo. Người đó dùng tà pháp sai khiến hà bá, thần gió toan chìm chết ngải.

Chí Liệt nhìn theo dáng người phía bên kia sông, giọng còn ngậm ngùi:

- Cao tăng chính là quý nhân của ta. Chỉ tiếc rằng kẻ ấy dùng dị tà mà thoát mũi huyền thương này. Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 16: Chương 4.1 Cái Uy Của Quỷ

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ tư:

Rời La Thành, tướng họ Dương thoát hiểm.

Đến Đại La, lính Bắc phương giết dân.

Chương 4.1 Cái uy của quỷ

Dương Thanh nghe tin quân triều đình đến biên giới phía bắc liền sai Chí Trinh dẫn quân đến thành Nà Lữ vùng biên ải đóng quân tại đó để nghênh địch. Lý Do Độc được tăng viện năm nghìn binh mã từ các vùng Ái Châu, Hoan Diễn cùng với thứ sử châu ấy là Vương Thăng Triều mềm dẻo với đám dân Man Hoàng ngăn không cho bọn Nam Chiếu nhòm ngó khi quân triều đình chưa đến lán đất của người Lão, Lý. Các vùng Hoan, Ái, Diễn Châu đều được lệnh đóng cửa biên giới, quân đội sẵn sàng. Vùng trọng điểm trấn Hải Môn là con đường dễ đi, Dương Thanh sai Sĩ Giao, Triệu Hoàng trấn giữ. Chí Liệt nắm trung quân cùng dân ấp Chu Diễn của quan huyện ủy Đồ Đại tạo phòng tuyến dọc từ cửa biển Nam Triệu đến cửa ngõ sông Nhị.

Quế Trọng Vũ được triều đình họ Lý sung quân ở các châu Quảng, Quế, Ung, Ích đến hơn chục vạn quân đóng tại biên giới xứ An Nam. Lại cho đạo thủy quân gần ba trăm chiếc thuyền chiến lớn nhỏ đi từ bờ biển đất Quảng Châu, Quỳnh Châu đi vào cửa biển các sông Vân Cù, sông Nhị.

Được lệnh đóng cửa biên giới, quan quân xứ An Nam cắt đứt mọi liên hệ với bên ngoài, cố thủ tại các thành trì kiểm soát gắt gao kẻ ra người vào. Đương mùa còn nước đang lên, lúa còn chưa chín hết ngoài đồng, quân lính vội vàng gặt lúa để chở vào các thành trì, kho quân lương để dùng. Chẳng đến một tuần, các cánh đồng đã không một bóng người, chẳng còn một gốc dạ. Trâu bò cũng được thu về dắt thả trên núi, tránh họa chiến tranh. Dân chúng gói ghém đồ đạc, kẻ ngược người xuôi tìm cho mình chỗ ẩn náu an toàn chờ đợi cuộc chiến sắp tới.

Trong lúc quân tình cấp bách, Dương Thanh nhận được thư của viên Liễu tá Đặng Khả tấu trình. Trong thư viết rằng:

Lão là kẻ ăn lộc trên ban ở Tổng Bình này cũng đã được hơn hai chục năm, cũng là dân xứ An Nam này, bằng tất cả tim gan này kính lên Dương tướng quân, mong tướng quân minh xét. Ngoài đồng lúa còn chưa kịp vụ, vội vã gặt lúa ấy là điều chẳng nên làm. Nay thấy dân chúng vừa qua con lằm than, quân lính còn chưa thoát cảnh đao thương đã phải chuẩn bị cho cuộc chiến mới mà chưa biết là kẻ thắng được gì, người thua mất gì. Mà chỉ thấy thương thay dân Lão, Lý, người Giao Chỉ, người Hoa Hạ, tất cả đều là con dân xứ An Nam này, đều chịu cảnh khói lửa binh đao. Gốc dạ còn chưa kịp ải, đồng lúa còn chưa kịp cây. Quân lính no vụ này, người dân chắc gì đã không đói. Ấy rồi còn mùa sau, mùa sau nữa,... Thật là không nên.

Kẻ tôi mọn không dám bàn việc thiên hạ. Chỉ mong Dương tướng quân rộng lượng với chúng dân. Nếu tướng quân không chịu nghe lệnh triều đình thì cũng chớ nên lấy máu của dân ra tắm. Xót thay, xót thay.

Bằng ấy lời mong tướng quân thấu hiểu tâm can.

Dương Thanh nổi giận đùng đùng, gọi Đặng Khả vào phủ. Dương Thanh hỏi:

- Kê nào xúi người nói những lời sằng bậy ?
- Tự tâm can tại hạ thấy điều ấy! Đâu phải kê nào xúi lòng?
- Đừng nghĩ lão già cả mà ta không dám làm gì lão. Kê quân tử sao phải luồn cúi, chui rúc những kẻ tiểu nhân. Ta thà chết chứ chẳng thể chịu nhục được hơn nữa.
- Chừng ấy năm làm quan làm tướng chắc tướng quân thừa hiểu. Ngâm bồ hòn làm ngọt ấy cũng là thương dân. Năm gai ném mật nuôi chí lớn, ắt sẽ thành.
- Nhà người chó có múa mép khua môi. Dòng dõi ta mười mấy đời làm thứ sử, lãnh cả một vùng đất phía nam. Đám quan lại triều đình ô nhữn, nhiều nhách như vậy là quá đủ rồi. Giết Tượng Cổ, đánh Lục cướp ấy cũng là thỏa nguyện ý dân. Nay triều đình kia cho là ta phản phúc, mang quân lính đến bờ cõi ta, ý là nghĩa thế nào.
- Tại hạ không can ngại chiến đấu vì dân, chỉ dám mong ngài suy xét trước sau. Kê biết nhún nhường, lựa thời cơ mới làm lên đại nghiệp. Gương Hán Liệt Đế, Tần Tuyên Đế còn sáng. Kê tức giận vì kỉ xưa có Sở Vương, sau có Đặng Đế lấy máu dân tắm mình vẫn còn đấy. Triều đình trước có ban chiếu phong tước cho tướng quân. Mà chuyện cũng đã rồi tại hạ không bàn nữa. Nay triều đình nổi giận cho là ngài khi quân, kháng chỉ. Lỗ Hạo cũng chẳng phải kẻ quân tử mà xam tấu. Tội ấy triều đình nào lại không xét. Chi bằng ngài thuận lòng dân, vờ đầu hàng, dứt lốt cho họ Quế kia, việc này chẳng coi như đã xong hay sao.
- Bì La Cáp dựng Quy Nghĩa kia vẫn sáng. Đại Lễ giờ hùng mạnh kém ai. Đất nam ta dân chúng đông đúc, tàu bè qua lại giao thương cũng nhiều. Há lại kém nơi kỳ ho cò gáy ấy. Việc hèn hạ ấy ta không thể nghe theo. Nếu còn lời lẽ sằng bậy làm nhiều loạn lòng quân dân, cứ theo chín mươi điều cấm mà nghiêm trị.
- Vậy ngài hãy giết chết ta ngay tại phủ này.

Dương Thanh chẳng quay đầu lại, gọi lính giải họ Đặng vào ngục tối. Cùng lúc đó, Gã Quỷ Dương Diện chạy tới báo tin:

- Bẩm tướng quân. Theo dò la, tại hạ đã biết tên mặt xanh ngày trước cướp tù toan giải cứu cho bốn tên thủ lĩnh chính là vị hòa thượng ở Đại Đường tự. Kê này cũng chính là kê khắc chữ lên đá ở trên núi Tiên Du. Tiểu nhân đã sai người cho

bao vây tự, không để kê nào chạy thoát.

- Ta nghe nói hẳn là bạn tâm giao của Lập Đức sư phụ. Nhà người có biết chăng?
- Là cái gã đầu trọc ở chùa nhỏ kế bên. Tại hạ biết hẳn.
- Bắt giải hết chúng về đây. Không cho kê nào chạy thoát. Kê nào chống lệnh giết ngay tại chỗ.

Tồn Thắng tuân mệnh vội vã chạy ra cửa, hẳn lại quay lại hốt hải hỏi :

- Lão già họ Đặng làm điều gì đắc tội với tướng quân? Bọn sai nha lời lão đi như lời một thằng què vậy?
- Việc ta giao cho nhà người không lo. Lo chi chuyện ấy!

Tồn Thắng lăm bắm trong miệng , bước từ từ ra cửa. Dương Thanh quát lớn khiến hẳn giật mình :

- Trời sáng, còn chưa đi mau.

Sáng sớm ngày sau, khi còn gà gáy, Tồn Thắng hí ngựa, ngựa chạy tới, hẳn nhảy vút lên ngựa hướng thẳng Phù Đồng lương tự. Tới nơi, hẳn la lối om xòm, mắng chửi thậm tệ người trong chùa. Lập Đức nghe thấy bước ra khỏi chùa, giọng từ tốn hỏi:

- Tướng quân không biết có nỗi niềm gì lại tới đây nắng mả đám sư trong Đại tự ấy.
- Ra là người. Lão trọc đầu đồng đảng với cướp. Bay đâu bắt hết giải vào nhà lao phủ Tống Bình.
- Vị tướng quân này bớt nóng giận. Ta đã kể hết sự tình với Sĩ Giao quân sư. Ngài về bẩm lại với Dương Thanh tướng chủ giúp bản tăng.
- Thôi đừng có nói nhiều. Bay đâu bắt hết về phủ.
- Tướng quân đã nói vậy thì bản tăng xin được tự đi tới đó.
- Đừng có thấy ta ngốc nghếch mà giở trò. Bọn bay bắt cả lão trọc đầu họ Trịnh kia giải về phủ.

Bọn lính tráng chạy vào trong chùa nhỏ bắt giải vị hòa thượng họ Trịnh. Từ phía Đại tự chạy ra, cả một đám tăng nhân, người cầm trượng, người cầm gậy gộc, đòn gánh đứng bao vây đám lính. Vị hòa thượng Già Thường mặc áo cà sa óng mượt bằng tơ lụa nghiêng mình cúi chào Tồn Thắng. Tồn Thắng nói

lớn:

- Các người còn không mau giao nộp tên cướp mặt xanh. Không thì đừng có trách ta không nương tay.
- Chôn cửa phật mong thí chủ chớ buông lời thóa mạ. Để bản tăng giải thích.
- Đừng có nhiều lời nữa. Đến phủ rồi giải thích với Dương tướng quân.

Nói rồi, đám lính xông thẳng vào đám sư sãi chùa ấy mà đánh. Được lệnh của Tôn Thắng, đám lính càn hung hãn vùng girom giáo thẳng tay. Hai gã hòa thượng bậm trợn cùng vác cây lớn nhằm ngựa của Tôn Thắng. Tôn Thắng kéo cương ngựa quay đầu lại rồi nhảy xuống ngựa, tay rút kiếm chém chẻ đôi cây lớn. Vị chủ trì Giả Thường lùi lại vào Đại tự đóng chặt cửa chùa, nói lớn ý cho hai kẻ mặt mày hung tợn kia:

- Giả Không cùng Giả Thanh ở lại gắng chống cự bọn chúng.

Đám lính của Tôn Thắng mất hàng ngũ, kéo cả đoàn vào nơi hỗn loạn mà đánh đám tăng kia. Sau nửa canh giờ, Tôn Thắng cho bắt trói tất cả đám tăng. Tôn Thắng lại cho người mắng mỏ đám tăng trốn trong chùa. Suốt một canh giờ không thấy động tĩnh gì, Tôn Thắng cho người phá cửa chùa nhưng không thể phá. Tôn Thắng gạt đám lính sang một bên, tự mình dùng sức lao vào cánh cửa đồng. Gã Quý chợt nghĩ:

- Là đám tăng trốn trong tự mà cửa chùa lại cứng nên ta mới phải chịu. Ta về báo lại cho lão họ Dương kia như thế liệu có sao không?

Gã Quý suy nghĩ một hồi quyết định cho thu quân về, cùng với đó là đám hòa thượng bị trói. Đi được đoạn nửa đường, từ phía nam đi tới là một đoàn quân người ngựa dừng khi ngồi ngồi chạy tới. Giáp hoa, cờ thêu chữ vàng óng ánh trên lụa bay phấp phới trong gió. Gã Quý thấy lạ liền hỏi:

- Các người là lính từ đâu đến? Kẻ cầm đầu là ai?

Có một tên cười ngựa, hấn bịt kín mặt khuôn mặt chỉ lộ ra hai đôi mắt. Giọng nói giống người xứ Quảng bắc Lĩnh Nam, hấn đáp:

- Ta là Trương Sang, là tướng kỵ binh của Chí Trinh thiếu chủ. Về đây có tin cấp báo.
- Chí Trinh hấn đang ở Nà Lữ phía bắc, chống quân triều đình. Nhà người đi từ phía nam lại cho quân lính mặc hộ giáp về phủ e có điều gì không phải.
- Thiếu chủ bảo ta mang hai trăm binh kỵ về tăng cường cho trị sở. Nhận lệnh ta gom thêm quân ở Chu Diên, vượt sông Thiên Đức tới đây thì gặp người.
- Ra là thế. Tại sao quân lính lại bịt mặt hết thế kia?
- Bẩm tướng quân. Bọn tôi là lính mật nên mới ăn mặc như vậy tránh khỏi sự tò mò của kẻ khác.
- Cờ thêu chữ gì? Nặng quá, mắt ta không có đọc được.
- Bẩm là chữ Dương.

Gã Quý cho một tên lính chạy tới đám lính kỵ ấy thì gã đọc lớn:

- Là chữ Trương, không phải chữ Dương.

Có tên bán lao vút ra, tên lính ấy ngã xuống tại chỗ. Gã Quý ra lệnh toàn quân giữ vững đội hình chuẩn bị chiến đấu.

Sang cười lớn, ra hiệu cho đám lính kỵ chạy tới vùng girom giáo mà chém đám lính bán bộ của Tôn Thắng. Thắng thấy lính không thể chống cự được liền ra hiệu cho đám lính chạy về phía con kênh gần đó. Tôn Thắng cười ngựa dùng dao quăm chém chết năm tên lính kỵ rồi bỏ chạy về phía con kênh. Đám hòa thượng nháo nhác chạy thì tên đứng đầu lính kỵ quát lớn:

- Tất cả đứng lại. Nghe ta chiến đấu với đám lính của họ Dương kia thì sống. Kẻ nào chạy ta giết chết kẻ ấy.

Bọn hòa thượng được đám lính kỵ cời trói, phát vũ khí cho. Hai đội quân hợp một truy đuổi lính của Tôn Thắng. Gã Quý chạy tới bờ kênh sai cho đám lính dừng lại, gào thét:

- Đưa nào xông lên giết chết thằng cầm đầu sẽ được thưởng hai trăm lạng.

Có một tên áo quần xộc xệch chạy đến, tay cầm giáo dài xin ra trước đón đám ấy. Tôn Thắng bảo tên giám quân nhường ngựa cho hấn. Tôn Thắng hô lớn lấy sĩ khí quân lính:

- Giặc ở phía trước, cái chết phía sau. Mau mau mà giết giặc.

Tên lính tiên phong chạy lên trước, chém chết hai lính kỵ, Tôn Thắng cho ngựa lao lên. Bọn lính thấy thế cũng liều mình lao lên phía trước. Giao chiến hỗn loạn, đám lính kỵ ngã ngựa liên hồi. Tôn Thắng ra lệnh người nào bắt được ngựa thì quay lại chém giặc. Sau nửa canh giờ, đám hòa thượng chạy trốn hết loạt. Lính kỵ còn lại phân nửa, phía quân Tổng Bình chỉ còn Gã Quý một mình một ngựa. Tên thủ lĩnh cười lớn:

- Bọn tiểu nhân phản phúc. Ăn lộc trên lại trở mặt giết người trên. Nay ta thay mặt cho vương tử Đạo Cổ trừng trị các người.

Tồn Thắng lấy làm giận lắm nhưng gã không thể làm gì, toan ném dao quắm về phía tên thù lĩnh. Ngựa của tên thù lĩnh thất kinh khiến hấn ngã ngựa. Tồn Thắng cười lớn:

- Ra chỉ là thằng cười ngựa chưa vững mà cũng đòi đánh với ta.

Tay thù lĩnh bỏ mạng che mặt xuống. Đôi tay vuốt vẩy rồng nhảy lên ngựa lao về phía Tồn Thắng. Gã Quý tay không vũ khí bỏ chạy về hướng Tổng Bình. Gã còn quay lại nói lớn:

- Cái loại quý da xanh nhà ngươi. Đừng hòng bắt được ta.

Long Trạch cho đám lính kỵ đuổi theo Gã Quý hòng giết chết gã. Có mũi tên bắn ra, trúng phía lưng phải gã. Dương Diện nén đau thúc ngựa thực mạng chạy nhanh hơn. Đến cổng La Thành, Dương Diện cho gọi mở cửa thành. Thấy hồi lâu không có người mở cửa, Gã Quý chạy lòng vòng quanh thành gọi ầm ĩ. Đến cửa phía Đông, có bóng người đi lên thành Gã Quý hớn hờ gọi:

- Đây tên kia. Mau mở cửa thành cho ta vào. Có đám người định truy sát ta.

Người trên cửa thành nói lớn vọng xuống:

- Nhà ngươi còn không mau chịu thôi.

- Ra là gã hòa thượng thối nhà ngươi. Giả Thường giả dị cái gì. Ta phi nhò vào.

Lúc ấy, gã hòa thượng da xanh cũng đuổi kịp tới nơi. Quân lính vây quanh Tồn Thắng. Gã Quý gầm gào hung dữ, mọi thứ dị tật trên người gã lại hằn lên. Đám lính thần hồn nát thần tính lui lại. Gã chạy ngựa tới một tên lính kỵ cầm thương, rút mũi tên trên lưng hấn mà phi cắm giữa trán tên lính ấy đoạt thương.

Gã cầm thương chém tứ phía, ngựa xông thẳng tới chỗ Long Trạch. Long Trạch dùng song câu giao chiến với Gã Quý Dương Diện. Giao đấu được ba mươi hiệp, biết mình không thể chống cự được Gã Quý thúc ngựa chạy thẳng vào vòng vây, lấy hết uy lực chém chết cả chục lính kỵ thoát về hướng Tây Bắc. Long Trạch thúc ngựa đuổi theo đến bờ sông Nhị đoạn có bãi bồi giữa sông, bên kia có bóng cây đa lớn rủ xuống sông Nhị thì không thấy Dương Diện đâu nữa, chỉ thấy toàn cây lau mọc cao hơn đầu người lớn. Nhìn một hồi xung quanh không thấy người đâu, Long Trạch toan trở về La Thành.

Có một trận mưa rào vũ kéo đến nhanh, Long Trạch quay đầu trú dưới một lều tranh gần bờ sông. Trận mưa ào qua chỉ trong chớp mắt đã tạnh. Long Trạch thấy có xoáy nước giữa dòng đang tiến lại gần bờ chỗ Trạch đang trú. Trời nắng gắt trở lại, Long Trạch chạy ra ngoài lều tranh có tiếng vọng lớn từ túp lều:

Đồng hải kinh trắng

Ngạc ngư vững lầy

Chớ có tới đây

Phạm vào sát tội

Lời vọng vừa dứt thì túp lều cùng cả bờ đất bị xoáy nước cuốn trôi. Hoảng hồn Long Trạch thúc ngựa chạy thẳng về La Thành, không dám ngoảnh đầu lại. Từ bụi lau, có bóng người lấp ló bước ra. Tiếng ngựa hí vang không khiến người này lo lắng. Anh ta bước ra gọi lớn:

- Đây vị tráng sĩ kia. Bước đường cùng còn đi đâu nữa. Chi bằng qua sông với ta.

- Việc công còn dang dở, tướng chủ còn lưu lạc. Thằng ta phải đi tìm.

Gã Quý thúc ngựa chạy đi về phía trước, một lát ngựa lại chạy lại chỗ cũ. Nghĩ trong đầu đường ấy là sai đường, Dương Diện lại cho ngựa rẽ về trái đường, đi lòng vòng một hồi lại trở về chỗ cũ. Cứ như vậy, đến lần thứ tư Dương Diện quát lớn:

- Là kẻ nào dùng tà thuật?

Chàng trai khi này bước ra, dáng người gầy, đôi tay dài sải, đôi bàn chân bẻ ra như chân vịt mặc chiếc khố màu nâu sẫm. Làn da ngăm đen, mái tóc xõa ngang vai, trên anh ta buộc một dây vải vòng ra phía sau. Mũi gầy, tai nhỏ như chuột, đôi mắt đờm buồn đen nháy. Anh ta cười mà mặt trông chẳng thấy vui hơn, môi dưới trề ra nói:

- Ta nghe có vị tướng quân ghé thăm, lại muốn nhờ ta xem trí tài người ấy thế nào. Hóa ra chỉ là một tên ngốc.

- Ngươi là kẻ nào? Đừng có đứng đấy giả mồm. Có giỏi đánh với ta một trận.

- Tại hạ là người làng Chèm đất bên kia sông, tên là Lý Toàn, người làng vẫn gọi là Nga Tú Du Thủy. Tướng quân xin bớt giận. Người làm tướng, khi đánh trận đâu chỉ lấy sức mạnh mà còn phải dùng cả cái này.

Chàng thanh niên cầm một cây sậy chỉ vào đầu y. Tồn Thắng lại nói:

- Cái bộ tóc của nhà ngươi thì làm được trò trống gì.

Anh chàng lại cười phá lên. Tồn Thắng mặt phùng phùng tay cầm cây thương dí vào cổ anh chàng. Chàng ta không tỏ gì lên khuôn mặt, lại lấy lá sậy vòn rìa mép mà nói :

- Dừng tướng xin chớ nóng giận. Ta đây chỉ là muốn cứu ngài đấy thôi.

Tồn Thắng rút thương lại, có tiếng cười lớn từ lòng sông vọng tới:

- Dương Diện Lão Quý Tồn Thắng. Còn chưa chịu nhận mình ngốc sao.

- Ra là nhà ngươi, Đặng Hoài. Không lo giữ thành lại lạc đến đây chơi để cho đám đầu trọc kia cướp thành.

- Lão Quý lên thuyền, rồi cùng ta qua sông. Chủ tướng đang ở bên đó đợi huynh đệ. Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 17: Chương 4.2 Lúc Hoạn Nạn Gặp Kẻ Hiền Nhân

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ tư:

Rời La Thành, tướng họ Dương thoát hiểm.

Đến Đại La, lính Bắc phương giết dân.

Chương 4.2 Lúc hoạn nạn gặp kẻ hiền nhân

Đặng Hoài kể cho Tồn Thắng mọi chuyện. Thì ra đám tăng kia chẳng phải là dạng tầm thường. Đại Đường tự, ngày thấp hương thờ phật qua mắt chúng dân và quan lại, đêm thờ tiết độ sứ mới chết. Ngày luyện khí công, gánh nước trồng rau, đêm rèn binh đao nơi hậu viên, chờ ngày báo thù cho tên tiết độ sứ họ Lý. Ngày trước có ba kẻ Triệu Hoàng sai đi dò la lọt được vào chùa thì hai trong số ba kẻ ấy là người Hoa Hạ, một tên là Tăng thống phủ Tổng Binh thời Đô hộ Trương Cổ tên gọi Hoành Trinh, một tên là Quận châu mục Quân Đồ, một người nữa là đô đốc Thang châu Mã Tước. Đám ấy xưa được Trương Cổ yêu mến, cất nhắc cho giữ những vị trí hiểm yếu. Sau khi hắn chết, những kẻ ấy thân cô thế cô, bắt buộc phải đầu hàng theo Dương Thanh.

Nghe tin Triệu Hoàng tuyển người dò la Đại Đường tự, chúng liền đến đút lót cho Triệu Hoàng. Vào đấy, chúng vượt qua những thử thách đầu tiên của đám giả tăng kia. Chúng được tin tướng giao phó về Tổng Binh dò la, tập hợp lực lượng để chờ ngày hôm nay, toan giết chết họ Dương cùng những người thân cận.

Đến ngày hôm qua, giữa đêm khuya, có người lấm lét chạy vào phủ bị bọn lính bắt được. Dương tướng quân cho xét hỏi thì Triệu Cường con trai Triệu Hoàng chạy tới bẩm báo người này chính là Mã Tước, một trong ba kẻ đã trà trộn được vào Đại Đường tự. Dương tướng quân hỏi hắn làm gì trong suốt thời gian ở trong tự. Hắn khai hết những gì hắn thấy và được biết cho Dương Thanh nghe. Nghe xong, cả giận Dương Thanh toan cho người đến tự ấy mà đốt sạch bọn phản loạn. Mã Tước can lại mà báo rằng nếu Dương Thanh ra ngoài thành trong đêm là sẽ có kẻ ám sát ngay. Nói vậy, Dương Thanh cẩn thận hơn, sai người mặc áo choàng, cưỡi ngựa đỏ đi ra ngoài phủ. Tiếng ngựa hí cất vang trong đêm, Dương Thanh nhận thấy lời của Tước là thật.

Dương Thanh hỏi Tước:

- Vì đâu nhà ngươi có ý quay lại giúp ta?

- Không phải là vì ngài khảng khái chính trực thì tiểu nhân chẳng nói ra điều này cho ngài. Chẳng giấu gì. Nhà tiểu nhân xưa ở đất Kiến Nghiệp, Giang Nam, ba đời làm quận úy đất Giang Lăng, đến đời ông nội tiểu nhân vì loạn An Lộc Sơn mà chạy về đất này. Đám quan lại ở Tổng Binh hay qua lại nhà tiểu nhân, cha tiểu nhân mới giới thiệu tiểu nhân vào phủ, lại được tiết độ sứ yêu mến nên được giữ đất Thang Châu. Tiết độ sứ không được lòng dân chúng và các vị tôn trưởng người Nam như ngài nên bị giết. Thoạt đầu tiểu nhân có chút nghi ngại, nhưng sau những lời nói và hành động của ngài đối với đám quan lại chỉ chăm chăm nhìn trên lửa dưới kia đã thay đổi suy nghĩ của tiểu nhân. Ngài không ghét bỏ đám quan lại cũ còn sót lại mà những người được việc, có khả năng được ngài tận tâm nâng đỡ, gỡ những trói buộc trong đầu. Thật là đáng chủ tốt vậy. Khi vào Đại tự dò la, tiểu nhân như những người khác bị bọn ấy dò xét. Qua mắt được đám ấy thì tiểu nhân được thu nạp. Đám người ấy là tay chân của vương tử Đạo Cổ, trước lập chùa ở chôn

đẩy để đảm quan lại Tổng Bình có chỗ đi lại nương cửa Phật. Sau khi Tượng Cỗ chết, bọn chúng tôi đóng chặt cửa, mưu bàn việc quân tình, lại cho người vào thành dò la, đứt lốt bọn quan, tướng hồng có được thông tin để dễ bề ra tay. Danh sách những người thân tín của ngài bị mua chuộc tiểu nhân có đây. Nhưng không phải tất cả nhận được tiền đều bán rế tướng quân. Đặng Khả là một trong những người như vậy, vì thấy tướng quân cho quân đóng tại biên giới nên mới ngăn cản. Sợ tướng nơi xa không thể cứu giúp binh biến bên trong Tổng Bình. Đêm nay, tin biết ngài cho các tướng đi biên ải, chỉ để lại một viên tướng không mưu lược là Tồn Thắng nên mới có ý định ra tay cướp La Thành. Trong ứng, ngoài hợp e là không dễ để ngài thoát khỏi tay bọn chúng. Tiểu nhân bị bọn chúng nhìn thấy có lòng dạ khác nên bị bắt trời ba ngày nay, chẳng cho ăn uống gì. Đến sáng nay có vị hòa thượng tên Lập Đức vào tự ấy giúp tiểu nhân trốn ra ngoài, tiểu nhân vội đến đây báo với tướng quân.

Thấy lòng dạ người này không phải người xấu, Dương Thanh hỏi cách nào để thoát ra ngoài một cách an toàn thì Tước nói với Dương tướng chủ rằng Dương Diện lão quỷ là người có thể cản bước bọn chúng. Lại sai Gã Quỷ đuổi khéo Lập Đức cùng Vô Ngôn Thông để tránh tai họa cận kề. Cũng vì Gã là tướng soái có sức mạnh và đầy dũng cảm nhất còn lại ở Tổng Bình nên việc cản bước lũ giặc trong nhà không ai phù hợp hơn.

Dương Thanh sai người hầu cận đóng chặt cửa phủ, lại mặc áo lính tuần đi cùng với đám Đặng Hoài, Triệu Cường dùng quân bài ra khỏi cửa thành phía tây, chạy đến bờ sông Nhị. Còn lại đám lính trung quân thì giao hết cho Dương Diện đi đối phó với đám tăng nhân Đại tự. Dương Thanh nói với Đặng Hoài :

- Thật là cực chẳng đã mới phải làm ra điều như vậy. Chẳng biết tên ngốc Tồn Thắng có thể chạy thoát mà tới chỗ này không.

Đặng Hoài đáp lời :

- Nếu Tồn Thắng là kẻ dũng, không mưu lược gì thì ắt sẽ như lời Mã Tước nói với tướng chủ.

Y lời Đặng Hoài, sau khi qua sông cùng với Lý Toàn, Đặng Hoài dắt Tồn Thắng vào diện kiến Dương Thanh. Dương Thanh lấy làm mừng lắm. Gã Quỷ máu chảy ngang lưng xuống đến gót chân. Dương Thanh sai người lấy áo khác thay cho Gã Quỷ, tự tay băng bó vết thương cho hắn. Dương Thanh hỏi gã:

- Vết thương này vì ta mà có. Ai nói cho nhà ngươi biết ta ở đây mà đến?

Gã cười :

- Nam tử hán, có chút này chỉ là gãi ngứa. Tiểu nhân từ Phù Đồng đến Tổng Bình, thấy trên cổng thành có treo bốn chữ : Dương Tây Trinh Đông ý là tướng chủ phía tây, thiếu chủ đang ở phía đông.

- Vậy mà Triệu Cường và Đặng Hoài cho rằng ngươi chẳng thể hiểu được ý đây.

- Là Lập Đức hòa thượng tới thành biết trong thành có biến nên đã nhắc ta đi về phía tây.

- Thế sư ấy đâu rồi?

- Sư bảo thế loạn không ở được lâu, lại đi cùng họ Trịnh hướng Đông Nam. Khi ấy, bọn giặc mặt xanh đuổi tới, tiểu nhân liền chạy đi tới đây. Tên tiểu tử tên Toàn giúp tiểu nhân tránh được giặc cướp mặt xanh kia. Chẳng biết hắn dùng tà thuật ra sao mà khiến xoáy nước dưới sông nổi được, lại cuốn phăng bờ đất chỗ tên Long Trạch ấy đứng.

Lý Toàn tay cầm rìu mép, giọng nói ba hoa:

- Toàn ta vốn cháu ba mươi đời của lương quốc Đại tướng Lý Ông Trọng. Xưa tại bến này, ta bắt thủy quái chôn sông sâu, hà bá thủy tề có thá gì đâu. Bọn ấy nghe thấy tên ta mà rụt đầu sợ hãi.

Tồn Thắng nhìn Toàn với ánh mắt ngưỡng mộ. Gã Quỷ vỗ vai Toàn:

- Người thì bé loét choắt, tay dài lều nghều như cái sào chọc...

- Ấy, ấy. Nhà ngươi đừng có nói thế. Áo con trai ta mặc đây là da của thủy quái, đôi giày ta đi cũng là da của thủy quái ấy mà may thành. Chiếc vòng này toàn là răng của thủy quái.

Tồn Thắng cười lớn, chỉ vào lưng hắn đầy vết sần sùi cứng ráp:

- Còn mái tóc bù xù cùng với cái lưng cứng ráp kia của ngươi cũng bắt chước theo thủy quái đấy. Ta hình dung con thủy quái của ngươi giống ngươi lắm.

Mấy người lại cười ủa theo Gã Quỷ. Dương Thanh can lời :

- Là Lý Toàn từ nhỏ đã sinh ra lưng đã bị vậy, chẳng thể khác được. Ngươi xem lại mình xem có khác gì quỷ sa tăng không. Mái tóc kia của Lý Toàn làm nghề sông nước để vậy cũng là cho tóc ấy nhanh khô, đầu không mọc nấm. Ngươi xem nhà ngươi thuở đầu đến với nghĩa quân của ta, chảy rịn đầy đầu, lại suốt ngày lòa xòa chẳng chịu gội rửa. Đánh nhau với đám quân triều đình, bọn ấy chẳng sợ khiếp vía mấy phần vì điều đó.

Lý Toàn cười nắc nẻ, còn Tồn Thắng mặt chẳng vui quay mặt đi bỏ qua chuyện. Gã hỏi Dương Thanh :

- Chủ tướng có sao bỏ thành để cho đám giặc cướp kia chiếm được.

Dương Thanh đập bàn, mắng trách:

- Là do người! Ta nói người đi sớm về sớm, ấy nhưng không chịu đi lại để đến sáng hôm sau mới chịu đi. Người không bắt được, lại bị chết đám trung quân.

- Theo ý của tướng quân, trời sáng gà gáy, tại hạ đã cầm lính đi. Nào ngờ bọn giặc ấy đưa nào đưa ấy giáp khiến đầy đủ, vũ khí ngắn dài đều có, cười ngựa thuận thực. Thân tiểu nhân người không mạnh giáp, bọn giám quân được ba con ngựa, đám lính đi chỉ bắt người chứ nào đâu có chủ định đánh giết. Đã không bắt được đám giả tăng, lại bị cái tên mặt xanh kia dẫn quân đến. Thoát chết là may lắm rồi.

- Ai bắn người?

- Là cái tên gì đó tên là Trương Sang. Hắn bảo là quân tiếp viện của Trình thiếu chủ. Nào ngờ đọc tên hiệu trên cờ hắn thì bị bọn ấy bắn tên.

- Các người giết được bao nhiêu lính, đám ấy có bao nhiêu người.

- Cả thầy giết được gần trăm, còn hơn nửa nữa. Thoát đến thành thì thành không mở. Trong thành hò reo ầm ĩ, quân lính đến cỡ bảy tám nghìn đứa.

- Nhà người còn thấy ai đứng trên thành.

- Là tên hòa thượng Giả Thường, hai tên bậm trợn Giả Không, Giả Thanh, có đô úy Tổng Bình Khương Nho, đám áp nha đô sứ đến bảy tám người.

- Thật là nuôi ong tay áo.

Đặng Hoài thấy vậy vỗ về họ Dương, Triệu Cường lại cho người soạn rượu thịt lên. Dương Thanh uống rượu mà lòng nóng như lửa đốt chờ tin báo về. Bữa tối tàn con, Dương Thanh ngả ngà nằm trên trống tre thiếp đi.

Trong cơn mê sảng, Dương Thanh mơ thấy có một lão ông mình cao hai trượng ba thước, khí chất đoan dũng khác thường, giọng nói vang vang như sấm rền đang giảng đạo cho một người học trò nghe. Chàng thanh niên kia mãi mê chăm chú nghe lời lão ông bàn về việc trị nước an dân, lại giảng giải kinh thư, luận sách Xuân thu kể chuyện nhân đức, trung nghĩa của những gương tiền nhân.

Dương Thanh bước nhẹ tới, ngồi cạnh chàng thanh niên mà anh ta không hề biết, Dương Thanh ngồi chăm chú nghe cùng. Anh chàng ngồi cạnh gù gât trên đồng sách, gục mặt xuống bàn, Dương Thanh thoáng nhận ra người ấy là Triệu Xương, tướng chủ cũ của Giao Châu. Dương Thanh lay Xương dậy thì thấy chẳng trách phạt lại nhẹ nhàng dặn dò:

- Trước con là người chủ công minh, sau y là dũng tướng vì cái tội của kẻ trên mà diệt kẻ trên tự lập lấy danh. Tuy rằng y dũng mãnh, khí chất còn vương nhiều nóng nảy nên người dưới lắm kẻ không ưa. Văn bình sinh mà thoát nạn.

Dương Thanh ngấm thấy lão ông nói mình. Vội vàng cúi lạy nghe lời dạy. Lão ông đứng lên bọc đá, mặt nhìn hướng tây bắc ngược dòng sông trước mặt nói rằng:

- Đất Bạch Hạc trước đời ta Vương họ Hùng chọn đất ấy mà lập ra nước Nam. Khí chất ở đây vượng sung. Từ phía núi Hy Cương xuôi về đến ngã ba con nước long phượng cứ hùng. Nhà người lui về đất ấy ắt tai họa lui dần.

Dương Thanh cúi lạy hỏi:

- Chẳng hay tên họ thầy là chi.

Dứt lời, lão hóa thành luồng sáng vàng bay lên trời, chỉ còn lại mây khói mịt mù ngang trời, sông nước mênh mông. Triệu Xương dắt Dương Thanh đi qua con đường rêu phong đầy đá, bước qua những bụi cây hoang tàn, một mảnh nhàn vân phát phơ trên đám cỏ thôn hoa rụng. Triệu Xương chỉ tay lên bầu trời nói với Dương Thanh:

- Nhà người nghe lời Phụ tín Đại vương nói đấy. Nhà người vì ghét bỏ kẻ tham tàn mà tàn sát. Nay đại họa cận kề, y lời thần nói mà theo. Gặp người họ Lý thì dựa người ấy, có lúc cần nhờ đến. Gặp Vương thì bái lạy ắt sẽ gặp điều lành. Từ đất đình lớn này, lấy thuyền nhỏ vượt cửa Nhuệ giang sang bên kia là làng nhỏ Thị Diêm. Đất ấy có đền thờ Đại vương. Nếu hương lên, nhang cháy một nửa có cành tre gãy thì là ngai ứng báo. Còn không thì số nhà người đến vận suy tàn.

Tỉnh dậy mơ màng, Dương Thanh nhận được tin báo về từ biên giới. Quân tình cấp bách, xé toang mơ hồ, Dương Thanh cùng Triệu Cường vượt sông sang đất Phong Châu. Tại đây Dương Thanh họp hai nghìn quân phòng đông của thứ sử Vương Thắng Triều tại cửa Hát Môn. Trong đêm cho người bí mật về La Thành dò thám tình hình.

Lúc bấy giờ, Chí Trinh sau nhiều ngày cố thủ thành Nà Lữ đã phải bỏ thành khi quân triều đình được tù trưởng động Hồ dẫn đường. Sau khi mất thành, Trình chạy vào núi, sai quân đóng tại đèo Mã Phục. Đêm đến sai lính đi đốt trại lính quân triều đình, cho thứ độc bắn vào nguồn nước ăn của quân triều đình. Lại có kẻ phát hiện ra chỗ thiếu chủ họ Dương. Trọng Vũ sai năm trăm tên lính đi vây núi, đốt cháy cả núi. Chí Trinh cùng hơn một nghìn lính liều chết chạy theo đường núi chạy đến đất phía đông châu Bình Nguyên, đóng quân tại núi Hiếu Sơn, lại cho hai trăm lính đi đến bờ đông Lô Giang. Tại đây, Chí Trinh mượn lương thực của tù trưởng người Mèo là Giảng A Kha. Nhờ có một người trong vùng ấy biết tiếng người Lão, Chí Trinh cho người đó đi theo, dẫn đường xuôi sông Lô về đến đất huyện Thừa Hóa châu Phong. Đăng bởi: admin

Chương 18: Chương 4.3 Sinh Ly Tử Biệt

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ tư:

Rời La Thành, tướng họ Dương thoát hiểm.

Đến Đại La, lính Bắc phương giết dân.

Chương 4.3 Sinh ly tử biệt

Lúc mất thành Nà Lữ, tả tướng của Chí Trinh là Triệu Túc dẫn năm trăm lính vượt sông Nam Bình (Sông Thương) hội quân với cha và Sĩ Giao tại Hải môn.

Đương lúc nguy bách, Triệu Hoàng tự ý mang quân đến Hải Môn quan nghênh chiến với tướng địch là Thôi Kết. Phó tướng của Quế Trọng Vũ thấy Hoàng là kẻ ham sống sợ chết lại háms tiền bạc của cải, sai sứ giả sang vờ cầu hòa. Sĩ khí quân lên cao, thấy Kết sợ hãi mà nộp tiền vàng của cải, Triệu Hoàng lại sai con trai Triệu Túc mang thêm quân đến để hòng dọa Kết.

Đêm rằm tháng chạp, Kết lại sai sứ giả bí mật đến chỗ Hoàng chờ theo rượu thịt trăm cân, vàng bạc nghìn lượng, vài lụa nhiều vô kể. Sứ giả nói với Hoàng:

- Triều đình có ý tốt muốn công nhận Dương Thanh tướng quân. Nhưng khi phong chiếu, hấn lại vờ ốm không nhận. Nghe Triệu Hoàng tài đức phần nào cũng vượt hơn họ Dương ấy, lại biết lắng nghe lòng dân được lòng đám sĩ tướng xứ Giao Châu. Trọng Vũ tướng quân thấy cái uy của người hùng tài lấy làm kinh nể. Chút quà mọn này coi như chút quà gặp mặt. Trọng Vũ muốn cầu hòa với Triệu Công, phần sau sẽ trở về báo với Triều đình phong tước, cấp thổ cho ngài.

Lời ngon ngọt khiến Triệu Hoàng mơ tưởng. Vàng bạc châu báu lụa là không thể không lay lòng. Triệu Hoàng cho thân tín giấu kín chúng ở phía sau trại hướng về Tổng Bình. Hoàng hơn hờ khoe với Sĩ Giao :

- Dương Thanh nói quả không sai. Đám quân ô hợp triều đình cũng chỉ có vậy. Lũ rùa rụt đầu. Thấy con trai ta đã kinh hồn bạt vía.

Sĩ Giao lấy làm lạ, hỏi Hoàng :

- Triệu Túc là tả tướng quân dưới quyền Trinh thiếu chủ cô thù Nã Lữ. Sao hấn lại trở về đây?

Hoàng ậm ừ:

- Thành Nà Lữ đất ở chỗ hiểm dễ thủ khó công. Xung quanh lại có bốn gò đất cao, quân lính đóng tại đó mà giữ thành được dễ dàng. Đất trọng yếu Hải Môn như ta và ngài giữ ở đây mới là thật hiểm nghèo. Thêm một dũng tướng như con trai ta trấn thủ đất này chẳng phải thêm phần an tâm hơn hay sao.

- Tại hạ nghe nói tiên sinh cầm quân nghênh chiến ở quan ải. Có sao lại cho quân lui về. Túc là dũng tướng cũng là người có mưu lược, há chẳng phải nắm thêm phần thắng hay sao.

- Là đám quân lính triều đình nhỏ trại lui quân. Ta mới cho lính ra hù dọa ba ngày đã khiến bọn đó thành rùa rụt cổ. Thấy thế nên ta cho quân tập kích trở lại chỗ này.

Sĩ Giao thấy bất an trong lòng, sai người đi tìm hiểu xem thực hư. Biết được chuyện có sứ giả đến cầu kiến Triệu Hoàng, vị quân sư không hài lòng gọi Triệu Túc đến. Túc bị Sĩ Giao xoay vần liên tục, hỏi câu trước câu sau lời không giống nhau nên cuối cùng phải khai thật với Sĩ Giao. Sĩ Giao thờ dài ngao ngán, đuổi Túc ra ngoài, hạ ba cấp làm lính quân nhu, cấp phát lương thảo.

Triệu Hoàng thấy điều đó mà không thêm nhìn mặt Sĩ Giao, lại cho người rêu rao Sĩ Giao cầu kết với địch, vì tư thù mà lấy việc công để trị tội, chia rẽ lòng quân lúc sĩ khí lên cao. Bọn giám quân cũng bị bọn Thôi Kết, Trọng Vũ điều đình mà có ý đồ trốn bỏ quân doanh nhiều vô kể. Sĩ Giao bấy giờ dùng binh quyền đuổi khéo cha con Triệu Hoàng về Tổng Bình để tránh hậu họa chia rẽ quân tâm. Có hai vạn quân trong tay so với bảy vạn quân lính kỵ của họ Quế, lại không có võ tướng dũng kiệt, Sĩ Giao cho quân lui về tuyến phòng thủ phía sau, chờ viện binh từ các Châu phía nam.

Chí Liệt nghe tin đám quân tướng trong phủ Tổng Bình cầu kết với giặc chiếm được La Thành gấp gấp cho quân lính lui về theo đường thủy đến sông Thiên Đức phía nam thành Luy Lâu. Đỗ Đại họp quân với Sĩ Giao giữ chắc phòng tuyến phía đông. Từ Ái Châu, Tồn Thành dẫn hơn vạn rười binh mã đi dọc bờ biển, đóng quân tại Đa Cương, Võ An châu. Các châu Võ An, Trường Châu không thấy có lính đến tiếp viện. Chí Liệt cho gọi Sĩ Giao bàn chuyện:

- Nay tuyến được dọc từ La Thành, Cổ Loa thành đến thành biên giới đều nằm trong tay triều đình. Tướng phụ không biết rõ thế nào, Sĩ Giao có ý kiến gì hay không?

- Thật là không thể ngờ tới. Chủ tướng đối tốt với bọn thứ sử, châu mục các nơi. Nay cần người đối phó với đám quân triều đình lại chỉ có riêng Ái Châu góp quân giúp sức. Mặt phía tây Phong Châu cũng là mặt hiểm yếu, quân Nam Chiếu lúc nào cũng nhắm nhe. Không thể để hổng chỗ đó được. Quân triều đình lại chiếm được nhiều nơi quan trọng, có thể tấn công bất cứ lúc nào. Nếu bọn chúng thủ thành chờ ta phản công lại thì sức quân ta cũng chẳng thể làm gì hơn.

- Chi bằng sai sứ giả sang đất Nam Chiếu giữ mối hòa hảo, đánh vào đất Văn Nam, Quảng Châu. Khi thắng được quân triều đình, hai bên chia đất.

- Đất Ngũ Lĩnh, Đại Lý bọn Nam Chiếu đã nhắm nhe từ lâu, sau loạn An Lộc Sơn, quân triều đình càng giữ vững hơn đất đó. Đất xứ nam ta mới là miếng mồi lớn. Ta e rằng khi quân Đường Lâm, Phong Châu, Bình Nguyên, Nam Tà đánh Tổng Bình thì bọn Man Hoàng nhân đấy mà chiếm luôn của ta.

- Vậy như, Hoan Châu, Diễn Châu mang quân một vạn ra đến đây chẳng biết ý quân sư thế nào.

- Đất bắc Hoành Sơn, Lâm Ấp cũng đã bình. Người đất ấy xưa mang phúc của chủ tướng mà thanh nhàn bấy lâu. Nay chỉ có thể nhờ người xứ đó vậy. Cũng nhân bọn Trọng Vũ, Thôi Kết chưa vào Tổng Bình, thiếu chủ sai người đến dò la đám thân tín của chủ tướng tại Tổng Bình tình hình thế nào.

Chí Liệt lập tức nghe theo. Tại Tổng Bình khi ấy, La Thành, Long Biên, Cổ Loa đều có lính giáp hoa, giáo dài ngày đêm canh giữ. Hai tên Giả Không, Giả Thanh làm dừng tướng giữ hai thành bên ngoài, Long Trạch giữ La Thành chờ quân triều đình đến thì dâng binh quyền lên.

Long Trạch cùng với Giả Thường sai bọn đệ tử đi dán cáo thị ở khắp nơi, treo thưởng đầu của Dương Thanh vạn lượng bạc, lại kể tội Dương Thanh:

Thanh phản phúc giết chết quan sứ là Tượng Cổ, có dã tâm chiếm đoạt. Khi đến Tổng Bình lại giết cả nghìn người vô tội. Ấy là hai tội đáng chết.

Chùa Đại Đường xưa là nơi dân chúng trong vùng đến cầu phật, nay hẳn lại sai người đốt tự khiến đám hòa thượng lâm than, bao nhiêu công đức xứ Giao Châu đều tiêu tan. Chôn linh thiêu hán cũng chẳng có chút tâm đức nương tay. Ấy cũng là tội lớn với đám dân.

Chí Liệt nghe tin mà cả giận, đêm cho người đi xé hết cáo thị xuống. Có hai chục tên lính bị bắt, một nửa đám đó khai Chí Liệt đóng quân ở Luy Lâu. Đêm ngày sau, doanh trại ngoài thành của Chí Liệt bị tập kích, số lính chết đến phân nửa. Chí Liệt dẫn năm nghìn quân chạy về phía nam. Sĩ Giao cùng Đỗ Đại biết tin mang quân đến tiếp viện thì Trọng Vũ nhân thời cơ đó vượt Hải Môn quan đánh tan quân phòng thủ, số đầu hàng lên đến vạn rười quân. Họ Quế rộng đường đến Tổng Bình. Đỗ Đại anh dũng phá giặc bị trúng nhiều mũi tên của địch, khó lòng qua được. Sĩ Giao cầm hai nghìn lính chạy về phía biển đến hạ lưu sông Nhị - đất làng Gia Viễn.

Đỗ Đại quay lại cùng một nghìn lính liều chết cản bước địch đang đuổi theo Sĩ Giao. Đỗ Đại thấy tên cầm cờ phía quân lính mình bị chém chết, Đỗ Đại chạy tới mà cầm lấy cán cờ giương cao, hét lớn:

- Quyết không để cờ rơi. Thà chết cũng không được để dừng khí quân ta rơi xuống.

Đỗ Đại tay cầm cờ lớn, tay phải giữ chắc Xích Dao chém chết cả trăm tên giặc. Phá tan thế giặc vậy, Đỗ Đại trao cờ cho một tên lính khỏe mạnh giục hán cầm cờ đi theo quân của Sĩ Giao xuôi về phía nam. Cờ vừa rời khỏi tay thì Đỗ Đại bị bộ tướng của Quế Trọng Vũ là Bùi Chiêm chém chết.

Nhận tin dữ Đỗ Đại liều mình quay lại cản bước địch mà chết, Sĩ Giao chẳng thèm ăn uống đến ba bốn ngày, chỉ nằm một chỗ quay lưng ra ngoài mà nhìn vào bức tường. Nước mắt ròng ròng không sao cho hết nỗi đau thương. Sáng ngày ra nhìn về phương bắc nghe tin, chiều muộn lại quay về hướng tây mà ngóng ngóng người. Việc quân tình báo về bỏ bệ hết thảy. Lại sai người quay lại tìm xác của Đỗ Đại, đám lính quay về mặt người nào người ấy rệu rã chẳng có hồi âm. Quân lính thì chạy khắp vùng để xin lương thực từ trong dân. Có đến cả ba bốn chục lính đào ngũ, còi mũi giáp mà bỏ đi.

Ba ngày để tang Đỗ Đại qua đi, Sĩ Giao cho tập hợp quân lính tại trước cửa nhà vị hào trưởng đất Gia Viễn Nguyễn Tất. Mặt mày còn thất thần nhìn đám lính, giọng thều thào chẳng ra hơi, tay cầm mảnh giấy đọc trước linh cữu giả của Đỗ Đại, tay run run mà khóc rên như cha mất, mẹ mất:

Ôi hỡi Đỗ Đại huynh trưởng ơi!

Thuở hàn vi huynh trưởng dắt tiểu đệ đến gặp Anh Sách tướng quân. Đại huynh được lòng Anh Sách mà em được xưng làm quân tướng Tổng Bình. Thấy bất bình chôn trưởng phủ hai huynh đệ về xứ Quảng Yên sống cuộc sống ngư chài. Sóng gió ấy thế mà chẳng qua đi, kẻ tham lam lại chèn ép ngư gia, khép dân mình vào tội chết. Thật là đáng cay, chưa xót lắm. Huynh trưởng lại dắt bọn chúng đệ về phủ Tổng, nhận đất Luy Lâu, làm nha môn áp sứ. Thế rồi tên Lý sứ ép ta phải bỏ quan, không thể nào sống chung được với lũ nịnh hót, trắng đen bất phân. Anh em ta được Dương tướng quân nhận về phục vụ dưới trướng. Bao nhiêu kẻ sách, trí lược được mang ra cho tướng chủ dùng. Xuân hạ hai mùa, bao nhiêu chiến công ghi tên lấy lừng.

Khi họ Lý kia tham bạo, hung tàn, ta với huynh cùng tướng chủ lật đổ viên sứ nát. Lại được nghe giặc Lục cướp mà đi dẹp chúng. Đến nay cũng đã được nửa năm.

Huynh còn chưa yên bề dân đất Hồng, đã lại phải cùng bọn đệ dẫn lính chống quân Trung Nguyên.

Dẫu biết rằng, thắng thua là điều tất yếu của nhà binh. Nay thắng, mai thua đó là lẽ thường tình. Quân triều đình đông nhưng lại không ưa khí hậu xứ nam ta, lại thêm đường xá xa xôi, quân lương tiếp tế từ Ích Châu, Vân Nam, Quế Châu đâu phải chuyện ngày một ngày hai. Tên xứ Hành Lập cũng đang chôn chân miền biên viễn với đám lính Nam Man, cũng chẳng ưa gì họ Quế kia mà tiếp viện binh lương cho hấn. Thế nên ta và chủ tướng đã thống nhất giữ chặt phòng tuyến, tử thủ để bảo vệ Tổng Bình, đợi khi quân lính triều đình phương Bắc rệu rã, lương thiếu, bệnh nhiều ắt tự sẽ tan. Ấy vậy mà đám quan lại Tổng Bình, các tướng dưới lại chẳng chịu nghe lời. Kẻ thì điều đình qua lại với họ Quế, ăn đút lót, dối giục lòng dân, lại sai bọn tốt lính đầu hàng họ Quế. Kẻ làm tướng tiên phong, đóng quân đồn trại miền biên giới, chẳng hay lẽ sau trước tư thông với địch, dẫn rấn về căn gã nhà để huynh phải oan nghiệt nơi đây.

Ôi kìa sao cho hết những ngày ! Bao nhiêu đau đớn, thân gầy hao yếu, tâm này thật xót xa.

Đây ly rượu này xin được chia ba, chén mời thiện địa, chén hòa hồn huynh. Ta xin uống nốt ly rượu này để tỏ ý tình. Kẻ ở người đi, đôi dòng lệ tuôn, kính mong hồn huynh nơi chín suối ngậm cười độ thể cho chúng dân.

Sĩ Giao lấy lại tinh thần, truyền cái lửa sôi sục cho đám lính còn đang nguyên sống chết đến cùng với họ Đỗ. Sĩ Giao liền cho ba mươi tên lính đi khắp vùng dò la. Hai ngày sau, việc chôn cất Đỗ Đại đã hoàn thành, nhận được tin Chí Liệt đóng quân ở phía tây bắc vùng đất Hiến. Sĩ Giao qua đất Cúc Bồ nhận thêm ba nghìn lính do người anh em họ Đỗ ở đất đó tập hợp từ hai năm trước. Cả thầy đến nửa vạn quân đến đất Hiến hội quân với Chí Liệt. Từ hương Đa Cương sang đất Hiến chỉ cách có dòng Nhị, một vạn rưỡi quân lính do Tồn Thành dẫn ra từ châu Ai cũng đã có mặt tại đây. Tồn Thành cho thuyền nhẹ qua sông dò la. Chí Liệt lấy làm mừng rỡ, sai quân chia làm hai ngả dọc theo sông Nhị chờ thời cơ đánh lên Tổng Bình.

Cùng lúc đó có mật thám báo tin về cho Dương Thanh, Thôi Kết đã dẫn năm nghìn quân tiên phong đi từ hướng Bắc phá vỡ vòng vây tại mặt trận phía bắc thành Cổ Loa. Đi sau là hai vạn rưỡi binh mã đóng tại Cổ Loa hướng ra đông bắc. Dương Thanh đến đất Bạch Hạc, sai Tồn Thăng ở lại đất Thị Diêm làm như lời thần nhân mách bảo. Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại WwW.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 19: Chương 4.4 Võ Nghệ Liêu Gia

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ tư:

Rời La Thành, tướng họ Dương thoát hiểm.

Đến Đại La, lính Bắc phương giết dân.

Chương 4.4 Võ nghệ Liêu gia

Gã Quý ở lại đất Thị Diêm, nhờ Lý Toàn biết lẽ nghi vùng ấy soạn sửa lễ vật dâng lên đền xường cao lâu thờ thần nhân Lý Ông Trọng. Lý Toàn sửa soạn áo đẹp, mũ mũ rồi khấn sớ trước điện. Tồn Thăng không thích không khí trang nghiêm chốn đền miếu nên đi ra ngoài văn cảnh, thấy đôi chim hót ríu rít trên ngọn tre cao. Tồn Thành thấy có tổ chim non xua xua đôi chim bố mẹ đi, bẻ cong cây tre xuống để lượm lấy tổ cho đám trẻ con đang đứng đó chơi. Bỗng nhiên có tiếng mũi tên bắn ra, cây tre cạnh đó gãy đôi khiến Tồn Thành giật mình quát lớn :

- Có kẻ dùng ám khí. Các cháu mau chạy đi.

Tồn Thành nhặt mũi tên lên thấy có chữ khắc trên mũi tên, chạy vào hỏi Lý Toàn. Lý Toàn nói :

- Đây là chữ Phùng. Ngày trước nghĩa quân của Bồ Phá Cẩn tướng quân đóng tại đất này, có dùng loại mũi tên này để chiến đấu với quân Phùng Hải. Từ khi thiếu chủ Phùng An bị đẩy đi xứ đất Quy Nghĩa thì đất này không ai dùng nữa sợ bị quân triều đình bắt được sẽ xử tội chết.

Lý Toàn cùng Tồn Thăng chạy ra phía ngoài toan tìm người dùng ám khí. Đi ra phía sau miếu cũng không thấy người. Lý Toàn huyệt sáo, tiếng sáo ong ong trong đầu khiến người ta khó chịu. Tồn Thăng chạy vào trong miếu, tránh cái âm thanh kỳ quái. Lúc bấy giờ đám trẻ con kéo hò hét :

- Chú Lý Toàn giỏi quá. Tiếng huyệt sáo cũng có thể làm kẻ gian ngã gục.

Lý Toàn mặt vênh vào :

- Chuyện nhỏ dễ như ăn trầu thôi. Các cháu đi đi. Không lát nữa hấn tỉnh dậy lại đánh cho.

Tồn Thắng đầu óc còn lẩn cẩn, loạng choạng bước ra, bám vào vai Toàn. Toàn cười trọc ghẹo Gã Quý. Gã Quý liều xiêu cầm dao quắm chém vu vơ. Toàn nhìn cây tre bị gãy thấy điềm báo đã linh ứng vội chạy vào khán vãi trong đền. Tồn Thắng bước tới đám trẻ con vừa đứng nói chuyện với Lý Toàn thấy một tên cầm nỏ nằm song soài dưới đất. Thắng hầy nhẹ người cho hấn nằm ngửa ra, đột ngột người hấn hắt tung lên đập trúng tay cầm dao của Thắng khiến dao bay xa vài chục thước cắm thẳng vào cây buri. Thắng lùi lại một chiêu khóa chặt được người đó. Lý Toàn bước ra, xoa xoa vào vết thương của Gã Quý, gã thấy gai người, lấy tay gãi ngứa. Toàn dùng dao nhỏ phi trúng cây buri, dao quắm của Thắng rơi xuống. Tên kia đứng lại, cúi chào hai người.

- Chẳng biết cao nhân chỗ này. Đã đắc tội.

Lý Toàn mắng hấn :

- Cái tên trộm vặt nhà ngươi. Đừng có nghĩ là bọn này không biết. Ta thấy ngươi len lén lút lút theo bọn ta từ lúc ở đất đình bên kia. Định ăn trộm phải không?

- Dạ. Tiểu nhân không dám.

Dương Diện trợn mắt dọa hấn :

- Nhà ngươi là ai, từ đâu đến đây? Ngươi biết bọn ta là ai không mà dám theo dõi bọn ta lại dùng nỏ kia bắn suýt trúng người ta? Muốn sống khai ra mau.

- Tiểu nhân là Liêu Đức Thịnh, người ở Đỗ Động. Tiểu nhân được nghe phía Tây bắc La thành có ngôi đền rất thiêng. Hễ ai có việc gì khó khăn cần cứu giúp thì cứ đến chỗ đó thì sẽ được toại lòng. Được người ta giới thiệu tới đây, lại gặp hai vị khí chất khác thường nên đành theo bước dò la. Tiểu nhân nhìn thấy ngài định bắt chim non trên cành tre nên chỉ dám phóng tiền để đánh lạc hướng ngài, chẳng ngờ lại trúng cây tre.

- Ta bắt chim non thì liên can gì mà phải đánh lạc hướng.

- Sinh linh muôn loài đều được trời ban tặng cho sự sống. Loài chim cũng như chúng ta. Chúng có cha có mẹ, con cái, tổ ấm gia đình sao nỡ đành chia cắt chúng, để chúng phải mồ côi, cha mẹ lạc mất con. Nếu như kẻ nuôi chim non có tâm thì bọn chúng có thể sống, nhưng không có ai dạy chúng hát, dạy chúng nhảy chúng bay thì chim ấy cũng như bỏ đi vậy. Còn không thì là giết chết chim non đó rồi. Như vậy thật là đáng thương. Xin ngài lượng thứ cho tiểu nhân không biết trước sau, đắc tội với ngài.

Gã Quý nhìn qua Thịnh, dáng người khúm núm, mặt cúi gằm, đôi chân vững trãi như cây gỗ cắm chặt đất, có vẻ hấn ta không hề e sợ như cái vẻ mặt ấy của hấn. Mái tóc quăn rối được bụi gợn củ hành đầy những dấu vết của gió bụi cuộc đời, khuôn mặt hấn vuông vức chữ điền, lốt phốt những mảng da trắng trên khuôn mặt toát lên thần thái của kẻ sĩ ẩn mình trong cái dáng hình lúm khúm của hấn. Dương Diện vòng ra phía sau toan đập vào khuỷu chân hấn thì chân hấn cứng như đá thép, khiến Dương Diện thấy thật đau, hét lên :

- Chân nhà ngươi có nẹp đá hay sắt?

Hấn không trả lời mà còn giễu cợt Tồn Thắng:

- Là người đập trúng gốc cây tôi đang đứng cạnh chứ đâu phải là chân tiểu nhân.

Hấn bước nhích ra một bước thì có cây gỗ trên đầu trạm khắc hình rắn hổ ở đó. Dương Diện thấy kỳ lạ, hỏi hấn:

- Rõ ràng là khi ta ra phía sau đâu có cây gỗ này ở chân ngươi.

- Là ngài có ý định đập vào chân tôi?

- Ta muốn kiểm tra xem ngươi sức lực ra sao.

- Xin thất lễ.

Nói rồi, chàng trai tung chân, cây gậy đầu xà từ dưới đất mọc lên dài đến tám thước. Chàng ra đòn bắt ngờ, Dương Diện không kịp trở tay bị đầu xà đánh vào ngực liên tiếp bảy tám chiêu. Gã Quý gồng người dùng sức đẩy gậy về phía Thịnh. Thịnh vận khí dồn toàn lực xuống chân hòng đỡ lại sức khỏe vô biên của Gã Quý. Cây gậy bị bẻ cong, dáng trông hết mẫm xà. Gã Quý bỗng thấy nhói ở trước ngực, lấy sức tay đập mạnh vào gậy nhưng cây gậy không gãy mà còn khiến ngực thêm đau. Thấy vậy, Gã Quý liền cố rút cây gậy ra khỏi ngực mình nhưng không thể nào rút ra. Cây gậy găm chặt vào ngực Gã Quý, phần đuôi của cây quấn chặt vào tay trái của gã khiến gã kêu la thống thiết.

Lý Toàn lúc bấy giờ lấy cây tiêu ra thổi một điệu nhạc. Âm thanh phát ra khiến đầu óc Thắng điên đảo, Đức Thịnh vội chạy đi, hai ngón tay bị chặt lổ tai. Cây cạy rơi xuống dưới đất, Dương Diện ngã nằm xuống đất. Thịnh chạy đến bụi tre gần bờ sông thì Toàn toan gọi lớn:

- Người anh em xin dừng bước.

- Anh là thần tiên chốn nào? Đã đắc tội.

- Ta là Lý Toàn, hậu duệ của Ông Trọng – Phụ Tín Đại vương. Người vùng Từ Liêm này. Người anh em có phải là người của Liêu gia trang vùng Đỗ

Động. Chiêu thức thiết giả mộc xà là một trong mười bảy bí thuật của trang ấy. Nay được chiêm ngưỡng mở to con mắt. Thật là vinh hạnh.

Thinh giọng nói khảng khái, tay khoanh trước ngực, hất miệng:

- Sao anh lại biết mười bảy bí thuật đó, lại có thể khắc chế được. Hẳn là đại cao thủ ẩn mình.
- Năm trước, ta may mắn được gặp thầy Liêu Hữu tiên sinh. Thầy dạy ta cùng Hữu Phương. Hữu Phương giỏi thơ văn, kinh sử thi đậu tú tài, lại tới tận Trường An thi thố. Còn ta ham võ nên đã được thầy truyền lại cho võ học. Học đến độ giác ngộ triết lý trong bí chiêu đó thì được thầy chỉ cho khắc chế những điểm yếu của Liêu gia võ học.
- Lấy tâm chế lực, lấy thanh chế hoạt. Anh quả nhiên hiểu rõ Thập thất Liêu gia bí chiêu. Nay gặp đây thật là hạnh ngộ.

Lý Toàn nhếch mép cười, tay dang rộng như đón chào Thinh. Thinh bước lại, tay bỏ cuộn dây sắt xuống đất, quỳ gối bái lạy Toàn:

- Anh quả là người tinh thông võ học. Cảnh giới võ thuật ấy chẳng phải kẻ thường có thể làm được. Xin nhận một bái của văn bối.

Toàn nắm chặt lấy tay Thinh, từng thớ gân trên người Thinh nổi lên, mặt hấn vằn lên vết thẹo dưới cằm. Toàn kéo Thinh vào lầu phủ, lại gọi Gã Quỷ dậy. Thinh mừng rỡ bước theo, hai người hàn huyên chuyện trò đến cuối chiều. Hai người cầm kiếm, nỏ, côn, xích ra trước lầu luyện những chiêu thức kỳ quái. Tồn Thăng thấy trong mình kém cỏi võ thuật, chẳng hiểu những chiêu thức kia của hai người bọn họ. Gã lấy rượu ra tu ừng ực. Hấn say, cười vào hai người kia:

- Hai kẻ điên kia. Những chiêu thức ấy là để gạt người ta chứ sao có thể mang ra mà đánh trận.

Lý Toàn nhìn hấn say mềm, Toàn lấy một mảnh vải quấn vào tay Thăng, rồi thắt chặt với cây lớn. Thăng hỏi:

- Sao lại dùng vải quấn tay ta.
- Nhà ngươi cứ thử thoát ra khỏi chỗ người đang đứng cho ta xem.

Thăng giật mạnh mảnh vải quấn tay mình, vải càng siết chặt khiến tay hấn trắng bợt. Hấn càng cố kéo thì càng không thể dứt ra. Tay kia cầm dao khía vào vải đó nhưng vải ấy không hề sòn sứt. Tay hấn giãy giụa mảnh vải bó thắt tay hấn, bàn tay gã thâm sì. Gã tức giận lôi cả cây lớn lên khỏi mặt đất, dùng cước đạp gãy cây thành ba đoạn.

Bấy giờ, Lý Toàn dùng một cây kim luồn vào một đầu của sợi vải, Toàn xâu thật nhanh hết một vòng tay thì vải tự tuột ra khỏi tay Thăng. Tím tái mặt mũi, Thăng định ra đòn với Toàn, Toàn vuốt ria mép nói:

- Người đánh trận chỉ biết dùng sức chẳng phải tướng tài. Chỉ là võ dũng, vô dụng mà thôi. Gặp kẻ địch thì chỉ cần vài chiêu là mất mạng. Lấy binh tâm mà kháng lại lực cường. Lấy trí tuệ để đuổi kẻ địch đi, khiến địch không thể thắng được, càng đánh càng thua, bấy giờ địch tự tan. Tên gốc nhà ngươi còn chẳng thể thoát nổi một mảnh vải nhỏ, thì sao có thể thoát được khi bị kẻ địch bày thiên la địa võng. Kẻ dũng tướng, bất chấp cái chết là uy dũng, anh hùng đấy. Nhưng sao không nghĩ rằng khi ta chiến thắng thì được vang danh, nếu như mà có thua thay vì quần tiết mà chết chỉ bằng chẳng phải sống sót được thì sẽ có cơ mưu mà báo thù hay sao.
- Nhức đầu. Ta chẳng cần biết. Kẻ nào có giỏi thì đến đây mà giết ta.

- Trận ở Phù Đồng đến thành Cổ Loa, nhà ngươi may mắn còn sống sót chẳng phải là bài học quý giá hay sao.
- Thôi! Nhà ngươi không phải nói gì thêm nữa. Dương Thanh yêu cầu chúng ta ở lại đây làm cái việc thấp hèn gì gì đó đã xong hay chưa.
- Việc đó đã xong. Đêm nay ta và ngươi đi dọc bờ sông này về phía Tây Bắc, đến Hát Môn bẩm báo lại với Dương tướng quân để ngài ấy yên tâm.

Đêm xuống, ba người bàn bạc rồi chia tay nhau thành hai ngã đường đi. Lý Toàn cùng Tồn Thăng xua mái chèo nhanh thoắt trên dòng Nhị ngược Tây Bắc hướng đất Bạch Hạc. Liêu Thinh thân thủ nhanh nhẹn chạy bộ về Tổng Bình dò la tin tức của quan quân triều đình đã chiếm đóng ở đó.

Thinh đi qua bãi lầy phía bắc La Thành rồi nghỉ tại quán trọ bên cạnh dòng sông Tô Lịch. Đến nửa đêm, quán trọ có tiếng ồn ào khiến Thinh tỉnh giấc. Thinh gọi tên hầu bàn lên hỏi:

- Ngoài quán có chuyện gì mà lại ồn ào? Để ta mất ngủ thì đừng trách ông.
- Dạ thưa quan khách. Ngoài kia quan quân đang dò xét. Ngài không có gì giấu giếm thì xin ngài cứ lui vào trong nghỉ ngơi. Sau khi ông chủ nhà tôi làm việc xong với những người thì sẽ hết ồn ào.
- Dò xét điều gì?
- Tiểu nhân nghe nói là đám quan quân đi lục xét người của Dương tướng quân còn ở Tổng Bình để đem về xét xử.

Thinh đánh mắt qua khe cửa nhìn ra phía ngoài, thấy một đám lính giáp, vũ khí giáo dài, kiếm ngắn đang nhắm nhe tìm người. Thinh cho tên hầu bàn một ít bạc vụn, sai hấn đi lấy một gàu nước sôi về phòng. Tên hầu bàn vội vàng nghe theo, chạy ra ngoài về mặt sợ sệt đi lấy nước sôi về cho Thinh.

Một lúc sau, nghe có tiếng sột soạt áo quần cùng tiếng grom giáo tiến lại gần, họ Liêu nhảy vội lên kèo nhà, mặt mũi bịt kín bằng vải lụa. Đám lính lầu nhầu bên ngoài tranh cãi với tên chủ quán và tên hầu bàn khi này. Bọn lính đập cửa vào, tên áp nha cầm đầu sai đóng chặt cửa quán. Không thấy ai trong phòng, tên áp nha quát mắng:

- Rõ là cái thằng rách rưới này bảo khiêng nước nóng đến cho khách ở phòng này. Sao không thấy người đâu.
- Dạ dạ. Tiểu nhân vừa còn nói chuyện với vị ấy ở trong phòng mà. Tiểu nhân đâu có lòng nào dám dối đại nhân.
- Thế người đâu? Các người định giấu giếm tội phạm trong nhà hay sao? Tội chết đây con nhé.

Tên chủ quán vội vàng rút ba nén bạc khéo léo nhét vào ống tay áo tay áp nha. Chủ quán cười cười, lưng cúi xuống còng rạp thưa với tay áp nha:

- Thi Nguyên đại nhân bớt giận. Đại nhân bớt giận. Chắc là vị khách đó chỉ đi ra ngoài một chút. Để bọn tiểu nhân đi tìm vị đó về. Chứ quán khách trọ của tiểu nhân không dám chứa chấp tội phạm triều đình đâu.
- Cánh quán trọ các người đừng có giờ trò với ta. Đừng hòng qua mắt bọn ta. Hai tên môn khách cùng với chủ quán trọ Quán Tiên và Quán Sứ che giấu tội phạm bị Thôi tướng quân bắt giết rồi đó nghe chưa.

Có đám lính kéo xềnh xệch một người mặc quần áo rách thếch, mặt mày bị bông rộp vào phía trong. Thấy ồn ào phía ngoài, tay áp nha chạy ra liền hỏi:

- Có chuyện gì ngoài đó.

Một tên lính bấm lại với viên đô áp nha:

- Bọn tiểu nhân đi tuần nơi hậu viên thấy có một tên khả nghi đang lúi húi cầm cây đuốc chạy ra chuồng ngựa.
- Mặt hắn bị sao thế kia?
- Là hắn trốn đi không được, định chạy đi thì trượt phải phân ngựa, đuốc còn cháy dữ dội rơi vào mặt hắn khiến hắn bị phỏng rộp.

Thi Nguyên tiến lại gần người kia hơn. Mùi phân ngựa khiến hắn tỏ ra khó chịu, hắn giương đèn cây lên soi kỹ mặt người đó. Đang ôm mặt do đau rát, người đó thấy xô nước ở dưới chân tên hầu bàn liền chạy tới úp nguyên nửa khuôn mặt vào đó. Viên áp nha cho người kéo hắn ra. Hắn kêu la thảm thiết:

- Sao lại là nước sôi thế này. Nóng quá. Rát quá. Đau quá.

Hắn sờ lên khuôn mặt hắn thì thấy loang lổ vết cháy, vết bỏng nước sôi, hắn tung lên vật xuống, gào thét khiến Thi Nguyên nghĩ thầm trong bụng :

- Đúng là kẻ điên dại. Đang bỏng lại đi úp mặt vào gầu nước sôi.

Thi Nguyên hỏi hắn:

- Nhà ngươi là ai? Từ đâu đến? Tại sao đêm tối lại trốn ở phía sau quán trọ.

Hắn lạc giọng, người run run nói:

- Tại hạ là Luru Trình, người Đỗ Động. Ngày qua, làng mạc bị tàn phá nên nay đi đến Tổng Bình kiếm cơm. Nghỉ chân tại quán trọ này, nửa đêm tỉnh giấc thấy tiếng xì xào phía ngoài, thấy mọi người nên tiểu nhân gọi tên tiểu nhị cho một gầu nước ấm để xông người cho thư giãn. Chờ mãi không thấy tên đó mang đến nên tiểu nhân ra phía sau hậu viên đi tiểu tiện thì gặp mấy anh lính hung dữ dọa giết tiểu nhân nên mới thành ra như thế này. Thật là đau quá, đau quá.

Viên chủ quán nhanh nhẩu tiếp lời:

- Là đúng người này ở phòng trọ này đó Thi đại nhân. Chắc là hắn ra ngoài gặp lính của ngài hốt hoảng quá nên mới như vậy.

Thi Nguyên lại hỏi:

- Đỗ Động à. Thế nhà ngươi biết họ Liêu đất đó chứ.
- Dạ. Ngày nhỏ tiểu nhân được cha gửi đến Liêu gia học võ nhưng Liêu gia nghiêm khắc với học trò, tiểu nhân lại nghịch ngợm nên bị trả về. Từ bấy tiểu nhân không có qua lại với họ Liêu.
- Ngươi có biết người tên Liêu Thịnh hay chăng?
- Dạ bẩm. Con có biết. Người ấy là cháu ruột của Liêu Hữu tiên sinh, gọi Hữu Phương tú tài là chú, Người ấy ngày qua bị bắt giết cùng với người Liêu gia.
- Nói láo. Tên đó chạy trốn mất rồi. Ta nghe nói hắn chạy trốn tới phía tây Tổng Bình phủ. Chẳng hay hắn đi cùng các người. Nhìn bộ dạng nhà ngươi thật giống hắn lắm.

- Dạ. Xin Đại nhân minh xét. Người nhà tiểu nhân còn đang chờ ở bên kia dòng Tô Lịch. Đại nhân có thể đối chứng.

Thi Nguyên quan sát người đó thật kỹ. Thi nguyên quay ra phía sau, nhìn dáng chân vững trãi quen quen, liền đạp hấn một chiêu thật mạnh vào phía khớp khuỷu chân hắn. Hắn ngã nhào, mặt bồng rộp va vào chuôi giáo của tên lính. Hắn lúi húi đứng dậy, dường như còn choáng váng, hắn loạng quạng xô ngã một tên lính vào gàu nước. Viên chủ quán mắt sáng như mở cờ trong bụng, miệng cổ nhin cười, lại mon men đỡ tay lính lên rồi điu gã bị bóng kia vào phòng.

Thi Nguyên thầm nghĩ tên đó yếu ớt, chân tay như đàn bà liền cho quân rút đi. Tay chủ quán không quên đơn đã chào họ Thi:

- Đại nhân đi mạnh giỏi. Lần sau lại nhà. Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại Ww.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

Chương 20: Chương 4.5 Gian Tướng Xảo Binh

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ tư:

Rời La Thành, tướng họ Dương thoát hiểm.

Đến Đại La, lính Bắc phương giết dân.

Chương 4.5 Gian tướng xảo binh

Thi Nguyên bước ra khỏi quán rồi quay lại quắc mắt, tay chủ quán sợ quá chạy vào trong, sai người dọn dẹp quán rồi đóng chặt cửa. Chủ quán quay vào hoành hạ vị khách:

- Chẳng phải là ta thương người không thì nhà người đã đi đời nhà ma rồi. Đêm khuya thanh vắng, nhà người ra phía sau chuồng ngựa làm gì.

- Ta đi qua chỗ đó để tiểu tiện. Nhà người không nghe rõ hả.

- Chỗ ấy đâu phải chỗ để nhà người tiểu tiện.

- Ta buồn quá không chịu nổi nên đành mới phải ra phía sau. Sợ va mặt phải bọn lính.

- Nhìn nhà người cũng đường hoàng. Đâu đến nỗi mà phải sợ bọn chúng, rồi phải bóng như thế kia. Ở đây có thuốc bóng, nhà người cần thì cứ gọi tên hầu bàn lấy cho người. Ngày mai nhớ thanh toán thêm tiền cho vụ lộn xộn tối nay không thì đừng trách ta.

- Được. Cho nhà người này.

Thinh ném hai nén bạc trắng vào đầu hắn rồi dùng cây gậy đầu xà quần lấy cổ hắn. Thinh nói giọng khác khiến hắn ngỡ ngàng, cổ bị bóp chặt hắn không thể nói thành lời. Thinh dặn dò:

- Nhà người cầm lấy bạc này thì im ngay cho ta. Tiền này là tiền nghỉ trọ và mua con ngựa phía sau. Nhớ lấy, nhà người càng giầy giụa thì cái trên cổ người càng quần chặt.

Thinh vội vàng xoa thuốc bóng lên mặt rồi lấy một mảng bì lợn từ phía bếp đập lên. Chàng chạy ra phía sau dắt con ngựa đen chạy ra bờ sông gọi dò qua bờ bên kia sông. Chàng gặp hai người cùng làng thì dặn dò:

- Nếu quan binh có sang bên này dò hỏi thì các người nhớ nói ta là người nhà của các người, tên là Lư Trình. Bằng không sẽ bị giết tất cả đó. Tên áp nha đó chính là Thi Nguyên, là tà đệ tử của Liêu Hữu tiên sinh ông nội ta. Hắn nay là tay sai cho giặc Thôi Kết, cho là Liêu gia ta đồng lõa với với họ Dương, đến trang bắt giết người vô tội. Nay ta vào trong La Thành dò la. Các người khéo léo mà đối đáp, hay là trốn chạy đi, kéo mang họa vào thân.

- Bọn ta tự lo liệu được. Thiếu gia cứ yên tâm. Người Liêu gia giúp đỡ cha con ta. Nay Liêu gia gặp nạn, bọn ta sao có thể đứng nhìn.

Đêm vắng ngày cuối tháng, trời đen như mực đỏ, Đức Thinh chạy ngựa tới phía nam La thành, đến một cái gò đất cao nhìn về phía La Thành. Hai người

đồng hương với Liêu gia ở lại quán trọ, có đám quan binh chèo thuyền sang cho bắt bớ người trong quán trọ.

Thi Nguyên mặt đầm đìa sát khí, tay cầm kiếm sáng loáng dưới ánh đèn đuốc. Nguyên cho lính ép cung lấy lời khai từng người. Thi Nguyên nói lớn gian trước cửa nhà trọ :

- Những kẻ nào là dân buôn bán thì bắt nộp năm lượng bạc, nộp hai phần hàng hóa lại để làm chứng thì mới được thả ra. Kẻ nào là người qua đường thì phải cho xem giấy thông hành từ địa phương cư trú đến. Kẻ nào không có giấy tờ thì đưa về nhà lao xét hỏi. Kẻ nào chống cự thì đánh cho năm mươi roi ngay tại chỗ. Các người lục soát cho kỹ. Kẻ nào khả nghi chém ngay.

Nửa canh giờ sau, Đám lính giải đi bảy tám người không có tư trang và giấy tờ thông hành. Có hai người chống đối lại đám lính thì bị đánh cho tơi bời, chỉ biết nằm rạp ra sàn than khóc rồi bị lôi xềnh xệch đi. Có tên lính nói lại với Thi Nguyên rằng có hai người đến từ vùng Đỗ Động, không phải họ Liêu. Thi Nguyên cho gọi hai người đó lại gần. Nguyên mở lời :

- Các người có người nhà nào tên là Thịnh qua sông từ lúc xế chiều hay không?
- Bẩm quan. Bọn con không có quen người nào tên Thịnh.
- Người Đỗ Động mà lại không biết người nào tên Thịnh à. Để ta dùng kiếm này cho các người biết.
- Bẩm quan. Chúng con chỉ nghe người ấy là cháu trai của Liêu Hữu tiên sinh. Ngày qua bị bắt giải cả trang đi.
- Vậy các người lại nói là không biết. Có người bảo ta các người dẫn hẩn đi trốn. Có phải chăng?
- Chúng tiểu nhân chỉ là đám dân nghèo, Nay tới Tổng Bình được nhận vào phủ quan Liễu tá Đặng Khả để làm gia nô, nhận đất cày ruộng thôi.
- Ra là vậy. Cái lão gia Đặng Khả đó chẳng hiểu vì sao từ quan sự Hành Lập, Tượng Cổ và tên mồi vờ Dương Thanh đều không xử tội lão. Nay lại được Thời đại nhân tin dùng. Các người có cái gì làm bằng cớ không?

- Dạ. Bọn tiểu nhân có khế bán thân đây ạ.

Thi Nguyên giật lấy hai mảnh giấy lụa, đưa lên ngọn lửa đuốc cháy rụi. Họ Thi cười một cách nham hiểm:

- Cho các người xuống châu Diêm Vương cùng với họ Đặng, để bán thân cho họ lão già ấy.

Nói rồi, hai người bị đám lính dùng gươm giáo đâm chém tơi tả, máu bắn tung tóe lên mặt đám dân buôn đang quỳ ở đó. Thi Nguyên gất gồng giọng đe dọa:

- Kẻ nào điều ngoa sẽ xử như vậy đó. Còn tên nào không khai thật nữa chẳng.

Đám khách trọ người nào người ấy sun soe đưa giấy tờ, hàng hóa, bạc vàng dâng tiến để tránh tại họa ập đến. Tên chủ quán trọ bên kia sông bị đám lính giải sang tới đây, cổ còn nguyên đầu xà quán lấy. Thi Nguyên ngồi trên ghế, ngắm vuốt con dao găm, mắt điều hâu nhìn tên hai tên chủ quán:

- Ta nghe nói hai người này là họ hàng với Lưu Trình, đến Tổng Bình này đi ở. Mà thấy trong người tên Lưu Trình có bạc nén đúc tại Liêu gia trang. Hai người các người thông đồng với đám Liêu gia định qua mặt ta có phải chăng?

Tên chủ quán bị đầu xà quán chặt cổ không nói được lên lời, ư ừ trong họng vài tiếng kêu như chó sắp chết. Tên chủ quán trọ bên này áp a áp ứng:

- Tiểu nhân không dám. Hai người này tới đây nghỉ trọ, nói ngày mai vào Tổng Bình đi ở. Họ lại trả tiền trọ sòng phẳng, không hề có điều gì bất trắc, định bụng tiểu nhân nghĩ rằng hai người đó không có gì. Tiểu nhân không biết, mong đại nhân nương tay.

- Không biết thì không có tội. Nhưng nhà người biết có biết có một tên đi cùng bọn chúng hay không?

- Tiểu nhân quả nhiên không hay rõ. Khi họ đến chỉ có hai người, họ nói cũng không chờ thêm người nào. Khi tối chỉ có một vị khách qua sông, ngồi cùng bàn với họ rồi lại đi. Người đó dáng vẻ lùn khum, đôi chân không thấy khép. Sau đó tiểu nhân lại thấy người đó đi về phía nam. Tiểu nhân chỉ biết có vậy. Mong đại nhân soi xét.

Thi Nguyên chep miệng, lắc đầu đứng dậy bước ra khỏi quán trọ nhìn về phía nam có một con đò đang chống chèo trên sông, liền cho người đuổi tới đó xem có phải là Liêu Thịnh đang tìm cách chạy trốn. Có tên lính chạy tới hỏi Nguyên:

- Đám khách trọ cùng hai tên chủ quán kia, đại nhân có chủ kiến gì không?

Thịnh đưa dao găm lên cổ lừa lừa. Tên lính nhanh nhẩu chạy vào quán trọ sai đám lính dùng gươm giáo giết sạch. Trong chớp mắt hơn hai chục mạng người nằm lán lóc dưới sàn lênh láng máu. Thi Nguyên quay lại cả giận:

- Kẻ nào giết người. Ai cho

Đám lính áp ứng nói:

- Là tên Hầu Bảo nói bọn tiểu nhân giết chúng.

Hầu Bảo mặt cúi gầm bước tới:

- Đại nhân ý không phải là giết chúng hay sao.

- Ta dùng dao gài chỗ ngựa trên cổ, có con muỗi đốt ta chứ đâu có sai người giết bọn chúng.

Nói rồi, Thi Nguyên thẳng chân đạp vào cằm Hầu Bảo. Bảo ngã ngửa ra phía sau, đôi hàm răng rơi ra năm sáu chiếc. Móm móm ngậm máu trong miệng, Hầu Bảo ôm chân Thi Nguyên:

- Mong đại nhân tha mạng. Đại nhân tha mạng.

- Được. Bọn bay giải nó về nhà lao để Thôi đại nhân xét tội.

Trong lúc đó, Đức Thịnh trốn được vào La thành, đêm khuya sương giáng mà người trong thành chẳng thể ngủ yên. Đức Thịnh đứng trên nóc nhà của Gia Hân lầu quán, chôn ăn chơi của đám quan lại Tổng Bình. Thấy trong lầu người nằng, kẻ đỡ những lời mật ngọt khiến Thịnh trướng tai. Thịnh chọn cho mình một góc lầu phía bắc, nhìn xuống thấy đám lính chạy vào từng nhà tra hỏi. Cứ chốc chốc lại thấy có người bị lôi ra cửa nhà nhận những cú đánh trời giáng của đám lính.

Thịnh ôm mặt mà giận trong lòng :

- Bọn ác bá. Đến người già chúng cũng chẳng tha.

Thịnh chạy tới một gian nhà nhỏ ở góc phía đông nam La thành. Có ông lão lưng còng ho lộ khệ trong nhà. Thấy động ông lão soi đèn bước ra. Thịnh luồn vào trong nhà, từ phía sau bịt miệng ông lão, lấy tay ra hiệu cho lão yên lặng. Thịnh hỏi:

- Ở phía ngoài quân lính đang lùng sục những người ủng hộ Dương Thanh. Ông lão chớ có ra.

- Anh là ai. Sao lại lên vào nhà tôi. Anh có biết ba con trai ta làm sai nha trong phủ, con gái ta là con dâu của Đặng Liễu tá. Ta chỉ cần họ một tiếng là có lính vào đây mà bắt anh ngay.

- Lão đừng ho. Ta chỉ vào đây xin ở nhờ lão một đêm thôi.

- Ta với anh không quen không biết. Nhà anh bụng dạ thế nào ta chẳng hay. Sao có thể tin anh được.

- Lão ơi. Xin lão cứu mạng. Mặt mày ta biến dạng hai phần, còn một phần cũng vết chém đốn đau. Ta quý xuống xin lão cứu ta.

- Thôi được được. Anh hãy đứng lên. Thấy anh cũng không có vẻ gì là người xấu. Kể ta nghe chuyện thế nào.

Thịnh kể lại chuyện cho Lão nghe. Lão giảng giải cho Thịnh hiểu sự đời. Thịnh lấy làm vui lắm, lại không có biết lấy gì báo đáp liền dập đầu vái lão ba cái.

Có tiếng lùng sục ngoài kia. Lão ra mở cửa. Thấy lính tráng, lão hỏi:

- Các anh có chuyện gì chẳng?

- Tô Nguyên Hiền lão bá. Đêm khuya thanh vắng xin làm phiền lão bá.

Nói rồi, đám lính chạy xộc thẳng vào nhà. Không lời nói lại đi ra. Hiền lão bá đóng vội cửa, cho gọi Liêu Thịnh ra mà dặn:

- Trong thành này không phải chỗ an toàn để nhà anh trú. Sớm ngày mai, ta đi câu cá, anh nằm trên xe rom cùng ta ra bến Đen. Ở trong thành, từ trước khi Thôi Kết đến Tổng Bình nắm binh, đêm nào bọn lính cũng đi lùng sục hỏi từng nhà. Người nào lạ mặt, không biết ám hiệu của chúng sẽ bị bọn chúng đánh cho đến chết. Như ở bên cạnh nhà tôi đây. Ba mẹ con bà ta đều bị đánh cho đến chết chỉ vì không biết trả lời bọn chúng thế nào. Chúng hỏi nhà các người thù ghét Dương Thanh hay yêu quý hấn. Nếu trả lời là yêu quý thì sẽ bị giết ngay. Nói là thù ghét cũng bị giết ngay.

- Lại có chuyện kỳ lạ vậy sao. Thù cũng giết, yêu cũng giết. Vậy ta phải nói thế nào.

- Là mật lệnh của Trọng Vũ, hấn muốn mượn danh Dương Thanh để giết người. Đám lính đi dò xét mặc áo lính của quân Tổng Bình, lại cậm quân bài họ Dương. Nếu ai trả lời là yêu Dương Thanh thì đám lính sẽ cho là người đó có lòng khác mà không chạy theo phò giúp Dương tướng quân, ở đây nghe lời sai bảo của họ Quê. Giết. Nếu trả lời là ghét Dương Thanh thì bọn chúng lập tức giết ngay. Chúng nói là Dương tướng quân sai chúng đi hỏi để thử lòng đám dân Tổng Bình. Thế nên, bọn chúng đã thực hiện được âm mưu cho đám dân Tổng Bình ghét bỏ Dương tướng quân. Ấy vậy mà nhiều người bị họ Quê lừa bịp dốt hết của cải, công sức để tìm giết cha con Dương Thanh báo thù. Trong thành có ba ngàn hộ, hơn ngàn hộ đã bị đám lính đó bức cho chết từ trước khi Thôi Kết về nắm quyền, cho nên dân trong La thành thù ghét họ Dương kia lắm.

Đức Thịnh nằm dài trên mái nhà nghĩ về những điều ông lão Tô Hiền nói. Chàng nghĩ về quá khứ, hiện tại và cả tương lai rồi thở dài :

- Thời thế thế thời, lòng người ngay thẳng, thẳng ngay sao mà lường hết cho được.

Những hạt sương vương trên khóe mi chàng, nặng từng giọt chảy vào vết những bóng trên khuôn mặt phồng rộp của chàng. Cái mệt dường như khiến cho chàng quên đi những đau đớn trên khuôn mặt chàng. Chàng ngủ ngon như chú mèo khoang đang nằm ngủ ở mái nhà bên cạnh, chốc chốc nó lại liềm vào bộ lông óng mượt của nó mặc cho phía dưới kia tiếng ồn ã la hét của đám lính, tiếng gáo grom liêng xiêng xen lẫn tiếng người la ó đón đau. Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

Chương 21: Lòng Tham Người Bắc

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ năm

Núi Long Tuyền, tướng người Hoa đuổi hổ.

Thành Bạch Hạc, Vương thứ sử cứu ung .

Chương 5.1 Dững khí kẻ nam, lòng tham người bắc

Từ khi Chí Liệt thua trận tại Luy Lâu, chàng chạy về đất Hiến chờ tiếp viện từ các châu phía nam hội quân cùng phản công lại quân triều đình. Chàng nghe tin tướng phụ đã rời Tống Bình từ trước khi Thôi Kết chiếm được, đến này vẫn không có tin tức, chẳng biết còn sống hay đã chết. Ngày đêm chàng thao binh luyện mã nung nấu quyết tâm đánh bại quân triều đình tại Tống Bình lấy lại uy chấn họ Dương cùng quân đội người nam.

Chàng sai người đến vùng đất Ba Lạt mời thầy lặn giỏi để dạy cho đám lính thủy, chọn ra sáu mươi người dững mãnh, bơi lội thật giỏi đến năm cửa biển hồng diệt trừ đội thủy quân hàng đêm đi qua cửa đó tiếp viện quân lương cùng binh mã cho quân triều đình. Sau hơn một tuần lễ liên tục hơn bảy mươi chiếc thuyền gỗ nhỏ to của quân triều đình bị đánh đắm tại năm cửa sông. Biết bao nhiêu quân giới, lương thảo bị chìm dưới đáy sông khiến Trọng Vũ tức giận sai đô đốc hải quân Quỳnh Châu là La Sùng Quán rình bắt nhưng không bắt được ai. Chí Liệt lấy làm vui mừng, sai người thu chiến lợi phẩm về khao binh sĩ.

Đêm rằm tháng ba, mùa xuân thanh minh năm canh dần (820), Chí Liệt cùng Tồn Thành hội đủ hai vạn rưỡi binh mã, soạn sửa trâu ngựa gà đến bảy tạ, gạo nghìn đấu, hoa quả trăm cân dâng lễ tế thần hai bên bờ sông Nhị. Chí Liệt ra lệnh kêu gọi quân sĩ nhất lòng hướng về Tống Bình giết quân triều đình lấy lại uy danh của quân sĩ người Nam. Giọng nói vang vang của Tồn Thành khiến sông nước rung chuyển, sóng nước dòn dập vỗ đôi bờ dòng Nhị :

Hỡi ba quân tướng sĩ!

Xưa tổ tiên người nam ta lập đất này.

Bao năm vun bón, bấy tháng chắc tay cày

Mỗi năm mưa gió thuận hòa, cây cối tốt tươi ngày ngày đơm hoa kết trái.

Đất ngàn dặm chim bay cánh mỏi miết hoài chẳng hết.

Tổ Hùng Vương dẹp trừ Sơn Quý, Thủy Quái

Cháu con giữ đất, giữ sông, vững bờ Đông Hải chia làm hai ngã.

An Vương, Triệu Tổ hùng cứ đất này, gian khó chẳng quản ngại điều chi

Há sao chó ngựa rầy quấy muôn dân

Nghìn năm đói khổ, hận lắm thay,

Vạn ngày đau đớn, kẻ anh hùng này xót xa

Chó cạp phương bắc tron trắng lụa là

Người Giao Chi làm than, trồi tróc nước da bạc màu
Trung nữ vương, Triệu Âu bà gương sáng mãi về sau
Lý Bôn anh dũng, Bồ Cái uy danh vang tiếng, vàng nào sánh
Giặc Hán, giặc Ngô, xô bỏ bọn triều đình họ Lý
Tham vét của muôn dân cá tôm, thóc lúa
Đẩy dân nam xuống vùng bùn đen nhão,
Bắt dân ta lên núi cao vùi vùi đầy rẫy thú hoang, cây độc
Cống cho chúng nào là ngọc quý, đòi mồi, nhưng hươu, vò hén sò, dị thảo, kỳ thạch...
Nào có biết, đói khổ của ta.
Đêm đông giá buốt xương đắp da.
Ngày hè nắng cháy, thom tho hương vị xác thịt dân đen
Xót lắm thay. Đau đớn lắm thay.
Kẻ nam nhi nhẽ nào lại cúi đầu, khác chi loài cầm thú chó ngựa bò trâu.
Thanh thiên tướng quân nguyện theo lòng dân, ý muôn vạn người
Giết kẻ tham bạo, lật đổ hà khắc bạo tàn, biết bao anh mất hã hê rạn gối.
Người thẳng, kẻ gian ăn cơm đập bát, qua sông đốt thuyền
Mời cọp báo lấy thịt chúng dân
Ta đêm chẳng ngủ, tâm can phùng phùng một màu đỏ lửa
Ngày mở to mắt nhìn đám bạo ngược trà đạp mà đôi dòng lệ chẳng thể dừng.
Nghĩ đến trăm vạn người đất nam đang bị giày xéo, sống mũi còn cay nhức
Nay cùng các người nguyện mang tài dốc sức
Lấy tâm đức mà diệt lũ chó, lũ lang sói báo bạo tàn
Thành tâm dâng lễ vật, hương hoa lên trời đất, thần sông Nhị Hà
Ba quân tướng sĩ đồng lòng. Quyết diệt sạch lũ Bắc phương thói nát.
Lời nói Tồn Thành dội xuống lòng sông, tiếng hô vang ba quân như những ngọn sóng dữ dội, ầm ầm như thác đổ:

- Dẹp giặc họ Quế! Dẹp sạch lũ Bắc phương thói nát!

Ba ngày sau, đoàn quân tiến áp sát Tổng Bình phủ. Quân tướng triều đình phương Bắc lo lắng vội vã điều binh từ các lộ Lục Châu, phía bắc huyện Chu Diên, đông Bình Nguyên đến phía bắc Tổng Bình phủ hội quân với Thôi Kết, số binh lên đến năm vạn. Trọng Vũ cho gọi đô đốc thủy quân Quỳnh Châu La Sùng Quán tới Giao Châu để hội bàn. Họ La kiêu ngạo nói với Trọng Vũ :

- Đám dân man di Giao Chi là những kẻ nhất gan. Từ trước tới nay chỉ trông cậy vào những thủ lĩnh kém cỏi. Chúng chỉ biết chờ lúc quân đội triều đình nhất thời lỏng lẻo mà mưu cướp trị sở của quan quân triều đình. Nay ta binh hùng tướng mạnh đều hội đủ đất này. Với chỉ hai vạn rưỡi lính quen đánh sao lại năm sáu vạn tinh binh, thủy quân một vạn tám nghìn lính của ta.

Trọng Vũ cho lời đó là phải, nhưng trong lòng đã nghĩ điều khác. Để đề phòng quân của Chí Liệt tập kích bất ngờ, hẳn sai các tướng mạnh nhất trông giữ những nơi trọng điểm. Thủy quân triều đình được lệnh rút ra khỏi cửa biển lui về đất Quảng Châu, Quỳnh Châu, chỉ lại toàn lính bán bộ và kỵ mã. Sùng Quán buộc phải tuân lời mà không dám chống đối.

Thôi Kết giữ hai vạn quân ở phía bắc Cổ Loa thường bị đám người gần vùng Phong Châu cướp phá, hẳn lấy làm tức giận. Đêm đến hẳn cho người mai phục đám người hay đến cướp phá, bắt được ba bốn mươi người. Bọn ấy khai là người của họ Đỗ đóng tại đất của châu Long và châu Vũ Lặc phía đông nam Bình Nguyên châu.

Thôi Kết bắt tên dẫn đường cùng hai trăm lính đến chân núi Ngọc Bội, dân nơi này gọi là Yểm Nhĩ Sơn. Suốt dọc từ Yểm Nhĩ Sơn theo dòng sông Lệ Thủy ngược bắc đến núi Long Tuyền chừng ba bốn mươi dặm đường. Thi thoảng cứ qua hai nhịp kè sông lại có túp lều dựng bằng tre, phía trước là cửa rèm mây đan thô sơ. Phía trong có vài ba người mặt mũi nhem nhuốc, treo toàn ngư cụ trên tường.

Thôi Kết hỏi tên dẫn đường có biết những nhà này sao lại có ở đây, hẳn ta không biết. Đi qua chục dặm đường thấy trong lòng bất an, Thôi Kết cho người dừng thuyền ghé vào một nhà mé phải dòng Lệ Thủy. Thấy có người lên ghé vào, hai người trong nhà lên ra phía sau có ý muốn chạy trốn bị bọn lính của Kết bắt được. Hai người mặt lấm lét lấp lắp. Thôi Kết mặt gian xảo cười :

- Có việc chi mà các người sợ hãi đến vậy. Há chẳng có điều khuất tất.
- Bầm bầm các quan. Tiểu nhân còn có mẹ già trẻ nhỏ trong nhà. Mong các ngài tha cho.
- Ta đâu có làm gì các người mà lại xin ta. Người không mang tội sao lại xin tha.
- Dạ bầm, bầm...
- Sao nhà người còn run sợ chưa nói.
- Bầm quan lớn. Suốt mấy tháng nay ngày nào cũng có đám quân đến đây lùng sục từng nhà một. Nhà nào có thóc, có lúa, cá tôm đều bị đám quân lính đó vơ vét cả. Nhà bây giờ không còn thứ gì trong nhà.

Thôi Kết nhìn đám người trong nhà. Trẻ con ba đứa, một bà lão nhem nhuốc, thân gầy guộc, tóc hoa râm, da đen nhem. Minh trần, tay run run đang cầm chiếc bát mẻ, đôi đứa dài ngắn không đều gấp lên miếng tếp cho đứa trẻ nhỏ nhất nhà. Được một miếng, đứa thứ lớn hơn mặt mũi lấm lét, vài không một mảnh che thân đôi mắt rung rung nhìn tay bà gấp cho đứa nhỏ. Đứa lớn nhất là cũng là con gái, tóc nó dài xõa xuống che đi bầu ngực mới nhú của đứa trẻ mới lớn, có manh vải rách quần làm khó cũng chẳng thể giấu đi được phần thân dưới héo hon như cây hoa dại của nó. Thôi Kết nhìn chăm chú vào đứa lớn, không rời mắt khiến nó cảm thấy sợ hãi, quay ra phía sau nhà. Tiếng nài nỉ của cha đứa trẻ văng vẳng bên tai. Thôi Kết giật mình hỏi lại:

- Ra là nhà các người đang dùng bữa. Thấy bọn ta ghé vào bờ có điều gì mà hoảng hốt.
- Là tiểu nhân nghĩ là quan quân lại đến.
- Bọn ta là lính triều đình. Trước giờ không làm những việc đó. Đặc biệt là với những hoàn cảnh như các người.
- Dạ dạ. Tiểu nhân không có ý nói ngài.
- Thế bọn quân lính kia dáng vẻ thế nào. Nhiều hay ít người. Nhà người có biết kẻ đứng đầu là ai hay không.
- Lính thấp, chân đeo rom. Mặc áo giáp giấy, vũ khí ngắn dài đều có. Cỡ đến ba trăm người đi dọc sông cả ngày.
- Các người vương vấn điều chi mà còn không bỏ nơi này.
- Bầm quan. Chi là cực chẳng đã. Quanh năm quen nghề lưới chài, nghĩ chẳng thể làm được việc khác. Và lại dân chài quen sông nước nên làm nhà gần sông cũng tiện bè thuyền bè đi.
- Các người có thể lui vào qua chỗ đất cao kia dựng nhà. Trẻ con gần sông không nhẽ để bọn chúng rơi xuống sông mà chết đuối, rồi người già cả.
- Từ thời Cao Chính Bình đến giờ, đám thổ hào vùng này tác oai tác quái, chiếm hết đất phía cao. Chúng tiểu nhân mà vào đất đó dựng nhà thì bọn đó lại sai đến cả chục người đến đánh đập, phá bỏ. Còn những đất vùng, mé sông, mỗi nhà đắp lấy một kè đá mà nhận khoảng sông, lấy kè ấy làm ranh giới giữa các họ.
- Đã đánh nhau với đám thổ hào giành đất hay chưa?
- Đã từng có. Khi đầu nhất chỉ đồng lòng, sau lại có kẻ hai lòng theo chúng mà đánh lại dân chài.
- Ta nhận đứa lớn nhà người làm nghĩa nữ. Khi chiều gọi người đứng đầu vùng này đến đây ta có chuyện cần bàn.
- Bầm. Vùng này đất không chủ. Thân ai biết nhà nấy. Gái lớn biết việc, xin đại nhân tha cho nó ở lại.
- Lỗi ta đã định. Nhà người chớ có bàn thêm.

Kết lắc đầu bước ra. Sai lính lấy hai đấu gạo đổ vào hũ vỡ nát góc nhà. Tên lính to khỏe kéo gái lớn ra khỏi nhà. Ban đầu thấy nó gãy gập, tên lính gồng mình lên hết sức để nhắc bổng cô bé ra phía ngoài. Bà lão nước mắt ướt hai gò má :

- Cháu cứ theo quan. Thoát khỏi cái đói này.

Mấy chị em cô bé nhìn nhau, đứa nhỏ còn lơ ngơ chưa biết chuyện gì xảy ra. Người cha dậm dò, vỗ về nó :

- Con hãy theo quan. Ngoan ngoan đi.

Kết bước xuống thuyền lớn, sai đám lính dồn hết lên thuyền đó, để lại chiếc thuyền nhỏ hơn. Kết nói vọng vào bờ :

- Thuyền này được thợ giỏi xứ Quảng Châu làm bằng gỗ Sao, tốt lắm đó. Tặng nhà ngươi. Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

Chương 22: Hồ Cẩn, Đánh Rắn, Rắn Bò

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ năm

Núi Long Tuyền, tướng người Hoa đuổi hổ.

Thành Bạch Hạc, Vương thứ sử cứu ung .

Chương 5.2 Đuổi hổ, hồ cẩn, đánh rắn, rắn bò

Đoạn đi hết dòng Lệ Thủy, tên dẫn đường nói với Thôi Kết rằng đi hết đoạn đường trên bờ nửa canh giờ là sẽ đến núi Long Tuyền. Trên ấy có động lớn, ngày trước có đôi cặp vợ chồng nên duyên ở động đó, từ bấy giờ người dân vùng này gọi là Động Hỷ. Núi cao ba trăm trượng, cây đá um tùm nhiều vô kể. Có dòng nước chảy quanh chân núi, từ lưng núi nhìn xuống phía nam mà thấy cảnh đẹp như tranh vẽ.

Thôi Kết cho đám lính dừng lại ở đó, sai tên dẫn đường vào nói với động chủ họ Đỗ là có quan quân triều đình đến bắt tội. Hắn chạy vào đến cửa hang thì có chục tên lâu la ra dò xét. Nhận ra người của mình, bọn chúng cho vào. Tên dẫn đường nói lại hết chuyện thì bị thủ lĩnh kêu người lôi ra treo cổ trước cửa hang.

Nghe tiếng ồn ào từ phía động, Thôi Kết ngược lên nhìn. Có một người chân thệt bước ra từ phía động, quần áo lôi thôi, miệng rộng, mắt híp, dáng người mảnh khảnh cầm một cây đao mẽ bước ra quát lớn :

- Quan quân cái khi gió gì. Có giỏi lên đây đánh với tao một trận.

Đám lính cười khúc khích, Thôi Kết nói lớn :

- Cái loại nhái bén nhà ngươi lại đòi đánh với đám. Chi e là nhái bén chưa kịp kêu đã bị bóp chết. Bọn lâu la chúng mày lấy cho hắn một cái gương để cho hắn soi, nhìn có khác chi thằng hầu phủ hay không.

Có tên lâu la đứng cạnh cầm gương giương lên. Tên thủ lĩnh quát mắt nhìn khiến tên lâu la sợ hãi lui vào. Tên thủ lĩnh chạy vào nhìn xuống mặt nước tĩnh trong động, lấy tay bỏ gọn lại mái tóc, chỉnh lại quần áo. Y bước ra, giọng đồng dục :

- Là ta đang ngủ có cái tên nhìn như chim quạ nhà ngươi đến đây hò hét. Nào giỏi thì lên đây đánh với ta.

Thôi Kết cho người xông lên, đánh nhau loạn xạ một lúc. Đám lâu la cùng tên thủ lĩnh thua chạy vào trong hang. Thôi Kết đuổi theo vào đến động. Động lớn, uy nghi có nhiều cột đá lớn như những cột trong các chùa phía bắc xứ Giao Châu. Tiếng vọng lớn từ phía hang khiến đám lính mất phương hướng, không nghe ra những lời nói của Thôi Kết và bọn chúng nói chuyện.

Thôi Kết cho người dò la thì từ phía động đều có cửa lớn bằng đá như thể có vị tiên thần nào đã dựng lên kiến trúc trong động này. Thôi Kết thấy có bậc thang bước xuống lòng động sâu thăm thẳm hướng ra phía đông. Kết sai lính đốt đuốc để dò đường. Đuốc thấp lên, châm lửa vừa rồi khỏi thì đuốc tắt. Lấy làm lạ, Kết tự tay mình thấp đuốc, cũng như những lần trước đuốc tắt ngay sau khi châm lửa vừa rồi khỏi đầu đuốc.

Nghĩ là do thiếu không khí nên Kết ném vũ khí xuống đất chạy bước lên cao hơn, lần này châm đuốc đã cháy. Nghĩ vui trong bụng, Kết lại bước xuống cầm cây thương lên, đuốc lại tắt. Thôi Kết ném thương xuống đất, lần này không bước lên nữa mà vẫn đứng tại chỗ châm đuốc thì đuốc cháy. Kết sai năm mươi tên lính cầm theo vũ khí ra khỏi động bao vây bốn phía núi. Kết cùng đám lính còn lại đi bộ bước theo bậc thang xuống phía dưới.

Đi lòng vòng một hồi thấy grom giáo rơi dưới đất la liệt, Thôi Kết cười lớn:

- Phen này các ngươi xuống âm phủ mà cướp. Nghĩ là ta không biết dùng đuốc xuống lòng động để bắt các ngươi à.

Có ánh sáng hắt vào, Thôi Kết giật mình. Tên đi đầu thò đầu ra cái lỗ lớn nhìn ra phía ngoài, quay lại nói vọng:

- Phía này có dòng nước chảy ra ngoài. Dưới đây là ao nước lớn.

Kết chạy ra, tụt xuống lòng bàn tay. Sai người nhảy xuống dòng nước để thoát ra ngoài. Nhìn về phía đông có mấy chiếc thuyền đang khua mái vội vã. Kết ném đuốc xuống dòng nước bực tức:

- Không được để bọn chúng thoát.

Kết cho người quay lại lục tìm khắp động, thấy lương thảo, vũ khí, áo giáp quân lính triều đình, tôm cá đầy ắp, lại có bạc vàng chất thành hai đống cao ngang đầu người. Kết cho dắt một tên cướp bị bắt sống tới động hỏi:

- Các người là cướp gì, thủ lĩnh là ai. Khai ra mau thì được tha tội chết.

- Bọn ta không phải là cướp. Bọn ta chỉ đi ăn trộm của cướp và giành giật của cái bắt chính. Thủ lĩnh ta người đứng đầu bọn ta.

Kết đập đầu hấn xuống nền đá, tóm lấy tóc giật hỏi:

- Còn cứng đầu ta cho người đi theo tên bị treo cổ kia.

- Ta đã nói rồi. Bọn ta không phải là cướp, chỉ đi lấy trộm của kẻ cướp. Thủ lĩnh ta là người khi nãy, đứng đầu bọn ta.

- Ý người là bọn người chỉ đi ăn trộm của lũ cướp. Vậy lũ cướp đó là ai. Thủ lĩnh người tên họ là gì. Ta thấy tên bị treo cổ kia nói là họ Đỗ.

- Quanh đây không có cướp. Mà phía gần Tống Bình mới có. Bọn ấy đóng trại phía bắc Cổ Loa, còn thủ lĩnh đám cướp là người ở trong phủ. Thủ lĩnh ta họ Đỗ, ta cũng chỉ biết có vậy. Chờ có hỏi ta thêm nữa.

- Tên này láo. Lôi ra chém chết.

Hắn cười lớn:

- Lũ cướp các người. Đừng mong chuyện tốt đẹp đến với bọn người.

Có tên lính chạy tới nói với Thôi Kết:

- Đám này là Lục Bạch Hồ. Đại nhân nhìn này. Trong đống quần áo lính mà chúng cất giấu trong động có lẫn cờ xí của Lục Bạch Hồ khét tiếng.

- Nghe nói cái tên Long Trạch trấn giữ Long Biên là một trong những thủ lĩnh của đám người đó.

- Tại hạ có nghe nói. Hắn từng là một trong sáu thủ lĩnh của Lục Bạch Hồ bị Dương Thanh bắt giết bốn tên. Còn hắn và một người nữa.

- Tại sao lại để hắn sống sót, một tên làm cướp lại được làm tướng giữ thành.

- Tại hạ nghe nói vương tử Đạo Cổ trước đây thu nạp hắn để mưu đoạt lại Tống Bình. Hắn có chỗ dựa vào, lại uy dũng khác thường nên được Quế đại nhân tin dùng làm nội gián ở Tống Bình. Thân phận làm cướp của hắn chỉ có hòa thượng Giả Thường biết. Sau này khi đám người dưới trướng Dương Thanh diệt Lục Bạch Hồ, hắn mới lộ diện.

- Ta cứ hỏi dò tên Long Trạch đó, có thể hắn sẽ biết tên họ Đỗ này.

Thôi Kết cho quân lục tìm khắp núi và các khu lân cận, chẳng nghe ngóng được tin tức, bóng dáng của đoàn người đó. Có người nhìn thấy đám người trên núi đi về phía tây nam dắt theo đến vài chục ngựa trâu. Thôi Kết chán nản cho quân lui về phía Bắc Cổ Loa. Chỉ sai một vài tên đi dò la thêm tin tức từ phía quân đội họ Dương và đám người ngựa núi Long Tuyền đi về phía tây nam.

Trong quân Thôi Kết, có người tên Đinh Tráng người Võ An Châu, dáng người nhanh nhẹn, đôi chân mỗi bước sải đến năm trượng, mọi người vẫn gọi tên ấy là Sóc Bay, hiệu là Hỏa Cước Tốc. Nhận lệnh của Kết, Tráng chạy tức tốc suốt hai canh giờ theo dấu chân đám người chạy trốn. Chạy đến chỗ đất bằng nghe có tiếng gió vi vu thấy lạnh người. Thấy có quán nước giữa đường vắng vẻ, Tráng bước vào với ánh mắt tò mò. Thấy một cô thôn nữ tóc dài quá lưng. Áo yếm lưng trần khoe làn bánh mật mịn màng, bờ vai hững hờ như đang chờ ai đó lại gần mà nâng niu. Trong người hừng hực, nhìn xung quanh đông không hoang vắng, trong nhà lại chẳng có ai, Tráng chạy vội vào phía trong, lấy tay xoa lên đôi vai tròn ghẹo cô ta:

- Em là tiên nữ chôn nào. Sao lại lạc đến chôn kỹ ho gò gáy này.

Cô gái bình tâm, tay thoăn thoắt đưa trà vào ẩm. Tráng đoán tâm tình mà nhả lời ngọt ngào dụ dỗ:

- Vườn hồng xa vắng, em có thấu chăng trái tim ta đang loạn nhịp vì người đẹp trước mặt ta. Theo ta về Tống Bình, nàng sẽ chẳng phải lo gì cả. Nơi này hoang vắng, hồ cộp nào có biết thương em

Hắn luồn tay xuống phía dưới em định ôm cô gái đột ngột có gã lùn tẹt, người mập dáng heo nái xồng xộc chạy đến kéo Tráng ra ngoài. Không một lời giải thích, dao mài sẵn còn treo trên giá, gã lùn khứa khứa vài nhát lên viên đá mài. Tráng hoảng hồn ngất lịm. Cô gái bước ra, lớn tiếng cười:

- Mọi ngon dễ như. Lũ đàn ông các người chỉ có chết vì dâm sắc.

- Đến phụ nữ mang thai mà hấn cũng dề. Lũ đầu voi đuôi chuột. Ăn thịt hấn chắc chẳng dậy mùi ngon.

Dáng người nhỏ nhắn, chân thậm thọt một người nữa bước ra. Rìa mép con kiến vênh lên, miệng ngậm lá tre đi một vòng xuôi, lại ngược một vòng ngược quanh người Tráng đang nằm trên bàn. Chàng lấy ngón út trái chọc vào lỗ mũi lấy ra một miếng bôi lên cửa miệng Tráng. Tráng tỉnh dậy, mơ màng, thấy miệng dính chút mềm liên ỏi thông thốc. Tráng khóc lóc van xin:

- Xin các gia tha mạng. Là con không biết phạm phải người trên. Xin gia tha mạng. Xin bà tha mạng cho. Tội con không biết buông lời chòng ghẹo, đắc tội với bà.

- Nhà người cúi xuống ăn lại hết đồng người vừa nôn ra. Ăn xong ta sẽ tha mạng. Nếu không thì nhà người sẽ giống con lợn đang treo trên bếp kia.

Tráng nhìn thấy trên giá bếp có ba cái xô lợn cùng hai dải thịt móc hàm. Cạnh đó là hai miếng thịt đùi to cỡ đùi trâu, da trắng mịn không lông. Tráng run rẩy cúi xuống dùng miệng liếm sạch đồng vừa ỏi ra. Cô gái nhìn ra phía khác mà không dám chứng kiến cảnh tượng đó. Tên nhỏ người, chân thọt túm tóc Tráng, lại đưa tay vào mũi bôi lên miệng Tráng. Tráng sợ hãi, miệng run run:

- Xin gia tha tội. Con biết lỗi rồi.

Gã kia trợn mắt, tay cầm dao bầu dí vào mặt Tráng, gã hỏi:

- Mà có biết bọn này là ai không?

- Dạ dạ. Con không biết. Xin các ngài tha mạng.

- Đồ chó. Quân lính triều đình mà hèn nhát như con chó. Chó nó còn biết kêu gào cắn càn khi người khác động vào nó. Mà không thể bằng chó được.

- Dạ dạ. Con không bằng chó. Không bằng cầm thú. Mong gia tha tội.

- Liếm sạch thứ trên môi người.

Tráng nhắm mắt, nhắm mũi liếm sạch cái thứ nhóp nhép phía ngoài môi. Phía dưới quần hấn đã ướt từ bao giờ. Tên béo lùn đáng lợn cười lớn:

- Thôi được. Ngoan ngoan là tốt. Người nằm lên, tự trói mình vào. Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại Ww.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 23: Gã Quỷ Quận Lòng

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ năm

Núi Long Tuyền, tướng người Hoa đuổi hổ.

Thành Bạch Hạc, Vương thứ sử cứu ung .

Chương 5.3 Gặp lại cố nhân, Gã quỷ quận lòng

Tráng ngờ ngác nhìn hai tên bặm trợn không sao nói lên lời. Tên kia ngược đầu ra hiệu Tráng làm theo lời gã béo. Người phụ nữ quay đầu lại gọi lớn:

- Anh Lục. Có quan quân đang tiến đến.

- Cứ như nãy hành sự. Còn tên kia lên bàn trói mình vào. Nghe lời Mai muội.

Không người sẽ phải chết.

Hai người lại trốn ra phía sau gian lều, chui xuống một cái hố lớn, lấy cành lá khô phủ lên miệng hố. Cô gái bước vào đập vỡ ầm chuyên cùng bát nước, khứa miếng bát vỡ vào tay vừa chấm nước sôi. Cô gái xé toang yếm ngực, kéo váy đụp bốn bức lên cao quá gối ngã ngồi trong tư thế sợ hãi. Tiếng ngựa hí vang, cô gái nằm ngất ra sàn.

Có vị quan nhân mặt mũi khôi ngô, trán cao vuông vức, đầu đội mũ quan thứ sử, mặc áo lụa tím. Người này vai rộng sáu tấc, mình cao bảy thước, dáng người trang nghiêm, giọng nói nền nã ầm trầm bước vào lều nhỏ. Nhìn thấy cô gái dường như nằm dưới sàn, nước nóng còn đương sôi khói nghi ngút trên mảnh vỡ của chuyên nước. Vị quan nhân giọng ân cần hỏi:

- Cô gái kia ơi. Sao cô lại nằm dưới đất.

Có tiếng nói từ phía sau:

- Có vẻ như cô ta vừa bị ngã. Máu còn vương trên tay.

- Đây cô gái! Mau mau tỉnh lại.

Cô gái từ từ mở mắt ra, hoảng hốt cô gái co rúm người, tay vội kéo váy xuống qua chân, kéo lại vạt yếm. Cô gái la hét lớn:

- Lũ cướp ngày. Lũ cướp cửa, giết người. Trả chồng ta đây.

Vị quan nhân giọng ôn tồn:

- Cô gái hãy bình tĩnh. Ta là Phong châu thứ sử, đi qua đây thấy có quán nước nhỏ liền ghé lại. Cô gái chớ có sợ hãi. Hãy ngồi lên ghế, kể lại ta nghe. Có chuyện gì đã xảy ra.

- Không không. Lũ cướp, các người hãy giết ta và con ta trong bụng đi. Ta không muốn ô uế chỗ này. Ta không muốn con ta phải chứng kiến cảnh này.

- Cô gái. Bình tĩnh nào. Ta là thứ sử Phong Châu. Kẻ nào đã đến đây. Người nhà cô đâu.

Thứ sử cởi chiếc áo choàng ra khoác lên người cô gái. Hơi ấm tình người khiến cô gái như bừng tỉnh, bình tĩnh lại cô gái lại trần tình:

- Vừa xong có đám quân lính ghé qua đây. Bọn chúng bắt trói chồng thiếp. Đập phá lều quán, lại định giờ trò đòi bại với thiếp. Thiếp đang rót nước pha trà thì cò tên ôm thiếp từ phía sau giờ trò đòi bại. Thiếp bị bọn chúng đánh một đòn nằm ngất.

- Là lính như thế nào.

- Trông giống mấy người này.

Thứ sử nhìn xung quanh, đám lính cúi mặt không dám nhìn. Thứ sử lại hỏi :

- Chắc có kẻ gian đã mượn cơ chúng ta mà làm ra chuyện đó. Chồng cô bị chúng bắt đi rồi chẳng.

- Dạ không. Chồng thiếp bị bắt trói ở chiếc bàn mạn phải lều quán.

Có tên lính nói vọng từ phía ngoài đó vào:

- Vương đại nhân. Có người bị bắt trói ngoài này.

Trần an cô gái, thứ sử chạy ra phía ngoài thấy một người mặc lính phục ở phía ngoài. Thứ sử hỏi :

- Anh là chồng cô ta. Anh là lính quân doanh nào.

Hòa Cước Tắc còn chưa hết kinh tởm với những thứ anh vừa phải nuốt, ỏi vội ra ngoài. Chàng nói với thứ sử:

- Đại nhân! Đại nhân! Cứu ta.

- Có chuyện gì. Anh và vợ vừa bị đám người nào bắt trói đến mức kinh hãi như vậy

Tráng ỏi xong, thờ không ra hơi. Anh hôn hển:

- Là ả ta. Ả ta.

Từ phía sau, cô gái chạy ra ôm lấy Tráng, khóc lóc thảm thiết:

- Chàng ơi. Thật may quá. Có vị Đại nhân này cứu giúp chúng ta kịp lúc. Không thì thiếp chẳng còn mặt mũi nào mà sống nữa.

Wương thứ sử còn mông lung chưa hiểu chuyện gì đang diễn ra. Anh chàng lại hôn hển kể tiếp:

- Là ả ta cùng đồng bọn toan giết ta. Ta được lệnh từ Tổng Binh đến đây để lần theo tung tích của bọn cướp. Chạy đến chỗ này thì gặp ả cùng hai tên cướp nữa bắt trời ta. Ồ đừng chuyện để lừa gạt đại nhân. Cái bụng kia chỉ là cái thai giả.

Cô gái ngã xuống đau đớn, ôm lấy cột hiên mà than khóc:

- Đại nhân minh xét. Chồng con chắc hẳn đã có người khác nên mới dựng chuyện hòng đuổi mẹ con thiếp đi. Nay lại không nhận cả vợ con thiếp nữa. Thiếp còn thiết sống làm gì nữa.

Đám lính giữ lại cô gái không để cô gái làm điều dại dột. Tên béo phía sau nhà núp dưới hồ đình bụng chạy lên, tay người nhỏ gầy giữ lại ra hiệu cho hắn im lặng quan sát, hãy tin tưởng cô gái đang diễn trò thật tốt.

Có tiếng vó ngựa hí vang. Giọng cười lớn sáng khoái:

- Vương Đại nhân. Hóa ra ngài ở chốn này. Nơi đồng không mông quạnh này lại có gái đẹp. Đại nhân cũng có cái thú vui thanh nhả đấy. Ta nghe lời tướng quân đi tìm ngài bấy lâu..

Vương thứ sử nghiêm nghị:

- Sảng bậy. Công chuyện ta đi ngang qua chỗ này. Chớ có nói điều không phải.

Hỏa Cước Tốc nhận ra người này. Anh ta lên tiếng nhận người quen:

- Có phải Dương Diện tướng quý.

- Anh là kẻ nào sao biết tên ta.

- Là Hộ sư quân tướng. Dưới trướng Thanh thiên Dương tướng. Chẳng phải là anh đã chết sau khi bị Long tướng quân truy sát.

- Cái tên mặt quỷ trắng trạch lươn lươn đó tài nghệ gì mà giết được ta. Nhà ngươi là ai.

- Tiểu nhân chỉ là lính tốt. Ngài chắc chẳng thể biết được.

- Ra là lính Tổng Binh. Vậy ta phải chém ngươi vì cái tội phản phúc.

Dương Diện cầm dao lớn chém người hấn. Vương Thăng dùng kiếm cản lại. Mặt không thay đổi sắc thái ra hiệu cho Tôn Thăng lùi lại. Gã quỷ hậm hực bước lui ra, mắt liếc lại nhìn cô gái bụng mang dạ chứa còn đang nằm trên đất. Nét mặt nghiêng nghiêng xinh xắn khiến gã thấy trong người mình rạo rục, nhớ lại khi ở đất Tiên Du bắt cướp Lục Hồ. Vương Thăng Triệu lệnh không cho gã được gây sự, gã đứng yên mà dạ chẳng yên.

Cô gái nhìn thấy dáng người cao lớn, mặt mày hung dữ, giọng nói như đã từng nghe, thảng thốt cô gái hét lớn :

- Có ma! Anh Lục ơi. Cha ơi! Có ma!

Vương Thứ sử ngạc nhiên hỏi:

- Cô vừa gọi tên ai. Ma nào?

Cô gái mặt nhăn nhó méo máo, tay chỉ vào Gã Quỷ:

- Là hấn. Chính hấn.

- Đó là hầu tướng của ta. Sao cô lại gọi hấn là ma.

Gã Quỷ quay mặt lại nhìn cô gái. Có chút gì đó khiến Gã Quỷ mất phương hướng, trái tim gã loạn nhịp, chân tay bủn rủn, nghẹn đắng trong cổ họng. Đường như cái cảm xúc đã khiến gã quỷ mềm yếu như đứa trẻ gặp lại mẹ, muốn ôm lấy mẹ mà rúc ngay vào lòng. Gã buông dao rơi xuống đất, mặt vô hồn, miệng lắp bắp:

- Là nàng. Chính nàng rồi. Tiểu Mai.

- Ta không quen ngươi. Chồng ta đã chết rồi. Tại sao lại là ngươi.

- Chính là nàng rồi. Nàng còn nhớ buổi chiều hôm đó trên núi Lạn Kha. Cả đời này ta chưa từng với ai. Nên ta chẳng thể quên.

Đám lính không bảo với nhau mà cười. Có tiếng động từ phía sau lều quán. Hai tên lính chạy ra phía sau thì bị dao chém trúng chân ngã khụy xuống đất. Vương thứ sử ra lệnh bao vây.

Hai người đó buông vũ khí bước lên. Gã Quỷ hào hứng chạy ra phía sau nhà để xem hai kẻ đó là người nào. Mái tóc rũ rượi cùng áo quần lôi thôi, Gã Quỷ nhìn tên gày gò mà khiêu khích:

- Một tên thì như nhái bèn, bòn thàng trông như ềnh ương.

Tên người nhỏ gầy cúi gầm mặt, đi qua chỗ Thăng đứng mà thưa với Vương thứ sử:

- Bẩm quan. Chúng tiểu nhân chỉ là những dân người hiền lành tốt bụng. Khi nãy có kẻ gian đến cướp phá. Chính tên mặc áo lính này là kẻ đã hãm dọa em Mai. Bọn tôi phải đứng trốn ở phía sau. Còn con bé không kịp trốn nên toan bị hấn dờ trò. Thấy quan quân đến, hấn tự trói mình vào đó, giả như người bị hại. Có đại nhân tận mắt chứng kiến. Con bé là bị hấn ép buộc phải khai ra như vậy. Mong đại nhân minh xét.

Thứ sử dẫn đo :

- Thôi được rồi. Nhìn các người bộ dạng chẳng phải dạng tốt lành. Cho giải các người tất cả về thành phủ. Đưa vào nhà lao chờ ngày phân giải.

Tồn Thành can lại:

- Không được. Nàng ấy là của ta. Chớ có động đến nàng.

Cô gái khóc thút thít, ngồi xuống sàn đất, nước mắt đầm đìa:

- Đỗ Thăng chàng ơi. Chàng trên trời có linh thiêng thì tha tội cho thiếp. Phận thiếp quá trớ trêu. Chưa được một lần gặp chàng mà đã phải biệt ly. Giờ lại thành ra như thế này, thiếp còn thiết sống để làm chi nữa.

Tồn Thăng chạy tới đỡ nàng ta dậy, nàng ta hất mạnh cánh tay. Gã Quý ngã lăn ra đất. Gã đứng lên, xốc lại áo quần. Tên người nhỏ gầy, nhìn thấy vết xăm trên hông. Tay rút đòn gậy dựng cột nhà nhằm người Tồn Thăng mà đánh:

- Cái tên mặc dịch nhà ngươi.

Những đòn chí mạng đánh thẳng người gã Quý, hấn chẳng kịp chống đỡ, đau đớn hấn nằm cuộn tròn trên đất như đứa trẻ vừa bị cha dạy cho những đòn roi. Thăng Triều cho người giữ hấn lại. Hấn gào thét:

- Đồ khốn nạn. Kê vô ơn. Chính mày đã khiến tao phải ra như thế này. Chính sự ngu ngốc, trè con của mày mà khiến cả trăm người xóm chài Đỗ gia bị chết. Chính mày khiến anh em bọn tao phải đồn đảo chạy trốn khắp nơi. Kê sống người chết mà chẳng hay tin. Đến khi biết mày làm cướp núi Yên, tranh giành địa bàn với Lục Hồ, tao phải can đảm dám liều là giết mày. Mày lại xưng quân triều đình chém giết huynh đệ tao. Nay mày còn định làm cái điều hèn hạ là cướp vợ của người đã khuất hay sao. Một góa phụ mà mày cũng chẳng tha. Cái tên thú tính. Sao họ Đỗ ta lại có loại người như mày. Tao phải giết mày. Đồ máu lạnh vô ơn.

Tồn Thăng sựng người, nằm im, nhìn đắm đắm vào đôi mắt sáng rực đang tuôn ra hai dòng chảy trên khuôn mặt kham khổ. Hấn ậm ừ, không nói nên thành lời :

- Anh là...

Tên kia hát ngã đám lính, dùng sức lấy kiếm trên người Vương thứ sử chém thẳng xuống chẳng chút nương tình.

- Ta giết ngươi để trả thù cho Đỗ gia, giết ngươi để trả thù cho anh em ta. Giết ngươi để anh linh Đỗ Dụng ở trên được yên lòng. Tất cả là vì ngươi.

Ánh kiếm sáng lóa, không một âm thanh ngoài tiếng lạnh dựng sống gáy của thanh kiếm chém mạnh. Tiếng khóc nức nỏ, đôi mắt thần thò, anh ngồi xuống thờ hồn hên. Cô gái đập đầu thật mạnh vào cây cột. Máu chảy qua đuôi mắt rớt xuống cằm, cô gái nằm bất tỉnh. Thăng Triều cho người sơ cứu cô gái, đưa lên xe ngựa chạy thẳng về phía Phong Châu thành phủ. Dương Diện gã quý, nằm dưới đất, mở mắt khe khẽ, miệng nhoẻn một màu đỏ như nước bả trầu. Rút thanh gươm còn cắm đầu dưới đất, hấn gượng dậy, tay chống vào chuôi kiếm, đầu gối quỳ thấp, đập đầu ba cái, giọng nói méo xệch như bò rống:

- Anh Sĩ Hoàng. Tha lỗi cho thằng em ngu ngốc, khờ dại. Bao năm qua khiến các anh nằm gai nếm đắng ngậm cay. Ba vãi này kính anh.

Hoàng mắt rung rung, xua đám lính bước ra ngoài, tự trói mình vào thừng. Nuốt con giận giữ vào trong, Sĩ Hoàng phục gối xuống đất, mặt hướng về phía Đông, chẳng nói lấy một lời. Anh nhắm mắt, đôi tay trói đưa lên ngực trái rồi chỉ cúi đầu. Bọn lính tráng đeo gông vào người anh, lấy xích mà trói chân anh lại. Anh từng bước chậm rãi theo đám lính ngồi trên lưng ngựa.

Thăng chạy theo, dùng vạt áo lau những giọt mồ hôi. Gã lúng túng quệt vết máu lên mặt Sĩ Hoàng. Gã Quý gan lời hỏi han mà Sĩ Hoàng chẳng cựa miệng nói lấy một lời. Gã Quý lấy làm tức tối, chạy lòng vòng gào thét, chốc chốc lại ra lệnh cho bọn lính dừng lại để cho Sĩ Hoàng bớt mệt. Đám lính dừng lại nhưng anh vẫn không chịu dừng, chỉ lầm lũi bước đi.

Đoạn qua sông tiến vào cửa thành Bạch Hạc, Tồn Thăng không được bước lên thuyền. Sĩ Hoàng bước vội lên thuyền. Thăng nhìn theo lòng nóng như lửa đốt. Gã Quý nói với một tên lính áp nha theo dõi rồi báo lại tin cho Gã. Khi đầu, tên áp nha không chịu, Thăng dứt lốt cho hấn một lượng bạc thì hấn nở nụ cười chịu ngay. Đăng bởi: admin

Chương 24: Chương 5.4 Thứ Sử Thử Lòng Dạ Chim Ưng

Giống Rỗng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ năm

Núi Long Tuyền, tướng người Hoa đuổi hổ.

Thành Bạch Hạc, Vương thứ sử cứu ung.

Chương 5.4 Thứ sử thử lòng dạ chim ưng

Thăng về trại vết máu còn vương trên mặt, quần áo tả tơi như kẻ ăn mày. Dương Thanh hỏi :

- Ta sai nhà người đi theo tìm gặp Thăng Triều, chẳng hay có gặp được mà người ngom tả tơi như vậy.
- Bẩm tướng chủ. Họ Vương không cho ta qua sông vào thành. Cứ ở bên này có ngày quân triều đình đuổi đến thì chúng ta sẽ chết mất.
- Thật khó cho Vương thứ sử. Chỉ là tại ta khi trước không đối xử công minh mà khiến hấn thù ta đến vậy.

Triệu Cường ngắt lời:

- Khi ấy tướng quân không làm như vậy, liệu Thăng Triều có thể ổn yên tại đất Phong Châu được hay chẳng. Chẳng là hấn có chút nghỉ ngơi về, về...
- Sao nhà người lại lắp bắp. Hấn có e ngại điều gì mà chẳng thể giúp ta. Không phải ta cho Do Độc nắm binh phòng Đông nên hấn mới nghỉ ngơi hay sao.

Đặng Hoài cười khẩy:

- Nghe nói cha con Triệu Hoàng dẫn địch đánh thiếu chủ Chí Liệt. Trong quân ta lại có người là con trai của Hoàng. Chẳng phải họ Vương e ngại chính là điều ấy.

Dương Thanh cản lời:

- Nếu không phải Triệu Cường đưa Mã Tước đến thì có lẽ đầu ta đã bêu cửa La Thành rồi. Đầu có ở đây cùng các người. Trước khi bàn chuyện thì hãy nghĩ trước sau. Chớ có hàm hồ đặt điều.

Triệu Cường không mở miệng bàn thêm, anh bước ra phía sau. Lý Toàn từ ngoài trại đi vào, giọng nói hớn hờ:

- Thăng Triều cho người đưa thư tới hỏi thăm Dương tướng quân. Ngài có biết người đó là ai chẳng?

Dương Thanh nạt nộ:

- Là ai mà mặt mày nhà người mếu máo.

Tồn Thăng cười lớn:

- Cái mặt của hấn khi cười có khác nào khi trẻ con mếu máo đâu. Là cái tên Tre Độc đó có phải không?

Dương Thanh cho gọi Do Độc. Thanh mừng rỡ, vội vàng ân cần hỏi chuyện:

- Là Do Độc. Tướng quân từ ngày đi giữ đất Lâm Tây, sắc mặt thật tốt hơn khi ở Tống Bình. Chẳng hay Vương thứ sử còn điều gì nghi kỵ mà chẳng cho chúng ta qua sông vào thành.

Do Độc cúi chào mọi người, chưa nói ngay câu chuyện mà Dương Thanh hỏi. Do Độc hỏi han hết tình hình của mọi người rồi mới đáp lời Dương Thanh:

- Là Thăng Triều đại nhân có ý muốn giúp ngài, nhưng không thể ra mặt nói trực tiếp. Nay ta một mình tới đây để báo cho ngài một việc.

Thấy Do Độc ấp úng, Dương Thanh nhìn xung quanh rồi cho đám cận hầu lui ra. Chàng trai trẻ cầm lấy tay vị tướng dạn dày sương gió trần mạc mà tỉ tê suốt nửa canh giờ. Dương Thanh cười khoái chí, sai người soạn sửa rượu thịt. Do Độc cáo việc xin lui về Phong Châu báo lại việc cho Thăng Triều.

Dương Thanh cắt cử Đặng Hoài cùng Tồn Thăng đến Phong Châu diện kiến Vương Thăng Triều. Thiên thành tướng sai đám người Triệu Cường, Lý Toàn, Mã Tước sắp xếp binh lính, lên núi chặt gỗ đóng lấy ba mươi chiếc thuyền lớn nhỏ, ngược dòng nước đến chân núi Tản Viên. Bờ phía tây chỗ sông ấy là đất Lâm Tây có quân của Do Độc.

Do Độc dẫn Tồn Thăng cùng Đặng Hoài đến phủ thành Phong Châu. Hai người phải đợi tại quán trọ phía đông nam thành hơn một ngày. Tồn Thăng đi dò là tìm tên áp nha khi trước để hỏi tin của Sĩ Hoàng. Sĩ Hoàng đang bị giam tại nhà lao phía Nam thành Bạch Hạc.

Đêm canh ba, Tồn Thăng một mình mặt mũi kín mít chạy ra cổng phía Đông, thấy có tên lính tách đoàn đi tiện ở gần quán trọ. Tồn Thăng lấy gậy lớn đánh ngất tên lính lấy đi quần áo cùng lệnh bài. Gã quý vào quán trọ xin lấy một phần rượu thịt đi về phía nam.

Đến cửa lao, tên nha môn bỏ đầu thấy Thăng áo quần xộc xệch, mặt mũi luyền thoảng liền xét hỏi:

- Đang đêm nhà ngươi tới đây có việc gì. Trong đó có gì.
- Tiểu nhân là Man Thắng, có người nhà bị bắt giữ trong này. Đây chỉ là chút đồ ăn. Mong các anh cho vào thăm hỏi.

Tên bỏ đầu cho người ra soát người cùng suất rượu thịt bên trong chiếc gàu nước. Bỏ đầu hỏi gã quý:

- Tên ấy phạm tội gì. Có quan hệ gì với nhà ngươi.
- Là Sĩ Hoàng ạ. Người đó là anh em với tôi. Trước đây hắn là người tốt bụng nhưng nhà hắn bị cướp, sau này đói quá đi làm cướp nên bị bắt nhốt vào lao. Nghe tin hắn bị nhốt nên tôi đây mang chút món ngon gọi là... Mong các anh dùng, tôi vào tay không để thăm hỏi anh ấy cũng được.

Tồn Thăng cười cười nhưng không thể giấu đi được cái bề ngoài đáng sợ của gã. Tên bỏ đầu sờ vào miếng da dẻ trên mặt. Mùi hôi rình khó ngửi, tên bỏ đầu xua tay cho gã Quý vào trong. Có tên sai nha đi theo, thấy tiếng bạc lóc xóc từ người Tồn Thăng bước ra, hắn chạy lại báo cho tên bỏ đầu. Tên bỏ đầu gọi Thăng quay lại. Thăng hỏi :

- Đại nhân có điều chi dặn dò.

Hắn chỉ tay vào túi bạc gã quý đeo bên người. Thăng lại hỏi:

- Cái này ạ. Túi này ạ. Chỉ là...
- Thì nhà ngươi cứ để đó. Ta sợ khi ngươi mang vào sẽ có chuyện gì, ngươi đánh mất, lại đổ cho bọn ta lấy của ngươi, khi đó ai chịu trách nhiệm được cho nhà ngươi.

Tồn Thăng ngoan ngoãn nghe lời hắn, vội lấy túi đặt lên bàn. Tên bỏ đầu cho hai tên sai nha đưa Gã Quý vào phía trong.

Thăng chậm rãi bước vào trong mặc cho hai tên sai nha liên tục giục gã gã quý nhanh chân hơn, anh đảo mắt hai bên như mong tìm kiếm điều gì đó. Tiếng tra tấn thê tai, âm thanh xích xiềng rợn người không thể khiến Gã Quý run sợ, anh chàng vẫn cố tìm kiếm điều gì đó mà ngay bản thân anh cũng chẳng biết. Những khuôn mặt dữ dằn, những ánh mắt thêm khát nhìn chằm chằm vào những bước chân chậm rãi, đáng đi khoan thai của anh. Có kẻ mặt góm ghê hơn cả Gã Quý tiến sát song cửa, cầm mảnh bát vỡ cào xé dưới đất, gầm gào quát mắng. Chẳng một lời anh chàng tiếp tục thong thả bước đi, cô quay tứ phía trông ngóng người nào đó xuất hiện.

Tên sai nha mở một cánh cửa được chằng chịt bởi vài cuộn xích lớn, chân song to như cột nhà. Tay giữ chặt dây xích, đóng vội cánh cửa, tay sai nha nhắc nhở :

- Kẻ nhà anh cần gấp ngồi đây. Nơi này toàn là kẻ hung dữ, tội phạm nguy hiểm. Cẩn thận một chút thì vẫn hơn.

Phía bên trong, ngồi yên một chỗ, Sĩ Hoàng mặt quay vào phía bức vách hắt bóng chàng trên đó. Tay sai nha liên tục nhắc Gã Quý nói chuyện thật nhanh tránh điều nguy hiểm xảy đến. Tên còn lại cầm roi vút vào mặt kẻ dữ dằn ở gian đối diện, tiếng gào thét mắng chửi om xòm. Gã Quý hỏi nhỏ:

- Anh viết gì trên vách.

Sĩ Hoàng vẫn chẳng mở miệng nói một lời. Gã Quý xà vào lòng, nắn nỉ như đứa trẻ lên ba nũng nịu cha. Sĩ Hoàng gạt anh sang một bên. Tay Hoàng chạm vào khuôn mặt thô ráp, từng giọt mồ hôi vung rơi lên vào những kẻ hở trên da của gã quý trong cái ngột ngạt của nhà tù. Mùa xuân tháng ba, tiết trời vào nồm, mảnh rom ướt nhẹp, Hoàng nhặt lên một lá rom vòn qua khuôn mặt của anh, lại khẽ hắt nhẹ Thăng ra ngoài. Thăng nặng nề nói:

- Anh Hoàng. Khi còn bé, anh thường hay bênh em bởi cái tội em ngốc nghếch, dại dột. Em chỉ muốn được như cái ngày thơ bé, bên con nước, anh chỉ em cách nói dối anh Thành để cha mẹ chẳng những không đánh em mà còn cảm ơn đánh anh ấy. Anh chỉ em lừa đám trẻ con trong xóm chài để lấy được giỏ cá, tôm đầy thật đầy. Mà em ngốc nghếch khiến anh bao lần bị người lớn cho no đòn roi. Ôi những khổ đại mà em chẳng thể quên. Bấy nhiêu lâu anh đã ở đâu.

Sĩ Hoàng vờ như không nghe thấy những lời Thăng nói. Hoàng khẽ lẩm nhẩm những chữ viết trên tường:

Ba xuân ngắn đoạn trường

Năm tháng cũ còn vương

Mặt quỷ đeo dương diện

Miệng cộp ngoác ếch ương

Tồn Thắng lơ mơ những lời Hoàng lẩm nhẩm, chàng ôm chặt lấy chân Sĩ Hoàng mà khóc:

- Anh Hoàng. Tha lỗi cho người em chẳng lớn này. Bao nhiêu giải bày chỉ mong anh hãy nói với em một lời.

Hoàng túm lấy mái tóc vụn gãy của Thắng, đập đầu Thắng xuống dưới đất. Thuận tay, Hoàng lấy bát đập vào đầu Thắng, bát vỡ vụn. Tên sai nha giặt mình nói vọng vào :

- Này tên kia. Chớ có làm điều đại dột. Nếu muốn chết thì để ta đâm cho một kiếm.

Sĩ Hoàng nhìn tay sai nha với ánh mắt hùm cộp, tay sai nha mặt kênh kiệu quay đi, miệng liên tục nhờ Tồn Thắng đến lần hơn mấy mươi lần Nói mau mau, mỗi thời khắc một tắc vàng.

Thắng ôm đầu, máu chảy từ tay Hoàng rơi lăn qua gò má rơi xuống miệng Thắng. Thắng nhắm nhăm đầu lưỡi, bật dậy mở bàn tay đang nắm chặt những mảnh vỡ của Hoàng mà nhiec mắng:

- Có sao anh lại ra như vậy.

- Máu tao chảy. Máu uống đi. Kề khát máu kia. Tao không có kẻ anh em như mày.

Thắng giận dữ, đập gãy song cửa. Đám lính nha môn chạy vào phía trong đao kiếm đủ đầy, xích dây sẵn sàng. Gã Quỷ thu mình, mặt lăm lũi bước ra:

- Xin thứ lỗi. Chỉ vì ta hơi quá chén nên mới ra như vậy. Chăm sóc tốt cho người anh em của ta. Túi bạc đó xin tặng cả cho các anh.

Sĩ Hoàng, lấy tay thoa lên cổ ướt, từng giọt hồng hân lên bức vách. Hai chữ Dương Diện đỏ rực, từng giọt chảy xuống chân tường thấm ướt. Chàng nằm thiếp đi, người chàng ướt sũng mà chàng chẳng hay. Bọn lính nha chẳng dám lại chỗ chàng ngồi, chỉ dám dựng cả đồng đá lớn che đi chỗ song cửa vừa gãy. Ánh sáng mập mờ từ cây đèn đang cháy những giọt dầu cuối chốc chốc lại lóe lên rồi phụt tắt. Tiếng gà gáy gọi sáng vang đó đây khắp thành phủ.

Từ tờ mờ sương sớm, Thắng Triều cho gọi hai người do Dương Thanh sai đến. Do Độc dẫn đường, trên đường đi chàng dặn dò Đặng Hoài:

- Vương thứ sử là người hiểu biết rộng, mọi chuyện thật khó mà qua mắt được, thường ngày không ưa việc xu nịnh, xúi bẩy. Xin anh lựa lời mà nói.

Đặng Hoài cẩn thận bước vào trong phủ điện. Có chút lạ lẫm, Đặng Hoài gắng hỏi Do Độc:

- Ta từng nghe xứ Phong Châu rừng vàng, suối bạc, chim muông thú dữ không gì không có. Phủ thứ sử lại chỉ sơ sài một mảnh vải thổ cẩm khoác lên chiếc ghế chẳng phải khắc chạm đến độ tinh xảo điêu luyện. Quả là có chút lạ thường.

- Nói ra xin anh chớ nói quê mùa. Thứ sử thường ngày giản dị, thích đi thăm thú dân bản miền ngược, thường vỗ về những người mọi rợ các châu cơ mị mà không bắt cống nạp dị thú, kỳ thảo, sản vật quý hiếm trong dân gian. Những thứ các anh thấy ở đây đều rất tầm thường, nhưng đừng vì thế mà đánh giá thứ sử Vương là kẻ tầm thường. Cái phi thường thường không có vẻ bề ngoài khác thường, mà chỉ là bên trong cái có vẻ ngoài tầm thường luôn có nhiều những thứ tạo nên bao điều phi thường.

- Anh nói chuyện như thông lỗ tai, làm cho trí tuệ ta cảm thấy thật không bằng. Mới ở tuổi anh mà có thể khiến Dương tướng quân nể trọng, Vương thứ sử tin cậy. Quả nhiên hiếm có, hiếm có.

Tồn Thắng cười cợt nhả :

- Thường thường, thường. Thông thường thì ta thấy những cái gì thường thường đều rất bình thường, những thứ bình thường thì chỉ là những thứ thường thường mà thôi. Nói ra thật là đau đầu. Ta chỉ thích dùng cái này, cơ bắp và uy lực. Kẻ nào có thể chống lại được ta?

Có giọng nói hưởng ứng lời Gã Quỷ từ phía cửa điện bước vào :

- Quả nhiên sức khỏe vô địch. Ba ngày trước, ta thấy một kẻ sức khỏe vô địch nằm cù queo cho kẻ khác dùng gậy đánh liên hồi mà đứng dậy như chưa hề gì. Đêm qua lại nghe có kẻ mất cả hai chục lượng bạc chỉ để nhận một chiếc bát vỡ đập vào đầu. Có phải danh tiếng Dương Diện hộ sự quân tướng.

Phong thái ung dung, Thắng Triều từ tốn bước vào. Tồn Thắng cười sáng khoái:

- Ra là ngài, Thắng Triều đại nhân. Đã chờ ngài bấy lâu.

Đặng Hoài cúi mình chào họ Vương :

- Nghe danh thứ sử đã lâu. Nay được hạnh ngộ. Quả nhiên khí chất thật đáng để người khác ngưỡng mộ.

- Vị này là...

Do Độc chen lời giới thiệu:

- Vị này là Đặng Hoài, con trai thứ ba của Liễu tá Đặng Khả. Người dữ dằn mang miếng da dê này chính là Dương Diện hộ sư tướng quân gã quỷ Đồ Tồn Thắng.

- Là Đặng Hoài, danh sĩ lẫy lừng khắp Tống Bình đó sao. Thật không hổ danh, tướng mạo hiền hòa mà lại mang cái uy nghi của kẻ sĩ. Nghe danh Đặng Hoài ngày trước trên điện luận tội đám quan lại cướp bóc của dân, kẻ tội đám nịnh hót khiến Trương Cổ phải ghen ứ hống. Lại thêm cha ngài là Liễu tá Đặng Khả nổi tiếng trọng nghĩa khí, ưa người tài, từng lời nói ra răn ròi như ngàn mũi tên bắn, tiếng vang tựa cả chục chuông rền lan tỏa khắp đất Giao Châu này. Hương nào sánh được tiếng thơm đó, ánh hào quang nào chiếu rọi nổi. Gặp đây thật là vinh hạnh, vinh hạnh. Không thể tiếp đón hậu tình, mong Đặng Hoài huynh đệ thứ lỗi.

- Vương thứ sử mượn lời gió mà lay động rừng cây muôn thú, lại nghe ngài sáng suốt anh minh, thường không nghe chuyện thiên hạ rèm pha. Kẻ ba tác lười nào đáng bậc tráng kiệt. Người đời dè bieu cho là kẻ uốn lưỡi bẻ đạo. Vương thứ sử chớ nghe.

- Tống Bình phủ phồn hoa đô hội, kẻ tài không thiếu, tâm đức cũng nhiều. Cha con họ Đặng đã khiến bao đáng anh hào đất ấy phải cúi mặt khuất phục. Đặng Hoài đến đất Phong này phải chăng có điều chi dạy bảo. Thắng Triều xin rờng tai nghe.

- Kẻ nam nhi nào đâu muốn thấy chuyện bất bình ngồi yên. Những lời trách kẻ sĩ hùng chỉ là chút lời mọn như dạy đám con trẻ. Đâu phải điều gì khiến đất trời chuyển rung, thiên hạ vấy vũng. Làm người ai cũng có tôn chỉ của riêng mỗi người, tôn thờ một hình mẫu trong tâm trí. Đấng nam nhi không thể đứng ngoảnh mặt với chúng dân, với đồng loại, nhất là khi cảnh đối khổ bủa vây, khói lửa binh đao còn chưa dứt. Dương tướng quân vì dân nam, vì đất tổ tông người nam ta mà dấy binh dẹp lũ ác bá. Tâm theo hướng ấy, chủ tướng lúc gian nguy há lại ngồi yên xứ phồn hoa mà hưởng lạc.

- Nghe nói đạo binh mã sáu bảy vạn của triều đình đã chiếm hết một dải đất từ Ung Châu về đến miền xuôi sông Nhị.

- Túc hạ thật chưa thể hiểu ngay. Tống Bình Dương tướng quân đã định binh. Chẳng phải vì những kẻ ăn lộc mâm bạc lại ngiếc nhìn mâm son thì đâu nên nổi.

- Phải chăng khi trước cùng Thiên thanh tướng, những kẻ ấy có điều gì bất bình, chưa thỏa đáng mà ra như vậy.

- Tâm dạ mỗi người một khác, ta không dám mạn bàn. Chỉ là con người không ưa hoặc đơn giản chỉ là lòng đồ kỵ. Thắng Triều khi xưa có điều chi chưa hài lòng tướng chủ?

- Cùng là thứ sử một vùng, Dương Thanh nắm xứ Hoan Diễn, ta mang đất Phong Châu, Lâm Tây nào đâu có lòng khác. Khi đoạt Tống Bình, ngài ấy còn cho ta một hảo tướng như Do Độc. Thật như là chúa sơn lâm được tiếp viện thêm hổ dữ. Đất Phong Châu ta lương chẳng thể như châu Ái, đất rộng chẳng bằng Trường Châu, dân cư thưa thớt, núi cao, vực sâu. Chẳng hay ý Dương tướng quân thế nào.

Đặng Hoài nghiêng mình kính cẩn:

- Trước nghe danh tiếng Thắng Triều nổi tiếng anh minh, khảng khái, trọng nghĩa khí. Chủ tôi nay đường cùng binh mỏng, lương ít. Mấy nghìn huynh đệ suốt mấy mươi năm chinh chiến cùng nhau từ thời đánh đuổi Hoàn Vương Lâm Ấp, đánh giặc Chà Và, dẹp ác bá nghĩ đến mà chẳng thể dứt ra được. Không mong ngày chiếm lại đất Hoan, Diễn, Mộng Giao Châu đành nhường cho kẻ hùng tâm tráng trí như Thắng Triều. Chủ tướng tôi nguyện mang đám binh tốt theo tập quán Phong châu, vỡ đất hoang cấy cấy, dẫn con nước vào thung lũng mà lập xóm làng cũng như là thỏa chí người đứng đầu cả nghìn anh em vậy. Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

Chương 25: Chương 5.5 Thứ Sử Khéo Đuổi Sủng Tướng Giúp Ưng

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ năm:

Núi Long Tuyền, tướng người Hoa đuổi hổ.

Thành Bạch Hạc, Vương thứ sử cứu ung .

Chương 5.5 Thứ sử khéo đuổi sùng tướng giúp ung

Thăng Triều nghe lời Đặng Hoài bàn mà tâm can bồn rần. Họ Vương thấy trong người không khỏe, liền sai Do Độc dẫn vào sảnh phía sau. Đặng Hoài và Tôn Thăng cúi chào lui về quán trọ. Thăng hỏi:

- Chẳng hay ý của người ta thế nào mà lại lui về.
- Sắc mặt của Thăng Triều thật đáng để người khác phải kinh nể. Ta nói nhà ngươi cũng chẳng hiểu nổi.

Hoài vội vã lên ngựa, hướng nam vượt sông về chân núi Tân. Tôn Thăng quay về quán trọ, miệng còn lẩm bẩm:

- Chẳng hay còn chuyện của anh ta. Ta chưa kịp hỏi. Chắc ta phải quay lại hỏi cho ra nhẽ mới được.

Được nửa đường về, Tôn Thăng quyết định quay lại phủ họ Vương. Nghe tiếng vó ngựa, Do Độc vội vàng chạy ra phía ngoài, dắt ngựa tạt vào một hẻm nhỏ. Do Độc thì thầm với Tôn Thăng:

- Canh ba đêm nay, anh quay lại chỗ này. Việc của anh em sẽ lo liệu. Bây giờ anh hãy cứ trở về quán trọ nghỉ ngơi. Đúng hẹn quay lại đây.

Tiếng từ trong phủ vọng ra :

- Phòng Đông đô úy.

Do Độc chạy vội vào phủ, Thăng Triều ngồi nghiêm nghị hỏi Do Độc:

- Khi trước ta nghe nói, nhà ngươi cùng Tôn Thành lập công lớn nhưng lại bị họ Dương kia để mặc cho Triệu Hoàng sàm tấu.
- Bẩm đại nhân. Là khi ấy, việc Tống Bình còn ngổn ngang. Cũng may có Sĩ Giao quân sư bẩm báo lại mà Do Độc được cất quân tới đây phò giúp đại nhân.
- Dương Thanh chẳng phải kẻ tâm can chim sẻ, dã tâm người này chẳng phải tầm thường. Ta chỉ e một điều..
- Nếu ngài lo sợ Dương tướng quân há chẳng chỉ là dạng bạo tàn nhu nhược như Tượng Cổ. Lời thật lòng khó nghe mong đại nhân bớt giận.
- Trí lớn của Phương Hoàng thật không thể kinh suất. Nhà ngươi thấy đất dân Man Hoàng thế nào.
- Đất người Man mấy năm trước có lòng u uất với đám quan lại Tống Bình, sau khi Dương tướng quân dẹp bỏ đám quan lại đó, dân chúng xứ đó lấy làm hả hê. Nhưng đất Man Hoàng thường bị người Nam Chiếu nhòm ngó. Hai năm nay Bùi Hành Lập mang quân năm lần bảy lượt đều bị khuất phục. Đất chẳng có nổi lấy sự sống, núi cao hiểm trở, sông suối dòng chảy cuồng xiết, vách đá cheo leo, bệnh dịch triền miên. Lẽ nào...
- Ta hỏi là ý người thế nào. Ta sẽ chuẩn y mà truyền lời đó đến Dương Thanh.

Thăng Triều bước vào phía trong. Lý Do Độc quay trở ra lấy giấy bút mà hiện ý lên giấy. Anh sai người đến phía nam, vượt sông sang chân núi Tân Viên báo lại cho Dương Thanh.

Dương Thanh nhận được thư của Do Độc, mừng rỡ nhận thư. Giở thư ra, Dương Thanh liền đặt ngay xuống bàn. Đặng Hoài ngồi kế bên nhặt thư lên đọc. Hoài thấy Dương Thanh ra phía ngoài trại hướng bờ sông phía tây ánh mắt trĩu nặng u hoài, Đặng hỏi:

- Liệu rằng đây có phải chủ ý của Thăng Triều muốn ta lui về phía Man Hoàng Động.

Họ Dương chỉ thờ dài. Đặng Hoài tiếp tục bàn:

- Đất Man Hoàng đất eo hẹp, hiểm trở, dân chúng thưa thớt, quanh năm bệnh dịch triền miên. Phía Tây Bắc là quân Nam Chiếu luôn nhắm nhe hòng mở đường về chiếm Tống Bình. Ta ở đất ấy nào khác chỉ mang thân làm tấm khiên cho đám quân triều đình Tống Bình. Lại thêm đám tàn quân của họ Bùi nào có thể để chúng ta yên.
- Trước để ổn định tinh thần quân sĩ, sau là kế nuôi binh. Các người cứ thực hiện theo lời ta đã bàn ngày hôm xưa. Đặng Hoài viết cho ta một bức thư cho Thăng Triều, xin tiếp viện thêm khí giới và quân lương cùng hai chục thuyền quân để ta ngược dòng Đà Giang về Man Động lập lũy ấp. Sau này khi binh đủ, sức quân mạnh hơn sẽ hoàn trả lương thảo, khí giới cho Bạch Hạc.

Đặng Hoài vội vàng lấy nghiên bút mà thảo ra những lời Dương Thanh đã dặn dò. Lời Đặng Hoài mềm mỏng lại đánh thép, luận cứ chẳng thể chối từ. Thăng Triều như cời bớt được những nghi ngại, liền sai tiếp lương, tặng quân giới cho Dương Thanh. Do Độc huy động hơn ba chục thuyền lớn cùng hai trăm tay chèo khỏe mạnh trợ giúp Dương Thanh vượt dòng Đà Giang.

Bóng tối phủ khắp vùng Tân Viên, Hoài cất cử hai người vượt sông dắt theo hai ngựa khỏe, đến cửa phía nam thành Bạch Hạc đứng chờ ở đó. Ánh lửa lập lòe, có người vỗ vai khiến hai tên đó giật mình. Dáng người vạm vỡ, khuôn mặt đeo mặt nạ da dê khiến hai tên lính nhận ra ngay. Hai tên đó liền nghe theo lời Gã Quý, vội vàng cùng chàng đưa một người cưỡi ngựa vượt sông.

Tiếng quân lính sục sạo từ trong thành chạy ra, đám lính gác thành bàn bạc xôn xao. Đám sai nha hỏi mấy tên lính canh:

- Các người có một kẻ vạm vỡ cao lớn, trông như quỷ dữ. Một kẻ tàn tạ, miệng ngoác như cóc nhái đi ra ngoài thành hay chẳng.

Đám lính canh lắc đầu không biết, tên bỏ đầu dẫn mấy tên sai nha chia làm hai đạo hướng đông nam và tây nam mà tìm người. Do Độc phi ngựa dừng trước cổng thành, dặn dò đám lính canh:

- Hễ thấy Kiều Chung Đạt đại nhân đến dò xét, các người cứ thành thật trả lời. Chớ có ập úng kéo đầu lia khỏi cổ. Rõ chưa.

Do Độc chạy về phía phủ thành, dắt ngựa vào hậu viên. Ánh đèn trong Vương phủ còn hắt bóng. Do Độc ghé qua thấy Thăng Triều còn đang thức. Nghe tiếng bước chân, Thăng Triều hỏi Lý:

- Việc phát lương, khí giới cho quân Dương Thanh làm đến đâu rồi.

- Bẩm đại nhân. Ba chục thuyền lớn, hai nghìn thạch lương cùng khí giới cho hai nghìn quân đã đầy đủ mang đến cho Dương tướng quân.

- Có điều chi khiến người chưa thỏa đáng không.

- Dạ bẩm. Giúp Dương tướng quân là Phong Châu bớt đi nhiều hơn những mối lo, cũng là điều đáng nên mừng.

- Tại sao?

- Quân triều đình ở Tống Bình còn đang bị chống cự quyết liệt bởi đám quân của họ Dương tại các châu quận phía nam. Dương tướng quân nghi ngờ những kẻ đó có lòng phản trắc nên cũng không dám tin dùng. Nay bí mật tới đất Phong Châu, hồng nung nhờ chúng ta. Chúng ta vừa có chặn tuyến phía tây bắc, một mặt chúng ta hòa hảo với đám quan quân triều đình. Vẹn cả đôi đường.

- Có khi nào có người biết Dương Thanh ở chỗ ta.

- Người của Dương Thanh sẽ không để chuyện đó xảy ra được. Đám quan cận hầu còn chẳng hay, huống chi những kẻ khác. Dương Thanh không ra mặt, lại dùng đám hầu cận những kẻ xưa nay ngoài người ở Tống Bình thì không ai hay biết những kẻ ấy.

- Đám người Triệu Cường, Đặng Hoài, Đỗ Tồn Thăng, chẳng phải tiếng tăm khắp vùng hay sao.

- Những người đó tiếng vang nhưng dân chúng ngoài phủ Tống Bình thì nào ai biết mặt. Giờ đây những người đó càng phải tự biết giấu đi thân phận của mình tránh sự rùm pha. Ngày mai, mặt tướng sẽ đến bảy động người man mà truyền lại ý của Đại nhân. Xin đại nhân hãy cứ yên tâm.

- Có Do Độc hiểu được tâm ý ta. Nào có điều gì có thể mừng hơn. Khuya rồi, nhà người hãy lui về nghỉ ngơi.

Do Độc bước lui ra, dắt ngựa thẳng hướng tây nam dưới ánh trăng lấp sau mây mờ. Tiếng cửa phủ cột kẹt đóng lại, Thăng Triều buông rèm nằm chống tay cầm sách đọc. Tiếng gõ cửa khiến Thăng Triều tỉnh cơn buồn ngủ. Thăng Triều chỉnh chỉnh lại áo quần, ngồi cầm sách tựa lưng gối tre, từ tốn hỏi:

- Chung Đạt, đêm khuya nhà người còn chưa ngủ?

- Bẩm đại nhân. Toán bỏ đầu báo tên Lục Hồ bị nhốt tại Nhà lao phía nam được thả ra. Phải chăng là ý lệnh của đại nhân.

- Kẻ nào to gan dám giả truyền lệnh ta cho thả hần. Gọi Toán Hoa Tài đến đây ngay.

Hoa Tài nhận lệnh vội vàng chạy đến, quỳ sụp dưới điện. Chung Đạt hỏi lại Tài:

- Toán Bỏ đầu kể lại chuyện khi tới cho Vương Đại nhân nghe.

- Lúc tối canh ba, Lý tướng quân cầm theo lệnh bài ra ý dụ của Thứ sử Đại nhân cho dẫn giải tên cướp Lục Hồ đầy đến Man Hoàng động.

- Lý tướng quân khi ấy đi hướng nào.

- Là... là phía Đông.

Thăng Triều ném cuốn sách đang cầm trên tay xuống mặt đất quát tháo Hoa Tài:

- Nhà người là bỏ đầu mà trí óc như giống lợn. Đất Man Hoàng ở phía tây, há chẳng Lý Do Độc lại dẫn hần đi về hướng Đông. Phải chăng các người cùng một rước bầy mưu lừa ta. Nhà người thấy Do Độc đi cùng mấy người về phía đó.

- Dạ. Có hai tên lính, đi đến đoạn gần quán trọ phía đông thành có thêm một người cao lớn, mặt mũi kín mít đứng ở góc phố phía đông. Sau đó thì Chung Hội đại nhân đi đến cửa nhà lao hỏi han thì tiểu nhân không còn để ý được nữa.

- Cho nhà người lui ra. Sáng mai viết cáo trình cho ta. Phạt nhà người hai mươi trượng, xung khổ hai chục học gạo, nộp cho quân lương năm lượng bạc. Tạm thời treo chức bỏ đầu của người trong mười ngày cho đến khi sự việc được giải quyết.

Hoa Tài hậm hực đi ra. Do Độc được gọi đến đứng ngoài chỉ trực tiếng mở cửa mà bước vào. Chung Đạt thì thầm nhỏ to với Thăng Triều. Họ Vương hỏi Độc:

- Nhà ngươi lớn mật. Dám giả ý dụ ta thả tội phạm triều đình. Ta tin tưởng nhà ngươi hết mực. Nhà ngươi lại lợi dụng lòng tin của ta mà tự ý làm điều có hại cho chúng dân. Nhà ngươi còn lời nào giải thích hay chăng.
- Mặt tướng không dám. Mong đại nhân minh xét. Chớ nghe lời sàm tấu.
- Ý ngươi là ta vu khống cho ngươi.
- Tiểu nhân không có ý đó. Chỉ là có chút hiểu nhầm. Tại hạ nghe lệnh đại nhân tuyển mộ thêm lính tráng đi đất Man Hoàng tăng viện. Tại hạ xét thấy số tù nhân cũng có thể chiêu mộ để xung quân.
- Nhà ngươi biết tên Lục Hồ họ Đỗ đó phạm tội gì mà không tra xét phân minh? Làm ra điều tày trời.
- Tại hạ đã đọc qua án tội của hắn, chỉ hắn là tên cướp không ghi gì thêm. Án có ghi hắn là người mạnh khỏe, có võ lực nên tại hạ cho xung quân.
- Ngươi gây ra tội lớn rồi, Do Độc à. Y là tội phạm triều đình, trước bị Dương Thanh lòng sục bắt giết, sau đi cướp phá quân triều đình ở Cổ Loa. Nay nhà ngươi lại cho hắn xung quân của ta. Khác chi ta phui vào mặt đám quan Tổng Bình.
- Long Trạch cũng là cướp, là huynh đệ của hắn, cũng được Trọng Vũ tin dùng. Theo ngu ý tại hạ, cứ để kẻ này dưới trướng quân ta. Sau này ắt có lúc dùng đến hắn.
- Nhà ngươi. Thật là... Bay đâu. Tước bỏ mũ áo Lý Do Độc, giáng làm tham quân. Nhà ngươi nhận đám lính mới tuyển mộ về phía tây đất Lâm Tây, đến xứ Man Hoàng đóng tại đó, nếu có bất trắc thì nhà ngươi đừng mong thoát tội chết. Từ nay trở đi, không có lệnh điều động của ta thì chớ có vác mặt về thành Bạch Hạc.

Chung Đạt nói với Thăng Triều:

- Do Độc là ngựa bất kham, nghĩa khí ngồi ngồi, dùng mãnh uy vang nhưng hắn ưa những lời dụ ngọt. Đại nhân xin bớt con giận mà nghĩ lại.
- Ý ta đã quyết. Chẳng phải nhà ngươi thường ngày vẫn không ưa hắn hay sao. Đã tàn canh, ngươi còn không mau về phủ.

Do Độc cỡi bỏ mũ giáp, ném thanh gươm xuống đất, hiên ngang bước đi. Vương Thăng Triều mặt thất thần nhìn theo bóng dáng chàng. Tiếng ngựa xa dần phía tây nam. Mưa phùn giăng lối phủ trắng màn đêm, tiếng mõ báo canh cũng lạnh lạnh vang lên bốn hồi. Có ánh lửa bập bùng rồi phụt tắt phía nam, Thăng Triều thở dài rồi nhậm một tách trà, tay run run đổ cả ấm chuyên xuống sàn. Vị thứ sử ngã xuống, mắt nhắm nghiền mặc cho ngoài kia gió mưa cào xé.

Tiếng vó ngựa xé tan màn đêm ẩm ướt, có chiếc đò cạnh bến sông. Do Độc ngậm chiếc lá huyết vang. Có người trên đò dạt sát bờ nơi Do Độc đứng chờ. Tiếng người ầm ầm như thác đổ vọng lại:

- Người anh em Do Độc. Đêm mưa phùn gió bắc lạnh, sao anh lại không manh giáp đứng bên sông.
- Là anh sao, Lão Quý. Anh còn chưa đưa anh Sĩ Hoàng hội kiến Dương tướng quân.

Gã Quý cười, giọng dí dỏm:

- Dương Thanh đã cùng đám người kia bàn bạc xong chuyện từ khi nãy. Dương Thanh sai ta ở lại đón em. Đến đất Man Hoàng, chúng ta lại được bên nhau, đường kẻ nuôi binh chờ ngày gây dựng nghiệp lớn.

Gã Quý đẩy nhanh mái chèo, bị bơm lênh đênh giữa dòng. Có đóm lửa sáng le lói xa xa phía tây. Do Độc giữ chắc tay chống, đò lướt nhanh lợi ngược dòng lũ đầu mùa. Chốc chốc lại có chú cá nhỏ lấp lánh tung mình ngược nước nhảy trúng khoang đò. Ánh sáng buổi bình minh hắt xuống mặt sông, bóng người lái đò hiện lên lấp ló như bức họa kỳ ảo giữa muôn trùng núi sông kì vĩ xứ Lâm Tây. Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

Chương 26: Chương 6.1 Kẻ Bất Tài Học Làm Đô Hộ Sứ

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ sáu:

Thành Đại La, Lý Nguyên Gia lo ồm.

Đất Đằng Châu, Tồn Thành đầu anh tài.

Chương 6.1 Kẻ bắt tài học làm đô hộ sứ

Năm tân sửu, cuối tháng năm, mưa rào suốt tháng, nước sông miền tây bắc lên cao dữ dội đổ về đất đồng bằng đông nam. Đám quân lính triều đình viễn chinh đóng tại đất Châu Nam Tà, huyện Bình Đạo bị nước lũ cuốn trôi chết vô số. Thành huyện Long Biên bị ngập nước, xác gà, xác lợn nổi lềnh phềnh, bốc mùi hôi thối khắp góc ngách trong thành. Trọng Vũ gọi đám tá hữu đến trị sở mà bàn. Viên đô ngu hầu An Nam Vương Thừa Biện mách kế phá vỡ đập nước dưới hạ lưu sông Nhị, sông Thiên Đức để giảm nước thượng lưu cùng là kế ngăn cản đám quân lính của Dương Chí Liệt đang đóng tại đất Chu Diên.

Tháng sáu, ngày mồng hai, nước triều đã rút, Trọng Vũ sai quân lính dọc đê sông Nhị đất Chu Diên phá vỡ đê sông. Chẳng hay tin báo từ trước, dân chúng Chu Diên các dọc vùng con nước sông Nhị mất nhà cửa, bò trâu, ruộng lúa, của cải rất nhiều. Phía Đông là đất trấn Hải Môn, đất cây trồng cây vải ửng rề hết loạt, đám dân cũng bỏ đất đó đi sơ lánh thật đến cả nghìn hộ.

Phía nam An Nam trị sở Tổng Bình, dọc theo đôi bờ sông Nhị hai bên đất đai bằng phẳng, ao chuông vũng hồ nhiều vô kể. Từ khi quân lính Trọng Vũ chiếm giữ trị sở An Nam, người dân quanh vùng đất phía nam bỏ đất ấy mà đi. Bạt ngàn ruộng lúa nay trở thành những đầm nước mênh mông.

Huyện lệnh Tổng Bình là Từ Hân Xương dâng biểu xin khẩn thuế ba vụ liên tiếp. Quân lính vì thế cũng bị thuyền giảm đi đến phân nửa. Những người còn lại trong quân cũng đói bữa no, gia đình tha phương khắp chốn.

Tháng sáu, ngày rằm, nước thượng du bót hung dữ, quân lính của Trọng Vũ bị quân của Chí Liệt đánh bại, thành Liên Thụ huyện Nam Định bị thất thủ. Đám lính bỏ chạy đến năm nghìn. Long Trạch giữ đất Long Biên cầu viện binh lương từ họ Quế. Thôi Kết bàn quân lương hai vụ rồi các huyện nộp chưa được một phần, hai phần xin khẩn. Các châu quận phía nam bị chia cắt, quân tiếp tế bị Bùi Hành Lập cho phát đi chậm trễ, khiến kho lương ngày càng cạn kiệt. Quế ra ý lệnh vượt sông Nhị cấp cho Long Trạch hai nghìn đấu gạo. Lệnh cho hai ngày sau chiếm lại đất huyện Nam Định, cướp lương thảo quân Dương.

Quân lương vừa qua nửa sông Nhị có đám cướp mặt mày hung tợn chèo thuyền nhỏ ra giữa sông chặn cướp. Đám quân chờ lương nhảy xuống sông bỏ lại thuyền hết loạt. Đám cướp nhảy lên thuyền chở lương chọc ra thì thấy toàn là cỏ héo cùng đất mềm. Có báo động từ phía sông, Vương Thừa Biện giăng thuyền lớn bắt sạch lũ cướp. Chỉ có một chiếc thuyền nhỏ thoăn thoắt chạy xuôi dòng thoát được.

Một đội thuyền khác chất đầy bao tải lớn nhỏ chòng chát được Thôi Kết cùng hai tên Giả Không, Giả Thanh hộ tống cập bờ an toàn. Long Trạch lấy làm mừng, kêu gọi sĩ khí quân lính. Lính thủ thành được cấp một phần lương, lính tiên phong được cấp một phần cùng nửa suất.

Được ăn uống no đủ sau nhiều ngày lương thiếu, Long Trạch dẫn tám nghìn quân áp sát thành Liên Thụ liên tục hò reo, trống chiêng, quát mắng. Tướng giữ thành quân Sĩ Giao là Trần Hoảng nghênh chiến, đánh được chục hiệp thì bị Long Trạch chém đứt đôi người. Đám lính trong thành hoảng hồn bỏ thành mà chạy.

Tồn Thành nghe tin Liên Thụ bị thúc thủ, mang viện quân hồng đòi lại thành trì thì bị đám quân của Thôi Kết vượt sông, kéo hết loạt lính thủ thành Long Biên đánh úp từ phía sau. Tồn Thành cho rút quân, đốt sạch kho lương tiền tiêu huyện Nam Định. Long Trạch giận dữ không trở về Long Biên mà cho quân đóng tại thành Liên Thụ, cho quân lính vào núi săn bắt, sai phụ nữ trong thành vào rừng hái quả. Thù dữ đất xung quanh bị bỏ đói từ lâu thấy người lên núi, vào rừng nhảy ra ăn thịt đến mấy chục mạng người. Long Trạch đánh phải dày mặt xin tiếp lương thảo từ Tổng Bình.

Quế Trọng Vũ nghe tin mặt mày tím tái quát tháo đám cận hầu :

- Cả vùng đồng bằng rộng lớn mà các ngươi không tìm nổi mấy nghìn thạch lương hay sao.

Thôi Kết bẩm lại:

- Thiên tai quá ác, đám dân cũng sợ hãi bỏ trốn hết loạt. Chỉ bằng ngài cho gọi tiếp viện từ triều đình.

Trọng Vũ nghĩ hồi lâu, Thừa Biện thêm lời:

- Bùi Hành Lập đóng quân tại đất Ung Châu được triều đình vun vén để dẹp đám Man Hoàng, nay hần được lệnh giữ chặt Ung Châu, quân lính chưa dùng đến, quân lương lại đầy ắp. Ý của Thôi Kết tướng quân đại nhân có thể xem xét.

Ngày sau, Trọng Vũ cho người xin cầu viện từ phía quân triều đình. Hành Lập nhận được thư cười hả hê. Lập trả lời Trọng Vũ lương thảo còn thiếu, quân lính mấy vạn không thể đủ dùng trong nửa tháng, phải xin ý dụ từ triều đình.

Họ Bùi sai người xin ý dụ triều đình, trong bản tấu có kể tội Trọng Vũ chậm chạp tiến quân, hạ trại vùng quan ải quá lâu khiến quân tình rơi vào thế nguy cấp. Đường Mục Tông Lý Hằng ra chỉ cho gọi Quế Trọng Vũ cùng Thôi Kết về đất Ung Châu.

Thôi Kết nhận ý chỉ dẫn hai vạn binh mã cùng khí giới rút về Ung Châu. Bùi Hành Lập sai Kết trấn thủ Ung Châu, hễ có chuyện binh biến mà không xử trí hạnh thông thì còn nước đầu lia khỏi cổ.

Hành Lập dẫn binh đi đến Trấn Hải Môn thì mắc phải bệnh lạ, người sung mọng nhiều bọc nước. Mặt mũi lúm đóm như tổ ong, đám hầu cận gọi lang vùng đó đến ai cũng lắc đầu nhận tội xin chịu. Lúc hấp hối, nằm trên đồng lá cây rừng, người thấy mùi tảo thơm hắc sai người hái lấy một quả. Phế tướng Hạ Hầu Biện Tư quát lính:

- Đại nhân sắp không qua khỏi, ăn sao được thứ đấy. Còn không toan nghĩ hậu sự.

Một tuần sau, họ Bùi chết. Gia quyến đưa xác về giữa đường bị đám lính tay sai của Trọng Vũ dẫn đến hồ nước sâu hoang vắng, đàn bà bị cưỡng hiếp đánh đập cho đến chết. Chôn ra tay chém giết ba mươi mấy mạng người. Xác rửa nhiều bọt trùng thì mới có người phát hiện ra, đem lấp hồ đầy đi.

Lúc bấy giờ triều đình Trường An phong phó đô hộ Thôi Kết làm Kinh lược sứ Ung Châu, nắm quyền châu Ung. Trọng Vũ viết tấu sớ gửi triều đình, kể hết công tội Bùi Hành Lập cùng đám quân Ung Châu. Mục Tông đọc bản tấu sớ mà cả giận lệnh bắt hết gia quyến Hành Lập xử tội chết, lại cho Trọng Vũ điều quân đội Giao Châu thu về sát đất Ung Châu để phòng người man đất Vân Nam mưu đồ nhắm nhe đất Ung Châu.

Thôi Kết nắm đất Ung Châu mà lòng nóng như lửa đốt, quân đội vừa kinh qua trận đánh mệt mỏi với người Man, người nam Chiếu vẫn còn lòng lẻo. Với trọng trách tái lập quyền hành của Đường triều với lũ man di đất đó, Thôi Kết cho bắt bớ trong dân chúng nhiều người khi trước gây loạn ở Ung Châu. Đám dân thấy vậy mà rời bỏ đất Ung Châu đi đến phần nửa. Bọn quan lại thấy Kết là kẻ không biết trước sau, ai lấy đều không phục. Đám cận hầu của Kết khuyên Kết bỏ quyền binh Ung Châu mà dâng tấu đề bạt Trọng Vũ. Biết được tâm ý của đám quan lại đất Ung Châu, Kết đành cho gia quyến chạy về Ích Châu, thân ở lại đất Ung nắm quyền binh được hai tháng.

Trọng Vũ liền hội thề các trận đánh lớn vùng giáp ranh giữa An Nam và Nam Chiếu. Đám quân lính các châu quận phía nam nhiều lần đánh phá Tổng Bình đều bị đám tay sai của Trọng Vũ đứng đầu viên đô ngu hầu Vương Thừa Biện đánh bại. Sau nhiều lần bị thất bại trong các cuộc tấn công vào đất bị người Nam Chiếu chiếm, Thôi Kết được quân Nam Chiếu gửi thư chiêu hàng, rồi phao tin khắp đất Ung. Thôi Kết thấy tình thế nguy bách đành phải dâng sớ với triều đình nhường lại binh quyền đất Ung cho Quế Trọng Vũ. Triều đình nghe lời Kết mà thuận ý phong Quế Trọng Vũ làm Kinh lược sứ Ung Châu. Ung Châu từ bấy bắt loạn.

Thôi Kết lại được Trọng Vũ tin cậy làm phó sứ cho Vũ, Thừa Biện được dâng sớ phong làm đô hộ sứ đất An Nam. Chỉ trong vòng ba tháng, Thừa Biện bị đám võ tướng trị sở Tổng Bình khinh kỵ cho là kẻ nhỏ sĩ kém hèn nhiều lần chống lệnh không tuân, bèn dâng sớ tâu với triều đình cho người khác lên thay. Trong lúc đám võ quan Tổng Bình còn đang tranh giành những lợi ích cá nhân, triều đình cất cử một người họ Lý tên là Nguyên Hỷ làm An Nam đô hộ sứ.

Nguyên Hỷ trước theo Điền Bồ nổi loạn, sau Bồ bị bắt giết. Hỷ được người họ hàng Phùng Cát là cận thần của Mục Tông nhận làm giám quân, nhờ bắt giết được tướng của phản quân Lý Nguyên mà được triều đình phong chức. Bọn người của Trương Bình Thúc biết được Nguyên Hỷ ngày trước theo giặc mà tâu với Mục Tông. Mục Tông nể mặt Lý Phùng Cát mà không giáng chức Hỷ. Phùng Cát nghe tin An Nam đô hộ sứ là họ hàng với Vương Thừa Tông tên là Biện không được lòng dân xứ nam mà xin với Vua cho Nguyên Hỷ về đất ấy.

Vừa mới nhậm chức, Nguyên Hỷ thấy La Thành ba phía là sông nước chỉ có phía nam lại là đất bằng phẳng nhìn về châu thổ đang bị người nam nắm giữ liền sai người chuyển lỵ sở về thành Long Biên. Long Trạch bấy giờ giữ đất Long Biên không thuận ý Hỷ, cho quân lính đóng ở ngoài thành. Nguyên Hỷ thấy vậy cho gọi Trạch đến hỏi:

- Nhà ngươi có chi mà lại cho lính đóng quân phía ngoài thành. Phải chăng có ý phản nghịch.

Trạch mặt rần mặt đáp:

- Trước giờ các quan đô hộ đều lấy La Thành làm trị sở. Há chẳng ngại là lũ chuột mà phải sợ đám người nam. Ta mang lính ra ngoài là trước là để trị sở rộng rãi, sau là để cho ngài thấy lũ giặc người nam đó chẳng kinh hãi như ngài nghĩ.

Hỷ không nghe, lệnh cho quân lính vào thành. Ngoài thành chỉ có hai nghìn lính do Long Trạch nắm giữ. Trong ba đêm, đám lính người nam họ Dương họ Đỗ tập kích từ phía nam đều bị Long Trạch chặn đánh mà không hao tổn một binh mã. Bấy giờ Hỷ mới chịu trở về La Thành.

Trở về La Thành, Lý Nguyên Gia liền sai đám võ tướng Giả Thường, Giả Thanh, Giả Không mang lính ra phía nam thành đóng quân chặn dọc theo dòng sông nhỏ. Giả Thường bàn với Hỷ:

- Huyện lệnh Tổng Bình Từ Hãn Xương nắm đám lính chinh chiến mấy năm nay với đám người phía nam đồng bằng. Chi bằng tăng thêm binh lương để Hãn Xương đánh giặc giải quyết dứt điểm mối lo trong lòng đại nhân. Cũng nhân đây ngài ra hiệu triệu các châu phía nam hội quân về Giao Châu đánh giặc để xem lòng dạ bọn chúng thế nào. Kẻ nào không tuân dùng võ lực mà uy trấn. Từ Trọng Vũ, Thôi Kết, Thừa Biện đều nhát như thỏ để mà không dám thi hành điều đó khiến đám người đó càng thêm kiêu ngạo, không coi đô hộ sứ ra gì.

Nguyên Hỷ nghĩ rằng Long Trạch hữu dũng giết giặc dễ như trở bàn tay nhưng trong lòng không yên. E sợ đám người Tổng Bình làm loạn như thời Tượng Cổ, họ Lý liền điều động binh mã từ các huyện Thái Bình, Bình Đạo, Châu Nam Tà, Vũ Lục Châu, đóng quân trải dọc từ hữu ngạn sông Nhị đoạn tiếp giáp với Ngọc Đường trang đến đất phía nam thành Đỗ Động. Phía tả ngạn sông Hồng, Nguyên Hỷ điều động Long Trạch làm tiên phong tướng, sai Binh mã sứ bấy giờ là Triệu Cam, con trai của Triệu Hoảng làm đốc quân đánh vào các đồn ấp của nghĩa quân người nam phía đông sông Nhị.

Tin tức báo về quân Dương Đỗ phía nam Tổng Bình liên tiếp đánh phá trại quân, thành ấp khiến họ Lý càng thêm lo lắng.

Nguyên Hỷ gọi đám cận hầu đến bàn việc, mỗi người một ý càng làm cho Hỷ bấn loạn. Hỷ tiếp tục gọi các tướng từ các châu Ung, Lục Châu, Bình Nguyên mang quân lính, lương thảo tiếp tế cho phía nam. Hơn một tháng trời, Hỷ hao tổn sinh khí, đêm nằm không yên giấc, ngày gù gù gật, chỉ nghe tiếng quân lính bộ hành phía ngoài thành cũng đủ khiến cho Hỷ giật mình. Cứ mỗi lần như vậy, Hỷ lại lấy tay sờ tai, sờ trán, giữ chắc chiếc mũ còn đội trên đầu mà thầm bụng Đầu ta còn chưa rơi. Đêm xuống, Hỷ cho hơn năm mươi lính thay nhau canh gác nghiêm ngặt phía ngoài phủ đô hộ đề phòng biến sự.

Có tin quân báo từ các đất huyện Nam Định, Chu Diên, Vũ Bình thắng trận trước nghĩa quân người nam, Hỷ lại vội vàng cho mang vàng bạc, lương thảo tặng ngay cho đám tướng sĩ để khích lòng quân sĩ. Khi thua trận, Hỷ chỉ sai người cho gọi các tướng về phủ vỗ về, an ủi. Viên Liễu tá họ Chu thấy vậy liền can :

- Đô hộ sứ chớ có như vậy. Tướng sĩ ngoài chiến trường phải thể hiện được cái uy của kẻ làm chủ tướng, không vì một trận thắng mà kiêu, bại một trận nản lòng. Nếu quân sĩ thắng trận ngai cho đám quân sĩ nhiều vàng bạc của cải. Sau này khi quân khô, kho lương sút giảm, không có thưởng cho bọn ấy khiến chúng tự kiêu cho là thưởng phạt không phân minh, lòng không muốn đánh tiếp ấy là điều họa thứ nhất. Mà khi thua trận ngai không những không xử theo quân pháp nghiêm minh, lại bao che cho bọn ấy, đó là cái kỵ lớn của kẻ cầm quân, là điều họa thứ hai. Đám tướng sĩ khi thắng thì thưởng, thua trận không bị nghiêm trị, những kẻ làm tướng ngoài xa thấy đó mà lơ là cảnh giác, đánh thắng được vài trận lại bỏ bê trách nhiệm khi chúng cảm thấy đã no đủ. Sau này ngựa quen đường cũ ắt gây họa lớn. Mong đại nhân minh xét.

Hỷ nghe lọt tai, sai người giữ lại vàng bạc, lương thực, sau này cứ mỗi tháng xét công tội mà ban thưởng. Sau ba tháng, nửa năm thì họp lại đám quân tướng để bình phẩm công lao, sau đó mới đưa ra những chủ trương, chiến lược mới cho phù hợp với thực tiễn quân tình. Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 27: Chương 6.2 Đồ Đô Úy Gặp Nạn

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ sáu:

Thành Đại La, Lý Nguyên Gia lo ồm.

Đất Đằng Châu, Tồn Thành đầu anh tài.

Chương 6.2 Đồ đô úy gặp nạn

Bớt lo lắng với đám sĩ tướng Tổng Bình, mối lo của Hỷ lại dồn về các châu quận phía nam, vùng đất phía tây Tổng Bình. Nguyên Hỷ cho người gửi thư lệnh thứ sử các châu Trường, Ái viện quân từ phía nam, các đạo quân từ các châu phía tây.

Thứ sử Trường Châu Đỗ Cảnh Tung nhận được tin báo liền dâng tám nghìn binh mã cùng hai mươi chiến thuyền điều đến cửa Đại An hô hào, lại cho người của Nguyên Hỷ tận mắt trông thấy uy dũng quân sĩ Trường Châu. Tên tay sai họ Liễu trở về báo cho Nguyên Hỷ, Nguyên Hỷ lấy làm mừng liền phong thêm đất Võ An châu cho Bình.

Thứ sử Võ An châu là Trần Hưng nghe vậy điều năm nghìn quân ra cửa Ba Lạt hướng thẳng Trường Châu toan đánh người em họ Đỗ Cảnh Tung. Bấy giờ có người nói với Nguyên Hỷ, Hỷ lệnh cho Hưng trở về đất Gia Viễn đánh úp nghĩa quân người nam từ phía sau, phong thêm đất Chu Diên, Yên Hưng, Lục Châu. Bấy giờ Hưng mới yên.

Đoàn Uyển nắm Ái Châu nhận lệnh hiệu triệu của họ Lý, lòng dạ lo lắng vội gọi các quan đến bàn. Lê Khoan bấy giờ là huyện lệnh huyện An Thuận chạy ngựa đến phủ thành bàn với Uyển:

- Tồn Thành hai năm nay nắm binh lính ngoài xa, không chịu nghe lệnh thứ sử. Nay lại biết hấn cùng Chí Liệt đánh Giao Châu mãi không thể thắng. Nay Tổng Bình có lời hiệu triệu thứ sử các châu xem ra là đề thử lòng vậy. Nếu ta tiếp tục để Tồn Thành nắm binh bên ngoài như vậy, Đỗ Cảnh Tung đã thuận theo ý Nguyên Hỷ mà soạn binh mã e rằng Ái Châu sẽ nguy mất. Lại thêm các Châu Hoan, Ái, Phúc Lộc, đất Hoàng Sơn sau khi Dương Thanh mất Giao Châu không lúc nào không loạn. Chi bằng triệu hồi binh mã, một mặt đề tỏ lòng với Nguyên Gia, mặt khác là để tránh hậu họa từ Tồn Thành.

- Nhà ngươi biết rõ lòng dạ của Đỗ tướng quân rồi. Hấn sao có thể bỏ tên Sĩ Giao mà đi cho được. Nhà ngươi có kế gì hay chăng.

- Chẳng phải gia quyến hấn còn ở Ái Châu hay sao.

- Ý nhà ngươi là...

- Chính vậy. Thà để dao trong bếp còn hơn là treo phía ngoài cho kẻ khác kẻ vào cổ ta.

Lúc bấy giờ, ở đất Hiến, Đỗ Tôn Thành cùng Chí Liệt nhiều lần đánh quân triều đình ở Tống Bình, thắng thua nhiều vô kể. Sĩ Giao bàn với hai người:

- Phủ đô hộ từ lúc tướng chủ bị kẻ dưới hãm hại đến giờ cũng đã ba lần thay sứ. Chúng ta kinh qua hết nạn đói, lũ lụt, dịch cúm, dịch tả... cũng hơn hai mùa giá rét. Bấy lâu khiến dân tình đói khổ, lầm than. Nay có viên đô hộ mới, muốn thử lòng đám châu mục, thử sử mà sai bọn người đó điều binh để dẹp sạch cái gai trong mắt Tống Bình. Đất châu thổ nhỏ hẹp, lại không có thành trì kiên cố. Đám người Hoan Diễn theo ta nay cũng bỏ chúng ta chạy về đất phía nam mưu lợi cá nhân. Bốn phía nay đã theo lệnh của quân Triều đình, không những không giúp chúng ta mà có kẻ đã bắt đầu tấn công lại. Nay có ý xin thiếu chủ rút quân về phía tây. Ta sẽ dọc theo dòng sông Đáy chiếm đất huyện Vũ Bình, đoạt thành Đỗ Động, còn hơn một vạn quân đóng trại từ đây về đến núi Tân Viên.

Chí Liệt như bưng tỉnh trong cơ mê muội:

- Quả là cao kiến. Đạo gần đây ta có nghe nói đất huyện Vũ Bình đám người Liêu Gia Trang quay lại đất đó tìm giết tên tướng giữ thành là Thi Nguyên để báo thù.

Tôn Thành cũng hưởng ứng:

- Đúng vậy. Chúng ta không có nhiều thành trì kiên cố, đâu có muôn vạn quân thì cũng rất dễ bị tổn thương. Chỉ có điều đất châu thổ phì nhiêu, ta bỏ đất ấy đi thì cũng hơi uổng phí vậy.

Sĩ Giao cất lời:

- Tôn Thành chớ lo nghĩ. Đất châu thổ đã mấy mùa nước lên dân chúng cũng đã di tản. Dấu chân ngựa của đám quân triều đình đi đến đâu là đất đó chẳng lấy một bóng người. Phía nam Tống Bình, đất bỏ hoang đã lâu. Lại thêm đất Vũ Bình tiếp giáp đất Phong Châu, Đường Lâm cùng các châu cơ mị lớn nhỏ vốn chẳng ràng buộc nhiều bởi chính quyền Tống Bình. Thành trì dọc theo Đà Giang xuôi đến đất Phong châu đều dễ thủ khó công. Phía đông đất đó là khoảng đất màu mỡ mà đám quan lại Tống Bình thường không hay để ý đến. Ta mang nhân nghĩa tới đất ấy, ắt sẽ được lợi nhiều hơn là hại vậy.

Nhìn về mặt Tôn Thành còn phân vân, Chí Liệt vỗ vai chắc nịch:

- Nếu Tôn Thành còn e ngại về đám binh lính Ái Châu của chú thì sau khi lấy được Đỗ Động chú hãy mang hết lính Ái Châu giao lại cho Đoàn Uyển. Đất Ái Châu trước là do họ Đỗ nắm quyền, Uyển kia bất trung, bất nghĩa, bất hiếu trắng trợn mà cướp. Há lẽ người họ Đỗ như chú lại chịu nhục về dưới trướng hắn.

Sĩ Giao nhìn về mặt Tôn Thành tỏ ra giận dữ, liền kéo tay Tôn Thành ra phía ngoài. Sĩ Giao lỏm từng ngón tay đang còn nắm chặt chuỗi kiếm. Hơi âm từ bàn tay Sĩ Giao khiến về mặt Tôn Thành bết nhẵn nhụi. Bấy giờ Sĩ Giao mới ghé tai:

- Kẻ sĩ hùng chó có vì nóng giận mà hỏng hết mọi chuyện. Biết nhẫn nhục mới là người hay. Chú hãy nghe ta làm theo như ý chí chú mách bảo.

Đêm đó, Tôn Thành tự mình cầm hai nghìn quân Ái Châu tập kích quân triều đình đóng tại phía tây bắc huyện Chu Diên, đốt trại lính quân Đường. Tướng quân Đường là Triệu Cam đón quân của Tôn Thành từ phía bờ sông đánh tan, lính Ái Châu chết hơn một nghìn người. Chạy đến đầm Dạ Trạch, có thần miếu Tôn Thành chạy tới đó mà ẩn mình. Triệu Cam thúc quân mã đuổi theo đến bờ sông Nhị thấy có đôi vợ chồng mặt mày khôi ngô, giọng nói thuần khiết. Cam hỏi:

- Giặc đánh quân ta có chạy qua đây. Hai người có trông thấy chúng hay chăng?

Người vợ đáp lời:

- Tướng quân hãy đi về phía đông, nếu thấy con nước, kẻ địch ắt ở chỗ đó. Cứ rong trống lên thì kẻ địch tự chạy ra. Tướng quân cho quân cỡi bỏ mũ giáp, lấy hai mươi lính dùng lá cây chuối mặc lên người khi đó địch tự nộp mạng mình dâng cho tướng quân.

Cam theo lời người con gái kia nói. Đi về phía đông cách sông Nhị chừng năm chục thước, có tên lính thật người xuống hố sâu. Bọn lính kêu la om sòm. Một tay đốc mã chạy đến bám lại với Cam:

- Đúng như lời ả ta nói. Phía này có con nước.

Triệu Cam bước lần từng bước dò dẫm. Hắn lấy kiếm khua khua đám bèo tằm, có con cá vẩy sáng rực nổi lên. Cho là điềm lành, hắn ngoái lại nhìn hai vợ chồng còn đang đứng ở gần miếu cạnh sông. Cô vợ gắt đầu ra ám hiệu cho Triệu. Cam xuống ngựa tay chạm vào chú cá, một luồng sáng phát ra từ phía bàn tay khiến Triệu Cam co giật. Phó tướng của Cam là Lã Thâm liền lấy dao ngắn đâm chết cá, ném xuống đầm nước, đám bèo bỗng nhiên tản ra, dòng nước trong vắt, đầm đĩa mưa phùn trên mặt. Lã Thâm cho lính khua trống thì đám bèo lại dày trở lại, có bóng người cùng ánh sáng le lói hắt ra từ phía bên bờ đông của đầm.

Đầm nước rộng mênh mông, không biết cách nào để qua bờ đó cho nhanh. Lã Thâm bàn với Cam cho quân chặt chuối lấy mũi giáo đóng thành bè. Trong hai khắc, cả chục chiếc bè được đóng xong. Phía bên kia bóng người bên đó vẫn lẩn khuất dường như không tìm thấy lối ra. Triệu Cam tiếp tục cho người đánh chiêng trống ỳnh oang. Những bè lá chuối được cắt thành những trang phục kỳ quái quần lên người đám lính triều đình. Cam sai hai mươi lính mặc cùng nhảy lên bè vội vã chống chèo qua bên kia đầm nước.

Tối nơi, có một kẻ đứng bên bờ nhảy ra. Đám lính kinh hãi, người đó liền trảm mình xuống đầm nước. Chỉ trong chốc lát các bè chuối tự tách nhau ra. Bọn lính cố gắng dùng sức để ghép lại những cây chuối mà không sao giữ được. Trời bỗng nhiên gió lớn, ánh đèn từ phía bờ đông phụt tắt. Ánh lửa từ những cây đuốc lớn của quân Tổng Bình xô vào nhau ngã tùm tùm xuống đầm. Triệu Cam lệnh cho đám quân quay trở lại. Sau nửa canh giờ, Cam đặt được vào bờ. Hắn rút kiếm hồng lưng hai vợ chồng kia. Đến cạnh miếu, soi lên cửa miếu có đề chữ “Đền Hóa” lại có bia khắc chữ cổ. Có tên lính biết chữ ấy đọc cho Cam:

“Hùng Vương đời thứ mười tám, Đức Thánh Chử Đồng Tử, Tiên Dung công chúa, Hồng Vân Công chúa hóa tại đầm Nhất Dạ. Công đức muôn đời kể xiết.”

Có tiếng vọng vang vang như tiếng chuông lớn phát ra từ phía khuôn hồ trước miếu. Lã Thâm hô hoán đám quân:

- Là thần nhân họ Chử cùng nhị vị phu nhân giáng thế. Đã đắc tội. Mau mau mà chạy.

Triệu Cam cùng Lã Thâm học tốc chạy về đất Long Biên bỏ mặc đám lính toán loạn chạy khắp phía. Trời tờ mờ sáng, đám quân Tổng Bình không một bóng, chỉ còn lại giáp áo cùng vũ khí ngổn ngang.

Bầu trời vẫn vũ, mây đen kéo đến ùn ùn như những cột khói đốt nương. Gió lốc nổi lên khiến đổ rạp cây cối xung quanh. Chỉ chừng nửa canh giờ, trận mưa lốc tàn ngay. Có ông lão đi qua đầm, nhìn vào miếu gọi vọng vào:

- Có cao nhân nào trong miếu. Sao còn ẩn nấp chưa ra.

Tồn Thành mặt mũi cay nhèm, tay còn dụi mắt bước ra. Nhìn xung quanh rũ rượi thảm thê, chàng liền cất tiếng hỏi han:

- Không hay bão tố khi nào mà cây cối ngã đổ.

- Vị tướng quân mặt vuông, trán rộng, mày cọp mắt trâu. Nhìn khí phách quả thật dị thường. Vừa xong có con lốc quét qua mà ngài không hề hay biết hay sao.

- Đêm qua khi tới miếu này, thân xác mệt mỏi, tay chân rụng rời chỉ lo mạng sống chẳng vẹn toàn. Sáng nay tỉnh dậy người nặng như công núi, mắt nhắm chặt như đổ keo, tai ù ù như sấm rền bên cạnh. Chẳng hay gió lốc, bão mưa.

Từ phía sau ông lão có đám người áo quần rách rưới, tay cầm mảnh gãy giáo thương lầm lũi hướng về chỗ Thành. Đầu óc chàng còn đang choáng váng, chưa nhận hết chuyện đang diễn ra. Có một tên chạy đến, mặt mày nhem nhuốc, tay cầm đĩa máu đỏ, nước mắt lưng tròng:

- Tướng quân. Anh em đã chết phân nửa. Số còn lại chỉ còn hơn một nghìn đã lui về doanh trại. Đêm qua tướng quân dẫn chúng tôi chạy tới đây thì mất dấu. Sáng nghe người làng kể lại có đám binh mã chạy đến đây. Nghĩ rằng tướng quân không qua khỏi. Gặp tướng quân ở đây, đám chúng tôi thật thấy mừng.

- Cả nghìn anh em chết mà mừng nổi chi. Các người không bị đám quân Tổng Bình đuổi giết hay sao.

- Bẩm tướng quân. Khi qua đoạn đầm này. Không hiểu sao đám người ngựa đó lại quay đầu không đuổi nữa. Thế nên chúng tôi mới quay lại tìm ngài.

Lão ông chống gậy, tay vuốt râu cảm cười lớn:

- Chẳng phải hồng phúc từ Đức Thánh Chử hay sao. Vị tướng quân hãy quay lại.

Tồn Thành quay lại thấy phía trước mặt là tường miếu uy nghi, cổ kính. Có bức tường cao hai thước được đôn từ đất tích thành cũ. Phía trước miếu có lầu chuông lớn khắc họa tiết chim hạc, người cổ xưa sinh hoạt hàng ngày. Giữa lầu chuông và sân miếu là hồ bán nguyệt, nước xanh biếc soi bóng những tán lớn bủa quanh. Ba tòa điện tuy nhỏ nhắn mà khí chất vương cung tỏa ra bốn phương khiến chẳng không khỏi ngỡ ngàng.

Chàng hỏi ông lão, lão ông chỉ nhắc khéo đây là cung điện của thần nhân. Phía trong là tượng cá chép lớn, cùng pho tượng cao lớn đầu mang nón, tay chống gậy độ thể nhân gian. Đồ Tồn Thành sai người vào làng mua trâu cau cùng hoa quả dâng nên miếu nên nhang thơm. Khói nhang nghi ngút bay lên, có hình chàng trai khôi ngô tuấn tú cùng hai cô gái xinh đẹp, mỗi người một vẻ hiện lên. Tồn Thành gọi người làng vào hỏi thì làn khói tan mất. Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

Chương 28: Chương 6.3 Dân Buôn Chài Bỏ Chợ Theo Nghĩa Quân

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ sáu:

Thành Đại La, Lý Nguyên Gia lo ồm.

Đất Đằng Châu, Tồn Thành đầu anh tài.

Chương 6.3 Dân buôn chài bỏ chợ theo nghĩa quân

Tồn Thành đem phát lộc cho người dân sống cạnh miếu. Trẻ con nhìn Tồn Thành mà cười khúc khích. Tồn Thành nhắc một cậu bé tóc ba chòm, mặt mày sáng sủa hỏi cậu bé. Cậu bé chỉ cười rồi chỉ vào vết bọp trên trán Tồn Thành. Chàng lấy vạt áo lau đi, vết ấy càng hằn đỏ. Bấy giờ có người làng ra hỏi, Tồn Thành muốn mượn một tay chèo dẫn lối xuôi về đất Hiền.

Một người râu rậm, mắt nâu, tóc quấn khăn nâu, đóng khố da sạm chạy tới ôm cậu bé khỏi ngô khi nấy. Giọng nói ồm vang, dáng người khỏe mạnh, tay cầm cây ba chạc lớn cỡ bắp chân người lớn. Tồn Thành thoát nhìn ưng anh ta, liền cất lời hỏi. Anh chàng nhận lời ngay, mong góp sức cùng nghĩa quân. Tồn Thành hỏi han tên chàng trai, gia thế. Chàng nói:

- Tiểu nhân người Ngọc Đường trang, họ Phạm, tên Nô Đan. Vợ là Chử Thị, làm rế đất đầm Dạ Trạch. Có hai con trai, đứa lớn tên là Chử Minh, đứa nhỏ là Phạm Đình. Tiểu nhân nghề chài lưới, vợ bán cá chợ Hà Thị phía bên kia đầm Nhất Dạ.

- Khen cho khí chất của đấng nam nhi. Giọng nói ồm vang, rõ ràng tròn trịa, khiến người khác có thể lay lòng. Có điều ta chưa hiểu. Nhà ngươi họ Phạm, đứa lớn con ngươi họ Chử. Chả có lẽ...

- Chẳng giấu gì tướng quân. Tiểu nhân thân cô thế độc, ngày nhỏ cha mẹ mất sớm. Lớn lên trong gia đình họ Phạm làm nghề đan thúng mẹt, làm nô gia cho nhà đó, đám người nhà đó gọi là Nô. Còn người ngoài cũng hay gọi là thằng Nô Đan nên quen. Sau này cũng lão chủ đến đất Hà Thị buồn mết gặp cha vợ tiểu nhân là Chử Thái Công có con gái đến tuổi lấy chồng liền gả cho tiểu nhân. Sau này khi sinh đứa đầu lòng, Thái Công biết tiểu nhân là người không cha mẹ nên bắt lấy họ Chử đặt họ cho bé Minh. Bấy giờ ông tức giận đuổi hai vợ chồng ra bãi sông này. Khi đó chài lưới đương lúc vào mùa, vợ chồng chèo lưới mang ra chợ Hà bán được ít vốn, dựng được túp tranh, kéo cột vững trãi cùng với thuyền lưới đủ đầy. Dân các vùng cận đây nghe tiếng mà tới lập ấp cạnh miếu thần, ngày ngày chài lưới. Bấy giờ Thái Công thương con gái gọi về cho khoanh đất chợ Hà, nhận lại rế nhưng không cho bé Minh đổi họ Phạm. Sau này đứa thứ hai, Thái Công nghe lời anh cả là Chử Thoán mà cho lấy họ Phạm.

- Có miếu thần phò trợ, nghề chài lưới cũng phần nào thuận hơn. Có sao lại muốn bỏ mà theo nghĩa quân.

- Thật tình. Chuyện kể sao cho hết. Tiểu nhân cũng chỉ mong điều thật giản đơn, hai vợ chồng, mái tranh vách nứa, đàn con thơ lưới chài kiếm sống. Ngày ngày dâng tẩm lòng thành lên miếu thần. Số phận chẳng may, thân nhân chẳng thể giúp nổi.

Tồn Thành mặt mày nhể nhại mờ mờ, nhìn theo dòng nước mênh mông mà hỏi:

- Sông lớn, sóng dòn, lại mỡ màu, cá tôm ắt ập đầy. Có chi mà nên cơ phận.

- Là hai năm trước, nghĩa quân Dương Đồ đánh thành Liên Thụ. Quân Tống Bình chở lương tiếp viện bị toán cướp chặn giữa sông bị đánh tan tác. Sau đám cướp bỏ trốn xuôi dòng Nhị mà về đất phía làng dưới đóng tại chỗ ấy. Ngày dân chài đi bắt cá tôm, bọn người đó xua thuyền ra cướp. Hễ ai chống cự bọn nó cho lật thuyền cả người và cá tôm cùng rơi xuống dòng nước. Xóm ấp từ bấy mà kinh hãi, cá tôm bắt được nộp cho bọn nó một phần, nộp tô một phần, phần còn lại chỉ đủ miệng ăn, còn không thì thiếu đói. Có vài kẻ từ nơi khác cũng nhập bọn đó, chúng hung tợn mà chẳng người nào dám ho he đụng chạm bọn nó.

- Quan huyện Chu Diên chẳng thể lo cho các ngươi hay chăng.

Nô Đan thở dài:

- Huyện phủ xa xôi, lại cách trở bởi tranh giành giữa quân Dương Đồ và triều đình. Bọn đó chỉ lo cho cái chỗ ấm thân của chúng, nào nghĩ đến cái phận nhỏ nhoi chài lưới.

- Có gì lại thu tô của các ngươi.

Có cô gái mặt trái xoan, nước da ngăm sạm, váy đụp, áo yếm nâu gu đôi chân thoăn thoắt chạy tới, hớt ha hớt hải. Hàm răng đen, hai vai sẫm hình kỳ quái, đầu vẫn khăn quấn thành lọn tròn quanh đầu. Nàng thở dốc, nói không ra hơi:

- Nô Đan chàng ơi. Bọn cướp lại đến. Chúng đang bắt thằng cu Đình. Em nói anh không có nhà, có điều gì thì đợi anh về mà chúng không chịu.

Tồn Thành nhìn thoáng một lượt, hai người này đáng về thân quen. Chàng chưa kịp hỏi thì Nô Đan cầm chạc ba chạy vội vàng xuôi bờ về nam. Đến mái tranh có tiếng trẻ con kêu khóc, chàng vội vàng cầm lấy cây ba chạc choảng vào đầu tên lâu la giữ đứa trẻ. Tên lâu la ôm đầu, máu chảy loang rơi xuống đất. Đứa bé mới chừng ba bốn tuổi, không một mảnh khố mặc trên người. Đôi chân thon nhỏ, mặt mày mếu máo, nước mắt giàn giụa nó chạy lại chỗ mẹ. Chử Thị ôm chặt lấy nó, rung người mà dỗ dành nó. Nô Đan nói lớn:

- Các người không nghe vợ ta nói đợi khi ta về thì sẽ nói chuyện. Há chi lại bắt giữ con trẻ.

Có tên mặt mày dị dạng, môi dày như hai con đĩa chắp lại, cầm chiếc gậy tre đập mạnh vào ngực trần của Nô. Nô giật mình, dùng gậy ba chạc hất tung gậy ấy cắm xuống đất bãi bồi. Hắn vênh vênh mặt:

- Mày nói chuyện mà võ đầu thằng em tao. Vợ chồng mày muốn chết hay sao? Khôn hồn thì nạp tô cho đúng hạn.

- Tao đã hẹn với chúng mày đến tuần trăng nước lên, tao sẽ nộp đủ. Có khi nào tao khát thiếu chúng mày hay chưa.

Hắn nhặt que tre góc nhà vụt vào mặt thằng Minh, vết lằn ngang mặt. Nó gào khóc âm ỉ. Nô Đan cả giận cầm cả gậy lớn lao vào tên đó. Chặc ba ghim cổ hắn vào cột nhà. Hắn cố thoát mà chẳng thể thoát. Mặt mày tím tái, chân tay khuờ khoạng mong tìm thứ gì đó để chống cự. Chử Thị ôm lấy hai con, nước mắt hòa mồ hôi đầm đìa, khóc lóc xin chồng:

- Chàng ơi. Anh thả hắn ra. Hắn mà chết, anh chết, em chết, hai thằng nhỏ cũng chết.

- Bọn nó quá đáng lắm. Mấy tháng nay, nhà mình có thiếu nợ bọn nó chút nào đâu. Cứ dăm bữa, ba ngày lại đến nhiều nhách lại còn nạt nộ. Chẳng phải vì nằng, vì con ta đã giết chết bọn nó từ lâu. Nay đã thế này, có chết ta cũng phải giết bọn nó.

Tiếng khóc than của người phụ nữ cùng hai đứa trẻ không khiến anh có ý định thay đổi. Bọn lâu la cầm gậy gộc bao vây quanh nhà nghe có tiếng giáp giáo phía ngoài chạy liên hô hào.

- Có quan quân đến. Chạy đi chúng mày ơi.

Tồn Thành cho lính bao chặn bọn cướp. Đứa nào đứa đấy mặt ngấn tìn sợ hãi xin tha mạng. Tồn Thành chạy vào trong túp nhà tranh thấy có tên mặt mày xấu xí, nằm co quắp dưới nền đất. Đặt tay lên mũi dò thăm xem hắn đã chết hay chưa. Bỗng cánh tay hắn ghi chặt vào cổ Tồn Thành. Thành dùng khuỷu tay thúc vào mạng sườn phải khiến hắn nằm im trên đất.

Thành nhìn hai đứa trẻ khóc nức trong vòng tay mẹ, rút trong vạt áo hai chiếc kẹo lạc dỡ dành, hai đứa trẻ mới chịu nín. Thành nhìn hai người một lúc thật lâu. Họ Đỗ lấy làm thân quen, hỏi dò hai vợ chồng:

- Là hai người khi tôi qua đã giúp ta thoát khỏi đám lính truy sát.

Người vợ ôm hai đứa trẻ thu người lại. Phạm Đan đáp lời:

- Đám dân đen chúng tôi sức hèn lực mọn. Nào có thể đuổi đám lính tráng đầy sát khí.

Hai người bẽn lẽn nhìn xung quanh. Tồn Thành đoán được ý của hai vợ chồng. Tồn Thành cầm chiếc gậy tre trên dưới đất, lại nhìn mặt đứa trẻ lớn. Thành cười lớn:

- Ở đây toàn là lính của ta. Bọn cướp này sao có thể thoát được. Cây gậy gia phong. Vết lằn trên mặt cậu bé kia, lại vết lằn trên chân nó giống hệt vết trên trán ta khi sáng bọn trẻ cười ta. Anh còn không chịu nhận sao.

Anh đành kể lại hết chuyện đêm qua cho Thành. Thành ôm lấy Đan, tay kia ôm bụng cười:

- Ra là thần nhân họ Phạm, vợ là họ Chử đã giúp ta thoát nạn. Xin nhận của tiểu tướng một lạy tạ ơn hai người.

Ông lão khi nãy cười vọng từ phía ngoài lối vào:

- Thần nhân ở tại quanh ta. Chỉ cần tâm hướng chính nghĩa thì con người cũng hóa thánh thần mà xua đuổi gian ác đi xa.

Tồn Thành ôm lấy Đan, giọng cười sáng khoái. Mặt mày Thành đã hơn hai năm nay theo Sĩ Giao cũng Chí Liệt đánh biết bao nhiêu trận mà chưa từng mừng rỡ như hôm nay. Thấy Đan còn lo lắng, Thành nói với Đan:

- Anh có lo lắng điều chi. Quân ta còn thiếu những người nghĩa dũng như anh, lại giỏi phá thuyền địch với tài lặn giỏi. Ta sẽ nói với chủ tướng, chắc chắn anh sẽ không phải nhận phần thiệt thòi khi về với nghĩa quân.

- Chẳng phải tôi lo lắng điều đó. Chỉ là tôi đắc tội với bọn cướp. Khi chúng tôi theo nghĩa quân, những người làng sẽ ra sao.

Tồn Thành kéo tên mặt mày xấu xí đang ôm bụng đau đón hỏi hắn:

- Các người có còn dám cướp của đám dân Nhất Dạ nữa hay chẳng.

- Dạ dạ. Bọn con không dám.

Tồn Thành sai người bắt giải bọn cướp đi. Đan nói với Thành đám đó chỉ là lâu la. Còn rất nhiều tên nữa với đội thuyền lên đến hơn hai chục chiếc thoát ần thoát hiện. Biết bọn này bị bắt ắt chúng sẽ quay về thôn mà phá phách hòng báo thù. Thành liền hỏi tên xấu xí. Hắn nhất quyết không chịu khai tុ ỏ của cướp. Thành cho người cắt tóc sát vôi lên đầu hắn cũng không chịu nói nửa lời. Thành tiếp tục lấy mảnh vỏ trai mà khứa lên khuôn mặt dị hợm của hắn rồi cho lính sát muối lên mặt. Hắn cũng không hé răng.

Lính dùng chuỗi giáo đánh năm mươi roi hấn ngắt lìm. Thành liền trối hấn cùng bọn lâu la lên chiếc thuyền của bọn chúng. Sai lính cởi bỏ giáp áo, lấy bùn đất chất lên mặt, xóa tóc đi lênh đênh dọc sông để dụ cướp xông ra.

Nô Đan dùng lá tre gọi đám thanh niên làng cùng già trẻ xóm chài giao cho Thành hơn một nghìn người ra nhập nghĩa quân. Chử Thái Công cùng con trai cả nghe tin rẽ bỏ đất chài theo nghĩa quân, tức tốc cho người chờ xe ngựa đến. Chử Thoán nói với Thành :

- Nhà ngươi khi đêm qua mất hơn nghìn lính tráng. Nay em ta lại dâng cho ngươi cũng chừng ấy người. Nhà ngươi sẽ vì thế mà không chịu tội với tướng chủ. Mong ngươi hãy thương yêu hai em, các cháu của ta cùng với dân làng theo ngươi. Nay cha ta già yếu, không thể đi theo. Xin tặng nghĩa quân hai chục nén bạc trắng, hai trăm học gạo để góp sức với nghĩa quân.

Đôi mắt ứa lệ, Chử Thái Công vẫy tay từ biệt mọi người. Bụi cát tung bay trong gió chiều mờ đi đoàn người xuôi về phía nam. Đan quay lại vẫy chào cha vợ và anh cả rồi dắt người cùng khuất theo rặng tre ngà.

Thành dùng sai hơn trăm người làng cùng lính tráng khỏe mạnh lấy tất cả thuyền đi xuôi về đất Hiến. Hai thuyền đi trước trối giữ mấy tên lâu la để dụ đám cướp. Đội thuyền lướt nhanh xuôi dòng.

Mênh mông giữa trời mây sông nước, Thành cảm thấy trong lòng có chút bình yên đến lạ. Xanh xanh những lũy tre ngả xuống hai bờ, những luống khoai, lạc biêng biếc, có bên đò ngang kẻ đón người đưa bịn rịn đôi bờ. Dải cát phù sa trắng mịn tung lên trong gió, ánh nắng hắt xuống mặt nước lung linh rọi bóng những hàng cau. Như lạc vào chốn bồng lai, Tồn Thành thấy người nhẹ lướt trên sông. Bỗng nhiên có chục thuyền từ bờ trái lao ra, đám khách qua đò hoảng hốt nhảy xuống sông chết đuối đến bảy tám người.

Tồn Thành ra hiệu cho hai chục thuyền lớn nhỏ xông lên thì phía bờ phải lại có thêm một chục thuyền nữa xông ra. Hai bên gậy gộc, mái chèo, đao kiếm liêng xiêng đánh qua lại. Mặt trời ngả tây, đám lính cùng cướp lật thuyền nhiều vô kể. Đan dùng cây chống chèo đưa thuyền vào bờ. Lượm ngụy từ lòng sông, có một người tóc áo ướt sũng, sọc lớn ôm tròn nửa dưới khuôn mặt, hấn cầm đao lớn đi lên bờ. Thành lớn giọng hỏi :

- Lũ cướp tên gì. Mặt mày như quỷ dạ xoa. Còn không giơ tay chịu trói.

- Ông nội mày tên họ chưa bao giờ thay đổi. Họ Lưu tên Trình. Người thành Đỗ Động. Không phải vì bọn quan quân chúng mày, tao đã chẳng phải đi cướp. Sọc lớn trên mặt tao cũng là do chúng mày. Tao thề sẽ giết chết lũ quan chúng mày.

Chưa dứt lời, hai người lao vào đánh tên cướp. Chông trả sau hơn bốn mươi hiệp, Đan dùng lưới giăng ném vào đầu hấn rồi dùng vọt tre đánh liên tiếp vào lưng gáy. Gã quỷ xuống xin hàng. Lưng lằn nhiều vết như da rắn, bụng đau ứa ra máu đỏ tươi, tay mềm như bún để cho đám lính mơn chạy đến mà trói. Bọn cướp bấy giờ đều giơ tay xin hàng.

Tiếng gà lục cục đập cánh phía vườn nhãn gần đó, Tồn Thành lệnh hạ trại phía sau lưng đê, cho người thay nhau canh giữ đám cướp bị trói. Phạm Đan cười nói hớn hờ, uống rượu đến sáng cùng Thành mà không hay vợ cùng con chàng chưa theo kịp. Mờ tỉnh sương, có người làng hốt hải chạy từ phía đê làng trên báo cho Đan làng cũ bị quan quân đến phá phách, bắt bỏ hết người già, đàn bà trẻ con.

Đan nghe tiếng vang vang bên tai mà nhắc người không nổi. Anh bạn cùng làng đất Đan dậy. Hai người cùng xin ngựa Tồn Thành mà quay về làng đón đám già, trẻ, đàn bà.

Giờ thìn hai khắc, chàng thanh niên Nguyễn Hối khi nãy theo cùng Phạm Đan quay lại giục già Tồn Thành mau mau cho quân chạy nhanh xuôi về phía hạ lưu. Đám quan binh Tổng Binh mang hơn năm nghìn lính truy quét các thôn làng từ cửa Hàm Tử, bến Chương Dương đến đụn cát bãi Tự Nhiên, đầm Nhất Dạ.

Tồn Thành đang câu cá phía bãi sông vội vàng mặc giáp mũ, cầm thương dài lệnh cho hơn nghìn rưỡi lính cùng đám trai làng tức tốc chạy về đất Hiến. Tối đoạn có cả rừng nhân thì cho quân lính dừng lại nghỉ mà lấy sức. Tiếng trống rong, cờ phất từ phía bắc khói bụi mịt mù. Thành nằm áp tai dưới đất, tiếng bước chân hành quân thúc vào màng nhĩ. Thành giật mình thức giấc. Có hơn hai mươi người dắt trâu ngựa bò dê cả từ phía bắc đến.

Người làng núp dưới bóng cây nhãn nhìn ra, chạy vào báo cho Thành đó là người dân làng Tào, ở phía đông đầm Nhất Dạ. Thành cử năm mươi người ra xem có điều gì bất trắc, hai người quay về báo rằng vị hào trưởng huyện cũ Cao Lăng nghe danh tướng quân họ Dương mà chưa có dịp thể hiện lòng ái mộ. Nay nghe có thiếu chủ tướng quân đóng trại ở phía nam dòng Xích Đằng đến đất Đa Cương, Võ An góp trâu ngựa lợn gà cũng hai mươi trai tráng theo nghĩa quân. Thành cười lớn, nhận lấy tấm lòng từ vị hào trưởng, cho người gửi thư cảm tạ đến vị hương hào ấy. Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

Chương 29: Chương 6.4 Tâm Tình Của Tồn Thành Đô Úy

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ sáu:

Thành Đại La, Lý Nguyên Gia lo ồm.

Đất Đằng Châu, Tồn Thành đầu anh tài.

Chương 6.4 Tâm tình của Tồn Thành Đô úy

Đến quá trưa, không thấy Đan về, Thành cho người đi dò hỏi, thì tin báo về đám quan quân quét qua làng cũ. Già trẻ, đàn bà đều bị bắt bớ. Đến khi chiều tối lại có thêm ba bốn chục đàn bà cùng trẻ con mặt mũi lấm lét chạy đến. Hỏi ra thì cả làng bị bọn quân Tống Bình đốt phá. Có người mách cho bọn chúng, người làng Nhất Dạ đã giúp giặc chạy trốn. Đám thanh niên nghe tin mà cău giận cả trăm người, trời sắp tối là lúi om xôm đôi quay lại làng cũ mà báo thù cho những người đã nằm xuống. Thành lệnh cho mọi người bình tĩnh chờ tin mới báo về.

Nửa đêm, tiếng vó ngựa cùng đoàn người rầm rầm. Thành cho đám lính phục kích, bắt được đám đàn bà, trẻ con lên đến nghìn người. Đám thanh niên trai tráng hồ hởi tìm nhận vợ con. Có những kẻ chẳng may vợ con bị tàn sát mím môi, cắn lợi đi chặt tre làm mũi giáo liều chết chạy lại làng cũ. Thành không kiểm soát được, sai bọn lính chặn đầu. Có giọng nói ầm vang từ phía bờ sông, Thành mừng vui chạy tới. Đan giục giã:

- Mọi người hãy mau mau chạy theo Đỗ tướng quân về đất Hiến. Còn những anh em này, mọi người hãy cùng ta đi phía sau chặn hậu cho mọi người. Đám lính cầm đầu là tên Long Trạch, dũng mãnh như hổ cộp, giết người không hề chớp mắt. Mau mau chạy đi.

Hơn ba nghìn người, già trẻ, gái trai neho nhóc đang đêm chạy xuôi theo dòng chảy Xích Đằng về đất Hiến. Hơn một trăm người ở lại hò hét quyết chặn đứng đám lính hung hãn từ phía Tống Bình chảy xuống. Thành còn ngập ngừng chưa đi, Đan giục giã:

- Tướng quân mau đi. Việc nơi này cứ để bọn ta lo.

Thành cáo biệt cáo lui, thúc ngựa dẫn đoàn người chạy về đất Hiến. Đan sai đám người ở lại chặt tre vót nhọn cắm vào những cây chuối lớn cùng lá dứa gai ném ngổn ngang trên đường đi. Lại dùng lưới cự, gậy gộc sẵn sàng núp vào các bụi gai ven đường chờ quân lính đến xông ra mà đánh.

Có một phụ nữ cắp theo hai đứa trẻ, chân dẹo bước trên đường. Đan nhận ra vợ mình vội vàng xua chỗ bụi gai gọi vào núp. Chử Thị hốt hoảng ú ớ kêu lên. Nàng nhận ra chồng, bình tĩnh trở lại. Đan hỏi:

- Còn ai ở phía sau không?

- Có. Toàn là lính.

- Cha đâu, anh cả, chị dâu, các cháu đâu. Còn Chử Minh nó đâu.

Nàng đặt tay lên ngực mà thở, hai đứa trẻ buống xuống ôm lấy chân Đan. Đứa con gái khóc lóc:

- Chú ơi. Cô ơi. Cứu ông nội, bố mẹ cùng em cháu. Bọn nó bắt ông nội và cha cháu đi rồi.

Thị nhìn hai đứa, tóc rũ rượi. Tiếng thở nhẹ dần, Thị ôm đứa bé vào lòng, tay vỗ nhẹ lưng nó mà trả lời Đan:

- Anh Thoán cùng cha bị bọn nó bắt đi cả rồi. Chị dâu dắt tay thằng Minh và thằng Thoan đi đến đoạn thành cũ huyện Cao Lăng thì bị một đám người bắt đi. Em mang theo hai đứa nhỏ chạy miết, tới chỗ này gặp chàng.

- Em cùng hai con chạy đi. Chỗ này ta lo.

Bọn trẻ con khóc thét xé toang không gian tĩnh lặng. Đan giương roi tre lên, hai đứa nín ngay. Thị nhìn quay lại nhìn chồng, nước mắt ngấn dài ôm hai đứa chạy cúi mặt chạy về đông nam.

Sáng ngày sau, đám lính đuổi đến đất nam Xích Đằng, dân gọi xứ ấy là Đằng Châu. Quân của Sĩ Giao chờ tại đó đánh tan, đuổi được lính Tống Bình. Long Trạch liền rút quân theo huyện cũ Cao Lăng về huyện Nam Định. Sĩ Giao gặp chàng trai khi đêm đã chặn địch, liền xin ý dụ Chí Liệt phong cho chàng đất đó mà lập.

Chí Liệt nghe vậy mà lòng mừng vui khôn xiết, cho gọi chàng. Chàng tới nhận ý dụ mặt mày không vui. Chí Liệt hỏi:

- Anh lập được công lớn. Ta thưởng cho anh. Có sao mặt mày ủ rũ.

- Bẩm tướng quân. Cha tôi cùng huynh trưởng bị bọn người đó bắt đi. Chị dâu cùng các cháu còn chưa rõ nơi nào. Đánh đuổi được bọn nó nhưng lòng còn chưa dứt nghĩ.

Chí Liệt nghe liền sai người đi khắp nơi dò hỏi. Đến tối muộn, tin báo về có người phụ nữ cùng hai đứa trẻ được người Ngọc Đường trang bắt được. Đan liền thúc ngựa tìm Phạm gia để hỏi tin. Gặp được ba người đó, Đan đưa về ngay đất Đằng Châu.

Nhiều ngày trôi qua, không có tin tức về cha, và chồng. Đàm Thị bỏ hai đứa trẻ ở lại với Đan đi tìm chồng. Bọn trẻ con không có cha mẹ ở bên, cũng đi

lang thang. Đan phải cho người kiểm về, ngày đêm coi xét kỹ càng.

Đan cùng vợ giữ đất Đằng Châu, ngày ngày cùng đám trai tráng dẫn thuyền ra sông. Chàng đứng tấn đợi cá cắn câu, tung cước kéo cần. Thuyền đầy ắp cá tôm, thẳng hàng thẳng lối như đàn trăn trên sông, khoảng cách đủ an toàn để các thuyền hỗ trợ cho nhau, cũng đủ xa để lưới giăng khoảng rộng. Lưới cụ phía trên, giỏ grom đáy thuyền. Đêm về, kẻ thức người ngủ canh gác nghiêm ngặt, cá tôm đủ đầy, chẳng thất thoát một con nào. Những bà, những mẹ đi cùng trẻ con đi khắp các chợ Chu Diên đổi lấy thóc lúa, lợn gà, bò trâu chẳng khi nào thiếu đói. Bảy giờ dài đất đông nam đã yên.

Tiếng chim kêu trên rừng tre rũ bóng xuống dòng sông mát rượi. Bóng tre tha thướt tựa cô gái đang buông tóc dài ghé xuống mặt nước lẫn lẫn những gợn nhỏ đang chảy về đông. Tồn Thành ném đá xuống mặt nước xua đàn cá nhỏ đang bơi tung tăng phía sát bờ sông. Một chú cá nhảy lên khoảnh đất gần đó nằm im bất động. Chàng nghĩ rằng cá yếu sắp chết thịt sẽ chẳng ngon nên không bắt về. Chàng dùng sáo trúc thổi vang bài ca sông Mã khi xưa chàng cùng quân lính bộ hành khắp dải đất Ái Châu. Sĩ Giao cho gọi Tồn Thành tới trại bàn chuyện.

Dứt tiếng sáo trong veo, chàng đi qua chỗ con cá đang nằm. Kiến bầu đầy mình, trệt ra cả thịt cá đỏ bên trong vảy đen đốm nâu đất. Chàng dùng que tre gầy gầy vào mình nó, nó quẫy mạnh nhảy xuống nước sông chỗ đám cá con đang bơi. Đám kiến bầu trên người nó theo người nó mà rơi hết xuống mặt nước. Đám cá con bơi lên mặt nước thi nhau ăn lấy ăn để dường như đã quá đói từ rất lâu.

Chàng mỉm cười, phui bụi đất trên tay từ tốn bước vào phía trong trại cùng quân sư. Sĩ Giao mặt mày nghiêm nghị, chăm chú đọc sách. Thành nhìn xung quanh, sách giấy ngổn ngang. Thành cười giỡn cợt vị quân sư trẻ tuổi:

- Lần cuối cùng ta thấy Đỗ quân sư lộn xộn thế này là khi ta còn nhỏ xíu. Khi đó cha anh theo Đỗ Anh Hàn nghĩa quân mà để lại hai anh em huynh cho Đỗ Đại. Lúc đó Đỗ Đại oanh liệt khắp vùng bị tên trọc phú Văn Sinh đồ cho cái tội đánh thắng con gã vì tội trêu gái làng. Ba người bị bắt nhốt, khi đó ta cùng huynh còn đang lục sách cũ ra đọc, bừa bộn hai gian nhà Đỗ Đại. Cũng may có người mách tin, Đỗ Anh Sách sai người đến bắt họ Văn kia mà các anh thoát tội. Sau này Văn Sinh con trai gã vẫn nhắc mãi chuyện đó. Hắn cưới được Bùi Thị xinh đẹp nhất vùng. Số hắn đúng là số sướng, trứng nước đã được cung chiều, lớn lên lại lấy được vợ đẹp, con trai hắn nghe đâu cũng sành sỏi buồn buồn bán bán, leo mép chẳng kém cha và ông hắn. Đã lâu rồi không về lại đất cũ, bôn ba từ bãi bờ Đông Bắc, lại đi khắp Giao Châu, Ái Châu mà chưa hề biết một chữ yên bình nó ra sao. Chí trai chưa thỏa thật chẳng thể ngẩng mặt nhìn đám huynh đệ năm xưa.

Sĩ Giao vẫn chăm chú nhìn vào sách miệng lầm rầm. Dường như chàng không nghe thấy lời Thành vừa nói. Bá Nam hỏi lại:

- Khi này chú nói điều chi mà liên can đến Bùi Thị.

- Anh không nghe ta nói gì sao. Ta nói anh thật đang bừa bộn lắm đó. Có điều chi khiến anh còn đặng trí.

- Chú đến mà anh quên mất. Khi này có người nói giọng châu Ái đến tìm gặp thiếu chủ. Mà thiếu chủ chưa nói gì với ta. Lại cho người đó hai lượng bạc cùng ngựa đi rồi.

- Bình Nam thiện tướng có điều chi lại không nói ngay với anh. Trước giờ chuyện gì cũng nói ngay với Bá Nam. Phải chăng có chuyện cá nhân gì khó nói chẳng.

- Vừa nhắc thì ngài đấy tới.

Có tiếng chân bước vội phía ngoài. Giọng nói Chí Liệt có vẻ nghiêm trọng. Chí Liệt xua Thành ra ngoài. Vị tướng nói Sĩ Giao:

- Ta nghe nói Tồn Thành trước tự ý mang quân đi đánh, thua trận bị chết hơn nghìn quân, trong khi đó Thành mang hai nghìn lính. Quân sư biết điều này chẳng.

- Chẳng phải hai nghìn lính ấy là lính Đằng Châu hay sao. Giờ Phạm Đan đang giữ.

- Sĩ Giao quả thật không biết sao. Hắn bị đánh cho thua ở đầm Nhất Dạ, được Phạm Đan cùng dân xứ đó theo giúp nên mới được cơ sự như thế. Làm tướng nhất thời nóng giận mà suýt nữa bỏ mạng láng nhách. Thật là đáng tội.

Sĩ Giao trầm nghĩ trong bụng Rõ là khi trước, Chí Liệt cũng biết điều đó nhưng vì có công dâng tướng tốt Phạm Đan cùng đám lính thủy quân mà không nhắc đến tội của Thành. Nay hắn có điều chi khuất tất.

Thấy Sĩ Giao mặt mày thất thần. Chí Liệt lại hỏi chàng:

- Quân sư chớ niệm tình mà bỏ qua chuyện này. Dù hơn nửa số quân lính ở đây là quân Ái Châu của Thành nhưng cũng không thể để làm gương xấu về sau. Ta nghe Đoàn Uyên cho điều động quân lính Ái Châu để đề phòng đám người Trường Châu, Võ An. Không rõ bụng ý của Thành thế nào.

- Ra là anh lo lắng điều đó. Tồn Thành cùng ta đã kinh qua biết bao nhiêu trận mạc. Đánh bắc dẹp đông, bình định Giao Châu, lại dốc lòng mà mang quân Ái Châu phò giúp chúng ta. Chớ vì mấy kẻ rèm pha mà nghi lòng chú ấy.

Chí Liệt đưa cho Sĩ Giao lá thư của người nhà Tồn Thành ở huyện thành Cửu Chân. Lá thư viết Thủ Trừng hai tháng nay mắc bệnh lạ. Sáng ra đứng trước chum nước mưa hờ hệt. Khi trưa nắng lên thẳng nhỏ lên ra khỏi phủ mang lửa đi đốt các hàng quán trong thành khiến đám dân, quan lại bất yên. Tội đến nó lại mang kiếm của cha tặng nó đi dọa nạt đám trẻ con trong thành. Người nhà trối bất thì Trừng cậy là thiếu gia mà nằng nặc không chịu, dọa rằng cha nó về sẽ bắt giết bọn nó tỳ nên chúng phải thả ra. Quan quân phải đến đứng vây chặt cửa phủ.

Hai tuần nay, Trừng không được ra ngoài nên khí tiết bức bối, gầy ốm sa sút. Các lang trong châu đến khám thì Trừng dùng kim đâm vào ngón tay lang

mà không cho bắt mạch. Thuốc sắc lên đều bị thẳng nhỏ hắt đi. Bọn nô tỳ đổ uống được thì nó ngậm trong miệng, phun lên mặt chúng rồi cười khach khách suốt ngày.

Ngày qua, thẳng nhỏ không ăn uống được gì nằm mệt. Lang Mường nói nó đi chơi với lũ trẻ con vào núi bị dân ở đấy bỏ bùa mà như vậy. Lão quân gia cũng cho mời thầy cúng bắt ma trừ tà mà thẳng bé không dứt. Lại có người mách mời già làng trong núi ra cúng lá tre, đốt cùng lá mít hòa vào nước tiểu bò sắc với ruột ngựa trong vòng hai canh giờ cho uống thì sẽ khỏi. Uống được ba ngày thấy đỡ nhưng lại chẳng chịu uống, ăn thêm. Tình hình nguy cấp, chỉ có thể kể ra được chừng đó. Tướng quân sớm về Cửu Chân, chỉ e có chuyện xấu xảy đến với thiếu gia.

Sĩ Giao cầm lá thư mặt mày sòng đỏ. Chí Liệt hỏi ý Bá Nam quân sư xem sự tình giải quyết thế nào. Sĩ Giao nói :

- E là Đoàn Uyển muốn Thành mang quân trở về châu Ái. Để em hỏi ý Thành. Khi đó thuận theo ý chú ấy mà làm, dù sao tướng lĩnh quân sĩ dưới trướng Thành đều là người của Uyển.

Sĩ Giao gọi Tồn Thành vào mà trần tình. Thành nhận ra chữ trên thư là của quân gia Thịnh Sầm. Thành lập tức xin với Quân sư Sĩ Giao trở về Ái Châu thăm thẳng bé, kéo chẳng có cơ hội mà gặp lại con trai. Sĩ Giao canh ba, đến ngõ ý với thiện tướng Bình Nam. Chí Liệt hiểu ý liền tức tốc sai người cùng ngựa khỏe đưa Thành về Ái Châu. Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

Chương 30: Chỉ Là Kẻ Khác Cướp Mà Thành

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ sáu:

Thành Đại La, Lý Nguyên Gia lo ồm

Đất Đằng Châu, Tồn Thành đấu anh tài.

Chương 6.5 Kẻ là cướp mà không phải là cướp, chỉ là kẻ khác cướp mà thành

Canh năm mờ sáng, Thành bái lạy từ biệt đám lính, một mình trở về với con trai. Qua đất Trường Châu, quan giữ thành Hoa Lư là Đào Quân tặng Thành một chiếc xe ngựa. Đường đi gập ghềnh, xe ngựa vỡ tan, Thành suýt nữa bỏ mạng. Ngựa rống chạy mất. Thành đành nén đau tập tễnh đi về phía nam gặp được đoàn lái buôn ghé nhờ được đến Cửu Chân. Cảm tạ đám dân buôn, Thành mời dân ấy ở lại huyện thành nhưng bọn ấy hẹn khi khác. Cuối cùng Thành cũng về đến phủ. Thương con trai, chàng vội vàng ôm thẳng bé nhọt nhọt nằm trên giường. Nước mắt ứa ra, chàng nói khẽ vào tai Trùng:

- Cha đã về với con đây. Thủ Trùng bé nhỏ của cha.

Đám gia nô tất tả, nước ảm bùng lên, cháo thịt hầm kỹ, áo quần tinh tươm sạch sẽ. Nén hương trầm thoang thoảng, hai cha con nằm cạnh nhau ngủ thiếp đi bình yên mặc cho ngoài kia nhốn nháo, tấp nập kẻ vào người ra.

Bấy giờ phía bờ tây Xích Đằng, nghe tin Thành đã về tới Ái Châu, đám quân sĩ Ái Châu nghe vậy mà bỏ về phía nam theo họ Đỗ. Chí Liệt lo lắng gọi Sĩ Giao đến bàn. Sĩ Giao bàn:

- Trong số vạn rười quân châu Ái phân nửa là người xứ ấy. Trước bọn đó theo Tồn Thành mà giúp ta. Nay Thành về châu Ái ta chẳng thể giữ được chúng. Mấy thuộc hạ của Thành từ lâu cũng đã nhiều lần muốn tách khỏi chúng ta. Ta cũng không nên giữ lại tránh đất xéo thành bùn lại chẳng thể rút chân ra được. Có Thành ở Ái Châu được lợi nhiều hơn là hại. Sự có mặt của Tồn Thành ở Ái Châu, ta sẽ yên tâm về Uyển, Uyển sẽ không dám nghe lệnh họ Lý mà mang đánh quân ta là điều lợi thứ nhất. Trường Châu, Võ An cũng vì thế đề phòng châu Ái mà không dám động binh đánh phía sau chúng ta là điều lợi thứ hai. Bọn Man Hoàng, Ai Lao có lính Ái Châu đồn trú vì thế chúng sẽ bị phân tâm, khi đó ta đưa quân về phía tây chúng ta sẽ thêm phần chắc thắng. Tồn Thành trước giờ không ưa bọn người Tống Bình, nay Thành không có mặt, anh có thể dùng chúng để giải quyết những vấn đề trước mắt về địa thế Giao Châu.

- Ý Bá Nam là những tên cướp mà Phạm Đan bắt giữ ở Đằng Châu đó sao.

- Bẩm anh. Ngày qua, ta cũng đã ghé vào nhà lao để dò xét đám cướp ở Xích Đằng. Bọn chúng khai ra là người huyện Tống Bình, Vũ Bình, quen thuộc địa hình, khí hậu đất đó. Tên cầm đầu Lưu Trình cũng là một kẻ không phải dạng tầm thường cũng có thể dùng được. Ngày qua, hấn đánh tên cai tù ghen cổ tím tái mặt mày chỉ bằng cây gậy đầu rắn nhỏ bằng ngón tay cái. Đám lâu la nói chuyện với nhau, hấn được học võ sư họ Liêu đất Đỗ Động.

Hai người đang bàn quân tình, phía ngoài trại có tiếng ồn ào. Có tên lính vào báo tên cầm đầu lũ cướp tự xưng họ Liêu, tên Đức Thịnh là người Đổ Động có việc gấp cần nói với vai vị tướng quân họ Dương, họ Đỗ. Chí Liệt nhìn Sĩ Giao, ánh mắt như đã hiểu, quân sư lệnh cho giải tên đó lên.

Mặt mày se lớn nham nhở, tay bị trói phía sau nhất quyết không chịu quỳ gối. Một tên lính đập vào chân hắn, cổ chân tên đó lập tức bị gãy rời, bàn chân thẳng tuột. Bọn lính phải kéo ra ngoài. Sĩ Giao đi một vòng quanh nhìn phía dưới gót chân hắn có một khúc xương nhỏ thừa ra như chân gà. Gã nhìn theo Sĩ Giao, đột ngột Sĩ Giao dùng cành tre nhỏ quấn chặt lấy hông hắn. Chí Liệt dùng gươm kề cổ hắn. Sĩ Giao rút từ hông sau hắn một chiếc gậy gỗ rỗng ruột, phía trong luôn sắt cứng, phía cuối gậy có những khắc cùng sợi sắt nhỏ thò ra phía ngoài. Chí Liệt dọa hắn:

- Cái thứ vô bip người đó nhà ngươi học từ đâu mà có. Muốn gặp người họ Đỗ, họ Dương có việc gì.

Mặt hắn vênh vao, chỉ nhếch mép cười. Thiện tướng dùng đầu kiếm vẽ lên khuôn mặt hắn chữ Tử, máu dầm dề chảy xuống ria mép lún phún vài chiếc mọc lởm xom quanh miệng. Hắn gồng mình, mắt nhìn theo kiếm, miệng lắp bắp:

- Tiểu nhân xin hỏi hai vị. Ai là Dương Chí Liệt tướng quân, ai là Đỗ Sĩ Giao tướng quân.

- Gặp hai người đó có việc gì. Nếu không gặp được thì sao.

Hắn vẫn ngênh ngang, phì nước miếng vào đầu kiếm. Mặt quay đi không tiếp chuyện. Chí Liệt liền dùng doi mây vút thẳng xuống bàn. Miếng thịt dề nát như thành năm miếng. Gã sợ sệt nhìn hai người, thấy lệnh bài chữ Dương trên hông người cao lớn, mặt mày nghiêm nghị. Hắn mới hỏi:

- Trong quân, người làm tướng thường uy nghiêm, chính trực. Mặt mày khô ngô lại toát lên vẻ đẹp của thần tướng. Lệnh bài chữ Dương giắt hông, ắt là Chí Liệt Bình Nam thiện tướng đã từ hồ núi Tiên Du. Anh này nho nhã, dáng người thanh tao, nét mặt thanh tú, mũi thẳng dừa xù Phù Nam, giọng nói ôn tồn, lệnh bài chỉ ghi hai chữ Nam sư, hẳn là Bá Nam quân sư lừng lẫy chiến công giết Tạng Cô, đốt cháy động hồ, lột mặt kẻ gian Triệu Hoảng, Triệu Túc.

Sĩ Giao nghe mà sựng người, quạt mo lá có ném xuống. Tay chỉ vào Chí Liệt, mặt hướng về tên gã mặt se. Giọng nói nạt nộ, Sĩ Giao quát hắn:

- Danh xưng của tướng quân không phải để nhà ngươi thích mang ra nói lúc nào cũng được. Nhà ngươi là...

- Tiểu nhân tự là Đức Thịnh, họ Liêu người Đổ Động. Ngày trước vì gia thù mà đến Tổng Bình mưu sát hại họ Quế mà sức hèn không thể giết hắn. Được lão Tô Hiền trong thành cứu giúp chạy về đất Long Biên. Sau bị quan quân lùng sục riết quá, đành phải về đất huyện cũ Cao Lăng làm cướp.

- Kẻ làm cướp là tội với muôn dân. Nhà ngươi chẳng hay muốn tìm hai chúng ta có việc gì. Phải chăng muốn ta tha cho. Chớ có viển vông.

- Nghe danh hai vị đã lâu. Nay được hạnh ngộ quả là phúc lớn. Tiểu nhân làm cướp cũng có điều có lỗi với đám dân nhưng đâu có muốn vậy. Khi trước cũng làm ngư nhãi mà bọn quan huyện Chu Diên quấy nhách, lại thêm đám dân làng thấy ta dị dạng xấu xí mà xua đuổi tiểu nhân. Bấy giờ tiểu nhân hận đám huyện quan kia mà cướp phá phủ lý hắn hồng dạy cho hắn bài học. Ai ngờ đâu...

- Nhà ngươi chớ có dài dòng nữa. Một ngày làm cướp thì cả đời là cướp. Nói mau! Nhà ngươi tìm gặp hai bọn ta có việc gì.

- Lũ quan lại Tổng Bình, thử hỏi hai vị chẳng phải là cướp hay sao. Tôi đây chỉ là đường cùng. Bọn dân kia khinh ghét nên mới ra như vậy.

Chí Liệt bức tức, giọng quát tháo chói tai:

- Dài dòng. Ngươi còn không trả lời ta, ta chém bay đầu nhà ngươi bây giờ.

Thịnh lấy tay áo lau đi mồ hôi cùng máu đọng trên mặt. Hắn nhìn Chí Liệt rồi rụt rè chấp tay mà bẩm:

- Đúng là cộp dừ sinh hổ oai. Tính ngài nóng giận không khác cha ngài.

Chí Liệt trợn mắt, kiếm giương ngang mặt:

- Lại còn già mồm hả.

Thịnh rụi mắt, cổ kề lưỡi gươm. Ria mép chạm phải, đứt lìa ngay. Thịnh cất giọng thách thức Chí Liệt:

- Đúng là kiếm tốt. Tiếc là vào tay ngài chỉ để giết gà, giết vịt như tiểu nhân thì quá uổng phí. Giá như kiếm này trong tay kẻ dũng mãnh như Dương Diện hộ sự quân tướng thì hẳn đâu phải chịu nhục nương nhờ kẻ khác.

- Nhà ngươi vừa nói ai. – Sĩ Giao quay lại hỏi hắn.

- À. Dương Diện tướng quân là người dũng mãnh nhất mà tôi đã từng gặp. Chỉ tiếc là hắn chẳng có lấy một thanh kiếm đủ tốt để hắn giương oai, phải đi cúi nhờ kẻ khác. Nghe hắn là em của cái tên Tồn Thành gì đó. Mấy hôm trước đánh nhau với gã, chẳng phải là tên tiểu tử Phạm Đan giúp gã thì đâu có thể bắt được tôi. Uy dũng kém xa em hắn.

- Nhà ngươi gặp Gã Quỷ khi nào, ở đâu?

- Cũng đã chừng hơn một, à không, phải gần hai năm rồi. Khi đó, Quế Trọng Vũ chưa về đến La Thành, mà đám người Tổng Bình làm phản đánh đuổi

Thiên thanh Dương tướng. Gã Quỷ đó theo họ Dương chạy đến Bạch Hạc. Sau đó thì tôi cũng không được biết. Nay lại được gặp thiếu chủ Dương Chí Liệt ở nơi bãi sông này.

Chí Liệt buồn kiêu, ánh mắt sắc lẹm trùng xuống. Đức Thịnh luyến thoảng kể lại từng câu chuyện từ khi anh vẫn còn sống bình yên ở thành Đỗ Động đến khi anh chàng trốn chạy ở Tống Bình, làm cướp bên bến sông Xích Đằng. Sĩ Giao quanh đi qua đi lại nhiều vòng quanh trại. Chí Liệt nghe xong câu chuyện hỏi Thịnh:

- Ta vẫn chưa hiểu Thi Nguyên hẳn theo học ông nội anh, là đệ tử mà ông nội anh hết sức yêu mến. Chỉ vì có bát canh hắt đi mà hấn trở mặt với họ Liêu. Phải chăng có điều chi khiến hấn hận thù đến vậy.

- Liêu gia nổi tiếng đất Vũ Bình, môn sinh theo ông tôi đến cả trăm người khắp đất Giao Châu. Kẻ yêu võ nghệ ông hướng dẫn luyện công. Người ham kinh sử, ông giảng bàn ngũ kinh tứ thư. Lại cùng luận bàn kinh bang tế thế cùng những bậc hiền tài như Phùng An thiếu chủ, Anh Hân quân sư, Anh Sách phó kinh lược sử. Tiếng tăm bay lan tỏa khắp An Nam. Cách đây mười năm trước, chủ Hữu Phụng cùng với Thi Nguyên thi tú tài Giao Châu. Năm đó chỉ có một người đạt, chủ tôi Hữu Phụng đậu tú tài. Thi Nguyên không giỏi thi văn nên bị trượt. Ông tôi yêu mến hấn ta mà lấy làm tiếc cho hấn, liền nhờ Nha môn tướng Vũ Bình là Bồ Cảnh Thực cho hấn xung quân làm phó tướng cho Thực. Chẳng hay hấn không thích làm tôi mọn lại nghe bọn tiểu nhân đâm tiếu rằng ông tôi nhờ quen biết với đám quan lại Tống Bình chỉ giúp người trong nhà, còn đám người ngoài thì cho về nơi đá sỏi rấn cang. Đêm đến cho người vào phủ cướp ấn của Bồ tướng quân bị Bồ tướng quân bắt được. Phẫn nộ mặt ông tôi nên Bồ tướng quân trả hấn về cho ông. Ông tôi bảy giờ không nhận mặt hấn. Đuổi hấn ra khỏi thành Đỗ Động. Hấn lèo nhèo xin ông tôi tha tội. Nghĩ thương hấn là kẻ học trò ham hiểu biết lại không có thân thích, ông dùng gia pháp đánh hấn hai mươi roi, viết trạng bêu hấn trước toàn thể mọi người, phạt hấn chín chín tám một ngày không được phép vào thành, ngày ngày trồng rau, hái quả, chăn thả lợn gà ở trang. Chủ tôi cùng ông đi Tống Bình nhận thư báo danh đến Trường An thi Tiến sĩ. Ông tôi già yếu ở lại An Nam. Những ngày ông ở Tống Bình, Nguyên giao kết với đám thanh niên quanh Liêu gia trang đi bắt con gái ở trong thành. Quan huyện bắt đám thanh niên, Nguyên trốn chạy được đến tây Tống Bình, cạnh sông Đáy gặp một người thợ đá bị nước cuốn trôi. Hấn lấy sào tre mà kéo người thợ đá vào. Người này quen huyện lệnh Tống Bình, nhờ ơn cứu mạng mà tiến cử hấn làm bổ đầu huyện đó. Sau này Dương tướng quân chiếm trị sở, hấn dâng tiền đứt lốt cho Triệu Hoàng. Hoàng dâng sổ chép công hấn, xung hấn làm Vũ Bình bổ đầu. Bây giờ ở Vũ Bình, kẻ nói theo, người không phục Thiên Thanh tướng quân. Hấn vờ lệnh của Dương tướng quân đem đến giết hết kẻ có ý không theo. Ngày sau hấn lên huyện thành Vũ Bình ép huyện lệnh phong hấn làm soái huyện Vũ Bình, tự mang bảy nghìn quân Đỗ Động đánh đuổi trại quân người Hoa Hạ châu Nam Tà, Vũ Định. Dương tướng quân ở trị sở nghe huyện lệnh Vũ Bình khi đó là Trương Lục dâng tấu kể tội hấn tự ý mang quân đánh trại binh người Hoa Hạ, lại cho người quấy phá đám quân của Bùi Hành Lập đang ở Man Hoàng. Dương tướng quân cho là hấn có ý giúp nên cho đuổi Lục đi. Hấn càng thêm kiêu ngạo, mang rượu thịt đến bày ở Liêu gia trang. Hấn cho gọi đám thanh niên khi trước, đám người ngày trước cùng hấn lên vào nhà của Bồ tướng quân cướp ấn đến trang. Ông tôi biết hấn có ý khoe mẽ, lời nói ngông cuồng, ý xia xối họ Liêu cậy thế quen biết, có kẻ học trò giỏi giang nay càng thêm rạn rở. Ông vốn không ưa những kẻ hênh hoang lại không ưa đám người nhộm nhộm hấn mời đến nên trong tiệc khi hấn nhận làm đệ tử giỏi nhất của ông, ông đã hắt thẳng mặt hấn bát nước xáo măng, măng hấn là Chó cùng đứt dậu. Ăn cây táo rào cây sung, Ngắm bông hoa cúc ở cùng hoa mai. Nịnh hót đám người Ân biểu ngồi chiếu hoa mà nên công danh. Kẻ như người không đáng mặt làm đệ tử của ta. Hấn tức tối mà mang hận trong lòng. Khi Trọng Vũ đem của cải, danh phận để làm mối nử, hấn bắt đầu thay lòng đổi dạ, bị mờ mắt bởi danh vọng kim tiền. Nghe lời xúi giục của đám người thiên cận dưới trướng hấn điều đình với Quê Trọng Vũ, cho gọi lại những quân lính người Hoa Hạ, mật báo cho đám quân Đường để rộng cửa đón chúng vào La Thành. Sau này, hấn được phong làm đô úy nắm binh mã của hai huyện Tống Bình, Vũ Bình. Hấn cho nhổ bỏ cái gai trong mắt hấn từ bấy lâu nay là thành Đỗ Động. Liêu Gia trang. Ông nội tôi cùng người Liêu Gia bị bắt bớ, hấn còn bí mật sai người dựng chuyện mà đem giết bỏ hết người trong trang. Oán hận lắm thay.

- Liêu Thái Công danh tiếng một thời. Nay Hữu Nguyên vạn dặm xa xôi. Ta nghe nói chú anh cùng với Lý Phùng Cát hai người đó gần bó. Nay Nguyên Gia là thân hữu của Phùng Cát, chẳng nhẽ không cậy đó mà trừ khử hấn báo thù cho Liêu gia.

- Than ôi. Họ Lý kia cũng vì vàng bạc, công danh. Chứ màng chi chuyện của đám người không là ruột rà, người trên chẳng phải. Hấn về làm An Nam đô hộ chẳng phải là do đám người của tể tướng Đường triều rèm pha hay sao. Cũng nhờ hấn là họ hàng của Phùng Cát nên mới mới cho đến đây nhậm chức, đó chính là may mắn cho hấn rồi. Hấn chỉ lo cho chiếc ghế của hấn còn chưa xong, huống chi đến lo chuyện của kẻ chẳng liên can đến mình. Thi Nguyên đe nạt đám người dưới là vậy nhưng với kẻ trên hấn tỏ ra e sợ, nịnh hót đến mũi lòng nên được lòng đám họ Lý đó. Nay nghe tin Dương Thanh lập đất ở Man Hoàng, thiếu chủ cùng Đỗ quân sư mưu đoạt Vũ Bình, Đường Lâm. Tại hạ lại nhớ Phong Châu thứ sử Thăng Triều có gửi bức thư nhận lời cứu giúp Dương tướng quân khi trước. Tiểu nhân định bụng đất Man Hoàng dưới quyền chỉ huy của Lý Do Độc người dưới trướng của Dương tướng quân từ khi cướp trị sở nên Thăng Triều có ý che giấu đám người Giao Châu về sự có mặt của Dương tướng quân cùng bộ hạ ở đất phía sau Phong Châu.

Sĩ Giao như chợt bừng tỉnh, chẳng lấy roi tre, dải tấm áo ra mà chỉ về những nốt thành tri điểm chấm trên đó. Chẳng bàn với Bình Nam thiên tướng:

- Lời Đức Thịnh rất có thể là đúng. Ta nghe nói khi trước Thăng Triều mang quân đóng trước thành Bạch Hạc như để phòng thủ quân triều đình lần tới. Nhưng sau này khi có người từ Tống Bình tới mách kẻ trị Phong Châu, liền cho Do Độc về đất Lâm Tây trấn giữ Man Hoàng, lại cho người dâng cống thường xuyên nên đám quan lại Tống Bình lấy làm lạ là đất đó. Quả nhiên nếu tướng chủ thoát khỏi nạn phản quân Tống Bình thì Thăng Triều làm động thái đó chắc chắn là có ý nuôi giấu quân binh của Thiên thanh tướng chủ. Mặt khác, Thăng Triều trước mặt phó thứ sử Phong Châu Kiều Chung Đạt, bổ đầu Toán Hoa Tài đuổi Lý Do Độc về Lâm Tây chỉ là che mắt đám ấy, ngầm cho Do Độc về đất Lâm Tây che chở Dương tướng chủ. Đạo gần đây lại có đám người từ Man Hoàng dẫn đầu là một người mang mặt da bò liên tục quấy phá đất phía tây Vũ Bình, Nam Tà Châu. Phải chăng đó là Gã Quỷ. Nghe rằng dân Man Hoàng xưa tết thường không dâng tặng gì vì không phải tục tết của đám man, vậy mà hai dịp tết gần đây, đám tộc trưởng xứ ấy lại dâng bánh chưng, bánh dày, trâu cau, gạo nếp, thịt gà nhiều vô kể cho quan quân Tống Bình. Phải chăng điều mà anh và ta bấy lâu vẫn bàn với nhau đó là sự thật.

Chí Liệt mặt giãn những nếp nhăn trở, miệng cười tay mở. Chẳng ôm lấy Sĩ Giao mừng rỡ, vội cời bỏ những xích xiềng trên người Đức Thịnh. Chẳng phong cho Thịnh hiệu Đầu Xà Bổng tướng, tả tướng chinh tây. Ba người đêm đó cùng mưu kế rời binh từ Xích Đằng tây tiến đóng trại dọc bờ sông Đáy đến núi Hương Sơn có suối Yên thì giấu quân lương ở chỗ đó. Cử Đức Thịnh cùng anh em đi về đất phía tây huyện Vũ Bình kết nối với đám người Man Hoàng mang quân đánh phá Đỗ Động, chiếm làm căn cứ mưu đánh Tống Bình báo thù Giao Châu.

Tiếng cười nói vang vang từ phía căn lều nhỏ giữa đất trời im ắng của đất châu thổ rộng lớn. Mùi hương rượu nồng hòa quyện với đồng nội mùi đêm, ba

người đó kéo cùng chiếc chăn mỏng mà mướt mát mồ hôi trong tiết trời se se. Đột gió bắc heo may đầu tiên đóng lại những ô ả nắng cháy, khép lại những ngày mưa dầm dề mùa nước dâng cao, để thay vào những ngày tháng trái kết ngọt mộng. Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rong* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

Chương 31: Chương 7.1 Tình Yêu Gã Quý

Giống Rong

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ bảy:

Hội Phong Châu, Quý động Man rơi lệ.

Phủ Trường Châu, Đàm long tướng hàng Dương.

Chương 7.1 Tình yêu Gã Quý

Sau hai năm với nhiều bộn bề, thứ sử họ Vương châu Phong đã âm thầm vun vén, xây dựng đội quân người Mường. Mán lên đến hơn hai vạn người cùng hơn vạn lính phòng đông đủ sức chống lại đội quân hùng mạnh của các tộc người man phía Tây Bắc, vốn được hậu thuẫn rất lớn từ triều đình đất Quy Nghĩa. Dương Thanh vào đất Man Hoàng cùng với Do Độc huy động đám lính đi theo từ khi trốn khỏi đất Giao Châu, tháng ngày sát cánh với dân trong các khe động đắp đập, xẻ núi lập ruộng, dẫn nước từ chỗ cao đến chỗ thấp, điều hòa con nước dữ dội Đà Giang. Chỉ trong hai mùa lá rụng, dân chúng khắp các vùng xung quanh đều no đủ theo về thất động Đà Giang rất nhiều. Vùng thung lũng dài núi Hoàng Liên trở thành hậu phương cung cấp quân lương cho đội quân ba vạn người của Phong Châu cùng hơn ba mươi châu cơ mị lệ thuộc vào châu Phong.

Những đối sách mềm dẻo của Thăng Triều với chính quyền Tống Bình giúp họ Vương có chỗ đứng và ảnh hưởng rất lớn ở An Nam. Hàng tháng Phong Châu đều dâng nộp đầy đủ thuế sưu, lại cho người tìm sản vật, thú hiếm công nạp thường xuyên khiến Tống Bình càng yên dạ mà không có chút mây may nghi ngờ quân dân châu Phong. Kiều Chung Đạt sau khi dùng mưu đuổi viên tướng trẻ tuổi Do Độc tới miền biên ải đã được Vương Thăng Triều tin nhiệm làm đến phó thứ sử được tự do ra vào phủ thành, ăn cùng bàn, ngủ chung lều trại với Thăng Triều khi có chiến sự diễn ra. Thấy sự mềm dẻo của Thăng Triều với quan đô hộ, Chung Đạt hỏi Thăng Triều:

- Thuế sưu ta không phải có dư thừa để nộp cho Tống Bình. Trong khi đó các châu quận phía nam mấy vụ nay đều tỏ vẻ bất tuân. Vậy mà ngài còn sai người tìm kiếm sản vật quý hiếm, chim trĩ, chim công, kỳ thạch dị thảo để cống nạp chẳng phải là để bọn đó nhờ vậy mà giương giương tự đắc hay sao.

- Chung Đạt nói phải. Nhưng những thứ kỳ hoa dị thảo đó, dân ta đâu có thể mang ra mà ăn, đâu có thể khiến lương thực đầy kho. Chỉ bằng mang thứ đó dâng cho bọn chúng mà dân ta được yên, Phong Châu tránh được nghi kỵ của Tống Bình. Xưa bao giờ vẫn còn đó, chỉ vì chút cống nạp không vừa lòng bọn đó mà dân chúng bị xẻo giầy, kẻ cầm đầu còn bị mang ra chém vì tội khi quân. Nay thóc lúa còn chưa thể an định quân tình, nuôi dân độ thể chúng sinh Phong Châu, dâng những thứ đó mà thay cho lương thảo, ấy là thượng sách.

Chung Đạt nhận thấy tấm lòng trọng nghĩa của Thăng Triều mà càng dốc lòng phò giúp Thăng Triều. Viên bổ đầu Hoa Tài là thân hữu của Chung Đạt nhờ đó mà được lãnh quân tình nhậm thành Bạch Hạc. Tài dẫn quân tình nhậm Bạch Hạc đã cùng quân đội Tống Bình đánh nhiều trận ác liệt bên bờ sông Lô diệt đám quân phản loạn người man từ dọc biên giới phía Bắc châu Bình Nguyên tràn xuống.

Phong châu bấy giờ trở thành tiền đồn chặn đánh mọi sự thâm nhập từ vùng biên ải phía bắc, một cứ điểm hậu phương vững chắc cũng là nơi mà An Nam đô hộ sứ Trọng Vũ hết mực tin tưởng. Lý Nguyên Gia tiếp nối cũng dựa vào sức Phong Châu mà lệnh các châu quận vùng châu thổ. Chỉ còn các châu quận phía nam phần nào còn nằm ngoài vùng kiểm soát của Tống Bình.

Hơn nửa năm trôi qua làm quan đô hộ đất An Nam, Lý Nguyên Hỷ thấy dân nam còn nhiều nơi hoang dã, thờ phụng thánh thần còn thiếu sót, chưa theo lệ người Hoa Hạ nên cứ dịp tiết lễ lại mở hội khắp nơi. Theo đó cứ ngày rằm, mùng một hàng tháng Nguyên Gia đến các huyện xung quanh Tống Bình cùng đám hương hào soạn sửa lễ vật, nhang đèn khấn vái sơn thần, thổ địa, hà bá. Các đền thờ, miếu mạo cho phục dựng trở lại thờ cúng như trước đây. Các quan địa phương, thổ hào phải để ra một phần sản vật cống nạp, thuế tô để làm lễ dâng lên thánh thần tại đất mình cai trị.

Ngày thất tịch mùa thu năm Quý Mão, đất Phong Châu, thành Bạch Hạc thứ sử Thăng Triều mở hội cho binh lính lâu ngày trở về đoàn tụ với vợ con, gia đình. Những người vợ có chồng đóng quân tại vùng biên ải xa xôi được đăng ký với quan địa phương mà tới gặp chồng. Tiếng trống hội tung bừng, nó nức những khuôn mặt rạng ngời. Nước mắt, niềm vui vỡ òa tràn ngập không khí náo nhiệt vùng đất Phong thổ. Ai cũng kiếm cho mình một chỗ để hàn huyên, gắn kết thứ tình cảm mà bấy lâu nay chẳng có cơ hội được thể nghiệm.

Biết bao nhiêu câu chuyện mà họ còn đang kể cho nhau nghe, bao nhiêu những món quà muốn gửi gắm tới người yêu thương. Tiếng cười nói huyền ảo thành nhò Bạch Hạc. Những đôi dép gỗ, những chiếc áo gu, khổ bông, hay chỉ là cuộn chỉ màu, chiếc kim nhỏ lam tin. Tiếng vó ngựa, xe gỗ nườm nượp

ra vào thành, ai cũng cố gắng bằng mọi cách thuê mướn dân trong thành và vùng lân cận một con ngựa hay chí ít cũng là một con lừa, con trâu để cùng người yêu thương tận hưởng ngày đoàn tụ.

Mấy cô gái đến tuổi cập kê cũng rủ nhau khâu áo mũ, túi thơm, khăn thổ cẩm, đan vỏ kiểng, bầu nước đến thành Bạch Hạc mong kiếm được một tấm nam nhi uy dũng. Một toán lính tráng chưa có gia đình tìm theo những điểm dấu mà đám con gái đó để lại. Bọn con gái mách nhau vào chơi mấy trò để thăm các anh lính nhìn khù khờ lơ ngơ thì bỗng tiếng chạy đến bờ suối, bờ sông mà hẹn hò đôi lứa.

Trời gió mây vũ vân, đen kịt bầu trời như thể sắp sụp xuống. Có cô gái lận lộn một tuần trời, đội mưa đi từ đất huyện Thái Bình, tay xách nách mang nào mũ áo, khăn ẩm, dịu trên lưng đứa trẻ răng cưa còn chưa mọc đầy bốn chiếc. Ánh mắt cô long lanh, tiếng khóc nức nở nhìn thấy anh chồng mặt mũi khôi ngô, khỏe mạnh. Hai người ôm lấy đứa con trong buổi sáng lộng gió, mây đen kéo đến sầm trời như muốn ập cả trời nước xuống ngay.

Phía đông nam là những khuôn mặt sứt sẹo đẫm lệ, những đôi chân không còn vẹn nguyên, hay những cánh tay đầu đó bị thiếu khuyết của đám thương binh. Mẹ già, mẹ cùng lũ trẻ con điu những người lính đó tìm hỏi xe ngựa hay dò xem có người nào chung đường về thì nhờ kẻ để về nhà. Những người khác, bám lấy bờ vai sồn chi, áo yếm và chằng vá chịt, đầu quần tóc tròn vành như bu thóc nặng trĩu, cả nhấc đi ra khỏi thành chẳng chút vẩn vương.

Lặng lẽ một góc phía nam, ngồi cạnh chỗ con trẻ vui đùa có bà mẹ già dặt tay đứa cháu gái lơ thơ ánh mắt xa xăm nhìn lên trời vào đám người mà ngóng trông người con, người cha của họ. Có anh lính nhìn thấy bà lão, anh ân cần hỏi:

- Bà tìm con trai hay chồng? Đồng quân ở nơi nào.

- Già tìm con trai. Lão dặt cháu từ Chu Diên tới đây. Ba năm trước nó bị bắt đi lính, quan huyện báo cho già là nó làm lính phòng đông, theo tướng họ Lý đóng ở đất Lâm Tây.

- Vậy già cùng bé hãy đến đằng kia. Chỗ có cây đu và đám người mặc áo thổ cẩm đó. Đây là lính phòng đông, đất Lâm Tây.

Bà lão dặt đứa cháu mặt mày nhuốc nhem, đôi chân mảnh khảnh run run, bà đội nón rách, chống cây gậy đay kho gòn dặt đứa cháu đi. Đứa nhỏ nhìn xung quanh vui vẻ, nói cười, trẻ con nó nghịch mà đôi tay như muốn rời đi nhưng đôi tay cỗi già chẳng buông nên nó chỉ dám nhìn theo với ánh mắt thêm thương. Đôi chân nó lạng bước theo sức kéo của bà lão đang dặt nó đi phía trước. Bà nhìn thấy một vị tướng oai phong lẫm liệt, tóc tai lòa xòa như lông gấu, tay chân chằng chịt những thớ sẹo. Bà vỗ vai hỏi từ phía sau:

- Đây vị tướng quân kia ời. Cho già hỏi chút chuyện.

Vị tướng quân quay mặt lại, mặt mang miếng da bò, góm ghềnh khiến bà lão cùng đứa trẻ kinh hãi. Đứa trẻ sùng sục, sợ hãi thét lên:

- Bà ời. Quỷ dữ.

Vị tướng quân nở nụ cười, mặt mũi càng thêm hung tợn. Bà lão lấy lại bình tĩnh mà hỏi:

- Tướng quân bớt giận. Trẻ con không biết điều, già xin về báo ban nó.

- Bà lão có điều chi muốn hỏi ta.

- Già tìm con trai. Cha của đứa bé này. Ngài có phải tướng quân đất Lâm Tây họ Lý không?

- À, ta không phải họ Lý. Ta họ Đỗ tên là Thượng. Sinh ra có bốp dị dạng nên đeo miếng da bò, người ta gọi ta là Ngưu Diện. Già tìm ai, người đó tên gì. Mẹ đứa bé đâu mà lại để mình già đến đây.

Bà lão xin ngồi xuống để kể lại câu chuyện cho vị tướng quân. Bà lấy tay mà lau hai dòng nước mắt còn lăn dài trên má, miệng méo mào lộ ra hàm răng đen lố nhô vài chiếc mọc xiên ngang dọc. Bà khóc như nhà có đám:

- Khổ thân cho già này lắm, tướng quân ời. Cái giống gãi đi già mồm, lẳng lơ đó. Nghĩ đến thôi già chỉ muốn cầm dao giết quách nó đi. Con trai già là Lê Đáng, ba năm trước nó bị bắt đi lính. Quan huyện bảo nó đi lính ở đất Lâm Tây, theo vị tướng quân họ Lý. Mấy năm nay chiến tranh liên miên, chẳng có tin gì của nó. Người trong làng giải ngũ về thì báo nó chết rồi. Có người nói với già gặp nó ở thành Bạch Hạc khi quân họ Lý bị đám quân lính Dương gì đó giết. Rồi người trong làng bỏ đất mà đi, mẹ con bé không có chồng ở nhà gian dân tư thông với thằng cường hào họ Cầu, theo bọn chó ấy mà đi. Bỏ lại đứa con gái cho già.

- Ta có người anh em làm điểm quân đất đó. Để ta hỏi giúp già. Mà chẳng hay lão có một người con trai đó thôi sao.

- Lão có cả bảy sáu đứa con gái, đến khi đẻ ra được mụn con trai thì ông nhà tôi bị cướp giết khi đi gánh hàng cho dân thương người Hoa Hạ đi qua đất huyện Nam Định. Mấy đứa chị của bố đứa bé này gả hết cho nhà người ta. Còn hai đứa con gái cũng đành phải bán chúng nó làm nô tỳ cho nhà người ta. Khi cha nó đi lính, chẳng đứa con gái nào về nhà thăm hỏi mẹ chúng nó lấy một lần. Mỗi lần đồ cha chúng nó, bọn nó lại vác cái mồm về ăn xong lại cấp đất mà đi, đứa lớn ganh tỵ đứa nhỏ, đứa này đứa kia nói nhứ đầu ỉnh tai. Bây giờ già đuổi hết chúng nó đi, cấm cửa chúng nó quay lại. Bây giờ con trai già chẳng biết chỗ nào. Lại có đứa con đầu mề mà gà đồng, thân cùi cực mà chỉ muốn trầm mình xuống sông sâu cho xong cái mạng. Mà nghĩ thương con bé, hai bà cháu đi xin ăn ở huyện thành này đã hai năm nay. Chỉ mong tin từ cha nó.

- Bà lão thật tội nghiệp. Nếu già không chê thì ta giới thiệu già đến người bạn ta ở bên kia Đà Giang, ở núi Tản có một nông trang.

- Già lớn tuổi rồi, không làm được việc gánh nước, cấy cấy. Giờ chỉ mong tìm được cha con bé, thân già mới nhắm mắt nằm xuống được.

Có một người nhỏ con, miệng ngoác như ếch, mắt treo như cáo, cưỡi ngựa chạy đến chỗ vị tướng quân mặt mày hung dữ. Bà lão nhìn người đó, chữ trên cờ vai áo in chữ nhìn quen quen. Bà chỉ tay hỏi:

- Vị đó có phải Lý tướng quân không.

- Lão ơi. Tay họ Lý đó đã bị Dương Thanh thiên tướng giết từ lâu rồi. Cờ trên vai áo người đó đúng là chữ Lý, nhưng không phải tướng họ Lý mà lão tìm đâu. Mà đúng rồi, đó là anh bạn mà ta vừa nhắc đến. Người đó quân binh đất Lâm Tây. Để ta dò hỏi giúp già.

Gã khệnh khạng chạy ra, tay giữ chắc cương ngựa, miệng hớn hờ mừng hỏi:

- Anh ba. Có việc này muốn hỏi nhờ anh ba.

Anh chàng trên ngựa tay bám vào yên ngựa, mắt liếc láo xung quanh. Quay lại rón rén hỏi già, đầu liên tục lắc về phía trái có đám lính tráng của viên cự bộ đầu Hoa Tài. Già hung dữ hiểu ý, kéo ngựa vào một chỗ kín đáo. Anh chàng xuống ngựa phía bên phải lưng ngựa. Chân trái bước thọt, cất giọng hỏi già hung dữ:

- Ta với chú không quen. Có chuyện chi muốn hỏi.

- Khe khẽ thôi anh. Anh quân lính Lâm Tây, cho em hỏi chút chuyện. Bà lão cùng bé gái kia đi tìm một người tên là Lê Đáng. Hắn đi lính đến nay đã ba năm rồi.

- Để ta về dò hỏi rồi sẽ báo lại cho người. Mà Lý Do Độc cho tìm ta cùng Lý Toàn có chuyện quân cần gấp. Nhà người và tên Hoa Tài sẽ ở đây đôn đốc đám lính trở về quân ngũ sau khi mặt trời xuống bóng núi tây. Mà nhà người chớ có quen miệng mà một lời anh ba, hai lời anh Hoàng. Ta là Đỗ Thương. Tiên phong trung tướng Lâm Tây Đỗ Thương. Tính ra cấp bậc thì nhà người còn kém ta một bậc. Việc quân tình, không có anh em. Nhà người cũng chớ có uống rượu mà buột miệng Dương Diện, Tồn Thăng. Kéo đầu chẳng còn trên cổ.

- Anh ba nhớ giúp bà lão. Ta sẽ không uống rượu đâu.

Đỗ Thương dắt ngựa ra khỏi ngách nhỏ, oai dũng bước lên ngựa thúc ngựa thẳng về phía tây. Bà lão nhìn mặt người này mà cúi chào. Bóng ngựa xa dần lẫn vào đám người xô bồ phía đó, bà lão dắt đứa trẻ lăm lăm dò dẫm những ánh nhìn mong tìm được con trai. Ngưu Diện bước ra, giọng hồ hởi:

- Lão cứ yên tâm. Anh ta là người quân binh đất Lâm Tây. Ất sẽ có tin mừng báo cho lão. Lão và cháu nhỏ hãy cứ về dịch quán phía tây nam. Chút bạc lẻ này bà lão hãy mua cho đứa bé chiếc bánh nướng để nó ăn. Nếu xét kỹ mà ưng đất núi Tân thì nhắn tiếng cho ta, ta sẽ giúp lão đến trang đó.

Đỗ Thương móc trong túi ra vài đồng bạc lẻ, gã cười sáng khoái, lấy manh giáp trên người mặc vào thân gầy gò của đứa nhỏ. Đứa nhỏ môi chề ra, mắt long lanh sáng rực nhìn Gã quý. Mỗi nó lại mím lại như chẳng thể khóc được. Gã Quý bái biệt bà lão để đi quán số thương binh được ra quân cùng đám lính được về thăm nhà.

Bà lão đến góc chợ đông mua cho đứa nhỏ chiếc bánh nướng thơm phức mùi nếp, nhân đỗ bọc mật. Nó ăn ngấu nghiến, mắt bà lão nhòe đi vì nước mắt. Đứa nhỏ đưa lên cho bà nó mời bà:

- Bà ơi. Cháu ăn no rồi. Bà hãy ăn đi kéo đói.

Bà lão mỉm cười thỏa lòng cầm lấy chiếc bánh còn một góc nhỏ bằng nắm tay của đứa cháu nhỏ. Bà dắt nó đi về dịch quán phía tây như lời Gã Quý. Gã Quý ngoái lại phía sau vẫy tay nở một nụ cười. Hắn cầm dao quắm thúc ngựa về bắc. Dận dò giám quân điểm binh đầy đủ, gã sai bước trên phố, móc trong túi không có chút bạc nào, gã mượn mấy tên lính nhìn trong như đám ăn mày. Bọn đó lắc đầu, gã dọa dẫm chúng mới chịu đưa.

Gã cầm đồng bạc vụn vội cho vào chiếc túi nhỏ trong tay áo. Có bóng người bước qua mùi thơm thoang thoảng. Hắn ngược lên nhìn vào xe ngựa, đáng người thướt tha, má đỏ hây hây, tóc bện cao ngồi trong xe ngựa. Nhìn qua tấm vải mỏng, gã quý sững sờ đứng lại nhìn theo. Một đứa nhỏ béo mập, tóc trái đào, mặc chiếc áo dài vải lụa màu gụ lao ra khỏi xe theo cây cù rơi ra từ trong xe ngựa. Cây cù lăn tới phía chân gã, xe ngựa dừng lại, đứa bé ngã đập mặt xuống nền đất. Đám gia nô xung quanh vội chạy tới ôm đứa trẻ đỡ dành. Nó không chịu nghe chạy tới chỗ Gã Quý cầm cây cù lên.

Gã Quý còn như trong cơn mê, đắm đuối nhìn theo chiếc xe ngựa. Cô gái quát mắng đám nô tỳ xung quanh. Giọng nói the thé, inh tai, gã quý mắt càng chăm chú nhìn theo cô gái. Vén màn vải nhìn ra, bốn mắt nhìn nhau như tóe lửa. Gã Quý vừa nhìn theo cô gái vừa cúi xuống nhặt cù cho đứa bé. Gã lại ôm đứa nhỏ lên vai tay quờ quạng phía dưới. Tay chàng chạm vào bãi phân ngựa. Đám nô tỳ khúc khích cười trêu ghẹo chàng. Chàng phìu phìu vội vào đám cỏ ven đường, mắt vẫn chăm chăm nhìn theo nhan sắc khiến hoa hòn kém hơn. Đứa nhỏ nhặt lấy cây cù lên đánh vào mặt gã, gã giật mình thả đứa nhỏ xuống khiến nó đau. Nó sùng sục cầm cây dao Gã quý giắt bên hông đâm vào gáy chàng. Chàng cảm thấy máu chảy ướt chân mới giật mình tỉnh giấc. Tiếng cô gái nói vọng ra:

- Tồn Lăng, con đừng nghịch ngợm nữa. Mau đi theo cái đi về phủ.

Đứa trẻ cất tiếng nói ngây thơ:

- Con muốn đi xem hội. Muốn được quay cù như anh Thăng Bình.

- Con tránh xa gã đó ra ngay.

Thằng bé vẫn cầm chuôi dao đâm vào giày Gã Quỷ, miệng nói chọ chệ vài chữ:

- Tên quý. Ta đâm một nhát. Lấy cù của ta.

Gã Quỷ để mặc cho đứa nhỏ giầy giữa, chàng bế nó lên đưa tới xe ngựa. Đám nô tỳ thấy bộ dạng hần mà sợ hãi không dám lại gần. Chàng đặt đứa trẻ lên xe, nhìn vào phía trong ánh mắt nặng trĩu, miệng không nói được thành lời. Nàng ta giục cho xe ngựa rời đi thật nhanh, Gã Quỷ nhìn theo mà không sao nói lên lời. Gã lăm bằm:

- Giá như... Ngựa đâu, ngựa đâu.

Gã vội vã lên lưng ngựa chạy đuổi theo cổ xe phía trước. Chiếc xe đi thẳng về phủ thứ sử, đám nô tỳ dắt đứa trẻ còn đang nghịch ngợm, nặng nề đi xem hội vào phía trong. Nó giầy nẩy, nằm lăn ra khóc lớn. Cô gái nhả những lời ngon ngọt dỗ dành nó, rồi tặng cho nó một chiếc trống com nó mới chịu vào. Nàng đứng lại, sai người dắt xe ngựa vào.

Nàng quay lại nhìn Gã. Con tim gã như nhảy ra ngoài, ánh mắt rung rung ngược theo. Gã bước xuống ngựa hụt chân mà lăn kềnh ra đất một cái thật đĩnh người. Nàng ta tiếng lại gần, gã đứng dậy cười hề hề. Nàng ngoảnh mặt quay đi về phía cửa phủ. Gã dồn hết sức bình sinh cho đứng vững, tay run run đôi chân ê mõi bám vào cương ngựa. Đầu ngựa bị kéo xuống khiến ngựa ngoẹo đầu liên tục rồi lồng lên, chàng một lần nữa bị ngựa hất tung nằm kềnh dưới đất. Thân hình to lớn của chàng lúc bấy giờ như cành tre trước gió, ngã nghiêng mà chẳng thể cưỡng lại được. Nàng quay lại nhìn theo, lòng như muốn cười gheo gã mà lý trí nàng không cho nàng cười. Nàng lại cúi mặt bước đi, một mảnh vải hồng rơi xuống bay phất phơ trong gió.

Gã quý toàn thân mềm nhũn như sợi nếp vừa nhào, tiến tới nhặt mảnh vải lên. Hương thơm dịu dàng, bàn tay mềm mịn lụa tơ. Chàng cất tiếng gọi:

- Mai. Nàng ơi. Ta là Đổ Thăng đây. Tồn Thăng đây. Mảnh vải này đây, nó giữ những nét chữ của nàng lưu tên ta và nàng trên đó. Chính nó chứng kiến giây phút ta và nàng ân ái ái, thề nguyện biết bao. Vậy mà nữ lòng nào nàng đánh rơi nó đi. Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 32: Chương 7.2 Đứa Con Của Quỷ Và Thất Động Man Từ Trướng

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ bảy:

Hội Phong Châu, Quỷ động Man rơi lệ.

Phủ Trướng Châu, Đàm long tướng hàng Dương.

Chương 7.2 Đứa con của quỷ và thất động Man từ trướng

Nàng - Tiểu Mai đứng quay lưng với gã, tay đưa lên trán chấm những hạt nước vương trên khuôn mặt nhỏ nhắn. Có làn gió thổi tung vạt áo, lộ ra lưng trần áo yếm khiến gã mãi niết nhìn theo nốt ruồi son đỏ rực trên làn da mịn màng hồng cao phía phải của nàng. Những ký ức ủa về, chàng ngẩn ngơ nhìn theo nàng, ánh mắt nàng liếc nhìn phía sau mà không thể ngoảnh cổ lại. Gã cời mũ giáp, đặt đề lên mảnh vải bay phất phơ. Gã vụng về đặt xuống mà chiếc dao xuống gây tiếng động lớn khiến nàng giật mình quay lại. Ánh mắt trĩu mến khiến chàng loạn xạ tay khứa vào móc dao, máu chảy loang ra khắp bàn tay. Có giọt rơi trên chiếc mũ chàng vừa đặt xuống. Chàng cất bước đi, bước chừng bảy bước chân chàng quay lại gào thét:

- Mai! Ta yêu nàng. Dẫu ta có là quỷ dữ thì ta cũng có trái tim. Ta mê đắm nàng, từng lời nói cử chỉ ân cần của nàng, ta chẳng thể nào quên được. Nàng gọi ta một tiếng chồng, ôi sao mà thân thương. Đến giờ ta vẫn còn lâng lâng. Nàng nói cho ta biết đi. Đứa bé là cốt nhục của ta. Nàng gọi nó là Tồn Lăng. Phải chăng nàng vẫn còn hình dáng ta trong tâm trí. Sĩ Hoàng đã kể hết cho ta. Ta thật không đáng mặt làm chồng của nàng, nhưng hãy để Tồn Lăng có một người cha.

- Đồ quỷ dữ! Nhà ngươi hãy mau tránh xa ta ra. Ta chỉ có một người chồng. Anh ấy là Đổ Thăng. Con trai ta là con của chồng ta. Nhà ngươi không phải chồng ta. Ngươi lừa gạt ta. Tồn Lăng không có người cha như ngươi.

Gã chạy lại, nàng kinh hãi chạy vào cửa phủ đóng cửa lại. Chàng đứng ở phía ngoài quỳ gối, có hạt nước mưa bắt đầu rơi xuống. Chàng quay bước đi, chàng cúi xuống ôm chiếc mũ lên, trời đổ sập xuống. Những hạt mưa nặng trĩu rào rào chút xuống toàn thân thớ sọc của chàng, nước cuốn máu đi nhặt dần theo những dòng nước. Chàng quay lại nhìn, khe cửa hé hé, chỉ có ánh mắt trộm nhìn từ phía trong nhìn ra. Chàng quàng chiếc mũ lên lóc dưới mưa

đi đến quán rượu. Mai mở cánh cửa bước ra, nhặt lên mũ giáp, mảnh vải chạy vào trong phủ đóng chặt cửa, ôm lấy manh giáp mà khóc nức nở :

- Đồ ngốc. Thật ngốc. Kiếp phận ta thật chó trôi.

Nàng ngủ thiếp đi, tay giữ chặt mảnh lụa, ôm lấy mũ giáp như thể ôm lấy thằng nhỏ con nàng. Cậu bé chạy lại, nằm cạnh mẹ nó còn đang ướt sũng gù gât ngủ theo. Gã Quý người ướt sũng đầm đìa mồ hôi bước ghé quán rượu trước cổng.

Bước vào quán rượu, Gã quý đập bàn đập ghế gọi ra ba hũ rượu tu ừng ực. Chàng nằm lăn ra sàn. Một người đàn ông bước tới, lay lay gã tỉnh dậy. Gã nằm ngửa ra giữa quán, người đàn ông cầm chiếc ghế dài liên tiếp đầu vào đầu gã khiến người trong quán sợ hãi trốn nấp đi. Gã quý như tỉnh lại, đứng dậy gào thét:

- Là kẻ nào đánh ta. Là tên khốn nào đánh ta. Tiểu Mai nàng ơi.

- Tao sẽ giết mày. Tên khốn nạn, kẻ gian dâm. Con trai ta chết vì mày, vợ nó cũng bị mày cướp đi. Cháu trai tao... cháu trai tao...

Ông ngồi sụp xuống, tay ôm lấy mặt. Rồi ông bùng dậy, túm cổ gã quý kéo lên. Lão gầm gừ:

- Mạng mày không thể trả lại con trai của ta. Cháu ta... Tao giết mày.

Gã quý liêu xiêu. Thấy cổ họng tắc nghẹn, gã dùng cánh tay giáng một đòn mạnh vào phía hông lão đang bóp cổ gã. Lão nằm lăn ra, thổ ra một xô máu. Gã quý giương dao quắm lên chém gãy đôi chiếc bàn gỗ. Mảnh vỡ đập vào vai gã. Gã quát tháo :

- Thằng nào vừa đánh vai tao.

Gã nhìn lão đang nằm ôm bụng đau đớn, mặt hoắm hoắm bước đến. Cô gái chạy từ cửa vào ôm đứa bé quý gối xuống xin tha mạng cho lão. Hấn nhìn cô gái một lúc, bốn mắt nhìn nhau thần thờ dưới cái nhìn ngậy ngô của đứa nhỏ. Đứa nhỏ rung tay mẹ nó hỏi :

- Cái gì. Gã quý hung dữ lấy cù.

- Hấn là cha con. Đó chính là cha con.

Nàng nhìn hấn đăm đăm, trách móc gã:

- Nhà ngươi đã thỏa mãn chưa. Xin hãy tha cho cuộc sống yên bình của chúng ta. Tha mạng cho cha ta. Ông ấy chưa đủ đáng thương hay sao. Ngươi hãy mang đứa bé đi. Hãy tha cho ông ấy.

Gã thờ phỉ phò, hơi rượu tràn ngập quán. Có tiếng kiếm giáp loạt xoạt, viên bổ đầu chạy vào quán hỏi lớn:

- Có chuyện gì hỗn loạn ở quán của Lão Đồ. Kẻ nào khiến lão hộc máu nằm dưới sàn.

Gã Quý nhìn ra, khuôn mặt như đã từng gặp. Gã quý bước lại gần, phả hơi rượu vào mặt tay bổ đầu. Gã cười phá lên khiến đứa trẻ sợ hãi ôm núp vào người mẹ nó. Viên bổ đầu quát nặng:

- Là ngươi. Gã dị dạng kia đến gây chuyện có phải chẳng.

Lão Đồ nằm dưới đất, ôm bụng không nói được ra hơi. Viên bổ đầu diu ông lão dậy. Ông lão ngồi dựa vào chiếc cột lớn trước quán thì thào, chỉ chỗ vào cô gái cùng đứa trẻ:

- Là cô ta gian dâm với gã. Giết chết con trai ta, nay lại sinh ra nghiệt súc kia.

Gã quý mắt lò dò, cơ thể gã phanh trần khiến mọi người kinh hãi. Gã nhặt dao quắm bước ra ngoài quán. Sấm chớp ừng oàng, gã bước đi giọng lầm nhảm:

- Giết một làng chài lương thiện, giết một lũ cướp, giết con, giết cha, cướp vợ nọ cả một đời đứa trẻ. Trời giết ta đi. Kẻ bất trung, bất nghĩa, vô thường, vô đạo.

Tiếng sét đánh rất tai. Cô gái ôm chặt lấy đứa nhỏ nước mắt đầm đìa mà chẳng thể nức nở, toàn thân nàng che chở cho đứa nhỏ. Viên bổ đầu sai người dọn dẹp quán, gọi lang đến trị thương cho Lão Đồ. Bỏ đầu lao ra đường mưa lớn. Chàng tìm thấy Gã Quý đang nằm trên góc phố, người chạy qua lại hối hả tránh mưa chẳng thấy gã nằm giữa phố, ôm lấy dao quắm lớn. Viên bổ đầu gọi lớn:

- Đây tên trời đánh Dương Diện. Gã Quý Tồn Thẳng.

Chàng xuống ngựa, lấy một gàu nước mà người dân đang hứng mưa dốc hết lên đầu gã. Gã choàng tỉnh dậy. Tay đầm máu gã cầm chắc lấy dao kè cổ viên bổ đầu. Viên bổ đầu lúng túng đỡ chiều của gã say. Viên bổ đầu cười lớn:

- Gã quý Dương Diện. À không, Ngưu Diện. Quân lính còn chưa điểm, có sao lại vào quán rượu gây chuyện. Chẳng phải nghe nói anh đã thề bỏ rượu rồi sao.

Gã cố gắng tìm lại chút ký ức trong đầu. Gã ôm đầu, vò tóc bứt tai. Gã hỏi:

- Anh là gã nào mà nhìn quen quen.

Anh chàng co chân lên đạp đạp xuống dưới đất như đang chạy thật nhanh. Dáng chạy thoăn thoắt như khiến gã quý nhớ ra điều gì đó. Gã lẩm nhẩm:

- Tốc, tốc. Cái gì tốc, tốc. À Cuộc Tốc.

Đôi chân hần tăng tốc, những bước chân như thiêu cháy mặt đất còn ướt đầm nước mưa. Gã Quý như nhớ ra mọi điều, nói lớn:

- Là Hòa Cuộc Tốc. Cái tên tiểu tử xung quân ở Tổng Binh, chạy đuổi theo Sĩ Hoàng đến Bạch Hạc bị bắt trời. Nhà người làm gì mà ăn mặc như đám sai nha.

- Ta là bổ đầu huyện Gia Ninh. Nay tới Bạch Hạc có tin cần báo với thứ sử. Đi ngang qua quán rượu của Lão Đồ thấy có hỗn loạn ghé vào dò xét tình hình thì thấy anh ở đó. Mau kể ta nghe, hai năm qua các anh vào động Man Hoàng có nhiều điều hay ho chứ.

Gã quý ôm lấy Đinh Tráng, hai người dặt nhau vào quán rượu gần đó. Tráng mời Thăng uống rượu nhưng Gã Quý chối vì sợ có kẻ nhìn thấy. Gã như bừng tỉnh từ đó, quên hết đi chuyện khi nãy. Hai người hỏi han tình hình trong thành, ngoài động hơn hai năm qua. Tráng kể lại mọi chuyện về Tiểu Mai cho Thăng.

Hai năm qua, Mai được thứ sử Thăng Triều nhận làm vú nuôi cho thiếu chủ Thăng Bình, thằng bé cháu gọi Thăng Triều là ông nội. Cha của Bình là Vương Hùng, con trai thứ hai của thứ sử Phong Châu. Anh chàng vốn tính phong lưu, hơn ba năm trước đến vùng đất người Lão đất Tư Nông châu, phải lòng một cô gái người Lão. Chàng cưới cô gái đó về làm vợ, đến gần ngày sinh cô gái bỗng dưng hóa điên dại. Người trong phủ cho là cô bị tà ma nhập vào, thứ sử sai người mời thầy cúng đất Tư Nông đến cúng ba ngày ba đêm, cho uống thứ thuốc có quả đu đủ xanh ngâm với dứa rừng. Nàng ta uống vào thì dứt ngay bệnh. Thăng Hùng lấy làm mừng tặng cho thầy cúng hai chục lượng bạc, vài lụa vài chục thước. Ba ngày sau, thầy thuốc xin cáo lui về Tư Nông. Vừa rồi đi, nàng ôm bụng đau đớn, bấy giờ có người mách cho gọi Lý Lang Mộc cha của Do Độc tướng quân tới. Lang Mộc hỏi xét bệnh tình, bắt mạch kê đơn nói với Thăng Triều Bệnh tình của thiếu phu nhân không thể chữa. Người mang thai ăn đu đủ cùng dứa, khiến thai nhi sớm tụt, bên trong người phụ nữ sẽ đẩy đứa bé ra ngoài sớm. Sức khỏe của thiếu phu nhân chỉ e không qua khỏi.

Đúng một ngày sau, đứa bé ra đời. Thăng Triều nghe lời Lang Mộc rạch bụng nàng ta mà cứu lấy đứa nhỏ. Vài canh giờ sau, nàng ta mất máu mà chết đi. Thăng Triều giấu biệt chuyện này không cho người ngoài biết. Cho đến khi gặp được Tiểu Mai tại bờ sông Tam Đài, Thăng Triều mới nhờ nàng ta vào phủ trông nom đứa bé. Vương Hùng sau khi người vợ chết, suốt hai ngày liền chàng ngồi cạnh quan tài chẳng nói chẳng rằng, không chịu ăn uống. Đứa bé sinh ra thiếu mẹ, nuôi bộ bằng nước gạo chừng hai tháng, chàng chăm chút từ những điều nhỏ nhất. Khi Thăng Triều đưa cô gái mang bầu, giàu sữa về phủ, chàng nhận Mai làm vú nuôi cho đứa bé. Bấy giờ Hùng cũng tỉnh con mẹ muội, chăm chút cho cô gái cùng Thăng Bình.

Về phía cha chồng của nàng, Lão Đồ sau khi ở ngục ra, Lão tìm đến phủ hỏi chuyện. Mai nói với Thăng Triều cho Lão làm gia nô trong nhà, Triều ưng thuận cho Lão cùng nàng Mai hàng ngày trông hai đứa nhỏ. Lão yêu quý Tồn Lăng, cùng Thăng Bình như hai cháu ruột của mình. Nhiều lần bị hai đứa nhỏ phá phách, ông cảm lạnh nhận hết lỗi về mình, mặt khác dạy bảo bọn chúng lễ giáo. Tính tình hào sảng, yêu thương mọi người xung quanh mà phải chịu ngục tù chừng đó thời gian cũng không khiến tính tình lão thay đổi. Thăng Hùng thương lão già yếu nên cho quân viên phía cửa sau của phủ. Lão hay uống rượu nên thường xuyên ra quán rượu giao kết với nhiều người, lâu ngày Lão thành người dẫn đường cho lắm kẻ có chuyện to nhỏ cần nhờ đến các viên quan lại Phong Châu.

Quán rượu ngay phía sau hậu viên của phủ thứ sử nên lúc nào cũng tấp nập người qua kẻ lại. Sĩ Hoàng dứt lốt cho viên phó đô hộ Kiều Chung Đạt mà giữ quán đó, làm ăn hái ra của. Có nhiều kẻ mang nghìn lượng bạc ghé tới quán rượu, khi xong việc lại hậu hĩnh thưởng cho Lão Đồ cùng đám tiểu nhị ở đó. Cứ mỗi độ lễ tết, Chung Đạt cùng đám Hoa Tài, cường hào đất Phong Châu tới đây tiệc tùng suốt ngày. Sĩ Hoàng dặn Lão Đồ đón tiếp chu toàn, sau lại tặng gấm vóc, chim chóc, thú rừng cho đám người đó. Có người mách với Thăng Triều, Triều chỉ lắc đầu mà chẳng thể làm gì được đám người đó.

Một hôm say rượu tại quán rượu đó, Thăng Hùng đã buột miệng gọi Sĩ Hoàng khiến Hoa Tài giật mình cho người dò xét tung tích của Hoàng. Sĩ Hoàng dứt túi đám người ở đó mỗi kẻ hai chục lượng bạc, đám người đó nói với Tài người biết, kẻ không hay đều không hề hay biết gia thế tên Sĩ Thương đó. Chỉ biết hẳn là người đất Lâm Tây, thường xuyên vào phủ thứ sử bàn chuyện với Vương Thăng Triều.

Đêm hôm đó, Sĩ Hoàng bực tức trở về đất Lâm Tây, cho gọi Lý Do Độc cùng gã quý Dương Diện để thuật lại cho hai người đó nghe. Do Độc cho là Sĩ Hoàng đã xử sự đúng. Cũng may mắn, nàng Mai ở cạnh Thăng Hùng khiến Hùng không tò ý nhắc lại chuyện ngày trước của Sĩ Hoàng cùng nàng và Lão Đồ. Gã Quý bấy giờ biết tin nàng ở trong phủ mà người anh họ Sĩ Hoàng giấu kín bấy lâu nay. Gã hỏi Sĩ Hoàng chuyện về nàng.

Nàng Mai từ nhỏ là nô gia họ Phạm ở Chu Diên, trước được mai mối gả cho người anh em của Sĩ Hoàng ở toán cướp Lục Bạch Hồ. Gã đó cùng họ Đồ, tên Thăng, người vạm vỡ vào sinh ra từ cùng Sĩ Hoàng bao phen. Cha mẹ anh ta vốn người hiền lành, chất phác ở Đồ trang phía chân núi Tiên Du. Sau khi toán cướp Lục Bạch Hồ tới bắt dân làng, thanh niên trai tráng lên núi làm cướp. Đám cưới của anh cùng với nàng Mai đang diễn ra, nàng còn chưa đi tới nhà chồng, gã Nhị Hồ lệnh cho Sĩ Hoàng cùng Thăng gấp rút trở về núi để chuẩn bị chống trả quân lính Tổng Binh đang dẫn năm trăm lính giáp tới núi Tiên Du. Lão Đồ cản rằng đành phải cho Thăng đi cùng đám cướp.

Đoàn đưa dâu tới, nàng Mai hậm hực vào trong phòng mà khóc. Mẹ chồng nàng dỗ dành, nói rằng khi chấp choạng chiều tối mai, có đám con gái ở làng lên núi đó thăm chồng thì đi theo đám đó lên núi tìm chồng. Hôm đó nàng chưa quen đường nên bị lạc lại phía sau. Gã quý Tồn Thăng bắt được nàng, giống như những gì nàng đã hình dung về người chồng, nàng nghĩ trong đầu rằng đó là chồng mình nên đã thề non hẹn biển rồi trao thân cho Gã.

Đến khi về nhà, nàng tả lại, vợ chồng Lão Đồ nhận đó là con trai mình. Hai ngày sau, Sĩ Hoàng quay về nhà Thăng báo lại cho ba người đó rằng Đồ Thăng đã bị quan quân giết chết. Bà mẹ khi đó, ngất lịm đi mấy ngày chẳng chịu ăn uống, kiệt sức mà chết. Lão Đồ đành chôn bà dưới chân núi đó, dẫn

nàng Mai quần khăn trắng chịu hai tang chạy theo Sĩ Hoàng đến núi Long Tuyền. Sau đó nàng đi tới cạnh dòng Tam Đài buồn bán thoát khỏi cảnh sống động núi. Sĩ Hoàng bị Thôi Kết tìm bắt, nương nhờ chỗ nàng và Lão Đồ.

Hòa Cước Tóc được lệnh truy tìm tung tích của Hoàng, gặp ba người đó cùng Thăng Triều. Thăng Triều thấy Đinh Tráng có tài chạy nhanh như ngựa, lại giỏi võ nghệ cho Tráng làm sai nha ở huyện Gia Ninh. Nửa năm sau, bỏ đầu huyện đó bị lính của Dương Chí Trinh giết chết, Triều ủy cho Tráng làm bổ đầu huyện đó. Đến ngày thất tịch, Tráng dẫn Chí Trinh vào phủ Thứ sử diện kiến, đi tới quán rượu gặp được gã Quý.

Hai người nhâm nhi vài tách trà, vài ba câu chuyện được kể lại. Chuyện nước còn lưng, có tên sai nha chạy vào báo tin phía nam đất châu Phong xảy ra chuyện. Hòa Cước Tóc cáo biệt Gã Quý về huyện nhận lệnh giữ thành. Gã Quý tập hợp binh mã trở về đất Lâm Tây.

Không mũ giáp, tay còn vương máu đỏ tươi, người nông nặc mùi rượu dẫn quân về trại lại mang thêm tội gây gỗ trong thành, chút nữa bị lộ thân phận nên Do Độc lấy làm giận. Khi trở về quán doanh, Lý Do Độc phạt gã năm mươi roi, cho người đọc lệnh trạng trước toàn quân. Hạ hai cấp, dẫn năm trăm lính đóng ở phía đông Đà Giang.

Sau lễ hội thất tịch thành Bạch Hạc, Sĩ Hoàng kiểm quân không thiếu một người, số trâu bò mang từ đất Man Hoàng đến vùng trung du đôi lấy được số ngựa lên đến nghìn rưỡi. Hoàng đem giao lại số quân mới tuyển mộ cùng ngựa đó cho tù trưởng Thất Động. Trong lính, mọi người gọi người đó là Thanh thiên thất oản Động chủ. Người này dáng vẻ oai dũng, tay cầm thương dài lưỡi đồng đen sắc lẹm, cung lớn khoác trên vai. Hoa văn họa tiết chi chít trên khuôn mặt, cánh tay và mắt cá chân. Động chủ mặc chiếc áo vải màu đỏ thẫm, viền xanh thiên thanh, đầu đội mũ lông chim ưng, kết móng vuốt và mỏ đại bàng xung quanh, quanh sống mũi râu lỗ lớn buộc dây sợi dát vàng. Mái tóc đen dài, búi thẳng dựng đứng lên, trên đỉnh đầu có búi tóc dài rủ xuống quá xương vai. Người này sai Sĩ Hoàng điểm binh mã rồi dẫn toán binh mã đó đi về phía tây mỏ trâu, mở tiệc rượu khao tướng sĩ.

Trăng treo đỉnh núi, Lý Toàn mặc chiếc áo xanh, quần vải màu đỏ viền vàng, quần sợi mây ngang hông, buộc tóc bằng thứ vải màu đỏ cưỡi ngựa không cương chạy tới báo tin. Vị tù trưởng nghe tin đất huyện Vũ Bình bị một đám quan binh phía nam cướp phá. Viên tướng giữ thành là Thi Nguyên đã thủ thành hơn một ngày mà không thấy quân Tổng Bình tiếp viện. Thứ sử Phong Châu nhận được lệnh từ Tổng Bình điều quân từ Phong Châu và Man Hoàng đến cứu huyện Vũ Bình.

Vị tù trưởng đưa thanh què dọc ngang mũi hít hít mấy hơi, giọng khả sảng khoái, gọi Lý Toàn vào trong nhà sàn, tức tốc cho người báo tin cho Đặng Hoài cùng Triệu Cường từ các khe động phía tây dẫn lính tới. Trong đêm Lý Toàn cầm ba nghìn lính đi dọc theo sông Đà hợp với quân Phong Châu của Thăng Triều đóng tại đất huyện Thái Bình. Đặng Hoài dẫn năm nghìn lính đi từ các khe động phía tây vòng qua chân núi phía nam Tân Viên đóng quân phía tây thành Đồ Động. Viên tù trưởng cùng Gã Quý, Triệu Cường dẫn đội binh một vạn người đi theo đất khe động, vượt núi Tượng Sơn đến bắc Trường Châu hồng đánh địch từ phía sau, tìm cướp kho lương, chặn đứng binh lương tiếp viện quân phản loạn. Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 33: Chương 7.3 Trông Thấy Rồng Mây Gặp Kinh Tướng

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ bảy:

Hội Phong Châu, Quý động Man rơi lệ.

Phủ Trường Châu, Đàm long tướng hàng Dương.

Chương 7.3 Trông thấy rồng mây gặp kinh tướng

Quân lính Man Hoàng do tù trưởng họ Dương đi theo đường núi mang hai vạn học lương vượt đèo, lội suối mất hơn ba ngày mới ra khỏi đất hiểm trở. Hết dài núi cao là vùng trũng thấp, xung quanh bãi lầy lội liên tiếp dài đến cả vạn dặm. Xung quanh đến mấy mươi dặm đều là nước rêu xanh bèo tấm ngập tràn không có lối ra, không có lấy một bóng người.

Triệu Cường sai lính đi dò dẫm đường ra, hai tên cưỡi ngựa đi mãi không sao thoát ra được đành ngâm ngùi quay về. Thiên thanh tù trưởng cho gọi đám người thông thuộc địa hình đi về phía đông chỉ thấy nước ngập mênh mông, không thấy bờ. Triệu Cường bàn với Tù trưởng:

- Lễ nào chúng ta đã đi tới Đông Hải. Trước nghe bọn người Ma Cao Dục đi về phía nam đến núi Tượng Sơn thì đi thẳng theo hướng mặt trời mọc sẽ đến đất người Giao Chỉ, Trường Châu mất độ hai ngày đường. Nay chúng ta đi đã quá ba ngày. Không một bóng người đi qua, chỉ có đám dân trên lưng núi đốt nương.

Viên tù trưởng lấy trong túi vải lớn lấy ra một chiếc áo. Chiếc áo cũ kỹ đã lâu, những đường chỉ đã sờn hết chỉ còn vài nét mực nguyệt ngọc. Hiện lên

dưới ánh đèn dầu, ám khí nặng nề chấy bùng lên. Chiếc áo dưới ánh sáng rực rỡ, tấm bản đồ chi tiết thành trì, núi sông bày ra trước mắt tù trưởng. Vị tù trưởng lấy cây bút quét lên chiếc áo bông lửa tắt phụt. Đám lính nháo nhác tìm mỗi lửa châm lại đèn đuốc cho Tù trưởng.

Vị tù trưởng đã nằm ra sàn từ khi nào, mắt nhắm, miệng cộp ngáy tiếng lớn, chiếc áo khi nãy trùm lên người che lấp đi chiếc áo đỏ thừng ngày tù trưởng vẫn thường mặc. Đêm xuống, sương giáng mịt mù, tù trưởng choàng tỉnh, nháp một ngụm trà rồi cưỡi ngựa ra phía bờ bãi đất lầy. Phía bắc có đám mây hồng lửng lơ trên đỉnh núi, vị tù trưởng cởi chiếc áo trên người, lấy ánh trăng cuối tháng rọi lên mà lẩm nhẩm đọc.

Vị tù trưởng cho ngựa đi mười vòng quanh bờ đất từ phía chân núi có dãy mây hồng đến dải bờ sông dựa vào núi cao phía nam. Tù trưởng đếm khoảng thời gian, dùng ba cây gậy cắm thẳng hàng từ một điểm phía nam, gióng thẳng hướng tây bắc, dùng thước đo từ cây gậy cạnh bờ đầm phía nam đến bờ đầm, nhằm tính trong đầu độ dài của đầm nước. Xét kỹ lại, tù trưởng chắc chắn trong đầu đây chính là đầm nước phía sau huyện Cầu Lậu quận Giao Chỉ xưa. Phía trước đầm dưới chân núi phía nam là đất Hoa Lư, Trường Châu.

Tù trưởng dắt ngựa đi về doanh trại, phía đầm nước có đám mây trắng uốn mình sà xuống mặt đầm. Mặt trời ló rạng, chiếu xiên qua màn sương mờ lóng lánh, mây hóa màu vàng, bông bênh trên năm đài sen giữa mênh mông đầm nước. Có phiến núi đá vôi tựa đầu rồng từ mặt nước dựng lên. Quanh cảnh hiện lên như chốn bồng lai tiên cảnh, vị tù trưởng thất kinh bá vọng :

- Nếu tiên thần có linh. Xin ứng vào rồng mây.

Bỗng nổi lên trận gió lớn, nước đầm dội sóng ầm ầm vào phía chân vị tù trưởng. Dải mây vàng, uốn lượn hóa thành rồng lớn, ngũ móng bám lấy mặt nước đầm. Đao đá giữa đầm nhiều những cây lớn như râu mào của rồng thiêng sáng rực ánh hào quang. Tù trưởng quan sát, phía núi đá giữa đầm có chữ lớn hiện lên Nam thiên đệ nhất trạch.

Tù trưởng cho người soạn lễ mà dâng lên bãi đất phía tây đầm nước. Sai thầy cúng trong quân khăn vải suốt buổi sáng cho đến khi mặt trời đứng bóng. Tù trưởng lệnh Triệu Cường chặt gỗ trên núi kết làm bè xẻ mây bơi đến đảo đá giữa đầm. Năm lính mạnh khỏe cầm theo lưới sắt đục lên đá đó hai chữ lớn Văn Long.

Khắc xong chữ, mây nước bỗng nhiên xua tan đi, nhìn thấy cây cối mọc um tùm phía đông đầm nước. Từ phía đó đàn cò trắng bay tới rợp trời, đậu trắng bờ đầm. Tù trưởng sai đám lính rắc quanh đầm một thạch quân lương, chỉ trong chốc lát cò bay đi chỉ còn tan tác bụi nước mù trời.

Bảy giờ toán lính đi tuần chạy đến báo tin thấy có lính đi từ hẻm núi phía đông, men theo con đầm nước đi đường núi lên mạn đường phía bắc. Triệu Cường mang hai trăm lính chạy vòng theo dò xét. Một người hàm én mày ngài, dáng người nhanh nhẹn đốc quân chờ lương đi từ phía đông nam đi về bắc. Cường rút gươm lệnh cho lính xuống chặn đường toán người đó. Người đi đầu giương giáo hỏi lớn:

- Chẳng hay các người là lính từ đâu tới.

Triệu Cường quan sát trước sau, đoàn người ngựa xếp hàng thẳng lối, tiến cùng tiến, dừng cùng dừng theo lệnh rầm rập. Quan sát có cờ thêu chữ Dương. Triệu Cường hỏi lại:

- Ta nghe lệnh Dương tướng quân đi theo đường núi để dò xét, hễ có đám người chờ lương thì xông ra cướp về.

- Ra là anh em. Nhưng trông các người trông thật kỳ quái. Thằng mặc quần thổ cẩm, kẻ quần tóc như đàn bà. Cờ thêu chữ lạ, đó là chữ chi. Ta chưa trông thấy bao giờ. Phải chăng là cướp Man Hoàng lạc tới chỗ này.

Triệu Cường nhủ lòng đã bị phát hiện, lệnh đám quân xông lên đánh giết, chém vào tài quân lương, quất ngựa lồng đi. Hai bên giao chiến hồi lâu, trời ngả bóng xế chiều, quân lương vung vãi phân nửa. Tay cầm đầu bọn lính dẫn quân lương dùng cây đòn tre to bằng ống đồng người lớn đấu với Triệu Cường hơn bảy mươi hiệp không phân thắng bại. Cường cho quân tháo chạy lên mỏm núi phía nam. Cường gặp một đoàn quân cò xí ngập trời, dừng khi cao vút từ miền đất bằng phía đông nam đi tới. Viên tướng râu dài, mặt gầu, da đen, cầm xích đao đỏ chói, thúc ngựa trắng chạy tới. Giọng rền vang hô hào:

- Giết chết bọn cướp lương. Không để kẻ nào thoát.

Triệu Cường nghĩ trong bụng không thể chống lại hai toán quân nhiều hơn hẳn về binh lực đành rút chạy đến đầm nước sai lính cỡi bò mữ giáp nhảy xuống đầm bơi về bờ phía tây. Tay cầm đầu đám người cướp lương thúc mã chạy thẳng phía bắc, không ngoái đầu nhìn lại. Cờ xí quân lương vút ngồn ngang. Viên tướng uy dũng vuốt râu, giương đao cười lớn:

- Một lũ thổ đế. Không đáng để lãnh xích đao của ta giương võ.

Triệu Cường ngoi ngóp đến tối mịt mới trở về đến quân doanh. Tù trưởng Thiên thanh trông thấy bộ dạng Cường mà không thể trách phạt hắn. Cường kể lại mọi chuyện cho tù trưởng nghe, tù trưởng bàn với Cường cho quân lính đóng bè, Cường dẫn năm nghìn lính vượt đầm trong đêm. Viên tù trưởng dẫn quân bản bộ vượt khe núi phía nam nhìn xuống đất Hoa Lư. Hễ khi rừng có cháy lớn thì hai bên xông ra cướp thành. Kế hoạch định sẵn, Triệu Cường lập tức cho lính ăn bữa tối, phát thêm quân lương thức trắng đêm để đóng bè, chờ người vượt đầm.

Canh ba, gà rừng gáy vang, hai nghìn lính đã vượt đầm hạ trại bờ phía đông. Gã Quỷ cùng năm mươi lính đi từ phía bắc trở về, báo lại cho Tù trưởng:

- Bẩm Dương tù trưởng. Quân ta đi hết núi này về phía bắc có một thung lũng nhỏ, đất bằng phẳng dễ đi có thể đi thẳng được tới đất Vũ Bình. Dân ở đó nói với tiểu nhân rằng chỗ đó có khe nước chảy ra dòng Đáy, có động lớn có thể chứa được một vạn binh. Trên núi lại có nhiều hoa quả thú rừng, có thể săn bắt hái lượm.

- Chỗ đó có người hay chưa.

- Dân vùng đó nói cách đây chừng hai tháng có một toán quân đi từ đất châu thổ đến chỗ đó đóng trại, sau đó thành Đỗ Động bị vây khốn, đám người đó cũng rời đi. Tiểu nhân đã cho người giả làm tiểu phu lên núi vào đến cửa động có một đám lính mặc giáp giấy, có rất nhiều cờ thêu chữ Đỗ hoặc chữ Dương. Bên trong có rất nhiều tài lớn nhỏ. Bọn giả làm tiểu phu không được cho vào động nhưng thấy cửa động rất lớn, tiếng người trong đó ồn ào vang vang nghe rất rõ.

- Quả nhiên trời giúp ta. Vậy ta sai người mang ba nghìn lính. Mà không, năm nghìn lính đi theo đường đó đi lên phía Bắc. Ta lập tức sai Triệu Hoàng rút quân lại, hướng quân về phía bắc. Chiếm đất chỗ đó thẳng đến Đỗ Động, thay vì đánh đất Hoa Lư, có chiếm được cũng bị bại lộ, phần quân cũng sẽ mất đi rất nhiều.

Gã Quỷ mang năm nghìn quân bán bộ đi trước, hạ trại tại chân núi đó trước khi mặt trời lên. Dương tù trưởng cùng Triệu Cường dẫn số quân còn lại vượt đầm đi theo bờ sông Đáy đến chỗ có khe nước chảy ra từ chân núi thì hạ trại chỗ đất bằng giao giữa khe suối chảy ra dòng sông Đáy.

Giờ Thìn hai khắc, có một đạo tám chiếc thuyền nhỏ đi ra từ phía chân núi. Dương tù trưởng thấp nhen nhang thơm khấn vái trời đất, trông thấy đoàn thuyền liền sai lính trên bờ giương giáo guom nạt nộ. Trên đầu thuyền là người trai tráng khi chiều ngày qua Triệu Cường đã giao chiến. Cường bầm với Dương tù trưởng, Dương tù trưởng nói lớn:

- Này các anh trai trẻ. Cho bọn ta mượn mấy thuyền vượt sông.

Tên lính bé họng hét lên mấy tiếng nhưng phía bờ không nghe rõ. Tay đi đầu nhìn thấy Triệu Cường cùng đám dân man di, dị hợm, cười lớn:

- Bọn man di, dị hợm. Nhìn tên cầm đầu có khác chi con gà trống. Lại cả đám lâu lâu phía sau trông thật giống bọn khi đốt trên núi.

Vị tù trưởng mặc lời nói của chàng trai, nhìn thấy cờ xí mà tên lính dựng đứng trên thuyền liền nhận đám quân lính. Tù trưởng nói:

- Hồi chàng trai trẻ. Tộc ta trên rừng núi hiểm độc, quanh năm sống chung với loài rắn độc, hùm beo, cú quạ nên mới phải theo bọn đó mà mang trang sức, tô vẽ mặt mày giống bọn chúng để cho chúng khỏi để ý đến bọn ta. Nay nghe An Nam đô hộ điều động về đất đồng bằng đánh dẹp bọn cướp đất ở huyện Vũ Bình. Bọn ta chỉ muốn mượn thuyền qua sông để đến thành Đỗ Động dẹp giặc. Chẳng hay tên họ người anh em là gì. Khi báo công, ta sẽ nhắc người ghi công cho anh em.

- Ta đi không đổi tên, ngồi không đổi họ. Họ Phạm tên Đan. Mọi người vẫn gọi ta là Nô Đan, người huyện Chu Diên, Ngọc Đường trang.

- Là người huyện Chu Diên sao. Trước ta đã từng nghe nói huyện lệnh Đỗ Đại ở huyện đó phản lại quân triều đình mà bị chết thảm thê. Chẳng hay anh em là lính châu huyện nào mà đóng quân trên núi đó.

- Tên quạ không ra quạ, gà không ra gà nhà người chớ có hỏi nhiều. Bọn ta là quân của Đỗ Phụng Quán tướng quân. Nghe lệnh triều đình, dẫn quân Trường Châu để dẹp phản loạn đất Vũ Bình. Nếu cần thuyền vượt sông thì ta sẽ sai người mang thêm thuyền cho các người. Các người hãy ở đây chờ thêm nửa canh giờ nữa ta sẽ quay lại.

Triệu Cường hỏi Dương tù trưởng:

- Ngày hôm qua, người mà tiểu nhân đánh nhau chính là y. Chính y là kẻ đi cướp lương thảo đất Trường Châu bị viên tướng cầm xích đao đuổi đánh phải bỏ lại quân lương.

Dương tù trưởng cuộn cao lọn tóc, lấy nước rửa mặt mũi, tháo sợi chỉ rất vàng xâu qua sống mũi. Vị tù trưởng cởi bỏ chiếc áo, lấy trong tay nải chiếc áo giáp sắt mang trên người. Mũ sắt lông vàng đội lên uy nghiêm cười lên lưng hắc mã Càn Phong. Tay cầm thương lớn, uy dũng khác thường. Dương tù trưởng hỏi Cường:

- Nhà người thấy ta có giống một vị tướng oai phong chăng.

Triệu Cường quỳ sụp gối, tay chấp trước ngực dập đầu bái lạy:

- Mong chủ tướng xem lại. Chỗ này nhiều tai mắt kẻ thù.

- Chẳng phải thời cơ đã đến rồi hay sao. Có sao lại sợ kẻ thù nhìn thấy.

- Bẩm tướng chủ. Mong người suy nghĩ lại. Phía trước là địch, phía sau là địch. Đề phòng thì vẫn hơn.

Dương tù trưởng cười lớn:

- Là địch hay là thù hồi sau sẽ rõ. Nay người theo lệnh ta, không được chống cự đám người từ động đi ra. Anh ta sai gì thì hãy nghe lời anh chàng đó, không được manh động. Kẻ nào chống cự sẽ xử theo quân pháp.

Dương tù trưởng cho Triệu Cường dẫn hai nghìn lính áp sát chỗ khe suối chảy từ núi ra. Dương lệnh ba nghìn lính chuẩn bị quân lương, thu trại chuẩn bị vượt sông. Nửa canh giờ sau, có đoàn thuyền đến hơn ba mươi chiếc lớn nhỏ đi từ khe núi đi ra. Dương tù trưởng đội chiếc mũ được làm từ lông đại bàng, cho người vẽ lại nét hoa văn trên mặt. Phạm Đan cảm gậy lớn đứng trên mũi thuyền đi đầu, nhìn chằm chằm viên tù trưởng cho thuyền sát vào bờ. Đan nói:

- Thuyền chúng ta nhỏ, mỗi thuyền chỉ chở được hai chục người. Có ba chục thuyền ở đây. Chắc sẽ phải mất chục lượt mới chở hết. Tên đầu quạ kia đi sang trước.

Dương tù trưởng nói lớn :

- Chi bằng cho một nửa số quân sang trước, ta ở lại chinh tề quân ngũ. Sang sau cũng chưa muộn.
- Không được. Người sang đó trước. Đám lính sang sau. Không chịu thì các người tự đóng bè mà vượt sông.
- Người anh em bớt giận. Vậy ta sẽ sang bên đó trước.

Tù trưởng nhảy lên thuyền, thuyền nghiêng ngả khiến bọn cầm chèo chống chênh. Đạn quát mắng :

- Lên thuyền nhẹ nhàng, từng người bước lên một.

Dương tù trưởng đứng trước, Phạm Đan đứng phía sau, tay nắm chắc dao găm cùng đòn gậy đề phòng bất trắc. Dương tù trưởng đứng oai phong, tay cầm chắc mũi thương dài, nhìn về phía đông mà thờ dài. Bỗng thuyền lắc mạnh, Dương tù trưởng chống thương cắm xuống thuyền. Dao găm kề cổ, Dương tù trưởng đưa hai tay về phía sau, thả bỏ cung tên, thương nhọn xuống khoang thuyền để cho Phạm Đan trối. Đạn quát lớn đám lính còn đứng trên bờ :

- Bọn lính mau đi. Hạ hết vũ khí xuống.

Bọn lính do dự chưa buông vũ khí xuống. Phạm Đan túm lấy râu của Dương tù trưởng mà xén một đoạn dài. Khi đó họ Dương mới ra lệnh cho bọn lính hạ vũ khí xuống. Từ phía nam đi tới một đoàn người cầm đao kiếm chạy tới hô hào vũ bão. Bọn lính trắng giờ tay chịu trối cả nghìn người.

Phạm Đan bắt trối đám tù binh đi theo đường khe suối lên tới chân núi. Đan sai người trối đám lính hai người một chung một sợi thừng, quay lưng về phía nhau. Triệu Cường dẫn hai nghìn lính rình rập từ bấy lâu xông ra đánh quân Phạm Đan, người trên bờ kẻ dưới càn cầm giáo gươm, mách chèo xông thẳng về phía nhau.

Triệu Cường nhảy lên thuyền hồng cứu thoát Dương tù trưởng đang bị trối. Phạm Đan lắc thuyền nghiêng về một bên, Cường lấy cây sào chống cho thuyền đứng vững, một tay cầm đoản đao như muốn chém Phạm Đan. Đan nhảy xuống suối, lặn một hồi không thấy sùi bọt tăm.

Cường vội cõm trối cho Dương tù trưởng thì cây sào chống bị gãy. Cường đành phải giữ thăng bằng cho thuyền mà chưa kịp cắt đứt sợi thừng. Thuyền bị đục một lỗ lớn phía mạn phải, bỗng thuyền lật nhào. Cường ném hết đao kiếm mà nhảy xuống dưới suối nước sâu, ngoi ngóp bơi vào bờ, đám quân đứng sẵn trên bờ bắt được liền trối dẫn vào động lớn phía trên núi. Phạm Đan kéo họ Dương vào bờ, mặt mũi nhợt nhạt, chân tay tím tái, khuôn mặt vô hồn, tù trưởng ngồi trên mỏm đá nhìn mây trời. Phạm Đan giục già tù trưởng vào động chịu trối. Dương tù trưởng bước từng bước chậm rãi, mắt đến nửa canh giờ mới bước tới cửa động. Dương tù trưởng hỏi Đan:

- Núi này là núi gì? Suối dưới kia là suối gì mà dòng nước chảy cuộn như thác đổ.
- Người sắp chết rồi còn muốn hỏi những điều đó làm chi.
- Chỉ là ta muốn biết nơi ta chết. Sau này báo mộng cho con cháu ta có biết mà khấn.

Phạm Đan cười lớn:

- Núi này không có tên. Suối đó là suối Yên. Lên tới lưng núi có động lớn, không có tên. Đồ quân sư tìm được động đó nên bọn ta tạm gọi là Động Đồ. Đất nam Vũ Bình. Hết núi này về phía nam là một đầm nước lớn, mây phủ quanh năm. Nhà người được chết chỗ này cũng là điểm phúc của nhà người.
- Động Đồ hay Đồ Động? Chẳng phải Đồ Động là thành huyện Vũ Bình?
- Nhà người cũng biết nhiều đó. Đúng huyện thành Vũ Bình đã bị chủ ta cướp. Ta ở đây trông giữ kho lương. Các người nghe lệnh Tổng Bình mang có từng ấy binh hồng phá quân ta hay sao. Thật đúng một đám dị hợm không biết lượng sức.

Phạm Đan sai người mang cá mang lên động phía trên núi chuẩn bị cho bữa tiệc linh đình. Một tên lính dắt Thiên thanh động chủ lên trên động lớn phía trên. Mỗi bước lên núi, họ Dương như bị siêu lòng trước cảnh thiên nhiên hùng vĩ mà nên thơ biết chừng nào.

Dương đứng lại chiêm ngưỡng kỳ quan thế gian. Cửa động hiện ra trước mắt như rồng chứa há miệng vờn ngọc. Miệng hang hàm rồng rộng lớn, thành thang hun hút. Trái trái, phải phải, trên trên, dưới dưới từ cửa động bước vào bên nào bên ấy bằng bậc cân xứng nhau như thế bàn tay con người dựng lên. Giữa lối đi vào có nhũ đá như hạt gạo nhỏ lên, trông như lưỡi rồng nhỏ lên.

Từng bước vào động, họ Dương ngỡ lạc vào cõi mơ, hòng rồng mọc lên những nhũ đá tinh khôi, mọc khắp trần hang, vách hang nhiều hình dạng kỳ quái khác nhau. Dưới mặt đất trôi lên những hình thù những lợn, trâu, gà chó, đụn rơm, đụn gạo, trái bưởi, quả cau, cây vàng, cây bạc, lại có cả khánh đá, cả sa nhũ phật... Tất cả như thể một xã hội loài người thu nhỏ bằng đá nhũ kỳ ảo vô cùng.

Bước sâu vào động, Dương thấy lạnh người, tiếng tí tách những giọt nước len qua kẽ đá từ đỉnh núi rơi xuống dòng suối nhỏ như dòng sữa mẹ. Dòng sữa Đất mẹ nuôi dưỡng những rêu phong, cây cỏ xanh mượt lối đi vào. Dương tù trưởng đứng ngẩn ngơ mà không hay biết mình đang bước những bậc thang đi xuống âm phủ. Phạm Đan nhìn tù trưởng mà đùa rằng:

- Nhà người đi đường đó dẫn thẳng đến âm ti. Muốn lên trời cao thì lối này dẫn tới.

Dương tù trưởng trầm trồ :

- Quả là kỳ quan, tuyệt động. Không thể tin nổi vào mắt ta nữa.

Dương tù trưởng bước từng bước nặng trĩu lên từng bậc mà lòng như muốn ở lại, đôi chân chẳng muốn rời đi. Phạm Đan chỉ tay về phía đá dưới sâu trong lòng động:

- Bọn tù binh tạm thời ở chỗ đó. Chiều nay, Quân sư phá thành xông trở về sẽ xử trí bọn này. Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại Ww.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 34: Đàm Long Tướng Xuất Binh

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ bảy:

Hội Phong Châu, Quý động Man rơi lệ.

Phủ Trường Châu, Đàm long tướng hàng Dương.

Chương 7.4 Ngạc kinh loạn đả, đàm long tướng xuất binh

Trong động trời tối đen như mực, quân của Phạm Đan dạt ra phía ngoài động nấu nướng, luyện võ. Thi thoảng lại có tiếng như thể có người rên rỉ từ phía lòng động hắt lên. Dương tù trưởng nói đám lính bình tâm, chờ đợi Gã quý đến. Dương tù trưởng dùng miệng ngậm chặt chiếc răng hổ đeo trên trước ngực, dựa vào chút sáng le lói từ cửa động hắt vào mà cắt đứt sợi trời cho tên lính ngồi sát cạnh.

Dương tù trưởng ra hiệu cho đám lính im lặng, vờ như rên rỉ đau đớn. Thiên thanh tù trưởng nhắm mắt vào lắng nghe những âm thanh từ phía động hắt ra. Tiếng áo giáp, vũ khí từ phía trên động dội xuống. Dương tù trưởng chắc chắn chỗ trên đó đám lính kia lưu giữ giáp phục, vũ khí. Lại có âm thanh thóc lúa đang được xúc đi từ dưới âm ti vọng lên.

Dương tù trưởng cười lớn khiến Phạm Đan thất kinh chạy vào động. Đan tỏ vẻ không vui, lệnh đám người Dương tù trưởng giữ im lặng.

Nửa canh giờ sau, tiếng chân của nghìn người từ vách núi phía tây vọng vào hang. Dương tù trưởng sai hai chục tên lính lên lên động trên bắt trời chục người đang giữ giáp mũ, quân khí xông thẳng ra ngoài động. Phạm Đan không kịp trở tay, hô hào quân đánh giết. Hai bên mặc giáp phục vũ khí giống nhau, không biết địch ta đánh lộn lẫn nhau.

Phạm Đan sai lính chạy trốn theo sườn núi phía Tây. Đoạn đi đến rừng thông gặp người cao lớn từ sườn núi phía tây dẫn theo năm nghìn lính từ trên núi, dưới núi xông ra đánh tan tác. Đan đánh với Gã Quý hai mươi hiệp, thấy uy lực không sánh được, Đan trượt theo dốc, chân tay, áo quần rách tả tơi chạy.

Dương tù trưởng cảm thương lưỡi đồng đen, mặc giáp sắt, đội mũ lông vàng oai vệ từ cửa Động bước ra, giọng âm âm sấm đổ :

- Chúng ta là bạn. Không phải thù. Người đó chính là Gã Quý Đỗ Tồn Thắng, người anh em của Đỗ quân sư. Mong vị tướng quân xin dừng bước. Đã khiến Phạm tướng quân kinh hãi. Ta là Dương Thanh. Dương Chí Liệt chính là trai thừa của ta.

Phạm Đan ôm lấy chân tay máu chảy ướt thấm giáp phục neho mắt nhìn lên phía trên núi. Đắn đo một hồi, chẳng cất giọng hỏi:

- Sao nhà người biết chúng ta là quân lính của Chí Liệt.

- Giáp phục, cờ xí, chuỗi gươm, lưỡi giáo đều là chữ Dương, nét bộ «Chinh» nổi hơn cả. Chắc chắn đó là quân họ Dương. Phải không Tồn Thắng.

Gã Quý giương đao quăm lớn chỉ về phía Phạm Đan. Mặt giương giương đắc ý, giọng nói hồ hởi :

- Đúng vậy. Cái tên Chí Liệt đó, nhà người cứ hỏi hán thì sẽ biết Gã Quý Dương Diện, từng đánh với hán biết bao trận. Người này chính là Dương

Thanh thiên thành tướng chủ. Bọn ta vào động Man đã hơn hai năm nay, nghe tin có đám lính họ Dương đánh huyện Vũ Bình cướp huyện thành nên dẫn binh tới lấy danh nghĩa giúp triều đình, nhưng thực chất là mưu đoạt Vũ Bình cùng thiếu chủ.

Dương Thanh sai người xuống diu viên tướng Phạm Đan lên núi. Tướng chủ tự tay lấy mặt gấu ngậm cùng cao xoa cho chàng. Đan lấy làm cảm phục, bái lạy Dương Thanh. Dương Thanh dặn dò:

- Thuốc này do lang y Lý Lang Mộc chế tạo. Quân lính miền núi bọn ta thường xuyên bị thú rừng cắn rách da rách thịt, núi non hiểm trở bị ngã, gãy chân gãy tay rất nhiều. Nhờ có y thuật cao thâm của Lang Mộc mà con đau nhanh dứt, rách thịt liền ngay.

- Đã từng nghe tám lòng nhân nghĩa của Dương tướng quân. Chí Liệt thiếu chủ cùng quân sư Sĩ Giao thường kể về ngài. Hào sảng, trượng nghĩa, lấy dũng mãnh át vĩa quân thù, lấy tâm đức mà trị lòng người. Nay gặp đây, quả nhiên vinh hạnh. Đã vô tình làm tổn thương đến tướng chủ. Mong chủ tướng thứ tội.

- Một mình giữ kho lương trên động núi cao, phía trước là tiền quân, phía sau là cường địch. Một người biết dụng mưu kế, cương quyết rắn gỏi như Phạm Đan đây mới có thể khiến Sĩ Giao an tâm giao phó.

- Tiểu tướng chỉ làm theo lệnh của quân sư. Ngày dẫn người giả làm lái buôn đi đến các ngã ba sông, chợ phố dò thám tình hình. Ngày qua tự ý mang người đi cướp được chút lương thảo thì gặp anh Cường đây. Hai bên giao đấu, để cho tên Đỗ Phụng Quán đuổi bắt kịp, đành phải bỏ của lấy người chạy về giữ động. Suốt tuần lễ Chí Liệt thiếu chủ đánh thành Đỗ Động nhưng viên tướng thủ thành Thi Nguyên quyết tâm giữ thành. Bây giờ lương thảo trong quân đã cạn. Quân tiếp tế từ các châu quận phía nam rục rịch áp sát. Phía tây đất Man Hoàng nghe nói người đất đó có ý không theo họ Lý Tổng Bình mà chưa liên hệ được. Nay được biết chính là tướng chủ nằm gai nếm mật chờ thời. Biết được tin này chắc chắn, Chí Liệt thiếu chủ sẽ mừng lắm.

- Chẳng hay tên Thi Nguyên đó bản lĩnh thế nào?

- Thi Nguyên là người Đỗ Động, đệ tử chân truyền của Liêu gia thập thất quái chiêu. Những chiêu thức Liêu gia khó có ai có thể chế ngự được. Chí Liệt có trong tay cháu ruột của Liêu Công, thân thuộc đám môn khách đất Vũ Bình, mang nợ thù gia nên theo thiếu chủ quyết diệt Thi Nguyên đó.

- Quả nhiên Chí Liệt được những anh tài như người anh em đây, ắt sẽ thành chuyện lớn. Nhà anh vừa nói Đỗ Phụng Quán đất Trường Châu hay sao. Ta nghe nói trước hần là bộ tướng dưới quyền Đỗ Đại, lập công lớn được ta phong làm bổ đầu huyện Chu Diên.

- Bẩm tướng chủ. Đúng là như vậy. Phụng Quán vốn là cháu ruột thứ sử Trường Châu, từng xung quân cho Dương tướng chủ dẹp giặc Chà Và xâm lấn cửa Đại An nên được phong chức ở Diên huyện. Sau này Quế Trọng Vũ giết Đỗ Đại, Quế nghe danh Phụng Quán, lấy xích đao của Đỗ Đại, ngựa trắng Tuyết Vũ tặng cho Quán tỏ ý muốn mộ tài, mong Quán dốc sức nắm binh mã Trường Châu giữ vững bờ cõi phía nam và phía tây giáp Ai Lao. Bấy giờ, Phụng Quán chạy về Trường Châu lánh nạn, thứ sử Trường Châu khuyên Quán hàng Trọng Vũ để giữ lấy cái đầu cho cả gia đình, Quán đành thuận theo lời bác, nhận xích đao, Tuyết Vũ giữ binh mã Trường Châu.

Dương Thanh nhắc lại chuyện cũ Phụng Quán uống rượu say đánh nhau với Đỗ Đại suốt đêm, đánh đến độ Xích đao cùn lưỡi, chiếc đao của Quán nát như, gần cốt mũi rã rời hai người mới nằm cạnh nhau ngủ ba ngày ba đêm. Phạm Đan nghe Dương Thanh kể câu chuyện lền bày kể cho Dương Thanh hồng bất sống Phụng Quán đầu hàng Cướp lấy quận Văn Dương, lấy ba tòa thành cùng kho lương thảo khí giới.

Ba ngày sau, Dương Thanh sai người đi theo lối cũ về miền Man Động báo tiếp tế quân lương, binh khí. Chỉ trong vòng hai ngày, một ngàn binh kỵ, hai nghìn lính bản bộ hộ tống theo năm nghìn thạch lương đi theo đường nam núi Tần tới sát thành Đỗ Động. Thi Nguyên nghe tin có lương tiếp tế, quân binh Man Động tới giúp liền cho sứ giả đến hỏi han. Người cầm đầu đám người Man tên Dực, họ Ma Cao, xưa nay vốn là động chủ xứ Man Hoàng nói cho sứ giả của Thi Nguyên rằng dân Man nghe lệnh triều đình, mang binh kỵ, lính giáp cùng quân lương tiếp tế cho Vũ Bình đang bị quân phản loạn ngày đêm khiêu chiến, hồng cướp thành. Thi Nguyên nghe tin lấy làm mừng, cho người bí mật báo Tổng Bình lo liệu miền châu thổ phía nam, đất Vũ Bình đã có thêm binh Man Hoàng cứu giúp.

Đặng Hoài, Lý Toàn, Do Độc ba người đó không hay tin Dương từ tướng dẫn quân đi theo khe động phía nam đã đến được nam Vũ Bình nên lúc đó đội quân Phong Châu hợp với hai đạo binh mã của dân Man Hoàng đã đóng trại binh tại huyện Thái Bình. Lý Do Độc sai người viết thư hỏi Thi Nguyên về binh tình, lương thảo. Nguyên đáp lại Binh thiếu, lương ít, quân phản loạn lên đến vạn người, khó lòng giữ được thành. Mong tướng quân cùng bộ tướng phát lệnh tiếp lương, chuyển thêm càng nhiều binh tướng để chống lại sức địch vạn người.

Do Độc bàn với Lý Toàn, Toàn bày kế dâng lương thảo cho Nguyên, cùng đó là hai nghìn binh mã vào thành. Cứ thuận theo thế trận mà hành xử. Nếu Nguyên chiếm thế thượng phong thì theo họ Thi, nếu Thi yếu thế, lấy lý do chuẩn bị cự địch đánh Phong Châu mà rút quân về. Do Độc theo lời Lý Toàn, sai hai nghìn lính chờ theo một nghìn thạch lương tiếp tế cho Vũ Bình. Thi Nguyên nghe tin càng thêm mừng, tiếp tục sai quân báo tin cho Tổng Bình.

Trong lúc Vũ Bình nguy cấp, Lý Nguyên Gia vẫn còn đang mài mê phòng bị quân phản loạn liên tục quấy nhiễu ở các thôn xóm phía nam. Có tin quân Phong Châu, Man Hoàng tiếp viện kịp thời cho Vũ Bình, Nguyên Gia như mở cờ trong bụng. Nguyên Gia sai đám tướng Triệu Cam, Giả Thường, Long Trạch trấn áp các vùng châu thổ phía nam, chỉ trong thời gian ngắn mà chiếm lại hết đất huyện Chu Diên, Võ An, đất châu thổ phía nam kéo dài đến tận bắc Trường Châu, những nơi vốn là mầm mống của đám quân phản loạn. Số người bị bắt, giết lên đến tám chín nghìn người, binh mã đầu hàng lên đến hơn vạn người.

Bấy giờ thứ sử Trường Châu là Đỗ Cảnh Tung đang còn bối rối trước lệnh điều động quân binh của họ Lý. Đám nho sĩ dưới trướng bàn với Tung rằng Giao Châu các ngã nay đã yên, trước Đỗ thứ sử mang tám nghìn quân để tỏ lòng với họ Lý nhưng lại chần chừ không tiến quân. Nay Tổng Bình đã định yên đám quân phản loạn vùng châu thổ, chỉ bằng Đỗ thứ sử viết lá thư gửi cho Đoàn Uyển, một mặt dò thám binh tình châu Ái, mặt khác thư lòng hân có ý đồ từ phía sau đất Trường Châu.

Uyển đáp lời chỉ muốn giữ đất châu Ái, e dè đám người đất Ai Lao, Chà Và, Lâm Ấp chiếm đất châu Hoan, đánh úp Ái Châu, bấy giờ chẳng thể trở tay

kip. Uyển lại tặng ba nghìn binh mã, hai trăm ngựa khỏe cùng quân lương khí giới.

Cảnh Tung thấy Uyển rút cổ như rùa trong lòng mĩa mai, tặng Uyển tứ đỉnh hình rùa đặt tứ trấn Ái Châu để tỏ lòng cảm tạ. Tung còn sai người tuyển lấy ba ba gái đẹp dâng cho Uyển để mừng sinh nhật tuổi ba mươi ba của Uyển. Đám quan lại Ái Châu cho là Tung có ý xúc phạm Uyển nên mới tặng rùa, ba ba cho hân mà không dám nói với Uyển sợ Uyển trách phạt.

Đỗ Tôn Thành bấy giờ đương ở châu Ái, biết tin vùng châu thổ đám quân mà chàng từng theo giúp bị Tổng Bình dẹp loạn nên buồn bực, suốt mấy tuần lễ không vào thành phủ bàn việc quân cùng Đoàn Uyển. Nghe chuyện Trường Châu xin binh, tặng rùa đá, gái đẹp cho Uyển nên ra mặt can đảm nho chỉ biết đọc sách mà hiểu sai ý tốt của Trường Châu:

- Trường Châu là đất phía đông nam Tổng Bình, có cửa biển lớn, dân thương qua lại tấp lập, giặc Chà Và, cướp biển nhiều năm nay nhòm ngó nên không dám cất binh đi dẹp loạn xứ khác. Nay ta tặng binh mã, ngựa khỏe, quân lương cũng là giúp cho Tổng Bình bớt đi cái lo vùng duyên hải, Ái Châu cũng giảm bớt được áp lực điều động từ Tổng Bình. Nay chúng có ý muốn lấy lòng quan sứ mà động binh cứu đất huyện Tổng Bình, thu phục dân Man động mà mượn ta chút binh mã. Châu Ái góp chút binh cốt cũng là dẹp yên xứ đó, nhờ đi cái gai trong mắt Ái Châu bấy lâu. Binh mã ta không phải động đến, còn đó sau lưng ta đám Hoan Diễn không chủ, bè phái bấy lâu đang sục sôi muốn bắm vằm chiếm đất Ái Châu để mở rộng ảnh hưởng của chúng. Phần lớn binh mã ta đã giữ lại đất châu Ái đủ sức để đánh bại mọi cuộc tấn công từ bọn ấy. Đó chính là cái lợi cho châu Ái. Đất châu Ái xưa nay chưa được trấn yểm nên dân tứ xứ chạy đến, cướp giặc bốn phương cũng nhiều. Nay người ta dâng một trong tứ linh, trấn yểm bốn phương cũng là điều đáng mừng. Đoàn Uyển thứ sử, từ khi Đỗ Thị qua đời cũng sinh ra bệnh tật hao yếu. Từ khi có đám đàn bà đó mà tinh thần phấn chấn, việc công thông hanh chẳng phải là điều đáng để vui sao. Các người chỉ có nho sách mà không thấu hết được lẽ tình, bàn tán qua lại như đám đàn bà ngồi lê ngoài chợ Cừu Chân kia thôi sao. Thật là là nguy hại cho dân, cho bản thân các người lắm thay.

Uyển nghe Tôn Thành mắng khéo đám nho sĩ mà hả dạ lắm. Uyển từ bấy vui thú cùng đám đàn bà không ngại dửng. Đưa đàn bà cạnh Uyển ngày ngày hầu hạ, nuông chiều hẳn, nịnh nọt Uyển tăng thêm binh mã tiếp viện cho Trường Châu dẹp loạn. Thành lập tức cưới ngựa tới phủ mời Uyển uống rượu.

Đang lúc say sưa, đưa đàn bà đó đang mặc áo yếm lưng trần, đôi chân trần nỏ nà từng điệu hoan ca. Mái tóc dài xõa buông che kín đến giữa lưng, đôi tay mềm mại uyển chuyển trong từng bước nhảy cho hai người thưởng ngoạn. Thành cảm ly rượu, hắt vào người ả, áo yếm ướt đầm đìa. ả nghĩ Thành đang trêu ghẹo mà lấy bình rượu rót từ cổ xuống qua ngực áo, đóng đưa ngã nghiêng như muốn ghẹo hai vị quan tướng. Thành rút gươm chỉ thẳng vào mặt ả:

- Con đàn bà láo toét. Lũ tiện nhân Trường Châu. Mày đừng hòng lấy hoa mướp hòng che mắt chim ưng, lấy lời ong bướm để dụ lòng quân tử. Ngay từ đầu ta đã biết, đám người Trường Châu các người dám cả gan cho người mua chuộc đám người châu Diễn, chỉ trực chờ quân Ái Châu rồi đi không phòng bị để chiếm đất chia nhau. Lại sai người đốt lót bọn cao nguyên Ai Lao, đánh phá mấy châu huyện phía tây để giữ chân bọn ta, không đánh úp Trường Châu từ phía sau. Bụng các người đừng hòng qua mắt ta.

Đỗ Tôn Thành cất cổ đưa đàn bà trước mặt Uyển. Đoàn Uyển kinh hãi, trong lòng bất an ngày ngày chỉ quanh quẩn trong phủ ngắm cảnh, nhìn hoa, đánh cờ với bọn nô tỳ, không dám ra đến ngoài phủ. Khi triệu kiến đám quan tướng bàn quân tình thì ngồi sau bức màn mà không dám lộ mặt ra. Có người đồn rằng hẳn bị bệnh giang mai vì vui chơi quá độ với đám đàn bà Trường Châu, nên không dám nhìn mọi người sợ bị chê cười.

Tôn Thành sau khi chém chết ả đàn bà cùng ba mươi hai đứa con gái khác sai lính chia ra làm ba mang tặng đầu ả cho đám châu mục các cơ mi phía tây, bọn thổ hào Hoan Diễn cùng thứ sử Trường Châu. Đám châu mục cơ mi phía tây biết ý đồ bị bại lộ đành mang quân rút về các động núi Ai Lao. Bọn thổ hào Hoan Diễn cũng không dám động tĩnh vùng quan ải phía nam châu Ái. Đỗ Cảnh Tung lúng túng cho gọi binh tướng đang bắc chinh trở về, sai người hạ độc đám lính Ái Châu đi theo để phòng phản trắc. Tung cho sứ đến Ái Châu dâng vàng bạc lụa là để đáp lời cảm tạ, lại tặng thêm tứ long, tứ ly, tứ phượng hoàng cho bốn trấn Ái Châu để Đoàn Uyển nguôi lòng. Trường Châu lung lạc, Cảnh Tung đành phải gọi Phụng Quán trở về.

Đỗ Phụng Quán mang quân lính đóng ở thành Hoa Lư, ba nghìn lính châu Ái đi tiên phong đóng ở đầm nước lớn phía tây. Quân lính tiên phong báo về có dấu quân binh đi qua, lại có nhiều bè gỗ lớn để lại trong đầm. Quân lính Ái Châu không quen phong thổ, bị cảm tả, sốt rét rất nhiều. Nhiều tên sáng đi hành quân ăn quả rừng, bắt cá dưới đầm lên để nướng ăn, chiều tối trở về ăn bát cháo loãng liền sùi bọt mếp, mắt trợn ngược, chân tay co giật, gẫy đùi đứt ra chết. Phụng Quán gọi tên giám quân Giảo Mục đến bàn:

- Ta nghe nói đám lính động Man đi đến đâu để lại độc thủy, chương khí. Chẳng hay liệu có phải đám Man Hoàng dẫn binh đi qua chỗ đất đầm đó mà khiến quân ta ra như vậy.

Giảo Mục là người động Man, ngày trẻ đi theo Đỗ Anh Hàn xuống đồng bằng phá trị sở, sau trốn chạy đến Trường Châu, làm người ở cho dân buôn họ Chu ở cảng biển Đại An. Sau một lần giết chết tên cướp biển khét tiếng vùng đó là Đô Ti Tặc Hải được xưng làm sai nha huyện Vô Công. Được họ Chu đốt lót bọn quan trong phủ thứ sử Trường châu, Giảo Mục được chuyển sang làm giám quân Trường Châu. Vốn thông thuộc tục người Man, Giảo Mục cho là có người âm mưu hạ độc chứ không phải đám quân lính Man Hoàng.

Phụng Quán sinh nghi ngờ, cho thầy lang đến xem bệnh tình quân lính. Lang đó nói rằng:

- Đây là độc dược. Trong miệng những quân lính bị ngộ độc đều có thứ lá màu tím đỏ được nấu chín. Đó chính loại cây thầu dầu, chỉ mọc ở huyện Tứ Mang (Mộc Châu bây giờ). Chỉ cần nuốt phải lá cây, nhẹ thì bị đau đầu choáng váng, phải nằm yên bất động đến bảy tám ngày. Nặng thì sùi bọt mếp lẫn ra chết ngay.

Phụng Quán cho gọi tay quân nhu đến, hỏi quân lương thiếu túng, phải sai người đi hái rau, lượm quả trên núi để ăn. Có chỗ đất rộng rậm rạp nhiều loại cây màu tím đỏ nên sai người hái về nấu thử không may đó lại là rau độc.

Phụng Quán sai Giảo Mục vào trong bếp, kho lương để thám thính tình hình, nhìn trên dưới xếp hàng chỉ còn chừng ba mươi thạch lương, thịt lợn, thịt ngựa còn vài tảng treo trên bếp cao. Chồng chất rau tươi, hoa quả để ngốn ngang riêng một bên gác. Giảo Mục thấy có vài cọng rau tím đỏ còn vương

dưới đồng cùi khô trong những chiếc tải lớn, được khâu chín chu như những bao quân lương.

Giáo Mục kể lại cho Phụng Quán. Quán tức giận lời hai tên cầm đầu bếp lính chém đầu thị uy. Đỗ Phụng Quán trước ba quân an lòng binh. Quán dâng thư gửi người bác thứ sử Trường Châu, trong thư Quán mang hết tâm can hạ quyết tâm mang lính đi đánh địch lập công danh, khẳng định vị thế của Trường Châu tại đất An Nam. Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

Chương 35: Chương 7.5 Đầm Long Tướng Và Dương Tù Trưởng

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ bảy:

Hội Phong Châu, Quý động Man rơi lệ.

Phủ Trường Châu, Đầm long tướng hàng Dương.

Chương 7.5 Đầm long tướng và Dương tù trưởng

Đỗ Cảnh Tung biết không thể dùng lời lẽ khuyên răn người cháu chí lớn tung hoành đành tiếp tế binh lương. Tung cho Phụng Quán tiếp tục dẫn ba nghìn binh Ái Châu mượn từ Đoàn Uyển làm tiên phong. Chỉ trong hơn một ngày, đoàn quân Trường Châu gần một vạn thần tốc dọc theo sông Đáy đã tới đất Vũ Bình.

Đỗ Phụng Quán dẫn binh từ phía nam đánh vào các trại lính dọc theo tả ngạn sông Đáy. Quân đội của Chí Liệt bị mất phân nửa, đành phải tháo chạy về phía tây. Phụng Quán cho quân vượt sông, hợp binh mã với quân lính trong thành Đỗ Động phản công quyết liệt đẩy lui đám phản quân lùi sâu hơn về dải đất đôi phía tây nam. Phụng Quán chiếm lại đất Vũ Bình, Lý Nguyên Gia lập tức cho người đến phong thưởng cho Quán, phong thêm đất cho thứ sử Trường Châu.

Từ huyện Thái Bình, quan quân triều đình tấn công vũ bão vào các trang ấp xung quanh, bắt bớ, giết người vô số những kẻ mà chúng cho là đã nuôi quân phản loạn bấy lâu. Lý Toàn khi đó cầm binh với phòng đông quân tướng Lý Do Độc chạy về báo quân tình cho Thăng Triều. Thăng Triều xin rút quân về phòng thủ đất Phong châu đề phòng Nam Chiếu nhân cơ hội xâm lấn đất Man Hoàng.

Lý Nguyên Gia cho Phong Châu rút binh mã, sai Thi Nguyên vào các vùng nông nghiệp vừa chiếm lại từ tay quân phản loạn thu hoạch mùa màng, tích trữ lương thảo nuôi binh mã.

Từ Ung Châu, kinh lược sứ Ung Châu Trọng Vũ báo tin hơn một vạn binh mã từ phía tây đánh phá. Lý Nguyên Gia nhận tin mà mặt không hột máu, lăn ra đất ngã đập đầu vào cột nhà máu chảy, sưng ụ trên trán. Trọng Vũ cầm binh rút khỏi thành Ung, quân đội Man Hoàng nhân đó đi ngược sông Lô, vượt núi đánh tới chiếm được thành. Quê Trọng Vũ chạy trốn về Giang Nam, bỏ lại mấy mươi vạn dân quân đất Ung không chủ.

Lý Nguyên Gia lo sợ bị bao vây, cô lập tại Tổng Bình sai các tướng cùng quân lính châu Quảng, Lục, Quế đến phá vòng vây đất Ung thì bị quân nổi loạn cấu kết với quân Nam Chiếu đánh từ nhiều hướng phản công lại. Lý Nguyên Gia đành phải lệnh cho các tướng giữ trại, chờ viện binh từ triều đình.

Binh mã sứ Giao Châu là Từ Hồng xin Nguyên Gia một vạn binh Giao Châu chia làm hai đạo, một đạo đi đường núi theo hướng bắc từ thành Cổ Loa, đóng quân tại Nà Lữ vượt quan ải đánh trực diện vào phía tây đất Ung Châu. Một đạo quân đi qua trấn Hải Môn cùng quân Quảng Châu, và lính thủy Quỳnh châu phá địch ở Lục Châu, sau khi phá địch ở Lục Châu dẫn quân đánh mạn đông nam Ung Châu. Nguyên Gia thuận ý Hồng cho Hồng điều động một vạn binh mã ngược bắc cứu Ung Châu, Lục Châu. Quân đội bảo vệ Tổng Bình mừng đi khiến các tướng các thành Long Biên, Cổ Loa, Liên Thụ, Chu Diên hết loạt lo lắng đám nổi loạn phía nam lại nổi dậy.

Long Trạch viết thư mong giữ Đỗ Phụng Quán giữ đất bắc Hoa Lư, bảo vệ phòng tuyến phía tây sông Đáy. Đỗ Động chỉ cần thủ thành ắt sẽ giữ được. Đỗ Cảnh Tung nghe tin Tổng Bình muốn giữ quân Trường Châu đề phòng thủ quân phản loạn phía tây, y viết một lá thư cầu hòa với Đoàn Uyển. Uyển cho là Đỗ Tung hèn nhát nên sai Đỗ Tồn Thành giữ ải phía bắc huyện Nhật Nam, vào các thành huyện phía nam Trường Châu tung tin Đỗ Tung muốn dâng một tòa thành cho Đoàn Uyển. Dân tình kháo nhau, bỏ chạy hết cả, chỉ còn quân binh chưa đến một nghìn người. Tồn Thành từ bấy giờ đóng quân tại đó, chỉ khi có chuyện lớn nhỏ mới được phép về phủ thành. Gia quyến không được đi theo.

Họ Đỗ ở phía tả ngạn sông Đáy, Thi Nguyên không cho quân Trường Châu vào thành. Không có thành trấn thủ, Quán sai lính đắp lũy đất cao ba thước dọc theo tả ngạn sông Đáy. Cảnh Tung muốn thu quân lính về trấn thủ Trường Châu, ý Phụng Quán muốn cự địch lập công, quét sạch mầm mống đám phản loạn đành trái ý người bác. Cảnh Tung lo ốm, ngày ngày đi ra đi vào, cứ hề nghe tên Phụng Quán thì cáu gắt, ăn uống không vào. Mặt Tung xanh

xao gầy ốm, nằm liệt trên giường thoi thóp thờ chỉ chờ tin Phụng Quán quay trở về.

Khi Phụng Quán cho người đắp lũy tả ngạn sông Đáy, Sĩ Giao cùng Chí Liệt rút quân về phía đất trung du, đất đỏ phía tây nam huyện Vũ Bình. Về phía Dương Thanh, sau khi nương nhờ Động Đỗ, vị tướng chủ sai người báo tin cho Dương Chí Liệt cũng Sĩ Giao nhưng đều bị quan quân bắt được, không kẻ nào trở về, cũng không có tin hồi báo. Phạm Đan cho người đi khắp các chợ, ngã ba sông nhưng bị giết hại hết cả. Dương Thanh hỏi Đan về việc cho người đi dò thám đều không trở lại, Đan bẩm rằng:

- Từ lúc thiếu chủ cùng quân sư tấn công thành Đỗ Động bị thất bại, bọn quan lại Tổng Bình lệnh cho đóng cửa các chợ, thuyền bè đi lại trên các sông đều bị quản lý gắt gao. Hễ chỉ có người lạ đi đến các chợ, hay tụ tập ở bãi sông đều bị bắt giết.

Đan cùng một đoàn người đêm xuống vượt sông, lên sang bờ đông sông Đáy thì gặp các lũy cao hơn đầu người. Đan báo cho Dương Thanh rằng Phụng Quán đi dọc sông phía đông đánh tan quân của Chí Liệt cùng Sĩ Giao, lại dựng lũy trấn thủ đất phía nam huyện Vũ Bình, nhất quyết không chịu về Trường Châu. Dương Thanh nghe tin lấy làm mừng rỡ. Dương Thanh sai Gã Quý cầm ba nghìn lính vượt sông đêm đến tập kích từ phía sau để chặn đường lui của Đỗ Phụng Quán.

Dương Thanh tự mình nắm tám nghìn binh mã đi theo đường núi đến đầm Vân Long, trong vòng một ngày một đêm đưa toàn bộ số lính đánh thẳng vào lũy đất phía đông của Đầm lớn. Quân đội Trường Châu bị tập kích bất ngờ liền đầu hàng hết loạt.

Hai thành lớn phía đông nghe tin đất Hoa Lư rơi vào tay quân Man Hoàng. Đỗ Cảnh Tung nằm trên giường nghe tin nôn ra chầu máu, đôi mắt thâm quầng chưa kịp nhắm lại, chân tay Tung cứng đờ, rên rĩ suốt ba ngày ba đêm khiến đám gia nô kinh hãi. Đám nha sĩ nghe tin đều trốn biệt theo các thuyền buôn. Đám võ tướng bí mật cho người cầu cứu Đỗ Phụng Quán quay trở về Trường Châu phá địch Man Hoàng.

Có kẻ đi đường biển đi tới Nhật Nam, đến huyện Quán Ninh cầu cứu Đoàn Uyển nhưng Uyển không tiếp. Một vài tên đầu hàng quân Man Hoàng được Dương Thanh cho làm tiên phong dẫn đường. Khi dùng xong bọn ấy, Triệu Cừơng đều cho thủ tiêu chúng tránh hậu họa phản phúc.

Đỗ Phụng Quán nhận tin, chỉ vuốt râu mà cười lớn:

- Chỉ là mấy tên giặc cỏ, bọn man di đâu đáng là địch thủ của ta.

Ngày sau, Phụng Quán tập hợp binh mã ra khỏi các lũy áp hướng về phía nam. Đi được mười dặm, Quán gặp quân của Gã Quý Tồn Thắng giao chiến một trận quyết liệt bên bờ sông Đáy. Gã Quý dùng dao quắm đánh không lại đao lớn liền sai người cầm thương tới giao chiến với Quán. Quán uy lực múa Xích đao trời giáng khiến cây thương gãy vụn. Quán nhìn Gã Quý mặt mày nhem nhuốc, lại cười ngửa thấp lùn, giọng ngạo nghễ:

- Ta trông ngươi rất quen. Cả cây vũ khí kia nữa. Nhà ngươi thật giống tên Ác Diện cùng họ với ta năm nào phá cướp Lục Hồ.

- Chính là ta. Dương Diện Đỗ Tồn Thắng đây. Nhà ngươi theo anh ta ở huyện Chu Diên nửa năm trời, nay lại theo đám người giả nhân giả nghĩa kia sát hại dân lành, khiến sinh linh oán thán.

- Chỉ là một tên man di trông giống đười ươi lại tự nhận mình như dũng tướng Tồn Thắng. Gã Quý đó đâu có bộ dạng quý không ra quý, ngom không ra ngom, nhà ngươi chẳng khác chi giống khi vũ ngực hênh hoang. Sức ngươi sao có thể chống lại Xích đao của ta. Còn không mau xuống ngựa gọi một tiếng Đại nhân. Có khi ta đổi ý không giết nhà ngươi.

- Đừng có lời thôi. Có giỏi nhà ngươi đánh với ta một trận xem ai mới là kẻ hênh hoang.

Bốn ánh con mắt nhìn nhau như thể muốn ăn tươi nuốt sống đối thủ. Phụng Quán dùng xích đao ra đòn trước, Gã Quý không kháng cự mà chỉ tránh đòn. Dường như Gã Quý lường trước được sự nguy hiểm của xích đao nên không dùng vũ khí mà chống lại. Né được vài chiêu, Gã Quý thúc ngựa chạy đi, vừa chạy vừa nói vọng lại:

- Nhà ngươi cậy có xích đao uy lực đánh với người không vũ khí. Có giỏi nhà ngươi đấu tay đôi với ta.

Phụng Quán thúc ngựa vượt lên vùng đao, báng đao đập mạnh vào đầu ngựa của Gã Quý. Ngựa choáng hý vang rồi lăn ra đất khiến Gã Quý sổng soãi. Phụng Quán trên lưng ngựa nhìn với ánh mắt khinh thường Gã Quý. Gã Quý hậm hực không phục suốt đường đi liên tục quát tháo Phụng Quán. Phụng Quán xuống ngựa dùng giáo của lính đánh với Gã Quý hơn trăm hiệp không phân thắng bại. Gã Quý đập một tên lính ngã ngựa cướp lấy ngựa xông đến toan chém Quán. Quán dùng mũi giáo đâm trúng đầu Gã Quý. Gã Quý chạy ra phía xa, tay sờ lên đầu, thẳm trong bụng May quá. Đầu ta vẫn còn.

Tóc Gã quý rơi xuống chưa chạm đất, bóng người đã khuất xa. Phụng Quán xua quân đuổi theo. Chạy đến bờ đầm lớn thì không thấy bóng Gã Quý chỉ còn đầm nước mênh mông, mây mù giăng kín chỉ có tiếng chim kêu, vượn hú. Phụng Quán nghĩ rằng đã tới đất Hoa Lư, lập tức giải đám hàng binh đến phía gần bờ đầm nước. Phụng Quán cho quân hạ trại, chờ tối xuống tranh thủ ăn bữa chiều lấy sức tập kích trong đêm lấy lũy thành đã rơi vào tay địch.

Quân lính vừa hạ trại thì từ dưới đầm nước nổi lên những bóng người đen kịt bùn đất xông tới phá trại. Phạm Đan nhô lên cầm gậy lớn gào thét gầm trời nhắm quân lính của Quán mà đánh. Từ phía trên núi phía bắc một đoàn quân do gã quý Tồn Thắng xông đến chém giết vô số. Lính đầu hàng cả nghìn người.

Phụng Quán dẫn đám tàn binh liều chết phá vòng vây chạy đến lũy thành Hoa Lư. Tướng giữ thành là Cao Sinh, là thuộc hạ của Quán đứng trên thành nói vọng xuống hỏi danh xưng. Quán thăm vui trong bụng, nghĩ rằng Sinh đã đánh đuổi được giặc cỏ ra khỏi thành. Quán hò hét lớn, sai Sinh mở cửa thành để quân lính vào thành. Công thành mở ra, Phụng Quán sai lính chạy vào. Bỗng một đoàn quân đao ngắn, dao quắm, mặc quần áo thổ cẩm chạy từ trong thành xông ra chém giết. Phụng Quán biết mình đã bị trúng kế, mặt cảm phần nhìn lên cửa thành phi lên mũi giáo. Mũi giáo bay thẳng tới chỗ Sinh đang

đứng, một mũi tên phóng ra giáo gãy đôi. Cầm cây thương lớn oai vệ đứng trên thành, Dương Thanh nói vọng xuống:

- Đỗ Phụng Quán. Nhà ngươi có nhận ra ta là ai chứ.

Quán neho mắt nhìn lên, tay giữ chắc xích đao chém thêm vài tên lính xông tới toan giết Quán. Dương Thanh nói lớn :

- Không được giết người đó. Kẻ nào chống lệnh, chém.

Quán thàng thốt hét lên:

- Là Dương... Dương Thanh. Bằng cách nào ngươi vẫn còn sống mà tới được đây.

- Vẫn đáng về oai vệ đó. Không ngờ khi Đỗ Đại chết đi, có kẻ dùng xích đao uy dừng đến như vậy. Nay Trường Châu đã trong tay ta. Phụng Quán còn không mau đầu hàng.

- Nhà ngươi xét công tội bất phân minh. Ta đây lập công lớn chém cả trăm đầu giặc, đánh đuổi cả nghìn giặc cướp trên biển giữ yên bờ cõi cho nhà ngươi. Vậy mà khi phong thưởng, chỉ là ta không có vàng bạc đút lót cho đám nho sĩ vô lại đó mà chỉ được làm cái chức bổ đầu nha huyện nhỏ nhoi. Nhà ngươi còn sai lính giết hại biết bao nhiêu người dân vô tội khi quân triều đình chiếm được La Thành. Ta thà chết chứ không cần chút giả nhân giả nghĩa nhà ngươi bổ thí. Hãy cho người đâm ta một nhát đê ta về chốn siêu linh.

Đỗ Phụng Quán dựng đao chống đất, hiên ngang ngồi trên ngựa, tay vuốt râu, mắt nhắm chờ một mũi giáo đâm về phía mình. Dương Thanh lệnh cho đoàn người tiến lên, tiếng xích xiềng, giáo mác cang gòn hơn không khiến cho Quán lung lay. Cả người lẫn ngựa vẫn đứng oai phong dưới cửa thành. Một đòn giáng mạnh vào ngực Quán, Quán nắm chặt đao ngã gục xuống.

Gã Quỷ vác trên vai Đỗ Phụng Quán chạy vào thành. Phụng Quán cảm thấy mình đang trên vai một gã to lớn khỏe mạnh. Quán mở mắt ra, Quán đã đứng phía bên trong thành. Trước mắt Quán là viên tù trưởng đầu đội mũ lông quạ. Khuôn mặt dữ dằn trở lên triu mến lạ thường. Ánh mắt chào đón Quán, Dương Thanh rót lấy ly rượu mời Phụng Quán. Quán cầm đao quay mặt đi. Dương Thanh vòng ra phía trước mặt, hạ thấp người dâng ly rượu. Quán chỉ liếc mắt nhìn xuống, không nói một lời. Gã Quỷ mắng mỏ :

- Cái tên Phụng gì gì nhỉ. Có phải là một loại gà hay chẳng. Cái giống gà cứng đầu nhà ngươi. Ta đi theo tướng chủ chừng ấy năm mà chưa được ly rượu mời nào của ông ta đâu. Nhà ngươi còn không mau tạ ơn tha mạng của ông ấy.

Dương Thanh đưa mắt nhìn Gã Quỷ. Gã Quỷ nín bặt, miệng như hén ngậm chặt lại. Dương Thanh nắm lấy tay Phụng Quán, hơi ẩm từ bàn tay vị tù trưởng, cùng tiếng cười sáng khoái khiến Phụng Quán bối rối. Dương Thanh lấy hai tay gỡ từng ngón tay còn đang nắm chặt xích đao. Dương Thanh cầm đao, tỏ lòng ngưỡng mộ:

- Từ khi Đỗ Đại có xích đao trong tay, uy danh lừng lẫy. Trước cả vạn quân địch vẫn hiên ngang oai dũng cả nghìn quân không sánh được. Nay Phụng Quán tỏ ra hơn cả chục lần như vậy. Quả là hiếm có. Trước không phải nhà ngươi thiếu vài nén bạc mà không được giữ trọng trách cao hơn mà là khi đó Đỗ Đại là một dũng tướng vô song. Thấy nhà ngươi có khí chất anh hùng nên ta mới dốc lòng khuyên Đỗ Đại cho nhà ngươi theo hần. Còn chuyện quân tướng Tống Bình giết dân chắc hẳn ai cũng biết đó là mưu kế của họ Quế. Chỉ là nhà ngươi bị đám hèn nhát kia bùng bít, đơm đặt khiến ngươi lay lòng. Mấy năm qua, ta cùng các tướng nắm gai nếm mật đất Man Hoàng chờ thời cơ đến. Nay biết các tướng sĩ của ta ngày trước vẫn còn hướng đến dân Nam mà hành đạo. Quả là mừng lắm thay. Phụng Quán dưới trướng tên nhu hèn như Cảnh Tung chẳng có cơ hội thi thố tài năng, năm lần bảy lượt đều bị đám nho sĩ rèm pha. Nghe trong quân có lần Cảnh Tung còn sai người chở mấy đoàn xe thầu dầu có ý đồ hạ độc quân tướng. Kẻ như vậy không đáng để kẻ uy dũng như Phụng Quán phò tá. Nay Trường Châu quân tướng đều hết thầy quy thuận ta, nếu Đàm Long tướng Phụng Quán không chê khinh thì hãy về cùng ta mưu nghiệp lớn. Toàn bộ quân lính Trường Châu vẫn là của Phụng Quán.

Những lời Dương Thanh như làn gió mát nhẹ nhàng, khiến cơ thể con người ta khoan khoái. Đầu óc Phụng Quán như thông suốt. Vị tướng quân buông đao, cầm lấy ly rượu cay nồng uống ực một hơi. Phụng quán quý sụp xuống bái Dương Thanh nguyện đi theo họ Dương quyết không hai lòng. Thù gia nợ nước còn chưa trả thì còn chưa bỏ mũi giáp.

Đêm mùa thu, không gian thanh vắng xứ châu thổ được thay bằng tiếng người ngựa binh giáp. Quân tướng Trường Châu hết loạt đổ về thành Hoa Lư theo lệnh Dương Thanh. Dương Thanh mở tiệc khao toàn quân. Gã Quỷ trong cơn say múa theo nhạc vũ khiến đám quân tướng được phen cười vang trời. Đàn ca, ánh lửa bập bùng tạm lấp đi những bộn bề, khó khăn còn đang ở phía trước những trai tráng anh hùng. Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở EbookFull.Net.

Chương 36: Chương 8.1 Tuổi Trẻ Uy Trán Phủ Thứ Sử

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ tám:

Buồng mủ giáp Đổ đô úy tìm em

Giết ác nhân, rượu say luận thiên hạ

.

Chương 8.1 Tuổi trẻ uy trấn phủ thứ sử

Nghe tin Trường Châu rơi vào tay viên tù trưởng người Man, Đoàn Uyển Ái Châu liền gọi Tồn Thành về phủ trị tìm cách chống lại cuộc xâm chiếm của người Man. Tồn Thành cáo ốm không trở về thành phủ. Uyển liền sai lang y giỏi nhất đất Ái Châu cùng đến thăm Tồn Thành. Khi tới nơi, Uyển trông thấy Thành đang ngồi đánh cờ cùng tay giám quân cũng là người anh em của Tồn Thành.

Đoàn Uyển nổi giận trách mắng Tồn Thành không lo lắng việc quân binh, lại nhàn rỗi chơi cờ cùng đám huynh đệ, nói dối người làm chủ tướng. Trọng tội không thể thứ tha, Uyển bãi hết chức quan của Thành, đuổi Thành về trang trại phía tây thành huyện Sùng Bình, bỏ hết tiền bạc, vải vóc, thóc lúa cấp hàng tháng cho Thành. Thành thuận ý, ngày rằm tháng tám mang tấu sớ trình lên Uyển, bỏ lại mũ áo, chỉ xin một con ngựa để đưa gia đình trở về làm nông gia.

Đoàn Uyển tức giận vò bần tấu sớ ném xuống điện phủ. Uyển trở về hậu viện gặp mấy đứa nhỏ đang chơi trận giả. Một cậu bé khôi ngô, trán cao lồi ra, tóc ba chòm, lông mày lá liễu mỏng đẹp, cổ dài tai mỏng như lá cây xà cừ, hõm mắt sâu, lộ ra hung quan hùng hực, đang cười trên lưng thằng bé lớn tuổi hơn đang bò dưới nền cỏ.

Uyển đứng từ xa quan sát một lúc, thấy cậu bé liên tục giữ vai đầu trò lém lỉnh sai khiến đám trẻ con còn lại. Có đứa con gái lớn chừng mười lăm, mười sáu tuổi cũng phải tuân phục theo nó, đóng giả nô tỳ, hề thằng bé sai gì thì làm đấy. Có lúc mấy đứa nhỏ làm không theo ý thằng bé, nó liền dùng gậy tre, nắm đám giương lên thụi vào bụng khiến đứa nào đứa nấy sợ hãi. Uyển ngồi ở lầu xa, rót chén trà thưởng ngoạn tiếng chim ngủ quên lúc nào không hay. Có tiếng nhí nháu, khóc hờn của mấy đứa trẻ, Uyển tỉnh giấc trông ra xa.

Thằng bé đang dùng chân đề lên lưng thằng con trai lớn của Uyển đang nằm sắp mặt dưới đất. Đứa con gái lớn mười sáu tuổi ôm chặt lấy thằng bé nhưng bị nó cắn vào tay, chảy máu phải buông ra, sau đó thằng bé đâm liên tiếp vào ngực, nhảy lên quay người tung cước vào bụng khiến cô bé ngã nhào ra đất. Mấy đứa nhỏ xung quanh lao đến ôm lấy thằng bé liên tục dùng chân tay vùng vằng trúng người thằng bé. Thằng bé chạy đi, được một đoạn nó quay lại chỉ tay từng đứa, mặt lăm lét vênh vào nó quát nạt:

- Bọn mày nhớ đấy nhé. Hôm nay bọn chúng mày bênh thằng Tù Thiên. Ngày mai mà nó có đánh chúng mày thì đừng có gọi tao.

Đoàn Uyển gọi trai cả Tù Thiên chạy tới hỏi han nó. Năm nay Thiên đã mười hai tuổi mà kinh sách, võ nghệ không thầy nào dạy nổi, chỉ suốt ngày lông nhông bên đám trẻ con của các quan lại trong thành. Uyển thấy mặt mũi bầm tím, khó rách, mình trần, mặt nghiêm nghị hỏi nó:

- Đường đường con trai của quan thứ sử, áo quần không mặc, lại đóng khổ như thằng ở thế kia. Mà bọn trẻ kia làm gì mà bị bầm tím như vậy. Đọc sách, luyện võ không chịu, suốt ngày đi với đám trẻ con biếng lười để rồi ra như thế này.

Mặt nó phụng phịu, miệng căm như hến. Uyển tức giận cầm roi vút vào mông thằng bé. Thằng bé lấy tay giữ lấy khó cho nó không bị bung ra vì chiếc khó không còn vừa với thằng bé. Uyển thấy con trai giữ khó kéo nó lại gần. Uyển hạ giọng ân cần hơn:

- Con trai ta mỗi ngày một lớn lên trông thấy. Chiếc khó mới tháng trước đám gia nô quần cho nó vẫn được hai vòng bẹn vừa vặn. Bây giờ đã chật nứt vải rồi.

Tù Thiên nằm trong vòng tay cha nó, sùng sục:

- Cha ơi. Có phải Thủ Trùng cùng cha nó sắp đi xa không. Cả Đổ Thị nữa. Chị ấy đi theo cha đi cùng cha con Thủ Trùng phải không cha.

- Sao con lại hỏi điều đó.

- Vì khi nãy Thủ Trùng nó nói cha đuổi cha nó đi, không cho nhà nó ở đây nữa. Đổ Thị là chị họ Thủ Trùng cũng đi theo. Con lại chẳng có ai chơi.

- Đám trẻ khi nãy chẳng phải vẫn chơi với con đó sao.

- Đám ấy có thằng Trùng chơi mới vui, cả Đổ Thị nữa.

- Chẳng phải nó vừa đánh nhau với con đấy thôi.

- Không. Nó bảo Đổ Thị đi theo nó, không cho con đi chơi cùng nữa nên con đánh nó. Nó cậy giỏi võ hơn nên nó đâm lại. Nó còn bảo là chỗ bọn nó chơi chỉ cho những người họ Đổ chơi, mày họ Đoàn không được chơi ở đây.

- Cha thấy có Lê Hòa con trai của huyện lệnh Lê Khoan, Điền Thái con trai Điền Trục cũng cùng chơi với bọn nó mà.

- Là bọn kia hay nghe lời nó, suốt ngày làm ngựa công nó trên lưng đánh trận giả.

- Con trai ta có khi nào đóng làm tướng không.

- Không đâu cha. Bọn nó không cho người họ Đoàn làm tướng. Nó bảo họ Đoàn chỉ được đóng vai phản tướng thôi. Mà vai phản tướng toàn bị chúng nó đánh. Con chỉ đóng vai chồng của Đỗ Thị để bảo vệ nàng ấy thôi. Thủ Trùng đóng làm tướng, nó nói là nó mới là tướng quân bảo vệ mọi người, không cho người khác đóng làm tướng. Lần nào cũng như vậy. Bọn Lê Hòa, Điền Thái suốt ngày bị thằng Trùng đánh cho tơi tả. Buồn cười lắm cha ạ.

- Tại vì điều gì mà bọn nó lại nói là họ Đoàn chỉ được đóng vai phản tướng.

- Con không biết nữa. Bọn nó nói là trẻ con trong thành thường chơi đánh trận có luật như vậy rồi nên không được phép thay đổi. Mà phải đấm đánh nhau giỏi nhất mới được làm tướng cơ. Con không thích đánh nhau chỉ thích nhìn bọn nó đánh nhau thôi cha.

Uyển ôm con trai vào lòng, vuốt ve nó nghe tâm tư của nó. Nó vì mệt hoặc vì trận đánh nhau khi nãy mà ngủ thiếp đi. Những dấu hiệu của chàng thiếu niên đang tuổi trưởng thành xuất hiện ngày càng nhiều hơn trên cơ thể đang thay đổi từng ngày của thằng bé. Uyển thấy khổ của nó ươn nhẹp, nghĩ là thằng bé tè dầm, Uyển nheo miêng cười, vỗ vào mông nó:

- Thằng nhỏ này đã lớn rồi sao? Sao vẫn còn tè dầm à.

Nó nhồm dậy, mở mắt ra, môi chề nũng nịu:

- Cha lại đánh con, con đang ngủ mà. Con đang mơ thấy Đỗ Thị ôm con vào lòng như khi nãy nàng ta ôm thằng Trùng. Cha thật là.

Nó lại nằm ngủ ngon lành, miêng nheo nụ cười mẫn nguyện. Uyển lắc đầu, thay cho nó chiếc khố khác rồi ôm lấy nó bế vào trong phủ. Đoàn Uyển ngồi ngắm câu chuyện của Từ Thiên vừa kể, trong lòng tức tối lời hai hũ rượu uống say mềm, múa kiếm ngâm thơ một mình để bớt đi những u hoài trong đầu. Đêm xuống, đầu óc quay cuồng, Uyển chìm vào giấc ngủ. Trong con mê, Uyển mộng thấy có vị thần râu dài, ánh hào quang rực sáng, cười mây vàng trước cửa phủ thành mà nói vọng xuống:

- Nhà ngươi làm hiền tể họ Đỗ, nương vào họ Đỗ mà lập thân. Họ Đỗ không có nam tử nối truyền, vì tranh giành binh quyền mà ngươi giết hại nhiều người vô tội. Nay lại có người họ đẩy theo ngươi tận tụy phò giúp, nếu không dùng người đó chỉ e cả nhà sẽ ly tán, cơ đồ sẽ rơi vào tay kẻ khác.

Uyển bàng hoàng tỉnh giấc, toàn thân ướt sũng mồ hôi giữa trời thu tháng tám. Đoàn Uyển sai người soạn sửa lễ vật, cau trầu, dầu lợn, chín gà, thịt dê mang đến phía nam thành phủ dựng miếu thờ thần để tạ ơn ngài về báo mộng. Uyển cũng cho người sắm sửa nhang đèn lên mộ phần của viên cố thứ sử châu Ái, nàng Đỗ Thị chính thất phu nhân của Uyển đã mất hơn hai năm nay.

Hơn năm nay, Uyển bỏ bê không hương khói, vàng mã đầy đủ. Trong lòng bất an, Uyển mời thầy cúng đến yểm mộ phần của cha con họ Đỗ nơi đất núi phía tây bắc thành Nhật Nam. Thành còn sai người đến gia phủ của Tồn Thành, sắp xếp mọi thứ ngăn nắp, chăm chút cây cỏ trong vườn lại cho người họ Đỗ trong thành đến trông coi, hằng ngày báo cáo đầy đủ cho Uyển.

Uyển ra lệnh cấm trẻ con trong thành tụ tập thành nhóm đông chơi trận giả. Gia đình nào để trẻ con chơi trận giả mà bị bắt được sẽ bị phạt năm lượng bạc, bắt nhốt cha mẹ hai ngày trong nhà lao. Từ đó đám trẻ con Ái Châu không đùa nào ra ngoài chơi bời, lêu lổng như trước phần vì cha mẹ chúng sợ không kiểm soát được bọn chúng.

Trong thành phủ Ái Châu khi đó, Viên thanh tra châu là Điền Trục vốn không ưa gì Tồn Thành sai thuộc hạ báo tin về trị sở Tổng Bình. Lý Nguyên Hỷ biết tin Ái Châu lục đục lấy làm bất an đành không cho gọi quân lính Ái Châu dẹp loạn Man Hoàng.

Man Hoàng chiếm được Trường Châu, tù trưởng người Man nắm giữ binh quyền.

Đỗ Trang có người anh em khi trước kết giao ở đất Trường Châu khi chạy trốn cùng Tồn Thành, người này năm trước xung lĩnh cho Trường Châu báo cho Trang biết tin. Khi đó Trang đang làm bổ đầu huyện Sùng Bình báo về cho Thành rằng có viên tướng dung mạo trông giống hệt Gã Quỷ Dương Diện đang ở Trường Châu, huyện Vô Công. Tồn Thành cho lời đó là đàm tiếu, không tin.

Ba ngày sau, Đỗ Trang lại quay lại báo rằng người đó đánh nhau với Đỗ Phùng Quán sức lực ngang ngửa, lại dùng cây đao quắm đánh nhau với Quán. Tướng mạo oai dũng, mặt mày có bộp lớn, mang mặt nạ da bò, có người nhìn thấy hấn cứ mỗi lần say rượu lại kể chuyện cá lớn hình rồng, những thứ thật lại lời ra đây sọ khiến người khác phải kinh hãi.

Thành đang cầm cây cuốc giơ lên vạc đất, nghe tin liền cuốc phải rễ cây lớn khiến nó đứt lìa, nhựa cây chảy ra trắng một khoảng đất. Thành gọi Đỗ Kiêm, Đỗ Trang đến trang trại của Thành bàn chuyện. Thành giao lại trang trại cho Kiêm, sai hai người đó tìm một tên đóng giả Thành nằm liệt trong giường giả ốm để đánh lừa tai mắt của Uyển.

Trang tìm được một tên buôn rằng hổ, sừng trâu ở chợ huyện thành Sùng Bình, Trang mua hết chỗ rằng hổ, sừng trâu lại cho thêm hấn hai nén bạc trắng mời hấn về trang. Về đến trang của Thành, Thành sai người bắt giữ tên đó, lấy quần áo thô cứng, khăn đội đầu của hấn cùng con lừa đi ra khỏi trang trại. Còn tên người Mán đó bị Kiêm trói nhốt trong nhà, hằng ngày cơm ăn, thuốc uống bụng lên hầu hạ vờ như chăm Tồn Thành đang ốm ốm phía trong. Biết Thủ Trùng con trai Thành thích ở cùng với Đỗ Thị con gái nuôi của Kiêm nên được đưa đến nhà Kiêm, chơi với Đỗ Thị.

Tồn Thành đến Trường Châu nghe ngóng tin tức, dò la được chỗ ở của Tồn Thắng, Thành liền tìm tới. Tồn Thành giả làm tên thương lái buôn sừng trâu, rằng hổ đến cửa phủ dò hỏi. Ban đầu Thành có ý dứt lót cho bọn sai nha canh cửa để xin được vào trong phủ giới thiệu. Tướng người đường hoàng lại nói giọng người Giao Chi không pha lẫn nên bọn chúng biết Thành không phải đám dân buôn người Lý từ miền Man Hoàng xuống đất châu thổ, nghĩ là

bọn phường lừa đảo nên không cho vào. Tồn Thành đợi đến quá trưa, đánh xồng đánh nga muốn vào trong phủ gấp cho bằng được vị tướng quân trong phủ đó. Tồn Thành náo loạn cả cửa phủ, nằm lẫn lộn ăn vạ đám lính như đám buồn bị bọn sai nha bắt đẹp trên phố.

Nghe có tiếng nhốn nháo ngoài phủ, một tay mặc quần áo thổ cẩm, chùm khăn kín đầu cầm dao quắm chạy ra. Thấy có người mặc áo tộc mình, tay này nói mấy câu chào hỏi bằng tiếng Mán. Tồn Thành cũng giả vờ bập bẹ mấy câu, chừng có mấy tên tộc Mán ở đó ôm bụng cười lẫn lộn. Tồn Thành đành giải bày:

- Các anh thương cho. Ngày qua có người hẹn anh tôi mang sừng trâu, răng hổ đến phủ này giao cho vị tướng quân mang mặt nạ da bò. Anh tôi cùng tôi đi từ xứ Man Hoàng xuôi về đất này bị đám người ngoài thành trấn lột hết tiền, anh tôi bị bắt, tôi chạy đến đây. Mong các anh cho tôi vào phủ để giao hàng cho vị tướng quân kia. Tôi ở đây chỉ sợ nhiều người qua lại, có người của bọn chúng, tôi không giao được cho vị tướng quân đó thì tôi chết mất.

Triệu Cường lúc đó đi qua cửa phủ thấy có tên dân buôn người Mán gây lộn nhìn đáng về quen đứng lại. Tay đó ôm túi hàng, mặt cúi cúi gằm lẩm lét nhìn Triệu Cường. Tồn Thành liếc trộm thấy đáng về thư sinh, ria mép con kiến cười ngửa cổ mặc áo xanh viền đỏ như đám người Mán nhưng giọng nói đặc người huyện Vũ Bình. Thành nhận ra giọng nói đó, chạy tới ôm ngực giật cương ba lần. Cường giật mình, nhìn tên người Mán đó. Thành nghen cổ nháy mắt Triệu Cường. Cường cười lớn:

- Ra là một tên buôn răng hổ. Nhà người theo ta tới phủ ta. Ta muốn chọn lấy vài chiếc để tặng tù trưởng, và bọn giám quân.

Thành cúi thấp, ôm lấy túi răng, sừng chạy theo ngựa của Triệu Cường đến phủ của Triệu Cường. Cường ngoác nhìn sau, sai đám lính ra cửa canh phòng nghiêm ngặt. Tồn Thành chạy theo Cường đi qua ba gian nhà lớn, đến một căn phòng nhỏ phía bên phải hậu đường. Triệu Cường lột mũ áo của Thành ra, giọng cười lớn:

- Là Đỗ tướng quân, An Nam đô úy. Nghe nói Tồn Thành từ quan về làm lão nông, nay lại đi buôn răng hổ, sừng trâu sao. Nhìn qua cũng biết rằng kia là răng lợn, sừng kia là gỗ mục nhuộm màu. Bấy giờ anh lại phải đi lừa người kiếm vài đồng bắt chính sao.

- Không như người ngoài nhìn thấy đâu anh Triệu. Ta nghe nói Gã Quỷ Tồn Thăng đang ở đất này. Mọi chuyện ở Trường Châu là như thế nào. Tại sao các anh lại cùng đám Man Hoàng đánh chiếm đất Trường Châu. Ta chưa vẫn còn chưa hiểu chuyện này.

- Kể ra chuyện này chắc ta và anh phải cạn cả trăm bầu rượu cũng chưa kể hết.

Triệu Cường dẫn Tồn Thành ở phía trong chớ lộ mặt ra ngoài, Cường chạy ngựa gọi Gã Quỷ đến phủ mời rượu. Gã Quỷ Tồn Thăng nghe có lời mời rượu từ Triệu Cường lập tức mang theo hũ lớn, một dùi lợn rừng đến phủ. Triệu Cường sai đám nô gia bày tiệc rượu mang đến hậu viên.

Gã Quỷ luôn miệng thắc mắc về lý do Triệu Cường mời rượu gã, trước giờ Triệu Cường thường không hay giao du với đám tướng dưới trướng Dương Thanh, chỉ có trong tiệc Dương Thanh khao thưởng mới thấy mặt Cường. Cường chỉ nói rằng có chuyện vui muốn mời rượu Gã Quỷ càng khiến gã Quỷ tò mò. Cường lấy ra bọc răng, sừng khoe, mặt hớn hờ với Gã Quỷ:

- Ta vừa mới thu mua được chỗ này với giá rẻ. Ta nói với tên đó rằng đây là răng lợn, gỗ mục làm giả ra sừng trâu, răng hổ. Tên đó thấy ta là quan viên, nói mấy lời nịnh nọt khiến hẳn sợ chuyện bị bại lộ nên giao cho ta với giá rẻ. Nay gọi Dương Diện gã quỷ tới đây như để chia sẻ niềm vui với đệ. Lộc bất tận hưởng, người anh em không phải lần cần làm gì.

- Làm quan như anh mới đáng mặt làm quan chứ. Chỉ dọa vài lời mà bọn dân buôn cũng không dám trái lời. Có thật cũng thành giả, kẻ nào dám cãi lại.

Gã Quỷ vẫn tính thẳng thắn ngô nghê tin lời Cường là thật. Gã Quỷ cười vui mừng, lấy hũ rượu quý mang ra rót vào bát lớn. Gã Quỷ thấy có ba chiếc bát nhỏ, ba chiếc bát lớn cùng ba đôi đũa tre soạn sẵn trên bàn. Gã Quỷ thắc mắc:

- Anh định mời cả Dương Thanh đến sao. Có ông ta ở đây, em đâu có được uống há hê.

- Sao chú lại hỏi vậy.

- Thì ở đây chỉ có hai người, anh và em. Mà lại có đến ba đôi đũa, ba chiếc bát lớn, ba chiếc bát nhỏ. Chẳng phải anh mời thêm người khác nữa hay chẳng. Mà ở đất Trường Châu này, anh đâu có quen ai. Tên Phụng Quán kia không thích đám hủ nho như anh, còn Phạm Đan thì dẫn quân về Động Đỗ sáng nay rồi. Duy chỉ còn có Dương Thanh.

- Người ta nói Đỗ tướng quân ngốc nhưng không hề biết tư duy của Đỗ tướng quân cũng chẳng thể kém gì ai.

Giọng nói quen thuộc, trầm ấm, giọng cười sáng khoái, bước chân ầm vang bước ra. Một đòn đánh đau chí mạng trúng vai. Gã Quỷ ôm vai toan cầm dao quắm chém người phía sau. Gã Quỷ quay lại phía sau nhận ra ngay người anh Tồn Thành mặc áo mạn di.

Hai người đàn ông ôm nhau mừng rơi nước mắt, họ dành cho nhau những cái vỗ vai đĩnh người. Những cánh tay rắn chắc vòng căng chặt từng thớ cơ trên cơ thể hai con người đó. Triệu Cường ánh mắt hân hoan mời hai người ngồi xuống cùng cạn hết đến cả trăm bát rượu rót ra. Ba người ôm nhau, giọng lè nhè hát những bài đồng dao miền châu thổ, tặng cho nhau những chén nồng đậm đà. Ba người ngủ ly bì cho đến chiều muộn ngày sau mới tỉnh dậy.

Không thấy gã Quỷ cùng Triệu Cường, Dương Thanh sốt ruột cho người đi tìm. Không ai hay hai người đó ở đâu, có người nói hai người đó cùng một tên buôn răng hổ, sừng trâu đêm qua uống rượu say đi ra bờ sông ngoài thành huyện Vô Công. Đăng bởi: admin

Chương 37: Chương 8.2 Gặp Giai Nhân Đô Úy Khiến Ác Nhân Nổi Giận

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ tám:

Buông mũ giáp Đồ đô úy tìm em.

Giết ác nhân, rượu say luận thiên hạ.

Chương 8.2 Gặp giai nhân đô úy khiến ác nhân nổi giận

Tồn Thành tỉnh giấc ngủ bên cạnh con nước, đêm tối mịt mùng, đầu óc choáng váng, trọng bụng réo như ấm nước đun sôi. Tồn Thành ề ề trong cổ họng muốn gọi người. Một thiếu nữ mặc áo yếm lụa đào, đôi chân trần bước giọng nói dịu dàng dễ nghe, tay bưng chén nước mở cửa bước vào. Tồn Thành thấy cô gái chăm sóc ân cần lấy làm lạ lắm, định bụng hỏi cô gái. Cô gái cất lời:

- Chàng ngủ khiến người khác phải thật ghen tỵ. Đã hai ngày rồi, chàng không hề hay biết điều gì hay sao.

Tồn Thành ề nhừ, rã rời chân tay, đầu óc mê man níu tay cô gái, cầm chén nước còn đương nóng bỏng tay dốc vào miệng. Tồn Thành cảm cả ấm nước còn chưa kịp rót ra chén rót thẳng vào miệng cho thỏa cơn khát. Chàng hỏi cô gái:

- Ta đã ngủ ở đây hai ngày rồi sao. Đây có phải phủ của Triệu Cường không.

- Triệu Cường nào hả chàng. Đây là nhà của Đình gia trang cạnh bờ Hoàng Giang. Hai ngày trước, chàng cùng với hai vị tướng quân uống rượu say đến đập cửa Đình Thái Công để tìm thêm rượu uống. Hai vị tướng quân kia còn sai bọn thiếp phải hầu hạ cho chàng thật chu đáo, mà chàng cứ nằm lăn ra ngủ miết, đâu có làm được gì. Gọi không dậy, lay chàng không thưa. Bọn con gái nó về phủ thành hết cả rồi. Chỉ còn mỗi thiếp ở đây với chàng.

- À, à. Ta quên mất. Thế hai người đó đâu rồi. Họ không phải đi cùng ta sao.

- Hai người đó bận công chuyện về thành phủ từ đêm hôm qua rồi.

- Vậy hãy cho ta về đó. Mà không. Nàng hãy dẫn ta tới một dịch quán trong thành. Ta có chút việc làm ăn cần phải giải quyết. Ta sẽ không quên công của nàng đâu.

Cô gái ân cần đỡ Thành dậy sau cơn chấn choáng. Phi phò hơi rượu chàng bước loạng choạng ra cửa, cổ họng còn cháy rát chàng gục đầu xuống sông nước mênh mông. Cô gái chạy theo gọi Thành quay lại. Dòng nước mát khiến cổ họng, toàn thân chàng như đất khô hạn gặp mưa rào. Thỏa chí vậy vùng, chàng rũ nước bước lên bờ. Có giọng lạnh lạnh cô gái bên sông:

- Nay gã điên kia. Đêm khuya thanh vắng lại bị bõm khiến cá tôm chạy hết cả đi rồi.

Tồn Thành nhìn xung quanh không một bóng người, chỉ có cô gái khi nãy đang cầm chiếc đèn lồng bay phát phơ phía ngoài trang. Cô gái chỉ dám đứng tay đưa vạt áo che miệng cười. Chàng hỏi:

- Là nàng vừa nói đúng không.

- Không phải thiếp.

Một mảnh lưới chum lên đầu Thành, chàng bối rối gỡ ra, tiếng chân thoăn thoắt tiến lại gần, từng đòn roi đánh trúng người chàng. Như giần gân cốt, chàng gồng mình xé toang mảnh lưới. Chàng lãnh thêm dăm chiêu thì không chế được chiếc roi mây đang liên tục đánh vào người. Bàn tay mềm mại, đôi bàn chân rắn chắc nhưng chẳng phải của đấng nam nhi lực lưỡng, chàng khóa chiêu, giáng mạnh một đấm vào ngực kẻ tấn công mình. Roi mây thuộc về tay chàng, chàng vút rot ngang hông khiến cô gái thất thanh la lên đau đớn, nàng oằn mình ngã xuống.

Thành đỡ eo cô gái, ôm lấy nàng, tay cô gái bám lấy người Thành nhưng lại buông ra ngã xuống nước. Cô gái cầm đèn lồng bước chạy ra ném đèn xuống đất kéo cô gái từ dưới sông lên, thẳng thốt gọi:

- Lã Vọng tiểu thư. Tiểu thư có bị sao không.

Đèn lồng cháy bùng, cô gái bước từ bờ sông lên ướt sũng, ôm ngực, ôm bụng hỏn hển bước vào. Ánh mắt sắc lẹm nguyệt Tồn Thành. Tồn Thành như gã ngốc nhìn theo cô gái. Thành tiến lại gần hỏi han:

- Giữa đêm khuya khoắt, phận nữ nhi sao lại ở ngoài bờ sông. Nhờ may có việc chi thì biết làm sao.

- Lại còn nhờ may cái gì. Chẳng phải là nhà anh đánh tôi đến gần chết đây.

Cô gái hắng ra một cục máu, thò ra nền cát phù sa. Chàng tiến lại đỡ cô gái vào phía, lấy chiếc áo mặc trên người phủ tấm lưng trần của cô gái. Nàng ta lấy áo vò nhàu lau đi máu còn vương trên khoe môi rồi ném xuống nền đất. Nàng hậm hực:

- Cha ta thật đúng là... Đi suốt từ sáng cho đến tận giờ vẫn chưa chịu về. Lại để cái tên đáng ghét kia ở đây. Phá đám người ta.

Tồn Thành rót một ly nước, nhẹ nhàng đưa cho cô gái. Miệng lắp bắp hỏi cô gái:

- Ra nàng là con gái của trang này sao. Cả trang rộng lớn mà lại chỉ một mình nàng sao.

Cô gái lấy khăn thấm ướt mái tóc dài, quay mặt lườm Thành. Khuôn trắng nét ngài đầy đặn nở nang, Tồn Thành như bủn rủn chân tay. Chàng như lạc vào trong đôi mắt đầy huyền bí, long lanh sáng trong như ngọc. Tấm lưng trần dăm nắng, đôi tay mềm mại vuốt ve mái tóc đen nhánh phủ dài ngang hông hong dưới ánh đèn. Chàng nhìn vào vết lằn khi nẩy chàng dùng roi mây quất trúng. Tay đưa ra chạm vào chỗ hông của nàng, chàng buông lời thảm thiết:

- Ta thật tình xin lỗi nàng, khi nẩy chẳng may đánh trúng người nàng khiến nàng đau phải chịu đau. Tấm thân nữ miếu của nàng vì ta mà ra nỗi này. Trong túi ta có chút cao bồi, ta mang từ miền Man Hoàng trị thương rất tốt đó.

Cô gái gắt gỏng, lấy que đóm vụt thẳng vào tay Thành. Thành rút tay lại nhận ra mình vô duyên chạm vào hông nàng ta. Thành tìm chiếc tay nải hôm trước mang theo cùng đám rặng hổ, sừng trâu. Mở tai nải ra, Thành lấy ra một bọc nhỏ quấn kỹ vải đen, bên trong là một miếng cao màu đen cứng như đá. Chàng lấy chút dầu phụng trên đèn hòa chỗ cao đó ra, lấy tay chấm lên xoa vào vết thương cho nàng ta. Nàng ta hất tay ra không khiến Thành bôi. Bạt cao vừa hòa đồ tung tóe ra sàn. Nàng ta nạt nộ Thành:

- Trước giờ ta chưa thấy tên vô lại nào như ngươi. Ngủ lý ở nhà ta đến hai ngày liền, tình dậy còn đánh cả chủ nhà. Nay ngươi lại có ý đồ gì với ta. Nhà ngươi mà làm gì ta thì đừng mong ra khỏi trang này.

Tồn Thành cúi xuống lấy khăn áo thấm đi chỗ dầu cao vừa đồ. Đôi mắt chàng dò dẫm nhìn theo dáng dấp nàng khắp khềnh đi ra phía ngoài cửa phòng, tâm trí lơ đãng như không hề nghe những lời nàng ta nói. Cô gái quay lại thấy Thành còn đang chăm chú nhìn vào áo yếm của nàng, khuôn trắng lộ lộ đầy ra phía trước, Thành không tài nào chế ngự được cảm xúc. Nàng ta lấy tay khoanh trước ngực, mặt vênh vảo, lấy túm tóc vắt qua vai che đi khuôn trắng đầy đặn của nàng. Nàng dùng chân đá mạnh chiếc chổi về phía Thành, sai cô gái kia lấy chiếc áo lụa dài mang ra cho nàng. Nàng khoác lên chiếc áo dài, dáng người thướt tha càng khiến Thành thêm bấn loạn. Mắt trợn lên, nàng ta nhìn Thành:

- Nhà anh còn không mau dọn nhanh đi. Đừng để cha ta về trông thấy. Mà cha ta có hỏi thì anh cũng không được nói khi nẩy ta ra chỗ bờ sông. Nhớ chưa.

Thành gật gật, rồi quết lấy phẩy khiến dầu cao lán ra khắp phòng. Tiếng vó ngựa tiến gần từ phía bờ sông hắt lại ngôi nhà tranh. Tiếng gọi í ới phía ngoài, Tồn Thành định bụng bước ra ngoài trông thấy dưới lập lờ ánh lửa một toán người tên nào tên nấy hàm răn miệng chuột, tay cầm hung khí, mặt đầm đẫm nhìn vào. Cô gái dập lửa, dặt tay Thành trốn ra trang trại phía sau. Thành đứng núp sau chiếc vại đựng nước mưa nhấp nhòm nhìn ra. Cô nàng núp phía dưới, mũi hồng xiêm chín rộ nồng nặc khiến cô gái không thể thở được. Tồn Thành chăm chú quan sát phía ngoài thì thềm hỏi cô gái:

- Đám người đó là bọn nào. Sao lại phải trốn đi.

- Anh trật tự đi. Đừng có hỏi nhiều. Bọn nó mà biết tôi ở đây, chúng sẽ giết chết cả tôi và anh đó.

Tiếng thát thanh của cô gái khi nẩy đi từ bờ sông đi vào trong nhà. Một tên lơ dờ như người say rượu, mắt đỏ hoe, đầu cong nhọn hoắt, lỗ mũi nhỏ híp túm tóc cô gái quất tháo:

- Lã Vọng đâu. Nàng ta đang ở đâu. Mau khai ra thì ta còn để nguyên tính mạng.

Cô gái sợ sệt, mặt không giọt máu nhìn hẩn, người run lấy bầy trả lời hẩn:

- Ác Tinh quan gia. Xin tha mạng cho tiểu nữ. Từ ngày tiểu thư cưới về làm vợ ngài, cô ấy chưa từng về đây.

- Đừng có gọi ta là Ác Tinh. Ta là không có Ác mà lại gọi ta là Ác. Gọi ta là Phan Tinh được rồi. Tao mà tìm thấy đứa con gái hư hỏng đó thì đừng có trách tao. Váy cái áo dính máu này là của đứa nào.

- Bẩm Ác, Phan Tinh quan gia. Đó là cái tấm vải của tôi. Tuần trăng đến độ, chưa kịp dọn dẹp mang đi.

- Thế lão Đình Bá đâu.

- Bẩm, lão gia đi từ sáng, chở theo hai chum rượu giờ này vẫn chưa về.

- Sáng nay còn thấy lão mang rượu vào trong thành bán cho đám quan gia, hay lại xin say ở phủ thăng nào rồi. Lã Vọng không có ở đây, chỉ bằng nhà người thay nàng ta mà chiều chuộng ta.

- Xin quan gia tha mạng. Tiểu nữ không biết Lã Vọng tiểu thư ở đâu. Mong ngài tha mạng cho tiểu nữ.

- Nhìn đứa con gái như mây cũng ngon đấy. Chi bằng theo ta làm bà nhỏ, chẳng gì cũng được cùng hàng, cùng chiều với tiểu thư nhà người. Chẳng phải cô ta ngày ngày vẫn chê nhà người hậu đậu, chẳng được tích sự gì hay sao.

Lã Vọng nằm gọn dưới thân hình vạm vỡ của Thành, có thứ sọc ở bụng chàng ghi sát vào lưng nàng ta khiến nàng ta giật mình đẩy người Thành ra. Nàng ta quát tháo:

- Cái tên dân tộc khốn nạn nhá người.

Phan Tinh chạy ra phía sau thấy nàng ta cùng Tôn Thành kẻ ở mình trần, người lưng phủ bụi đất. Hắn gầm gào ném đuốc về phía Tôn Thành sai mấy tên lâu la dùng gậy gỗ bắt trói hai người. Giọng gã lộ nghị:

- Mẹ hai con chó gian dân. Hôm nay thì bố mày bắt tận tay. Chúng mày còn đường nào chối cãi hay không. Dám bỏ nhà chạy theo cái thằng tộc Man kia à.

Lã Vọng mặt sắc lảo chưa ngoa:

- Ta thà đi lang còn hơn nằm cạnh cái thằng như khoai dím. Nhìn oai võ là thế mà đêm về như thằng trẻ con.

- A. Mày lại còn dám chê tao à. Bố mày cho mày biết thế nào là trẻ con, con đàn bà gian dân kia. Cả cái thằng chó kia nữa.

Ác Tinh dùng dao bầu xông thẳng về phía Tôn Thành định chém chàng. Chàng né được, chạy ra ngoài, cố gắng giải thích cho Tinh:

- Có chút hiểu lầm rồi tráng sĩ. Tôi chỉ là ngủ nhờ ở trang trại của lão Đinh lão Bá ấy.

Nàng ta lườm Thành, tiếp lời cho Thành:

- Hắn không liên can gì đến chuyện này cả. Khi nãy ta về, đã thấy hắn ở đây. Hắn nói là khách của cha. Ta nghĩ hắn là cướp nên hắn định bắt hắn, ai ngờ hắn đánh lại khiến ta thế này. Ta bảo hắn ra phía sau vườn để tránh mặt người. Chứ chẳng phải như cái loại tiểu nhân nhà người nghĩ. Bà bị đánh lán cả người đây này mà cái giống chồng gì lại không thương vợ, nghĩ vợ thế này thế kia.

Lã Vọng vạch áo, chia chỗ hông cho đám người cùng nhìn thấy. Ác Tinh cười mỉa:

- Chúng mày còn chơi cả cái trò bạo lực nữa cơ à. Đừng có già mồm nữa. Tao không có vợ chồng gì với cái loại như mày. Khôn hồn thì theo ta về chịu tội. Thằng kia muốn sống thì nói mau. À với mày tăng tội với nhau từ bao giờ.

Tôn Thành cúi mình hạ giọng:

- Dạ bẩm. Có vị cô nương này làm chứng. Ta chỉ là khách của lão bá tử thành huyện Vô Công tới trang để tìm rượu. Hai người huynh đệ của ta có công chuyện vào thành, ta đợi lão Đinh về cảm tạ lão mà hoài chẳng thấy ông về.

- Hai người kia là kẻ nào. Trước giờ kẻ đến trang này tìm rượu chỉ có mấy tên quan chức trong huyện, không thì cũng đám thổ hào quanh chỗ này. Trông bộ dạng nhà người chẳng phải thổ hào, cũng không phải đám quan chức huyện này. Lại còn dám nhận là khách của nhạc phụ ta sao.

Tôn Thành lúng túng đáp lời:

- Là Triệu Cường cùng với Dương Diện hộ sư quân tướng, đang đóng tại thành huyện Vô Cương.

Phan Tinh cảm ria mép vuốt vênh như mèo, lấy dao bầu chỉ vào mặt Thành cười lớn:

- Hai gã đó là kẻ nào. Ta chưa nghe cái tên đó. Các người có biết kẻ nào tên như vậy không.

Cả đám người cười nói không biết tên hai người đó. Tôn Thành nhớ lại chuyện cách đây đôi ngày, sức nhớ ra Triệu Cường đã dặn không được gọi hai người đó với cái tên Triệu Cường, Dương Diện. Tôn Thành đánh trống lảng:

- Chẳng biết lão bá Đinh khi nào mới trở về. Khi nãy tỉnh con say, tôi ra bờ sông cho thỏa con khát thì gặp cô nương. Ra hai người là vợ chồng. Thật là không phải với Phan phu nhân. Ta đã ra tay hơi mạnh, khiến cô phải chịu đau. Mong hai vị nương tình tha lỗi cho.

Gã Ác Tinh nhắm nhẹ con dao, gã nhặt chiếc áo vò nhàu thấm máu dưới đất lên. Nhìn chiếc quần Thành đang mặc trên người. Gã chém nát chiếc áo, gầm gừ với cô nàng:

- Mày. Chúng mày vừa làm cái trò gì đây. Phải chăng mày đã với thằng chó kia. Áo này chính là của mày. Mày lại còn lấy áo của gã nhân tình này lau cái thứ ấy. Thật là khốn nạn. Chó đẻ ra chúng mày. Tao phải giết, giết hết chúng mày.

Tồn Thành trông gã điên lên bước lùi lại quan sát. Gã xông vào ôm lấy nàng Lã Vọng, tay ghì cổ bóp nghẹt từng hơi thở của nàng ta. Nàng ta ra sức chống cự mà không sao cưỡng lại được cơ bắp chắc lỳ của gã. Tồn Thành thể thủ, tay quờ được chiếc cán chổi làm vũ khí giương về phía gã Ác nhân. Ác Tinh gào thét, Lã Vọng tím tái mặt mày, đôi tay cố kéo cánh tay lực điền của gã đang siết càng lúc càng chặt hơn. Nàng giãy giụa chân nàng co lên đập trúng nơi hạ bộ của gã. Gã la toáng lên, buông dao cùng nàng xuống, gã oằn mình đau đớn. Bọn lâu la xông vào túm lấy vạt áo của nàng, áo yếm trễ xuống, áo rách tả tơi lộ ra khuôn trắng ngần ngồn, năm ngón tay đỏ rất còn hằn phía ngực trái của nàng. Vội vàng nàng thu mình, ghem áo sát người. Tồn Thành chỉ dám liếc nhìn, tay giữ chắc cây cán chổi, tay ra hiệu cho cô gái chạy đi. Ác Tinh ôm phần bụng dưới, mặt đỏ như gấc nhăn nhó, nói không ra hơi :

- Mụ dám tư thông với tay Man di mọi rợ. Ta phải giết mụ với tên tình nhân kia. Bọn mày xông lên thẳng tay đánh mụ và thằng kia cho tao.

Đám lâu la dùng gậy gộc xông vào đánh Tồn Thành. Tồn Thành dùng võ nghệ chống đánh gục từng tên. Nàng ta dùng roi mây quất trúng mặt hai tên khiến chúng sợ hãi không dám lại gần. Lã Vọng dắt cô gái ra phía ngoài, đỡ cô gái lên ngựa, nàng dặn dò:

- Tâm Hoàn. Cô hãy chạy đi. Việc của ta ta tự lo không liên can gì đến cô và cha ta. Cô hãy tìm cha ta ở phía đầm Cút, ông đang ủ rượu ở gần đó nói với ông ấy hãy trốn đi thật xa. Chớ quay trở về trang nữa.

- Nhưng còn Trình Bằng, cô có biết nó đang ở đâu không.

- Cô hãy cứ lo cho bản thân cô trước đi đã. Em trai cô chắc nó cũng đang ở chỗ cha tôi. Nếu gặp nó thì hãy mang nó đi cùng. Tránh họa về sau. Tên Ác Tinh sẽ không tha cho người nào trong nhà ta nữa đâu. Hẳn như con quỷ dữ không còn nhân tính nữa rồi. Sáng nay hắn giết một tên người hầu trong chớp mắt. Cha hắn cũng không thể kiểm soát được hắn nữa rồi.

Tồn Thành phía trong nhà đánh lộn với đám người của Ác Tinh một lúc, người vẫn còn ê mõi sau cơn say không biết trời đất. Chàng nhặt được con dao dưới đất, chàng chỉ trở đám lâu la :

- Kẻ nào xông đến ta sẽ giết kẻ đó.

Phan Tinh vênh mặt ghé cổ vào dao, giọng đầy thách thức :

- Mày giỏi thì cắt cổ tao đây này. Lão gia đang muốn chết đây.

Tồn Thành vội bước sang một bên tránh rút dao lại. Chàng bước ra ngoài cửa, tay cầm le con dao dọa dẫm. Mấy tên xông lên dùng gậy đánh toan đánh vào đầu Tồn Thành, chàng dùng dao chém gãy hết loạt. Dao bén đứt lia tay một tên lâu la, tay văng xuống đất, máu me chảy ồ ạt như cát tiết lộn. Ngựa hí chạy đi, có một tên chạy ra phía ngoài định bắt một con ngựa chạy đuổi theo. Chàng dùng dao phỉ trúng lưng tên đó, hắn ngã ngựa nằm giữa ra đất, dao bầu chọc thủng bụng nhô lên, sống lưng gãy một tiếng cạch khi xác hắn chạm đất. Lã Vọng nhìn thấy máu me lênh láng ngã gục ngắt lịm.

Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại Ww.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 38: Lắng Lòng Nghe Chuyện Giai Nhân

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ tám:

Buồng mủ giáp Đổ đô úy tìm em.

Giết ác nhân, rượu say luận thiên hạ.

Chương 8.3 Đêm thanh vắng, lắng lòng nghe chuyện giai nhân

Phan Tinh nhìn Thành giết hai tên lâu la, gã máu me, cảm gậy của một tên lâu la đang đứng run bần bật sợ hãi lao cả người dồn sức đánh Tồn Thành. Tồn Thành cúi thấp mình, gã lao qua lưng, Thành dùng gót chân đập trúng bụng hắn khiến hắn đâm cả đầu trúng bức vách bùn khô. Thanh tre cột nhà gãy như chọc đầu hấn lăm chắm máu. Tồn Thành quát hấn :

- Cái tên ác thú nhà ngươi. Hãy dừng lại. Ta và hai cô gái đó không có can hệ gì. Chỉ là chút hiểu lầm giữa ta và hai cô gái đó. Ta cũng không có quen biết người nào ở đây cả. Hai ngày trước, ta uống rượu quá say. Hai vị huynh đệ của ta đã đưa ta tới đây. Lúc tỉnh dậy thì như ta đã kể với nhà ngươi.

Nếu người còn ngoan cố, ta sẽ không nể mặt lão Đình Bá nữa đâu.

Phan Tinh lấy tay xoa đầu, máu dính lớp nhóp trên tóc, trên râu hắn. Hắn phi nhỏ, giọng gầm như thú dữ :

- Mẹ cha mày. Mạng ông đây, có giỏi mày giết ông xem nào. Mày có biết bố mày là ai không mà dám nói cái giọng ấy.

Tồn Thành nhìn hắn với ánh mắt dò xét. Chàng hỏi lại hắn :

- Dẫu có là ai ta cũng thấy người không hơn chi loài súc vật. Á vợ người làm điều gì khiến người phải ra tay độc ác đến thế.

- Độc ác. Mày có biết mày vừa giết hai mạng người không. Á là vợ tao, tao muốn làm gì tao làm. Á gian dân với cái loại mặt chó mày, lại còn đong đưa với mày trước mặt tao. Á còn sống là vắn con mày nắn đày con ả. Còn cái mặt mày nữa. Tao giết.

Dứt lời, Ác Tinh rút từ dải hông con dao nhỏ đâm ngực Tồn Thành. Tồn Thành lấy nắm đấm giáng mạnh cổ tay hắn, xương gãy lập tức, bàn tay hắn thõng xuống như chỉ còn da với thịt liền với cánh tay. Hắn kêu gào ầm ĩ, rúc đầu đập đầu vào cột tre lân lộn đầu đón.

Tồn Thành phui bụi, còn ba tên lâu la mất trước mắt sau cú đầu chạy mất dạng. Mặc hắn kêu gào đau đớn, Tồn Thành dắt con ngựa đi ra phía cổng, vác Lã Vọng đặt lên lưng ngựa. Chàng bước vào phía trong nhà nhặt chiếc túi nhỏ đựng miếng cao ném trước mặt hắn :

- Lấy cao đó hòa với dầu phụng, thoa lên vết sưng. Nhờ thầy lang bó thuốc lá chỉ trong vài ngày sẽ khỏi. Ta với nhà người không quen không biết. Hà có chi phải gây oán mắc thù. Hai mạng người ta sẽ tự báo quan.

- Ta cóc cần cái giả nghĩa giả tâm. Xem mày chạy được bao xa.

Tồn Thành đập cây đuốc xuống mặt nước sông. Chàng bị bơm dưới ánh trăng nhàn nhạt, gương hai tay oai hùng bước chậm. Hồn anh như trời thu trong sáng, giọng hát anh văng vẳng tàn canh. Nước Hoàng Giang vỗ nhẹ ru lòng người quân tử, tiếng ai ô khuất lấp sau lưng. Dáng vóc chàng vạm vỡ núi nứt đổ, mái tóc buông xõa ngờ rừng cây. Chàng rong ruổi suốt những chặng đường xa vắng, chẳng biết nơi nào có chỗ trú thân.

Tiếng thuyền ai đập con nước tiến lại gần, chàng ngâm khúc dân ca tỏ lòng mến mộ tấm chân tình. Mái đò vội lướt theo con sóng nhẹ, không đáp lời cứ vậy mà đi. Chàng lại bước đi sau những cơn chênh choáng, gặp lại xa, say rồi tỉnh đã bao lần như vậy. Chẳng biết được lòng người ta thay khác, hay tại chàng đã chẳng còn như xưa. Nghĩ về thuở hàn vi vất theo Tồn Thăng bắt tôm, cua cá, Thăng lắm lý chẳng chịu nói cười một điều chi. Đồ Đại chặn đánh đám thanh niên hương Xá, Sĩ Giao dùng gậy sêu phân bò chát lên mặt đám đó. Sĩ Hoàng chỉ Tồn Thăng mấy trò lừa đảo, trộm cá tôm của người khác làm của mình. Mấy anh em Dụng, Kiên, Trang, Hoàng, Đại đánh trận giả giết địch là Sĩ Giao. Tồn Thành dùng que tre giả làm kiếm, chém toì bởi người bắt giết Sĩ Giao.

Vừa đi chàng vừa dâng trào, nước mắt cứ tuôn mà không sao ghém lại. Nghĩ về Thủ Trùng nhỏ tuổi phận cút côi, nhìn ông bà, cô di bác máu chảy ngả xuống. Dao kiếm kia sao vô tình hiểm ác, cướp bao nhiêu sinh mạng đất Yên Hưng. Hai cha con đồn đảo ngược xuôi, bao phen dờ chết, dờ sống giữa rừng, giữa biển. Chỉ trai muốn thỏa vẫy vùng, chàng theo Đoàn Uyển, Dương Thanh đánh cho uy danh lừng lẫy, giết kẻ tâm xà hại dân. Chàng ngồi ngắm cỏ nhếch mép cười Uyển rút đầu, không phân biệt trắng đen trái phải. Chàng ném viên đá nhỏ nhảy từng bước rồi chìm ngấm xuống nước sâu. Thế gian ơi, sao mà vô vị. Chẳng hiểu nổi lòng ta chỉ lớn ngàn phương.

Chàng lại chạy bước qua cánh đồng Rộc Xéo, nghe thiên hạ mách lúa này rượu ngon. Gặp con nước chắn ngang như thành ập, chàng ngồi ngắm con cá quẫy chơi trăng. Tiếng gục gĩa phía sau nghe thánh thót, giọng lạnh lạnh hát lại từ xa xa. Chàng choàng dậy neho mắt nhìn quay lại, một bóng hồng lấp ló dưới đồng lau phát phơ bay trong gió đêm vắng lạnh. Chàng nấp đi sau bãi lau rì rào đón gió lộng, tiếng người lại gần rõ ràng đập vào tai :

- Giống lừa ngu si, còn không mau mau chạy. Đừng khiến ta phải đâm dao vào mông mày.

Giọng thật quen, Tồn Thành nhắm trong bụng. Chàng lấp ló ngó trộm dưới ánh trăng. Nàng ta mệt mỏi, giả hợm vì con lừa cứng cổ, cứng đầu. Bỏ xiêm y, nàng ta thay yếm mới, vắt xuống con nước máu đỏ tươi vương trên áo yếm. Tắm lưng nuột nà hòa vào dòng nước mát, ánh trăng khuya hắt xuống đầm nước trong. Khuôn mặt kia sao dịu dàng đến lạ, chàng ngáp ngهنh ngó lên lại cúi thấp mình. Có tiếng sột soạt từ bụi lau, nàng ngấm mình trong làn nước, cất tiếng hỏi từ xa :

- Là kẻ nào đang nhìn ta trộm ta tắm.

Vắng lặng đêm khuya, chú mèo hoang nhảy ra vỗ con chuột đồng đang chạy. Nàng bỏ hết xiêm y, tiến lại gần con lừa lấy ra tấm áo choàng lên người, toàn thân run bần bật vì lạnh. Nàng tìm thứ gì đó một hồi lâu rồi, quay ra vỗ đầu con lừa :

- Ngoan ngoan chạy cùng ta. Ta sẽ thưởng cho nhà người một chị ngựa xinh gái.

Có tiếng khè khè bên tai, Tồn Thành chạm phải thứ thô ráp nhiều vảy cứng.

Chàng giật mình dưới ánh trăng là con hổ mang chúa. Chàng chạy vội thực mạng về phía bờ con nước. Nàng thu mình quan sát bóng chàng ta, lại thầm nghĩ tên này háo dâm nhìn trộm nàng tắm. Cầm dao bầu còn vương máu đẫm chuôi, nàng cất lời dọa Tồn Thành :

- Cái tên phạm phu kia. Anh còn không chịu bỏ trốn. Xung quanh đây là đất của họ Phan. Không lo giữ cái mạng lại còn đứng ở đây nhìn trộm ta tắm.

Tồn Thành giờ tay cao, cúi thấp mình, giọng từ tốn hỏi :

- Chẳng phải cô nằm ngất vất vèo trên lưng ngựa. Sao lại cười con lừa đó. Chồng cô đâu, tên Phan Tinh đó.

- Không phải chuyện của anh. Tại sao nhìn trộm ta tắm.

- Chỉ là ta mệt, nằm chỗ bụi lau cho tỉnh táo rồi mới trốn tiếp. Nghe tiếng người lạnh lạnh trong đêm, ta mơ màng tỉnh dậy thấy có hồ mang chứa bên cạnh nên mới choàng tỉnh dậy. Chứ đâu có trộm nhìn người cô. Tên Ác Tinh đó đâu, hấn yêu cô lắm mà. Sao hấn lại để cho cô đi một mình.

Nàng ta bỗng nhiên choáng váng, ôm đầu tay bám con lừa rồi gục xuống. Tồn Thành chạy lại đỡ lấy nàng ta, hai vai nặng trĩu, đôi chân bước chùn, Tồn Thành cố dìu nàng ta lên lưng con lừa. Chàng ngồi phía sau đỡ lấy cơ thể ngã nghiêng mềm mại, êm ái của nàng ta. Đã từ rất lâu rồi, Thành không được ôm một người con gái từ phía sau, ngắm nhìn một cách mê đắm như vậy. Tồn Thành nhắm mắt tận hưởng từng nhịp thở của nàng, mùi hương cơ thể nàng tỏa ra dịu dàng, êm ái khiến Thành không thể kim lòng. Chàng siết chặt vòng tay, giữ dây cương cho thật chắc. Nàng thều thào trong vòng tay chàng :

- Chàng hãy đưa ta đến khu đất phía đông, có một bãi lầy lớn. Phía chân núi có một cái động nhỏ. Chàng hãy trốn vào đó lánh tạm hết đêm nay. Hãy cứ để mặc em sống chết theo phận của ông trời.

- Tại sao nàng lại nói như vậy. Ta với nàng không quen không biết. Nàng còn có cha, có chồng và hai chị em họ Trình kia nữa.

- Chồng gì cái tên ác ôn đó. Cha em làm nông trang, nấu rượu trồng hoa, phải nộp thuế sưu cho cái tên hào trưởng họ Phan cha hấn. Mấy năm rồi, huyện thành không có người mua rượu, thưởng hoa vì viên thứ sử Cảnh Tung ăn chay lại không có vợ con gì nên ông ta cấm các quan uống rượu, dân Trường Châu không được phép làm rượu, hễ bắt được sẽ nhốt trong ngục ba năm. Cha em không thu được đồng nào trong chừng ấy năm nợ cha hấn hai trăm lạng bạc trắng. Cha em đành phải gả em cho tên Ác Tinh đó. Cha con hấn tác oai tác quái ở vùng này bấy lâu mà không người nào làm gì được chúng. Có kẻ kiện chúng lên quan huyện, chúng đánh đập cho đến nát xương, nát thịt, quan huyện về xử tội thì được dứt lót nhiều tiền nên bỏ qua cho bọn chúng, thậm chí người đi kiện còn bị ngồi nhà lao. Em bị gả cho hấn tuần trước để ráo nợ cho cha. Không rước đón, chẳng lễ nghi, em phải về nhà hấn như con ở không hơn. Nghĩ rằng hấn có chút võ dũng thì được nhờ, mà hấn chẳng hơn đám súc vật, chỉ trực chờ em làm sai điều gì thì hấn lại đánh em. Ở chung với hấn được hai ngày thì hấn đánh em đến bảy tám lần. Đã thế đêm đến, hấn chỉ ôm em có một lúc, rồi người mềm nhũn lăn ra ngủ. Hấn nói như vậy cũng là đủ sung sướng với hấn rồi nên hấn cũng chẳng coi em là gì nữa. Em mới trốn về nhà. Cha em nói tới cha có tiền rồi sẽ cho em chút tiền trốn về Ái Châu, cha ở lại bán hết ruộng đất đi trả nợ cha hấn. Tháng sáu vừa rồi, có viên tù trưởng người Man hành quân qua thung Lã này, có sẵn men ngon hai người họ Triệu, họ Đỗ xúi cha ta nấu cho hai mươi hũ rượu, lại còn hứa rằng sau này sẽ quay lại mua rượu nhiều của cha ta. Nửa tháng sau, hai người đó quay lại, nói rằng chủ Trường Châu nay là vị Man Tộc trưởng kia nên tập tục cũng sẽ khác. Mọi người lại được mua rượu uống, hai người đó vẫn thường xuyên quay lại chỗ cha em, nhưng không hay đi cùng nhau. Hai ngày trước, hai người đó dẫn anh tới, đập cửa ỳnh ỳnh giữa đêm. Lại gửi nhờ anh ở nhà cha em.

- Nàng nói như vậy là nàng còn... .

- Chàng hỏi gì lạ vậy. Đang kể chuyện hai vị quan nhân kia, sao chàng lại hỏi vậy.

- À. Ta chỉ là có chút suy nghĩ không thật đứng đắn. Hai người đó là anh em của ta. Thế còn cha nàng và hai chị em họ Trình kia.

- Hai chị em Tâm Hoàn và Trình Bằng vốn là họ hàng xa của Cái em. Cái em họ Trình người đất huyện này. Cha mẹ bọn nó đi theo đoàn buôn ở Đại An, bị tên Đô Tư Tặc Hải cướp thuyền buôn bị ném xác xuống biển. Hai đứa con út Cái em đưa về nuôi. Tâm Hoàn hậu đậu, tính tình lại buông lơi với đám thanh niên trai trẻ nên hay vào trong thành đi theo đám con gái như chàng nghe cô ấy kể đó. Còn Trình Bằng hiền lành thật thà, theo cha em nấu rượu trồng hoa. Sáng ngày nay đi theo cha vào huyện thành giao rượu, sau đấy ở lại lò rượu ở đầu con nước này.

- Thế sao nàng không về đó.

Nàng ta siết chặt tay túm lấy vạt hông của chàng, chiếc quần của chàng mục chỉ từ lâu, rách toạc bên hông trái. Chàng giật mình lấy tay giữ lại, nàng ngã người về phía sau nằm gọn trong cánh tay vững chãi của chàng. Nàng giải sầu tâm sự :

- Khi nấy, chàng vừa quay bước đi. Cái tên Ác Tinh đó rút con dao bầu từ bụng thắt Toát, xông tới chém em, lúc đó con ngựa bị hấn vấp dây hắt ngã em xuống đất. Em tỉnh lại thấy hấn cầm dao nằm sóng soài. Em sợ quá nhảy vào ôm hấn, giành lấy con dao. Chẳng may dao cứa cổ hấn, máu phun ra, chết tươi. Em sợ quá chạy ra lấy con ngựa thì hấn nhóm dậy ném con dao trúng chân con ngựa, bây giờ hấn mới chết hấn. Em sợ lắm. Chàng cứu em. Hai ngày vừa qua bước ra nhìn thấy chàng, bước vào nhìn thấy chàng, em cảm như đã thuộc về chàng từ kiếp trước. Em không biết chàng là ai, mà sao trái tim em như thổn thức, dường như tình yêu đã bắt đầu nảy mầm trong em. Em muốn được ở cạnh chàng, trong vòng tay vững chãi này của chàng, chạm vào từng thớ thịt của chàng, em cảm như có dòng máu đang chảy từ chàng về phía cơ thể em. Chàng có thấy điều đó không.

Tồn Thành nghiêng người, chàng bắt giác lặng yên, đôi tay chàng đã đặt lên khuôn ngực của nàng ta từ bao giờ không hay. Chàng siết chặt vòng tay, truyền hơi ấm từ cơ thể chàng qua tấm lưng mịn màng của nàng. Chàng tận hưởng từng khoảnh khắc mà bấy nhiêu lâu nay mà chàng tưởng như sẽ chẳng bao giờ quay lại từ khi mẹ của Thủ Trùng mất đi.

Ánh trăng mờ ảo, hai người trên lưng chú lừa chậm bước tới động lớn gần đầm nước lớn. Những ái ân mặn nồng Tồn Thành trao cho người con gái mà trước đó chàng còn không hay sự có mặt của nàng trên cõi đời này. Những giọt róc rách từ động nước rơi xuống, rồi trào ra từ đôi nơi dòng suối chảy từ trong động dội ra phía ngoài đầm nước. Cây cỏ phát phơ theo làn gió nhẹ nhàng lùa theo khe núi. Ngọn núi cao sừng sững hiện ngang rù bóng lẫn tan xuống mặt đầm nhọt nhọt. Hai con người chìm sâu vào những cơn mộng mị, không màng trăng gió, sương khói đêm thu phía ngoài.

Mờ sương, gió nhẹ thoảng thổi qua, con lừa tai vểnh ngẩng nghiêng chút cổ non. Tiếng lép bép nhai cỏ cùng âm thanh ỉ ỉ từ con lừa đang cố dứt dây cương khiến Tồn Thành tỉnh giấc, chàng gượng người chống tay ê ẩm. Nàng co mình nằm gọn lớn trên thảm đá rêu xanh, Thành đắm chiều nhìn nàng, tay chạm vào từng làn mịn màng. Nàng lật mình nằm nghiêng, quay lưng lại, vết lằn lưng đã nhạt.

Chàng đứng dậy tiến lại xoa đầu con lừa, bước ra khe suối cúi úp mặt xuống dòng nước trong vắt, mát lạnh. Chàng mở to mắt, ngược nhìn lên, một người đàn ông mây râu lún phún, đầu tóc búi củ hành điểm những sợi hoa râm, tay lăm lăm roi mây, mặc áo xẻ tay áo sát vai, phanh ngực cộc cằn. Tồn Thành loạng choạng chân bước hụt xuống khe suối. Ông ta nhìn chàng, đánh mắt nhìn ra phía nàng ta đang nằm co rúm, chỉ có manh yếm che thân. Ông chạy tới chỗ nàng ta, dùng roi mây vút mạnh, miệng vừa nói vừa phun nước bọt tóe tung :

- Cái con nha đầu đĩ thõa này. Mày lại còn dám dẫn trai đến động này. Mày có biết mày đã làm chuyện tà trời không hả con.

Tồn Thành chạy ra nắm lấy tay người đàn ông đó không cho ông ta đánh trúng người nàng. Nàng choàng tỉnh dậy, lấy tấm vải quấn lấy làm đệm quần, vội vàng thất lại dài yếm, mặt mày sợ sệt, liếc mắt nhìn ông ta. Nàng lắp bắp thưa lời:

- Cha. Sao cha lại ở đây. Chẳng phải đêm qua cha ngủ ở lò rượu, sáng nay mang rượu vào thành huyện có lẽ xuất quan.

- Sao ta lại ở đây à. Đêm qua tao về nhà xem mày có về nhà bên ấy không thì thấy ba mạng nằm chống trơ, hỏi làm sao tao có thể mà ngủ được. Là mày hay thằng kia giết người ở nhà tao. Cả cái tên ngu quân tử này, người đến nhà lão nằm lý suốt hai ngày, nay lại cùng con gái ta làm ra cái điều sằng bậy. Các người có còn là con người nữa hay không. Loại súc vật không bằng.

Tồn Thành buông tay lão, giọng nói ôn tồn. Tay chấp vái lấy lão :

- Lão là Đinh Bá? Chuyện này, ta, ta...

- Lại còn ta với tà gì nữa. Bọn mày có biết là bọn chúng là ai không mà lại giết chúng, lại còn ở nhà ta nữa.

Cô gái áo quần sửa soạn xong, túm lấy đuôi tóc cuốn cao, chạy ra mặt mày nũng nịu:

- Chỉ là không may thôi mà cha. Tên đó cầm dao dọa giết con và Tâm Hoàn, anh ấy chỉ ra tay giúp đỡ, chẳng may dao đâm vào người bọn chúng. Chứ đâu phải bọn con có ý giết người.

- Con tiện nữ. Mày lại còn múa môi nữa à. Tao không có cái loại con như mày. Giết chồng, tư thông với kẻ khác. Mày có đáng làm người không hả. Tao đặt tên cho mày cái tên Lã Vọng chỉ mong mày khôn ngoan hơn người, phải bậc vương giả, thực nữ cũng phải đàn hoàng tử tể. Đây mày nhìn xem, có đứa nào con gái như mày không. Mày vào gia phủ nhà người ta, chẳng phải lão Phan Công đó nể mặt tao mà tha cho mày mấy bận trốn về. Bây giờ mày gây họa giết chết con trai lão. Mày giết cả nhà rồi con ạ.

- Con đâu phải đâu con gì nhà lão. Chỉ là cuộc trao đổi không hơn không kém. Cha con hần coi con như đứa người ở. Cái tên Ác Tinh tính ác đó, không phải là người dân trong hương hiền lành thì hần đã chết từ lâu rồi, ra ngoài khỏi kẻ đã giết chết hần vì cái tính hèn hoang, sắc sục của hần. Con về nhà đó, không kèn, chẳng pháo nổ, không lễ mọn dất diu. Đó là phận con ở nhặt về, chứ đâu phải là vợ của hần.

- Lại còn già mồm nữa hả. Tao đánh cho mày chết đi. Tao không có cái loại con đĩ thõa, ương bướng như mày.

Lão vút roi trúng mặt nàng. Tồn Thành mím môi chưa xót, đỡ lấy nàng dậy. Ông lão sụp xuống than vãn :

- Sao trời lại cho ta đứa con gái như nó cơ chứ. Bao nhiêu năm nay ta sống trên đời, đâu có để tiếng tai gì với đời. Nay lại có loại nghiệt chủng này cơ chứ.

Nàng quỳ xuống, dập đầu cầu xin cha :

- Cha. Chuyện đã rồi, chỉ là chuyện không may. Bọn con đâu có muốn như vậy. Về phủ nhà hần một tuần trời, có khi nào con được hần coi như vợ. Con bỏ về nhà, hần nghe lời cha hần tìm con để đánh đập, tìm không được đến đời cha. Hai ngày nay, hần cũng đâu có đi tìm con nữa đâu. Khi tối qua, hần tìm đánh con, hần bóp cổ con cho đến tắt cổ. Con không thể chịu nổi đâu cha. Cha hãy cứ mạng con đi báo quan.

- Mày nghĩ mạng mày đi báo quan là xong sao. Ba mạng người chứ đâu phải là lợn gà, chó trâu. Hai chúng mày mau đi đi. Từ nay đừng có vác mặt về đất này. Coi như tao chưa từng có đứa con gái như mày.

- Cha. Con xin cha. Tội lỗi này do con bất hiếu gây ra. Cha hãy chạy trốn theo chàng ấy. Giết người đền mạng. Một đêm như đã trăm năm, chàng sẽ thay con báo đáp ơn dưỡng của cha. Cha hãy nghe con lần này. Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở [EbookFull\(dot\)Net](http://EbookFull(dot)Net).

Chương 39: Chàng Vào Thành Tìm Gặp Người Xưa Cũ

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ tám:

Buồng mũi giáp Đổ đô úy tìm em

Giết ác nhân, rượu say luận thiên hạ.

Chương 8.4 Theo chàng nàng bỏ chốn chôn rau, chàng vào thành tìm gặp người xưa cũ

Có tiếng ráo riết ngoài cửa động, Tôn Thành chạy ra thấy toán người khổ áo, gầy gộc, guom giáo đi tới. Ông lão xua hai người chạy vào trong động. Lão dắt lửa, khệnh khạng bước ra cửa động. Vươn vai cao, lão há miệng ngáp. Tay cầm vò rượu, cười lên lưng lửa, nhử mày nhìn về phía xa. Đám người mang giáo mác chạy tới đứng quanh Lão, Lão cười hỏi:

- Phan Công đấy à. Có chuyện chi mà ông cho người đến sớm vậy. Hôm trước lão có nói với ông rồi đó. Hôm nay, huyện gia xuất binh bắc chinh, đặt tôi hai chục chum rượu. Huyện gia trả tôi, tôi sẽ thanh toán hết số nợ cho ông. Bao nhiêu năm nay, có khi nào tôi khất hứa với ông đâu. Ông cứ cho người về đi. Tôi thuê người chở rượu đi rồi. Đêm qua nấu xong rượu một quá, chạy tới đây ngã lưng.

- Thằng già Đinh Bá. Mày lại còn giả câm giả điếc hả. Mày xem đây là cái gì.

Đám lâu la, mặt mày nhem nhuốc ném hai cái bọc xuống trước mặt Lão Đinh Bá. Bọc tròn lăn lông lốc dưới đất, đầm đìa đầy máu. Bọc dài lộ ra cánh tay bầm đất. Tên lâu la, vạch bọc vải, mắt trắng dã trợn ngược, đầu tóc lòa xòa, máu me đầy mặt. Đinh Bá giật mình thảng thốt:

- Trình Bàng. Sao ông lại giết thằng bé. Thằng bé có tội tình gì.

- Lại còn giả vờ không biết à. Lão dám cả gan giết thằng Toắt, Thằng Hoệt. Thằng con trai ta Phàn Tĩnh, con rể của lão mà lão cũng giết nó.

Không thể kìm nổi lòng của người cha mất con, Phan Công nước mắt đầm đìa, chỉ mũi giáo về lão Đinh Bá :

- Thằng con rể lão mà lão giết. Lão còn định giả như không biết gì hay sao.

Đinh Bá ôm lấy cánh tay đứt lìa trên đất mà khóc rên :

- Ố Tĩnh ơi. Sao rẽ ta lại ra nông nỗi này. Kẻ nào lại hại nó cơ chứ. Ta phải tìm kẻ đồ giết chết nó, trả thù cho rẽ ta.

Phan Công khóc meo như đứa trẻ lên ba, mũi giáo kề cổ Đinh Bá:

- Lão đừng có vờ vịt nữa. Ta phải giết lão, mạng đổi lấy mạng. Thằng bé nói hết cả với ta rồi. Chính lão và nó giết bọn thằng Tĩnh.

- Phan Công ơi là Phan Công. Ông lại còn nghi ngờ lão này hay sao. Ông nghĩ làm sao tôi sức không qua ngọn lau sao có thể đánh trả bọn trai trẻ lực điền. Trước giờ, tôi và rẽ đâu có xích mích điều gì. Ông lại mang tội lên đầu tôi và thằng bé. Thật thảm thương thay.

Phan Công nước mắt lưng tròng, buông giáo sai đám nô tài bắt lấy lão Đinh Bá giải về quan huyện đòi tội. Lão Đinh Bá suốt đường đi lải nhải những lời phân trần, lời nói như siết vào nỗi đau mất con. Phan Công dùng giáo đập mạnh vào miệng lão Đinh, mồm mũi lão nhoe nhoét máu. Tôn Thành dẫn thị ra phía ngoài cửa động, bóng lão Đinh thấp thoáng dần bước xa. Lã Vọng nhìn chàng, đôi mắt rung rung :

- Cha em rồi sẽ bị chúng xé giày, cha sẽ không chịu nổi đâu. Chàng ơi. Kiếp này đã được gặp chàng, tâm sự giải sầu, một đêm thôi cũng đã thấy toại lòng. Chàng hãy đi, ta sẽ đi với cha ta. Mong rằng chàng đừng quên em.

Tôn Thành nắm voan áo rồi lại buông, chàng lặng nhìn cô gái vừa mới quen mà như đã gắn bó từ rất lâu. Bóng nàng thoăn thoắt đuổi theo đám người xô bỏ kia. Chàng định bụng bước đi, cổ dãn lỏng giữ lấy sự bình tâm. Nuốt vào lòng giọt đắng nghẹn ngào, chàng nhặt lấy dải yếm đào còn dính đầy bụi máu. Chàng bước đi, ngẩng mặt nhìn non nước, không ngoái đầu chàng từng bước khoan thai. Ngắt lấy một bông hoa dại, chàng cắm lên bãi bùn nhầy nhụa đen ngòm. Chàng than thở : Tình người chí trai, đường dài ngõ cụt.

Một cơn gió thoảng nhẹ lướt qua, đầu óc chàng quay cuồng giữa muôn ngả, biết lối nào dẫn tới thứ vinh quang. Một phút huy hoàng rồi tắt lịm hay tiếng thom đẽ mãi đến ngàn sau. Ngắt lấy chùm bông lau, chàng ghém vào mái tóc bụi đường trắng xóa, chàng chạy theo tiếng gọi của công lý. Chạy thật nhanh, hướng đông nam nơi bờ cuối con đầm, chàng thấy người con gái đang ngồi cạnh đám người sẽ đi qua. Chạm vào bờ vai hết đời thân thương, chàng ra hiệu cho nàng giữ im lặng. Mắt nhìn theo ông lão Đinh Bá mặt mũi đầm máu đỏ, nàng bật khóc, con tim đau xót, bầm ngón tay tím ngắt đuôi Tôn Thành.

Vài ba tên từ đầu chạy xông tới, người rách rưới, khó đụm xè làm tư. Thằng tên Chọc bám lại với Phan Công :

- Bầm lão già. Ngày qua đêm khuya vắng, thiếu gia tìm cô gái Đinh thị về. Gặp ả cùng tình nhân trong trang Đinh lão bá. Tình thiếu gia quát mắng ả mấy lời, ả là lời kiếm chuyện chửi mắng. Lại xui kẻ nhân tình đánh giết tội con. Thằng Toắt, Hoệt chết ngay tại chỗ. Bọn chúng con sợ quá chạy ra ngoài. Tình thiếu gia bảo bọn con đi báo quan, mà khi quay lại xác đã lạnh tanh. Mong lão già tha cho tội con bắt cản trở đã khiến thiếu gia thê thảm ở nơi này.

- Quân ăn hại, chết cả lũ cho tao. Tao không muốn nhìn thấy đám các người. Con trai tao đi cùng với bọn bay bao nhiêu năm tháng. Nhìn chúng mày tao

lại nhớ con tao, làm sao mà tao có thể cho bọn mày nhón nhơ mà sống nữa. Chi bằng bọn chúng mày chết cả đám với nhau, chon con tao có bầu có bạn.

Vừa dứt lời, gương giáo sắc lẹm giương lên, máu đỏ tươi theo dòng suối nhuộm màu rêu đá. Phan Công khóc thảm thiết hỏi trời xanh :

- Sao lão ở trên không có mắt. Kê rằng long tiền kê sức giết trâu. Chỉ tại tiện nữ họ Đinh con lão Bá. Phen này, lão đừng hòng thoát tội. Còn không khai mau đứa con gái lằng lằng cùng thằng chó má kia ở đâu, tao phải giết chết chúng nó.

Đinh Bá chỉ cúi gằm nắc nhen, không một lời lạng lẽ lão buồn thiu sắc mặt. Cỏ dưới chân như gai đâm từng ngón, nắng ban mai như lửa đốt trong lòng. Lão lăm lăm tay bị buộc phía sau đi thẳng từng bước phía huyện thành. Phan Công xuống ngựa rút roi mây, vụt con lừa nó rống lên eng éc như thử chim vằn kêu ngoài đồng mã. Phan Công sai đám nô gia kéo xác ba người nằm chổng trơ, lấy dao bầu rạch tím, moi con người dựng thành câu chuyện đồ tội cho lão Đinh.

Tồn Thành giữ lấy vai Đinh thị, nàng giẫy mình, miệng định cất tiếng gọi Phan ác bá. Thành bịt miệng, giữ lấy nàng ta. Tiếng ú ớ vọng đến tai Phan Công, Phan Công nhảy lên ngựa đánh mất tim. Hai tên nô tài đang dẫn giải một cô gái đến. Đinh lão bá, mặt mũi hốc hác gọi tên cô :

- Tâm Hoàn con. Trình Bằng tới qua đã chết rồi.

- Bá nói sao. Thằng bé, nó đâu rồi. Lão Phan Công ta phải giết chết ông. Thằng bé đâu có tội gì mà lão giết nó.

- Mày muốn hỏi thì xuống âm ti tìm nó. Cho cả nhà mày đoàn tụ với nhau.

Thằng nô gia giữ cô gái, mặt lăm lẹ nói với Phan Công :

- ả nói rằng ả ta trông thấy hết chuyện. Không phải thằng bé và lão Đinh giết người. Có một tên khách của Đinh trang, người khác lạ trông như hổ dữ dần, mày ngài hàm én, mặt góc cạnh, mũi thẳng dọc, tướng người cao lớn, giọng vang vang. Hắn cùng hai tên tướng người Man đến Đinh trang tìm rượu. Mấy gã say sưa ở lại nhà lão, khi thiếu gia đến gặp tên đó cùng thiếu phu, ả không Lã Vọng tiện nữ đó đang trốn ở phía sau vườn. Hai bên qua lại mấy lời, tên kia đánh bầm dập đám người của thiếu chủ. Hai người chết thì ả này chạy trốn.

Phan Công lăm le con dao nhọn giắt hông, tay túm tóc giật đằng sau Hoàn. Hoàn gào thét, miệng rung rung :

- Đồ súc sinh, ác thú. Mày giết em tao. Tao có chết cũng về nhà mày bóp cổ.

Phan Công túm cổ Tâm Hoàn, nhấc bổng lên đôi chân rời mặt đất. Hoàn cố dứt tay lão ra khỏi cổ mình, chân muốn đạp trúng bụng dưới của lão ta. Lão nghiêng rặng bóp mạnh vào yết hầu, Tâm Hoàn mặt tím ngắt, người giẫy giụa. Một đoàn người ngựa đi qua, vị tướng quân đeo khuyên tai, xiên mũi, đội khăn Piêu, cài sáo trúc bụi đầu. Tướng quân cười lưng ngựa huyết mã đỏ mượt mà, lưng gồ ghề mai rùa, chân tay dài như ống điếu. Giọng hênh hoang hỏi đám người lếch thếch :

- Mấy người kia cho ta hỏi đường đi. Đến huyện thành Vô Công đi lối nào.

Phan Công nhìn người này dị thường, chỉ mai rùa, mái tóc bù xù như chim quạ:

- Chẳng hay anh là tướng quạ hay tướng quy.

- Ta là rùa quạ thì liên can gì đến nhà ngươi. Ta hỏi đường, không phải hỏi con thú.

- Cái giống bay trên gò hay bơi dưới nước còn không biết. Hỏi làm chi đến thành huyện Vô Công.

Vị tướng quân rút sáo trúc thả mái đầu sỏa sươi, sáo vút ra một viên đá vun vút, trúng ngực Phan Công. Lão Phan Công lấy tay ôm lấy ngực, máu học ra từ miệng ướm sũng vai áo phải. Vị tướng quân bện lại mái tóc gọn, lấy cây sáo giắt ngang hông, hỏi lão :

- Ta là viện quân Dương tù trưởng, lãnh nghìn binh từ đất Man Hoàng đến Trường Châu theo đường khe núi. Chẳng hay bọn bay nhón nháo chuyện gì. Lão già kia sao mồm miệng đầy máu, cô gái kia thoi thóp nằm dưới kia. Bọn bay là giặc cướp, hay ác bá đi dọa nạt đám dân thường vô tội.

Phan Công nghe tiếng quan châu Trường, liền cúi đầu, dập lạy đỏ cả vùng trán. Giọng run run than khóc ỉ ôi :

- Quan gia ơi. Xin quan gia làm chứng. Con tiện nhân gái của lão Đinh này giận chồng cầm dao bầu giết chồng nó, chính là con trai duy nhất của lão đây.

- Cô gái kia có sao giết hại chồng. Tam tòng tứ đức lão dạy hết cho cô chưa.

- Bẩm quan gia. Không phải ả giết chồng. Con gái lão Đinh này, và một tên to khỏe, đáng tựa hùm beo. Hai người đó tư thông, giết chết con trai lão. Thật xót thay, đau thay.

- Lão nói là con gái nào Đinh này. Là lão đóng khố mặc áo phanh trần kia. Còn con gái lão lại không phải cô kia. Vậy sao lão lại bóp cổ ả ta.

Đinh Bá bình tâm nhìn vị quân tướng, vội cúi đầu bấm lại đầu đuôi sự tình. Phan Công bức giận mà không dám gây thêm chuyện. Vị quân tướng rống tai nghe ra, cả ba người kể lại tranh cãi, chửi bới nhau. Chẳng vượt râu con kiến, nở nụ cười, sai quân lính bắt giải về huyện nha.

Đoạn quân đi, nghìn người ngựa rợp trời, cánh đồng lau nát tươm phía sau lưng. Tồn Thành kéo Đình Thị ra bãi cát. Chàng ôm lấy tấm thân nàng rần ròi, vuốt tóc nàng, chàng khẽ rót vào tai:

- Lã Vọng nàng, trời kết duyên se nguyệt. Nàng nguyện theo ta, ta sẽ chẳng phụ nàng.

Lã Vọng ôm lấy tấm thân rần rần, từng cơ bắp cuộn cuộn siết da nàng. Con tim nàng thổn thức loạn từng nhịp, lúc chậm lúc nhanh, khi khẽ khàng khi dập dồn. Nàng đặt tay chàng lên khuôn ngực, tay run run, nước mắt ướt vai chàng:

- Em nguyện theo chàng đến cùng trời, góc bể. Muôn vạn dặm đường sẽ có hai kẻ đi chung. Nhưng chàng hỡi, còn cha em bóng xế. Biết làm sao cho thỏa nguyện đôi đường.

- Ta sẽ vào thành thăm dò, nàng hãy cứ yên lòng. Đám binh gia ta quen biết. Nàng cứ xuôi về nam, ta sẽ báo người đón nàng. Bấy giờ huyện nha không phải chỗ ta ẩn nấp. Nàng hãy kiếm lấy một mảnh vải nâu gụ, thêu chữ “Tứ” lật ngược mặt đội đầu, đi cùng đám dân buôn Man Hoàng thì hỏi nhờ về Châu Ái.

- Nhờ chẳng may, chàng...

Tồn Thành lấy tay che miệng Thị, dặn nàng rằng hãy tin tưởng nơi chàng. Chàng đắm đuối nhìn nàng lâu thật lâu. Chàng cầm tay Thị, đặt trước ngực mà thề:

- Đời này cho đến khi nhắm mắt, nguyện cùng nàng đến góc bể, chân trời. Hãy đi đi kéo sai nha tìm đến. Nơi này cứ để ta lo liệu.

Nàng lau nước mắt, tay túm lấy mái tóc chàng, nàng rút trên đầu cây châm sắc nhọn xén vài sợi giữ trong người làm tin. Đặt vào tay chàng chiếc châm bạc, chàng nắm chặt máu đầm qua kẽ tay. Vuốt lên áo yếm ngực nàng, chàng in dấu tay nắm ngón dặn dò đôi câu:

- Mỗi khi nàng thấy dấu tay này, dòng máu ta nóng rực chảy trong nàng. Hãy giữ lấy manh yếm mỏng cho ta. Đời ta về, thay yếm mới tặng nàng.

Đôi người đôi ngả, chàng ngoái lại nhìn theo. Nàng rào bước tới lò rượu tìm manh vải, vội vàng thêu chữ “Tứ” đội ngược vải lên đầu. Nàng đứng đợi phía chân núi hai ngày, đám sai nha nườm nượp tìm bắt hai kẻ tư thông, gian phụ dâm phụ.

Nàng trốn miết trong rừng cây bãi cỏ. Mãi mới thấy có đoàn người ngựa xe, lóc cóc chở hàng hóa, lá cây rừng, nàng xin đi cùng đoàn tới Châu Ái. Xa khuất dần thung Lá, thung Lụi, những bụi lau, đầm Cót, nàng đi về chốn xa lạ xứ quê người.

Chàng tìm về phủ tướng quân họ Đỗ, đám quan binh lại đuổi chàng đi. Chàng lăm lỳ ngồi hai ba ngày ở cửa, chẳng có người ghé hỏi chàng một câu. Thi thoảng có đám trẻ con thấy chàng rách rưới, toàn thân hao gầy ốm o thương tình chúng cho chàng mấy đồng xu lẻ. Một ngày trời mưa gió bão bùng, tiếng ngựa hí vang khắp cả châu Trường. Có tin quân chinh bắc trở về, một viên tướng dũng mãnh xưa trông chiến anh ỏi. Bước theo sau cả đoàn binh mã, xe ngựa nước bắn tung.

Chàng ngồi co quắp chỗ cửa phủ, nhìn cáo thị thầm cười trong bụng “Chẳng hiểu viên huyện lệnh về ai, ta đâu có bắp cơ cuộn cuộn, mặt dữ dằn như hổ cộp thế kia. Chắc thợ vẽ nghĩ ta như con hổ, vẽ thành râu trông thật buồn cười. Nàng ấy xa trông mà thổn thức, sao trong lòng xao xuyến chẳng thấy người. Liều ta có xứng được với nàng. Trông oai dũng như thế kia mới đáng.”

Một dáng người thanh tú cầm chiếc ô, mặt thanh nhã hỏi thăm chàng:

- Này anh chàng có sao nhìn cáo thị lại cười.

Mặt cúi gầm, Tồn Thành chẳng dám ngẩng mặt lên. Nhếch mép giọng khinh khinh:

- Giết ác bá, cứu dân lành chịu tội. Cướp dân nghèo, trắng trợn bợ đỡ, nịnh nọt quan trên là trắng tội. Thật lạ thay, nhân pháp ở nơi nào.

- Nói hay lắm. Ta nghe nói, dân hương đó hả dạ lắm. Kẻ cường hào, ác bá được trừ đi, nhưng cái lo lớn vẫn là cha của hắn. Liệu có để đám người đó bình yên hay chỉ là chút thoáng qua như cơn gió vô tình, chạm mặt nhau rồi vội vàng đôi ngả.

Tồn Thành nghe giọng hết đời thân quen, ngẩng mặt lên chàng thẳng thốt giật mình:

- Sĩ Giao huynh. Anh sao ở nơi này.

Sĩ Giao cầm chiếc áo toại ân cần mặc cho Thành. Hai người đi tới chỗ phủ Triệu Cường. Tồn Thành xua tay, gọi Sĩ Giao quay lại. Sĩ Giao trầm giọng kể cho Thành:

- Chú cứ an tâm vào trong phủ. Ta báo cho chú vài điều vui.

- Nhưng trong phủ có vài kẻ đã trông thấy mặt em. Em lo vào trong đó, có người hòng kiếm lợi báo quan huyện lại liên lụy đến anh.

- Từ khi nào, Tồn Thành lại nghĩ cho người khác như vậy. Chẳng phải chú chẳng sợ đất, sợ trời vốn như tính tình của người họ Đỗ ta vậy.

- Thật chẳng giấu gì anh. Từ lúc thằng bé Thủ Trừng ốm riết chừng ba tuần lễ. Ngẫm lại chuyện xưa cũ, nghĩ về những điều đã trải qua mà trong lòng thật gần bản thân. Mà thôi. Đứng ngoài này mưa gió ướt thân, chi bằng ta hãy kiếm quán nhỏ mà ngồi.

- Chú đến trước ta chừng một tuần mà không hay. Các tửu quán rượu huyện này đều là con nợ của Phan Công. Chỗ nào cũng có người của Phan Công. Nhờ may bọn chúng nhận ra chú, chẳng phải còn tội tệ hơn điều chú vừa lo lắng.

- Nhưng mà trong phủ này của Triệu Cường, cái tên đó uống rượu ba lần chối bốn. Nếu so hẩn với Đặng Hoài thì chẳng phải, nhưng hẩn lắm mồm, lời nói không ngay thẳng, chối từ vòng vo. Em chỉ lo người trong phủ hẩn, mắt trước mắt sau lại khiến anh liên lụy.

- Ta đương là Bá Nam quân sư. Đánh biết bao nhiêu trận cùng họ Dương. Nay họ Dương nhờ hồng phúc trời ban mà lấy được Trường Châu cùng dải đất châu thổ. Kẻ nào dám to gan lớn mật, chém không dung thứ.

Tồn Thành vúi vai Sĩ Giao, giọng hồ hởi:

- Từ khi nào anh có khí khái của kẻ đứng như vậy. Xưa nay em chỉ thấy anh mười câu giáo lễ, chín câu binh lược. Chứ đâu có thấy chí chí một lời.

Sĩ Giao kéo tay Tồn Thành vào trong phủ. Khác với suy nghĩ của chàng, bước vào phía trong, hoàn toàn khác biệt. Mới đây chỉ một tuần lễ trước, chàng vào trong phủ thấy kẻ ra người vào tấp nập. Nay chẳng có lấy một bóng người, chỉ có tiếng đàn gảy nên những thanh điệu khiến con người ta cảm thấy thư thái, nhẹ bớt đi những âu lo trần thế. Một tách trà nguội thay vì nóng hổi trên chiếc bàn đá xù xì cũng thay bằng chiếc chõng tre đã sòn bạc, chẻ đầu. Sĩ Giao rót chén nước mời Tồn Thành:

- Nhà không có nô tài, con ở. Nước đã nguội, chú hãy uống tạm cho đỡ nhọc. Đó là nước lá người Mường, uống vào thanh dịu, giảm hỏa khí trong người. Chú ở lại đây bầu bạn với ta, có ly rượu nhạt chút bầu tâm sự bấy lâu nay.

- Rượu nhạt mà không nhạt, trà đắng mà ngọt lòng. Chỉ có Sĩ Giao huynh mới có thể khiến cho người khác cảm thấy điều đó.

- Chú lại khách sáo rồi. Dương Thị nàng ấy chơi đàn hay, hát múa cũng tài chỉ có điều vụng về bếp núc. Chi bằng ta sẽ nấu một nồi canh hến, hai ta nhâm nhi ly rượu thưởng thức chi đầu chủ đàn ca.

***** Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

Chương 40: Rượu Say Luận Anh Hùng, Cạn Chung Rượu Kẻ Ở Người Đi

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ tám:

Buông mũ giáp Đồ đồ úy tìm em

Giết ác nhân, rượu say luận thiên hạ.

Chương 8.5 Huỳnh đệ tương phùng, rượu say luận anh hùng, cạn chung rượu kẻ ở người đi

Tồn Thành ngộ ý đồng tình, hai người anh em ngồi sát cạnh nhau, uống chung vò rượu, múc chung niêu canh hến ngọt bùi. Ngà ngà con say, Sĩ Giao ôm lấy Tồn Thành kể chuyện Chí Liệt cùng Giao tây chinh chiếm động núi huyện Vũ Bình, dẫn quân bao vây thành Đồ Động. Không phải quân triều đình có tiếp viện từ châu Phong thì Sĩ Giao đã không phải lui quân.

Nghे tin dân Man chiếm Trường Châu, thứ sử Cảnh Tung ốm yếu mà chết thật thấy vui mừng. Viên tướng giữ kho lương động Đồ là Phạm Đan sau nửa tháng mất liên lạc đã tìm được Chí Liệt cùng Sĩ Giao báo tin cho hai người. Sĩ Giao bày kế phá vỡ vòng vây của địch lại viết thư nghị hòa với quân lính người Man đóng ở chân núi Tản Viên. Gã Quỷ Tồn Thăng cùng Triệu Cường dẫn chín nghìn quân Trường Châu hợp với quân lính của Phạm Đan đánh úp từ phía sau địch khiến địch tan rã. Chí Liệt cùng Sĩ Giao rút quân khỏi phía tây thành Đồ Động.

Bấy giờ, đám người trà trộn do Đức Thịnh dẫn đầu đột ngột được vào thành phủ Đồ Động bắt giết cả nhà tên bổ đầu huyện Vũ Bình khiến quân tình trong thành rối loạn. Sĩ Giao cùng quân lính Trường Châu liên tiếp phá thành trong hai ngày thì hạ được thành. Viên tướng giữ thành là Thi Nguyên đánh phải bỏ thành cùng hai trăm quân bản bộ chạy tới huyện Thái Bình cầu viện.

Sĩ Hoàng được đám dân châu Phong biết với tên Sĩ Thương đã rút lính về chỉ để lại thành huyện Thái Bình ba nghìn quân lính Triều đình. Thi Nguyên đành phải nương tay, tặc kẻ lừa Tồn Thăng, hấn chạy ra ngoài thành đánh nhau được mười hiệp thì cho quân chạy đến cửa Hát Môn, đường cùng quân lính của họ Thi xông ra chém giết một người giết hai người đánh thắng đội quân của Tồn Thăng. Tồn Thăng cho quân chạy vào thành huyện Thái Bình sai lính đóng chặt cửa thành. Phía trong thành, Thi Nguyên cho quân lính mai phục khắp thành giết hơn nửa số quân Thăng dẫn vào thành. Phạm Đan lúc đó cầm đầu hậu quân đi sau hò hét mở cửa thành không được xông lên phá cửa thành thì bị quân của Thi Nguyên đánh úp, thiệt hại vô số. Phạm Đan vội vàng cho rút quân về Đỗ Động.

Tồn Thăng quần bách đành phải nhảy từ trên thành cao ba trượng xuống dưới thành, quân lính của Thi Nguyên trực sẵn giường giáo mác hồng đâm chết Gã Quỷ. Gã Quỷ đoạn nhảy đến giữa thành thì vung dao quắm chém gãy giáo mác của địch. Đám lính khác xông vào cướp mạng của Thăng, thăng hò hét vang trời, gió nổi âm âm, vũ bão quán phảng cả chục tên địch. Tiếng la hét quá lớn khiến cả trăm tên địch bị lấy tai, Tồn Thăng xông lên chém giết đến trăm tên, cướp được một con ngựa. Tồn Thăng dùng dao quắm toan chém vào người Thi Nguyên, Nguyên dùng cây gậy hình đầu rồng hất văng dao bay trúng cổ tên kỵ binh, đầu hấn đứt lìa rơi xuống đất.

Gã Quỷ không có vũ khí trong tay toan bỏ chạy thì đám lính hô hào đuổi theo, dùng mũi giáo đâm trúng ngựa của Thăng. Gã Quỷ lại gầm lên một tiếng nhưng uy lực đã giảm, vài tên lính buông giáo bịt hai tai bị Gã Quỷ cướp thương chém giết chục tên. Gã Quỷ xông lên cầm thương múa nhiều vòng liên tiếp, đám quân lính lùi ra hết loạt.

Thi Nguyên dùng nỏ bắn từ phía xa nhằm Gã Quỷ mà bắn, Gã Quỷ né tên bị trượt qua vai áo. Máu đầm ướt vai, Gã Quỷ xé tay áo buộc lại vết thương, dùng thương lao lên phá vỡ vòng vây đông nghẹt của địch. Đánh đến đoạn chân tay mỏi rã rời, đám lính quân địch đành phải rút lui. Gã Quỷ cười lớn:

- Đội quân đàn bà yếu đuối. Mới vây bắt có chút thôi mà đã bỏ chạy.

Một đội quân nữa lại ồ ạt kéo tới, Thi Nguyên dùng nỏ bắn ra một lúc ba mũi tên. Gã Quỷ chỉ kịp né được hai mũi tên, một mũi tên bắn trúng ngực phải. Gã nghiêng người rút mũi tên nếm trúng ngực của Thi Nguyên. Ngựa ngã nhào, Thi Nguyên cúi mặt xuống đất. Cùng lúc đó, bụi khói từ phía nam đi tới, giọng nói oang oang như chuông đồng rền vang. Chí Liệt dẫn đội trung quân xông tới đánh tan đội quân của Thi Nguyên. Thi Nguyên đành cố thủ trong thành huyện Thái Bình. Gã Quỷ máu phun như cắt tiết, Chí Liệt sai người băng bó vết thương cho đi bằng chiến xa trở về Đỗ Động. Nhờ may có vị lang làng Gót ở ngoài thành Đỗ Động giỏi đắp thuốc lá trị thương cứu lấy được Gã Quỷ.

Sĩ Giao được lệnh trở về Trường Châu, Dương tú trưởng muốn gặp bàn việc quân tình. Sĩ Giao dẫn cả nhà tới Trường Châu, gặp được Tồn Thành đứng ngoài phủ Tồn Thăng. Hai người uống rượu ngâm thơ, giải bày tâm tư bấy lâu. Sĩ Giao trong hơi men đập chõng hỏi Thành:

- Tại sao chú lại mang lính Ái Châu trở về. Có phải rằng chú có lòng khác.

Tồn Thành bá vai, ôm cổ Sĩ Giao giọng cười cợt:

- Thủ Trừng bị ốm phát ban, nổi nhọt khắp mẩy mình nhưng cũng chỉ là phong hàn bệnh nhẹ. Cái tên rút cổ Đoàn Uyển sợ rằng em nơi xa không theo lệnh hấn nên giả thư triệu em về. Mà đâu, khi về đến đất châu Ái, Uyển sai người bí mật báo với người nhà em biết để dàn dựng màn kịch. Ô, thế mà chẳng may cho hấn, con trai em khi đó đã hết ốm. Em xin cầm binh đi. Bọn hủ nho xu nịnh, ghen ghét nói với tên họ Đoàn ấy em làm tướng không nghiêm, sai lính nổi dậy chống quân triều đình ắt có ngày mang họa lớn cho Ái Châu. Đúng là những kẻ ăn gạo ở lồng bàn chuyện Diêu Hâu. Cái tên họ Đoàn ấy khác chỉ rửa rớt đầu. Chí hấn chỉ ở cái đất nhỏ nhoi châu Ái đó thôi. Không bàn chuyện được với em.

Sĩ Giao cầm uông hũ rượu, rượu đổ vào mũi sặc sụa, Sĩ Giao hỏi lại:

- Vậy ai mới cùng mâm cùng bàn với chú để bàn chuyện thiên hạ. Dương Thanh, Chí Liệt chắc mới đáng để chú bàn chuyện đại sự phải chăng.

- Họ Dương uy dũng có thừa, nhưng chỉ là cái chí của kẻ muốn chà đạp lên tất cả, không có đức trị lòng người, lại tin nhờ những kẻ không ra gì, đó là không biết dùng người. Không thể cùng bàn với chuyện thế sự với em được.

Sĩ Giao vuốt râu, ngẫm nghĩ một hồi tiếp lời:

- Phong Châu Vương Thăng Triều nuôi dưỡng vạn binh, chỉ trong vòng hai năm quân đội đến độ chỉ đâu đánh thắng đấy, binh lương khí giới nhiều vô kể, đất đai thành trì một dải đất phía tây dễ thủ khó công. Thăng Triều cũng đáng bậc trượng phu ngồi chung mâm với chú hay chăng.

- Cái tên đó em không nghe danh. Làm Phong Châu hùng cứ một phương chỉ biết lo lót đám đồ hộ Tống Bình. Phía sau mưu nỏ giáo cho giặc Nam Chiếu, đây là họa cho người Nam ta. Kẻ gây họa cho dân cũng chẳng đáng bày chuyện An Nam với em.

- Đám quan lại Tống Bình bây giờ có viên đồ hộ Lý Nguyên Hỷ biết lựa lúc các châu mục còn lung lạc, đánh chiêu đòn tâm lý khiến bao kẻ phải kính nể. Nay trong tay có các tướng mạnh, lại thêm dân Tống Bình yêu quan sứ hơn các vị tù trưởng người Man. Đồ hộ sứ lại biết dùng văn hóa để bình xã tắc.

Tồn Thành phùng phùng mặt đỏ, cả giận quát mắng oang oang:

- Quân phản tặc, giặc dốt điều ngoa. Cúi lòng đám quan lại triều đình Trường An bị đá đít mà phải về đất Nam. Trước không phải người Nam, sau không hiểu phong tục, nữa là người không có chí lớn thiên hạ chỉ bo bo giữ ghế để ăn lộc trên, vơ vét của dưới. Những thứ bề ngoài chỉ là ngụy tạo. Bọn đồ hộ không xứng ngồi chiếu nam, ăn cơm của người nam, chỉ đáng để giết bỏ, đánh đuổi mà thôi.

- Vậy thì ai mới có thể ngồi chung mâm với chú.

- Là anh,...

Tồn Thành ngáp ngừng, Sĩ Giao cắt lời:

- Chú lại quá chén rồi. Đừng có học đòi làm quân chủ như chuyện cổ ngày xưa.
- Là anh, chỉ có anh mới có thể ngồi chung mâm với em. Là con trai em, là vợ em. Mọi người trong nhà đều ngồi chung mâm với em. Kể cả có Gã Quỷ ngồi cùng cũng đáng để chung mâm.
- Ra là thế. Vậy mà chú nói chí lớn đại bàng, gan nhỏ thỏ để cứ như là bậc anh hùng hào kiệt luận thế sự. Mà chú nói vợ chú là thím Lưu Thị sao.

Tồn Thành nhấp chút rượu, giọng đượm buồn:

- Lưu Thị đã chết rồi, đâu còn có thể chung mâm với em được nữa.

Sĩ Giao dốc vò rượu đã cạn, ném vò rượu lăn lóc không một giọt vương, chỉ tay vào mặt Tồn Thành đỏ lịm, cười phóng khoáng:

- Là ả Đinh Thị mà hai người chung mặt trên cáo thị dán khắp huyện đó sao.
- Anh chớ có nói là ả này ả kia. Tất cả trong em như đã tắt lịm, em chỉ muốn cùng Thủ Trừng sống cuộc sống nông điền chẳng màng gì những thứ khác. Khi gặp nàng, mọi thứ như đã đổi thay. Nàng như cơn gió ấm áp giữa đêm đông, như làn nước mát khiến kẻ khát sống lại. Mọi thứ thuộc về nàng đều thật hoàn hảo khiến cho người khác chẳng thể chê trách điều chi. ả không, phải nói thế nào nhỉ. Nàng ấy có cái nét mà những kẻ tầm thường không thể thấy được. Ánh mắt trong veo, sáng rực như ánh sao đêm, chân mày lá liễu đào tơ, má đây đặn ửng hồng, làn da mịn màng dịu dàng chỉ muốn vuốt ve mãi không thôi. Tính cách nàng mạnh mẽ, bạo dạn hơn người, con người nàng khẳng khái, chẳng sợ sệt khi đương đầu với kẻ ác bá hiếp đáp mọi người, không phải thứ ủy mị, yếu lòng. Có được nàng em như bừng cơn tỉnh, thâm thía hơn những tháng ngày đã qua, giúp em hiểu thêm nhiều lẽ sống, cho em hay thế thái nhân tình.
- Mới có một đêm vụng trộm mà chú đã như vậy rồi. Quả là miếng ngon ăn vụng nhớ đời, bỏ bê cơm bữa ngọt bùi khoai lang.
- Anh chớ có nói em như vậy. Đường đường một đấng nam nhi, từng dẫn vạn quân đánh giặc, giết thù. Chỉ là chí lớn không có kẻ tâm giao hiểu được. Thôi, anh và em hãy uống say ngày mai rồi tính tiếp chuyện ngày sau.
- Chú không nhớ chú ở lại huyện thành vì điều gì hay sao.
- Nhắc em mới nhớ. Nhờ anh nói giúp với quan huyện một lời. Lão Đinh Bá không mang tội chi. Hãy tha cho Lão, nếu lão được thả ra thì em sẽ đưa lão về châu Ái. Tránh xa thị phi châu Trường. Mời anh chén này như cảm tạ anh trước.

Sĩ Giao cười lớn ngẩng đầu nhìn vệt trăng đang mỉm cười ủa theo. Tồn Thành đôi mắt sòng đỏ, toàn thân nóng ran, rượu ngấm vào từng thớ thịt hơi thở. Hai người nằm chung chiếc chõng tre ọp ẹp, ôn lại những thời xa xưa thơ bé. Những giọt sương ướt đầm bốn bờ mi, hai người ngáy lớn như trâu mộng nằm say sưa ngon giấc đến khi mờ sáng.

Leng keng tiếng Kẽng đánh ba hồi báo mặt trời đã ló rạng. Tồn Thành nghe có âm thanh ong ong trong màng nhĩ, chàng bước nhẹ tới hồ nước nhỏ trong vườn. Nhặt vài ngọn cỏ non ném xuống mặt nước trong veo, chàng lặng nhìn đôi cá bơi trong hồ tung tăng quần quít cùng với nhau. Đôi chim trong lồng lú lo nghe vui lòng. Bỗng từ đâu có con chim xanh ngắt, bụng trắng mỡ dãi sà xuống mặt nước trong veo đó. Đôi cá nhỏ quẫy nước bắn tung tóe, nằm gọn trong đôi chân nhỏ quắp chặt nhấc chúng lên khỏi làn nước mát lạnh. Có con mèo khoang đang đứng trên hòn non nước đứng nhìn. Con chim hót hoảng hốt đôi cánh giữ toàn thân quay trở lại, móng vuốt nó buông rơi một chú cá, mèo khoang nhảy ra vồ lấy chén một cách ngon lành, nó liếm láp đôi chân trước, ánh mắt nhìn lên đôi chim đang hót lú lo, bay nhảy trong lồng treo cao mà mèo ta chẳng thể làm gì. Chim bới cá đậu trên mái tường, đưa chân lên mổ lấy chú cá ánh mắt vẫn thòm thèm nhìn xuống, chờ đợi những chú cá nhỏ bơi ra. Chàng thở dài:

- Loài khướu hay dẫu có ở trong lồng, vẫn thanh nhàn buông những tiếng ca thánh thót góp vui cho đời. Đôi cá vui vầy bơi lội phía ao trong vắt, đâu nào biết được nước trong veo...

Sĩ Giao mở cửa lớn chạy vào, mặt hớn hờ gọi Tồn Thành:

- Tồn Thành hiền đệ. Mau theo ta đi tới gặp Dương Thanh tướng chủ. Ông ta muốn gặp chú.
- Gặp em? Anh nói với ông ta em đang ở chỗ này sao.
- Vợ ta Dương Thị là con gái của Tướng chủ mà.
- Chẳng hay ông ta muốn gặp em có việc gì. Chắc có lẽ em không theo huynh tới đó đâu. Mong anh nói với ông ấy, Tồn Thành em nay không còn là quân lính, quan tướng, chỉ là một người dân bình thường. Chỉ muốn về đất châu Ái sống cuộc sống bình dị mà thôi.

Sĩ Giao ôm vai Tồn Thành, lắng nghe tiếng chim hót lanh lảnh, thấy bóng chim bới cá, Sĩ Giao dùng vật áo xua đi. Sĩ Giao nhìn hồ nước một lượt như kiểm tìm thứ gì đó. Nở một nụ cười Bá Nam quân sư nhẹ nhàng nói với Thành:

- Nếu em đã quyết từ bỏ thì ta cũng không có quyền gì để lựa chọn cuộc sống của em. Đôi cá nhỏ trong làn nước trong chắc là bị con chim bới cá kia bắt đi rồi. Nước trong quá, lại không có người trông giữ. Thật là tiếc, hai con cá đó Triệu Cường quý nó lắm, trước khi giao phủ lại cho ta, anh ta dặn ta phải trông nom cho cẩn thận. Mới sáng nay ra ta đã bảo Dương Thị trông chừng cho chúng ăn rồi lừa chúng về khe gằm non nước, tránh đám mèo

hoang, chim chóc nơi này.

Tồn Thành ngắt một chiếc lá vòn quanh miệng, chàng lặng nhìn dưới khe nước. Chàng nheo mắt nhìn lên bầu trời. Mặt trời đã đỏ bóng bằng người, Sĩ Giao hỏi Thành:

- Hai con khướu đó giọng hót lạnh lạnh, thật hay phải không? Tiếng hót của chúng khiến con người ta có dễ chịu biết nhường nào. Nếu chúng bay đi mất, e là chẳng có thể nghe được tiếng chim ấy ở một nơi nào nữa, và dĩ nhiên là chẳng ai biết sự tồn tại của chúng.

Tồn Thành suy nghĩ hồi lâu, không nói với Sĩ Giao một lời. Sĩ Giao nín lặng hồi lâu, nheo mắt nhìn trời thu xanh ngắt, vỗ vào lưng Tồn Thành :

- Đi. Ta đã đến huyện phủ nói với viên huyện lệnh. Ta đã chuẩn bị hai chiếc xe ngựa, đệ hãy đưa lão Đinh Bá đến nơi mà đệ muốn bằng chiếc xe ngựa màu vàng. Hãy đi lối qua huyện Quân Ninh, vòng qua phía bắc huyện Cửu Chân để về Sùng Bình. Ta sẽ cho người của ta lên chiếc xe màu nâu đỏ, ta để đánh lạc hướng tại mắt của gã Phan Công đó. Sẽ có ba người dân buôn đi theo đệ và lão Đinh Bá để phòng đám người của Phan Công phát hiện ra lão Đinh Bá, tìm đến đệ để báo thù.

- Cảm tạ tấm ân tình của hiền huynh. Đời này, em sẽ chẳng thể quên. Xin cáo từ.

Tồn Thành bước lên xe ngựa màu vàng, đi về cổng thành phía nam chờ đợi người của Sĩ Giao dẫn lão Đinh Bá tới. Ánh nắng gay gắt, hanh ráp chàng đói bụng ngủ thiếp trong xe ngựa. Có tiếng gọi xi xào phía ngoài, lão Đinh Bá hom hem, râu tóc rũ rượi, tay chân lấm tím những vết roi đòn. Đôi mắt trĩu nặng nhìn Thành, không thể thò ra hỏi, lão nói :

- Anh đã nói đưa con gái ta đi. Sao giờ này còn ở chỗ này. Con gái ta đâu, anh không đi theo để bảo vệ nó sao.

- Đinh lão bá. Xin người hãy cứ yên tâm. Lã Vọng nàng ấy đã theo đám dân buôn người Lão từ Man Hoàng tới đất châu Ái. Đi hết Trường Châu là chúng ta sẽ an toàn. Ba người này là người Bá Nam quân sư huynh trưởng của con. Hai người hôm trước cùng con tới trang của người một người là em trai con, một người là Triệu Cường, họ đều là hầu cận của Dương tù trưởng. Mong người hãy tha thứ cho tội lỗi mà con và nàng Lã Vọng đã gây ra cho người.

Lão nhắm mắt nằm trên xe ngựa, miệng luôn nhắc tên con gái lão. Cứ mỗi đoạn đường khắp khênh khó đi, lão lại giật mình tỉnh giấc hỏi con gái mình. Tồn Thành đỡ lão nằm tránh những vết lằn thương còn đang tím bầm khắp cơ thể già nua của lão.

Từ phía cổng thành cao lớn, mái ngói đỏ tươi, viên tù trưởng cười huyết mã cảm thương chạy tới gọi lớn Sĩ Giao:

- Phải chăng bóng xe ngựa phía xa chính là hấn.

Sĩ Giao chạy xuống mở cửa thành, hồ hởi đón Dương Thanh, nhìn về phía nam nét buồn phảng phất, giọng buồn trĩu than thở :

- Tồn Thành như cá nhỏ giữa dòng. Chí lớn không thỏa. Thật tiếc cho đệ ấy đã chọn con đường mà e rằng sẽ chẳng khiến đệ ấy hài lòng của kẻ trắng trối, hùng tâm.

- Bá Nam nói như vậy. Chắc hấn hấn đã có lối đi riêng. Ta chưa từng gặp người nào có chí hướng anh hùng có thể khiến ta ngưỡng mộ tới vậy. Chỉ tiếc hấn đã chẳng theo ta nữa. Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở EbookFull.Net.

Chương 41: Kiêu Hãnh Mãnh Kê Tâm Dạ Sói Lang

Giống Rồng

Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ chín:

Chí Trinh hai lần đánh đuổi cổ nhân.

Sĩ Giao liên hoàn dùng mưu khích tướng.

Chương 9.1 Chí Trinh bỏ đầu lâu kẻ giả đức, kiêu hãnh mãnh kê tâm dạ sói lang

Tồn Thành khước từ lời mời của Sĩ Giao trở về đất châu Ái khiến Bá Nam không khỏi muộn phiền. Bấy giờ, quân lính Tổng Bình được triều đình đồn

toàn lực tiếp viện từ Giang Nam liên tục bề gãy các đợt tấn công từ phía quân đội nổi dậy đất huyện Vũ Bình càng khiến Sĩ Giao lo lắng. Quân sĩ phía nam Tống Bình không giữ vững được phòng tuyến vừa mới thiết lập khi Dương Thanh chiếm được đất Trường Châu. Quân nổi dậy buộc phải lui về nam áp sát Trường Châu. Sĩ Giao bàn với Dương Thanh:

- Giả như có Tồn Thành, chủ tướng sẽ nhanh chóng chiếm lấy được Giao Châu. Nay tình thế đã nguy cấp, chỉ bằng chủ tướng hãy gửi thư khuyên Thăng Triều dẫn quân đánh huyện Bình Đạo, phá thành Cô Loa. Khi đó quân phòng ngự của địch bị tấn công bất ngờ, Tống Bình không đánh cũng tự tan. Về phía Ai Châu, họ Đoàn rục rịch binh mã nhưng không có Tồn Thành, chỉ cần Phụng Quán tướng quân trấn giữ quan ải phía nam châu Trường, Đoàn Uyển sẽ chẳng dám đụng đến ta.

Dương Thanh liền đáp:

- Ý của Sĩ Giao quân sự quả hợp với ý ta. Ta sẽ sai Lý Toàn đốc thêm binh mã Man Hoàng cùng với Chí Trinh tiếp tục đánh vào Ung Châu hòng chia rẽ lực lượng của quân triều đình. Ngày qua, tiểu vương Đà Bạt Ma xứ Hoàn Vương nghe tin ta ở Trường Châu, hẳn cho sứ đến phủ viết thư thăm, lại cho năm mươi chiến thuyền ngược bắc sẽ đánh vào Lục Châu. Vua Nam Chiếu là Mông Phong Hữu mới lên, cũng ngó ý đánh đất Quảng, Ung giành đất với triều đình nhà Đường. Chẳng hay ý của Sĩ Giao thế nào.

Sĩ Giao mở cửa đón ánh nắng hắt vào trong phủ, Sĩ Giao bước chậm rãi nói với họ Dương:

- Hiện nay, vua Mục Tông mới chết, triều đình chia rẽ bè phái, việc đánh hay không đánh, bỏ hay giữ đất Giao Châu còn để ngỏ. Đám quân tăng viện từ Giang Nam đánh nhau liên miên, sức quân cũng đã mỏi, tinh thần rệu rã. Chúng muốn vượt Ngũ Lĩnh đến đất nam ta chỉ e không quen thủy thổ, quân ta dễ lòng mà đánh dẹp được bọn ấy. Hoàn Vương với chủ tướng, ngày trước có tâm giao, nay quân ấy muốn giúp ta đoạt đất cũng là thể hiện cái nể trọng với chủ tướng, phần cũng vì bọn chúng lo sợ ta. Tể tướng đầu triều nước ấy vừa dẫn binh bình định các cao nguyên đất Phù Nam, muốn giữ hảo hữu với ta mà tỏ ý như vậy. Chỉ bằng ta cứ cho quân đó đánh Lục Châu, dẫu có thất bại cũng sẽ khiến tinh thần của đám lính triều đình bị lung lạc, ta cũng không vì đó mà hao tổn binh lực. Nước Nam Chiếu mới chiếm được Ích Châu, Ba Thục, phen này muốn chiếm đất Ung, Quảng mà dò hỏi quân ta ở Man Hoàng. Chỉ bằng cho hai xứ đó cùng dẫn binh tới Lục Châu, cửa ngõ Giao Châu. Ba bên đánh nhau, bấy giờ ta sẽ sai lính Man Hoàng rút khỏi Ung Châu, quân Nam Chiếu sẽ vì thế mà có chỗ lui về, quân triều đình sẽ tăng quân phòng bị chỗ đất ấy. Nam Chiếu và quân triều Đình cũng vì vậy mà không phá đất Man Hoàng của ta. Khi chiến trường tập trung về Ung Châu, Quảng Châu, Chủ tướng cùng với quân của Thăng Triều chiếm lấy Tống Bình, nắm binh quyền Giao Châu mà chẳng tổn hao lấy một binh mã. Đó cũng là kế hay vậy.

Dương Thanh mặt nhàu nghi ngại:

- Xưa ta với Thăng Triều vốn chẳng phải chỗ thân tình. Ba năm trước, chạy trốn khỏi Tống Bình, ta nương nhờ chỗ hân mà hân không chịu nghe. Hân sai Do Độc dẫn ta tới đất động Khê khi họ còn gầy. Nay ta dưỡng binh mà chiếm được đất châu thổ. Hân chắc hẳn sẽ nóng mắt, sôi máu. Há nào hân chịu nghe lời ta, khi mà Chí Trinh còn đang ở đất Ung Châu, nhắm nhe lui về chiếm đất châu Bình Nguyên của hân.

Sĩ Giao cười:

- Chuyện Thăng Triều xin chủ tướng cứ để cho tại hạ lo liệu. Sĩ Giao nguyện tới Phong Châu dùng ba tác lưởi khuyên hân đánh La Thành. Xin chủ tướng hãy an lòng.

Dương Thanh thuận ý Sĩ Giao cho viết một lá thư khuyên nhủ Thăng Triều. Để giữ Trường Châu tránh khỏi sự dòm ngó của các châu quận phía nam và phía tây, Dương Thanh phong Đỗ Phụng Quán làm Trường Châu trung lang tướng, giữ binh lính Trường Châu để hân toàn tâm toàn ý với họ Dương. Đội quân của Triệu Cường, Dương Diện gầy quẽ cùng thủy quân lang tướng Phạm Đan sẽ hợp binh với Chí Liệt thiếu chủ đánh phá các thành trì phía nam Tống Bình, chiếm lại đất đồng bằng Giao Châu, thu thập thêm lương thảo quyết trận này phá được La Thành, chiếm toàn bộ Giao Châu thu về một mối.

Nghe tin quân đội của Dương Thanh, Man Hoàng động kéo binh đánh chiếm khắp các quận huyện phía tây nam. Ngày ngày lại có đám người vào La Thành đốt phá, quấy nhiễu, Lý Nguyên Hỷ sai đám sai nha vây bắt nhốt vào ngục lao, nhưng cứ hề bắt được một tên, ngày sau lại có năm sáu tên khác vào thành đánh cai ngục, đập phá trị sở. Lý Nguyên Gia đành phải bỏ thành lớn chạy sang đất Long Biên.

Vượt sông Cái chạy tới thành Long Biên, tướng giữ thành Long Trạch lại dọa dẫm Nguyên Hỷ như khi lần trước hân có ý định chạy sang. Trạch sai quân lính ra khỏi thành hạ trại cạnh bờ sông Cái hướng về La Thành. Một viên quan mách với Nguyên Gia cho gọi Long Trạch cùng đám hương lão trong huyện đến, trước mặt các văn võ quan tướng, cùng các hương lão trong thành, Lý Nguyên Gia tỏ vẻ thất vọng mà nói với y:

- Ta vốn là quan đô hộ An Nam, nay quân phản loạn nổi lên, các người chỉ muốn bo bo vị kỷ mà giữ lấy thành trì của mình, thấy quan tới thì sai quân lính ra khỏi thành như khinh miệt ta với loài dị hợm. Vậy có phải người tôi trung, nghĩa khí của đấng nam nhi hay không. Nếu các người cảm thấy không còn đủ năng lực cầm binh, giữ thành thì hãy nhường cho người khác. Ta thấy có nhiều người cũng mong muốn lập thân, tạo nên sự nghiệp mà chưa có dịp để thể hiện. Nay ta thấy các người đã có ý nhường cái nghiệp bảo vệ uy danh của triều đình cho kẻ khác, thôi thì cũng thuận ý đó mà làm.

Long Trạch nghe vậy nín lặng cả buổi, khi tàn cuộc nghị sự, Long Trạch lẳng lặng ra về. Hai ngày sau, hân cho toàn bộ binh mã về giữ trong thành mà không dám tỏ một lời. Lý Nguyên Gia đến tận phủ hân mà vô vẻ:

- Tướng quân là dũng tướng của Giao Châu, mọi hành sự của tướng quân đều cho thấy tướng quân một mực lòng trung với triều đình, không ưa những kẻ kiếm thời cơ mà nổi loạn. Ta ở đây cũng đã gần hai năm, ta đã tâu với triều đình mà phong thưởng cho tướng quân. Binh mã sử sẽ không do tên Giả hòa thượng kia nắm giữ mà là của tướng quân. Mong tướng quân hết lòng vì triều đình, vì Giao Châu này.

Long Trạch nghe vậy mà như cời bỏ những nghi ngại từ trước, dốc toàn tâm toàn ý ủng Lý quyết dẹp quân phản loạn. Lý Nguyên Gia nói lại với viên quan ngày trước bày kế phục tâm Long Trạch. Viên quan ấy chỉ cười nhạt mà cho rằng đó chỉ là cái bằng mặt chứ tâm dạ phải khi trên chiến trận mới thể hiện ra hết.

Ba ngày sau, Long Trạch nhận lệnh vượt sông Cái, dẫn binh cứu huyện Vũ Bình, đám Giả hòa thượng dẫn binh vượt sông Thiên Đức tiếp viện cho quân lính trong thành Cổ Loa phản công lại quân đội người Man. Trong khi Long Trạch bắt giết được hàng trăm quân tướng của Chí Liệt, đám Giả hòa thượng lại cố thủ trong thành quyết không ra đánh quân Man.

Cùng lúc đó, nhận tin báo từ Lục Châu, quân triều đình bị thuyền giặc Hoàn Vương từ biển đi vào đánh phá dữ dội, quân triều đình bị đốt cháy hơn trăm trại lính. Thành Chi Phong bị quân Nam Chiếu chiếm đánh đã hai ngày, thứ sử châu ấy bị bắt giết treo đầu thị chúng. Hai bên giặc bắt tay nhau đánh chiếm rộng ra khắp vùng trung du, gặt lúa đang vụ chín ở các vùng nông nghiệp của Châu, thu được hơn hai nghìn thạch lương.

Nguyên Hỷ ở trong thành Long Biên nghe tin thất kinh thổ ra máu, cho triệu tướng quân Cam vào thành mà hỏi ý. Triệu Cam dẫn tùy tùng cùng người chú Triệu Túc tới bái kiến Hỷ. Hỷ kể ra hết sự tình, Cam vuốt râu cười:

- Hai chó giành nhau miếng mồi, ắt sẽ cắn nhau bị thương. Đồ họ đại nhân hãy yên tâm. Nam Chiếu và Hoàn Vương đều ở cách xa, đường tiếp tế lương thảo đều rất kỹ cho người dùng binh. Kẻ trên núi xuống cách xa nghìn dặm, kẻ phải đi đường biển sóng gió nghìn trùng khơi. Để xem bọn chúng khi giành được đất ấy chúng hết lương sẽ tự bỏ đi hay sẽ giành giật của nhau mà sống. Ta không cần quá bận tâm tới đám quân ô hợp ở Lục châu.

Hỷ nghe lời Cam, cho rút binh mã từ Lục Châu về đất đồng bằng phía đông nam. Giả Thường khi đó tự ý cầm binh đi giúp Lục Châu để giương võ. Đi đến bờ bắc sông Vân Cừ giao với sông Thầy bị thủy quân của Hoàn Vương từ dưới sông bắn tên chết như ngã dạ. Giả Thường đành cho quân tháo chạy về phía Tây. Đi đoạn hơn mười dặm thì gặp quân Nam Chiếu phục kích, bắn nỏ như mưa, Giả Thường trúng tên, cho quân chạy trốn vào động núi. Đang đêm, quân lính của Chí Trinh dẫn binh đi qua thấy trong động núi có quân lính liền vào chém giết, hơn năm nghìn lính bị chết, những kẻ sống sót đầu hàng hết loạt.

Giả Thường trốn trong hang tối, hần mò mẫm gặp được tượng phật trong động. Cho là có điềm may mắn, Giả Thường dùng mồi lửa châm nhang bồng cả hang cháy bùng, Giả Thường la hét lao xuống dòng nước trong động. Ngày sau có người nhìn thấy xác một nhà sư mặc giáp áo, mặt mũi cháy xém, chân tay rộp phồng không còn hình dạng nguyên vẹn.

Người dân mang xác ấy chôn ở chân núi, ba ngày sau mộ bị đào lên, đầu chiếc đầu lâu bị cắt, tim gan bị moi ra vớt xung quanh mộ. Đám quân lính của Chí Trinh truyền tai nhau, tin đồn tới đám dân trong vùng rằng người này theo Phật mà tâm không phật, thờ chủ mà chí hướng vị kỷ. Nhiều lần chống đối các quan lại Giao Châu đầu người đó là mệnh quan triều đình hay là kẻ tự lập nên mới có kết cục ra như vậy.

Nhà tướng dưới trướng của Chí Trinh là Bồ Đà Nhang cảm thù cấp của Giả Thường đến trước trại mà khoe với họ Dương. Họ Dương nhìn ánh mắt còn giương giương không chịu nhắm trên đầu lâu liền lấy dao moi đôi mắt đó ném cho quạ ăn. Chí Trinh cảm guom bồ đôi đầu lâu, có nước trắng đục như bã đậu hôi thối chảy ra.

Chí Trinh ngửi phải khí ấy mà ho suyễn hơn một tuần lễ. Chí Trinh sai quân lính rời trại về phía bắc. Trong vòng hai ngày chỗ Chí Trinh bỏ đầu lâu xuất hiện nhiều rắn hổ dài cả trượng, rết độc dài bằng cả cánh tay thường hay bò vào trong nhà sàn của dân vùng ấy. Người dân vùng đấy từ đó bỏ hết ruộng nương mà rời đi chỗ khác, không dám quay lại.

Quân Man Hoàng do Chí Trinh cầm đánh phá Ung Châu suốt hai tháng không được, đành phải rút về châu Bình Nguyên. Tới bắc sông Lô, đoạn phía tây núi Hiếu Sơn, Chí Trinh cho đóng quân tại chỗ có nước sâu, núi nghiêng như sắp đổ. Quân lính mệt mỏi do hành quân đường núi, lại bị quân triều đình phản công ác liệt, truy đuổi đến đường giao với khe thung đi vào đất Nam Chiếu. Chí Trinh sai người vào trong các bản tìm vị tù trưởng năm nào đã giúp Trinh thoát khỏi tay quân lính Quế Trọng Vũ. Có vị cô dân nữ bị đám lính bắt được khai với Chí Trinh rằng:

- Hai năm trước, quân lính triều đình đánh quân Nam Chiếu ở bờ sông Nam Bình. Quân Nam Chiếu chạy đến chỗ này bị quân triều đình bắt được giết mấy trăm người. Viên tù trưởng Giàng A Kha mổ trâu, giết lợn, thổi nẹp nướng đãi khao quân lính triều đình. Con say Giàng Kha kể lại chuyện Kha giúp một viên tướng trẻ tuổi tên là Chí Trinh lạc đường đi qua bản. Tên tướng người Hoa tên là Trương Sang cầm đao chặt đầu Kha lúc còn đang ngăm cần uống rượu. Cả nhà A Kha bị giết từ già đến trẻ, gái trai không tha một người nào. Từ bấy giờ, dân bản này đã tản mất đi khắp châu Bình Nguyên, tránh cái tai ương của người Giao Châu mang đến cho người Mèo chúng tôi.

Chí Trinh cúi mình trước núi như sắp đổ, đôi mắt nhắm chặt miệng lẩm nhẩm vài lời tiếng Mán thăm tạ ơn viên tù trưởng năm nào. Ánh mắt xa xăm nhìn về những cây rừng hiên ngang giữa chập chùng đá mây. Chàng lên ngựa, bỏ lại sau lưng núi non hùng vĩ. Trinh đi về phía đông, gặp đoạn có sông nhỏ chảy từ tây sang đông Trinh cho đóng quân ở chỗ ấy.

Chí Trinh nhận được thư từ Phong Châu muốn Trinh đánh vào các huyện thành phía bắc huyện Bình Đạo, dẫn binh người Man đánh vào các hang động phía đông, mở lối cho quân Nam Chiếu lui về đất Ung Châu, quân của Trinh cũng sẽ được viện lương kịp thời. Trinh nghe tin Trương Sang đang trấn thủ thành Nà Lữ nên không nghe lời Phong Châu nhất quyết cho quân tập kích thành Nà Lữ. Trinh đánh ba ngày không hạ được thành, quân lương đã cạn, lại nghe đám mật thám báo về phía đông nam có kho lương trên núi cao mà không ai để ý đến nên Trinh cầm hai nghìn quân cướp núi. Cướp núi lấy lương, Trinh biết được đây là kho trữ lương của quân Nam Chiếu đành vội vàng chở lương về phía tây nam.

Trương Sang nghe tin sai người mang vàng bạc đúc lốt cho viên tướng của Nam Chiếu đang đánh Lục Châu quay trở về dẹp Trinh. Chạy về đến núi Độc Tôn, Trinh cho hạ trại trên núi, ban đêm bị Trương Sang đốt núi nhưng hễ lửa cứ bén lên đến chừng núi thì mây khói phủ kín, mưa rào dập tắt lửa, Sang đành phải bỏ về thành Nà Lữ tránh tai họa quân Nam Chiếu.

Tướng Nam Chiếu là Mông Lợi Lạc Hoan biết quân bị cướp lương cho quân lui khỏi Lục Châu, đánh vào Nà Lữ nhưng Sang dùng châu báu, lụa là gái đẹp khôn khéo đuổi được Mông Hoan đi khỏi. Chí Trinh cho quân cố thủ trên núi hai tuần thì dần dần rút về miền bắc huyện Bình Đạo.

Trương Sang giữ thành Nà Lữ cũng không dám động binh truy theo, Sang bí mật báo cho Nguyên Hỷ ở Long Biên: “Giả hòa thượng đã bị giết, quân Nam Chiếu cũng đã lui, quân lính Man Hoàng đang theo sông Như Nguyệt đi về đến phía bắc đất huyện Bình Đạo.”

Nguyên Hỷ nhận tin nghe không rõ lời của tên lính báo tin hỏi lại hắn:

- Sông Như Nguyệt là đoạn sông nào? Chẳng hay giặc Man đó có nhiều hay ít, kẻ cầm đầu là ai?

Thấy tên mật thám ấp a ắp úng, Triệu Cam đứng ra bẩm lại với Nguyên Hỷ:

- Dòng Như Nguyệt chính là hào tuyến mà ngày trước tên họ Đỗ phò giúp Dương Thanh đã cạy đó mà chống lại sức quân triều đình. Nước sông chảy từ đất châu Bình Nguyên về đến nam Luy Lâu hợp với sông Nam Bình tạo thành thế phòng thủ vững chắc. Thế giặc tàn binh không đáng để lo. Dù có là tướng giỏi như Triệu Tử Long sống lại e rằng cũng chẳng thể giữ nổi mạng.

- Vậy sao quân ta không phòng thủ theo sông ấy để đảm bảo cho ta khỏi sức tấn công của giặc?

Triệu Túc rút kiếm, ánh sáng chói lòa khiến Nguyên Hỷ giật mình. Túc tiến tới tám bản đồ treo trên vách, mũi kiếm chìa vào chỗ bờ bắc sông Thiên Đức mà nói:

- Nếu ta ở phía trong này, địch ở phía bắc tràn xuống thì thủ bằng phòng tuyến ấy sẽ có lợi cho ta. Nay ta ở phía trong lũy hào ấy, địch lại ở phía sau lưng phía tây nam, không phải phía trước mặt mà có thể dùng phòng tuyến đó để cự địch. Nay Lục Châu đã bị dân Man chiếm, nước Nam Chiếu cho gọi quân đội trở về đánh Ung Châu. Đã như vậy, thay vì đợi đại quân Kinh Nam tới cứu viện, đại nhân hãy cử tên Thi Nguyên cùng Long Trạch bỏ trống thành các huyện Vũ Bình, Thái Bình mà lui quân về Tống Bình, còn ta sẽ cùng Triệu Cam cầm binh đi đến sông Như Nguyệt khiêu chiến với quân Man, lại dẫn một đạo binh nhỏ hợp với quân của Trương Sang ở Nà Lữ đánh vào Lục Châu vờ như muốn chiếm lại đất ấy nhưng kỳ thực để cho quân Man Hoảng lo là phòng bị, khinh suất mà quay lại phá giặc ở phía tây nam.

Nguyên Hỷ nghe theo, liền chia quân ra làm ba đạo. Một đạo nhỏ chỉ chừng hơn một nghìn người trông chừng bờ cõi, quân mã hùng hực khí thế đi theo hướng đông tới châu Lục. Một đạo hai nghìn binh dùng thuyền chiến đi ngược dòng Như Nguyệt dẫn dụ quân Chí Trinh ra đánh. Lý Nguyên Gia vờ ốm giữ một đám quân lính già yếu ở lại trong thành Long Biên.

Triệu Cam dẫn quân ra khỏi thành Cổ Loa đi theo sông Như Nguyệt khiêu chiến với Chí Trinh, Chí Trinh trên bờ nhìn thấy cờ hiệu họ “Triệu”, liền mang giấy vàng ra rắc dài dọc bờ sông, cho ba quân đeo khăn vàng chít đầu mà khóc lóc. Triệu Cam thấy vậy liền hết lớn:

- Đám bọn bay chưa đánh mà đưa nào đưa đấy khóc như cha chết mẹ chết. Đưa nào đầu hàng tao tha tội chết. Còn không thì vàng mã sẵn đấy, cúng tế bọn bay luôn thể. Đưa nào cầm đầu bọn giặc cỏ bọn bay, còn không giờ tay chịu trời.

Chí Trinh giương cung bắn một tiễn hạ cờ thêu chữ Triệu rơi xuống mặt sông, đầu mũi tên có quả cam vàng rực chín mọng, nước phun ra như máu chảy. Trinh cầm trên tay một quả cam xạm vỏ bóp nát rồi ném thẳng vào mặt tên lính tiên phong của Triệu. Chí Trinh tung vàng mã lên mà khóc như con dâu khóc mẹ chồng mới mất:

- Ó cam ơi là cam. Sao mày lại cay xè, đắng ngắt như vậy chứ. Bọn tao đã dày công chăm chút bón phân đủ đầy, chọn đất tốt mà trồng lên cây. Có sao cam ra nông nổi ấy. Phải chăng cảnh thân mục rỗng, rễ tham nước phân mà quả thành như thế. Tao rắc vàng này mong mày hóa kiếp loài cây khác để vị đắng ngắt, cay nồng của mày hữu ích hơn với đời.

Triệu Cam tức tối, chửi bới dưới sông hòang dụ Chí Trinh xuống thuyền đánh nhau với Cam một trận sóng mái. Trinh đứng đỉnh cầm một đĩa quả từ tốn bóc vỏ, bỏ hạt ăn lần lượt cho hết. Chí Trinh cầm giáo xông xuống bãi sông hồ lớn, hai bên bờ sông ủa ra thuyền lớn thuyền nhỏ hơn bốn mươi chiếc khiến Triệu Cam hoảng hốt giục già quân lính chèo thuyền quay trở lại. Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại Ww.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 42: Lý Nguyên Gia Lo Ôm Dựng Lại La Thành

Giống Rồng

Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ chín:

Chí Trinh hai lần đánh đuổi cổ nhân.

Sĩ Giao liên hoàn dùng mưu khích tướng.

Chương 9.2 Chí Trinh dùng mưu bị trúng kế, Lý Nguyên Gia lo ôm dựng lại La Thành

Đi được chừng hai mươi dặm, Chí Trinh đốc mã trên bờ chặn đầu Cam bắn tên uy hiếp. Triệu Cam trốn vào trong khoang thuyền mà nói vọng ra:

- Là một trang tuấn kiệt, Trinh ngươi có dám đánh tay đôi với ta hay không.

Chí Trinh cười lớn:

- Nhà ngươi nghĩ ta đi cùng với ai nữa à. Hãy mau lên đây đấu với ta, đồ nhát gan ăn vụng họ Triệu nhà ngươi.

Nghĩ bụng Chí Trinh đã mắc mưu, Cam cho thuyền tấp vào bờ, vội vàng hấn nhảy lên bãi đất, cầm mũi thương chìa thẳng vào Chí Trinh. Trinh cầm giáo dài, bẻ gãy làm hai tay phải cầm mũi giáo, tay trái cầm đoản côn nhảy xuống ngựa đánh với Cam. Hai bên giao đấu từ khi nắng đỏ đứng bóng đến lúc con nước triều lên không phân thắng bại. Triệu Cam sai đám người cầm nước lên gàu nước uống một hơi hết nhẵn đáy lại đánh tiếp với Chí Trinh. Chí Trinh đâm mình xuống nước, uống một hơi tạo cả xoáy nước trên sông, cầm đoản côn, mũi giáo đánh với Cam thêm hai mươi hiệp nữa thì Cam ném thương bỏ chạy.

Chí Trinh quát ngựa đuổi theo đến bãi đầm lầy ngựa bị thụt xuống bùn, không nhấc nổi chân lên. Trinh nhảy ra khỏi ngựa thì bị Triệu Túc từ đâu chạy tới kẻ dao vào cổ, Túc sai người bắt trói Chí Trinh. Chí Trinh quần tiệt, vùng vằng đòi hai người họ Triệu thả Trinh ra. Trinh liên tục mắng chửi hai tên đó bụng dạ tiểu nhân, ăn ở hai lòng, phỉ nhổ vào mặt Triệu Túc. Túc cầm dao cứa vào sọi thừng trói Trinh:

- Chí Trinh thiếu chủ không nghĩ sẽ có ngày như thế này phải không? Năm xưa ở thành Nà Lữ, thiếu chủ lừa ta ở lại giữ thành, thân mình đóng ở bãi đất phía ngoài, địch đến thì bỏ chạy, không báo cho tiểu nhân một tiếng. Đê khi họ Quế áp sát thành Nà Lữ, tiểu nhân cùng hai trăm huynh đệ không kể tính mạng mà chạy đến trấn Hải Môn, lại bị quy kết tội phản chủ. Nay kết cục như vậy, chắc thiếu chủ không phiền lòng chứ.

Chí Trinh tung người lên đập trúng một tên lính đang cố giữ lấy Trinh khiến tên đó gãy chiếc xương sườn. Giọng khàn đi vì đói lá, Chí Trinh mắng Túc:

- Cha con chúng mày là bọn vô ơn bạc nghĩa, thờ cá chép mà bụng dạ cá rô không đáng mặt sống ở trên đời này. Chẳng phải bọn chó má chúng mày tư thông với địch, dẫn giặc vào nhà giết dân bà con trẻ thì đã không nên nổi như bây giờ. Mày nói ai bỏ trốn khi mà ta năm lần bảy lượt lệnh nhà ngươi ra khỏi thành để trống thành mà tương kế tựu kế. Nhà ngươi nghĩ cái thành nhỏ giữa bốn bề núi cao đó có thể chống được sức địch hay sao mà cố thủ cho bằng được. Đê khi quân ta bị giặc phá, không còn đường lui thì lúc đó nhà ngươi mới chịu ló cái mặt ra để cho họ Quế đó chiêu dụ. Rồi cả khi ta chạy vượt qua Hiếu Sơn, nghe nhà ngươi mất thành, không rõ tung tích, ta đã phải sai người đi dò hỏi khắp nơi đến khi có kẻ báo về nói người chạy về phía đông, ta mới phần nào yên dạ. Vậy mà cha con mày ăn cháo đập niêu, chó nhà cần chủ mưu dẫn giặc vào nhà đẩy bọn ta vào chỗ chết, dân Giao Châu vào khối lửa binh đao không dứt.

Triệu Túc giáng một đấm thật mạnh vào mặt Trinh, đôi hàm gãy rụng, vài chiếc răng rơi theo cùng máu đỏ tươi. Triệu Túc toan đánh thêm đòn nữa vào mặt Trinh, Cam can lại, nói nhỏ với Túc:

- Anh hai xin hãy dừng tay. Hiện giờ nghe nói tên tù trưởng họ Dương vẫn còn nắm binh mã Trường Châu, Man Hoàng khê động hơn bốn mươi châu Cơ mi. Giết Trinh là chuyện dễ như trở bàn tay, nhưng ta đoán rằng họ Dương đâu có thể ngồi yên mà nhìn con trai hấn chết. Trinh còn sống, lại ở trong tay chúng ta. Dương Thanh sẽ không dám giương mắt nhìn con trai hấn bị đe dọa tính mạng mà động binh cướp lấy Giao Châu.

Hai anh em họ Triệu trở về Long Biên báo cho Nguyên Hỷ biết tin. Hỷ lấy làm vui mừng nhưng trong lòng chưa yên. Cam vẫn theo kế sách cũ mang thêm hai nghìn lính đi đánh Lục Châu hòng che mắt quân phản loạn. Cùng lúc đó, Long Trạch rút hết binh mã từ phía tây về Tổng Bình đóng trại từ Bình Sa Động phía nam hồ lớn Dâm Đàm dọc theo Lịch giang đến phía nam giáp sông Cái.

Sĩ Giao nghe tin quân Tổng Bình bỏ hai huyện Vũ Bình, Thái Bình lui về trấn thủ La Thành liền sai các tướng chiếm lấy hai huyện. Sĩ Giao sai lính giữ chặt hai huyện đó mà không tiến quân về phía đông. Dương Thanh viết thư hỏi ý Sĩ Giao tại sao không thừa cơ mà chiếm lấy đất huyện Tổng Bình. Sĩ Giao gửi lại cho Dương Thanh lá thư chỉ viết vắn vắn bốn chữ: “Dương tây trình đông”. Thanh đọc thư cười lớn, sai người viết thư dùng những mỹ từ đẹp nhất để khen tặng Sĩ Giao. Sĩ Giao tỏ lòng cảm tạ, thức trắng một đêm viết lá thư bày hết tâm can cho Thanh.

Dương Thanh trở về Man Hoàng, đốc binh mã thất động đánh dẹp các tù trưởng đất Man Hoàng để lấy lại uy dũng. Một viên huyện lệnh trẻ tuổi huyện Phù Tà, cơ mi La Phục Châu tên là Ma Cao Dực bàn với Dương Thanh:

- Nay quân binh đã đông, lương thảo đã đủ, đám người man di, khê động cũng theo ta hết thảy. Trường Châu cũng đã thuận theo ý tướng chủ. Tù trưởng về đất Man Hoàng mà không đẩy binh Trường Châu để chiếm lại Giao Châu như Tù trưởng hằng ấp ủ bấy lâu. Phải chăng có điều chi chưa được thuận. Văn sinh còn trẻ chưa hiểu hết chuyện mong tù trưởng giảng cho.

- Cao Dực ở đất động khê chắc chưa hiểu rõ. Đất Giao châu của chính quyền họ Lý, nó đã ăn sâu vào trong tiềm thức của người Giao Chỉ. Chuyện phá trị sở, chiếm đất chỉ là một lẽ nhỏ để thu phục đất An Nam, thứ tối quan trọng đó phải là nhân tâm. Lòng người có theo thì mọi điều mới thuận. Các tướng lĩnh triều đình, châu mục, hào trưởng các châu quận đều hiểu rõ tâm quan trọng của Giao Châu nên sẽ không dễ dàng để cho kẻ khác chiếm được đất đó. Bây giờ ta cầm binh đánh lấy Giao Châu, há chẳng đám người đó ngồi yên nhìn ta ngồi chỗ ấy. Ái Châu, Phong Châu, Võ An, Hoan, Diễn, Phúc Lộc, tất cả chỉ chờ có kẻ chiếm đất đó mà có cơ sự đề bành trướng uy danh. Đất Trường Châu vô pháp, thiếu lễ nghi, lòng quân không phục, ý dân muốn từ bỏ từ lâu nên ta mới dễ dàng lấy được đất chỗ ấy. Còn những chỗ khác, nhà ngươi cứ ngắm mà xem. Hai huyện nhỏ Vũ Bình, Thái Bình, chẳng phải là do Hoàn Vương quấy phá Lục Châu mà quan quân mới phải bỏ hai huyện đó hòng mở vòng vây cho quân tiếp viện từ Kinh Nam xuôi về đất Giao Châu. Nay bố phòng quân ta đã đủ, củi khô đã chất, dầu lửa đã giăng, chỉ chờ có mối lửa để cháy bùng dữ dội.

Cao Dực nghe Dương Thanh nói như đèn soi chỗ tối, nước ngập ruộng khô. Cao Dực ngày ngày theo Dương Thanh lên núi thao binh, xuống thung trồng lúa cùng đám dân binh. Thi thoảng lại cùng Dương Thanh đọc tấu sớ các châu huyện vùng Man Hoàng. Cao Dực được ở chung nhà sàn, học theo họ Dương cách trị người, dùng pháp luật đối đãi với kẻ dưới. Thời gian sau, Dương Thanh xuôi về đất Trường Châu để ráo riết binh mã đánh trận lớn chiếm

lại đất Giao Châu. Mọi chuyện xứ Man Hoang, Cao Dực được Dương Thanh phó thác. Cao Dực bấy giờ mới hai mươi ba tuổi nên nhiều kẻ nghi kỵ, ganh ghét. Dương Thanh thoát đầu muốn giúp Dực thoát khỏi những thị phi, rèm pha nhưng sau đó lại để cho Dực tự kiểm điểm bản thân, đối đáp với những kẻ gây lời thị phi. Cao Dực từ một chàng trai trẻ con chưa thấu đáo sự tình, nay đã trở thành một người mang dáng dấp của tôn trưởng.

Dương Thanh viết thư ngỏ lời Sĩ Giao về Cao Dực, Sĩ Giao viết một lá thư khen tằm tắc về đối trí của Cao Dực. Lời thư Sĩ Giao viết chứa đựng những lời hoa mỹ nhưng không thiếu những dằn dò đầy trách nhiệm đối với việc phó thác của Dương từ trưởng cho Cao Dực. Cao Dực từ bấy giờ hành sự cẩn trọng, mọi việc đều thấu đáo từ dưới lên trên mà không bị người khác rèm pha nữa. Dương Thanh cùng Sĩ Giao cảm thấy vui mừng, dồn toàn lực cho mặt trận phía đông.

Tháng tư mùa hè trời nóng bức, hào nước vây thành Long Biên cạn trơ tới đáy, dòng nước lũ tiểu mãn từ sông Cái không ngập tới kênh dẫn đổ vào hào nước. Lý Nguyên Gia cho người vét đáy dòng kênh để dẫn nước vào hào mà suốt hai tuần không tài nào dẫn được vào. Nguyên Gia cưỡi ngựa ra cổng bắc của thành Long Biên, thấy có con nước vắt ngang chảy qua cửa. Nguyên Gia sai quân dân trong thành đào một dòng kênh nữa dẫn nước vào con hào vây thành.

Được một tuần lễ, nước sông Cái lên cao, nước đổ vào kênh, hào đầy ắp. Nguyên Gia đêm nằm mộng thấy có tên mặt quỷ, da xanh tay cầm xích trượng đi thuyền từ cửa sông Thiên Đức xuôi theo dòng nước đoạn qua chỗ cửa bắc thành Long Biên nhảy lên bờ sai quân lính mở cửa, giết người trong thành, máu chảy đầu rơi nhiều không đếm được. Nguyên Gia chợt tỉnh, lau mồ hôi vã khắp người, giữa canh ba chạy tới chỗ bờ sông Thiên Đức đoạn chảy qua cửa bắc thành Long Biên.

Dòng nước đang xuôi theo hướng tây bắc đông nam, đến đoạn kênh dẫn nước vào hào thành thì đổi dòng chảy một góc vuông từ mạn Nam ngược về Bắc khiến Nguyên Gia kinh hồn bạt vía chạy về trong thành. Nguyên Gia ốm ba ngày, không ăn không uống. Liễu tá trong phủ đô hộ tới hỏi, Nguyên Gia kể ra giấc mộng đêm trước, lại nói có con nước chảy ngược nên đâm ra lo ốm. Viên Liễu tá cầm chiếc quạt phe phẩy xua đi hơi thở nóng rực tỏa ra từ người của viên đô hộ vỗ về:

- Con nước chảy theo dòng là lẽ tự nhiên, hết đoạn nước chảy qua huyện Long Biên, cũng như bao dòng khác Thiên Đức Giang lại chảy xuôi về đông. Còn con mộng của đại nhân chỉ là mê sáng, đâu có điều gì đáng để lo ốm.

Nguyên Gia run run cầm chén nước còn nghi ngút mà trần tình với viên Liễu tá:

- Trước nay ta chỉ nghe sông chảy từ chỗ cao đến chỗ thấp, từ Tây Bắc mà chảy về Đông Nam. Nay trước cửa thành phía bắc lại có đoạn sông chảy ngược như vậy, lẽ nào điềm báo dân Giao Châu có lòng phản nghịch. Đất Giao Châu trước giờ vốn vẫn bị đe dọa bởi nhiều người nuôi dưỡng ý định làm loạn. Ta không thể yên dạ chút nào.

Viên Liễu tá lắc đầu, chỉ nở nụ cười nhạt:

- Nếu đại nhân đã có ý như vậy. Chi bằng nhân lúc đám người Man Hoàng đã lui quân, huyện Tống Bình đã yên, Đại nhân trở về La Thành mà dựng lại trị sở.

Nghe xong lời bàn của viên Liễu tá, Lý Nguyên Gia như khỏi hết ốm bệnh, đầu rũ bỏ được âu lo. Ngày sau Nguyên Gia cho mời các bậc phụ lão, quan chức trong huyện tới bàn bạc. Nguyên Gia sai dân chúng trong thành mỗi người góp hai ngày công, chõ bùn, nung gạch đắp thành lũy nhỏ kế bên nền thành cũ đã bị dân man cướp phá, dịch về phía đông gần với sông Cái. Hơn nửa tháng sau, thành được dựng. Cửa kép, tường đôi, bốn hướng vây tròn, nhà cửa san sát, khuôn viên thành nhỏ nhắn, bằng góc tây nam của thành Long Biên.

Lý Nguyên Gia cho dựng điện tế, mời thầy phong thủy đến làm lễ tế bái trời đất, mở tiệc khao dân chúng trong thành. Có viên cận hầu bàn với Nguyên Gia:

- Tiểu nhân nghe các bậc phụ lão bàn rằng Đất chỗ La Thành mới dựng chính là đất Long Đỗ, xưa là đất của thần Tô Lịch, Tô Lịch Giang cũng chính là từ tên ấy mà ra. Nay đại nhân dựng thành trên đất ấy, thuận bề nhiều mặt cũng là nhờ vị thần ấy linh ứng mà giúp ngài vậy. Há không dựng đền miếu thờ sẽ chẳng thể yên được. Chi bằng đại nhân dựng đền cạnh sông để tỏ lòng thành.

Trong tiệc, Nguyên Gia bàn với các bậc hương lão, quan lại địa phương. Các bậc hương lão, quan lại địa phương đều thấy quan đô hộ hiểu được tập quán của địa phương mà đều tỏ ý hài lòng. Lý Nguyên Gia cho cất một ngôi đền cạnh dòng sông mang tên vị thần ấy. Nguyên Gia lại cho mở tiệc khao đám quan lại, hương lão huyện Tống Bình. Tiệc mở linh đình, lễ hội đông đúc đến cả vạn người, trăm ngàn điệu múa đều có, đàn địch vang trời, suốt cả ngày không dứt.

Đêm ấy, Nguyên Hỷ say rượu, nằm cạnh cửa sổ mặt trông ra con sông thần. Đang lặng yên ngon giấc, bỗng nhiên có trận thanh phong ào ào thổi đến, bụi cát cuốn bay lưng trời, rèm lay án động bên trong, một người cười hươu trắng đi từ trên không hạ xuống, râu mày bạc phơ, áo mào rành rạch sắc sỡ, tiền gần Nguyên Hỷ mà nói:

- Nhờ ơn sứ quân uỷ cho ta làm chủ thành này, nếu sứ quân có giáo hóa được cư dân trong thành cho hết lòng hết sức thẳng ngay, thì mới sung được nhiệm vụ của quan thủ mục, mới xứng với trách nhiệm của một bậc tuần lương.

Nguyên Hỷ bái tạ xin vâng, hỏi tên họ của thần thì thần không đáp, cười nai trắng đập mây bay đi mất. Hỷ bấy giờ tỉnh lại mới hay đó là giấc mơ. Hỷ kể lại chuyện đêm đó tại đền cho các bậc hương lão, thổ hào địa phương. Hỷ tỏ lòng ngưỡng mộ muốn dân chúng Tống Bình một lòng hướng lời dạy của thần mà phò giúp Hỷ cai quản đất Giao Châu.

Ngày sau, hội tan Nguyên Gia lên trên thành phóng xa tầm mắt nhìn về phía nam bụng nghĩ rằng Giao Châu đã sắp định yên, đám quân phản loạn sẽ phải hàng phục dưới trướng. Nghĩ đến thôi, Nguyên Gia lại thấy hả lòng, miệng cười đắc trí. Có làn mây gọn bầu trời nắng gắt, Nguyên Gia nhìn xuống phía

dưới cổng thành. Long Trạch cười ngửa áp giải một đám người từ phía tây trở về. Nguyên Gia đi xuống phía dưới nhìn đám người đó mặt mũi sáng sủa, quần áo gọn gàng, đầu tóc búi cao mà cất lời hỏi:

- Những người này phạm tội gì mà đích thân Long tướng quân lại áp giải vào thành.

Long Trạch mặt lạnh lùng nhìn đám phạm nhân, tay cầm song câu binh thần bước tới nói với Nguyên Gia:

- Đám người này ngày qua trà trộn vào lễ hội tung tin xằng bậy, đêm xuống lén vào trong thành uống rượu say phá phách dịch quán, lời nói khinh miệt quan đô hộ.

- Những người đó nói gì?

- Chúng truyền tai nhau, phát giấy cho người dân rằng khi trước quan đô hộ Triệu Xương người mỏng, lương ít mà dựng thành Đại La uy nghi là thế. Nay thuế sưu mang nặng, sức lính như sóng vỗ mà chỉ dựng được thành nhỏ như chuồng gà giữa trời đất Giao Châu rộng lớn, lại là đất thiêng rồn rỗng. Bọn chúng còn giễu cợt quan đô hộ giữa dịch quán rằng sức ông ta chỉ xây được một cái thành còn con như thế. Chúng còn ba hoa khoe mẽ lấy thi văn đối ẩm rằng quan sứ xây thành nhỏ lại cho mờ mờ hội lớn, có khác chi kẻ nghèo khó dựng một túp nhà tranh dăng lể chần trạch bằng ba nhà ngói. Tại hạ nghe thấy mà giận khôn tả xiết, đành bắt giải chúng về để đại nhân xét tội.

Nguyên Hỷ mặt mũi xạm xỉ, da đỏ như gà chọi say đòn, cầm kiếm dí mặt tên đi đầu mặt mày nho nhả, mặc chiếc quần vải lụa, áo gấm. Hắn vênh mặt, nghe cổ như thể thách thức Nguyên Hỷ. Nguyên Hỷ dùng chuôi kiếm giáng một đòn mạnh vào vai, hắn khụy chân ôm lấy vai, mặt mày tức tối mà không nói một lời. Viên đô hộ ra hiệu cho giải chúng đi giam vào ngục tối, tra cực hình lấy lời khai của đám người đó. Nguyên Hỷ ra lệnh toàn thành hễ có ai bàn tán chuyện xây thành, cất dựng đền thờ thần nhệ thì bị đánh mười roi, xạm ngôn thì cho sai nha khâu miệng hai ngày, còn nếu phát hiện người kể chuyện truyền tin cho người khác bị nhốt vào ngục tối, bỏ đói ba ngày, tiếp tục tái phạm sẽ bị xử chém.

Canh khuya tiếng mõ khua ánh đèn trong thành dần tắt lịm, Nguyên Gia cời áo mào, giầy quan trực ngả lưng xuống tấm phản, tay phe phẩy quạt nan, miệng chóp chép miêng trâu cay của người nam. Chốc chốc Nguyên Hỷ lại lật người nghiêng qua nghiêng lại, thi thoảng lại nhô cao đầu lấy chiếc bát mà nhỏ bã. Tiếng đập cửa phủ ỳnh oàng khiến Nguyên Hỷ tỉnh giấc, xộc xệch áo quần quan đô hộ mắt mở mắt nhắm nhìn tay bỏ đầu Tô Tiến Hậu hỗn hèn thờ đóc:

- Không hay rồi. Bẩm quan đô hộ, không hay rồi.

- Có điều gì mà nhà ngươi hốt hải chạy tới phủ giữa canh ba.

Tiến Hậu lau hết giọt mồ hôi còn lẩn trên khuôn mặt kham khổ của anh chàng, hai tay chống gối, thở phì phò như ngựa:

- Hai cái tên mà Long Trạch bắt giữ khi chiều, bọn chúng là con của viên thứ sử châu Phong Vương Thăng Triều, một tên nữa là Kiều Chung Tiềm con trai của phó thứ sử Chung Đạt. Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở wWw.EbookFull.Net.

Chương 43: Chương 9.3 Sĩ Giao Bắt Tâm Bệnh Phó Thứ Sử Phong Châu

Giống Rồng

Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ chín:

Chỉ Trình hai lần đánh đuổi cổ nhân.

Sĩ Giao liên hoàn dùng mưu khích tướng.

Chương 9.3 Sĩ Giao bắt tâm bệnh phó thứ sử Phong Châu

Nghe Tô Tiến Hậu nói hai người đó là con trai của thứ sử châu Phong mà Lý Nguyên Gia giật mình thảng thốt:

- Tiến Hậu nghe tin từ khi nào? Sao không sớm báo cho ta biết.

- Chiều nay, tại hạ đi áp lương cho quân đóng ở Dâm Đàm, khi trở về nhà lao thấy có mấy tên phạm nhân mới, xét danh tính, nghe giọng nói thấy hai người trong đám ấy là người châu Phong. Đầu tiên chúng nhất quyết không chịu khai ra, tại hạ cho người giả làm người của chúng trà trộn vào trong lao, chúng đã nói với người của tại hạ là như vậy. Xét hành trang của chúng, tại hạ cũng tìm ra được hai chiếc lệnh bài này.

Lý Nguyên Hỷ cầm chiếc lệnh bài bằng gỗ, mạ bạc ghi chữ Vương, mặt sau khắc nổi hình chim hạc trắng ngâm ngọc minh châu. Tiến Hậu tấu rằng có lần huyện lệnh Từ Hân Xương có đi tới đất châu Phong dự tiệc cưới con trai Vương là Thăng Hùng. Tiến Hậu cùng đoàn người của Hân Xương chờ theo lựa là, châu báu tới mừng lễ cưới đã từng nhìn thấy lệnh bài đó là của Thăng Triều ban cho các con và đám cận hầu của họ Vương. Nguyên Hỷ cho Tiến Hậu lui, gọi viên quan huyện Tống Bình là Từ Hân Xương đến hỏi han. Trong đêm, đương lúc mải mê từ sắc, Hân Xương hậm hực chạy đến phủ. Hân Xương nhìn thấy hai tấm lệnh bài đặt trên bàn, nhanh nhẩu hỏi Hỷ:

- Nay đô hộ đại nhân lại bày tiệc khao đãi đám người Giao Chi nữa à. Giữa đêm chẳng hay đại nhân cho gọi có điều chi dạy bảo.

- Nhà người nói ta đãi tiệc người Giao Chi là có ý gì? Chẳng phải ngày qua tiệc hội đã tàn. Nhà người nói xem ta nên xây thêm mấy cái thành nữa mới thỏa được ý người.

- Tại hạ không có ý đó. Chỉ là nhìn thấy lệnh bài xứ Phong châu, nghĩ rằng Đại nhân hậu đãi bọn người đó mà cho ở lại phủ trị.

Nguyên Hỷ nghiêm mặt, nhả bã trà cay, súc một ngụm trà hỏi Xương:

- Nhà người biết đó là lệnh bài xứ Phong Châu?

Hân Xương cúi gầm mặt, tiến tới chỗ chiếc bàn, mắt nhìn ngó nghiêng, tay toan chạm vào lệnh bài đó thì Nguyên Hỷ quay lại mắng mỏ:

- Nhà người chớ có động đến mấy thứ đó. Nhà người nói xem những thứ đó từ đâu mà lại có ở trên bàn của ta.

Hân Xương mắt dăm mắt mở, gật gù đáp:

- Chắc là đại nhân có ý mời đám người châu Phong lán lại thêm chút bữa để cùng bàn thế sự An Nam. Nay duy chỉ có châu Phong là cận kề với ta, không có ý phản trắc, luôn xù sự đúng mực với các đòi quan đô hộ. Mà dân Man Hoàng phía tây bắc nếu có ý đồ đánh thẳng đến Tống Bình, Phong Châu như một lá chắn thép mà Tống Bình thêm yên tâm vậy. Cho nên việc đại nhân đối với đám người châu Phong có phần hậu hĩnh hơn cũng là dễ hiểu. Mấy lời của kẻ tôi mọn suy diễn chủ quan, có điều chi sai sót xin đại nhân lượng thứ cho qua. Vậy mấy người của Thăng Triều vẫn ở trong phủ của đại nhân?

Nguyên Hỷ cầm tách trà mà tâm trí không yên, ắp a ắp ứng đáp:

- Nhà người biết như vậy là được rồi. Cho nhà người lui.

Hân Xương hần học mặt nặng mày nhẹ bước ra về trong đầu luôn hỏi lý do đang giữa đêm vắng quan sứ lại cho gọi Xương vào. Ra đến phía ngoài phủ gặp Tiến Hậu, Xương hỏi thì biết được chuyện.

Sáng ngày sau, Xương viết một lá thư gửi cho Chung Đạt, vốn là chỗ hay qua lại. Chung Đạt bí mật rời châu Phong đến huyện Tống Bình hỏi cho ra câu chuyện. Chung Đạt muốn chuyện êm trôi mà dứt lút hai trăm lượng bạc cho Xương, Xương chối không nhận sợ rằng không giúp được cho Đạt. Đạt cậy hỏi đường đi nước bước để gỡ vạ này mà Xương tỏ vẻ làm rất khó do quan đô hộ trực tiếp đứng ra xét xử mà lại không cho các quan dưới được hay. Chung Đạt đánh liều đến cậy nhờ Long Trạch, Đạt dẫn theo ba trâu to khỏe bụng thắt vải đỏ, một mâm xôi đầy, năm gà chín cựa, một tráp trà cau, hai hòm bạc trắng đem đến mang tới trại quân của Trạch nhờ Trạch đứng ra giúp vạ này. Long Trạch khinh khỉnh không tiếp chuyện họ Kiều. Có viên giám quân nói thầm với Trạch:

- Đất Phong Châu xin tướng quân hãy nể mặt, kéo rước họa cho Tống Bình vậy.

Trạch quay ra tiếp chuyện, nói đôi ba câu Chung Đạt cúi mình dò xét Trạch chuyện bắt bớ người trong tiệc hội khánh thành đền thờ thần Long Đỗ. Trạch hiểu ý, nhận hết chỗ tặng phẩm, cảm tạ tấm lòng thành của sứ quân châu Phong đối với Tống Bình. Trạch chỉ dám hứa sẽ nói giúp một với quan đô hộ, chút lễ mọn mang xung quân khó Tống Bình.

Chung Đạt chờ tin lòng nóng như lửa đốt, không ăn không ngủ suốt hai ngày ở dịch quán trong La Thành. Ở thành Bạch Hạc, Thăng Triều nghe tin họ Kiều vào huyện Tống Bình suốt mấy ngày mà chưa quay trở về, lại nghe tin con trai thứ Vương Thăng Đức đi cùng Chung Tiềm lòng bông đi ngao du suốt cả tháng nay. Trong lòng không yên liền cho gọi đám gia nô Kiều phủ đến Bạch Hạc hỏi chuyện. Đám người Kiều phủ cũng không hay biết nên Thăng Triều đành sai mật sứ đi Tống Bình dò chuyện. Tin báo về Kiều Chung Đạt đang chờ ở dịch quán suốt mấy ngày ở đó không ăn uống gì nên Thăng Triều sinh lòng nghi viết thư triệu Đạt về Bạch Hạc.

Chung Đạt biết Thăng Triều hay tin nên đành ngâm ngùi quay về. Thăng Triều hỏi Đạt, Đạt chỉ bẩm lại rằng Đạt tới Tống Bình mang chút cống phẩm, dâng lễ lên đền thờ thánh mới dựng, qua lại chỗ quan huyện Từ Hân Xương để tạo dựng mối quan hệ khăng khít hơn với Tống Bình. Tin tưởng lời Đạt nên Thăng Triều không dò xét thêm nữa. Thăng Triều nhìn thấy nét mặt buồn ủ rũ của Đạt, quay ra nhìn bức họa chữ Tiềm treo trên vách mà hỏi thêm:

- Nghe nói Đức nhi đi cùng trai thứ nhà người là Tiềm đi ngao du, chẳng hiểu suốt tháng nay không thấy mặt mũi chúng nó.

Như đánh trúng chỗ đau, sắc mặt Chung Đạt xuống màu nhợt nhạt, giọng lắp bắp đáp:

- Thăng con nghịch từ đó, xin đại nhân đừng nhắc tới. Suốt ngày lòng bông, rượu chè phè phỡn, ngao du với đám người không ra gì.

- Ý Chung Đạt đám không ra gì đó là Đức nhỉ?

- Tại hạ nào có ý nói Vương công. Chỉ là thấy Vương công cùng nghị tử Chung Tiềm ngày ngày qua lại với đám nhô hủ say sưa rượu chè, lại bàn lời không hay những người trên.

Thăng Triều ngẫm lời Chung Đạt nói phải nên không trách Đạt. Triều cho Đạt nghỉ ngơi thêm ba ngày rồi vào thành Bạch Hạc bàn việc quân.

Chung Đạt suốt ba ngày mất ngủ liên miên lại không ăn chẳng uống, sắc mặt xấu đi phân nửa. Đám gia nô mời thầy lang đến chữa trị đều lắc đầu không biết bệnh. Thăng Triều nghe Đạt trọng bệnh liền sai người đến đất Lâm Tây mời Lý Lang Mộc đến trừ bệnh. Lang Mộc bắt mạch kê thuốc cho Đạt, Đạt mới chỉ nghe Lang Mộc đọc đơn thuốc mà mặt mũi bừng tỉnh, ngồi dậy hỏi Lang Mộc:

- Trước giờ ta không tin là trên đời còn có lang y chữa được bách bệnh. Nay gặp được thân phụ Do Độc tướng quân ở đây, hết thấy kính phục.

Lão Lang Mộc vuốt râu cười lớn:

- Chẳng phải là ta chữa được bệnh của đại nhân mà là đại nhân đâu có bệnh gì.

- Ta đây mấy ngày không ăn, uống vào đắng miệng, đặt lưng xuống nằm mà mắt không thể nhắm nổi. Đó chẳng phải là bệnh hay sao.

Lang Mộc giọng cười sáng khoái:

- Ta biết có một người sẽ trị được dứt con bệnh đó của đại nhân.

- Lang Mộc kê đơn thuốc, ta chỉ cần nghe mà đã dứt cơn đau đầu. Không lẽ đơn thuốc đó không phải của ông?

- Đúng vậy. Người kê đơn thuốc đó đang đứng ngoài phủ, chờ đại nhân.

Trời nắng nóng, đất bốc hơi ngột ngạt, Chung Đạt mấy ngày không ăn uống, ngủ nghỉ bỗng nhiên bật dậy. Chân không kịp đi dép, áo mao chẳng kịp chỉnh tề, vội vàng ra ngoài phủ tìm gặp người mà Lang Mộc dẫn tới. Ánh mắt buồn nặng những u hoài, vùng trán đã nổi mấy nếp mà vẫn toát lên vẻ rạng rỡ đến lạ kỳ, Chung Đạt nhìn người đó mà không khỏi kinh ngạc:

- Anh là người mà Lang Mộc dẫn tới?

Tay cầm chiếc quạt mo lá cọ, Sĩ Giao cúi thấp mình chào Chung Đạt:

- Chính là Giao mờ, xin bái kiến Kiêu đại nhân. Nghe ngài có bệnh đau đầu, kém ăn nên văn sinh mạn phép xin tới kê thuốc cho đại nhân.

- Giao mờ. Ta phải gọi anh thế nào?

Sĩ Giao giọng uyển chuyển, âm trầm bổng mà thưa:

- Giao mờ họ Đỗ, thuở hàn vi theo anh làm lệnh công ở đất Tống Bình. Mà đất Tống Bình không dung nổi, nghe có tướng họ Dương nổi dậy dẹp quân tàn ác mà theo về với minh chủ. Chẳng may tướng chủ bị kẻ dưới lật lọng, dẫn địch vào nhà mà phải ly tán, lưu lạc tứ xứ. Văn sinh theo anh vợ là Chí Liệt đóng quân ở đất đồng bằng châu thổ, ba lần bảy lượt đánh không được đất Tống Bình nên đành về đất núi phía tây mà lánh nạn, học y thuật mà độ thể dân lành.

- Là Bá Nam quân sư Đỗ Sĩ Giao, trẻ tuổi tài cao mưu kế đầy bụng, dùng cây bút mà giết được nghìn quân địch, người đời xếp ngang hàng với Sĩ Vương, Tinh Thiều thời Lý Đế, Đỗ Anh Hàn thời Bố Cái.

- Những lời thiên hạ thêu dệt gió trăng, xin đại nhân chớ nghe. Sĩ Vương trí tuệ tinh thông, khéo dùng phép nhân trị mà được lòng dân chúng. Tinh Thiều bậc hiền tài xưa nay hiếm thấy, giúp Lý Đế dẹp bọn hung tàn, đánh giặc lân bang tỏ rõ cái uy của người Nam Việt. Đỗ Anh Hàn văn sinh cang cang chẳng lấy gì mà bì, bậc tiền nhân trí dũng song toàn, giúp Phùng Vương dẹp bỏ Chính Bình, đánh giặc Lâm Ấp phía nam, đuổi giặc Chà Và quấy nhiễu, ba lần đánh đuổi quân Đường, năm lần bắt sống bọn thứ sử châu Thang, châu Lục, uy danh lừng lẫy. Kẻ văn sinh há chỉ là tuổi nhỏ so với nước sông Cái ngoài kia.

Giọng nói dứt khoát, lay động đến tâm can, Kiêu Chung Đạt vội mời Sĩ Giao vào trong phủ:

- Ngoài này chẳng phải chỗ để kê đơn, ta mời anh vào trong phủ hầu chuyện, bắt bệnh.

Chung Đạt dẫn vị lang y trẻ tuổi đi qua hai gian nhà lớn, sừng ngà lớn bé giăng đầy, thỏ cầm dệt lộng lẫy xa hoa. Vài bức trường dất vàng gió lay bay phấp phều, cửa gỗ lim nhẵn mịn nước sơn còn mới. Lang Mộc cười nói nhỏ với Sĩ Giao:

- Những thứ này hít vào trong cơ thể, há chẳng mà không sinh thành bệnh.

Sĩ Giao chân bước vội, phẩy tay gạt lời Lão lang Lý:

- Con người ta mỗi người một vui thú, kẻ thích gái đẹp, người thích bầu bạn, thi ca. Có những người chuộng sự thanh nhàn, tao nhã lại có kẻ chuộng những vinh hoa, phú quý, vàng bạc lụa là cho thỏa cái sở thích cho họ vậy. Có thể người ta mới vui vẻ, bớt u sầu. Điều đó chẳng phải tốt hơn sao.

- Nhưng những thứ ấy do bàn tay kẻ đó tạo nên thì không nên nổi, mà là do của đứt lót, lòng tham, vậy thì chỉ có khổ cho những kẻ dưới quyền.

Sĩ Giao cười:

- Nhân chi sơ tính bản thiện, nước có đục thì cò mới béo. Đâu phải tự con người ta muốn ra như vậy. Chỉ trách những người đã khiến cho con người ta thành ra như thế.

Bước qua dãy hành lang đầy chim khướu, lá hoa, đá cây xù xì muôn vẻ, Sĩ Giao bước vào gian phòng lớn, trống toác không có thứ gì bên trong. Đôi chân Giao bỗng nhiên lạnh toát, nền nhà cứng trải những thảm nhung đỏ. Ba người ngồi quây tròn bên chiếc bàn nhỏ xinh, bốn chân trụ to bằng ống cổ chân, tấm lụa tơ phủ lên mặt không giấu đi được ánh vàng lấp lánh, mát lạnh phía dưới. Sĩ Giao tấm tắc buông lời khen:

- Đại nhân quả có con mắt tinh tường, am hiểu phong thủy đôi hạc đồng ngâm hạt ngọc minh châu đứng châu trên lưng rùa này ắt mang lại nhiều điều may mắn cho gia phủ.

Chung Đạt gật gù cười nhếch mép:

- Xứ châu Phong xưa nay yêu loài hạc mà tôn thờ ngang hàng với tứ linh, nhà nghèo khó cũng có trong nhà một đôi hạc bằng gỗ, nhà tôn giả thì đúc hạc đồng mà trấn yểm tà ma, giúp yên định gia thất. Thành phủ châu Phong cũng lấy tên loài chim ấy mà đặt thành tên. Bá Nam quân sư tuổi trẻ mà học rộng hiểu biết nhiều, cho ta hỏi một điều về ý nghĩa tâm linh, hình tượng chim Hạc.

- Văn bô xin mạn phép nói đôi lời, có điều chi chưa đúng xin đại nhân dạy bảo. Nói về chim hạc, xưa tổ Hùng Vương thấy đất Tượng quận chim hạc trắng phủ trời, núi sông hòa quyện, thế đó có thể dựng được nước mà lập nước Văn Lang, khắc chim hạc lên trống đồng, vách đá để lại cho muôn đời sau. Sách cổ người nam ta có nói Nhất phẩm điều là loài của tâm cao vũ trụ, đại diện cho trí tuệ tinh thông, bạch hạc tượng trưng cho những điều trong sáng, đầy tính túy thanh cao. Đôi chân cao lớn của chim hạc như trụ chống trời, thân chim hình khum tượng trưng cho bầu trời. Dáng chim cao lớn thể hiện mong ước vươn tầm trời đất của con cháu vua Hùng, mỏ dài nhọn như mũi tên lao về phía trước, dẫn con người ta đi theo lẽ phải. Hạc ngâm minh châu biểu trưng cho sự cao sang của gia chủ.

Lang Mộc tiếp lời hỏi Sĩ Giao:

- Bá Nam nói thật hay. Ta sống trong khe động bấy lâu, không biết được những điều ấy. Có điều ta chưa được tỏ, dấu chim hạc thể hiện cho sự tôn quý, cao sang, to lớn của đất trời. Dưới chân hạc là lưng rùa tứ linh. Nó có mang ý nghĩa gì hay chăng?

Sĩ Giao cảm quát bước rào quanh phòng, giọng nói lời cuốn, những cử chỉ mềm mại theo giọng diễn ca:

- Hạc vốn tượng trưng tính túy thanh cao, tượng trưng cho đất trời, quy là một trong tứ linh cao quý, là bá chủ nguồn nước. Hạc đứng châu trên lưng rùa thể hiện cho sự hài hòa của trời đất âm dương. Hạc và rùa là đôi bạn thân thiết, rùa sống dưới nước, biết bò, hạc trên cạn biết bay. Lúc trời làm mưa lũ, ngập úng khắp vùng rộng lớn, hạc chẳng sống dưới nước mà rùa cũng trên lưng vượt úng ngập tới chỗ khô ráo. Ngược lại lúc trời hạn hán, rùa được hạc mang đến vùng nước trũng. Ấy là sự thủy chung, tương hỗ của những người bạn tốt trong lúc khó khăn hoạn nạn. Đất châu Phong như thể hạc trắng, đất châu thổ đồng bằng Giao Châu như thân rùa, khăng khít chẳng rời nhau.

Chung Đạt nghe đến đoạn Giao Châu như mình rùa dưới chân hạc mà giật mình, hèm giọng:

- Bá Nam nói lời ấy là có ý gì?

Sĩ Giao đôi giọng, nói hết thấy bụng dạ:

- Bẩm Kiêu đại nhân. Thân là phó thứ sử châu Phong, con trai Đại nhân đang ở đất Tống Bình gây ra tội tày trời. Dấu chim hạc có đặt hướng nam, hay xoay về hướng đông cũng chẳng thể vãn nổi. Chỉ bằng đại nhân hãy bàn với thứ sử Thăng Triều động binh mã dẹp bỏ họ Lý tàn ác kia. Triều đình nhà Đường rối loạn đã lâu, không còn đủ sức mang nổi Giao Châu. Chiếm lại Giao Châu về tay người nam đây là hợp ý dân, thuận ý trời. Nay tại hạ thấy trong xứ An Nam, duy chỉ có Phong Châu xứng làm chủ đất Lĩnh Nam. Thiếu chủ Chí Liệt nay cùng người Man chiếm được hai huyện Vũ Bình, Thái Bình phía tây, quân Tống Bình cố thủ mạn đông, đánh không chạy, dụ không ra. Nghe danh Thăng Triều đã lâu trọng tài, trọng nghĩa, thiếu chủ có ý muốn nương nhờ, mượn binh mã trừ giặc Tống Bình.

Chung Đạt chống tay đỡ đầu mà nghĩ nghĩ suy suy. Lang Mộc xin lui ra. Sĩ Giao thủ thủ với Chung Đạt :

- Chung Đạt đại nhân nghĩ mà xem. Phong Châu họ Vương trai trưởng mang tâm bệnh đã lâu, trai thứ ăn chơi đọa đày, chẳng thể tiếp nối công lao của Thăng Triều. Giao châu về một mối, chẳng phải là họ Kiêu hay sao. Mà cả khi động binh hăm dọa Tống Bình, đâu có không đánh tới thì với chỉ riêng đất Phong Châu, đại nhân cũng đã chẳng thiếu một điều gì.

Sĩ Giao thờ dài, đặt chiếc quạt mo xuống bàn. Ngâm một tách trà mà lắc đầu, nhìn Chung Đạt với ánh mắt không khỏi suy tư. Chung Đạt nghiêng nhìn Sĩ Giao, tay đập bàn quát mắng:

- Nhà anh chớ có nói điều phân phức. Có biết nơi này là nơi nào hay chăng? Anh đang nói chuyện với ai. Với ai ? Với Phong Châu phó thứ sử. Chỉ cần anh bước ra ngoài phủ là sẵn sàng có cả nghìn người cầm đao giết anh. Đăng bởi: admin

Chương 44: Chương 9.4 Cái Chết Của Viên Công Tử Châu Phong

Giống Rồng

Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ chín:

Chỉ Trình hai lần đánh đuổi cổ nhân.

Sĩ Giao liên hoàn dùng mưu khích tướng.

Chương 9.4 Cái chết của viên công tử Châu Phong

Sĩ Giao phúi áo, ngồi xuống cạnh Chung Đạt, mặt mày không biến sắc, giọng nói không lay động nói với Chung Đạt :

- Lời nói mạo phạm mong đại nhân thứ tội. Văn bối không có ý đó. Chỉ là trông thấy gia cảnh của đại nhân mà cảm thấy phiền lòng thay. Các nữ nhi trong nhà lại chẳng thể tiếp nối gia nghiệp của đại nhân. Kiêu công tử lại đang trong tay họ Lý kia, chỉ e...

- Ta thách ba đời chúng nó. Đứa nào đụng đến móng tay của con trai ta đưa ấy đường hồng thoát tội.

Sĩ Giao cười nhạt :

- Họ Lý là đô hộ sứ, cai quản cả vùng đất phía nam Ngũ Lĩnh. Ngài chỉ là phó thứ sử Phong Châu lệ thuộc vào quan đô hộ. Hẳn chỉ hắt hơi thì không phải cả nghìn người đầu mà cả vạn người sẵn sàng thay chết cho hắn. Mà phải đầu nên nổi, thiếu gia chỉ là chút ngà ngà say cùng đám người nho hủ của Vương Thăng Đức mới thành ra như thế. Xin đại nhân hãy xét cho kỹ. Chỉ Liệt thiếu chủ luôn sẵn sàng mang quân phò giúp đại nhân rửa mối nhục ấy hễ khi họ Lý kia trở mặt sát hại thiếu gia.

- Anh chớ có xàm ngôn, nói điều xúi hại. Vương Thăng Triều mà biết được chuyện ấy ông ta cũng chẳng nghe ta mà đánh Tống Bình đâu.

- Văn bối có nghe binh quyền Thăng Triều giao phó cho viên tướng họ Toán dưới trướng ngài đó sao.

Chung Đạt nghe mà dựng tóc gáy, mắt lịm hăm dọa Sĩ Giao :

- Nhà anh. Nhà anh làm sao mà biết được hết những chuyện của ta.

- Đại nhân chớ có nóng giận. Tất cả mọi chuyện Phong Châu, từ lớn tới nhỏ chủ công ta biết rõ mà chưa có dịp diện kiến với Vương thứ sử. Nay chuyện đã ra như vậy, chỉ bằng đại nhân hãy dẫn ta tới chỗ của Thăng Triều đề dò ý của ông ta.

- Anh có tin một khắc sau, đầu anh cho hổ ăn hay không?

Sĩ Giao bước hiên ngang, tay đầm nhẹ lưng, vươn vai giãn cơ bắp, chàng nói :

- Văn bối tới đây đã chẳng sợ roi đầu. Nay nghe đại nhân nói lời như vậy thật chưa xót thay. Phong Châu đất linh thiêng, anh hùng đầy rẫy, hùng cứ một phương, lại chỉ như đám ba ba rụt cổ. Nỡ lòng nào nhìn bọn gian ác Tống Bình tác oai tác quái, vơ vét của chúng dân, tàn sát người vô tội. Máu nào có chảy xuôi ra biển lớn mà chảy ngược về châu Phong, mà thủ lĩnh xứ ấy chẳng khác kẻ ngu muội. Thật là đau xót lắm.

Chung Đạt ngồi lặng lẽ, đăm chiêu. Sĩ Giao than khóc thảm thương :

- Trời cao có biết nỗi lòng cha mẹ. Cả cuộc đời vun vén cho con cho cái, vậy mà măng non mới bung bẹ, lá vừa đơm từ thân mềm yếu đã bị đào xới. Thân tre già mà đau đớn lắm thay.

Chung Đạt lấy tay mà bịt miệng Sĩ Giao đẩy chàng ra bức vách. Tay nắm chặt đầm mạnh vào bức vách vỡ vụn, máu rỉ nơi gò xương, gân xanh nổi trên khuôn mặt nhăn nhui mày râu, Chung Đạt thét lớn vào tai Sĩ Giao :

- Giết. Giết đám ác bá cường hào Tống Bình đó. Năm nào bọn chúng cũng vênh vênh vào vào moi tiền của của ta đến cả chục nghìn lạng bạc, thịt hổ, sừng hươu, gấm vóc sản vật biết bao nhiêu là thứ. Nay lại còn cả gan bắt con trai ta. Thật không coi ta ra gì nữa mà. Nhà anh đêm nay ngủ tại đây bàn chuyện với ta. Sớm ngày mai ta sẽ đưa anh tới gặp Thăng Triều.

Sĩ Giao sắc mặt không đổi nét, đôi mắt rạng rỡ mà không cười nói một lời. Chẳng chút nao núng, tay chàng đỡ lấy Chung Đạt ngồi xuống chiếc ghế đầu,

vội vàng xé mạnh áo trên người mà lau đi vết máu trên tay của Chung Đạt. Chẳng xé lấy chiếc voan mỏng trong ngực áo bỏ lại vết thương. Sĩ Giao thủ thi vào tai Đạt:

- Lão đại nhân sao lại nóng tính như vậy. Giận lắm đấy người chó chút lên thân thể mà khiến thân cao quý này đau đớn. Đại nhân hãy hết sức bình tĩnh, bàn bạc với tướng quân Hoa Tái, rồi bẩm báo cho thứ sử Thăng Triều. Bây giờ đường đường chính chính đánh Tổng Bình, dẹp gian ác, cứu lấy hai vị công tử.

Chung Đạt cảm thấy lòng nhẹ nhõm, đầu óc thông suốt sai đám gia nhân nấu lấy nồi canh hồ để tắm bổ. Chung Đạt còn tự tay lấy rượu ngâm cao hồ, cao bạch mã giới thiệu cho Sĩ Giao, đón tiếp chàng hết sức thân tình. Canh ba, Hoa Tái được gọi vào phủ bàn với Chung Đạt cũng thuận ý nghe theo ngay mà không một lời phản trần.

Ngay trong đêm, Hoa Tái giả cho người báo với quân của Thi Nguyên rằng đang chuẩn bị đánh vào huyện Thái Bình, lấy lại huyện thành Vũ Bình. Thi Nguyên mừng báo tin cho Long Trạch cùng Lý Nguyên Hỷ. Hai người đó mừng rỡ, liền sai người cho thả hai công tử họ Vương và họ Kiều, viết một lá thư cảm tạ tấm thịnh tình của châu Phong với Tổng Bình.

Hai vị công tử mặt nghênh ngang bước từ trong nhà lao đi ra ngoài, đoạn qua một phòng giam có tên mặt mũi đầm đìa máu, chân tay run run vì đói lả, đeo chiếc gông gỗ đặc màu đen nặng cỡ bảy mươi cân đang gật gù, miệng liên tục lầm nhảm những lời chửi bới. Có bóng người đi qua, tên ấy trừng trừng mờ to hai con mắt, gào thét :

- Quân phản trắc, lòng lang dạ sói.

Hai vị công tử giật mình nhìn nhau, gật đầu mà nghĩ rằng chắc hẳn nó nói kẻ khác, chứ chẳng phải mình. Cô hấn hấn lên chữ tù nhân vừa in sứt nung đỏ còn dính dớp đầy máu, gân cổ tím ngắt do chiếc gông quá nặng đè lên cổ hấn. Mắt hấn liếc kéo ra hiệu cho Thăng Đức, Thăng Đức nói không ra tiếng hỏi hấn :

- Anh nói với ta sao?

Thấy có viên cai ngục đến giục hai người đó đi mau ra, tên tù nhân giả vờ gật gù, rên rỉ. Tên cai ngục đi ra, Chung Tiềm nhìn vào hỏi khẽ :

- Nhà anh quen hai bạn ta sao.

Tên đó gật gật, mặt lão liêng nhìn xung quanh, gọi hai người lại gần. Hấn thì thảo vào tai:

- Ta là Chí Trinh đây. Bình Nguyên đô đốc đây. Hai người mau mau nghĩ kế để cho ta thoát ra ngoài.

Chung Tiềm cười ê hề nói với Trinh :

- Là Dương Chí Trinh đúng không. Nhà anh không chịu theo phục Vương đại nhân, lại liên tục dẫn binh đi đánh châu Ung. Cái tội không chịu nghe lời. Bị bắt cũng đáng lắm.

Chí Trinh cau gắt nhưng không dám nói to:

- Cái đồ công tử giấy bọn mày. Chúng mày không biết Vương thứ sử có ý làm phản nên mới giả vờ đoạn tuyệt với ta nhưng thực chất là ông ta sai ta đi đánh châu Ung đó. Sau đó lại cho đám người Man cướp Trường Châu, phá Tổng Bình. Tất cả đều là một tay Thăng Triều đó dựng lên. Bọn mày, đúng bọn chẳng hiểu rõ sự tình, suốt ngày trà tửu, thi văn, sách giấy, nghiền mực làm sao mà biết được thứ đó. Mau mau báo cho lão già họ Vương đó tìm cách cứu ta. Sau này, thứ sử Thăng Triều thống lĩnh đất Lĩnh Nam các ngươi chẳng phải là...

Hai tay công tử nhìn Trinh rồi quay ra nhìn nhau cười lớn. Thăng Đức dạn dò Trinh mà nói như ra lệnh cho Chung Tiềm:

- Cha của Chung Tiềm là Chung Đạt có qua lại với bọn quan Tổng Bình, năm nào cũng dâng cống châu báu, gấm vóc, sừng ngà nên cũng được bọn ấy nể mặt. Chỉ bằng Tiềm huynh nói khó với cha anh để ông ấy ra tay. Đến như hai chúng ta cũng được thả ra rồi đây.

Tiềm nghĩ hồi lâu thì tên cai ngục vào quát mắng :

- Hai anh kia. Còn không đi ra ngoài. Còn ở đó xì xào to nhỏ gì với gã đó.

Chung Tiềm giật mình nói lớn :

- Được rồi. Để ta trở về nói cha ta.

Chí Trinh nằm ngửa ra phía sau, ánh mắt thất vọng tràn trề, anh thở hổn hển rồi rên rỉ theo từng cơn đau nhức trên người. Đám cai ngục nhìn hai tay công tử rì rầm cười :

- Thân còn chưa lo nổi, nói chi đến giúp tên phản tặc đó.

Thăng Đức mặt mũi lầm lỳ bước qua chỗ đám cai ngục đứng. Có tên sai nha dậm chân thật mạnh, Chung Tiềm giật mình ngã vào Đức. Thăng Đức đỡ Tiềm dậy, bước ra ngoài nhà lao. Có hai chiếc xe ngựa rềm đỏ giống hệt nhau chờ sẵn ở phía ngoài, Thăng Đức và Chung Tiềm mỗi người chọn lấy một xe hện gập nhau ở ngã ba Tam Đài.

Tiếng xe ngựa dần xa, bỗng trong ngực có tiếng kêu la ầm ĩ. Bọn sai nha chạy vào trong, chạy đến gian nhà lao chỗ Chí Trinh đang ngồi dựa vào tường đất phủ đầy rom rạ, nền đất đen thối như chuồng lợn. Tay phạm nhân cùng gian với Chí Trinh là một trong những kẻ đi theo hai tay công tử Phong Châu co giật, mắt trắng già, miệng méo xệch cắn khấu, ú ớ vài câu rồi tay chân cứng đờ. Chí Trinh giả như đang ngủ, tên sai nha vút roi vào chỗ áo rách còn vương máu của Trinh. Trinh giật mình tỉnh dậy, gào thét :

- Tôi đang ngủ, các anh sao lại đánh tôi.

Tay sai nha râu dài từ cầm quá cổ, giọng khàn khàn mắng Trinh :

- Ngủ, ngủ cái con chết tiệt nhà mày. Mày vừa giết nó chết đúng không?

Mặt Trinh tỉnh bơ, miệng ngáp ngắn ngáp dài :

- Các anh nghĩ tôi giết hắn ta bằng cách nào. Chân đeo xích, tay mang gông cùm cổ đến cả tạ. Các anh thử đeo vào xem có đứng nổi không mà đánh với giết.

Tên nha đầu vút mạnh roi vào mặt Trinh :

- Mày lại còn dám cãi lời.

Trinh lê về phía tường đá lạnh lẽo, máu tiếp tục chảy trên khuôn mặt anh. Anh chỉ ngồi lặng yên, đầu tóc bù xù như tổ quạ, mắt liếc trộm nhìn đám sai nha kéo xác tên đó ra ngoài. Mùi thối quặng với thứ mốc trắng dưới đất bốc lên khó chịu, ngọt ngào khiến Trinh không thể thở nổi, nôn ọe trước mặt bọn chúng. Bọn sai nha cho gọi người trong nha phủ tới khám xét, tay lang y lấy tay che vạt áo, miệng nói lớn:

- Mùi mốc khó chịu, lại thêm ẩm nồm khiến cho mùi hôi nồng nặc, dưới đất có một vài lá xanh, trong miệng phạm nhân lại ngậm cánh hoa màu hồng. Xét qua thì đây là độc dược của loại cây trúc đào. Đoạn thành Đại La mới bị phá, có rất nhiều loại cây này.

Viên sai nha báo lên cho quan huyện Từ Hân Xương, Hân Xương bầm lại với Lý Nguyên Hỷ. Lúc đó, Long Trạch đang ở trong La Thành, bàn chuyện với Nguyên Hỷ. Nguyên Hỷ gọi tên bồ đầu Tiến Hậu đến hỏi:

- Các người cho đám phạm nhân ăn gì? Nay có mấy người đã chết là có làm sao?

Tiến Hậu bầm với Hỷ :

- Chúng tiểu nhân đã cho dò xét, điều tra kỹ lưỡng. Đám quân com tù không có kẻ nào nấu loại lá đó cho tù nhân ăn.

- Vậy sao lá lại có trong miệng của mấy tên đã chết. Ai phụ trách bữa com cho đám tù nhân?

- Bầm quan lớn. Là lão Tô Hiền, thức phụ của tiểu nhân.

- Vậy cho gọi lão ấy lên cho ta. Các người đi tìm xem chiếc xe ngựa chở hai tên công tử châu Phong có chuyện gì xảy ra không. Báo lại ngay cho ta để giải quyết cho gọn gàng.

Long Trạch tấu lại với Nguyên Hỷ :

- Nếu hai tên đó đã chết chỉ bằng ta hãy đổ thừa lên cho cái tên Chí Trinh kia. Vì thế mà ta cũng chẳng phải lo đám người châu ấy thù ghét ta.

Nguyên Hỷ ưng lời, cho gọi lão Tô Hiền tới. Lão râu tóc phất phơ vài sợi, cúi lụp sụp dưới điện khấn vái Nguyên Hỷ. Nguyên Hỷ hỏi lão :

- Ta miễn lễ cho lão. Lão hãy đứng dậy trả lời cho ta. Mấy bữa nay, lão nấu com cho đám tù nhân, có thấy điều gì khác lạ hay không ?

Lão chống tay xuống đất, gồng mình bật người dậy. Giọng nói lão to, rõ ràng, rành mạch:

- Xưa nay nhà bếp, rau cỏ đều tinh tươm, đầy đủ. Mỗi suất com tù đều đủ hai hộc gạo, ba lạng rau xanh củ quả, năm phần muối. Bữa com cuối cùng của tù tử sẽ có ba lạng thịt lợn hoặc một cánh gà, và thêm một ly rượu. Lão đã quản ba mươi năm nay, không hơn kém một tí, một hốt.

Nguyên Hỷ mở lời khen lão :

- Lão Tô Hiền xưa nay tính toán chi ly, cẩn thận từng chén bữa. Quả nhiên không ai có thể làm tốt hơn lão. Nhưng có kẻ phạm nhân bị chết trong ngục do ăn rau của lão nấu cho. Lão có nghe hay không?

Lão đáp ngay :

- Lão chẳng thù, cũng không oán những kẻ tội ác đó. Phận làm cái điều phúc đức cuối cùng của đồng loại cho những kẻ ngục tù, há vì điều gì mà gây ra cái điều tàn ác không bằng súc vật đó.

- Lão có chắc chắn điều đó chứ?

- Lão sống đã bảy mươi mùa xuân hạ. Há lại không biết những thứ mình nấu ra, những điều mình đã làm. Nếu nói sai một lời, đại nhân cứ xử ta theo pháp trị.

Hần Xương thăm thì với Nguyên Hỷ. Nguyên Hỷ quay ra nhìn lão một lượt, ánh mắt giương giương không chút sợ hãi, dáng người còng thấp nhưng không vì lời lẽ dọa nạt mà run rẩy. Nguyên Hỷ nhìn Long Trạch, Trạch hiểu ý cho lão lui. Có tên lính hốt hải chạy vào thành báo tin Chung Tiềm đã bị chết, cả người lẫn xe đều bị rơi xuống sông Tô Lịch. Thấy có ngựa giầy giữa trên sông, dân chài đi qua liền vớt được xác của Tiềm cùng tay phu xe. Còn tên Chung Đức không thấy đâu cả. Xóm chài cạnh đó nghe nói có hai người trên xe ngựa nên đã cho người lặn dưới đáy sông sâu mà tìm xác đã hơn nửa canh giờ mà chưa thấy xác viên công tử họ Vương đó.

Lý Nguyên Hỷ nghe tin, mặt mày tím ngắt, vò đầu bứt tai, đôi bàn tay xoa xoa vào nhau đỏ rực. Mồ hôi mướt mát, Nguyên Hỷ bồn chồn, đứng ngồi không yên gọi Thi Nguyên đến. Long Trạch phi ngựa tới trại lính, gọi Thi Nguyên đến bàn chuyện.

Nguyên bấy giờ chưa hề biết tin, nghe Nguyên Hỷ kể lại mà ngả ngira, thảng thốt hỏi :

- Đất châu Phong, người trọng nghĩa khí, xưa nay luôn tỏ rõ tấm lòng thuần phục các quan đô hộ, chưa có tâm dạ gây phản loạn. Nay hai viên công tử của hai họ Vương, Kiều tới Tổng Bình, bị bắt nhốt, lại gặp nạn tử biệt. Lờ ra lờ vào không tránh khỏi thị phi. Chi bằng đô hộ Đại nhân hay viết một lá thư ngỏ. Kể cho hết thầy sự tình, tỏ ra tiếc thương, sai sứ đến xử đó mà vỗ về bọn chúng. Đợi khi con tang thương qua đi, quan đô hộ hãy phong thêm chức tước, đất đai cho châu Phong để bọn chúng yên lòng, không đổi tâm dạ làm phản.

Triệu Hoảng biết tin châu Phong có kẻ xàm ngôn nhục mạ quan đô hộ, hai tên công tử họ Vương, Kiều bị chết ở bên sông, Hoảng cho là đây cái kết đích đáng của kẻ cuồng ngôn phản loạn. Hoảng dẫn hai con trai Cam, Túc tới diện kiến quan đô hộ, vốn không ưa họ Vương châu Phong nên bàn với Nguyên Hỷ :

- Xưa Dương Thanh có dã tâm phản loạn, triều đình giết bỏ mà để được các châu quận khác nên đất Lĩnh Nam mới yên. Nay có kẻ giữa phố huyện dám bôi nhọ quan đô hộ, dựng chuyện nói xấu các quan trên, đâu có là con cái bậc vương giả cũng phải xử cho ra lẽ để làm gương. Nếu chúng có ý đồ khác thì hãy cứ thẳng tay mà trừng trị cho những kẻ khác thấy đó mà không dám làm điều trái đạo.

Ba cha con họ Triệu xin lui, Thi Nguyên ở phía ngoài nghe được liền buông lời trách móc :

- Ngày qua, tiểu nhân nhận được thư từ Toán tướng quân mà lấy làm tin mừng. Nay không lẽ đại nhân nghe lời lão già tặc tử họ Triệu đó. Nhớ khi trước, lão theo họ Dương, lúc cùng đường phản trắc dẫn binh lính của họ Quế giết chết họ Dương. Đó chính là kẻ tiểu nhân. Mà khi đại nhân gặp khó, ba cha con hấn ở đâu, chúng chối lệnh đi đánh châu Lục để cho đám Nam Chiếu, Hoàn Vương chiếm được đất ấy. Chẳng phải tướng quân Trương Sang dùng kế đuổi được quân Nam Chiếu, quân Hoàn Vương thiếu tiếp tế nên mới lui, chúng mới dùng mưu hèn bắt được Chí Trinh, con trai phản tặc Dương Thanh. Quân phản chủ nay lại cả gan dám bàn chuyện trái nghịch như vậy. Chẳng phải là muốn đẩy đại nhân từ chỗ ánh sáng vào chỗ bóng tối hay sao.

Long Trạch đứng ở cửa phủ hồi lâu, thấy cha con họ Triệu đi ra cũng chạy vào bàn với Lý đô hộ :

- Tên Chí Trinh suốt từ ban trưa đến giờ liên tục gào thét trong nhà lao. Hắn luôn miệng chửi rủa đám người châu Phong là đám giặc cỏ, mưu đồ tiếm hết đất An Nam, tâm địa xấu xa trong cái vỏ bọc giả nhân giả nghĩa, đối đáp từ tể với quan lại Tổng Bình. Mạt tướng tới nhà lao hỏi cho ra lẽ thì hắn nói rằng đất châu Phong nuôi binh đến hai vạn, chưa kể dân Man Hoàng ba vạn dân phòng đều hết thầy nghe lời châu Phong. Những vụ đánh châu Trường, phá Tổng Bình của quân binh động khê đều có bàn tay của họ Vương. Thế cho nên châu Phong vẫn cứ bình an vô sự trong suốt thời gian mà quân Man cướp phá các châu huyện của ta, thì thoảng châu Phong mới động binh giả như tiếp viện cho quân Tổng Bình nhưng thực ra chỉ là để chúng do thám thực lực của ta. Khi quân triều đình mạnh lên thì chúng lại lấy lý do tình hình đã ổn xin rút binh về. Những lời Trinh kể đó, cũng đáng để suy ngẫm. Chi bằng đại nhân hãy cử sứ xác tên công tử đó tới châu Phong, dẫn theo Chí Trinh cùng các tướng họ Triệu, Giả Thanh, Giả Không, áo trắng, cờ rùa, một mặt để tỏ lòng tiếc thương với họ Kiều, họ Vương. Mặt khác cho chúng thấy việc bắt tên những tên phản loạn như Chí Trinh dễ như trở bàn tay. Nếu chúng cùng ruộc với Trinh, ắt sẽ có đề phòng, bấy giờ các dũng tướng của ta tùy cơ mà hành động. Nếu chúng thuận ý thì bắt được đi mỗi lo châu Phong, còn không thì ra tay hành xử để làm gương. Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại Ww.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 45: Chương 9.5 Sĩ Giao Liên Hoàn Khích Tướng

Giống Rồng

Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ chín:

Chí Trinh hai lần đánh đuổi cổ nhân.

Sĩ Giao liên hoàn dùng mưu khích tướng.

Chương 9.5 Sĩ Giao liên hoàn khích tướng

Hãn Xương nhìn Thi Nguyên, ánh mắt tỏ vẻ không hài lòng với lời của Trạch. Hãn Xương suy qua tính lại, chực nghĩ ra điều mà này giờ Xương toan định nói với Nguyên Hỷ mà chưa có dịp để báo lại. Xương dùng quạt phe phẩy, mấy chiếc râu lún phún phát phơ, tặc lưỡi, Xương nói :

- Xin đại nhân hãy xét cho kỹ. Nếu lời Long Trạch tướng quân nói về những lời khai của Chí Trinh là đúng. Châu Phong có hai vạn binh, lại chưa kể các châu cơ ni có đến ba vạn dân phòng thì đừng nói là một huyện Tống Bình mà cả mười một châu quận khác của đất An Nam này cũng chẳng thể sức nào mà chống lại được. Do đó chẳng phải đến lúc này, mà từ lúc Dương Thanh kia bị giết mà kỳ thực cũng không rõ hắn có chết hay không, họ Vương kia thừa sức để giúp đỡ hắn, đánh vào Tống Bình, các châu quận khác khi ấy còn chưa biết ngã theo ai. Chỉ cần thắng ở Tống Bình, họ Vương sẽ tự khắc làm bá chủ đất An Nam. Lại thêm nữa, Chí Trinh đóng quân ở phía bắc sông Lô đã năm lần bảy lượt bị tướng quân ta đóng ở ải Nà Lữ đánh lui, họ Vương dồn binh đuổi theo thì lại bị quân Nam Chiếu xua quân xuôi theo sông Lô, sông Thao đuổi quân châu Phong. Trinh vì thế mà mới cảm phần quân châu Phong, không nghe lời dụ của họ Vương, liên tục cùng quân Nam Chiếu quấy nhiễu đất châu Ung. Nghe tin dân Man Hoàng chiếm được Trường Châu, Trinh nghĩ rằng có thể dựa thế núi sông hiểm trở, nước Nam Chiếu có thể mang binh đánh châu Lục, lại xui vua Nam Chiếu sai sứ đến Hoàn Vương mang chiến thuyền tới châu Lục chặn đánh thủy quân của ta từ châu Quảng, Quế, Quỳnh. Kế hoạch của hắn thất bại, quân đội triều đình từ Kinh Nam hai đạo đã tới châu Quảng, đánh lui quân Nam Chiếu ở đất Ung. Vua Nam Chiếu ra ý dụ rút quân khiến hắn lạc lõng đành đánh liều về tới phía bắc huyện Bình Đạo, hòng chiếm Loa Thành mà bị các tướng Triệu Gia bắt được. Hắn ở trong ngục, biết đám người họ Vương, họ Kiều nên nghĩ ra kế hòng khích tướng, chia rẽ mối hảo hữu giữa châu Phong với trí sở Tống Bình.

Lý Nguyên Gia ngẫm nghĩ hồi lâu, quay ra hỏi chuyện Hãn Xương về vụ án của hai viên công tử. Hãn Xương liền đáp :

- Chiều nay, sai nha báo với hạ quan rằng đã tìm suốt dọc sông Tô Lịch cả ba dặm nước đều không thấy xác của viên công tử họ Vương. Mà chỉ thấy chiếc lệnh bài đã bị rơi ở khóm cây trúc đào ở nền đất thành cũ Đại La. Có người đã nhìn thấy một chiếc xe ngựa đi về phía tây, sau đó lại nhìn thấy một chiếc giồng hết đi từ trong thành ra. Tên Chung Tiềm bị chết dưới lòng sông mà không rõ nguyên nhân. Đám dân chài kể lại chỉ nghe có tiếng xe ngựa đi bên bờ sông, ngựa bị lồng đã chạy thẳng xuống sông, tên phu xe bị sát sát mất mảy, máu đỏ cả đoạn sông, hắn chết do chảy máu quá nhiều. Còn tên Chung Tiềm xác đã tìm tái chết từ trước, chứ không phải do ngạt nước. Lang y đã cho thăm khám thì thấy lá cây trúc đào trong miệng tên đó, một lượng rất lớn ở trong ruột hắn khiến hắn chết ngay tức khắc. Thời gian hắn chết trước khi lao xuống sông chừng nửa canh giờ, nghĩa là từ lúc hắn mới ra khỏi nhà lao. Tất cả những lá đó đều được nấu chín, không phải lá tươi, mà chúng chắc hẳn cũng biết được toàn thân thứ cây đó đều là chất cực độc nên không dại gì ăn sống.

Nguyên Gia càng nghe càng tỏ ra rối loạn. Nguyên Gia cho đám tướng lui ra, Nguyên Gia cảm thấy như đầu, liền sai người nấu cho một bát gà tần hạt sen để cho tâm trí tĩnh lặng. Nguyên Gia cho gọi hai đứa con gái áo yếm, tóc dài, da trắng mặt đỏ ửng nào đứa ấy có nét xinh xắn mùa mẩy điệu cho Nguyên Gia thưởng thức. Hãn Xương đứng ngoài hậu viện thấy sốt ruột mà xô đám lính ngã dúi dụi, chạy vào quỳ trước mặt Nguyên Gia mà bẩm :

- Là một bậc tuần lương, thần Tô Lịch đã dạy, có hết lòng hết sức ngay thẳng mới xứng đáng cho đáng. Mới có chút như vậy mà đại nhân đã thế này, làm phận tôi hèn sao có thể khoanh tay mà đứng nhìn được. Hai ả con gái còn không mau cút, đừng để ta lấy kiếm rạch mặt từng đứa một.

Nguyên Gia ngậm bát canh gà, phun thẳng vào mặt Xương. Nguyên Gia giận dữ :

- Ta là chủ, hay nhà ngươi là chủ. Chuyện đã rõ như ban ngày, có gì lại còn phải tìm đến ta để hỏi làm chi. Người đứng thật chỉ là một tên nho hủ, không hơn. Chẳng lẽ ta còn phải hướng dẫn từ lý cho các ngươi.

Hãn Xương còn chưa hiểu lời Nguyên Gia nói, vẫn cố lần lại ra lệnh đuổi hai đứa con gái ra ngoài. Lý Nguyên Gia tức tối, đập vỡ niêu gà, gào thét :

- Bọn hai đứa còn chưa đi. Ý Hãn Xương đã nói, các ngươi lại còn không nghe.

Hai đứa con gái vội vàng lấy khăn áo lau chỗ niêu gà vừa đập vỡ tan rồi lủi húi chạy ra ngoài. Hãn Xương đóng vội cửa, giọng đầy sự tức giận :

- Chắc chắn có kẻ muốn chia rẽ Tống Bình với đám người châu Phong. Ngày này hai tuần trước, có một đám người đã uống rượu cùng hai tay công tử châu Phong đó, lại còn trà tửu ngâm thơ, thường ngoạn nguyệt hoa thâu đêm suốt sáng ở quán rượu phía nam thành Đại La cũ. Sau đó đám người kia mất tích mấy ngày, đến khi đại nhân cho cất đền thờ mở hội La Thành thì cùng lúc đó không phải hai tay công tử kia mà chính là đám người hôm trước cho phát tán những lời xằng bậy về đại nhân. Hai tay công tử đó vốn tính hèn hoang nên bị chúng kích động, uống rượu cười đùa, ngâm thơ chế nhạo tài đức của đại nhân. Khi Long Trạch bắt được giam vào nhà lao, thì ngày nào cũng có một kẻ mặc áo huỳn nha xách com, rượu thịt cho đám công tử giấy đó, bọn sai nha nghĩ rằng đó là người của quan huyện sai đến do Kiều Chung Đạt có mối thân tình với hạ quan. Đến sáng ngày nay, vẫn là tên đó mang com rượu thịt vào cho hai tên công tử, sau đó lại có một tên khác cũng lủi húi đi theo, mặt mày đeo khăn trùm kín mít. Đám sai nha hỏi thì tên đó khai là nay có hai vị công tử được ra tù nên đi theo tên sai nha kia vừa là mang com, lại mang thêm chút quần áo, đồ đoàn sửa soạn cho hai vị công tử lên xe tránh khỏi thị phi khi về tới châu Phong. Đám sai nha không nghĩ ngờ báo hắn bỏ khăn che mặt thì trông thấy mặt hắn ta gớm ghiếc như quỷ nên cho hắn đeo khăn đi vào. Rồi sau đó mọi chuyện như đại nhân đã biết. Chắc chắn không phải ngẫu nhiên mà ra như vậy, phải có một âm mưu đã được lên từ trước. Nếu chúng ta nghe lời họ Triệu, hay tướng quân Long Trạch có ý dụ Vương thứ sử để xem lòng dạ ông ta thì hạ quan e là đã trúng kế bọn chúng.

Nguyên Gia tay miết hai ngón tay tạo tiếng kêu tanh tách, đưa chén nước lên súc miệng, ý hỏi Hãn Xương :

- Nếu như vậy, Từ huyện lệnh có chủ kiến nào hay không?

- Không thể dùng vũ lực để nói chuyện với Phong Châu, càng không thể để rơi vào bẫy của kẻ có tà mưu. Với mối thân tình từ trước, hạ quan xin đại nhân hãy cho Hãn Xương tới châu Phong một chuyến nói hết sự tình với Chung Đạt. Chung Đạt vốn là kẻ ham sống sợ chết, nhưng lại rất yêu quý vàng

bạc, gái đẹp đặc biệt là hết lòng vì con trai. Ông ta biết Chung Tiềm đã chết chắc hẳn sẽ không thể ngồi yên. Nay đã như vậy, tại hạ sẽ nói khó với ông ta, vừa đe dọa vừa vỗ về ông ta. Dùng vàng bạc, đàn bà để ông ta nguôi con buồn giận, những con buồn đau. Tại hạ sẽ cho ông già Tô Hiền kia thí mạng, chúng ta không nên né tránh tội đã gây ra cho kẻ khác mà buộc nó lên đầu kẻ dưới. Dầu có cảm phần thì Chung Đạt vốn là kẻ biết điều nên đại nhân chớ lo. Việc này Hãn Xương xin nhận trách nhiệm hoàn toàn.

Nói đến đây, Nguyên Gia mới chịu nghe. Hãn Xương thầm vui trong bụng vì đã đi một nước cờ đúng đắn khiến cho Nguyên Gia nể phục. Nguyên Gia sai người mang nước ấm tới, lấy chiếc khăn lụa, sắp nước lau đi những miếng gà tần mà viên đô hộ vừa nhổ lên mặt Từ huyện lệnh. Chén rượu đầu môi, Nguyên Gia ôm lấy Hãn Xương mà khen hết lời:

- Lời Hãn Xương rõ một như trời sáng, không có điều chi ngoài sự ngay thẳng. Nếu không phải cái dạ trong sáng, cái tâm hướng về chủ tướng thì sẽ chẳng thể nói ra được những lời đó, sẽ không thể quát nạt bọn nô gia trong phủ đô hộ như với kẻ hầu hạ của mình như vậy.

Sáng ngày sau, Nguyên Gia phong ấn cho Hãn Xương mang theo tùy tùng năm mươi người. Không khăn trắng, vàng mã rầm rộ mà chỉ đi thành một đoàn người ngựa túc tốc tới Mê Linh. Người của Chung Đạt đón sẵn ở cửa Hát Môn, Chung Đạt đứng oai vệ phía tả là Hoa Tài tướng quân, phía hữu là Thăng Hùng mặt mày không nở một nụ cười. Nhìn thấy thân hữu từ xa, lại đón tiếp long trọng không khỏi khiến Hãn Xương cảm thấy hổ thẹn. Hãn Xương mặt buồn bã, giọng xót thương mà kể lại hết sự tình với Chung Đạt.

Chung Đạt lão tướng mặc giáp sắt, cầm cây kích múa tung mặt nước sông Cái. Xong thẳng về phía Từ huyện lệnh, Chung Đạt đôi dòng lệ tuôn, không ngăn nổi kích giương lên chém đứt đầu ngựa mà Hãn Xương đang cưỡi. Hãn Xương ngã bổ nhào xuống đất, lăn xuống mặt sông Cái. Chung Đạt rút gươm nhảy xuống ngựa dí vào cổ Hãn Xương, đôi gò má đỏ ửng dính đầy tóc bạc hoa râm với nước mắt. Kiều lão tướng thiết khóc than:

- Ta với anh thân tình bằng hữu, qua lại suốt chừng ấy năm. Nay con trai ta rơi vào lao lý, nói với anh giúp nhờ nó. Vậy mà lại khiến con trai ta ra nông nỗi như vậy. Anh còn mặt mũi mà đến đây gặp ta sao. Nhất kiếm này đoạn tuyệt hữu hảo, báo thù cho con trai ta.

Hãn Xương cúi mặt, rơi hai giọt lệ mà mặt không có một chút xúc động. Mũi kiếm lia qua cổ, máu chảy đầm đề, Chung Đạt ném kiếm xuống đất, ôm lấy chiếc quan tài rất vàng lấp lánh. Ánh sáng mặt trời hắt xuống mặt sông chẳng thể bì với hào nhoáng của chiếc quan tài. Chung Đạt lật tẩm ván thiên, nhìn con trai tím ngắt, cứng đờ nằm trong chiếc quan tài. Lột áo quan, Chung Đạt khóc thảm thiết, lấy dao khứa lên vai lên ngực. Thăng Hùng xuống ngựa giữ lấy tay lão phó thứ sử, giằng lấy dao mà ném xuống sông sâu. Chung Đạt khóc đến là đi trong ánh nắng mặt trời chói chang. Thăng Hùng bấy giờ mới tiến lại gần hỏi Hãn Xương, Xương vội lau máu ở cổ, tay giữ lấy đùi quần ướt, giọng run run đáp:

- Vương thứ công tử không rõ đã đi đâu. Có người nói công tử đi một chiếc xe ngựa khác nên không bị ngã xuống sông mà chết.

Nói tới đoạn ấy Chung Đạt như bị ngàn tên đâm, vạn con dao khứa vào tâm can. Lão gào lớn, xé mạnh giáp, đứt tóc, bứt tai, mặt mày như hổ bị trói, treo lên cành cây mà bị ngọn lửa thiêu đốt. Hãn Xương vỗ về, giọng điệu trầm lắng như xoa bớt những đau thương. Thăng Hùng cho người diu lão phó thứ sử lên xe ngựa, mà người lão như bùn, không còn chút sức sống. Lão thất thần nhìn từ khe cửa xe ngựa, thấp thoáng chiếc quan tài vàng óng ánh. Ánh sáng chói lóa hắt vào khiến lão giật mình, gào thét như điên dại.

Vốn với tài ăn nói, Hãn Xương đã làm yên lòng Kiều Chung Đạt cùng viên thứ sử họ Vương. Họ Vương không trách cứ, tiếp đãi Hãn Xương chu đáo, lại cho người vào ra quán trọ hàng ngày để cho Hãn Xương bớt buồn chán. Ba ngày sau, đám ma theo lệ người châu Phong đã được chu toàn. Hãn Xương bấy giờ mới xin về.

Chung Đạt sau mấy ngày đau đớn, thể xác không màng, đầu óc mới tỉnh lại đến tìm gặp Hãn Xương. Tới dịch quán thì Xương đã rời đi, chỉ gặp Sĩ Giao đang đánh cờ uống rượu trong quán. Chung Đạt hỏi Sĩ Giao:

- Mấy ngày qua anh ở đâu. Anh nói xem người của Tổng Bình đối xử với ta đầu đến nỗi như anh nói. Bọn họ vừa cảm thông, lại hết sức đau xót cùng ta. Trong lúc này, tâm thịnh tình của họ mới thật đáng bao năm qua ta đã đối xử không tệ bạc với chúng.

Sĩ Giao đập mạnh quân cờ khiến bàn cờ rung mạnh. Chung Đạt giật mình, quay lại nhìn thấy có một gã mặt mày kín mít như bưng. Chung Đạt hỏi Sĩ Giao người đó thì Sĩ Giao chỉ đáp rằng:

- Đó là một môn khách, đánh cờ mà không chịu bình tâm suy nghĩ nên mới tính ra nước cùng đường. Hoàn đi hoàn lại đến năm lượt, bảy lần. Văn bồi giận quá mà đập mạnh cờ xuống. Chắc khiến đại nhân giật mình.

- Ta nghe Sĩ Giao tính tình như nước sông mùa đông giá, lại không hay nóng tính quát nạt kẻ khác. Người ta chơi cờ với anh chỉ là cùng anh kiếm vui. Dầu có cần tỏ ra thái độ như vậy.

Sĩ Giao lấy quạt xua vãn cờ. Sĩ Giao nói với anh chàng bưng mặt kín mít:

- Nể mặt Chung Đạt đại nhân. Ta với anh đánh ván khác. Văn bồi đã có điều gì khiến đại nhân chưa vừa lòng thì xin được rông tai lĩnh hội.

Sĩ Giao quay sang cúi chào Chung Đạt. Chung Đạt kể lại chuyện mà Hãn Xương đã nói với ông ta. Sĩ Giao chỉ cười mà đáp lễ. Sau một tuần nhang quán trọ thấp lè tè thần thổ địa, Chung Đạt mới sức nhớ đến bữa cúng cơm cho con trai đã khuất. Sĩ Giao chạy ra chuồng ngựa cùng Chung Đạt, con ngựa khi này còn lành lặn mà mới có chốc lát đã bị bung móng, khuy khớp gối. Sĩ Giao buông lời ngỏ ý cho Chung Đạt mượn chiếc xe ngựa để về cho kịp giờ cúng cơm. Chung Đạt cũng đành nhận lời.

Anh chàng bưng mặt kín mít đi ra phía chuồng ngựa, thấy Sĩ Giao lên xe ngựa cùng Chung Đạt liền gọi lại nói hỏi có gì lại lấy xe của anh ta đi. Sĩ Giao cười đáp rằng cho lão phó thứ sử mượn, thân làm phó thứ sử châu Phong chẳng nhẽ lại bất tín. Anh ta không chịu, Kiều Chung Đạt ngó ra cửa xe lấy nén bạc đưa cho anh ta. Anh ta cười hớn hở nhận ngay, lại tận tình đưa hai người đó tới phủ. Sĩ Giao to nhỏ với Chung Đạt suốt quãng đường đi. Chàng già vờ

say rượu, nằm ly bì thờ phỉ phò bên cạnh Chung Đạt. Chung Đạt tới phủ liền mời Sĩ Giao vào trong phủ. Sĩ Giao lại nói khó cho anh chàng kia vào cùng :

- Không phải có ý gì. Mà vẫn sinh cùng anh ta cũng rong ruổi suốt sáng đi tìm bệnh nhân mà không có ai nhờ cứu giúp. Dám cả gan xin tá túc ở nhà đại nhân một buổi trưa để tránh cái nắng đỏ lửa đất Nam.

Chung Đạt hào sảng cho hai anh chàng vào ăn bữa trưa, lại uống rượu say khiến Chung Đạt không hài lòng. Sĩ Giao con say nói hết thảy những lời khiến Chung Đạt cảm thấy căm giận. Chàng lừ khừ trong hơi men nói:

- Đứng là đám người Tổng Bình có cái thú là bệnh tật. Nuôi một con chó, bắt nó đẻ, lại đem chó con đi bán. Chó con được người ta nuôi lớn đem thịt thì mua về nấu với giềng, nước cơm thui, dịch tôm thối thành món ngon. Đem xương đó ném cho chó mẹ ăn. Chó nhà ấy ăn xong quay ra ốm, biếng ăn bỏ bữa. Lại gọi người đến thịt, nấu với những thứ giềng, mè, mắm tôm ấy. Lại được thêm bữa ngon, rượu cay nồng thơm phức. Giết được chó con, lại có cơm để mà ăn thịt chó mẹ. Có cái thú ăn thịt chó, mà cũng thật lạ lắm thay. Ngon, sống ở trên đời ăn miếng dôi chó. Đại nhân có thấy đúng không.

Anh chàng kia nằm ôm bụng cười. Chung Đạt hơi men, trong miệng há hơi vào mặt Sĩ Giao giả say:

- Chó mẹ cũng biết ăn thịt người đó. Ta cho các người đến chỗ thịt người để ăn. Các người có chịu không.

Sĩ Giao như uống phải thuốc tiên, đầu óc tỉnh như sáo. Sĩ Giao đóng cửa, kể lại cho Chung Đạt :

- Đây là Liêu Đức Thịnh, anh ta là người Đỗ Động, rất am hiểu Tổng Bình. Trong thời gian vừa rồi, anh ta đã ở trong La Thành, qua lại chỗ lão Tô Hiền để tìm hiểu chuyện ở Tổng Bình. Thật trùng hợp vụ án ở La Thành, Đức Thịnh đều thấy hết được sự tình.

Đức Thịnh cởi bỏ khăn áo, hơi rượu nồng nặc :

- Chính tay Long Trạch da xanh mặt quỷ là người đã đến nhà lão Tô Hiền ép lão phải nấu lá trúc đào vào canh cho hai vị công tử ăn. Sau đó chính hắn đã tráo xe ngựa, con ngựa đó là giống chưa thuần, tên phu xe chở hai vị công tử đó chính là tay sai của Trạch. Còn tên phu xe mà đại nhân nhờ viên Từ huyện lệnh đã bị đánh cho bầm tím mặt mày, chân què không thể đi nổi. Trạch là người đầu tiên có mặt ở hiện trường, hắn tới giết chết tên phu xe, và thủ tiêu xác của hai vị công tử mà không hề ai biết. Xui xẻo cho hắn là có một người phụ nữ đã nhìn thấy một tên da xanh giết người trước khi xe ngựa lao xuống sông. Người phụ nữ đó là con gái của lão Tô Hiền. Hắn Xương biết được nên bụng bít, che giấu cho Trạch nên lấy có đó giết lão Tô Hiền trước mặt đại nhân như để trả mối thù của đại nhân, nhưng uẩn tình trong đó lão Tô Hiền là người bị lợi dụng. Nay cả ba người con gái của lão đều bị bắt giết, đám con rể lão cũng bị giáng làm dân thường, cấm trở về Tổng Bình.

Sĩ Giao tiếp lời :

- Hãn Xương là một tên tráo trộn, đổi trắng thay đen. Hắn khóc mà mặt lạnh tanh, không xúc cảm. Hắn là một quân cờ mà Lý Nguyên Gia đang nắm trong tay. Chính vì thế mà Nguyên Gia đã che mắt được đại nhân, ngầm muốn dạy cho Phong Châu một bài học đích đáng, để tỏ rõ sự uy phong của chúng đối với kẻ khác. Lại thể hiện sự nhân từ bao dung để che mắt châu Phong. Quả nhiên, đám người Tổng Bình không coi đại nhân và Vương thứ sử ra một thứ gì trong mắt chúng.

Chung Đạt nghe mà lòng căm phẫn lắm. Lão đốt cháy cả gian phủ phía Đông Nam, hò hét ầm ĩ suốt cả đêm. Đám người hầu kinh hãi, bỏ trốn đến hơn nửa. Bọn gia nhân đi tìm cũng kiếm cách trốn đi. Tiếng cháy rụi, sập sệ của gian phủ phía đó như sôi sục trong tâm can, ý chí của Chung Đạt. Ông nằm ngất lịm giữa sương đêm trong cơn khát máu sục sôi đòi báo thù cho con trai. Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

Chương 46: Vương Thăng Triều Thử Tâm Dạ Sĩ Giao

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ mười :

Bá Nam mượn rượu mắng Vương thứ sử .

Chung Đạt giết quan huyện đoạt Tổng Bình .

Chương 10.1 Buổi bình minh gặp mặt, Vương Thăng Triều thử tâm dạ Sĩ Giao

Đỗ Sĩ Giao ở lại châu Phong suốt ba tháng mà không thấy phía châu Phong có động tĩnh, Dương Thanh liền cho gọi Sĩ Giao trở về Trường Châu. Sĩ Giao

gửi một lá thư đề Dương Thanh yên dạ, cho Bá Nam thêm thời gian. Quân tình đã chuẩn bị chu đáo, các tướng lĩnh tại các châu huyện đều đã sẵn sàng chờ tin của Sĩ Giao mang quân đánh trận lớn nhất từ lúc Dương Thanh cầm binh trở lại chiếm châu Trường.

Dương Thanh sai Phạm Đan cầm thủy quân ba nghìn người đóng trại ở lưu vực phía đông sông Đáy. Số thuyền chiến lên đến trăm hai mươi chiếc lớn nhỏ. Phạm Đan phải chia nửa số quân đi đến sông Xích Đằng, chiếm lại vùng đất chài lưới, buôn bán tích lũy thêm lương thảo.

Chỉ Liệt cầm quân tiên phong trấn giữ thành Đỗ Động, cho quân lính đắp thành cao ba trượng, dựng hàng rào cọc tre cao hai thước bên cạnh hào nước sâu bao quanh thành Đỗ Động. Triệu Cường, Dương Diện Gã Quý đóng quân tại chân núi Tản, dựng một lũy nhỏ phía trước thành huyện Thái Bình do thành cũ đã bị tàn phá nặng nề. Hai đạo quân tạo thế gọng không cho địch đi từ phía đông tới. Quân lính châu Phong cũng vì thế mà không lấn thêm đất của họ Dương.

Các tướng Lý Toàn, Ma Cao Dực, Mã Tước, Đặng Hoài trấn giữ đất các khe động Man Hoàng, binh lương tiếp tế chu cấp không thiếu một binh tốt, một hạt lương thảo. Nga Tú Du Thủy Lý Toàn được phân trọng trách vận chuyển quân lương từ Man Hoàng tới châu Trường, để cân có điều động. Dương Thanh lại tin tưởng giao cho Lý Toàn lên kế hoạch điều binh, cấp lương chưa bao giờ chậm trễ.

Trường Châu cử điểm Dương Thanh cho Phụng Quán trấn giữ mặt biển thông thương với đám thuyền buôn nước ngoài, hay có cướp biển, ngoại bang tới tranh chấp. Phía đông bắc giáp Võ An Châu và huyện Chu Diên. Dân chúng ở chỗ đó không ưa sự bành trướng của các thế lực khác ảnh hưởng đến quyền lợi của họ tại Tống Bình nên chưa bao giờ chịu khuất phục Dương Thanh, kể cả khi Dương Thanh đã từng có thời gian nắm trị sở đô hộ.

Dương Thanh giữ tám nghìn quân bao gồm cả lính kỵ tám trăm, bản bộ năm nghìn cùng thủy binh đóng từ cửa Đại An vào đến vùng hạ lưu sông Đáy, sông Hoàng Giang, và bãi đầm Vân Long.

Bấy giờ, triều đình Nhà Đường đương lúc rối ren, loạn quan lộ hành, các quan đại thần Vương Thủ Trừng, Lý Phùng Cát, Bùi Độ,... bè phái trong triều, giết chóc không kể xiết. Vua Đường Kính Tông Lý Đàm hoang dâm vô độ, ưa chơi bời, thích đá cầu, đánh vật nên sức khỏe sa sút không có tâm sức mà trị triều đình phương bắc. Các quan lại ở các châu quận xa xôi ra sức lộng hành, vơ vét, đàn áp nhân dân.

Lý Nguyên Gia bắt đầu cảm thấy những áp lực từ phía người Giao Chi. Cái uy của thiên triều đã không còn ảnh hưởng đến các tầng lớp nhân dân xứ Lĩnh Nam. Lý Nguyên Gia chỉ còn biết lắc đầu ngán ngẫm, lao vào vui thú hoan lạc ở Tống Bình.

Các tướng lĩnh dưới trướng Nguyên Gia đều tỏ vẻ không bằng lòng với nhau, với chính vị quan đô hộ nên không ít lần xảy ra những tranh cãi lớn nhỏ khiến Nguyên Gia đau đầu.

Những lúc như vậy, Nguyên Gia lại tìm đến gái đẹp, rượu ngon vùng Tống Bình mà làm nhẹ bớt đi những u não muộn phiền. Từ Hân Xương sau khi dùng lời lẽ vỗ về châu Phong đã ung dung an lòng, ngày lên công đường, tối về lầu quán vui thú với đám kỹ nữ phần son trong thành huyện mà không hề hay biết Kiều Chung Đạt đã đổi ý muốn gởi Tống Bình vào túi riêng.

Sau bảy bảy bốn mươi chín ngày cúng cơm cho con trai, Chung Đạt nuôi chí báo thù bèn đem lời tấu lên tới Vương Thăng Triều. Thăng Triều nghe tin lấy làm giận lắm mới cho gọi Chung Đạt lên. Triều chỉ nhẹ nhàng mà nói với Chung Đạt:

- Chung Đạt với ta tình như thủ túc đã biết bao nhiêu năm nay. Vậy mà lại để cho kẻ ngoài mượn cớ để ta gây hấn với Tống Bình. Gương Dương Thanh vẫn còn đó, chẳng phải là để cho thiên hạ cười chê. Người châu Phong trọng nghĩa khí, khảng khái, đường đường chính chính có điều gì mà lo ngại. Chỉ là có kẻ rắp tâm rèm pha khiến Chung Đạt lay lòng. Xin chớ vì những thứ đó mà hất đổ hết thấy những công lao mà ta và Chung Đạt đã gây dựng.

Chung Đạt nghe Thăng Triều nói mà tỏ ý muộn phiền, muốn từ nay Chung Đạt không bàn đến chuyện trả thù. Hai ngày sau, với giọng điệu thống thiết, Chung Đạt giải bày với Thăng Triều:

“Hạ quan xin bẩm Vương thứ sử. Ta vẫn thường gọi ông là Thăng Triều, cái tên mà gắn bó với hai ta suốt bao nhiêu năm tháng. Vậy nên ta cứ gọi ông là Thăng Triều cho thuận tai. So về tuổi tôi hơn ông bốn tuổi. Nay đã ngũ thập cái tuổi mà tri thiên mệnh, thấu hết lẽ sự đời, lẽ phải điều hay. Tôi với ông lập đất tỏ cha anh mà dựng nghiệp, gặt đất vượng mà công danh lừng lẫy. Há chẳng có điều gì lấy làm phiền muộn.

Nhưng xót thay, dòng sông chỉ chảy mãi một dòng về biển lớn. Tổ ta ở đất này vẫn còn khóc lệ hằng đêm, cháu con bị người ta trà đạp chèn ép, hỏi cha ông có lấy làm yên lòng.

Hay cứ mỗi độ xuân về, hoa trên núi ấy lại kém sắc, nước ở khe suối kia mà thêm nhiều. Liệu có phải chăng nỗi lòng của đất mẹ cứ đổ dồn theo thác lũ đổ về biển lớn mệnh mông.

Thăng Triều hãy nghĩ mà xem, từng giọt máu của nòi giống tiền rồng đã thấm xuống đất nam ta chỉ mong cây cối sinh sôi màu mỡ, ruộng đồng xanh tốt trĩu bông. Ấy vậy mà có kẻ nở lòng nào đập lên vai dân nam ta mà đứng, ngồi trên đầu những kẻ lùi lũi. Đun máu nóng trong chảo mỡ hôi, trên ngọn lửa hung ác bắt dân ta lên rừng xuống biển kiếm sản vật, dị thú, chim muông. Xương dân ta cho báo cạp gặm xé, máu thịt dân ta làm mồi cho bọn lang sói.

Ta noi gương những người đi trước, Trưng Vương, Bà Triệu, Lý Bí, Triệu Vương Quang Phục, Mai Hắc Đế, Phùng Hưng giữ bờ cõi non sông mà tổ tiên ta gây dựng bao đời nay. Cứu dân khỏi lầm than đói khổ, kéo dân ra khỏi vùng bùn đỏ máu.

Nhà Đường kia đã quân cùng, xứ Giao Châu ta chúng không thể gánh nổi. Đất Phong châu binh hùng, lương mạnh, lại thêm những kẻ anh hùng đang sẵn sàng theo ta mà dậy binh khởi nghĩa đây chẳng phải là điều đáng nên mừng. Mọi sự đều đã như sắp đặt cho chúng ta từ trước. Còn khi nào mới thỏa chí anh hùng mà cái thời niên thiếu hai chúng ta cùng ước mong.

Chén rượu cay đã nồng lại còn chất, dòng hồng huyết chưa nhỏ đã đỏ sông. Bằng tâm can xin Thăng Triều hiểu rõ, triệu ba quân đứng dậy, quyết mang

cả Lĩnh Nam thuộc về ta, cõi nam ta sẽ quy về một mối. Dầu có chết cũng không hối hận điều gì.”

Thăng Triều đêm không ngon giấc nghĩ đến những lời của Chung Đạt mà trần trọc, sáng sớm tinh mơ đã cưỡi ngựa mũ giáp chinh tề tới Mê Linh gặp Đạt nhân lễ thất tuần con trai Đạt.

Vượt ngã ba Tam Đái, gặp một chàng trai trẻ, đầu vấn khăn xếp bạc màu, áo nâu gụ đang ung dung thưởng ngoạn ánh bình minh. Chàng cầm chiếc quạt đề bài thơ, ngâm nga trên con đò lênh đênh, chòng chành theo sóng vỗ đôi bờ sông Cái:

“Cồn cao nước trắng ngập đồng

Vũng lầy cùng quần giống rồng bùn đen

Trông lên rạng rỡ ánh đèn

Cúi nhìn leo lắt giữa nền mờ sương

Cánh én vội vã qua đường

Sải ung thong thả muôn phương vẫy vùng

Phong Châu thỏa chí anh hùng

An Nam một cõi lấy lòng thiên thu.”

Cảnh vật tĩnh lặng, ngàn con sóng dữ như lắng lại nghe tiếng chàng trai thư sinh nhỏ nhắn đứng trên chiếc đò nhỏ giữa mênh mông mây trời, sông nước. Vương Thăng Triều búi cao mái tóc, khuôn mặt rạng rỡ, ánh mắt xa trông gọi vang:

- Kê sĩ hiên ngang giữa mây trời non nước kia, phải chăng là thần tiên giáng thế.

Sĩ Giao quay lại neho mắt nhìn về phía tả ngạn sông Cái, bóng người cao lớn, nét mặt vuông vức, mặc giáp trụ màu đồng, ánh bạc lấp lánh dưới ban mai. Thương dài, duỗi thẳng uy nghi trên lưng Tuyết Mã như thần tượng trong truyền thuyết. Sĩ Giao vội vã quay trở vào bãi đất ven sông, từ tốn buông lời chào Vương thứ sử:

- Văn bói cúi chào đại tướng quân. Dáng đứng hiên ngang của bậc thần tượng, bộ giáp phục hào nhoáng, ánh thương sáng lòa trong tia nắng buổi bình minh. Oai vũ vô cùng. Chẳng hay đại tướng có việc gì qua sông từ buổi sớm tinh mơ.

Thăng Triều vỗ ngực, đu cương ngựa hí vang, giọng nói trầm ấm, như rền trong tai:

- Kê dũng chỉ được cái vẻ bề ngoài. Nhìn tiên sinh ta cứ ngỡ lạc vào chốn tiên thần. Chẳng hay tiên sinh là người từ đâu tới, giữa tinh mơ sấm đánh bên tai những lời của bậc anh hùng.

Sĩ Giao cúi thấp người, bái kiến, mặt mừng rỡ hồ hởi:

- Văn sinh là kẻ nho đọc sách, ngày đi rong ruổi bán thuốc cứu đời. Hiện đang tá túc nhờ chỗ của Chung Đạt đại nhân. Canh giấc không tròn nên cưỡi ngựa tới đất Tam Đái giang thấy cảnh vật thiên địa, cây nước như tranh vẽ mà nổi hứng ngâm bài thơ. Nếu có điều chi khiến tướng quân chê cười xin bỏ quá cho.

Vương Thăng Triều nhảy xuống ngựa, ôm lấy bờ vai mảnh khảnh của chàng, đập mạnh liên hồi. Giọng nói trầm trầm, vang vang, Thăng Triều hỏi Sĩ Giao:

- Nhà anh tên họ thế nào. Nghe giọng anh hẳn không phải người ở đất châu ta.

Sĩ Giao phong thái đỉnh đạc, đường hoàng, giọng nói ôn tồn bẩm với Thăng Triều:

- Kê nho họ Đỗ tên Sĩ Giao, người huyện Yên Thành, châu Lục. Tổ tiên họ Đỗ gốc ở Ái Châu.

Lời nói Sĩ Giao khiến Thăng Triều ngỡ ngơ, Thăng Triều lắng lại một chút rồi quay ra hỏi:

- Nhà anh chính là Bá Nam quân sư của Dương Thanh. Tiếng tăm lừng lẫy Giao Châu, dẫu kẻ lấy Tống Bình, giết chết Tượng Cồ tàn bạo, xông pha trận mạc cả trăm trận đánh, quân lính triều đình hề nghe tiếng Bá Nam quân sư mà kinh hãi muôn phần.

- Đại nhân đã quá khen, phận làm tôi cho tướng chủ mà được tiếng thơm lây. Văn sinh tới đất châu Phong đã hai mùa xuân hạ, gặp được tướng quân chỗ này thật là vinh hạnh.

Thăng Triều hồ hởi gọi mời:

- Ta đương có việc tới Mê Linh, chỗ của Kiều Chung Đạt. Anh có định quay lại đó hay không?

Sĩ Giao không chút chần chừ, nhận lời đi cùng Thăng Triều tới phủ của họ Kiều. Đoạn đường ngắn ngủi không thể cho hai người giải bày hết những câu

chuyện. Đi tới đoạn Hát Môn, Sĩ Giao xin cáo đi đường khác.

Ở Mê Linh, Kiều Chung Đạt nghe tin Thăng Triều đích thân tới tìm liền sai người tiếp đón linh đình, mổ trâu giết gà để dâng bữa mới thứ sử.

Đám vũ nữ áo yếm nuốt nà, tay chân thoăn thoắt, ánh mắt đong đưa, voan áo buông lơi trong tiếng đàn tiếng kếp của điệu nhạc dân gian. Rượu cả trăm chum xếp dài giữa hai hàng quân lính giương cung nỏ, giáo guom theo quân lệnh uy vang.

Tiệc đến quá trưa, mặt đỏ gấc như mặt trời mới sáng, Thăng Triều cảm ly rượu hỏi ý Chung Đạt giữa văn võ dự tiệc:

- Phó thứ sử Kiều Chung có nam tử là Tiềm, mới bị quân Tổng Bình lấy cớ phản nghịch mà giết đi. Ta nghe mà đau xót thay cho ông. Xót thay, xót thay.

Như trúng tâm can họ Kiều, Chung Đạt gạt nước mắt mà giọng rung rung:

- Kê làm con chưa trọn hiếu đạo, lại gây ra tội lớn tày trời với rấn hổ. Dẫu có thương xót mà cũng chẳng thể làm gì hơn.

Thăng Triều hেম giọng, liếc mắt nhìn Toán Hoa Tài. Toán Hoa Tài giật mình áp úng cúi gằm mặt xuống bàn. Thấy Toán Hoa Tài sợ sệt, Vương Thăng Triều nhìn sang Lý Do Độc. Đêm trước được lệnh triệu tới, Do Độc thúc ngựa tới Mê Linh cũng góp mặt ở tiệc rượu, đứng ra trước đám văn võ trong tiệc, nói lời tỏ ra trách móc Chung Đạt:

Đây là cái gương cho những kẻ khác ngồi đây. Làm mệnh quan triều đình, chữ trung hiếu làm đầu. Nay nam tử Kiều Chung không nghe lời cha dạy đó là bất hiếu. Chỉ trích quan trên, nói lời vu khống khiến lòng dân biến loạn đó là tội bất trung. Đó không phải tư cách của bậc tôn trưởng, càng không xứng với cái trung nghĩa mà người châu Phong ta vẫn tôn thờ.

Dù gì thì hần cũng là con trai của bậc quan thứ sử châu Phong làm ra tội thì đáng phải nhận hình phạt. Quan đô hộ rộng lượng thứ tội cho mà đi đường mãi mê uống rượu với đám phu xe mà thân chìm dưới Tô Lịch giang. Thân là phó thứ sử châu Phong để cho con cái ra như vậy, mong Kiều đại nhân làm gương cho kẻ khác. Không phải một lẽ tư thù cá nhân mà rước họa cho dân chúng Phong Châu năm huyện cùng với hơn bốn mươi cơ mĩ thuộc vào.

Sĩ Giao ngồi phía sau họ Kiều phe phẩy quạt mo, ngậm ly rượu cười khênh. Đám quan lại bàn tán xi xào, Chung Đạt thẳng lưng, tay lau đi dòng nước mắt, ánh mắt hần học nhìn về phía Do Độc mà không thể buông một lời. Thăng Triều ngà ngà say, quắc mắt nhìn về phía chỗ Sĩ Giao, thấy Giao cười mà cất lời dò hỏi:

- Anh chàng ngồi nấp chỗ góc phải phía xa kia là binh nho thế nào? Sao lại ngồi chỗ đó cười khênh vọng vào mắt ta.

Sĩ Giao toan cất lời, Chung Đạt gạt đi, bắm với Thăng Triều:

- Bắm Vương đại nhân. Anh ta là thầy thuốc họ Đỗ, tới đây để trị bệnh cho tôi và người nhà. Là vị môn khách của tư gia.

Thăng Triều nổi con giận, quát mắg:

- Chung Đạt đau xót rơi nước mắt. Lý tướng quân lấy lời an ủi. Có sao anh lại cười khênh. Chẳng hay muốn chém đầu.

Sĩ Giao vờ như không biết họ Vương, chấp tay bái lậ rồi đi ra trước tiệc giọng nói lẽ nhè như gã say rượu:

- Cúi chào thứ sử châu Phong cùng các vị quan tướng. Tiểu nhân là Đỗ Giao, người Lục Châu huyện Yên Thành. Ngày nhỏ ham đọc sách nho nên người làng gọi là Sĩ Giao.

Lý Do Độc cúi chào Sĩ Giao, đám người châu Phong ri rầm. Toán Hoa Tài trước mặt Thăng Triều, Chung Đạt nói lớn:

- Ra là Bá Nam quân sư của Dương Thanh. Ta nghe nói từ khi Quế Trọng Vũ chiếm lại Tổng Bình, nhà người cùng tên Chí Liệt cứ ở đất Chu Diên. Sau lại bị quan đô hộ Lý Nguyên Hy đánh dẹp, tướng Tồn Thành châu Ái bị Đoàn Uyển gọi về. Thân kẻ làm anh mà để cho huynh đệ dứt bỏ mà về. Chí Liệt cùng người không có đất trú thân, không có tướng giỏi bên cạnh nên mới chạy tới Vũ Bình lục lậ đám Man Hoàng chiếm thành Đỗ Động. Nếu không phải phải đám Man Hoàng chiếm được Trường Châu không thì Chí Liệt gã đó cũng chết dưới binh đao Tổng Bình từ lâu. Nay lại tới châu Phong có mưu đồ chiếm đất hay sao.

Sĩ Giao chỉ tay vào mặt Toán Hoa Tài mà trách lời:

Là Toán Hoa Tài tướng quân phải chăng. Toán tướng quân thân làm tướng quân cũng biết rõ, thắng thua là lẽ thường của nhà binh. Chủ Dương Thanh tôi uy trấn giết chết bọn tàn ác, châu Phong cũng vì thế mà được bớt đi phần sưu thuế nặng nề hàng năm phải cống tiến.

Dương tướng chủ lại nghĩ đến đất tổ tông ở châu Phong mà tăng thêm tướng giỏi Do Độc, Trình Ký, Đàm Thức,... viện binh mã lên đến cả vạn quân tới châu Phong này. Bởi thế mà châu Phong hùng mạnh hơn khi trước bị chèn ép bởi chính quyền đô hộ Đường triều.

Sau đó họ Quế dùng tiền bạc, chức tước mà dụ dỗ đám tiểu nhân dưới trướng, chủ tướng tôi mới bị đám kẻ dưới vì mưu cầu lợi kỷ mà bán chủ cho giặc, bậc trượng nghĩa như Châu Phong há chẳng lại đứng ngoài cuộc nhìn kẻ ngoại bang tiếp tục đè đầu cưỡi cổ dân nam ta. Thật thấy hổ thẹn thay.

Em tôi Tồn Thành làm tướng đánh nhiều trận giúp Chí Liệt chiếm lại cả vùng đất rộng lớn phía đồng bằng châu thổ. Hồ dữ chẳng bỏ được con, Đoàn Uyển dụng mưu hèn mà triệu tập em ta trở về châu Ái. Bị giam lỏng ở châu Ái, nhìn cảnh dân nam bị những bàn tay bẩn thỉu nổi dãi của chính quyền phương bắc chèn ép, Tồn Thành thấy mà phiền lòng bỏ quan về làm lão nông.

Còn về phía thiếu chủ Chí Liệt anh dũng ngoan cường chống lại đám cường bạo phủ đô hộ mà xông pha trận mạc, vì dân nam, vì cháu con nòi rồng mà đầu tiếc tấm thân. Bọn ta đâu có bại trận, chết ngoài sa trường ấy cũng là cái tâm hướng tới chúng dân, ghét bỏ đám ngoại bang đè nén dân ta bấy lâu. Chứ đâu như châu Phong trượng nghĩa mà chỉ no cái bụng của mình mà không có chút thương cảm cho con dân đang bị giày xéo ngoài kia. Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

Chương 47: Chương 10.2 Sĩ Giao Mượn Rượu Khích Thăng Triều Động Bình

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ mười :

Bá Nam mượn rượu mừng Vương thứ sử .

Chung Đạt giết quan huyện đoạt Tổng Bình .

Chương 10.2 Sĩ Giao mượn rượu khích Thăng Triều động binh

Có tay cảm ly rượu hát xuống đất, mặt bùng, râu mềm, giọng nói chua chát:

- Xưa Sĩ Vương lấy đức trị mà yên được đất nam ta, từ bấy giờ dân ta đều an lạc. Đám người nổi dậy như bọn Lý Phật Tử, Phùng An nổi dậy chống lại quân triều đình, cũng chỉ lấy cái cớ là vì chúng dân nhưng đều vì cái tư lợi nên cuối cùng lấy cái thất bại, sinh linh mấy phen lao đao trong đạn mù khói lửa. Đám người Dương Thanh cũng vì cái tư lợi nên mới nhận cái kết cục như thế.

Sĩ Giao rót ly rượu đầy, uống một hơi thật cạn rồi đập ly đi, lời nói sắc tựa dao:

Là kẻ nho Hoàng La Phú năm trước ở hội châu Phong đi treu ghẹo đám con gái bị đám thanh niên đánh cho học máu mũi máu mũi, quỳ lạy bọn chúng nên mới chạy được về đất Mê Linh này, giao du với công tử Tiêm, nổi tiếng ba hoa nên được gọi là Ba Hoa Phú có phải chăng?

Ông nội Phú là phu ở Giang Nam trong đợt đi tuyển chọn gái dâng cho triều đình họ Lý thông dâm với con tiện nhân họ Đào bị quan trên bắt được đem hoạn để thị uy. Nhờ có chút bạc lẻ mà chạy trốn về đất châu Phong lánh nạn. Đến đời Phú là thứ ba, cũng thật hợp với danh hiệu của nhà người đó.

Đất Văn Lang bờ cõi từ dãy Ngũ Lĩnh hướng nam, đông hướng tới biển lớn là của nòi giống bọn ta, của những người con mà người Hoa Hạ các người cho là giống man di, xứ thuộc của bắc triều nên mới có những viên quan lại như Sĩ Nhiếp. Kẻ không ra gì thì nhiều vô kể, còn những kẻ khác đâu là có đức trị thì vẫn dùng cái khéo léo để bóc lột đám dân nam bọn ta.

Những cái tên mà nho hủ nhà người kẻ ra, đám người đó có khác chi đám cường hào, bạo ngược với dân. Lý Phật Tử vì lòng ghen ghét đố kỵ với Triệu Vương, lấy tấm chân tình của Nhã Lang mà mưu tước đoạt binh quyền Việt Vương. Phùng An hại anh, hại cháu quẫn tiết mà hàng quân Đường, dẫn địch giết chết cháu mình. Đó là những kẻ có lòng dạ tiểu nhân, không đáng để bàn tới.

Dương chủ tướng giết kẻ tham tàn, không phải kẻ bạo ngược, càng không lấy dân chúng để làm lá chắn, lấy tình thân đem bán rẻ cho giặc, lấy sức quân ta mà giết hại dân ta. Nhà người hãy uốn lưỡi ba lần rồi hãy buông lời.

La Phú đưa tay lên miệng mà sờ. Có mũi tên phóng ra từ phía cánh gà, mũi tên xé toang vạt áo Sĩ Giao, cắm chặt lên cột gỗ trước điện. Sĩ Giao không lấy làm nao núng, lấy tay giựt mạnh mũi tên bẻ gãy làm đôi, đuôi tên có chữ Hòa. Một vị tướng, đôi chân thanh thoát như ngựa khỏe miền Vân Nam, mái tóc xẻ đôi vùng trán, bước ra giọng nói mỉa mai:

- Là Bá Nam quân sư Đỗ Sĩ Giao, kẻ trốn chạy ở dạ tiệc Tổng Bình năm xưa. Suýt mất mạng ở bến Hắc Cảng, được Dương tướng quân khi ấy là nha môn tướng cứu giúp mà nên được sự nghiệp hiển hách. Sĩ Giao quân sư nói thật hay, như đục màng nhĩ của đám nho văn bấy lâu chỉ biết uống rượu, bàn những lời tục tĩu. Tiên sinh cho tại hạ hỏi một câu. Nếu Dương Thanh toàn tâm toàn ý với đám dân chúng Giao Châu, há sao lại khiến bọn chúng dân Tổng Bình căm ghét bấy lâu. Những lần Chí Liệt đánh tới vùng phụ cận Tổng Bình đều bị dân chúng Tổng Bình bỏ trống làng mạc không có ý giữ đám quân của Chí Liệt.

Đỗ Sĩ Giao cảm mũi tên vừa bẻ gãy ném xuống đất, chân giậm giậm, lại lấy bầu rượu dốc vào mũi tên ấy như đang dập lửa. Sĩ Giao nhìn lên bầu trời mà

cười lớn:

Một kẻ như Hỏa Cước Túc thân là quân tướng Tổng Bình một thời khói lửa xông pha, đầu hàng quân triều đình. Theo quân triều đình đi bắt cướp ở châu Phong lại bị em ta Sĩ Hoàng xi nhục ở lều quán đất sông Tam Đái. Vậy mà vẫn được thứ sử châu Phong cho làm đến chức Bồ đầu một huyện vùng biên ải. Quả thật châu Phong thiếu thốn nhân tài tới độ ấy sao. Trong khi đó, Chí Liệt thiếu chủ ba lần viết thư xin nhập quân châu Phong, đều bị Vương thứ sử chối từ. Há chẳng phải bỏ đao sắc lấy dao cùn hay sao.

Chủ tướng Dương Thanh như ta đã nói, bị đám người vì tư lợi cá nhân mà bán tình thân, trung nghĩa cho giặc đổi lấy tiền tài, chức tước. Giặc lại dụng kế đánh trống bỏ dùi khiến dân Tổng Bình hiểu sai lệch đi chủ đích của đám ác bá họ Quế kia. Chính bọn gian tặc đó đã tư thông với họ Quế, tung tin bôi xấu Dương tướng chủ với người dân trong thành Tổng Bình, khi tướng chủ không còn nữa thì sát hại dân lành dưới danh nghĩa chủ tướng ta. Vì lẽ đó mà dân Tổng Bình còn e ngại với Chí Liệt thiếu chủ.

Nay mọi sự đã hai năm rồi, há vì lẽ chi mà Hỏa Cước Túc vẫn tin vào lời bịa đặt của đám giặc ấy. Thật hổ thẹn thay, buồn lòng lắm thay.

Đám văn võ nhìn Sĩ Giao mà khinh miệt, có ý đuổi Sĩ Giao ra khỏi bữa tiệc của họ Kiều. Chung Đạt ngồi dưới ánh nắng chói chang, mặt mày đỏ như gấc, đứng dậy vỗ về Sĩ Giao:

- Đồ Lang y. Anh say quá rồi. Anh còn chưa chịu về chỗ ngồi. Chớ nói thêm lời không hay khiến Vương thứ sử tức giận mà tiệc tàn.

Vương Thăng Triều giờ tay gọi hỏi Sĩ Giao:

- Vậy theo anh. Châu Phong ta sẽ phải làm gì mới đáng với bậc tiền nhân.

Bá Nam cười lớn:

- Dẫu có ai làm chủ đất nam khiến con dân nòi giống tiên rồng được an vui, no đủ, nghe theo bậc minh chủ há chẳng phải tốt hơn sao.

Sĩ Giao bái lạy Thăng Triều, cúi mình thật thấp, ánh mắt nhìn Thăng Triều thăm dò. Thăng Triều thấy vậy, liền tặng ly rượu, sai kẻ hầu mang cho Sĩ Giao. Sĩ Giao niệm tình nhận lấy ly rượu, rồi há hê mượn gió đang thổi phấp phới cờ xí mà bàn:

- Cây muốn lặng mà gió chẳng ngừng. Dẫu dân nam ta càng cố nín nhịn thì đám quan lại ở Tổng Bình đâu có muốn như vậy. Những án lớn, huyện lệnh châu Lục tự ý giết chết cả một xóm chài, sai người quét sạch mầm mống đất Yên Hưng. Bọn châu Ái đục nước béo cò, dắt dân đen vào vùng bùn đen tối. Đất Tổng Bình bao nhiêu năm vẫn vậy, quan lớn quan bé đều bụng kỉnh nằm nghiêng, soi xét nỗi khổ của đám dân đen bằng xích xiềng, roi vọt... Đây là bình lặng, an vui, no đủ hay sao.

Thăng Triều lấy hai tay vỗ mạnh xuống bàn, mặt mày nghiêm nghị:

- Lời anh nói chẳng thể trách hờn. Một điều vì dân nam, hai điều vì đất nam. Vậy anh có bao giờ nghĩ rằng chiến tranh chỉ khiến dân lầm than đói khổ hơn chăng.

Sĩ Giao bình thản đáp lời:

Kẻ lấy bạo tàn để đàn áp bạo tàn chỉ có suy vong, trước giờ luôn là như vậy. Chỉ là cái nhân đức của những kẻ đi trước chưa thể phủ khắp được đất Nam ta. Nay tại hạ thấy đất châu Phong có đủ mọi thiên cơ để dụng nhân đức mà hiệu triệu lòng dân.

Ngày qua, ta xem thiên tượng có vì sao sáng ở phía tây bắc, chuyển ngôi về đông nam đến đoạn cửa sông Cái đổ vào Thiên Đức thì sáng rực lên. Tại hạ xem sách luận ra thì nó ứng với đất người châu Phong. Nếu không phải lúc này thì chắc có lẽ dân nam sẽ mãi chẳng thể ngược thẳng đầu lên mà nhìn mặt mũi cha ông.

Vương Thăng Triều nghe tới đoạn đó thì bị cảm nắng phải sai người dìu vào phía sau lễ đường. Toán Hoa Tài đi theo phò giúp cùng đó là lời hỏi bàn:

- Chẳng hay ý của chủ tướng thế nào?

Thăng Triều ngồi ngâm tách trà rồi lấy tay xoa vào đôi vàng thái dương hằn lên gân xanh, thở dài:

- Giá như Thăng Hùng còn tỉnh táo để giúp ta việc này. Xưa nó vẫn thường văn cảnh núi Hy Cương mà về khuyên giải ta cho lập đền miếu thờ rồng tiên, làm sao cho hợp lẽ trên dưới, trước sau. Chỉ tiếc là...

Lý Do Độc đi tới bầm với Thăng Triều:

- Bầm đại nhân. Sĩ Giao ngày trước có mối thân tình với tiểu tướng. Xin đại nhân cho phép tiểu tướng được mời huynh ấy về trại.

Thăng Triều miết hai bên trán, mặt buồn ngắt gập đầu nói với Do Độc:

- Được. Miễn sao nhà người lo lắng việc quân tình không được bỏ bê, luôn sẵn sàng cảnh giác. Có người cầm binh đất Lâm Tây nên ta cũng yên lòng. Chẳng hay ý của nhà người thế nào. Nhà người hãy dò xem Sĩ Giao đó tâm dạ thế nào rồi bẩm báo lại cho ta.

Bỗng nhiên gió lớn nổi lên, bầu trời sầm tối vẫn vũ bện những lớp mây trên bầu trời thành hình rồng uốn lượn, nuốt mặt trời vào trong. Chỉ trong thời

khắc, mặt trời ló rạng từ phía miệng Rồng Mây. Giọng nói của chàng nho sĩ họ Đỗ vắng vắng bên tai:

Người châu Phong nghĩa khí ngút trời tựa những đỉnh núi ở phía sau đất Lâm Tây. Đất linh thiêng phụng dưỡng những anh hùng từ thuở khai thiên lập địa. Phía sau lưng thành Bạch Hạc là Núi Hy Cương nơi tổ Hùng Vương lập đất ấy là chiếc đầu rồng hướng về phía Nam, mình rồng uốn khúc tạo thành dãy núi Trọc, núi Vặn, núi Pheo ở phía sau.

Từ núi ấy nhìn ra con nước Tam Đái, thành Bạch Hạc, phía trước ngã ba Tam Đái có hàng chục quả đồi thấp như đàn rùa tứ linh bò từ ao lớn lên tụ lại chỗ đất linh thiêng. Phía sau, mảnh đất Hy Sơn (Tiền Kiên) là hình một con phượng cấp thư. Phía bên phải, quả đồi Khang Phụ (Chu Hóa) là hình một con hồ phục oai phong giữa đất trời. Phía bên trái, quả đồi An Thái (Phượng Lâu) sừng sững như vị tướng quân anh dũng đang cầm chiếc nỏ bắn ra cả nghìn mũi tên coi giữ cõi bờ nước Nam.

Cạnh đó Làng Cổ Tích bên chân núi nằm trên lưng một con ngựa ghi cương. Dãy đồi từ Phú Lộc đến Thập Thành là chín mươi chín con voi châu về đất Tổ. Xa xa phía tây dòng sông Thao nước đỏ, phía đông dòng sông Lô nước xanh như hai dải lụa màu viền làm ranh giới của cổ đô Phong Châu xưa của bậc tiền nhân dựng nước.

Không khí trên núi rất thông thoáng, mát dịu và quanh năm thoang thoang hương thơm. Khí cảnh đất ấy phụng dưỡng tứ linh, hạc trắng phủ khắp, sung sướng vô cùng, ắt sẽ sinh ra bậc minh chủ dắt dân Nam ta qua cảnh lầm than đói khổ.

Tính rộng ra, từ trước có bậc nữ hùng Trưng Vương cho tới tận bây giờ đất ấy mới hào quang rực rỡ như thế. Há chẳng phải điềm báo về bậc tôn trưởng đất ấy sẽ thành chủ thống nhất đất nam ta.

Lời nói thao thao của Đỗ Sĩ Giao trước toàn thể văn võ châu Phong như rót thêm dầu vào chỗ lửa đang cháy liu diu. Chung Đạt đi ra phía sau lễ đường thăm hỏi bệnh tình của Thăng Triều. Thăng Triều hỏi ý Chung Đạt :

- Chung Đạt thấy ta là người như thế nào trong thiên hạ.

Chung Đạt thẳng thắn đáp ngay :

Đất Tống Bình như cái rốn của rồng thiêng. Dải đất châu thổ trù phú đến mạn đông bắc giáp biển lớn ấy là đuôi rồng. Nay Phong Châu uy danh từ bấy lâu, nhân lúc Đường Kinh Tông nối tiếp Mục Tông ham vui, lại bị bọn hoạn quan lũng loạn trong triều. Chẳng sớm thì muộn cũng bị lũ quan hoạn đó trừ khử do Kinh Tông không khéo cư xử với bọn ấy. Triều đình vì thế mà sẽ rơi là đất Giao Chi.

Lý Nguyên Hỷ là tôi tướng của đám Lý Phùng Cát đang bị các bè phái của tể tướng đương triều Bùi Độ, Vương Thủ Trừng chèn ép. Lúc này lòng dân còn đang loạn, đất Trường Châu và phía tây Tống Bình đã bị Man Hoàng chiếm đánh. Châu Phong không dùng sức mạnh, nghĩa dũng mà chiếm lấy trị sở thì e là kẻ khác đi trước ta một bước mà chiếm lấy. Châu Phong khi ấy sẽ lại lệ thuộc lớp lớp tầng tầng bóc lột, sẽ chẳng phải là điều tốt đẹp cho chúng dân.

Thăng Triều nhìn một lượt ba người cận hầu. Ánh mắt người nào cũng hiện rõ ngọn lửa chiến đấu sục sôi. Do Độc gật đầu tỏ ý muốn Thăng Triều thuận ý ngỏ của Chung Đạt. Toán Hoa Tài bàn với Thăng Triều giữ Sĩ Giao ở lại đất châu Phong. Quân lính của Chí Liệt sẽ do Toán Hoa Tài toàn quyền điều động đề phòng bất trắc. Thăng Triều như gạt bỏ đi những muộn phiền, bước ra trước lễ đường bố cáo với toàn văn võ, lời nói chắc nịch :

Đường triều thoái nát. Quan lại miền biên xa ra sức những nhiễu dân lành. Châu Phong ta theo lệ từ trước vẫn thuộc về sự quản thúc của quan sứ ở Tống Bình. Nhiều năm nay ta đã nhẫn nhịn nhún nhường mà chúng không hề có ý dung tha cho dân ta, mỗi ngày thuế sưu nộp càng nhiều hơn. Sức dân, binh lực mà bị sa sút đi trông thấy.

Nay thuận theo thiên ý, lòng dân, ta quyết định ngày mai ở thành Bạch Hạc sẽ huy động toàn quân. Ba ngày sau sẽ xuất binh dẹp bỏ đám bạo tàn ở Tống Bình. Quyết mang lại an vui, no ấm cho người dân đất Nam ta. Ý ta đã quyết, mọi sự sẽ theo sự sắp xếp theo ý ta và Chung Đạt. Kẻ nào chống lệnh chém không dung thứ.

Đám văn nho bấy giờ kẻ nào kẻ ấy tỏ vẻ không vui, bàn tán những lời không hay. Thăng Triều cảm kiếm chém gãy đôi chiếc bàn bày đầy rượu thịt khiến đám văn nho kinh hãi, không dám bàn lời trái ý Thăng Triều. Tiệc tan, đám võ quan nói cười hỷ hả, bọn sĩ nho ngán ngẫm ra về.

Thăng Triều hỏi ý Chung Đạt khi trước quân sự châu Phong, Chung Đạt chỉ cười mà nói với Thăng Triều rằng:

Đám hủ nho chỉ tỏ ra như vậy, chú ý lòng chẳng mong Thăng Triều thu hết đất nam về một mối, bọn chúng rồi chẳng phải cũng có nhiều lợi lộc hơn hay chẳng. Mà lời nói nước đôi, chẳng can ngăn mà cũng chẳng đồng tình. Đó chính là dụng ý đám hủ nho. Nếu ta thắng trận thì mở lời nhận công, bằng không chúng cũng sẽ chẳng thù tội với đám quan kẻ tiếp.

Thăng Triều chỉ cười vuốt râu dài. Trời ngả canh dậu, ánh nắng le lói của buổi chiều đất hai bà khiến Thăng Triều không khỏi vẩn vơ. Tin báo về, Chí Liệt đã dẫn binh tới bắc thành huyện Thái Bình, chờ sự điều động của Toán Hoa Tài. Sĩ Giao ngà ngà say nằm trên xe ngựa đi cùng Thăng Triều về Bạch Hạc. Do Độc cùng Toán Hoa Tài tức tốc tới châu Phong, sai lính trắng chỉnh tề quân ngũ, quân lương vạn斛 không thiếu một ly.

Sớm ngày sau, Thăng Triều cho gọi các tướng tới Bạch Hạc dàn binh, phòng bố khắp châu. Toán Hoa Tài nhận vạ quân hai đường thủy bộ đóng tại thành Mê Linh xuôi về Tống Bình trong thời gian nhanh nhất. Chung Đạt nắm năm nghìn binh kỵ, hợp với đạo quân của Dương Chí Liệt đánh vào các trại quân triều đình ở dải phòng tuyến ngoài cùng từ nam huyện Thái Bình tới vùng châu thổ phía nam.

Do Độc giữ binh Lâm Tây, sai người đến Man Hoàng khéo dụ người Man giữ chắc vùng cương ải, cấp thêm quân lương, điều động binh lính tăng viện cho Trường Châu, đánh vào các phụ cận với Ai Lao, châu Ái nhằm ngăn ngừa sự điều binh từ Tống Bình từ các châu quận phía nam cùng với đám người

hiều loạn ở Diễn, Hoan.

Đêm khuya ngày rằm tháng sáu, Do Độc dẫn binh từ Lâm Tây bất ngờ đánh thẳng vào trại lính phòng đông của quân triều đình khiến đám quân triều đình hoảng loạn, bỏ đất ấy mà chạy tới Bạch Hạc.

Hai nghìn quân phòng đông của triều đình nhà Đường chạy tới Bạch Hạc kêu la đòi cho trú nhờ trong thành thì bị Thăng Hùng đứng trên cửa thành phóng tên xuống giết chết viên tướng cầm đầu là Lư Hoán. Đám tàn binh giẫm đạp lên nhau, girom giáo hạ sát những kẻ vương chân mà chạy tới Đà Giang phía nam thì quân lính bọc hậu của Chung Đạt trông thấy liền xông ra chém giết chết đến nghìn rưởi.

Còn hai trăm lính chạy tới ngã ba Tam Đái phát hiện ra thuyền chiến châu Phong đang xuôi dòng, có tên làm lý tới hỏi viên tướng họ Phùng. Họ Phùng vừa nói thì có mũi tên bắn tới, Hóa Cước Tắc Đình Tráng gọi lớn khiến tên lính đó thất kinh nhảy vội xuống sông. Đám thủy quân châu Phong liền nhảy lên bờ bắt giết hết số tàn quân triều đình Đãng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại Ww.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 48: Viên Đô Hộ Dúm Dó Ngồi Xó Giường

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ mười :

Bá Nam mượn rượu mừng Vương thứ sử .

Chung Đạt giết quan huyện đoạt Tổng Bình .

Chương 10.3 Gã Quỷ gặp kẻ đồng cân, viên đô hộ dúm dó ngồi xó giường

Tin báo về Tổng Bình, Nguyên Hỷ đang mê mộng liền học máu lẩn xuống đất. Hai ả vũ nữ đang hầu hạ thấy vậy mà gọi lớn. Bọn lính tráng xông vào giết chết hai ả đó rồi mới hỏi han Nguyên Hỷ. Nguyên Hỷ cho gọi các viên quan lại, tướng sĩ tới bàn kế chống lại quân châu Phong. Thi Nguyên, Long Trạch giáp chiến không trở về Tổng Bình bàn chuyện. Các tướng Triệu Cam, Triệu Túc, Mao Húc, Bực Đồ, Giả Thanh, Giả Không, Trương Hàm, Lương Khúc tức tốc chạy tới Tổng Bình.

Từ Nguyên Hân cúi mặt không dám ngẩng mặt nhìn Nguyên Hỷ. Nguyên Hỷ ho sù sụ bàn việc với đám tướng quan. Kẻ nào kẻ nấy đều không dám mở lời đề đạt với Nguyên Hỷ. Duy chỉ có lão quan Triệu Hoảng đáng kẻ triệu tập quân lính vùng biên ải, gửi thư cho vị tướng trẻ Mã Thực đang đóng ở châu Ung.

Ngoài ra kêu gọi tiếp tế từ Đoàn Uyển châu Ái, điều binh châu Lục, Võ An tới các huyện châu thổ phía đông nam phòng ngừa đội quân Man Hoàng cầu kết với Hoàn Vương mang thuyền chiến tới chiếm đánh. Lại sai các tướng chia các phòng tuyến từ phía ngoài để đối phó với sức địch từ châu Phong.

Long Trạch giữ binh ở đất hồ lớn Dâm Đàm, đêm nghe tiếng rần rấn chuột the the bên tai mà tỉnh dậy nghe quân báo về phòng tuyến lớp ngoài cùng phía tây bị quân của Chí Liệt cùng một đội quân giáp vải, dao dài từ phía bắc huyện Thái Bình xông tới phá tan, Trạch ngã ngựa ra sàn.

Một tên lính chạy từ phía bờ tây hồ thúc ngựa về trại báo thêm tin rằng đội quân phòng đông ở đất Lâm Tây thường qua lại với quân châu Phong bị giết sạch khiến Long Trạch bất thần nửa đêm dẫn ba nghìn lính bắc cầu nổi qua sông Tô Lịch không cần ý dụ của Nguyên Hỷ đánh thẳng tới huyện Vũ Bình hòng cứu nguy cho đội quân của Thi Nguyên đang chống cự với đám quân Trường Châu cùng Man Hoàng.

Một đạo quân do tướng dưới trướng của Long Trạch là Luân Hữu đi về phía bắc phá vòng vây của quân châu Phong, mở đường tháo chạy cho trại quân đóng ở phía đông huyện Thái Bình.

Luân Hữu mang quân tới chân núi Cầu Lậu thì bị toán quân của Chung Đạt chặn đánh, vòng vây hai lớp của quân đội châu Phong chưa thấy, đội quân của Luân Hữu bị phá tan. Luân Hữu bị nô gia của Chung Đạt tên là Cầm Đắc dùng dao dài chặt đứt tay phải. Luân Hữu ôm tay thấm máu xông lên liều chết với Chung Đạt thì bị con rể lớn của Chung Đạt là Liễu Bình dùng gậy giống tre vót nhọn đâm thẳng vào ngực trái ngã xuống đất, mắt mở thò ló mà ngừng thở, máu đông. Chung Đạt cho lui quân về thành huyện Thái Bình hạ trại nghỉ ngơi.

Lúc bấy giờ, đội quân Man Hoàng do gã quỷ Tồn Thăng cùng với Triệu Cường xông ra từ núi Tàn Viên đánh phủ đầu vào đội quân tiên phong của Long Trạch. Sức quân Man Hoàng quá mạnh khiến Long Trạch đành phải rút lui. Thi Nguyên mang hai đội giáp sĩ chạy về phía đông gặp đội quân của Long Trạch họp làm một đánh nhau một trận lớn với Chí Liệt, Dương Diện Gã Quỷ đến mờ sáng không phân thắng bại.

Bỗng nhiên có một đội binh mã gần ba nghìn người có hai chục tượng binh đi cùng rầm rầm đi từ phía tây tới. Viên tướng cầm ống nửa thổi vang âm thanh kỳ quái khiến đầu óc quân lính cả hai bên quay cuồng. Gã Quý Dương Diện biết đó là Nga Tú Du Thủy liền sai lính bịt hai bên tai chạy toán loạn khiến đội quân của Long Trạch không biết địch ta chém giết lẫn nhau lên đến nửa nghìn người.

Thi Nguyên nghe thứ âm thanh đó lấy chiếc gậy đầu rắn chạy về phía đông nam nơi Chí Liệt đang giao chiến với đám tàn binh, tránh xa thứ âm thanh nhức tai từ Lý Toàn đang tới. Đánh nhau với Chí Liệt hai mươi hiệp dụ Chí Liệt chạy tới chỗ có bụi dứa gai thì nấp đi rồi bất ngờ xông ra đập vào người Chí Liệt từ phía sau khiến Chí Liệt ngã vào bụi dứa.

Nguyên tay trái dùng đầu xà ngâm chặt đầu ngón tay của Chí Liệt khiến Chí Liệt đau đớn kêu la. Tay phải, Nguyên dùng chiếc quyền trượng đầu rồng toan đánh vào đầu Chí Liệt thì Lý Toàn phi dao nhỏ trúng đầu xà khiến gậy đó gãy đôi. Thi Nguyên chạy ra giật lấy ngựa của tên giám quân chạy về phía nam, lặc vào đất có nhiều núi thấp không tìm thấy đường ra.

Long Trạch trông thấy quân lính Vạn Hoàng tới tiếp viện cho quân châu Phong cùng Chí Liệt đành phải rút lui về phòng tuyến lớp thứ hai. Đội quân do Chí Liệt đuổi theo truy sát thì gặp đội quân hơn năm nghìn lính của Tống Bình giáp hoa, giáo dài đứng chặn ở phía bờ tây sông Đáy. Chí Liệt thu quân trở về phía tây.

Dương Diện gã quý chưa thỏa cơn thèm khát đánh giết tự ý rời quân Trạch xông thẳng về phía quân lính triều đình lấy đầu bảy tên lính dễ như xoi trầu, xông tới giao chiến với Long Trạch. Sức nặng của từng hiệp đánh khiến ngựa của cả hai người phải khụy chân, được chục hiệp giao đầu thì ngựa của Long Trạch bị gãy chân, Trạch đành dùng song câu chém đứt lìa hai chân trước ngựa của Gã Quý. Gã Quý nhảy xuống ngựa, đôi mắt căm hận, miệng nói lớn, cười hả hê:

- Đám giả phật các ngươi. Có bắt ngờ không con trai.

Long Trạch đôi mắt đăm đăm, da xanh gân guốc nổi đầy, Trạch cắt đi đôi câu trên lưng, dùng móng vuốt gắn chặt đôi tay. Long thiết trào những đòn giáng mạnh khiến Gã Quý lúng túng chống đỡ. Cây dao quắm đã bị gãy làm tư, chỉ còn lưỡi quắm dính một mảnh chuôi gỗ. Gã xông tới bụi tre cạnh đó chặt gãy mười cây, chống trả thêm được ba mươi hiệp đầu với Long Trạch.

Gã Quý ngấm trong bụng không thể khác chế được Long Trạch nên nghĩ kế chạy về mé sông, dùng nghi binh để Long Trạch không biết. Đám quân xô tới mé sông, phật hết các bụi thì không thấy Gã Quý đâu. Một lát sau, gã Quý từ phía xa chạy cười ngựa đi tới. Một tên lính không đầu đứng cạnh. Ném thủ cấp vào trước mặt chỗ Trạch đang đứng, Gã Quý cười lớn :

- Hẹn gặp lại tên quý da xanh nhà ngươi. Đợi ta về rèn vũ khí xứng tầm, sẽ quay lại đấu với nhà ngươi. Các ngươi còn không mau mau chuẩn bị tinh thần lên đoạn đầu đài. Không thì hãy cúi đầu xin gia gia tha mạng, biết đâu ta vui sẽ tha cho lũ các ngươi.

Long Trạch ánh mắt căm hờn mà nghiêng răng ken kết, cho quân lính hạ trại nghỉ ngơi thay nhau phòng bị quân Vạn Hoàng cùng châu Phong đến đánh. Sĩ quân mệt mỏi nấu bữa cháo sáng với cá bắt từ sông. Long Trạch dùng cháo nhạt trắng thanh đạm mà đầu óc quân quanh, lúc nào cũng giật mình thon thót. Hễ có tiếng giáo gươm rơi xuống đất, hay chỉ là tiếng xoang chảo đập vào nhau Trạch lại giậm chân, giường kiếm nạt nộ khiến quân lính chỉ dám thở nhẹ.

Đám binh mã mệt mỏi ngủ khi khi dưới nắng, đầu nước sông vẫn chảy cuộn ào ào. Long Trạch ngấm ngấm nghĩ nghĩ rồi ôm đầu gục xuống. Nhắm mắt vào mà chẳng thể an tâm, lại trần trọc giữa nắng rát miền Lĩnh Nam, mồ hôi hột giò ướt nhoe vãi mực. Sức không còn, Trạch gục mặt xuống bàn.

Tiếng leng keng báo giờ thìn đã hết, một tên lính mặt nhem nhuốc chạy vào. Long Trạch lò mò mở mắt, trong thấy lính nhem nhuốc mà giận lòi :

- Bọn mày làm gì mà nhơ nhơ nhuốc nhuốc. Giờ đã con trưa sao cháo lão chưa xong.

Hắn nói rằng hắn là mỗ cả ở trong xóm cách sông Đáy hai hương, chạy tới đây khi trời còn mờ sáng. Báo rằng có kẻ cầm đầu rồng quyền trượng vào trong hương nhiều nhách suốt đêm. Trẻ con khóc thì bị nhét giẻ, bà già kêu thì đánh mề hằm rằm. Nhìn hắn tướng uy vũ oai phong, không phải dạng tầm thường cướp tộm.

Long Trạch mừng tượng ra họ Thi, lấy làm giận đành bỏ bữa không ăn. Cho người đến hương áp đó tìm kẻ quấy nhiễu.

Đến canh mùi, Thi Nguyên lộ mặt về, dáng vóc trông không khác kẻ ăn xin. Long Trạch hỏi Thi Nguyên về thực hư chuyện ấy. Thi Nguyên nói rằng nửa ngày tìm đường mới chạy được tới đây, không biết về dân làng bị nhiều nhách.

Long Trạch tạm tin lời Thi Nguyên, không trách tội Thi Nguyên. Sau đó, Thi Nguyên buồn bã tới chỗ bờ sông, tên cả mỗ đang đánh đập đông đưa với một đứa con gái phường mè mà gà đồng. Long Trạch nói rằng chính tên đó đã nói Nguyên nhiều nhách dân làng khiến dân đó ghét đám lính triều đình.

Nguyên nghe xong, nhận ra tên đó đêm qua trà trộn vào đội lính của Nguyên, lại hô hào bọn lính bỏ chạy. Chính là gã rêu rao đồn thổi lời không hay về quân lính Tống Bình với đám dân nghèo khiến dân chúng nhìn thấy lính Tống Bình liền bỏ nhà mà đi.

Nguyên hằm hằm mặt đi tới chỗ đôi trai gái chém đứt đôi người đưa con gái. Tên kia máu me đầm người, hốt hoảng chạy đi thì bị Trạch ném câu trúng gáy, đầu lìa khỏi cổ lủng lẳng rồi toan thân đổ rầm xuống đất. Nguyên lấy trên người hắn ta một chiếc ngà voi khắc chữ Dương. Long Trạch nghĩ thầm trong bụng Hắn là bọn người họ Dương, chính bọn ấy làm ra làm ra việc này.

Trạch lệnh cho toàn quân nhổ trại lui về Tống Bình để bảo toàn binh lực. Đi đến đoạn bờ tây sông Tô Lịch, cây cầu nổi bằng gỗ đã bị phá tung. Trạch đích thân cùng tay quân sư dùng bè gỗ vượt sông vào trong La Thành bẩm báo lại toàn bộ việc quân cho Nguyên Hỷ nghe.

Hỷ lúc bấy giờ hai đêm mất ngủ, khuôn mặt đỏ dần như cái xác vô hồn. Đôi mắt thâm quầng, sâu hoắm lộ ra chiếc sọ hốc hác, tay chân bần rần nói với Trạch :

Ta sai các tướng đi bỏ phòng những chỗ yếu hiểm. Nay chỉ còn đất phía tây do Long tướng quân cùng Thi Nguyên giữ. Phía bắc bị quân châu Phong tập kích từ đất Mê Linh, quân ta rút theo sông Cái về đến Dâm Đàm, tướng Triệu Cam, Triệu Túc đang bày binh đoạn từ hữu ngạn sông Cái tới Dâm Đàm, chúng không quen sông nước nên bị chết đuối phần nhiều.

Quân lính Mê Linh mạnh quá liên tục cho thuyền vượt sông đánh vào La Thành. Bọn Mao Húc, Bực Đồ trấn thủy quân cửa sông Thiên Đức bị đội quân châu Phong do tướng Toán Hoa Tái châu Phong đẩy lui về phía đông. Thành Long Biên, các tướng Giả Thanh, Giả Không không chống cự nổi đành bỏ trống thành lui về Liên Hựu huyện Nam Định.

Trương Hàm, Lương Khúc giữ Loa Thành hiện vẫn còn giữ được thành nhưng không rõ sẽ trụ được bao nhiêu lâu nữa. Lục Châu lại loạn, quân đội tiếp viện chẳng biết khi nào mới tới.

Long Trạch tím tái mặt mày, tay bầm chặt dấm máu. Trạch hỏi :

- Nghe nói có viên tướng trẻ tuổi Mã Thực năm trước ở châu Ung dẹp được bọn Nam Chiếu, Man Hoàng. Chẳng hay đại nhân có nghĩ tới hay chưa.

Nguyên Hỷ thều thào :

Nước xa không cứu được lửa gần. Liên Thụ thành Nam đã bị một toán cướp ở Chu Diên đốt cháy cửa thành, phải dựng cọc tre để trấn thủ. Loa Thành đã bị phá phân nửa. Viện quân ít nhất cũng phải ba ngày nữa mới tới lại bị quân nổi loạn ở châu Lục cản bước.

Giờ chỉ còn đường núi đi qua Nà Lữ nhưng phía đông châu Bình nguyên dân ở đó hiện còn căm ghét Trương Sang do Sang giết viên tù trưởng của chúng nên cũng không thể đi tới được. Nếu có đi qua cũng bị đám quân châu Phong chặn đánh ở phía bắc. Thư gửi tới các châu Quảng, Quế, Kinh Nam mà chẳng có hồi âm. Nay cậy nhờ cả vào Long Trạch tướng quân.

Trạch mặt đầm đìa hồi lâu, vết thương ở vai nhức giật lên như khiến Long Trạch nhớ ra điều gì đó. Gã mặt xanh đi qua đi lại, lăm nhăm vài lời trong miệng như tự nói với bản thân. Nguyên Hỷ thấy vậy liền háng giọng mà hỏi :

- Tướng quân có kế gì hay chăng? Có điều gì thì hãy lớn tiếng nói cho ta.

Long Trạch lau đi dòng mồ hôi ướt vùng trán, hai tay vò chặt lấy nhau. Lòng nóng như lửa đốt:

- Cơ sự đã như vậy. Hãy liều chết với chúng một phen, ta không tin bọn chúng có thể chiếm được đất Tống Bình một cách dễ dàng như vậy.

Nguyên Hỷ thấp thỏm ngồi lên, nằm xuống. Giọng nói không ra hơi như người hấp hối :

- Hay ta viết thư đầu hàng châu Phong. Nhường đất Tống Bình cho họ Vương. Hòa hoãn với chúng đội viện quân tới.

Tay quân sư cho Long Trạch nãy giờ ngồi yên lặng, nghe thấy Nguyên Hỷ muốn hàng mà mặt mũi như bưng tỉnh. Hắn liền ngó ý tham mưu :

- Lời đại nhân không phải không có ý hay. Chỉ có điều họ Vương đó có chịu lời hòa hoãn của ta. Chi bằng đại nhân hãy cho Triệu Hoàng làm sứ tới đó mà khuyên giải chúng.

Long Trạch quả quyết :

- Thà chết nơi sa trường chứ không thể hàng những tên phản loạn.

Nguyên Hỷ nhồm dậy, tay run run chỉ vào Long Trạch toan nói lời gì đó thì từ phía ngoài huyện lệnh Tống Bình Nguyên Hân đi tới báo tin rằng quân lính phía nam đã đánh lui đám quân nổi loạn. Chiếm lại sông Xích Đằng, bọn quân lính Chu Diên đánh dẹp được một đám dân buôn chài là tay sai của đám quân nổi loạn.

Quân lính bắt được hai mươi người cả phụ nữ, bị ép cung nên bọn đó khai ra chỗ quân lính đóng trại, lại dẫn đường mà bắt sống được phó tướng của Phạm Đan là Nguyễn Hoắc. Nhận tin mừng Nguyên Hỷ nét mặt giãn ra đôi chút, Hỷ nói :

- Bọn dân nam nghèo đói đã lâu, bọn thô hào cũng lấy có ấy mà hô hào chúng nổi dậy. Bây giờ chỉ cần sai đám lính trà trộn vào dân, cho mỗi hộ vài đồng bạc lẻ, nói chuyện khéo léo với chúng để chúng căm ghét bọn cầm đầu nổi loạn. Về phía châu Phong ta sẽ sai Triệu Hoàng tới đó bàn lời nghị hòa xem chừng sẽ được lợi cho ta.

Nguyên Hân can lời :

Triệu Hoàng trước theo Dương Thanh không được lòng họ Vương, sau lại bỏ họ Dương theo ta càng khiến Thăng Triều coi khinh. Triệu Hoàng lại vốn tính tham lam e rằng sẽ hỏng chuyện.

Hạ quan nghe quân tình báo về thì Vương Thăng Triều cùng với Kiều Chung Đạt bị kẻ khác rèm mà đem lòng hận Tống Bình vì bắt giết con trai của Chung Đạt, lại khiến con trai của Thăng Triều mất tích nên mới động binh đòi xử tội Tống Bình. Tại hạ phen này xin đi để nói lời phải trái với họ Vương cùng với họ Kiều. Tỏ ý muốn nghị hòa, giải quyết mọi chuyện cho êm xuôi.

Long Trạch ném câu xuống dưới sàn nhà, giọng nói trách móc :

Nếu các ngài muốn hàng thì tự đi mà hàng. Quân lính của ta sẽ đánh tới cùng đội viện quân tới. Các ngài nghĩ rằng họ Vương đó chỉ vì tư thù mà đem binh đánh Tổng Bình hay sao. Không phải bọn chúng đã mấy năm nay nuôi binh hùng mạnh để đội cái ngày này hay sao.

Nếu bọn tướng tá dưới trướng như ta đầu hàng chúng thì cái đầu vẫn còn, đầu có không làm quan tướng thì cũng được trở về làm thường dân. Như các ngài bọn đó đầu có thể cho các ngài ung dung ở Tổng Bình.

Từ Hân Xương vỗ về Long Trạch:

- Long tướng quân nói lời rất hay. Nhưng ta tin quân châu Phong thừa hiểu rằng, khi bọn chúng ngồi lên cái ghế ở Tổng Bình sẽ có rất nhiều kẻ khác ngó nhòm, rồi cả triều đình cũng chẳng thể cho bọn chúng ngồi yên. Ta tin rằng Vương Thăng Triều chỉ vì một chút tư thù nên mới cả giận mang binh đánh Tổng Bình. Phen này ta đi lấy lời phải trái nói cho đám người Phong Châu. Nếu chuyện mà không thành xin dâng đầu cho loài sói lang.

Long Trạch không phục lời nói của Hân Xương, hậm hực bước ra ngoài, chạy thẳng về phía thành cũ, vượt sông trở về Hoài Đức cùng Thi Nguyên giữ chặt phòng tuyến. Hân Xương nhận lệnh mang theo đôi chim Hạc đứng trên mình rùa đúc bằng vàng , một mâm cau trái, xôi gấc, chín chín tám mươi mốt con gà trống luộc kỹ soạn sửa mang tới bờ nam sông Cái Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại WwW.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 49: Chương 10.4 Từ Chỗ Sáng Bước Vào Tăm Tối Và Cái Chết

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ mười :

Bá Nam mượn rượu mừng Vương thứ sử .

Chung Đạt giết quan huyện đoạt Tổng Bình .

Chương 10.4 Từ chỗ sáng bước vào tăm tối và cái chết

Chung Đạt nghe có quan huyện Tổng Bình có thành ý đem theo lễ vật tới diện kiến liền sai người mang thuyền lớn tới rước.

Bãi Quân Thần giữa dòng sông Cái, phía bờ là đất linh thiêng của lão thần nhân Lý Ông Trọng. Chung Đạt cho người bày chõng tre, vài lựa giữa bãi đất cùng Hân Xương ngồi đàm đạo hồi lâu đến giữa trưa canh ngọ. Sau đó Chung Đạt mời Hân Xương về trại quân, mang xôi gấc, thịt gà khao đãi toàn quân.

Hân Xương trông thấy khí thế ba quân của Chung Đạt mà lấy làm kinh hãi, lui húi vội vàng chạy qua đám quân bước vào lều trại của Chung Đạt. Chung Đạt tiếp đón hậu tình, rồi sai người chuẩn bị xe ngựa, lệnh bài để đưa Hân Xương tới Bạch Hạc hầu chuyện với Phong Châu thứ sử.

Đêm khuya tiếng lang sói gầm vang, trong con ngà say, Chung Đạt tiễn Hân Xương đi về phía tây bắc. Hân Xương lên chiếc xe ngựa dần xa tiếng trống chiêng, ánh lửa bập bùng. Tiễn người bạn thâm tình bao năm, cảm ly rượu rót xuống mặt đất cát phù sa đỏ ngầu, Chung Đạt cười trong nước mắt :

- Tiễn biệt hảo hữu. Chén rượu cay như lời tạ từ. Tiễn người từ chỗ ánh lửa rọi tới chỗ mịt mù tối tăm

Bước vào trại, Chung Đạt mài miết từng nét chữ. Canh ba gà gáy nơi làng chài nhỏ bên sông, Chung Đạt cho người gửi lá thư cho quan đô hộ Lý Nguyên Hỷ kể tội, vạch trần bộ mặt của đám quan lại Tổng Bình, thể hiện ý nguyện muốn quét sạch Tổng Bình.

Chung Đạt khuyên rằng Lý Nguyên Hỷ muốn đầu còn trên cổ thì mau mà bỏ trí sở về bắc, kéo chẳng còn vẹn nguyên tấm thân. Lời lẽ mỉa mai Chung Đạt ví Nguyên Hỷ như gà nuôi trong lồng bấy lâu, béo tốt, lông mượt đến khi lông vỡ rách thì bị đám gà khác xông tới mổ xé. Chung Đạt nằm ngủ mê trong trại cười phả lên : Đò gà lồng không biết bay.

Quân lính kháo nhau, lời bàn tới các quan trong phủ đô hộ. Ai nấy đều cho đám quân châu Phong trước giờ lấy lựa là, vàng bạc nịnh bợ quan trên, nay lại lật thuyền toan làm phản, không đáng kể anh hùng trượng nghĩa. Kẻ nào kẻ nấy sớm lên trí sở mà bàn chuyện đều đáng kẻ đánh dẹp quân châu Phong

Nguyên Hỷ ho gà suốt tuần lễ, máu xổ ra đến hai chậu đồ tươi đã nằm bẹp trên giường bệnh từ lâu. Chờ tin từ Hãn Xương quay về mãi mãi chưa thấy, Nguyên Hỷ đành phó mặc cho các quan dưới lo liệu việc quân tình.

Kẻ nói đánh tây, người bàn chinh bắc, người nghị hòa với nam, kẻ muốn chiến đấu diệt đông khiến quân tình đảo loạn hết thầy.

Bấy giờ Hãn Xương tới Bạch Hạc diện kiến thứ sử châu Phong, ba ngày không gặp được họ Vương khiến Hãn Xương thấy trong lòng như nuốt phải than đỏ. Hãn Xương nằm trên gác quán trọ nhìn ra thấy chữ ĐỖ treo trên chiếc đèn lồng phía trước một quán rượu phía xa.

Hãn Xương sức nhớ lời Chung Đạt ngày trước có nói rằng tới quán rượu ở cửa phủ phía đông, gặp được cha con họ ĐỖ sẽ có tin lộ mà tới được phủ thứ sử. Hãn Xương vội vàng mang theo chút bạc tới quán rượu ở góc phía nam thành Bạch Hạc.

Bước vào phía trong quán rượu, như bao quán rượu nhỏ to khác, tên tiểu nhị đơn đà hồ hởi đón khách quý. Lờ ra tiếng vào trong quán âm ỉ không khác chi phường buôn thúng bán mẹt ngoài chợ. Tiếng vàng bạc liêng xiêng, lúc xúc mà không thấy một ánh lấp lánh của những thứ đó phát ra. Kẻ vội vã, người cúi mặt, xì xầm những lời bàn bạc như cánh hát tạp âm.

Hãn Xương mặc chiếc áo đẹp đẽ, bước vào quán rượu toát lên vẻ tôn quý của bậc trưởng giả, cô gái bước ra xua tên tiểu nhị vào trong, giọng nói đơn đà:

- Khách quan xin mời vào phía bên trong. Có người đang chờ ngài ở phía trong.

Bước qua bếp rượu vào tới một gian phòng ngập tràn những sổ sách bàn tính lách cách. Nhìn qua khe cửa gỗ mà Hãn Xương cười nhặt lắc đầu. Cô gái quay lại nhắc khéo Hãn Xương nhanh nhanh bước vào phía trong. Một viên công tử đang đứng quay mặt về bức vách mặc áo lụa, đầu chít khăn vàng chữ phúc, tay vắt phía sau cầm chiếc quạt lá cọ trực chờ. Nghe tiếng bước chân từ phía sau, viên công tử quay ra cúi chào Hãn Xương. Hãn Xương ngơ ngơ cúi chào lại vị viên ngoại đó. Hãn Xương lập bập :

- Chẳng hay tên họ vị công tử này là gì? Sao lại biết ta tới đây mà cho gọi vào.

Viên công tử khẽ nhếch mép cười :

- Những kẻ tới đây không phải là tìm tin lộ tới cửa quan hay sao. Thấy vị quan khách đi từ phía quán trọ tới, ta liền sai người nghênh tiếp. Có điều chi thất lễ xin quan khách bỏ quá cho. Ta họ ĐỖ tên Nam, tự là Bá Sinh, hiệu là Hoàng Y Tín Lộ. Mọi người vẫn gọi ta là ĐỖ Hoàng Y. Vị quan khách này nhìn qua bề ngoài chắc hẳn không phải là người đất châu Phong. Đeo lệnh bài, mặc áo lụa bên trong chỉ có thể là huyện lệnh.

Hãn Xương lấy tay ra hiệu gạt lời Hoàng Y :

- Công tử xin khê lời cho. Thú thật ta là người của huyện lệnh huyện Thái Bình tới châu Phong đã ba ngày nay tìm gặp thứ sử châu Phong Vương Thăng Triều mà chưa được gặp.

Hoàng Y cười lớn :

- Ngài hãy cứ ngồi xuống đây, uống ly rượu này, ăn chút điểm tâm rồi hãy kể lại sự tình cho ta. Đến đây, bất kỳ ai ở châu Phong đều có thể gặp được. Chỉ có điều...

Hãn Xương rút ra túi bạc, vỗ vào bụng :

- Ta hiểu ta hiểu. Chỉ là cần gặp được họ Vương đó, chắc chắn sẽ không để công tử phải nghĩ suy. Ta ở đây có hai nén bạc đặt làm tin. Xong việc ta sẽ trả thêm cho công tử ba nén nữa.

- Không được. Gặp thứ sử chứ đâu có phải gặp chó gà. Hai nén vàng. Không hơn không kém. Bằng không xin quan khách hãy cứ về quán trọ để đợi gặp thứ sử.

Hãn Xương cắn môi mà rút ra một nén vàng đưa cho ĐỖ Nam. Hoàng Y chút thêm hai ly rượu, Hãn Xương nằm ngủ thiếp đi. Khi tỉnh lại đã ở phía trong gian phòng rộng rãi, vật trang trí đơn sơ, bàn ghế gỗ tre mộc mạc. Hãn Xương nhắm trong bụng rằng mình bị tên kia lường gạt cho tới cái chỗ xơ xác này.

Mở cánh cửa gỗ bằng gỗ lát chắc nịch bước ra phía ngoài, có một ông lão đã trực sẵn ở chỗ đó từ bao giờ tới cúi chào Hãn Xương. Hãn Xương hỏi ông ta đây là đâu. Ông lão nói đây là phủ của thứ sử rồi dẫn Hãn Xương bước qua khuôn viên tĩnh lặng, đất vườn rộng bao la với những gốc tre, cây cọ mọc thành từng lùm dày di dít, cánh cò, cánh hạc đậu trắng sân vườn.

Có vị công tử mặc áo lụa màu xanh, đầu búi củ hành, đi giày vải đỏ, mặt mũi tuấn tú khôi ngô trông thấy ông lão dắt người đi tới liền gọi lại :

- Đây Lão ĐỖ, nhà ngươi lại dắt người đi tới điện phủ có việc gì.

Lão cúi đầu, ra hiệu cho Hãn Xương cúi chào vị công tử, lão bậm lời :

- Bẩm Vương thiếu chủ, người này muốn được gặp Vương thứ sử.

- Vậy à. Lão hãy đi đi.

Hãn Xương đứng đợi ở phía ngoài, Lão Đỗ bước vào trong bẩm với một người đàn ông tuổi chạc tứ tuần, phong thái điềm đạm. Bóng người hắt ra, tiếng thì thầm nhỏ to, Hãn Xương cố rờng tai nghe nhưng không sao tập trung được. Hãn Xương nhìn theo vị công tử đó quanh đi quẩn lại, cầm sách đọc lại ngẩn ngơ cười, chốc chốc lại quay ra nhìn về phía gian phòng vậy tay như muốn chào Xương.

Xương liên tục cúi đầu chào từ phía xa. Một lát sau, Lão Đỗ bước ra, tay cầm một thẻ bài dất Hãn Xương tới phủ điện.

Mùi trầm hương thoang thoảng, chiếc lư đồng nghi ngút khói, đôi hạc đồng đen đứng uy nghi. Thấp thoáng bóng người là vị thứ sử đang ngồi đọc thẻ tre, dùng nghiên bút đọc điểm những bản tấu sớ. Nhìn từ phía ngoài, Hãn Xương lén nhìn vào phía trong.

Lão Đỗ bước tới gần chỗ của vị thứ sử đang ngồi. Thăng Triều đứng dậy, bước ra ngoài gian điện lớn, hai dây ghế bàn gỗ nghiêng, gỗ xoan bạc màu được xếp phẳng phiu thẳng lối. Vương thứ sử ngồi chính giữa, trên bàn chỉ có nghiên bút cùng vài mảnh giấy gió còn vương chút mực, ánh đèn dầu phụng đang lập lòe bỗng tắt phụt khi Hãn Xương theo chân Lão Đỗ bước vào.

Hãn Xương loay hoay tìm cho mình chỗ ngồi, Lão Đỗ xin lui ra. Thăng Triều ánh mắt nhìn ra Hãn Xương, không gian tĩnh lặng, họ Vương hỏi lớn khiến Hãn Xương giật mình ngồi bệt xuống phía bàn cánh tả. Thăng Triều hỏi:

- Nghe tiếng Hãn Xương huyện lệnh Tống Bình đã lâu. Ngài đến mà không báo với ta một tiếng, dẫu gì cũng là mệnh quan triều đình, sao lại đi lối cửa sau tới điện phủ của ta.

Hãn Xương lấy lại bình tâm, ngồi thẳng lưng, đôi tay đặt lên bàn như trẻ học chữ, tay men men chén nước còn nóng nghi ngút. Xương hít hơi thật sâu, nhắm mắt lấy lại khí giọng đáp lời Thăng Triều một cách khàng khái :

- Gặp được Vương Thăng Triều thật là vinh hạnh. Xét về chức tước tại hạ vẫn kém ngài hai bậc. Tại hạ lại là khách, không dám đòi hỏi gì nhiều hơn. Ta báo với đám hầu lại thì được biết Thăng Triều đại nhân đi thăm nom quân tình ở vùng biên ải nên không gặp được. Nay biết tin ngài trở về phủ, nóng lòng muốn gặp nên mới đành phải nhờ chỗ Đỗ Hoàng Y dẫn đường.

Vương Thăng Triều cười lớn, bỗng nghiêm nghị :

- Làm mệnh quan triều đình, lại là sứ của quan đô hộ Nguyên Hỷ tới châu Phong để gặp kẻ tôi mọn như ta thì đâu cần phải lén lút như vậy. Người đòi nghe Thăng Triều đối xử với các bậc trưởng giả như vậy thì nào còn mặt mũi với thiên hạ. Không tiếp đón khách quý thật tận tình chu đáo, mong Từ huyện lệnh không để bụng. Ta sẽ xử thật nghiêm đám tôi dưới quyền. Chẳng hay huyện lệnh tới châu Phong có việc gì.

Hãn Xương ngậm chút chè thơm, đồng dặc đáp:

- Nghe nói Châu Phong vì cả giận quan sứ mà động binh đánh tới Tống Bình.

Thăng Triều mặt không biến sắc, giọng nói hào sảng :

-Đánh thì sao, mà không đánh thì sao? Hãn Xương tới đây muốn khuyên giải ta chăng? Hay là ý chủ nhân của Hãn Xương muốn đầu hàng.

Hãn Xương vênh mặt, vuốt râu, cười Thăng Triều:

Tại hạ không dám khuyên giải Vương thứ sử. Chỉ muốn bàn vài lời phải trái với Thăng Triều. Đất Phong châu dẫu có hùng mạnh, nhân tài hào kiệt vô số thì cũng chỉ là một mảnh đất nhỏ nhoi ở xứ tây An Nam, đời đời lệ thuộc vào các quan đô hộ, thuế sưu đáng công cho triều đình.

Quân binh dẫu có đến nghìn, vạn thì cũng chỉ như những sợi tóc trên đầu. Cắt bỏ đi tóc cũ thì tóc khác lại mọc, chỉ là chủ nhân của nó muốn để tóc ấy ra sao. Đầu nắm ngứa thì dùng bồ kết, hoa bưởi, hương nhu đem nấu với nước, gội đi sẽ hết. Nếu có chấy rận thì dùng lược mau để chải. Bằng không gọt đầu bắt hết chấy rận rồi chăm cho lú tóc mới.

Châu Phong muốn chiếm đất Tống Bình, chẳng phải là muốn triều đình cắt bỏ tóc ấy đi hay sao. Dầu sao châu Phong xưa nay vẫn trọng nghĩa, tôn thờ trung hiếu. Nay làm ra điều ấy thật hổ thẹn lắm thay.

Vương Thăng Triều chỉ tay vào Hãn Xương, lắc đầu, nhếch miệng cười :

- Nghe nói chỉ vì mái tóc chấy rận mà đô hộ đại nhân Nguyên Hỷ ốm o, thờ không ra hơi, nằm thoi thóp chỉ trực chờ ngày ra đi. Xét ra cũng thấy tội thương cho Nguyên Hỷ đó. Thân xác không còn, thì mái tóc có cũng để làm gì.

Nếu Thăng Triều đã nói như vậy, ta cũng xin thẳng thắn nói với Thăng Triều. Phía tây bắc châu Phong là bọn Nam Chiếu đang lúc cường thịnh, phía tây là dải cao nguyên Ai Lao, đám người đó vốn chẳng ưa miền trung du phía đông. Nếu Thăng Triều mang quân đánh Tống Bình, chẳng phải khiến bọn đó mừng vui hay sao.

Lại nữa, quân đội các châu quận phía nam có để yên cho Vương thứ sử ngài ngồi yên ở đất châu Phong hay không. Phía bắc có Mã Thục ở đất châu Ung, đội quân Kinh Nam, các châu Khâm, Quế, Quảng, Quỳnh mới chỉ hắt xì thôi, e là châu Phong cũng chẳng còn một ngọn cỏ.

- Triều đình thối nát. Các quan lại trong triều còn chẳng quản nổi. Nói chi đến đám quan tướng xứ xa biên ải. Hãn Xương đừng nói thêm lời nào nữa. Nể mặt Hãn Xương là chỗ qua lại với Chung Đạt từ lâu nên ta sẽ tiễn Từ huyện lệnh ra khỏi thành. Mong Hãn Xương về Tống Bình nói với Nguyên Hỷ rằng

gỗ vàng tâm xứ nam ta rất nhiều. Nếu không ngại thì Vương Châu Phong ta sẽ tặng cho đồ hộ đại nhân làm quà.

Thăng Triều cười lớn ra hiệu cho Lão Đỗ tiễn khách. Những lời trái tai khiến Hãn Xương bức tức bước ra khỏi điện phủ thứ sử châu Phong. Hoàng Y đứng ở phía ngoài đòi sổ vàng mà Hãn Xương còn chưa trả.

Hãn Xương dùng dằng không trả, Hoàng Y sai người bao vây không cho Hãn Xương bước đi. Hãn Xương tối tăm mặt mũi, đứng giữa vòng vây đám người to lớn, đông khố, áo trần mà thiên cường rút túi bạc ra. Hoàng Y tiến tới gần mặt Hãn Xương:

- Là huyện lệnh thì cũng phải như người thường. Định quýt của bọn này hả ? Không xong đâu. Nhà ngươi có giỏi thì về Tổng Bình gọi tay sai tới đây.

Hãn Xương hậm hực, phun nước bọt vào mặt Hoàng Y. Hoàng Y cả giận cho đám lâu la xông vào đánh. Sĩ Hoàng từ phía quán rượu bước ra quát lớn :

- Dừng tay. Bọn mày còn định làm ăn nữa hay không? Đừng có như lũ ngu ngốc phùng trộm cắp như thế chứ. Tha cho hắn ta. Dẫu sao việc của hắn cũng không thành. Lây của hắn như vậy là đủ rồi.

Hoàng Y mặt vênh vào, mắt trợn ngược lấy tay lau đi miếng đờm trên mặt. Hoàng y chỉ tay vào mặt Hãn Xương cảnh cáo :

Người nên nhớ lần này có anh Đỗ Thương nói cho mày đấy nhé. Bọn ta đối xử đẹp với tất cả, không phân biệt dân thường, quan lại. Chỉ cần có tiền, bọn ta sẽ làm được việc cho khách. Chứ không bao giờ làm cái việc trốn chui trốn lủi khi xong việc như thế. Định trốn nợ bọn ta à? Lại còn không chịu nói cho tao từ sớm là việc của người không thành cho ta biết.

Bọn ta đây không hề lấy trên người người thứ gì trong lúc người say rượu, mặc dù có thể giết người, lột hết của cải trên người người. Nhưng bọn ta có uy tín, có nghĩa khí. Nhớ chưa. Ta không chấp với loại áo vải yếu mềm như người. Cút.

Hãn Xương không nói một lời, chạy về phía quán trọ, thu xếp tay nài hành lý, cùng hai tên tùy tùng lên xe ngựa thúc ngựa chạy thẳng về phía đông nam. Hãn Xương nắm chặt tay bụng nguyên rửa đám người châu Phong suốt dọc đường đi. Hãn Xương bản loạn không biết phải nói điều gì với quan đô hộ Nguyên Hỷ khi trở về Tổng Bình. Định bụng tới chỗ của Thi Nguyên, Long Trách nói cho hai người đó trước.

Đoạn đi qua dòng sông Đà về phía đông tới cửa Hát Môn tới trại quân của Long Trạch đóng ở Hoài Đức, Hãn Xương thấy tên tùy tùng nói có một đoàn người ngựa chừng hai chục người chạy từ phía nam tới đứng chặn đường phía trước. Hãn Xương cho xe dừng lại, nhìn về phía xa thấy đám lính mặc giáp phục quân Tổng Bình liền hỏi :

- Các người là lính của Long Trạch phải không?

Viên tướng đi đầu tiến tới phía trước, cất giọng hỏi:

- Các người là người của châu Phong tới đây do thám có phải không.

- Các anh em nhầm rồi. Ta là Từ huyện lệnh đây. Mọi người không nhận ra ta sao.

Giọng hét lớn, khuôn mặt lầm lỳ viên tướng đó chạy tới cầm cây đao lớn chém đứt đôi người Hãn Xương. Hai nửa người văng ra hai bên xe ngựa, máu chảy loang khắp xe ngựa. Hai tên tùy tùng hoảng sợ nhảy xuống xe ngựa chạy đi.

Viên tướng đó cầm cây giáo của tên lính đứng cạnh bẻ gãy đôi rồi lao thẳng vút về phía hai tên đó. Một tên trúng mũi thương lăn ra chết, tên còn lại bị cán thương ném trúng chân, thậm thọt nhắm mắt chạy về phía đông. Viên tướng cười lớn:

- Về nói với đô hộ Đại nhân rằng Long tướng quân không muốn đầu hàng bọn châu Phong. Quyết đánh với bọn giặc Phong Châu đó đến cùng. Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

Chương 50: Kiêu Lão Tướng Giương Oai

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ mười :

Bá Nam mượn rượu mừng Vương thứ sử .

Chung Đạt giết quan huyện đoạt Tống Bình .

Chương 10.5 Tống Bình thất trận, Kiều lão tướng giương oai

Bóng tên phu xe dần khuất, Toán Hoa Tài dắt ngựa đi từ lùm cây phía tây, lớn giọng nói:

- Quả nhiên lợi hại. Không hổ danh Tre Độc phòng đông – Phong châu Đô úy. Trước giờ ta chỉ nghe Do Độc dũng mãnh mà không tin. Đáng người gầy gò, khẳng khiu mà uy lực võ tướng vô cùng kinh ngạc.

Do Độc oai dũng cầm đao lớn, mặt nhìn về đông, miệng nở nụ cười:

- Có khi nào Mặt trời lặn ở phía đông.

Toán Hoa Tài hỏi Do Độc nói lời đó có ý gì. Do Độc chỉ cười, rồi thông thả dắt cười ngựa về.

Toán Hoa Tài cùng Do Độc đi về phía nam, gió thổi lộng mát rượi giữa cái hè nóng bức. Do Độc bàn với Toán Hoa Tài về việc dụng binh, chém tướng, những trận đánh chiến dịch chiến lược. Tiếng chim riu rít bay theo bước chạy của hai chiến mã.

Về tới trại quân, Toán Hoa Tài cùng Do Độc lập tức cho thu dọn chiến lợi phẩm, sai quân lính kéo xác người đi chôn, băng bó những lính bị thương.

Tàn dư trận chiến vừa qua vẫn còn hiện trên những khuôn mặt thất thần, máu me dính đầy vũ khí, áo giáp, miệng mũi đầm lính. Giáo gươm, quân lương hòa với máu, chân tay, mũ giáp lổm nhổm, đầu đó có mùi hôi tanh tanh, những vũng bùn đất đỏ tươi nhuộm màu. Do Độc cùng Toán Hoa Tài thúc giục quân lính dọn dẹp trước canh tuất rồi hành quân tiếp về phía đông.

Trong buổi tối ngày hôm đó, ở Tống Bình, Nguyên Hỷ nhận được tin báo từ triều đình sẽ sai người khác tới thay. Bỗng nhiên Nguyên Hỷ ăn được bữa tối, ngồi dậy bàn chuyện với đám cận hầu.

Long Trạch mang theo binh lính cùng Thi Nguyên bị truy sát tới tận cửa La thành. Tiếng trống giục giã khiến Nguyên Hỷ bất giác nằm lăn ra giường. Đám hầu cận tiến lại hỏi:

- Khi tối sắc mặt của đại nhân đã tốt lên đôi chút. Chẳng hiểu vì lẽ gì mà khiến ngài ra như vậy.

Nguyên Hỷ giọng nói thất kinh :

- Các người không nghe thấy à. Tiếng trống đó báo hiệu quân địch đuổi đám quân của Long Trạch và Thi Nguyên tới sát La Thành rồi. Trời không thương ta mà.

Triệu Hoàng liếc láo nhìn xung quanh hỏi Nguyên Hỷ :

- Chẳng phải đại nhân sai huyện lệnh Nguyên Hân tới châu Phong để bàn với thứ sử châu ấy về việc hoãn binh hay sao. Tiếng trống quân đâu chắc đã phải là của các tướng trở về.

Nguyên Hỷ nói vọng từ trong trường ra :

- Hân Xương đã đi tới đó tới nay là ngày thứ năm rồi mà không hề có tin gì cả. Các tướng thì liên tục báo về quân phản loạn cùng đội quân châu Phong liên tiếp đẩy lui các đợt phản công từ quân ta. Nay nhận tin từ triều đình có Hân đại nhân cùng đoàn quân Khâm Châu, Ung Châu tới Tống Bình mà ta cũng mừng. Nhưng chẳng biết Hân Xương có thể nói được đám người châu Phong đó không. Tiếng trống đó khiến lòng ta như lửa đốt.

Một tên lính xông vào hốt hải chạy vào báo tin :

- Bẩm đại nhân. Có một người què quặt nói là tùy tùng của Từ đại nhân đi từ Phong Châu trở về muốn gặp đại nhân.

- Mau mau cho hắn vào.

Năm tên lính vội vàng khênh tên đó vào, hất thở dốc, ôm lấy chân phải rên rỉ đau đớn. Đám cận hầu tỏ ra ngạc nhiên hỏi hắn :

- Nhà ngươi chẳng phải là Lỗ Hôn đi theo Từ huyện lệnh tới châu Phong hay sao.

Nguyên Hỷ sai người lấy cho hắn một chén nước gạo ninh với tim gà. Lỗ Hôn uống liền hai chén, bầm với Nguyên Hỷ cùng đám cận hầu:

- Bẩm đô hộ Đại nhân. Từ đại nhân bị quân của Long Trạch chém chết rồi ạ.

Nguyên Hỷ nằm trên giường nghe Lỗ Hôn nói mà giật mình lăn xuống dưới đất. Bọn gia nô phải khênh Nguyên Hỷ lên giường. Miệng đầy dớt dãi, Nguyên Hỷ nói không thành lời :

- Nhà ngươi nói, nói, nói sao. Sao sao lại giết giết, Long long.

Triệu Hoàng đỡ lời :

- Nói đi. Sao Long Trạch đó lại giết Từ huyện lệnh.

- Dạ bẩm. Từ đại nhân vượt sông gặp Kiều Chung Đạt nói chuyện với ông ta một buổi chiều thấy có ý xuôi xuôi nên cử người đưa Từ đại nhân tới thành Bạch Hạc.

Triệu Hoàng sốt ruột liền mắng Lỗ Hôn :

- Nhà ngươi còn không trả lời cho mau. Dài dòng.

Lỗ Hôn lắp bắp, cúi đầu nói tiếp:

Từ đại nhân tới Bạch Hạc khuyên Vương thứ sử mà hắn không chịu đón tiếp. Từ đại nhân phải dứt lốt cho đám người trong phủ để đưa Từ đại nhân tới gặp hắn. Xong rồi hắn cho người dọa nạt, coi khinh người ở phủ trị chỉ là con tép con tôm không xứng để bọn chúng dâng cống, thuế sưu.

Từ đại nhân hậm hực trở về. Đi tới gần trại quân của Long tướng quân thì bị tùy tướng của Long tướng quân chém chết. Lại nói với tiểu nhân rằng về nói với đại nhân rằng Long Trạch quyết đánh đến cùng. Bằng không Long tướng quân sẽ trở mặt.

Đám cận hầu bàn tán hồi lâu, Nguyên Hỷ ho sụ sụ trong trường. Một tên lính khác lại chạy vào phủ báo tin:

- Bẩm đại nhân. Long tướng quân cùng Thi Nguyên tướng quân giống trống ngoài thành muốn được vào thành. Quân địch đang đuổi tới bờ sông Tô Lịch.

Nguyên Hỷ cố hắng giọng nói ra :

- Các người bàn xem ta phải làm thế nào.

Triệu Hoàng kéo cổ Lỗ Hôn, mắt tròn ngược hỏi Hôn :

- Từ Hãn Xương bị giết mà mày lại còn sống để chạy về đây. Mày đi tới đây có kẻ nào nhìn thấy không?

- Dạ. Xin đại nhân tha mạng. Tên tướng kia ra tay nhanh quá khiến tiểu nhân không kịp cho ngựa chạy đi. Đến khi hai đứa tùy tùng bọn con chạy thì tên giặc đó ném thương trúng Lại Hòa khiến nó lăn ra chết. Con may mắn chỉ bị trúng cán thương đập vào chân. Tên giặc đó không đuổi theo nữa lại còn nói với tiểu nhân về bẩm với đại nhân rằng Long đại nhân nói với Lý đại nhân như vậy.

- Vậy trên đường đi nhà ngươi có thấy quân lính đuổi theo không?

- Dạ con không thấy. Con thấy có quân lính của Long Trạch đi từ phía tây về. Sau đó sợ bọn chúng phát hiện ra con đi lên phía bắc, dọc theo sông Cái chạy về tới đoạn bãi sông làng Thị Diêm thì gặp được quân lính đang cưỡi ngựa đi tuần liên cạy nhò cho về đến La Thành.

Triệu Hoàng bầm lại với Nguyên Hỷ:

- Bẩm đại nhân. Chi e đây là kế của bọn quân phản loạn. Chi bằng hãy mang thêm binh lính trong thành ra phía ngoài cùng với quân tướng của Long Trạch, Thi Nguyên đóng ở bờ sông Tô Lịch. Nếu chúng có lòng phản nghịch thì các tướng sẽ dễ bề kiểm soát. Nếu để chúng vào trong thành hễ có biến sẽ không thể kịp trở tay.

Nguyên Hỷ y lời, Hoàng sai người khênh Lỗ Hôn ra khỏi phủ. Đi được một đoạn, hai tên lính dùng kiếm cắt lấy đầu của Hôn. Tướng giữ thành là Mao Húc cầm đầu Lỗ Hôn lên cửa thành ném xuống dưới đất, buông lời trách móc Long Trạch:

- Nhà ngươi biết đó là đầu của ai không? Của kẻ phản loạn Hãn Xương đó.

Long Trạch tức tối quát mắng :

- Lại là lão già họ Triệu đó nói lời rèm pha đúng không. Giặc đã đuổi đến tận bờ sông Tô Lịch, mau mau mở cửa thành cho ta vào. Bọn Toán Hoa Tài, Lý Do Độc tập kích bất ngờ khiến Thi tướng quân bị trọng thương. Hãy cho bọn ta vào thành. Kèo quân tướng sẽ chẳng còn một người.

Mao Húc quát lớn:

- Có kẻ nói nhà ngươi có ý phản nghịch nên tối đêm mới mang quân đến thành phủ. Họ Thi kia khổ nhục kể với nhà ngươi. Nếu không có lòng đó thì hãy giữ lính ở bờ sông Tô Lịch, viện binh từ phía bắc và trong thành sẽ cùng ngươi trấn thủ bên bờ sông.

Long Trạch tức hộc máu, phun ra toàn máu đỏ tươi. Ôm lấy ngực, mặt tím tái cầm kiếm chỉ lên trên thành :

Sức quân mệt mỏi. Lòng quân hoang loạn. Nào đâu có sức để đánh thêm được nữa. Nay quân giặc kháo tin chia rẽ lòng quân, các người lại ở ru rú trong thành không cần biết bọn ta sẽ chết ra sao.

Nếu đã như vậy, ta sẽ ở ngoài này chống địch. Cho các tướng sĩ vào trong thành. Họ đã quá mệt mỏi, cả ngày nay đánh nhau không được ăn uống gì.

Người là đi vì đối, kẻ đánh chém tàn tã. Các người còn không thấy đó sao.

Các người có lòng nào nghi ngờ ta nhưng đừng nghi ngờ bọn họ. Bọn họ do các người tuyển mộ, hết mực trung thành với triều đình. Họ không có tội tình gì. Các người hãy cho họ vào trong thành.

Nếu các người vẫn nghi ngờ ta, ta sẽ cùng đám lính khỏe ở ngoài này nghênh địch. Còn những người bị là, bị thương hãy cho họ vào trong thành.

Triệu Hoảng đứng phía sau Mao Húc gật đầu. Mao Húc sai người mở cửa thành, nói hắt xuống:

- Các người hãy cho quân lính bị thương vào trong thành. Ta sẽ sai lính mang com gạo, vải màn để các người dựng trại ngoài thành. Hễ có động tĩnh thì hãy đánh trống báo hiệu.

Long Trạch thất vọng cầm nắm com mà tên giám quân mang tới ném xuống dưới đất. Viên giám quân đưa cho Trạch một miếng khác mà nhặt miếng Trạch vừa ném xuống đất định đưa lên miệng.

Trạch không nhận, cúi xuống nhặt nắm com vừa ném xuống cổ nhét vào trong miệng, nghẹn ngào nuốt vào trong. Bụi đất dính đầy miệng Trạch, tay giám quân động viên Trạch:

- Tướng quân hãy ăn nốt phần này của ta. Miếng kia đất bụi xin tướng quân hãy để ta đổi miếng khác.

Long Trạch tay lau đi vết máu trên khuôn mặt, giọt mồ hôi lăn từ hốc mắt lăn dọc theo sống mũi. Long Trạch nghẹn ứ trong họng nói:

Quân ta mỗi người một miếng. Ta cũng như các anh em, không kẻ nào được phần hơn. Miếng của ta dầu có dính đất bụi thì cũng là đất của cha ông ta, đất ta sinh ra, đất ta nằm khi yên giấc ngàn thu. Có điều chỉ mà bán bụi.

Khi trước ở núi Tiên Du, có khi mỗi người chỉ có một quả dưa chua nhưng không ai tranh giành của nhau. Nay làm tướng quân càng không thể vị kỷ mà quên đi những kẻ khác. Nếu đêm nay địch tới thì các anh em sẽ cùng ta quyết sống chết với bọn giặc cỏ đó hay không.

Lời nói như hiệu triệu cả đoàn quân khiến cho quân sĩ một lòng. Ai cũng chăm xuống nền đất ăn ngon lành miếng com được trong thành vừa mang ra. Long Trạch cho người sửa soạn đóng trại, phủ vải màn trên nền đất thịt. Gió mát lành khiến quân sĩ ngủ ngon giấc.

Nửa đêm canh ba, một trận mưa từ đầu kéo tới. Tiếng sấm rền inh ỏi văng vẳng trong tai, Long Trạch choàng tỉnh giấc. Bước ra ngoài cửa trại, thấy nền đất rung rung, Long Trạch hô hào tướng sĩ tỉnh giấc chuẩn bị mũ giáp chống lại đội quân đang ào ào đi tới.

Long Trạch bàng hoàng, cầm song câu ra sức chém quân lính xông thẳng về phía mình. Long Trạch sai người cầm dùi trống để báo hiệu cho trong thành. Tiếng trống gỗ được ba tiếng thì bị đám quân của châu Phong lao tới chém chết.

Trống bị phá tan, Long Trạch hô hét phía ngoài trong tiếng gió thổi những hạt mưa nặng hạt réo rất phía ngoài La Thành. Tiếng sấm rền vang hòa cùng tiếng hò hét ba quân. Đứng trên thành quân lính nhìn xuống phía dưới thấy một màu đen kịt, chỉ có tiếng leng keng của kiếm sắt chạm nhau mà không hề hay biết phía dưới hỗn loạn như thế nào.

Trời tan mưa, những dòng nước cuốn theo máu đỏ tươi đổ về con hào vây quanh, xác người lênh bênh nổi trên hào nước. Tiếng gió mưa rền rĩ dần khuất, những tia chớp, tiếng sấm rền dần xa về phía tây nam.

Đám lính trong thành thấp lên ánh lửa đuốc quanh bốn bức thành. Ánh sáng hắt xuống, thấy xác nằm ngổn ngang, kiếm đao hắt ánh sáng ngược trở lại trên thành. Nhận ra có điều không hay, Mao Húc gọi lớn phía dưới thành. Không một lời đáp lại, Mao Húc nghe tiếng cười vang vang:

- Bọn chúng chết cả dưới thành rồi. Các người còn không mau chịu trối.

Một ánh đuốc thấp lên phía dưới hiện lên khuôn mặt nham nhở kinh hãi, hai ánh đuốc thấp lên, bộ râu dài, ánh mắt hùm cọp hiện ra, ba ánh đuốc xác người nằm dưới đất ngổn ngang, rồi lần lượt cả trăm ánh đuốc thấp lên.

Mao Húc kinh hãi nhìn xuống phía dưới. Đám lính của Long Trạch đã chết hết, chỉ còn ngổn ngang áo giáp, binh đao.

Phạm Đan đi tới gần cửa thành, vuốt râu dài chỉ gậy lên thành:

- Tay quý mặt xanh đã chịu trối. Các người còn không mau dâng thành.

Một loạt tên bắn xuống phía dưới, Phạm Đan sai lính lùi ra xa. Đội khiên tre tiến lên phía trước, đỡ lấy những mũi đạn bắn xuống. Được mười lượt tên bắn xuống, lửa trên thành bỗng nhiên dập xuống hết loạt. Ánh lửa dưới chân đám lính đứng trên thành hắt lên khuôn mặt chúng đầy vẻ sợ hãi. Hai tay bọn chúng buông cung nỏ, giáo gươm, đưa quả đầu không nói thêm một lời.

Liêu Đức Thịnh bước ra phía trước, miệng nói vang từ dưới cửa thành vang lên:

- Các người thấy quân ta nói đã sợ hãi, bỏ vũ khí đầu hàng nhanh vội. Còn không mau mau mở cửa thành đón gia gia của các người vào thành.

Cửa thành rộng mở, tiếng cười vang từ phía trong vọng ra ngoài:

- Là Phạm Đan tướng quân và Liêu Đức Thịnh tướng quân có phải không?

Phạm Đan thu gậy tre xuống ngựa, nhìn vào trong thành một viên tướng già bước ra. Phạm Đan hỏi họ tên lão tướng đó là gì. Lão tướng đó liền xuống ngựa đáp lời :

- Ta là Kiều Chung Đạt, phó thứ sử châu Phong. Các tướng quân là dũng tướng thủy bộ của Dương Chí Liệt phải chăng.

Phạm Đan mừng rỡ, giọng vang vang:

- Ra là lão tướng họ Kiều Phong Châu. Đám tiêu tốt như chúng tôi xá gì so với Kiều lão tướng quân. Chẳng hay các ngài vào được thành từ khi nào.

- Từ khi mưa gió vầy vùng, sấm chớp rền vang. Bọn ta cướp trại lính ở bờ nam Dâm Đàm, bắt được hai viên tướng họ Triệu, ép chúng giả làm quân lính Tổng Bình trở về La Thành. Triệu Hoàng thấy hai con trai liền mở cửa cho bọn ta xông vào, bắt được toàn bộ đám quan lại võ văn. Chỉ tiếc rằng cái xác Nguyên Hỷ còn chưa tìm được.

Hai tướng quân đi vào trong thành oai dũng, bỏ lại phía ngoài thành những dòng nước đỏ ngầu chảy dữ dội cuộn thành kênh nước đỏ ra sông Tô Lịch.

Họ Kiều sắp xếp binh tướng trong thành ổn thỏa đâu đấy liền cho người soạn sửa lễ vật, nhang đèn, vàng mã dựng lễ sạp trước sông thiêng Tô Lịch nơi mà Chung Tiềm con trai của Chung Đạt đã chìm xuống dưới đáy dòng. Tiếng khóc nức nở giữa đêm khuya của viên phó thứ sử đầu hai thứ tóc như nát tan cõi lòng đám lính. Bọn lính ai nấy đều sòng mắt đỏ tiếc thương cho vị thiếu chủ xấu số đã bị chết một cách đầy oan nghiệt.

Chung Đạt người mệt mỏi rã rời, đầu óc mụ mị cho người bơi một chiếc thuyền nhỏ ra giữa dòng sông Tô Lịch. Gió lạnh cuối thu, Chung Đạt ngủ trên chiếc thuyền. Họ Kiều mộng thấy con trai chạy từ trong La Thành ra, người dúi dúi, máu đỏ trên miệng, tay cầm cây trúc đào đi từ phía La Thành chạy tới bờ sông liên tục gọi Chung Đạt: Cha ơi. Oan ức lắm. Cha ơi. Oan ức lắm.

Chung Đạt tỉnh giấc thì trời đã mờ sáng, người toát lạnh mà mồ hôi ướt sũng toàn thân.

Buổi sớm tinh mơ, tiếng gà gáy trong thành như che lấp đi những tan thương của cuộc chiến đêm qua. Có tiếng chim liu lo trên cành sấu đỏ bóng xuống dòng sông Tô Lịch. Chung Đạt cười ngửa đi tới góc đông nam La Thành, đứng trông bãi đất khi đêm qua Phạm Đan cùng Liêu Đức Thịnh đánh nhau với đám người của Long Trạch.

Mới qua một đêm, chỗ đất đó đã thành những nắm đất cao, chỉ vài canh giờ sau trận mưa sấm trái mùa, xung quanh đã xanh mướt cỏ non cả một vùng. Những xác người không còn nằm chỗ đó, toàn bộ quân lính trong đêm đã mang theo mộc ngư đem chôn hết xác đó ở chỗ hồ sâu phía nam sông Tô Lịch.

La Thành nhỏ còn ướt đầm những hạt nước của trận mưa đêm qua. Chân thành quách vấy màu đỏ choét, đất bùn vẫn còn vương. Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

Chương 51: Chương 11.1 Cọp Cống Rắn Vượt Dòng Thác Dữ

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ mười một:

Phá đòi cọ, Gã Quỷ chém rắn hổ.

Vượt ải tử, Thứ sử khóc tôi hiền.

Chương 11.1 Cọp cống rắn vượt dòng thác dữ

Mùa đông, tháng chín, dòng nước sông Cái nước trong vắt, vỗ về đôi bờ cỏ xanh mướt, dòng chảy dịu dàng, êm ái như người con gái đã quá tuổi thanh xuân.

Lý Nguyên Hỷ đã may mắn thoát nạn từ sang tới bờ đông, thành Long Biên khi đó quân triều đình mới giành lại được. Bờ bắc dòng Thiên Đức là đội quân hùng mạnh của châu Phong đang hùng hực khí thế sau khi chiếm được La Thành, trị sở Tổng Bình.

Bốn tướng uy dũng nhất dưới trướng của Nguyên Hỷ đều đã bị bắt giết. Chỉ còn vài viên tướng quen chưa kinh qua trận mạc khiến Nguyên Hỷ càng

thêm nặng trĩu.

Tóc đã rụng nửa mái đầu hoa râm, môi dưới dính môi trên chỉ ngâm được chút nước gạo mà đám người hầu chạy vạy từng bữa trong quân. Người như đã dưới tám tầng âm ti, Nguyên Hỷ gọi bọn hầu lại vào bàn kể sách cuối cùng để mong thoát nạn diệt vong.

Trong lúc bàn chuyện, quân lại báo về hai viên tướng Trương Hàm, Lương Khúc trấn thủ Loa Thành bị quân đội của Vương Thắng Triều đánh lui, thành trì bị đốt cháy, dân chúng bỏ thành chạy theo quân của họ Vương lên đến bảy tám nghìn người.

Lý Nguyên Hỷ nhắm mắt nằm trên giường mà không thể bàn thêm lời nào. Từng hơi thở thoi thóp càng khiến cho đám hầu lại, tướng tá cảm thấy lực bất tòng tâm.

Trong lúc toàn quân chuẩn bị loạn, một số tên nhỏ hủ bàn kế muốn đầu hàng, các quan võ tướng cũng ngâm ngùi đành theo. Cùng lúc ấy, có một người xưng là sứ của Vương Thắng Triều tới gặp quan đô hộ cùng thuộc hạ để dụ ý chiêu hàng.

Như chó đói giành được mồi, bọn nhỏ hủ vội vàng cho mời viên sứ của họ Vương vào trong phủ điện để bàn chuyện muốn hàng họ Vương. Các tướng Giả Thanh, Giả Không không muốn bàn chuyện mà tự ý rút hết quân từ Long Biên cùng Nam Định đi về phía đông bắc tới châu Lục.

Nguyên Hỷ nằm trên giường mà như chết không hay chuyện gì đang xảy ra. Bọn nhỏ hủ bàn với nhau, cắt lấy đầu Nguyên Hỷ để dâng lên Vương thứ sử làm quà ra mặt. Nhưng không may cho bọn chúng chưa kịp làm điều đó thì bị tướng Bực Đồ phát hiện liền sai đám lính còn sót lại trong thành giết sạch đám hủ nhỏ.

Viên sứ của Thắng Triều đi tới bờ sông thì bị người của Bực Đồ đuổi theo bắn tên trúng vai. Vừa thất thanh kêu la thì một đoàn thuyền từ phía hữu ngạn sông Cái đổ bộ sang chém giết đám quân của Bực Đồ. Bực Đồ vội vàng chạy vào trong thành, lấy chân chiếc quần lấy tấm xác vẫn còn đang thờ của Lý Nguyên Hỷ phả cửa thành chạy tới bờ sông Thiên Đức phía nam Luy Lâu.

Ngựa chạy được đến đoạn sông cong cong, bờ hoắm một bên bỗng có cơn gió thổi ngang khiến chiếc chiếc quần xác của Nguyên Hỷ rơi xuống dưới bờ đất. Quân của Thắng Triều chạy tới thấy có trận gió mạnh liền quay đầu không đuổi theo nữa Bực Đồ mới thở phào nhẹ nhõm.

Đồ xuống ngựa quần lại chiếc chân, xếp gọn xác vẫn còn hơi ấm của Nguyên Hỷ, tiếp tục chạy theo sông Thiên Đức tới châu Lục. Đội quân của Thắng Triều do viên tướng tiên phong là Đào Mục thấy cơn cuồng phong tan ngay liền chạy đuổi tiếp.

Chạy qua núi Thiên Thai, tới chỗ ngã ba Trì (Mỹ Lộc), ngựa mệt Bực Đồ đành phải dừng lại cho ngựa ăn cỏ uống nước. Một lát sau đã thấy quân của Thắng Triều đuổi gần tới, Bực Đồ đành phải bỏ ngựa ở lại, cởi giáp trụ, ném mũ sắt xuống dòng nước, lút chiếc thuyền độc mộc đang neo ở bên phía bờ qua sông về phía đông.

Cổng trên lưng là thần gầy ốm o của Nguyên Hỷ, Bực Đồ chạy được chừng bảy dặm đường nhọc nhằn thở không ra hơi, đành dựa Nguyên Hỷ vào một gốc cây đa ven đường, phía trước là bãi sậy mọc cao hơn đầu người lớn, Bực Đồ chọn chỗ ấy nơi ẩn nấp quân truy sát của Châu Phong.

Bực Đồ lần ra đến bờ sông ghi hai chữ Kinh Thầy khắc trên bia đá, thầm cảm ơn trong bụng đã tới đất châu Lục do viên tướng Mã Thực mới chiếm lại được từ tay của Mãn Hoàng. Có tiếng xục xạo quanh bờ sông, Bực Đồ sợ hãi trốn vào gốc cây đa lớn, lấy cây sậy đập phủ lên người mình cùng với Nguyên Hỷ.

Nghe giọng nói không phải người châu Phong, Bực Đồ thấy an lòng, nhưng không dám lộ nhìn ra ngoài. Có tiếng vó ngựa tiến sát lại gần gốc đa lớn, tiếng cười nói càng khiến Nguyên Hỷ run lên bần bật, tiện ra lúc nào không hay.

Nước tiểu len qua mấy cây sậy chảy tới chỗ bóng cây đám lính đang ngồi. Bọn lính hỏi nhau đứa nào vừa đi bậy rồi cười nói với nhau í ới. Bực Đồ thấy Nguyên Hỷ cựa người do bị kiến đốt, Đồ thò tay xoa xoa người cho viên cựu đô hộ.

Nguyên Hỷ bị kiến bò vào trong lỗ mũi, Nguyên Hỷ đau chảy nước mắt mà không thể kêu la. Một tên lính kể với những tên còn lại rằng :

- Triều đình lại sai một viên sứ nữa tới Giao Châu. Hiện đang đi tới Lục Châu, ghé qua chỗ của Mã Thực tướng quân.

- Nghe đầu Tổng Bình đã bị người của châu Phong chiếm được rồi. Đám tướng tá chạy hết loạt tới cây nhò Mã Thực tướng quân đó. Ta vừa đi từ thành Chi Phong đi qua núi Châu Cốc thấy đám Giả hòa thượng cầm theo một đội quân đi qua. Chắc hẳn là bọn chúng rồi. Chẳng biết rằng viên đô hộ mới sẽ đánh nổi đám người châu Phong đó hay không. Hay cũng giống viên đô hộ Nguyên Hỷ đáng thương kia.

Bực Đồ nằm im nghe đám lính nói chuyện với nhau dưới tán cây chum rộng như chiếc lồng, nói về viên thứ sử mới họ Hàn, bàn về câu chuyện những ngày qua đất châu Phong nổi loạn lấy Tổng Bình. Bọn chúng nói thao thao bất tuyệt cho đến khi mặt trời nghiêng bóng mới chịu đi.

Tên lính giọng nói tếu táo nhất bỗng hẹm giọng nói với cả đám :

- Cù tướng quân sai chúng ta đi mời thầy tướng số ở núi Thiên Thai về để xem cho tướng quân một quẻ. Nay trời đã ngả chiều, mà sang bên kia sông chỉ e rằng gặp phải bọn lính Giao Châu bỏ trốn trông thấy mình bọn nó lại nghĩ là địch mà giết. Mà không thì lại gặp bọn lính phản loạn đuổi lính Tổng Bình chạy tới đây, nào khác gì nộp mạng cho bọn nó. Thôi ta hãy cứ về trại báo với Cù tướng quân một lời rằng thầy tướng ấy nay đi vắng. Ngày mai chúng ta lại quay lại vậy thôi.

Một tên khác giọng chân chất góp lời :

Nhưng mà Cù tướng quân có tin tưởng bọn mình thì mới giao việc cho. Đã cả tuần nay rồi, cứ đến chỗ này các anh đều dừng ở chỗ này ngồi dưới bóng cây nằm ngửa nhìn tỏ ong, bàn chuyện thiên hạ, đến khi ngả chiều lại cười ngửa tức tốc về giả như việc gấp gáp nên Cù tướng quân chẳng nghĩ ngợi gì.

Tôi là tôi thấy nói dối Cù tướng quân mãi như vậy thành ra sẽ có kẻ nghi ngờ. Chỉ bằng ta hãy cứ qua bên sông đó một phen. Dẫu sao thì Cù tướng quân và đám hào trưởng đất bên đó cũng là chỗ thân tình, chắc sẽ chẳng sao đâu. Mà nhờ may Cù tướng quân có hỏi đất bên ấy thế nào, sông núi đi ra sao thì còn biết đường mà trả lời.

Các anh nghe tôi, trời vẫn còn sáng, nay mới độ lập đông, ngày còn dài, ta vượt con nước mà sang bên ấy xem sao. Ta nghe nói vị thầy tướng đó nổi tiếng về nhìn người đoán mệnh, chạm tay mà đọc tâm can người khác, có thể nhìn thấu tương lai chỉ bằng ánh mắt nhìn. Nghe giọng nói biết kẻ sống chết dài ngắn ra sao.

Ta lại nghe được trước đây vị thầy tướng ấy đi theo Cù tướng quân giúp Cù tướng sắp xếp các hòn đá trong nhà, lại cho cây vườn thẳng tắp hai lối đi ấy nên Cù tướng quân mới vào châu Lục đuổi Man Hoang, lập công giúp triều đình, công lao chẳng kém gì Mã Thực tướng quân. Chỉ tiếc rằng vị thầy tướng đó sợ bị liên lụy, phúc phần bị tiêu hao mà xin cáo lui đã hai năm nay.

Cù tướng quân có nghe trong dân gian thầy đó ở chỗ núi nhìn ra phía bắc có bờ sông Thiên Đức mà muốn tìm gặp nên mới sai chúng ta vượt sông đi tìm vị ấy. Nếu có cơ duyên gặp được vị ấy chẳng phải là phúc hay sao. Biết đâu, khi chúng ta biết trước được số mệnh của ta thì mọi việc sẽ khác.

Anh Huệ sẽ không làm lính dọn củi, xúc phân ngựa. Anh Diệc sẽ không phải ngày ngày mang cơm cho bọn tù nhân suốt ngày chỉ kẻ kẻ mang cùm đánh người khác nữa. Các anh thấy có phải không?

Tên lớn tuổi nhất trong đám, miệng ngậm lá sậy, tay von vón ria mép, nhếch miệng cười :

- Đúng là lừa người. Xưa trong hương ta cũng có một tên nhận mình biết số này mệnh kia. Coi cho đám này đám khác đều ra được vinh nhục, hỷ họa. Đây, xem cho năm người, ai cũng răm rắp nghe theo, ba tháng mù mắt, một tháng què chân. Lại đồ thừa cho mấy người đó ý thức không tôn nghiêm nên mới thành ra như vậy. Mấy trò lừa bịp đó ta không có tin. Chỉ tin vào cái bụng này thôi, đối thì nó réo như nước đun sôi, còn no thì ị ạch như cả tạ chỉ trong bụng.

Nghe đám lính nói chuyện một lúc lâu, bọn chúng quyết định quay về mà không qua sông đi tìm vị thầy tướng kia nữa. Bực Đồ định bụng rằng đợi lúc đám lính đó đi thì quay lại chỗ bờ sông tìm đến thầy tướng số đó để mong được giải đáp những ẩn khuất trong lòng. Nguyên Hỷ khẽ nói vào tai Bực Đồ :

- Nếu Bực tướng quân có ý tìm tới vị cao nhân ấy thì hãy cứ để Nguyên Hỷ ở lại chỗ này. Ta chỉ tiếc không thể trở về bắc phụng dưỡng cha mẹ già, đền ơn với Phùng Cát tướng quân đã nâng đỡ ta từ tám bùn nhão thành miếng sành miếng sỏi.

Bực Đồ đáp lời viên cựu đô hộ :

- Mặt tướng song thân già yếu, lại lêu lổng theo đám thanh niên trong thành Đại La suốt ngày quán xá, chơi bời, nhờ ơn đô hộ tướng quân chỉ đường dắt lối mà song thân an nhàn tuổi xế chiều, bản thân lại được tin tưởng làm tướng cận hầu cho đại nhân. Bao nhiêu ơn đức của đại nhân với kẻ làm tôi tớ này dẫu có đi vào lửa bỏng, dầu sôi cũng cam lòng miễn sao đại nhân bình an vô sự.

Nguyên Hỷ nhú mày, nước mắt ứa ra. Bực Đồ cúi thấp người mang vị đô hộ trên lưng cũng đi tới bờ sông khi nãy băng qua con nước lạnh lẽo bằng con thuyền độc mộc mục nát.

Ánh mắt mừng rỡ khi thấy con ngựa vẫn đứng nhón nhờ uống nước, gặm cỏ bên bờ, Bực Đồ liền đặt Nguyên Hỷ lên lưng ngựa, đôi chân mỗi một bước đi quay trở lại phía tây hướng tới núi Thiên Thai mong tìm được duyên hạnh ngộ với cao nhân.

Trời sẩm tối, hai người bọn họ đối lá ngồi cạnh một gốc cây dâu dại. Bực Đồ kiểm một chút quả dại ngọt ném thử rồi mang cho Nguyên Hỷ ăn tạm. Lấy áo thấm nước ở dòng kênh vắt vào miệng cho vị thứ sử nằm thoi thoi trên đám lá cây mà Bực Đồ trải ra không êm ái nhưng mà ấm áp biết bao.

Nguyên Hỷ nhìn ánh trăng vàng vạc hỏi Bực Đồ :

- Đã bao nhiêu tuần trăng mà tướng quân chưa được ngồi yên thưởng ngoạn chị Hằng trên bầu trời xa ấy.

Bực Đồ cười méo xệch miệng, bụng réo, tay thô ráp vắt chiếc khăn nước vào miệng. Khà một hơi, Bực Đồ đáp lời viên cựu đô hộ :

- Từ lúc theo hầu đại nhân đến nay cũng đã được ngót nghét ba năm. Cũng chừng ấy chưa được ngồi thưởng trăng. Dẫu có cũng chỉ dám liếc nhìn, mượn ánh sáng mờ của nó mà dẫn binh đi tập kết, hạ trại, dàn quân đánh địch trong đêm.

Bực Đồ nghe tiếng có con thú nhỏ vừa chạy qua liền lấy dao nhỏ bắt lấy, xẻ thịt rồi hi hụi châm lửa nướng thơm. Xé từng miếng nhỏ cho Nguyên Hỷ lần nhấm trong miệng để qua cơn đói bụng.

Bực Đồ ăn hết phần thịt nướng, tìm thêm hai vạt lá cọ, lá chuối đắp lên người mong cho cơ thể ấm áp hơn dưới mờ sương mùa thu lạnh lẽo. Nguyên Hỷ mặt bết xanh xao dưới ánh trăng, miệng như người mới ốm dậy đang ngất mà nói với Bực Đồ :

- Ngày mai, tướng quân hãy để ta tự đi, ngựa đó đem đổi lấy chút bạc, mua một chút lễ lạy tới miếu nhỏ ở dưới chân núi. Ta nghe đám hào lại địa phương nói rằng ở đó có thần núi thiêng lắm, thấp nén nhang thơm, bày chút lễ mọn để tỏ tấm lòng thành chắc nhà người không phản đối ta chứ.

Bực Đồ tỏ vẻ không đồng tình, khuyên can lời của Nguyên Hỷ. Nguyên Hỷ lắc đầu nhắm mắt cố chìm sâu vào giấc ngủ. Bực Đồ thổi cho lửa cháy lớn

hơn để phá hơi ẩm, xua tan sương lạnh.

Hai người nằm giữa đất trời, tiếng ngáy của vị tướng quân ầm ầm như vách đổ khiến bọn hổ báo, sói lang, mãng xà phải thật nhanh lướt qua không dám quay đầu nhìn lại.

Sáng ngày sau, Nguyên Hỷ tỉnh táo mang mảnh sành vỡ ra chỗ bờ kênh mức lên mấy miếng mát lạnh. Nguyên Hỷ thấy Bực Đồ nằm co ro hướng lưng ra ngoài trời lạnh, chân tay rúm ró như trẻ con nằm trong nôi. Nguyên Hỷ gọi Bực Đồ dậy, Nguyên Hỷ dặn với Bực Đồ rằng :

- Khi sáng ta dắt ngựa vào trong làng đổi lấy mấy lượng bạc. Ta thấy có hoa cúc thơm nên mua chút men nếp, hoa quả để tỏ lòng với bậc thần nhân. Mong Bực tướng quân thuận theo ý ta mà tới chỗ thầy tướng đó.

Nói rồi, lễ vật dâng lên, nhang đèn đủ đầy, Nguyên Hỷ bái ba lạy dưới chân núi thì có một người dáng dấp thư sinh, râu con kiến, mặt trái xoan, mái tóc đen nhánh đi tới hỏi chuyện :

- Có phải hai người là khách quý tới từ Tổng phủ hay chăng?

Nguyên Hỷ thấy người này không quen, nghi ngờ kẻ xấu liền hỏi :

- Anh là kẻ nào? Sao hỏi hai bọn ta như vậy.

Anh chàng thất chặt mảnh khố, cúi thấp người chào Nguyên Hỷ:

- Nghe giọng ngài chắc hẳn là một vị tôn trưởng. Không phải giọng người Giao Châu. Tại hạ là Doãn Xanh, người ở làng phía dưới núi. Theo thầy tướng Đàm Tiên Thổ đi đó đây giúp người sống tìm anh em thất lạc, giúp những linh hồn phiêu bạt về với gia đình. Thầy có nói với tiểu sinh rằng khi chiều qua có khách quý đi qua. Nhân duyên sẽ đưa người đó quay trở lại. Dáng vẻ thầy tả chắc hẳn không ai khác ngoài hai vị.

Bực Đồ dậm hỏi :

- Nhà anh chớ có nói xàm ngôn. Bọn tôi chỉ là thứ dân thường, đi qua đất này không tìm được chỗ nương nhờ nên mới ngủ chỗ này. Chắc anh nhận nhầm người rồi.

Doãn Xanh quan sát đôi mắt của viên cựu thứ sử, nghe giọng nói của Bực Đồ mà nói tiếp:

- Đàm sư phụ có dạy học trò, nếu hai người đó chối từ thì nói lại với hai vị rằng Sức ngài chỉ có thể dựng được một chiếc thành nho nhỏ, sau đây nửa trăm năm ắt có kẻ dựng thành to rộng. Nước sông chảy ngược chỗ thành phủ nhiều năm mà đâu hề ai để ý đến, ngài nằm mộng ngao du mà trông thấy nước sông chảy ngược đầy mà biết có kẻ phản nghịch. Dầu ngài có trông thấy, nhìn rõ ràng cũng chỉ biết đứng trong dòng nước ấy chảy ngược. Sức ngài cũng không thể đổi được dòng nước ngược ấy.

Nguyên Hỷ như bị tên bắn trúng vào óc, giật mình thảng thốt :

- Xin hỏi vị cao nhân đó đang ở chỗ nào?

Doãn Xanh suy suy xét xét, lẩm nhẩm trong miệng :

- Giờ này đã quá nửa canh thìn, nếu như lời sư phụ nói thì đã tới Tổng Bình phủ.

Bực Đồ quắc mắt nhìn Doãn Xanh, gằn gừ hỏi :

- Tới Tổng Bình? Phải chăng tên đó là người của họ Vương.

Doãn Xanh tặc lưỡi, suy soa nói với hai người :

- Trước khi đi, ngoài lời dặn dò đó sư phụ tiểu sinh còn gửi lại một lá thư cho vị hiền quân. Trong hai người, tại hạ nhìn thấy thì chắc là vị này, chân tay nhỏ nhắn, khuôn mặt nhỏ nhắn, gò má hõm xương. Văn bối xin được dẫn hai người vào trong núi, ba gian nhà trống của sư phụ để đưa cho hai vị.

Lý Nguyên Hỷ cùng Bực Đồ bước vào phía trong núi.

Cảnh vật hoang vu, chim thú không nhiều, chỉ có tiếng chó sủa, gà kêu bên trong mảnh vườn giữa núi. Doãn Xanh đưa hai người vào trong ba gian nhà tranh, vách nứa, những hình vẽ tượng tá con người, hình nhân, điểm nốt. Không có sách cũng không có thẻ tre, những bức tranh mộc mạc mô tả dáng người với những chân tay, gò má, chóp đầu, khoảng trán rộng hẹp,... mỗi bức một vẽ, không giống nhau tất cả đều được vẽ trên vải thô ráp treo trên vách nứa.

Bực Đồ hỏi Doãn Xanh :

- Chẳng hay những thứ này Đàm Tiên Thổ đó có được từ đâu?

Doãn Xanh cười :

- Những thứ ấy là do tôi vẽ ra, tôi chép lại những lời mà thầy tôi nói thể hiện thành tranh vẽ. Có vậy mới dễ học dễ nhớ.

Nguyên Hỷ tấm tắc khen :

- Quả là bậc kỳ tài. Chỉ tiếc rằng không có duyên hạnh ngộ.

Doãn Xanh tìm được bức thư liền đưa cho Nguyên Hỷ. Những nét bút họa trên vải lụa như rồng bay phượng múa, Nguyên Hỷ chăm chú đọc không dứt được. Bực Đồ tò mò nhìn vào bức thư, đọc lớn :

Sứ quân ủy cho thần nhân Long Đỗ làm chủ thành, có lòng giáo hóa dân chúng ở Tổng Bình mà cái gương không sáng, phạm đều không tuân theo lễ phải mà hành xử. Đó là cái tội với chúng dân, với sự tín tưởng của thần Long Đỗ đã báo mộng cho ngài.

Phía tây bắc chim hạc no đủ, sung túc, bầy đàn đông đúc, không đủ chỗ dung chứa. Chúng liền bay tới, phủ trắng bầu trời Giao Châu, cái đó là lễ rất tự nhiên của thiên nhiên vậy.

Trong con hiểm ác, Sứ quân đâu không phải bậc hiền nhân với tài đức nổi trội nhưng cũng không phải là kẻ tầm thường, nhưng số mệnh không như hoa nở, nụ héo trên cành phải đành dứt cả cuống nụ. Thật may cho sứ quân có bậc trung nghĩa dốc lòng mà vượt qua cơn hiểm ác.

Lương duyên với đất Nam chắc có lẽ chỉ tới đoạn như vậy, có kẻ khác sẽ đẹp được yên. Ta xem thiên mệnh thấy có sao đổi ngôi liên tục, ngôi sao sáng đi về phía đông, bụng nghĩ sứ quân sẽ đi qua chỗ của ta. Bấm được thêm thì thấy được sau sứ quân chừng chín năm nữa người Nam sẽ thuận theo Bắc chủ.

Chỉ là cơ duyên của sứ quân chưa đủ mà đất nam không theo lễ pháp của sứ quân. Sứ quân hãy sớm ổn định tinh thần, trở về đất bắc, an nhàn nông gia, chớ quay lại đất này thêm một lần nào nữa.

Nguyên Hỷ đọc từng chữ mà lòng như dao cắt, nước mắt ào ra không sao mà ngăn được. Lời nói vang vang của Bực Đồ bên tai không làm cho viên cự thủ sử lung lạc.

Nguyên Hỷ xin để lại dấu chữ, dâng lễ vật, nhang đèn thắp lên bàn thờ ghi hai chữ Trời, Đất. Doãn Xanh xin nhận lấy lễ vật, hương hoa, lại dắt một con ngựa từ phía sau gian nhà cho hai vị quân tướng.

Bực Đồ trông thấy ngựa, mắt long lanh mừng rỡ cảm tạ Doãn Xanh :

- Là Tiểu Hoàng Mã của tôi đây mà. Sao lại có ở chỗ này? Chẳng phải khi sáng ngài nói là đã bán cho người trong làng rồi sao.

Doãn Xanh khẽ cười đáp lại rằng :

- Trong tâm có duyên, duyên hồi đáp lại. Đường xa hai vị hãy bảo trọng.

Doãn Xanh đi vào trong nhà, mang theo hai bát nước trong, sánh sánh hạt sen mời hai người. Nguyên Hỷ cùng Bực Đồ nhận lấy tấm lòng, Hỷ lấy trong người một chiếc trâm cài màu xin đặt xuống dưới đất rồi cúi chào Doãn Xanh dắt ngựa đi.

Đoạn tới chân núi có một con ngựa màu trắng, Nguyên Hỷ lên lưng ngựa, chẳng một lời quát tháo, tay không nhích dây cương mà ngựa tự chạy về hướng bắc. Từ bấy giờ, chẳng ai trong xứ Giao Châu nhìn thấy Lý Nguyên Hỷ cùng hầu tướng Bực Đồ. Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 52: Chương 11.2 Quỷ dữ đẹp loài hổ lang

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ mười một:

Phá đòi cọ, Gã Quỷ chém rắn hổ.

Vượt ải tử, Thử sử khóc tôi hiền.

Chương 11.2 Quỷ dữ đẹp loài hổ lang

La Thành ngày cuối thu, nước con hào lạnh lẽo trong vát lạng như tờ. Vương Thăng Triều giục già đám binh lính chấn chỉnh quân ngũ mới điều động từ Phong Châu, Lâm Tây tới trấn giữ mặt phía đông.

Lý Do Độc lĩnh binh đánh dẹp tàn dư quân triều đình các huyện phía đông nam, Toán Hoa Tài giữ mặt châu Bình Nguyên đã bị quân triều đình áp sát tới. Dương Chí Liệt lãnh đất huyện Vũ Bình, Thái Bình gây dựng lực lượng, chinh đồn lại dân tình hai huyện. Đỗ Sĩ Giao ở châu Phong bị giam lỏng trong phủ thứ sử, ngày ngày quanh ra quần vào, thi thoảng đi cùng với người em trai Sĩ Hoàng tới quán rượu Hoàng Y Tín Lộ.

Phía Trường Châu, đội quân man di của Dương Thanh đã nhân thời cơ đó mà khuếch trương thanh thế, đàn áp những cánh quân hướng về Tổng Bình hòng giúp quân triều đình. Đầm long tướng Đỗ Phụng Quán mấy phen cầm lĩnh đánh sát tới các thành huyện châu Ai. Đoàn Uyên đốc toàn lực quân binh chống trả, viết thư nghị hòa với Phụng Quán.

Đường núi đi từ Tượng Sơn tới thung lũng Hoa Lư cũng đã được thông suốt khiến binh lực Man Hoàng càng thêm vững mạnh. Dương Thanh cùng với con trai Chí Liệt kết thành một vòng cung vững trãi, đặt mũi tên mang tên Thăng Triều sẵn sàng phóng đi bắn hạ quân đội triều đình đã được tăng viện số binh từ hai vạn lên tới bốn vạn rưỡi.

Các tướng dưới trướng Dương Thanh như Lý Toàn, Mã Tước, Ma Cao Dực, Đỗ Tồn Thăng đều lập được công lớn khiến quân đội châu Phong phải nề phục vài phần. Các bộ tướng của Chí Liệt cũng góp công không nhỏ vào thế trận của Thăng Triều tại Giao Châu nên Thăng Triều không khỏi lo lắng, làm việc gì cũng nề mặt họ Dương mà viết thư hỏi ý.

Khi đó, Triệu Cường nghe tin cha cùng hai huynh đệ bị bắt nhốt ở nhà lao huyện Tổng Bình xin với Dương Thanh niệm tình cũ từ thuở còn ở châu Hoan mà ra mặt nói với Thăng Triều mong thoát tội cho về làm thứ dân. Vương Thăng Triều biết yếu điểm của Dương Thanh là đám người họ Triệu nên cho Chung Đạt đứng ra xử ba người đó.

Chung Đạt vốn ghét đám quan lại Tổng Bình nên lúc bắt được ba người đó liền giải ba người đó về nhà lao huyện Gia Ninh châu Phong sai Hóa Cước Túc cai quản chặt chẽ. Triệu Cường cũng phải đành hậm hực trở về đất Trường Châu. Trên đường quay về, Triệu Cường gặp Tồn Thăng mang quân đi từ đất huyện Vũ Bình tăng viện cho Tổng Bình.

Hai người nói khá lâu, Tồn Thăng hẹn với Triệu Cường một tuần sau gặp ở huyện Thái Bình, tìm cách tới Bạch Hạc để tìm người cho Cường.

Đỗ Sĩ Giao nghe tin Tồn Thăng tìm cách tới châu Phong liền bày ra kế lừa viên tướng giữ thành tới quán rượu, chúc cho say.

Sĩ Hoàng nói với Đỗ Nam Hoàng Y tìm cách đưa hai người đó vào trong thành, việc xuôi ngay.

Viên tướng giữ thành uống say tới độ ba ngày không tỉnh lại, mọi việc trong thành đều do một tay Thăng Hùng lo liệu. Vốn bị khi tỉnh khi mơ nên Thăng Hùng bị anh em họ Đỗ qua mặt vài lần. Sĩ Giao bàn với người em Sĩ Hoàng, Sĩ Hoàng liền nói với Sĩ Giao :

- Cha con họ Triệu không đáng để anh ra tay giúp đỡ. Những kẻ như vậy tốt nhất không cần phải nặng tình với chúng làm gì. Hãy cứ để Kiều Đạt xử tội chúng.

- Dẫu gì thì con trai Hoàng là Cường cũng một lòng trung nghĩa. Dù sao mong muốn của hần cũng đáng để tướng chủ lưu tâm mà viết thư ngõ ý muốn ta giúp đỡ cha con hần. Là những kẻ mang trọng tội, chúng đâu có thể làm gì được chúng ta. Chỉ bằng cho Cường một ân nghĩa để hần thấy được tướng chủ vị tha, nhân nghĩa với bọn tôi dưới mà dốc lòng phò tá.

Sĩ Hoàng dốc rượu tu một hơi hết hũ, Hoàng không nói gì, miệng ngoác rộng như nhái bén, xoa tóc rũ rượi. Nhìn ánh mắt Sĩ Hoàng phảng phất chút buồn, Sĩ Giao tiếp lời gạn hỏi :

- Chẳng hay chú có điều chi chưa thỏa. Lại uống rượu mà thở ra tiếng buồn nặng trĩu.

- Đâu có gì đâu anh. Anh xưa nay ý đã quyết đâu có thể can dự. Em cũng không phải kẻ mà đám người họ Dương đó ưa gì. Ngày em tới châu Phong, nếu không có Do Độc cùng Tồn Thăng, chắc là em cũng chỉ muốn trong nhà lao của Thăng Triều chứ không muốn theo cái người mà anh một lời gọi tướng chủ, hai lời gọi chủ tướng ấy.

Sĩ Giao nheo mắt nhìn Sĩ Hoàng, lấy hũ rượu cùng cạn với Hoàng. Sĩ Giao tu một hơi cạn hũ cười lớn. Sĩ Hoàng tỏ mặt không vui, nổi đùng đùng hỏi anh :

- Có sao anh lại cười em. Điều đó đáng để cười lắm hay sao?

- Chẳng gì cũng là em trai ta, con trai của dòng dõi Đỗ gia. Một thời oanh liệt cai quản một vùng đất thiện lương, khét tiếng khắp Giao Châu. Nghĩ đi nghĩ lại sáu hờ giờ chỉ còn mình chú, há chẳng lại chẳng buồn cho được. Khi bọn ta đánh cướp Lục Hồ, tìm không ra chú, chú lánh trú ở đâu. Tên Long Trạch kia ở đâu, hần có nghĩ rằng bọn chú đã lẫn lộn, khổ sở thế nào để thoát được sự vây bắt của quân lính. Vậy mà hần đường đường chính chính vào Tổng Bình nhậm chức tước, làm tới tước Bình mã sử nắm hết binh quyền Giao Châu. Ngoài lúc tay Long Trạch đó một mình cướp ngục ở hương Phù Đồng, thì hần đã ở đâu. Hay khi lúc hần chức trọng, binh lực trong tay hần có nghĩ đến chú mà tìm chú hay không. Buồn tiếc chỉ một kẻ như vậy.

Sĩ Hoàng gạt lời :

- Anh không thể hiểu được đâu. Dẫu là cướp nhưng bọn đệ không như người khác nghĩ. Huynh đệ dẫu với bên ngoài khiến kẻ khác sợ sệt, kinh hãi. Tình cảm không đến độ thân thiết như thể ruột thịt giống em với anh Sĩ Giao nhưng cũng chẳng khác gì thù tạc tình thân. Em biết tin huynh ấy làm binh mã sử

cũng viết thư thăm hỏi vài lần. Huynh ấy cũng thương nhớ các huynh đệ mà việc quân không thể dứt ra mà nghĩ đến bọn đệ được nên việc gấp gờ cũng đành tạm gác. Nay huynh ấy bị bắt nhốt ở nhà lao, nhờ Sĩ Giao huynh dò hỏi giúp đỡ đệ tới để bày tỏ chút tâm tình. Được như vậy thì em cũng thỏa lòng. Mong anh nghĩ cách giúp cho tiểu đệ này.

Sĩ Giao kiên cường nhận lời. Ngày sau cùng nơi nhà lao huyện Gia Ninh, Triệu Cường cùng với Sĩ Hoàng tới gặp viên bổ đầu Đinh Tráng. Tráng nghe danh Sĩ Giao quân sư mà tiếp đón hậu tình, gả quý Tồn Thắng gặp lại bạn cũ ngồi hàn huyên với Tráng suốt mấy canh liền. Hai người đó nâng chén mời rượu Sĩ Giao, Sĩ Giao luận bàn kinh sử trong con ngà ngà khiến hai người vỗ đùi mừng mang đầu óc, liên tục ngỏ lời khen vị quân sư học thức hơn người.

Ở phía bên trong ngục tối nhà lao huyện Gia Ninh, Sĩ Hoàng gặp Long Trạch thấy sắc mặt kém đi vài phần so với khi gặp Long Trạch ở thành Bạch Hạc. Khi đó Trạch còn là tướng quân của Tổng Bình tới châu Phong để dự thảo diễn toàn quân phủ đồ hộ.

Hoàng nắm tay hỏi Trạch :

- Đã mấy lần gặp lại tứ ca. So với những lần trước gặp ở hội lính, anh đã sa sút đi phần nhiều. Tiểu đệ thấy buồn lắm thay.

Long Trạch không nhìn mặt Sĩ Hoàng, giọng nói đầy phẫn nộ :

- Ta đâu có huynh đệ gì với ngươi. Lục Hồ cùng bốn vị sư huynh đệ với ta họ đã chết từ lâu.

Sĩ Hoàng than thở :

- Nếu chẳng phải Thôi Kết mà tứ phò giúp đỡ đánh đuổi tiểu đệ chạy tới đất châu Phong thì đâu phải nông nổi ra thế này. Đệ biết huynh ở Tổng Bình ra vào phủ đồ hộ nên đã mấy lần viết thư thăm hỏi. Muốn gặp huynh mà không có thời cơ tương ngộ.

Long Trạch nói giọng ú trong cổ :

- Nếu ta muốn thì đã tự tìm gặp nhà ngươi. Ta biết ngươi ở châu Phong qua lại với đám người của Dương Thanh, giúp bọn chúng gây dựng lại lực lượng hòng chống phá quân Tổng Bình. Chống lại triều đình, chống lại quan đồ hộ đó chính là chống ta, phản lại ta. Những người phản lại ta, phản lại triều đình sẽ không có kết cục hay ho gì. Ngươi hãy cứ giương mắt to mà nhìn.

Lục Hồ gầm gừ như bị trúng đao:

- Huynh nói như vậy đệ chẳng thể nói gì. Quanh năm suốt tháng họ Vương đó quân thúc, nói đệ có thể tự do tung hoành thì cũng không phải, tiểu đệ bị giam hãm suốt chừng ấy năm, lại mang tiếng dựa hơi đàn bà nên chẳng còn mặt mũi mà đi đâu. Tiểu đệ quê mùa, không có chí lớn hùng tâm như huynh trưởng Sĩ Giao. Chỉ muốn trở về cuộc sống như đại đột ngày trước, cùng huynh đệ cướp bóc bọn thổ hào, mang chiến quả chia cho huynh đệ, ăn uống no say bàn luận chuyện thế gian.

Từ Hồ Long Trạch lặng đi một lúc, quay mặt ra nhìn Sĩ Hoàng, vết đao chém chệch đôi khuôn mặt xanh xao. Mái tóc rũ ướt bết lại thành từng bó như vẫn còn dính mưa hòa với máu ngày trước đánh nhau với quân tướng của Dương Chí Liệt. Sĩ Hoàng cầm chặt lấy tay Long Trạch, Trạch gồng mình, những vết thương từ chiến trận cùng vết thương vừa bị do đòn roi tra tấn nơi ngục tù đổ rục lên trên tấm thân xanh ngắt trần trụi của Trạch.

Long Trạch nói với Sĩ Hoàng:

- Đệ hãy tới chùa Kiến Sơ, cạnh Đại Đường Nam tự mà ta vẫn thường hay tới đó dưới gốc cây khế ta có chôn một chiếc hòm đựng lá thư. Rồi đệ tìm gặp vị sư phụ người Tiên Du, tên là Lập Đức trong chùa ấy. Người đó sẽ đọc được văn tự ấy. Mong đệ sẽ làm nốt tâm nguyện của ta để ta dưới suối vàng có thể nhắm mắt.

Long Trạch nói rồi quắc mắt lên nhìn thẳng vào mặt Sĩ Hoàng, bẻ gãy bàn tay của Hoàng. Sĩ Hoàng không kịp rút tay lại đau đớn ngã khụy xuống. Mím môi nén đau Sĩ Hoàng cố chống tay vào song cửa, Long Trạch đập vỡ chiếc cong đựng nước tiểu trong gian tù kéo Sĩ Hoàng siết vào song cửa đưa mảnh vỡ chiếc cong kề cổ Sĩ Hoàng gào thét:

- Mau mau nói bọn chúng thả ta ra mau. Lục Đệ đã chết, nhà ngươi chỉ là một tên họ Đỗ em trai của kẻ thù của ta Đỗ Sĩ Giao. Gọi tên Bá Nam đó tới đây thả ta ra mau.

Sĩ Hoàng nén cơn đau, cổ dầm máu giọng thì thào nói với Long Trạch :

- Giết đệ khi còn có thể. Đừng mong họ sẽ thả cho huynh.

- Đừng nói nhiều nữa. Gọi chúng vào thả ta ra. Ta sẽ tha chết cho ngươi.

Sĩ Hoàng dấn cổ vào mảnh vỡ, Long Trạch càng ấn sâu hơn khiến máu chảy ra càng nhiều.

Nghe tiếng quát tháo lớn trong nhà lao, Hòa Cước Tốc cũng Sĩ Giao xông vào trong gian nhốt Long Trạch. Cửa đã bị phá tung, xích gông cũng bị giăng đứt, chỉ còn Sĩ Hoàng nằm dưới sàn đất ôm cổ đầy máu.

Sĩ Hoàng được đám sai nha khênh ra phía ngoài lấy vải quần để cầm máu. Sĩ Giao trông thấy hoảng hốt nhìn vào vết thương. Một rạch ngang cổ nhưng không chạm phải yết hầu và mạch máu chính.

Sĩ Giao nhìn thật kỹ rồi thở phào nhẹ nhõm vỗ về mọi người :

- Các anh em hãy cứ an tâm. Chỉ là vết thương ngoài da. Nam tử hán mất một vài giọt máu đâu có là gì. Phải không Sĩ Thương.

Sĩ Hoàng gật đầu nhẹ nhàng sợ máu chảy thật mạnh. Hòa Cước Túc cho lời Sĩ Giao là phải, sai đâu sai nấy đặt Sĩ Hoàng nằm bên chiếc chõng tre để dưỡng thương. Tên sai nha chạy tới bẩm báo, trước khi bỏ trốn tên Long Trạch đó không hiểu sao có được chìa khóa mở cổng, xích sắt rồi khóa chế Đổ viên ngoại. Hòa Cước Túc tức giận hỏi tên sai nha đó:

- Không phải chìa khóa các người cất giữ cẩn thận trong phòng tra tấn. Từ sáng tới giờ có kẻ nào vào đó hay không? Lục soát toàn bộ huyện thành không cho kẻ nào vào ra cho đến khi tìm thấy được phạm nhân bỏ trốn.

Sĩ Giao nhìn Sĩ Hoàng vờ nhắm mắt nhìn trộm Sĩ Giao cùng Đinh Tráng liền cất lời:

- Đã gây ra tội lớn, ảnh hưởng tới việc công của nhà huyện. Thật ngại quá, xin Đinh bỏ đầu lượng thứ cho. Sĩ Thương chú ý bắt cần để xảy ra chuyện như vậy xin cứ nghiêm trị đúng tội.

Công Tráng xua xua mấy tên sai nha ra ngoài, nói với Sĩ Giao:

- Sĩ Thương đâu có tội gì. Chỉ là do bọn ta sơ suất khiến phạm nhân thoát được ra ngoài lại gây tổn thương cho các vị. Xin hai vị trở về dưỡng vết thương, tránh lời thị phi.

Nói dứt lời, Sĩ Giao liền nhờ mấy tên sai nha khênh Sĩ Hoàng ra xe ngựa trở về thành Bạch Hạc. Sĩ Giao nhìn Sĩ Hoàng biết được tâm tư, Sĩ Hoàng mấy lần định giải thích liền bị Sĩ Giao cản lại không cho nói.

Cùng lúc đó, Hòa Cước Túc sai người canh giữ đám người họ Triệu cẩn thận, giám sát Triệu Cường từng chút từng chút. Đinh Tráng thoăn thoắt bước chân khắp nẻo đường tìm ra tên trọng tội da xanh đó.

Đỗ Tồn Thăng hồi lâu đi tìm bãi đất trống để tiện quay về thì nghe bọn sai nha kể lại sự tình cũng dắt ngựa đi tìm. Sực nhớ lại khi đi ra đến bãi sông gần nhà lao có một kẻ dáng vẻ lén lút, men theo sát tường chạy về phía tây, Gã Quý thúc ngựa chạy theo hướng đó.

Như được thần tiên mách bảo, ngựa của Gã Quý liên tục hí vang đến đoạn bụi rậm khó đi thì ngựa đó lại chọn đường ấy mà đi. Đến một đồi cỏ rậm rạp, Gã Quý trông thấy bóng người đang đứng để đi tiện, liền thúc ngựa chạy tới. Tiếng vó ngựa dồn dập khiến người đó giật mình chạy lao vào trong rừng cỏ.

Gã Quý đuổi theo, cầm dao quắm phạt đồ đến bảy mươi cây cỏ cùng bụi dậm chắn ngang. Long Trạch thấy không thể chạy thoát liền dụ ngựa của Tồn Thăng tới một hồ ong lớn. Ngựa theo đà đuổi lao thẳng về phía Long Trạch, Long Trạch nhảy sang một bên nằm sấp xuống dưới đất, ngựa đạp trúng hồ ong, ngã nhào ra đất khiến Gã Quý nằm sòng soài ra phía trước. Đàn ong vây lấy ngựa mà đốt, Gã Quý cầm dao quắm vội vàng chạy về khe nước gần đó nín thở ngụp xuống dưới làn nước tránh bọn ong bay tới.

Đàn ong vừa rời đi, Gã Quý đứng dậy quay ngang dọc tìm dấu của Long Trạch. Tiếng ngựa kêu thảm thiết khiến Gã Quý phân tâm. Gã Quý đành phải lấy dao lớn chặt đầu ngựa để nó không kêu nữa. Long Trạch nhòm dậy bò lùi ra xa hồ ong, tiếng xào xạc khiến Gã Quý đánh mất theo. Cầm dao quắm đâm máu ngựa xông tới nhằm Long Trạch bổ thật mạnh. Trạch bật mình tránh được đòn chí mạng, chạy về phía bia rừng nơi dưới chân đồi.

Gã Quý hô hào đuổi theo:

- Đứng lại tên quỷ da xanh kia. Lần này nhà ngươi sẽ không thoát khỏi dao quắm của ta. Mau mau đầu hàng chịu tội.

Long Trạch thở không ra hơi, lại gần bờ sông Thao đỏ rực, cúi mặt xuống mặt sông uống lấy uống để. Gã Quý nhổ một gốc cây quăng mạnh về phía bờ sông, nước bắn lên tung tóe khiến Long Trạch ướt hết thân. Long Trạch cúi bỏ quần áo kín mít như bụng đã bị sùng nước khoe mình trần đầy thớ sẹo. Gã Quý cười lớn ầm vang:

- Lần này thì nhà ngươi sẽ chẳng thể chạy thoát. Nếu quỷ xuống cúi xin thì ta sẽ tha cho. Còn không thì hãy lãnh một đòn dao quắm của ta.

Long Trạch giậm chân xuống dưới nước, dùng lá cỏ phe phẩy trên mặt sông, chỉ thoáng lát đã đi ra giữa bờ sông. Gã Quý trông theo mà tông tâm bất lực, đứng trên bờ nằng chừ một hồi lâu. Long Trạch cười khinh Gã Quý bất tài, bỗng giữa dòng có hòn đá nổi lên khiến Long Trạch mất thăng bằng ngã nhào xuống nước. Là Sĩ Giao đứng ở sau gã Quý cầm quạt mo phe phẩy miệng mỉm cười:

- Thứ tà pháp của nhà ngươi, ta đã nghiệm được từ lâu. Chỉ Liệt đã từng nói cho ta nhà ngươi dùng tà pháp hòng thoát được nguy nan. Nay chó hòng thoát được khỏi tay ta.

Long Trạch bơi ngang sang phía bờ bên kia mà dòng nước cứ xoáy cuộn trở lại. Sức Long Trạch vùng vẫy hồi lâu, hần dạt vào phía bờ nơi Gã Quý cầm sẵn dao lớn chờ hần dạt vào. Long Trạch đập tay xuống mặt nước, bỗng nước tung tóe trắng bọt ập lên người Gã Quý. Trạch nhanh nhẹn giật lấy dao quắm của Dương Diện Tồn Thăng. Gã Quý bị bọt nước che mắt tầm nhìn, Sĩ Giao trông thấy ném cho Gã Quý một thanh kiếm. Long Trạch xông tới hòng hất kiếm ra xa nhưng không kịp.

Gã Quý cầm lấy kiếm xông thẳng tới Long Trạch ra đòn uy lực tựa núi đổ. Quan sát một lúc, Sĩ Giao nói với Tồn Thăng:

- Họ Long đó chỉ quen dùng trảo cước, song câu thuần thực đến độ hoàn hảo. Trong tay hần giờ chỉ còn có một, hãy dùng kiếm đánh vào mạn trái

không cảm vũ khí của hắn. Đánh đến khi hắn quen chiêu thức dùng trảo, câu đờ đòn, ắt sẽ bị kiếm chém lìa tay.

Gã Quỷ dùng kiếm liên tiếp ra đòn tấn công về cánh tay trái không cảm vũ khí của Trạch. Long Trạch gượng gạo dùng tay phải cầm dao quắm đờ lấy đòn của Tồn Thắng.

Tồn Thắng dùng sức toàn cơ thể dồn đánh năm mươi hiệp về phía tay trái của Long Trạch. Đờ được thêm vài hiệp, như lời Sĩ Giao nói, tay phải đã mỏi, Long Trạch chuyển dao quắm sang tay trái để ra đờ đòn. Gã Quỷ đổi chiều đánh sang phía phải tay của Trạch. Đờ được bảy hiệp, Long Trạch như thường lệ vung tay phải lên đờ nhất kiếm của Gã Quỷ như thể trong tay đeo Long trảo.

Kiểm sắc lẹm chém đứt ngọt cánh tay Long Trạch. Long Trạch điên cuồng dùng dao quắm chém về phía Gã Quỷ Tồn Thắng, Dương Diện dùng hai tay đỡ lấy đòn trời giáng của Long Trạch. Năm mươi hiệp nữa trôi qua, Long Trạch mất máu quá nhiều, mắt hoa cò đánh với Gã Quỷ. Gã Quỷ theo đà phản đòn chém ngang ngực Long Trạch, người đứt làm đôi. Hai lá phổi bập bùng máu chảy, trái tim cắt xẻ làm hai máu lênh láng một vùng đỏ tươi hòa vào đất.

Gã Quỷ mệt mỏi nằm xuống đất thờ đốc, mặt trắng bệch như trứng gió lúc say. Đờ Sĩ Giao chạy tới kéo Gã Quỷ gượng dậy, từ phía bìa rừng có đám lính đi tới trông thấy xác Long Trạch đổ ỏn ba đoạn trên đất liền gom ba phần xác của Long Trạch mang về huyện thành Gia Ninh. Gã Quỷ nằm trên chiếc xe ngựa, đôi mắt lơ lơ trắng dã như người sắp chết, Sĩ Giao phải lau giọt mồ hôi trên người vào chiếc khăn lụa, vắt kiệt từng giọt nhỏ vào miệng Gã Quỷ. Gã Quỷ nằm thiếp đi hôn hên cho đến khi về tới huyện thành. Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

Chương 53: La Thành, Chung Đạt Gặp Người Tốt

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ mười một:

Phá đòi cợ, Gã Quỷ chém rấn hổ.

Vượt ải tử, Thử sử khóc tôi hiền.

Chương 11.3 Triệu Cường say rượu dọa Lục Hổ. La Thành, Chung Đạt gặp người tốt

Trở về tới huyện thành Gia Ninh, Sĩ Giao đưa Gã Quỷ tới nhà của viên bổ đầu, Sĩ Hoàng đang ở đó dưỡng thương. Gã Quỷ ngồi dựa trên chiếc ghế mây, uống cạn tích nước quả vối còn hơi âm ẩm, thở phì phò như bò ngựa.

Sĩ Giao lay Sĩ Hoàng tỉnh dậy khiến Hoàng giật mình tung đòn thủ về phía Sĩ Giao. Hoàng nằm mộng thấy ngũ hổ tụ sơn xong rồi cười mây bay đi mất. Chàng mở mắt ra ôm lấy Sĩ Giao, ánh mắt liếc nhìn bộ dạng lấm lét, chân tay đầm đìa máu của Gã Quỷ.

Hoàng bỗng òa khóc:

- Lục Hổ nay chẳng còn một ai. Đau đớn lắm thay.

Sĩ Giao vỗ nhẹ lưng Sĩ Hoàng an ủi người em trai:

- Hiền đệ của ta. Dẫu sao thì cũng đã rồi. Trách than làm gì. Bọn ta cũng chỉ vì cái bình yên của chúng dân mà diệt đi những kẻ gian ác.

Hoàng đắm lệ gào thét, gầm rú âm vang cả núi rừng châu Phong.

Tiếng vọng lên lời đến tận nơi lao ngục tối tăm. Triệu Cường vẫn ở đó dặn dò thăm hỏi cha cùng hai người anh em.

Đình Tráng sốt ruột liên tục gọi cho người vào ngục họ Triệu. Triệu Cường mỗi lúc xin thêm chút thì giờ để lắng nghe những lời của ba người đó giải bày. Triệu Hoàng nói với con trai:

- Ta đây đã lớn tuổi, tre già ắt héo, măng non lại mọc. Phận mỗi thân một khác, giống thẳng làm cột kèo dựng nhà, giống dẻo dai mềm mại làm nan đan thúng mùng, nón lá, măng non bùi ngọt thì làm món ngon cho đời. Mỗi đứa một phận, nay Triệu Cam, Triệu Túc không được may mắn như con Triệu Cường. Chỉ mong sao cho hai đứa nó làm thứ dân thường, không màng danh vọng tướng tá, sống cuộc sống yên ả. Thay cha sửa chữa những lỗi lầm của cha. Có vậy cha mới yên lòng nhắm mắt cho được.

Triệu Cường ruột đau như cắt, nước mắt nhòa đôi gò má vành vạnh của đấng nam nhi cúi đầu tạ từ cha cùng hai đệ. Lời nói của Triệu Hoàng như ngàn kim châm trong lòng, vạn lửa thiêu đốt trong tâm can cứ vắng vắng mãi bên tai của Cường.

Cường bèn mang lời đó nói với anh em Sĩ Giao, Sĩ Hoàng mong có chút hy vọng cho cha cùng với hai người em.

Đêm đó, tiết trời quạnh hiu, Sĩ Hoàng ghé chỗ người bạn làm ăn ở huyện Gia Ninh là Liễu Thử mượn mảnh vườn nhỏ, bắt cá dưới sông Thao, vào trong thành mua đôi gà nấu bữa rượu mời các huynh đệ đã từ lâu mới có dịp tương phùng.

Thấp nhen nhang thơm bá vọng về hương quả đời đất đỏ khi chiều Tứ Hồ Long Trạch nằm xuống, Liễu Thử mang rượu nếp quý Mùng Lò thiết đãi khách quý.

Chén chú chén anh bảy tám người ngà ngà say, ôm lấy nhau nằm ra nền cỏ giữa vườn phơi sương. Dưới ánh lửa lóm đóm của buổi canh tàn, Sĩ Hoàng ngồi cạnh Triệu Cường bá vai chia sẻ nỗi lòng:

- Anh Triệu này, cha anh hết mực chăm chút cho anh, nuôi anh khôn lớn thành người. Dẫu có mang tiếng nhục với đời nhưng cốt chỉ chăm lo cho các anh trưởng thành, dốc lòng trung nghĩa với với các bậc tôn trưởng, với chúng dân. Triệu Hoàng lão như vậy, anh có ghét cha mình hay không?

Triệu Cường nắc nhen, moi ra đồng cá thịt vừa mới thơm lừng đưa vào trong miệng. Cường liếc mắt nhìn Sĩ Hoàng, tay chống trên chõng đồ người về phía trước, ngón tay chỉ mặt Đỗ Sĩ Hoàng:

- Kê làm cướp như chú không xứng để nói chuyện nhân nghĩa với ta. Chẳng phải chú là em trai của quân sư thì đã đầu lia khỏi cổ như đám hồ cạp gì đó rồi. Chú không xứng để bàn, chú không xứng để bàn. . .

Nói rồi, Sĩ Hoàng miệng ngoác hất cằm vênh mặt nhìn Triệu Cường. Hai người bốn mắt nhìn nhau rồi bật cười phớ lớ. Cạn thêm hũ rượu chung, Sĩ Hoàng đập vai ba cú thật mạnh khiến Triệu Cường điếng người. Hoàng thì thầm với Cường:

- Nếu chẳng phải chuyện của cha anh thì đâu phải anh đã tới châu Phong tìm bọn ta. Mà anh thừa hiểu chỉ có anh ta Sĩ Giao và ta mới giúp được cho anh. Hãy trả lời ta thật rõ ràng. Anh có ghét cha mình không? Lão già phản tặc Triệu Hoàng đó.

Triệu Cường đập vỡ hũ rượu, đứng dậy cầm rút kiếm khỏi bao khiến Sĩ Hoàng không khỏi kinh hãi lấy tay giữ tay Triệu Cường ấn kiếm trở lại bao. Triệu Cường rút tay Sĩ Hoàng, dứt khoát rút kiếm khỏi bao, quay sang chĩa lưỡi kiếm vào cổ Sĩ Hoàng.

Mũi kiếm đi tới vết thương khi sáng Sĩ Hoàng bị Long Trạch gây ra. Sĩ Hoàng hiên ngang ấn cổ mình vào kiếm, Triệu Cường rút kiếm lại múa mấy đường thoăn thoắt.

Sĩ Hoàng đứng lặng như tờ quan sát từng đường kiếm của Triệu Cường mang đầy tâm tư của người con trai với cha già, của vị hiền huynh đệ với hai người anh em còn đang ở trong lao ngục tăm tối. Mỗi đường kiếm như rũ bỏ hết mọi ưu phiền, từng chiêu thức vững mạnh như đánh đuổi những lo âu. Kiếm thu lại, kiếm lại bung ra, ánh sắc lạnh kè vào cổ của Sĩ Hoàng. Sĩ Hoàng nhìn Triệu Cường mà cười khê.

Triệu Cường hỏi Hoàng:

- Mũi kiếm kè cổ mà Sĩ Hoàng không chút sợ hãi hay sao?

- Bao lần cái chết cận kề, nước sôi đổ đầu, lửa bỏng thiêu thân, lưỡi kiếm đó đâu có là gì. Nếu Triệu huynh có ý nhắm vào đệ thì sẽ chẳng phải mũi kiếm đặt ở chỗ đó. Một mũi kiếm trúng yết hầu hoặc tía máu phía trái sẽ khiến đối phương lập tức mất máu mà chết.

Triệu Cường nhìn vào vết cứa ở cổ còn đỏ tươi miếng da lột, Cường cười lớn:

- Ta đã hiểu rồi. Vậy ra Sĩ Hoàng cũng được một lần đáp trả ân nghĩa với đám Lục Bạch Hồ đó. Vậy xem như cũng đã toại lòng rồi. Dẫu có ở bên kia thì Long Trạch cũng hiểu được tâm ý của Sĩ Hoàng. Quả nhiên hai anh em họ Đỗ của chú thật biết cách che mắt thiên hạ. Ta xin bá phục. Sĩ Hoàng bần lĩnh đẩy mình đầu phải một vết trầy xước ở cổ mà ngả nhào chỗ biệt giam ngục tối được, chỉ là. . .

Sĩ Hoàng nhìn thẳng vào ánh mắt Triệu Cường dường như đang tường tận đọc ra những suy nghĩ trong đầu mình. Sĩ Hoàng mời Triệu Cường ngồi xuống, Cường thu kiếm ném xuống phía dưới nền cỏ xanh mượt. Hoàng dâng ly rượu mời, Cường cúi đầu mời lại:

- Nếu hai anh em đệ giúp ta được tâm nguyện này, dẫu có làm trâu ngựa cho hai người cũng cam lòng. Xin Sĩ Hoàng nói giúp với Sĩ Giao, cùng nghĩ cách giúp ta. Chỉ cần hai đệ của ta cùng cha ta thoát được tội chết, về làm thứ dân, vậy là ta toại lòng rồi.

Sĩ Hoàng uống thêm chút rượu, nghĩ thêm một lúc rồi ghé vào tai Triệu Cường. Cường gật gù lắng nghe lời Sĩ Hoàng.

Hai người thì thoảng lại cười phá lên giữa đêm khuya vắng lặng. Hỏa Cước Tốc nhồm đầu nhìn hai người đó định buông lời mắng mỏ mà đầu óc nặng trĩu lại nằm thiếp đi.

Đôi người bạn hữu ôm những hũ rượu đỏ ngà nghiêng, chõng tro vào trong lòng như người cha già ôm những đứa con cùng vào lòng nằm ngáy phì phò trên chõng tre cho đến khi gà gáy mờ sương.

Sáng ngày sau, Triệu Cường cùng Gã Quỷ sớm trở về huyện Thái Bình.

Chí Liệt biết tin hai tướng dưới trướng liền gọi hai người tới hỏi chuyện. Chí Liệt sai người cầm roi mây tới để hỏi tội hai người. Chí Liệt giận dữ nói:

- Lại là tên mặt quỷ nhà ngươi gây ra chuyện tày đình. Nhà ngươi nói xem ta phải nói với Vương thứ sử thế nào cho ngài ấy hiểu đây. Long Trạch đó đâu có đáng chết, bỏ trốn thì liên quan gì đến nhà ngươi. Nếu hắn có bỏ trốn được thì tội ấy là của đám cai ngục châu Phong. Nay nhà ngươi làm ra như vậy, uổng bao công sức ta đã cố gắng bấy lâu.

Triệu Cường trộm nhìn ánh mắt của Chí Liệt, có chút giận dữ trong giọng nói nhưng nét mặt không nếp nhăn lo lắng. Triệu Cường đỡ lời cho Gã Quỷ:

- Chuyện này là do tại hạ. Vì chưa quen đường thuộc lối nên mới rủ Tôn Thắng đi cùng tới châu Phong để gặp thân phụ cùng hai huynh đệ đang bị bắt giam ở đó. Không may đúng lúc Long Trạch thoát được ra ngoài, Gã Quỷ cùng đám sai nha huyện đó đi tìm tên họ Long đó, hắn chống cự hết sức mãnh liệt mà thành ra như vậy. Có quân sư Sĩ Giao ở đó làm chứng cho Gã Quỷ.

- Không phải bàn thêm nữa. Tự ý rời bỏ quân doanh là tội lớn nhất, quân pháp nghiêm minh không phân biệt tướng sĩ, tốt lính. Nay ta phạt hai ngươi hạ hai cấp, làm lính cấp lương. Để ta xem phía châu Phong có động tĩnh gì không rồi sẽ xử Gã Quỷ nhà ngươi.

Chí Liệt sai Cường viết quân lệnh trạng đọc trước toàn quân, xử phạt mỗi người năm mươi roi, giam lỏng trong quân doanh, có người giám sát kẻ kẻ suốt cả ngày.

Triệu Cường toàn thân sưng tấy, nằm bẹp trên giường, Chí Liệt thường lui tới để thăm dò võ về Triệu Cường. Cường cảm động mà tạ lỗi với Chí Liệt, tỏ ý muốn dốc lòng phò tá cho cha con họ Dương.

Gã Quỷ bị cấm uống rượu nên bí bách trong lòng đánh đập với đám quân sĩ khiến cho đám lính châu Phong mới gia nhập đội quân của Chí Liệt sợ hãi, không kẻ nào dám lại gần.

Nghe tin, Chí Liệt liền điều Gã Quỷ tới châu Phong để hai anh em Đỗ Sĩ quán thúc Gã Quỷ.

Vương thứ sử ở Tống Bình cho người mang thư tới khen tặng Gã Quỷ cùng đám quân sĩ của Chí Liệt:

“Anh hùng hai tiếng lừng vang

Gã quỷ Dương Diện ánh vàng chói chang

Khi xưa đã hồ đuổi rồng

La Thành khói lửa thoát vòng tử nan.

Phong châu thứ sử thanh nhàn

Nhờ công Dương chủ cùng đàn tướng tinh

Đứng đầu Gã Quỷ Tôn Thắng

Đánh đông dẹp bắc sánh bằng Lý Ông

Thương thay áo yếm má hồng

Bao duyên không ngó, đêm không giấc tròn

Chí trai tát biển rồi non

Sáu thu cây đã khô giòn cành cao

Gặp lại cọp hổ năm nào

Trốn theo con nước xông vào rừng sâu

Đánh cho hổ rắn bẹp đầu

Hai trăm hiệp đấu có lâu la gì

Sức dai long hổ chẳng bì

Quý ta dũng mãnh làm lý tiến lên

Ba trăm hiệp tiếng sấm rền

Người không nhưc mồi, hổ rên hừ hừ

Khen người khí dũng “Long Ngư”

Giết loài tàn ác, loại trừ kẻ gian.

Rạng danh khắp đất An Nam

Tồn Thẳng Gã Quỷ muôn vàn mến yêu.”

Trong thư Vương Thảng Triều còn dặn dò Chí Liệt thu xếp cho quân sĩ Man Hoàng chu đáo, đây là quân lính của thân phụ Chí Liệt đã dày công gây dựng suốt bấy nhiêu năm dưới danh nghĩa châu Phong nghĩa binh.

Đọc tới đoạn Thảng Triều đã ra sức giúp đỡ Dương Thanh cùng các hầu tướng mà Chí Liệt rung rung, nước mắt tự ứa ra từ trái tim của kẻ gan dũng. Chí Liệt biết được bao nhiêu năm từ khi Long Trạch chiếm lấy Tống Bình dâng cho họ Quế cho đến lúc Man Hoàng chiếm được Trường Châu, Dương Thanh đã nương nhờ đất châu Phong.

Chí Liệt hiểu tấm chân tình cùng hảo ý của Vương Thảng Triều liền gạt rũ hết những hoài nghi bấy lâu nay. Chí Liệt yên lòng tập trung gây dựng quân đội, khao thưởng quân sĩ theo công trạng, khiến quân sĩ ai nấy đều mừng vui. Bấy giờ trong quân mới yên.

Khi đó ở Tống Bình, từ lúc Vương Thảng Triều chiếm được đất ấy, dân chúng trong thành ban đầu tỏ ra nghi ngại, các quan tướng đầu hàng đều chưa yên dạ thấp thỏm lo âu.

Thảng Triều liền ra ý dụ muốn trọng dụng đám quan tướng đầu hàng, xét theo công tích và tài năng mà cho giữ các chức sắc. Hầu như kẻ nào cũng được giữ nguyên chức cũ, có kẻ công tích lớn hơn thì được xét thăng một vài cấp.

Đám dân Tống Bình vốn không ưa đám người miền biên ải, man di tự lập nên phần nhiều có ý định bỏ đi. Bọn quan tướng mới hàng được Thảng Triều ưu ái nên nghe theo lời Thảng Triều thuyết phục đám dân đó ở lại Tống Bình, phò giúp cho Thảng Triều bình định đất Giao Châu.

Kiều Chung Đạt nghe theo lời Thảng Triều cũng cởi bỏ mũ áo, đi cùng đám quan tướng cũ của Tống Bình đi vào trong dân, lắng nghe tâm tình của họ mà bày ra mưu sách kịp thời cho Thảng Triều. Nhờ thế mà Thảng Triều giảm bớt được mối lo dân chúng Giao Châu không phục thứ sử Châu Phong.

Trong lúc đi vào trong dân cùng đám quan lại, Chung Đạt mới biết được lý do cái chết của con trai Chung Tiềm. Nhiều lúc Chung Đạt đã gắng lòng gạt đi những điều không vui đó vào tận sâu đáy lòng nhưng mỗi lúc gặp người dân huyện Tống Bình, Chung Đạt không sao mà quên đi, lại gọi mở câu chuyện để tự nhủ với lòng mình rằng “Ý muốn mang quân đi đánh Tống Bình của ta và Thảng Triều là hợp tình, hợp lẽ. Trước là báo ơn tiền nhân, con dân đất Nam, sau là đáp thù tư gia.”

Trong thành huyện, ai nấy đều nhớ rõ như ban ngày, kể ra tường tận càng khiến cho Chung Đạt không nguôi được con giận. Có người còn nói với Chung Đạt rằng:

- Nếu không phải các ngài thì chẳng sớm thì muộn sẽ có kẻ chiếm lấy Tống Bình. Họ Lý không tài năng, sức không thể chống đáng được An Nam. Dẫu có mười người như Hân Xương, Long Trạch cũng chẳng thể cứu vãn nổi.

Chung Đạt nghe lời đó mà mừng trong bụng. Chung Đạt hỏi người đó:

- Đâu phải riêng gì con trai ta nói những lời đó đúng không. Ai ai trong thành đều thấy rõ điều đó. Chỉ là không kẻ nào dám lớn tiếng công khai nói ra những điều đó. Có phải không Lão bá Tô Trục Hiền?

Ông lão họ Tô tuổi ngoài bảy mươi, râu tóc vẫn còn đen nhánh, dáng dấp nhanh nhẹn, giọng nói vang vang như tiếng chuông đồng, cười lớn bàn với Chung Đạt:

- Lão đây thất thập cổ lai hy nói những lời đó có khác chi trò cười cho đám nho học lúc nào cũng tự cao tự đại ấy, vốn ta là chỉ là phận dân đen thấp cổ bé họng có bàn những lời đó với nhau thì chẳng sao mà tới tai quan lớn thì đầu sẽ rơi khỏi cổ, gia đình vì thế mà mang theo trọng tội. Chuyện đó đám dân bọn ta đâu có thể bàn được. Nhưng mà...

Chung Đạt thấy ông lão ngập ngừng, tay chống gậy đi vòng quanh nhà liền hỏi:

- Nhưng mà gì nữa hả lão? Nay đám quan tham đó đã không còn. Lão cứ tự nhiên mà nói.

Lão hạ giọng, lời nói uyển chuyển hơn so với khi nãy:

- Nói ra chỉ sợ Đại nhân thấy không vui. Nếu đại nhân cho phép lão nói thì lão cũng xin kể lại. Chẳng phải đám người châu Phong trong đó có Kiêu công tử và Vương công tử nói điều ấy ra trước tiên. Mà là người khác, người mà đã thường xuyên vào trong nhà lao mà chăm chút bữa ăn cho hai vị công tử đó, sau lại mang tội giết người mà phải đền mạng.

Chung Đạt cắt lời ông lão hỏi:

- Là lão Tô Hiền, người mà bị viên quan đô hộ họ Lý đó đã giết?

Nói đến chỗ đó, ông lão nức nở:

- Nhắc tới lão Tô Hiền đó mà tôi đây cảm thấy xót xa thay. Lão là người em con chú con bác với tôi. Chỉ vì lão nghe lời tên thầy tướng ở núi Thiên Thai mà nên nổi đó.

Chung Đạt sững sốt hỏi:

- Chẳng phải là đám nho hủ kia nói ra trước tiên, mà chính là lão Tô Hiền? Sao chúng lại chỉ bắt con trai ta. Đúng là họ Lý đó đâu có coi bọn châu Phong ta ra gì.

Là lão nói là núi Thiên Thai, có phải quả núi cách thành Long Biên chừng bảy mươi dặm đường về phía đông hay không? Tên thầy tướng đó nói gì với lão Tô Hiền mà khiến ông ta lại nói ra lời như vậy.

...Đúng vậy. Lão Tô Hiền có lần ngao du, mượn thuyền đám dân chài ở cửa bắc thành Long Biên đi dọc theo sông Thiên Đức tới bờ sông phía nam gặp một người tự xưng là thầy tướng, thấy lão Tô Hiền khí chất khác thường liền gọi lão vào mà nói rằng:

“Trị sở An Nam đô hộ phủ nằm trên đất Long mạch, năm trước bị một tay phù thủy người Nai Lưong ngoài biển Bắc Hải theo viên quan sứ Triều Hành – Triều Cự Khanh (Abe no Nakamaro) tháo mạch đất nên từ bấy trở đi người lập trên đất ấy đều mang họa lớn. Nếu không có thầy phù thủy cao tay trấn yểm thì những kẻ ở đó chẳng sớm thì muộn cũng sẽ phải rời đi hoặc không thì sẽ bị diệt vong. Gương của Cao Chính Bình, Lý Tự Trọng Cổ vẫn còn trước mắt.

Lý Nguyên Gia biết lấy lòng chúng dân Tống Bình nhưng sức ông ta chỉ được như vậy. Dầu có dựng thành đắp lũy thì cũng chỉ được một tòa thành nhỏ, mà đất Long Đỗ ấy cũng không thể dựng được thành lớn hơn. Về tầm nhìn và sức vóc, Lý Nguyên Gia sẽ không thể bằng những kẻ sau này.”

Sau đó lão Tô Hiền cùng các hiền tế về bắm lại lời đó với quan đô hộ. Quan đô hộ không trách phạt, chỉ tặng cho lão Tô Hiền cùng các hiền tế mỗi người bảy lượng bạc. Bảy ngày sau, khi khánh thành đền thờ thần Tô Lịch, Long Trạch cho bắt đám nho hủ trong đó có hai vị công tử. Chuyện sau này thì đại nhân đã rõ...

Chung Đạt đắn đo hồi lâu, quay ra hỏi Trục Hiền:

- Ông lão thử nói ta nghe. Liệu có âm mưu nào được dựng lên ở đây chăng?

Lão suy nghĩ hồi lâu, nghe tiếng gục gĩa Lão thốt lên lời:

- Theo ta thì...

Nói rồi lão nhìn xung quanh, lão liền xuống giọng nói khé vào tai Chung Đạt:

- Ở đây lắm kẻ rèm pha. Chỉ bằng khi tối nay, đại nhân hãy tới gian nhà cũ ở góc nam thành Đại La cũ. Ta sẽ kể cho đại nhân.

Lão lại nói lớn:

- Chẳng có gì cả ngoài những lời rèm pha. Đại nhân xin lại nhà.

Tối ngày đó, gió đông bắc lạnh thấu xương, Chung Đạt cáo ốm không vào trong La Thành tiệc tùng cùng đám chức sắc trong thành. Chung Đạt tới chỗ lão Tô Trục Hiền bàn tiếp chuyện khi chiều.

Áo choàng phủ kín không làm cho cái lạnh bớt đi, Chung Đạt xuyết xoa, hai tay liên tục cọ xát vào nhau, mùi khen khét đưa lên miệng phả hơi ẩm sười cho tan đi cơn giá.

Nghe tiếng người đến, lão Trục Hiền vội chạy ra ngoài cửa mở rộng hai cánh cửa. Ngó nghiêng hồi lâu, lão mới mang chiếc đèn lồng ánh sáng leo lắt ra đặt đường cho Chung Đạt vào bên trong. Chung Đạt hồ hởi xách hai hũ rượu bước nhanh tới gian nhà phía sau, bày lên mặt bàn gỗ nhỏ, sát miệng nói:

- Ta nghe lão kể chuyện mà như sóng vỗ mạn thuyền chao đảo ngả nghiêng. Những lời nói của lão khiến cho ta không thể dứt ra được. Khi chiều lão hẹn ta tới, chẳng hay có chuyện gì cần bàn, nhưng ta muốn được ngồi cùng với lão. Đã kinh qua cái tuổi tri thiên mệnh, cô lai hy chắc chắn sẽ có những điều hay ho để cho ta dòng tai lãnh hội.

Lão cười nhạt, rót hũ rượu ra hai chiếc bát sành hoa văn đơn giản, nước men trắng đục, hà hơi một tiếng thật dài, lão khen:

Rượu của đại nhân thơm nồng, mà uống vào lại dễ chịu biết nhường nào. Quả nhiên rượu của bậc tôn trưởng cao sang mới có được khí chất như thế. Lão xưa nay chỉ quen việc nhặt nhạnh của đám dân, thu gom mọi thứ, ai cần cái gì thì tìm thứ ấy bán cho người ta, nên người khác gọi lão là Lão Mại.

Mấy đứa nhỏ nhà này, con cháu đều theo ta làm thứ việc đó, mỗi đứa chuyên mua mua bán bán một thứ, không tạp nham như ta nữa. Nên thành thử cũng kiếm được khá hơn. Thế nên cũng thấy mừng.

Nghe tướng quân có duy một người con trai lại mang trọng tội mà khép vào án tử, thật thương thay. Nhìn ánh mắt của đại nhân khi chiều nói về chuyện tôi cũng đoán già đoán non chứ chẳng dám chắc rằng ngài có ý hỏi rằng có kẻ giết dấy cho đám quan Tống Bình cố tình giết chết hai vị công tử?

- Phải. Không ngờ lão lại tinh ý đến vậy. Ta vẫn còn bán rần đôi điều. Nghe Hãn Xương kể lại với ta, phong phanh ta cũng đoán được vài phần nhưng vẫn còn nhiều uẩn khúc. Lão là người trong thành, quen biết đám hào hữu là những bậc trưởng tôn chắc cũng biết được phần hơn những gì ta đã nghe. Lão Tô Hiền tiếng là mưu hại hai đứa trẻ đó nhưng cái chết cũng đầy bí hiểm. Phải chăng có điều gì đáng ngờ. Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại WwW.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 54: Phó Thứ Sử Buồn Lòng

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ mười một:

Phá đòi cọ, Gã Quỷ chém rần hồ.

Vượt ải tử, Thứ sử khóc tôi hiền.

Chương 11.4 Diêm báo dữ, phó thứ sử buồn lòng

Lão Mai nhủ mày, gõ đũa vào hai chiếc bát sành, âm thanh tanh tách vui tai khiến Chung Đạt tỏ mặt khó chịu. Chung Đạt hỏi:

- Lão chừng ấy tuổi, không biết gõ đũa vào bát là điều tối kỵ trong bữa hay sao?

Lão cười:

- Đại nhân nghe cho kỹ, cùng là hai chiếc bát, giống y hệt nhau âm thanh phát ra lại thật khác.

Chung Đạt cởi chiếc áo choàng bông ném xuống chiếc chõng tre, người nóng phùng phùng sau hai bát rượu, giọng nói lạc đi:

- Chẳng phải hai chiếc bát đó rượu ít đầy khác nhau nên âm thanh phát ra sẽ khác. Có điều chi làm lạ.

- Đại nhân xem cho thật kỹ. Hai chiếc bát giống hệt nhau, không cái nào nặng hơn cái nào, khuôn vành miệng loe cùng kích cỡ ấy vậy mà âm tiếng rất khác. Đại nhân biết không, hai chiếc bát này cùng được làm từ cùng một lò gốm, nhưng do hai người thợ khác nhau cùng làm. Cùng nguyên liệu, cùng nung chung một lò, rõ ràng giống hệt nhau, nhưng chỉ khác đó chính là thứ này. Ngài hãy chạm vào xem, chiếc bát này nhìn thật kỹ sẽ thấy một rãnh nhỏ bên trong lòng bát, đó chính là cái bát của người làm thợ gốm nên dù nhìn trông rất giống nhau nhưng kỹ thực hoàn toàn khác biệt.

Chung Đạt nhìn hai chiếc bát thật lâu mà không hiểu ra dụng ý của Lão Mai. Chung Đạt nhìn thẳng ánh mắt hiền hậu của lão, miệng cười hỏi lại:

- Lão nói như vậy ta vẫn chưa thật thấu đáo.

Lão gõ chiếc gậy chống xuống nền đất hai tiếng thật mạnh, có chàng thanh niên mặt mày nhỏ nhắn, ánh mắt tinh khôi, đôi môi mỏng như lá tre, miệng rộng tới mang tai, khúm núm cúi chào hai người. Lão Mai giới thiệu với Chung Đạt:

Đây là hiền tế của lão đệ Tô Hiền tên là Trương Tính, anh ta chính là người nấu bữa cơm cuối cùng cho hai vị công tử châu Phong. Người mà đã khiến lão đệ Tô Hiền của ta bị oan uổng chết thay. Mà nghe qua, chắc hẳn người mà Chung Đạt đại nhân muốn bắt giết sau Lý Nguyên Hỷ và Long Trạch chính là hắn.

Nhưng hãy khoan, xin đại nhân hãy bình tĩnh nghe lão nói. Trương Tính là người hiền lành chất phác, chạy mua chạy bán giúp ta lại hay giúp đỡ người khác nên được lòng lão đệ của ta, lão đệ biết ý con gái út Tô Thị thâm thương hắn từ lâu nên gả cho hắn. Nhờ có hai người anh em cột chèo làm sai nha trong phủ huyện Tống Bình nên được xung làm quản bếp cho đám phạm nhân.

Bữa có hai vị công tử châu Phong bị bắt nhốt, Từ Hãn Xương ra lệnh chăm lo chu đáo cho hai người đó. Vốn tính hay nghe lời nên Trương Tính nghe theo, mang hết số bạc mà Hãn Xương giao cho mua thịt rượu đủ đầy cho hai người đó, không thừa ra lấy một cắc.

Nói đến đây, anh chàng lúi húi cúi lạy Chung Đạt:

- Mong Kiêu đại nhân minh xét. Bữa cơm hôm đó, tiểu nhân không cố tình làm ra như vậy. Câu chuyện không phải như Từ Hãn Xương nói với đám quan trên vậy đâu ạ. Từ trước tới giờ nhạc phụ và tiểu nhân chưa từng có ý hãm hại ai bao giờ. Và lại cái chết của nhạc phụ, hai người anh rể, chị gái và cả vợ tiểu nhân nữa là ngụy tạo dựng lên hòng xoa dịu con giận của các ngài ở châu Phong, muốn mọi chuyện êm xuôi để người châu Phong được yên dạ

mà không mang quân đánh Tống Bình.

Chung Đạt mảy dưng, mắt tròn, uống cạn hũ rượu, nghiêng răng ken kết hỏi:

Không phải là các người thì còn là kẻ nào nữa. Ta còn nghe các người nhận lệnh của tên Lý Nguyên Hỷ đó mà lấy lá trúc đào nấu canh măng cho hai đứa trẻ đó giết chết chúng, hòng lấy uy để hiệp đáp bọn ta hay sao. Nếu không phải mấy lời mứa mép của Hãn Xương đó thì Tống Bình đã bị dẹp từ lâu, chứ đâu phải chờ tới ngày nay.

Bọn chúng mày được lắm, dám cả gan bắt nhốt con trai ta, lại giết người không dao, đánh trống bỏ dùi, vừa muốn đe nẹt đám người ở các châu quận khác, lại mềm dẻo muốn châu Phong ta nghị hòa với lũ khốn nạn đó sao.

Đừng hòng. Kiếp này, quý tử ta đã không còn, ta cũng chẳng thiết gì công danh, chỉ muốn cho bọn chó má đồ họ đó biết rằng, người nam ta không sợ gì bọn chúng. Còn người, người cũng chỉ là kẻ khua khoang miệng lưỡi, đừng hòng thoát khỏi tội chết.

Lão Mại từ tốn vuốt râu, tay đặt nhẹ lên tay nắm chuôi kiếm của Chung Đạt, mặt không đổi sắc, giọng nói vang vang:

- Tướng quân xin hãy bình tâm mà suy xét. Nếu cháu tôi muốn chết thì cũng sẽ tìm cách chết đường hoàng hơn chứ chẳng phải tới đây cầu xin đại nhân để chết dầm dùi ở chỗ này. Là người duy nhất biết được sự tình bên trong nên từ khi đại nhân tới nhà lão, lão đã định bụng rằng sẽ phơi bày hết sự thật cho đại nhân. Nay ý tốt của lão lại bị đại nhân nghi ngờ, nếu cháu ta phải chết, ta xin chết thay nó. Đại nhân hết sức bình tâm nghe cháu ta kể tiếp.

Nói đoạn, Chung Đạt dịu con giận, thu kiếm về, nghe chàng trai đó kể hết sự tình. Trương Tính nói rằng trong bữa cơm cuối cùng trước khi hai vị công tử đó về với ngàn thu, Trương Tính bị Long Trạch sai mang cơm cho đám binh lính canh gác ở cửa nam La Thành. Lúc chưa nấu xong, lính của Long Trạch tiếp tục sai tới đốc thúc nên Tính đành phải vội vàng gói ghém mang cho đám lính đó bữa cơm trưa.

Lão Tô Hiền hôm đó vào thăm ba người con rể thấy Trương Tính có việc phải đi nên mất mũi nêm nhem vào bếp nấu cơm giúp con rể. Có hai suất đặc biệt dành cho hai người nên lão chăm chút từng ly, nhưng lão không hay đám rau tươi đã bị thay bằng lá trúc đào từ khi nào.

Đến khi mọi sự đã rồi, lão kể lại cho Trương Tính rằng ngày hôm đó chỉ có một người nói là người của Từ huyện lệnh tới để thăm dò xem cơm nước cho hai vị công tử đó có chu đáo hay không nên lão chẳng nghi ngờ. Hỏi ra thì không một ai biết người mà hai cha con lão Tô Hiền tả lại. Vậy nên mọi tội lỗi quy hết lên đầu cha con họ Tô ấy.

Chung Đạt vẫn còn bán tín bán nghi nhưng không còn tâm trí để xử tội Trương Tính dành cho Trương Tính lui ra. Lão Mại mang thêm hai hũ rượu thơm lừng đãi viên phó thứ sử châu Phong.

Đến khi ngà ngà say, Lão nhắc lại chuyện ông thầy tướng số. Chung Đạt hỏi ý lão xem người đó ở chỗ nào hay không thì tới hầu chuyện Vương Thắng Triều ở La Thành. Lão Mại vẽ đường cho Chung Đạt đi theo, tới núi Thiên Thai, đi qua ba bậc thang lớn, gặp một người huynh đệ tên là Doãn Xanh sẽ tìm được người.

Chung Đạt rượu say trở về phủ, ngủ một mạch tới ban trưa. Chung Đạt choáng váng đầu, kiếm vội miếng trầu nhai rồi sai người mang canh hến rau ngót tới. Chung Đạt thưởng thức xong món canh, lập tức cùng năm người tùy tùng đi theo sông Thiên Đức tìm tới viên thầy tướng họ Đàm.

Y lời Lão Mại nói, Chung Đạt gặp được Doãn Xanh, Doãn Xanh chỉ hai ngón tay hướng về tây bắc và tây nam dặn rằng Chung Đạt hãy đi về hai phía đó, nếu có duyên ắt sẽ gặp được thầy.

Chung Đạt dùng kiếm chìa thẳng vào mặt Doãn Xanh, Xanh không chống cự mà chỉ cúi đầu bái lạy mấy người cùng Chung Đạt. Chung Đạt lấy làm giận lắm, nhưng không làm gì được, Chung Đạt hào phóng tặng ngựa cho Xanh, rồi đi theo hướng tây bắc.

Trời đổ bóng xế, Chung Đạt thở dài than vãn với đám tùy tùng. Người nào người ấy mệt mỏi chỉ đáp lại đôi ba câu rồi thúc ngựa chạy không biết đâu là đích đến.

Tới một khúc sông, có cây gạo hiên ngang rủ xuống mặt sông những cành khẳng khiu trụi lá, Chung Đạt trông thấy một người đàn ông mặt gầy, chán rỗ, mái tóc xù xòa, chân tay như những cành mục trên cây gạo mà người đó đang dựa vào.

Thoảng qua, Chung Đạt nghĩ đó chỉ là kẻ khách tầm thường như bao kẻ khác nên quát ngựa chạy đi. Đi quá cây gạo chừng ba mươi chín bước chân ngựa, giọng người đó cất lên, nghe inh ỏi vắng vắng như tiếng ve kêu mùa hè:

- Đã có duyên tương ngộ giữa dòng đời tấp nập, vậy mà kẻ hùng tâm sao vội lướt qua mà không hỏi han kẻ sĩ. Thật tiếc lắm thay. Chi còn chừng ấy nữa thôi, sẽ chẳng còn có thể hạnh ngộ.

Chung Đạt quay đầu lại, kéo cương ngựa tiến tới chỗ người đàn ông đó. Nhìn chăm chăm một lượt, đôi mắt đục mờ, bàn tay thô ráp, người gầy gò kham khổ, lại có vết bộp lớn phía sau gáy hiện rõ hai chữ “nhân tướng” (人相). Tướng mạo không có gì khác thường, Chung Đạt hỏi:

- Có gì anh lại nói duyên tương ngộ với ta. Anh có ý gì hay chăng?

- Là ta thật có duyên phúc mới gặp được kẻ anh hùng như ngài. Tận mắt trong thấy tướng mạo phi phàm, da đỏ hồng tí di. Ở cái tuổi của ngài được như vậy quả là xưa nay hiếm.

Chung Đạt lăm nhăm, nhớ lại trong đầu ký ức nào đó vừa mới chợt quên. Chung Đạt mừng rỡ:

- Đúng rồi, vết bóp hình nhân tướng phía sau gáy, nốt ruồi to chèn dưới bông mắt phải. Là Tiên Thổ tiền sinh. Có phải hay chẳng? Gặp đây quả nhiên trời xanh có mắt, hữu duyên muôn lần.

Người đàn ông cúi thấp mình chào viên phó thứ sử châu Phong:

- Gặp được tướng quân thật là mừng thay. Ta cũng đang đi tìm một vị tướng quân mong được người đó dẫn tới gặp Vương thứ sử để bàn với ngài ấy về...

- Có phải là việc trấn yểm đất Long Đỗ hay chẳng?

Thầy tướng họ Đàm vâng lời xin đi theo Chung Đạt về tới Tống Bình. Đàm Tiên Thổ kể lại những điềm tích đã xảy ra ở đất Tống Bình cho Chung Đạt nghe.

Suốt dọc đường đi Chung Đạt cố gắng hỏi về tướng số con người. Lời họ Đàm nói như mưa rào đổ xuống đất khô cằn, bao nhiêu câu chữ Chung Đạt nắm lấy nắm lòng. Như thể gặp được tiên thần, ánh mắt Chung Đạt toát lên sự rạng rỡ, phấn khởi biết nhường nào.

Những câu chuyện kinh bang tế thế đều được Chung Đạt hỏi ý vị thầy tướng đó, Đàm Tiên Thổ cũng không ngần ngại bày tỏ hết tâm can của mình đối với những việc của tầm cao nhân trị đó.

Cả quãng đường dài mới chừng năm mươi dặm không sao kể cho hết những tâm tư của Chung Đạt bấy lâu.

Trời sầm tối, Chung Đạt thiết đãi Tiên Thổ một bữa thịt rượu đầy ắp, vũ nữ múa lụa trong cả trăm điệu nhạc hay. Ánh trăng mờ mịt ẩn trong làn mây mỏng, gió se se khiến hai người đó rượu say nằm lăn ra sân phủ đầy lụa là, gấm vóc sang trọng chôn điện phủ.

Có tiếng mèo gầm gào trong đêm khiến vị thầy tướng số tỉnh giấc. Một con mèo đen, mắt sáng quắc dưới ánh trăng mờ nhìn vào phía trong điện phủ, Tiên Thổ xua xua đuôi mèo đó đi thì nó tiến lại gần, nhảy qua đầu họ Kiều xông vào liếm ly rượu còn vương trên bàn.

Tiên Thổ mím chặt môi giậm giậm đuôi mèo đó đi nhưng nó vẫn đứng trơ trơ ở đó. Nghe tiếng thậm thịch bên tai, Kiều Chung đạt mở mắt, giật mình Chung Đạt cảm kiếm chém chết con mèo đen. Tiên Thổ mặt mày kinh hãi, lắp bắp nói với Chung Đạt:

- Hắc Miêu vốn tính âm rất mạnh. Nhờ may nó nhảy qua người khác nằm ngủ sẽ rước theo linh hồn người ấy. Nãy giờ nó ngồi đó nhìn chăm chú vào tướng quân, khiến ta thật không thể yên giấc nên mới khua đuôi nó đi.

Chung Đạt cười:

- Chỉ là một con mèo. Tiên sinh chớ nên lo lắng như vậy. Ta đây đã trải qua cả trăm trận đánh lớn bé. Quạ kêu, ếch chết đã chứng kiến bao lần. Chưa hề có chuyện gì xảy đến với ta.

Tiên Thổ nhìn thẳng vào đôi mắt Chung Đạt, ánh mắt bỗng dờ dẩn, con ngươi nhạt màu, râu tóc mới có mấy canh giờ mà đã rũ xuống, rụng dưới sàn cả nắm. Chung Đạt khép tay xoa bụng, Tiên Thổ nói với Chung Đạt:

- Thần thái đại nhân thật khác so với khi tối. Người xoa bụng là có ý gì hay chẳng.

- Ta thấy nhâm nhâm đau. Chắc là do khi qua uống nhiều rượu nên mới vậy.

- Bụng trưởng, môi thâm xỉ, râu tóc rụng nhiều. Đại nhân thấy trong người thế nào.

Chung Đạt giương đôi tay khỏe khoắn, cười hả hê:

- Sức như voi cạp, đâu có điều chi đáng ngại. Những thứ đó khi mới ngủ dậy ai mà chẳng vậy.

Nhìn ẩn đường Chung Đạt, Tiên Thổ lắc đầu. Chung Đạt gắng hỏi mà Thổ không trả lời. Chung Đạt liền kề dao vào cổ ép Thổ đáp lời. Thổ gạt tay, ánh mắt dịu xuống, thấp thòm lo âu, âm thanh từ lồng ngực thỉnh thoảng mỗi lúc thêm dữ dội càng khiến Chung Đạt nghi ngờ. Thổ đành buông lời:

- Nói ra thì đại nhân hãy xá cho.

- Có điều chi mà phải giấu giếm.

Đàm Tiên Thổ chia những ngón tay bấm bấm nhẩm tính điều gì rất thần bí. Đi đi lại lại chừng bảy bước chân, Tiên Thổ quay ra nói với Chung Đạt:

- Ta thấy toàn thân đại nhân âm khí đang vượng, e là sẽ chẳng thể qua nổi được một trăm lẻ tám ngày nữa.

Chung Đạt sững sờ:

- Nhà anh nói sao? Ý nhà anh nói ta sẽ chết hay sao.

Tiên Thổ răng môi lập bập vấp vào nhau:

- Tại hạ không có ý đó. Mà xin đại nhân trong vòng hơn ba tháng tới, hãy giữ gìn thân thể. Mùa đông giá rét, đại nhân hãy cẩn trọng.

Con say chưa dứt, gió lạnh thổi vào trong gian phòng khiến đầu óc Chung Đạt choáng váng nằm ra sàn ngủ thiếp đi. Tiên Thố thu dọn xác mèo đen, lau sạch vết máu rồi đưa Chung Đạt nằm lên trên chiếc sập gụ chạm chệch giữa điện. Tiên Thố ngồi canh giấc ngủ mà giặt mình thon thót, rồi thở phào nhẹ nhõm khi buổi sớm Chung Đạt tỉnh giấc rồi Thố luyện võ nơi hậu viên.

Bữa sáng soạn dùng đã xong, Chung Đạt dẫn Tiên Thố tới gặp Vương thứ sử.

Thăng Triều nhìn tướng người chất phác, dân dã nên cũng hỏi qua loa Tiên Thố một vài lời. Tiên Thố thấy Thăng Triều tỏ mặt không thích nên có ý lui ra. Chung Đạt hỏi ý Tiên Thố sao không bàn chuyện Long mạch với họ Vương. Tiên Thố chỉ lẳng lặng bước đi mà không nói lời nào.

Đến canh Ngọ, Tiên Thố cúi chào Chung Đạt rồi quất ngựa rời khỏi La Thành. Chung Đạt giữ ngựa hỏi họ Đàm:

- Có sao lại vội vã đi mau mà không nói lời nào như vậy?

- Chủ tướng của đại nhân không phải duyên nên đâu ta có nói ngài ấy cũng chẳng chịu nghe lời. Nếu chủ tướng ngài có hỏi thì hãy trả lời cho thật khéo khéo gây chia rẽ mối thâm tình. Mong có ngày tái ngộ.

Chung Đạt nhìn theo dáng người gầy gò khắc khổ mà lắc đầu chán nản. Đi một đoạn, có tiếng ngựa quay lại. Chung Đạt mừng rỡ chạy ra đón. Tiên Thố nhoen nhện cười, ánh mắt vô hồn, giọng nói buồn bực:

Lời cuối chia ly mong đại nhân hãy bảo trọng. Hãy luôn giữ cho khí dương sung vượng tránh âm khí lấn át sẽ tránh được tai họa.

Kẻ làm chủ đất này đâu có sức muôn vạn người cũng chẳng thể khiến thiên mệnh đổi dời. Nếu được thì ngài hãy khuyên họ Vương đó trở về đất châu Phong, lấy gương của vua Thục Phán xưa, tự ý rời kinh đô của tổ họ Hùng về tới Loa Thành khí chất xung khắc với bản tính của họ Thục mà đất nước lâm nguy.

Nay họ Vương cũng theo vậy mà sẽ rước họa sát thân, nếu có lòng đổi ý, thuận theo ý trời thì được an lạc, bằng không chẳng thể tránh được số mệnh đã định sẵn từ trước.

- Vậy tiên sinh sẽ đi về đâu?

- Tại hạ không hợp với chốn xô bồ, chỉ ưa thanh nhàn, vui thú điền viên. Nơi nào có cây cỏ, chim thú nơi ấy sẽ thấy tại hạ. Xin đại nhân hãy bảo trọng.

Nói rồi, ngựa lồng lên chạy về phía nam. Chung Đạt quay lại La Thành mà lời nói của Đàm Tiên Thố văng vẳng mãi bên tai. Chung Đạt đem lời đó tâu lên Thăng Triều, Thăng Triều giận dữ ra lệnh bắt giết Tiên Thố đó, lại mắng Chung Đạt một trận tể tát:

Là bậc quân chủ lại đi nghe những lời sằng bậy của đám đạo sĩ giả thần, giả nhân đó. Ta nghe trong dân gian mà lòng đã ngờ vực bấy lâu. Nay gặp ở chính điện, ta thấy kẻ đó khí chất tầm thường, đôi mắt gian xảo, không phải là người tốt. Kẻ tà đạo, những lời đó có gì đáng làm tin cậy.

Hảo huyền mê hoặc chúng dân như bọn giặc Hoàng Cân thời Tam Quốc bên nước Hán, lại có những tên đạo sĩ lấy đạo pháp làm ngu muội lòng người như Vu Cát nước Đông Ngô, thời nào chẳng có.

Chung Đạt ơi, Chung Đạt. Lão cùng ta suốt mấy mươi năm há lại chỉ vì lời của kẻ xa lạ mà thay đổi ý nguyện của chúng ta. Mà chẳng phải chính Chung Đạt nói quyết dẹp bọn gian ác, trước báo ân tiền nhân, sau trả mối gia thù.

Lời nói Thăng Triều như nước lũ lạnh lẽo hắt vào mặt tiết trời đông giá rét. Hụt hẫng, Chung Đạt lùi thui bước ra về.

Đường đi qua thành cũ, Chung Đạt ghé qua đoạn sông chỗ con trai Chung Tiềm chết hơi thở cuối cùng, lặng lòng nghĩ về những chuyện đã xảy ra. Chung Đạt nhìn về phía mặt trời đang ngả bóng phía tây nam bụng chợt nghĩ “Mặt trời hướng tây nam, gió đông bắc tràn về. Rõ là mùa đông giá buốt.”

Toán Hoa Tài dẫn binh đi tuần phía ngoài thành trông thấy Chung Tiềm đang ngồi lơ đãng bên bờ sông đi tới gọi Chung Tiềm. Toán Hoa Tài nói với họ Kiều rằng Dương tù trưởng ở Trường Châu đó chính là Dương Thanh. Quân lính Man Hoàng mà châu Phong vun đắp bấy lâu là một tay Dương Thanh dựng lấy.

Nay Chi Liệt ở cánh phía tây bắc Tổng Binh, họ Dương lại ở đất tây nam, đội quân Man Hoàng do man tộc trưởng trẻ tuổi là Ma Cao Dục nắm giữ như thế cánh cung đang kéo căng, chỉ trực ngày nhà đầy phóng mũi tên là đội quân Tổng Binh về phía bắc. Chung Đạt nhìn theo ánh mặt trời, cố gắng xâu lại những ký ức trong đầu, có điều gì đó khiến họ Kiều bất an. Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại Ww.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

Chương 55: Chương 11.5 Lão Tướng Già Và Tâm Tình Của Kẻ Đi Xa

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ mười một:

Phá đòi cọ, Gã Quỷ chém rắn hổ.

Vượt ải tử, Thử sử khóc tôi hiền.

Chương 11.5 Lão tướng già và tâm tình của kẻ đi xa

Chung Đạt vội vàng lấy ngựa của tay giám quân đi cùng Toán Hoa Tài thúc ngựa vào trong La Thành hỏi Vương thử sử về người Man Hoàng. Dương từ trưởng. Lão tướng họ Kiều khéo lời khiến thử sử họ Vương đành phải nói hết những bí mật mà sáu bảy năm nay người châu Phong đã bị che mắt.

Cánh quân phía tây dọc từ Tân Viên xuôi theo Hát Giang đổ ra cửa Đại An châu Trường hết thấy nằm dưới sự chỉ huy của họ Dương ấy. Lời nói của Thăng Triều như ngàn tên bắn, vạn con ong đốt sưng tấy khắp cơ thể họ Kiều.

Kiều lấy làm áy náy bởi mình đã bị lừa gạt trong suốt chừng ấy năm. Mọi việc châu Phong đều do một tay Thăng Triều cùng đám bộ tướng Lý Do Độc, Hỏa Cước Tốc định đoạt. Toán Hoa Tài cùng Chung Đạt chỉ là những quân tốt thí trong ván cờ do họ Vương dựng lên với dã tâm chiếm đoạt Tổng Bình từ lâu.

Suốt một tuần liền, Chung Đạt bỏ về Mê Linh, Thăng Triều cho gọi cũng không tới diện kiến họ Vương. Họ Kiều ở trong phủ suốt ngày, cái gắt giận dữ với đám gia nhân nên khi họ Vương tới thăm hỏi cũng muren bọn gia nhân ra mắng chửi, tỏ ý đuổi viên thử sử đi.

Họ Vương thừa hiểu lòng dạ Chung Đạt nên đã dùng gái đẹp, lụa là, vật hiếm của lạ mang tới lại cho người viết một lá thư khéo nhắc nhở Chung Đạt chớ quên những tâm nguyện ngày trước khi hai người trai trẻ hằng mong. Họ Vương ở lại trong phủ một ngày, Chung Đạt chẳng chịu ra tiếp đón. Họ Vương đành coi bỏ mũ áo, xắn cao tay áo, ống quần, búi tóc củ hành, lấy bầu rượu ngồi trên chõng tre trước cửa gian phòng của Chung Đạt mà kể hết lòng dạ.

Chung Đạt khi đầu quát mắng, sau đó lại dịu dần theo mạch diễn thuyết của họ Vương. Nhìn qua khe cửa gỗ, ánh sáng lấp lờ, làn hương thơm dễ chịu bay vào khiến Chung Đạt bỗng thấy mềm lòng trước họ Vương.

Canh ba gió lạnh, Thăng Triều ngồi dựa vào cột hiên trước gian nhà mà chiếc áo choàng đã rơi xuống từ bấy lâu. Chung Đạt lòng nóng như lửa đốt ở bên trong dầu muốn mở cửa để mời Vương thử sử vào trong nhưng lý trí lại không cho.

Bọn con gái đứng trực chờ ở gian trước cũng đã mệt mỏi, co ro ôm lấy nhau mà ngủ từ bao giờ. Mấy gánh lụa là, vật hiếm của lạ lẫn lóc chõng trơ ngoài hiên nhà.

Có tiếng quân lính chạy xộc thẳng vào trong phủ họ Kiều, khua khoắng đêm khuya. Thăng Triều lạnh vai tỉnh dậy lấy chiếc áo choàng khoác lên mình, ngồi nghiêm nghị trên chõng tre nghe tin báo:

Bẩm chủ tướng. Phía triều đình đã rút ráo mang quân áp sát các trại quân của ta. Phía Lục Châu quân bản bộ tám nghìn, kỵ mã chín trăm đã vượt sông Kinh Thầy vào tới đất huyện Chu Diên. Đóng quân ở Hải Môn quan là đội quân ba vạn lính do Hàn Ước nắm giữ, dưới quyền còn có viên tướng đầy mưu lược là Mã Thực.

Từ phía bắc châu Bình Nguyên các đạo quân từ đất Quảng Châu, Quế Châu đã đánh lui các đạo quân Nam Chiếu áp sát đến bờ đông sông Lô. Thành trì các huyện Lục Thủy, Thang Tuyên ở Thang Châu đã rơi vào tay quân Triều Đình.

Các huyện Hàn Thành, Lạc Quang, Đa Văn ở Chi Châu, các quan ở đó hết loạt trở mặt với quân ta chém chết phần nửa số binh lính Man Hoàng đóng trại ở phía tây bắc Nà Lữ. Quân của Trương Sang, bộ tướng của Long Trạch từ khi bỏ thành Nà Lữ đã huy động được số quân lên tới bảy nghìn người đánh sập hai cửa thành phía đông và phía bắc.

Lính quân ta trong thành chống cự suốt ngày hôm qua, nay đành phải rút về phía nam. Tình thế nguy cấp mong chủ tướng ra ý dụ.

Thăng Triều bình tâm hỏi han kỹ lưỡng quân tình. Chỉ trong hơn nửa canh giờ, có đến năm người chạy ngựa tới báo tin. Quân tình cấp bách, Thăng Triều đành phải trở về Tổng Bình cho gọi đám sĩ tướng tới bàn chuyện.

Chung Đạt nhìn Thăng Triều trong cơn nguy nan mà vẫn bình tâm dặn dò đám gia nhân trong phủ lo liệu, chăm sóc chu đáo cho Chung Đạt. Họ Kiều đắn đo hồi lâu rồi lấy áo giáp, mũ sắt khoác lên người, giữa đêm khuya thương hồ hét đuổi theo Thăng Triều.

Tới La Thành trời đã mờ sáng, lời nói oai dũng của lão tướng họ Kiều vọng tới điện phủ trong thành. Thăng Triều mừng rỡ cùng các tướng ra đón Chung Đạt.

Tay bắt mặt mừng, Chung Đạt quỳ trước mặt Thăng Triều, giọng đầy quyết tâm

- Tề gia trị quốc kẻ chỉ những chuyện nhỏ nhoi, lòng dạ hẹp hòi đó. Là ta đã quá đặt mình lên cao mà quên mất Thăng Triều vẫn luôn coi ta là bằng hữu, là chí cốt tâm can. Nguyên docks hết sức đánh dẹp đám ác gian.

Chí Liệt cùng lúc đó mang bảy nghìn quân bản bộ cùng các tướng Phạm Đan, Liêu Đức Thịnh, Đặng Hoài từ huyện Vũ Bình đi tới hội quân.

Phía châu Trường, Dương Thanh sai bộ tướng là Đào Tung, Nguyễn Bém, Đồng Hùng dẫn theo năm nghìn quân tăng viện cho số quân đóng ở miền châu thổ để phòng đám quân Vũ An Châu nổi loạn phản lại quân châu Phong.

Từ Man Hoàng, Lý Toàn cùng với Mã Tước cầm đội quân một vạn rưỡi tới bờ nam sông Lô dọc từ huyện Gia Ninh tới châu Bình Nguyên tạo thành phòng tuyến đủ sức chống phá các đợt phản công của quân triều đình.

Đỗ Sĩ Giao ở châu Phong nghe ngóng viết một lá thư cho Dương Thanh và Ma Cao Dực ý muốn hai người ấy hòa hảo với quân Nam Chiếu, Ai Lao cùng bọn Đoàn Uyển Châu Ái, đợi khi thời cơ chín muồi thì mới nên động binh.

Ba ngày sau, quân đội của Thăng Triều đẩy lui được các cuộc tấn công của quân triều đình từ phía bắc tràn xuống. Quân của Hàn Ước phải lui về châu Ung, châu Quảng cách biên giới chừng hai trăm dặm.

Thăng Triều ở Tổng Bình bớt đi mối lo phía bắc, tập trung binh lực từ châu Phong đổ về Giao Châu bảy huyện. Châu Phong được đồn binh từ đất Lâm Tây, Man Hoàng do Lý Do Độc cùng Đinh Tráng trấn giữ phía sau phòng tuyến của đội quân họ Dương.

Quân lính triều đình suốt ba tháng mùa đông không thể chiếm được thế thượng phong đành lui quân sâu vào trong đất Giang Đông. Duy chỉ có đội quân của Mã Thực quyết định bỏ đất châu Ung về phòng thủ ở châu Lục vốn đã được họ Mã bình định từ khi Lý Nguyên Hỷ bỏ bê đất ấy cho Man Hoàng và Hoàn Vương quấy phá.

Họ Mã trẻ tuổi bình sinh tính tình hòa nhã nên đã viết thư xin hòa với họ Vương. Chí Liệt cùng Chung Đạt cương quyết muốn mang binh đánh dẹp đi đất châu Lục nhưng họ Vương cho điều đó là trái đạo nên không mang quân đi đánh dẹp, chấp thuận ý nguyện cầu hòa của họ Mã.

Mùa xuân năm Mậu thân (828), Vương Thăng Triều đã thu toàn bộ đất Lĩnh Nam về một mối, các tướng sĩ được chia đất, phong thưởng.

Riêng chỉ có người của Dương Thanh và họ Đỗ vẫn giữ nguyên các chức cũ, được thưởng vàng bạc, vải vóc mà không phong thêm đất. Các tướng dưới trướng Dương Thanh vì thế mà không phục họ Vương, liên tục dâng lên Dương Thanh lời lẽ khinh miệt.

Họ Dương nghe lời Đỗ Sĩ Giao vỗ về các tướng sĩ rằng:

“Chùng ấy năm nương nhờ họ Vương, muôn trùng hiểm họa rạp rình. Vậy mà Thăng Triều đó dám đứng ra hứng chịu mọi nghi ngờ của đám quan lại triều đình, hết sức nâng đỡ che chở cho ta. Người như vậy mới đáng bậc tôn trưởng trung nghĩa.

Ta docks lòng này đánh đuổi kẻ bạo tàn, phò dân giúp nước cũng là cái vinh quang của bản thân ta. Nếu chẳng phải có Thăng Triều mà các người mới được mặc chiếc áo quan thơm phức, đội chiếc mũ giáp ánh kim. Nhìn xem các người đã làm được gì cho dân cho nước hay chỉ ở đó mà so bì với kẻ khác về chức tước lợi lộc.

Há các tướng lại không thấy hổ thẹn khi nhìn vào Thăng Triều mà lại sinh lòng docks kỵ, không phục. Người sinh lòng docks chẳng phải là bất nghĩa bất trung hay sao.”

Lời vỗ về của Dương Thanh khiến bọn tướng sĩ dưới trướng kẻ nào kẻ nấy không dám bàn tán ra vào nữa.

Biết được Dương Thanh trấn an được đám binh tướng dưới quyền toàn tâm toàn ý cho bờ cõi An Nam nên Vương Thăng Triều càng thêm nể phục. Thăng Triều viết lá thư ngõ ý muốn mời Dương Thanh tới đất Tổng Bình nhưng họ Dương đáp lời chưa phải lúc để trở về Tổng Bình nên xin khất tới dịp khác. Thăng Triều biết lòng dạ của Dương Thanh nên cũng không ép họ Dương trở về Tổng Bình.

Ngày giữa tháng ba, cái rét không còn siết da siết thịt, Thăng Triều trở về châu Phong thăm nom con trai Thăng Hùng và cháu đích tôn Thăng Bình. Được vài hôm ngắn ngủi, việc quân chẳng thể ở lại thành Bạch Hạc được lâu, Thăng Triều dặn dò Hỏa Cước Tốc chăm lo việc châu Phong cho chu đáo, để mắt tới đám người của Dương Thanh còn đang bị giam lỏng.

Yên lòng, Vương Thăng Triều mang theo hai đôi hạc đồng, đi theo phía nam qua huyện Thái Bình, châu Nam Tà văn cảnh rồi mới trở về La Thành.

Đi qua huyện Hoàng Giáo, có bãi đất nhô cao, cỏ xanh mượt mọc cao ngang thắt lưng, bia đá nhăm nhỏ, cỏ rêu bu kín sừng sững giữa trời như thể có bàn tay con người dựng lên. Nóc bia thẳng đứng vút ngược bầu trời, thấy điều kỳ lạ Thăng Triều liền cho người ngựa dừng lại.

Bỗng có hai con chim quạ đen trùi trùi bay tới đậu lên bia thì lông trên người chúng rụng hết chỉ còn đám lông ống phía đuôi và hai sải cánh.

Bọn lính đi theo ngửi thấy mùi lạ liền hô hào cho cả đoàn người chạy đi. Thăng Triều lấy vật áo che mũi, tiến tới bia đá, hai con chim quạ kêu éc éc rồi đập cánh bay đi. Đám lông của chúng vương trên bia, Thăng Triều lấy tay gạt lông quạ đi thì hiện lên hai dòng chữ lớn:

“Mặt trời chỉ lớn ngà tây,

Ánh trăng sáng rọi gọi ngày qua đêm”

Rồi phát phơ một làn gió nhẹ thổi qua, hương thơm dễ chịu xông vào tận óc khiến Thăng Triều lơ mơ bước lên đồi cỏ. Đám lính trông theo chủ tướng mà sững sốt, há hốc miệng khi nhìn thấy viên thứ sử đang bồng bênh trên mặt cỏ, nhẹ giẫm lên mây trắng lướt đi như thần nhân giáng trần.

Tiếng sấm rền ngang tai, những giọt mưa đầu mùa rơi xuống lạnh thấu da thịt. Bọn lính trắng vội chạy đến chỗ Vương Thăng Triều diu vào xe ngựa toan đi thẳng về Tống Bình.

Viên tỳ tướng là Hà Dĩ nhìn bia đá sáng rực lên rồi nhuộm màu đen kịt trong làn mưa, khuôn mặt hình thù kỳ quái hiện ra trước mắt. Hà Dĩ dùng kiếm chém gãy đôi bia đá, có dòng nước đen từ trong bia chảy ra, tiếng quạ kêu the thé bên tai.

Cảnh tượng khiến cả đám quân hải hùng, vội thúc ngựa đi về phía đông. Có tiếng cười vang vọng theo đoàn người ngựa của Thăng Triều:

- Bậc minh chủ há lại khinh miệt kẻ sĩ. Tâm bất minh, kẻ dưới dạ không sáng.

Thăng Triều trở về La Thành ốm liệt suốt bốn ngày bốn đêm. Đến đêm thứ năm, Chung Đạt mang theo thầy lang họ Lý tới La Thành.

Bắt mạch kê đơn, Lý Lang Mộc nói với đám gia nhân chỉ cần thứ sử tĩnh dưỡng, đến canh ty ngày mai sẽ tỉnh táo.

Chung Đạt lấy làm kỳ lạ hỏi Lang Mộc. Thầy lang lưng đã còng rạp, đôi chân yếu mõi, ngồi xuống ghé đầu, miệng móm mém nhai miếng trầu không phân giải cho Chung Đạt nghe:

Đó là dị tà của đám người huyện Hoàng Giáo. Xảo thuật ấy thường được bọn mãi võ trong thành sử dụng. Người làm được đến độ thuần thực như vậy chắc hẳn không phải người thường.

Theo lão thấy thì thứ bùn đen mà Hà Dĩ tướng quân chém phải là hỗn hợp của thạch tín, lá giáp trúc đào cùng cây độc xứ Lâm Tây trộn với bùn.

Mùi hương mà Hà Dĩ tướng quân kể lại đó rất có thể là loài dạ hương, thường mọc nhiều ở vùng đó, chỉ cần hít một lượng nhỏ cũng có thể khiến người ta toàn thân mê muội vô thức. Như lời Hà tướng quân kể lại thì đám chim quạ ở đó còn rụng cả lông nên ta đoán chắc chính là thứ hoa ấy.

Khi ta từ châu Phong tới La Thành có đi qua chỗ đó, nghe dân làng ở đó kể lại thì trước đó vài ngày có một người tướng mạo hiền lành, chất phác tự giới thiệu là Phong Hùng có qua chỗ ấy, dựng lên bia ở mô đất cao đó, nói với dân làng rằng sẽ có quý nhân đi qua đất làng nên mượn chỗ mô đất đó để đón khách.

Đúng như lời anh ta nói, Vương thứ sử đi qua chỗ đó nhưng anh ta lại bỏ đi trước đó vài canh giờ trước. Mọi người trông thấy anh ta đi về phía đông nam. Bia sơn màu đá nhũ nhưng kỳ thực là gỗ bọc bùn độc. Đây là một kế hoạch hòng giết hại tướng chủ.

Lang Mộc còn đang dang dở câu chuyện bỗng Chung Đạt thấy trong đầu chéch choáng, bụng đau dữ dội nằm lăn ra sàn thoi thóp.

Đám tùy tùng trong phủ đỡ Chung Đạt lên chiếc sập. Sắc mặt Chung Đạt xấu bầy phần, Lang Mộc bắt mạch, lấy tay ấn nhẹ vào bụng của Chung Đạt liền lắc đầu nói nhỏ vào tai viên phó thứ sử:

- Bệnh tình của đại nhân đã đến độ rất xấu, dị thể mọc to ở trong bụng chèn ép lục phủ ngũ tạng. Nói ra mong đại nhân thứ tội, chớ suy sụp tinh thần. Lão e rằng đại nhân không qua khỏi.

Chung Đạt nhắm tịt trong đầu, kể từ ngày thầy tướng họ Đàm rời khỏi La Thành cũng đã được gần trăm ngày. Chung Đạt càng tỏ ra tiếc nuối, tiến lại gần chỗ Thăng Triều mà khẽ nói những lời chẳng chối.

Thăng Triều nằm trên giường mà đôi dòng lệ ướt đầm đìa gói chần, tay cố nắm chặt lấy Chung Đạt.

Ngày sau, như lời lão lang Lý, Thăng Triều tỉnh dậy sau suốt những ngày đêm miên man trong trạng rù mẩn che.

Nghe binh tình phía biên ải có biến, Hàn Ước lần này mang theo năm vạn rưỡi binh lính hòng đoạt lại dải đất Lĩnh Nam. Thăng Triều tìm tới phủ của Chung Đạt để dò ý.

Chung Đạt nghe vậy liền bật dậy, cảm thương, mặc giáp xin cầm quân tiên phong đánh đuổi quân họ Hàn. Thăng Triều một mực can ngăn không cho. Khi lên điện phủ, các tướng sĩ mặc dù miệng nói nể phục ý chí của lão tướng họ Kiều nhưng hết thấy đều không muốn cho họ Kiều đang mang trọng bệnh xung trận.

Tháng tư, mùa hè Mậu thân năm ấy, cánh quân tiên phong của quân đội triều đình do tướng Quách Thôi xâm lấn tới bờ cõi Thang Châu. Tướng người Lão của Thăng Triều là Đột Xuân chém chết tướng giữ thành huyện Hoa Thanh châu Lục, hồng uy hiếp Mã Thực.

Mã Thực đành phải viết thư cho Hàn Ước nghị hòa thêm một thời gian nữa. Hàn Ước không nghe, sai Quách Thôi, Bò Quan Thúc dẫn quân tiên phong vượt trấn Hải Môn đi hai đạo thủy bộ đánh vào miền trung du, tỏa khắp các sông lớn nhỏ phía trước tiền đồn châu Lục của Mã Thực.

Ở La Thành, đếm số ngày còn lại trước về cõi cực lạc, Chung Đạt không yên lòng đứng trước toàn quân tỏ rõ ý nguyện được cảm thương đánh giặc lần cuối :

- Số trời đã định, ta sẽ chẳng còn được sát cánh cùng chủ công, cùng các vị huynh đệ. Đêm qua ta nằm mộng thần nhân nói với ta rằng ta chỉ còn bốn ngày nữa. Số ngày ít ỏi đó có thể không thể làm nên thắng thua toàn cục nhưng ta quyết chiến đấu với bọn giặc cỏ ấy đến hơi thở cuối cùng. Còn hơi thở ta sẽ còn cầm mũi giáo đâm chết kẻ địch.

Toàn quân xúc động trước khí dũng lão tướng quân, ai nấy đều hô vang tên của lão tướng quân. Thăng Triều đành thuận theo ý nguyện của Chung Đạt, sai Toán Hoa Tài cùng hai viên phó tướng mang theo năm nghìn lính vượt sông Như Nguyệt hòng đánh tan đội quân tiên phong của Hàn Ước.

Giáp trận, Kiều Chung Đạt ôm bụng đau dữ dội, các tướng đều khuyên ông trở lại trại binh để dưỡng sức, khi đủ sức lâm trận cũng chưa muộn. Chung Đạt không nghe theo, tay ôm bụng, tay cầm huyết thương chém chết năm mươi tên địch.

Giữa trận gặp tướng địch là Bồ Quan Thúc mang đao lớn chém Toán Hoa Tài thì bị lão tướng Chung Đạt dùng mũi thương chém bay đầu. Đám lính triều đình trông thấy lão tướng bụng to, đầu không mang mũ sắt, tóc rụng nửa đầu uy dũng chém chết tướng mà nhón nháo bỏ hàng ngũ chạy về phía bắc.

Cùng lúc đó Quách Thôi hợp với đội quân huyện Ô Lôi châu Lục lên đến tám nghìn lính đi từ huyện thành huyện Hải An tới tăng viện. Toán Hoa Tài cùng hai viên phó tướng thấy khó lòng địch nổi sức giặc liền hô quân chạy về phía tây nam.

Chung Đạt thấy quân rút về liền quay lại chặn địch, chém chết hơn hai trăm quân lính của Quách Thôi. Toán Hoa Tài quay lại trông theo thì Chung Đạt đã bị quân lính vây kín, người ngựa tạo thành nhiều vòng, nhiều lớp. Gạt nước mắt, con giận dữ, Toán Hoa Tài đành cho quân rút về bờ sông Như Nguyệt.

Kiều Chung Đạt một mình xoay sở giữa vòng vây nghìn quân địch, gào thét, chém giết vô số kẻ. Đám lính chỉ dám chạy vòng quanh mà không kẻ nào dám xông tới.

Chung Đạt cười lớn, gương mặt ngời sáng chỉ lên mặt trời đứng bóng. Tiếng ngựa hí vang, mũi tên phóng ra trúng đầu chiến mã, cả người vào ngựa ngã nhào xuống đất. Chung Đạt rút mũi tên trên đầu ngựa, vuốt mắt nó yên giấc, tay cầm thương ôm lấy bụng đau đớn, tay còn lại phóng tên về phía Quách Thôi. Mũi tên bị chém gãy đôi nằm dưới mặt đất lấy lại.

Quách Thôi xông lên dùng kích chém đứt đôi người lão tướng Chung Đạt. Chung Đạt ngược mặt lên trời, tay giữ chặt huyết thương. Phần dưới cơ thể đổ ra, máu lành lặn khắp mặt đất. Phần trên cơ thể lão tướng rơi xuống mặt đất, những con bọ xanh trắng từ ngũ tạng chạy ra bò lổm nhổm trên đất, bầu lên mặt mũi, tay chân quân lính. Quân lính triều đình lấy làm kinh hãi bỏ chạy về thành huyện Ô Lôi.

Chỗ đất nơi Chung Đạt ngã xuống, một gò đất cao dần lên, con nước mang theo hạt giống mọc lên cây sung cao lớn, che phủ cả một quãng sông.

Vương Thăng Triều nghe tin Chung Đạt anh dũng nằm lại nơi chiến trường, khóc thương suốt mấy ngày, sai tám nghìn binh mã đánh vào huyện Ninh Hải châu Lục, mong giết chết Quách Thôi để trả thù cho họ Kiều.

Khi tới núi Lôi Âm quân triều đình tăng viện thêm bảy nghìn lính, Thăng Triều đành rút quân về.

Họ Vương cho người lập điện thờ bên chỗ gò đất Chung Đạt nằm xuống. Từ bấy giờ, quân lính, dân chúng hề đi qua chỗ ấy đều thấp nén nhang thơm dưới gốc cây sung lớn với tất cả lòng mến mộ thành kính. Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

Chương 56: Lý Toàn Lâm Ngụy

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ mười hai

Thành Phục Hòa Lý Toàn giết sói lang.

Mất tướng tài quân châu Phong sinh loạn.

Chương 12.1 Do Độc gặp nạn, Lý Toàn lâm nguy

Thế quân Giao Châu dễ loạn, nhận thấy điều ấy Vương Thăng Triều ra lệnh cho các tướng giữ binh ở các thành lũy không được tự ý mang binh đi đánh quân triều đình. Thăng Triều nghe lời Chí Liệt chuyển từ thế công sang thế thủ, quyết sống chết giữ thành trì, lũy ập.

Đội quân triều đình của Hàn Ước hành quân tới các quan ải chia ra hơn hai mươi đạo binh mã lần lượt đánh chiếm các thành ập, đem tiền bạc của cải ra

dụ đám người mọi rợ chống lại quân đội của họ Vương. Phần nửa các ấp trại tiền đồn đều bị người Nùng, người Mông ngả theo quân đội triều đình quấy phá. Các trại quân của họ Vương đều phải lui về phía nam đến hơn trăm dặm.

Vương Thăng Triều gửi thư muốn Dương Thanh mang binh tiếp viện để chống lại sức quân triều đình, Dương Thanh lập tức mang một đội binh mã hơn một vạn người từ châu Trường tới Tổng Bình.

Các tướng Tôn Thăng, Đặng Hoài được tăng thêm binh mã mỗi cánh quân năm nghìn người, Thăng Triều đẩy cánh quân hai vạn binh của Toán Hoa Tài lên phía trước để nghênh địch, đóng dọc theo phòng tuyến sông Như Nguyệt. Toàn bộ bố phòng phía sau đều do Dương Thanh và Dương Chí Liệt nắm giữ.

Họ Vương biết mình chỉ còn có thể nhờ cậy cha con họ Dương nên đành ngầm bỏ hòn làm ngọt, phát thêm quân lương từ châu Phong cho Trường Châu, các huyện phía tây Tổng Bình.

Thăng Triều phong cho các tướng dưới trướng họ Dương thêm các chức sắc cao hơn, Chí Liệt làm trung lang tướng, lãnh toàn bộ binh mã Giao Châu, Dương Thanh được phong làm Đô đốc Giao Châu, Trường Châu thứ sử quyền hành chỉ kém Thăng Triều.

Các tướng Ma Cao Dực, Đỗ Tôn Thăng, Đỗ Phụng Quán, Đặng Hoài, Mã Tước đều được phong thêm đất đai, binh lính, mỗi người được tăng hai ba bậc quan phẩm.

Ở Châu Phong bấy giờ, Vương Thăng Hùng ngờ nghệch, Hóa Cước Tộc Đình Tráng là kẻ thuận theo chiều gió mà dần dần nghe lời đám người họ Đỗ. Đỗ Sĩ Giao viết thư cho Vương Thăng Triều phong cho làm Phong Châu mục, người em Đỗ Sĩ Hoàng làm phòng đồng đô úy, binh quyền trong tay Lý Do Độc bị anh em Đỗ Sĩ Giao nắm tới hai phần, ba phần còn lại họ Lý mang theo về đến đất Lâm Tây tự dựng lũy ấp.

Triều đình mới lập vua mới còn trẻ tuổi nên bị hoạn quan lộng hành, Hàn Ước xin chiếu đánh dẹp Thăng Triều năm lần đều bị khước từ.

Họ Hàn bàn với Mã Thực sai các tướng dưới trướng liên tục quấy phá các đồn trạm của họ Vương nhưng bị đội quân tăng viện của họ Dương ở Giao Châu đẩy lui.

Trước tình thế tiến thoái lưỡng nan, Mã Thực đành viết bản tấu sớ dâng lên triều đình. Bấy giờ Đường Văn Tông đang phải lo lắng đám quan hoạn nên các tấu sớ của Mã Thực gửi tới triều đình đều do viên tể tướng Hàn Lâm học sĩ Vi Xử Hậu xét duyệt.

Họ Vi biết được Văn Tông không có lòng muốn giữ mình ở lại trong triều nhưng trước đám quần thần lại luôn tỏ ra muốn giữ họ Vi bằng mọi cách. Nhân lúc Đường Văn Tông còn chưa dám đương nổi việc quốc gia đại sự hay nghĩ đến một kẻ khác đáng tin tưởng hơn họ Vi để giao phó việc nước cho, họ Vi đã tiềm quyền đưa ra nhiều quyết sách thay vua, khiến đám triều thần nể sợ mà không dám động tới ông ta.

Việc binh biến ở An Nam, Vi Xử Hậu nhận bản sớ của Mã Thực liền hỏi đám quan dưới về hành tung của họ Mã. Đám đó đều không biết họ Mã mà chỉ nghe Hàn Ước được tiền đề Đường Kính Tông phong chiếu cho, tới đất nam thay cho viên đô hộ cũ là Lý Nguyên Gia.

Họ Vi sai một tên học trò trong Hàn Lâm Viện viết lại thư cho Hàn Ước tỏ lời trách móc Ước không làm tròn bổn phận để cho bọn hầu tướng viết lời sàm tấu dâng lên triều đình nên hạ một phẩm hàm của Hàn Ước, lệnh phải dẹp quân nổi loạn ở xứ nam trong vòng một tháng. Nếu Hàn Ước không làm được sẽ xử tội khi quân, giết chết cả nhà.

Hàn Ước biết tin Mã Thực dâng sớ khiến họ Hàn bị trách tội nên Hàn Ước liền tước hết binh quyền họ Mã ở châu Lục. Lúc đó Mã Thực nhận ra họ Hàn chỉ là tên vô lại nên bỏ quan chạy trốn đến đất Chi Châu làm nông trang ở huyện Lạc Diệm.

Hàn Ước viết thư cậy nhờ đám thái thú, châu mục vùng Kinh Nam, Giang Đông. Hàn Ước hứa hẹn sau khi đoạt lại Lĩnh Nam sẽ chia đất đai, quan lộc, thuế sưu cho đám ấy nên bọn châu mục đó cũng chịu lời cậy nhờ của họ Hàn.

Hàn Ước được bọn thái thú, châu mục các vùng lân cận xung quanh Ngũ Lĩnh tăng viện thêm cả thấy một vạn tám nghìn cùng lương thảo trong vòng nửa tháng.

Mùa hè, ngày cuối trăng tháng năm năm Mậu Thân, Hàn Ước nắm quyền binh trong tay hơn bảy vạn người. Sức quân như thác đổ đánh xuống phía nam các châu quận của người Giao Chi đang chiếm giữ.

Chỉ sau hơn một tuần lễ, Hàn Ước chiếm toàn bộ châu Lục, Thang Châu, Chi Châu. Các quan ải hơn hai mươi đạo binh mã của Hàn Ước nhanh chóng lấn đất, đẩy lui quân phòng vệ của quân đội An Nam vào sâu gần tới châu thổ sông Cái.

Dương Thanh nghe ngóng quân tình biến chuyển bất lợi cho họ Vương nên ngầm ban lệnh cho các tướng đang ở vùng châu thổ sớm tìm kế rút lui trở về Trường Châu để bảo toàn lực lượng.

Dương Chí Liệt biết dụng ý của cha nên mấy lần ngỏ ý với Vương Thăng Triều rút binh khỏi Giao Châu, đợi quá thời hạn một tháng, các cánh quân Kinh Nam, Giang Đông sẽ rút về, bấy giờ đánh họ Hàn cũng chưa muộn. Họ Vương chần chừ hỏi ý kiến các tướng Toán Hoa Tài, Lý Do Độc, Kiều Thái Hoàn, Trương Khánh Tùng mới ra quyết định.

Trong lúc chần chừ quyết định, họ Vương nhận tin báo quân đội Nam Chiếu áp sát miền đất Lâm Tây. Lý Do Độc đã chống đỡ suốt hai ngày mà sức quân không thể giữ lâu do quân triều đình đã tư thông với vua Nam Chiếu, hứa hẹn chia đất đai xứ An Nam.

Đội quân châu Ung mới được Mã Thực gây dựng lại cũng nhăm nhe nhằm đánh bật quân phòng đông do Lý Do Độc nắm giữ. Cùng lúc đó, Toán Hoa

Tài bị đám quân Quách Thôi, Hàm Chương Tư mang hai vạn quân tiên phong đánh phá dữ dội, phòng tuyến sông Như Nguyệt đã bị tiêu hao binh lực hơn một phần, chỉ còn hơn hai phần.

Đội quân của Hàn Ước lại liên tục được tăng viện, khí giới quân lương mỗi ngày một nhiều hơn nên sức mạnh chiếm phần ưu hơn so với quân đội của họ Vương.

Vương Thăng Triều cho người tới Trường Châu, Phong Châu hỏi ý Dương Thanh cùng Đỗ Sĩ Giao. Dương Thanh hứa sẽ tăng viện nhưng binh mã phải giữ lại đội tinh nhuệ để phòng quân Ái Châu còn chưa thuận phục nên việc tăng viện sẽ có chút chậm trễ viên.

Về phía Đỗ Sĩ Giao nhận được lời ngỏ ý của Thăng Triều liền đáp lời muốn Lý Do Độc nắm quân châu Phong đi theo đường núi hai ngã đường đánh vào hậu quân của họ Hàn vừa để thu hút sự chú ý của toàn quân triều đình sang ngã phía tây, lại vừa giữ được sức quân Tổng Bình.

Thăng Triều tin lời Dương Thanh sẽ tăng viện nên thuận theo ý Sĩ Giao. Lý Do Độc nhận được lệnh liền rút hết quân Lâm Tây hợp với quân châu Phong ngược theo sông Lô đánh vào Ung Châu, một cánh quân khác do Lý Toàn dẫn quân vượt núi Hiếu Sơn đánh vào thành Nà Lữ đã bị quân đội triều đình chiếm được cách đây không lâu.

Đội quân của Lý Do Độc tới châu Ung đánh vào kho lương của họ Hàn nhưng bị quân Nam Chiếu dẫn binh đánh đuổi, bỏ chạy đến phía bắc châu Bình Nguyên.

Do Độc nhận thấy có chỗ đất bằng sai lính hạ trại, quân vừa bắc bếp vo gạo thì bỗng từ đâu một đội quân chừng năm nghìn người mặc áo đen, quần đen, đầu búi xù, mặt chất bùn đen cầm nỏ trên núi bắn tên xuống giết chết hai phần quân lính của Do Độc.

Rồi từ trên dốc núi, áo quần xộc xệch đội quân ấy thừa thắng xông lên chém giết hơn ba nghìn người, máu phủ đỏ đất xanh, những ngọn cỏ dính lại với nhau, tét thành những mảng bụi loang lổ. Thấy chất thành đồng cao như những tổ mối chặn cả dòng chảy của con suối cạnh đó.

Do Độc đang đi tuần quanh núi thì bị một tảng đá lớn lăn từ trên lưng núi xuống chèn chết ngựa, Do Độc ngã nhào xuống đất, miệng học ra máu đỏ tươi ướt đầm đìa vài giáp.

Biết quân mình bị bao vây chốn rừng hoang, Do Độc hét lớn gọi binh tốt giữ vững tinh thần, tay chống đất lê tới gốc cây lớn gần đó rồi gắng sức gượng dậy chặt hạ cây ấy, chặn đường đội quân áo đen đó chạy tới chém giết huynh đệ của họ Lý.

Một phần quân lính của Do Độc không thấy chủ tướng nháo nhác bỏ chạy. Kê lặc vào trong núi hoang làm mồi cho cọp báo, kẻ không lối thoát trầm mình xuống Lô Giang, có số ít người thoát được ra tới đường lớn thì bị cướp đường bắt bớ, mổ bụng, moi gan lấy thịt.

Sót lại chỉ còn mười tên lính đi tới động Ngưu Dương, núi Tụ Long gặp một toán người đang đào núi tìm đồng, tìm bạc. Đi theo đám người đó, có một ông lão nói với đám lính rằng :

- Nơi này đất cao xứ tiên thần, rồng cuộn kết mây, các người đi qua núi mà chạy tới được chỗ này thì số mệnh ắt sẽ được hưởng thọ nên cứ yên tâm đi về phía nam. Chừng năm mươi dặm đường đi không có bóng người nên sẽ không gặp những kẻ xấu xa, bọn người bụng dạ không tốt mà trở về huyện thành một cách bình an.

Mười tên lính đó nghe theo lời lão phu đào đá đi xuôi về phía nam. Quả nhiên mấy người đều sống sót trở về được huyện thành mà không gặp bất kỳ cản trở nào.

Về phía Lý Do Độc, anh cùng phó tướng của mình bị đoàn quân áo đen đuổi theo truy sát cả người lẫn ngựa, hai người thực mạng chạy đến núi Đàng Sơn cách núi Tụ Long không xa.

Đoạn ngựa vấp đá bị thương, Do Độc cùng phó tướng Toán Lân Mân bị đội quân áo đen bắt giữ, kéo lê suốt đoạn đường núi hiểm trở tới một động núi cao ngang lưng trời.

Trong dân chúng châu Bình Nguyên kể lại với nhau, có người nhìn thấy hai người bọn họ như hai cái xác khô bị treo trên cành cây cao bỏ đói cho đến chết trên ngọn núi chất ngất ở phía bắc, làm mồi cho đám quạ trắng, mõm to. Lại có lời đồn rằng hai người bị đội quân áo đen đó mang hành hạ cho đến chết chỗ động hoang, để có ai đi lên núi đó đều nghe thấy tiếng kêu la thảng thiết vắng vắng trên vách đá treo leo.

Dân trong vùng bàn tán chỗ đất nơi quân lính của Lý Do Độc bị tàn sát hay có tiếng người qua lại hành quân trong đêm, lại có tiếng hò hét ầm vang núi rừng mỗi độ chiều xuống, thì thoảng lại có bóng hai vị tướng quân hiện về đứng từ trên vách đá cầm gươm chĩa mũi kiếm xuống dưới oai vệ vô cùng.

Nhưng cũng kể từ ấy, không ai nghe thêm, không ai thấy hai người họ nữa. Sau này một đám dân mạn di tới chỗ đất bằng đó lập làng ấp, trẻ con đàn bà hay bị quấy nhiễu lúc chiều tối và ban đêm nên người đứng đầu làng bản đó mời thầy cúng đến để dựng miếu thờ hai vị tướng quân ấy, tượng người mảnh khảnh ghép từ những giống tre là Lý Do Độc, còn hình nhân được tạc bằng than củi đen bóng là Toán Lân Mân.

Từ bấy, dân làng mới được yên, đám con gái, trẻ con vào rừng, vào núi cũng không còn hay bị chòng ghẹo như ngày trước.

Trở về châu Phong, mười tên lính thần hồn nát thần tính không ai bảo ai cứ thấy người mặc áo đen là hoảng sợ, nghe hai tiếng thổ phỉ là kinh hãi. Bị ám ảnh quá nặng nề, mười người bọn họ đều tỏ ra nghi ngờ những người xung quanh, để ai nói gì đến họ là họ sẽ quát tháo, mắng chửi, thậm chí là dùng vũ lực để uy hiếp.

Những vết thương càng khiến cho những người này gắt gỏng, dùng dao chém giết súc vật, gà què. Có ba bốn người lúc nào cũng kẻ con dao bên

cạnh hông, hề gặp ai lạ mặt là xông tới muốn chém.

Đỗ Sĩ Giao buộc phải ra lệnh bắt hết những người lính đó vào trong ngục, cách biệt hoàn toàn với bên ngoài. Khi tâm lý bọn họ đã định sau vài ba hôm, Đỗ Sĩ Giao mới phong thưởng, tặng quà cho những người đó.

Linh tính bảo rằng Lý Do Độc cung Toán Lân Mân chưa chết nên Sĩ Giao hàng ngày vẫn cho các trại binh vùng quan ải thường xuyên báo về tình hình tìm kiếm các huynh đệ bị thất lạc.

Trong tình thế bị mất đi một mũi tấn công chiến lược, Sĩ Giao nghe ngóng tin quân lính của Lý Toàn rồi đưa ra quyết định rút đội quân của Lý Toàn trở về do lo sợ đám quân của Hàn Ước sau khi tư thông với Nam Chiêu cùng đám thổ hào sẽ quay lại diệt nốt đội binh mã mà bấy lâu nay Lý Toàn cùng các tướng dưới trướng của Dương Thanh gây dựng.

Dẫu Lý Toàn đã bao vây, liên tiếp công phá thành Nà Lữ, chặn đánh từ bốn phía của địch nhưng do đoàn quân của Lý Toàn tới sau khi cánh quân của Lý Do Độc đã bị phá nên bị quân đội Hàn Ước phản công, Lý Toàn phải rút lui.

Do trời tối, quân của Lý Toàn bị một đám quân Đường đuổi theo vội chạy về phía đông. Đi được chừng hơn trăm dặm đường núi, Lý Toàn trông thấy một tòa thành bằng đất, tầng trên xây bằng gạch mộc, tầng dưới lát đá trông như thành Nà Lữ.

Lý Toàn hỏi trong quân không kẻ nào biết thành đó tên là gì. Thoạt đầu Nga Tú Du Thủy nghĩ trong đầu rằng Không lẽ quân ta bị đuổi riết mà xoay vòng trở lại thành Nà Lữ.

Lý Toàn cho khua trống khiêu binh, trong thành không có động tĩnh, chỉ có vài còi xí phát phơ bị ném chông trơ trên thành. Lý Toàn sai hai mươi lính tiên phong mang theo dây thừng ném lên trên thành lên vào trong thành.

Tên lính to khỏe đi đầu treo lên tường thành cầm chiếc đuốc trên thành vẩy xuống, nói giọng lớn :

- Chủ công. Thành vừa bị hạ, rất nhiều xác lính quân triều đình cùng với một toán người áo đen. Máu còn đỏ tươi, ướt đầm tường thành.

Đoàn binh thấp lửa sáng cả một vùng dưới chân thành. Lý Toàn sai thêm năm chục tên mang theo gỗ lớn đục vào cửa thành bằng gỗ. Cửa thành đỏ rầm, chất thây đầy cửa. Máu nhuộm đỏ bia đá phía hữu môn, những xác chết bắt đầu thối rữa khiến mùi hôi thối nồng nặc.

Lý Toàn sai năm trăm binh mã vào thành lục soát, tìm kho lương, đoạt mũ giáp khí mặc lên người. Lý Toàn ra lệnh toàn quân phải rút khỏi thành trước buổi sáng sớm.

Lý Toàn lên trên cửa thành chờ đợi, lấy đuốc soi lên biển chữ lớn trên thành ghi chữ Phục Hòa Thành.

Thấy có động từ cánh rừng phía tây, chim chóc bay phủ kín bầu trời vàng vạc. Đoán được có quân lính triều đình sắp đi tới, Lý Toàn lệnh cho toàn quân đóng chặt cửa thành, thay giáp phục của quân triều đình đứng lên trên thành chờ lệnh của Lý Toàn.

Đúng như lời đoán của Lý Toàn, một đội quân áo giáp hoa, giáo dài đi tới trước cửa thành gọi lớn :

- Ta là Trương Sang, tướng giữ thành Nà Lữ, vừa đuổi theo một toán quân địch họ Lý chạy về phía đông. Các ngươi có thấy chăng.

Lý Toàn gọi một tên người địa phương lên trước cửa thành, cầm kiếm chỉ xuống đáp lời :

- Họ Trương hay họ Lý gì đó ta chưa nghe qua. Có gì làm chứng các ngươi là quân của triều đình hay không?

- Lệnh bài đây. Các ngươi có nhìn thấy được hay không? Ta nghe lệnh Hàn Ước tướng quân đánh vào thành Nà Lữ, chiếm được thành nhưng đám quân Man đi đó lại chạy trốn từ trước. Có người nói trông thấy một đội quân đi về phía đông. Không lẽ một đoàn binh mã lớn như vậy mà các ngươi không có trông thấy sao.

- Trương tướng quân thật dễ tin người. Kẻ nói lời đó có chắc là người của triều đình hay chung một rước với bọn chúng. Một con muỗi đi qua thành còn có thể không trông thấy, há chẳng lại cả một đoàn binh như vậy mà không trông thấy. Chắc chắn Trương tướng quân đã bị tên đó lừa rồi. Xuôi phía nam thành Nà Lữ là con đường dễ đi, lại có đường thông với châu Phong. Lẽ nào bọn chúng lại đi về phía đông để nạp mạng cho ta.

Trương Sang bán tín bán nghi, quay ra hỏi hai tên tộc trưởng người Nùng. Hai tên đó quả quyết :

- Bẩm tướng quân, lời của đám dân trong mường đó nói là đúng. Tướng quân nghĩ mà xem, đoàn quân đó đi hướng ngược ánh trăng do chúng làm tường ánh trăng đó với ánh trăng tháng ba mùa xuân, lại thêm có vết chân giẫm cỏ, ngựa đạp đất lún đi qua chỗ ấy, không thể nào có thể nhầm lẫn được.

Trương Sang tiến vài bước đổi ý quay lại nói với tên lính đứng trên thành :

- Đây mấy tên kia. Các ngươi vào trong phủ báo với Diên đại nhân rằng có Trương Sang tướng quân đi qua thành muốn vào thành trú nhờ. Sáng sớm ngày mai ta sẽ mang quân đi.

Lý Toàn sai tên đó nói với Trương Sang :

- Diên đại nhân ngày qua đã tới chỗ của Hàn đại nhân. Đến trưa mai mới quay trở về. Đại nhân có dặn bọn ta dạo này hay có đám người man di quấy

phá nổi loạn không được mở cửa thành cho kẻ lạ mặt vào trong để tránh tai họa. Mong Trương tướng quân xá cho.

Trương Sang tự nhủ trong bụng : Lão già họ Diên đó khi sáng tới chỗ Hàn Đại nhân rồi vội vàng quay trở về nói có quân cướp thành. Vậy mà mấy tên nhãi ranh dám lừa cả bốn tướng quân. Ta sẽ cho các người biết tay.

Trương Sang cho quân hạ trại trước cửa thành, chất củi lớn đốt lửa cháy bùng sáng rọi như ban ngày. Trương Sang ngồi ung dung ăn thịt, uống rượu trông lên thành cao.

Quân sĩ kẻ nào kẻ ấy cười nói há hê, hòng khích đám quân đang đứng gác trên thành. Trương Sang uống say ngà ngà, mặt mũi bóng loáng, giương mũi thương lên cửa thành như muốn chọc tức đám quân lính trên đó. Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 57: Tồn Thành Tiễn Biệt Người Em Tốt

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ mười hai

Thành Phục Hòa Lý Toàn giết sói lang.

Mất tướng tài quân châu Phong sinh loạn.

Chương 12.2 Nga Tú giết kẻ thù năm xưa, Tồn Thành tiễn biệt người em tốt

Trương Sang lại dùng roi mây đánh trúng con chó đang đứng trực miếng thừa, tiểu bậy vào đồng lúa. Sang nổi cơn đùng đùng quát mắng :

- Loài chó ngu xuẩn. Mày không biết bốn tướng đang làm nhiệm vụ hay sao mà đứng cản đường ta. Bay đâu, đã qua canh tý, ngày mười sáu mau mang con chó đó đi thịt.

Đám binh sĩ đứng trên thành bụng đói cồn cào, ánh mắt thòm thèm thấp thỏm nhìn xuống. Lý Toàn đi phía sau, thi thoảng trông ra thấy cảnh tượng chường mắt liền sai quân lính mở cửa thành, lại cho tên người Thổ mở lời đón quân của Trương Sang vào :

- Diên đại nhân có lời mời tướng quân vào trong thành. Ngài ấy vừa đi về tới phủ. Cảm phiền tướng quân đã phải chờ đợi bấy lâu.

Trương Sang héch miệng, lên ngựa đắc ý hiên ngang bước vào trong thành. Gã lấy chiếc tấm xia xia, nói lời mĩa mai :

- Loài chó cũng đâu có ngu. Nghe thấy ta gầm một tiếng mà đã co vùi sợ hãi, kính nể ta vài phần.

Đoàn quân của Trương Sang lục đục theo cửa thành bước vào. Đám quân kinh hãi trước cảnh tượng máu me, thây xác đầy đường. Mùi ôi thối xộc thẳng vào mũi khiến Trương Sang nôn nao, mơi ra hết chỗ thịt rượu khi nãy. Trương Sang ho sù sụ hỏi :

- Trong thành vừa có chiến sự gì mà thây xác lại nhiều đến vậy. Nghe Diên Hách nói có cướp đến phá thành, không ngờ lại ác liệt đến thế. Máu vẫn còn đỏ tươi, các người vẫn còn đang dọn dẹp bên trong thành từ bấy giờ à. Diên Hách hiện đang ở chỗ nào.

Tên lính được cắt cử ra đón tiếp Trương Sang chạy theo cúi đầu bẩm lại :

- Dạ bẩm tướng quân. Diên đại nhân hiện đang ở bên trong phủ lo việc dọn dẹp thành phủ để đón Trương tướng quân vào trong thành.

Trương Sang ngã người trên ngựa đang đưa :

- Ra là Diên Hách trốn trong thành để dọn đồng xác này. Không phải đám quân lính châu Phong đánh tới thành phủ hay sao. Ta nghe đám người châu Phong đó hung hãn và sẵn sàng liều chết tới cùng.

- Thật là may mắn cho thành Phục Hòa có Trương tướng quân tới kịp thời cứu giúp. Vừa bị đám cướp toàn thân mặc Hắc y tới cướp phá, sức còn chưa kịp hồi lại nên Diên đại nhân ra lệnh giữ chặt cửa thành để phòng bất trắc. Lại nghe có đám quân lính đi từ phía thành Nà Lữ tới nên càng phải đề phòng. Đề đại nhân phải đứng ngoài thành cũng là cái khó cho Diên đại nhân.

Có tên giám quân chạy tới thì thăm với Trương Sang:

- Bẩm tướng quân, bọn mặt thám báo về có dấu chân, người ngựa đi từ bìa rừng phía nam vào trong thành. Quân ta vừa bắt được một tên lính trong thành này chạy trốn. Tên đó nói thành đã bị giết hết, không còn một bóng người, kể cả Diên Hách cũng bị bọn áo đen đó chặt đầu. Nay lại có rất nhiều binh lính trong thành, mà người trong thành chết rất nhiều tên kia lại nói lời thao thao, không tỏ mặt tiếc thương hay đau buồn gì cả. Xin tướng quân hãy cẩn trọng.

Có tiếng hô lớn từ trên thành :

- Giết ! Giết chết Trương Sang bảo toàn tính mạng.

Một mũi tên bắn trúng tên giám quân, Trương Sang đỡ lấy lấy hấn đang khuy chân xuống. Máu chảy đầy tay, đầm đìa ra cả người tên giám quân. Từ phía sau một mũi giáo đâm trúng, một đòn côn đập trúng gây khiến hấn cúi dúi dập mặt xuống đất chết tươi.

Từ trên thành, Lý Toàn hét lớn :

- Trương Sang là tên giáp hoa mạng kích. Đứng cạnh kẻ mà các người vừa đâm trúng.

Cửa thành đóng sập, quân của Trương Sang bị chia làm đôi, kẻ ngoài người trong thành hỗn loạn giao chiến với quân Lý Toàn.

Nga Tú Du Thủy dùng tiêu thổi một điệu nhưc tai khiến toàn quân địch phía ngoài ỉnh tai nhưc óc bỏ vũ khí chạy vào rừng cây để tránh đi thứ âm thanh mà mỹ ấy. Chỉ trong chốc lát, trong thành xác cũ còn chưa nguội, xác mới máu ảm lại phủ khắp.

Cả thành tang thương, máu chảy, đầu rơi nhiều như lá trong rừng rụng những ngày cuối thu.

Trương Sang cảm kích xông tới chém loạt lính ngã xuống như ngã dạ, Lý Toàn nhảy lên yên ngựa dụ Sang vào trong một túp quán. Biển hiệu sập sệ, những hũ rượu chất đầy máu tươi, trên bàn rượu là ngũ tạng của đám quân lính, khách qua đường bị chém giết còn chưa hết mùi tanh của máu. Ngồi quanh những chiếc bàn ấy là những xác người đang nằm ngời nhiều tư thế, kẻ cổ lìa, người mắt mở thô lỗ, đầu vỡ, chân tay rời rạc tung tóe khắp quán. Áo rách, khổ bung, tàn tạ trong mùi chấy khét từ gian bếp bốc lên.

Lý Toàn cầm một vò rượu dốc ngược, máu tươi đỏ ra đầm đìa cả áo. Chàng ta vội nôn thốc tháo, cầm chắc đao ngắn trong tay, lưng gù mai rùa, miệng nhoen cười mà không khác kẻ đang mếu máo.

Trương Sang cười khềnh :

- Chỉ là một tên dị dạng lưng còng, cha người hay vợ người chết mà mặt mày chảy xị xuống.

Lý Toàn cầm đoản đao đập lên chiếc bàn, vung đòn hiểm chém ngang khuôn mặt họ Trương. Họ Trương vung kích phản đòn nhưng sức chém của đoản đao khiến họ Trương bất giác không giữ được thăng bằng vung kích khỏi tay.

Lý Toàn dùng ám khí trộm phi về phía Trương Sang trúng lúc họ Trương vừa rút kiếm ra khỏi bao đỡ được. Trương Sang dùng chân đạp chiếc kích nằm dưới đất lao thẳng về phía Lý Toàn, chàng né được đứng trên hai chiếc ghế dài, chân dạng xuống tấn, mặt dăm dăm nhìn Trương Sang.

Trương Sang tiếp tục buông lời thóa mạ :

- Giống chó cùng đường cắn càn. Xem nhà người có tài nghệ gì nào, giặc chân dài mai rùa.

Lý Toàn vuốt cằm, tay nắm chắc đao nhảy xuống dưới sàn nhà đi vòng vòng chỉ vào mặt họ Trương :

Cái tên thất phu nhà người. Đừng có già mồm. Ta đây vốn dòng dõi Uy mãnh Oanh liệt Phụ tín Đại vương Lý Ông Trọng. Tổ mẫu là Hoàng phi Bạch Tinh Cung con gái của tổ đế người Hoa Hạ. Đi không dối tên, ngồi không dối họ là Lý Toàn.

Trương Sang nhìn Lý Toàn một lượt từ trên xuống, ánh mắt khinh miệt, phi nhỏ buông lời xỉ nhục Lý Toàn. Chàng nghiêng răng, chân mím nền đất khiến sàn nhà nứt toác, tay nắm chặt chuôi đao vỡ vụn thành hạt nhỏ.

Trương Sang thất kinh lui lại vài bước. Lý Toàn tung hạt nhỏ về phía Trương Sang, đoản đao ném sượt mái đầu Trương Sang, bụi củ hành rụng xuống sàn đất.

Trương Sang chạy ra ngoài ôm lấy một tên lính lấy chiếc đuốc ném về phía quán rượu. Lửa bén nhanh cháy rụi sập quán.

Lý Toàn bước ra, tay nắm hai đấm, lưng còng chân dạng bước từng bước từ quán rượu đang cháy hừng hực tới chỗ Trương Sang đang cố chém giết quân của Lý Toàn. Trương Sang dùng kiếm xông tới hồng chém Lý Toàn, Toàn rút cây tiêu khi nãy chàng thổi đuổi quân địch ra đỡ kiếm. Kiếm mẻ, Trương Sang bật lại phía sau chừng năm bước.

Lý Toàn nhân lúc Trương Sang còn chưa lấy lại sự điềm tĩnh vốn có của hấn chạy tới dùng đòn cước hậu tung trúng hăm dưới của hấn. Hấn rút kiếm toan chém trúng chân của chàng nhưng kiếm thêm lần nữa bị mẻ mà chân chàng chẳng hề hấn gì.

Trương Sang thẳng thốt :

- Là thứ võ thuật kỳ quái gì mà khiến chân người có thể cứng như sắt đá. Có lẽ nào là Liêu gia thập thất quái chiêu.

Lý Toàn rút từ ống chân một cây thiết bồng đầu rồng, xông tới đánh Trương Sang miệng hét lớn Hầu hổ xà ung long nhất cước.

Cú đánh từ trên giáng xuống uy lực như dừng thần, Trương Sang dùng kiếm đỡ chiêu mà kiếm gãy làm đôi, mũi kiếm văng trúng ngực trái của chính hắn. Nền đất lún sụt, đầu gối hắn như vỡ tung, xương trắng đâm thủng gối hắn lòi ra. Tay của Trương Sang các gân đứt lìa, mạch máu vỡ tung. Cả người sưng mọng, phù tím từ gáy đến hông. Khuôn mặt khô máu, không còn sự sống, Trương Sang nằm sấp mặt xuống nền đất đỏ dưới trăng.

Tướng cầm đầu đã chết, toán quân triều đình còn sót lại số ít trong thành đều giờ tay chịu trói. Lý Toàn lập tức cho nấu cơm lấy lá chuối nắm thành từng nắm nhỏ, mỗi lính hai đến ba nắm vội vã hành quân trở về phía tây.

Đi hơn nửa ngày đường, phó tướng của Lý Toàn là Đào Khắc bắt gặp một tên lính mật thám của Hàn Ước lén lút đi qua địa hạt Tư Nông châu liền bắt giải về trại.

Lý Toàn nghe không ra giọng nói của hắn nên cho người lấy nẹp tre quấn đầu ngón chân, ngón tay bện dây hai đầu rồi cho hắn ngồi lên ghế cảm trà nóng vừa mới hâm. Hai tên lính cầm hai đầu dây kéo mạnh khiến hắn kêu rống như lợn bị hoạn, đồ tách trà còn nghi ngút lên giữa bụng.

Đào Khắc tiến lại gần dùng lời đe dọa:

- Khôn hồn thì khai ra. Không thì đừng trách bọn ta là ác. Bay đâu mang muối, ớt, mắm cua tới bày trước mặt hắn cho ta.

Thoạt đầu tên này rần mảy rần mặt nhưng bị Đào Khắc dùng mấy trò đe dọa, hắn sợ sệt, lăm lét xin tha. Miệng hắn lắp bắp, mắt liếc trái phải nói:

- Xin các tướng quân tha mạng. Tiểu nhân chỉ là người dân lương thiện đi qua vùng này. Nghe trên núi có thần tiên nên mới ghé tới thăm đề hỏi chuyện trước sau.

- Đừng có lừa ta. Ta thấy người lén lút lút, theo dõi bọn ta hồi lâu. Quân ta phát hiện ra người đi từ thành Hanh Sơn đi về phía bắc, gặp bọn ta nên mới theo dõi chúng ta. Xét thấy trong tay nải nhà ngươi có mang một lá thư. Nhà ngươi còn định chối à. Nếu phát hiện ra nửa lời nói dối thì đầu ngươi sẽ lìa khỏi cổ như thế này. Một cách nhẹ nhàng. Nói mau, nhà ngươi biết những gì, định báo cho họ Hàn kia những gì.

Khật một tiếng, cây chuối đại cạnh đó bị Đào Khắc chém đứt ngọt lịm. Đào Khắc cắn một quả ớt, mặt nhăn nhó, rồi dí trúng bụng hắn chỗ vừa bị đồ nước sôi lên. Hắn kêu gào, giãy nảy trên ghế, toàn thân run rẩy, chân tay cố gắng cựa quậy, khóc lóc van xin:

- Các tướng quân tha cho. Ta là lính quen không biết chuyện bộ phòng của cấp trên. Chỉ nghe lệnh mà đi dò thám. Ta nghe trong đám quân lính của Vương Thăng Triều có nói chuyện với nhau đám quân của họ Dương, họ Đỗ gì đó sẽ là tốt thí cho họ Vương ở đầu trận tuyến. Nếu như họ Dương kia có ý phản lật đổ Thăng Triều thì họ Vương sẽ trở mặt đầu hàng Hàn Ước, đánh dẹp quân Trường Châu, Man Hoàng.

Lý Toàn từ xa nghe thấy lời hắn ta nói liền dùng gậy đập trúng gáy của hắn ta. Lý Toàn sai lính bắt một tổ kiến rừng vào chiếc lá khoai bồng phe phẩy trước mặt hắn. Hắn ta hãi hồn, nước tiểu ướt đầm dề, tiếp tục van xin.

Lý Toàn nhe răng, mắt nhìn hắn ta một lúc lâu lặng thinh rồi giậm chân mạnh. Hắn ta giật mình, mồ hôi nước tiểu làm người hắn ướt hết thảy. Lý Toàn hỏi hắn:

- Ta hỏi nhà ngươi. Quân của Hàn Ước đóng trại ở đâu. Tất thủy có bao nhiêu binh mã. Ở Tổng Bình có kẻ nào nội ứng cho hắn hay không.

Hắn túng túng, giọng run run đáp:

Bẩm bẩm. Về binh mã tiểu nhân không nắm được số lượng chỉ nghe đâu, tính cả vạn tám binh mã Kinh Nam, Giang Đông tổng cộng là bảy vạn.

Hàn Ước tướng quân thay đổi chỗ hạ trại liên tục nên tiểu nhân không rõ. Ngày hôm nay, có người nói với tiểu nhân lên chỗ núi cao có ba hồ nước lớn sẽ gặp được một vị tướng quân ở đó thì báo lại quân tình cho vị tướng quân ấy.

Còn về người nội ứng thì tiểu nhân không nghe có người nào ở Tổng Bình. Bởi đám người được lệnh mang vàng bạc của cải đến Tổng Bình hồng tư thông với người có ý hai lòng đều không gặp được người nào có ý ấy. Chỉ nghe ở châu Phong có đám người họ Triệu đang dấy quân hồng tiêu diệt Vương Thăng Hùng con trai của Thăng Triều.

Lý Toàn cho người trói hắn vào gốc cây, sau đó rồi đi về phía tây nam. Một lát sau, có một tên lính mật thám quay lại khiến tên mật thám của họ Hàn mừng rỡ. Hắn mở lời cảm tạ xin tên lính đó thả ra. Tên lính không nói không rằng rút dao ra lăm le đi về phía hắn.

Hắn cười cợt trêu đùa tên lính, tên lính dùng dao đâm trúng bụng hắn, hắn thổ huyết ú ớ vài câu. Tên lính đó liền dùng dao cắt cổ, mắt trợn ngược tên mật thám đó tắt thở.

Tên lính khám xét khắp người hắn rút ra một túi nhỏ đựng bạc xóc lên, tiếng bạc vụn va đập vào nhau khiến tên lính mừng ra mặt. Miệng hắn lẩm nhẩm “Thật may, đi đánh trận này đâu có hơi vất vả nhưng ta lại kiếm được chút lộc coi như quà lấy may”.

Lý Toàn thoát chết, dẫn được đội binh hơn sáu nghìn người trở về tới Phong Châu khiến Sĩ Giao không khỏi mừng.

Nga Tú Du Thủy kể hết chuyện đã xảy ra với quân lính của mình, Đỗ Sĩ Giao không lấy làm bất ngờ. Bá Nam quân sư buồn bã kể lại chuyện của Lý Do Độc cho Lý Toàn nghe.

Bấy giờ, Toàn mới biết tất cả tướng sĩ của Do Độc hơn năm nghìn người đi theo đất châu Bình Nguyên chỉ quay lại vồn vẹn mười người. Lý Toàn thất thần đi về phía bắc thành Bạch Hạc la lối xả bớt buồn giận trong lòng.

Hai ngày sau, Sĩ Giao cử hành lễ nghi tiễn đưa vị tướng quân trẻ tuổi xấu số cùng các binh lính đã vĩnh viễn nằm xuống nơi núi non hùng vĩ, rừng thiêng nước độc.

Mọi người trong thành Bạch Hạc cho tới đất Lâm Tây biết Phong Châu phát tang mà ai nấy đều tiếc thương, xót xa cho vị tướng quân trẻ tuổi. Khắp nơi đều rủ vải trắng trước nhà, các quán trọ, từ lâu đều im ắng trong suốt mấy ngày tổ chức tang lễ. Cả Phong Châu nước mắt ngập Lô giang.

Tin báo về Tống Bình, Vương Thắng Triều ngày đêm u uất, nhốt mình trong phủ. Lý Lang Mộc phục vụ trong phủ họ Vương ngắt lên ngắt xuống bảy tám lần, lăn lộn khóc lóc thảm thương khôn tả xiết.

Không khí tang thương đến độ đám bò trâu, hổ cạp quanh đất Phong Châu đều bỏ ăn bỏ uống suốt mấy tuần trời. Dương Thanh viết thư thăm hỏi, động viên Thắng Triều, Sĩ Giao cùng quân dân châu Phong:

“Sự ra đi của Lý tướng quân với châu Phong quả là một mất mát to lớn, niềm thương xót vô hạn. Đau đớn thay, căm phẫn lắm thay nó có khác chi đâu cơ thể ta sống mà chẳng còn đôi tay, đôi chân nguyên vẹn.

Trời xanh đâu có thể thấu rõ được nỗi lòng này. Xưa Lý tướng quân cùng huynh đệ xông pha trận mạc, cũng vinh nhục cùng ta mấy phen. Lại được tướng quân giúp đỡ lúc nguy nan, là điểm nối giữa ta với Thắng Triều. Nay Thắng Triều cùng với ta còn đang đương đầu với hoạn nạn phía trước, tướng quân ra đi để lại một khoảng trống mênh mông xiết nhường nào bù đắp nổi.

Ta cùng với Thắng Triều quyết dẹp lũ tham tàn, trước là để tỏ lòng trung hiếu với dân nam, với tổ tông, sau là để dâng lên tế linh hồn kẻ sĩ. Mong Lý tướng quân ở trên trời soi thấy tấm lòng thành nghĩa khí vượt trời xanh.”

Ở nơi xa xôi châu Ái, Đỗ Tồn Thành đang khỏe mạnh bỗng ốm liệt suốt mấy ngày liền. Đỗ Trang, Đỗ Kiêm sai người tìm khắp Ái Châu tìm thầy thuốc kê đơn mong cho Thành chóng khỏi.

Nàng Lã Vọng suốt mấy đêm không ngủ canh giấc cho chàng mà trông thấy nước mắt chàng trào ra không dứt. Nàng ôm lấy con trai lớn Thủ Trừng, khẽ hỏi han Tồn Thành:

- Đã suốt mấy ngày nay chàng không ăn không uống. Trong cơn mê chàng thường nhắc đến chú Do Độc, khi tỉnh giấc nước mắt lại đầm đìa. Phải chăng có điều gì ghê gớm lắm, mới khiến chàng ủy mị mà thiếp chưa quen.

Cụ Ái châu đô úy nắm chặt tay nàng, gọi Thủ Trừng khe khẽ ghé vào tai:

- Cha mơ thấy Lý thúc về cõi tiên. Trong giấc mộng chú ấy nói Thủ Trừng phải biết nghe lời tiên nhân làm điều có ích cho dân cho nước. Sau này gặp chuyện thù oán chớ có nóng vội kéo thị phi không tránh được tai ương.

Trời nhá nhem tối, Đỗ Kiêm trở về nhà từ nha môn. Mặt thất thần, lời nói sét đánh ngang tai cụ Đô úy:

- Tin báo từ Giao Châu, Lý Do Độc tham gia trận chiến chống lại quân triều đình. Bị bắt giết không tìm thấy manh xác.

Thủ Trừng ôm lấy cha thút thít. Tiếng khóc nức của đứa trẻ mười lăm mà nghẹn đắng như ngâm ngân lá ngón. Tồn Thành đỡ đỡ ở trên giường, ho từng cơn, thổ huyết mấy mươi lần.

Cả nông trang phủ vải trắng, khăn tang suốt hai tuần không giọng cười, tiếng nói. Lã Vọng nghe theo lời Tồn Thành, thúc xe ngựa chở hai cha con họ Đỗ tới huyện Cửu Chân, đi đến ngọn núi phía bắc thành.

Bước vào túp nhà tranh đơn sơ năm xưa đã cũ kỹ, mạng nhện giăng kín, bụi phủ khắp ba gian. Vẫn vò rượu còn tro tro trước mặt, khóm đình lăng đã lụi, bật gốc hết loạt sau cơn bão gió mấy ngày trước, cỏ đã mọc xanh cả khu vườn. Bụi tre cũ ngã nghiêng theo cơn gió, kẽo cào kẽo kẹt đón ánh nắng như đổ lửa trời hè.

Tồn Thành thấp nén nhang thơm, quỳ gối trước chiếc chõng tre gãy mục. Lấy áo phủi bụi, ôm lấy chõng khóc than:

“Chàng trai em của ta ơi.

Bao nhiêu năm tháng xa nơi chiến trường.

Cành sung, chiếc chõng thân thương.

Em nơi đầu núi, ta giường phẳng phiu

Mái nhà vách nửa liêu xiêu

Măng lên thẳng giống buồn thiu ngã cành

Đinh lãng lá hầy còn xanh

Nở đem đào gốc vườn thành bãi hoang

Giọng ai nghe tiếng vang vang

Chí trai vùng vẫy dờ dang mấy lần

Rượu này xê nửa đôi thân

Nén nhang xin thấp cho gần nhau hơn.”

Nén đau, Tồn Thành lán lại gian nhà ấy vài ngày, soạn sửa cho gọn ghẽ tinh tươm. Bài vị người em xấu số được cất lên trên giường thờ ngay ngắn.

Mấy ngày ở gian nhà tranh ấy, cứ hễ trời sáng tỉnh dậy hay khi Tồn Thành đi đâu về bài vị cố nhân lại đổ về phía trước.

Tồn Thành cho gọi thợ mộc đến để xem xét lại rồi đóng đinh tre giữ cho chắc chắn trên giường thờ rồi mới trở về huyện Sùng Bình.

Rằm tháng sáu mùa hạ, Tồn Thành soạn sửa lễ vật, cúng tuần đầu cho người em thì phát hiện ra chiếc bài vị bị rơi xuống nền đất vỡ vụn kỳ lạ. Thành đành phải sai người hạ giường thờ cho thấp xuống, đóng chặt bài vị lên vách nữa.

Cứ tuần rằm mùng một, Tồn Thành sai người mang nhang khói đến thấp cho người ngoại lòng. Thủ Trừng đương tuổi mới lớn, tính tình dễ nóng giận bàn với cha:

- Cha ơi. Nhìn chú Do Độc vì dân nghèo, ghét kẻ bạo tham mà chết trong oanh liệt. Há lẽ nào cha con ta đứng đứng ở đứng nhìn. Đâu có đáng mặt anh hào, xứng với lời kết nghĩa năm xưa của cha với Lý thúc.

Tồn Thành nổi ùng ùng, ánh mắt nghiêm khắc lấy chiếc đĩa cả đập vào đầu Thủ Trừng chín lần. Tồn Thành thở dài:

- Nhân thế đổi thay, lòng người khó đoán. Chỉ tiếc đại bàng vương phải bùng nhùng cây leo mà chưa thể tung cánh bay đi. Con hãy còn trẻ tuổi, chưa thể hiểu được hết những việc ấy. Chỉ mong lớn lên, con sẽ tiếp nối chí khí thời còn trai trẻ của cha. Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở wWw.EbookFull.Net.

Chương 58: Họ Vương Đánh Liễu Cùng Tôi Tướng Hoa Tài

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ mười hai

Thành Phục Hòa Lý Toàn giết sói lang.

Mất tướng tài quân châu Phong sinh loạn.

Chương 12.3 Nuốt hận thù, họ Vương đánh liễu cùng tôi tướng Hoa Tài

Lời nói ôn tồn, trầm tới tận sâu trái tim non trẻ của Thủ Trừng nhưng không thay đổi được cái ý định báo thù cho Do Độc. Nàng Đinh Thị vỗ về hai cha con:

- Phận thiếp nữ nhi, chẳng dám bàn việc đại sự. Chỉ mong hai cha con giữ gìn cẩn thận. Tránh tai ương như chú ấy là thiếp mừng rồi.

Tồn Thành nhìn nàng, giọng nói nghẹn ngào:

- Chỉ tội cho nàng. Bấy lâu theo ta mà phải chịu cảnh khốn khó, bữa đói, bữa no. Duyên trời không cho ta và nàng một đứa trẻ. Nàng hãy hết mực yêu thương Thủ Trừng. Dẫu sau này có chuyện gì xảy ra với ta, với nàng hay cả con trai của ta nữa. Ba người chúng ta vẫn chung trình giữ lấy hạnh đạo.

Đinh Thị cùng Thủ Trừng nghe lời lui ra ngoài. Đỗ Trang từ đâu chạy về báo tin:

- Tồn Thành huynh đệ. Ngày qua ta dẫn lính đi qua huyện Cửu Chân ghé vào thăm nhà của lão Lý Lang Mộc thì thấy ba gian nhà đã cháy rụi. Tất cả đã thành tro bụi. Nghe nói có đám người trong thành huyện đó đem qua rượu say rú nhau vào rừng kiếm hồ bắt chơi, ngủ ghé ở đó, sáng dậy đốt cháy nhà hoang đó. Bọn lính lác nói lại với ta rằng bọn ấy là cháu họ của Đoàn Uyển là Đoàn Ân và con trai Uyển là Đoàn Tử Thiên. Đoàn Ân còn nói nhà của kẻ phản loạn, ngủ lại làm tổn hại thanh danh của chúng, nên phải đốt đi trừ tẩy vận xấu.

Đỗ Tồn Thành mím chặt môi, ngón tay cái bấm rách lòng bàn tay máu chảy. Con giận phùng phùng đỏ lửa, vội chạy ra ngoài mặc áo giáp, cầm gậy gộc xông ra cửa. Đỗ Kiêm đi từ nha huyện về trông thấy liền cản lại hỏi chuyện. Đỗ Kiêm vỗ vai, nói lời dỗ dành Tồn Thành. Thành nhắm mắt trầm tĩnh lại mà chịu nghe lời quay vào trong trang.

Lời đồn Tồn Thành khúc mắc với đám người họ Đoàn đến tai Dương Thanh ở Trường Châu. Nhân lúc con hận thù trong con người họ Đỗ ấy lên tới đỉnh, Dương Thanh viết thư cho Sĩ Giao muốn dùng lời lẽ thuyết phục Thành quay lại phò tá cho họ Dương dựng nghiệp lớn.

Tồn Thành đọc thư của Sĩ Giao lời lẽ thẳng thắn mời vị hiền huynh đệ vì thù nước, nợ nhà mà quay trở về dẹp bỏ quân tham bạo. Thành đọc xong liền đốt cháy đi, nói với tên đưa thư:

- Nhà ngươi hãy về bẩm với Sĩ Giao thư ta đã đọc, cảm ơn thành ý của anh ấy. Vậy thôi.

Đỗ Sĩ Giao nhận lời đáp của Tồn Thành mà lòng giận lắm nhưng bụng thương cho Thành mà không trách cứ. Dương Thanh hiểu ra tâm ý của Thành sai người tới châu Ai tìm cách vào trang đề dò xét rồi xử trí theo ý của họ Dương.

Thật chẳng may, kẻ đó bị Tồn Thành phát hiện ra, Đỗ Trang dụ hấn đến bờ sông Mã rồi giết chết hấn.

Dương Thanh nhận tin Tồn Thành giết người của mình đành phải nín lặng không nói cho Sĩ Giao hay. Đỗ Sĩ Giao nghe đám sĩ tướng bàn ra bàn vào liền ban lệnh cấm, kẻ nào xằng ngôn sẽ bị xử theo quân pháp, bấy giờ quân mới yên.

Mùa hè tháng bảy, nước sông Lô lên cao hợp với Đà Giang lũ đổ về khiến Bạch Hạc nước ngập trắng băng. Sĩ Giao sai quân sĩ dịch chuyển lên chỗ đất cao hơn về đất núi Hy Cương, quân lính phải đến chỗ cao hơn rồi xa Tổng Bình càng khiến việc tăng viện càng thêm khó khăn.

Sau khi quá thời hạn một tháng, tình hình Lĩnh Nam chưa chuyển biến nên Hàn Ước đành xin với triều đình và đám quan lại Kinh Nam thêm thời hạn nửa tháng. Hàn Ước điên cuồng huy động toàn quân mạnh mẽ đàn áp các cuộc phản công của nghĩa quân họ Vương.

Ở miền đồng bằng, do nước sông Cái lên cao nên các vùng châu thổ buộc lòng phải phá hệ thống đê chống lũ để giảm nhẹ sức nước sông Cái xung quanh các huyện Tổng Bình, Nam Định, Long Biên, Bình Đạo.

Nước lớn tràn bờ ngập úng các cánh đồng vàng ruộm, mùa màng đến vụ phải bỏ đi và chia cắt các đạo quân phía đông của Thăng Triều, càng khiến quân của Thăng Triều thêm rối loạn.

Các cánh quân của Thăng Triều ở miền đồng bằng châu thổ không quen thổ địa, lại bị bọn dân miền nam mất mùa liên tục nhiều nhách xin lương, cướp kho thóc khiến quân khổ càng thêm thiếu hụt.

Hàn Ước được mật thám báo về liền tức tốc khởi binh bảy đạo thủy bộ đánh thẳng vào Tổng Bình. Mật châu Ung, Hàn Ước để một tướng người địa phương là Nùng Văn Thâm trấn giữ và phần nào đã an tâm vì mật đó bị chia cắt bởi sông sâu nước lớn, mùa hạ mưa nhiều núi lở lấp hết các đạo nên Sĩ Giao có mưu lược đến mấy cũng không sao giải quyết được trong một sớm một chiều.

Phía Châu Lục đội thủy quân năm trăm chiến thuyền nhờ nước các sông lên cao mà dễ dàng đi vào trong đất châu thổ chiếm lại được rất nhiều đất từ các cánh quân đang bị chia cắt của họ Vương.

Thăng Triều sốt sắng cho gọi các tướng trở về bờ tây sông Cái, đầu tâm không muốn nhưng cũng đành phải rút quân khỏi dải đất phía đông. Khi dừng quân lính họ Vương bị sa sút nghiêm trọng, càng khiến quân triều đình mạnh mẽ xông lên.

Họ Hàn nhanh chóng thu được hết đất châu Lục, sĩ khí quân càng lên cao, chỉ trong hai ngày đã chiếm toàn bộ huyện Chu Diên, Nam Định đất Giao Châu. Phía bắc mười mấy các châu cơ mị, đám châu mục, đô đốc các châu ấy hết loạt đầu hàng quân triều đình.

Ở Trường Châu, Dương Thanh cạn lương nên không tiếp tế được cho quân của Thăng Triều đành phải rút một đội quân hơn chín nghìn người từ miền châu thổ trở về Trường Châu để tăng cường phòng thủ.

Đỗ Sĩ Giao nghe ngóng tình hình ở Tổng Bình liền sai quân đội ở châu Nam Từ, huyện Bình Đạo hơn bảy nghìn vượt lũ lui về phía tây. Toán Hoa Tài học hặc không chịu rút quân liền bám với Thăng Triều:

- Quân ta đang bị yếu thế. Bỗng nhiên quân lính Trường Châu rút về ngừng cấp lương cho ta, binh lính châu Phong ở các huyện phía tây đều do Dương Chí Liệt nắm giữ nhất quyết không chịu tiến quân. Tình hình này, hai cha con họ Dương đó muốn thấy ta chết ở Tổng Bình này rồi.

Thăng Triều nhận các tin báo từ các cánh quân, ngồi thất thần nhìn Toán Hoa Tài. Viên thứ sử châu Phong đặt tay lên ngực vỗ hơn ba mươi lần, ho hắng hồi lâu rồi than thở:

- Chỉ vì ta quá tin tưởng vào họ Dương đó mà ra cơ sự này. Dẫu rằng chung chí đồng lòng, rằng muốn thống nhất xứ Nam nhưng cái dã tâm của kẻ đó

thật khác với ta. Hai hồ không thể cùng một núi, ta thật kinh tởm với cái âm mưu đầy sự khổ nhục ấy của hần ta.

Toán Hoa Tài vỗ về Thăng Triều:

- Họ Dương làm như vậy nào khác chi hạ thấp mình trước anh hùng thiên hạ, tiếng xấu mang theo. Suốt bấy nhiêu năm tháng hần nương nhờ chúng ta, sống bằng lương thực của ta, ở trên đất của ta, lại được các tướng của ta hết lòng giúp đỡ. Vậy mà giờ đây khi cùng đường lỡ bước, ta lại bị hần lật mặt làm ra chuyện ăn cháo đá bát ấy.

Vương Thăng Triều tiến đến chỗ ngồi mà họ Vương dành riêng cho Kiều Chung Đạt ở trên điện để tỏ lòng tưởng nhớ vị tướng già ấy. Thứ sử ngồi cạnh, tay vỗ nhẹ lên tay ghế cảm giác như có họ Kiều ở đó, mà ghen ghét cổ họng:

- Chung Đạt ơi là Chung Đạt. Ta đã thật không phải lễ với cha con ông. Nay chuyện ra như thế này, chí lớn chưa thành, biết làm sao đây. Chỉ vì ta u tối mà nuôi ong tay áo, lại nghe lời bọn chúng dùng kẻ trung nghĩa như đám quân tốt thí. Nay thế giặc sức ta chẳng thể chống cự, giả như có Chung Đạt và Thăng Hùng ở đây sẽ có thể giúp ta được. Một mình Toán Hoa Tài đâu có nhiệt huyết nhưng tình thế này tướng quân vào chỗ hiểm ác kia thì có khác chi lấy trứng chọi đá. Lòng này thật đớn đau.

Toán Hoa Tài nghe những lời phân tình của thứ sử họ Vương vừa quặn từng cơn trong lòng, lại vừa ngạc nhiên hỏi:

- Dù có xông pha nơi tuyến đầu, đâu biết rằng sẽ phải máu chảy đầu rơi cũng quyết không hai lòng. Thế đánh cho kẻ địch phải sợ hãi, phải kinh hồn bạt vía để tỏ rõ cái uy của người đất châu Phong. Đại nhân hãy an tâm, còn có tiểu tướng thì đại nhân còn có thể dựa vào. Chỉ có điều tiểu tướng còn chưa được rõ lời đại nhân than trách bản thân mình. Rằng cái chết Kiều lão tướng quân có điều chi khiến Đại nhân lại dẫn vật như thế. Chẳng phải tình thế này tất cả là do họ Dương đó trở mặt hay sao.

Vương Thăng Triều ngồi dựa sát vào lưng ghế, đôi tay sõng soài. Ánh mắt mệt mỏi, khuôn mặt hóp lại, hai chân nặng trĩu buông xuống mặt đất, nước mắt từ trong tim tự ứa ra:

Là ta có lỗi với cha con họ. Ta nói ra lời này, Toán tướng quân hãy thật bình tĩnh. Chung Đạt biết ta có lòng lấy Tống Bình, thu đất nam ta về một mối nhưng Chung Đạt nhiều lần tỏ ý chưa muốn làm việc ấy vì cho rằng thời cơ chưa đến.

Ta nói lời đó cho Thăng Hùng và Thăng Đức. Thăng Hùng khi tỉnh khi mơ chẳng bàn đến làm chi. Nhưng Thăng Đức nói lại với ta Đức có mưu kế hòng khích tướng Chung Đạt. Thậm chí là phải dùng cái chết của con trai lão tướng ấy. Cái chết của Chung Tiêm là Thăng Đức sắp đặt, mượn gió bẻ măng mà khiêu khích mối hận thù của Chung Đạt với đám người Tống Bình.

Đến khi Dương Thanh cho Sĩ Giao đến gặp Chung Đạt cùng với ta, hần nói Dương Chí Liệt muốn cùng ta đánh chiếm Tống Bình, ta đã nghi ngờ ý đồ của họ Dương đó. Hần biết mưu kế của Thăng Đức nên hần đã tiếp tay cho Thăng Đức làm ra việc hạ độc Chung Tiêm ở nhà lao Tống Bình. Họ Dương đó dùng người của hần ta ở Tống Bình là cha con họ Tô kia mưu hại Chung Tiêm.

Sau đó biết được ý đồ của ta nên hần đã nhân cơ hội Thăng Đức trốn đến nơi hẻo lánh hòng che mắt mọi người, họ Dương đó đã giam lỏng Thăng Đức ở đất Hoa Lư. Nay hai con trai ta đều ở trong tay chúng, mà ta chẳng thể đòi hỏi điều gì tốt hơn ở họ Dương đó.

Thật là người tốt đâu giỏi tính toán cỡ mấy cũng chẳng thể bằng kẻ gian bụng đầy mưu mẹo. Chừng ấy năm, ta đã nghĩ họ Dương ấy sẽ giúp ta hoàn thành tâm nguyện từ thời trai trẻ của ta. Chỉ vì chí hần hơn ta mà chuyện ra như thế này.

Thăng Triều thở dài rồi đột nhiên trở người dậy gọi Toán Hoa Tài:

- Toán tướng quân. Tướng quân hãy cùng ta đánh một trận quyết sống mái với đám quân triều đình tàn bạo kia. Trước là để đáng mặt người châu Phong, mới xứng mặt anh hùng để khi gặp Chung Đạt dưới suối vàng. Chung Đạt còn nhìn mặt ta, hiểu cho ta. Sau là giữ nguyên khí tiết của đội quân người người Giao Chỉ, thà chết chứ không thể sống mà đứng ở trên máu thịt của dân nam ta. Quyết không vì cái tư lợi bản thân mà nhận ân lộc của kẻ giả nhân giả nghĩa ngoại bang, lũ người không biết đến cái đói khổ của chúng dân An Nam

Toán Hoa Tài rút kiếm, mũi kiếm sáng lóa trước đôi mắt Thăng Triều. Kiếm chỉ phía đông, giọng nói vị tướng quân đáng người như chim hạc đỉnh đặc:

- Còn sống nghĩa là sẽ phải chờ cho đến ngày ta chết. Sống mà mang theo tiếng xấu muôn đời là cái ê nhục của ta vậy, đời sau khó lòng có thể gột rửa cho hết. Đâu có chết cũng cho đáng mặt anh hào. Chí lớn của Đại nhân kẻ tiểu tướng không bì nổi nhưng máu này chảy trong người là của cha mẹ, ông bà ta cho ta. Tiền nhân đã phải chịu biết bao khổ cực do đám tham ác đó gây ra, thế nên ta đâu nào có lòng nào khác. Tiểu tướng xin tuân lệnh thứ sử, quyết mang hết tâm sức chiến đấu đến hơi thở cuối cùng. Quyết không đầu hàng.

Hai người tráng trí một lòng quyết tâm, dốc hết toàn bộ lực lượng bảy huyện Giao Châu cùng quân lính tinh nhuệ ở trị sở Tống Bình giăng trận trước tiền đồn của địch ở phía đông.

Toán Hoa Tài mang một vạn lính vượt sông Cái bất ngờ phản công quân triều đình. Khí chí cao ngút, một người giết ba, vạn quân của Toán Hoa Tài giết được vô số địch nhưng lượng quân triều đình là quá lớn khiến vạn quân của Toán Hoa Tài sớm chỉ còn một phần nhỏ nghìn người.

Hàn Ước khi đó đã đi qua trấn Hải Môn biết quân lính của Thăng Triều quyết đánh một trận sống mái nên đã không ngần ngại thúc giục các tướng tăng cường viện quân hòng một trận quét sạch đội tàn quân của Thăng Triều.

Các tướng Hà Dĩ, Tùng Bảo, Ngô Xoang, Nguyễn Thanh theo Toán Hoa Tài lần lượt bị địch hung hãn, sức lực vượt trội xông lên chém giết. Quân tiên phong hàng lối theo tiếng hô vang của chỉ huy không lung lạc trước quân địch mà rời vị trí. Kẻ nào kẻ nấy hiên ngang cầm cờ xí, giáo thương trước địch

đầu cho trăm nghìn mũi giáo mũi thương đâm trúng.

Toán Hoa Tài cùng một trăm lính tinh nhuệ liều chết xông lên đâm tới chỗ tướng tiên phong của Hàn Ước là Quách Thôi. Quách Thôi không kịp trở tay bị trúng một mũi giáo chạy vào trong hàng ngũ tốt lính. Toán Hoa Tài đuổi theo hết vang:

- Định kia chó chạy. Mau mau lãnh mũi huyền thương của ta.

Quách Thôi ôm cánh tay sũng máu, quay lại cười mỉa mai:

- Ta nghe huyền thương là cây vũ khí lợi hại của cha con họ Dương. Bọn tiểu tốt như người ngoài cái ý chí điên cuồng chó dại thì còn cái cóc khô gì mà nghĩ rằng sẽ hạ được bốn tướng quân. Hãy mở to mắt xem sức mạnh của ta đây.

Quách Thôi xé áo quần lấy vết thương trên cánh tay, tay cầm chắc giáo dài quay lại toan hỏi tội họ Toán.

Toán Hoa Tài thúc ngựa lao tới, từ mặt đất một bàn chông nổi lên văng trúng đầu ngựa của Toán Hoa Tài, ngựa của Toán Hoa Tài ngã nhào ra đất. Toán Hoa Tài chống huyền thương đập trúng hai viên tiểu tướng của Quách Thôi.

Ngựa chạy ráo riết khiến Toán Hoa Tài không thể chế ngự được đành phải buông cương thả chúng đi. Cùng lúc đó hai mươi tên lính dùng giáo dài đâm về phía Toán tướng quân. Hoa Tài dùng huyền thương quay người một vòng chặt gãy hết loạt giáo mác đâm tới. Chưa ngoi tay, Quách Thôi lao ngựa vượt đầu đám lính đang vây tròn Toán Hoa Tài, đâm giáo trúng giữa trán vị tướng quân trẻ tuổi.

Máu chảy che hết khuôn mặt, đôi mắt đỏ ngầu nhòe nhoẹt rơi xuống hàm én. Cố đứng vững trên đôi chân viên tướng quân ngẩng cao cổ lãnh trăm nhất kiếm, toàn thân tan tác thành nhiều mảnh.

Toàn bộ đội quân của Toán Hoa Tài tan rã, kẻ đầu hàng, người trốn chạy, đều chung số phận đã định sẵn, đó là cái chết. Hàn Ước ra lệnh nhỏ bỏ tất cả mằm mống nổi loạn nên không một người nào trong hơn vạn quân lính dưới trướng Toán Hoa Tài còn sống sót.

Thăng Triều đứng nghênh địch phía bên này sông, thân mang giáp bạc, cầm đao lớn trên mặt đê sông Cái dàn ngang chờ thuyền quân triều đình tới. Từ phía bắc một đoàn người ngựa mặc áo quân đội châu Phong đi tới. Thăng Triều nhìn từ xa mở cò trong bụng, cho ngựa chạy lên phía trước hô lớn:

- Là vị tướng quân nào đang đi tới.

Thăng Triều neho mắt cổ nhìn về phía xa, thúc ngựa chạy tới rồi đột ngột quay lại hô hào đám quân tướng:

- Hãy mau mau chặn đội quân từ phía bắc đó đang chạy tới. Đó là đám quân lính họ Triệu, không phải là quân sĩ châu Phong.

Viên phó tướng Đàm Tức liền cho quân xông lên phía trước ra sức chém giết đội quân họ Triệu. Vương Thăng Triều dẫn bảy trăm lính chạy xuôi bờ sông Cái về phía nam.

Quân lính còn lại theo lệnh của Đàm Tức quay lại chống cự. Hai bên hỗn loạn giao chiến xác người nổi lênh bênh bờ sông Cái, trên bờ xác người dài dọc mặt đê suốt hai dặm đường.

Thăng Triều đi được chừng mười dặm thì đoàn thuyền quân triều đình vượt sông Cái bắn tên lên trên bờ giết chết hai trăm lính.

Thăng Triều cho quân đứng khuất sau một rừng tre dài chờ quân Đường nhảy lên bờ thì lao ra chặn đánh. Thuyền cập bờ, lính của Thăng Triều xông ra chém địch.

Chém hết lượt này đến lượt khác, binh lính quân triều đình ngày càng đông khiến quân lính của Thăng Triều không thể trở tay. Thăng Triều xuống ngựa dùng kiếm cùng quân lính đâm loạn xạ, uy dũng của viên thứ sử khiến đám quân lính càng thêm chí khí, sẵn sàng liều chết đến cùng.

Từ phía tây nam một đoàn người không giáp mũ, đóng khó, áo xẻ, cầm gậy gộc, cuộc xềng đi đến gần cuộc hỗn chiến. Dẫn đầu là một người đàn ông tuổi chạc tứ tuần, tóc vấn khăn vàng, mũi hếch, trán rỗ, mặc quần nâu sạm, áo đen cầm kiếm nhỏ cười trên con ngựa gầy lao vào chém quân triều đình.

Quân lính của Vương thứ sử như tăng thêm ngàn sức, chống trả được sức tấn công khiến địch chạy ngược về phía bắc. Thăng Triều chống kiếm, cúi người thờ dõc, mắt liếc nhìn người đàn ông đó bái tạ:

- Cảm ơn tráng sĩ đã cứu ta khỏi họa diệt vong. Chẳng hay tên họ của tráng sĩ thế nào.

Người đàn ông hờ cả hàm răng cười:

- Thì giờ chẳng có. Tướng quân xin hãy chạy theo ta. Phía sau đội quân khi này là cả một đoàn quân khí thế ợp trời. Hãy tránh trước đã rồi biết ta là ai cũng chưa muộn. Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

Chương 59: Kẻ Thức Thời Đồi Dạ

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ mười hai

Thành Phục Hòa Lý Toàn giết sói lang.

Mất tướng tài quân châu Phong sinh loạn.

Chương 12.4 Vì sao sáng đồi ngòi, kẻ thức thời đồi dạ

Thăng Triều lên ngựa, đám quân lính mệt nhọc chạy theo sau. Cứ mỗi đoạn bờ đề lại có vài tên thợ không ra hơi tự ý rời khỏi hàng ngũ ngồi xuống vệ cỏ để nghỉ ngơi lấy sức. Thăng Triều xót thương cho đám quân lính theo mình bấy lâu mà không trách cứ đám ấy.

Thăng Triều cố thúc ngựa thật nhanh chạy tới một bãi đầm nước lớn có sẵn thuyền nhỏ ở đó. Quân tướng họ Vương nhanh chóng lên thuyền đi theo người đàn ông kia đi qua một bãi lau sậy lớn tới một đảo giữa lòng đầm. Bấy giờ Thăng Triều đã hết con mệt mỏi, hỏi lại người đó.

Người đó liền đáp ngay:

- Tôi là Chử Thoán. Người huyện Chu Diên, thấy người gặp khó khăn nên hô hào đám người trong làng tới giải cứu. Đã khiến tướng quân hoảng sợ.
- Có phải hậu nhân tứ bát tử Chử Đồng ở đầm Dạ Trạch hay không?

Thoán đáp:

- Bẩm đúng là như vậy. Tôi cùng cha bị quan quân bắt bớ khi còn ở Hà Thị vì bị buộc tội phản nghịch. Năm đó, em gái tôi Chử Thị cùng chồng nó là Phạm Đan theo nghĩa quân của Dương Chí Liệt.

Thăng Triều vội nhận người quen, cúi thấp mình bái lạy khiến Chử Thoán cảm thấy không xứng liền quỳ gối lạy chào viên thứ sử. Thăng Triều kéo vội Thoán đứng dậy, giọng nói đầy cảm kích:

- Thật may gặp được anh vợ của Phạm tướng quân ở đây. Nếu không ta và quân lính của ta đã bị giết hết. Liệu rằng có thể cho thuyền chở đám lính còn đang ở phía bờ đề hay chăng.

Chử Thoán suy tư một lúc rồi lắc đầu:

- Chi e quân địch đã đuổi tới, nếu đám lính đó chạy theo ta mà dẫn quân địch tới đây không khác nào lạy ông tôi ở bụi này. Theo tôi, tướng quân hãy nghỉ ngơi cho lại sức, đám tàn quân hy vọng chúng sẽ được thoát nạn tử. Tôi đã cho người ở phía ngoài đầm nước thám thính quân tình. Đợi khi quân địch đi qua tôi sẽ cho người dẫn tướng quân đi theo sông Xích Đằng tới chỗ đóng quân của Phạm Đan.

Thăng Triều nhìn Thoán hồi lâu, ánh mắt không còn chút nghi ngờ mới hỏi Thoán:

- Ta nghe quân lính của họ Dương đã trở về phía tây. Đâu còn đạo quân nào ở phía đông. Liệu anh có nhầm hay không?

Thoán nói lời chắc nịch:

- Chử Thị hãy còn ở đây. Há tôi lại nói dối tướng quân làm chi.

Vương Thăng Triều nghĩ trong đầu: “Người này chất phác thực thà, chắc sẽ không gây họa cho ta. Lại biết được Phạm Đan ở đây. Chi bằng để xem lòng dạ chúng thế nào.”

Bất giác Thăng Triều hỏi lại chuyện của Phạm Đan. Chử Thoán có tật nói lắp kể một hồi lâu cho Thăng Triều. Thăng Triều cười nói dưới ánh trăng với con người tưởng như vô ưu vô lo kia mà quên đi những nặng nề trong tâm can, sự thù oán với đám người phương bắc.

Bữa chiều chỉ có chút khoai luộc cùng ít tép nhỏ dầm với muối mặn chát, nước sông để lãng đun lên giả làm ly rượu vui vầy suốt tối. Bỏ quên đi bậc thứ, quan dân, Chử Thoán không ít lần vỗ vai viên thứ sử, giọng nói như uống rượu say nhưng kỳ thực không hề có chút hơi men mà chỉ thứ ảo giác tự thân Thoán phát ra.

Thoán nói:

Cái ngày em rể tôi cùng vợ nó theo nghĩa quân họ Dương, cha tôi thương con nên mới mang chút quà tặng cho nghĩa quân. Nào ngờ có kẻ rèm pha lên hương tưởng, tin tôi tai quan huyện nên bọn chúng đã cho người đến bắt bớ. Cũng nhờ may gặp phải người tốt nên mới trốn thoát được ra ngoài.

Nào ngờ gặp bọn ăn mày trong thành Liên Thụ, chúng dẫn hai chúng tôi vào phường tạp kỹ. Chúng lấy cha tôi ra làm trò tiêu khiển cho bọn chúng, rồi ép cha tôi ăn rắn sống, nuốt cá sông... toàn là những điều tởm lợm.

Được ba ngày như ba năm địa ngục, hai cha con bỏ trốn ra ngoài thì bị bọn chúng bắt được liền đánh cha tôi ba mươi trượng. Sức ông không còn mạnh như trước lại thêm tuổi già mà gãy hai chiếc xương đòn. Được hai tháng thì ông chết.

Tôi mang đi trình quan báo tin thì bị bọn sai nha gô cổ lại giải vào nhà lao thêm lần nữa vì tội vu khống cho kẻ khác. Vào trong ngục tôi mới gặp thêm vài người giống tôi đều bị đám giả ăn mày đó lừa vào trong phường ấy, người thì bị chúng đánh đập dã man, người bị ép phải làm những trò dị hợm nhưng đều không bị quan sai động tới bởi lẽ một điều tên chủ tiệm tạp kỹ ấy chính là viên quan giúp việc cho quan huyện Nam Định.

Chỉ cần nghĩ đến thôi, tôi lại thấy hận thay đám cường hào đó. Được bảy tuần cha tôi thì bọn sai nha mới thả tôi ra. Sau này nhờ ơn tướng quân dẹp bỏ quan đồ họ Lý Nguyên Hỷ nên em rể ta được rạng danh, cả gia đình mở mày mở mặt.

Định bụng muốn trừ bỏ đám ác bá ấy nhưng em ta tấm lòng vị tha mà thả cho chúng về làm thứ dân thường, dẹp bỏ phường tạp kỹ của bọn chúng. Nay nghe tin tướng quân bị giặc phá thành, quân tướng đều mệt mỏi. Nếu không chê, mời đại nhân ở lại đây ít hôm nghe ngóng tình hình rồi quyết định đi đâu, làm gì cũng chưa muộn.

Xứ đầm nước mênh mông này, chưa từng bị đám quan binh biết đến. Dân xóm chài nghèo phía bên kia sông Cái mới tìm ra được hơn hai tháng nay, cũng đáng để yên tâm.

Vương Thăng Triều ưng ý liền xin ở lại ba ngày. Nghe đâu đám quân lính đi theo Thăng Triều đã bị quân triều đình giết bằng sạch. Thăng Triều thương xót lại nghĩ về thân cô thế cô nên bỏ đi mà không nói lời nào cho Chữ Thoán.

Ở Trường Châu, có người báo cho Dương Thanh cảnh tình của Thăng Triều. Thương cho họ Vương, Dương Thanh liền cho người đến tìm Vương Thăng Đức đang trốn ở động Hoa Lư.

Thăng Đức liền xin cáo với Dương Thanh đi tìm cha. Sau này, có người kể lại rằng hai cha con Thăng Triều tìm gặp được nhau ở bờ đông sông Đáy đoạn giáp với Trường Châu rồi trốn về phía nam ẩn tích. Lại có người nói Thăng Triều trầm mình xuống Xích Đằng giang, xác trôi ra biển Đông Hải, còn con trai Thăng Đức biết tin nên xông vào phủ quan huyện Chu Diên để rửa hận giết cha bị đám sai nha đem đi giết, xác bị đem làm mồi cho loài chó hoang vùng ấy.

Dương Thanh hay tin hai cha con họ Vương mất tích trong tay anh em Chữ, Phạm nên trách tội hai người đó đã không chu đáo lo liệu cho đồng minh. Thanh không tin vào mấy lời đồn trong dân gian nên sai người đi tìm.

Hơn một tuần sau, mật thám báo về với Dương Thanh hai người đó đã trong vòng kiểm soát của họ Dương. Bấy giờ Dương Thanh mới an lòng.

Dân chúng Tống Bình bị bọn người của Hàn Ước chèn ép, bức cho phải nhận tội cấu kết với Thăng Triều nên phần nhiều đã phải rời bỏ trị sở mà đi.

Nhân lúc Tống Bình đang loạn, kẻ tốt xấu chưa phân định nên họ Hàn đưa ra quy tắc với bọn người đó, ý dụ rằng “Hạn trong ba ngày, nhà nào có tục thờ cúng tổ tiên bằng bài vị chữ Việt cổ sẽ phải thay hết bằng bài vị chữ Hán. Mọi sự ra vào La Thành được kiểm soát nghiêm ngặt, kẻ nào có thể hiện không tốt trên nét mặt sẽ quy vào tội xem thường triều đình. Tất cả xử chém tại chỗ, không cần phải báo cáo.”

Theo đó, đám quân lính triều đình đã sát hại cả nghìn người vô tội khiến ai nấy đều kinh sợ họ Hàn mà không dám làm trái lệnh.

Hàn Ước mau chóng chia quyền hành cho đám cận hầu, theo ý của viên Liễu tá Trần Khôn phục chức lại cho đám quan lại thời Lý Nguyên Gia bị Thăng Triều đánh đuổi.

Mỗi châu huyện đều cho cất bỏ những viên “Thanh tra châu” theo như bản tấu của Hàn Ước với triều đình từ trước khi tới Giao Châu. Thay vào đó là các tay sai của họ Hàn được phép đi đến tận các châu huyện “dạy dỗ, bảo ban” các quan dưới hành xử cho phải phép, không được sai ý của viên tân đô hộ.

Lúc đó, viên đô hộ Hàn Ước đã kiểm soát được cả một vùng rộng lớn từ phía đông sông Lô châu Bình Nguyên dọc theo sông ấy đến đoạn ngã ba Tam Đài, tới tận vùng châu thổ giữa hai dòng sông Đáy và sông Cái trở ra đến các huyện Chu Diên, Lục Châu, Võ An.

Hàn Ước ung dung nghĩ trong bụng “Một nửa đất đai Giao Chỉ đã trong tay, lại thêm vùng châu thổ màu mỡ rừng rinh đủ để thu thuế nộp cho triều đình và đẩy gia khổ của ta. Đám dân man di phía tây và phía nam ta cứ để đó xem bọn chúng có chịu cống nộp hay không. Nếu không nghe ta sẽ mang quân xử chúng. Trước tiên hãy cứ hưởng quả ngọt cái đã. Chia sẻ thành quả này với bọn Kinh Nam, Giang Đông, Nam Chiếu ta vẫn còn phần nhiều lộc phẩm. Vài nghìn lượng bạc, vạn học thóc chắc là sẽ đủ vừa lòng bọn ấy”.

Nghĩ hồi lâu Hàn Ước lại tự cười trong gian phòng lớn.

Ngày sau, Hàn Ước sai bọn giúp việc đến bàn kế thu thuế sưu mỗi hộ làm nông đất từ hai mẫu trở lên năm đấu gạo và hai lượng bạc. Các hộ đất ruộng dưới hai mẫu thì cứ mỗi sào tính là ba học thóc, một đồng bạc. Hộ nào không có đất thì phải nộp thuế thân mỗi người hai học thóc, ba ngày công ích hoặc không thì mấy hộ góp vào với nhau nuôi lính thú trong vòng một tuần lễ.

Nghe tiếng họ Hàn tàn ác nên đám dân nghèo thấp cổ bé họng không ai dám trái lệnh, cố gắng nhai lưng ra để mà nộp sưu thuế cho đủ đầy.

Bằng đòn roi, áp bức, chỉ trong vòng hơn nửa tuần trăng, Hàn Ước đã thu được số thuế sưu gấp đôi so với hân dự tính. Hàn chia phần thừa đó cho đám thân tín hai phần, tám phần còn lại hân bỏ túi riêng, chia cho người nhà ước chừng hơn trăm người, mỗi người một phần nhỏ đủ để hai đời người không phải lo lắng chuyện tiền bạc, thóc lúa.

Vụ chiêm thánh sáu, dân Nam than khóc đói khổ trước sự hà khắc của viên đô hộ mới họ Hàn. Trong vùng đất mà họ Hàn nắm giữ, nhiều kẻ muốn đứng dậy đều bị bọng tay sai của họ Hàn biết được, đàn áp đánh đập đầu bọn đứng đầu.

Họ Hàn cho người xây dựng các hàng rào tre suốt dọc các vùng giáp ranh với các vùng là địa bàn của quân khởi nghĩa.

Họ Hàn lại liên tục tuyển mộ binh lính bằng sắc dụ “Mỗi đình trong nhà xung quân sẽ được thời miễn thuế một nửa, nếu từ ba đình trở lên sẽ được miễn nộp thuế trong vòng ba năm”

Số binh mới tuyển của họ Hàn đã lên thành hai vạn, bù đắp đủ số binh thiếu hụt sau khi mượn từ các châu quận bắc Ngũ Lĩnh.

Họ Hàn nhắm nhe các vùng giáp ranh, tăng cường khí giới, lương thảo tới những chỗ trọng điểm, dần dần lôi kéo đám dân chúng ngã về phía quân triều đình.

Hàn Ước đưa một đội quân sáu nghìn người cùng tướng người Hoa là Trình Mậu vượt sông Cái đi từ phía tây thành Cổ Loa đến đoạn tiếp giáp với đội quân châu Phong đang đóng ở Mê Linh. Một vạn tám nghìn binh mã chia làm hai ngả do hai tướng Hàn Lâm, Cao Đình Định nắm giữ đi tới phía đông và phía nam huyện Vũ Bình hòng chiếm lại huyện Vũ Bình đánh mưu đánh Trường Châu từ hai ngả.

Biết được dã tâm của Hàn Ước có ý đồ mang quân đô hộ đi đánh dẹp các xứ đạo còn lại đất An Nam hòng khuếch trương thanh thế, lấy lại quyền uy tối thượng cho triều đình Trường An, Thiên thanh tướng quân gọi mời các tướng tới bàn việc quân thi hay tin ở Tổng Bình, Hàn Ước vừa cho tấn công châu Phong.

Mùa thu tháng tám, ba nghìn quân châu Phong do Vương Thắng Hùng đóng tại Mê Linh bị một đám quân nổi loạn tiếm lấy binh quyền của họ Vương trao cho hai người anh em của Triệu Cường là Cam, Túc.

Bị đuổi đến tận ngã ba Tam Đái, họ Vương gặp gió lớn nên phát bệnh, cười nói luyên thuyên khiến Triệu Cam khi đó chạy đuổi theo tới bờ sông nghe được liền dùng mũi giáo ném trúng mạn trái thuyền khiến thuyền bị thủng.

Mấy tên lính châu Phong đứng phía bờ phía tây, giáp với thành Bạch Hạc trông thấy có người bị chìm thuyền giữa dòng ra vớt viên thiếu chủ lên.

Nghe quân sĩ báo họ Triệu dẫn quân đánh Sĩ Giao liền gọi Triệu Cường lên hỏi:

- Ta nghe quân báo hai người anh em của anh dẫn một toán lính đánh Thắng Hùng tiếm lấy binh quyền. Anh đã biết hay chưa?

Triệu Cường lúng túng:

- Chuyện đó, ta biết. Đệ hãy cho ta nói lời này.

Sĩ Giao ánh mắt sắc lẹm, ngậm tách trà đứng đình nói với Triệu Cường:

- Huynh trưởng nói với ta phải nói chuyện này với chủ tướng thế nào đây. Hiện Hàn Ước đã chiếm được Tổng Bình. Quân lính của hân sĩ khí đang lên, đang nhắm nhe đánh quân châu Phong ta. Hai người huynh đệ của anh chưa từ bỏ cái tính cũ, gây ra chuyện tày đình như vậy, chẳng phải muốn bức chết châu Phong hay sao.

- Hai người anh em của ta đó ta thật không còn cách nào để trị nổi. Đầu ta xin dâng để tạ tội với tướng đệ. Ta đã phụ sự tin tưởng của tướng chủ, chẳng còn mặt mũi nào để gặp tướng chủ.

Sĩ Giao nói lời hiền hòa nhưng lời lẽ như muốn trách móc họ Triệu:

- Nếu không phải là năm trước huynh đã có công cứu chủ tướng thoát khỏi nguy nan e là sẽ chẳng thể thoát được tội chết. Ta muốn huynh hãy đến khuyên giải bọn họ sớm thay đổi, đầu hàng sẽ được dung thứ. Bằng không cha huynh cùng hai anh em bọn họ sẽ không thoát khỏi tội chết. Kể cả huynh nữa. Triệu Cường huynh chắc chắn sẽ phục hàng được hai người đó. Ta tin vào huynh.

Triệu Cường nhận lời, đi về phía đông lướt nhẹ thuyền độc mộc vượt Tam Đái giang tới điểm trại của đám phản quân. Đám quân phản thoát đầu không biết Triệu Cường nên bắt trời dẫn giải đến chỗ của Triệu Túc. Có tên giám quân trông thấy Cường liền sai đám lính đó cời trời, đưa Cường đến gặp Túc.

Đến trước cửa trại, Cường làm mình làm mẩy, quát mắng hai người anh em ở phía trong lều trại. Triệu Cam nóng giận bước ra, tay cầm thanh kiếm khua khua trước mặt vị huynh trưởng. Triệu Cường không chớp mắt, đáng đứng hiên ngang, tay khoanh trước ngực, vênh râu nhìn người em, giọng nói khinh miệt:

- Giống đàn độn các nguoi. Còn không mau mau bỏ grooms giáo mà theo ta về nhận tội với Sĩ Giao quân sư.

Triệu Cam tức giận ném kiếm xuống mặt đất, Triệu Túc phi ngựa tới, mặt rạng rỡ chào đón Triệu Cường. Cường đánh mắt nhìn ngang, không thèm nhìn

mặt Túc.

Túc thấy Cam hậm hực, tay nắm chặt, nghiêng răng kít kít, huynh trưởng cau mày không vui liền biết ý xuống ngựa bái chào huynh trưởng. Cường quay mặt không nhận. Triệu Túc cười hời hợt:

- Huynh trưởng chớ phiền vì điều ấy mà phiền lòng. Chỉ có chút hiểu lầm thôi. Chứ không như huynh trưởng nghĩ.

Triệu Cam cười bỏ con giận, xối xả một tràng:

- Đúng vậy. Họ Đồ đó bên ngoài nhân từ rộng lượng nhưng đằng sau hần bức ép bọn đệ. Ba lần bảy lượt đều tỏ ý không muốn bọn đệ ở trong thành Bạch Hạc, đuổi bọn đệ đến tận Mê Linh. Cái đất đầu sông ngon gió ấy muốn làm thứ dân thường cũng đâu phải dễ dàng gì. Ban ngày đám quan quân triều đình dò xét, chiều hôm xuống thì đám châu Phong quân thảo người ngựa cho đến tận đêm khuya. Từng tác đất, bờ sông giành qua giành lại, đâu phải chỗ để đám dân thường sinh sống yên ổn. Huynh trưởng quá tin vào cái tâm đức giả tạo của hần mà đem lời trách móc bọn đệ. Hối làm sao mà bọn đệ phục hần được.

Triệu Túc rút thêm mấy lời:

- Nếu khi trước, tay miệng ngáo ộp Sĩ Hoàng kia thuận lời cho bọn đệ làm thứ dân làm ăn ở trong thành Bạch Hạc thì đâu nên nổi này. Chính hai anh em chúng muốn bức hại bọn đệ nên mới sai đám người châu Phong cướp chỗ hàng bọn đệ chờ giúp bọn Hoàng Y tới châu Nam Từ, sau lại đổ vấy lên đầu bọn đệ. Tên quân quân xi xuẩn gì đó phân giải bất công, cho là bọn đệ có ý đồ xấu nên mới dựng chuyện hồng cướp hết chỗ hàng ấy.

Triệu Cường bối rối, đứng lặng một lúc rồi mới lấy lại được tâm tĩnh. Cường thở dài rồi nói với hai người huynh đệ:

Các chú sai rồi. Đồ quân sư trước giờ luôn phân xử rõ ràng, không phân biệt kẻ tôi hèn, bậc tôn trưởng. Đặc biệt là những mối quan hệ đang ở mức nhạy cảm như giữa các chú và đám người châu Phong đó.

Nói đi cũng phải xem lại bản thân mình, các chú đã làm những gì để khiến đám người đó phải nghi ngờ, Đồ quân sư phải đứng về phía người bọn họ.

Các chú xem, Đồ quân sư rất nể mặt ta mới sai người tháo gông cho cha và các chú. Chỉ vì các chú còn mang nặng trong đầu suy nghĩ của kẻ nổi loạn, bất tuân mà mới ra như vậy.

Hoàng Y có nói với ta, hần nhờ hai chú dẫn hàng cho hần từ châu Phong tới Nam Từ, đường dễ đi thì nhiều cướp, đường ven sông thì sợ gặp lính phủ đô hộ. Chỉ có đường duy nhất là đi vòng từ huyện Thái Bình tới đó. Các chú biết rõ điều đó nhưng lại đánh xông đánh nga đòi đi đường ven sông.

Ý đồ của các chú rõ ràng như vậy, sao có thể qua mắt được bọn họ. Lại thêm khi các chú ngộ ý muốn được làm dân binh trong thành, quân sư mới chỉ đề nghị hai người đi tìm tên Thi Nguyên mới bỏ trốn lúc huyện thành bị ngập nước thì các chú chối đây đẩy, sợ hần một phép.

Vậy là thể hiện điều gì? Rõ ràng là các chú sợ hần hơn là nể phục đám người họ Đồ kia. Nếu là ta thì ta cũng không thể làm khác.

Đằng này, các chú lại đem lòng phản trắc, ép viên thiếu gia ngây ngây ngô ngô họ Vương đó phải trao lại binh quyền. Các chú nghĩ rằng quân phủ đô hộ sẽ dễ dàng chấp nhận đám binh quyền này sao.

Các chú làm như vậy có khác gì nhét lá ngón vào miệng ta ép ta phải ăn cho hết hay không. Các chú có còn nghĩ cho người anh này, cho Triệu gia nữa hay không? Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở wWw.EbookFull.Net.

Chương 60: Thi Nguyên Dụng Kế Bắt Người Bất Thành

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ mười hai

Thành Phục Hòa Lý Toàn giết sói lang.

Mất tướng tài quân châu Phong sinh loạn.

Chương 12.5 Dụ gã Quý, Thi Nguyên dụng kế bắt người bất thành

Triệu Cường không kìm nén được, tay nắm chặt, giằng lấy vai áo day dứt. Túc và Cam nheo mắt tỏ vẻ khinh bỉ.

Triệu Cường cầm kiếm chìa thẳng vào mặt Triệu Cam lại lia qua chỉ vào Triệu Túc. Lòng đau quặn mà không biết phải nói hai người huynh đệ đó lời nào cho hai người đó chịu khuất phục.

Triệu Cường giận dữ chém mạnh xuống mặt đất bùn nhiều lần không dứt. Triệu Cam ôm lấy Triệu Cường, Túc giằng lấy kiếm ném xuống vũng nước đọng gần đó. Cường dùng dằng hất hai người đó ngã ra đất, cầm chiếc gậy lớn đánh vào người Cam cho hả cơn giận :

- Đánh chết nhà ngươi, cái tên cứng đầu khó bảo. Không hiểu lẽ trước sau. Đánh cho các ngươi khôn ra, bớt đi những ngu dốt trong đầu.

Triệu Cam chịu đánh vài roi, hấn bật dậy hất ngã Triệu Cường. Triệu Cường tát mạnh vào mặt Cam một cú nổ đom đóm mắt. Từ phía sau trại, Triệu Hoàng chống gậy bước ra. Hoàng ho sù sù, hắng giọng nói không ra hơi:

- Nghịch tử Triệu Cường kia. Còn không mau dừng lại.

Triệu Cường cúi rạp người chào cha. Cường buông cổ áo Triệu Cam, phui tay chạy tới đỡ Triệu Hoàng đang bước từng bước nặng nhọc. Hoàng rũ bỏ tay không khiến Cường nâng đỡ.

Hoàng trách móc:

Hai em trai của Triệu Cường nguoi đó. Bọn chúng nó mới khổ làm sao. Triệu Túc hết lòng phò tá họ Dương, theo Chí Trinh tới thành Nà Lữ, bị chúng bỏ lại trong thành một mình ra sức chống lại quân triều đình, may mắn lắm mới thoát được tay họ Thôi năm trước. Sau vì cùng đường nên mới phải hàng họ Quế. Lúc đó cha con Dương Thanh đó ở đâu?

Bọn chúng nó đũa chạy trốn, thằng nương nhờ thân tín, nào có màng đến cha con ta. Con giúp hấn thoát nạn trốn được đến châu Phong. Đòi lại con được gì?

Họ Đỗ kia vốn chỉ là một tên nha dịch quèn trong phủ Tổng Bình, vậy mà nay hùng cứ châu Phong, nắm binh quyền vượt cả Chí Liệt.

Con ta Triệu Cường vẫn vậy, vẫn chỉ là kẻ chạy ngược chạy xuôi, dẫu bao lần đòi khổ nên đau giúp họ Dương đó vượt qua bao cơn hoạn nạn, cạm bẫy giăng đầy xứ Man Hoàng. Ôi họ Triệu ta mấy đời phận hầu hạ, tôi tớ cho họ Dương mà đâu bằng mấy tên họ Đỗ đó miệng nói trí đức mà bụng dạ hẹp hòi tiểu nhân.

Việc của hai em của con đó là ý dụ của ta. Nếu có trách mắng hay đánh đập hãy cứ đổ hết lên đầu ta đây. Bọn chúng nó không đáng bị như vậy.

Triệu Cường phận con nên chẳng biết phải làm sao. Cường phân trần với cha :

- Nhưng cha à. Phận làm tôi mà chưa làm tròn bốn phận nên mới để tướng chủ nguy nan. Cha phía đầu trận tuyến không biết được nội tình bên trong. Còn họ Đỗ đó tài giỏi, trí dũng hơn người, làm sao con có thể sánh kịp được với quân sư. Chuyện năm xưa ở trấn Hải Môn, con cũng đã nghe. Mong cha đừng trách tội, con cảm thấy quân sư đã xử sự đúng với Triệu Túc. Nếu không phải tình thân máu mủ thì người giết Triệu Túc chính là con.

Triệu Hoàng hắng một tiếng lớn, máu tươi học ra. Đầu óc choáng váng, Triệu Hoàng dùng sức gậy đánh đập đầu Triệu Cường. Triệu Hoàng tức tới, miệng đầy máu quát mắng người con trưởng:

- Giống nghịch tử ngu dốt khó dạy bảo nhà mày. Mày muốn giết thì nhát kiếm lên chém đầu cha mày đây này. Ta đây từ bé đến lớn hầu hạ nhà họ Dương. Có điều chỉ mà ta không tường tận cho đến tận chân tơ kẽ tóc họ Dương ấy. Họ Dương bạo ngược, tính tình nóng giận, nếu không phải hấn giết được Tượng Cô kia gian ác hơn hấn thì người mà dám châu quận muốn giết nhất chính là hấn chứ chẳng phải ai khác. Hấn luôn dùng bạo lực để đàn áp kẻ khác. Con theo hấn suốt chừng ấy năm chắc hiểu rõ con người hấn. Hãy thức tỉnh đi con trai của ta à.

Hai anh em Cam, Túc đưa cha vào trong trại. Triệu Cường lặng lẽ trông theo, muốn đi đỡ cha mà không sao bước chân lên được. Cường cúi đầu bái biệt rồi lên ngựa ra về.

Về tới thành Bạch Hạc, Đỗ Sĩ Giao đang con sốt dịch nằm mê mết trên giường. Triệu Cường ghé tới thăm hỏi biết được bệnh tình liền tặng viên quân sư đôi gà chín cựa. Cường báo với người trong phủ rằng:

- Nếu canh ba gà gáy, quân sư tỉnh giấc ngủ bởi tiếng gà thì sẽ tự khỏi bệnh. Chuyển lời tới quân sư khi ngài ấy tỉnh lại rằng Triệu Cường ta đã ghé tới gửi lời chào.

Đến nửa đêm đôi gà gáy ầm vang cả phủ. Sĩ Giao choàng tỉnh lại, người trong phủ chuyển lại lời của Triệu Cường cho viên quân sư. Sĩ Giao hỏi đám người hầu trong nhà không có nuôi gà cơ sao lại có tiếng gáy gáy đêm, lại là hai giọng hoàn toàn khác biệt. Có một tên người hầu chạy tới bẩm với Đỗ Sĩ Giao:

- Bẩm Bá Nam quân sư. Khi chiều, Triệu tướng quân có ghé tới phủ, ngài ấy tặng cho đôi gà chín cựa. Khi tối, có tên hầu gia Vương phủ tới nói với tiểu nhân rằng đôi gà chín cựa trước giờ chỉ trong phủ Vương mới có. Lửa vừa rồi chỉ được có hai con, Thăng Hùng thiếu gia luôn mang theo kể cả khi mang quân đóng ở Mê Linh. Nghe tiếng lóc cóc trong vườn sau, tay hầu gia đó nhận ra ngay. Nhưng tiểu nhân quả quyết rằng đôi gà đó do Triệu Cường mang tới tặng.

Sĩ Giao mặc chiếc áo mỏng tránh sương, tóc buộc tạm vắt qua cổ vòng ra phía trước. Mối nhột nhột dưới ánh trăng mờ, Bá Nam dò dẫm từng bước theo ánh đèn trên tay người hầu tới sau vườn. Sĩ Giao giật mình nghe tiếng gáy của con gà chín cựa màu trắng. Sĩ Giao lẩm nhẩm trong miệng “Có phải đó là con gà mái hay không? Gà mái gáy, gà mái gáy!”.

Tên người hầu cúi thấp mình nói với Sĩ Giao:

- Bẩm đại nhân. Tiếng gáy lanh lảnh, the the đó chính là của gà mái. Có chuyện gì hay sao ạ?

Sĩ Giao thờ dãi:

- Gà gáy canh ba là điềm không tốt, gà mái gáy lại càng là điềm chẳng lành. Đôi gà này Triệu Cường chắc chắn có được từ hai tên họ Triệu đó. Thật không hay rồi.

Sĩ Giao nửa đêm đi tới gọi Gã quý Dương Diện dậy để dẫn dò. Gã Quý đang trong giấc ngủ ngon, ngáy không khộc ầm vang cả gian nhà phía tây. Đỗ Sĩ Giao khề khề lay người Tồn Thăng, Gã Quý giật mình cầm lấy chiếc dao quăm đang đặt cạnh giường bật dậy vung dao toan chém Sĩ Giao.

Gã Quý thảng thốt:

- Anh là ma hay người. Khi tối vẫn còn nằm bẹp trên giường kia mà.

Sĩ Giao mỉm cười:

- Vậy mà bình thường ta vẫn nghĩ rằng chỉ có chú mới dọa cho ma quỷ sợ chứ sợ gì hồn ma của ta. Có phải không.

Tồn thăng mắt nhắm mắt mở, tay dụi con mắt lành lặn mà cười hề hề:

- Sĩ Giao lại chọc em rồi. Đang nửa đêm, sao anh lại tới chỗ em có việc gì?

Sĩ Giao thờ dãi phân trần:

Ta lo lắng trong lòng mà không sao ngủ được. Ta nghe tin quân triều đình đã phá được huyện Thái Bình, Chí Liệt thiếu chủ phải điều thêm binh mã từ Động Đỗ tới huyện Vũ Bình để phòng thủ.

Ngày mai, chú cùng Triệu Cường mang binh tới ngã ba Tam Đái giữ lấy mặt sông lớn không để quân địch tràn vào trong thành Bạch Hạc. Ta đang ôm mà nghe tiếng gà gáy đêm bỗng thấy trong người nhẹ như không, tỉnh dậy dễ dàng. Ta cũng cảm thấy mừng vì đã qua cơn mê mệt.

Trước khi mang quân đi, có đôi điều ta muốn chú cần phải để ý giúp ta. Ba cha con họ Triệu mấy ngày trước đuổi Vương Thăng Hùng khỏi đất Mê Linh, chỉ e đám quân đó không thuận theo ta mà ngã theo quân triều đình. Mọi việc chú cần phải hết sức cẩn trọng.

Có việc gì thì hãy hỏi ý kiến của Triệu Cường, nếu Cường do dự thì hỏi ngay Hòa Cước Tốc, không được tự ý động binh nếu việc động binh mang đến bất lợi cho ta. Nghe chưa.

Sĩ Giao viết thêm vài chữ lên mẩu giấy nhét vào trong túi thorn dặn Tồn Thăng cất cho kỹ. Sĩ Giao dặn dò Tồn Thăng nếu quân Mê Linh phản kháng chống cự, sức quân không địch lại được thì hãy đưa tờ giấy đó cho Hòa Cước Tốc.

Tồn Thăng nghe lời, Sĩ Giao nhắc lại một lần nữa. Gã Quý răm rắp theo lời đồng thanh với Sĩ Giao. Sĩ Giao cảm thấy an tâm hơn nên trở về phòng nghỉ ngơi.

Gã Quý tò mò muốn biết trong túi đó viết gì định bụng mở ra xem, Đình Tráng từ đâu xồng xộc đi tới. Gã Quý giật mình vội nhét vào chiếc khó hông phải. Gã Quý quát mắng:

- Cái tên tốc tốc nhà người. Làm ta giật cả mình. Sao đã tới phủ sớm như vậy.

Hòa Cước Tốc mặt vui hớn hờ nói với Gã Quý:

- Ngày qua, Bá Nam quân sư nói với ta khi trời sáng canh dần thì tới chỗ anh để chuẩn bị quân sĩ đi đánh quân tham tàn đó.

Gã Quý kể lại cho Đình Tráng nghe chuyện khi nãy nhưng không nhắc tới chuyện mẩu giấy nhỏ kia. Đình Tráng cũng kể lại lời Sĩ Giao dặn dò y như vậy lúc buổi tối hôm trước, lúc bấy giờ Triệu Cường còn chưa trở về Bạch Hạc. Hai người thường nẩy ngum trà cho tỉnh táo rồi dắt ngựa tới phía đông thành Bạch Hạc.

Đội khi mặt trời ló rạng đỏ rực chân trời đông, không thấy mặt Triệu Cường, Gã Quý hỏi đám giám quân, lại cho người đi tìm họ Triệu tới. Một tên gia nhân phủ họ Triệu đi tới bẩm báo cho Tồn Thăng rồi dâng thư lên Dương Diện. Hòa Cước Tốc nhìn bộ dạng của Gã Quý biết Gã không hay mặt chữ nên giành lấy đọc. Đình Tráng nói với Dương Diện:

- Triệu tướng quân sinh khí u uất nên cơ thể mang bệnh, không thể đi cùng chúng ta. Lờ đã đến Sĩ Giao quân sư, Bá Nam cũng đã đồng ý cho Triệu huynh ở lại trong thành dưỡng sức.

Đỗ Tồn Thăng ra lời hiệu triệu âm vang, cả đoàn quân đi về phía đông giăng lối dọc ngang hai quân thủy bộ hơn một vạn quân. Đoàn quân hùng hực khí thế liên tục hô vang “Phong Châu Bá Nam truy cản giặc bắc. Quyết phá cường địch, lấy lại Giao Châu.”

Đoàn quân đi được chừng bốn mươi dặm về phía đông nam, Đỗ Tồn Thăng cho quân dừng lại đun bếp nấu cơm ăn bữa sáng. Bỗng từ phía nam một trận gió lốc bụi mù giăng lối che phủ cả vùng mặt đất bầu trời. Mặt đất rung rung bấy giờ Đinh Tráng mới phát hiện ra có một đội quân đang đi tới. Hòa Cước Túc lệnh toàn quân bỏ bếp, cầm vũ khí chờ lệnh chiến đấu.

Triệu Cam dẫn một đoàn binh hơn trăm người đi phía trước. Tồn Thăng lên lưng ngựa, cầm dao quắm chỉ về phía Cam, tức tối buông lời:

- Tên cam cam quát quát nhà ngươi. Dám đem lòng tạo phản, khôn hồn thì đầu hàng chịu trời thì sẽ thoát khỏi nhát chém từ dao quắm của ta.

Triệu Cam trên lưng ngựa quyết không chịu xuống, đưa tay ra trước tỏ tấm thịnh tình:

- Đỗ tướng quân đã hiểu lầm rồi. mấy ngày trước, thiếu chủ Vương Hùng bị trúng gió nên mới thành ra như vậy. Bọn ta chỉ tạm thời giữ quân lính, ổn định tình hình chờ viện quân từ các ngài tới. Nay Đỗ tướng quân cùng Đinh tướng quân đã tới đây. Lòng vui xiết bao. Mời hai tướng quân đi lên phía trước, cha ta và Túc huynh đang đợi hai người.

Đi thêm hai mươi dặm về phía đông nam dọc theo sông Cái, đoàn quân của Tồn Thăng có vài người bụng rỗng, người mệt lả. Tồn Thăng cho toàn quân hạ trại, lấy gạo mới để nấu cơm cho quân lính ăn. Được chừng hai khắc, một đội binh mã đi từ phía bắc tới, cờ thêu chữ “Thi” lớn chính giữa, tên cầm đầu mang xà trượng lao tới hò hét:

- Mau mau phá quân châu Phong. Giết chết tên Quý cầm đầu.

Tồn Thăng lên ngựa thúc binh lính cầm gươm giáo chống địch. Triệu Cam cầm kiếm cưỡi ngựa đánh qua loa với Thi Nguyên rồi cầm đầu bỏ chạy. Đỗ Tồn Thăng đuổi thì bị Đinh Tráng cản bước, Hòa Cước Túc nói với Gã Quý:

- Sức quân địch đang dồn từ nam về phía bắc, kẻ làm tướng lại chạy về phía nam. Quân sĩ chạy theo hướng ấy sẽ bị quân của họ Thi kia thừa sức chém giết. Huynh hãy đánh với họ Thi đó một trận xem sao.

Gã Quý giăng cương cho ngựa quay đầu lại tay cầm dao quắm, tay toan rút kiếm ngang hông xông tới đánh vào họ Thi. Hai bên dùng mảnh khác thường lao vào nhau như hai hổ tranh mồi. Tiếng kiếm chém choang choảng bên tai, dao quắm mấy lần đánh trúng ngựa không khiến họ Thi mất thăng bằng.

Được chừng hơn sáu mươi hiệp, Thi Nguyên giả thua bỏ chạy về phía đông nam. Bỗng một đoàn quân lớn, lớn hơn cả khi đoàn quân khi này Triệu Cam dẫn theo xông lên phía trước.

Đoàn quân của Triệu Cam khi này quay ra chém giết quân châu Phong. Thi Nguyên quay lại đánh với Gã Quý thêm ba mươi hiệp nữa thì đội quân châu Phong đã bị phá loạn, kẻ này chạy lên người kia giẫm đạp nhau chết rất nhiều.

Gã Quý khi ấy sức nhớ ra lời của Bá Nam đã dặn dò liền ném túi thơm cho Đinh Tráng. Tráng nghĩ là Gã Quý cợt đùa nên ném túi xuống đất.

Gã Quý liều chết xông vào đám lính dùng dao quắm chém chết hơn ba mươi tên địch lấy lại túi thơm đưa lại cho Tráng. Hòa Cước Túc bấy giờ mới biết Gã Quý không có ý đùa nên mở túi ra xem.

Trong đó túi Sĩ Giao dặn «Hai người hãy mang theo binh lính phá vòng vây tới bờ sông chạy dọc theo sông đến gần Mê Linh».

Đinh Tráng lệnh toàn quân chạy về phía nam dọc theo sông Cái. Gã Quý cùng một trăm lính kỵ đi trước phá từng lớp vòng vây của địch. Hòa Cước Túc bị địch chặn ở phía sau không thoát ra được đành phải quay lại dẫn hai nghìn binh đi về phía tây.

Gã Quý manh binh chạy tới đoạn đối diện bên kia sông là Hát Môn thì một đoàn thuyền lớn đã trực chờ sẵn ở chỗ đó, phóng tên bắn đám quân địch đang đuổi phía sau.

Trên thuyền lớn, Bá Nam cầm quạt cọ che nắng, neho mắt nhìn lên bờ, nói lớn:

- Các vị tướng quân vất vả rồi. Hãy mau mau cho quân lính lên thuyền sang bờ sông bên này.

Tồn Thăng trông thấy Bá Nam quân sư mà mừng rơi nước mắt, chân tay rụng rời, hét lên sung sướng:

- Đúng là Sĩ Giao huynh liệu tính như thần. Thật may cái tên Túc tặc Súc Bay đó ném trúng chỗ hiểm nên hắn mới biết được thư ấy quan trọng đến nhường nào, không thì vạn quân đều đã bị địch giết chết.

Sĩ Giao phẩy quạt mừng:

- Làm tướng như Đinh Tráng quả nhiên hấp tấp. Triệu Cường nói không sai, tính tình người bồng bột, làm tướng lĩnh có ngày sẽ khiến toàn quân chết thảm. Thật may có Tồn Thăng anh dũng liều chết nên hắn mới nghĩ lại mà đọc thư ấy. Thế hắn đâu rồi, Tồn Thăng?

Gã Quý cười hề hề:

- Hòa Cước Túc hắn mang binh cắt đuôi địch nhưng không thoát khỏi truy quân nên đã đi về phía tây, vượt sông tới Bạch Hạc.

Tồn Thắng quay lại hỏi Bá Nam :

- Sao huynh biết mà tới chỗ này. Thế còn thành Bạch Hạc thì sao.

Bá Nam lắc đầu. Từ phía tây một chiếc thuyền đi tới, giọng gọi í ới :

- Sĩ Giao đại ca. Bọn đệ tới đây rồi.

Tồn Thắng quay ra trông thấy Sĩ Hoàng cùng Đỗ Nam Hoàng Y Tín Lộ. Tồn Thắng sốt sắng hỏi :

- Rốt cuộc là có chuyện gì đã xảy ra. Triệu Cường đâu? Sao các huynh lại ở đây?

Sĩ Hoàng nhìn ánh mắt Sĩ Giao, Hoàng vỗ vai Tồn Thắng :

- Triệu Cường nghe lời cha giả ốm không theo chú đi đánh phản quân Mê Linh. Cường cho người vào trong phủ thứ sử bắt bớ hết loạt người ở trong phủ, lấy binh án mà lệnh quân châu Phong đuổi chúng ta ra khỏi thành.

Gã Quỷ chẳng thể tin nổi những lời Sĩ Hoàng vừa nói hỏi lại:

- Anh nói là Triệu Cường sao? Anh ta luôn hết mực trung thành với tướng chủ. Sao lại có thể làm ra chuyện đó được.

Sĩ Giao lặng người một lúc, giọng lạc đi Bá Nam nói với mọi người :

- Điểm yếu lớn nhất của Triệu Cường là tình cảm. Ta đã cố gắng chia cắt hấn với ba cha con họ Triệu kia. Ta quá tin tưởng Triệu Cường, muốn Cường thuyết phục ba người đó thuận theo ta nên mới thành ra như vậy. Khi đêm qua hấn tới chào ta mà không ghé vào phủ, lại tặng ra đôi gà quý trong phủ thứ sử quả nhiên là có ý nhắc ta. Dẫu sao thì hấn cũng còn biết trọng nghĩa khí đuổi chúng ta đi trước rồi mới hành động.

Tồn Thắng mặt buồn rười, ánh mắt nặng trĩu, ngồi yên một góc thuyền. Thuyền nghiêng theo sóng dội khiến Gã ngã lặn ra sàn giạt mình. Dương Diện nắm chắc dao quắm chém mạnh xuống mạn thuyền dữ dằn quát tháo :

- Thật là cảm tức quá đi. Ta vẫn coi họ Triệu đó là anh em. Vậy mà hấn lại làm ra chuyện đó. Nay Lão Đỗ, Tiểu Mai và Tồn Lăng con trai ta còn đang ở trong tay họ Triệu đó. Ta làm sao mà sống nổi đây.

Hoàng Y Tín Lộ bập bẹ chêm lời:

- Là mẫu dạ xoa ở quán rượu Hoàng Y đó sao? Và cả con nuôi của Vương Thăng Hùng đó à?

Lời nói như sát thêm vào nỗi dằn vặt của Gã. Gã gào thét ầm trời, gió mưa bỗng từ đâu kéo tới. Từng thớ sẹo lởm lại hiện lên dị hợm dưới ánh chớp.

Hấn nhảy xuống sông lặn tằm một hồi lâu khiến cho mọi người kinh hãi gọi mãi không thấy. Một lát sau Gã nổi lên phía bờ tây sông Cái, Sĩ Giao gọi hấn lại theo mọi người xuôi về đất Vũ Bình.

Huyết sáo ngựa, Gã một mình đi ngược về phía tây bắc. Tiếng ngựa hí vang dưới tiếng rền sấm nổ, Gã cỡi bỏ giáp áo, phi ngựa khuất dần vào trận mưa dữ. Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại Ww.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

Chương 61: Chương 13.1 Đi Tìm Cổ Nhân

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ mười ba

Thành Bạch Hạc Liêu Đức Thịnh gặp nạn.

Phủ Phong Châu giăng cạm bẫy họ Vương.

Chương 13.1 Đi tìm cổ nhân

Đạo quân chinh nam của Đỗ Sĩ Giao tiến mau về phía nam đi qua huyện Thái Bình, châu Nam Từ đánh một trận quyết liệt với quân lính triều đình. Từ phía huyện Vũ Bình, Dương Chí Liệt sai các tướng Phạm Đan, Liêu Đức Thịnh, Hà Bình Xuyên mang theo tám nghìn quân đánh úp từ phía nam.

Hai bên hợp quân phá được đội quân Tống Bình hơn vạn rưỡi, buộc chúng phải rút về phía đông. Đám tàn quân hơn năm nghìn từ huyện thành huyện Thái Bình đi tới chậm trễ bị Sĩ Giao dùng mưu bắt hết loạt tướng sĩ, thu được binh khí, lương thảo vô số. Toàn bộ đạo quân châu Phong cùng các tướng sĩ đoạt lại các thành lũy phía tây sông Đáy.

Lúc hạ trại, Liêu Đức Thịnh đi rà soát một lượt hơn hai vạn quân không trông thấy Tồn Thăng gã quý cùng Lý Toàn. Thịnh tới trại của Sĩ Giao hỏi chuyện, Sĩ Giao nói:

- Nga Tú Du Thủy còn vương hai nghìn binh mã ở phía bắc châu Phong giáp với châu Bình Nguyên hiện chưa rõ tin tức. Còn gã Quý quay trở lại châu Phong tìm vợ và con trai của hắn.

Đức Thịnh nghe Sĩ Giao liền giật mình sững sờ:

- Gã Quý đó cũng có vợ con sao? Tiểu tướng chưa được nghe qua. Mà nghe hắn chính là em trai của Tồn Thành phải chăng?

Đỗ Sĩ Giao nhìn Đức Thịnh, ánh mắt nghiêm nghị. Đức Thịnh lui ra không dám bàn thêm nữa. Lúc đó Chí Liệt đi tới, giọng nói vang vang từ phía cửa trại bước vào:

- Quân sư có điều chi mà phải giấu giếm Đức Thịnh. Gã Quý đó chính là em trai của viên đô úy châu Ái Tồn Thành. Vợ hắn là do cướp của kẻ khác cùng tên, cùng họ, con hắn thì chỉ có trời xanh và chính cô vợ hờ đó của hắn mới biết được. Mà nhắc đến Tồn Thành mới nhớ, đã từ rất lâu rồi ta không nghe về hắn. Có phải hắn đã trở về làm lão nông, lấy cô vợ đánh đá như bà la sát có phải hay không?

Sĩ Giao cúi chào Chí Liệt. Sĩ Giao ra ý cho Đức Thịnh lui ra ngoài, Chí Liệt lệnh cho Thịnh đứng lại nghe hết câu chuyện. Sĩ Giao mời Chí Liệt ngồi bàn chính giữa, giọng nói ung dung:

- Thiếu chủ tới đây không báo trước cho đệ nghênh đón. Những lời dân gian đồn thổi, tiểu đệ chưa có gì làm đối chứng nên cũng chẳng thể trả lời được.

Chí Liệt hỏi lại câu chuyện về Lý Toàn cùng Gã Quý đang ở châu Phong. Chí Liệt nghe Triệu Cường tự ý dùng quyền binh họ Vương mà lệnh quân đội châu Phong phản lại Sĩ Giao mà lòng giận lắm.

Chí Liệt hỏi Sĩ Giao có kẻ gì hay đề phá bốn cha con họ Triệu đó. Sĩ Giao đáp lời:

- Ba cha con Triệu Hoàng ở đất Mê Linh không có gì đáng lo. Đẹp được quân Tống Bình ắt chúng sẽ tự tan, có chăng là họ Thi đang giúp đám người họ Triệu đó mới là đối thủ đáng đề phải hao công tốn sức. Khi Tồn Thăng quay lại Bạch Hạc, đệ rất lo lắng cho Gã Quý đó. Triệu Cường khôn ngoan, Tồn Thăng ngờ nghệch sẽ chẳng phải đối thủ của hắn. Nhưng kẻ cả có nắm được châu Phong thì đệ e với tính cách của Triệu Cường thiếu quyết đoán, châu Phong sớm muộn cũng sẽ rơi vào tay đội quân áo đen đang quấy phá ở phía bắc. Còn về Lý Toàn tướng quân, chỉ mong tướng quân ấy thoát được kìm kẹp như khi ở thành Phục Hòa.

Đức Thịnh đứng cạnh nghe câu chuyện của Chí Liệt cùng với Sĩ Giao mà lòng như trăm ngàn lửa đốt. Thịnh trình lên Chí Liệt xin bảy nghìn quân cho tướng Hà Bình Xuyên đi về phía bắc đóng ở hẻm núi phía nam cách thành Bạch Hạc bốn mươi dặm để đề phòng quân châu Phong của Triệu Cường lấn về phía nam.

Thịnh sẽ dẫn năm mươi lính tinh nhuệ tới châu Phong đột nhập vào trong thành tìm tung tích của Dương Diện hộ sư quân tướng hồng giải cứu tướng quân. Chí Liệt nhìn ánh mắt Sĩ Giao, quay ra hỏi Đức Thịnh:

- Nhà ngươi có dám chắc sẽ cứu được Gã Quý đó hay không. Triệu Cường đó xảo quyết nhà ngươi sao có thể là đối thủ của hắn. Mà nhà ngươi sao lại có lòng đi cứu Gã Quý ấy.

Đức Thịnh nhìn ra Sĩ Giao, Sĩ Giao nhắm mắt ung dung. Thịnh hiểu ý ngay liền đáp lời Chí Liệt:

- Bẩm tướng chủ. Ôn của Lý Toàn cùng Dương Diện hộ sư quân tướng, Thịnh còn chưa kịp đáp trả. Năm xưa hai người bọn họ đã dẫn lối cho tiểu tướng từ chỗ tối tăm ra ngoài ánh sáng. Đi theo tiếng gọi của chính nghĩa mà vào phủ Tống Bình tìm giết Thi Nguyên, tên tàn ác ăn cháo đá bát đó. Sau lại được hai vị nạp vào nghĩa quân. Công lao chưa đáng là bao để đền đáp tướng chủ cùng quân sư. Nay tình thế đã chuyển khác, hai người bọn họ trong chảo lửa dầu sôi, tôi đây có lòng nào mà giương mắt đứng nhìn. Tiểu tướng xin dùng cái đầu này để đảm bảo với tướng quân. Xin quân sư lập quân lệnh trạng, nếu Thịnh trở về mà không đi cùng hai người bọn họ, đầu này sẽ bêu lên trước toàn quân.

Chí Liệt nghe lời chắc nịch của Đức Thịnh mà vui mừng rạng rỡ. Sai người mang rượu thịt bày ra, ký lệnh trạng Chí Liệt khen Đức Thịnh trước toàn thể sĩ tướng:

- Liêu gia dòng dõi tôn quý, xưa thái công thường ra vào trong phủ đô hộ mà dạy đám quan lại Tống Bình. Nay trong triều đình Trường An, Liêu Hữu Phương làm Hiệu thư lang rạng danh người Nam tã. Chỉ vì kẻ tiểu nhân họ Thi đã đàn áp Liêu gia tàn lụi. Dẫu Liêu gia đã không còn nhưng vẫn còn đó người con đang phải lưu lạc Đức Thịnh. Ý chí lớn ngạo kinh không sánh nổi, muốn đánh cho bọn giặc cỏ phải lui. Nay thuận theo ý nguyện của trang nam tử, ta chuẩn y cho Liêu tướng quân mang theo một trăm quân tinh nhuệ tới châu Phong giải cứu Đỗ Tồn Thăng. Lệnh các tướng Hà Bình Xuyên, Cao Văn Trác dẫn theo tám nghìn binh hạ trại cách bờ nam Đà giang chân thành Bạch Hạc bốn mươi dặm. Nếu Bạch Hạc có biến thì tự quyền tấn công giải

thoát cho Lý Toàn tướng quân đang mắc kẹt ở phía bắc châu Phong.

Liêu Đức Thịnh nhận quân lệnh trạng cùng các tướng Hà Xuyên, Cao Trác tới châu Phong.

Hà Bình Xuyên và Cao Văn Trác chia quân thành hai đạo thủy bộ đóng ở bờ nam Đà Giang chạy dọc đến ngã ba Tam Đái. Đức Thịnh chia trăm lính tinh nhuệ thành mười đội nhỏ, giả làm dân thương đi từ bốn cửa thành Bạch Hạc đi vào.

Tướng giữ thành là Mạc Hoài Chung nhìn bộ dạng của họ Liêu đi vào trong thành mà lòng sinh nghi ngờ. Họ Mạc trông thấy Đức Thịnh quần khăn che mặt liền gọi lại:

- Mấy tên kia đứng lại. Kẻ đi đầu trả lời cho ta biết. Các ngươi là ai, đi từ đâu tới, sao lại quần kín mặt mũi như kẻ gian.

Đức Thịnh khóc lóc van nài, bỏ khăn xuống, khuôn mặt loang lổ vết sẹo bóng lộn dị hợm khiến họ Mạc giật mình hoảng sợ. Họ Mạc cho Đức Thịnh đi vào trong thành mà không còn chút nghi ngờ trong lòng.

Đức Thịnh cùng đám thuộc hạ lẫn vào trong đám người thành Bạch Hạc, sáng ngày ra chợ nhặt tôm cá bên góc đông mang gà vịt ra góc tây chợ để bán. Chiều tối xuống thì trở về các quán trọ dò la tin tức đám khách điếm trong thành.

Đám người trong khách điếm khéo chuyện với nhau rằng có một tên hung tợn ngày nào cũng tới cửa thành phía tây la lối om sòm. Triệu viên ngoại mấy lần mang quân lính đuổi theo thì hắn lại trốn biệt vào trong rừng núi không tìm thấy.

Đức Thịnh dò hỏi được kẻ to lớn, dữ dằn như Quỷ đỏ thường xuất hiện lúc canh ty đứng bóng. Thịnh sai hai đội quân quan sát công thành phía tây, đứng như lờ đám khách điếm trong thành nói. Có một kẻ cao lớn, cười Tiểu Hoàng Mã mang dao quắm lớn, mặc khổ viên ngày ngày đi tới cửa thành chửi bới Triệu Cường.

Cường không ra mặt mà chỉ cho đám quân lính ra bắn tên xua đuổi gã. Suốt hơn một tuần, Đức Thịnh đã tận mắt trông thấy tướng mạo người đó. Không khác khi gặp ở Thị Diêm năm nào.

Đức Thịnh toan đi tìm kiếm gã Quỷ ở cánh rừng già phía tây. Đám lính tinh nhuệ chia nhau tìm suốt hai ngày mới phát hiện ra tung tích của Gã Quỷ. Gã Quỷ dựng một lồng gỗ nhỏ treo cao trên ngọn cây xà cừ trong rừng để che nắng mưa, tránh hổ dữ rắn độc. Ngày ngày Gã bắt thú rừng, hái quả để ăn, buổi sáng sớm lại dắt ngựa đi vào thành Bạch Hạc mắng chửi Triệu Cường.

Buổi sáng ngày canh ty, tiết trời thu mát mẻ, Triệu Cường đi ra ngoài thành Bạch Hạc để khuây khỏa. Như thường lệ đã hơn tuần nay, Triệu Cường sợ Gã Quỷ đỏ lại tới quất tháo làm loạn cửa tây thành nên Cường lựa lúc sớm trời, hương thơm dịu dịu, ánh nắng mỏng mềm mà thư thái cưỡi ngựa thường ngoạn cảnh núi non.

Liêu Đức Thịnh trà trộn vào đám người vào rừng hái củi, đi theo hai tên lính dẫn đường tới lồng gỗ trong rừng để tìm gặp Gã Quỷ Tồn Thăng. Thịnh tới nơi trông thấy lồng gỗ trên cây đã bị phá bỏ. Thịnh tìm tới tìm lui không thấy còn dấu tích, cương ngựa còn rơi chỗ này, đám lá cọ cũng khô héo lẫn lộn trên đám lá cây vàng rụm.

Ba người tìm một hồi không thấy đành chất củi lên lưng đợi về thành huyện. Đức Thịnh buồn bã đi, thầm nghĩ trong bụng “Gã Quỷ đỏ chẳng biết còn sống hay đã chết mà không chôn dung thân, không ngựa, không cơm áo.”

Thịnh ngồi thất thần trên phiến đá thâm rêu, neho mắt nhìn mặt trời đã chói chang. Chàng giục hai người lính đi cùng trở về thành huyện. Ngồi nhón nha một lúc, Thịnh nghe tiếng một đoàn người đi từ bìa rừng đi tới, bàn tán nhỏ to.

Thịnh vội núp đi, lấy lá khoai bông chọc thủng một lỗ nhỏ vừa con mắt trông ra phía ngoài. Tay viên ngoại ung dung đỉnh đạc hỏi chuyện đám lâu la khỏe mạnh, cơ bắp cuộn cuộn, mặt mày góm ghềnh:

- Các ngươi có chắc là Gã Quỷ đỏ ở trong này chứ?

Một tay râu rậm da sạm, đôi mắt long sòng sọc cầm rìu chỉ về phía trong rừng:

- Ngày qua chính tiểu nhân đã phá đi chiếc lồng trên cây của hắn. Đội hắn về định cầm rìu giết hắn nhưng chỉ thấy một con Tiểu Hoàng Mã đứng mãi ở đó nên chém đứt dây cương, cho người xẻ thịt. Chắc chắn hắn đã chạy trốn mất rồi.

Triệu Cường nhếch mép cười, càng về sau tiếng cười càng lớn. Cường ngửa đầu lớn tiếng vọng vào trong rừng:

- Thất phu huynh đệ xin thứ lỗi. Cùng làm tôi tướng bấy lâu, nếu nghe được lời ta nói thì hãy theo ta. Vinh hoa phú quý sẽ chẳng để phân thiệt thòi cho đệ.

Ầm ầm đất rung, cây lớn đổ rạp, chim muông bay loạn xạ, thú rừng xông ra chen lấn nhau đủ thứ âm thanh. Giọng thét vang như xé rách màng nhĩ đôi phương, Gã Quỷ xông ra chém gãy cả trăm cây, phăng phăng lao về phía Triệu Cường. Triệu Cường giật cương ngựa lùi lại chực bước. Đám lâu la cầm gươm giáo lên phía trước, tên cầm rìu hất mặt lên vênh vao:

- Là con quỷ mang bộ dạng thằng thất phu. Có giỏi thì hãy đánh với ta một trận xem sức lực giống quỷ nhà ngươi thế nào.

Tồn Thăng ném mặt nạ da dê xuống mặt đất, cào cào trên khuôn mặt ngựa ngáy. Nửa con mắt lồi ra như sắp rơi. Một chút máu nhỏ chảy theo sống mũi

roi vào khoe miệng. Tồn Thắng dùng lưỡi liếm lấy máu, mắt còn lại trợn ngược hung hăng:

- Gọi ta là gã quỷ thì được. Chứ ta cảm nhất thằng nào nói ta là giống quỷ. Ta đây vốn dòng dõi Đồ gia, thân mình sấm hình Long Ngư giống rồng đất Lĩnh Nam. Cha mẹ ngươi mới là giống quỷ dữ, đẻ ra một tên lưu manh như ngươi.

Triệu Cường cười ngửa né sang một bên, lệnh cho bốn phía hơn hai mươi tên dũng mãnh xông lên.

Gã Quỷ ôm lấy gốc cây lớn đánh ngang dọc hạ gục bảy tám người. Ném về phía đám lâu la phía trước một tảng đá nặng chừng ba bốn tạ trúng đám bảy đứa. Hơn chục người nằm nghiêng ngả, máu me bê bết đặc quánh thành vũng như tiết canh trong bát tô lớn.

Tên cầm rìu lao vào, ra sức chém, Gã Quỷ rút dao quắm chém tung rìu. Gã Quỷ hét vang khiến mặt hắn méo xệch, Thắng dùng nắm đấm đấm từng cú trời giáng tung hàm.

Vừa ôm đầu hắn, tay ghi chắc cổ hắn, vãn những tiếng cặc cặc khiến mặt hắn tối sầm. Tồn Thắng hỗn hển thốt mấy lời:

- Đám súc sinh chúng mày dám giết ngựa Tiểu Hoàng, lại phá đi chiếc lồng gỗ chỗ ta nằm. Ta phải giết giết hết lũ các ngươi.

Triệu Cường sai thêm năm tên bậm trợn ra phía trước, tay lăm le gậy gộc chỉ về phía Gã Quỷ. Triệu Cường hạ thấp giọng, vỗ về Gã Quỷ Tồn Thắng:

- Chẳng phải Tồn Thắng đệ tới tìm ta mừng chửi. Ta tới đây để tìm gặp đệ, có sao lại hung hãn đánh người của ta.

Tồn Thắng mắng nhiếc:

- Ta không có huynh đệ với đám người phản phúc. Mau mau thả Tiểu Mai cùng Lão Đồ. Không thì chớ có trách Gã Quỷ này là ác.

Triệu Cường nóng mặt quay đi. Tồn Thắng dùng gậy ném trúng gáy Triệu Cường. Cường ra hiệu cho bọn người đó xử Gã Quỷ.

Hơn chục tên khỏe mạnh vây tròn quanh Gã Quỷ, đứa nào đứa nấy không một ánh mắt nhân từ, dùng đòn hiểm lần lượt đánh trúng người Tồn Thắng. Gã Quỷ vỗ ngực cười lớn:

- Bọn chúng bay chỉ gãi ngứa cho ta.

Triệu Cường nói với đám lâu la:

- Vai phải hắn là điểm yếu của hắn. Các ngươi cứ dồn sức mà đánh trúng. Chỉ ba chiêu hắn sẽ ngã gục. Chỉ bắt sống, không được phép giết. Mất mạng người phải bồi bằng một mạng người.

Nghe theo lời Triệu Cường, đám lâu la dùng gậy gộc, đòn thương, đòn giáo đánh trúng vai Gã Quỷ hai mươi lần. Gã Quỷ mím chặt môi nén đau, bùng hết sức tựa núi đỏ sóng dồn. Mấy tên lâu la lùi lại phía sau quan sát. Gã Quỷ ôm vai khuỷu gối điếng người.

Cường ra lệnh dùng thùng trối hắn, dắt gã về nhà lao Bạch Hạc thành. Gã Quỷ bị xềnh xệch kéo đi, chân tay thẳng đuồn như xác chết trôi. Ánh mắt đờ đẫn nhìn về rừng cọ, Liêu Đức Thịnh đứng phía xa xa.

Gã Quỷ lẩm nhẩm trong miệng Là kẻ nào đã núp ở trong kia, trông bộ dạng dường như đã từng gặp mà khuôn mặt dị dạng trông thật chẳng giống người.

Triệu Cường nghe không rõ lời Gã Quỷ, nghĩ trong bụng Gã đang tự trách bản thân nên cũng không quay lại nhìn.

Đức Thịnh thấy có người mang cũi đi qua cũng nhặt lên một bó củi trở về thành. Họ Liêu đi theo đoàn người của họ Triệu đến nhà lao dò la tin tức, nghe tin đám sai nha đã giam Gã Quỷ vào trong tử ngục, chờ Thi Nguyên đến mới xét chuyện sống hay chết.

Đức Thịnh nghe tin tên gian tặc Thi Nguyên sắp tới Bạch Hạc nên đem bụng muốn báo thù giết chết hắn. Trong đầu Đức Thịnh đã vạch ra kế hoạch nhưng lại để suy nghĩ cứu Tồn Thắng lên trước. Thịnh đành rút lại ý nghĩ báo thù cho nhà họ Liêu. Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

Chương 62: Chương 13.2 Gặp Chuyện Chẳng Lành

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ mười ba

Thành Bạch Hạc Liêu Đức Thịnh gặp nạn.

Phủ Phong Châu giăng cạm bẫy họ Vương.

Chương 13.2 Gặp chuyện chẳng lành

Thị Nguyên từ khi chạy trốn khỏi huyện Gia Ninh đã tụ tập được ba nghìn tên lính. Nghe tin ba cha con họ Triệu có ý định cướp quân của Thăng Hùng, Thị Nguyên cho huynh đệ vượt sông Tam Đái tới Mê Linh diện kiến Triệu Hoảng.

Hoảng từ xưa vốn không ưa hán bởi tính kiêu ngạo, tự đắc nhưng lần này hán đã chịu nhún người, dùng lời nịnh nọt khiến Hoảng thuận ý.

Được hơn một tuần lễ Thị Nguyên tỏ ra bất tuân với cha con họ Triệu. Hoảng nhận ra đang nuôi hổ trong nhà nhưng đã quá muộn.

Họ Thi ra tay trước, nửa đêm vào trại dùng dao kề cổ Hoảng, ép Hoảng phải nhượng lại toàn bộ binh quyền ở Mê Linh. Hoảng nghĩ quân lính sẽ nghe họ Triệu nên cũng giả đồng ý trao binh quyền cho họ Thi.

Thị Nguyên lại cho người tới tìm gặp Hàn Ước, Ước nghe được thưởng ngay cho họ Thi hai mươi lượng bạc trắng, tước hết quyền hành của cha con họ Triệu ủy thác cho Thị Nguyên cả dải đất châu Phong.

Thành Bạch Hạc được xem là điểm tựa cho Thị Nguyên ra sức vét của cải châu báu. Thị Nguyên tấu với Hàn Ước mang quân đến dẹp thì đúng lúc quân châu Phong đến Mê Linh nộp mạng.

Thị Nguyên thắng trận lại được Hàn Ước khen tặng nhiều hơn. Nhân lúc châu Phong còn chưa ổn định, Ước khuyên Thị Nguyên vượt sông lớn vào Bạch Hạc chiếm quyền của Triệu Cường cùng con trai viên cựu thứ sử họ Vương, tên là Thăng Hùng.

Thị Nguyên nhận lệnh từ Tống Bình mang theo binh mã vượt sông tới cửa đông thành Bạch Hạc gọi Triệu Cường. Triệu Cường nhìn từ trên thành xuống nói với họ Thi :

- Họ Thi kia giản xảo. Đùng hòng tiếm được quyền uy của Phong châu thứ sử.

Triệu Cường nhất quyết không ra, Thị Nguyên đành trưng kẻ tỵ tỵ, sai quân lính lấy củ chuối đeo thành hình mặt người, cắt lấy tóc của mấy tên lính buộc vào trong túi vải.

Thị Nguyên buộc Triệu Cam nửa đêm khóc lóc phía ngoài thành. Tiếng khóc ỉ oí vọng vào tới trong phủ, Triệu Cường cầm đuốc đi lên trên tường thành lớn giọng hỏi Triệu Cam :

- Là ai đang khóc ở phía dưới. Phải chăng là Cam đệ.

Triệu Cam không giọt nước mắt nhưng vẫn phải dằn ra những lời thống thiết theo cử chỉ giật dây của Thị Nguyên. Cam khóc lóc :

- Oí huynh trưởng Triệu Cường à. Bọn tiểu đệ bị hán dọa giết suốt mấy hôm nay. Cha nằm ốm ở trên giường, yếm khí nặng nề. Khi bữa tối, Triệu Túc có đôi lời cãi vã với hán, hán ngông cuồng dùng kiếm chặt đầu anh hai. Cường huynh mau mau mà nghĩ kế cho bọn đệ vào trong thành tránh khỏi họa diệt thân.

Triệu Cường đắn đo hồi lâu nói với Cam hãy cứ an lòng. Việc của Triệu Túc, Cường sẽ nói ba mặt một lời với Thị Nguyên, nếu hán không chịu ta sẽ ra tay trước hán. Đệ hãy cứ về trại, soạn sửa tang lễ, nhang đèn cho chu đáo.

Sáng ngày sau, Thị Nguyên giả tin báo rằng hán phải dẫn quân vượt sông Cái về phía nam, cho cha con họ Triệu tự ý điều binh.

Cam nghe lời họ Thi mà mắt sáng long lanh, bàn với Triệu Túc cùng với cha nhân lúc họ Thi không có ở trong trại tới Bạch Hạc nương nhờ tạm mấy ngày. Họ Thi kia có quay về cũng không kịp trở tay.

Hoảng đang ốm cũng cố gượng dậy dẫn hai con trai đề phòng bất trắc, dẫn một đội năm trăm binh vượt Tam Đái tiến vào Bạch Hạc. Triệu Cam dẫn năm mươi người đi trước báo tin cho Triệu Cường, tới cửa thành Cam lớn tiếng gọi Cường ra đón.

Cam kể lại hết thấy mọi chuyện với Cường. Cường đắm mạnh xuống mặt tường đá cứng, giọng day nghiêng muốn dẹp bỏ họ Thi.

Ngày nhiều mây, trời oi nóng khó chịu, quân lính thay nhau gác, đi tới bờ sông Cái tìm nước uống cho thỏa cơn khát. Triệu Cam đứng trên thành nhìn từ phía đông có đoàn xe ngựa người đang tới. Cam nói với Cường rằng cha và Túc đã đến gần.

Cường liền cho quân lính thẳng hàng thẳng lối, nghênh đón cha cùng em trai đoàn tụ. Cổng thành rộng mở, Triệu Túc mặt nhăn nhó gượng cười cúi chào hai huynh đệ. Từ trong xe ngựa, Triệu Hoảng lộ mặt ra ngước lên trên thành ú ớ được vài lời:

- Các con ta mau mau đóng cửa thành. Họ Thi đang ở trong xe ngựa, ép chết cha và Túc đệ của các con.

Đã quá muộn để cho Cường kịp trở tay, Triệu Cam vội vàng mang manh giáp cầm theo đao lớn nhảy từ trên thành xuống, trúng đám lính khiến chân tay chúng gãy lìa.

Triệu Túc bị trói chân trên ngựa, không nhúc nhích, toàn thân đã tím tái. Triệu Cường lấy đoản đao cắt thừng trói Túc, Túc cứng đờ ngã vật ra nền đất, miệng phun ra một cục máu đen xì. Một tên giám quân xông lên chỉ kịp nói lại với Triệu Cam:

- Túc tướng quân đã bị họ Thi kia hạ độc.

Một mũi tên bắn trúng lưng tên giám quân, hấn đổ người về phía trước, Thi Nguyên đang kéo cỗ Triệu Hoàng ra khỏi xe ngựa. Cầm một mũi tên nhọn hoắt dí vào lưng Triệu Hoàng, Thi Nguyên mặt ngược cao lên trời, hàm răng trắng lóa dưới ánh nắng ban trưa.

Nguyên cầm mũi tên dọa nạt hai anh em họ Triệu:

- Đám chuột nhắt các ngươi dám chống lại Thi Nguyên ta. Còn không mau mau đầu hàng chịu trói.

Triệu Cường giương kiếm chỉ thẳng mặt họ Thi:

- Kẻ vô ơn, thẳng bất trung, bất nghĩa. Nay tao phải dạy cho mày thế nào nghĩa với trung.

Thi Nguyên phì nhổ vào lời nói Triệu Cường:

- Hay cho cái trung nghĩa của họ Triệu bọn mày. Tao đây tiện ra đây thứ ấy.

Triệu Cam hò hét giục họ Thi thả Hoàng ra. Hoàng xua xua khuyên hai con trai chớ lại gần.

Từ trên cổng thành, họ Liêu dùng nỏ bắn xuống, mũi tên bay nhanh khiến khăn quần tóc của Thi Nguyên bung ra, tóc lòa xòa Thi Nguyên vội sờ lên đầu xem đầu còn trên cổ hay không.

Triệu Hoàng nhân lúc Thi Nguyên hoảng loạn, cắn tay hấn rời khỏi xe ngựa cầm mũi tên dí sát lưng.

Thi Nguyên chói mắt nhìn không ra kẻ đứng trên thành, tức tối dùng kiếm ném đứt đôi đầu Triệu Hoàng. Đầu lâu đầy máu lăn lông lốc dưới đất, Cường chưa xót cầm song kiếm liều chết xông lên.

Triệu Cam khóc thét gọi cha liên hồi, lau nước mắt Cam nhảy lên lưng ngựa, dùng trường đao hợp sức cùng Triệu Cường chém vào Thi Nguyên.

Từ trên thành họ Liêu dùng nỏ bắn liên tiếp về phía Thi Nguyên. Nguyên dùng Đầu long Bổng vừa gạt làn tên bắn xuống, vừa đỡ những đòn chiêu hiểm từ hai anh em họ Triệu.

Liêu Đức Thịnh nhảy từ trên thành xuống lưng ngựa rút Xà bồng dưới chân, giọng hô vang:

- Tên tiểu nhân Thi Nguyên. Tao quyết sẽ sống mái với mày để trả thù cho Liêu gia đã mất.

Ba người cùng đánh họ Thi, Thi dẻo dai sức lực không mệt mỏi, đánh gần trăm hiệp mới chịu lui. Triệu Cam nhìn họ Liêu với ánh mắt dè dặt, buông lời trách móc Đức Thịnh:

- Là tại ngươi mà hấn ta chạy thoát. Cái xà bồng của ngươi chẳng hữu dụng gì. Số họ Thi vẫn chưa chết được.

Triệu Cường nhìn Đức Thịnh một lượt. Mặt mày dị hợm mà võ thuật tinh thông khiến Triệu Cường không ngờ. Cường hỏi Thịnh:

- Anh là Liêu tướng quân, thuộc tướng của Dương Chí Liệt? Ta đã từng gặp anh khi cùng thiếu chủ đánh huyện Thái Bình thời đô hộ Lý Nguyên Hỷ.

Đức Thịnh thật thà đáp:

- Chính là tiểu tướng Liêu Đức Thịnh. Tôi đến tìm Gã Quỷ Tồn Thắng, vừa vào trong thành đã nghe thấy đám dân nháo nhác chạy loạn, biết tin có giặc đến quấy nhiễu nên xin lên thành quan sát. Họ Thi đó là kẻ thù Liêu gia.

Triệu Cường mặt buồn rười quay ra nhìn đầu lâu Triệu Hoàng dính đầy bụi đất, xác Triệu Túc tím ngắt dưới cái nắng oi ả. Chân nặng trĩu, Triệu Cường quỳ xuống, trước cửa thành than khóc:

- Cha ơi. Thù máu phải trả bằng máu, mạng người phải đổi lấy mạng người. Dẫu có băm họ Thi đó ra cả nghìn mảnh cũng không thể xả hết nỗi đau.

Triệu Cam đứng cạnh quỳ xuống, lăn lộn khóc lóc thảm thiết bi thương đến cực cùng. Đức Thịnh động lòng thương cảm, dắt hai người đó vào trong thành Bạch Hạc.

Buổi chiều ngày hôm đó, Triệu Cường cho phát tang cả thành Bạch Hạc, dân chúng trong thành nhà nào nhà nấy đều đóng kín cửa trong nhà hoặc buông rèm kín, buộc khăn trắng lên trước cửa nhà.

Trẻ con trong thành bị nhốt chặt không cho ra ngoài đường, lệnh trong thành hề nghe thấy tiếng cười đùa, nếu là trẻ con thì cha mẹ sẽ bị bắt vạ ba lượng

bạc, nếu là người lớn thì bị phạt thêm ba mươi roi.

Cả tòa thành và trong vòng hơn hai mươi dặm quanh Bạch Hạc, không khí im phăng phắc suốt hơn hai ngày họ Triệu làm tang cho cha và người em trai xấu số. Ngoại trừ có hai nơi là ồn ào náo nhiệt.

Một là điểm tổ chức lễ tang, phía ngoài thành gần chân núi phía tây. Chỗ ấy đất bằng, cỏ mọc rậm um tùm, mới chỉ hơn một ngày cỏ đã lại thành lối đi cho xe ngựa nườm nượp đi qua. Hai là phía bên trong nhà lao thành Bạch Hạc, tiếng xiềng xích, kêu la của đám phạm nhân bị tra tấn, cung hình hà khắc.

Đức Thịnh nhân họ Triệu làm ma lợ là việc canh gác nên đã tới lao tù hỏi thăm tìm Tồn Thăng. Thăng bị nhốt trong căn phòng kín mít, không một khe sáng lọt được vào. Ánh đèn dầu cháy được hai khắc thì phụt tắt.

Liều Đức Thịnh cảm thấy trong người ngột ngạt khó thở gọi mấy tên sai nha. Tiếng mở cửa như chỉ đường cho Thịnh tìm ra được phương hướng lối thoát ra. Có chút gió lùa vào, mũi ẩm mốc, hơi thối như chuồng lợn sộc thẳng vào mũi khiến Thịnh buồn nôn, ỏi khan liên tục.

Đức Thịnh bịt mũi ghé tai Gã Quỷ :

- Đồ tướng quân có nhận ra tôi hay không ?

Gã Quỷ nằm thườn trên rom mỏng phủ nền đất bùn nhão mũi khai nồng nặc, mắt đờ đẫn nhìn mặt Đức Thịnh. Gã Quỷ yếu ớt nói nho nhỏ :

- Ta không quen tên nào xấu như ngươi. Mau thả ta ra, ta muốn tìm Mai và Tồn Lăng con trai ta. Ta không muốn ở nơi xó xỉnh như địa ngục thế này.

Đức Thịnh vỗ lưng Gã Quỷ, từng thớ sọc trên người Thăng mềm nhũn, da tróc lột như da rắn đang thay. Phía trước bụng mấy chỗ bồng nhùng như bụng ếch ương rấp rấp lại mềm mềm.

Thịnh khe khẽ nói vào tai Thăng giữa những tiếng la hét, xích xiềng :

- Là tôi đây. Liều Đức Thịnh đây, người bắn nỏ đất Thị Diêm đây. Anh còn nhớ tôi không? Có một lần tôi gặp anh ở trại lính huyện Thái Bình. Anh nhận ra tôi rồi chứ.

Gã Quỷ chưa bao giờ nhẹ nhàng và nũng nịu hết như lúc này. Gã dựa lưng vào song cửa, tay chân bần rùn thì thoảng lại giật mình.

Gã gật đầu một cái nhẹ, môi nhợt nhạt, da bong trắng miệng như đang ngậm bọt biển, do gã khát nước suốt mấy ngày. Đức Thịnh lại vỗ về:

- Vậy là tốt rồi. Ta cứ nghĩ tướng quân sẽ chẳng nhớ ta. Ta nghe Dương Diện hộ su quân tướng đang ở châu Phong tìm vợ cùng con trai nên viết quân lệnh trạng trước Chí Liệt thiếu chủ cùng Quân sư quyết tìm cho bằng được anh cùng gia quyến. Chẳng hay cháu nhà anh năm nay đã mấy tuổi rồi. Vợ của anh cô ấy trông thế nào?

Gã Quỷ nở một nụ cười hiền từ mà đã từ rất lâu rồi Gã chưa làm điều ấy, cũng phải chừng hơn chục năm rồi, kể từ ngày Đỗ gia trang bị huyện lệnh cho tẩm máu.

Tay quệt bùn rom lên khóe miệng đuổi ruồi nặng, bọt chét bầu trên mặt, máu lại toé toét đầy khuôn mặt gã. Có vẻ Gã cảm thấy vui hơn với những lời nói của họ Liều. Gã vẫn chỉ gật đầu, tay chỉ ra phía bên ngoài.

Thịnh đoán ý mấy lần mà không trúng mãi đến khi Thịnh nói :

- À, có phải chẳng ý anh nói bọn họ vẫn ở bên ngoài, không bị nhốt ở trong này. Phải không?

Gã cười, đầu cũng không gật nữa mà thở ra được mấy lời:

- Nhờ người đi tìm họ, họ vẫn đang ở quán rượu Hoàng Y phía tây nam thành này.

Thịnh dặn dò Tồn Thăng thêm mấy lời rồi bước ra ngoài.

Ánh nắng khiến Thịnh bừng tỉnh, không còn không gian u tối, hầm hập kia nữa, từng thớ da đua nhau giãn ra như muốn chạm vào ánh nắng bên ngoài trước nhất. Thịnh vươn vai rồi hít hà không khí trong lành, tận hưởng thứ cảm giác chón trần gian.

Đội có năm tên lính đi thám thính báo tin về, Thịnh nghe được rằng trong thành không có quán rượu nào tên Hoàng Y. Đức Thịnh đợi thêm hai toán người nữa tới báo tin thêm đều không có kết quả mà Thịnh muốn nghe.

Thịnh dắt ngựa đi thông dong tới phía tây nam thành Bạch Hạc để tìm hiểu. Thịnh nghĩ trong đầu Rõ ràng là tên miệng ếch Lục Hồ và tên Tín Lộ kia có nói với mọi người quán rượu ở chỗ này mà sao nay lại không còn bóng dáng một quán rượu nào cơ chứ. Không thể thế được, ta quyết phải tìm cho ra.

Thịnh buộc ngựa vào cột hiên của quán trọ phía tây, phía trên lầu có cánh cửa nhìn thẳng về phía phủ họ Vương. Viên chủ quán hồ hởi ra đón khách, hân hân bém mép :

- Quan khách tìm quán trọ có phải không ? Nhìn là biết ngài là bậc tôn trưởng rồi, đôi mày này cộng với vùng trán này thần thái thật không thể kẻ tầm thường được. Ở trong cái thành Bạch Hạc này khách điểm của tiểu nhân sẽ đáp ứng được mọi nhu cầu của các quý quan khách. Chỉ cần khách quan

muốn thì điều gì cũng có để phục vụ cho khách quan.

Thỉnh thoảng cô, chếch chếch chiếc nón đội đầu ánh mắt nhìn hẩn. Tay chủ quán trọ nhìn Thỉnh miệng lúc nào cũng nở nụ cười khiến Thỉnh không thể chối từ.

Bước vào trong quán, mùi rượu nồng đượm, thức ăn xào nấu phía ngoài hắt vào khiến bụng Thỉnh sôi lên như giục giã Thỉnh gọi rượu cùng mấy đĩa nóng hổi, thơm phức. Thỉnh ngồi một góc quán, đặt nón xuống lên lên xung quanh như không muốn để mọi người nhận ra viên tướng mấy ngày trước trên thành dùng nó xua được loài lang sói.

Một lát sau, ba tên áo quần xộc xệch trông thật khác với mọi người chạy vào trong quán ngồi xuống bàn của Thỉnh. Mọi ánh mắt đổ dồn về bàn mà Thỉnh đang ngồi, rồi một ánh mắt tinh tường đã nhận ra Thỉnh, chàng trai đó lớn tiếng thể hiện:

- Đúng rồi. Thoạt đầu ta nhìn thấy quen quen. Hóa ra là vị tướng quân ngày hôm qua đã đánh đuổi được Thi Nguyên, cứu lấy thành Bạch Hạc chúng ta khỏi một trận kinh qua. Mọi người mau mau mà tới chúc rượu vị tướng quân trẻ tuổi này.

Đức Thỉnh ra dấu cho mọi người giữ im lặng. Một tên ngồi cùng bàn với Thỉnh cất tiếng dạn dỏ :

- Trong thành Triệu gia đang làm ma cho cha và người em trai. Mọi người chó gậy lão loạn kéo quan binh nghe được sẽ bị xử phạt. Chi bằng chủ quán hãy cho tắt bớt đèn sáng, đóng bớt những cánh cửa để tránh tai mắt đám quan binh.

Cả quán xì xào những lời bàn tán, ai nấy đều cho ý kiến đó là hay nên tay chủ quán đành phải chịu theo. Đức Thỉnh lần lượt được đám khách chúc cả nghìn ly rượu đến độ say mềm, không thể đứng vững.

Sức nặng cơ thể khiến Thỉnh không thể nhấc nổi chân, hai bộ hạ của Thỉnh phải dìu Thỉnh lên lầu hai nằm nghỉ ngơi chờ trời sáng để tìm hiểu thêm chuyện trong thành.

Cánh cửa trên gác hai nhìn về phủ họ Vương hé hé, Đức Thỉnh chống tay nhòm người dậy đánh mắt trộm nhìn ra phía ngoài. Một làn gió nhẹ hương thơm thoang thoảng như cánh hoa nhài bay vào gian phòng nhỏ, Thỉnh thả hồn theo con gió tiến ra ngoài gian cửa.

Một ánh đèn phụt tắt ở gian phòng của ngôi nhà đối diện. Tiếng lục đục khiến Thỉnh mở to mắt hơn trông theo. Có bóng người to lớn đang tiêng lại về phía cửa đang đóng chặt bên gian phòng nhà ấy. Một tiếng la hét thất thanh xé tan màn đêm quanh quẹo. Thỉnh giật mình làm rơi chén trà nguội cầm trên tay.

Cánh cửa nhà đối diện kéo sang một bên, Thỉnh cúi đầu núp xuống, phía bên kia một vị công tử tướng mạo khôi ngô, mày râu nhẵn nhụi, tay chân khỏe khoắn cỡi mình trần, chiếc khố không vào nếp, bung ra gần hết.

Một đứa con gái đứng khép nép vào góc nhà, tay giữ lấy áo yếm mỏng tang. Da ngăm ngăm, dáng người nhỏ nhắn thất đáy lưng ong, khuôn mặt trái xoan, giọng nói nhẹ nhàng, run run van nài viên công tử đó:

- Xin thiếu gia tha cho. Tiểu nữ vụng về đã khiến cho ngài không vui.

Đức Thỉnh khẽ kéo cánh cửa vào rồi khoét một lỗ nhỏ nhìn sang, cánh cửa căn nhà bên cạnh không đóng chặt, hở ra một khe nhỏ. Dường như viên Công tử đó đang cố ép cô gái đó phải chiều chuộng mình. Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

Chương 63: Chương 13.3 Phía Sau Bức Màn Trướng Màu Đỏ

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ mười ba

Thành Bạch Hạc Liêu Đức Thỉnh gặp nạn.

Phủ Phong Châu giăng cạm bẫy họ Vương.

Chương 13.3 Phía sau bức màn trướng màu đỏ

Phía dưới nhà có tiếng bước chân lên cầu thang. Thịnh vội vàng lẩn ra sân nhà, tay cầm hũ rượu giả như vẫn còn say sưa. Viên chủ quán khúm núm chạy theo sau luôn miệng nói :

- Ta đã nói với các vị rồi mà. Họ chỉ uống rượu say rồi ngủ như chết. Không có ai theo dõi điều gì ở phía bên lầu quán đó đâu.

Bọn lính mở cửa xông vào nhìn Thịnh ngáy lớn, gian phòng nồng nặc hơi rượu. Tên bồ đầu đi trước nói với tay chủ quán :

- Trước quán rượu này Vương công tử cho dựng là để quan sát động tĩnh bên lầu quán kia. Nay tên Hoàng Y đó ôm cả một đồng vàng bạc chạy theo quân họ Dương nên nhà người mới có thể lấy được chỗ đất đẹp như thế này để buôn bán. Mau mau cho dẹp căn phòng gác hai này đi, tránh tai mắt có kẻ gian nhòm ngó.

Tay chủ quán cười cười nói nói với tay bồ đầu :

- Xin các vị đại nhân xá cho. Đề khi trời sáng bọn tiểu nhân sẽ cho gỡ xuống.

Tay bồ đầu quát mắng :

- Tao nói mày có nghe thấy gì không ? Nếu không nghe đề tao lấy dao này thông tai cho mày để nghe cho rõ nhé con.

Tay chủ quán sợ sệt nghe theo ngay, sai người khênh Đức Thịnh xuống dưới mấy chiếc bàn rượu xếp gọn gàng ở vườn. Ba tên lính đi theo Đức Thịnh cũng mở mắt ra đi theo sự chỉ dẫn của tay chủ quán. Gác lầu bị phá ngay trong đêm, Thịnh giả say ngủ như chết vờ không biết gì.

Lầu gác bị dỡ, đám quan binh mới rời đi, viên chủ quán lót tay cho mỗi tên một ít bạc trắng, giọng ton hót nịnh nọt :

- Cảm ơn các quan gia. Cảm ơn, cảm ơn.

Đám binh đó vừa đi, tay chủ quán vội đóng chặt cửa, quay vào lẩm nhẩm mấy lời chửi bới bọn vô lại đó. Hắn đi tắt đèn đi tới cửa sau, hoảng hồn hắt ngược mắt nhìn lên có bóng người cầm kiếm đứng dưới ánh trăng mờ. Ba cây kiếm sắc lạnh kề cổ, hắn run run lùi lại xin tha mạng. Đức Thịnh dúi vào ngực hắn một nén bạc, ánh mắt sắc lẹm :

- Ta vừa nghe bọn quan gia đó nói đây chính là quán rượu Hoàng Y nổi tiếng năm nào có phải không?

Tay đó mặt méo xệch, sợ hãi lùi lại phía sau vấp phải thành cửa ngõ giữa ra sân. Hắn nghĩ trong đầu Thịnh dúi bạc cho hắn hòng đòi tiền, hắn vội quỳ lạy, van xin:

- Con xin các đại ca tha mạng. Bọn con mới đến đây làm ăn, chưa có nhiều tiền bạc đâu ạ. Có chừng ấy thôi tiểu nhân đã cho hết bọn khốn kiếp khi này rồi, không còn gì để các ngài cướp nữa đâu.

Đức Thịnh ném cho hắn thêm nén bạc nữa, cúi thấp nhìn thẳng mặt hắn :

- Ta họ Liêu không phải họ Phi, tên ta là Thịnh cũng chẳng phải tên là Cướp. Nhà người còn nói ta là cướp ta sẽ giết luôn cái mạng chó của nhà người đó. Ta hỏi đây có phải quán rượu Hoàng Y không?

Hắn vãi hết ra quần, đôi chân khép lại run run nói:

- Dạ con tên là Át Hiếu, không phải Hoàng Y.

Thịnh giậm chân khiến hắn hoảng hồn, Thịnh quát mắng :

- Ta hỏi lại một lần nữa cho nhà người nghe rõ. Đây, quán rượu này trước có phải quán rượu Hoàng Y của Đỗ Nam hay không?

Một tên tiểu nhị mắt nhắm mắt mở trông thấy cảnh tượng ba kiếm dí cổ lão chủ liền hô hào. Đức Thịnh dùng Xà bồng móc chiếc ghế ném trúng gáy tên tiểu nhị đó khiến hắn nằm gục ngay tại chỗ. Tay chủ quán hoảng sợ tiệp ra quần nhom nhóp. Thịnh bịt mũi dọa唬, hắn mới chịu nói:

- Bẩm đại ca. Chính là quán rượu này. Tháng trước, nghe trong thành có quán rượu nằm ở góc đặc địa chuẩn bị rời đi nên con đã cùng hai người anh em nữa hùn tiền để mua lại chỗ này. Nghe trước đây quán thường có quan lại các nơi hay ghé nên làm ăn rất được.

Thịnh cắt lời :

- Hai người anh em đó là ai ? Bọn nó đang ở đâu ?

- Dạ, dạ bẩm đại ca đại nhân. Một tên là cận hầu của Vương thiếu gia, một tên là chủ lầu quán ở phía đối diện.

- Vậy sao bọn chúng trong đêm lại cho người đến quấy phá khiến ta mất giấc ngủ ngon.

- Bẩm bẩm. Chuyện này con cũng không rõ. Suốt hơn tuần qua mọi chuyện đều êm xuôi, nay tự dưng bọn chúng lại đến phá quấy đúng hôm mà đại ca đại nhân ghé nghỉ ở quán.

Đức Thịnh linh cảm có chuyện không hay sẽ đến nên đã nháy mắt cho một tên lính đi theo tên là Nhữ Đán trốn thoát ra ngoài trước. Nhữ Đán đứng phía ngoài tối, lên ra phía ngoài trông thấy từ quán đối diện một toán người cầm gậy gỗ chạy sang quán rượu. Đán định chạy vào báo tin cho Đức Thịnh thì thấy Thịnh đã bị bắt trói. Phía trong nhà một đám gia nô đã trói chặt Thịnh cùng hai tên đi cùng. Đán đành đứng núp ở phía ngoài quan sát.

Tên chủ quán vênh mặt cảm chiếc võ từ dưới bếp lên và vào mặt Thịnh cho bồ con tức giận khi này. Thịnh nén đau, máu giàn giụa khắp mặt mũi, đám người từ lâu quán đối diện kéo Thịnh qua bậc cửa khiến Thịnh điếng người.

Stịnh bị ném vào một gian phòng chật hẹp cùng hai tên lính đi cùng. Hai người kia bị trói chặt la lối um sùm. Phía ngoài cửa có bóng người cao lớn xi xầm với đám người hầu. Thịnh khẽ nhắc hai tên kia im lặng, chẳng cố rờng tai nghe mà không sao nghe được đám người phía ngoài nói gì.

Cửa mở toang khiến Thịnh đang ngáp ngắn gần cửa ngã ra. Một ánh mắt như đã từng gặp, thân hình cao lớn, dáng người thư sinh, da trắng như trứng gà bóc, môi đỏ như cánh hoa hồng nhung, ánh mắt đen lay láy, mày râu nhẵn nhụi bánh bao. Giọng nói trầm vang hỏi :

- Trong ba người, ai là Liêu Đức Thịnh.

Hai thằng theo hầu toan định tới chỉ trở về phía người máu giàn giụa trên khuôn mặt, Thịnh lớn tiếng quát tháo:

- Là ta. Dáng vẻ đường hoàng sao lại vô cớ bắt người vô tội.

Hắn ta cười, tay nhắc cầm Thịnh giữa mặt lên, cầm cây dao nhỏ dí vào cổ Thịnh đe dọa. Thịnh quay mặt đi, rướn cổ kè sát dao. Thịnh mắng nhiếc:

- Đám giặc cỏ Quế Trọng Vũ, Long Trạch, Thi Nguyên ta còn chẳng sợ. Một kẻ thư sinh như ngươi cầm dao nhỏ nghĩ rằng có thể dọa được Đức Thịnh ta sao? Mặt mày tuấn tú lại giờ trở tiểu nhân như ngươi không hay dòng dõi của loài giống gì?

Hắn cười lớn, mỗi lúc một lớn hơn. Thịnh nhắc nhở hắn:

- Đám quan binh ngoài kia nghe được tiếng ngươi cười trong lúc tang gia họ Triệu sẽ bắt nhà ngươi vào trong ngục đó.

Hai tên người hầu khúc khích cười theo, viên công tử mặt mày tuấn tú giọng nói khảng khái:

- Ta là Vương Thăng Hùng, con trai của thứ sử Vương Thăng Triều. Nhà ngươi không ngạc nhiên chứ?

Đức Thịnh nghĩ trong đầu rồi nheo mắt nhìn. Thật không như những gì Thịnh đã từng nghĩ về họ Vương. Thịnh nghe mọi người kể lại Thăng Hùng ngờ nghệch nghếch, đại đại khùng khùng không hay giao du với bên ngoài nay lại ở chốn lầu quán này khiến Thịnh có phần không tin lời viên công tử ấy.

Thấy vẻ mặt của Thịnh không tin tưởng lời viên công tử đó, một tên người hầu đứng phía sau Thăng Hùng nói:

- Nhà ngươi đến đây tìm gã Quý cơ sao lại dò la quán rượu Hoàng Y? Phải chăng là có ý đồ gì?

Stịnh ho, một tiếng rất lớn khiến cục máu tụ trong cổ họng thốc ra ngoài. Thịnh nuốt ực thứ tanh tanh trong miệng, đứng bám vào vách gỗ tróc sơn.

Stịnh nói:

- Ta tới tìm đứa trẻ tên Tôn Lăng và một cô gái tên Mai.

Thăng Hùng nhai miếng trâu không, miệng chóp chép ung dung chân vắt chữ ngũ trên ghế đầu:

- Được. Ta sẽ cho nhà ngươi gặp bọn họ, thậm chí cả việc thả gã quý Tôn Thăng. Chỉ có điều ngươi hãy giúp ta một việc.

Đức Thịnh quay mặt đi trước lời đề nghị trao đổi của Thăng Hùng. Hùng nói:

- Nhà ngươi nên nhớ Đỗ Sĩ Giao tài đến mấy còn không thoát nổi châu Phong, nhà ngươi không có sự lựa chọn nào tốt hơn đâu.

Đức Thịnh hỏi lại Thăng Hùng:

- Ý công tử nói rằng châu Phong không như người khác trông thấy hay sao?

Thăng Hùng cười lớn, tay chấp phía sau lưng rồi sải chân dài bước ra phía ngoài. Cửa đóng sập một tiếng rầm, Đức Thịnh nằm sõng soài ra sàn, tay bị trói ra phía sau nhìn lên trần nhà miệng lầm nhảm Tên công tử này muốn nhờ ta làm việc gì? Giết người hay là mưu kế hèn hạ nào đó với kẻ khác?.

Chàng chợt nghĩ rồi nhắm tịt đôi mắt vì hơi rượu vẫn còn trong người. Chàng nằm như dáng con ech sấp mặt dưới sàn. Có giọng của cô gái trẻ van nài:

- Xin các anh hãy tha cho tiện nữ. Ta van xin các anh đấy.

Stịnh chợt tỉnh cổ ngồi dậy nghe ngóng. Một tên người hầu đập cửa xông vào, kéo Đức Thịnh đến một căn phòng giường gối trải phẳng phiu, trướng rèm rủ sẵn, lấp ló dưới ánh đèn.

Stịnh dường như không quan tâm chuyện gì sẽ xảy đến với chàng, chàng nhảy lên chiếc đệm êm ái, vẫn còn lưu lại mùi phấn son của thân con gái dặm

trường. Thình nghĩ đây chắc chắn là chỗ vui chơi của đám quan lại trong thành. Nghĩ rồi chàng thiếp đi trong cơn miên man mơ hồ về những khung cảnh gọi tình.

Một cô gái khe khẽ bước nhẹ chân vào, ngồi cạnh Thình quan sát Thình hồi lâu. Chàng bỗng nhiên nấc nghẹn mở mắt ra, chàng giật mình đẩy cô gái ngã ra khỏi rèm giường.

Cô gái thu mình khúm núm, nàng e thẹn đôi bờ vai hững hờ, dáng nhỏ xinh ánh mắt buồn xa thẳm khiến tim Thình đập phùng phùng như điều liệng trong cơn gió. Nàng tiến sát tới Thình, tay giữ áo yếm đã cởi tháo nút giữ sau vai.

Chiếc đệm nhung cũng lỏng lẻo như sắp rơi, chỉ khe nhúc nhích thôi là đệm áo thoát khỏi người. Thình cố nén, mắt chăm chăm nhìn vào thân thể nàng mon môn, nuốt ực vào trong một miếng rồi thở gấp gấp. Cô gái sà vào lòng Thình rồi nhắm mắt. Thình kéo rèm thối mạnh tắt đèn đi.

- Cô gái, đèn đã tắt rồi. Ta không trông thấy gì nữa. Cô hãy chỉnh đốn áo quần cho nghiêm chỉnh. Ta là kẻ phạm tội, ta không muốn cô liên lụy.

Cô gái túm được tay Thình, trong bóng tối cánh tay mềm mại dịu dàng tháo thừng dây cho Thình. Nàng ôm lấy chân Thình, chàng đang có ý định trốn khỏi nệm êm, chân gối thom phức.

Áo nàng đã bung từ lúc nào, dính chặt vào chân khiến Thình không kiểm soát nổi cơn tim đang rối loạn. Chàng rút chân rồi nhảy lên giẫm trúng đuôi nồn nà của nàng. Nàng đau đớn khóc nức nở, giọng nũng nịu Đức Thình:

- Chàng làm thiếp đau. Xin chàng đừng như vậy, thiếp sợ lắm. Lần đầu tiên có người làm như vậy với thiếp. Thiếp thật xấu hổ chẳng dám nhìn mặt ai nữa.

Phía bên ngoài hai tên người hầu bàn với nhau :

- Phen này đã như ý muốn của Vương công tử rồi.

Tên kia khe khẽ lẩm nhẩm bên tai tên còn lại :

- Chỉ có công tử ấy có cái sở thích lạ thường, không thích gái trinh mà thích bọn con gái đã từng. Nghe đâu công tử bị ám ảnh bởi cô vợ cũ nên không dám động đến gái còn trinh. Con bé mon môn như thế mà lại cho cái tên mặt người không ra người, ngòm không ra ngòm ấy nhắm trước. Thật là tiếc cho phận chúng ta.

- Chẳng phải lần trước Vương công tử nhờ người làm như vậy với con bé người Thổ hay sao. Con bé ấy cũng trắng ngần nồn nà. Ta mới chỉ được công tử nhờ một lần là đưa nhỏ hiện đang ế khách nhất lầu quán này.

- Ừ thì phúc phần mỗi người hưởng một tí, hoa thơm ai cũng có phần mà. Mọi người cứ nghĩ Vương công tử là kẻ đứng đắn, ngờ nghệch nhưng kỳ thực là một kẻ ghê tởm khác người.

- Nói khe khẽ chứ. Kéo đầu roi máu chảy. Không được tiết lộ ra đâu đấy. Trong phủ này chỉ có ta và người biết. Đừng có bép xép không thì ta và người chết lúc nào không hay.

- Chẳng phải còn cái ả Mai kia cũng biết đó sao. ả từ khi được lòng công tử, được chiều chuộng hết mực ả thế mà lên nước không coi ai trong phủ ra gì. ả sau khi quán Hoàng Y đẹp bỏ đã sai tay chân tìm kiếm con gái nhà lành lừa dân nữ tới lầu xanh gác tía hầu hạ cho đám quan lại, hương hào. Kể ra thì ả ta cũng hơn hẳn bọn chúng ta một cái đầu, ta không thể làm gì được ả.

Hai tên đó thờ dài rồi cười khẩy với nhau định bụng báo tin mừng cho công tử họ Vương. Trong gian phòng im ắng hồi lâu, hai tên đó không thấy Vương công tử trở lại nên chúng bàn với nhau tìm một ả nằm chung qua đêm ở lầu quán.

Không còn tiếng thì thảo của hai tên người hầu đó, Liêu Đức Thình hé cửa sổ đón ánh trăng rọi vào. Cơ thể nàng mon môn lộ ra, chàng cảm chiếc áo yếm cùng đệm vấy cho nàng.

Chàng nhìn về căn phòng nhà đối diện, cánh cửa sổ đã bị đóng chặt, vắt chéo là hai ván gỗ lớn như gông xích giữ chặt cửa bên ấy nhìn ra ngoài. Cô gái thút thút ngồi một góc, Thình đứng nhìn tường tượng ra lúc ban nãy đứng phía bên kia nhìn sang trông thật quen thuộc.

Thình hỏi nàng :

- Nàng tên gọi thế nào? Năm nay đã bao nhiêu xuân mà vương vào chốn tửu lâu?

Nước mắt chảy dài trên khuôn mặt trái xoan, nàng lau đi rồi cắn tay mình cho hả chút buồn đau. Thình đỡ nàng, bế nhẹ nàng trên tay, nàng ôm chặt lấy bờ vai vững chãi, tay chạm vào đám râu lõm chồm bết máu, Đức Thình giật mình thả nàng xuống nệm êm.

Cô gái ôm chặt lấy tay Thình, rót vào tai những lời đường mật :

- Thiếp là Lê Thị con gái của một người lính tên là Lê Đáng người Võ An Châu. Thời Lý Tượng Cổ, cha thiếp đi lính xứ Lâm Tây, thiếp còn nhỏ ở lại Võ An với bà nội và mẹ. Mẹ thiếp theo người khác mà bỏ lại thiếp cho bà nội. Ngày thất tịch năm quý sửu, thiếp theo bà nội tới châu Phong tới nay đã được gần sáu năm, tuổi thiếp mới chỉ tròn trăng. Phận thiếp hẩm hiu lắm hồi chàng.

Đức Thịnh thoát đầu nghĩ không phải nhưng con tim rung động chẳng chẳng biết phải làm sao. Cánh tay vững chãi tự đưa ra choàng lên bờ vai trần nuột nà, chàng nghĩ mình là một anh trai cả, bao bọc cho đứa em gái tội nghiệp đang lưu lạc chốn phồn hoa đầy rẫy những lọc lừa.

Chàng nghĩ mà trong người thốn thức, nàng khép mình sát vào tấm thân vạm vỡ. Thịnh tâm sự với nàng suốt đêm, tâm tình như đã rõ từ rất lâu, chàng ghé sát đầu vào cô thiếu nữ tuổi trăng tròn. Chưa bao giờ chàng cảm thấy yêu cuộc đời đến thế.

Chàng ngâm nga khúc yêu đời tặng nàng :

Phận duyên ta đã gặp nhau

Trời se tơ nguyệt ngày sau chẳng rời.

Lòng ta chẳng nói lên lời

Mượn lời của gió là lời đến nàng

Mờ mờ lấp ló dưới trăng

Êm êm nệm gối ta hằng ngắm trông.

Ôi hương sắc tựa sen hồng

Thương sao cánh mỏng giữa dòng lênh đênh

Nhụy kia nồng đượm bờ kênh

Giữa bao nhóp nháp thân mình trắng trong.

Hỏi rằng bụng đã hiểu lòng?

Căn nhà nho nhỏ bên trong có tường?”

Nàng ôm chặt cánh tay rắn chắc của kẻ dừng tương. Chàng ngồi lặng mà chẳng biết nói thêm điều gì.

Chàng mệt lử người, lưng vai ê mỏi, trong cơn nhẹ dịu chàng chớp mắt rồi không biết đã thiếp đi từ bao giờ. Chàng ngáy lớn, râu cùn ria mép rung rung. Lê Thị bước ra khỏi giường, bụng nghĩ đến mọi chuyện đã qua mà không sao cầm được nước mắt.

Sáng ngày sau, Thịnh tỉnh dậy đã thấy mình trong ngực tối, phía đối diện không phải lầu cao, hương thoảng nhẹ. Chàng nhìn xung quanh tấm tối, mùi thối rửa bốc lên nồng nặc. Thịnh sờ lên đầu thấy vết máu, dưới bụng một vết lằn sâu đỏ ửng. Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 64: Chương 13.4 Bóng Tối Điện Phủ Thứ Sử

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ mười ba

Thành Bạch Hạc Liêu Đức Thịnh gặp nạn.

Phủ Phong Châu giăng cạm bẫy họ Vương.

Chương 13.4 Bóng tối điện phủ thứ sử

Thịnh gọi lớn đám người xung quanh, không ai biết chàng là ai, chỉ có một tiếng khe khẽ từ gian nhà lao đối diện:

- Nhà ngươi đi cứu ta nay lại bị nhốt cùng ta. Phen này nhà ngươi cũng chẳng còn cơ hội để làm điều ngươi đã hứa với Sĩ Giao huynh. Dẫu sao cũng là cái chết. Ta cùng với ngươi cùng nhau trở về báo mộng cho huynh ấy.

Hai tên lính đi theo ngồi sát bên cạnh, nghe lời hét của Đức Thịnh choàng tỉnh dậy. Một tên nói khề với Thịnh:

- Tướng quân đêm qua đi đâu, làm gì với ai mà để cho đám quan quân họ Triệu đến bắt giam cả ba người. Tên Vương công tử đó làm gì mà khiến anh dờ dẩn như cái xác không hồn. Bọn sai nha bắt giải đến nhà lao mà anh không thể mở mắt ra.

Gã Quỷ nhếch mép cười chán nản:

- Chắc lại rượu ngàn chén không say. Cái tục lệ ở quán rượu Hoàng Y đó ta đâu có lạ gì.

Đức Thịnh gạt lời Tồn Thăng:

- Anh chắc không hay biết. Cô gái tên Mai đó chính là à Nhất nương chủ một lầu quán ở châu Phong. À có vẻ không hay biết sự có mặt của anh ở Bạch Hạc.

Gã Quỷ cười, cười và chỉ cười. Một đám sai nha mang com hầm canh thiêu mang vào bên trong cho đám phạm nhân mới bị bắt giam. Thịnh cảm thấy miệng loe đầy thất, canh chan com mùi chua gắt hơn cả mẻ.

Đức Thịnh hát bỏ quất tháo:

- Thứ này để cho người ăn hay sao?

Tên sai nha hồng hách, tiện vào chiếc bát lẫn lóc Thịnh vừa hát chông trơ:

- Đây, tươi ngon nóng sốt của mày đây.

Thịnh dùng chiếc gậy nhỏ tay bị gông xích chỉ thẳng vào mặt tên sai nha:

- Cha mẹ giống bất lương. Loại súc sinh nào đẻ ra loại mặt chó như mày.

Bọn sai nha túm tụm vây quanh phòng giam của họ Liêu. Tiếng nói lớn của người đứng đầu Bạch Hạc vọng vào:

- Sao lại bắt nhốt Liêu tướng quân trong ngục? Liêu tướng quân đã phạm tội gì?

Đám sai nha kể lại hết sự tình. Liêu Đức Thịnh đêm qua đã uống rượu say ở quán rượu, đập phá quán rượu ở phía sau hậu viên Vương phủ. Sau đó Đức Thịnh mượn cơ say rượu sang bên lầu quán của Mai phu nhân, quấy nhiễu một hồi rồi giờ trò cường hiếp với cô gái người hầu của Mai phu nhân. Cô gái đó sợ hãi nên đã báo với Mai phu nhân, Mai phu nhân cho người tới trình báo. Đám sai nha tận mắt trông thấy vết máu phần dưới bụng của Đức Thịnh, cho là Thịnh đã giờ thối chông hoa ghẹo nguyệt.

Triệu Cường nhìn qua thấy bụng Đức Thịnh còn nguyên vết máu, hơi thở nồng nặc như trái hồng sắp rụng. Cường cho giải đến phòng ép cung, tra tấn.

Cung hình đòn roi không làm lung lạc ý chí của kẻ sĩ hùng, chàng nhất quyết không chấp nhận lời buộc tội. Đòn roi đã gãy đứt hết loạt, xích xiềng cùng đã sòn mòn, thân thể chàng như xác vô hồn, đầu tóc rối bời bết máu.

Những vết lằn trên lưng, bụng đỏ rát dẫm máu lẫn lộn trên đồng bùn nhão lồm khồm những cọng rơm chưa phơi nắng, mục rữa thành thứ đất màu mỡ. Chàng nằm nghiêng bên trái chiếc sườn trái nhô ra dẫm vào đất thối, chàng nằm nghiêng phải cánh tay chạm đất bùn đau quặn, xót xa đến tận xương tủy.

Chàng ngồi mà sống lưng như gãy, toàn thân gục ngã về phía trước cho máu ở bụng chàng ngừng rỉ ra thành giọt.

Gã Quỷ thì thảo với Đức Thịnh:

- Họ Triệu đó hữu danh vô thực. Năm bình quyền nhưng kỳ thực chẳng có quyền hành xử. Cha con bọn chúng rồi cũng sẽ bị rơi xuống địa ngục mà thôi.

Triệu Cường bước vào ngục tối, ngồi xuống cạnh Đức Thịnh, bày ra hết bụng dạ của mình:

- Ta nghe nói Vương Thằng Hùng đó bắt được nhà người đang tăng tịu với con bé tuổi mới mười lăm. Nghe hẳn nói mà ta thấy thật ghê tởm cho giống dị hợm nhà người. Ta cứ nghĩ nhà người đường hoàng, anh dũng, ra cũng chỉ là phường trộm cướp không hơn. Nghe nói nhà người trước khi theo Chí Liệt từng là cướp. Nay lòng dạ thủ của người lại trời dấy thật là mất mặt quân lính họ Dương đó.

Đức Thịnh tay trái phía sau, mặt đầm đìa máu cũ chưa khô, máu mới lại loang ra ánh mắt khinh miệt họ Triệu. Giọng nói chàng chắc nịch như đinh đóng cột:

- Ta đây thân nam tử hán. Vì anh em, vì trượng nghĩa mà ký quân lệnh trạng đi tìm cứu Tồn Thăng. Gặp nhà người trong lúc khốn khó mà ra tay cứu giúp, đã không được ghi nhận nay lại bị bọn tiểu nhân hãm hại mà nhà người nhắm mắt cho qua. Nghe đám người đó nói rằng họ Triệu các người là bọn lòng lang dạ sói quả không có sai.

Triệu Cường nắm cú đâm giáng một đòn thật mạnh vào khuôn mặt đầy kham khổ của Thịnh. Thịnh nằm ngất lịm dưới sàn. Cùng lúc đó, Triệu Cam chạy vào trong tìm Cường, Cam cầm đao chống đất, cúi thấp mình thở dốc:

- Không hay rồi huynh trưởng. Thi Nguyên lại dẫn một đội binh mã tám nghìn người trên bờ dưới thuyền mắng chửi chúng ta suốt hơn hai canh giờ liền. Đào Thiện dùng thuyền ra khiêu chiến bị hấn dùng Đầu Long vọt cho gãy cổ, xác nổi lênh phênh trên sông.

Triệu Cường tỏ ra lo lắng:

- Chú đã cho người đóng chặt cửa thành hay chưa? Cứ để mặc xác chúng chửi bới. Mỗi miệng, già hòng chúng tự khắc lui đi.

Triệu Cam lập tức nghe theo Triệu Cường, cửa thành đóng sập. Y như dự liệu của Triệu Cường, họ Thi phải rút quân về Mê Linh sau cả buổi mắng chửi phía ngoài thành Bạch Hạc.

Đêm xuống, Triệu Cam đến phủ tìm gặp Triệu Cường. Cam hỏi:

- Khi trước anh ở với Sĩ Giao cùng đám người họ Đỗ đó, tại sao chúng lại dễ dàng bỏ đi đất Châu Phong hiểm yếu, để cho anh nắm quyền hành ở Bạch Hạc.

Triệu Cường quanh quẩn bước lòng vòng trong gian nhà nhỏ xíu khiến Cam càng thêm sốt ruột. Cam toan mở lời thúc giục, Triệu Cường ngồi xuống ghế, tay vò bàn tay liên tục rồi thở dài:

- Chẳng qua họ Đỗ đó muốn chúng ta thế mạng cho chúng ở châu Phong nên chúng vờ thua ta mà tẩu thoát khỏi châu Phong. Ta cũng đâu nghĩ rằng có thể chiếm được châu Phong một cách dễ dàng như vậy.

Triệu Cam tỏ ra sốt sắng hỏi anh trai:

- Nếu chiếm cứ được châu Phong chẳng phải bọn người ấy sẽ thêm hậu phương vững chắc hay sao? Thêm nữa đám dân Man Hoàng nổi loạn kia luôn luôn thuận phục theo ý dụ của kẻ đứng đầu châu Phong. Có bọn người ấy, họ Dương, họ Đỗ càng như hổ thêm cánh, không phải lo sợ đám quân Tổng Bình?

Triệu Cường than vãn:

- Khi đầu tiên ta cũng nghĩ như chú, nhưng hết thấy đều là mắc mưu. Thực quyền châu Phong không thuộc về họ Dương, hay họ Đỗ. Ta dẹp bỏ chúng chỉ là cởi chiếc áo ngoài chứ không phải lột được bì da bên trong cơ thể ấy.

- Là kẻ nào nắm giữ. Trước đây Thăng Triều còn, Chung Đạt còn thì châu Phong thuộc về họ Vương. Nay bọn người đó đã chết, kẻ nào có đủ tầm vóc để lãnh đạo châu Phong được cơ chứ.

Triệu Cường lắc đầu ngán ngấm:

- Chú xem. Họ Vương còn một tên con trai hiện đang ở Bạch Hạc. Tại sao Đỗ Sĩ Giao không nhân lúc Thăng Triều bị quân Tổng Bình truy giết mà ra tay trừ khử hẳn. Đó là vì...

Triệu Cam như phát hiện ra được một ý tưởng to lớn, hét toáng lên sung sướng nhưng mặt ngấn lại ngay khi Cường nghiêm nghị. Cam thủ thỉ với Cường:

- Cái tên ngờ ngờ ngợ ngợ đó có gì đáng lo?

Cường ôm trán chống tay xuống bàn, cởi bỏ áo lụa ném xuống:

- Chú thấy ta thế nào?

Cam đáp:

- Huynh trưởng hào khí ngút trời. Người trong thành ai nấy đều nức nở khen ngợi nào là áo gấm quân tử, mũ mão anh hùng... Nhiều lời khen nức lòng.

Triệu Cường cởi bỏ nốt chiếc mũ đội trên đầu, đập tay xuống bàn thật mạnh khiến Cam không khỏi giật mình. Cường day nghiêng nói với Cam:

- Đây, đó là chỗ đấy đấy. Khi ta cởi bỏ mũ áo, có khác chi những người khác hay không?

Triệu Cam lúng túng, còn chưa hiểu chuyện gì. Cường dùng dao ném trúng bức họa trên vách, chân tay bức bối mà không sao diễn tả nổi thành lời, Cường như muốn gào thét lên mà chỉ dám tỏ ra mặt, miệng nói lí nhí:

Là tên Thăng Hùng đó bị người ta đồn thổi mà nên. Chính hắn là chủ mưu cho cha hắn mượn cớ trừ khử cha con họ Kiều nhằm đề phòng hậu họa, một mũi tên trúng hai đích, bọn châu Phong lại có cớ để chiếm đánh Tổng Bình.

Chưa hết, ta nghe nói khi bàn chuyện với đám cận hầu, Vương Thăng Triều luôn miệng nói "Giá như có Thăng Hùng, giá như có Thăng Hùng"... Chẳng phải là hắn vẫn tinh táo nên Thăng Triều luôn luôn nghĩ đến hắn trước tiên hay sao.

Đỗ Sĩ Giao mưu mẹo hơn người mà rầy phải họ Vương cũng đã phải ngậm bồ hòn mà ở lại đất châu Phong. Đến khi họ Thăng Triều bị truy giết, Sĩ Giao cũng không sao tìm cách thoát ra khỏi châu Phong.

Vì sao? Vì sao? Ta luôn hỏi trong đầu mình như vậy. Đến khi Sĩ Giao đó cùng đám người Hoàng Y từ quán trốn ra khỏi châu Phong ta mới nhận ra được điều ấy. Họ Vương là một kẻ xảo quyệt, khôn ngoan tới độ mà kẻ cả họ Đỗ đó cũng không thể phát hiện ra, luôn nghĩ rằng đã không chế được châu Phong nhưng kỳ thực đâu có phải là như vậy.

Triệu Cường khóc lóc, Cam vỗ vai người anh, miệng run run hỏi:

- Cái chết của cha có liên quan gì đến họ Vương đó hay không?

Triệu Cường như chưa hả hết cơn giận, giọng nói bức tức:

Tên khốn mặt, kẻ tiểu nhân đó. Ta trộm nghe được bọn tướng tá đầu hàng bàn bạc với nhau. Chính họ Vương là người đứng sau dựng lên vở kịch hay, hấn ngầm lệnh thả họ Thi đó khỏi nhà ngục huyện Gia Ninh hòng để cho hấn trở về Tổng Bình, muốn giăng bẫy Hàn Ước để vét một mẻ lưới, báo thù cho cha hấn.

Nhưng họ Thi lại không hành động như hấn nghĩ nên đã sai người kích động bọn quân lính dưới trướng hấn phản lại hấn mà trao quyền cho cha và hai em. Sau đó thì sao?

Hấn vẫn ung dung còn cha và Triệu Túc đã phải về nơi chín suối. Hấn chỉ đợi Thi Nguyên mang theo Hàn Ước đến thì họ Hàn sẽ bị quân Man Hoàng xâu xé, mối gia thù của hấn sẽ sớm được trả.

- Vậy khi trước đóng quân ở Mê Linh sao hấn không nhân lúc Hàn Ước đó đánh các châu quận phía tây mà đánh vào Tổng Bình.

Cường lại thở dài:

Chính là hấn sợ thế lực của họ Đỗ và họ Dương nên mới như vậy. Họ Đỗ khi đó ở châu Phong mặc dù nắm tay sai của họ Vương ở đó nhưng nào ai dám chắc bọn ấy sẽ không lay động trước mưu kế của Sĩ Giao. Lại thêm nữa, hấn nhượng binh quyền nắm lĩnh tiền tiêu Mê Linh cho cha và hai em là có cái cớ để lui về Bạch Hạc, chính đồn lại thế lực họ Vương.

Việc họ Dương liên tiếp quấy phá và đánh nhau với quân Tổng Bình khiến cho Tổng Bình suy yếu. Hấn giương giương đứng quan sát hai hồ đánh nhau. Được lợi hai mặt đó cùng việc hấn không có dã tâm bá chủ mà chỉ muốn phục gia thù, giữ vẹn đất châu Phong nên hấn mới đưa họ Triệu chúng ta vào bẫy đã giăng sẵn.

Việc họ Liêu kia tới đất châu Phong càng khiến hấn nghi ngờ ta. Đức Thịnh có mối gia thù với họ Thi nên việc hấn lộ diện giúp ta đánh họ Thi ấy là ngoài dự liệu của họ Liêu.

Họ Vương thấy vậy nên đã bày mưu muốn thử lòng ta. Ta đắc tội với hấn sẽ khó lòng yên thân, mà ta bắt giữ họ Liêu, khép hấn vào tù tội thì ta lại càng thêm mất lòng đám trí sĩ châu Phong. Thật là quá khó xử cho ta mà chẳng còn cách nào khác ta buộc lòng phải bắt giữ Liêu Đức Thịnh ấy để cho họ Vương kia yên dạ.

Cam nghe tới đây lòng nghĩ đến việc chạy trốn khỏi châu Phong nên ngỏ lời ngay với Cường. Cường gằn đi, khuyên Cam ở lại nghe ngóng thêm tình hình. Triệu Cường trong đêm một mình tới phủ họ Vương diện kiến Thăng Hùng, tâu lại việc thăm vấn Liêu Đức Thịnh cho Thăng Hùng.

Cường vừa tới cửa phủ, họ Vương nhanh nhẩu đón tiếp từ xa. Suốt từ cửa phủ tới chính điện, Cường đánh mắt quan sát mà không có lấy một bóng người qua lại.

Họ Vương mở toang cửa lớn, ba đứa con gái áo yếm lá loi, mặc váy đụp màu nâu vén cao tới đùi non tha thướt trong điệu múa Phong sơn. Triệu Cường vội vã khấn tâu với họ Vương. Thăng Hùng gạt lời, cười khách khách:

- Triệu đại nhân đã làm tròn bổn phận. Ta đã nghe hết chuyện đó rồi. Nay Triệu Cường đã tới phủ, chi bằng ngươi hãy cứ bỏ hết đi những công chuyện ngoài đường. Hãy thường ngoạn cùng ta kỳ hoa xứ nhân gian.

Triệu Cường cúi đầu lấp bắp:

- Diễm phúc ấy Triệu Cường tôi nào có tài cán chi mà dám nhận. Triệu Cường tôi xin về phủ xem xét việc công.

Thăng Hùng mắt liêng lảo nhìn ba đứa con gái đó, tay xoa tay miệng nói lời suýt soa:

- Đó đó, mau mau cời nút dây phía sau, ngã người về đằng trước cho một bên yếm rơi ra.

Ba đứa con gái miệng cười tươi hơn hờ, tay đưa ra phía sau tháo nút áo yếm quàng qua vai, chúng ngã người về phía trước, tay phải e thẹn giữ lấy phía bên phải, phía bên trái hững hờ trắng nõn nà.

Ba tòa uy nghi đáng kỳ hoa thế gian. Triệu Cường ngược đồ mặt tía tai. Lời nói của Cường dường như Hùng không màng tới. Cường đứng lên ra phía trước cúi chào, họ Vương nhìn Cường miệng cười lớn hét lên:

- Cả ba đứa. Giữ nguyên như thế trở lại đây.

Cường đứng khúm núm trước mặt Hùng. Ba đứa con gái định chạm vào Triệu Cường rồi ngã vào người Thăng Hùng. Thăng Hùng hít hít hương thơm nhẹ nhẹ tỏa ra từ thân thể ấm con gái đó.

Hùng gọi Cường khiến họ Triệu giật mình:

- Triệu Cường. Huỳnh tới đây kiểm tra cho ta. Trong ba đứa, đứa nào còn nguyên vẹn.

Triệu Cường ấp a ấp úng:

- Dạ dạ. Xin công tử đừng nói đùa với tại hạ. Tại hạ đâu gan nào dám làm việc đó. Kỳ hoa xin công tử hãy thưởng cho trọn.

Vương Thăng Hùng mắt tròn ngược quát tháo:

- Ta nói anh làm thì hãy làm. Như việc của họ Liêu đó, anh đã làm rất tốt. Nay ta chỉ có nhờ anh kiểm tra việc con con như thế. Định chống lại ý lệnh của ta?

Triệu Cường run sợ chẳng dám nói lên lời, chỉ cúi đầu xin vâng mệnh của họ Vương. Ba đứa con gái chong ghẹo Cường, những tiếng hoan hỉ, cười đùa khiến Cường lạc vào những mê muội quên lối, Cường nhắm mắt thả hồn theo đám con gái đó.

Những miên man, khao khát bỗng ủa về, Cường lao vào những đám đuối dục vọng. Mặc cho Thăng Hùng quan sát từ phía xa.

Vương Thăng Hùng ngồi chễm trệ trên chiếc ghế, đôi mắt long sông sọc nhìn bốn người đó mà tí tách ngậm chén trà. Nửa canh giờ đã trôi qua, Triệu Cường xộc xệch áo quần, lúi húi bước ra.

Thăng Hùng sắc mặt đã đổi khác khiến Triệu Cường không dám nhìn thẳng lên. Cường mở miệng nói với họ Vương:

- Bẩm công tử là cô gái yếm xanh.

Thăng Hùng cười phá lên, một chén nước sôi hắt thẳng mặt Triệu Cường. Thăng Hùng giơ chân đạp trúng mặt còn rất đỏ. Thăng Hùng đứng dậy, bước tới rồi sà vào chiếc giường phủ rèm thơm, lăn lộn giữa đám con gái còn lỏa lồ trên đó, giả khóc mếu trước mặt Triệu Cường:

- Ôi Hồng Hoa, Cúc Hoa của ta. Ta chỉ bảo hần kiểm tra mà sao nỡ lòng nào hần lại vậy nhơ bản lên các nàng. Ta sẽ xử tên súc sinh họ Triệu đó để rửa nhục nhả cho các nàng.

Triệu Cường ôm mặt đau đớn, sau con hoan lạc thân xác không còn chút sức lực. Cường lảo lồi bước từ điện ra cửa phủ. Phủ vẫn vắng lặng không một bóng người. Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở wWw.EbookFull.Net.

Chương 65: Chương 13.5 Cây Bàng Lá Đỏ

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ mười ba

Thành Bạch Hạc Liêu Đức Thịnh gặp nạn.

Phủ Phong Châu giăng cạm bẫy họ Vương.

Chương 13.5 Cây bàng lá đỏ

Cường đi len theo phía tường rào bên phải, bỗng nghe tiếng thét the thé của bọn con gái. Triệu Cường quan sát trước sau, đứng núp vào một chiếc cây sưa sát vách.

Có tiếng một cô gái lay lục van nài:

- Mong hai anh tha cho tụi thiếp. Dầu gì thì trước khi hầu hạ cho Công tử, hai bọn thiếp cũng đã phục vụ hai người.

Tiếng roi vút mạnh vào lên cơ thể yếu mềm khiến Triệu Cường sồn gai ốc, dựng tóc gáy. Giọng người đàn ông ồm ồm quát tháo:

- Lũ tiện nhân. Mau mau ra hầu quán tiếp khách. Công tử đã không còn thích các người nữa nên mới cho người làm hoen ố các người.

Giọng lạnh lùng lại cất lên lạt lác:

- Không phải là tui thiếp đã bị hai người làm hoen ố trước hay sao.

Một tên khác giọng chua như giấm nói:

- Các người ngu hay là già vờ không biết. Công tử chỉ thích bọn con gái không còn trinh mà phải tận mắt trông thấy kẻ khác làm chuyện đó. Khi không còn thích nữa, công tử sẽ làm như với hai người. Mau mau mà ngoan ngoãn tới lầu xanh tiếp khách, bọn khách làng chơi sẽ nâng niu chiều chuộng các người.

- Các anh có thể cho bọn thiếp theo hầu được hay không? Bọn thiếp không muốn tới chốn xô bồ ấy. Nhục nhả lắm.

- Các người trông thì cũng khá được, cũng vừa miếng thật đấy. Nhưng ta không muốn chết mà rước theo các người. Lệnh của Công tử đã ban, dùng xong rồi thì đem đi bán. Bọn ta đâu cũng tiếc cho các người nhưng ta đâu dám trái lệnh công tử.

Tiếng gào thét van xin rồi đánh đập dồn dập đập vào tâm trí họ Triệu. Triệu đứng thêm một lúc để nghe ngóng thì có tiếng người xì xào đi từ phía bắc đi tới. Ba người đàn ông dáng người vạm vỡ, tay cầm đuốc lớn bước vội qua chỗ Triệu Cường. Cường trông theo quan sát thấy ba người đó đứng chờ ở phía cửa phủ một lúc khá lâu.

Cường mệt quá ngã lưng vào gốc cây chợp mắt một lát. Tiếng kéo kẹt của chiếc cửa phủ bằng gỗ lim nặng trĩu khiến Triệu Cường tỉnh giấc. Cường chợt nghe được tiếng dò hỏi của đám người hầu trong phủ:

- Ba người các anh có phải là Đàm Hữu Trác, Lê Xuân Đình, Toán Minh Trù, con rể của Kiều lão đại nhân?

Người đàn ông râu quai nón, đuôi mắt trái sẹo lớn xè khóe mi dài tới tận thái dương, giọng nói đặc sệt xứ Mê Linh đáp:

- Chính vậy. Ta là Toán Minh Trù, rể thứ của Kiều đại nhân. Đây là hai vị huynh đệ Hữu Trác, Xuân Đình cũng là rể của cha vợ ta. Nghe Thăng Hùng công tử có ý lệnh triệu kiến, không hay có việc gì cần gấp mà cho gọi lúc giữa đêm khuya.

Một tên người hầu nhanh nhả:

- Các vị tướng quân đều có mặt cả ở đây rồi. Thăng Hùng công tử có chuyện cần bàn với các anh. Ta nghe nói chuyện về họ Triệu đang ở trong thành Bạch Hạc. Đợi ta vào bẩm báo với Vương công tử rồi vào trong điện phủ.

Ba người đó bàn bạc với nhau trước cửa phủ họ Vương. Hữu Trác luôn miệng nói phải trừ khử họ Triệu đó vì họ Triệu đó làm trái đi ý của tiên chủ họ Vương.

Minh Trù có ý muốn lợi dụng họ Triệu làm mồi nhử để khiêu khích quân tướng Tổng Bình, mượn tay họ Triệu cho đám người họ Dương kia tự chia rẽ được lợi cả đôi đường cho châu Phong. Xuân Đình không nói lời gì, chỉ lẳng lặng đứng nghe hai người kia nói qua lại với nhau, mặt không hề biến sắc.

Ba người đó vội vàng đóng sầm cửa, bên ngoài chỉ còn bóng tối che phủ. Triệu Cường có linh tính rằng có chuyện không hay sắp xảy đến. Cường vội vã chạy về phủ, gọi người em Triệu Cam tới kể lại hết sự tình. Triệu Cam tắc lưỡi:

- Thì ra là đám tướng sĩ Bạch Hạc lòng vẫn ngả theo họ Vương đó. Anh Cường này. Khi tối, em có đi qua góc chợ đông, gặp một ông bói mù. Thấy ế ẩm, em mới vào hỏi chơi xem thế nào. Ông ta mới nghe giọng nói mà đã đoán ra ngay hình thể, gia thế. Ông ta còn nói trong thời gian gần đây đề phòng những kẻ tiểu nhân. Không có lẽ là...

- Thầy bói đó ở đâu? Sao ngày nào ta cũng đi qua chợ đông mà không gặp.

Triệu Cam sững người một lát rồi mới tả lại cho Cường:

- Là người đàn ông mặc áo dài đen, đầu vấn tóc cao xếp tròn vành trên đầu, đôi mắt nhắm nghiền, chỉ sắp vài đồng xu úp ngửa trên chiếc đĩa nhỏ cùng đôi câu đối nhỏ bày ra ở góc chợ đông, bên cạnh tiệm đánh bạc Xuê Na.

Triệu Cường đi đi lại lại, suy nghĩ tính toán điều gì đó. Cường quay ra nói với Cam:

- Theo như chú tả lại thì ta nghĩ người đó là một trong những tên mật thám đi theo họ Liêu kia. Chỉ có người huyện Vũ Bình mới để tóc kiểu như vậy, còn việc xem bói đặt đồng xu câu đối thì chắc chắn chỉ có theo tục lệ Đồ Động. Người châu Phong xem bói không bằng thứ đó cho nên bói đó mới ế ẩm như vậy. Ta đoán rằng bọn mật thám đó vẫn còn rất nhiều trong thành và nắm được rất nhiều thông tin quan trọng giúp ích được cho ta, chỉ bằng chú hãy tới đó lần la để tìm ra những hoài nghi mà bấy lâu nay chúng ta còn chưa hay tỏ.

Cam bàn lại với huynh trưởng:

- Thế còn tay công tử họ Vương đó thì sao?

- Ta đã lo liệu. Chú hãy yên tâm. Bây giờ, chú dẫn theo gia quyến chia thành nhiều toán người nhỏ, ăn mặc rách rưới không để bọn quân lính nghi ngờ rồi chia nhau ra ngoài thành. Đợi khi ta thu xếp xong ở trong thành, hẹn gặp mọi người ở núi Lịch Sơn ở phía bắc giáp với Bình Nguyên châu. Chỗ đó là đường lui duy nhất mà ta và chú có thể thoát nạn.

- Vậy còn anh, trong thành tại mất họ Vương có lo liệu được hay chăng?

- Chú hãy cứ an tâm. Họ Vương đó chỉ nhắm chúng ta cho mưu hèn kế bẩn của hần. Ta sẽ trưng kế tựu kế để đối trọi với hần.

Cam đầu còn bút rút nhưng không biết nói gì hơn đành quay mặt bước đi. Cường vẫy tay xua Cam đi thật nhanh, Cam ngoái cổ lại nhìn người anh cả rồi khuất dần vào trong đêm khuya vắng.

Sáng ngày sau Triệu Cam theo lời của Cường chia gia quyến già trẻ gái trai thành năm toán, mỗi toán ba đến bốn người, ăn mặc rách rưới, chầm bùn đất lên mặt lần lượt ra khỏi thành.

Cam lần la các lều quán hỏi chuyện về đám người mật thám của Liêu Đức Thịnh sau đó mới lặng lẽ đi đến cổng thành nhỏ phía tây. Cam quan sát rồi kỹ lưỡng rồi ẩn mình vào đám dân buôn ra được khỏi thành Bạch Hạc.

Mọi người tập trung tại một điểm cạnh bờ sông Thao rồi men theo đường núi tới núi Lịch Sơn như lời Triệu Cường đã dặn dò.

Triệu Cường nghe tin gia quyến đã trốn được khỏi thành Bạch Hạc liền thúc ngựa chạy tới điện phủ họ Vương. Thăng Hùng khi ấy đang đuổi hoa bắt bướm phía hậu viên cùng hai đứa trẻ đang nô đùa ở đó.

Một tay người hầu dẫn Cường tới chỗ Hùng đang chơi, cảnh vật không khác nhưng thần thái hoàn toàn không giống so với khi đêm qua Cường ghé lại. Có cô gái tuổi chạc ngoài đôi mươi mặc áo yếm gù, lưng trần rậm nắng đang ngồi phe phẩy quạt nan.

Trông thấy Cường vội kéo chiếc áo ngoài che đi đôi vai hững hờ. Giọng nói đơn dả:

- Triệu tướng quân ghé thăm phủ không hay có việc gì? Công tử nhà ta còn đang chơi đùa với lũ trẻ con.

Triệu Cường đưa mắt trông theo Thăng Hùng đang vui đùa mà nhắm trong bụng rằng Gã này quả thật che mắt thiên hạ tài tình, đến đám hương thân phụ lão cũng không hề hay biết sự thật sau cái ngờ ngêch kia của hần. Đã đến lúc ta phải cho hần ra ngoài ánh sáng để cả Phong Châu này biết.

Ánh mắt Cường đỡ dần, nàng Mai trông thấy liền hỏi gọi nài mấy tiếng:

- Triệu tướng quân. Triệu tướng quân. Tiểu nữ không biết tướng quân có việc gì mà ghé lại điện phủ. Đợi khi nào công tử tỉnh táo, ta sẽ truyền lời giúp tướng quân.

Triệu Cường hেম giọng, khi đầu nói lí nhí trong cổ họng khiến nàng Mai không nghe ra. Cường lớn tiếng như muốn đánh động cho họ Vương:

- Quân Tổng Bình mang một đội quân hai vạn đã tới Mê Linh hợp quân với Thi Nguyên hồng phá thành Bạch Hạc. Hàn Ước nói Cái gai trong mắt là ở châu Phong, nhờ được cái gai đó An Nam sẽ được hưởng trọn hồng phúc Đường triều.

Nay ta tới báo với Vương công tử mau mau thu xếp già trẻ gái trai trong nhà sớm lo liệu tránh nạn diệt thân.

Thăng Hùng dừng lại đôi chút, hai đứa trẻ liền ú òa khiến Thăng Hùng lẩn ra đất nằm im một lúc. Triệu Cường nghĩ rằng đã đánh trúng lòng dạ họ Vương nên đứng dậy xin cáo lui, khuôn mặt vẫn còn rất đỏ do vết bóng đêm qua lách lách chỗ Vương Hùng đang nằm lui ra phía cửa phủ.

Thăng Hùng bỗng bật dậy hét lớn:

- Bắt chết tất cả các người này. Từng tên một từng tên một này.

Triệu Cường đứng sựng người, mặt nhúm nhó nghĩ rằng phen này không ra được khỏi phủ. Tiếng hai đứa trẻ tíu tít:

- Cha chơi ăn gian. Cha đã bị Tồn Lãng hạ gục rồi, phải đợi khi Tồn Lãng đánh nhau với con xong thì mới được sống lại chứ.

Thăng Bình nằng nặc đòi cha nó nằm xuống, Nàng mai í ới gọi hai đứa trẻ:

- Thôi nào các con. Thăng Bình nhường em, Tồn Lãng không đánh với anh nữa. Hai đứa diu cha dậy vào đây ăn chiếc bánh nào.

Triệu Cường quay lưng lại nhìn đám trẻ rồi thở phào nhẹ nhõm bước ra ngoài phủ, cúi chào Mai một lần nữa. Chân liêu xiêu Cường vấp phải thành cửa, ngã lộn cổ ra phố vắng.

Triệu Cường xộc xệch áo quần thúc ngựa thẳng về nhà chuẩn bị giáp áo đủ đầy, thương khiên sẵn sàng cùng đội quân châu Phong nghênh địch.

Hai ngày sau, quân lính Tổng Bình do Quách Thôi làm tiên phong đánh dẹp toàn bộ căn cứ quân đội châu Phong ở phía bờ đông Tam Đái. Quân châu Phong buộc phải vượt sông lui về phía tây.

Thị Nguyên mang một đạo tám nghìn binh mã trong đêm vượt sông Cái đánh vào vùng đất phía bắc huyện Thái Bình nhằm gây bất ngờ cho quân đội châu Phong ở phía nam.

Quân châu Phong chạy về tới bờ nam Đà giang gọi thuyền phía bờ bắc tiếp viện. Thị Nguyên hùng hực xua quân đuổi theo truy sát, bỗng từ phía tây một đội quân người Lý đi tới cầm giáo mác, trống kèn ầm ĩ khiến Thị Nguyên thất kinh bỏ chạy.

Hà Bình Xuyên hét lớn:

- Giặc vô ơn hãy đứng lại. Còn không mau mau xuống ngựa chịu trói.

Thị Nguyên đoạn chạy ngựa đến núi Câu Lậu trông thấy một con trâu to bằng cái đình làng đang húc đám quân lính chạy phía trước. Đám quân đó đưa này giẫm đạp lên đứa kia bị trâu húc ngã hết xuống đầm nước ở chân núi, xác chết nhiều vô kể, chỉ vài canh giờ xác nổi kín đặc mặt đầm.

Thị Nguyên trông thấy trâu mộng hung dữ đành liều chết quay lại đánh với Hà Bình Xuyên. Bình Xuyên vùng kiếm chém trúng được búi tóc của họ Thi.

Họ Thi lại trông thấy một viên tướng mắt điều râu, lông mày sâu róm, mũi hếch miệng ngạo đang cầm giáo dài phi ngựa chạy tới toan đâm trúng ngực Thi Nguyên.

Nguyên phá vây chạy về phía con trâu mộng nghĩ rằng phen này phải quần tiết mà chết nơi chiến trường.

Trời bỗng gió mưa kéo đến tối sầm, sấm sét rền vang tai, Hà Bình Xuyên thúc giục quân lính xông lên phía trước cản quét đội quân của Thi Nguyên. Trời đổ mưa lớn, trâu mộng gầm vang khiến cả đoàn quân kinh hãi lui lại.

Thị Nguyên quay lại phía sau trông thấy quân lính không đuổi theo nữa liền rút kiếm xông tới trâu mộng. Trâu mộng húc thêm vài nhát vào đám lính nhưng đám lính không bị sừng đâm thủng bụng như khi này mà chỉ bị hất văng đi vài trượng.

Trâu mộng lắc lắc cái đầu trầm mình xuống đầm rồi lặn chìm ngấm. Thị Nguyên trông thấy phía trước không còn vật cản chắn đường liền giục quân chạy về phía đông nam.

Cao Văn Trác đuổi theo đến tận chân núi La Phù thì quay lại hợp với Hà Bình Xuyên đóng quân chỗ cũ. Giáo giương, mũ giáp, cờ xí thu về đến cả nghìn chiếc Bình Xuyên bàn với Trác:

- Khi này gặp thần Đại Hắc Ngưu ở núi Câu Lậu mà quân địch được một phen hú vía. Lần này ta lập được công lớn, chắc chắn sẽ được chủ tướng hậu hĩnh ban thưởng rồi.

Tối trời, mây đen rù nhau kéo về phía tây nam, bầu trời quang đãng, không khí mát lạnh, Bình Xuyên cả kê ly rượu với Văn Trác.

Từ phía nam có một tên lính chạy ngựa tới báo tin. Văn Trác dở thư ra đọc, Sĩ Giao gửi lời trách hai người :

Dương chủ tướng sai các người mang tám nghìn binh lính tới đóng ở bờ nam Đà Giang để đề phòng quân châu Phong. Nay các người lại tự ý mang binh đánh quân Tống Bình, cứu quân châu Phong là trái ý dụ của chủ tướng.

Đã gần hai tuần mà chưa hề có động tĩnh từ trong thành Bạch Hạc mà các người không tiến không lui để cho hao binh tổn lương, đẩy quân ta vào chỗ hiểm yếu. Làm phận tôi tướng các người hãy tự xem xét kiểm điểm lại bản thân mình xem đã tròn trách nhiệm với chủ tướng, với người huynh đệ của các người hay chưa?

Liêu Đức Thịnh gặp nạn, cái chết cận kề, các người có biết hay không? Nay ta lệnh cho các người hãy mau mau nghĩ cách để giải cứu một trăm huynh đệ ở trong thành Bạch Hạc, giải cứu cho Đỗ tướng quân, Liêu tướng quân.

Việc quân không thể chậm trễ, nội trong vòng ba ngày, nếu hai người không làm được sẽ xử theo quân pháp.

Hai người đọc được thư liền cho quân thu dọn bàn rượu. Văn Trác tức tối quát mắng:

- Dầu gì thì bọn ta cũng đã đuổi được lũ giặc họ Thi đó. Nay không những chẳng được luận công lại trách tội bọn ta. Đây là cái lý lẽ của kẻ làm cấp trên hay sao.

Bình Xuyên vỗ về họ Cao:

- Đúng là trước khi đi hai chúng ta cùng với Liêu tướng quân cùng ký quân lệnh trạng cứu cho bằng được Đỗ tướng quân. Nay đã quá hai tuần, chủ tướng cho viết thư trách phạt cũng là điều dễ hiểu. Còn việc ta đánh đuổi được quân địch hẳn là quân sư có ý khác, trước khi mang binh tới đây, quân sư có ý muốn ta không nên đánh vào quân lính Tống Bình mà đợi khi quân châu Phong rút mới ra tay hành xử. Nay ta cứ vờ như quân tình bị chia rẽ, anh hãy mang năm nghìn binh về phía bắc, ta mang số binh còn lại xuôi về nam để nhận tội.

Văn Trác phản đối quyết liệt lời của Bình Xuyên :

- Không thể như thế được. Ta đi đánh trận đâu có thể thấy địch tới mà giương mắt lên nhìn hay là tháo chạy. Nay lại bắt ta đầu hàng đám lính châu Phong đó. Ta không thể làm được cái điều bất trung bất nghĩa ấy.

- Ta có nói anh về phía bắc là đầu hàng đám quân châu Phong đó. Nay quân ta đã bị chúng phát hiện ra, nếu cứ cố thủ ở đó mà chờ bọn chúng lui qua đó thì sẽ chẳng phải kể hay bởi chúng sẽ chẳng đại gì lui qua chỗ ấy khi trông thấy anh mang quân lính giữ chắc trại ở đó. Nghe lời ta, anh hãy mang binh về bắc, mang theo bức thư này để hợp binh với quân châu Phong, tiện đó xin thêm quân lương của bọn chúng. Ta sẽ về bẩm với chủ tướng, sau khi quân Tổng Bình đánh được vào thành Bạch Hạc, anh sẽ được thỏa chí chém giết quân địch.

Nghe lời dỗ dành của Bình Xuyên, Văn Trác cảm thấy mùi lòng cười khoái chí.

Rượu lại mang ra, cầm văn thư ném xuống đất Văn Trác nốc hai hũ rượu lớn, ngà ngà say cho bắt trời Bình Xuyên.

Xuyên gọi tên giám quân thân cận tới nhờ hấn cời trời cho Xuyên rồi gọi theo hơn hai nghìn binh lính trốn thoát được khỏi doanh trại họ Cao về tới huyện thành huyện Vũ Bình. Đỗ Sĩ Giao trước mặt Chí Liệt trách mắng Bình Xuyên thậm tệ, cho người đánh hai mươi roi, tước bỏ tước đồ úy, giáng làm lính hậu cần chuyên lo việc bếp núc.

Đỗ Động khi đó binh tình không có nhiều biến chuyển nên Chí Liệt gửi thư tới Trường Châu hỏi ý tướng phụ. Dương Thanh đáp lời rằng hãy cứ để nguyên tình thế như hiện nay chờ quân Tổng Bình dẹp xong châu Phong rồi ra tay cũng chưa muộn.

Dương Chí Liệt cầm lá thư của cha gửi lại đưa cho Đỗ quân sư. Sĩ Giao đang ngồi ngắm cảnh Vũ Bình nhận lá thư liền đem đốt đi, tro bụi bay phấp phới trong chiều thu man mác.

Sĩ Giao nở một nụ cười, nhặt chiếc lá bàng đỏ rơi vào trong lầu gác mà trong tâm tự thấy bình an, lớn tiếng thở dài :

- Cuối cùng thì cái ngày mà ta ngóng đợi bấy lâu cũng đã sắp đến. Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

Chương 66: Chương 14.1 Lòng Dạ Kẻ Làm Tôi Rực Sáng Núi Thiêng Tam Đảo

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ mười bốn

Phủ Phong Châu, Triệu Cường mưu đảo chính

Huyện Gia Ninh, kiến nhỏ gặp mưa rào

Chương 14.1 Lòng dạ kẻ làm tôi rực sáng núi thiêng Tam Đảo

Vừa đi tới Bạch Hạc, Cao Văn Trác đã lớn tiếng gọi Triệu Cường muốn mặt giáp mặt để nói chuyện. Triệu Cường nghi ngờ họ mưu kế của Sĩ Giao muốn Văn Trác trả hàng hòng lấy lại châu Phong nên sai người chuyển lời tới họ Cao.

Văn Trác nhận lời Cường đóng quân cách thành Bạch Hạc hai mươi dặm về phía nam có bãi đất rộng, bọn dân miền núi thường xuyên đi qua để tới Tổng Bình. Văn Trác xin cấp lương, họ Triệu tới dạm ý Thăng Hùng, Hùng lúc nào cũng nhe răng cười rồi gật đầu đồng ý.

Triệu Cường làm lui quay trở về phủ, trong đầu không ngừng nghĩ về họ Vương và tên Cao Văn Trác kia. Cường tự nhẩm với bản thân “Cái tên mặt giặc Thăng Hùng, lúc nào cũng tỏ ra ngờ nghệch mà tâm địa hiểm ác chẳng ai bằng. Họ Cao đó ta sẽ phải thử lòng dạ hắn thế nào?”

Triệu Cường quyết định cấp lương hạng hai cho lính của Cao Văn Trác và ra thêm điều kiện rằng Trác phải đánh dẹp quân lính đang đóng ở châu Nam Từ để lập công trạng dâng tấu lên họ Vương phong thưởng.

Cường ra ý rằng lấy được huyện thành Thái Bình là thành Đào Lâm và châu Nam Từ, lương thảo tự khắc sẽ đủ mà chẳng phải xin cấp thêm.

Văn Trác nhận lời mang binh lập tức tới thành huyện Thái Bình lừa viên quan huyện ra khỏi thành chiếm được huyện Thái Bình. Hai ngày sau, Trác dẫn binh tới châu Nam Từ không mất một binh tốt, Nam Từ châu mục dâng thành lên cho Trác.

Tin từ Nam Từ, Thái Bình báo về khiến Chí Liệt lòng nóng như lửa đốt liền sai binh lính các trại xung quanh hai vùng đó tập hợp sáu nghìn binh tới hỏi tội Văn Trác. Chí Liệt cử ba tướng Hà Bình Xuyên, Phạm Đan, Lương Trình Đắc tới đề dụ hàng Văn Trác nhưng không được.

Văn Trác dẫn quân châu Phong đóng ở các chỗ hiểm yếu khiến quân đội của Chí Liệt không thể tiến được đành phải lui về Vũ Bình.

Tướng Lương Trình Đắc cùng với Hà Bình Xuyên mang một trăm binh kỵ đêm tối ập vào cửa thành Đào Lâm. Quân lính Đào Lâm chống trả quyết liệt bắt sống được Lương Đình Trắc, Hà Bình Xuyên chạy được ra ngoài đứng trước đội quân hùng hậu của Cao Văn Trác mà chửi mắng Trác là tên thất phu, ăn ở hai lòng.

Trác giương cung bắn ra mũi tên trúng đầu ngựa của Bình Xuyên. Bình Xuyên rút mũi tên khiến ngựa rống lên thảm thiết rồi quất ngựa chạy về phía nam. Văn Trác đuổi được năm dặm thì sai quân lính về thành.

Triệu Cường nhận tin họ Cao đã đuổi được giặc, bắt sống được tướng Lương Trình Đắc lấy làm mừng rỡ. Trình Đắc bị giải tới nhà lao thành Bạch Hạc, Triệu Cường lập tức ra thành đón Cao Văn Trác vào thành, khao Trác một bữa no nê, uống rượu say bí tỉ.

Thăng Hùng nghe đám cận hầu bẩm có tướng dũng mãnh trước phá quân Tống Bình sau lại bị Dương Chí Liệt trách phạt mà đem quân hàng Phong Châu, lập được công lớn. Hùng dâng thư tới họ Triệu ý muốn Cao tướng quân cầm quân lính châu Phong đánh dẹp mối họa Tống Bình đã đóng quân phía đông Tam Đái suốt hai tuần nay.

Họ Triệu thuận ý của Vương Thăng Hùng liền phong cho họ Cao chức thống soái tiên phong, lãnh ba nghìn hàng binh cùng hai trăm kỵ binh tiên phong phá giặc họ Quách, họ Thi đang nhăm nhe.

Cao Văn Trác được phép ra vào thành Bạch Hạc, sắp sửa binh mã, lương thảo, quân khí và không quên cho người đi dò la tin tức của họ Liêu và Gã Quỷ.

Trong quân lính của Cao Văn Trác có một người tên Doãn Kiên uống rượu say ở quán rượu gần ngục giam trong thành. Trời xẩm tối, hắn bước ra ngoài quán rượu nói bèm nhèm về việc Văn Trác tới châu Phong có ý đồ giải cứu Đỗ Tôn Thăng đang bị bắt nhốt. Đám sai nha nghe thấy liền báo cho viên bổ đầu họ Lại. Lại Sứ Văn biết được sai đám sai nha đó bắt về giải đến phủ họ Triệu.

Triệu Cường nhìn hắn lấm lét liền vùng kiểng lên dọa nạt, Doãn Kiên xiu ngay. Cường hắt nước lạnh vào mặt Kiên, hắn tỉnh lại liền khai hết:

- Bẩm Triệu tướng quân. Cao Văn Trác kia khi đầu được Đỗ quân sư cử đi cùng Hà Bình Xuyên đóng binh mã ở phía nam thành Bạch Hạc để đón đánh quân châu Phong khi quân châu Phong chạy qua. Nhưng sau này quân của Hàn Ước đánh từ phía đông nam truy sát quân châu Phong tới thành Bạch Hạc thì hai người đó mang quân ra đánh họ Thi khiến họ Thi phải rút quân về Hoài Đức. Đỗ quân sư sai người trách tội hai người đó. Hà Bình Xuyên dẫn quân về Vũ Bình, còn Cao Văn Trác tức giận liền mang một nửa đạo binh đó tới châu Phong để đầu hàng tướng quân. Hà Bình Xuyên là kẻ tiểu nhân, sau khi trở về hắn còn kể tội của Cao tướng quân khiến Dương chủ tướng nổi giận lôi đình mang quân đánh huyện Thái Bình và châu Nam Từ do Cao tướng quân mới chiếm lại.

Triệu Cường nghe Doãn Kiên thuật lại bỗng trong lòng cảm thấy nhẹ tênh, ngậm một tách trà, quết một miếng vôi trắng lên chiếc lá trà không. Triệu Cường bồm bẻm nhai rồi nuốt soa:

- Lá trà cay hắc lại có vôi mát dịu, quả là thứ đáng được thưởng thức trên đời. Phải không Doãn Kiên. Nhà ngươi muốn ta thưởng điều gì?

Doãn Kiên dập đầu nhận lỗi:

- Xin tướng quân bớt giận. Phận tôi tướng đã không tròn bổn phận lại uống rượu say, xin tướng quân cứ trách phạt theo quân pháp. Tiểu nhân không dám nhận công thưởng.

Triệu Cường nhìn Lại Sứ Văn rồi phá lên cười. Lại Sứ Văn chỉ dám nhìn rồi che miệng cười khẽ, Lại Sứ Văn nói với Doãn Kiên:

- Triệu đại nhân đang vui, nhà ngươi còn không tạ ơn đại nhân.

Doãn Kiên vái thêm ba vái liền miệng nói đa tạ Triệu Cường đã tha tội. Kiên đứng dậy bước lùi ra mặt không dám ngẩng lên nhìn họ Triệu và viên bổ đầu họ Lại. Vấp phải bậc cửa, hắn ngã ngựa ra ngoài, lộn mấy vòng lăn quéo ra sân lát đá xanh. Đầu sưng ụ to rồi hắn xộc xệch chạy ra ngoài phủ.

Doãn Kiên cúi đầu chạy thục mạng trong bóng tối va trúng ngựa của Toán Minh Trù làm họ Toán mất thăng bằng phải nhảy xuống ngựa. Họ Toán mặt dữ dằn khiến Doãn Kiên hoảng sợ, họ Doãn ngược mắt nhìn lên hoảng hồn lắp bắp:

- Xin quan gia tha mạng. Tiểu nhân có mắt mà như mù. Xin quan gia tha mạng.

Minh Trù trông thấy vẻ mặt đáng thương của Doãn mà trong đầu nảy ra ý trêu đùa Doãn. Họ Toán cầm chiếc gậy tầm vông đặt trên vai hắn dọa nạt:

- Cái tên bọm rượu nhà ngươi. Nhà ngươi có biết bây giờ là canh mấy rồi hay không mà đi lại ngoài đường. Quân tình đang có biến, lệnh cấm khắp thành mà nhà ngươi vẫn còn ở đây nồng nặc mùi rượu. Khai mau ngươi là lính của ai?

Doãn Kiên run rẩy đáp:

- Xin gia gia tha mạng. Con vừa ở trong phủ Triệu gia đi ra, tiểu nhân là lính của Cao tướng quân. Ngày nay Cao tướng quân cho các quân lính được ăn uống tự do để ngày mai đánh một trận ra trò. Tiểu nhân quá chén nên bị Triệu gia bắt về hỏi tội.

- Lệnh cấm uống rượu trong quân mà họ Cao đó dám để cho các người say mềm ra như vậy. Không lẽ hắn muốn rơi đầu hay sao. Mau mau đưa ta đi tới gặp họ Cao đó.

Doãn Kiên mắt nhắm mắt mở, bước chân thậm thọt lê lét trên đường. Minh Trù trông bộ dạng họ Doãn thấy tức mắt thì thoảng lại dùng tầm vòng đánh trúng vai của Doãn.

Đi ngang qua Vương phủ, Doãn Kiên đứng lại chỗ gốc cây bàng non thốc non tháo vì trúng gió sau cơn say. Minh Trù ánh mắt khinh bỉ chốc chốc lại quát mắng Doãn Kiên nhưng họ Doãn chẳng màng để ý đến. Bỗng có tiếng người ngựa nườm nượp đi tới vây kín họ Toán cùng tên bọm rượu.

Họ Toán trên mình ngựa quát mắng đám quân lính:

- Các người không có mắt hay sao mà dám rút kiếm bao vây gia gia?

Lại Sử Văn từ đầu chạy tới xua đám sai nha, mặt nghiêm nghị nói với Minh Trù:

- Toán quan gia. Đang đêm tối không biết ngài cùng tên bọm rượu đó đi đâu?

- Ta đi tới gặp họ Cao kia, hắn dám để quân lính dưới trướng uống rượu say sưa đến độ như tên kia. Chẳng phải coi thường quân pháp hay sao.

Họ Lại đi một vòng quanh chỗ Toán Minh Trù đứng rồi ra lệnh đám sai nha bắt cả hai người đó giải vào lao ngục. Họ Toán chống cự luôn miệng hỏi tay bồ đầu họ Lại nhưng họ Lại đều bỏ ngoài tai.

Họ Toán được giam trong phòng giam bí mật, bàn ghế giường chõng đủ đầy lại có người com bung nước rót đến tận nơi. Trong khi đó, Doãn Kiên bị nhốt vào nhà lao tối tăm tối âm u, họ Doãn bị nhốt cùng phòng giam với Gã Quý.

Liêu Đức Thịnh sau vài ngày thân tàn tạ trong ngục đã tỉnh táo trở lại nhận ra Doãn Kiên. Thấy Kiên bị bắt giam trong cơn say nên đợi tới khi trời gần về sáng, Kiên thấy trong cổ họng cháy rã tỉnh lại mới hỏi Kiên:

- Doãn Kiên, không phải nhà ngươi là phó tướng cho Cao Văn Trác mà nay lại bị bắt nhốt vào đây? Phải chăng đã có chuyện gì không hay xảy ra với họ Cao đó?

Doãn Kiên chán nản, mặt buồn rầu, rên rĩ:

- Cái tên tham ác họ Cao đó. Chỉ vì hắn ngu dốt nên mới ra thế này. Kể ra thì dài lắm, giờ hắn đang nghe lệnh họ Triệu, ngày mai mang ba nghìn anh em đi làm khiên chắn cho bọn người châu Phong. Nghĩ thì thật là không làm sao cho người cái con giận này được.

Gã Quý mở mắt nghe hai người đó nói chuyện mà người lay lay khiến đám cỏ khô khẽ động. Gã Quý cất lời khiến Doãn Kiên giật mình:

- Cái tên tiểu tử nhà ngươi. Khát nước phải không? Có chút nước mưa ta hứng mãi từ đêm qua đến giờ mà nhà ngươi lỡ uống hết.

Doãn Kiên lùi ra sau không dám nhìn Gã Quý, thì thoảng lại liếc sang nhìn trộm Gã mà đầu óc hoảng loạn. Liêu Đức Thịnh trấn tĩnh hắn:

- Là Tôn Thắng tướng quân, người mà ta cất công tới châu Phong để tìm kiếm đó.

Doãn Kiên bấy giờ trấn tĩnh trở lại, quay ra nhìn mặt Gã Quý nhưng chưa hết vẻ mặt kinh hãi cúi chào Gã Quý:

- Dương Diện hộ sự quân tướng là ngài? Tiểu nhân đã đắc tội. Xin tướng quân thứ tội cho tiểu nhân có mắt mà không thấy núi cao.

Gã Quý nhìn hắn với ánh mắt thêm thường thứ gì đó đang có ở trong hắn. Họ Doãn thở gấp vì lo lắng khiến Gã Quý càng nhìn hắn một cách triu mến hơn đến lạ.

Gã hít hít hơi men mà đã từ rất lâu Gã chưa được ngủ, Gã vỗ mạnh vào lưng Doãn Kiên khiến Kiên dúm mắt xuống dưới bùn đất khai khai. Gã cười khả khà:

- Cái hơi men này như khiến ta bừng tỉnh. Nhà ngươi uống rượu quán nào mà mùi men nồng nặc, khiến ta nhớ đến vò rượu khi trước ta cùng gã Hỏa Cước Tốc uống trong thành Bạch Hạc.

Họ Doãn ngồi kể lại đầu đuôi mọi chuyện từ khi họ Cao dẫn binh tới nạp cho họ Triệu đến khi Doãn Kiên vì bức tức mà đi uống rượu bị bắt nhốt vào trong nhà lao này.

Nói chuyện hồi lâu, Đức Thịnh bàn bạc với hai tên lính bị nhốt cùng phòng giam tìm cách vượt ngục trong lúc quân châu Phong bị Hàn Ước tấn công.

Sáng sớm ngày sau, Triệu Cường tới nhà lao tìm gặp Doãn Kiên rồi cho thả hắn về doanh trại. Ba người đó lấy làm bất ngờ, trước khi ra khỏi ngục tù, Kiên nói lời cáo biệt hứa với Liêu Đức Thịnh và Gã Quý sẽ tìm cách để giải thoát cho hai người bọn họ.

Doãn Kiên được đưa về tận trại lính phía đông thành Bạch Hạc. Cùng với Cao Văn Trác, Doãn Kiên phò giúp họ Triệu hội đủ ba nghìn binh và hai trăm kỵ mã đến trước bờ sông Tam Đài dâng nén nhang thơm lên đất trời châu Phong, đội quân hùng hực tiến lên một cách dũng mãnh đầy khí thế.

Lúc bấy giờ, quân đội triều đình sau nhiều ngày chờ đợi quân châu Phong, Quách Thôi lòng vui mừng vì quân châu Phong đã tự nộp mạng cho họ Quách. Quách Thôi tự mình dẫn tám nghìn binh chia làm hai ngả tạo thế gọng kìm hồng bắt giết toàn bộ đội quân của Văn Trác.

Mặc dù số binh mã của Văn Trác chưa bằng một nửa số binh của Quách Thôi nhưng quân lính của Quách Thôi chưa đánh đã bị hoảng loạn, đứa nào đứa nấy sợ sệt khi thấy một kẻ hùng beo dũng mãnh như Văn Trác. Đội quân thứ hai của Quách Thôi lại chậm trễ tiến quân tới điểm tập kết khiến quân triều đình dễ dàng bị đánh bại.

Khí dũng dâng cao, Văn Trác cùng hai trăm lính kỵ truy sát đội quân Tổng Bình về tới lũy thành đất Mê Linh.

Quách Thôi phải cố thủ ở trong lũy đất chờ quân tăng viện từ Tổng Bình. Sau hơn hai ngày cố thủ, quân lính Tổng Bình tiếp tục được tăng viện thêm bảy nghìn binh mã, Hàn Ước phong Thi Nguyên làm tiên phong, Quách Thôi làm trung lang tướng mang binh mã đánh thẳng tới châu Phong, quyết một trận quét sạch Bạch Hạc.

Thi Nguyên nghe trong quân đứa nào đứa nấy đều sợ hãi họ Cao liền ra ý khích tướng “Họ Cao kia trước là một môn sinh của sư phụ ta, nhiều phen bị ta dùng thừng trói lại để sư phụ ta xử tội. Mặc dù khí chất oai dũng nhưng tính tình nóng nảy, chỉ là một tên thất phu hữu dũng vô mưu không đáng để chúng ta phải run rẩy như những con rùa rút đầu như vậy. Nay ta mang ý dụ của Hàn sử quân, quyết quét sạch đám quân nổi loạn châu Phong, thu đất nam về một mối.”

Ý chí sục sôi, sĩ khí quân lính lên cao, Quách và Thi hùng hực khí thế mang binh mã ra khỏi lũy áp đánh vào trại binh của họ Cao. Quân tiên phong của Văn Trác chống cự quyết liệt nhưng sức quân không sao chống được đội quân nhiều hơn mấy lần.

Đại quân của châu Phong do Triệu Cường chỉ huy đánh vào cứ điểm Mê Linh từ hai ngả thủy bộ. Hai bên giao tranh giành giật từng tấc đất.

Khởi lửa binh đao suốt hơn một tháng, quân đội châu Phong chiếm được nhiều phần lợi thế hơn buộc Hàn Ước phải rút thêm một đội quân từ Lục Châu một vạn binh mã đi từ huyện Ninh Hải qua đất huyện Bình Đạo đánh thẳng vào Mê Linh.

Tướng quân người Giang Nam tên là Chu Huyền nhận lệnh mang đội binh mã Lục Châu bắt sống được hai phó tướng của Cao Văn Trác là Doãn Kiên và Lục Đan Uất. Quân châu Phong rơi vào thế hoảng loạn, quân lương cũng dần cạn. Văn Trác bị mất đi hai phó tướng đắc lực nên sinh ra buồn rầu u uất.

Triệu Cường đã nhiều lần thúc giục họ Cao thu quân nhưng Văn Trác vẫn đau đầu trong lòng cứu huynh đệ đang ở trong tay quân Tổng Bình. Biết tin Văn Trác không chịu lui binh, Thi Nguyên mang một đội quân tới trước cửa trại la lối om sòm khiến Văn Trác tức giận mang binh mã ra đối chiến trực diện.

Hai bên giao chiến với nhau dằng dặc, người cầm gậy Đầu Long, người cầm mác dài giao chiến với nhau hơn ba mươi hiệp, quân lính của Thi Nguyên giết được hơn nửa số quân do Cao chỉ huy.

Văn Trác bỏ chạy đi thẳng lên phía bắc mà không trở về Bạch Hạc. Thi Nguyên cho người truy sát Văn Trác đến núi Tam Đảo. Đường lên núi quanh co, lại có nhiều thú dữ nên Thi Nguyên sai quân lính bao vây các lối mòn dưới chân núi.

Đêm xuống, Thi Nguyên sai người hạ trại thì bỗng từ trên núi có thứ âm thanh nghe inh tai, đầu óc nhức nhối. Thi Nguyên ngờ ngờ âm thanh kỳ quái đó sai lính lấy cỏ vò nhỏ nhét vào tai. Bọn quân lính nói chuyện với nhau bằng cử chỉ tay chân hoặc phải hét lên thật lớn.

Canh hai, sương giáng, lửa cháy phập phùng đột nhiên phụt tắt. Từ phía trên núi một làn tên bắn xuống hạ gục hết loạt đội quân của Thi Nguyên. Thi Nguyên tai áp mặt đất nghe tiếng thành thạch thúc vào tai choàng dậy mặc giáp mũ cầm Đầu Long Bổng cưỡi ngựa chạy thục mạng về phía nam.

Quân lính hoảng loạn giẫm đạp lên nhau tháo chạy. Lửa cháy sáng rực cả núi Tam Đảo như ánh nắng rơi từ mặt đất chiếu lên. Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 67: Chương 14.2 Cái Chết Bất Ngờ

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ mười bốn

Phù Phong Châu, Triệu Cường mưu đảo chính

Huyện Gia Ninh, kiến nhỏ gặp mưa rào

Chương 14.2 Cái chết bất ngờ

Đáng người gù gù, chân tay dài ngón Lý Toàn cầm chiếc tiêu đứng trên mỏm đá thối lên thứ âm thanh kỳ quái kia. Cao Văn Trác đi từ trong núi đứng cạnh Lý Toàn giương mắt chỉ trỏ:

- Cái tên họ Thi đáng ghét đó. Đệ chỉ muốn chém nó một phát bay đầu.

Lý Toàn hé răng mà không hay chàng cười hay mếu:

- Kề đó tả tâm, nếu không phải vì thứ âm thanh từ cây tiêu phát ra thì sẽ chẳng thể nào khắc chế được hấn. Con người này không thể xem thường.

Văn Trác hỏi:

- Tại sao anh lại ở núi này? Không dẫn binh trở về?

Lý Toàn thở dài:

- Quân lính của ta hết thầy đã bị đội quân áo đen kia bắt giết. Chỉ còn hơn ba chục người vượt sông Lô chạy được đến chỗ này. Một vài người chạy về Bạch Hạc đều bị họ Triệu kia ra tay sát hại. Dẫu căm tức muốn trở về mà chỉ e hai bên địch giao chiến, chúng ta không thể đi theo đường ấy mà trở về Vũ Bình.

Cao Văn Trác sồn sồn:

- Lại là cái tên Triệu Cường đó. Đến cả anh Lý Toàn mà hấn cũng chẳng nương tình hay sao.

Lý Toàn chẹp miệng:

- Nếu là Triệu Cường thì đã không nên nổi. Ngày trước, chủ tướng cùng Triệu Cường đó nương nhờ chỗ ta mà thoát nạn diệt vong. Với tính tình của Cường, ta nghĩ hấn không dám làm ra chuyện bất nghĩa ấy. Mấy ngày trước, từ Bạch Hạc có một đám gia quyến họ Triệu chạy lên phía bắc gặp người của ta. Em trai Cường là Triệu Cam ra tay giết chết người của ta ở Lịch Sơn, buộc ta phải lui tới đây.

- Nếu Triệu Cường trọng nghĩa khí hấn đã không buộc Đỗ quân sư phải trốn khỏi châu Phong, bọn đệ đâu phải vì hấn mà phải mang quân tới Bạch Hạc giải cứu Đỗ Tôn Thắng.

- Đệ nói sao? Gã Quý chẳng phải luôn kè kè theo quân sư hay sao?

Cao Văn Trác lắc đầu:

- Thì là như vậy. Đệ nghe Gã Quý đó ở lại Bạch Hạc để tìm vợ và con trai hấn. Liêu Đức Thịnh nghe tin họ Đỗ và huynh đang ở châu Phong gặp nạn mà ký quân lệnh trạng đi tìm hai người. Chẳng may cũng bị bắt nhốt ở nhà lao Bạch Hạc. Doãn Kiên phó tướng của đệ đã gặp hai người đó ở trong ngục. Đệ và Hà Bình Xuyên mang binh đi theo để phòng bắt tróc ai ngờ đầu quân Tổng Bình đánh tới, nên mọi chuyện mới ra như thế này.

- Ra vậy, chắc là Đỗ Sĩ Giao tiến cử hai người đi có phải không?

Họ Cao nét mặt trầm tư, ánh mắt nhìn theo Lý Toàn. Bụng dạ họ Cao thật thà nói thẳng với Lý Toàn:

- Chẳng giấu gì. Đệ nghe lời Hà Bình Xuyên làm theo mưu kế của họ Đỗ đó. Mà tính tình đệ thẳng thắn, không làm được cái điều dối trá ấy chỉ sợ hỏng hết việc. Cũng may mà Triệu Cường không phát hiện ra chứ không đệ cũng theo lão già Triệu Hoảng đó đi rồi.

- Đệ có thật thà thì Sĩ Giao mới dùng. Vào kẻ khác mồm mép tép nhảy thì máu chảy đầu rơi từ đã lâu. Bây giờ thế này, đệ hãy mang binh lính của đệ đi về phía tây, đến bờ sông có một xóm chài nhỏ, đệ mang theo chiếc gùi này nói là “Xin cá qua sông”. Sẽ có người dẫn đệ trở về thành Bạch Hạc.

Cao Văn Trác nghe lời Lý Toàn, sáng sớm ngày hôm sau tập hợp số binh lính còn lại được hơn nghìn rưởi đi về phía tây.

Đúng như lời Nga Tú Du Thủy, Văn Trác gặp một lão ngư liền mở lời nói với lão: “Xin cá qua sông”. Dân chài huy động mười chiếc thuyền lớn nhỏ chờ quân lính qua sông đi về tới thành Bạch Hạc.

Triệu Cường trông thấy Văn Trác mặt mày xầm xỉ, quần áo tả tơi, quân lính mặt mũi thất thần mà lấy làm không vui. Văn Trác trước toàn quân nhận tội với Cường.

Cường vỗ về Văn Trác:

- Cao tướng quân không quân sống chết mà giải vây cho Bạch Hạc. Đó là có công. Xét về quân lệnh thì tướng quân đã trái ý nhưng dẫu sao thì tướng ở bên ngoài tự quyết nếu lệnh của cấp trên gây bất lợi cho quân ta.

Triệu Cường sai người mang giáp phục mới cho Văn Trác và đám lính mới trở về. Cường nói an lòng quân lính họ Cao:

- Ta nghe các người binh mã ít ỏi, binh thưa tướng ít mà lập được công lao. Nay thưởng cho các người mỗi người hai thạch gạo, mỗi bữa được hai ly rượu để tăng thêm sĩ khí.

Cao Văn Trác nói với Triệu Cường:

- Ta có hai phó tướng là Doãn Kiên và Lục Đan Úc bị quân Tống Bình bắt đi, không biết sống chết ra sao. Xin Triệu tướng quân an lòng gia quyền hai người đó để họ bớt đi oán giận quân ta.

Cường thuận ý, cử người đến tận nhà hai người đó để tặng lễ phẩm. Phong cho con cái hai người đó làm quân úy hậu sinh, được nuôi dạy trong quân, lớn lên được cầm binh mã tùy theo năng lực.

Văn Trác ngộ ý với Triệu Cường muốn được tới nhà lao thành Bạch Hạc để gặp Liêu Đức Thịnh. Triệu Cường cũng thuận theo tự mình dẫn Trác tới nhà lao.

Bước vào nhà lao cái thứ ám khí nồng nặc bốc lên khiến Trác nhăn nhó mặt mày. Một tên lính cầm chiếc đuốc lớn dẫn hai người đi qua một dãy các phòng giam ảm thấp tối tăm. Một chiếc cửa bằng sắt đúc đặc được mở ra. Văn Trác ngạc nhiên hỏi:

- Không phải chứ. Liêu Đức Thịnh lại bị nhốt ở đây sao?

Bước qua cánh cửa, không gian tĩnh mịch, một con muỗi bay ngang qua cũng có thể nghe rõ tiếng đập cánh. Gian phòng rộng rãi, bức tường dày bằng đá, có cánh cửa lớn phía ngoài.

Chiếc chõng vẫn còn thơm mùi tre mới, giường chiếu phẳng phiu dài sẵn chiếu cói sạch sẽ. Văn Trác lấy làm kỳ lạ hỏi lại Cường:

- Đây không phải là nhà lao đấy chứ?

Triệu Cường huyýt sáo, cánh cửa lớn mở toang, ánh sáng cùng gió chen nhau lũa vào gian phòng. Hai bóng đen kéo lê một người râu rậm, sẹo đuôi mắt kéo dài. Đường như hắn không còn chút sức lực, ánh mắt mờ dần rồi nằm sấp mặt xuống dưới sàn.

Hai tên lính đó cầm theo một miếng vải lớn, trên đó nét chữ ngược ngoạc. Văn Trác không rõ hết mặt chữ đưa cho Cường nhờ đọc lớn tiếng cho Trác nghe:

“Họ Vương là những kẻ có dã tâm ý đồ muốn thu toàn bộ đất Giao Châu. Trước là gây tội ác trời đất không thể dung thứ, họ Vương lợi dụng lòng tham của bọn rêu họ Kiều xúi các con rêu họ Kiều đẩy cha con Chung Đạt vào chỗ chết.

Họ Vương muốn dùng họ Dương và họ Đỗ làm lá chắn cho quân đội châu Phong nên đã gây dựng một đội binh mã đủ sức chiến đấu giao cho họ Dương nhưng người tính không tính được lòng dạ con người.

Các tướng của Dương Thanh vừa nhận vàng bạc của họ Vương nhưng không trở mặt với họ Dương. Khi Vương Thăng Triều bị Hàn Ước đánh bại thì họ Vương mới kịp nhận ra nên Thăng Hùng buộc phải giữ chân họ Đỗ ở châu Phong làm con tin.

Kế hoạch bất thành, cha con họ Triệu làm thế mạng cho họ Đỗ. Thăng Hùng biết được số họ Vương đã tận nên lao vào những trò dâm lạc.

Thăng Hùng là một tên ác nhân, vẻ bề ngoài ngây ngô của hắn có thể khiến cả vạn binh mã phải phoi xác ngoài chiến trường. Thành Bạch Hạc có mười hai tửu lầu, mười tám sông bạc lớn nhỏ hết thảy là tai mắt của họ Vương.

Thăng Hùng là một tên hoang dâm có tính tình khác người. Hắn cùng với Mai chuyên đi dụ dỗ dân nữ trong vùng muốn làm thiếp cho hắn nhưng hắn lại để cho kẻ khác cưỡng hiếp rồi mới làm sở hữu của riêng hắn.

Sau khi hết “thời hạn” phục vụ, hắn sai người làm vấy bẩn các cô gái đó rồi lấy có đẩy họ ra lầu xanh.”

Văn Trác nghe lời Triệu Cường đọc mà cười sảng khoái:

- Huynh thật là biết đùa.

Tiếng nói từ mặt đất hất lên:

- Những lời đó không có một chút nào dối trá. Các tướng quân xin hãy tha mạng cho tiểu nhân.

Triệu Cường giẫm lên người họ Toán:

- Giống ác thú nhà người. Nếu không phải Đỗ quân sư tinh táo thì chắc hẳn bọn ta đã chết hết trong tay các người.

Văn Trác thắc mắc:

- Hắn là ai, sao huynh lại bắt hắn?

- Y chính là Toán Minh Trù, rể của viên cố phó thứ sử họ Kiều. Thân làm con rể của Kiều Chung Đạt, phận là em của Toán Hoa Tài, lại được hai người đó hết sức nâng đỡ mà y cùng với hai thằng rể quý của họ Kiều làm ra thứ chẳng khác chi loài cầm thú. Chỉ vì chút bổng lộc, chức tước mà họ Vương hứa hẹn mà bọn chúng đầy dọa Chung Đạt và Hoa Tài đến chỗ chết trong oán giận. Hết thấy đều là dối trá. Dối trá. Dối trá.

Triệu Cường hét lên. Âm thanh trong căn phòng kín như bưng vọng lại càng khiến âm thanh la hét của Triệu Cường vang vọng bên tai khiến họ Toán kia ngất đi tỉnh lại mấy lần.

Triệu Cường giải bày với Cao Văn Trác:

- Quả thật bất tội Gã Quỷ cùng với Liêu Đức Thịnh bị đầy dọa ngoài kia, tâm ta cũng thấy bứt rứt. Nhưng vì cái lợi của thời cuộc mà các huynh đệ đã phải chịu cảnh đau đớn như vậy. Cũng bởi ta bất tài vô lực không quản được hai người huynh đệ nên Đỗ quân sư mới buộc lòng phải làm ra điều như vậy. Phận làm con, làm huynh đệ đặt một bên, ơn nghĩa của tướng chủ cùng các tướng lĩnh một bên khiến ta đây thật khó xử. Thôi đành mang cái tiếng phản phúc mà ý nguyện của quân sư và Dương chủ tướng thành được cũng là báo đáp ơn sâu nghĩa dày của hai người ấy.

Hai người ngồi yên lặng hồi lâu, Văn Trác thi thoảng lại liếc nhìn họ Triệu rồi lại thờ dài. Trác mấy lần định bụng nói ra mà tâm can còn xáo động chưa biết nói điều gì trước.

Triệu Cường nhìn chăm chăm vào Văn Trác đang bối rối nên mở lời tiếp chuyện:

- Cao đệ có điều gì muốn hỏi? Ta thấy đệ hết đời thật thà nên Đỗ quân sư phái đệ tới trả hàng ta là một cao kiến. Nếu là ta, ta cũng vẫn chọn đệ. Bởi vì một lẽ nếu là Hà Bình Xuyên thì sẽ chẳng thể qua mắt được đám cận hầu của họ Vương kia. Hay là đệ...

Cao Văn Trác xua xua tay, giọng lấp lả lấp bắp:

- Là, là cái tên họ Toán kia. Huynh bắt hẩn mà bọn người châu Phong không hay biết hay sao? Huynh không cho rằng bọn sai nha bắt họ Toán có kẻ là người của họ Vương?

Triệu Cường nhếch mép, tay phải xòe năm ngón rồi khép chặt với nhau đưa lên cổ cửa cửa. Cao Văn Trác tròn mắt nhìn họ Triệu, miệng há hốc hỏi:

- Huynh giết hết bọn chúng rồi sao?

Triệu Cường ánh mắt sắc lẹm nhìn họ Cao, ria mép rung rung, giọng nói chắc nịch:

- Muốn thành đại sự phải thật nhẫn tâm. Giết, giết sạch sành sanh.

Họ Cao tắc nín không nói được thêm lời nào chỉ nhìn họ Triệu rồi lắc đầu thờ dài. Cao Văn Trác bỗng nhiên cảm thấy ớn lạnh cả người, tay chân bủn rủn, giọng lạc đi:

- Cái chết của Hoàng bá, Triệu Túc có liên can gì đến huynh? Huynh phải nói thật dạ thật tâm, chớ có nửa lời gian trá.

Cường nắm chặt bàn tay đầm mạnh xuống ghế. Triệu Cường kéo cổ họ Cao gào thét, lông mày xéch ngược, đôi mắt tròn trũng trũng:

- Là là giặc họ Thi kia giết chết họ. Ôn đường thành còn chưa báo đền, há ta bằng loài súc sinh khốn nạn đó.

Cao Văn Trác lấy bầy khế gỡ từng ngón tay của Triệu Cường đang vùi chặt trên cổ áo họ Cao. Cường hạ thấp mình, tay buông dần khỏi cổ áo Văn Trác, ánh mắt hiền dịu hơn rồi ngồi sõng soài ra chiếc ghế đan mây.

Không gian tĩnh lặng đến rùng mình, Cường bước từng bước ra ngoài đứng gào thét cho hả lòng căm phẫn. Triệu Cường ánh mắt buồn trĩu trông ra phía ngoài nhà lao nơi tán xoan xòa ra phù bóng.

Từ bụi cây gần đó có đôi chim tíu tít gọi bầy, chuyển cành xoan sang cành ổi rồi bón từng miếng mồi cho đàn con nhỏ.

Có tiếng mấy đứa trẻ con í ới gọi nhau:

- Bọn bay ơi. Phía sau nhà lao, trên cành ổi có tổ chim non. Chúng mình bắt về chơi đi.

Một hòn đá sệt sọt ném vút lên, con chim trống rơi xuống đất, chim mái nhảy truyền sang cành cao hơn gần đó kêu thống thiết. Đàn chim non bụng vẫn còn đang đói, nháo nhác giương mỏ chờ những miếng mồi mà cha nó đang mớm dỏ.

Chim mẹ kêu chirp chirp trên cành cao trông xuống nhìn chim trống trong tay đám trẻ con, rồi đập cánh bay đi.

Một đứa trẻ trèo lên cành ổi, tán lá dập dùi ngã xuống bức tường cao nhà lao, tổ chim rù xuống vào phía trong bức tường. Đứa trẻ mình rậm, đóng khố, tóc ba chòm bám vào bức tường, choãi tay với lấy đám chim non, Triệu Cường quắc mắt nhìn nó, Cao Văn Trác đứng phía sau tay lăm lăm cầm cây mác mắt tròn ngược nhìn thẳng vào nó.

Nó giật mình ngã ngửa ra phía sau từ trên bức tường cao hơn chục thước. Nó quần quai điếng người, tâm trí bị ám ảnh bởi hai ánh mắt hung dữ kia lớn tiếng hô đám trẻ:

- Quý có râu, bọn mày ơi ! Có quý có râu. Mau chạy đi.

Cao Văn Trác phì cười :

- Bọn trẻ con nghịch ngợm.

Triệu Cường mặt ủ rũ bước vào, mặt cúi gầm rồi ra dấu cho hai tên sai nha kéo các xác vô hồn của họ Toán ra phía sau hất nước lạnh cho hẩn tỉnh lại. Cao Văn Trác đi theo sau họ Triệu luôn miệng nói: Mấy đứa trẻ này giống hệt bọn đệ lúc nhỏ. Ngày bé bọn đệ ở Liêu gia trang cũng hay đi bắt chim như vậy mà bị Đức Thịnh huynh trách phạt.

Một tên sai nha chạy đến thì thâm vào tai Cường. Họ Triệu vừa thu gọn áo mũ, sắp xếp đồ đạc ngăn nắp vừa nói với Cao Văn Trác:

- Đệ không thấy bọn chúng đáng thương hay sao mà tỏ ra vui mừng?

Có tiếng tíu tít, dường như chim mẹ đã về. Viên tướng râu rậm, giọng cười khà khà:

- Triệu Cường huynh. Con chim mẹ lại về rồi kìa. Thật may cho lũ chim non đáng thương đó.

Triệu Cường lắc đầu, cười khẩy giục giã Cao Văn Trác:

- Mau mau đi theo ta đến Vương phủ, có binh biến rồi.

Cao Văn Trác phui tay:

- Ôi trời. Cái thời loạn lạc này. Bình không biến mới là chuyện lạ.

Triệu Cường gấp áo đầy đủ, mở cánh cửa lớn bằng sắt phía sau đi ra. Cao Văn Trác còn lớ ngớ chưa hay chuyện gì thì rơi trước mặt Trác là ba con chim non.

Trác cầm lên nhìn trên cành ổi, tổ chim đã bị rơi tung, chim mẹ nhảy tanh tách rồi đập cánh bay đi. Cường quay lại phía sau giục họ Cao đi nhanh. Trác vẫn đứng ngẩn người, nhẹ nhàng đặt đám chim non lên trên đám cỏ rồi vội vã bước đi. Vừa trên lưng ngựa Trác vừa hỏi:

- Triệu huynh. Có điều ta không hiểu? Tại sao đám chim non lại bị rơi xuống dưới đất.

Cường thúc ngựa chạy nhanh hơn nói vọng lại phía sau:

- Là con chim mái đó. Còn không mau đi, hỏi điều đó làm chi?

Triệu Cường cùng với Cao Văn Trác tới trước điện phủ họ Vương, hai tên ti tướng của họ Vương - con rể của Kiều Chung Đạt đã đứng sẵn ở đó từ lâu.

Đàm Hữu Trác trông thấy từ xa Triệu Cường thúc ngựa đi tới, Trác mang giáo mác ra chặn đầu ngựa. Lê Xuân Đình cản họ Đàm lại, Cường nhảy xuống ngựa, vội vàng vào trong điện phủ họ Vương.

Tiếng khóc nỉ non, người ra kẻ vào tấp nập, Triệu Cường nhìn hai đứa trẻ lúi húi nhờ Lão Đỗ mặc tang phục liền chạy tới hỏi:

- Lão Đỗ. Không hay trong phủ có chuyện gì?

Lão Đỗ lắc đầu nhìn vào gian nhà phía trong, ánh mắt trĩu nặng quay ra nhìn triệu Cường, giọng lão thều thào:

- Vương Công đêm qua uống rượu say, sáng nay đám nô gia gọi cửa mãi không dậy. Lão liền phá cửa xông vào, người công tử lạnh ngắt, mạch đã dừng đập từ khi nào không ai hay.

- Đã cho gọi lang y hay chưa? Có biết tại sao mà Vương Công bị như vậy hay không?

- Mai nó cho người đi tìm hết các lang giỏi nhất trong vùng. Các lang đều đành chịu hết cả. Đám lang ấy nói rượu trong người đã hết chỉ có đôi mắt sưng, dính đầu phù nề là do mạch bị tắc rồi vỡ ra nên mới như vậy.

- Ngoài gia phủ thì người ngoài có kẻ nào hay chưa?

- Không thể giấu được nữa rồi. Tin đã lan khắp thành Bạch Hạc.

Triệu Cường nắm tay, hần học :

- Không xong rồi. Hàn Ước mà biết tin, châu Phong sẽ nguy khốn mất. Đăng bởi: admin

Chương 68: Chương 14.3 Kiến Khiêng Tàu Lá

Giống Rỗng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ mười bốn

Phủ Phong Châu, Triệu Cường mưu đảo chính

Huyện Gia Ninh, kiến nhỏ gặp mưa rào

Chương 14.3 Kiến khiêng tàu lá

Triệu Cường ghé vào trong phủ hỏi han đám gia nhân cùng nàng Mai. Cường dặn dò đám hầu tướng ở lại canh gác, sai thêm đám sai nha, lính lác hơn một trăm người ở lại phủ họ Vương lo toan việc ma chay cho họ Vương. Triệu Cường ban lệnh toàn quân châu Phong ai nấy đều phải giữ chắc phòng tuyến đề phòng bất trắc từ phía quân địch.

Trong khi đó để ngăn tin Vương Thăng Hùng đột tử lan ra khỏi thành Bạch Hạc, Triệu Cường cho đóng chặt các cửa thành Bạch Hạc, ban lệnh cấm người ra kẻ vào thành, đợi khi việc ma chay của họ Vương êm xuôi mới cho ra vào thành như trước để tránh điều thị phi. Đàm Hữu Trác nghe tin Triệu Cường ban lệnh cấm trong thành liền thúc ngựa chạy tới phủ họ Triệu đôi co với Cường:

- Nhà ngươi có quyền gì mà ban bố lệnh giới nghiêm. Lại không cho phát tang, trong khi đám phản phúc họ Triệu các người lúc chết đi thì phát tang cả châu Phong, bắt bớ những người dân vô tội chỉ vì không nghe theo lời nhà ngươi. Vậy nhà ngươi có ý gì? Muốn coi khinh họ Vương ở châu Phong này hay sao?

Triệu Cường vuốt ria mép quay ra hỏi lại:

- Bá tính châu Phong một mình nhà ngươi có mang được không, cái xác chết của Thăng Hùng đó có cứu được dân châu Phong hay không là tùy thuộc vào hành động của những kẻ làm quan làm tướng như ngươi? Quân lính của họ Quách, họ Thi đang ở ngoài thành Bạch Hạc kia, các người muốn bọn chúng nhân lúc này mà chiếm lấy thành trì hay sao? Các người chỉ có nhìn một mà không biết nhìn hai, ma chay cứ tổ chức theo tục lệ người Phong Châu, còn chuyện phát tang ta sẽ lựa lúc thích hợp để báo cho toàn quân, dân châu Phong biết.

Họ Đàm toàn rút kiếm định hỏi tội Triệu Cường thì hai bên ti tướng Cao Văn Trác cùng Lại Sử Văn rút kiếm ra kẻ cõ. Họ Đàm đành phải thu kiếm, hậm hực bước ra khỏi phủ. Lê Xuân Đình đứng chờ sẵn ngoài phủ hỏi Hữu Trác:

- Huynh vào đó thái độ họ Triệu đó thế nào?

Họ Đàm la lối om sòm, giọng nói văng vẳng vọng vào phía trong phủ như muốn Triệu Cường nghe thấy:

- Cái tên rùa rụt cổ họ Triệu đó. Hắn nghĩ hắn là tiếm binh quyền châu Phong mà lên nước dạy dỗ bọn ta hay sao. Ta phi nhổ vào cái nhân nghĩa của bọn người phản phúc. Ta đi, đi về Vương phủ phát tang cho dân chúng trong thành, không cần đến họ Triệu đó.

Cao Văn Trác nghe tiếng la lối om sòm của họ Đàm liền mang theo mác dài lao ra cửa phủ dọa nạt hai tay con rể của Kiều Chung Đạt:

- Cái tên Đàm Trác kia. Nhà ngươi có còn muốn sống hay không mà dám đứng đó bẻm mép. Ngươi có tin mũi mác đâm thủng tim ngươi ngay tức khắc hay không?

Đàm Hữu Trác vênh vênh mặt, tay vỗ ngực giọng thách thức họ Cao:

- Ra là cái thằng sáng ra không rửa mặt. Mặt mày còn nhom nhóm nhay nhụa bẩn thỉu. Cùng tên là Trác mà mày nhìn lại mày xem có khác gì con cú mèo không? Có giỏi thì dùng mác đó đâm vào ngực tao đây này.

Cao Văn Trác sờ tay lên mặt rồi dùng vạt áo lau đi mồ hôi nhễ nhại. Họ Cao lớn tiếng:

- Cái thằng mắc dịch nhà ngươi. Ta phải cho ngươi biết thế nào là lễ độ với gia gia. Dám chửi ta là cú là mèo hả. Lại còn chê mặt ta xấu bẩn nữa. Ta không cho ngươi một bài học thì không phải là Cao Văn Trác nữa. Hãy lãnh mũi mác của ta.

Hữu Trác phì cười rồi né tránh theo đòn mác của họ Cao. Đánh được hơn mười hiệp thì Lại Sử Văn xông ra dùng kiếm hất mác của Cao Văn Trác rơi xuống nền đất đỏ nhão. Triệu Cường bước ra, tay nắm chuôi kiếm chỉ vào mặt hai người đó:

- Các người mau dừng tay. Thế sự biến loạn như vậy chưa đủ hay sao. Các người lại còn ở đây gây lộn. Phạt Cao Văn Trác hai mươi roi xung vào quần khổ năm lạng bạc. Còn Đàm Hữu Trác mau mau đi về Vương phủ lo việc ma chay. Nếu còn tiếp tục gây lộn loạn trong thành sẽ xử phạt theo quân pháp và năm mươi sáu điều cấm của châu Phong.

Lê Xuân Đình kéo người anh em cọc chèo đi về phía phủ họ Vương, mặt dăm dăm hai người đó bước đi, chốc chốc lại quay lại gùm họ Triệu. Đàm Hữu Trác quay ra nhiech mắng người em rể:

- Là đệ đó. Chuyện gì cũng một vừa hai phải thôi. Chứ để cho họ Triệu đó dè đầu cười cổ không hay đâu. Hắn ta tiếm đoạt binh quyền của họ Đỗ, nghĩ rằng châu Phong này tất cả là của hắn hay sao? Họ Đỗ kia còn phải nể sợ chúng ta vài ba phần, tính chi cái thứ phản phúc ấy.

Lê Xuân Đình ung dung trên lưng ngựa, vừa nhai trâu vừa nói với Đàm:

- Từ khi họ Triệu đó lật họ Đỗ chiếm lấy thành Bạch Hạc, đệ luôn có cảm giác có điều gì đó không phải. Trong khi họ Đỗ kia khó khăn lắm mới thoát được ra châu Phong, há lẽ gì đám người họ Triệu đó lại trở mặt muốn lấy châu Phong?

Đàm gạt phăng suy nghĩ của Lê:

- Tất thấy đều là do người cha và hai thằng em khốn mặt của hắn. Không phải chúng gây sự với Vương Công mà ra như vậy hay sao? Vương Công muốn họ Triệu đó thế mạng làm bình phong để đối chọi lại với đám quân lính triều đình.

Một tên nha dịch trông thấy họ Lê liền tiến lại gần, Xuân Đình cúi đầu xuống nghe tên đó truyền đạt lại điều gì đó. Lê Xuân Đình chột mắt tròn như trâu rống, vội vã cho quay đầu ngựa lao đến Triệu phủ. Đàm Hữu Trác liền quay ngựa chạy đuổi theo.

Triệu Cường đang đứng trước đám tướng lĩnh, cầm chiếc gậy xoan vạch ra nền đất những nét nguệch ngoạc. Xuân Đình lao đến toan rút dao kè cổ Triệu Cường. Cao Văn Trác xông tới dùng thân mình đỡ lấy nhát chém đầy ác ý của họ Lê.

Triệu Cường gạt mình đánh rơi chiếc gậy xuống đất, bước lùi lại mấy bước. Cao Văn Trác ôm lấy họ Lê, tay ghì chặt rồi bẻ cổ tay Xuân Đình buộc họ Lê phải buông dao xuống.

Lại Sứ Văn sai đám tướng lĩnh đứng ra trước họ Triệu, quát mắng hai tay con rể của viên cố phó thứ sử họ Kiều:

- Lê Xuân Đình! Nhà ngươi toan có mưu đồ hãm hại Triệu công khiến Cao tướng quân lấy thân mình ra đỡ mà bị thương. Nhà ngươi không muốn sống nữa hay sao?

Xuân Đình giãy giụa khiến máu từ vết thương trên người Cao Văn Trác càng chảy ra nhiều máu, chiếc áo trong thoáng chốc đã đầm đìa từ vai áo xuống tới hông. Họ Lê gắng gượng thoát khỏi sự khống chế của Văn Trác nhảy chồm lên chửi rủa Triệu Cường:

- Quân khốn nạn, đồ ba que, thằng ăn cháo đá bát. Bớ cái mày có dưới tuổi vàng cũng nhục nhả về giống súc sinh họ Triệu như mày. Tao phi nhỏ vào anh linh của lão Triệu Hoảng. Mày mau mau thả Minh Trì ra. Mày nói với Vương công - Thăng Hùng rằng cứ nó tới thành Gia Ninh mà Đình Tráng báo rằng không có Toán tướng quân nào tới đó. Vậy là thế nào hả tên cầm thú họ Triệu kia. Mày đang nhốt em tao ở đâu?

Triệu Cường mặt không biến sắc, lấy lại được sự bình tĩnh vốn có, nói lại với Xuân Đình:

- Đúng là ta có bàn với Vương công về việc sai họ Toán đó tới thành Gia Ninh để trấn thủ. Chẳng phải đám người của Kiều phủ dẫn hắn đi tới đó trong đêm trước ngày ta giao chiến với Quách Thôi đó sao? Còn việc hắn đi đâu, làm gì ta đâu có thể quản được. Nếu hắn như vậy xem ra đã coi thường quân pháp, xem thường ý dụ của ta và Vương Công. Nếu có trông thấy hắn thì cũng đáng để bắt vào lao ngục lắm.

Đàm Hữu Trác rút kiếm quay ra chỉ trỏ:

- Đừng có già mồm nữa. Họ Triệu người nghĩ rằng có thể qua mắt được bọn này hay sao? Nhà ngươi nên nhớ cả châu Phong này vẫn là của họ Vương, tất cả tướng lĩnh đều theo lệnh của Vương công và đám người Kiều gia chúng ta. Đừng hòng có thể lật lọng mà nói những điều đó với bọn ta.

Nói rồi Hữu Trác gọi lớn tên bốn viên tướng trong đám người đang đứng trước mặt họ Triệu là Trịnh Tắc, Nghiêm Phong Mạnh, Nguyễn An Huy và Nông Đình Lợi.

Nghiêm Phong Mạnh quay lại dùng kiếm kè cổ Lại Sứ Văn, lệnh cho họ Lại hạ kiếm, ba người còn lại đứng lên phía trước lăm le chiếc kiếm trên tay. Triệu Cường rút chiếc mã tấu rồi ném thẳng xuống mặt đất quay lưng lại với đám người đó, chậm rãi bước vào trong phủ, ung dung đóng chặt cửa gỗ lim.

Đàm Hữu Trác xông lên phía trước toan đuổi theo họ Triệu thì bất ngờ Nguyễn An Huy dùng kiếm đâm thủng bụng họ Đàm, ruột gan ngũ tạng lòi ra, máu lênh láng đầm máu cả một vùng đất.

Cao Văn Trác buông tay thả họ Lê ra chạy tới cầm chiếc mã tấu lên, Xuân Đình vội vàng chạy ra chỗ ngựa cưỡi ngựa chạy đi, Trịnh Tắc giương nỏ bắt trúng đầu ngựa khiến ngựa ngã lăn ra đất, họ Lê bám cương ngựa ngã nhào xuống đất, cổ gãy gập, tặc lưỡi chết ngay tại chỗ.

Nghiêm Phong Mạnh hoảng hốt lóng ngóng cầm kiếm chạy đi, Lại Sứ Văn dùng thừng dây buộc thành thòng lọng quán trúng cổ hắn kéo lại. Họ Nghiêm ngã ngựa ra đất, Cao Văn Trác dùng mã tấu gọt cao chặt đầu Phong Mạnh.

Tin truyền khắp thành Bạch Hạc, bấy giờ các bộ hạ của họ Vương và Kiều gia hết loạt cả mấy nghìn người trong thành Bạch Hạc đều mang vũ khí tới cửa Triệu phủ hồng hoi tội họ Triệu.

Tướng người Tây Nông Đinh Lợi ra trước cửa phủ ngồi khuyên giải đám người đó. Bọn chúng một mực muốn xông vào Triệu phủ toan hoi tội Triệu Cường, Đinh Lợi đành phải rút kiếm dùng lời lẽ sắc đá đe dọa đám người ấy:

Châu Phong đang gặp nguy. Phía bắc là giặc, phía đông cũng là giặc, duy chỉ có người xứ Man Hoàng là theo ta suốt bấy nhiêu năm nay. Chắc trong số các vị đây, cũng không ít có những mối thân tình ở xứ đó.

Người đứng đầu xứ ấy là Dương tù trưởng tám lòng trượng nghĩa, nay lại chiếm cứ một dải đất phía tây dòng Hát Giang đến tận cửa ngõ châu Ái luôn có lòng giúp đỡ chúng ta nhưng Vương Công không tin tưởng nên mới nhận ra kết cục ấy.

Nay Vương Công đã mất, thiếu chủ Thăng Bình còn nhỏ tuổi, xét về tài năng đức độ thì không ai sánh được với Triệu Công. Thêm nữa là Triệu Công và đám người Man Hoàng, Thất Oản động Man là chỗ thân tình, có thể vì thế mà giúp Phong châu ta được lúc hoạn nạn này.

Ta khuyên mọi người hãy quy thuận Triệu Công, giúp thiếu chủ họ Vương vượt qua lúc khốn khó này, trước là để giải cứu cho châu Phong khỏi giặc họ Quách, họ Hàn, sau là để anh linh cố thứ sử Vương Thăng Triều, cố phó thứ sử Kiều Chung Đạt được mỉm cười nơi chín suối.

Hãy đoàn kết với nhau không vì những lời lẽ xuyên tạc mà để châu Phong rơi vào tay của quân địch đang lăm le phía ngoài kia.

Trịnh Tắc, Lại Sử Văn, Nguyễn An Huy ba người cùng đứng đó hô hào đám bộ hạ họ Vương. Kẻ nghe theo người không phục chia làm hai ngã đường rời khỏi Triệu Phủ. Có một tay người lột choắt lán lại, tay cầm tạ xích mặt hoắm hoắm nhìn bốn người đứng trước cửa phủ.

Lại Sử Văn khẽ cười mỉa mai:

- Nay anh chàng tí hon. Là người nào nhờ anh mang theo tạ xích hộ người ta mà không đi theo? Bọn chúng đều đi hết cả rồi lại để cho anh chiếc tạ xích đó. Phải chăng là nặng quá mà anh không vác về được? Để ta cho người mang giúp anh về với chủ nhân của nó.

Trịnh Tắc châm lời châm chọc:

- Kẻ đó thật không biết điều gì cả, ai lại để cho anh chàng nhỏ bé như vậy mang theo quả tạ xích nặng thế kia.

Anh chàng tí hon, người cao chừng hơn bốn thước, mặt non búng như đũa trẻ lên mười, mái tóc thưa cứng thô ráp như những rễ tre mọc lổm khóm trên đầu. Cánh tay nhỏ, đôi chân vòng kiềng liêu xiêu. Ánh mắt điều hâu, mũi gấu, miệng nhỏ trông thật không cân xứng với gò má nhô cao, hốc hác của anh chàng.

Nguyễn An Huy tiến tới toan giúp anh chàng nhỏ bé đó cầm chiếc tạ xích lên, cười cười với anh ta:

- Nào chàng trai. Hãy để ta giúp anh mang xích đó về cho chủ nhân của nó.

“Rầm, rầm, rầm” ba tiếng lớn uy lực, tạ xích vung lên rồi nện xuống mặt đất vỡ tung. Trịnh Tắc vỗ tay khen tám tám:

- Nhỏ mà uy lực không hề nhỏ. Nếu Nguyễn tướng quân không thể giúp anh thì để ta giúp.

Nói rồi Trịnh Tắc dùng song đoản côn lao tới toan lấy chiếc tạ xích. Hai bên giằng giật nhau một hồi, Lại Sử Văn chạy vào trong phủ gọi Cao Văn Trác. Lúc quay ra cả hai người kia đã bị xích trói vào cây thị lớn trước phủ.

Văn Trác chạy ra phía ngoài nhìn qua nhìn lại không thấy người nào mà chỉ thấy một tên nhóc nhỏ người đang lúi theo chiếc tạ xích nặng trĩu lê lét phía sau.

Thấy hai người kia bị trói, họ Cao chạy tới gốc thị dùng dao cắt đứt thừng trói và giẻ bịt miệng hai người. Nguyễn An Huy chỉ theo tên nhóc con đang kéo theo tạ xích lớn tiếng giục giã Văn Trác:

- Chính là tên đó. Huynh mau mau bắt hấn ta lại.

Ngạc tướng trông theo anh chàng tí hon đó quay ra cười hai tên tướng quân:

- Thân làm tướng lĩnh thống lãnh cả một đạo quân nghìn người mà để một tên tiểu tử đó hạ nhục. Thật là mắt mắt quá. Hay xem uy lực của Ngạc tướng ta đây.

Cao Văn Trác chạy lao về phía anh chàng tí hon, giọng ồm vang dùng dao quắm toan chém từ phía sau. Bất ngờ anh chàng quay lại dùng đòn cước đập trúng chân Văn Trác.

Họ Cao đứng sựng lại phui chân, ném dao xuống mặt đất rồi cười cợt nhả với anh ta :

- Nay anh chàng nhỏ bé kia. Có sao anh lại bắt trói người của ta.

Anh ta không nói không rằng, xuống tấn chờ Văn Trác ra chiêu. Ngạc tướng hất cằm lời nói hời hợt:

- Ta không muốn làm người khác đau, mà đặc biệt là một người nhỏ bé như anh. Ai chà chà. Chiếc tạ xích cũng đẹp đó, để ta xem nó nặng tới chừng nào.

Họ Cao xông tới tay chạm định chạm vào chiếc tạ xích, bỗng anh chàng dùng xích ta quăng trúng ngực. Văn Trác giật người ôm ngực lùi lại phía sau.

Trác lăm nhăm lí nhí trong cổ họng Tên tiểu tử này ra đòn rất có lực, chiêu thức cũng không hề thua kém gã quỷ mặt xanh Long Trạch năm nào. Hắn nhỏ con sẽ khiến ta khó lòng mà tấn công trực diện.

Vị tướng quân vốn nổi tiếng oai dũng đứng yên một lúc, anh chàng tí hon cũng không ra đòn. Văn Trác giậm chân, anh chàng xuống tấn, Văn Trác tiến một bước anh chàng đó lùi hai bước rồi thoăn thoắt tiến lên ba bước.

Họ Cao dùng đòn liên hoàn tấn công anh chàng đó, anh chàng dùng đòn cước phản công lại, chiêu thức nhanh nhẹn hơn gảy mấy lần họ Cao to xác. Văn Trác đánh một hồi, mồ hôi nhễ nhại, cởi bỏ manh giáp chặt chẽ, Văn Trác khoe từng thớ cơ thớ thịt nổi trên người.

Ngạc tướng lăm lỳ bước tới, anh chàng nhỏ con dùng tạ xích quăng thêm vài lần trúng ngực và bụng Văn Trác. Họ Cao rướn người lên xông tới ôm anh chàng vào trong người. Nhóp nháp mồ hôi anh chàng cổ gầy giữa thoát khỏi sự khống chế của Cao Văn Trác.

Dường như sức mạnh còn chưa lấy lại con say khi sáng, Văn Trác lỏng tay, bị anh chàng đó dùng sức thoát được khỏi vòng siết. Họ Cao đánh thêm vài hiệp đầu rồi dụ anh chàng tới một hẻm nhỏ phía sau phủ.

Văn Trác vờ đánh thêm vài chiêu rồi từ trên tường cao có hai người nhảy xuống chồm vài kín mít buộc chặt anh chàng nhỏ con đó. Cao Văn Trác vác theo anh chàng đó, tay kéo theo tạ xích nặng trăm cân oai dũng bước vào trong phủ. Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

Chương 69: Nước Mắt Lưng Tròng

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ mười bốn

Phủ Phong Châu, Triệu Cường mưu đảo chính

Huyện Gia Ninh, kiến nhỏ gặp mưa rào

Chương 14.4 Nụ cười chưa tắt, nước mắt lưng tròng

Cao Văn Trác chạy vào phía trong, quăng cả bọc vải lẫn chiếc tạ xích xuống trước điện. Trong bọc vải tiếng giấy gựa kêu la. Giọng nói người vùng ngoài thành Gia Ninh ồm ồm lại rỗng lên như lợn kêu. Triệu Cường hỏi Lại Sử Văn:

- Thứ trong bọc vải đó là gì?

Lại Sử Văn cười trong bụng tấu với họ Triệu:

- Đó là người. Đại nhân nghe không ra tiếng hắn đòi thả ra hay sao?

Triệu Cường mắt sáng lên nhìn khuôn mặt bốn người đang đứng nhìn chăm chú vào bọc vải đó. Cường cười lớn:

- Ta cứ nghĩ Văn Trác bắt được giống gì đó nói được tiếng người. Ra không phải à?

Trong bọc vải phát ra thứ âm thanh khó nghe, Triệu Cường mở bọc vải ra, anh chàng tí hon liền gào gừ, nhe răng, chiếc răng dài khiến Cường giật mình ngờ mình gặp sói liền lùi lại. Cao Văn Trác xông tới ôm lấy anh chàng nhỏ con đó.

Cường ngồi dựa lưng ngả người về sau, chân vắt chữ ngũ, môi trầy ra, mặt lầy làm ngạc nhiên, khinh khinh nói với anh ta:

- Cũng đáng sợ đấy. Xem ra nhà ngươi cũng khiến Cường ta phải toát mồ hôi hột đấy. Sợ quá, sợ quá.

Cao Văn Trác giọng nói ầm ầm trấn tĩnh họ Triệu Cường:

- Triệu Cường, Huỳnh đúng là cái loại nhát như thỏ đế. Hãy xem đây.

Họ Cao xách ngược anh chàng nhỏ con đó, dốc ngược lên khiến mặt mày anh ta tím tái, tức ngực, anh chàng cảm thấy khó thở. Anh chàng dùng dằng chân tay như muốn thoát khỏi sức lực của gã to lớn đang xách ngược mình lên. Đám người đứng xung quanh cười ngả nghiêng theo điệu cười không hề răng của Triệu Cường.

Anh chàng gào lên một tiếng, vung người đánh trúng vai trái của Văn Trác khiến gã thất kinh ôm lấy vai đau đớn. Anh chàng chạy tới chỗ chiếc tạ xích đang vắt vương trên sàn nhà, Lại Sử Văn dùng hết sức lực rút tạ về phía mình.

Triệu Cường bỗng nhiên mặt nghiêm nghị nói lớn:

- Đủ rồi. Văn Trác, Sử Văn các người đùa như vậy là đủ rồi. Người ta không thích đùa thì chớ nên đùa nữa. Mau nói đi, anh chàng tí hon, mà ta phải gọi anh là gì cho phải?

Mặt anh chàng hất lên, khoanh tay trước ngực vênh vác:

- Cứ gọi ta là Sa Nghi.

Nguyễn An Huy tỏ vẻ hiểu biết Hán tự nói lời bốn cột:

- Sa Nghi? Nghi là con kiến, lại đi với chữ Sa là hạt cát. Cả hai đều rất bé nhỏ. Cha mẹ người sao không đặt cho cái tên to lớn như Hải Tượng, hay Thiên Ngu mà lại đặt cái tên nhỏ bé như vậy. Nhà người không thể lớn lên được cũng phải.

Anh chàng không nghĩ ngợi đáp ngay:

- Đó là chỉ là cái tên, cha mẹ ta ngày bé chỉ gọi ta là thằng Choắt. Lớn lên đi lấy vợ thầy tướng số mới bảo ta lấy cái tên đó.

Cường nắm tay đặt trước miệng che nụ cười vụng, Cường hỏi:

- An Huy chớ có nói lời sàm ngôn, cát nhiều thành sông, kiến đông thành tổ, không thể nói Sa Nghi là nhỏ bé được. Nghe giọng người chắc cách huyện thành Gia Ninh không xa? Nhà người họ gì, sao lại tới trước phủ theo đám người bộ hạ họ Vương, Kiều đó.

Ánh mắt nghi ngại, Choắt nhìn xung quanh rồi nhìn lại Triệu Cường. Cường gật đầu gục Choắt:

- Nhà người còn lo lắng điều gì. Tất cả mọi người ở đây đều là hầu tướng của ta. Ta thấy bộ dạng người có vẻ không phải muốn đến đây để giết ta? Mà có giết ta thì cũng không thể cậy vào sức của một tên nhỏ bé như người. Có điều gì hãy cứ nói thật ta nghe.

Choắt nhìn lại điểm mặt từng người rồi như xóa đi những vẩn bụi trong cái suy nghĩ đầy lo lắng của Choắt, Choắt thật bụng thật dạ kể ra hết những tâm can với Triệu Cường cùng đám thuộc hạ.

Gia thế chàng cũng chẳng phải dạng tầm thường, cái uy vũ của chàng cũng chẳng phải tự nhiên mà có. Chàng bắt đầu kể những lời run run, khóe mắt nhòe đi khiến đám chủ tôi họ Triệu ai nấy đều cảm thấy thương cảm cho chàng.

Chàng là người họ Lâm, sinh ra ở huyện Gia Ninh ngày bé mọi người vẫn gọi chàng là thằng Lâm Choắt. Cha chàng làm sai nha trong phủ huyện Gia Ninh, mọi người vẫn gọi ông là ông Lâm từ thời còn trai trẻ mà không biết Lâm là họ hay là tên ông.

Làm sai nha trong huyện phủ lúc thanh niên sáng ngày ông chỉ đến nha phủ nửa buổi, đến khi bãi đường ông đi làm thuê làm mướn cho đám hương hào trong huyện. Mẹ chàng họ Chu, sau này khi lấy ông Lâm, người trong vùng cũng quen gọi là bà Lâm mà quên mất cái tên của bà. Trước khi bà Lâm mất đi, lúc lập bài vị, chàng mới hỏi được tên của bà mà nhờ thầy viết tên lên bài vị cho.

Bà có chiếc khung cửi dệt vải, bà hay mướn đám con gái trong vùng đến để dệt cho nghề dệt vải. Gia đình Choắt cũng thuộc dạng khá giả trong vùng, thậm chí cả huyện Gia Ninh.

Cha mẹ chàng vốn chịu thương chịu khó, không quản nắng mưa bốn mùa, quanh năm suốt tháng không lúc nào ngơi tay, nghỉ lấy sức. Hễ ai trong thành có việc gì nhờ đến, không quản phong sương, ải ướt, cha chàng đều có mặt, thậm chí dù chỉ nhận được vài lè gạo, miễn sao là có chút để dứt dạ.

Mẹ chàng ngày trước cũng đi làm dệt ở phía làng trên, sau đi theo đám con gái đến làng Đoài học thêm mấy món nghề nhưng chiến tranh loạn lạc, nghề nào cũng bị lụi bại nên bà lại về làng cưới ông Lâm, theo nghề cũ dệt vải.

Sau thời Đỗ Anh Sách gây hấn với đám quan Tổng Bình, gia đình quan nha mỗi người được cấp vài mẫu đất, bà mướn người trồng cây dâu, thả tầm kén nên từ công đoạn đầu tiên đến khi làm ra những miếng vải đều một tay bà mà ra.

Công việc ngày càng thuận lợi, ông cũng thôi việc sai nha và đi làm lụng khắp nơi mà về cùng với vợ đóng sửa khung cửi, cùng bà trồng dâu nuôi tầm. Cứ thế thời gian thấm thoát cũng đã sáu bảy năm, cưới nhau đã bảy mùa xuân hạ mà hai ông bà chưa có được một mụn con.

Bà với bàn với ông rằng đến chỗ thầy lang Lý khi đó đang ở ẩn xứ Ái Châu để tìm phương thuốc chữa cho hai ông bà. Lý Lang Mộc bấy giờ nghe tầm

chân tình của hai người lận lộn từ châu Phong tới tận vùng núi Ái Châu để tìm thầy, tìm thuốc mà giúp đỡ hết sức.

Hai người ở châu Ái chừng hơn ba tháng, không khí trong lành, chân tay được ngơi nghỉ mà hai người khỏe khoắn ra nhiều, tinh thần cũng vì thế mà tốt hơn rất nhiều.

Không lâu sau, bà mang trong mình mầm thai mà suốt bấy lâu nay hai người ngóng chờ. Thầy lang họ Lý dặn dò hai người trở về thì hãy cứ thông thả, ăn uống, sinh hoạt phải hết sức đề phòng, không nên để thai nhi bị ảnh hưởng xấu vì những thứ xung quanh.

Hai người cảm tạ thầy lang họ Lý đó rồi tặng cho thầy hai lượng vàng. Thầy lang Lý không nhận, nói rằng vàng đó để hai người đi độ thể nhân gian, tích đức cho đời sau.

Hai ông bà về tới châu Phong sau hơn nửa năm ròng đi tìm thầy lang chữa bệnh.

Lúc đi, hai ông bà giao hết việc trong nhà cho người anh trai của bà là Chu Tứ, họ Chu vốn lười làm ham chơi bỏ bê hết việc to nhỏ trong nhà, đánh đập bọn người ở, người mướn khiến chúng lần lượt bỏ trốn. Đám dân buôn, thợ vải, thợ may đều bỏ đi kiếm mối khác, khung cửi bị gãy, tấm dậu bị đám cướp phá nhiều chẳng còn một khoảnh đất nhỏ nào.

Bấy giờ, Chu Tứ còn hay vào thành huyện Gia Ninh đánh bạc, thua tiền nên mang hết gia sản trong nhà hai ông bà đem gán nợ. Tay trắng trở về trắng tay, hai ông bà Lâm rơi vào cảnh túng thiếu như khi trước hai ông bà mới về một nhà.

Bà mới động viên chồng mình: Dẫu sao thì sức ta vẫn còn khỏe mạnh, chân tay ta còn lành lặn, nhờ ơn ông trời mà hai ta có một đứa con. Dù là trai hay gái thì cũng là phúc phần của chúng ta. Tiền bạc mất đi rồi sẽ lại kiếm ra được, chỉ cần vợ chồng đồng lòng nhất chí. Chỉ bằng thiếp đem bán căn nhà nhỏ kia đi, vào trong thành buôn bán nhỏ, kiếm đồng ra đồng vào.

Ông Lâm nghe theo vợ bán hết thầy đất đai vào thành Gia Ninh, nhờ sức mạnh từ đôi bàn tay, ý chí quyết tâm đồng lòng của đôi vợ chồng vốn đã quen lam lũ ấy mà hai người mở được tiệm nhỏ bán cái kim, cuộn chỉ trong thành Gia Ninh. Nhờ quen biết từ trước, ông Lâm cũng xin xung vào đám lính gác giữ thành, cơm áo cũng tạm nuôi sống được hai thân cùng đứa trẻ sắp chào đời.

Chỉ có điều rằng ông trời xót thương mà chẳng xót cho hết, đang lúc mang thai đến tháng thứ bảy, bà bị mắc chứng phong hàn trong lúc thành Gia Ninh gặp dịch. Ông lo lắng đi lấy lục khắp vùng mới kiếm được ông lang chữa bệnh cho dân thường.

May mắn sao, bà qua khỏi nhưng thai từ bấy giờ không lớn lên được. Lúc sinh chàng ra, chàng chỉ bằng hai chiếc bát tô úp vào nhau. Cái tên Choắt cũng bắt đầu từ đó.

Dẫu vậy, hai người vẫn không muộn phiền, ngày đêm không quản khó khăn vất vả mà nuôi nấng Choắt, dành tất cả yêu thương cho Choắt. Chỉ cần Choắt còn, ông bà sẽ vẫn còn hy vọng vào một ngày mai Choắt sẽ lớn lên, trưởng thành và như bao người khác, có một gia đình nho nhỏ. Chỉ cần nghĩ đến thôi hai ông bà cũng cảm thấy trong lòng sung sướng biết bao.

Mất bao nhiêu công sức, đến lúc ba tuổi, chàng mới bằng đứa trẻ đầy tháng. Hai ông bà dựa vào nhau sống sót qua những ngày khói lửa binh đao, ba bốn lần phải thay đổi việc buôn bán do pháp trị mỗi đời quan sứ lại khác.

Về sau bà Lâm bàn với chồng rằng Trước giờ các quan sứ đều có cách cai quản khác nhau. Thời thì quản chặt việc buôn bán kim loại sợ có người phản loạn đục vũ khí, ấy nên kim chỉ thành ra thứ bị cấm. Có thời thì các quan đô hộ lại cấm bán thịt trâu, thịt ngựa chỉ bởi quan sứ tuổi sửu, vợ sửu tuổi ngọ, người nào bán thịt trâu ngựa thì bị bắt bớ, nhốt vào lao ngục. Từ lúc ta chuyển sang việc buôn bán bán lá trà, quả cau thì mới không còn phải lo lắng nên đã dần yên ổn được.

Trầu cay, cau đơm, vôi trắng, vò chay, vò quạch mà hai ông bà bán đều được mọi người hài lòng, tiếng tăm đồn xa nên việc buôn bán được thuận lợi trong suốt gần hai mươi năm cho tới khi họ Vương dấy binh đánh quân Tống Bình.

Bấy giờ ông xin xuất ngũ mà các tướng lĩnh đều không cho, ông đem vàng bạc đến để dứt lốt quan huyện Gia Ninh, viên huyện lệnh họ Tống dẫn ông Lâm tới tìm gặp Toán Minh Trù, họ Toán thoát đầu nghe không rõ nghĩ rằng ông đảo ngũ nên không cho, sau khi Hòa Cước Túc Đinh Tráng đến phân xử thì ông mới được phép ra quân.

Mấy ngày sau, Đinh Tráng có lần dẫn quân đi qua căn nhà nhỏ của hai ông bà ở phía nam thành Gia Ninh, trông thấy một chàng thanh niên người nhỏ xù mà sức lực phi thường, nhấc đá nặng trăm cân một cách nhẹ nhàng, quyền cước tinh thông, dùng tạ xích một cách thuần thục.

Đinh Tráng liền hỏi người thanh niên đó:

- Này anh trai trẻ. Nhìn anh nhỏ người mà sức lực vô biên. Nếu anh không chê thì hãy mang chút sức trai trẻ mà phò giúp Vương thứ sử đánh đuổi đám bạo tàn.

Vốn người ít nói, chàng chỉ gật lắc đầu nên Đinh Tráng không vừa lòng. Nghe thấy giọng nói quen quen từ phía ngoài, lão Lâm nghiêng ngó nhìn ra, ông nhận ra vị tướng quân đã phân xử cho ông được ra quân về làm thứ dân thường.

Ông gọi lớn Đinh Tráng:

- Hòa Cước Túc tướng quân. Đây là trai của lão đệ đây. Có điều chi tướng quân dạy bảo?

Nhận ra ông Lâm, Đình Tráng cười lớn:

- Ra là con trai lão Lâm bán trâu, ta thấy sức khỏe của thiếu công tử cũng chẳng phải kẻ tầm thường. Tò lòng ngưỡng mộ mà mời đệ ấy phò tá quân đội châu Phong thờ thượng nghĩa mà đẹp ác bá giúp chúng dân. Nhưng đệ ấy chỉ gạt đầu với lắc đầu, không hiểu ý thế nào.

Bà Lâm đơn đả đón mời trâu, miếng trâu thượng hạng, lá xanh mướt tằm cánh phượng, cánh hoa, quả cau sọ dai chắc thơm nồng, vôi trắng ngần dịu dịu quện vào nhau trong miệng khiến trí óc như sáng khoái đến muôn phần.

Chén trà xanh ướp lá sen đậm đà, chưa bao giờ Đình Tráng được thưởng thức những thứ hảo hạng ấy không khỏi thích thú cười nói với vợ chồng lão Lâm. Ông Lâm cười dâng chén nước mời vị tướng quân:

Lão làm lính lác bấy nhiêu năm, đến tuổi này cũng muốn được ra quân, về cùng bà ấy chăm chút việc gia đình. Chẳng giấu gì tướng quân, thằng nhỏ nhà lão tính khí nó không hay giao tiếp với bên ngoài. Ngày bé cho tới thấy họ Giải học chữ nghĩa mà tính nó không hợp, mà nó thích cầm vũ khí đánh lộn với người ngoài.

Hai vợ chồng buôn lá trâu, bán quả cau mà quen được mấy ông thầy dạy võ, cho thằng Choắt đi học nhưng ông thầy nào cũng chê nó nhỏ bé, sức lực có được bao nhiêu mà học. Thế rồi có một ngày kia, bà nhà tôi dắt thằng bé đi bán trâu cau cho người nhà quan huyện ở xóm chài cạnh sông Lô, gặp được một tay bán cá dùng chùy gai quăng xuống mặt sông cá nổi lên mặt sông cá mấy chục con.

Thằng Choắt mới nhảy lên hò reo sung sướng. Tay đó nhìn thấy Choắt nhỏ con định bụng trêu nó. Gã xui thằng Choắt nếu cầm được một bên chùy sẽ dạy võ cho nó. Nó xông tới lăm le cầm cả song chùy nhấc bổng lên nhẹ nhàng như nhai gạo.

Tay đó liền nhận nó làm đệ tử, truyền võ cho nó, rồi tặng nó quả tạ xích. Sau này mọi người đồn rằng tay đó là mật thám của đội quân áo đen, lão mới bảo nó về nhà, bỏ việc học võ mà theo cha mẹ buôn bán. Nó cũng chẳng chịu đâu. Đại nhân thấy đấy, nó chẳng nói chẳng rằng, chỉ có ngày ngày luyện võ ở sau vườn.

Hòa Cước Tóc cười hà hê, lại hỏi lão Lâm:

- Không biết hán nay đã tuổi bao nhiêu?

- Nó tròn đôi mươi rồi đấy tướng quân à. Mấy lần tuyển quân, nó nhỏ người nên các quan gia chê, không nhận. Tôi với bà nhà tôi cũng đành tìm cho nó cô vợ cốt cho nó yên bề gia thất, làm lụng mà ăn chứ cứ đánh võ mãi mà chẳng có chỗ để dụng tài thì uổng lắm. Nay tướng quân đã có ý ngó, lão còn điều gì mừng hơn.

Choắt nghe lời cha mẹ, theo Đình Tráng thẳng tới chức phó kị úy, dưới quyền Toán Minh Sáng, con trai của Hoa Tài cầm quân tỉnh nhệ huyện Gia Ninh.

Chàng thân quen với một tên lính lác từ lúc mới nhập ngũ tên là Trần Sầm người huyện Thừa Hóa. Đến khi chàng làm phó kị úy, hán vẫn là tên lính dưới quyền.

Nhiều lần rượu say, hán nói đùa với Choắt Cái thằng Choắt bé nhỏ mà được ưu ái, chứ tài nghệ thì mảy thua xa tao. Nếu mà nhà tao có của ăn của để như nhà mày, chắc đã ngồi cái chức của tên họ Toán kia rồi.

Choắt chẳng cho đấy là lời nói đùa mà nghĩ ra chàng cũng thấy không sai, chỉ là họ Toán chưa có chỗ để cất nhắc lên chứ không chàng cũng thay vị trí của hán từ lâu.

Sầm bàn mưu với Choắt cho thả rắn độc hòng trừ khử họ Toán khi cha hán bị chết trận ở Giao Châu, Choắt không nghe. Sầm tự ý làm vì nghĩ rằng làm như vậy, Choắt được cất nhắc thì Sầm cũng được thơm lây. Nhưng chuyện chưa đến đâu thì Sầm bị bọn giám quân phát hiện.

Sầm bị giam, bị họ Toán đuổi ra khỏi quân ngũ, bắt giam trong ngục hơn một tháng. Lúc ra tù, Choắt thương bạn nên nhờ người gửi Sầm đến phủ họ Vương làm nô tài.

Khi ấy, bà Lâm mang bệnh lạ, bụng cứ trướng phình ra, mỗi ngày một đau đớn hơn, bụng ngày một lớn hơn chèn ép lên các chỗ tạng khác, mỗi ngày trôi qua, bà càng cảm thấy khó thở hơn. Các lang trong huyện đều lắc đầu, thầy lang Lý ở Tổng Bình cũng không có tin tức gì nữa nên cả nhà cũng đành nằm chờ ngày bà tắt thở. Bà chỉ còn có tâm nguyện cưới cho Choắt một cô vợ.

Có người mách cho ông Lâm một cô gái đến tuổi cập kê người họ Cao ở một mình với mẹ già từ nhỏ, lão Lâm cho người đến dò la xem ra cũng ưng ý lắm. Lão Lâm kể với bà Lâm, bà giục cưới ngay. Thấy mẹ sống chẳng được thêm dài, Choắt cũng thuận theo ý cha mẹ cưới nàng về làm vợ.

Nàng ta tuổi mới mười bảy, da trắng, mặt trái xoan, dáng người nhanh nhẹn, thắt đáy lưng ong, dẫu một mẹ một con buơn trôi, làm lụng nhai lưng vất vả nhưng vẫn toát lên chút gì đở son sắt mặn mà khiến bao người đàn ông khác trông thấy nàng mà phải ghen tị với Choắt. Vốn tính chăm chỉ, hiền lành, chịu thương chịu khó nên được lòng hai ông bà Lâm và Choắt.

Khi cưới nàng về về Choắt cứ mê đắm mãi, ngắm nhìn nàng mãi mà chẳng thấy chán. Cứ mỗi cử động, mỗi bước đi, Choắt chẳng thể rời mắt. Màn đêm xuống, nàng cũng chiều chồng mà nước ả đầy đủ cho chàng ngâm chân thư giãn, rồi nắn vai xoa đầu cho chàng dễ bớt đi những mệt mỏi trên thao trường. Tình nồng thấm mặn mà và dữ dội như tính cách của đôi trẻ ở cái tuổi xuân thì.

Mười ngày sau, bà Lâm bệnh không qua khỏi, vợ chồng Choắt xin với cha tới thành Bạch Hạc để chàng tiến cử xung trận đánh quân Hàn. Ông Lâm

đồng ý để hai vợ chồng Choắt tới Bạch Hạc.

Không quen biết nhiều, hai vợ chồng chàng ở nhờ căn nhà nhỏ người bạn chí cốt của Choắt.

Trần Sầm nghe tin bạn cưới vợ mà công việc ở phủ thứ sử chẳng ngại được nên đã không tới dự. Đến khi đám tang bà Lâm, Sầm cũng chỉ tới lướt qua rồi vội vàng về Bạch Hạc.

Nghe tin vợ chồng Choắt ghé tới phủ thứ sử để tự tiến cử bản thân, Sầm vốn quen biết chỗ qua lại trong phủ nên giúp đỡ Choắt tới gặp viên công tử họ Vương. Họ Vương nói mọi quyền bính đều trong tay Triệu Cường, Hùng không có quyền quyết định việc ấy. Choắt đành phải ở lại Bạch Hạc thêm mấy hôm chờ Sầm tìm cách cho gặp họ Triệu. Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

Chương 70: Chương 14.5 Ánh Nắng Sau Mưa

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ mười bốn

Phủ Phong Châu, Triệu Cường mưu đảo chính

Huyện Gia Ninh, kiến nhỏ gặp mưa rào

Chương 14.5 Ánh nắng sau mưa

Choắt bàn với Cao Thị vợ chàng rằng ở chỗ Sầm quá lâu sinh bất tiện nên hai người ghé ở một quán trọ trong thành.

Một lần gặp Choắt cùng vợ đi ra phố, Thăng Hùng hỏi Sầm:

- Hẳn là tên Sa Nghi đó phải không?

Sầm dắt theo Thăng Bình xuống phố chợ, trông thấy vợ chồng Choắt vẫy tay chào hỏi hai người đó rồi đáp lời Thăng Hùng:

- Bẩm đúng. Đó chính là vợ chồng của nghĩa đệ của tiểu nhân – Lâm Sa Nghi.

- Tên Sa Nghi đó nhỏ bé nhưng số hán thật may. Nhìn hai người đó ta thật không thể vừa mắt.

Trần Sầm cười nhạt:

- Nàng ta nhà nghèo khó cũng vay đỡ nhà Choắt khá nhiều tiền, Choắt lại thuộc dạng khá giả, Cao Thị yêu thương Choắt cũng bởi vì chữ hiếu.

- Sao cơ? Không phải là nàng ta cưới hán vì...?

- Ai mà biết được hã công tử.

Thăng Hùng chèm chẹp miệng bứt một bông hoa lài ở ven đường cho lên mũi hít hít rồi vỗ vai Sầm cười:

- Nhà ngươi thấy hoa lài có thơm không?

- Có, có thơm ạ.

Thăng Hùng ném hoa vào người Trần Sầm rồi vất tay sau lưng quay đi, dáng ngả nghiêng đi về phủ. Trần Sầm cầm bông hoa lài rồi quay ra nhìn hai vợ chồng trẻ đang quán quýt trên phố đông người. Sầm chợt nghĩ rồi quay ra nhoen miệng cười, dắt Thăng Bình hồi hã trở về phủ họ Vương.

Buổi chiều hôm ấy, Trần Sầm ghé qua quán trọ mời hai vợ chồng tới nhà rồi bàn chuyện với Choắt. Choắt hồ hởi tới ghé nhà bạn hiền, hai người say sưa đến tận canh ba, bao nhiêu năm tháng được ôn lại. Trần Sầm thủ thi với họ Lâm:

- Ta có được mối để gặp Triệu Cường rồi. Chỉ có điều là hơi nặng về thứ đó.

Sầm xoa xoa ngón cái cùng ngón trỏ, Choắt nhanh ý hiểu ra rồi vỗ vai bạn cười:

- Bao nhiêu? Ta cũng mang kha khá đây, chắc là đủ chứ bạn hiền?

Sầm xòe ba ngón tay, Choắt hỏi:

- Ba lượng bạc phải không? Ta có, ta có.

Sầm lắc đầu, Choắt gạn hỏi:

- Ba mươi lượng bạc? Xem nào, ta cũng có đủ.

Sầm khe khẽ vào tai:

- Ba lượng vàng.

Choắt sùng sốt:

- Đi đánh trận mà cũng ba lượng vàng sao? Thôi, có khi ta cũng xin ở lại huyện Gia Ninh làm phó cho họ Toán kia.

Sầm bấu môi dè bịu:

- Nhà đệ đâu phải không có. Cha mẹ đệ buôn bán bấy nhiêu lâu nay chả nhẽ lại không đủ. Nghe nói trước cha đệ muốn rút khỏi quân ngũ mà đút lót quan huyện đến hơn một lượng vàng. Nửa đây là việc cầm quân đánh giặc, lập công sẽ được ban thưởng hậu hĩnh. Ba lượng vàng là quá rẻ còn gì nữa. Khỏi kẻ muốn mà còn phải trực chờ mãi đó.

Choắt gật gật, dáng người nhỏ nhắn chàng nằm gọn trong lòng họ Trần ngủ một trận đến lúc mặt trời treo cao. Chàng trở về quán trọ bàn với Cao Thị:

- Ta phải về nhà lấy thêm chút tiền. Chuyến này nặng túi chắc các quan trên sẽ vừa lòng.

- Chàng cứ về Gia Ninh đi. Em ở đây đợi chàng về, em cảm thấy trong người không được khỏe.

- Ta cũng không định đưa nàng về, ta mượn con ngựa của Trần Sầm chắc chỉ trong ngày nay sẽ quay lại Bạch Hạc. Nàng hãy nghỉ ngơi cho khỏe khoắn. Xong trận này, ta sẽ làm quan to, nàng cũng sẽ là phu nhân của chí ít là huyện lệnh.

- Thôi, chàng hãy mau đi kéo mượn.

Hai vợ chồng chia tay nhau, nàng đóng chặt cửa trong gian phòng kín trên lầu gác. Nàng hé cánh cửa nhìn ra ngoài phố tấp nập, nàng nhìn theo bóng chàng khuất xa rồi lấy kim chỉ ra khâu khâu vá vá may cho chàng một bộ quần áo mới để ngày mai chàng tới Triệu phủ tiến thân. Có tiếng gõ cửa, nàng nhỏ nhẹ hỏi ai ở phía ngoài. Giọng nói quen quen, ra là Trần Sầm ghé đến. Nàng hỏi Sầm:

- Anh Trần Sầm đấy hả. Sa Nghi chàng ấy đã về huyện Gia Ninh. Không biết anh có chuyện gì tìm gặp anh ấy.

Tiếng từ ngoài cửa ghé vào, Trần Sầm nói:

- Ta tới tìm gặp chú Choắt để báo tin mừng. Triệu tướng quân đã về tới phủ, nói người của ta tới tìm chú ấy.

Nàng vội vàng chỉnh tề xiêm y, quần áo gọn gàng, mái tóc búi cao, nét mặt xinh xắn nàng khẽ mở cánh cửa gian phòng. Mời Sầm vào, Sầm ngậm tách trà hỏi han:

- Thế chú ấy đã về huyện Gia Ninh rồi à. Tính chú ấy nhất thì phải cho bằng được ngay tức khắc. Ta đã bảo để khi sáng mai có tin thì ta sẽ báo lại, ấy vậy mà nhanh nhanh chóng chóng lấy ngựa của ta trở về Gia Ninh.

Cao Thị gói ghém chỗ quần áo đang may dở, giọng nói ngọt ngào như rót mật vào tai:

- Tính chàng quyết đoán, em cũng chẳng nói được. Khi chiều về, em sẽ báo với chàng lời của anh. Anh ngậm chén trà rồi em xin phép ra phố mua ít kim chỉ để may áo cho chàng.

Sầm xua tay cười:

- Thôi, thím cứ làm đi. Ta tới đây bất tiện cho thím. À mà ta bảo này, nếu thím không ngại thì theo ta tới Triệu phủ, ta sẽ nói đỡ cho chú ấy. Chứ để lâu sợ Triệu tướng quân lại lựa người khác thì uổng phí.

- Phận em nữ nhi, sao có thể vậy được. Hay anh cứ nói hộ cho chàng một tiếng, nghe lời anh chàng về lấy chút bạc để công rồi.

- Không sao đâu mà thím. Thím ngại thì ta cũng chẳng ép. Chỉ có điều ta không chắc việc của chú ấy. Hay là thế này, thím theo ta tới phủ, ta sẽ vào gặp Triệu tướng quân. Nếu có gì ta sẽ cho người ra gọi thím. Thím thấy thế nào.

- Thôi thì sao cũng được ạ. Em sẽ đến cùng anh, mà có sợ điều tiếng gì không anh?

Sầm cười ngất ngoẻo:

- Thím cứ đùa. Cả cái thành Bạch Hạc này ai mà chẳng biết ta, ta không xấu xa như thím nghĩ đâu mà thím phải đắn đo.

- Ý em không phải vậy. Mà là người ta nhìn thấy.

- Ủ, nếu thím đã ngại thì ta sẽ đi trước, thím đi bộ theo sau ta nhé.

Cao Thị theo lời Sầm đi tới Triệu Phủ. Nàng chẳng hay Triệu phủ nó thế nào, chỉ biết dò dẫm, trông trước nhìn sau rồi chạy theo Trần Sầm. Tới một phủ lớn uy nghi, có đôi hạc cưỡi rùa trước cánh cổng lớn nhìn về phía nam. Nàng bỗng ngừng chạy lại hỏi Trần Sầm:

- Phủ lớn này có phải không hả anh?

Sầm chỉ lên tấm biển lớn hỏi nàng:

- Thím không biết chữ ghi trên bảng đó sao.

Nàng lác đác, Trần Sầm cười nghĩ trong bụng “Vậy thì quá tốt rồi, ta đỡ phải quanh co”. Nghĩ rồi Sầm tặc lưỡi nói với Cao Thị:

- Đây là Triệu phủ, chữ trên đó là Triệu chi Phủ. Thím cứ đứng ngoài này, đợi ta vào báo cho tướng quân biết.

Nàng nhìn xung quanh, cảnh vật vắng vẻ, mãi đằng xa xa mới có người qua lại buôn bán và nhà trọ. Nhìn về phía đông, nàng trông thấy một quán rượu tấp nập người vào ra, toàn là những kẻ tai to mặt lớn, áo quần chần chu. Phía trước là một lầu cao, bọn con gái đơn đà đón đưa khách làng chơi. Nàng trộm nghĩ “Phủ tướng quân xa chốn đô hội xô bồ, quả thật vị tướng quân này thật khác với những kẻ quan nhân khác thường hay chọn chỗ xa hoa mà dựng phủ”.

Nửa canh giờ sau, nàng được gọi vào trong phủ. Nàng thờ phào nhẹ nhõm, lấy chiếc gương nhỏ ra soi chỉnh lại áo quần tươm tất, nàng nhẹ nhàng bước vào phía trong. Hai bên tả hữu lầu các nối dài, những hòn đá chống đỡ được sắp đặt, bài trí một cách khéo léo cho người ta có cảm giác như tạo hóa sắp thành. Tiếng chim hót lanh lảnh, nàng trông thấy một ông lão đang dạy hai đứa trẻ chơi cờ.

Nàng lẹ lắt đi chậm chậm rồi bước lẹ vào trong phủ theo tiếng giục giã của đám gia nhân. Trần Sầm cúi đầu cúi đầu lui ra, liếc nhìn Cao Thị rồi cười khẩy. Cao Thị nhận ra Sầm gọi lại nhưng Sầm giả không nghe thấy.

Nàng liền đứng lại lớn tiếng gọi khiến bọn gia nô đưa nào đưa nấy quay ra nhìn nàng như trông thấy thứ gì đó lạ lẫm. Nàng xấu hổ quay mặt vào phía trong, Trần Sầm đứng lại mặt liếc về sau, trông thấy Vương Thăng Hùng bước ra, Sầm liền vội vàng chạy đi.

Nàng gặp người con trai cao lớn, mặt mũi sáng sủa, ánh mắt chăm chăm nhìn về phía nàng, tay vuốt râu, giọng ấm trầm hỏi nàng:

- Nàng là Cao Thị?

Nàng chỉ dám trộm nhìn vị công tử đó, ánh mắt sợ sệt, tay che lấy nửa khuôn mặt ấp úng nói:

- Bẩm bẩm. Đúng là thiếp. Ngài là ai mà nhìn thiếp chăm chăm khiến thiếp sợ hãi.

Bọn gia nô đưa nào đưa nấy bước lùi ra phía ngoài, Thăng Hùng kéo tay nàng, nàng sợ hãi kéo rách tay áo của Thăng Hùng. Thăng Hùng nhìn nàng say đắm, tay run run mà cơ thể nóng dần lên, nàng cảm như người đàn ông đó muốn nuốt sống nàng ngay từ cái nhìn đầu tiên. Vị công tử nhẹ nhàng vỗ về nàng:

- Chẳng phải nàng muốn tìm gặp Triệu Cường để tiến cử cho tên Sa Nghi đó sao. Ta là Vương Thăng Hùng, con trai của viên thứ sử Thăng Triều. Ta sẽ giúp được chồng của nàng. Hãy nghe lời ta, đi theo ta.

Dường như có chuyện gì đó không bình thường, nàng bỗng nhiên cảm thấy ớn lạnh, toàn thân nàng run lên bần bật, tay cố gắng gạt tay của viên công tử họ Vương. Nàng bị sức nam nhi khỏe mạnh kéo đi, không thể chống cự, nàng quỳ gối van nài:

- Xin công tử tha cho tiện thiếp.

Hùng nhoen miệng cười gian xảo, tay giữ chắc cổ tay nàng, nàng càng giãy giụa càng bị siết chặt hơn. Áo yếm của nàng bung ra, Vương Hùng mắt mở to, sáng rực lên, rồi tiến lại kéo nàng lại gần ôm lấy eo nõn nà, bế nàng trên tay. Cao Thị thắm một tay chân rã rời, giọng nàng nhỏ dần, cánh cửa đóng sầm lại. Thăng Hùng cười lớn:

- Nàng theo cái tên Choắt Choắt đó nào đâu sẽ được toại lòng. Hắn nhỏ bé, đâu có thể cường tráng được như ta. Thân như ta đây, hẳn nào đâu có được cái mà ta đang có. Địa vị, hẳn chỉ là một tiểu tốt không hơn, ta đây vốn dòng dõi thứ sử châu Phong. Chẳng sớm thì muộn, quân Hán sẽ bị ta đánh bại, cả châu Phong này cùng bốn mươi mấy châu cơ mi lại là của họ Vương chúng ta. Cơ thể nàng như thế này, có thể nào mà vừa lòng với cái tên nhỏ xíu như hắn, hãy ở lại đây, hầu hạ ta rồi nàng sẽ chẳng phải hối hận điều gì.

Nước mắt từ trong nằng cứ ứa ra mà chẳng thể kìm giữ lại được, khóe mắt cay nhòe, nằng thất thần ngồi một góc trong gian phòng phủ đầy rèm trướng màu hồng. Từng lời dụ ngọt của Vương Thăng Hùng càng khiến nằng thêm tức tưởi, u uất hơn. Nằng rên rỉ rồi nấc lên từng cơn nghẹn, nghĩ về bản thân, về mẹ nằng về Lâm gia rồi nằng ngất lịm đi.

Lúc bấy giờ, Choắt trở lại thành Gia Ninh, chàng hồ hởi chạy vào trong nhà tìm cha. Gian nhà đã bị xói tung, chàng chạy vào gian bếp thấy vết máu trên tường, chàng dựng tóc gáy lần theo vết máu ra đến phía chuồng gà sau vườn.

Ông Lâm tay run run đầy máu cầm dao bầu, ngồi trên lồng gà, ánh mắt đờ đẫn, đôi chân thông xuống, khuôn mặt lấm bùn đất cùng phân gà, vài con gà mái nhảy ổ cục ta cục tác khiến chàng giật mình vấp phải gốc cây bưởi lồi trên mặt đất.

Chàng hoảng hốt hỏi cha:

- Cha, chuyện gì đã xảy ra?

Lão Lâm lấy vạt áo dính đầy đất và máu lau đi những bùn đất trên khuôn mặt. Lão cầm dao bầu chỉ về phía tay phải. Xác người, ba cái xác người, chàng không tin vào mắt mình. Chàng hỏi lão Lâm:

- Là kẻ nào rắp tâm giết hại cha?

Lão tụt xuống mặt đất đầy mùi phân gà, dựa vào chiếc lồng gà đã mở, xác chín con gà lẫn lóc trên mặt vườn. Tay giữ chặt vạt áo hông bên phải, dường như máu đang chảy thốc ra từ phía ấy, chàng chạy tới ôm lấy Lão mà khóc than, ngửa mặt lên trời gào thét. Phũ tạng của lão Lâm rơi ra, chèn rách chiếc áo sòn chỉ đỏ thẫm máu tươi.

Lão thều thào nói với Sa Nghĩ:

- Ta mệt quá. Ta cảm thấy khó thở quá con trai của ta. Ta vừa trông thấy mẹ con vừa đi vụt ngang qua đây. Phải chăng bà ấy đến để rủ ta đi cùng bà ấy.

Chàng cuồng quật, nước mắt, nước mũi giàn giụa cùng mồ hôi đổ lên vết rách bụng phải của cha. Ông lão vùi chặt vai chàng, cái vùi mà như cả ngàn giáo mác đâm, nặng tựa Thái sơn. Chàng sốc ông lên tay, mắt ông nhắm tịt, chân tay sông soài cứng đờ, ánh mắt còn hé hé nhìn choắt một lần cuối. Ông hé răng rồi tắt dần nhịp thở yếu ớt.

Chàng cố lết vào phía trong gian nhà nhỏ, con chó màu vàng chân bước thậm thọt theo sau Choắt, thi thoảng lại liếm liếm vào chân Choắt, ư ừ trong miệng như thể hiện nỗi buồn đau. Chàng ngồi xuống, chân duỗi thẳng nhìn xác ông Lâm lạnh ngắt trên giường.

Choắt nghĩ viên vông rồi gào thét:

- Trời xanh không mắt. Trả lại cha mẹ ta cho ta.

Một lát sau, sai nha trong huyện phủ đứng vây kín gian nhà nhỏ đầy ấp những kỷ niệm của chàng. Chàng tức tưởi, nấc nghẹn trong từng cơn giắc. Hình ảnh của cha, của mẹ, chiếc kim, cuộn chỉ, lá trầu bình vôi cứ hiện lên trong đầu chàng không dứt.

Đám tang của lão Lâm chẳng trọn vẹn, chàng đi tìm Cao Thị mà tìm hoài chẳng thấy. Có người nói với chàng, nằng đã bỏ đi không nói một lời sau khi nghe tin lão Lâm bị giết.

Tốt cùng thất vọng, chàng nói với Trần Sầm:

- Bỗng nhiên niềm vui chưa kịp thỏa mà cả nhà ta đều bỏ ta mà đi. Chi bằng ta chết quách đi cho rồi. Chứ sao mà vượt qua được cái tàn ác của ông trời cho ta.

Sầm vỗ vai người huynh đệ, ánh mắt đượm buồn, sống mũi cay nhức rồi òa khóc theo Choắt:

- Thân làm huynh đệ lại chẳng giúp được người anh em lúc hoạn nạn. Ta chỉ biết nói với đệ rằng hãy mạnh mẽ lên. Chí trai trải khắp giang sơn, rồi cũng sẽ nguôi ngoai cơn buồn giận lúc này.

Choắt méo mếu, khuôn mặt nhỏ, dáng người thấp bé khiến người đối diện chàng không thể không rơi nước mắt.

Chàng sống vật vờ trong căn nhà nhỏ, mọi thứ kỉ niệm đẹp đẽ giờ thành nỗi ám ảnh thường trực. Một ngày nọ, chàng đem bài vị của cha mẹ lên núi cao, dựng một túp tranh nhỏ rồi về huyện thành Gia Ninh đem đốt hết thảy mảnh vườn, căn nhà xưa cũ.

Chàng lẳng lặng bước đi chẳng một lời từ biệt. Xếp giùm giáo, áo mũ, chàng trả lại cho Hóa Cước Tốc trước cửa phủ huyện nha. Chàng đi qua nơi bờ sông Thao, chỗ cha mẹ chàng nằm lại thấp nén nhang thơm, quỳ gối suốt hai canh giờ lặng lẽ như tính cách từ tấm bé của chàng. Phía sau có người con gái mặc áo trắng, chòm khăn trắng đứng núp gốc cây gạo phía xa, nước mắt lưng tròng nằng trông theo.

Chàng đứng dậy, tay nài nặng trĩu che cả tấm lưng nhỏ bé của chàng. Bóng chàng khuất dần theo lưng đồi phía đông, nằng chạy tới quỳ rạp trước phần mộ ông bà Lâm mà than khóc:

- Phận dâu con chưa làm hết bốn phận, lại bị người ta rầy xéo, chẳng còn mặt mũi quay trở về gặp cha mẹ cùng chàng.

Từ phía sau, chàng cầm một nhánh hoa ban lặng lẽ quan sát. Nàng giật mình quay lưng ra nhìn chàng. Hai đôi mắt đắm đuối nhìn nhau. Nước mắt dài ngần đều vương trên gò má nhỏ của hai người đã một thời nồng thắm.

Nàng mở lời giải thích, từ phía sau một mũi tên phóng ra bắn sượt chiếc khăn trắng nàng đội trên đầu, trúng vai Choắt. Choắt gục xuống nằm sấp. Thăng Hùng bước tới giọng nói mỉa mai:

- Cái tên chuột nhắt. Sao nàng lại khăn trắng áo trắng như vậy.

Nàng khóc lóc, ánh mắt giận hờn trách móc họ Vương:

- Đủ rồi. Cái tên ác bá nhà nguời. Giết chết cha ta, nay lại độc ác ra tay với chàng.

Nàng lao đầu vào góc gao, trán đỏ hoe choét máu, trời đất tối sầm, nàng tắt thở. Thăng Hùng sùng sốt, lại lên con cười nói suốt dọc đường trở về Bạch Hạc.

Tối trời, chàng tỉnh lại, xác Cao Thị nằm cạnh phần mộ của ông bà Lâm, tay nàng nắm chặt chiếc lệnh bài Vương phủ. Chàng rút trên vai chiếc mũi tên rồi đào lấy chiếc hố nhỏ, đắp thành nấm đất hòa cùng máu tên tay chàng, chàng phủ đầy hoa ban và cỏ tươi.

Chàng rống lên một tiếng như bò mộng giữa chốn rừng thiêng hòa quyện cùng dòng nước đỏ ngầu:

- Ông trời trên cao có mắt mà như chẳng mù chẳng chột. Thù này quyết báo, nợ này quyết đòi. Tên họ Vương tráo trở, gian ác.

Chàng tìm đến Trần Sầm vốn là người hầu trong phủ họ Vương. Sầm đã mất tích suốt hai tuần nay. Chàng buồn bã tìm đến rượu, không còn tiền chàng quấy phá các quán rượu trong thành Gia Ninh.

Hỏa Cước Tộc bắt chàng vào ngục nhưng xót thương cho chàng, Đinh Tráng cho người chở chàng trên chiếc xe rơm ra ngoài thành.

Lang thang suốt mấy ngày, chàng nghe tin họ Vương đột tử trong thành Bạch Hạc. Choắt nghe người trong huyện nói Triệu Cường có ý muốn lật đổ họ Vương. Chàng tìm đến Triệu Cường để gia nhập đội quân của họ Triệu.

Triệu Cường vừa mừng vừa thương, nhận chàng làm nghĩa đệ cho xưng quân làm tướng chỉ dưới quyền họ Triệu. Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

Chương 71: Chương 15.1 Lời Ngộ Nghê Của Gã Quỷ Biết Yêu

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ mười lăm

Thành Bạch Hạc, cô thôn nữ trầm tư

Sông Tam Đái, Triệu Công truyền thơ sấm

Chương 15.1 Lời ngộ nghê của Gã Quỷ biết yêu

Triệu Cường cùng các tướng dưới quyền lo ma chay cho họ Vương chu đáo. Các hạ bộ họ Vương dân lộ diện, trong đám tang Vương Thăng Hùng, Triệu Cường cùng Cao Văn Trác đứng ra trước phủ điện nói lớn:

- Phong Châu họ Vương nay đã mất. Giặc giả vẫn còn phía ngoài thành. Xung quanh các huyện đều được báo tin, trong quân chỉ treo cờ trắng rủ mà đóng chặt tất cả các cửa thành. Ấu cũng chỉ là tránh lời thị phi, muốn yên bề dân chúng châu Phong, thoát khỏi nạn diệt vong không đáng có. Thiếu chủ Thăng Bình tuổi còn trẻ, lại chưa tham gia chính sự châu Phong. Nay xét thấy Triệu Cường có tâm dạ của kẻ chủ hiền nên các quan tướng các thành huyện châu Phong hết thoát gửi thư về mong muốn Triệu Công thành Phong Châu đô đốc nắm binh mã của năm huyện châu Phong. Mãn tuần đầu Vương Công, các tướng lĩnh quan lại đều nhất trí đồng lòng. Ngày mai chính ngọ xuất quân dẹp quân Hàn, lấy lại bình yên cho bá tánh châu Phong.

Đám gia nô họ Vương mặt lấm lét trông lên, Trần Sầm đứng núp phía sau Lão Đỗ nhìn xung quanh các tướng của họ Triệu ai nấy đều dữ dằn. Sầm xi xầm bàn ra nói vào với đám bộ hạ họ Vương. Một viên tù trưởng nguời Mán đất La Phục Châu cầm cây gậy lớn đứng ra phía trước hét to:

- Cái tên họ Cao kia là tướng giặc đầu hàng. Sao có quyền nói lớn trên đây.

Triệu Cường nheo mắt trông theo, vuốt ria con kiến nhếch mép cười:

- Là Nông San Cha tù trưởng phải chăng?

Đám đông lão nháo ùa theo, nhiều lời chẳng kịp để được nhà ra, Triệu Cường quát mắt bắn roi tấm biển lớn trước điện phủ họ Vương. Tấm biển lớn roi sầm trước mặt, tất cả im lặng trước uy thế của Triệu Công. Triệu Cường nói lớn:

- Kẻ làm tướng, thân cầm cả một đội quân lớn thấy chết không cứu, thấy cái tàn ác xâm lấn cái nhân nghĩa mà giương mắt lên nhìn. Há chẳng phải là đám tiểu nhân ngồi há miệng chờ sung. Cao tướng quân giết giặc họ Hàn, lại bị nghĩa quân họ Dương, họ Đỗ cho là trái lệnh, phản phúc. Cao tướng quân rồi bỏ họ Dương tới châu Phong nào khác chỉ bước từ chỗ tối ra chỗ sáng. Tấm gương hiền nhân Triệu Tử Long xưa theo họ Lưu áo vải cũng như vậy, Hoàng Trung lão tướng thời Thục để vẫn còn nguyên đó. Mà chẳng phải Nông tù trưởng trước theo tướng người Hoa Hạ là Thôi Kết đánh vào động Man Hoàng, quân triều đình giết chết Giàng A Kha là huynh đệ của người mà quay ra phản phúc, dâng kẻ cho Chí Trinh đâm lén bảy lượt đánh trại quân châu Ung hay sao? Đó cũng là bỏ tà ác theo chính nghĩa. Chẳng phải là điều đáng được khen ngợi?

Đám tôi tớ bộ tướng cũ của họ Vương lần lượt đối đáp với họ Triệu. Cao Văn Trác, Lại Sử Văn cũng chẳng phải dạng vừa, miệng nói tay vung đao khiến kẻ nào kẻ nấy đều kinh hồn bạt vía mà không dám chối thêm một thời.

Ý dân chúng cũng đã dần ngã theo họ Triệu, Triệu Cường ngồi lặng yên quan sát đám người vẫn còn gắng cổ lên để đối đáp với hai viên cận hầu của Cường mà tỏ ý không hài lòng. Cường gọi An Huy tới để hỏi chuyện, viên hầu tướng cũ của đám người họ Kiều vốn tính huênh hoang liền nói với Cường:

- Bọn này ương ngạnh, chỉ bằng lấy đầu một đứa để làm gương, bọn chúng mới không dám bần thêm nữa.

- Theo nhà anh, thì ta nên lấy đầu đứa nào?

- Nãy giờ trong đám người đó, họ Nông kia là già mồm lắm điều nhất. Giết quách nó đi.

Triệu Cường cười nhạt:

- Đầu gì thì hấn và người cũng từng là chỗ hay qua lại. Nông Đình Lợi lại là anh họ của hấn. Nhà người không thấy bứt dứt gì chứ?

- Không. Tôi với hấn chỉ là quen biết, không phải chỗ thân tình. Đình Lợi từ lâu cũng chẳng ưa gì hấn. Lúc Triệu Công gọi thư ngõ lời các tướng, chính hấn nói lời cuồng ngông với Nông Đình Giồng cha của Lợi nên Lợi mới bị đuổi ra khỏi nhà. Ta nghĩ Lợi cũng chẳng ưa hấn. Cứ giết tên đó để thị uy.

Triệu Cường hỏi:

- Có gì giết nó? Đám kia sẽ kính nể ta hay sẽ sợ ta mà nghe ta? Những kẻ sợ hãi mà nghe lời, chỉ e sẽ gây họa.

Nguyễn An Huy nhìn Cường, Cường liếc mắt nhìn ra đám người đang nhón nháo ngoài kia. Hiểu ý Cường, An Huy cầm theo mã tấu hênh hoang bước đến dọa nạt. Nông San Cha cứng đầu, cứng cổ miệt thị An Huy là thằng ăn cháo đá bát thách Huy dám đụng đến họ Nông khiến Huy nổi giận dùng dùi. Họ Nguyễn vung mã tấu chém họ Nông đứt làm hai đoạn gãy đành đập dằm dưới đất.

Bọn người của họ Vương nhìn theo mà đứa nào đứa nấy đều sợ hãi, có thằng đứng gần mặt tái mét, đôi chân khép lại run run, nôn thốc nôn tháo ra mặt xanh, mặt vàng. An Huy hênh hoang cầm mã tấu đứng trước mặt bọn chúng, cất lời đe nẹt:

- Đám chúng bay có mắt mà như mù. Triệu tướng quân...

Bỗng từ đâu một mũi tên bay tới cắm trúng tim An Huy, họ Nguyễn ôm ngực mắt trợn ngược, miệng thổ ra máu đen, mặt nhăn nhó rồi nằm ra sàn. Một loáng thật nhanh, vị tướng quân đáng người cao, đôi chân thoăn thoắt đã đứng trước mặt họ Nguyễn vung kiếm lóa mắt. Triệu Cường nói vọng:

- Hòa Cước Tóc dừng tay.

Đình Tráng quay ra nhìn họ Triệu, vẻ mặt không bằng lòng:

- Cái thằng họ Nguyễn đó. Đáng chết lắm.

Triệu Cường bước ra, quỳ gối trước xác của Nông San Cha khẽ vuốt mắt của hấn rồi sai người gói xác hấn đem tẩm hương ma chay chu đáo theo nghi thức của bậc tôn trưởng châu Phong. Họ Triệu đứng lên ánh mắt vừa trách giận, vừa thương cảm cho đám người theo họ Vương bấy lâu. Cường đứng hiền ngang vỗ về:

- Giặc giả ngoài kia, mỗi khắc chúng lại tiến thêm vài thước, áp sát tới châu Phong chúng ta, vô cùng nguy cấp. Cả châu Phong này sống hay chết là phụ thuộc vào hành động của chúng ta, những người con của đất tổ châu Phong. Chúng ta lại ở đây tranh cãi, chia rẽ, chẳng phải làm cho bọn chúng ngoài kia nở nụ cười hay sao. Đất có thiêng dân chúng mới an, xã tắc mới bình ổn. Nào ai muốn đất tổ của cha anh ta đầy công vun vén bị đám người vô lại ngoài đó giày xéo chỉ vì mấy điều như vậy. Hỏi chúng ta có đáng mặt làm quan làm tướng của đám dân châu Phong hay không? Có đáng làm con cháu của vua Hùng hay không? Các anh mỗi người bớt đi một câu, bớt đi một từ tranh cãi ta là chủ hay họ Vương là chủ, thay vào đó là nghĩ cho gia đình các anh, những người dân đang ngày đêm lo lắng về cuộc chiến ngay trước mắt. Các anh hết thấy đều vô tâm với vợ con, với Bố Cái của mình hay sao? Họ đang ở nhà thu từng hạt gạo, khâu từng mảnh vá nuốt nước mắt vào trong mong các anh xung trận đồng lòng, đánh đuổi loài lang sói. Ôi than ôi, ta nghĩ

đến mà thấy phiền lòng lắm thay.

Mọi người bỗng nhiên yên lặng lạ thường. Xe ngựa đến chỗ xác của họ Nông trở về La Phục châu cũng dừng lại nghe Triệu Cường nói hết những lời chạm tới tâm can kia rồi mới đi. Nhiều kẻ không phục cũng cố nhắm mắt cúi đầu, không dám cãi thêm lời nào nữa. Hòa Cước Tóc vội vàng kéo Triệu Cường vào trong phủ trình báo việc quân tình.

Phía ngoài kia, Nguyễn An Huy thoi thóp cổ rút mũi tên trước ngực mà chân tay bủn rủn chẳng thể dứt khoát. Trần Sầm sau một hồi đứng lẫn trong đám đông, cũng ùa theo đám người thờ họ Vương ra chỉ trỏ họ Nguyễn. Sầm đứng trước mặt đám người đó nói:

- Nguyễn An Huy là một tên vô lại. Đến cả Đinh Tráng tướng quân cũng chẳng thể ưa nổi hắn tặng cho hắn một mũi tên vào tim. Triệu Công trông theo mà ánh mắt há hê lắm, chắc hẳn mọi người đều thấy rõ. Cái nhục của La Phục châu cũng vì thế mà được rửa rồi. Hắn đáng phải chết, chết vì hắn nói lời kiêu ngạo, lại dám trước mặt toàn dân trong thành giết chết tù trưởng La Phục Châu, coi khinh cái uy của Triệu Công. Phải không mọi người?

Đám đông ùa theo:

- Đúng lắm. Triệu Công anh minh. Họ Nguyễn đó đáng chết, đáng chết lắm.

Trần Sầm rút mũi tên trên ngực họ Nguyễn khiến hắn ta gãy gập rồi thẳng cẳng, thân cứng đờ, máu loang lổ khắp xung quanh chỗ Sầm đang đứng. Họ Trần khua môi múa mép:

- Triệu Công hành xử nghiêm minh, không kẻ đó là kẻ nào. Hòa Cước Tóc tướng quân trước giờ đều được lòng hai đời họ Vương cũng đã theo Triệu Công. Há chi mà chúng ta lại lầm đường lạc lối đứng ở đây nói những lời không hay ho gì.

Đám người đó hô hào theo họ Trần, ai nấy vui mừng lắm. Sầm nheo mắt nhìn mọi người rồi cười thầm trong bụng. Đám bọn bay cũng chỉ là khoác lác, trước khi tới đây, đưa nào hăm hăm hờ hờ đòi tội họ Triệu. Đã vậy, ta phải nghĩ cách khác để lấy lòng họ Triệu vậy.

Trịnh Tắc trông thấy Sầm nói trước đám đông được đám ấy hưởng ứng nên cho gọi họ Trần vào trong phủ.

Phía ngoài, Lão Đỗ trông thấy đám người của Triệu Cường liền cúi đầu thất vọng bước ra khỏi đám người đó làm lùi trở về Vương phủ. Lão Đỗ có linh cảm dường như có một người đi theo mình suốt dọc đường từ Triệu phủ nên rẽ vào quán rượu Hoàng Y.

Viên chủ quán hồ hởi, cười nói đón Lão Đỗ. Lão cười nhạt rồi thủ thủ vào tai chủ quán điều gì đó. Hắn gật đầu rồi Lão lại bước ra.

Đi một đoạn gần đến cửa phủ, đám người của tay chủ quán rượu xông ra bắt được người kia. Lão Đỗ quay lại ra hiệu cho đám ấy thả hắn ra, vài tên người hầu trong phủ chạy tới bắt được người đó rồi thừng dẫn vào phía trong. Lão Đỗ hỏi hắn:

- Trông bộ dạng nhà ngươi thật không giống kẻ gian, có sao lại đi theo ta?

Anh ta mắt nhìn xung quanh vênh mặt không nói, Lão Đỗ cho đám người hầu lui ra. Bấy giờ anh ta mới mở lời:

- Có phải lão Đỗ, người vùng Tiên Du?

Lão chần chừ rồi nghĩ rằng anh ta trong tay lão, có việc chi mà phải chần chừ, Lão đáp phải. Anh ta tiếp lời:

- Con là Nhữ Đán, là tá hầu cho Liêu tướng quân.

Lão Đỗ không khỏi ngạc nhiên hỏi:

- Liêu tướng quân nào?

Nhữ Đán đáp ứng:

- À, con chưa nói hết. Liêu tướng quân lại là anh em tốt của Đỗ tướng quân nhà ta.

Lão Đỗ đập bàn, quát mắng:

- Cái nhà anh này thật hay. Ta thân một mình, còn có Đỗ tướng quân nào nhà ta?

Đán ngây ngô hỏi:

- Thế không phải Gã quý Tồn Thắng là con trai của lão?

Lão ngờ ngợ, nghĩ trong đầu một hồi lâu. Lão sực nhớ ra rồi mắng té tát vào mặt Nhữ Đán:

- Cái thằng chết tiệt. Mày là thằng nào?

Lời quát tháo của Lão khiến đám người hầu sốt sắng, đập cửa hỏi:

- Lão Đỗ gia. Trong đó có việc gì phải không?

Lão Đỗ ở phía trong than khóc:

- Nhà anh giết ta đi. Nhục nhĩ, nhục nhĩ lắm.

Bọn gia nô trong phủ đập cửa xông vào, thấy lão Đỗ ngồi chồm hổm trên ghế, khóc nức nở, còn anh chàng kia quỳ rạp dưới đất. Bỗng Lão im bất, trông bọn người hầu tở mặt không hài lòng. Lão quát lớn:

- Đưa nào phá cửa xông vào? Tao đâu có gọi bọn bay.

Mặt đám người hầu thẳng nào thẳng nấy lấm lét, không dám ngẩng mặt lên nhìn lão. Lão hò hét:

- Bọn chúng bay còn không lui ra.

Mấy cánh cửa dựng tạm lên, có thằng lấy búa cùng đinh tre ra gõ lạch cạch sửa lại cánh cửa, lão Đỗ ném chiếc giày rách vào mặt tên cầm đinh búa:

- Bọn bay không thấy lão đang nói chuyện hay sao? Định chọc tức lão hả?

Bọn đó lúi húi chạy đi va phải thiếu phu nhân khiến nàng ta ngã ra sàn. Tiểu Mai nước mắt ngấn dài, áo trắng, khăn trắng bị bung ra, ngã đau điếng người. Nàng định bụng buông lời trách móc bọn chúng nhưng cổ họng bị tắc, nói chẳng ra hơi. Tiếng khàn khàn, nàng hỏi bọn chúng:

- Bọn chúng bay có điều gì mà hốt hải?

- Dạ chẳng có gì đâu phu nhân. Lão Đỗ gia có khách, không cho bọn tiểu nhân ở lại, đuổi bọn tiểu nhân đi.

Nàng lau nước mắt hỏi:

- Lão Đỗ gia có khách? Là ai?

Bọn chúng lác đầu, nàng tự thân đi tới gian nhà phía hậu viên. Cánh cửa sập sệ dựng tạm, nàng hé mắt trông vào. Lão Đỗ nghe tiếng chân liền gọi Mai vào phía trong. Nhữ Đán cúi chào, Mai mặt khinh khinh ngồi ghế hỏi:

- Cha. Người này là kẻ nào?

Lão từ tốn nói:

- Anh ta là lính Vũ Bình.

Nàng sừng sốt:

- Là lính Vũ Bình? Sao lại ở đây? Nhà ngươi không muốn sống hay sao.

Lão Đỗ chỉ tay về phía Mai, giọng nói ồm ồm:

- Đó. Là thiếu phu nhân mà ngươi cần gặp đó.

Mai gặng hỏi:

- Cha. Hắn là kẻ nào? Dám cả gan vào trong Vương phủ.

Nhữ Đán cầm lấy lá thư trong vạt áo cúi thấp mình dâng lên thiếu phụ trẻ tuổi:

- Thư này là người anh em tôi trong ngục viết cho phu nhân.

Mai nhìn Đán, ánh mắt lạ lẫm, nàng hỏi:

- Người anh em của ngươi? Là ai?

Đán cúi mặt rồi xin cáo lui. Nàng đứng ra phía trước gặng hỏi, Lão Đỗ kéo nàng lại rồi ra dấu cho Nhữ Đán đi. Nhữ Đán bước vội ra cửa phủ, thân nhanh nhẹn vút đi. Chỉ trong thoáng chốc đã không còn thấy bóng dáng của chàng thanh niên đó.

Lão ngồi thất thần nhìn Tiểu Mai. Mai dở lá thư đọc hết rồi ngồi xuống tức tưởi khóc. Lão Đỗ giằng lấy lá thư đọc, nét chữ thanh tao từng nét đập vào mắt lão:

“Tiểu Mai nàng. Ta Đỗ Tồn Thắng, gã quỷ Dương Diện.

Chắc hẳn nàng không mong nhận được lá thư này, bởi ta biết, nàng trước giờ không mong điều đã xảy ra giữa hai chúng ta là sự thật. Chắc nàng cũng

biết, ta đang ở trong nhà lao thành Bạch Hạc.

Ta chỉ mong sẽ có ngày nàng sẽ tới để thăm ta mà đã gần một tháng nay ta cứ ngóng hoài mà không thấy. Chắc tại ta quá ngu ngốc rồi.

Lúc Sĩ Hoàng đi một thân tới huyện Thái Bình, ta đã có linh cảm không hay. Ta quay lại, tìm nàng và Tồn Lãng (theo ta biết, mọi người gọi con trai ta như vậy) ta sợ rằng Triệu Cường kia hung hăng sẽ khiến nàng và Tồn Lãng sẽ gặp nguy hiểm.

Ta biết nàng còn có Lão Đỗ bao bọc, có cả phủ họ Vương kia săn sóc nhưng ta vẫn sợ. Ta chỉ sợ không được gặp lại nàng và cốt nhục của ta. Ta dần vật từng đêm, nghĩ đến từng khoảnh khắc ta đã sống. Nghĩ rồi ta lại chẳng thể nằm yên.

Có quay lại Bạch Hạc ta mới hay. Những điều ta lo lắng chỉ là thừa thãi. Vậy nên ta ở trong ngục tối cũng thấy an lòng.

Mà đâu hay tin Vương thiếu chủ đột nhiên qua đời, bọn người trước là thuộc hạ của họ Vương hết thấy đều ngã theo họ Triệu, ta lại càng thêm canh cánh trong lòng. Ta liệu mình hời ý của Triệu Cường, hẳn có vẽ rắp tâm chiếm lấy cả châu Phong. Ta lại bàn với Liêu Đức Thịnh, người anh em đã tới châu Phong để cứu ta mà lâm vào hoạn nạn giống ta.

Anh em ta đều cho rằng họ Triệu kia bụng dạ sói lang sẽ bức tử họ Vương. Nàng và Tồn Lãng vì thế mà sẽ chẳng thể được yên.

Nhữ Đán có thể tin tưởng, nàng hay thu xếp cùng lão Đỗ theo Nhữ Đán để rời khỏi Bạch Hạc. Ta có dặn họ Nhữ nhờ Đinh Tráng giúp nàng việc này.

Nàng theo thuyền xuôi nam đến huyện Thái Bình tìm anh Sĩ Hoàng. Nàng hãy vì Tồn Lãng mà nghe ta lần này.

Chú thêm: Gã Quỷ nhờ Thịnh viết thư này cho phu nhân. Thịnh cũng xin phu nhân rộng lòng cứu vớt Lê Thị, nàng ấy tuổi còn trẻ mới tròn tuần trăng. Nếu được như Thịnh mong, có dịp sẽ mang thân mình mà hết lòng cảm tạ thiếu phu nhân.” Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại WwW.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

Chương 72: Chương 15.2 Oí Cái Thân Con Gái

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ mười lăm

Thành Bạch Hạc, cô thôn nữ trầm tư

Sông Tam Đái, Triệu Công truyền thơ sấm

Chương 15.2 Oí cái thân con gái

Lão Đỗ vo viên mảnh thư ném xuống đất. Lão học hần:

- Cha nội chúng nó. Giặc ngoài thành, thằng bụng dạ tiểu nhân trong thành, ngục tối là cả đám súc sinh. Biết phải chui vào đâu mà sống cho thành thoi cái đầu.

Tiểu Mai hỏi cha chồng:

- Trần Sầm, hẳn đi với cha, không hay tin tức đám người họ Triệu thế nào.

Lão dạy nghiêng buồng lời:

- Cái thằng họ Trần đó, miệng lưỡi không thể nghe được. Nó theo thằng cha họ Triệu đó rồi. Còn cả cô nữa, dứt khoát với thằng quý đồ đi. Kéo rước họa vào thân, cháu nội của ta chứ chẳng đùa. Một là theo nó, hai là trốn biệt tích đi.

Mai hỏi lại Lão Đỗ:

- Vậy ý cha thế nào? Phận con đàn bà con gái, biết quyết định thế nào cho phải?

Lão gất gồng:

- Thường cô vẫn thay lời Vương Công mà quyết định mọi chuyện đấy thôi. Nay còn giả lời hỏi ta làm chi? Thật là chẳng ra sao. Cả đám ngiệt súc. Chết đi cho rồi.

Lão lắm bả rồi thu xếp đồ đoàn, phân phát bạc lẻ cho đám gia nô. Người hầu kẻ hạ Vương Công hết thấy hơn trăm người, Lão Đồ đuổi hơn nửa về quê, đám trai tráng thì bán cho quán rượu, đứa nào khôn ngoan thì mua lấy chức tước nhỏ nhỏ trong quân doanh, nha huyện. Bọn con gái đứa nào quen ngồi mát ăn bát vàng thì Mai đem bán hết cho kỹ viện, còn hai đứa đem chôn cùng Vương Công. Chỉ có đứa con gái da đen nhem, dáng người thất đày lưng ong thì cho theo. Nó là Lê Thị, nay mới tuổi trăng tròn.

Lúc sắp sửa đồ đoàn, Lê Thị hỏi Mai:

- Phu nhân. Không hay chuyện gì mà đám gia nô trong nhà lại đi hết cả.

Mai dùng dằng:

- Mày cũng muốn được bán vào lầu xanh phải không?

- Dạ không. Chi là con thấy thế nên hỏi.

Mai quắc mắt, nhón ngón tay lên trán Lê Thị:

- Hỏi gì hỏi lắm. Muốn sống thì gói ghém nhanh lên.

Lê Thị cuống quýt thu dọn, dầu mướt mắt mồ hôi cũng không dám hỏi thêm. Mai nhìn con bé từ trên xuống dưới, cái bụng hom hóp vẫn vậy, mà khuôn ngực lại thấy đầy đặn thêm nhiều, cái mông cong cớn đong đưa thế kia thì thằng con trai nào trông thấy lại chẳng thèm khát. Mai tiến tới vỗ mạnh vào mông nó:

- Vương Công có làm gì mày không?

Lê Thị ngơ ngác:

- Làm gì là làm gì ạ?

Mai liếc nhìn nó rồi bỗng tụt chiếc đệm váy của nó xuống. Lê Thị luống cuống, kéo lên nhưng sức yếu ớt của đứa con gái mới lớn chẳng thể chống lại được sức của ả nhất nương thành Bạch Hạc. Lê Thị ngã xuống nằm tơ hơ trên nền đất, giữa hai đùi non của Thị dầm máu.

Con bé hoảng hốt, ngất đi. Mai hất một bát nước lạnh vào mặt nó, rồi giục già:

- Thôi được rồi. Đứng dậy, gói đồ vào nhanh lên. Ta hỏi, thế cái tối hôm trước, cái gã điên ấy kéo nhà mày ra ngoài Lầu quán làm gì mà đến tờ mờ sáng mày mới chị ló mặt về phủ.

Lê Thị nhớ lại, thu người lau cho sạch vết máu rồi nhoen miệng cười. Đôi mắt nó sáng lên, người nó nóng rực, khép vội hai chân rồi khuôn mặt đỏ ửng. Mai biết nó nghĩ gì liền té tát vào mặt nó:

- Cái loại con đi. Mày còn cà kê với gã điên ấy, giờ mày thấy hối hận đấy con ạ.

Lê Thị hoắm mặt lắc đầu quay đi, nước mắt lại rơi, nó âm ức khóc nức lên. Mai xoa vai nó vỗ về:

- Thế không phải thì là chuyện gì? Mà cũng không phải, cái gã điên đó đâu có thích loại trinh trắng như mày. Tao là tao thấy mày đỏ ửng mặt lên. Cái kiểu xấu hổ đó của mày sao có thể gạt được tao. Hay mày đã lỡ với thằng nào rồi?

Mặt nó lại càng đỏ lên như trái gấc chín nhoen miệng cười trong tiếng nấc của con khóc khi nãy. Mai trông thấy đứa con gái hây hây, má núm đồng tiền lại ngây ngây thơ thơ liền tức tối quát mắng:

- Ô cái con nhỏ này. Phu nhân đang hỏi mày mà mày lại cười. Còn không mau trả lời.

Lê Thị e ấp, cổ họng đắng nghẹn, lí nha lí nhí. Mai quát lớn:

- Nói mau. Không nói tao cắt cổ mày.

Lê Thị đành lòng kể hết chuyện đêm ấy cho Mai nghe. Mai hỏi:

- Họ Liêu đó tới đây tìm tên Tồn Thẳng là huynh đệ với hắn?

- Dạ phải. Chàng ấy tới đây là vì huynh đệ của chàng đang ở đây. Việc chàng bị bắt nhốt là do ý Vương Công muốn thử lòng Triệu Công nên mới mượn cơ chàng cưỡng hiếp con để xem Triệu Công cư xử với chàng thế nào. Ai ngờ đâu họ Triệu đó gian ác, đầu chàng đã giúp hắn đuổi giặc họ Thi mà lại bị hắn bắt nhốt chàng vào ngục tối.

Nhất nương Bạch Hạc giảo mép:

- Mày chưa hiểu được đâu con gái ạ.

Lê Thị băng quơ nói:

- Thế phải hiểu thế nào mới đúng cho được hà phu nhân? Mà không lẽ chúng ta phải bỏ hết mọi thứ ở Bạch Hạc này để trốn đi sao?

Mai lắc đầu chẳng biết nói gì hơn với Lê Thị, nàng chỉ thờ dài, mặt ngẩn lại như trái bí ngô than với Lê Thị:

- Vương Công còn sống mà họ Triệu đã lẩn át như vậy, nay Vương Công chẳng còn sống sao được với cái tên buồn chúa bán chủ ấy.

Lê Thị ngồi lặng yên hồi lâu, khuôn mặt đờ đẫn, ánh mắt nhìn xa xăm, tay vò vạt áo mãi chẳng dứt. Mai trông thấy liền hỏi:

- Gái còn trông chờ điều gì mà ngồi đó ngẩn tò te.

Lê Thị mặt buồn như mặng ngâm, không nghe thấy lời Mai nói. Mai tiến tới lấy chân đạp vào vai trần của Lê Thị, Lê Thị ngã ngửa ra sau mới bàng hoàng tỉnh lại. Lê Thị cúi gằm mặt thu thu dọn dọn rồi đứng dậy hỏi Mai:

- Chúng ta đi về phía nào, phu nhân?

Mai ngồi trên chiếc ghế đầu, vắt chửng, mặt vênh lên, tay chống ngang hông nói lời mắng mỏ:

- Cái loại con gái mới lớn mà lúc nào trong đầu quanh quẩn, quẩn quanh chỉ nghĩ đến trai. Mày không lo cứu cái tên họ Liêu đó, trốn với bà làm gì?

Chạm trúng suy nghĩ của nàng, nàng sán lại gần hỏi Mai:

- Bà có cách gì giúp được chàng ra khỏi ngục hay chẳng?

Mai cắt ngang cơn hý hửng của Lê Thị:

- Thân ốc chẳng mang nổi mình ốc, còn cứu với giúp nổi gì.

Lê Thị ôm lấy tay nờn nà của bà chúa Bạch Hạc mà nũng nịu như con gái với mẹ:

- Bà chẳng một tay che cả bầu trời châu Phong. Tai mắt của bà ở châu Phong này đâu phải là ít. Chỉ cần bà muốn giết chết một con ruồi thì sẵn sàng có cả nghìn người lũng sục nó cho bà.

Mai xô Lê Thị dựa vào chiếc cột gỗ lim, tay bịt miệng đưa con gái mới lớn chưa biết nghĩ mà răn nó:

- Mày có im cái mồm không ? Ngoài kia toàn là kẻ không ra gì ? Mày muốn bà với mày cùng xuống địa ngục hay sao mà bô bô cái mồm ra vậy hả con.

Bị sức đè của cánh tay đã quạt ngã biết bao đứa con gái mới lớn, tuổi cập kê trong vùng, cổ Lê Thị nghẹn ứ, mắt tím thâm quầng, chỉ trong chốc lát người nó giật giật lên rồi ngã đi. Mai khi ấy mới hoảng hồn nhả ra, người nàng thẳng đuồn ngã sầm xuống mặt sàn.

Mai ôm lấy nó gọi thét mà chẳng thấy nó dậy, Mai lấy nước lạnh hắt lên mặt mà mặt nó càng tái đi. Mai đành phải hất ngửa nó ra lấy tay đè lên ngực mà ấn cho mạnh. Đến hơn chục nhịp ấn mới thấy bụng nó phập phồng trở lại.

Đầu tóc xỏa xượi, người ướt tóc bết dính vào cổ và vai, Mai hỏn hển nói:

- Mày làm bà hết hồn đấy con ạ.

Lê Thị khẽ mở khốe mắt, nhìn mọi thứ xung quanh mờ ảo, lạ lẫm như chưa bao giờ nàng trông thấy. Nàng khẽ nhấc tay lên mà sức không nhấc nổi, chiếc áo yếm dùm đó, ướt đầm đìa mồ hôi khi nãy Mai dốc sức gọi nàng dậy. Lê Thị thều thào:

- Bà, khi nãy con gặp Vương Công đi qua cửa gian phòng nhìn vào, rồi công tử cười khanh khách chạy đi. Con sợ quá, bật dậy mà thấy trong người khó thở quá bà ạ.

Mai đỡ Lê Thị dậy, diu nàng vào chiếc chõng tre, mặt buồn trĩu, Mai kể hết tâm tư với Lê Thị:

Có con và Tồn Lăng, Mai ta mới thấy cuộc đời đáng sống. Thăng Bình ta coi nó như con nhưng nó bị ông và cha nó răn dạy mà xa lánh ta và Tồn Lăng. Tiếng là nhũ mẫu mà nó không quán quít với ta như những ngày nó còn nhỏ.

Nó theo cha nó, bị nhồi nhét những thứ mà người thường trông thấy đều cảm thấy kinh tởm. Nay dắt theo nó, ta chỉ e không ai có thể chế ngự được nó rồi nó sẽ trở thành một con quái vật mất.

Lê Thị nghẹn cổ, bám lấy Mai động viên:

- Con tin phu nhân vẫn có thể khiến nó thay đổi được. Phu nhân sao lại muốn đưa con đi cùng? Phu nhân không sợ sẽ bị vương vãi?

Mai lắc đầu, nàng suy nghĩ về những điều đã qua, nàng nói với Thị:

Con cũng giống ta, người thân thích không có, chỉ có một mình chơi vui giữa dòng người bát nháo. Ta không muốn nhìn thấy con sẽ như ta, bị cuộc đời cuốn đi, xô đến những điều mà ta chẳng bao giờ mong.

Nhiều lúc ta cũng cảm thấy mệt mỏi, chẳng thiết đổi mặt với bọn bên ngoài cuộc sống kia nhưng mà biết làm sao được. Ta không gồng lên thì kẻ khác sẽ phồng mình lên mà chèn ép ta thành bẹp dúm. Ta không ăn cơm cháo của người thì người sẽ ăn hết phần cơm cháo mà đáng ra ta sẽ được ăn.

Chẳng phải ta muốn trông thấy đám con gái kia lần lượt hết hết thấy qua tay gã điền gia rồi khi hấn chán lại đem bán cho các kỹ viện trong thành.

Lê Thị mở to con mắt, khuôn mặt trắng bệch đã dần trở lại sắc mặt tốt hơn. Nàng chống tay ngồi dậy hỏi Mai:

- Vậy những điều mà người ta vẫn gán cho phu nhân. Phu nhân có cảm thấy...

Mai cắt lời Thị:

- Mọi người gọi ta là nhất nương Bạch Hạc mà kỳ thực ta đâu có tâm dạ nào làm ra cái chuyện dơ bẩn ấy. Ta đến dò hỏi từng nhà, cha mẹ bọn nó nghe được hầu hạ cái gã điền ấy, ai nấy đều mừng rỡ đồng ý ngay, lại được hấn cho thêm vàng bạc, lụa là, lòng dân nghèo nào lại chẳng xiêu. Đám dân đen nào biết được gã điền Thăng Hùng ấy muốn gì, làm gì và sẽ phải trả giá những gì. Đưa con gái nào đến với gã đều muốn được cuộc sống sung túc, an nhàn hơn. Nào đâu biết được những thứ nhem nhuốc đằng sau con người hấn.

Lê Thị không lấy làm ngạc nhiên, nàng lấy tay xoa nhẹ vùng trán cho tỉnh táo. Nàng nhìn phía sau vị phu nhân đã nuôi nấng nàng suốt gần chục năm nay. Nàng khẽ hỏi Mai:

- Đã như vậy sao phu nhân không dừng lại? Phu nhân biết việc đó của Vương Công đã lâu chưa?

Mai nhìn Thị ân cần, trù mến như người mẹ dành hết những yêu thương cho con gái. Mai nhẹ nhàng đáp lời Thị:

- Ta đi theo cùng gã mấy lần, thoát đầu nghĩ rằng hấn chỉ là thói trăng hoa của lũ đàn ông, cả thềm chóng chán nên cũng mở lời động viên bọn ấy. Mà than ôi, sao mà nó ghê tởm. Đã mấy lần ta muốn rút chân ra khỏi chỗ nhem nhuốc ấy, tìm cho bọn con gái ấy một thứ việc gì đó mà đầu óc ta ngu tối, chẳng biết dẫn dắt bọn nó đi đường nào cho phải lối.

Lê Thị ngáy ngồ hỏi:

- Chẳng phải khung cửi bỏ không còn đang thiếu sức của bọn con gái, vườn cây hoa trái đang cần người làm vườn, bãi dâu, nương lúa đang mong bàn tay những cô thôn nữ bón chăm?

Mai nhìn Thị cười, xoa tay lên bờ vai hững hờ của Thị:

Con còn ngây thơ lắm. Con không biết rằng bọn con gái đó tới phủ này, hầu hạ cho Vương Công rồi thành quen cái thanh nhân, sung sướng, phần son đủ đầy, cung nệm chiều chuộng. Khi không thể dứt ra khỏi cơ mê muội vật chất ấy chúng sẽ phải tìm đến cái chốn thanh lâu kia.

Ta không ép, ta cũng không nói lời gì khiến chúng phải sợ hãi theo ta. Có chăng là mấy tên gia nô dọa nạt vài câu, chúng nghĩ thế nào rồi lại đành chịu như thế.

Nói ra thì thấy cay đắng thay, nhưng mà bọn nó chẳng thể từ bỏ được những đam mê vật chất ấy. Giờ vớt chúng nó về làm nông, kiếm được mấy lạng gạo mà bán mặt cho đất, bán lưng cho trời, nào đâu có đứa nào muốn như vậy.

Kiếm được tám chõng thì càng khó, bọn nó nghĩ rằng thôi thà như vậy còn hơn là về làm kiếp trâu bò mà khổ sở cái phần đời còn lại. Chốn phồn hoa, tiền bạc chẳng dư dả nhưng cũng nhàn hạ hơn. Biết đâu có thằng công tử ngờ nghếch nào lại trúng bẫy tình thì số lại lên hương.

Lê Thị dần nhận ra được những troéo ngoe trong những phận đời mà nàng cho là hẩm hiu ấy. Thị tiếp tục hỏi Mai:

- Phu nhân có thấy những cô gái đó làm như vậy là đáng trách hay không?

Mai lắng giọng:

- Trách sao được con ạ. Cũng may cho con gái cái lần kia, gã điền đó chưa làm gì con. Không thì ta chỉ e ta cũng chẳng vớt con ra được vũng lầy nhem nhuốc ấy.

Lê Thị sắc mặt tốt dần trở lại, khuôn mặt trái xoan, má núm đồng tiền, nét duyên cuốn hút biết bao mắt nhìn của đám con trai. Nàng bám lấy cánh tay của Mai, nàng thủ thủ:

- Con là con gái của phu nhân mà!?

Mai xoa đầu nó, áp nó vào lòng:

Đã tám năm rồi con nhĩ? Lúc tới đây con mới tuổi như bọn thằng Tồn Lãng, Thằng Bình bây giờ. Khi bà con dắt con tới đây, con mới chưa đầy chín tuổi, người còm nhom như con cá mắm. Nhìn con vô lấy chiếc bánh của Thằng Bình đang ăn dở lúc ấy con tìm ta cào xé, nước mắt cứ tự òa ra.

Ta lại nhớ ta khi còn nhỏ, cha mẹ ta sinh ta ra mà nữ lòng nào họ ruồng rẫy ta, ta lớn lên trong nhà họ Phạm mà chẳng biết tên họ ta là gì. Ta không như con, sinh ra còn chẳng có một cái tên. Mọi người trong nhà ấy cứ gọi ta là Mai, ta cũng lớn lên cùng cái tên gọi đó.

Tuổi như con lúc mới tới đây đáng ra còn đang nô đùa chốn bờ ruộng, nương dâu, cắt cỏ chăm trâu, cấy cày phụ việc cho cha mẹ. Bà lão lúc ấy, tay đã run run, mắt lòa, lưng còng chẳng có chỗ con cái để nương nhờ lại phải dắt theo đứa cháu lưu lạc khắp đây đó tìm cha cho con. Nghĩ mà thấy tội cho hai bà cháu.

Nói đoạn nhắc đến bà lão, Lê Thị khóc nức nở. Mai cố lấy bàn tay ấm áp xoa dịu đi vết thương lòng đang trĩu nặng trong Thị, nàng càng được nước khóc lớn hơn. Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại Ww.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 73: Chương 15.3 Cánh Điều Hy Vọng

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ mười lăm

Thành Bạch Hạc, cô thôn nữ trầm tư

Sông Tam Đái, Triệu Công truyền thơ sấm

Chương 15.3 Cánh điều hy vọng

Chẳng là cái tết năm Bính Thìn, bà lão sức chẳng thể quán quật phục vụ quán xá trong cái tháng củ mật. Đỗ Nam Hoàng Y thấy bà lão chẳng làm được tích sự gì nên có ý muốn tống cổ bà lão ra khỏi quán rượu.

Bấy giờ Lê Thị còn nhỏ làm con ở, hầu hạ cho nhũ mẫu trong phủ thứ sử. Không muốn liên lụy đến cháu, bà lão xin với Lão Đỗ kiếm công việc ở quán rượu Hoàng Y.

Nào ngờ đâu, cái tên Đỗ Nam kia tráo trở. Một hôm trước ngày cúng táo quân về trời, quán đông nghịt khách, kẻ ra người vào quán như trảy hội. Có tên trợ phú họ Hoàng người Thừa Hóa tới quán tìm cách tiếp cận quan thứ sử đứt lốt, biểu xén nhân ngày tết sắp đến. Tên này gói ghém túi lớn túi bé chùng đến cả hai mươi nén bạc.

Hoàng Y đánh mắt từ xa trông thấy đã sáng cả hai con mắt, sai bà lão tới gần để hỏi chuyện. Nhân lúc không đề ý, Hoàng Y nháy mắt cho thằng tiểu nhị đứng gần đó tráo lấy túi bạc của hắn. Khi hỏi việc xong, bà lão đi tới chỗ Hoàng Y nói lại lời của tên trợ phú họ Hoàng ấy. Đỗ Nam gạt đầu rồi bỗng nhiên hôm đó Hoàng Y đó hiện đến kỳ lạ, hắn cho bà được nghỉ sớm trong lúc quán đông khách ghé nhất.

Bà lão cả mừng, trở về gian xó xinh hời hỉnh gần chuồng gà của quán. Lúc đặt lưng xuống bà thấy trong chiếc chăn mỏng giấu một tay nải toàn là bạc trắng. Trong đời bà, bà chưa bao giờ nhìn thấy nhiều bạc nén như vậy.

Bà cẩn thận mở túi đó ra, rồi gói ghém nó lại một cách cẩn thận. Bà nghĩ Chắc lại có thằng nào ăn chia với khách lại giấu trong gian phòng của lão rồi. Ta cứ cất đi cho nó, kéo mắt mắt lại mang tiếng.

Bà đang lúi húi cất túi bạc đi thì từ phía ngoài hai tên to béo đập sầm cửa xông vào giằng tay nải bà lão đang định cất đi. Bà lão ló ngó ngà nhào ra đất, túi bạc văng tung tóe khắp phòng.

Tên trợ phú họ Hoàng cùng với Đỗ Nam xông vào gian phòng, thấy bà lão sống soài dưới nền cùng đồng bạc trắng. Đỗ Nam tiến lại gần, nhặt một nén bạc lên rồi lắc đầu, môi chia ra khinh bỉ. Hắn nạt nộ bà lão:

- Ta không ngờ lão lại có thể làm ra chuyện này.

Bà lão ú ớ, nước mắt giàn giụa:

- Các ngài hiểu lắm rồi. Lão không biết gì hết.

Tên bậm trợn vừa xông vào đập cửa giọng gằn lên:

- Con quý cái. Mụ còn chối nữa hả. Khi nãy, chỉ có mụ tới gần ông chủ Hoàng. Chỉ loáng cái đã không thấy mụ cùng túi bạc đâu nữa.

Bá Nam chặc lưỡi thất vọng:

- Lão thật khiến ta mất mặt quá.

Hoàng Y quay ra nhìn tên trọc phú rồi giả cúi thấp mình trước hân:

- Lão ca ca thứ cho. Việc này do ta không quản được người của ta. Việc của ca ca ta sẽ hết lòng làm chu đáo cho ca ca.

Nói rồi mấy tên tai to mặt lớn đứng đó được nước mắng chửi bà một cách thậm tệ, dùng hết thảy những mỹ từ hoa lệ dành cho bà. Đám ấy cười sung sướng trong cái túi nhục của bà lão, Hoàng Y cũng nhăn mặt cười theo.

Bà lão tức tưởi, quần tiết lao vào lò bếp trong sự hả hê của đám quan gia lăm tiền nhiều của ấy. Chẳng một ai quan tâm đến bà lão. Mãi cho tới khi có thằng phụ bếp hô hào lên thì mọi sự đã rồi. Tối ngày hôm ấy, tên trọc phú kia cũng được Đỗ Nam dạy cho bài học nhớ đời vì cái tội dám hống hách ta đây ở quán rượu của họ Đỗ.

Đỗ Nam dùng cái uy của kẻ làm chủ cùng ít bạc lẻ bịt mồm đám tiểu nhị, người làm trong quán. Không hề ai hay biết cho đến một ngày, Mai tới quán rượu ngày ngày say nghe được hai tên tiểu nhị nói chuyện với nhau.

Mai cả giận gọi Hoàng Y đến thì hân leo mép chối biệt. Vương Thăng Hùng biết chuyện đứng ra hòa giải, lão Đỗ hay lui tới quán cũng bênh vực cho tên mặc áo vàng đó. Lê Thị từ đó ầm ức họ Đỗ đó mà chẳng có quyền thế trong tay để hỏi tội họ Đỗ.

Cho đến lúc họ Đỗ trốn theo hai anh em Sĩ Giao, Sĩ Hoàng, Mai đã dăm lần bảy lượt giúp con gái mình oan cho bà mà không thể làm gì được họ Đỗ. Nàng đành ngậm ngùi nuốt hận vào trong.

Khi Mai nhắc tới bà lão, Lê Thị nước mắt không ngừng, nhòe nhoẹt cả khuôn mặt tội nghiệp của nàng. Từng cơn nấc cựa khiến hai người phụ nữ đó siết chặt vào nhau hơn. Mai ôm lấy bờ vai cho Lê Thị tựa vào như đứa trẻ trong lòng mẹ.

Tiếng cửa mở toang, ánh sáng hắt vào khiến Lê Thị giật mình. Một cậu nhóc chừng mười tuổi, khuôn mặt khôi ngô tuấn tú, đi giày vải màu tím, áo lụa tơ tằm, da trắng, đồng người đi theo sau là hai tên người hầu khúm núm. Nó chạy vào, tay chấp trước mặt, cúi đầu chào Mai:

- Nhũ mẫu. Nghe nói người định dắt con chạy trốn?

Mai quay ra, lau đi hàng lệ còn dính ướt trên khóe mi. Mai hẹm giọng:

- Ý tiểu Vương Công thế nào? Con trai? Con sẽ đi cùng mọi người chứ.

Nó hất mặt vênh vảo, chỉ thẳng vào mặt hai người đang ngồi trên chõng tre:

- Đúng là cái đồ con gái. Hề tí là khóc nhè. Ông nội con mới chết chưa được nửa năm, cha con vẫn còn chưa nguội hẳn vậy mà nhũ mẫu bảo con phải bỏ hết cơ nghiệp tổ tông bỏ trốn đi sao?

Mai giọng nói ngọt ngào như rót mật vào tai:

- Trai của mẹ à. Con còn nhỏ chưa hiểu hết được chuyện đâu. Nghe lời ta và ông Đỗ. Tránh đi, Triệu thúc đó không phải là người tốt con ạ.

Thăng Bình nói giọng của bậc tôn trưởng, ra lệnh:

- Hai người cứ chạy trốn. Con nhất quyết phải ở lại Bạch Hạc, giữ lấy châu Phong. Không thể để cơ đồ họ Vương chìm xuống vực sâu như vậy.

Mai nhắm mắt thờ dài:

- Đừng cứng đầu, cứng cổ nữa trai ngoan của Cái.

Thăng Bình dang rộng hai chân, tay chống hông, tay chỉ thẳng mặt Mai:

- Đừng xưng Cái với Thăng Bình. Thăng Bình biết Thăng Bình không phải con trai của nhũ mẫu. Nhũ mẫu hãy cứ dắt Tồn Lãng và ông Đỗ trốn đi. Con sẽ ở lại đây, lớn lên con sẽ theo nghiệp ông cha, đánh đuổi kẻ thù ra khỏi bờ cõi châu Phong.

Hai người con gái chưa biết nói lời nào với chàng nhóc thiếu gia kia thế nào thì từ phía ngoài, Tồn Lãng lon ton chạy vào, lấy tay gạt tay Thăng Bình xuống:

- Anh Thăng Bình thật là hỗn láo. Cái đầu phải để anh chống tay ngang hông, chỉ tay vào mặt như vậy.

Thăng Bình gầm gừ, quay ra liếc nhìn Tồn Lãng. Thăng bé cau có, nắm tay, đấm thẳng vào mặt của Tồn Lãng. Tồn Lãng ôm mũi ngã xuống, dáng người phốp pháp của cậu nhỏ không thể khiến nó ngồi dậy được ngay. Nó lê lưng lại, chăm chăm nhìn mắt Thăng Bình, tay chống bật dậy lao vào ôm lấy Thăng Bình. Thăng Bình đứng tẩn, hóp bụng dùng tay đánh trúng gáy Tồn Lãng khiến Tồn Lãng ngã sấp mặt xuống đất.

Mai chạy ra ôm lấy Tồn Lãng kéo nó đứng dậy. Thăng Bình cau mày, chỉ trỏ về phía Mai và cậu con trai của nàng:

- Tồn Lãng mới là con trai của nhũ mẫu. Người cứ mang theo nó đi. Cứ để mặc con.

Mai ôm chặt lấy Tồn Lãng, nàng dịu dàng tiến lại gần Thăng Bình định vỗ về nó. Tồn Lãng mặt đỏ sứt người mẹ nó, cố quay ra nói với Thăng Bình:

- Anh Thăng Bình. Nghe lời Cái, đừng làm Cái buồn. Cha ở trên trời nhìn thấy anh sẽ không vui đâu. Cả ông Vương nữa.

Thăng Bình nhảy chồm chồm lên, mặt nó giận giữ như cha nó lúc lên con diên. Nó gào thét rồi chạy ra phía ngoài vườn. Tồn Lãng đẩy Mai ra, chạy theo gọi í ới Thăng Bình.

Lão Đỗ nghe tiếng gào thét của hai đứa trẻ liền lom khom chạy tới vườn sau chỗ ba ông cháu hay ngồi kể chuyện cho nhau nghe. Thăng Bình nằm ngửa trên phiến đá phẳng lý, gối lên tay ngược mắt lên trời xanh trong vắt. Nước mắt nó cứ ứa ra rồi quay ra ôm lấy lão Đỗ. Lão Đỗ ôm lấy nó, thấu từng nhịp thở, từng tiếng nấc của nó mà dùng cánh tay nhẹ nhàng vỗ lưng an ủi nó.

Tồn Lãng nhìn anh trai khóc mà ôm lấy chân Thăng Bình, gạt đi con đau khi nãy Thăng Bình vừa gây cho Lãng, thăng bé vỗ về anh nó:

- Tồn Lãng còn đây, nhất định lớn lên hai anh em mình sẽ làm tướng quân lừng lẫy, trả thù cho ông Vương, chú Đức và cha Hùng.

Thăng Bình càng cố dạn ra cho tan hết những nước nỡ trong lòng, khóc mỗi lúc một lớn hơn. Nước mắt chảy long tong từ đuôi mắt xuống quá cằm, Thăng Bình ní non:

- Ông Đỗ ơi. Ra ngoài kia mọi người cứ chỉ trỏ cháu rằng cháu là thằng mồ côi, không cha không mẹ. Ông làm cách nào cho cha cháu sống lại đi ông.

Từng tiếng nói, từng nhịp khóc khiến lão Đỗ quặn lòng, xé nát tâm can. Lão nghĩ đến bản thân mình, thân cô thế quạnh, vợ con không còn mà xung quanh là máu thịt của những kẻ khác. Lấy hết bình sinh, Lão cố nén chặt những buồn đau, giọng nói run run truyền từ lồng ngực đã chỉ còn trơ khung xương của lão tới màng nhĩ của Thăng Bình đang áp chặt vào:

- Cháu à. Hãy đi theo chúng ta. Chúng ta chính là gia đình của cháu. Ta là ông của cháu, có mẹ Mai, có Tồn Lãng là em của cháu. Cháu không hề cô đơn trên cõi đời này. Cháu hãy trông bụi tre đằng kia. Thân tre kia đâu có bị hạ xuống thì vẫn còn đó là gốc là rễ, từ cái mầm đang vươn lên từ gốc ấy rồi sẽ trở thành cây lớn. Cháu cũng sẽ như vậy. Chúng ta là những cành tre vẫn đang còn đó, sẽ là chỗ dựa cho Tồn Thăng bé nhỏ dựa vào.

Thăng Bình càng núp chặt vào người lão Đỗ, lão kéo nó lại gần rồi ôm lấy nó, ru hời những lời tha thiết. Hai thằng nhóc ngủ ngon lành trong vòng tay ông lão. Lão dựa lưng vào gốc cây hồng, duỗi thẳng chân, khẽ mỉm cười rồi thả mình vào cơn gió thoảng qua, nhắm nhĩ bầu rượu nhạt.

Mai nhẹ nhàng bước tới, mang theo cánh điều hình chim màu vàng đượm cho ba ông cháu. Mai khẽ lay Thăng Bình dậy, cậu bé ngáp ngáp vươn vai trong vòng tay Lão Đỗ. Lão nở nụ cười hiền từ, hàm răng móm móm phả ra đầy hơi rượu nói với cậu bé:

- Điều này. Mẹ Mai làm nó tặng cho con đây.

Mai đứng gần ba ông cháu nheo miệng cười. Tồn Lãng nghe tiếng ông lão cũng tí hí mắt rồi nhảy cẫng lên sung sướng khi thấy lát phát cánh điều đập vào khuôn mặt bé nhỏ của nó. Nó tụt khỏi vòng tay của Lão Đỗ, tụt xuống hòn đá, cầm điều chạy tung tăng. Nó hò reo:

- Hoan hô mẹ Mai. Cuối cùng thì cũng có cái điều mới để chơi rồi. Anh Thăng Bình ra đây chơi với em.

Mai gọi Tồn Lãng quay lại, khẽ nói vào tai Thăng Bình:

- Bây giờ con muốn nói gì với cha Hùng? Con hãy viết lên cánh điều này rồi hai anh em thả lên bầu trời, cha Hùng ở trên cao sẽ đọc được.

- Thật sao hả Cái? Cha con sẽ đọc được thật chứ? – Thăng Bình hỏi Mai.

Lão Đỗ cười khà khà:

- Đúng đó con trai. Con hãy viết mấy lời cho cha con lên cánh điều rồi thả nó lên trời, trên cao cha con sẽ trông thấy được.

Thăng Bình ngây ngô hỏi hai người:

- Vậy là cha con ở trên cao đó phải không?

Mai đáp:

- Phải rồi trai yêu của Cái.

Thăng Bình hỏi tiếp:

- Vậy là cả Cái của con cũng ở trên đó với cha. Hai người bỏ con mà lên đó chơi sao ạ?

Nét mặt nó bỗng trĩu xuống, Mai tiếp lời nó:

- Con hãy viết lên cánh điều đó, Bố Cái đọc được sẽ cảm thấy vui. Con phải cho Bố Cái thấy con ở dưới này vẫn có thể sống tốt, không để Bố Cái trên ấy phiền lòng.

Ở cái tuổi của Thăng Bình, nó có thể biết nhưng vẫn cố tỏ ra ngây ngô hỏi Mai:

- Vậy sao chúng ta không lên trên đó với Bố Cái của con?

- Ở đó cao và xa lắm.

- Cao thế nào hả Cái?

- Cao hơn cả điều đó con. Con chỉ có thể thả điều lên cha mới trông thấy được.

Thăng Bình chong cằm trông ra con điều rồi nhìn lên bầu trời, nó suy suy nghĩ nghĩ điều gì đó rồi reo lên:

- Vậy con biết có một chỗ cao hơn cả cánh điều bay đó. Lên trên chắc chắn sẽ gần cha con hơn.

Lão Đổ nhìn Mai rồi trông theo cậu bé với ánh mắt dò dẫm, Lão hỏi:

- Ở đâu? Con có biết ở trên đó cao lắm hay không? Người bình thường sẽ không tới đó được đâu.

Nó hớn hờ chỉ về phía tây, phía sau bức tường thành chắn ngang cao hơn cả nóc nhà:

- Là núi Hy Cương ở phía kia đó ông. Cha con từng nói với con núi đó cao ngang với trời, người thường đặt chân tới đó sẽ không tìm thấy lối về. Có phải cha con trốn lên núi đó hay không?

Mai nhìn lão Đổ, quay ra dặn nó:

- Đúng là núi Hy Cương cao nhưng chẳng phải người bình thường không tới đó được mà con trai.

Cậu bé nằng nặc:

- Cha con đâu phải người thường, ai trong thành cũng đều nói vậy mà. Con cũng đâu có phải người thường, con là con trai của cha, cháu của thứ sử châu Phong đấy nhé.

Mai ôm lấy vai Thăng Bình, ngồi xuống chỉ tay lên phía bầu trời:

- Cha con ở phía này, không phải ở phía núi ấy. Nghe lời Cái, viết gì cho cha được nhỉ?

Thăng Bình gạt đi suy nghĩ rằng cha nó vẫn ở trên núi Hy Cương để chăm lo miếu tổ. Nó ngoan ngoãn cầm lấy cánh điều mà Tồn Lãng chuyển cho.

Nghiên mực đã đầy, bút lông đã sắp đủ, từng nét uốn lượn rồng bay phượng múa, thoăn thoắt bàn tay nhỏ xíu nó viết lên trên cánh điều. Xong rồi nó giống giặc đọc lớn cho mọi người cùng nghe:

“Cha à. Ở trên đó gần với ông trời chắc cha sẽ nóng. Cha hãy mặc áo, đội nón đầy đủ. Cha nhớ về thăm con và mọi người. Con nhớ cha nhiều lắm. Nếu mà cha có gặp Cái thì hãy nói với Cái về gặp con, con muốn trông thấy khuôn mặt của Cái. Con sẽ sớm tới chỗ của hai người để gặp hai người.”

Mai hỏi Tồn Lãng có viết gì không. Lãng lơn ton chạy lạy nguyệt ngọc viết: “Tồn Lãng yêu cha”.

Thăng Bình cười dí dỏm:

- Cha là cha của anh. Không phải cha của Tồn Lãng đâu.

Mai liếc mắt nhìn Thăng Bình, nó quay ngoắt đi. Mai xoa ngực Tồn Lãng vỗ về:

- Cha của Tồn Lãng cũng ở trên đó cùng cha Hùng mà.

Lão Đổ thấy lời của Mai gượng gạo mà hèm giọng. Hai đứa trẻ cầm lấy dây điều thả lên trên cao.

Cánh điều no gió mới chỉ trong chốc lát đã căng bung hết cả trăm thước dây. Thăng Bình dặn Tồn Lãng giữ chặt lấy điều. Thăng Bình quanh quẩn tìm thứ gì đó rồi chạy vào bên trong gian phòng của Mai đang dang dở khâu áo, lấy chiếc kéo ra ngoài.

Thăng Bình cắt đứt dây điều, Tồn Lãng đuối theo rồi ngồi phệt xuống đuối thăng chân khóc nhè. Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại Ww.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 74: Chương 15.4 Hỏa Cam Chi Nộ

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ mười lăm

Thành Bạch Hạc, cô thôn nữ trầm tư

Sông Tam Đái, Triệu Công truyền thơ sấm

Chương 15.4 Hỏa cam chi nộ

Cánh điều bay đi trong theo con gió chiều mang biết bao nhiêu điều nhắn gửi của những đứa trẻ không còn cha. Cậu bé Thăng Bình đập vai Tồn Lãng ra dáng như hai chàng thanh niên:

- Tồn Lãng đừng khóc. Anh cắt dây điều để điều bay cao hơn, cha chúng ta sẽ đọc được rõ hơn.
- Nhưng mà không có điều để chơi.

Thăng Bình chạy tới ôm lấy Mai quay ra cười với Tồn Lãng:

- Tí nữa Cái làm thêm cho chúng con một cái nữa nhè.

Lão Đỗ vỗ tay vào đùi non, phì phò cười:

- Ta sẽ làm cho hai đứa mỗi đứa một chiếc.

Bọn trẻ mừng vui trong chiều đông se lạnh. Tiếng cười, tiếng nói âm vang trong khu vườn nhỏ xua tan đi không khí u ám trong suốt hơn hai tuần qua trong điện phủ.

Trời ngả tối, mặt trời đỏ rực phía đằng sau núi Hy Cương phía tây. Lão Đỗ cũng đã gói ghém được những món đồ cuối cùng chất lên chiếc xe ngựa. Tất cả thấy có bảy người cùng đi, Mai đành phải chia làm hai đoàn để tránh sự nghi ngờ của đám tai mắt Triệu Cường.

Đám tùy tùng ba người đi trước được sự giúp đỡ của Nhữ Đán mà dễ dàng qua mất được đám sai nha, lính canh. Còn bốn ông cháu Lão Đỗ đi xe ngựa qua thì bị đám quân lính chặn lại dò xét.

Lão Đỗ vén bức rèm cửa cười móm mém với đám nha dịch, tay cầm vài nén bạc trắng, bọn chúng cố tỏ ra không màng tới. Lão nịnh chúng:

- Có chút gọi là, các anh không ngại cứ cầm lấy. Bọn chúng ta có chút việc cần ra ngoài thành, mong các vị hãy thương cho.

Tay đội trưởng cầm mấy nén bạc trong túi xóc lên, hần có vẻ không được hài lòng với số bạc ít ỏi đó. Hắn ném thương cho một tay lính bước lại gần chiếc xe ngựa, kéo rèm cửa, hần trông vào phía trong thấy chỉ có mình Lão Đỗ cùng đồ đoàn chật cứng. Hắn đứng ngoài hèm giọng:

- Chẳng gì cũng là quan gia của Vương phủ, đồ đoàn chật đông thế kia mà lại bèo bọt cho chúng ta được có vài đồng bạc lẻ vậy sao.

Lão Đỗ định bụng phân trần mà nghĩ đến mấy mẹ con Mai đang trốn trong mấy chiếc hòm lại đành bóp miệng đưa thêm cho hần năm nén bạc trắng. Tay đội trưởng nhếch mép, ánh mắt như loài lươn trạch cười nĩa mai Lão Đỗ:

- Hay để ta xem trong hòm đó có những gì mà Lão lại khinh thường đám bọn ta đến vậy.

Lão Đỗ nén con tức giận vào trong lòng. Lão vẫn cố nheo miệng cười tỏ ra như không có chuyện gì, lão nuốt ực vào trong rồi nói với tay vô lại đó:

- Chẳng dám phiền đến quan gia. Trong mấy chiếc hòm chỉ có đám quần áo cũ của Vương thứ sử và Vương công tử. Ta đem ra ngoài thành chôn đi. Đây ngài xem

Lão mở hai chiếc hòm nhỏ để tên đội trưởng khỏi nghi ngờ. Tên đội trước dùng bao kiếm gõ vào những chiếc hòm lớn đặt dưới rồi cảm mấy nén bạc mà Lão Đỗ đưa thêm. Bấy giờ Lão Đỗ mới thở phào nhẹ nhõm.

Bước ra đến chiếc cầu bắc qua con hào bao quanh thành Bạch Hạc, lão Đỗ đang nhắm mắt bỗng giật mình mở mắt ra, nghe có tiếng người từ phía xa vọng lại:

- Chặn chiếc xe ngựa đó lại. Khoan hãy đi ra khỏi thành.

Lão Đỗ ngã ngựa ra sau, miệng đắng chát, nhắm mắt chờ đợi. Lão sức nhớ ra đó là giọng nói của Trần Sầm. Lão nghĩ là thằng khốn họ Trần đó, hẳn mang on họ Vương mà lại bán đứng họ Vương. Chi bằng phen này dạy cho nó bài học nhớ đời – Lão nghĩ trong bụng.

Sầm bước tới xe ngựa, kéo rèm cửa trông vào phía trong. Sầm vênh rìa mép, bước thong dong bên cạnh chiếc xe ngựa hỏi Lão Đỗ:

- Lão mang nhiều rương hòm lớn bé đi ra khỏi thành là có ý gì?

Lão Đỗ đáp từ trong xe ngựa:

- Lão chẳng có ý gì, chỉ mang chút đồ đã cũ của nhà họ Vương đem đi chôn phía ngoài thành.

Xe ngựa từ từ lăn bánh qua chiếc cầu gỗ, xe nặng khiến ngựa không kéo được cả xe qua chiếc ụ lớn ngay phía trước cầu. Sầm buộc dây cương vào chiếc xe ngựa, hai con ngựa khỏe mới kéo được chiếc xe ngựa chứa đầy rương hòm đó qua được ụ lớn đó.

Xong rồi, Sầm lại nhảy lên ngựa đi song song cùng chiếc xe. Đoạn đi được chừng hai dặm, Sầm liền chặn đầu ngựa, quỳ xuống bái vọng lên:

- Phu nhân cùng thiếu công tử trong xe xin được nhận ba lạy của nô gia.

Lão Đỗ bụng còn nghi ngờ họ Trần, gạt lời của hắn:

- Chỉ có mình ta, có sao Sầm ngươi lại quỳ lạy dưới đó nói lời gì khó hiểu.

Sầm liếc mắt gian xảo, cười nhếch mép:

- Cái vẻ mặt lăm lét, áp a áp ứng của Lão chỉ có thể qua mắt được bọn lính gác thành tham lam chút bạc lẻ của lão. Chứ sao có thể qua mắt được nô gia.

Lão Đỗ cứng họng, biết bụng dạ tên họ Trần này chẳng có ý đồ tốt đẹp gì nên Lão vẫn cố căng cổ lên cãi lại lời hắn:

- Nhà ngươi chớ có nói xằng bậy. Phu nhân cùng bọn trẻ vẫn đang ở trong thành. Cúng cơm Vương Công chưa hết, sao có thể bỏ đi.

Trần Sầm cười lớn:

- Lão già răng mọc. Chẳng phải trên xe ngựa có bức trướng rõ mồn một kia hay sao. Chiếc bài vị chẳng phải trong xe ngựa? Lão lại còn định chối gia nô?

Lão Đỗ chột dạ nghĩ “Sao hắn có thể trông thấy được những thứ ấy?”. Sầm tiến sát lại gần xe ngựa, nói nhỏ vào phía trong qua ô cửa nhỏ:

- Lão hãy yên tâm. Gia nô đã cho đóng chặt cửa phủ, nội bất xuất, ngoại bất nhập. Thật may cho lão cùng phu nhân rằng đám lính giữ cửa thành đó do đám người của Cao Văn Trác chứ không thì sẽ chẳng thể ra ngoài thành.

Lão Đỗ không tin lời của hắn, nằng nặc chối:

- Ta đã nói là không có phu nhân nào ở đây hết. Nhà người đừng có nói lời bịa đặt.

Trần Sầm thù thi:

- Lão quân gia à. Lão nghĩ là lão có thể qua mắt được tai mắt của họ Triệu đó sao? Nếu không phải gia nô canh gác suốt hai ngày qua thì sẽ chẳng thể dễ dàng xe của Lão bước ra khỏi thành Bạch Hạc này đâu.

Lão sựng người hỏi Sầm:

- Nhà anh nói gì? Nhà anh canh gác điều gì. Bọn ta đâu có làm gì đáng nên tội mà phải sợ họ Triệu đó. Cái thứ bán chủ cầu vinh như anh, ta không màng đến.

Sầm đáp lại:

- Cửa Vương phủ hơn tuần nay luôn treo đèn trắng, khăn trắng mở rộng cửa đón khách đến thăm viếng Vương Công. Ấy vậy khi chiều nay đột nhiên đèn khăn đã bỏ xuống, cánh cửa đóng chặt. Tai mắt họ Triệu trông thấy Lão nghĩ rằng ta bịa ra chuyện đó hay sao?

Lão Đỗ trợn mắt, lòng canh cánh nỗi niềm gì đó buột miệng nặng lời với Sầm:

- Cái loại nhà anh. Chính anh mới là tai mắt cho họ Triệu đó. Ta trông tận mắt nhà anh tới Triệu phủ khua môi múa mép với đám người trước giờ vẫn theo họ Vương kia hòng thuyết phục đám ấy ngã về họ Triệu. Không phải loại ăn cháo đá bát thì là gì?

Sầm tặc tởm mặt mày, nghe lời không hay mà vẫn ung dung:

“Sầm này làm gì có tội thì trời cao có mắt, Sầm sẽ bị xé xác phanh thây. Với Vương phủ, Sầm mang ơn cứu mạng, lại cho Sầm chỗ đứng trong cả Phong Châu này. Sầm càng không phải loại bán chủ cầu vinh. Sầm gia nhập đám họ Triệu đó chỉ vì muốn che chở cho đám người Vương phủ.

Lão có biết không, khi gia nô tới gặp họ Triệu, họ Triệu cũng nói lời như Lão, xua đuổi Sầm đi. Nhưng vì nghĩ đến thiếu chủ nhỏ tuổi, sẽ chẳng phải là đối thủ của họ Triệu nên mới cần rom cần cõ ở lại giúp việc cho hắn.

Cũng thật may có người anh em của gia nô là Lâm Sa Nghi ở đó mà ta được ở lại Triệu phủ. Hai ngày trước, có người báo với Triệu Công rằng các người có ý định bỏ trốn. Thật may, gia nô biết được việc ấy nên đã sắp xếp ổn thỏa.

Đám tai mắt của họ Triệu vì mấy lượng bạc trắng, mấy trận nhậu mà lơ là đi nên gia nô dễ bề kiểm soát được tình hình. Sầm nói lại rằng, Sầm không phải kẻ hảo hán nhưng cũng không phải vì chút tư lợi mà bán rẻ họ Vương.”

Mai gõ ba tiếng vào thành hòm, Lão Đỗ hiểu ý liền đáp lời họ Trần kia:

- Cảm tạ tấm thịnh tình của người. Vậy nhà người có thể để xe ngựa của bọn ta đi được hay chưa?

Trần Sầm quát roi vào con ngựa, ngựa lồng lên khiến Lão Đỗ ngã ngựa ra sau. Mấy chiếc hòm nhỏ rơi xuống, Mai cùng hai đứa trẻ lật tẩm ván lên thờ dõc:

- Chúng ta đi tới đâu rồi, sao bỗng dừng cha lại thúc ngựa chạy nhanh như vậy?

Trần Sầm thúc ngựa đuổi theo nói vọng vào xe ngựa:

- Mọi người hãy yên tâm. Mọi việc trong thành ta đã thu xếp ổn thỏa. Ba người kia đang ở Thập Thành chờ mọi người. Đám người họ Triệu giờ này chắc hẳn đã biết mọi người trốn đi nhưng không sao. Có đám người của họ Liêu cản bước bọn chúng, bọn chúng sẽ không dễ dàng đuổi theo được mọi người đâu. Xin hãy bảo trọng.

Trần Sầm giữ cương ngựa kéo lại, bóng xe ngựa dần khuất theo bóng tối sạm màu.

Sầm quay ngựa trở về thành, ngựa vấp phải rào tre, Sầm ngã bầm dập, mặt mày xước xác. Đoạn tới gần thành Bạch Hạc gặp Lại Sứ Văn đang xua một đội binh mã đi về phía tây nam. Sứ Văn hỏi Sầm:

- Ta nghe chiếc xe ngựa đi từ Vương phủ đi cùng người chạy ra khỏi thành.

Sầm mặt buồn bã, tay chạm vào mấy vết xước trên mặt xuýt xoa:

- Tiểu nhân kịp gọi chiếc xe rời khỏi thành nhưng Lão già họ Đỗ đó ranh ma khiến tiểu nhân không kịp trở tay.

Lại Sứ Văn nhìn từ trên xuống dưới họ Trần, mặt mày sứt sứt, áo quần rách rưới nên không nghi ngờ gì hắn nữa. Sứ Văn hỏi hắn:

- Chiếc xe đó đi về hướng nào?

Sầm phân vân chỉ hết đông nam rồi lại tây nam. Họ Trần lấp bắp:

- Đại nhân tha tội. Trời tối quá, Sầm chỉ biết đuổi theo mà không hay chiếc xe đó đi về hướng nào.

Sứ Văn hỏi dò:

- Ta nghe có người nói bọn chúng hẹn nhau ở Phú Lộc hay là Thập Thành thì phải.

Sầm bỗng ngã vật ra đất, thổ ra một cục máu, đáng ghen nói với họ Lại:

- Tiểu nhân trông thấy chiếc xe đó đi về phía đông nam. Là phía Tam Đái đó. Mạng tiểu nhân chắc sẽ không thể qua khỏi. Khi này khi đuổi theo bọn chúng, Lão già họ Đỗ đó sai một đám người từ đâu tới đánh đòn hiểm khiến tiểu nhân bị ngã đập đầu vào gốc tre. Nên mới...

Sầm ngất lịm đi. Lại Sứ Văn sai người mang họ Trần về thành. Sứ Văn dẫn đội binh mã hơn chục người chia làm hai ngã thúc ngựa tìm cho bằng được viên thiếu công tử họ Vương.

Canh ba, tiếng gà rừng gáy đêm, lộc cộc tiếng ngựa trở về. Triệu Cường ra ngoài cửa phủ chờ tin từ họ Lại. Triệu Cường neoh mắt trông theo trong màn sương giá, giọng nói hồ hởi:

- Thì ra là Đinh tướng quân. Chẳng hay Hòa Cước Túc trong đêm có việc gì tới đây.

Hòa Cước Túc chẳng nói chẳng rằng, rút kiếm dí cổ họ Triệu:

- Đám Triệu tặc các người. Muốn sống hay là chết.

Đám hạ bộ họ Triệu chạy ra can họ Đinh. Triệu Cường ra dấu cho lùi lại. Hai ngón tay cầm đầu kiếm gạt ra khỏi cổ, giọng từ tốn hỏi:

- Chẳng phải Đinh tướng quân mang binh về thành huyện Gia Ninh hay sao? Đang đêm thức ngựa tới đây dí kiếm dọa ta sợ gần chết.

Hòa Cước Túc hạ thấp cánh tay quăng chiếc kiếm xuống đất. Đinh Tráng thở dài:

- Cái tên Cam Quyết gì đó anh em với Triệu Công đang đêm phóng hỏa đốt thành. Vậy là có gì?

Cả đám quân tướng họ Triệu sững sờ:

- Triệu Cam hẳn đốt thành Gia Ninh?

Đinh Tráng ngồi phịch xuống đất, mặt quay đi hậm hực nói với Triệu Cường:

- Cái thằng nhãi ranh đó. Từ đâu hắn dẫn cả trăm người mặc áo đen khi chiều mang gươm giáo đến dưới cửa thành hăm dọa, đêm đến thì cho người trà trộn vào trong thành đốt sạch sành sanh. Thật may đám quân lính cứu lửa kịp thời. Bắt được mấy tên đầu trỏ, bọn chúng khai là người của Triệu Cam.

Cường trông vẻ tức giận của Hòa Cước Túc mà sinh bụng nghi:

- Có chắc là Triệu Cam hay không? Hay ta lại bị mắc kế của họ Quách, họ Thi kia.

Đinh Tráng chắc nịch:

- Chắc chắn là Triệu Cam. Suốt hai tuần qua, hắn liên tục sai người vào trong thành rêu rao, mắng chửi quân ta. Lại cho người quấy nhiễu dân lành, đám con gái không dám ra khỏi thành chỉ vì sợ bị bọn chúng nhòm ngó đến.

- Sao hai ngày trước tới đây Đinh tướng quân không nói lại với ta.

Tráng thẳng ruột đáp:

- Khi đó, ta cũng nghĩ đó chỉ là kế chia rẽ của địch. Nhưng đến ngày hôm qua trông thấy mặt Triệu Cam thì ta không còn nghĩ như vậy nữa.

Cường cầm thanh kiếm sắc lẹm, lạnh ngắt lên dút vào vỏ bao cho Hòa Cước Túc. Cường vỗ về:

- Chuyện này để Triệu Cường ta phân xử. Cường địch ở trước mắt, mong Đinh tướng quân gạt đi hiềm khích cá nhân để cùng phục vụ lợi ích chung của quân lính Phong Châu.

Hòa Cước Túc gất gông, chân đạp đạp xuống nền đất:

- Chẳng phải là tên Triệu Cam đó gây hấn trước với ta hay sao. Ta phải nhẫn nhịn hắn để cho địch tràn vào thì mới hả lòng hay sao? Cái tên cam quyết đáng ghét, ta chỉ muốn băm vằm hắn cho nát như cho quạ ăn.

Cao Văn Trác chạy vào trong, bê nguyên đĩa cam trên bàn Triệu Cường mang cho Đinh Tráng. Tráng trông thấy liền giương tay hất đi. Văn Trác thu lại, đĩa cam còn nguyên vẹn. Họ Cao đưa một quả cam cho Tráng nói lời cọt nhá:

- Đinh Tráng tướng quân muốn có cam để băm, có ngay đây. Đinh tướng quân hãy cứ dùng kiếm chém cho hả giận.

Đinh Tráng cầm lấy, tung trái cam lên múa ba đường kiếm thoăn thoắt. Roi trên đầu kiếm là sáu miếng cam đã cắt. Cường vỗ tay tẩm tắc khen ngợi:

- Hay lắm! Trước giờ ta chỉ nghe Đinh Tráng có biệt tài chạy nhanh hơn ngựa, nay mới trông thấy kiếm pháp của tướng quân. Mũi kiếm lướt nhanh, sắc lẹm đến gai người. Rất đáng khâm phục. Rất đáng khâm phục.

Ba người mỗi người hai miếng ngọt lành, thanh thanh. Đinh Tráng bỏ qua chuyện của vị huynh đệ của Triệu Cường vào trong phủ bàn bạc việc quân.
Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại Ww.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 75: Chương 15.5 Lửa Thiêu Thử Vàng

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ mười lăm

Thành Bạch Hạc, cô thôn nữ trầm tư

Sông Tam Đái, Triệu Công truyền thơ sấm

Chương 15.5 Lửa thiêu thử vàng

Sáng ngày sau, Triệu Cường nhận được tin báo Hàn Ước mang binh mã đánh hai huyện Vũ Bình, Thái Bình thắng lớn, quân đội của Dương Chí Liệt phải lui về phía nam. Phong Châu bị chia cắt hoàn toàn với đám quân họ Dương.

Phía bắc, đội quân áo đen quấy phá chiếm được Bình Nguyên châu, đẩy quân triều đình về phía thành Nà Lữ. Trong tình thế ấy, Cường chẳng hề nao núng tự mình dẫn binh ra bờ sông Tam Đái đọc thơ vọng sang bờ đông, nơi quân địch họ Thi họ Quách đang cho quân hạ trại. Thơ rằng:

“Biển trời sông núi của người nam

Giặc giả tới đây phá xóm làng

Sóng dữ phong ba bao trận đánh

Bình tâm nín lại một giang san

Nghìn năm đầu thế hoa hòa đất

Vạn cổ không lay kẻ sở sàng

Thời thế chuyển dời không lối thoát

Giặc kia muốn sống hãy xin hàng?”

Lời truyền như tiếng sấm rền bên tai khiến quân sĩ Đường triều bất an. Thi Nguyên buộc phải dùng kế ép một đình trong vùng đóng giả người đọc thơ ấy, sau đó bắt lên đứng trước toàn quân chặt đầu bêu thị chúng. Quân sĩ nhà Đường yên ngay.

Nghe đội quân áo đen chiếm được thành quách phía bắc châu Phong lại đuổi quân triều đình về Nà Lữ, cả hai bên đều sai sứ tới gặp thủ lĩnh quân áo đen mong được liên hợp chống lại đội quân của kẻ còn lại. Chờ suốt năm ngày chẳng hồi tin, Quách Thôi tiếp tục sai sứ tới gặp viên thủ lĩnh áo đen, lần này viên thủ lĩnh đó không tiếp sứ của quân Đường.

Thi Nguyên trông thấy việc chướng mắt liền can ngăn họ Quách:

- Nếu tướng quân có ý muốn trông ngóng bọn Hắc Y kia mang binh mã quấy phá châu Phong chi bằng ta ra tay trước phá thành Bạch Hạc, thắng rồi khi ấy tự khắc bọn áo đen ấy trông thấy mà liên thủ với ta phá quân địch. Mỗi ngon trước mặt sao lòng nào tướng quân lại muốn gọi chó sau nhà để chia mỗi với chủ. Dầu gì bọn đó cũng chỉ là phường thổ phỉ, không đáng để chúng ta phải lưu tâm.

Quách Thôi suy nghĩ một hồi, gọi họ Thi lại gần nói nhỏ:

- Ta có kế thế này. Quân Man Hoàng vừa bị Hàn đại nhân đánh một trận còn chưa hoàn hồn ắt có kẻ lung lay tinh thần. Ta nghe Hà Bình Xuyên là tướng dưới trướng của họ Dương đang đóng quân ở núi Ba Vi. Lúc Hàn đại nhân mang binh mã đánh huyện Thái Bình, họ Dương không kịp ứng cứu mà thân cô thế cô đứng giữa hai bên quân ta và quân châu Phong. Ta viết một lá thư cho Hàn đại nhân muốn chiêu dụ hắn. Trong quân châu Phong có một viên tướng họ Cao vốn là người bạn cùng quê với Hà Bình Xuyên đó cũng vì uất ức với họ Dương mà hàng quân châu Phong. Hai người này có thể dùng được để trong ứng ngoài hợp loại bỏ họ Triệu ở châu Phong.

Thi Nguyên lắc cổ ba cái, nhếch miệng cười:

- Ngài có nghĩ đến bọn chúng đang dùng khổ nhục kế hòng qua mắt họ Triệu hay chẳng? Há gì sau khi Cao Văn Trác đó đầu hàng châu Phong, họ Hà đó không những lui quân về Thái Bình mà vẫn đóng ở núi Ba Vi liên tiếp phá trại quân ta đồn trú ở phía bắc huyện Thái Bình? Ta nghe châu Phong nội bộ lục đục nên rất có thể đó là cái kế của tên Đỗ Sĩ Giao hòng muốn nhổ bỏ tận gốc thế lực họ Vương ở châu Phong chứ chẳng phải như chúng ta vẫn nghĩ. Họ Triệu đó đâu có tài cán gì mà thống lĩnh châu Phong một cách dễ dàng như vậy.

Viên ái tướng của Hàn Ước bắn khoán hồi lâu. Quách Thôi hỏi Thi Nguyên:

- Nếu đã như vậy, tại sao họ Triệu vẫn bắt giữ hai người Liêu Đức Thịnh và tên quý Tồn Thăng đó? Ta nghe họ Triệu đó có cái uy mà những kẻ khác đều phải kính nể hấn vãi phần. Ngày trước hấn cùng họ Dương kia lâm trận, quân lính nể sợ họ Dương mười thì nể sợ họ Triệu đó chín. Không phải Sĩ Giao mà chính họ Triệu đó mới là người khiến cho Hàn đại nhân đau đầu.

Thi Nguyên ngồi yên lặng, rút kiếm ra lau chùi. Quách Thôi trông thấy vẻ mặt họ Thi không lấy làm hài lòng. Quách Thôi nói:

- Các người giao chiến với nhau suốt gần chục năm nay, có những điều ta không thể hiểu bằng Thi Nguyên được. Nếu Thi tướng quân có ý kiến gì đừng ngại nói cho ta biết. Sau khi dẹp bỏ loạn đảng, công lao lớn nhất sẽ là của tướng quân.

Thi Nguyên ném thanh kiếm xuống sàn, tiến tới giàn vũ khí chọn lấy cây thương nặng rồi lại đem ra lau chùi bóng loáng. Quách Thôi trông theo họ Thi, ngồi sốt ruột trông ngóng lời bàn từ phía hấn.

Bỗng cửa trại rách toang, một tên lính chạy xộc vào bẩm lại với Quách Thôi:

- Bẩm tướng quân. Hà Bình Xuyên, hấn, hấn dẫn theo ba nghìn binh...

Tên lính chống tay, thở dốc. Thi Nguyên nhặt thanh kiếm, dí vào cổ tên lính đó. Quách Thôi quắc mắt, mượn lời quát mắng họ Thi. Họ Thi bực tức ra ngoài cửa trại. Tên lính lắp bắp nói:

- Hà Bình Xuyên dẫn hai nghìn binh đầu hàng Hàn đại nhân. Dâng kẻ đánh châu Phong, hấn còn tình nguyện mang hai nghìn lính tiên phong phá thành Bạch Hạc.

Quách Thôi chạy tới xốc ngược tên lính lên hỏi:

- Nhà ngươi nói gì? Nói lại cho ta nghe?

Tên đó nói lại nguyên lời vừa mới bẩm, Họ Quách vui sướng thưởng cho tên lính đó một suất rượu thịt. Quách Thôi nói lớn như muốn nói vọng ra cho Thi Nguyên nghe thấy:

- Quả nhiên không ngoài dự liệu của ta. Phen này châu Phong đã nằm gọn trong tay ta.

Thi Nguyên đứng ngoài nghe tin buồn bã dắt ngựa đi, lẩm nhẩm trong miệng Trời không giúp ta. Không lẽ ta sẽ phải phơi xác vì những bọn ngu dốt như cái tên họ Quách ấy.

Chưa đầy một ngày sau, Hà Bình Xuyên mang binh mã vượt sông Đà đánh vào trại quân phía nam thành Bạch Hạc của châu Phong. Triệu Cường không kịp trở tay, sai các tướng ra sức chống đỡ chờ đám quân của các bộ tộc phía tây tới cứu giúp. Sau nửa ngày, quân châu Phong bị tập kích bất ngờ, liên tiếp bị công phá không giữ nổi thành thu binh về phía tây.

Lại Sử Văn giữ một cánh quân đi từ huyện Thừa Hóa men theo bờ sông Thao hợp với đám tàn quân giáp mặt Hà Bình Xuyên. Họ Lại vượt râu, dùng đinh trên lưng ngựa ô quát mắng họ Hà. Hà Bình Xuyên nổi giận xua quân phá tan đội quân của họ Lại. Họ Lại vốn không quen đánh trận liền rút về núi Phú Lộc.

Quân của Hà Bình Xuyên đuổi theo đoàn đến chỗ có hai bên đồi núi tầm tắp hai hàng như những con voi đang châu, nghi có quân mai phục liền cho rút quân. Hà Bình Xuyên hành quân chậm rãi hòng dụ quân của Lại Sử Văn ra đánh.

Đúng như dự liệu của họ Hà, đến đoạn đèo Hà Nhì, quân châu Phong ồ ạt xông ra, mang đá lớn, gỗ to lăn từ trên đỉnh dốc xuống. Đoàn binh của Hà Bình Xuyên không hề nao núng, giương giáo dài, giáp khiên đứng lên phía trước tạo thành đường dẫn gỗ đá rơi từ trên cao dồn đến chỗ trũng hoắm. Đá gỗ lăn hết về chỗ ấy tạo thành một đồng cao.

Đoàn quân tiên phong của Sử Văn xông tới hòng chém giết quân lính của Bình Xuyên thì bị chính đá gỗ của quân châu Phong chắn lối đi, không tiến lên được.

Nhân tiết trời hanh, gió bắc, Hà Bình Xuyên cho người châm lửa thiêu cháy cả đoạn đèo núi. Quân châu Phong đành phải ngược bắc tránh lửa, giẫm đạp lên nhau chết đến cả nghìn người.

Đường núi từ Phú Lộc về Thập Thịnh rồi tới phía nam thành Bạch Hạc đã bị chặn đứng. Quân sĩ các tộc man phía tây buộc phải đi đường vòng tới Bạch Hạc ứng cứu bị đội quân áo đen xông ra cướp lương. Đám tù trưởng sợ hãi, hơn nửa cho quân lui về, chỉ còn có chừng mười lăm châu cơ mị tới cứu giúp châu Phong.

Triệu Cường gọi Triệu Cam đến bàn bạc với đám thổ phi áo đen. Sứ quân áo đen đòi chia đất với châu Phong. Cường cương quyết không chịu nên sứ ấy giận lắm đem báo lại với viên thủ lĩnh. Thủ lĩnh họ Mã nghe viên sứ kể lại cuộc đàm phán với Triệu Cường cũng không cho sứ sang bàn bạc thêm mà rút quân trở về phía bắc châu Bình Nguyên.

Quân triều đình nghe ngóng tin đội quân áo đen rút khỏi đất châu Phong mà mở cờ trong bụng, quân lính họ Hàn do tướng Lã Thực Sơn đi từ Nà Lữ tới chiếm lấy huyện thành châu Bình Nguyên. Tin báo về khiến Hàn Ước mừng lắm, sai người phong thưởng ngay cho họ Lã.

Lúc vào thành, họ Lã lập tức đuổi đám quan lại dưới quyền của thủ lĩnh áo đen, tự phong là Bình Nguyên châu đô đốc, cho người của mình vào trong các bản trong núi cường bức dân lành, cướp lấy thóc lúa, trâu bò.

Triệu Cường khi ấy ở huyện Gia Ninh lo lắng không yên sai Cam dẫn năm trăm binh mã tới châu Bình Nguyên. Các tướng đều cho là quá mạo hiểm với số binh ít ỏi như vậy nên ai cũng can ngăn họ Triệu. Cam cũng chẳng phải loại ngu dốt nên không nhận binh đi đánh.

Cường điếm mặt các tướng duy chỉ có Cao Văn Trác dám nhận binh đi lấy lại châu Bình Nguyên. Bọn thuộc tướng ai nấy đều tái xầm mặt mày, xong rồi nghe giọng Cao Văn Trác đứng ra nhận binh liền thở phào nhẹ nhõm.

Lúc tan cuộc, Triệu Cường nói Cam ở lại bàn chuyện cùng với họ Cao. Lại Sứ Văn bước ra ngoài đứng trước cửa trại ngóng vào nhưng không nghe được điều gì nóng lòng xông vào. Ba người kia đang cười đùa vui vẻ trông thấy Sứ Văn vào liền tắt cười trông theo.

Thấy Sứ Văn khúm núm, Triệu Cường quát mất hỏi:

- Chẳng hay Lại bỏ đầu có việc gì mà lại xông thẳng vào trại ta? Không sợ bị quân lính bắt giải vào nhà lao?

Lại Sứ Văn lúng túng, liền quỳ sụp xuống vái lạy Triệu Cường:

- Triệu Công tha tội. Tiểu nhân chỉ là chưa hiểu một chuyện muốn hỏi nhưng đợi ở phía ngoài suốt từ nãy giờ thấy ba người cười đùa mà lòng nóng như lửa đốt đành phải thất lễ xông vào.

Cường ngồi xuống ghế, chống tay đỡ lấy tấm lưng dài, vuốt râu nheo mắt nhìn họ Lại, giọng nói ôn tồn:

- Lại bỏ đầu có điều gì khúc mắc, cứ nói. Ta miễn cho tội tự ý xông vào trại chủ tướng.

Lại Sứ Văn luống cuống sắp sửa lại áo quần nghiêm trang, cúi thấp mình không dám nhìn lên, giọng run run nói:

- Lại tôi không được học qua binh pháp, cũng chưa từng được theo thầy giỏi học nho, tự thân thấy mình còn kém cỏi không dám bàn chuyện binh gia. Nay thấy Triệu Công mang chỉ có năm trăm lính tới Bình Nguyên châu để chiếm lại một thành trì ở phía trên núi, dễ thủ khó công, lại thêm sức địch bảy tám nghìn. Xung quanh đều là hiểm cốc, độc sơn chỉ e năm trăm binh mã của ta chẳng đủ để bọn chúng mài gươm giáo.

Triệu Cường vui vẻ đáp lời họ Lại:

- Đúng là suy nghĩ của một vị tướng tốt. Luôn luôn nghĩ cho quân lính của mình. Chỉ có điều khi này họp bàn các tướng, Sứ Văn không nói lấy một lời để ta thay đổi quyết định. Ta thấy các tướng đều im lặng nên ta nghĩ hết thấy đều đồng tình.

Sứ Văn ấp úng đáp:

- Tại, tại là vì...

Triệu Cam nhăn nhui mày râu, mặt tròn, mắt xếch, tay sờ cằm vuốt ve, giọng the thé như bọn hoạn quan nói với Sứ Văn:

- Anh ta muốn thử lòng bọn các người. Xem ra chỉ có Lại Sứ Văn và Cao Văn Trác là hết lòng với anh ta và quân lính châu Phong. Đám người kia hết thấy đều ham sống sợ chết, chỉ biết nghĩ cho mình. Dầu có giao cho cả vạn binh mã cũng chẳng thể giết địch lập công.

Cao Văn Trác tay vỗ bụng phốp phốp, cười lớn:

- Nếu chẳng phải Hà Bình Xuyên kia dọa cho Lại Sứ Văn một trận nhớ đời thì chắc chắn Lại bỏ đầu sẽ sẵn sàng nhận binh tới châu Bình Nguyên. Có phải không?

Triệu Cường nở nụ cười, đứng dậy tiến lại gần chỗ Lại Sứ Văn đỡ họ Lại đứng thẳng lưng. Triệu Cường quan sát từ phía sau, vỗ vai nói với Sứ Văn:

- Trận ở Hà Nhì với Hà Bình Xuyên, ta không trách Lại Sứ Văn. Tình thế lúc ấy, nếu không đi về phía tây mà dẫn quân địch tới Bạch Hạc nào khác chi dâng thịt miệng hổ. Cũng nhờ thế mà Bạch Hạc vẫn còn đứng vững.

Cao Văn Trác tiếp lời:

- Nhưng đội quân của Hà Bình Xuyên thường xuyên tới công thành chửi mắng hòng dụ quân ta ra khỏi thành để đánh. Trước giờ ta cùng họ Hà đó đánh đông dẹp tây chưa bao giờ thấy họ Hà đó như vậy. Thật là kỳ lạ, Hà Bình Xuyên luôn luôn là người có chủ kiến chiếm thành, công thành bằng chết. Ấy vậy mà lần này chỉ mon men dưới thành chửi mắng quân ta.

Triệu Cường giương hai tay như muốn bình giải nguồn cơn đang khiến họ Cao giận dữ:

- Nhà người hãy mau mau cầm binh tới châu Bình Nguyên, dọc đường đi chia quân theo các mé núi, bờ sông vào các bản làng. Ban ngày tá túc nhờ nhà họ, ban đêm hành quân thần tốc. Lệnh trong hai ngày tới được trị sở châu Bình Nguyên.

Triệu Cường quay sang Triệu Cam nói:

- Triệu Cam. Chủ dẫn theo đoàn tùy tùng họ Triệu tiếp tục đi về phía bắc, đến chỗ ta đã bàn với từ trước với chủ. Nếu cần thêm binh mã hộ tống thì báo với Hòa Cước Túc để điều thêm. Không được tự ý lộ diện như ngày trước khiến cho quân sĩ châu Phong hoang mang.

Triệu Cường vỗ mạnh vào vai Lại Sứ Văn, bờ vai rắn chắc, đôi chân vững vàng. Lại bỏ đầu không hề nhúc nhích. Cường nói:

- Sứ Văn cùng Hòa Cước Túc, cố thủ Gia Ninh và Bạch Hạc. Nhất định không được ra khỏi thành gây chiến. Đợi quân tiếp viện từ các châu cơ mi tới thì nhất loạt xông ra đánh bờ đông sông Tam Đái. Phía nam chỉ thủ, không được phép công. Nghe chưa.

Lại Sứ Văn thẳng lưng, mắt nhìn thẳng, đồng dạc đáp:

- Nghe rõ. Thưa Triệu Công.

Triệu Cường dùng hai tay xoa nhẹ vào nhau cho bớt đi cái giá buốt của mùa đông xứ Nam. Ánh lửa đèn dầu phụng lập lờ, Triệu Cường ngồi xuống thành thoi ngả lưng về phía sau, cao hứng ngâm khúc hát xoan vùng Nghĩa Lĩnh. Cường quán lấy chiếc chăn mỏng khoác lên mình rồi thiếp đi trong cơn gió rét thổi từng cơn tê tái.

Đâu đó ngoài kia tiếng mõ, tiếng chiêng khua quân lính trở về trại binh, tiếng í ới gọi nhau đi tìm chỗ trú thân cho qua cơn đói rét, tất thấy đều hiện lên trong giấc mộng của kẻ đang ôm mộng bá chủ. Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 76: Chương 16.1 Lạc Lối Ở Châu Bình Nguyên

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ mười sáu

Huyện Thái Bình, Cao Văn Trác giương uy

Châu La Phục, gái họ Thôi lờ bước

Chương 16.1 Lạc lối ở châu Bình Nguyên

Bình Nguyên châu – đám quan lại người Hoa Hạ vẫn gọi là châu Quảng Nguyên gồm huyện Bảo Lạc và sáu động Túc Tang gồm Đề Định, Vĩnh Điện, Bảo Lạc, Vị Xuyên và hai động nhỏ vắt vẻo cạnh dãy Hoàng Liên, vùng đất khi họ cò gầy, nước độc rừng thiêng, cheo leo vách núi cạnh dòng sông dữ Lô Giang, quanh năm khí hậu khắc nghiệt, trong rừng nhiều hồ báo, rắn chuông. Đất này lại ẩm nhiều lam chướng nên dân cư thưa thớt, chủ yếu là dân mán và các bộ lạc người Mán hầu hết lệ vãn theo những phong tục cổ xưa, không chịu khuất phục thế lực của triều đình phương bắc, cũng như nước Nam Chiếu mới nổi lên ở phía tây châu Bình Nguyên.

Biết bao nhiêu lần triều đình phương bắc đã tăng cường khí giới binh mã, cho đắp lũy, dựng thành, đặt trị sở cai quản nhưng đều bị đám dân hoang dã ở vùng ấy không tuân, đánh đuổi quan huyện, xua quân lính của chính quyền phương bắc ra khỏi đất châu Bình Nguyên.

Thành quách cheo leo, đường vào châu đều là đường núi hiểm trở, hoặc không thì phải kết bè theo dòng ba dòng sông bao quanh đất Bình Nguyên là sông Côn, Sông Lô và Sông Gâm. Có lần Đỗ Sĩ Giao từng nói với Dương Thanh và Triệu Cường:

“Đất này dễ thủ khó công từng chôn vùi quân lính triều đình phương bắc suốt từ thời kỳ Trần Vũ Đế - Trần Bá Tiên. Chỗ đây lại là đường qua lại ngắn nhất giữa các châu phía tây nam và Giao Chỉ, Ung Châu, Quỳnh Châu, Quảng Châu. Nếu vào tay quân Nam Chiếu thì ắt sẽ là hiểm họa cho triều đình phương Bắc và trị sở An Nam ở Tổng Bình. Nếu châu Phong quân được đất ấy thì sẽ chẳng sợ bọn Nam Chiếu, hay châu Ung, châu Quảng.”

Nhớ lại năm trước, Bá Tiên đánh nhau với Lý đế của nước Nam Việt, Lý Đế thua trận phải rút về thủ ở thành Gia Ninh. Nghe tin Lý Nam Đế thua quân Lương nên Địch quân người Mán từ Bình Nguyên Châu mang quân xuống. Nhưng ngờ đâu lúc quân Mán mang binh mã tiếp tế cho Lý Nam Đế, Lý Đế đã bị một viên tù trưởng người Mán ở động Khuất Lão thuộc Tư Nông Châu giết chết.

Viên tù trưởng ấy dâng công trạng cho họ Trần, Bá Tiên khi ấy là đại tướng của quân Lương trở mặt với viên tù trưởng ấy giết sạch đám người Mán đi theo. Từ bấy giờ người Mán xứ ấy luôn giữ hận với đám quan tướng người Hoa Hạ.

Khi Trần Bá Tiên lập ra triều Trần ở Trung Nguyên, người Mán tập hợp lại cả vùng đất rộng lớn từ ranh giới châu Phong đến núi Tụ Long, vượt qua dải núi Tây Côn Lĩnh nổi dậy giành lại quyền tự chủ, không lệ thuộc vào chính quyền phương Bắc nữa. Sau này, các quan đô hộ An Nam thời Tùy – Đường

đều không tài nào quy phục nổi vùng đất ấy nên đất ấy được liệt vào hàng Cương Thổ.

Dựa vào địa hình, khí hậu và thổ nhưỡng đất châu Bình Nguyên, gia đình họ Vương ở châu Phong đã nhiều năm được hưởng lợi từ những chính sách mềm dẻo với đám người man di xứ ấy. Bọn Nam Chiếu đã mấy lần nhăm nhe nhưng đều bị cản bước bởi sự hung hãn của đám người châu ấy.

Quân lính triều đình thời quan đô hộ Bùi Hành Lập sau khi chùn chân ở xứ Man Hoàng, rút binh về châu Ung đi qua châu Bình Nguyên bị bọn tù trưởng người Mán xô xiên lừa thu hết khí giới quân lương. Họ Bùi trở về Châu Ung với vồn vẹn mười binh mã.

Thế mới thấy cha con họ Vương trước giờ bình yên vô sự ở dải đất châu Phong hẳn không phải là chuyện giản đơn như đám quan lại ở Tổng Bình vẫn nghĩ.

Hàn Ước tới An Nam mang theo những dự định mà quan sứ trước là Lý Nguyên Gia vẫn còn dang dở là thu phục lòng dân xứ An Nam. Hàn Ước cho mở rộng thông thương với các nước vùng biên ải và ngoài biển Đông, đồng thời vỗ về đám quan lại địa phương, khuyến khích các cánh tay nối dài cho họ Hàn. Việc ấy không ngoại trừ với đám dân người Mán châu Bình Nguyên.

Tuy rằng dầu hao tâm tốn sức, họ Hàn vẫn không thể tạo tầm ảnh hưởng tới vùng đất Cương Thổ chắc ba giữa châu Ung, Nam Chiếu và châu Phong – Giao Chỉ.

Thời gian gần đây, có một đội quân áo đen thường xuyên vào trong các bản làng ăn com với dân bản, ngủ cùng nhà với dân. Bọn thuộc hạ của thủ lĩnh áo đen vào trong dân không những chẳng nhiều nhách mà còn biết lắng nghe tâm tình của dân bản, thấu hiểu được nỗi lòng người dân nên thủ lĩnh áo đen bày ra nhiều kế sách trị được đám dân bản ngang ngạnh vùng đất châu Bình Nguyên ấy.

Trong một thời gian ngắn ngủi mới chùng gần một năm, số dân người Mán đi theo đội quân áo đen ở châu Bình Nguyên đã lên đến hơn một vạn người. Dọc theo bờ sông Lô lên đến hơn chục tòa thành lớn nhỏ được đội quân áo đen dựng lên.

Sản vật phong phú có mỏ bạc, mỏ đồng, mỏ sắt nhờ thế mà vũ khí được đúc rèn dễ dàng. Rừng xứ ấy có nhiều gỗ tốt, nào là lim, vàng tâm, gỗ Sam – Ngọc Am phục vụ cho nhu cầu dựng nhà cửa, quân giới.

Đội quân áo đen vào trong núi, vạt rừng, xẻ đất, dẫn nước từ suối tới ruộng cạn, dạy người dân trong châu ấy cách trồng cây lúa, chặt bỏ cây báng ăn chẳng no được cái bụng. Các thứ linh chi, hà thủ ô, sa lê, tuyết lê ngày trước dân châu Bình Nguyên thường xuyên mang đem nấu cho vật nuôi trong nhà, nay đám quân lính áo đen mách cho dân ấy đến các chợ của người Giao Chỉ, người Lão, Lý để bán. Cũng vì thế mà dân bản biết được giá trị của những thứ họ đang có nên họ càng ra sức bảo vệ lấy mảnh đất của họ trước sự nhòm ngó của Nam Chiếu và triều đình phương bắc.

Mùa xuân năm Mậu Thân, bộ tướng của họ Vương là Lý Do Độc nghe theo lệnh của Đỗ Sĩ Giao đánh vào thành trì giành lại đất châu Bình Nguyên rơi vào sự kiểm soát của đoàn binh áo đen nhưng không ngờ được sự phản kháng của đoàn quân áo đen lại dữ dội đến vậy.

Sĩ Giao và Do Độc không hay sự có mặt của đoàn quân áo đen trong dân bản nên đã cố đánh trực diện vào thành phủ châu Bình Nguyên ở huyện Long Đường.

Chỉ trong hai ngày, quân của Lý Do Độc chiếm được hai thành huyện còn lại là Long Thạch và Bình Lâm. Do Độc giành lại châu Bình Nguyên trong ngónh ngang thành quách bị phá, sức người không thể xây dựng lại ngay được, Do Độc đành phải chờ quân tiếp tế và viện lương từ châu Phong nhưng bị đội quân áo đen tập kích ở Đàng Sơn không còn tin tức từ bấy giờ nữa.

Lúc Sĩ Giao phải rút khỏi châu Phong cũng là lúc đội quân áo đen bành trướng thế lực xuống các huyện phía nam của châu Bình Nguyên, áp sát với châu Phong. Lại hay tin họ Vương đột ngột qua đời, chính quyền châu Phong bị chia rẽ giữa thế lực cũ của họ Vương họ Kiều và Triệu Cường nên quân đội áo đen lập tức lợi dụng Triệu Cam, em trai của Triệu Cường vốn không có chung chí nguyện với đám người châu Phong.

Triệu Cam mang theo gia quyến chạy tới núi Lịch Sơn thì gặp một đội binh cưỡi ngựa mặc áo đen, dưới đóng khổ đen, quần khăn mỏ quạ màu đen, răng nhuộm đen. Cam mới hỏi đám lính với giọng nói đầy mỉa mai:

- Chẳng hay là giặc cướp nơi nào lại mang áo đen, nhuộm răng đen trông thật nực cười.

Tay đi đầu liền cho ngựa quay lại xông tới dùng song tiễn đánh trúng ngực Triệu Cam. Cam ngã nhào ra đất, tay đó trông thấy Cam ăn mặc lôi thôi, lại mang theo gia quyến già trẻ hơn mười mấy người nhếch nhác nên xuống ngựa tiến lại gần Triệu Cam. Cam sợ hãi, quỳ lạy van xin:

- Xin các anh tha mạng cho. Tại tôi lỡ mồm, các anh không phải là cướp, các anh không phải là cướp.

Tay đi đầu không hiểu lời Cam nói, một tên người Mán tới thủ thi vào tai. Một lát sau tay người Mán quay ra nói với Cam:

- Bọn các người là dân chạy nạn, có sao lại vào nơi rừng sâu nguy hiểm. Không sợ hổ báo ăn thịt hay chăng?

Cam lắp bắp đáp:

- Chẳng giấu gì các anh. Tôi là em trai của Triệu Công, bởi vì một lẽ Bạch Hạc không dung chứa kẻ mang tội nên anh tôi mới bảo tôi tới đây lánh nhờ viên tù trưởng người Mán tên là Mã Lăng Vi. Nay gặp các anh ở đây không biết phải trái lẽ đắc tội với các anh, mong các anh thứ cho.

Tay đi đầu nghe thấy Cam nhắc đến cái tên Mã Lăng Vi mà sừng sốt nói một tràng. Cam ngờ ngác không hiểu, tay người Mán nói truyền ý lại cho Cam:

- Là chủ tôi hỏi anh là thế nào với Mã Lăng Vi?

Cam đáp:

- Tôi cũng không hay. Triệu Cường nói tôi đi tới Lịch Sơn, trú nhờ ở đó.

Tay dẫn đầu đoàn binh nói với Cam thông qua tay người Mán:

- Ra là khách của Mã đại nhân. Vậy thì mời Cam tướng quân đi theo đám người chúng tôi.

Cam quàng mắt nhìn đám người áo đen, lấy làm điều kỳ lạ, Cam hỏi lại:

- Các anh là ai? Định dẫn chúng tôi đi đâu. Nếu có điều gì không phải. Các anh hãy thứ cho. Tôi có chút bạc nén trong tay nải, các anh hãy cầm lấy. Tha mạng cho chúng tôi.

Tay người Mán cười lớn:

- Triệu tướng quân một thời lên đến chức Bình mã sứ Giao Châu ấy vậy mà gan như con chuột vậy sao. Chúng tôi chính là người của họ Mã đây. Mã đại nhân nói đám tiểu nhân đi tuần núi Lịch Sơn suốt mấy ngày nay chỉ để đón các vị.

Cam nghi ngờ, gan hỏi:

- Các anh là người của họ Mã đó sao lại ăn mặc trông đám thổ phỉ?

Tay người Mán nói với Cam:

- Trước đây, bọn dân bản chúng tôi mặc áo thổ cẩm nhưng từ khi Mã đại nhân tới đây, dân chúng tôi đều theo đại nhân mặc áo đen, lấy lá cây trên rừng về nhuộm vải, nhuộm răng.

- Là Mã Lăng Vi đó sao?

Anh chàng kia đáp:

- Không phải là Lăng Vi tù trưởng. Mà là Mã đại nhân. Mọi người gọi là Mã đại nhân nên ta cũng chỉ có biết là như vậy.

Cam nghĩ đến những cái tên họ Mã mà Cam từng biết liền hỏi lại:

- Họ Mã đó hiện đang ở đâu? Các anh có biết không?

Tay người mán nhìn tên dẫn đầu đoàn rồi lẩm lét nói giọng Giao Chỉ cho Cam nghe:

- Tôi nói, anh không được nói là ta kẻ đó nghe chưa. Tôi nghe nói họ Mã đó ở huyện Lạc Diêm, Chi Châu. Vừa rồi bắt được hai tên tướng người Man Hoàng...

Đương nói dở câu chuyện, tay cầm đầu đám áo đen cầm song tiễn đánh trúng gáy tên người Mán. Anh chàng lăn đùng ra, sấp mặt trên đám lá cây khô. Rồi từ đâu một đàn rắn hổ tới quấn lấy khắp người anh ta, ra sức phì phò phun nọc độc về phía anh chàng. Hai khác sau anh ta tím tái rồi tắt thở.

Triệu Cam mặt lấm lét trông theo mà không dám mở lời hỏi thêm câu nào. Suốt đoạn đường núi, bên vách đá cheo leo, bên sông sâu thác dữ khiến Triệu Cam lạnh gáy khi thì thoảng lại có đám rắn hổ chắn đường quấy lấy chân ngựa.

Phải khó khăn lắm, Cam mới thở phào nhẹ nhõm khi tới gặp được viên tù trưởng họ Mã ở trên căn nhà sàn giữa hai con suối róc rách hai bên rừng núi.

Bước vào trong căn nhà, Triệu Cam trông thấy một đám người Mèo đang nằm ngả nghiêng, miệng cầm ống tre chọc vào cùng một chum đất màu vàng nâu. Người nào người nấy mình trần, đen bóng, đầu quấn khăn đen hót gọn mái tóc xù xòa của bọn họ.

Cam bèn lên tiến tới cúi chào đám thanh niên, một người tuổi chạc tứ tuần, ria mép dày như con sâu róm, ánh mắt nâu, miệng móm mém cầm chum đất trên tay bước ra. Mình trần trơ khung xương, đôi chân lỏng không, cánh tay nhỏ nhẵn sạm màu, miệng móm mém nhai thứ lá màu đen rồi ông lão ngồi xuống chiếc thảm thổ cẩm. Ông ta hỏi:

- Anh là người nào sao vào đất của ta? Lại mang theo trai gái, trẻ già đi cùng?

Giọng nói của lão khó nghe, Cam lắc đầu không hiểu. Một tay thanh niên cầm chiếc cần rượu đập vào đầu Cam, nước và vỏ chấu từ trong ống tre bắn tung tóe lên mặt Cam, Cam ngửi thoang thoảng có mùi rượu nhưng không dám cất lời. Anh thanh niên đó nói với Cam:

- Già bảo là mày mang theo bọn con gái tới đây làm gì?

Mặt lão hom hem, gật đầu theo lời nói của chàng thanh niên chăm chú nhìn Cam. Cam đáp lời:

- Bẩm lão. Tôi là Triệu Cam, em trai của Triệu Công ở Bạch Hạc. Triệu Công có nói với Cam tới đây để gặp lão trú nhờ. Chẳng hay ý lão thế nào.

Đôi gò má hóp, lão mút một hơi mạnh chiếc ống cắm vào chum kêu lục đục rồi “à” một hơi sáng khoái, lão nói với họ Triệu:

- Lão mang ơn với họ Triệu, khi trước lão ở đất Man Hoàng mang bọn thanh niên trong bản đi đánh tù trưởng tộc Mường tên là Lò Sĩ Đồi chẳng may bị ngã xuống hồ nước, gặp Triệu Công khi ấy cùng đám lính đi qua. Triệu Công cứu lão nên lão và bọn thanh niên bản mới về được núi Lịch Sơn. Nay Triệu Công có lời, lão sẽ cưu mang anh và người nhà anh. Chỉ có điều nhà ta nhỏ, bọn thanh niên trong bản lại hay tới đây uống rượu, có con gái ở đây bọn nó lại thích làm cái trò trai gái, chỉ e là không tiện. Bây giờ bọn nó cũng ngà ngà say, không có sức để chặt gỗ dựng nhà. Phiên lão đệ của Triệu Công mang theo dao quắm ra bìa rừng chặt gỗ, chặt tre bện thành nhà để trú tạm. Lá cọ, lá tranh ở đồi bên có rất nhiều lấy về mà dựng mái.

Triệu Cam phấn khởi liền cho đám người nhà cất gọn hành lý, nói với hai thằng gia nô cùng phụ nữ đi chặt gỗ, chặt tre bện thành hai túp nhà nhỏ. Mã Lăng Vi nói ở chỗ này có nhiều rắn rết nên Cam phải chặt thêm nhiều tre nữa đẩy sàn nhà cao hơn cổ thì mới yên tâm.

Triệu Cam trú nhờ được mấy ngày ở nhà lão họ Mã thường xuyên trông thấy có toán người áo đen qua lại. Thường thì bọn chúng ghé nhờ buổi tối, sáng ngày sau lại mang gậy gộc, gươm giáo đi.

Cam tò mò, có một buổi sáng đi theo bọn ấy đến bờ suối dưới chân núi Lịch Sơn thì gặp một toán khoảng năm mươi người tụ họp ở đấy. Bọn chúng nói tiếng Ung châu, Triệu Cam nghe rất rõ bọn chúng đang bàn bạc việc giành đất châu Phong, kế hoạch do họ Mã bày ra.

Cam lầm lũi trở về trên núi, bỗng có hai tên xông tới trùm kín đầu Cam rồi đánh Cam ngất đi. Hai tên đó mang Cam tới một cái hang núi trông như hòm cá sấu, nhìn xuống sông Lô chảy cuộn cuộn.

Cam hé mắt trông thấy một tay dáng người thấp nhỏ, toàn thân kín mít một màu đen. Tóc búi củ hành, tay chấp phía sau trông về phía nam mặt trời đang lấp lánh hắt từ dưới mặt sông lên. Cam cố giẫy giụa ư ử trong cổ họng. Hai tên áo đen khác trông thấy Cam tỉnh lại liền chạy tới thít chặt thùng trời họ Triệu.

Nghe tiếng giẫy giụa của Triệu Cam, chàng trai kia quay lại, ánh mắt sắc lẹm nhìn Cam. Giọng nói người Mường xứ Lâm Tây, anh chàng hỏi:

- Ta nghe nói ở Phong Châu, họ Triệu các người đang nắm quyền có phải không?

Cam phòng má tròn mắt, mặt đỏ ửng như quả gấc chỉ gừ gừ trong cổ họng. Chàng rút miếng vải ra khỏi miệng Triệu Cam, Triệu Cam hít một hơi rồi “phun châu nhà ngọc”:

- Cha mẹ cái bọn điên dại khốn kiếp. Chúng mày đánh nén ông rồi lại bắt ông đi đến cái chỗ hoang vắng này hỏi chuyện huyền thần gì vậy. Bọn mày chán sống rồi sao mà dám bắt Cam tao. Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại Ww.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 77: Chương 16.2 Người Đồ Động Sa Lầy

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ mười sáu

Huyện Thái Bình, Cao Văn Trác giương uy

Châu La Phục, gái họ Thôi lơ bước

Chương 16.2 Người Đồ Động sa lầy

Nghe lời Cam tức tối chửi bới khi bị chàng trai mặc áo đen kia bắt được, chàng trai ấy liền cười:

- Cái loại cam chua loét như ngươi, chỉ có thể để vắt lấy nước rồi bỏ đi. Chứ đáng gì.

Triệu Cam nhổ bọt vào chân chàng, giọng nói xác xược:

- Cái loại chó hoang chúng mày. Chúng mày cậy đây là núi cao, rừng sâu mà nói những lời chó chết ấy sao. Anh tao giờ là chủ Bạch Hạc, Gia Ninh, núi Lịch Sơn này là của người Mán họ Mã mà họ Triệu lại là ân nhân của lão già ấy. Chúng mày dám động đến tao, để rồi xem chúng mày có thể giương

giương tự đắc được bao lâu.

Chàng lấy chân lau nước bọt lên mặt Cam. Chàng đập thẳng vào vai Cam, trợn mắt nhìn họ Triệu:

- Đờ ròi xem Triệu Cường bắt trung, bắt nghĩa ấy giữ được Phong Châu trong bao lâu. Ngươi có biết bọn này là ai hay không mà dám nói lời cứng.

Triệu Cam mắng mỏ chàng, chửi mắng thậm tệ. Chàng ra hiệu cho hai tên đệ tử đánh ngất Cam một lần nữa rồi ném Cam ở bờ suối phía chân núi Lịch Sơn.

Lúc tỉnh dậy, Cam thấy mình nằm bên bờ suối, toàn thân ề ảm, cố giương dậy quan sát xung quanh. Như một con ác mộng, họ Triệu dụi mắt nhìn xung quanh. Đám con gái trong bản đang giặt giũ ở bên suối nhìn Cam cười khúc khích.

Cam giật mình không biết trốn vào đâu rồi vội vàng chạy ra phía đá to gần bờ suối, vội vàng lấy chiếc khố quấn lại. Cam cười nhếch mép rồi quay ra hỏi bọn con gái:

- Bọn con gái các nàng chớ có nhìn ta như vậy. Là ai đã giặt quần áo cho ta. Cho ta cảm ơn.

Bỗng từ đâu đám thanh niên ngà ngà hơi rượu, mặt đỏ phừng phừng cầm gậy gộc xông tới chỗ Triệu Cam đánh Cam bầm tím mặt mày. Bọn con gái sợ hãi bảo nhau đưa nào đưa nấy cầm theo gầu nước, ôm lấy áo quần vừa giặt chạy vào trong núi. Cam cố giải thích nhưng đám thanh niên ấy càng ra sức đánh Cam. Máu mũi, máu mồm toé toét, nằm ngửa ra bờ suối, Cam than trách:

- Chả được cái mẹ gì. Anh Cường bảo mình tới đây, một mặt nương nhờ họ Mã ấy, mặt khác dò la tin tức về đám người áo đen ấy thế mà lại nhục nhã thế này. Còn mặt mũi nào mà về gặp cái lão già họ Mã ấy.

Cam thất thần, để mặc nước suối chảy qua người, chân tay sõng soài nghĩ vẩn vơ, mắt thao láo nhìn lên bầu trời. Người nhà của Mã Lăng Vi í ới gọi họ Triệu, Triệu Cam giật mình vội vàng lấy nước suối rửa mặt cho nhạt đi vết máu còn vương.

Nghe tiếng chân đi tới, Cam nằm ngửa ra bờ suối, đôi chân thả xuống dòng suối cho con nước lạnh toát chảy qua, rồi nhắm mắt vào giả ngất.

Lão họ Mã trông thấy chạy tới lắc đầu trách móc:

- Lão đệ ân nhân thật là... Chẳng gì trông mặt cũng đường hoàng tử tế mà lại suy nghĩ đồi bại như thế. Thật mắt mắt lão quá.

Triệu Cam tức tối, nhòm người dậy khiến Lão Mã giật mình. Cam xa xả giải thích:

- Không phải như Lão Mã nghe từ bọn thanh niên ấy đâu. Là Cam tôi bị một toán áo đen bắt đi. Bọn chúng hỏi tôi về tình hình ở châu Phong, sau đó tôi mắng chúng nó mấy câu. Bọn nó đánh ngất tôi ném tôi ở bờ suối, lại còn lột hết quần áo tôi ra. Tỉnh dậy thấy có bọn con gái đang ở đó giặt giũ rồi. Chứ tôi nào có cái ý nghĩ đồi bại ấy. Hiểu lầm, hiểu lầm rồi.

Lão Mã nhìn ra sau gáy họ Triệu. Có vẻ tin lời Cam liền sai người dìu Cam về căn nhà trên núi. Suốt quãng đường đi Lão Mã dặn dò Triệu Cam chớ nên gây sự với bọn người áo đen. Bọn chúng được lòng dân bản, lại mang nhiều thóc gạo, muối hạt cho dân bản nên dân bản yêu bọn ấy lắm. Bản thân Lão cũng là một người sùng bái bọn chúng. Cam cũng đành phải tặc lưỡi mà sống chung với đám người cuồng đạo ấy.

Đi đâu Cam cũng nghe thấy đám dân Mán đó nói về chuyện áo đen, nhuộm răng đen cho giống với thần nhân họ Mã. Họ Mã kia là ai, họ Mã kia thế nào mà sao đám dân bản kia lại tôn sùng đến vậy? Cái suy nghĩ ấy không sao dứt ra được khiến Cam muộn phiền trong suốt hơn tháng trời ở trong cái xứ khi ho cò gáy ấy.

Một ngày kia, Hàn Ước bội ước với đám quân Nam Chiếu, hòng một mình chiếm lĩnh hết dải đất An Nam nên đã lệnh tấn công hàng loạt các cứ điểm ở phía tây Tông Bình, cướp phá thành trì ở Mê Linh rồi mang quân đóng bên bờ đông sông Lô. Lại nghe Lý Toàn giết chết được Trương Sang ở thành Nà Lữ nên đám dân Mèo ngay trước theo Giảng A Kha lấy làm há hê lắm mang theo khí giới, gây gộc chiếm lại thành lũy ở các vùng lân cận Bình Nguyên khiến cho họ Triệu ở Châu Phong bất an.

Triệu Cường nghe trong dân chúng phía bắc châu Phong đang dần ngả theo đám người lạ mặt áo đen kia liền tức tốc sai Hòa Cước Túc Đình Tráng giữ chắc huyện thành Gia Ninh. Cường còn sai thêm các tướng dựng thêm lũy ấp, chặn đường tiến của đám quân áo đen đang ngày càng bành trướng về phía nam để tránh khỏi sự cô lập giữa ba ngả quân địch.

Triệu Cường chưa kịp trở tay thì Họ Mã kia đã sai đám tù trưởng người Mán, Mèo đó nổi dậy kéo các tộc khác trong vùng ly khai khỏi sự lệ thuộc châu Phong đang bất ổn, lại bị nhầm nhe bởi quân Đường.

Về phía Triệu Cam, hần ngày ngày uống rượu cùng đám người Mán ở núi Lịch Sơn kia mà thay lòng, ngả theo bọn ấy. Triệu Cường mấy lần viết thư thăm hỏi đều bị Cam say rượu đốt đi. Cường viết thư cho vợ Cam đi cùng thì biết được việc Cam ăn chơi theo bọn áo đen rượu chè suốt ngày, bỏ bê việc mà Cường đã giao phó cho Cam từ trước. Cường cả giận liền cho binh lính tới Lịch Sơn thì bị Cam dẫn đội quân áo đen bắt trời bằng hết.

Đình Tráng nghe tin binh mã dưới trướng bị bắt nên năm lần bảy lượt đứng dưới chân núi thóa mạ họ Triệu. Đến ngày gần xuất binh đánh quân triều đình, Cam dẫn một đội trung quân chừng hơn một nghìn người vào thành Gia Ninh quấy nhiễu.

Lúc bấy giờ, Triệu Cường mới chịu ra mặt để đàm phán với họ Mã. Họ Mã kia hành tung bí ẩn, Triệu Cường phải tới tận núi Tụ Long mới gặp được họ Mã, nhưng cũng chỉ trong giây lát.

Hai con người này nói qua loa vài lời thì Cường phát hiện ra điểm yếu của họ Mã. Hắn ta chỉ là một viên tướng của triều đình nhà Đường, bị ép phải bỏ chức quan mà về xứ chó đá gà sỏi này. Cường nắm được tâm tư của họ Mã, khéo dụ họ Mã mà hắn chịu nghe lời, không dám quấy nhiễu thêm.

Mối lo của Triệu Cường chuyển sang hết đám phản quân họ Dương – Đỗ và quân triều đình. Một bên là tình nghĩa xưa cũ, còn một bên chỉ là do họ Vương châu Phong gây hấn mà nên cái tội lớn phản nghịch trong mắt chính quyền đô hộ ở Tống Bình.

Lúc quân đô hộ quét sạch đất Mê Linh, đội quân của họ Triệu đóng tại hồ Diên Triệt cũng dần bị thất thế phải vượt sông Lô rút về phía tây. Triệu Cường viết thư cho Đỗ Sĩ Giao ngụ ý xin hòa hoãn với quân họ Dương. Chí Liệt biết tin liền sai Sĩ Giao viết một lá thư hồi đáp Triệu Cường.

Lời của Chí Liệt mong muốn họ Triệu dốc toàn binh chống trả quân đô hộ, về phía quân Dương – Đỗ sẽ lựa kế điệu hồ ly sơn mà đánh vào các yếu điểm của quân đô hộ. Lại thêm quân Trường Châu đi theo lối bờ biển đánh vào các huyện Chu Diên, Nam Định và Lục Châu. Thế quân triều đình khi ấy ắt sẽ loạn.

Cường nhận thư mà mở cờ trong bụng liền sai các tướng sĩ dồn toàn lực cho mặt trận phía đông sông Lô. Ở mặt này, Hàn Ước sai hai tướng là Quách Thôi và Thi Nguyên năm lần bảy lượt chiêu dụ quân của Triệu Cường nhưng không tài nào dụ được nên nghe tin quân châu Phong rời thành Gia Ninh liền tức tốc sai quân vây chặt bờ đông sông Tam Đái lên đến hồ Diên Triệt ở phía bắc. Thi Nguyên sai Trình Mậu mang thêm năm nghìn binh từ thành Cổ Loa tới Mê Linh sẵn sàng ứng chiến với mặt trận phía nam thành Bạch Hạc.

Ở mặt trận phía nam Phong Châu, sau khi chiếm được châu Nam Từ và huyện Thái Bình, quân họ Hàn do Hà Bình Xuyên cầm một vạn binh đắp lũy ở núi Tân, nhiều lần vượt sông Đà đánh vào các trại binh phía nam thành Bạch Hạc. Quân Châu Phong bị tổn hao sức lực phần nhiều nên cố thủ trong thành. Họ Hà không có cách nào dụ ra được nên đã viết thư cho họ Hàn dồn sức phá thành. Họ Hàn ba lần nghe theo bọn hầu cận mà bác ý của Bình Xuyên.

Thế quân chuyển biến liên hồi, Hàn Ước nghe tin Ái Châu Đoàn Uyển bắt tay với đám hương hào châu Hoan, Diên tập kết binh mã bên bờ nam sông Mã chuẩn bị vượt sông đánh vào Trường Châu. Quân đội của Dương Thanh buộc phải rút sâu về phía nam.

Huyện Vũ Bình, tướng giữ thành họ Diên là người Đỗ Động, trước theo họ Thi bị họ Dương, họ Đỗ bắt được nay lại có cơ hội để trả thù nên họ Hàn tin tưởng hẳn giao cho việc trấn thủ cửa ngõ phía tây nam Tống Bình.

Hai tướng khác người Hoa Hạ là Hàn Lâm và Cao Đình Định dẫn binh dọc theo sông Đáy dừng lại các lũy cũ do Đỗ Phụng Quán đắp lên để chống trả quân họ Dương. Chí Liệt thường xuyên tập kích đánh ban đêm nhưng không đánh được nên đã bàn với Đỗ Sĩ Giao cho lui binh.

Tin tức từ các nơi báo về khiến họ Hàn ung dung tự mãn ở trong La Thành. Hàn Ước kéo một đội binh mã hơn tám nghìn quân từ huyện Chu Diên tới bờ đông sông Lô lấy lũy áp ở hồ Diên Triệt tạo thành một cứ điểm. Nghe lời tay liêu tá họ Trần, Hàn Ước tiếp tục mang binh mã từ Châu Lục bảy nghìn người đi theo đường núi chiếm lại ải Nà Lữ và Phục Hòa.

Quân từ châu Ung, châu Quảng áp sát châu Bình Nguyên khiến đội quân áo đen phải rút sâu vào trong núi cao. Lo sợ bị mai phục nên Hàn Ước sai các tướng Vi Lung, Bàng Thụ không tiến quân vào châu Bình Nguyên mà đi theo đường Nà Lữ, tập kết tại núi Hiếu Sơn vượt sông Lô, sông Gâm đánh vào các ngả phía bắc của châu Phong.

Tháng chín, năm mậu thân (828), Phong Châu bắt đầu có những đòn phản công đầu tiên. Triệu Cường sai Hòa Cước Túc mang theo binh mã đất Lâm Tây hơn một vạn rưỡi hành quân theo hữu ngạn Đà Giang tập kích vào hai huyện Thái Bình, Vũ Bình. Việc hành quân bắt ngờ từ xứ Mạn Hoàng khiến cho cánh quân do Diên Khâm và Hà Bình Xuyên có đôi chút hoảng loạn.

Trong lúc ấy, Hàn Ước lập tức điều thêm năm nghìn binh mã từ Tống Bình đi về phía tây phá tan quân tiên phong của họ Đinh. Đinh Tráng liền chia quân làm hai ngả đường tập trung đánh vào huyện Thái Bình.

Hà Bình Xuyên lập mưu cho họ Hàn:

Tiểu tướng muốn dụ quân họ Đinh tới huyện Thái Bình, quân tiểu tướng sẽ rút hết khỏi thành huyện mà lên lũy cao núi Tân. Đợi khi quân họ Đinh đến thì lập tức từ trên núi đổ xuống đánh. Hàn đại nhân mang năm nghìn binh mã đánh trực diện từ phía đông, còn Diên Khâm rút binh từ huyện Vũ Bình đánh từ phía nam. Kế ấy sẽ khiến cho họ Đinh kia chẳng thể thoát khỏi tay ta.

Hàn Ước cho kế đó là phải nhưng vẫn đề phòng tăng viện từ huyện Chu Diên ba nghìn binh mã tới huyện Vũ Bình để phòng tập kích từ quân họ Dương. Trần Khôn ở lại Tống Bình để giữ La Thành.

Hà Bình Xuyên theo kế sách đã bàn với Hàn Ước liền sai quân lính ra khiêu chiến với Hòa Cước Túc. Đinh Tráng thấy sức quân họ Hà không thể kháng cự được liền mang binh mã tấn công cấp tốc, dùng chính cái ưu điểm của họ Hà mà dùng.

Hòa Cước Túc liền tiếp cho quân mang theo thang xe, cung nỏ, gỗ lớn bọc sắt tấn công lên mặt nam của thành. Chỉ trong hai canh giờ, thành bị hạ, Hà Bình Xuyên buộc phải phá vòng vây rút về phía tây.

Hòa Cước Túc cho quân truy sát đến chân núi Tân Viên thì gặp một trận gió lớn, cát bụi mờ mịt, lá cây cuộn cao hình vòi rồng. Tì tướng của họ Đinh là Đàm Sơn dắt theo hai nghìn binh trông thấy vòi rồng cho là điềm báo dữ liền quay lại thành huyện Thái Bình báo cho Đinh Tráng.

Tráng vốn tính tình không quyết đoán nên nghe theo lời Đàm Sơn cho quân đóng trong thành huyện Thái Bình.

Trong đêm, Tráng uống rượu say, đứng lên trên thành nhìn về phía tây thấy quạ đen kêu quang quác, lại có ánh lửa bập bùng đang xông tới. Hóa Cước Tốc liền chạy tá hỏa gọi quân lính dậy ứng chiến với địch.

Một vò rượu cháy quay vòng trên không từ phía nam bay qua cửa thành rơi trúng một mái nhà bên trong thành. Quân lính nháo nhác tìm nước dập lửa cháy mà nước càng đổ thì lửa càng lan ra rộng hơn biến thành huyện Thái Bình thành một chảo lửa.

Quân của Hàn Ước hò hét ở mạn phía đông, chẳng mấy chốc đã chiếm được bức tường thành phía đó. Hàn Ước sai quân lính mở cửa thành xông vào chém giết quân của Đinh Tráng chết như ngả dạ.

Cả trăm mái nhà bị thiêu rụi, trẻ con người già chưa hết kinh hãi trận chiến khi sáng thì đã phải chứng kiến thêm cảnh khói lửa buổi đêm. Người nào may mắn thì trốn thoát được, kẻ nào không may đều chịu chung số phận với đám binh mã của họ Đinh.

Khí thế ropy trời, quân của Điền Khâm cũng nhanh chóng phá được cửa thành phía nam, bức thành nổ đom đóp dưới ngọn lửa cháy dữ dội do quân lính của họ Điền phóng lên. Mùi dầu cháy, vải cháy và da thịt sạm trong lửa đốt khiến không khí trở lên ngột ngạt. Quân lính của Điền Khâm vừa lấy tay bịt mũi vừa cúi đầu xông vào, nhiều đứa bị lửa rơi trúng đầu chết cháy. Xác người đen trũi chất thành đống cao.

Điền Khâm buộc phải cho binh mã đi vòng sang phía tây hợp với quân của Hà Bình Xuyên đánh vào trong thành chặn mọi lối ra của họ Đinh. Nào ngờ có một đội quân từ phía bắc do một tướng mặt mày dữ tợn, giọng nói lơ lớ đất Vũ Bình xông tới, giọng quát tháo ầm ỹ:

- Cao Văn Trác chính là bốn tướng quân. Họ Điền kia còn không mau chịu thôi.

Nghe giọng nói quen quen, Điền Khâm cảm mâu xông tới mắt nhắm mắt mở hỏi họ Cao:

- Là tên Văn Trác người Đỗ Động, ăn cơm họ Dương lại phản họ Dương. Nếu đứng thì lĩnh của ta một mũi mâu.

Cao Văn Trác dừng mảnh cầm đao lớn sắc lẹm hắt ánh lửa làm lóa mắt họ Điền. Họ Điền cảm mâu đâm trúng mũi sắt của họ Cao. Văn Trác vẩy râu, quay lại cầm đao lia một đòn khiến ngựa của họ Điền ngã chúi đầu xuống đất. Họ Điền nhảy xuống đất chống cây mâu mất sắc lẹm nhìn họ Cao mắng chửi:

- Thằng ăn bám nhà họ Liêu kia. Mày còn định ngang tàng đến bao giờ. Hà Bình Xuyên đã khôn ngoan đầu hàng Hàn đại nhân. Bọn chúng mày còn không biết trước sau chống lại triều đình.

Văn Trác vuốt râu, bỏ một đao uy lực trúng đầu họ Điền. Khâm đỡ đòn rồi tháo chạy vào trong thành. Cửa thành mở toang, quân của Hàn Ước tiếp ứng cứu được Điền Khâm.

Dáng người nặng nề, Cao Văn Trác thúc ngựa đuổi theo mà ngựa yếu không thể chạy nhanh hơn. Họ Cao đành nhảy xuống ngựa, đạp chân xuống nền đất mềm nhão bị lún thụt không nhấc chân lên được.

Khâm quay lại cười lớn mỉa mai Cao Văn Trác. Văn Trác tức tối phóng đao nhỏ về phía Khâm. Họ Điền tránh được đòn hiểm, quay ra cười ngạo nghễ:

- Lại cái võ của họ Liêu ấy làm sao có thể làm gì được ta. Hay xem đòn cước của ta đây.

Điền Khâm tung người dùng đòn mâu chống đất đập vào đầu của Văn Trác. Hồ tướng nhắm mắt chịu đòn, phía thân dưới vẫn cố gắng gậy giữa nhấc chân khỏi chỗ đất bùn nhão mà không sao nhấc lên được. Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 78: Chương 16.3 Chử Thoán Nổi Giận Chém Chết Ả Điêu Nga

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ mười sáu

Huyện Thái Bình, Cao Văn Trác giương uy

Châu La Phục, gái họ Thôi lơ bước

Chương 16.3 Chữ Thoán nổi giận chém chết ả điều ngoa

Một đòn đau đặng người, Điền Khâm thu chân lại, đòn mâu gãy đôi. Cao Văn Trác mở mắt ra nhìn trong lập lờ ánh lửa đáng người dòng, giọng thét dữ dội:

- Giết. Xông lên giết sạch đám tham tàn, cường bạo.

Trên lưng ngựa trắng, một viên tướng cầm kiếm xông tới chém giết quân đồ hộ. Hàn Ước thấy quân lính của mình không giữ vững được đội hình liền lệnh thu quân chạy ra khỏi thành huyện Thái Bình.

Cao Văn Trác được hai tên lính to khỏe kéo lên, chân lấm bùn, không kịp tìm lại đôi giày vải đã đạp đất đuổi theo họ Hàn. Viên tướng trên lưng ngựa trắng nhìn Văn Trác chạy chân trần nhoeo miệng cười với họ Cao:

- Quả nhiên Văn Trác vẫn như ngày nào. Còn không mau lấy một con ngựa khỏe để đánh với ta trận này.

Văn Trác thấy bùn đất dính trên râu rơi vào miệng liền lấy đao xén bộ râu đi, cười khà khà:

- Hà Bình Xuyên. Là ai đã lệnh cho anh tới đây cứu ta? Ta nghe anh đã đầu hàng họ Hàn kia rồi.

Bình Xuyên ngả người trên mình ngựa cắt đứt dây cương một con ngựa đang buộc ở gốc cây phía nam thành Thái Bình. Miệng nói lớn:

- Là lệnh của chủ công sai ta trả hàng bọn chúng. Văn Trác mau mau lên ngựa.

Đinh Tráng chạy phía sau hai người đó hô lớn:

- Đuổi theo họ Hàn. Họ Hàn đó mặc áo lụa màu tím, giáp đồng, ria mép dài rù, hấn cười con ngựa màu đỏ đậm.

Văn Trác lục đục chạy bộ thấy có ngựa khỏe chạy tới liền nhảy chồm lên ngựa.

Ba người đuổi đánh Hàn Ước đến đất Hoài Đức thì gặp một đội binh mã của quân triều đình tiếp ứng họ Hàn từ phía nam. Nhận ra Hàn Lâm mang binh mã tới, Hàn Ước mặt mày mừng rỡ:

- Là Hàn Lâm từ Đỗ Động đi tới phải chăng?

Hàn Lâm cười ngựa chạy tót tót tới bờ sông Đáy chỗ Hàn Ước đang đứng chờ, khản báo:

- Báo Hàn đại nhân. Binh mã của Cao tướng quân đã đẩy lui được quân của đám phản quân phía nam. Tiểu tướng nghe tin thành huyện Thái Bình bị trùng kếp của địch liền mang binh mã tới ứng cứu. Không hay Hà Bình Xuyên và Điền Khâm đang chặn đánh địch ở phía sau?

Hàn Ước ném vó kiếm xuống mặt nước sông Đáy, giọng nói đầy sự tức giận:

- Cái tên Hà Bình Xuyên đó, bày kế dụ binh mã của tên Đinh Tráng nào ngờ đâu chính hắn là tướng của giặc. Quân ta đại bại nên mới phải chạy tới đây. Chứ sức của Đinh Tráng đó sao có thể làm gì được quân ta.

Hàn Lâm nghe tin Hà Bình Xuyên trá hàng liền rút kiếm liều mình chạy về phía tây dẫn theo ba nghìn binh mã hồng hoi tội họ Hà. Hàn Ước gọi lại:

- Chớ có làm điều dại dột. Chỉ mất một tòa thành nhỏ. Ta đã mất Điền Khâm, không thể mất thêm tướng quân như Hàn tướng quân nữa. Sức quân đang mỏi hãy lui về Tổng Bình chờ viện binh từ phía bắc.

Hàn Lâm hần học nói:

- Tổng Bình đã có Trần Khôn lo liệu. Một thành nhỏ cũng khiến quân ta mất đi nhuệ khí. Chi bằng đại nhân hãy cứ để tiểu tướng mang binh mã đòi lại thành huyện Thái Bình, lấy lại cái uy của quân ta.

Hàn Ước giương kiếm, ánh mắt như cọp, nghiêm nghị ra lệnh cho Hàn Lâm:

- Lâm. Ngươi là cháu của ta. Ngươi mong sống thì nghe lời ta. Đừng có để ta phải trả ngươi về cho cha mẹ ngươi. Mau rút binh về Tổng Bình.

Gần một vạn binh mã do hai chú cháu họ Hàn dẫn về La Thành trong đêm. Suốt dọc đường đi Hàn Lâm tỏ ra không hài lòng với người chú, lúc nào cũng đi cuối cùng trong đoàn binh. Hàn Ước lại sai đoàn quân đi theo ánh trăng mà không được đốt đuốc vì lo ngại binh mã của Cao Văn Trác đuổi theo.

Đến canh ba, quân họ Hàn cũng trở về tới La Thành. Cùng lúc đó, Cao Đình Định hốt hải dẫn theo một đám tàn binh chạy tới từ phía tây nam. Đứng bên bờ sông Tô Lịch, Hàn Ước hỏi vọng sang phía bờ bên kia:

- Cao Đình Định có sao lại mang binh mã hốt hải trở về?

Họ Cao thờ không ra hơi sai một tên giám quân lớn tiếng đáp lời Hàn Ước:

- Bẩm Hàn đại nhân. Cao tướng quân mang binh đuổi theo Dương Chí Liệt dọc theo sông Đáy bỗng từ đâu có một đoàn thuyền hơn một trăm chiếc do viên tỳ tướng họ Phạm của Dương Chí Liệt xông ra từ hai phía bờ sông đánh úp khiến bọn tiểu nhân không kịp trở tay.

Trần Khôn nói với Hàn Ước:

- Cho Hàn Lâm mang theo hai trăm lính vượt sông dẫn tới phía đầm lầy phía nam huyện Tống Bình giết đi. Kéo mang họa cho La Thành.

Hàn Ước hỏi viên liêu tá họ Trần:

- Ý của liêu tá là họ Cao đó có ý phản hay sao?

Họ Trần đáp lời:

- Dầu không phản thì vẫn là phản. Đại nhân xem có mấy trăm binh mã nhưng kẻ nào kẻ nấy mỗi tên mang theo một chiếc đuốc, như vậy nào có khác mang binh mã họ Dương tới đây hay sao?

Hàn Ước gọi Hàn Lâm tới, làm theo lời họ Trần kia.

Sáng ngày sau, xác Cao Đình Định và hơn hai trăm binh mã nổi lềnh phềnh trên mặt đầm nước phía nam huyện Thái Bình. Hàn Ước cho người tới giả khóc thảm thiết, không khí tang thương, kẻ lẻ với đám dân ở vùng ấy. Người dân phía nam huyện Tống Bình hốt hoảng, kháo với nhau rằng:

Quân lính của Cao Đình Định đã có ý đầu hàng vậy mà Dương Chí Liệt và Đỗ Sĩ Giao lại quyết diệt tới cùng...

Biết bao nhiêu lời lẽ không hay lại đổ lên đầu nghĩa quân của họ Dương.

Chữ Thoán ở phía đầm lầy phía nam đó nghe mọi người kể lại mà không tin đến tận nơi để kiểm chứng. Thoán chẳng thể tin vào mắt mình, xác người chất đống ở bãi đầm, giáo gươm khắc chữ Phạm rất nhiều, rơi trên nền đất như muốn cho người khác trông thấy.

Chữ Thoán viết thư hỏi Phạm Đan thì biết được rằng quân lính của Phạm Đan chỉ đuổi tới đất Mỗ chứ không hề đuổi theo về tới sông Tô Lịch. Lời lẽ trong thư hết sức ngay thẳng khiến Thoán không chút nghi ngờ.

Thoán nghe lâu la bàn về lời đồn kháo liền bắt lấy hai tên ra đình làng mới dựng vạch móng dùng roi đánh mỗi tên năm mươi roi và cáo chung với người dân rằng:

Tống Bình đang lúc loạn, kẻ hay người thẳng không biết đường nào mà lần, mọi người hãy hết sức bình tâm, chớ có nóng vội suy xét người ngay kẻ gian. Đừng vì mấy lời ngụy tạo mà đám quan lại Tống Bình đổ lên đầu nghĩa quân mà cho rằng nghĩa quân là những kẻ lòng dạ hẹp hòi.

Ta đây đã tận mắt trông thấy đồng xác người ở bên bãi đầm gần làng ta. Tất cả cờ áo chỉ có toàn là quân đội của Cao Đình Định.

Nếu như thực tế hai bên giao chiến ắt phải có địch ta nằm xuống, không thể nào chỉ có một bên địch nằm lại. Nhưng như ta đã nói từ trước, tất cả cờ áo chỉ có một bên quân triều đình.

Việc đánh trận luyện binh, quân khí là tối quan trọng nên càng không thể có chuyện nghĩa quân giết định rồi quăng giáo gươm ở lại, thậm chí là cố tình quăng gươm giáo khắc chữ Phạm ở đó. Năm trước ta nghe quân triều đình dẹp quân khởi nghĩa ở sông Xích Đằng, lượng binh khí, giáo mác thu được từ nghĩa quân cũng rất khá nên ta có thể đặt nghi vấn về việc quân triều đình tự trừ khử nhau.

Lý do cho việc ấy là gì? Tại sao Hàn Ước đó lại phải làm ra như vậy? Mọi người có biết hay chăng? Chắc không một ai biết đúng không?”

Đám dân làng đứng ở sân đình đông khố vắn khăn người nhể nhại mồ hôi bàn tán rì rào. Chữ Thoán tiếp lời:

“Mọi người thắc mắc rằng Hàn Ước kia là kẻ chính trực chưa bao giờ dối đãi với kẻ dưới theo cách như vậy có phải không?

Đúng. Họ Hàn đi tới đâu cũng được đám kẻ dưới hết sức nể phục bởi vì hắn biết dụng người, lấy kẻ tâm đức trị nhân tâm. Nhưng lần này hắn cầm quân đi lại bị Hà Bình Xuyên và đám quân châu Phong bày mưu đánh bại ở Vũ Bình và Thái Bình. Tống Bình do một mình Trần Khôn nắm giữ, vốn kẻ này không ưa Cao Đình Định lại thêm Cao Đình Định bị nghĩa quân đuổi tới sát bờ sông Tô Lịch.

Hắn lo sợ họ Cao dẫn địch vào La Thành nên mới nghĩ ra cái kế bắt thiêu buộc Cao Đình Định phải chạy về phía nam. Có một vài người trong làng đi đánh giặc đêm qua còn trông thấy đám lính đó cười đùa rồi trước khi bị giết chết hàng loạt. Giọng nói của viên chỉ huy giết đám người đó không phải giọng người nam.

Đó là những bằng chứng tố cáo chính bọn gian ác Tống Bình đó. Một mũi tên trúng hai đích, một đó là tránh được họa diệt thân, hai là đẩy tiếng xấu cho nghĩa quân họ Dương mà người em rể của ta là Phạm Đan đang nắm giữ đội quân ấy.

Nếu mọi người còn không tin hãy hỏi ông Năm, chú Thức, anh Sỏi, cô Bùng, chị Đương những người đó chứng kiến cảnh giết người đó. Xem có đúng giọng viên tướng chỉ huy cuộc tàn sát không phải là người nam ta.”

Một người đội nón rách, tay cầm le chiếc vỏ đứng tách ra khỏi đám dân làng, giọng nói gằn gào:

- Chữ công cho tôi hỏi. Có người trông thấy Phạm Đan đi qua đất này, lại còn mang theo cả cờ xí trong đêm, đốt rất nhiều trại lính của quân triều đình ở các làng quanh đây. Thậm chí có cả việc đốt cháy nhà dân mà họ Phạm đó nguy hiểm là quân lính nhầm lẫn mà đốt đi. Thế nên việc giết chết quân lính của Cao Đình Định đâu có thể loại trừ Phạm Đan. Còn việc nghe thấy giọng nói của người Bắc chẳng qua chỉ là việc quân triều đình phản công lại mà mới có tiếng ấy. Phải chăng là anh rể nên Chữ công muốn che giấu việc làm đòi bại ấy của Phạm Đan? Các anh có đánh cả trăm người để đe nẹt thì cũng không thể đe dọa được dân làng chúng tôi đâu.

Đám dân lại bàn tán xôn xao, kẻ tin kẻ ngờ khiến Thoán thấy phiền lòng. Thoán đứng trước cửa đình làng, trông lên bức tượng đứng nghiêm trang còn chưa được phủ sơn vôi về đám dân:

“Xin mọi người chờ nghỉ ngơi em rể ta. Xưa nay ở cái dải đất đồng bằng này không có ai là không biết quân của em ta nghĩa khí ngút trời chưa từng làm hại đến một cọng rơm, ngọn cỏ của người dân. Chữ đừng nói đến chuyện đốt làng, đốt xóm truy giết kẻ đầu hàng. Các làng xóm xung quanh vùng này đêm qua đều có lệnh sơ tán do cuộc chiến đến gần không thể có chuyện em ta không biết mà đốt nhà của người dân.”

Một người đàn bà lưng thụng áo yếm, quần đụp bước lên:

- Này Chữ công, Anh nói thế mà nghe được à. Lệnh dân chúng sơ tán tránh việc binh đao sao làng ta lại không được thông báo. Chẳng phải là muốn dân làng ta bị chết cả hay sao? Các anh nói là sẽ bảo vệ làng ta đến cùng ấy vậy mà việc binh đao cận kề mà các anh cũng giấu biệt đi. Đây mọi người nghĩ mà xem, bản thân Chữ Công cũng muốn mượn chúng ta ra làm kẻ thế mạng thì biết đâu được họ Phạm kia có lòng dạ tốt hay không? Ta nghe nói quan quân triều đình ngày qua có thông báo đến các hương xã, mà chỉ có hương ta là không nhận được bởi hương trưởng là người của Chữ công.

Chữ Thoán mặt nặng mày nhẹ chưa biết đối đáp thế nào thì từ phía tây nam có một đoàn sáu người cưỡi ngựa xông vào làng. Đi đầu là một viên tướng khôi ngô, râu rậm da rậm, tay cầm chạc ba, đầu bọc mũ sắt xuống ngựa cúi chào dân làng.

Chữ Thoán nhận ra em rể, vội vàng chạy ra phía ngoài đón tiếp nồng hậu:

- Em của ta. Em của ta. Chú vào đây nói cho mọi người nghe. Đêm qua có phải các chú truy sát quân của Cao Đình Định đến chỗ đầm ngoài làng kia không?

Trời đã nhá nhem, mặt người không nhìn rõ, Phạm Đan nghe giọng của người anh vợ liền hồ hồ vui mừng:

- Đầu có anh. Đêm qua em đuổi họ Cao đến đất Mỗ, Dương tướng quân có gọi cho em bảo em đi về phía nam có đám quân triều đình đang trú ở địa phận giáp ranh với sông Đáy của nghĩa quân nên em mang quân rút về để giúp thiếu chủ. Họ Cao đó chẳng phải là đã chạy tới La Thành hay sao?

Chữ Thoán gương được cầm, chìa lên mặt Phạm Đan sáng khoái cười lớn:

- Đây, mọi người vừa nghe thấy rồi đấy. Em rể Chữ Thoán này không có làm chuyện ác độc như vậy. Người đất Đằng Châu ta luôn thẳng ngay không có như bọn quan lại vô xi ấy.

Phạm Đan bước lên phía trước, cho hai người mở cửa đình, dâng lễ vật lên tế thành hoàng làng rồi lớn tiếng khấn vọng ra phía ngoài như muốn dân làng nghe thấy:

- Thành Hoàng làng xưa có công trạng lớn mà được dân lập bài vị thờ ở đình này, anh ta là Chữ Thoán dốc lòng vì người dân làng đâu có mảy may chuyện cá nhân mà làm tổn hại đến lợi ích của dân làng. Ngài là người trên cao rọi thấy việc ngay thẳng, đối dáp, bằng lễ này muốn Ngài chứng giám cho tấm lòng ngay thẳng của anh tôi để dân làng coi bỏ những nghi ngờ. Nếu ngài có linh thiêng thì hãy cho bùng lửa đám củi đang đống hồ phía dưới chân ban, còn nếu lời của anh ta có nửa lời gian trá đám than ấy tự tàn.

Vừa dứt lời khấn, một trận gió lớn nổi lên, sân đình bỗng nhiên là đa cuộn hết thảy vào phía trong đình nơi có đồng lửa tàn dưới chân ban thờ thành hoàng làng rồi cháy bùng lên rực rỡ. Dân làng thấy vậy người nào người nấy kinh hãi cúi rạp người xuống vái lạy. Tên đội nón rách bước lùi lại phía sau, cúi gằm mặt xuống định trốn chạy thì bị hai tên hầu cận của Phạm Đan bắt trối, hất ngã trước điện thờ. Phạm Đan chỉ thẳng vào mặt tên ấy nói:

- Dân làng hãy trông đây. Kẻ này là một tên gian trá, hần cùng á ả yếm lưng thụng kia chính là đôi gian dâm ở Tống Bình, năm trước bị Dương Chí Liệt thiếu chủ bắt bỏ vào lao ngục, sau được họ Hàn tha tội cho quay ra hòng phá hoại nghĩa quân của Dương chủ tướng. Ta được tin báo hai đứa mặt giặc này chuyên đi gieo tiếng xấu nghĩa quân của ta. Đêm qua quân của ta có đuổi quân họ Cao đến phía nam La Thành thì rút về từ cạnh Tuất, đến đêm khuya có quân do thám báo về bọn chúng bị đội quân giáo dài, mặc giáp sắt, cờ thêu chữ Trần dưới ánh trăng giết chết quân của họ Cao kia. Chính hai đứa này dám rêu rao là quân của ta giết bọn giặc đường cùng ấy. Cờ giáp của bọn ta không phải tự nhiên mà có ở đám quân lính ấy mà là do sự thù ghét của hai đứa này. Ta lại xin hỏi mọi người, có kẻ nào gặp địch mà tha, lúc chúng cùng đường thì sao? Thì không được giết hay sao? Xưa quân đội họ Dương ở Tống Bình, cùng đường bọn Quế Trọng Vũ, Thôi Kết có tha cho đám quân lính ấy không, có tha cho manh áo của đám dân nghèo xung quanh huyện Tống Bình hay không mà các người lại bị ba cái lời mị dân của Hàn Ước làm cho lung lạc ý chí, lay chuyển tâm can.

Nói rồi, con tiện nhân áo yếm lưng thụng kia lẩn ra sân đất chạy tới máng mỏ họ Phạm:

- Cái giống bất nhân, bất nghĩa chúng mày. Rồi chúng mày chẳng còn đường sống đâu con ạ. Nay bọn tao đã biết bọn chúng bay ở đây, quân của đô hộ sứ rồi cũng sẽ tìm ra chỗ này phạt bằng sạch bọn chúng mày cho mà coi. Bà đây chẳng thiết cái mạng sống không kiếp chó hoang mèo mà này của bà nữa. Đám dân mụ mị, ngu muội chúng mày đâu có thành hoàng làng cái làng này sống lại cũng không thức tỉnh được bọn mày đâu.

Chữ Thoán nghe lời mắng chửi nghịch lỗ tai liền dùng kiếm chém đứt đầu mụ. Đầu lâu lăn lông lốc đến gốc đa thì mất nhắm tịt, miệng vẫn còn mấp máy không ra tiếng, máu văng tung tóe ướt thấm mái tóc bờ phờ của tay đội chiếc nón mê vừa bị gió thốc bay mất. Hần ta găm gào, cầm chiếc đòn gánh phía

trước mặt lao vào đánh họ Chữ và họ Phạm. Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

Chương 79: Chương 16.4 Nàng Là Ai? Cô Gái Trẻ Thôi Đùng Khóc

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ mười sáu

Huyện Thái Bình, Cao Văn Trác giương uy

Châu La Phục, gái họ Thôi lỡ bước

Chương 16.4 Nàng là ai? Cô gái trẻ thôi đùng khóc

Anh chàng Nô Đan vội né đòn thì gió thổi bốc đám tàn tro còn đỏ rực lửa trúng mặt tay kia. Hắn ôm lấy đôi mắt bông rát, khuôn mặt nhem nhuốc lẫn máu và bụi tro, hắn ta chống đòn gánh, tay chỉ vào mặt Nô Đan rồi quay ra chỉ Chữ Thoán:

- Mày, chúng mày nhớ lấy ngày hôm nay. Vợ chồng tao chết ở chỗ này sẽ oán dân làng chúng mày cho đến tận đời cháu con chúng mày. Trai lớn đi lính chết hết loạt, gái lớn bị hiếp dâm cho đến chết, nhục nhã với đời.

Thoán tay run run chìa thanh kiếm về phía hắn:

- Nhà ngươi. Nói. Họ gì tên gì ở đâu?

Hắn cười ngạo nghễ:

- Bọn mày muốn giết thì cứ giết luôn cho rồi. Hỏi tên tuổi mà làm gì? Muốn thờ tao hả?

Tiếng cười ha hả trong con giếng càng khiến không khí nơi đình làng ấy ám ảnh với mỗi người dân thiện lương làng ấy. Trước giờ bọn họ chỉ nghe có chiến tranh loạn lạc chứ chẳng bao giờ thấy cảnh giết chóc ở trong làng.

Mọi người bỗng quỳ sụp xuống, người già thì chống gậy khom lưng, đám trẻ thì rầm rập theo khấn vái khấn xin thành hoàng làng thứ tội. Chữ Thoán vội ném thanh kiếm xuống bất giác nghĩ mình đã làm điều không phải với dân làng cũng vội quỳ xuống, mặt hướng về phía trong đình nơi Phạm Đan đang đứng canh ban thờ thành hoàng làng.

Gốc đa có liếng lách cách cành cây bị gãy do gió giếng quạt, chiếc nón mê mà tên kia đội bay vương lại cành cây vừa gãy. Hắn lao vào con giếng như loài thiêu thân lao vào đồng lửa, gào thét âm vang:

- Họ Thịnh ta là kẻ chính nhân, Văn Đàm ta xưa nay luôn curu mang kẻ làm đường ấy vậy mà ông trời chẳng có mắt. Ta sẽ quay lại báo thù các ngươi.

Anh chàng tên Súng đi theo Nô Đan đã được chục năm, đáng thấp còi miệng luyên thoảng:

- Anh Đan, em có cần phải đuổi theo hắn trừ khử hắn tránh hậu họa hay không?

Chữ Thoán nhìn ánh mắt của chàng Nô Đan hiểu ý gằn lời Súng:

- Chú có đuổi theo em ta cũng không giết hắn đâu. Em ta nhân nghĩa, chẳng thể như ta. Ta thật có tội với dân làng, với thành hoàng làng ta.

Phạm Đan đầu đầu nhìn theo người họ Thịnh đi vào trong đám mây đen sầm xì kia. Rồi bỗng nhiên cả mấy chục ngọn đuốc bị thổi tắt. Phạm Đan vẫn đứng như một bức tượng, chẳng nói chẳng rằng.

Một cụ già lớn tuổi đứng dậy an lòng mọi người:

- Thành Hoàng làm chứng. Dân làng chúng con kẻ phạm mất thường chẳng biết được chuyện phải trái đúng sai, mong ngài thứ tội.

Nói rồi cả đám dân làng lao nhao, xì xào bàn tán. Lời hay cũng có, lời khó nghe cũng nhiều. Chử Thoán cúi gằm mặt tiến lại gần em rể, chân bước không vững vấp phải bậc cửa lao thẳng vào cây cột đình gian phải sưng biểu đầu. Bất giác Phạm Đan chạy ra đỡ người anh vợ họ Chử. Tiếng mõ thất thanh, họ Phạm rùng tai nghe lời rao thánh thót:

- Gió lớn, mây đen tấp đèn bắt chó, chó có ra ngoài. Loa loa loa loa.

Một tiếng la lớn thất thanh, đám con gái chạy từ cánh đồng chạy về phía đình í ới:

- Ôi làng nước ơi, lốc xoáy kinh quá. Cuốn cả một gã đàn ông cao lớn lên cao rồi vật xuống kinh quá. Ôi làng nước ơi.

Chử Thoán đầu biểu như quả ổi lớn trước trán, nói với Phạm Đan:

- Không lẽ,...

- Là hấn... - Nô Đan cùng thốt lên với Chử Thoán.

- Là cái tên Văn Đàm đó.

Cánh cửa đình mở lớn, đám dân làng nháo nhác chạy vào phía trong khi nghe thấy tiếng hô hào có lốc xoáy. Ông cụ tóc trắng hoa râm khi nãy khấn trước ban thờ thành hoàng bước ra nói với đám dân làng:

- Các ông, các bà, các cháu gái trai hãy bình tâm mà nghe Phạm gia kia dặn dò. Chớ nên hoảng sợ.

Mọi người vừa trấn tĩnh lại, im lặng nghe tiếng gió reo, mưa hắt thì có tiếng the thé của một cô thiếu nữ mình trần chạy từ phía gốc đa:

- Di Xoan ơi. Đầu của di ở đây mà xác di ở kia. Mất di không nhắm mà chú Đàm ở nơi đâu rồi hỡi di?

Tóc rũ rượi, cô gái ôm lấy chiếc đầu lâu dưới ánh chớp lập lờ. Từ phía cổng đình vẫn có người chạy vào tránh con tố lốc trông thấy mà thất kinh la hét:

- Ôi dòi ơi ma. Ma nữ ôm đầu lâu trợn mắt.

Có mấy đứa trẻ con nhìn thấy cảnh tượng ấy mà hải hùng ngắt lịm. Đám thanh niên trong làng vội chạy ra bế bọn chúng vào.

Phạm Đan đánh mắt nhìn ra phía xa thấy lấp ló bóng một cô gái tóc dài, che tấm lưng trần, đang than khóc ôm lấy chiếc đầu lâu của ả đàn bà mà Nô Đan cho là dâm phụ kia. Đan cảm thấy trong tim như cào xé, suy nghĩ chằng rối bời. Chàng dường như nhận thấy mình vừa gây ra một tội ác ghê gớm lắm mà chàng chưa bao giờ trải qua điều tương tự như vậy đâu cho chàng đã vào sinh ra tử cả trăm trận đánh cùng họ Dương.

Dân làng trông ra, kẻ dị nghị, người bàn tán về cô gái ở phía ngoài kia. Chử Thoán lấp bấp giải thích với dân làng:

- Là do ta. Không phải em ta. Tội vạ này ta xin nhận hết về mình. Mong dân làng thứ cho. Xin các cụ tha tội cho. Ta đây lấy cái chết để rửa sạch tội lỗi. Xin mọi người chớ hiểu lầm em rể ta Phạm Đan và nghĩa quân họ Dương.

Đan chỉ kịp níu lấy vạt áo, Chử Thoán dùng toàn bộ sức lực của mình lao về phía cột đình bằng gỗ lim. Mấy chàng trai trẻ vội lao vào hắt ngã Chử Thoán ra, cục biểu trên trán của anh lại đập vào cạnh cửa gỗ khiến Chử Thoán đau đớn thừa sống thiếu chết. Ông lão khi nãy vừa thấp một nén nhang thơm khấn vái nghe thấy lời sám tội của họ Chử liền quay lại nói lời vỗ về họ Chử và đám dân:

- Từ khi Chử Công tới làng này, cuộc sống dân làng đổi khác. Thay vì chỉ loay hoay với mảnh vườn nhỏ, chài lưới ở đầm lớn cạnh sông Cái này đã biết trồng cây dâu nuôi con tằm dệt vải, trồng cây nhãn để bán cho đám thương nhân có của ăn của để. Đám thanh niên giác ngộ được cái nòi giống tiên tổ. Sau lại cứu giúp Vương thứ sử ở Châu Phong mới biết được cái gian ác của kẻ cầm quyền người phương Bắc. Dẫu đúng hay sai khi giết ả đàn bà kia thì cũng là Chử Công muốn dân làng ta biết rằng: Đám quan lại triều đình giả dối, lừa lọc dân đen chúng ta, bọn chúng luôn muốn chia cắt người Nam chúng ta bằng những thủ đoạn đê hèn nhất. Ta đã thấp nén nhang mong Thành Hoàng xá tội. Chử Công cũng đừng lấy làm bức rút ở trong lòng.

Chử Thoán ngã kèn ra trước ánh mắt của đám dân làng, người già người trẻ, nam thanh nữ tú khi đầu thì lắc đầu vài câu, đoạn sau thì đều nhất loạt đồng tình:

- Lời của cụ Tích thật là chí lý. Chúng ta nhờ có Chử Công mà mới có cái khổ để mặc, cái yếm để che thân, có chăn có chiếu tránh được cái rét. Lại có rượu long nhãn để chữa cái bệnh đau nhức mình mẩy. Chử Công không đáng tội, Chử Công không có tội.

Nói rồi, bát hương cháy phừng phừng lên. Ông cụ Tích dơ hai tay mừng rỡ:

- Ngài đã ứng, ngài đã ứng rồi.

Chử Thoán nở một nụ cười, rồi sờ sờ lên chiếc biểu ở trên đầu. Anh chàng Súng trâu đùa:

- Thật may cho anh Thoán là mới chỉ có thêm cái ụ ở trên đầu chứ chưa biết chừng lại sang gặp ông lão Chử thái công rồi.

Nhắc tới đây, Chử Thoán lại lớn tiếng hô hào:

- Cái ụ này sẽ đi với ta suốt cả cuộc đời này như để nhắc nhở ta về chuyện ngày hôm nay, về ngôi đình, giếng nước và cả mọi người ở làng này nữa.

Súng nhanh nhẩu:

- Anh tên là Thoán, là con cháu Chử Đồng Tử huyền thoại, có ụ ở trên đầu lại nghĩa khí ngút trời, mọi người từ nay hãy gọi anh là Anh Hùng Tự Nghĩa Chử Thái Công. Mọi người nghe có phải không?

Mọi người chỉ tro đều cho lời Súng là phải, Chử Thoán cười phẩn khởi:

- Xưa ở Hà Thị, mọi người ta gọi là cái thằng Thoán Buồn, ta cũng quen cái tên đó rồi. Tới làng này mọi người gọi ta là Chử Công đến giờ ta vẫn chưa quen, nay gọi thêm Tự Nghĩa gì gì đó ta càng không quen. Cứ gọi là cái thằng Thoán Buồn thôi cho quen thuộc.

Súng bẻm mép nói:

- Thằng Thoán Buồn đấy là đất Hà Thị gọi anh. Sang bên này, mọi người gọi anh là Chử Công, nếu anh không thích cái tên Tự Nghĩa thì gọi anh là Thoán Đầu Biều. Phải không mọi người.

Cả làng cười khúc khích, kẻ gật người lắc nhưng chẳng ai dám nói ra miệng. Chử Thoán trông thấy Phạm Đan nãy giờ vẫn đứng lặng lẽ một mình nhìn ra phía ngoài đình liền lấy tay gạt vạt áo chàng trai trẻ đã một vợ hai con. Phạm Đan quay ra cười trừ, nhìn thấy cái ụ to trên đầu anh vợ liền lấy tay chạm vào suýt soa:

- Áy anh Thoán. Chán anh vừa đập cột đình mà sao giờ lại thành hai ụ chồng nhau?

Thoán ngơ ngác hỏi Phạm Đan:

- Ra nãy giờ chú không có nghe bọn ta nói gì à? Phía ngoài ấy có thứ gì mà chú mắt tập trung đến lạ?

Phạm Đan lấp bắp, mắt hướng ra phía ngoài. Súng và Thoán nhìn ra, trời mưa tối tăm mịt mù, mây bay giăng lối chẳng thấy thứ gì ngoài một màu đen kịt. Thoán lấy tay gạt lên gạt xuống ánh mắt đắm chiều của họ Phạm, Thoán lại hỏi:

- Thực ra chú nhìn thứ gì ngoài ấy? Phải chăng là linh hồn của hai kẻ kia hiện về?

Nói rồi, Thoán và Súng tự dưng thấy ớn lạnh, dựng tóc sau gáy, mọi người trong làng dúi dúi khép mình vào một góc. Phạm Đan vẫn đứng nhìn ra phía ngoài mà không ai có thể lường tượng ra thứ mà chàng đang đắm chiều.

Ánh chớp trái mùa trong cơn gió rét tê tái sau trận giông chuyển mùa, một người phụ nữ hết lớn khi ra phía gốc cây gần cửa đình đi tiện. Ông cụ lớn tuổi khi nãy cầm chiếc đèn dầu phụng tay khum khum chụp lấy miệng đèn, run run bước ra, giọng ông từ tốn hỏi người con gái nãy giờ vẫn ngồi trong cơn giông dưới gốc đa:

- Đây cô gái, cô là...

Nói rồi, mưa đổ rào rào, chiếc đèn dầu phụng tắt ngấm, mấy chàng thanh niên giương đuốc trông ra phía ngoài đình, Phạm Đan cời chiếc áo choàng, bỏ giáp trụ trên người chạy ra kéo ông lão vào tránh được đòn hiểm mà cô gái đó lăm le tiến lại gần, tiếng gào thét của cô gái thất thanh:

- Cha mẹ chúng mày. Cớ sao lại giết chết di Xoan? Trả lại di ấy cho tao, trả lại chú Đàm cho tao. Tao hận chúng mày. Mới khi chiều di chú tao bảo đi tìm người quen ở phía đầm này, vậy mà giờ đây đầu di lìa khỏi thân, xác chú bị gió lốc cuốn cao, hồn phách chẳng biết giờ ở chốn nào? Trả lại đây cho tao.

Chử Thoán ôm lấy đầu chạy tới đập trúng vai cô gái đang giữ khư khư chiếc đèn lâu trước ngực. Cô gái ngã ra đất, áo yếm bung ra, người lấm lét hết thấy. Phạm Đan quay lại lớn tiếng can ngăn người anh vợ:

- Anh Thoán. Dừng tay.

Phạm Đan ân cần đỡ dần ông lão ngồi xuống bậc cửa đình, thêm hai ngọn đuốc thắp lên cháy phừng phực dưới làn mưa, hắt ánh sáng chiếu xiên qua làn mưa trắng xóa. Phạm Đan mình trần chạy tới, nhắc Chử Thoán đi vào phía trong đình. Phạm Đan cất giọng trầm, cảm giác thấu tận tim can:

- Cô gái. Cô là thế nào. Mau vào phía trong. Ta thấy cô ôm đầu lâu từ rất lâu, mọi người thấy hoảng sợ mà không dám tới gần phía cô.

Cô gái tay lăm le chiếc trâm cài vừa rút ở hông khi nãy đâm trượt họ Chử toan tiến tới đâm trúng Phạm Đan. Chàng Nô Đan sức trai khỏe khoắn nhưng nhận đòn bất ngờ bị chiếc trâm đâm trúng lòng bàn tay khi chàng đưa tay ra đỡ. Chàng gồng mình lên, chiếc chàm bằng sứ gãy đôi, mảnh vỡ đâm trúng tay cô gái, máu từ hai lòng bàn tay chảy ròng ròng cùng rơi xuống làn nước lạnh lẽo.

Phạm Đan dùng tay còn lại ghì chặt lấy tay cô gái, giọng từ tốn khuyên bảo:

- Cô hãy nghe ta. Cô hãy vào phía trong. Phạm Đan ta sẽ phân xử công bằng cho cô.

Giọng nói ảm ảm mà sao nghe lọt lỗ tai, cô gái rung rung nước mắt tiếp tục gào thét trong cái ầm ứ không tài nào có thể xoa dịu nổi:

- Các người, một ruộc với nhau. Đừng có nói công bằng với ta. Gái này chả thiết cái phân xử chó chết của loại như người. Muốn giết thì dùng trâm này đâm trúng tim ta.

Súng thấy giọng cô gái chua ngoa mà liền xông tới vùng vằng, tay chỉ vào mặt cô gái, tay còn lại vỗ vào khuôn ngực rắn chắc của họ Phạm:

- Cái con bé này. Nhìn mày mới tuổi tuần trăng, cha mẹ không dạy cho người thế nào là phép tắc hả ? Mày nhìn đây, không biết lão gia này là ai mà nói lời khó nghe.

- Gái này dạng chân vào cái loại lão gia của mày. Cây thế, cây quyền, ỉ vào bọn chó như mày nên đám dân bọn tao mới ra như thế.

Chỉ Thoán biết tính em rề liên rút vào phía trong hiên, Phạm Đan quắc mắt nhìn Súng, Súng hạ giọng nói với đứa con gái:

- Mày, đúng là cái đồ trẻ ranh nứt mắt không hiểu chuyện.

Đan trừng mắt một lần nữa khiến Súng không dám ho he thêm một lời cúi gầm mặt, tay lấy chiếc áo lau đi những giọt mưa đang xối xả hắt tấp vào khuôn mặt lỗ rỗ của Súng. Phạm Đan thấy sức tay cô gái dần yếu nên dần buông, cô gái ngã xuống, bàn tay chảy máu ngày càng nhiều hơn khi cô gái mỗi lúc càng nắm thật chặt mảnh vỡ của chiếc trâm cài.

Có bà lão chạy tới lay cô gái trẻ mà không thấy cô tỉnh lại mà chỉ thấy nước mắt lưng tròng rờn rờn hai gò má hóp:

- Đây cô bé. Cô là ai? Cô gái trẻ đừng khóc nữa.

Dường như cô đã kiệt sức kéo mạnh tay Phạm Đan như muốn níu lại cho khỏi ngã xuống rồi nhắm tịt đôi mắt. Chiếc đầu lâu lại lẩn lộn tới gốc cây đa già. Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại Ww.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 80: Thôi Đừng Khóc.

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ mười sáu

Huyện Thái Bình, Cao Văn Trác giương uy

Châu La Phục, gái họ Thôi lỡ bước

Chương 16.5 Phạm sai lầm. Thôi đừng khóc.

Chàng Nô Đan kéo lấy tay cô gái giữ cho cô gái ấy không bị ngã nhào ra đất, rồi dùng sức mím môi nắm chặt bàn tay đang đầm máu bé cô gái vào trong đình. Dưới ánh sáng của những chiếc đuốc, khuôn mặt cô gái hiện ra dưới ánh mắt tò mò của dân làng, của họ Chử và ngay cả Súng.

Đám thanh niên làng chưa vợ nhìn theo Phạm Đan, nhìn khắp một lượt thân cô gái đang lồ lộ dưới đoan áo mỏng tả tơi từ khi nãy giành giật với Phạm Đan.

Một bà lão cúi húi cầm voan áo mỏng của mình xé toạc ra lộ miếng bụng trắng nõn. Bà nhom nhem, miệng móm mém cười phở lớ:

- Cha tông môn cái đám cò đình chúng bay. Có cái gì mà nhìn mà liếc. Có Thành Hoàng ở đây, chúng mày nhìn rồi lại bị mù mắt như lão Toét đầu xóm ấy.

Mấy bà, mấy cô gật gù có người còn lại gần xéo tai bọn thanh niên:

- Đúng đấy. Bà Là nói phải đấy. Bọn chúng bay còn không tránh ra. Cái lão Toét chẳng phải một lần treo lên cây đa ngoài cửa đình lên la lên lút nhìn trộm bà ấy tắm thì bị thánh vật ngã nhào xuống, cái cọc trâu nó đâm cho mù mắt đấy.

Bà Là lại cười hớn hở, bộ răng đen nhấp nhô khắp kiểng cười với đám thanh niên:

- Cũng may nhà lão giàu, dân làng bệnh tao không thì tao cũng phải hầu lão cả đời rồi. Phải không lão Tum.

Mọi người được trận cười hả hê, thì ra lão Tum là cái tên thường gọi ở nhà của ông cụ khi nãy thấp nhen nhang khấn thành hoàng làng và cũng là người mang chiếc đèn dầu phụng ra soi chỗ cô gái ấy. Lão cũng móm mém cười:

- Ủ, nhờ dân làng mà ta cũng thoát cái tội chết. Bỏ lão là điền chủ, hay qua lại bọn hương hào, hôm ấy lão Toét ngã trúng cái cọc trâu mà tôi đóng dưới gốc đa để buộc con trâu già nhà ông trưởng họ họ Đoàn. Mà họ Đoàn lại là anh trưởng họ của cha Đoàn Uyển khi ấy làm quan ở châu Ái nên ta được thoát tội lại được dân làng vun vén cho với bà nhà tôi, chứ không bà ấy cũng làm vợ của lão Toét kia rồi.

Đám trẻ con khoe răng sún ồm bụng cười nắc nẻ, đám thanh niên nghe thấy lời các lão làng mà chẳng dám lại gần. Bọn con gái chỉ trò đám thanh niên ấy, rồi che miệng cười khúc khích.

Bà Là ngồi sụp xuống, lấy mảnh voan áo vừa xé lau sạch vết máu loang trên tay cô gái. Thấy Phạm Đan xé chiếc áo choàng rồi quần lấy vết thương trên lòng bàn tay chàng, bà Là khẽ vỗ vai họ Phạm:

- Này vị tướng quân trẻ tuổi, rút hộ bà mảnh trâm ở tay con bé ra.

Bà lão quay mặt đi, Phạm Đan rút mảnh trâm đâm xuyên lòng bàn tay của cô gái, máu bắn tung tóe khắp bàn tay nhỏ nhắn của cô gái. Phạm Đan quay ra nói với bà lão:

- Lão ơi. Nô Đan rút xong rồi.

Bà quay ra nhìn voan áo đã thấm đẫm đầy máu tươi, bà quay ra nhìn voan áo bọn con gái đưa nào cũng đùm đùm vá vá chẳng có lấy một mảnh vải nguyên lành. Đan thấy bà lão quanh quẩn tìm thứ gì đó, Nô Đan hỏi:

- Lão tìm gì?

- Ta định tìm mảnh vải bọc lấy vết thương cho con bé. Voan áo của ta xé đã thấm hết máu rồi.

Lão Tum nhe lợi cười:

- Ổ hay. Hay để ta ù qua nhà lấy thêm mấy mảnh vải vụn hôm qua con dâu khâu thừa.

Phạm Đan cất tiếng:

- Thôi khỏi. Lấy chiếc áo choàng của Nô Đan, vừa rồi ta cũng vừa xé một mảnh quần lấy vết thương. Lão cứ cất ra.

Bà lão quay ra nhìn ông lão như muốn hỏi thăm dò. Ông lão mặt nghiêm nghị nhìn bà lão lắc đầu tỏ vẻ không đồng tình. Bà lão nheo miệng đơn đả:

- Này vị tướng quân trẻ tuổi. Lão nghe, làm tướng phải giữ chiếc áo choàng như đoàn quân giữ chắc lá cờ. Xé áo của tướng quân lão chẳng dám.

Phạm Đan cười rồi lấy thanh kiếm cắt chiếc áo choàng làm hai mảnh. Đan nói:

- Mảnh nhỏ lão lấy mà cầm máu cho cô bé. Mảnh lớn đắp lấy thân cô bé cho khỏi cái lạnh.

Chữ Thoán vội lao ra rút cây kiếm vì lo ngại đường kiếm vô tình. Chữ công nói với dân làng:

- Mọi người thấy đấy. Quả là một trang nam tử tuấn kiệt. Đâu phải như lời rèm pha của bọn quan chức Tổng Bình muốn vấy lên đầu em trai ta.

Chữ công quay ra nói với Phạm Đan:

- Nô Đan, chú lâu ngày mới ghé lại đây. Chi bằng trời tạnh rồi chú qua nhà anh.

Phạm Đan nhận lời, nói với lão Tum và bà lão:

- Trời đã tạnh, Nô Đan phiền hai lão. Giờ Nô Đan qua nhà anh Thoán. Sáng mai sẽ lại ghé nhà hai lão.

Nói rồi trời tạnh hẳn, một tiếng sấm rền vang rồi tắt lịm chỉ còn lại những âm thanh vắng vắng của chốn đồng quê. Súng được Phạm Đan cất giữ ở lại trấn an mọi người rồi đưa hai ông bà Tum trở về nhà. Đan còn sai hai người nữa ở lại thu xếp chuyện ma chay cho cặp vợ chồng kia.

Trăng treo cao sau cơn mưa giông ban chiều, Phạm Đan tu một vò rượu nếp ngà ngà say nói ra hết những tâm tình với Chữ Thoán:

- Anh. Suốt mấy năm nay loạn lạc cát cứ, em theo nghĩa quân họ Dương đi từ Tạc Khẩu về đến Hát Môn đánh bao nhiêu trận đánh mà chưa vào giờ em thấy run sợ như khi chấp tội ở đình làng này.

Chữ Thoán cười đùa:

- Chú nói thế. Anh biết chú từ lúc chú ở chợ Hà Thị, đánh cho mấy thằng dân buôn chài lên bờ xuống ruộng, có khi lỡ tay đánh què quặt bọn nó. Cho

đến lần đánh cướp ở bãi sông Xích Đằng, chủ đánh te tua bọn cướp ấy, thẳng chột mắt, thẳng chết đuối. Anh chẳng thấy chủ chộp mắt lấy một cái. Rồi mấy năm nay chém giết ngoài mặt trận, có gì mà khiến chủ hải hùng được cơ chứ. Đừng có đùa anh, anh có hơi nhút nhát nhưng cũng chẳng đến nỗi như chủ vừa nói.

Phạm Đan trong hơi men say, giọng hừ hừ đáp:

- Thật tình em cũng thấy trong lòng bất an, suốt từ khi ấy ruột gan cứ nóng như lửa đốt. Nghĩ lại chuyện anh chém chết ả đàn bà ấy mà em vẫn còn ám ảnh đến tận bây giờ. Một cảm giác mà em chưa bao giờ gặp phải, nó lại khiến em nhớ lại chuyện năm xưa vua đen họ Mai giết mẹ con nhà hổ rồi lại bị ma hổ báo thù.

Chữ Thoán phẩy tay, nhấp một ngụm rượu rồi chỉ mặt Phạm Đan nhếch miệng cười, người chênh choáng ngã nhào ra đất. Chỉ một lát sau, Phạm Đan liu diu đôi mắt trên chiếc ghế gỗ xoan đã nghe tiếng Thoán ngủ ngáy ngay dưới đất.

Phạm Đan giật mình mở mắt tỉnh cơn mơ màng, đầu óc chàng quay cuồng, mắt chàng hoa lên nhìn ra phía cánh cửa đang dần mở toang. Gió rét đầu mùa lùa vào lạnh thấu xương, hai đứa gia nhân đắp chiếc chăn mỏng cho Thoán rồi diu Thoán vào phía trong. Phạm Đan đứng dậy trông thấy hai đứa mặt lúm kha lúm khúm liềm quắc mắt, bọn nó cúi đầu vội vàng lùi vào phía trong.

Đan cầm con dao nhỏ khế bút lấy hai sợi râu cười:

- Ủa thật là kỳ lạ. Sao ta lại có hai sợi râu bạc trên cằm?

Đan chân đi chữ bát, há hốc mồm thờ phỉ phỉ cầm chiếc gương đồng lên soi thấy bộ râu vẫn đen nhánh nguyên cả bộ dưới cằm. Đan thấy nóng trong người cởi bỏ chiếc áo vải lụa mềm màu xanh tím mà Sĩ Giao tặng chàng lúc chàng mới ra nhập nghĩa quân.

Chàng lại thấy ngứa nơi phía cằm, chàng dùng mũi dao cạo cạo thì một đám râu rụng xuống sàn bạc trắng như cước. Chàng khẽ giật mình rồi nhìn ra phía ngoài cửa gian trước, gió thổi ào ào có xen cả tiếng xì xào bàn tán của đám người nào đó ở phía xa xa.

Chàng ôm tai, lắc đầu cho tỉnh hẳn cơn mê nhưng sao càng thấy ê buốt hơn. Chàng mắt nhắm mắt mở, nghĩ là do gió đầu mùa khiến chàng ra như vậy liền chạy ra đóng cửa vào. Chàng đóng được một bên cửa thì trông thấy bóng một người ẩn hiện dưới ánh trăng mờ trong làn sương mù phủ trắng mặt đất.

Chàng như bùng tỉnh lạnh lẽo chạy ra phía ngoài, cầm chiếc thương gác ở đầu hồi thoăn thoắt đuổi theo. Càng chạy chàng càng thấy người nóng ran, bóng người lẫn trong sương càng chạy nhanh hơn về phía cây đa trước đình làng.

Đoạn đến giếng nước cạnh cây đa, chàng hớn hớn nhìn xuống mặt nước trông thấy ánh trắng lấp lờ như người đang nhoeo miệng cười, chàng xua mũi thương xuống dưới nước cười:

- Ta bắt được nhà người rồi nhé. Đừng hồng chạy thoát khỏi mũi giáo của ta.

Chàng cười lớn giữa không gian vắng lặng, rồi trông xuống mặt nước. Những gợn sóng đã hết, ánh trăng lại hắt bóng xuống mặt nước tĩnh. Phạm Đan núp xuống phía dưới bờ bờ như để cho kẻ dưới giếng nước không trông thấy chàng. Bỗng chàng bất ngờ nhảy lên, nước bắn tung tóe sau mũi thương của chàng lao thẳng xuống giếng khuấy động mặt giếng.

Chàng lại cười hả hê:

- Phen này thì nhà người có thoát đằng trời.

Nói rồi chàng mệt lả cả người, chân tay bỗng nhiên lẩy bẩy, rét run cả người, chàng dựa vào gốc đa co ro lấy tay xoa khắp người cho khỏi giá. Từ phía bậc giếng, chàng trông thấy một cái xác không đầu, chiếc thương cắm trước ngực người ướt sũng bước từng bậc bước lên, chàng giật mình hỏi:

- Cái quái gì vậy? Chiếc thương của ta, sao nó, nó lại thế kia. Nhà người, người là quỷ hay là ma?

Chiếc đầu lâu lăn lông lốc ra phía cạnh chàng, máu lấm le kết trên mái tóc còn đang quấn dờ lộn vải màu đen nhưng, miệng nó mấp máy:

- Bọn bay sẽ phải trả giá cho những việc đã làm hôm nay.

Phạm Đan chỉ trỏ rồi dùng chân đạp vào chiếc đầu lâu đang ở cạnh mình:

- Nhà người là ả dâm phụ khi chiều phải không?

Nói rồi chàng hất cằm cười lớn rung rung bộ râu dài, dùng chân đá mạnh chiếc đầu lâu.

- Ái da. Sao mà cứng như đá vậy.

Giọng hét lớn của chàng khiến cây đa rung lên ầm ầm, nghe tiếng cành cây gãy lách cách, một tiếng rầm thật lớn, đất bụi mù mịt chàng xua tay rồi trông thấy một gã đàn ông, đầu đội nửa chiếc nón rách ngồi dậy nói với chàng:

- Thăng Nô không họ không tên kia. Tao nhớ thù này, chúng mày sẽ không được yên thân sống trong làng này đâu.

Phạm Đan chân tay mỏi nhừ, bần chân lại súng tấy sau khi đá chiếc đầu nâu kia, giọng cười mỉa mai:

- Hai các người... Chẳng phải là chết rồi hay sao.

Giọng chiếc đầu lâu hát lên từ dưới đất hòa với giọng người đàn ông rơi từ thân cây đa xuống:

- Phải. Hai bạn ta đã chết. Sẽ ở đây hù oán các người.

Phạm Đan cầm dao nhỏ găm ở hông rút ra lao về phía cái xác to lớn của người đàn ông, nghiêng răng hô hào:

- Ta giết, chết chết các người một lần nữa.

Đan cầm dao lao đầy thẳng xác họ Đàm kia về phía sân đình, chàng bị bước hụt trúng phải vũng nước do viên gạch bị bung lên từ khi nào rồi ngã nhào ra sân gạch. Chàng thấy người nhòm dậy nhìn xung quanh.

Từ phía trong gian đình làng, một lão tướng mặt đẹp như tiên, râu dài nửa trắng nửa đen, uy vệ vô cùng, khí hào quang phát ra sáng rực cả sân đình. Vị tướng già ấy tay cầm giáo lớn, lưng khoác chiếc nỏ làm bằng sừng trâu lớn nhẵn bóng, bộ mũi tên khắc chữ cổ mà chàng không hiểu. Tướng già cười ngửa trắng bước qua bức cửa, giọng nói vang vang như lần Đỗ Tôn Thành đọc lịch ở Xích Đằng giang:

- Có sao người nam lại giết kẻ nam? Ta đây trung nghĩa một đời, làm phó tướng của Uy mãnh Oanh liệt Phụ tín Đại vương Lý Ông Trọng luôn đặt chữ trung, chữ nghĩa lên đầu. Thấy bá tánh mà nương tay, thấy kẻ bần hàn mà cứu giúp, gặp người lâm cơn hoạn nạn mà cứu mang. Nay thấy các người chẳng có chẳng rằng lại dùng thương kiếm giết chết người trước mặt đám dân lành. Hỏi rằng có phải là lẽ của kẻ làm tướng. Lại nói, xưa Lý Thân cùng ta đánh trận suốt một dải biên cương nhà Tần, bọn Hung Nô ác bá hà hiếp dân vùng ranh giới, Ông Trọng mới nổi con lỏi đình chém cả vạn giặc mà chẳng chết lấy một người dân, dầu ở nơi đây người bắc, người Hung nỏ chẳng phải ruột rà dân Nam ta.

Phạm Đan nghe tên tuổi của Lý Ông mà giật mình khép nép:

- Bẩm thần tiên, bọn chúng con người trần mắt thịt, chưa hiểu hết lời dạy của thánh hiền, nay Thành Hoàng ở đây dạy điều khôn nói lời đúng đắn, bọn chúng con xin nghe. Chẳng biết, việc này sẽ phải xử trí thế nào?

Vị tướng quân già ấy cười lớn:

- Ta đây là Sùng Bá, chẳng phải thần tiên, xưa theo họ Lý đánh giặc miền biên ải, sau lão Lý nhớ nhà về quê đất Chèm, ta theo về lập làng ấp ở bãi đầm phía tây nam sông Cái như chiếc lỗ tai này nhờ thế mà được đám dân chúng đời sau thờ cúng. Trên gian thờ có chữ nghĩa, chữ trung, ở trên chính điện ấy là Dũng hồ bạch mã thương đại tướng do lâu ngày gió thổi đất rung mà chữ trung, chữ nghĩa bị xoay ngang chúc đầu vào nhau. Nay thấy nhà người, người Nam làm tướng nên ủy cho nhà người sớm mai sai hai trai tráng ra đình làng thấp nển nhang thơm, sắp lại hai chữ ấy vậy là điềm dữ ắt sẽ tiêu tan.

Nói rồi, Phạm Đan chưa kịp nói lời tuân theo thì cửa đình đóng sầm một tiếng lớn, có bóng người Phạm Đan quay lưng chạy đuổi theo. Chạy đến mái nhà tranh thì có tiếng hi hụi đào đất ở phía vườn. Chàng quát lớn:

- Là ai, giữa đêm khuya thanh vắng lại đào đất ở giữa vườn nhà người ta.

Lão Tum lụ khụ bước ra, ánh đèn dầu phụng chiếc chày dưới cằm râu lão cháy tanh tách, lão nói:

- Là hai lão bảo bọn thanh niên đào sẵn mồ chôn hai người khi chiều bị chết ở phía đình. Tướng quân không phải sai bọn nó như vậy hay sao. Giữa đêm thanh vắng, rét buốt sao tướng quân lại mình trần ra ngoài như vậy?

Phạm Đan đang định buông lời thì một cơn gió thổi khiến chàng ôm đầu nằm lăn ra đất.

Súng cùng hai tên hầu của họ Phạm bỏ cuộc, xềng chạy tới đỡ chàng vào phía trong. Cơ thể nặng tựa ngàn cân, phải thêm ba người nữa mới nhấc nổi chàng vào phía trong gian nhà tranh vẫn còn thơm mùi tre.

Sáng ngày sau, Phạm Đan tỉnh dậy đã nghe thấy tiếng binh lính quanh mình, chàng gọi Súng vào hỏi:

- Sao ta lại ở đây?

Súng ngạc nhiên hỏi:

- Chẳng phải đêm qua, có lệnh của Đỗ quân sư triệu tập anh về châu La Phục. Anh còn tung chắn tung chiếu vội vã cưỡi ngựa về đây hay sao? Anh đùa Súng em đây à?

Phạm Đan dụi mắt hỏi:

- Là ta tự cưỡi ngựa về đây sao?

Súng quay đi, giọng nói giọng gào:

- Phải, anh còn nằng nặc cho bằng được về ngay trong đêm. Bọn chúng em tìm mãi quanh cái hương ấy mới có một chiếc xe ngựa để về cùng anh.

Đan vẫn chưa hiểu chuyện gì đang xảy ra, chàng thấy áo yếm phụ nữ ở nhét dưới chiếc áo choàng của chàng liền hỏi:

- Là ai? Ai dám mang phụ nữ vào quân doanh?

Súng cúi gầm mặt, mặt liếc lên nhìn:

- Thôi anh Đan. Anh lại còn vờ vịt. Đêm qua là anh với cô bé ở đầm Ròng – Long Đàm cười ngửa thẳng về đây.

Phạm Đan mắt tròn trừng quát lớn:

- Nói láo. Chú dám nói lời ngang ngược trong trại quân?

Súng rút rà rụt rè nói:

- Em nào có dám nói lời sai. Không tin anh hỏi thằng Đón với cả thằng Tùng. Em đâu có dám nói nửa lời láo quế.

Tiếng hô hào phía ngoài bãi luyện quân. Phạm Đan chạy thẳng ra khỏi trại, tay trái còn cầm chiếc áo yếm, tay phải còn chỉ trỏ đám quân:

- Bọn bay làm gì mà huyền não ngoài đó. Còn chưa mau mau chuẩn bị. Họ Hàn kia quay lại đánh cho cả lũ bây giờ.

Hóa ra phía mà đám lính chỉ trỏ đó là chiếc đầm sen, cô gái mà Súng nói với Đan ấy đang trầm mình ở dưới đó. Đan trông thấy liền vội vàng ném cả áo yếm xuống dưới đất nhảy thẳng xuống đầm kéo cô gái đó lên.

Súng cầm chiếc áo yếm lên, có dính một chút máu, Súng lầm lũi đi vào phía trong mặc cho bọn quân lính vẫn xì xào ở đó.

Phạm Đan túm được tóc cô gái nhấc lên khỏi mặt nước, cô gái lộ lưng trần, áo yếm nâu sòng cũ kỹ, nuốt mấy ngụm nước ao thở dốc. Đan hỏi:

- Có sao cô lại làm ra điều như vậy?

- Buông ra, đồ bỉ ổi, vô liêm xỉ. Ta đây chết đi cho khỏi mối nhục nhã này. Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Ròng* được tải miễn phí tại Ww.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

Chương 81: Chương 17.1 Chuyện Trâu Vàng Ở Đầm Ròng

Giống Ròng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ mười bảy

Trống gục Tống Bình, Hàn Ước xua quân

Cờ reo Tạc Khẩu, Sĩ Giao giết giặc

Chương 17.1 Chuyện Trâu vàng ở đầm Ròng

Lại kể chuyện ở Long Đàm, dân ở làng ấy thường nghe trước thần Long Đỗ Tô Lịch nhờ ơn của Long Vương Đông Hải mà lập một miếu thờ nhỏ ở phía nam con sông mang tên thần. Chỗ đất ấy vùng lầy, ao chuồng ngập lồi, người vào chẳng biết lối ra. Chẳng chịt là những bãi sậy ngả nghiêng xen lẫn những cọng tre mọc và đầm bèo cao hơn cả đầu người.

Từ sau thời của thần Tô Lịch, chỗ đất thần Tô vẫn để bái tế Long Vương ấy trở lên hoang vu do những hậu duệ của thần vì loạn lạc mà mất dấu lối dẫn đi vào. Có người trông thấy bãi đầm ấy như miệng lớn nuốt cả con sông Tô, nước dòng sông Tô chảy về phía ấy quanh năm suốt tháng chẳng bao giờ ngừng. Người dân gọi chỗ ấy là đầm Ròng vì cứ mỗi năm Long Vương tới đất Long Đỗ thì ghé lại đất đầm ấy nửa tháng cuối hạ đầu thu làm phép ban mưa cho chúng dân đất Nam Việt.

Ở đất Đầm Ròng ấy mấy năm nay, họ Chử mang theo dân chạy loạn tới mà lập thành thôn ấp, trong làng vốn có mười hộ dân chài quanh năm đánh cá, bắt tôm ở đầm ấy chẳng giao du đến đâu. Sau này làng thành căn cứ bao bọc nghĩa quân của người Nam Việt. Biết bao trận đánh lớn nhỏ giáp ranh với

huyện Tống Bình phía bắc hết thấy đều thấm máu của cả người Nam Việt, người Hoa Hạ ở đầm ấy.

Người ta đồn rằng máu chảy lớn đến nỗi đầm mở rộng ra đến gấp cả trăm lần, lúc nào nước trong đầm cũng đỏ rực và cá, tôm ở chốn ấy lúc nào cũng thuộc loại tanh tươi nhất xứ An Nam.

Sau này Chử Thoán mang theo mầm sen đến trồng ở bãi đầm thì tự nhiên loài sen ấy mọc tốt um tùm. Ấy thế mà màu đỏ của nước đầm cũng dần nhạt đi, dân làng ấy mỗi ngày một sung túc hơn mà đám quan lại ở Tống Bình chẳng hề hay biết ở trong địa hạt của bọn chúng quản lý lại có một ngôi làng lớn cả trăm hộ ở giữa bãi đầm lầy đầy mùi tanh kia.

Nhắc lại chuyện xưa, Nam Đế họ Lý hành quân qua bãi sậy người thấy mệt mỏi, mắt vàng, da xanh như kẻ sắp chết. Quân lính Lý Đế hoảng hốt đi tìm thấy lang ở khắp nơi mà chẳng tìm được thầy lang giỏi. Tướng quân họ Triệu tên là Túc lo lắng hỏi viên quân sư Tinh Thiều vốn hiểu biết, thông tường mọi thứ.

Tinh Thiều soi đi xét lại không bắt ra bệnh của Lý Đế, Thiều cho đấy là điềm dữ, e có chuyện chẳng lành. Cả Thiều và Túc đều lấy làm u phiền.

Bấy giờ trong quân có một người ở trang Quang Liệt cách bãi đầm năm dặm về phía bắc đi tuần trở về bẩm lại với Thiều và Túc:

- Bẩm các tướng quân, đêm qua bọn tiểu nhân đi qua trang Quang Liệt nghe người trong trang kể lại mấy đêm nay ở vùng đầm lầy phía nam có một ngôi sao hắc tinh che mờ đi một ngôi sao lân tinh, lại thấy một người đàn ông tự xưng là Thiều, dáng người cao lớn nói vọng vào các nhà ở trong trang: Phạm gia chi tử, nhất cử đẹp Lương, nam phương Vạn Phúc.

Lúc bấy, Triệu Túc nhìn Tinh Thiều thẳng thốt:

- Thiều? Có phải là anh hay không? Tinh Thiều?

Tên lính lấp bắp, không dám mở miệng cười:

- Người trong làng ấy kháo rằng trong trang trước có người họ Phạm tên là Thiều, vợ ông ta cùng họ với tướng quân Bôn. Nghe đâu, hai ngày trước là ngày đỗ của ông ấy. Người trong nhà mời vong linh về ăn bữa thì ông ta nhập hồn vào con dâu nói câu nói y chang như thế.

Lúc bấy giờ, giữa mùa hè tháng sáu, Lý Đế trong người rét run, nghe thấy lời của quân lính báo lại cho quân sư Thiều mà ngồi bật dậy, mắt đờ đẫn đi ra phía cửa trại co ro quỳ sụp xuống. Về mặt như trông thấy thần nhân xuất hiện, Lý Đế bái lạy rồi lẩm nhẩm như ai đang mớm lời cho Đế:

-Tướng quân Túc hãy đến trang ở phía bắc, gặp người họ Phạm tên là Đô Tu. Người ấy ắt sẽ giải bệnh được cho Đế.

Lý Đế lại nằm vật ra chiếc giường tre, người lạnh toát. Tinh Thiều hô hào giục giả tướng quân Túc đi tìm người họ Phạm ấy. Có tiếng bước chân rào rào chạy tới, bỗng nhiên Đế mở mắt ra, người khỏe như vạm vỡ theo ngựa cười ra cổng trại chẳng may, ngựa vấp phải cọc tre khiến cả người và ngựa lao nhào xuống đất.

Dáng người thoăn thoắt, râu tóc hoa râm một ông lão dáng người to khỏe lao tới vực lấy cả con ngựa khỏe, Lý Đế đứng vững được trên mặt đất sau khi ngựa đứng khựng lại. Giọng vồn vã, Lý Đế mừng rỡ hỏi:

- Lão có phải là Phạm Đô Tu, là đồ vật khỏe nhất cái đất Nam này? Lão là người mà Phạm Thiều đã nói với tôi khi ta cưỡi ngựa tới một con suối, nước suộm màu hoàng hôn? Ông lão Phạm Thiều có nói với ta Con trai họ Phạm, chân đạp đất bằng, đẹp Lương đánh Man. Đã mấy đêm nay ta hằng mơ thấy Lão. Ta thật vui mừng quá.

Triệu Túc và Tinh Thiều chẳng thể hiểu nổi chuyện gì đã xảy ra. Đô Tu nhận lời làm tướng dưới quyền của Lý Đế.

Phạm Đô Tu bấy giờ tuổi đã ngoài sáu mươi cùng Lý Đế đánh quân Lương giành huyện thành Long Biên, giết quân Lâm Ấp được phong họ của Đế, đổi tên thành Lý Phục Man.

Khi Phạm Tu lần lượt ra đi thì đám dân nghèo trang Quang Liệt lấy làm nhớ thương lắm. Người dân vùng ấy có lập miếu thờ mà sau này bị quân Lương dẹp miếu, có người chạy trốn tới đất đầm trông thấy miếu cao lâu ngày chưa có người nhang khói mà tu sửa khang trang.

Tương truyền, khi Chử Thoán đến bãi đầm, trông thấy vị thần nhân râu dài, cưỡi ngựa trắng, mặc giáp hoa cương đứng cạnh một viên tướng già khuôn mặt nhang nhác nhưng khí chất chói lóa cười mình trên lưng con trâu vàng, phát ánh hào quang. Thoán đem chuyện đó kể cho các hộ dân trong ấp.

Có một ông cụ nghe Thoán kể liền vái lạy nói với đám dân Người này quả nhiên mang sứ mệnh lớn nên mới được gặp được thánh thần ở đất này, ông lão lại mách cho Thoán mang theo chín vỏ rượu nếp, gạo xếp thành chín tầng, mỗi tầng chín cân, dâng lên miếu thần thì tai họa ắt qua lại có lộc lớn.

Thoán nghe theo bán hết số của cải mà anh tích góp trong thời gian bán trò vui cho thiên hạ, lại mượn thêm đám dân chạy loạn một chút bạc vụn mua rượu và gạo dâng lên. Đúng như lời ông cụ kia nói, lời dạy tự khắc ứng với Thoán. Chẳng mấy lâu sau, Thoán làm chủ hương ấp, nắm trong tay hơn trăm hộ.

Mấy lần người dân đồn kháo về vị thần tướng ấy nên Thoán đi mời thầy địa lý đến, thầy phán rằng đất này dựng lại miếu, sửa soạn thành đình thì chẳng mấy sẽ trở thành Mạnh thổ linh địa. Thoán lại nghĩ lời của thần dậy khi mới đặt chân tới bãi đầm liền cho trai tráng dựng miếu lớn thành đình, đào giếng nước chung. Từ bấy giờ, làng ấy càng thêm sung túc, ấy thế mà Thoán được dân làng ấy gọi là Chử Công.

Nói về người em rể Chữ Công, cái đêm mà Phạm Đan mình trần giữa đêm đông buốt giá đuổi theo bóng đèn tới đình làng thì chàng bị lộn cổ xuống Giếng mình này ướn sùng. Chàng một lữ người luôn miệng quát mắng ở phía đình rồi cười khanh khách một mình giữa sân đình. Sau đó có người trông thấy chàng mà thất kinh cầm đầu cầm cổ mà chạy về phía nhà lão Tum.

Bấy giờ Súng và hai người anh em nữa đang đào hố chôn hai cái xác khi tới ở mảnh vườn nhà lão Tum. Phạm Đan đuổi theo người kia đến nhà lão Tum trông thấy cô gái lưng trần trắng nõn nà, chàng vô thức quăng tấm lưng nặng cả trăm cân xuống dưới manh chiếu sồn sồn dậm mốc nơi mà tấm thân ngọc ngà kia đang quay lưng về phía cửa. Hơi thở phì phò khiến gian nhà nhỏ nồng nặc hơi rượu, cùng đám râu rậm của Đan chạm vào bờ vai cũng chẳng làm cô gái kia tỉnh giấc. Chiếc áo sùng nước khiến chàng run lên bần bật, co ro tung chân đạp vào lưng cô gái lẫn mình vào phía trong.

Bà Là từ gian nhà trong cầm chiếc đèn dầu đi ra nghe tiếng thở phì phò, không khí nồng nặc mùi rượu lại thấy vệt nước từ cửa nhà vào liền vội vã chạy tới đập tay vào vai Nô Đan, giọng bà lạnh lạnh, hàm răng đen cười nhạo nhề:

- Ôi gòi ơi. Cái anh này hay chưa? Chả biết say sưa kiểu gì mà chọn chỗ ngủ cũng thật là khéo ấy cơ. Chỗ con gái người ta mê tỉnh suốt tối, nay lăn sấn vào mà chẳng biết xấu hổ, chẳng đáng mặt làm tướng.

Lão Tum lấy tay giữ lấy miệng của bà Là, ông nói thủ thi vào tai:

- Bà nó khe khẽ cái mồm chứ. Cứ kệ vị tướng quân ấy. Thằng Xứng nhà mình nó vừa trông thấy họ Phạm ấy nói chuyện với ai đó tên là Sùng Bá ở phía đình.

Bà Là mở to con mắt nhìn ông lão:

- Chẳng phải đình thờ Đô Hồ Đại Vương họ Phạm?

- Bà nói nhỏ cho tôi nghe. Tai mách vạch rừng kéo cái đầu chẳng giữ lấy nổi.

Lão Tum gọi thằng Xứng con trai lão vào gian nhà trong cùng với bà Là. Lão dặn dò:

- Bà nó nghe đây, cả thằng Xứng nữa. Xưa đất này có miếu nhỏ, thờ Đô Hồ Đại Vương Phạm Tu. – Nói đến đây, lão Tum khẽ siết răng không dám nói lớn, lão nói tiếp – Nhà Lương đẹp được Lý Đế, dân trang Quang Liệt chỉ dám dựng một miếu nhỏ, không dám đặt bài vị mà tự nhắc nhau cứ tuần rằm mùng một thì dâng nén nhang tỏ lòng thành kính. Đến khi quân Tùy đẹp hấn nghĩa quân của Phạm Hiên thì miếu bị bỏ hoang, dân trong trang không ai dám nói đến Phạm Đô Hồ nữa vì sợ quan quân nhà Đường bắt được sẽ bị xử tội. Lâu ngày, miếu bị gió mưa chôn vùi chốn vũng lầy này. Đến một ngày kia, Chữ công dòng dõi Bát Tử đất Đầm Nhất Dạ tới đây phát hiện ra miếu nhỏ thì cho người tu sửa. Bấy giờ Đại vương mới về báo mộng cho Công, sau đó Công nhờ ơn đức của Thành hoàng mà giữ được làng ta. Năm trước, có họ Vương nương nhờ chỗ Công, nằm mộng thấy có một viên đại tướng tên là Sùng Bá thì cất một ngôi đình lớn hơn thờ cả hai vị ấy. Ta dẫn bà nó và thằng Xứng tới chỗ đất này bởi tôi có xem một thầy địa lý phán rằng đất này có trâu vàng, lại được hai vị thánh trợ phù, không những được ban phúc lớn mà còn được ban đức đây. Đêm trước ta có nằm mộng, thấy một con trâu màu vàng rực, người to bằng gốc đa húc chết một người đàn ông và một người đàn bà, sau đó nó chạy ra cánh đồng phía bắc đuổi theo một con trâu cái màu trắng. Ta đuổi theo được một đoạn thì con trâu đó quay lại quất lớn Nhà người còn không mau mau quay về soạn sửa lễ vật, ngày Kỳ Sửu đêm rằm, ta sẽ ghé nhà thăm. Nghe đâu vị tướng quân họ Phạm này tuổi Đinh Sửu, ứng đúng với chuyện xảy ra ngày hôm nay. Đó chính là điềm may mắn cho nhà ta vậy.

Xứng quay ra hỏi cha:

- Chỉ là giấc mộng. Con chả tin ba cái điều mê tín ấy. Con thấy tên này là một gã điên khùng không hơn. Khi tôi hấn cứ đứng dờ dẩn không một chút phản xạ khi mà Chữ công mấy lần bị ngã. Lại thêm cái chuyện khi này, con chẳng thể tin hấn là một tay nghĩa dũng anh hùng. Hấn mượn rượu giả say lại vào nhà chúng ta nằm cạnh con bé không biết tông tích kia. Vậy mà bố vẫn tin hấn là Trâu Thần kia sao?

Bà Là hỏi khẽ:

- Ông này. Làm phúc cho hai người kia tôi chẳng thấy muộn phiền cũng là thêm phúc phần cho nhà ta, nhưng vị tướng quân này, tôi thấy...

Súng từ phía ngoài vườn la lối gọi:

- Lão Tum ơi. Ông bà có còn trong nhà không, cho chúng tôi mượn thêm một cái mai nữa. Bảo anh Xứng ra góp thêm vài mai đất cho mau.

Lão Tum ho sù sụ đi ra, bà Là đơn đả dất theo thằng Xứng:

- Đây, đây, lão Tum nhà tôi ho sáng nên vào phía trong cho đỡ lạnh. Thằng Xứng ra giúp đỡ các anh ấy một vài mai.

Súng đứng sựng lại, trong cổ họng như ứ nghẹn đánh mắt nhìn thấy Nô Đan đang co ro trên giường. Tận mắt Súng nhìn thấy Đan siết chặt lấy người cô bé kia. Bà Là nhìn ánh mắt của Súng hiểu ngay chuyện liền chạy ra vỗ vai Nô Đan dậy:

- Vị tướng quân ơi. Í xời. Vị tướng quân này. Người ta có phải vợ của tướng quân đâu mà lại nằm ôm lấy người ta như vậy.

Bà Là liếc nhìn Súng thấy Súng vẫn mặt ngẩn, mày dài liền xua đi:

- Tướng quân nhà anh thật là hay. Vô duyên vô cớ đến nhà lão lại làm ra như thế. Con gái nhà người ta chứ có phải thứ gì đâu mà cứ giữ khư khư trong lòng vậy chứ.

Súng quẹt tay lên mũi rồi cười trừ:

- Súng biết tính anh Đan hay bị mộng du nên cũng không lấy làm lạ. Chỉ có điều Chữ Thị mà nhìn thấy thì chị ấy sẽ xé xác anh Đan ra mắt?

- Ý anh là em gái Chữ Công à?

Súng nhoen miệng cười gât đầu rồi cầm chiếc mai đi ra vườn đào đất tiếp. Chốc chốc, Súng lại ngهن cổ liếc vào phía trong. Như hiểu ý của Súng, Xúng cố tình ném chiếc voan áo dính đầy máu vào trước ngực Súng:

- Này anh Súng. Có gì mà cứ ngó vào trong đó suốt vậy.

Tay cầm chiếc voan đầy máu, Súng áp ứng nói:

- Đâu có gì đâu. Tôi chỉ xem anh Đan nhà tôi thế nào thôi. Chữ thấy anh ấy người ướt sũng như thế, nằm chẳng chiếu, không chăn, trời thì giá buốt thế này. Chẳng biết có sao không?

Xúng chẹp miệng cười nhạt:

- Có cái gì mà anh Đan với cả anh Nô. Chẳng thương cho ba người các anh lọ mọ trong đêm thì thôi, chứ cái ngữ ấy thì rượu chè say khướt, may mà ngã xuống giếng đình còn biết đường mà lên. Số anh ta còn lâu mới chết được.

Súng cầm chiếc voan dính máu đưa lên trước mặt, ánh trăng hắt xuống khiến Súng không khỏi giật mình:

- Thôi chết. Mảnh vải này có phải trên tay anh Đan hay không? Anh ấy khi tối bị chiếc châm cài đâm trúng.

Súng vội vã chạy vào phía trong, dường như có điều gì đã khiến Súng không khỏi bứt rứt, cứ nhìn vào tay cô gái rồi lại nhìn vào tay của Phạm Đan. Súng lẩm nhẩm trong miệng:

- Cái anh Đan thật là... Nhưng mà cả hai người đều còn nguyên mảnh vải quần vết thương trong lòng bàn tay.

Súng đưa mảnh vải lại gần chiếc đèn leo lắt, Súng giật mình ném xuống dưới đất:

- Chết tiệt. Cái lão Xúng lại dám trêu trọc mình. Cái này là của cái xác ả không đầu ngoài vườn kia mà.

Súng lấy tay gỡ cánh tay chắc khỏe của Phạm Đan ra khỏi tấm thân nhỏ bé của cô gái, rồi quay người Đan ra phía ngoài, kéo dịch cô gái vào phía trong. Bỗng yếm áo cô gái bật ra một mảnh ngọc bội màu xanh. Súng khờ đưa tay lượm lấy thì nghe tiếng bà Là từ phía trong hỏi han Súng:

- Khuya rồi, các anh chôn xong hai người đó rồi chứ. Sớm mai phiền các anh ra phía ngoài đầm, mua lấy nén nhang thấp hương cho họ. Anh cũng đi ngủ đi. Kẻo muộn, anh chàng Nô Đan ấy cứ kệ anh ta.

Súng ậm ừ vâng lời rồi cũng lấy từ trong tay nải ra một mảnh vải mỏng trải xuống nền đất củi đang cháy đỏ rực giữa nhà thu mình co ro cho khỏi rét. Súng nửa tỉnh nửa mơ, cứ chốc chốc nghe thấy tiếng mèo hoang, chuột chạy thì mở mắt nhìn lên chiếc giường nhỏ mà có hai tấm thân chẳng quen, chẳng biết cứ dính chặt lấy nhau.

Nghe tiếng ông Tum hắng lớn tiếng, anh con trai lão tỉnh giấc thì thảo to nhỏ với vợ:

- Cha lại lên con hắng rồi. Mai chắc ta phải vào La Thành tìm lang về chữa cho cha.

Bà Là nghe thấy lời con trai liền ngắt lời:

- Thôi. Hai đứa mai dắt thằng Sếu nó đi gặp Chữ Công. Nó cũng sắp mười tám, cho nó tòng quân ta không thấy an tâm. Cái buổi loạn lạc này dễ chết lắm chứ chẳng chơi. Còn lão Tum lâu nay bệnh vẫn cứ thế, mời lang ở La thành có khác gì dẫn ong về nhà. Tốt nhất là cứ dùng thuốc cũ, lấy hoa xuyên chi, giã ra rồi nhỏ vào mũi cho ông ấy. Khắc sẽ khỏi.

Lão Tum gật đầu cho lời bà lão là phải. Lão nói:

- Một lần tới Tổng Bình, ta đủ khiếp hãi rồi. Dân ở đấy sống khác với làng ta, hào hoa lắm mà cũng coi thường kẻ quê kệch như ta. Có mời cũng chỉ để bọn ấy mách với đám tay sai thu tô vét thuế chúng ta mà thôi.

Xúng thuận theo lời cha, miệng lí nhí hỏi:

- Tục làng mình đất nhà ai, mộ người nhà nấy. Cha cho chôn hai cái xác ở vườn, liệu có việc gì không cha? Cả đám quân tướng ở nhà ta, liệu rằng quan quân có biết lần tới chỗ này được hay không?

Vừa dứt lời hỏi, từ phía cổng có tiếng gọi vọng vào:

- Lão Tum ơi. Bà Tum ơi. Cậu Xúng ơi. Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại Ww.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 82: Phạm Đan Rượu Say, Quân Hàn Bày Mai Phục

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ mười bảy

Trống gục Tống Bình, Hàn Ước xua quân

Cờ reo Tạc Khẩu, Sĩ Giao giết giặc

Chương 17.2 Phạm Đan rượu say, quân Hàn bày mai phục

Xúng nghe tiếng gọi thất thanh giữa đêm liền bật mình chạy ra phía ngoài, hai tên lính canh đứng vật vờ ngoài cửa cũng chạy ra phía cổng hỏi dò:

- Có chuyện gì mà nhà người hoảng hốt.

Xúng thêm lời hỏi:

- Sao thế anh Sinh? Nửa đêm canh tư tới gọi nhà ta có việc gì?

Dáng vẻ loát choát, đầu xỏa xượi, anh chàng ấy đáp:

- Chừ Công, Chừ Công nổi giận đang làm ầm làm ỹ cho gọi Phạm, Phạm, Phạm Nô, Nô gì đó.

Súng choàng chiếc chăn nghe thấy câu chuyện liền chạy tới hỏi:

- Anh Thoán tìm gặp anh Đan đó hả?

Sinh cúi đầu lấp bắp:

- Dạ. Đúng rồi. Chừ công nói khi tối uống rượu với tướng quân Phạm Đan, mà khi tỉnh giấc lại không thấy người em của Công ở đâu nên cho người đi tìm.

Súng chạy vào gọi Phạm Đan dậy, Đan vẫn chệnh choáng, ánh mắt đờ đẫn nhìn xung quanh, Đan chỉ trỏ, chân này giẫm chân kia rồi ngã lăn ra đất. Đan bám vúi lấy thành giường, gạt tay Súng đang xách nách Đan chỉ vào mặt Súng mà nói:

- Chú. Chú là thằng Súng, anh biết thừa. Đang đêm gọi anh dậy định trêu anh có phải không?

Súng kệ cho Đan lèm bèm mấy lời say khướt, đỡ đầu Đan về đến nhà Thoán. Đan trông thấy anh vợ liền cười lên khanh khách:

- Anh Thoán đấy à. Em không uống thêm được nữa đâu. Chừ Thị, nàng ấy còn không thèm quay lại ôm em ngủ.

Thoán ngậm tách trà rồi phì cười khi nghe Đan nói lời say sưa:

- Chú lại uống say quá rồi. Em gái ta đâu có ở đây mà chú đòi ôm với cả ắp. Hay lại ôm thằng Súng nó chẳng rầy ra là phải.

Đan ngã người ra chiếc chõng tre bóng loáng còn thơm mùi tre tươi. Đan cười nhạt:

- Anh này thật là chẳng biết gì. Vợ em nàng ấy đang nằm ở cái nhà lão Tum ấy. Nàng ấy nay lại thấy trắng nõn, trắng nà, tay còn bị thương như tay em đây này.

Súng trộm nhìn Thoán rồi nhanh nhẩu đáp lời:

- Vừa nãy anh Đan say khướt, chạy tới đình làng nói lời lảm nhảm, anh Xúng nhà lão Tum đỡ anh ấy về. Ngã lưng tạm ở nhà lão.

Thoán gạt lời:

- Thôi, không bàn chuyện ấy nữa. Chắc là do Nô Đan chú ấy say quá mà mới ra như vậy. Ta vừa mới đi cho người đi tìm chú Đan, có bắt được một tên lén la lén lút đang lợ mọ lợi nước ở bãi đầm, tên ấy nói có lệnh của quân sư mời Phạm tướng quân trở về La Phục. Người của ta bắt được tên ấy đang nhốt ở chuồng trâu.

Thoán ném hai chiếc thẻ tre trước mặt Súng. Súng nhặt lấy rồi chiếc đèn dầu phụng rồi mở to mắt, gọi lớn họ Phạm:

- Anh Đan ơi. Mau tỉnh lại, mau tỉnh lại. Đồ quân sư cho người đi tìm anh. Lệnh anh trở về châu La Phục.

Hai tên lính chạy xuống chuồng trâu nhận ra người quen liền kéo tên ấy lên nhà trên bầm lời với Thoán:

- Bẩm tướng quân, bẩm Chủ công, người này là Hà Điều, lính trong doanh trại. Hắn tới đây để tìm tướng quân Đan.

Súng đưa tay ra kéo Điều đứng dậy, vỗ vai anh chàng rồi nói:

- Đêm khuya giá rét, sao anh biết được chỗ này mà tìm đến?

Điều nói:

- Là khi tối, ta gặp một người dân trong làng đi ra khỏi đầm thì hỏi được. Xung quanh đây toàn là đầm lớn chẳng biết lối vào nên ta đi vòng quanh đầm thấy người nào đi vào phía trong đầm thì lén lén đi theo. Ai ngờ đâu bị người của gia gia đây bắt được.

Súng hỏi:

- Có gì anh lại phải vào đây cho bằng được để tìm anh Đan.

Điều run lên cầm cập, đôi hàm chạm vào nhau như đang nhai gạo rang:

- Phiền gia gia cho tôi manh áo ấm được không ? Nãy giờ lợi đầm rét quá, lại ở chỗ chuồng trâu hút gió.

Nói rồi, Thoán đưa cho Điều chiếc áo đang mặc trên người. Thoán mỉm cười, Điều cảm tạ rồi nói tiếp:

- Đồ quân sư thấy tướng quân mang binh mã từ chiều qua đánh đuổi quân Hàn Ước đến trưa nay vẫn chưa thấy rút về trại nên sai ta đi tìm tung tích. Đến đoạn phía tây sông Nhuệ, tôi gặp được binh mã của tướng quân Đặng Hoài và Mã Tước. Hai vị tướng quân có nói Phạm tướng quân đi tìm người anh vợ họ Chử ở phía nam huyện Tống Bình. Đặng tướng quân đã tập kết quân ở La Phục rồi, bảo tôi đi tìm tướng quân Đan, nội trong sáng mai, tình mợ gà gáy phải có mặt ở La Phục.

Nghe thấy lời của quân lính nghĩa quân, giọng nói sang sảng thì Đan liền bật dậy nói:

- Mau. Ta nghe lệnh của thiếu chủ Chí Liệt thu phục dân ở đầm. . . đầm gì nhỉ?

Thoán thờ dãi:

- Đầm này chẳng có tên. Trước là bãi đầm phía nam trang Quang Liệt, mọi người từ phía bờ vào đầm thấy lúc nào cũng một màu đen sẫm, ban đêm tối tăm như mực, đám ngư chài gọi quen là đầm Mực.

Đan nói vang vang giữa căn nhà năm gian:

- Đúng rồi. Ta tới đây thu phục nhân tâm của đám dân nam Tống Bình. Lâu ngày đã bị bọn u tối ở La Thành mị hóa. Nay lại có anh ta ở đây, việc thu phục đám dân ấy cũng coi như đã xong. Ta phải nghe lệnh của quân sư Sĩ Giao trở về La Phục. Lệnh cho Súng tìm lại ngựa của ta tức tốc về La Phục, có mặt ở quân doanh trước canh Thìn.

Chử Thoán thấy em mình nói lời sáng khoái, đầu óc bừng tỉnh, đôi tai thông thoáng liền cho người chở em vợ cùng đoàn khách ra khỏi bãi đầm theo lối mà đoàn đã đi tới. Tiếng ngựa giục giã đi qua chiếc đình làng có chiếc mái cong cong, lão Tum liền gọi thẳng Xứng tới nói:

- Tướng quân Đan là một người khảng khái là một thần nhân đáng kính trọng, ngài ấy đã ghé nhà ta. Khi tối, ta tìm trong tay nải của họ Thịnh chôn ở góc vườn kia thì thấy có tám quân bài ghi chữ Thôi. Chữ này ta được gặp khi năm trước ta vào trong La Thành, bán hạt sen cho phủ đô hộ được một tay bồ đầu ở trong thành tặng cho một tám khi ngồi uống rượu với hắn. Khi ấy chủ đô hộ phủ là Thôi Kết. Ta được hắn kể cho chuyện trong phủ đô hộ, nghe nói họ Thịnh là tay sai của họ Thôi ấy, khi họ Thôi về châu Ung thì để lại cho họ Thịnh một đứa con gái nuôi, cô nương ấy rất có thể là con gái nuôi của họ Thôi kia.

Xứng hỏi:

- Vậy thì có liên can gì đến ta ? Nhà ta làm phúc, khi họ Phạm kia đi rồi, Chử công liệu có trách tội nhà mình không ? Chi bằng cứ nộp cô bé ấy lên cho Công xử tội.

Lão lắc đầu:

- Giác mộng trâu vàng trâu trắng chính là câu chuyện được khắc trên bản mộc phía sau miếu. Đêm trước nằm mộng thấy chính là điềm báo mà thành hoàng muốn nhắc ta. Khi tới lão Tích thấp nén nhang trong đình, bát hương cháy lớn ấy chính là ứng với điềm ấy. Ta nghe cô con gái nuôi của họ Thôi ấy sinh năm Kỷ Sửu. Chẳng phải là con trâu trắng mà trâu vàng kia đuổi theo trong giấc mộng đó sao ? Thiết nghĩ khi này, tướng quân Đan nằm ôm chặt lấy cô gái cứ như thể họ là vợ chồng từ đã lâu. Nay ta tính thế này. Con địu chở cô gái ấy đứng ở bãi đầm, chờ xe ngựa của tướng quân Đan đi tới thì phiên ngài ấy mang theo.

Xứng nhìn bà Là, bà cũng gật đầu theo lời lão Tum vì trong lòng bà cũng bộn bề những lo toan, bà sợ rằng điều xúi quẩy sẽ đến nếu như làm trái lời với lời dạy của thần linh. Hoặc trong đầu bà hiện lên nỗi sợ, bà sợ liên lụy đến anh em nhà Chữ Công, một người là tướng phản triều đình, một người là chủ cái đất bãi đầm này hết sức căm ghét đám quan lại Đường triều.

Xứng nghe lời cha mẹ, Xứng cùng vợ mình địu cô gái ra bãi đầm chờ xe ngựa của Nô Đan đi qua. Vừa đứng lúc đoàn ngựa của Phạm Đan đi tới, Xứng và vợ trông thấy hình ảnh một con trâu vàng đập vào mắt sáng quắc, Xứng vội vàng kéo vôi quỹ sạp gói dưới nền đất rắn cang cang lạnh lẽo, trước mặt hai người và đoàn xe là cô gái trẻ mà hai vợ chồng Xứng địu tới chỗ ấy:

- Bẩm thần tướng. Bọn chúng con có mất mà như mùi, mong thần tướng thứ tội cho. Khi này cô nương này tỉnh giấc có dặn hãy cho cô ấy đi cùng thần tướng.

Phạm Đan cười ngựa vất chân sang một bên lưng ngựa, dong đưa trên lưng ngựa chàng vuốt râu cười lớn:

- Được. Ta nhận lời mang theo nàng ấy. Tuy chỉ có điều quân luật hà khắc, ta sẽ khó nói chuyện với tướng chủ và quân sư... - Phạm Đan nói ngập ngừng rồi nghĩ trong chốc lát lại quay ra. – Thôi, không sao, các người hãy cứ quay về. Lão Tum, bà Là và hai vợ chồng các người đều là người tốt, làm phúc mà đức dày, phúc lớn. Sau này mong có dịp được gặp lại.

Nói rồi bốn con ngựa hí vang xua tan không gian lạnh lẽo nơi đầm nước ấy. Tiếng vó ngựa dần xa về phía tây bắc, vợ chồng Xứng càng trông theo càng nhìn thấy rõ ánh hào quang lấp lờ nơi phía xa hắt lại phản chiếu dưới mặt đầm lăn tăn.

Súng nhận lệnh mang theo cô gái đó về doanh trại, Súng đặt cô gái phía trước mình rồi ghì chặt dây cương, ôm chặt lấy cô gái đang vẫn còn chưa tỉnh dậy sau giấc ngủ dài từ chập tối. Suốt dọc đường về, Súng chưa bao giờ thôi nghĩ vẩn vơ về những điều trước đó trong suy nghĩ thôi cũng chẳng dám nghĩ tới.

Từ tám bé, Súng dò ngang dò dọc, đánh cá chẳng đủ miếng ăn, đi theo Phạm Đan cũng được bữa đói bữa no nên Súng chẳng thiết đến chuyện yêu lấy một cô gái rồi lấy người ta làm vợ. Mấy lần nhìn trộm bọn con gái trong cái xóm chài tăm, vồn nước nô nghịch dưới sông cũng chẳng khiến cho Súng có động lực để kiếm lấy một cô vợ bởi Súng nghèo, tứ cố vô thân mà lại chẳng được may mắn như Nô Đan. Để giờ đây, Súng đang được tận hưởng cái cảm giác lâng lâng, hương thơm dịu nhẹ cùng làn da trắng mịn đang ở da chạm da, miết chặt lấy cơ thể Súng.

Súng không nghĩ rằng sẽ được ngồi gần một cô gái chứ đừng nói được ôm chặt, ghì chặt và đụng chạm vào một người con gái mon mơn như thế. Súng cố đi chậm lại để tận hưởng cái cảm giác có lẽ Súng chẳng thể có được thêm một lần nếu như nhờ ngày mai ra trận, Súng bị mũi giáo của địch đâm trúng. Điều đó càng thôi thúc Súng đi chậm lại và mon men đụng chạm nhiều hơn vào da thịt cô gái trẻ tội nghiệp ấy. Phạm Đan đi trước một đoạn dài không thấy Súng bám sát theo sau thì quay lại tìm giục Súng đi nhanh hơn nữa.

Súng đang cảm giác đầy hưng phấn, người Súng nóng rực giữa đêm đông giá buốt thì bỗng nhiên con ngựa dừng lại, dường như nó đã quá mệt, không muốn đi thêm. Súng buộc phải xuống ngựa cho con ngựa uống nước bên dòng sông Đáy.

Phạm Đan cũng cho ngựa dừng lại, dường như chàng bị trúng gió, chàng lấy một cánh tay ôm đầu, một tay chống hông khom lưng đứng bên bờ sông nhe răng nhìn xuống mặt nước rồi hét lớn gọi dò qua sông. Chẳng có tiếng dò thừa, chàng xuống ngựa, dựa lưng vào gốc gạo, chàng sờ vào vạt áo thấy một bầu rượu mà không biết chàng giắt vào khi nào, chàng tu ừng ực, rượu ngấm từ họng đến ruột. Chàng thở nhẹ ra những làn khói trắng, đùa nghịch với làn khói trắng, chàng nhắm mắt mệt mỏi rồi miệng chàng bật ra mấy vần thơ:

Đáy giang mặt nước trong veo

Giữa dòng lờ lững thân bèo dậm trôi

Ta nên đứng, hay nên ngồi?

Trông trăng trắng sáng, nhìn thôi thôi dừng.

Đò ơi đâu phải người dung,

Qua sông ta sẽ cời thừng tháo dây

Trâu vàng nào phải uống say

Trông theo trâu trắng mà ngây ngất lòng.

Thuyền ai nhẹ lướt thong dong

Tiếng ai da diết mà không đáp lời.

Chàng nằm ngất lịm, chỉ kịp dặn lời ba người còn tỉnh rằng hãy gọi cho bằng được đồ ngang để chàng kịp trở về La Phục trước giờ thìn. Ánh mắt chàng ướt nhẹp, chảy thành hai dòng ướt sũng tóc mai dài quá cổ. Súng nghe lời chàng rồi quay ra trông thấy dưới khốe mắt cô gái cũng có thứ gì đó ướt ướt hắt lại ánh trăng mờ.

Súng nghĩ sương dày khiến khốe mắt hai người đó đều ướt, không thể ở lại phía bờ bên này quá lâu. Súng liền nhắc hai tên lính đi cùng ra sức gọi đồ giữa đêm thì một tiếng gọi vọng lại từ phía sau, tiếng vó ngựa tiến đến gần, giọng nói quen quen, người đó nói:

- Anh Súng. Anh hãy nhỏ tiếng thôi, chỗ này không khí im ắng lạ thường, mà phía nam cách đây chừng hai dặm có rất nhiều dấu chân người, rất đông phải đến cả trăm người. Các anh hãy đi theo em, đi lên phía bắc chừng hai dặm nữa. Phía bên đó này, khi sáng đã bị quân Hàn Ước truy quét quân lính của ta đã ra lệnh cấm dò. Em quên mất trước khi rời khỏi đầm Mực lại không nói cho mọi người biết.

Súng công Phạm Đan lên ngựa rồi nhắc Hà Điều dẫn lối. Súng ôm lấy cô gái trẻ cười ngựa đi phía sau.

Đoạn đi qua bãi đầm lớn rất nhiều bèo trôi, Hà Điều có nhắc Súng hãy cẩn thận mon men theo một bờ nhỏ tránh lối đi lớn quân đội Tống Bình rất có thể đang trực sẵn để truy giết đội quân người Nam Việt. Súng cẩn thận men theo bờ nhỏ giữa đầm nước lớn rậm rạp đầy bèo, ếch nhái và cá rần. Nghe tiếng phì phì của đám rần, Súng không dám cho ngựa bước chân đi tiếp, đợi cho đàn rần trườn qua chỗ ấy thì mới thúc ngựa đi tiếp.

Tới một chỗ lòng sông rất hẹp, hai bờ chỉ cách nhau chừng hai mươi thước, Súng thấy có một chiếc đồ chờ sẵn. Hà Điều ra dấu, có một người nhòm dậy từ trên chiếc đồ chòng chênh bái chào đoàn người ngựa:

- Tôi là Phùng Chấn, nghe lệnh của Đặng tướng quân đi theo Hà Điều ở đây chờ dò mọi người. Mọi người hãy lần lượt qua sông, chỗ này đi qua đầm nước lớn, qua bên kia sông rất gần, mọi người hãy khẩn trương, kéo tai mắt quân Hàn sẽ biết được chỗ này.

Lần lượt hai chuyến dò chở bốn con ngựa và năm người qua sông. Hà Điều đứng bên bờ hữu ngạn sông Đáy giương đuốc vẫy vẫy ra dấu cho Phùng Chấn rồi giữ nguyên tư thế ấy một lúc. Thấy Chấn bơi tới giữa dòng bỗng nhiên dừng lại, Súng hét lớn:

- Đây anh Chấn. Sao còn chưa qua sông đón Hà Điều sang bên này.

Dường như họ Phùng có dự cảm không hay về chuyện sắp xảy đến, Chấn lớn tiếng gọi Điều:

- Điều ơi. Có gì anh cứ giữ ngọn đuốc sáng cao như vậy? Quân Hàn trông thấy sẽ không có lợi cho ta đâu.

Phập, phập hai mũi tên từ đâu bay tới, ánh đuốc trên tay Hà Điều rơi xuống dưới chân, khuôn mặt trắng dã, ánh mắt mở to, toàn thân cứng đờ, phía sau Hà Điều là cả chục tên lính Tống Bình cầm cung tên giương lên. Thấy vậy, Phùng Chấn hét lớn:

- Anh Súng mau dắt ngựa chở Phạm tướng quân chạy mau mau. Có quân mai phục của Hàn Ước.

Một làn mưa tên bắn từ phía bụi lau phía sau Hà Điều hướng sang bờ phía tây sông Đáy. Súng tức tốc thúc ngựa chạy thật nhanh về phía tây, Súng núp mình dưới gốc một cây gạo nơi vọng xuống mặt sông:

- Phùng Chấn, anh còn ở dưới đó không.

Một mũi tên lạc bắn trượt vai Súng, Súng giật mình vội vàng chạy lên phía cao hơn chỗ bụi tre. Súng len lén nhìn dưới mặt sông, có chừng chục chiếc đồ đang xua mái đi từ phía nam đi lên. Súng vội vã lên ngựa chạy đi thì nghe tiếng la hét dưới dòng sông của đám lính Tống Bình.

Bỗng nhiên từ dưới mặt sông hắt lên tiếng ùm ùm ùm một loạt những âm thanh đám lính rơi xuống nước sâu. Bọn lính hoảng loạn ngã hết thảy xuống mặt nước sông Đáy lạnh buốt giữa đêm đông. Súng quay lại nhìn trông thấy một bóng đen đang lóp ngóp bơi vào bờ. Súng hỏi:

- Là kẻ nào?

Kẻ bước lên từ phía sông ấy là ai? Súng đã đưa Phạm Đan vượt qua thử thách từ phía đám quân Tống Bình ấy thế nào? Chương sau sẽ giải đáp những điều còn để ngỏ! Đăng bởi: admin

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở EbookFull.Net.

Chương 83: Kẻ Xảo Trí Gặp Người Gian Manh

Một giọng nói quen thuộc, từ phía bờ sông vọng lại tiếng cười ha hả:

- Là em, Phùng Chấn đây. Em vừa cho chúng nó tắm sông giữa mùa đông. Thật may cho cả họ nhà chúng nó là chỗ ấy bờ sông ngắn không thì chúng nó chết cả lụt rồi.

Giọng cười chưa dứt thì một mũi giáo từ phía bờ sông bay tới đâm trúng gáy Phùng Chấn. Chấn ngã ra phía trước, tay cố giữ lấy cành tre để không bị ngã. Máu chảy ròng ròng, chảy tới đầu ầm lũng Chấn đến đây, Chấn giục Súng:

- Anh hãy chạy mau đi. Em thấy lưng ầm lũng, hình như máu chảy ra nhiều lắm anh ạ.

Súng nhìn quanh thúc ngựa chạy đi rồi nói vọng lại:

- Là kẻ nào? Ta sẽ quay lại báo thù.

Một giọng Hoa Hạ nói vắng vắng khó nghe:

- Tao là Hàn Lâm, cháu trai của ông nội Hàn Ước của đám dân An Nam chúng mày đó.

Súng chưa hết day dứt đành phải thực mạng chạy đuổi theo bốn người kia. Súng cố chạy thật nhanh về phía châu La Phục tránh được sự truy sát của đám quân Tống Bình. Đi được hai chục dặm đường thì gặp quân cứu viện do Mã Tước chỉ huy, bấy giờ Hàn Lâm mới không đuổi theo nữa.

Về tới doanh trại, Đặng Hoài thấy mặt mũi người nào người nấy tất tả, nhem nhuốc, lại thấy Phạm Đan nằm vắt vẻo trên lưng ngựa, Hoài không bằng lòng tỏ rõ trên khuôn mặt nói:

- Thật may cho họ Phạm là có Mã Tước đi chặn quân địch truy sát, không thì chẳng thể quay trở lại châu La Phục này được.

Súng quỹ sạp đầu nhận lỗi. Đặng Hoài trông thấy vẻ mặt thất thần không hột máu trên khuôn mặt Súng mà chẳng muốn nói lời khó nghe. Hoài rất không hài lòng với Ngô Đan khi mà Ngô Đan nằm vắt vẻo trên lưng ngựa, tay vẫn cầm nguyên bầu rượu, thì thoảng lại giật lên cười ha hả.

Họ Đặng sai lính dắt ngựa vào trong lán trại, Hoài chỉ tay về phía cô gái hỏi Súng:

- Cái anh chàng họ Phạm này vốn đâu có thích uống rượu mà nay lại say khướt ra như vậy. Mà ta thấy có cô gái đi cùng các anh? Chẳng hay cô gái ấy là thể nào, hà anh Súng?

Súng lắp bắp:

"Kể ra thì thật là dài. Chiều qua, chúng tôi cùng anh Đan rời quân đi về phía nam Tống Bình gặp một bãi đầm lớn, thấy dân chúng kháo nhau đêm trước lính nghĩa quân ta giết quân địch đầu hàng nên anh Đan quyết làm cho tỏ rõ mọi chuyện. Khi đến nơi thấy hai người đang tuyên truyền cho đám dân ở chỗ ấy.

Trong đám dân ấy lại có người anh vợ của anh Đan là Chử Thoán, nghe đám dân ấy gọi anh ta là Chử Công – người làng của chúng tôi ở bên bãi Tự Nhiên, chợ Hà Thị. Thật may anh Đan đến đúng lúc, xóa tan được nghi ngờ của đám dân, sau đó lại giết chết hai kẻ điều ngoa kia. Anh Thoán mời anh Đan ở lại uống rượu.

Đêm ấy khi chôn hai cái xác ấy ở nhà một ông lão trong làng thì anh Đan như bị thành hoàng ở đình làng ấy nhập vào, hành động hết sức kỳ quặc. Sau rồi, cô gái kia xuất hiện giữa lúc giông bão, khóc lóc thảm thiết vì mới bị mất đi hai người thân. Nghe đâu là con gái nuôi của Thôi Kết năm xưa ở lại Tống Bình, năm trước Vương thứ sử châu Phong chiếm được Tống Bình, nhà cô gái ấy sơ tán về phía nam chuyên đi tuyên truyền lời không hay về nghĩa quân người Nam Việt."

Nói đến đây, Mã Tước không khỏi thắc mắc:

- Giết người? Các anh lại còn dám giết người vô duyên vô cớ trước mặt toàn dân thiện lương đó. Như vậy thì có khác gì? Mà có gì lại mang theo cô gái ấy đi theo? Các anh không sợ cô ta sẽ hãm hại nghĩa quân của chúng ta?

Mã Tước nói đến đoạn giết hai người kia, Mặt đỏ phừng phừng Súng nói:

- Là cái à đó điều ngoa, không phải là bọn tôi giết chúng mà là lưỡi kiếm của anh Thoán kia. Còn gã đàn ông là bị gió lốc cuốn đi.

Hoài lắc đầu:

- Cô gái đó...

Súng hăm hở kể lại, tay vò vò cho ầm trước ngọn lửa:

- Chả là trong lúc khóc thương dưới trời mưa gió lạnh buốt, anh Đan thương cô gái ấy mới đến hỏi han thì cô ta dùng trăm cái bằng sứ đâm thủng tay anh Đan. Anh Đan giữ được thì cô ta nắm chặt tay chảy máu rất nhiều rồi ngắt đi. Như em vừa nói đó, anh Đan khi uống rượu xong có nhiều hành động kỳ quái, nghe ông lão ở nhà đó kể là thành hoàng Phạm Tu nhập phải anh ấy. Rồi gặp được Hà Điều, cậu ấy báo trở về gấp. Xong rồi người làng ấy nói đưa cô gái này đi cùng vì sợ liên lụy.

Nói đến đoạn Hà Điều đi tìm, Đặng Hoài ngắt lời Súng hỏi:

- Nghe nói Hà Điều bị quân họ Hàn giết chết bên sông Đáy rồi phải không?

Súng cúi gằm mặt, giọng buồn bã:

- Bẩm Đặng tướng quân. Tội lớn này bọn tôi xin chịu. Vì chúng tôi mà hai người anh em Phùng Chấn và Hà Điều đã...

Mã Tước nắm tay đâm vào cây cột đang lắc lư vì gió lớn đang thổi:

- Các anh thật là... Hông hết chuyện rồi. Lần này mà Đỗ quân sư mà biết thì tội tày trời rồi.

Đặng Hoài quay ra lắc đầu:

"Anh Tước, anh hãy đi sắp xếp binh lính, đề cao cảnh giác trước quân địch, trận này Hàn Ước chắc chắn sẽ không thể không đề phòng. Còn Súng, anh hãy đưa Phạm Đan về trại nghỉ ngơi. Chuyện ngày hôm nay chắc các anh không hay.

Trận chiến hôm trước dẫu Hà Bình Xuyên và Cao Văn Trác bất ngờ phản công quân Hàn đuổi bọn chúng về đến tận Tống Bình nhưng ngay buổi sáng hôm sau, Hàn Ước đã lấy lại khí thế quân lính Tống Bình, giục trống xua quân tiến công ba mặt vào Châu Phong. Châu Phong đã bị quân Hàn tấn công dữ dội, Triệu Cường thất thủ đành phải lui về Gia Ninh.

Các tướng Lý Toàn, Liêu Đức Thịnh, Đỗ Tôn Thăng ở Bạch Hạc đều không còn tin tức. Đám Thi Nguyên, Quách Thôi chiếm được Bạch Hạc phá trại giam, không biết hẳn có để ý có Liêu Đức Thịnh và Tôn Thăng ở đó hay không. Không có tin tức của họ nên Đỗ quân sư buộc phải thay đổi kế sách mang tám nghìn binh mã từ Thái Bình ngược phía bắc đánh vào huyện Mê Linh nên yêu cầu chúng ta rút về La Phúc yểm trợ.

Ta và Mã Tước tính rằng đêm nay quân của Hàn Lâm sẽ vượt sông Đáy hướng huyện Thái Bình chiếm lại Thành, ta và Mã Tước sẽ xuất binh từ La Phúc bất ngờ đánh vào bọn chúng. Ai ngờ đâu việc các anh đi qua bãi sông ấy sau lại gặp Mã Tước, bọn chúng biết rằng có mai phục nên đã rút về phía đông."

Súng cúi gằm mặt, nghẹn ngào nói:

- Các tướng quân có trách tội thì cứ trách tội kẻ tôi mọn như tôi, lỗi là do Súng này đã không tròn trách nhiệm thôi thúc anh Ngô Đan. Phạm Đan, anh ấy cũng chỉ muốn dẹp bỏ đi những thứ tin đồn thất thiệt về nghĩa quân nên mới như vậy.

Đặng Hoài mắt nhắm nhắm nhìn Súng, thấy Súng thật thà, chất phác nên Hoài chẳng bàn thêm nữa xua tay cho Súng đi. Nói rồi Hoài mới sực nhớ rằng có một cô gái đi cùng đoàn người của Súng liền nhắc nhở:

- Các anh hãy canh chừng cô gái ấy cho thật kỹ, đề phòng cô ta thoát ra được sẽ tìm quân lính của họ Hàn mà hòng chuyện lớn của chúng ta. Ban lệnh giới nghiêm trong toàn quân, khi nào Phạm Đan tỉnh giấc cho người đến báo cho ta biết nghe chưa.

Súng cúi húi lùi ra, giọng nói run run vâng lời, vấp phải bức cửa ngõ ngửa ra phía sau. Súng nhồm đậy, vội vã quay về trại. Súng tỏ ra bồn chồn lo lắng, cứ liên tục quay ra quay vào trước cửa doanh trại. Trời lộng gió mỗi lúc một buổi hơn, Súng đành phải chui vào trong lều trại tính toán điều gì đó.

Súng ngồi dựa vào cột nhìn Phạm Đan và cô gái họ Thôi kia, Súng nghĩ về những cảm giác mà Súng được trải qua trên lưng ngựa nhưng nghĩ về chuyện bị Đỗ Sĩ Giao xử tội Súng lại bồn chồn suốt soa. Cảm xúc lẫn lộn, gật gà gật gù rồi Súng ngủ thiếp đi từ bao giờ chẳng hay.

Tiếng gió rít rất lớn, quân lính ỉ ỏi gọi nhau. Bấy giờ, Súng tỉnh giấc nghe có tiếng đao kiếm ghé gần lều trại. Súng vẫn dựa cột he hé mắt nhìn ra.

Có hai tên lính thì thảo nói với nhau điều gì đó. Súng rướn cổ lên cố nghe điều thì thảo của bọn lính thì đầu chạm phải chiếc bàn nhỏ có chiếc bát sứ. Chiếc bát ở mép bàn rơi xuống mặt đất khiến hai tên lính giật mình giương được nhìn vào trong lều.

Súng gục đầu xuống đất nằm sấp vờ như đang ngủ say. Hai tên lính thò mặt vào phía trong ngó nghiêng. Súng giả vờ ngáy to để bọn chúng khỏi nghi ngờ. Hai tên đó xì xào trong lều trại, Súng nghe rõ lời chúng nói rồi đột nhiên vỗ một cái thật mạnh vào má. Hai tên đó giật mình nhìn Súng, thấy có một xác muỗi be bết máu liền quay ra nói với nhau:- Nhà người ra đó trừ khử hắn, còn ta sẽ xử lý tên Phạm Đan này.

Tên mặt quắt, mặt ti hí quay ra hỏi lại:

- Thế còn con bé này. Sao trong trại quân lại có con gái? Đám quân thổ phỉ người Man cũng chỉ là cái loại háo sắc. Lại còn hai tên chung một đũa con gái nữa.

Tên mặt nhăn nhăn quay ra nói:

- Vậy thì hay rồi, bọn ta lại càng có cớ để đổ tội lên đầu bọn chúng. Chúng ta sẽ đồn trong quân, bọn chúng tranh giành con bé mà ra như vậy.

Nói rồi, Phạm Đan ho lên hai tiếng lớn. Bấy giờ Súng giật mình tỉnh giấc trông thấy hai tên lính kia liền tròn trừng mắt hỏi:

- Ai cho các người tự ý vào trại của tướng quân Phạm Đan?

Tên mặt ti hí lấp bắp:

- Dạ dạ, bọn em chỉ là nghe thấy tiếng động trong lều thì ghé vào xem có chuyện gì thôi ạ.

Súng nhìn vào bàn tay phải của tên mặt nhăn háng giọng:

- Tay cầm dao nhỏ là có ý gì? Hai người không phải là người vùng này, nghe giọng nói rất giống quân lính của họ Hàn trà trộn vào trong doanh trại.

Tên mặt ti hí lúng túng đáp lời:

- Bầm bầm, bọn em, bọn em. . .

Một nhát đâm từ phía sau, tên mặt ti hí kia dùng chính con dao đang cầm trên tay trúng gáy tên mặt nhăn. Súng chỉ tay vào mặt tên đứng phía trước, hấn trợn trừng con mắt, phun máu ra rồi lăn ra chết. Súng nói:

- Ngươi. Nhà ngươi làm cái trò gì vậy?

- Em giết nó, vì nó là người của quân Hàn. Lúc tối em phát hiện ra nó có chút nghi vấn, em mới rủ rê nó bắt chuyện với nó, ai ngờ nó là phản gián của quân Hàn.

Súng khép mắt nhìn hấn:

- Có chắc là chỉ một mình nó hay không?

Súng rút thanh kiếm bên hông Phạm Đan đưa lên cổ. Tên đó ấn cổ vào kiếm, máu rỉ ra, hấn nói lời đánh thề:

- Nửa lời nói dối anh cứ thẳng yết hầu em mà đâm.

Súng cảm nhận được lực ấn của hấn vào đầu mũi kiếm, Súng liền rút kiếm lại. Súng hỏi:

- Nhà ngươi muốn lập công chuộc tội hay không?

Hấn vẫn còn run run sau nhát kiếm vừa xong, hấn nói lí nhí trong cổ họng:

- Có điều gì dạy bảo, anh cứ nói. Em đây sẽ nghe lời.

Súng sai hấn thu xếp lại gọn ghẽ lều trại rồi mang cái xác cùng con dao ra khỏi lều tự trói mình vào chiếc cột giữa doanh trại dành cho những tù nhân mà nghĩa quân bắt được. Gió rét khiến hấn không khỏi run lên cảm cấp rồi ngất lịm đi sau nửa canh giờ bị bắt trói trên đó.

Trời rạng sáng, Phạm Đan tỉnh giấc và nghe thấy tiếng nhốn nháo ngoài trại. Sau đó chàng vớt cô gái họ Thôi lên khỏi đầm sen. Cô gái giãy giụa nâng nấc muốn chết. Phạm Đan dùng sức áp chế cô gái sức hèn lực mọn đưa lên bờ.

Súng chân đi tập tễnh, cà nhắc tiến tới chợ Phạm Đan rồi nói vài lời với Đan rồi cúi đầu đi ra. Mã Tước đứng đằng sau chờ sẵn. Phạm Đan định mở lời thì họ Mã giờ tay xua đi:

- Anh Đan. Anh không cần phải giải thích gì thêm nữa. Thăng Súng đêm qua đã vì anh mà gần mất mạng. Sáng nay, không phải có Thăng Súng thì cái đầu của anh đã bị lia khỏi cổ.

Phạm Đan nhìn Súng, chân bên phải của Súng bị chèo gập nửa bàn chân. Trời rét tê tái, Đan nhìn Súng mà càng thêm tê buốt ở trong lòng. Đôi môi thâm sì, hai hàm răng chạm vào nhau Đan buông cô gái khỏi tay. Đám lính giữ cô gái lại, Đan nhìn Mã Tước ánh mắt sáng lên:

- Chẳng hay Mã Tước tới đây từ bao giờ? Rượu thịt Đặng Hoài thiết đãi anh đầy đủ cả chứ?

Súng lặng lẽ đi ra khỏi đám đông bằng những bước chân cà nhắc. Mã Tước hét lớn:

- Súng. Anh đứng lại. Anh nói cho anh Đan biết những gì đã xảy ra đêm qua và rạng sáng nay. Phạm Đan, tôi thật không thể ngờ, anh là một kẻ đồi bại như vậy. Anh còn đứng đó nói bày rượu thịt gì nữa. Anh không xứng đáng làm tướng trong đội quân của người Nam. Anh còn lời gì để nói nữa hay không?

Phạm Đan tiến lại gần Mã Tước, tay toan quàng lên cổ, giọng nói cười đùa với họ Mã:

- Anh Tước, lâu ngày anh mới về đất bằng, quen quất nạt đám lính mọi rợ thành quen mắt rồi. Đây là quân lính của ta và Đặng Hoài được Đỗ quân sư cử đi chặn đánh quân họ Hàn từ vùng nam sông Đáy đến châu La Phục. . .

Tước rút kiếm đặt kè cổ Phạm Đan, ánh mắt không chút nương tình, giọng nói đĩnh đạc:

- Anh thôi đi. Quân đội người Nam không có kẻ tướng như anh. Đồ súc sinh.

Mã Tước quay mặt đi, không nhìn Phạm Đan. Đám lính xông vào trói giữ Phạm Đan, Súng định xông lên thì bị đám lính giữ lại. Cô gái trẻ vẫn tui hờn

khóc nước nở nhìn theo. Đặng Hoài phía ngựa tới, vội vàng xuống ngựa vút roi ngựa xuống đất ra lệnh cho đám lính thu binh khí. Hoài chỉ mặt từng tên, miệng nhếch nhếch cười nói:

- Các người đúng là không có cái đầu tỉnh táo. Định ở trước mắt vẫn còn ở đây phân bua trái phải vì điều gì?

Mã Tước thu kiếm lại, quát lớn sai lính giải một tay mặt trắng bệch, mắt sọc đỏ, môi thâm sì bị trói tay ở phía sau quỳ trước mặt Đặng Hoài. Đặng Hoài ra dấu cho toàn quân về vị trí, Mã Tước hiểu ý, sai quân lính kẻ nào về chỗ của kẻ ấy trong quân doanh.

Quân lính rời khỏi chỗ tụ tập đông người, Mã Tước liền ra trước mặt Đặng Hoài chỉ tay về phía tay bị trói kia và cô gái trẻ:

- Phạm Nô Đan. Anh ta thật không xứng mặt làm tướng.

Đặng Hoài nhìn qua một lượt mọi người rồi hất mặt sai Súng điu Phạm Đan vào trong lều trại, hai kẻ hầu cận của Hoài dẫn theo cô gái trẻ vào trong. Mã Tước đi một vòng quanh lều trại quan sát một lượt rồi dẫn tên bị trói vào trong trại. Đặng Hoài vào phía trong lập tức quay lại ném hai thanh kiếm cắm xuống trước mặt Phạm Đan. Gió đông bắc thổi thốc vào trong lều trại, Phạm Đan bỗng cảm thấy run người, đôi hàm lập cập:

- Anh Hoài ném đôi kiếm đó là có ý gì? Chuyện gì đã xảy ra mà Mã Tước nói nặng lời với tôi như vậy? Tôi uống rượu say ấy là tội nhưng khi say tôi không ở trong quân, cứu một người không dám kẻ ơn nhưng cũng chẳng phải là tội. Nhưng có vẻ tội của tôi còn lớn hơn cả cái tội say rượu ấy.

Mã Tước rút một thanh kiếm lên thật mạnh, chuôi lông lười kiếm vừa rời khỏi mặt đất thì vung ra...

"Đao kiếm không mất, lạnh sắc đến gai người", Lưỡi kiếm kia vung ra sẽ gây tổn thương kẻ khác hay chỉ roi trông trơ? Phạm Đan dường như vẫn còn ngờ ngợ những chuyện đã xảy ra? Liệu rằng những tội lỗi của Đan, Súng có làm cho sáng tỏ được hay không? Mời các bạn đón đọc chương sau của Tiểu thuyết Giồng Rồng...

Bạn đang đọc truyện *Giồng Rồng* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

Chương 84: Mũi Kiếm Thử Lòng

Mũi kiếm sáng loáng đâm trúng vai tên bị trói. Hấn thắt thanh kêu lên, Súng vội xông ra bịt miệng tên ấy. Tước giận dữ nói:

- Anh Hoài theo Dương chủ bấy nhiêu năm nay, chắc thừa biết tính nóng của ông ấy. Chuyện Phạm Đan làm ở doanh trại hôm nay ông ấy mà biết đầu sẽ chẳng còn ở trên cổ chứ chẳng phải chuyện đùa.

Đặng Hoài rút thanh kiếm còn lại lên, mũi kiếm hướng chếch về phía Phạm Đan, Đan giật mình né sang một bên vì e như thanh kiếm khi nãy Mã Tước rút lên. Đặng Hoài ngựa mặt ra phía sau múa hai đường kiếm, tất cả đều sợ hãi né đường kiếm của Hoài. Hoài chìa kiếm về phía Đan cười lớn:

- Có sao khi ta rút kiếm, Nô Đan lại né ra? Phải chăng anh sợ mũi kiếm lông sẽ văng về phía anh? Còn anh Súng, có điều gì anh hãy cứ nói ra. Đặng Hoài này sẽ phân xử cho các anh. Hãy nhớ trước khi lâm trận, đừng bao giờ làm quân lính bị hoang mang, lung lạc ý chí. Súng, anh nói đi!

Súng rút tay ra khỏi miệng tên bị trói kia. Một tên hầu cận theo ý của Hoài chạy tới rút thật mạnh mũi kiếm đang cắm chặt trên vai hắn. Tên ấy không dám hét to mà chỉ nghiêng răng chịu đau. Máu phụt ra bắn vào lưng Súng, Súng thấy lạnh người cúi rạp đầu xuống vãi lụy:

- Đặng tướng quân dạy phải lắm. Súng này tôi mọn không hiểu sự tình đã khiến các tướng quân phải bận tâm.

Mã Tước nhìn Súng sợ hãi liền động viên:

- Có anh Hoài ở đây. Nhà người cứ bình tĩnh nói rõ đầu đuôi câu chuyện.

Súng vẫn chưa hết hoảng sợ nói giọng run run:

- Bẩm các tướng quân. Đêm qua, sau khi vượt qua con hiểm mà quân Hàn đuổi theo bọn chúng tôi, tôi theo lệnh các tướng quân đưa anh Đan về trại. Rét quá nên tôi chui vào trong lều anh Đan khép nép ở bên chiếc cột phía đầu giường của anh Đan để chợp mắt. Đang con mê bỗng nhiên tôi thấy có tiếng động lạ tỉnh dậy thì có một tên tiến sát giường của anh Đan định áp vào dùng dao đâm chết anh Đan. Sau đó tôi đứng dậy rút kiếm giết chết tên ấy. Tên này nghe thấy tiếng chạy vào trong trại. Lúc bấy giờ anh Đan dường như vẫn còn say rượu, anh ấy ngồi dậy quát mắng chúng tôi rồi sai tôi mang xác tên kia đi rồi bắt trói tên này.

Tên kia nhún người thu vai cho máu khỏi chảy nhiều hơn, hấn vội vã dập đầu xuống van xin:

- Xin các anh tha cho. Xin các anh tha cho.

Đặng Hoài ra hiệu cho tất cả im lặng. Hoài quát:

- Tên kia. Nhà ngươi là người ở đâu? Có phải là quân lính của Hàn Ước trà trộn vào trong doanh trại của quân ta.

Mã Tước thấy gai gai ở sau lưng, lắp bắp nói:

- Phải, phải đấy. Ta nghe giọng nhà ngươi, đoán ngươi là người Khâm Châu. Ta vốn đã từng theo thầy dạy học ở đó.

Hắn vẫn cúi xuống van xin, mặc cho máu càng chảy nhiều hơn:

- Lời anh Súng kia nói là đúng. Tiểu nhân họ Trương, đúng là người ở Khâm Châu. Trước đi lính ở Lục Châu bị quân của thiếu chủ Chí Liệt bắt được làm hàng binh. Tiểu nhân không phụ mẫu, không thê tử nên theo nghĩa quân đã được sáu năm nay.

- Phạm Đan cũng ở cùng Chí Liệt chừng ấy thời gian, chắc phải biết ngươi chứ.

- Dạ, tiểu nhân không dám giấu. Trước tiểu nhân theo thuyền của Hoàn Vương bị bắt về Tạc Khẩu, Trường Châu. Vừa rồi có trận đánh lớn, nhận được lệnh Phụng Quán tướng quân, Phong Trung tướng quân dẫn tiểu nhân đi cùng tám trăm binh mã tới đây để tăng viện cho Đỗ quân sư.

Đặng Hoài tỏ vẻ hoài nghi:

- Chẳng hay nhà ngươi đi từ Tạc Khẩu tới đây thế nào? Người ngựa các ngươi được cấp ra sao? Trên đường đi các người có gặp địch hay là gặp quân ta?

Hắn giọng gắt nói:

- Bẩm tướng quân, tiểu nhân không dám nói sai nửa lời. Bọn tiểu nhân cùng đi với Phong Trung đi từ cửa Ba Lạt về tới đất Đa Cương, ấp Ngừ thì gặp phải quân của Hàn Ước đi từ Xích Đằng liền phải tiến về phía tây. Tới bến Doan Vi ở bờ sông Đáy thì được tướng quân Phụng Quán, Đỗ tướng quân giao thêm hai trăm lính và năm mươi con ngựa. Phong Trung sai bọn tiểu nhân hành quân thần tốc tới phía nam huyện Vũ Bình gặp quân của Phạm tướng quân đây đang giao chiến với quân đội của Cao Đình Định. Bọn tiểu nhân liền nhập trận đánh tan quân lính của Cao Đình Định, truy sát về tới tận đất huyện Tống Bình.

Súng nghe tên kia thừa chuyện với Đặng Hoài mà lòng cảm thấy nhẹ tênh, Súng thở dài mắt đui cúi đầu thấp để cho Đặng Hoài không trông thấy vẻ mặt của Súng. Về phía Đặng Hoài, lời nói, cử chỉ, thái độ của tên kia không khiến Đặng Hoài hoài nghi thêm nữa. Hoài nói:

- Thôi được rồi. Ta đã biết. Anh Súng, anh kể tiếp đi!

Súng tuân lời kể tiếp:

- Súng nghe lời anh Đan bắt tên này đi trói ở cột tù binh, sau đó quay lại trại thì trông thấy anh Đan... anh ấy...

Thấy Súng ngập ngừng, Tước trợn mắt chĩa kiếm về phía Súng quát tháo:

- Có sao lại ấp úng? Nói mau. Hay là ngươi có ý bao che cho họ Phạm kia.

Súng quỳ sụp xuống, vội vàng lắp bắp:

- Súng tôi không dám! Súng tôi không có cái gan ấy.

Đặng Hoài nhắc nhở Mã Tước:

- Anh Tước chớ có nóng giận. Anh dọa nạt như vậy khác nào bọn quân ngục ép cung. Cứ để cho anh ta bình tĩnh trình bày. Súng dạ vâng, giọng run run nói được nửa chữ lại ngập ngừng dừng lại, Mã Tước nghe thấy sốt ruột liền nói thay lời Súng:

- Thôi khỏi, anh chàng Súng này theo họ Phạm ấy bao nhiêu năm lại là người cùng trang ấp, nói ra lại sợ mất lòng họ Phạm. Để tôi kể tiếp, khi tên kia bị trói ở cột, tôi nghe hắn la hét ầm ĩ thì tiến tới hỏi han. Hắn liền mồm mắng mỗ Phạm Đan, tôi đi về phía trại thấy anh Súng đang đứng phía ngoài. Thấy khả nghi tôi liền vào trông thấy họ Phạm đang mình nằm cạnh cô gái kia. Tấm áo yếm cô ta còn sộc sệch, đùm váy kéo cao lại có mảnh vải nhỏ trên tay của Phạm Đan dính máu. Tôi lay Phạm Đan dậy thì anh ta vờ say, gạt tay tôi ra. Tôi hỏi chuyện thì Súng không dám nói, sau đó tôi gặp tên kia thì hắn một mực cho rằng Súng đã bao che cho họ Phạm. Bây giờ Súng mới chịu khai hết chuyện đã xảy ra đêm qua. Tôi đành phải chờ trời sáng để nói lời đối chấp với Phạm Đan, rồi xét xử theo quân pháp để làm gương cho quân lính.

Phạm Đan cúi đầu quay mặt đi, lời nói chua cay:

- Họ Phạm tôi đâu có say ngán chén cũng chẳng thể làm ra cái chuyện đòi bại ấy. Còn Súng, chú hãy nói cho thật lòng. Tay tôi đây, mảnh vải vẫn còn quần trên tay tôi, chính là mảnh vải áo choàng thấm máu ở vết thương từ tay tôi do xô xát với cô gái ấy khi cô ấy có ý định đâm trúng tôi. Họ Phạm này chưa từng có mây may suy nghĩ xấu xa đối với bất kỳ người phụ nữ nào. Dẫu là có ly rượu hơi men cũng chẳng thể làm ra thứ chuyện đòi bại ấy.

Mã Tước gạt lời, ném mảnh vải dẫm máu xuống trước mặt Đan:

- Đây, thế đây là mảnh vải gì? Tôi thấy nó ở cạnh cô ta, khi nãy cô ta trằm mình tự vẫn nó rơi ở trên bờ, Súng có nhặt được ném xuống đất, tôi trông

thấy nhật lên. Tôi còn tận mắt trông thấy, chẳng nhẽ lại nói lời vu oan dá họa cho anh. Cô gái, cô nói đi. Cô có biết chuyện gì đã xảy ra rạng sáng nay hay không?

Nhục nhả, cô gái định lao mình vào thanh kiếm đang cầm trên tay Mã Tước, họ Mã vội buông kiếm rồi giữ lấy cô gái. Cô ta gào thét:

- Các người một lũ bất nhân. Hãy để cho gái này chết đi cho rồi. Nhục nhả lắm thay! Gái này hận đám nghĩa quân người Nam Việt các người. Ta căm thù bọn quân tướng giả nhân giả nghĩa các người. Các người khiến ta phải rời xa gia đình từ tấm bé, các người khiến cha ta phải chết, các người khiến họ Thôi ta phải ly tán, sau đó lại lơ lửng nào giết chết những người đã thương yêu ta, lại còn làm nhục ta trước toàn quân.

Cô gái lao về phía Phạm Đan, giằng xé rồi lăn ra đất nứt nẻ. Đan chống tay, hạ thấp mình xuống từ tốn phân giải cho họ Đặng và cô gái:

- Mong anh Hoài và anh Tước nghe tôi giải thích một lần nữa.

Cô gái nấc lên chửi rủa họ Phạm. Đặng Hoài ra dấu cho hai tên lính đứng ở cửa giữ chặt lấy cô gái rồi buộc giẻ vào miệng cô ta. Đặng Hoài nói:

- Câu chuyện đã rất rõ ràng. Mã Tước không phải kẻ hay đem đặt chuyện. Từ khi anh ấy ở đất Phù Đồng, không phải tấm lòng ngay thẳng thì Dương chủ tướng đã mất mạng từ lâu. Nhiều lần sát cánh cùng anh ấy, tôi hoàn toàn không tin những lời anh ấy là bịa đặt lại còn nhìn cách anh chàng Súng kia ấp a ấp úng cùng mảnh vải kia thì anh Đan còn chuyện gì mà phân bua. Thôi thì thế này, chuyện đã lỡ xảy ra, quân ta lại trong tình thế trước mặt là địch, hai bên cũng là địch. Phải trái trước sau cũng đã rõ ràng. Nay có lời thế này, anh Súng chân bị thương, phần đóng góp của anh tôi sẽ ghi nhận và bẩm báo với thiếu chủ, anh hãy đưa cô gái này về cạnh dòng suối Yên, gần Động Đỗ để dưỡng thương và vỗ về cô ta. Còn anh Đan, trận này một sống một còn, tôi tin Nô Đan anh cũng là một trang quân tử, hãy gạt hết chuyện ngày hôm nay đi, tập trung đánh nốt trận này lập công chuộc tội. Tạm thời tước phẩm vẫn giữ nguyên, tôi giao cho anh thêm năm trăm lính chờ lệnh phản công quân Hàn.

Súng tuân lời, lui ra phía ngoài. Phạm Đan ngẹn ngào cảm quân lệnh trạng cảm tạ Đặng Hoài lập tức cũng lui ra. Đặng Hoài cân bước:

- Phạm Đan. Anh hãy dừng chân. Tội anh khó dung tha nhưng ở phía trước là quân địch đang trong khi thế ngút trời, tôi chưa xử tội anh vì những chuyện đàm tiếu ấy. Quân lệnh như sơn chắc Nô Đan anh cũng biết rất rõ. Tôi không bao che, cũng rất nghiêm khắc. Trận này anh phải lập được công lớn. Tất cả đều phụ thuộc vào anh. Tôi vẫn tin anh là một người tướng quân tốt, nghĩa dũng nhưng phải xem xét lại mình. Thường anh hay không uống rượu, cũng không có điều tiếng gì về anh. Việc chưa quá nghiêm trọng nên anh hãy giữ lấy cái đầu lạnh sắc.

Đặng Hoài liếc mắt nhìn tên lính người Khâm Chân, mắt hấn liêng lảo thì thoáng lại giật thon thót khi trông thấy họ Đặng nhìn ra phía hấn. Đặng Hoài nói lớn:

- Mã Tước, anh không giỏi trận địa đồng bằng, lệnh từ quân sư, anh mang theo hai nghìn binh già yếu cố gắng thủ thành, tỏ ra chống cự một cách quyết liệt nhưng phải đề thua, anh sai quân lính trước khi đề quân họ Hàn vào thành, hãy cho quân lính huy động thật nhiều rom rạ để bắt lửa dựng ở các nhà dân trong thành, đào nhiều hố lớn, phủ rom trên các trục đường lớn đi về bốn cổng thành và cả chân tường thành. Ta đã sai người đào hai chiếc hào lớn, tháo nước từ con kênh phía tây của thành. Sau khi địch vào thành thì hãy châm lửa rồi chạy về cửa phía tây, nhảy xuống con hào đã đào. Ta sẽ dụ quân Hàn tới thành, bọn chúng sẽ tấn công thành từ bốn phía. Các đạo quân từ Đường Lâm, Vũ Bình, Thái Bình sẽ lập tức phá địch từ phía tây để giải thoát cho các người. Quân lính của ta từ phía nam sẽ tăng viện chặn đánh viện binh của địch đi từ phía Hoài Đức tới. Phụng Quán sẽ dẫn một vạn binh từ đất Câu Lậu đánh thẳng đánh vào thành Đỗ Động mà bọn chúng mới chiếm lại được đêm qua. Trận này phải đánh cho ra đánh, không cho địch có một khoảnh khắc ngơi nghỉ. Đánh cho chúng lung lạc tinh thần, đánh cho chúng không còn đường tiến thoái.

Mã Tước và Phạm Đan tuân lời lập tức rời trại sửa soạn binh mã. Đặng Hoài cho gọi Súng và cô gái vào phía trong lều trại. Súng tập tễnh bước vào miệng tươi cười cúi chào họ Đặng. Đặng Hoài hỏi Súng:

- Nay anh Súng. Anh thấy Thôi Thị thế nào?

Súng lúng túng nhìn sang cô gái rồi đáp:

- Bẩm tướng quân Đặng Hoài. Súng người nhà quê xin được nói thật. Thôi Thị ấy xinh xắn nhưng số phận gian truân. Dẫu là con nuôi của Thôi Kết, kẻ thù của nghĩa quân chúng ta nhưng xét ra vẫn thật là đáng thương hơn là đáng hận.

- Vậy anh có muốn chết thay cho cô ta?

Súng có chút chần chừ, Hoài cười rồi rút gươm kề cổ Súng:

- Anh Súng, anh đã biết mình đã phạm phải tội gì hay chưa? Một trong số các người sẽ có một người phải chết ở đây. Anh và cô kia có muốn nói gì hay không?

Súng liếc mắt nhìn Đặng Hoài, gương mặt sắc lạnh cũng chẳng kém ánh kiếm đang kề cổ mình. Cô gái họ Thôi quỳ rạp xuống dưới đất sụt sướt van xin:

- Xin ngài tha cho anh ấy.

Súng rướn cổ lên, quay ra nhìn Thôi Thị. Mặc cho kiếm sắc kề cổ, Súng vẫn cúi xuống kéo Thôi Thị đứng dậy, chàng nói:

- Đứng dậy đi cô gái. Cô đâu có quyền lựa chọn khi cô vào cửa nhà họ Thôi, bây giờ cô chỉ là một cô bé nhỏ xíu nên là con nuôi của họ Thôi kia đâu phải là cái tội. Tôi có tội vì đã cùng anh Đan bao bọc cô, con gái của kẻ địch. Phạm Đan anh ấy uống rượu say làm ra những việc không hay ấy là tội của

người cận hầu không biết can ngăn. Trong đêm để cho kẻ gian vào trại kẻ cổ chủ tướng đó là tội thứ ba. Cũng chỉ là may mắn mà thôi, cô và anh Đan mà qua được nạn tử. Kể ra đầu phải công trạng gì.

Đặng Hoài lớn tiếng cười lớn rồi đột nhiên rút kiếm về, dứt tiếng cười họ Đặng lao kiếm về phía Súng. Súng nhắm mắt nhận mũi kiếm lao về phía mình. Mũi kiếm rẽ gió khẽ vượt qua tai, chuôi kiếm khẽ chạm vào vai của Súng. Thôi Thị hét lớn, miệng há hốc nhìn thanh kiếm bay. Máu chảy, nằng lại nằm xỉu ra sàn.

Tiếng hự rất lớn, tên lính bị bắt trời trợn mắt không kịp tránh mũi kiếm đâm giữa trán, máu rùng rùng đỏ qua hai hốc mắt rồi ngã ra phía sau. Súng mở mắt ra nghe tiếng ngã rầm của người đứng phía sau. Trong lồng ngực, Súng không sao kiểm soát được nhịp tim. Súng cố giấu đi hơi thở gấp gáp, khuôn mặt tái mét. Súng giật mình khi nghe tiếng Đặng Hoài cất lời:

- Hắn là một trong những tên gian manh. Những kẻ như thế không xứng đáng được sống. Trước giờ ta không tin có một Mã Tước thứ hai, bọn chúng chắc chắn là bọn lính của quân Hàn trà trộn vào nghĩa quân. Súng lấy con dao nhỏ giấu ở hông hắn lên. Đó chính là dao găm của lính Tổng Binh. Ta từng tận mắt nhìn thấy đám lính Tổng Binh dùng dao găm giết người khi chiến đấu. Nghe đầu đó là món nghề của tên Trần Khôn lúc luyện binh.

Súng nghe lời Hoài nhặt con dao lên. Súng liếc mắt nhìn Hoài, không dám nhìn thẳng đưa dao lên cho Hoài. Hoài ném con dao trúng thanh kiếm khiếm mẽ một miếng khiến Súng giật mình toàn thân run lấy bầy mà không dám nói thêm lời nào. Hoài vỗ một cái thật mạnh vào vai Súng:

- Nó tuy nhỏ mà thật lợi hại, không thể xem thường được. Cái tội nhà anh thật lớn. Anh hãy mang hắn chôn cùng với con dao nhỏ ấy. Còn một chiếc anh mang nộp nó cho phía quân nhu. Ta mang thanh kiếm này đi rèn lấy thanh khác thôi, chứ sắt đúc kiếm này kém quá. Còn Thôi Thị, anh mau mang cô ta ra khỏi quân doanh!

Đặng Hoài cười lớn tiếng, rút thanh kiếm đang cắm chặt trên khuôn mặt của tên mật thám đã chết. Súng trông theo rồi sờ vào ngang hông vẫn còn một con dao nhỏ giống y chang con dao mà tên mật thám kia dùng. Súng vội vàng ném nó xuống đất nhưng nghĩ lời của Đặng Hoài, Súng lại nhặt lên cả hai con dao, kéo cái xác ra khỏi lều trại.

Bạn đang đọc truyện *Giông Rộng* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở wWw.EbookFull.Net.

Chương 85: Giương Cao Ngọn Cờ Người Nam Việt

Súng mang Thôi Thị rời khỏi quân doanh đi về phía Nam, dọc theo bờ tây sông Đáy về tới Động Đỗ. Chỗ đất này, chính Súng và các anh em đã nhiều lần giành giật từng bao lương, từng mũi giáo với quân lính triều đình từ bờ đông sông Đáy. Cũng chính tại chỗ này, Phạm Đan đã từng bắt được cả Dương Thanh và Triệu Cường thuở mới từ đất Man Hoàng về Trường Châu chiếm đất.

Từ Suối Yến đi vào phía trong động này đã đổi khác rất nhiều, lính tráng thường xuyên coi bỏ giáp phục, mang theo vợ con xuống núi dựng nhà ở phía hai bên suối. Chữ Thị vợ của Phạm Đan lập dịch trạm ở bờ đông sông Đáy để giao thương với đất đồng bằng, chẳng thế mà bao nhiêu sản vật xứ Man Hoàng đều được đem đổi lấy lương thực một cách nhanh chóng, dễ dàng hơn. Sau này vùng đất xung quanh Động Đỗ trở thành cứ địa vững trãi, nguồn cấp lương thảo chủ lực cho đội quân Dương – Đỗ.

Trời đã về cuối đông, dòng suối Yến hiền hòa và dịu êm, từng chuyến đò ngược xuôi tấp nập chờ theo biết bao nhiêu cân thóc, hạt gạo từ Động Đỗ ra chiến trường phía Đông, phía Bắc. Chữ Thị từ trong dịch trạm nhìn về phía xa xăm, mặt trời đỏ tía, gió bắc hiu hiu, nằng ngồi lặng lẽ se từng sợi chỉ, đường kim may cho Phạm Đan một chiếc áo ấm để kịp gửi cho Phạm Đan trước khi chiến đấu với quân Hàn một trận đánh thật lớn. Trong dịch trạm có một đám quân nhu đang chuẩn bị chờ lương ra Vũ Bình tiếp tế cho đội quân của Dương Chí Liệt ngoan cường chống lại sức địch còn rất hùng hăng khi chiếm được thành Đỗ Động.

Chữ Minh, con trai của nàng sau sáu năm, nay cậu bé đã trở thành một thiếu niên khôi ngô. Cậu cầm đầu một toán thiếu niên thường xuyên dò dọc thuyền ngang theo dòng sông Đáy để thám thính đám dân buôn, điều tra bọn ấy xem kẻ thắng người ngay để báo cho đám hộ vệ dịch trạm. Nhiều lần Minh bắt được đến cả chục tên do thám giao cho quân lính ở phía tây Động Đỗ xử tội. Ma Cao Dực nhiều lần ghé tới quân doanh ở Động Đỗ thường có ý khen Minh tặng cho Minh và em trai rất nhiều sừng trâu và gà voi.

Em trai của Minh là Phạm Đình, cậu bé năm nay lên mười, cậu bé này là một cậu bé cứng đầu, không phải một người thuần tính như Chữ Minh. Ấy thế nên mấy lần Chữ Thị mang Phạm Đình gửi cho tướng Đào Tung trấn giữ cửa biển Đại An nhưng họ Đào mấy lần đều lắc đầu ngao ngán. Phụng Quán có ý muốn dạy dỗ Đình cũng sai tướng Đồng Hùng mang về dạy bảo nhưng giữa đường đi về đất Trường Yên thì cậu ta nhảy xuống sông tự mình tìm về với mẹ và anh trai.

Sau đó Nguyễn Bêm được lệnh đến dịch trạm cùng quân lính coi bỏ mũ giáp trồng dâu nuôi tằm cùng xới đất làm ruộng cả trăm mẫu đất xung quanh dịch trạm mới nhận Phạm Đình làm học trò. Nguyễn Bêm tính tình bộc trực nhưng lại tênh toàng, Bêm cũng hay trêu chọc trẻ con nhưng lại được đám trẻ con xung quanh suối Yến rất yêu mến.

Chẳng là có lần Ma Cao Dực mang hai tài sừng trâu và gà voi sai đám ngụ binh cư nông mang đi bán. Bêm định mang tặng cho hai anh em họ Phạm, nhưng Bêm chợt nhớ đến nhà ấy có một thằng nhỏ cứng đầu nên mới nghĩ ra cách để dạy cho Đình một bài học.

Bẻm lựa lúc hai anh em Minh, Đình ở dịch trạm, tướng quân họ Nguyễn sai lính đi dọn dò các nhà ven suối Yến trước, sau đó mang theo hai chục chiếc sừng trâu đến dịch trạm nói chuyện với Chử Thị. Thị bấy giờ đi vắng không có ở nhà. Minh ân cần hỏi han vị tướng người Trường Châu. Bẻm liền nói nhỏ vào tai Minh điều gì đó, Minh khẽ gật đầu đồng ý.

Bẻm quay ra nói với hai đứa trẻ:

- Bao sừng trâu này ta có ý tặng cho hai đứa em gái của các cháu, nhưng hai đứa còn nhỏ nên ta định mang lại cho mẹ các cháu để bán, đổi lấy lương thực cho quân ta.

Đình mặt căng căng, cọ hai hàm răng vào nhau như để Bẻm chú ý đến nó. Bẻm quay ra cười với Đình:

- Cháu là Phạm Đình phải không?

Phạm Đình trề môi, mắt mở to nhìn Bẻm rồi gật đầu. Chử Minh vỗ lưng nhắc nó tỏ ra lễ phép hơn với người lớn. Đình lập tức vênh vác:

- Cháu là Phạm Đình, con trai của Nhất Dạ Trạch Thủy tướng quân Phạm Đan, người bắt sống được Dương tù trưởng và Phong Châu mục Triệu Cường ở suối Yến này.

Lời nói huênh hoang của đứa trẻ lên mười khiến Bẻm cau mày rồi quay ra hỏi Đình:

- Ta nghe Phạm Đình bán hàng khéo léo, người ta bán giá bốn giá năm, Đình cháu đứng cạnh bán giá sáu giá bảy mà hết phẳng có phải chăng?

Đình chống tay dưới hông đáp:

- Phải.

Bẻm cúi thấp người vỗ vào vai cậu bé:

- Tốt lắm. Vậy chỗ sừng này ta nhờ cháu bán hết cho ta. Ta sẽ mua tặng cho cháu món đồ mà cháu thích nhất.

Đình không tỏ ra có chút hào hứng như những đứa trẻ khác, mặt cậu bé vẫn lạnh tanh, cậu bé đáp lời:

- Không cần. Con trai của tướng tài đâu cần mấy đồng bạc lẻ. Chỉ có vợ của tướng mới cần bạc để mua quân lương thôi.

Bẻm vỗ tay tán thưởng:

- Hay lắm. Mà cháu nghe ta dặn đây. Mang đi bán, cháu gặp ai thì giao là "Sừng này chẳng của mẹ cha. Mà ông Nguyễn Bẻm bán cho mọi người." Nói như vậy mọi người sẽ nể ta mà mua sừng, sẽ nhanh hết hơn.

Cậu bé lẩm nhẩm trong miệng vài lần cho nhớ rồi nghe lời đi ngay. Vốn cậu ta chẳng ngại ngừng chuyện bán mua nên cậu ta nằng nặc đòi anh nó cho nó đi một mình. Phạm Đình cầm một mái chèo, dùng một chiếc thuyền độc mộc đi dọc cửa suối Yến đến tận chân Động Đỗ, cậu vừa chèo lái vừa giao:

"Sừng này là của mẹ cha.

Trâu to trên núi ai ra mua nào."

Suốt dọc sông cậu bé khàn cổ lớn tiếng lên đến trên con thuyền độc mộc mà chỉ bán được có hai chiếc sừng. Cậu nghĩ trong đầu chắc do mọi người đi làm đồng chưa về nên không có ai. Cậu lại xua đò trở về dịch trạm đợi cho đến sẩm tối thấy mọi người xung quanh dịch trạm ai nấy trở về nhà, cậu bé lại leo đèo mang đò và mái chèo đi theo hai bờ suối Yến để giao bán chỗ sừng trâu ấy.

Cậu bé giao theo hai câu khi chiều cậu giao nhưng có vẻ mọi người vẫn hồ hững, cậu lại giao thêm hai câu mà mọi khi anh trai cậu lúc đi cùng cậu vẫn thường giao:

"Phạm gia có bán sừng nào

Ai ơi làm lộc thì vào mua đây."

Giã hòng mà chẳng bán được thêm chiếc nào, cậu đói là trên chiếc đò. Cậu ghé vào một căn nhà bên bờ suối Yến để xin bát com nguội. Chủ nhà ấy là một người phụ nữ không chồng, thấy Đình đói là cũng thương xót mang ra một bát com suộm màu. Cậu bé cầm bát com màu tối trong chiếc bát mẻ và đôi đĩa tre đã cũ. Cậu bé trộm nhìn rồi hỏi người phụ nữ:

- Bác gì ơi. Bác có mắm không? Cho cháu xin chút để ăn cho đỡ nhạt.

- Không có đâu. Thời buổi này có com ăn là tốt rồi. Có ít cá tôm bác đem bán lấy tiền đóng gạo chứ không giữ lại làm mắm.

Cậu ta sụng sịu, ghè bát xuống nền đất cứng. Chiếc bát vỡ vụn, com bắn tung tóe lên mặt. Người phụ nữ hốt hoảng:

- Ôi. Cháu ơi. Cháu làm rơi vỡ bát của bác rồi. Nhà bác có mỗi cái bát duy nhất đấy thôi.

Đình quay ra mặt lầm lì nói:

- Nhà cháu đây. Cháu không ăn cơm nguội nhà bác đâu. Gạo thì thơm xì, chẳng có mùi vị gì. Ai mà ăn nổi.

- Mày nói gì? Đã xin ăn lại còn lớn tiếng quát nạt bà đây hả. Đừng có cậy là con tướng, con tá mà hênh hoang ở đây. Nghe cái giọng điệu giao bán sừng trâu mà bà đã ngứa tai, thương mày nhóc con đói là chứ không thì bà đã xé xác mày ra rồi.

Bà cô già quay ra nổi khùng với cậu bé. Đình chẳng biết được cái tính khó ở của người phụ nữ ấy nổi tiếng đến nỗi nỗi cho đến tận bây giờ cô ta vẫn chưa có một mảnh tình. Những lời mắng nhiếc, những câu chửi bới từ khuôn miệng khi này vẫn còn âm ỉ với cậu bé cứ thế ám ảnh Phạm Đình. Đình cũng chẳng phải của vừa, cậu ta vừa chạy ra phía bờ suối vừa quay vào nửa câu cãi một với bà cô già ấy.

Đình đói bụng nằm lết trên con thuyền xuôi nước về sông Đáy. Cậu lầm nhảm lại lời giao mà Nguyễn Bèm nói với cậu. Lời nói gió bay, tiếng của cậu lạnh lạnh, bỗng từ hai bờ suối mọi người ỉ ỏi gọi nhau ra suối xin mua sừng trâu của cậu bé. Cậu lại còn được một cụ già mang cho một bát cơm nóng cùng với cá khô. Cậu đánh một bát thật no, ăn xong sừng trâu cũng đã bán hết.

Cậu vội vàng mang theo số bạc vụn về tới dịch trạm. Chữ Thị đã ngồi sẵn với Nguyễn Bèm ở đó. Cậu bé cúi đầu chào hai người, Bèm thấy mặt mũi Đình nhem nhuốc liền mở vòng tay đón lấy cậu bé vào lòng:

- Nay bán được nhiều có vui không cháu?

- Có. Nhưng sợ.

- Sợ gì? Có tiền rồi thì phải vui chứ. Cháu có giao theo lời ta dặn không?

- Không.

- Thế sao mà bán được.

- Thì không bán được nên cháu mới đọc lầm nhảm, ai dè mọi người nghe thấy.

- Đây. Phải nghe lời ta.

Chữ Thị thêm lời:

- Thế dọc đường có chuyện gì hay sao?

- Có bà cô già khó tính khó nết, chửi mắng con

Nguyễn Bèm cười lớn:

- Cháu có thích nghe người khác mắng chửi hay không?

- Không. Điền à.

Chữ Thị tét vào mông Đình một cái. Cậu bé co người suốt soa. Bèm nói thêm:- Cháu cứ theo ta. Rồi ta sẽ bày thêm cho cháu nhiều điều hay hơn. Sau này muốn bán gì cũng được, mà cũng không phải sợ người khác chửi mắng mình.

Cậu bé nhìn mẹ, vòng tay ấm áp và âu yếm của Nguyễn Bèm trong lúc cậu bé vẫn đang còn lớn vồn những câu mắng chửi khi này của người phụ nữ già kia làm cho cậu bé cảm thấy đỡ tủi thân hơn. Từ bây giờ, cậu bé theo Nguyễn Bèm luyện binh, chăm chỉ rèn đọc sách kinh thư chỉ có cái tính nết trong xương của cậu bé thì vẫn không hề thay đổi.

Lại kể về buổi chiều đông trước ngày Phạm Đan lâm trận lớn đánh nhau với họ Hàn, Chữ Thị đang ngồi may áo để gửi đám quân nhu thì có tiếng gọi lớn khiến nàng đâm kim trúng ngón tay trở, máu chảy thành hai giọt dính trên ngực áo. Chữ Thị ngước mắt lên nhìn thì trông thấy Súng và Thôi Thị đang đứng ở bậc cửa dịch trạm. Hốt ha hốt hải, Súng vội vàng xin bát canh ấm uống cho đỡ đói và rét.

Chữ Thị hỏi han quân tình và người con gái đi cùng, Súng thẳng thắn đáp lời và giới thiệu cho Chữ Thị về gia thế cô gái đi cùng. Hai người trò chuyện một lát thì đám quân nhu rục rịch rời dịch trạm. Nàng nhớ đến chiếc áo còn đang may dở gói ghém vội vàng để gửi cho chồng.

Súng nhìn qua một lượt dịch trạm, nhìn vào bên trong thấy Phạm Đình cùng hai đứa trẻ đang nô nghịch liền gọi bọn chúng ra. Trông thấy Súng tập tễnh, Chữ Thị an ủi:

- Chân chú bị như vậy, cứ nghỉ ngơi ở đây một thời gian. Đánh xong trận lớn sắp tới, chắc anh nhà chị cũng được lãnh một huyện ở Giao Châu, bấy giờ khỏi cái chân rồi để chị bảo anh nhà chị sắp xếp cho chú một chỗ trong huyện nha. Rồi cũng lo mà cưới vợ đi.

Súng gãi đầu gãi tai, mặt đỏ ửng:

- Ai lấy em đâu mà chị.

- Thế đây còn gì. Cô ấy xinh xắn, chú còn định chê sao?

Cô gái kia chẳng nói chẳng rằng, Súng cũng lặng im chẳng nói thêm lời nào. Gió đông heo hắt thổi mỗi ngày một lớn, năm căn nhà phía bờ đông sông Đáy trống tếch trống toác ôi sao mà giá buốt. Đám quân nhu cũng đã rời đi, Chử Thị cũng kịp gửi cho Phạm Đan chiếc áo mà nàng vừa mới may xong, nàng chỉ mong sau sau đêm nay, trời sẽ không còn lạnh để cho Phạm Đan cùng nghĩa quân người Việt sớm thắng trận trở về.

Chử Minh vừa đi thám thính xung quanh, quanh dịch trạm trong vòng hơn chục dặm không còn lấy một bóng thanh niên trai tráng. Chẳng vậy mà Phạm Đình mấy ngày nay ở nhà không lui tới chỗ tướng quân Nguyễn Bém nữa. Minh vẫn ghé mà trong gian nhà tranh ở phía sau bụi tre gần bãi sông chỉ còn cái xác nhà tênh toàng, đám trẻ con hay đến nhà Bém vốn là học trò như Phạm Đình cũng chỉ có thằng Duân, thằng Hưng đến để dọn dẹp cho căn nhà khỏi gió bụi.

Ngoài bãi sông chỉ có hai cụ ông đầu bạc hoa râu đang ngồi trên đám cỏ xanh phía dốc xuống bến đò bên cạnh có ấm trà đã nguội từ bao giờ. Đó là hai người cha của hai chủ lái đò, họ cũng đi theo Nguyễn Bém cầm giáo mác xông pha chiến trường. Mấy con đò nhỏ mọi khi xôn xao tấp nập nay cũng chỉ còn lác đác một hai chiếc với bàn tay của các dì các cô cùng bọn trẻ con xóm chài đang cố kéo lên những mẻ lưới nặng trĩu đầy thân cá bạc, tôm lớn nhẩy tanh tách.

Hai bờ sông mọi ngày những giọng âm trầm, những câu ca dao đối đáp giữa các chú, các anh hòa cùng những lời thánh thót, trong trẻo hôm nay cũng chỉ còn tiếng nhí nháu của mấy chị mấy cô đang cấp nách chiếc sào thu hái lá dâu, hạt đậu để nay mai trời nắng lên sẽ mang phơi cho ráo.

Thị thoảng lại có một toán quân chạy dọc bờ sông từ phía Trường Châu, giầy rom, khăn vấn tóc củ hành, người đóng khổ, người mặc chiếc quần ống thấp ống cao, hoặc là cởi trần hoặc có chiếc áo vá đụp vá vai, mang trên mình mảnh áo toí bằng dạ đang cầm giáo mác vội vã đi về phía bắc. Dẫu ngoài trời giá rét căm căm nhưng không ngăn được những ý chí sôi, những trái tim lửa cháy muốn cùng nghĩa quân đánh một trận cho đám quan tướng Tổng Bình người Hoa Hạ phải rút xéo khỏi đất Nam này.

Chử Minh cùng đám thiếu niên đi dò thám vẫy tay chào họ gửi những lời chúc thắng trận trở về. Minh nghe lời mẹ mang theo vài đồ cắt thành thật nhiều sợi dây buộc và thật nhiều hạt đậu, để có đám quân hành quân đi qua thì tặng mỗi người lính một sợi dây buộc màu đỏ và chín hạt đậu tượng trưng, với hy vọng thắng trận trở về.

Trời đã sẩm tối, Chử Minh trở về dịch trạm, trong trạm chẳng có lấy một bóng khách qua đường, chỉ có tiếng Phạm Đình đang hò hét bên trong đánh trận giả cùng với Súng và hai em. Chử Thị đang gói ghém đồ đạc và nấu sẵn một nồi cháo lớn. Nàng trông thấy con trai trở về thì dặn dò rằng:

- Con trai! Sắp xảy ra trận chiến lớn, chắc quân lính của bác Nguyễn Bém đi hết cả rồi phải không. Cũng kịp may vụ này hạt đậu được, ấy là điềm báo cho chiến thắng sắp tới của quân ta. Con hãy bảo đội của con đến đây ăn bữa cháo ở dịch trạm rồi chuẩn bị qua bên kia sông tránh trận cản quét khốc liệt sắp tới.

Chử Minh xoa tay cho khỏi buốt giá rồi lấy một bát cháo ngồi cạnh bếp lửa đang lom đom cho khỏi tê buốt. Ăn xong bát cháo đậu ngon lành, Minh lập tức đi gọi đội của cậu đến rồi bàn bạc đầu cuối để mang theo dân vùng này vượt sông, đi theo dòng suối Yến tới Động Đỗ trên lưng chừng núi cao lánh nạn.

Canh hai, toàn bộ đám dân ở phía bờ đông sông Đáy đã chuẩn bị xong tư trang, lương thực chờ sẵn ở bãi sông. Một đoàn quân chừng hơn một nghìn người từ phía Động Đỗ đi tới giúp đỡ người dân qua sông vượt núi sang bên kia núi, tiếng nói cười í ới thôi thúc quân dân đồng lòng.

Chẳng mấy chốc mà dân lánh nạn đã kịp qua sông hết thảy. Lương thực, đồ đoàn ngược dòng suối Yến lên đèo ngược về Động Đỗ, người trên mặt nước, người trên bờ hơi ẩm lan tỏa xóa tan đi cái giá buốt của trời đông năm ấy.

Chỉ trong một đêm phía bờ đông tấp nập nay đã hoang vu đến lạ kỳ, những căn nhà mọi ngày tiếng cười nói quây quần được thay vào đó là một vài lính gác của nghĩa quân họ Dương. Bãi sông, bến đò cũng đã đóng cửa từ ban tối. Mọi động tĩnh đều được kiểm soát một cách nghiêm ngặt. Kề ra người vào không chốt lốt được lấy một người.

Lúc bấy giờ, quân đội họ Dương ở Trường Châu do Đỗ Phụng Quán chỉ huy đã bắt đầu phản công vào những cứ điểm ở vùng đồng bằng Giao Châu. Phía sau Trường Châu là châu Ai, Dương Thanh đã sai tám nghìn lính giữ chặt các cửa ải đi vào đất Trường Yên, cửa biển Đại An. Đỗ Sĩ Giao nhận lệnh trở về Tạc Khẩu cũng đã kịp dặn dò các tướng ở các huyện Thái Bình, Vũ Bình đang đồn trú ở trong các núi cao, động lớn chỉ chờ lệnh giết giặc.

Ở Tổng binh khi ấy, Trần Khôn thảo hịch, Hàn Ước ban khắp ba quân, khí thế lên cao lắm. Các ngả Phong Châu, Vũ Bình, Luy Lâu, Cổ Loa đều có tin thắng trận báo về. Trần Khôn mừng rỡ gửi cho họ Hàn bài thơ rằng:

"An Nam đô hộ phủ nhà Đường

Ai oán phận nghèo nổi xót thương

Giặc cỏ bao năm không tui hổ

Hàn Công độ thế cứu dân thường"

Lời thơ lan tỏa trong quân lính Tổng Bình, chẳng mấy chốc tới tai quân đội Đỗ Dương. Ở Tạc Khẩu, Sĩ Giao nghe quân báo về mà lòng nóng như lửa đốt, tính tới tính lui Sĩ Giao cùng hai tướng Đào Tung, Hà Bình Xuyên bàn bạc kế sách rồi dâng lên Dương Thanh. Trong đêm, Dương Thanh từ Câu Lậu sớm chuẩn y kế sách lệnh toàn quân theo kế sách họ Đỗ, các tướng dưới quyền Chí Liệt ở các châu cơ mị phía tây bắc được tự quyết kế sách. Các

tướng nắm đội quân phía tây Tống Bình được theo kế hoạch ban đầu do Đặng Hoài chỉ huy.

Sáng sớm ngày Tân Mão, trời gió heo may khô nứt da nứt thịt, những ngọn cờ phản phất bay cao. Sĩ Giao mở cờ trong bụng liền sai quân sửa soạn mũ áo, bắt một tên tù binh người Hoa Hạ đứng trước toàn quân, Sĩ Giao ban lệnh:

"Hỡi toàn quân!

Giao Châu đang thế loạn.

Hàn Ước đang ngạo nghễ.

Dân Nam ta đói khổ

Ấy là tội lớn ở Tống Bình

Những kẻ khua trống, đánh chiêng

Mị dân ta bằng những lời giả dối, điêu ngoa

Dương chủ tướng giương ngọn cờ đầu

Họ Vương gương sau còn đó

Bấy nhiêu lần đẹp bỏ tham quan

Nhưng thế giặc khi ấy còn thịnh

Chưa thể toàn tâm toàn ý cứu dân

Nay Tống Bình hỗn độn bùng bong

Dương chủ tướng một lần nữa đứng lên

Giữ chắc lá cờ tiên phong giết giặc thù

Nhiều đêm trần trở nổi nhục quốc thể

Bao công luyện binh chỉ mong chờ ngày giết giặc

Nay ta dâng đầu kẻ thù té đất trời

Tể anh linh những bậc tiền nhân

Trận này đánh cho kinh thiên động địa

Sống lại những oai hùng người Việt

Làm rạng rỡ những trang vàng lịch sử

Hỡi tướng sĩ ba quân, thề một lòng đánh giặc trả thù xưa."

Ba quân đồng thanh lớn tiếng lời nói năm nào:

"Việt thắng Đường, Dương thắng Lý! Quyết giết giặc trả thù xưa!"

Sĩ Giao rút kiếm sắc nhọn nhìn trời cao rồi chém mạnh xuống sàn. Đầu giặc rơi khì thế ba quân cao ngun ngút. Âm vang Tạc Khẩu ba tiếng "Giết quân Hàn!"

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại Ww.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 86: Quân Tống Bình Kiêu Ngạo 1

Tháng chạp năm Mậu Thân, nhằm tiết đông chí trời giá buốt Hàn Ước bắt đầu phong tỏa khắp các ngã viện quân của quân đội Dương Thanh từ Trường Châu. Ở Giao Châu, Hàn Lâm dần lấy lại thế trận cho quân đội Tống Bình ở các ngã phía đông nam, phía tây. Khu vực phía bắc sông Tam Đái, Thi Nguyên cùng Quách Thôi đã bất ngờ tấn công thành Bạch Hạc, hạ được thành. Triệu Cường buộc phải rút về trấn thủ huyện Gia Ninh. Trên mọi mặt trận, đội quân của Hàn Ước chiếm thế thượng phong.

Về phía quân đội Man Hoàng, nghe họ Dương bị thất thế, Ma Cao Dực liền tức tốc tăng cường tám nghìn binh mã đồn trú ở các châu cơ mi ở gần hạ lưu sông Đà cho Chí Liệt gia cố binh mã ở các châu huyện phía tây Giao Châu. Dương Chí Liệt bỏ thành Đỗ Động lui về phía nam chờ viện quân tới phản công quân Hàn. Chỉ có phần đất từ phía nam thành Bạch Hạc đến phía bắc thành Đỗ Động, quân của Hàn Ước không thể giành lại được do sự chống cự quyết liệt của Cao Văn Trác và Đặng Hoài.

Trước tình thế ấy, ở Tống Bình, Trần Khôn vẫn tỏ ra ung dung ngồi đánh cờ với Hàn Ước bàn mấy lời với họ Hàn trước trận đánh lớn với nghĩa quân Nam Việt sắp tới. Lời bàn đầy khinh rẽ đám quân của họ Dương rằng:

- Nghe dân chúng Tống Bình kháo nhau rằng, chưa năm nao Giao Châu lại gặp tiết trời giá buốt đến vậy. Lại nghe bọn quân lính người Nam không có đủ áo ấm để mặc, thiếu thốn cùng cực. Bọn quân lính Trường Châu đến phân nửa là dân bản địa không ưa tiết trời khô rét, vội vã hành quân tới đất Giao Châu dưới tiết trời thấu xương sẽ là lợi thế lớn cho quân ta. Nay xét thấy phía tây đã bình định được, chỉ còn huyện Thái Bình, đất Đường Lâm và châu La Phúc chỉ là đám tàn binh đang ngoan cố chống cự, việc quân ta thắng trận chỉ là vấn đề về thời gian. Quân chủ lực họ Dương đang dồn toàn lực phía hạ lưu sông Đáy. Nay đại nhân cầm đại binh phá được quân chủ lực của họ Dương, đám giặc cỏ người man ấy sẽ tự tan rã.

Hàn Ước suy nghĩ hồi lâu hỏi:

- Ta thấy lời của tiên sinh có ý rất hay. Ta cũng từng nghe vùng Giao Châu chưa bao giờ giá rét đến độ giá tuyết. Nay đất trấn Hải Môn băng giá khắp dọc đường hành quân của ta, hẳn là mùa đông năm nay rất khác nghiệt. Ta cũng được nghe quân mật thám báo về lính tráng người nam chỉ đóng khố, kẻ khá hơn thì có quần mỏng, sức nào mà chiến đấu với quân ta gần hai phần ba là quân viễn chinh từ các châu quận Kinh Tương, Giang Nam. Tuy ta vẫn còn e ngại đôi chút.

- Chẳng hay quan đô hộ còn e ngại điều gì?

Hàn Ước nhăn mặt, gơ hai bàn tay hơ qua lò đốt cho khỏi giá:

- Quả nhiên tiết trời đất nam thật khó chịu, dầu không lạnh bằng Trung thổ nhưng sao mà tê tái đến gai người. Ta thấy rằng quân chủ lực người man đứng đầu là Dương Thanh, kẻ đã từng giết Trượng Cổ giữa La Thành này, uy trấn của hắn chắc hẳn vẫn còn nguyên đó. Lại thêm một viên tướng họ Đỗ tên là Phụng Quán, sức lực người này không thể xem thường. Hắn từng trấn áp cả một đội cướp biển mấy nghìn người ở cửa biển Đại An, theo quân họ Dương xông pha giết địch giữa nghìn người nổi danh huyện Chu Diên. Vì hiềm khích mà về với người bác hắn ở Trường Châu, sau lại quy phục tên họ Dương ấy. Xem ra trong quân ta, không có kẻ ngang tầm. Cùng với đó là tên Đỗ Sĩ Giao...

Trần Khôn nghe lời lắng lo của Hàn Ước liền ngắt lời thưa:

- Bẩm đại nhân. Xin đại nhân thứ cho. Trần Khôn tôi chẳng lo ngại điều ấy. Nếu Dương Thanh uy trấn đất An Nam, thì đã không bị người nam phản trắc, đất Ái, Hoan, Diễn, Phúc nào còn kẻ dám tuân lời hắn. Tên Phụng Quán đó được thêu dệt như thánh thần, so bì với Cam Ninh nước Ngô thời Tam Quốc. Há chỉ là miệng lưỡi của đám quân không biết tự lượng sức. Cái tên Sĩ Giao mưu dầy nhưng hiểm độc như lá xoan đào, lừa họ Vương, lợi dụng họ Triệu, không đáng để lưu tâm. Trong quân ta nhiều binh hay tướng giỏi, kẻ ra như Hàn Lâm tướng quân, Đỗ Phụng Quán chẳng đáng để so bì. Về kẻ mưu, Trần Khôn tôi không dám nhận, nhưng bọn Hạ Trung Hùng, Trình Thảo Cứu cũng ăn đứt tên hèn sĩ họ Đỗ. Chưa kể đến các tướng Quách Thôi, Thi Nguyên, Cao Sâm, Trịnh Đồ...

Hàn Ước nghe lời Trần Khôn phân giải mà thấy mừng trong lòng, tấm tắc ngợi khen cái khí chất của Trần Khôn, biết mình biết ta mà không tự hạ thấp bản thân mình. Họ Hàn hỏi tiếp:

- Theo tiên sinh, ta nên sắp xếp các tướng thế nào?

Trần Khôn lẩm nhẩm trong miệng điểm mặt qua các tướng rồi bẩm lại với Hàn Ước rằng:

"Quân Nam tuy không đông nhưng cái chí được thui rèn, không thể đánh trận một trận hai thấy bọn chúng lui mà tự mãn được. Nay xét ra các tướng lĩnh ta đã bố phòng hợp lý. Tiểu nhân thiết nghĩ chỉ điều chỉnh đôi chút sắp xếp lại thế này.

Đất Mê Linh giáp với châu Phong, Thi Nguyên và Quách Thôi đã nắm trong tay tám phần chiến thắng họ Triệu. Họ Thi kia vốn người Nam Việt, ta nên cho gọi Thi Nguyên về giữ mặt phía nam dọc theo sông Xích Đằng hướng ra biển lớn. Mặt này ít địch người Nam, cho Thi Nguyên giữ sẽ ổn hơn cả. Châu Phong không nhiều tướng giỏi, nội tình lục đục suốt mấy tháng nay kể từ khi họ Vương bị chết, lại mới nghe viên công tử Thăng Hùng cũng vì loạn ở Bạch Hạc mà âm ức sinh bệnh rồi đột tử. Một mình Quách Thôi là đủ dẹp họ Triệu.

Mặt phía tây, quân ta đã giành được Vũ Bình, tướng Hàn Lâm không quá phải lưu tâm. Đặng Hoài chỉ là một tên nho hủ, kiếm thuật không thông, võ nghệ chẳng tài. Cao Văn Trác là một tên hữu dũng, không đáng lo. Trong quân có viên tướng Thủy quân đảm Nhứt Dạ họ Phạm tên là Đan là dạng dân chài lưới theo Chí Liệt mà được phong, cũng chỉ là hạng thường thường, xét ra để cho phó tướng của Hàn tướng quân là Từ Huyền, cháu trai của huyện lệnh Tống Bình Từ Hân Xương thời đô hộ phủ Lý Nguyên Gia. Từ Huyền rắn gỏi, lại được thao binh ở Lục Châu gần ba năm, đã từng trải đánh với quân Man Hoàng và Hoàn Vương. Người này sẽ át chế được bọn Đặng Hoài.

Tiểu nhân còn nghe, lão già Đặng Khả cha của Đặng Hoài vẫn đang ở đất Tống Bình. Hai cha con lão mỗi kẻ thờ một chủ. Thuở Dương Thanh tương như bị bắt giết, Đặng Khả theo họ Quế, sau đó từ khi biết Đặng Hoài theo Dương Thanh tới Man Hoàng, lão sinh trầm tư u uất, nhiều lần viết thư

khuyến răn con trai trở về. Nay ta có thể dùng lão để dụ con trai về."

Hàn Ước gật gà gật gù nhưng nghe đến Đặng Khả, Ước lại sồn gai khắp người. Họ Hàn nói:

- Cái lão già lắm điều đó, ta không ưa. Đừng có lôi lão vào trận này. Mà nhà ngươi tính toán thế nào. Hai cha con lão thuở xưa dưới quyền quan đô hộ, con trai thì phản, cha thì bị Dương Thanh nhốt vào ngục lao vì giết ấy nhỉ. À, đúng rồi lão bị nhốt vào ngục lao vì tội nói lời khó nghe, làm lung lạc ý chí ba quân. Nào cái tên bất hiếu ấy có lo cho lão? Mà ta thấy lão ấy mấy lần trên điện nói lời như có ý châm chọc người khác, nói cứ như dạy đời cho quan trên. Ta chỉ muốn giết quách lão đi cho xong.

Trần Khôn cười trừ, cúi đầu bậm tiếp:

"Bẩm đại nhân. Vậy thì thôi vậy. Vẫn còn kẻ để ly gián đám Đặng Hoài đó. Ở Tống Bình, ngày trước có hai kẻ cùng làm quan như Mã Tước, Mã Tước từng là đô đốc Thang châu dưới thời Tự Đức. Một tên là Hoành Trình, cựu Tạng Thống huyện Tống Bình, một tên là Quán Đồ vốn từng là Quận châu mục.

Ba người này trước thoát được tội chết, đứt lốt Đặng Khả bấy giờ dưới trướng của Dương Thanh tới Đại Đường Nam tự, sau đó Mã Tước trốn khỏi đó cứu được Dương Thanh khỏi nạn tử. Nay ta dùng hai tên đó để khuyến nhủ họ Mã, dùng châu báu lụa là hồng dụ dỗ hấn ngã theo ta.

Về phía quân Man Hoàng, theo ngu ý của tiểu nhân, đại nhân gửi một lá thư tức tốc tới quan thứ sử Ung Châu sai quân nhiều loạn vùng Bình Nguyên Châu thì há chẳng phải bọn ấy sẽ nom nớp lo sợ. Chúng cũng còn đang bị lung lay bởi triều đình Nam Chiếu đất Quy Ngĩa. Chỉ cần một biến động nhỏ cũng có thể khiến bọn chúng lay lòng, sẽ không phải lo đến bọn chúng.

Đất phía nam Trường Châu, thủy quân Quỳnh Châu đã cho thuyền cập cửa biển Y Bích vào tới đất Cổ Chiến, viết thư khuyến bọn Đoàn Uyển đánh giặc họ Dương từ phía nam. Các châu Hoan, Diễn, Phúc Lộc bọn quan lại nhiều kẻ thuộc hạ cũ của họ Dương nhưng bọn này tham vàng bạc, lụa là, tiểu nhân cũng đã cho hai thuyền lớn chở lụa là, gấm vóc tới cửa Xích Lô hồng khích cho bọn ấy không gây nhiễu cho Đoàn Uyển ở châu Ái."

Hàn Ước ngâm tách trà, rồi quay ra vênh râu nhếch mép cười:

- Đám giặc mạn người Nam xem ra cũng chỉ có vậy. Có Trần Khôn lo liệu việc trước sau chu toàn, ta thật an tâm biết nhường nào.

Trần Khôn ánh mắt gian xảo nhìn Hàn Ước, kéo vạt áo vuốt râu nghênh ngang, cầm quân cờ đặt lên bàn cờ đầy những quân trắng đen. Khôn đặt xuống rồi cau mày đắn đo, sắc mặt Khôn xấu hẳn đi khi họ Hàn mở miệng cười khoái trá:

- Cờ này thế khó phân định trắng thắng hay đen làm chủ. Tiên sinh thường ngày tính toán nước đi chu toàn, có chẳng ta cũng chỉ giữ hòa được với tiên sinh. Nay có ý nhường Ước tôi hay sao mà lại để quân đen ấy ở chỗ hiểm yếu này. Vậy là thế cục thuộc về quân trắng rồi.

Trần Khôn cúi đầu chăm chú nhìn bàn cờ, bất động nghe hết lời Ước nói thì ngược mắt lên trong cái thế cúi đầu ấy trộm nhìn Ước. Họ Hàn vẫn còn đương đắc trí, Trần Khôn trông vậy cũng cười theo xua tay:

- Hôm nay tiểu nhân còn lo việc quân, chơi cờ không được tập trung. Tiểu nhân lấy giấy bút ra soạn quân lệnh cho đại nhân, chẳng hay ý đại nhân thế nào.

Hàn Ước vẫn còn đang đắc trí cười nắc nẻ, nghiêng ngả quan sát bàn cờ từ bên trái, bên phải suy tư về thế cục bàn cờ mà Ước vừa giải trước một tay luôn cho mình là đại cao thủ đất Giang Nam. Ước nghe chưa rõ lời Trần Khôn, lắp bắp hỏi lại:

- Tiên sinh vừa nói gì? Ta nghe chưa rõ.

- Bẩm đại nhân. Chuyện đại sự trước mắt, tiểu nhân mạn phép được thảo thư lệnh gửi các tướng thi triển kế sách mà chúng ta vừa mới bàn cho toàn quân để sớm ổn định bình tình. Quyết trận này quét sạch bọn mầm mống tai họa ở Giao Châu.

Hàn Ước chưa kịp thỏa con vui liền cùng họ Trần kia sửa soạn quân lệnh rồi đích thân mặc áo giáp, cưỡi "Tiểu Hoàng Mã" dẫn quân đi về phía tây nam bọc hậu cho người cháu hiếu thắng Hàn Lâm. Trần Khôn vẫn được tin tưởng giữ Tống Bình và sai các bộ hạ thủ chặt ở các thành Luy Lâu, Long Biên, Cổ Loa, Liên Hựu.

Hàn Ước buổi chiều muộn đã vượt qua sông Hát đi tới đất huyện Thái Bình, dọc đường đi Ước nghe đám quân bàn tán về quân nam đã rút lui vào trong núi gần hết. Hàn Lâm cũng đã chiếm được thành Đỗ Động chỉ chờ đại quân của Hàn Ước đến cùng hội quân phá các huyện Thái Bình, chiếm lại đất Đường Lâm và châu La Phúc. Hàn Ước mừng rỡ chắc bắm trong lòng "Quả không phụ lòng tin tưởng của ta, cái tên Trần Khôn đó cũng biết nhìn người đấy chứ."

Đám lính nháo nhác, một tên lính chạy rẽ đất, chân khụy ngã trước mặt họ Hàn hồn hển nói:

- Bẩm đại nhân. Hàn tướng quân nghe tin đại quân tới sai tiểu nhân tới báo cho đại nhân mang đại quân đi về phía tây nam thay vì đánh vào huyện Thái Bình.

Hàn Ước không khỏi ngạc nhiên hỏi:

- Tại sao lại là phía tây nam?

- Bẩm. Hàn tướng quân nói huyện Thái Bình đã nằm trong tay của ngài ấy. Việc quan trọng nhất bây giờ là dồn quân đánh quân chủ lực họ Dương đang ở phía nam Đỗ Động.

Viên liễu tá mới nhậm chức thay cho ông già Đặng Khả, thường ngày trong trường soạn sớ sửa văn ở La Thành nay được tham chiến cũng có lời góp với họ Hàn:

- Ý này của Hàn tướng quân thật là hay! Khi sáng, đại nhân cùng tiên sinh Trần Khôn bàn chuyện quân, tôi có nghe việc chiếm lại Thái Bình dễ như trở bàn tay quả nhiên không sai. Thay vì đánh vào Thái Bình, nay quân ta lập tức chuyển binh tới phía nam thành Đỗ Động khiến quân chủ lực họ Dương bất ngờ sẽ chẳng thể kịp trở tay. Chắc hẳn bọn chúng đã tập trung để giữ các thành huyện Thái Bình, đất Đường Lâm mà không nghĩ rằng những chỗ ấy Hàn tướng quân chỉ cần hất xi cũng có thể chiếm được.

Hàn Ước trên ngựa đắc ý giật cương ngựa khiến ngựa lồng lên, Ước ngã dúi dụi xuống dưới đất. Bọn lính tráng đưa nào đưa nấy đều cố nhịn cười mà không kìm được phải khúc khích che miệng nhìn nhau. Hàn Ước ngượng đỏ mặt như lá tía, vội vàng đứng dậy chỉnh lại mũ mào rồi hẹm giọng, sau đó tự dưng Ước cười vang:

- Mẹ cha cái con ngựa ngu dốt. Bọn chuột nhắt Dương Thanh! Có mười tên Sĩ Giao cũng không thể có cái tài biến trên chiến trận như cháu ta.

Nói rồi Ước lại nghĩ thầm trong bụng: "Phen này, đánh thắng trận này, dẹp được cái gai trong mắt triều đình Trường An, ta sẽ lại có món hậu hĩnh mà thăng chức, thăng quan rồi."

Tay liễu tá cũng hô hào bọn lính:

- Giết chết Dương Thanh, rửa thù họ Lý. Dẹp loạn giặc Man, Trường An thưởng lớn!

Toàn quân khí thế hô hào, tức tốc hành binh về phía tây nam. Duy chỉ có tướng Từ Huyền đi được một đoạn chừng chục dặm thì bỗng nhớ lời của Trần Khôn chạy lên phía trước mặt Hàn Ước khiến Ước thất kinh dừng ngựa gần ngã nhào xuống đất. Huyền vội xuống trước mặt Ước quý gối bả vai với họ Hàn:

- Bẩm đại nhân. Từ Huyền trẻ người non dạ khiến ngài kinh hãi. Có điều này Huyền tôi muốn được tham gia với đại nhân.

Hàn Ước vuốt ngực, giữ chắc cương, khua môi múa mép:

- Cái tên họ Từ nhà nguoi, nguoi định dọa chết ta đấy hả. Có chuyện gì cứ nói, đừng làm mất thời gian của quân ta.

Từ Huyền cúi mũi, đứng dậy nói:

- Đại nhân. Bọn giặc Man không thể khinh thường. Trần quân sư có ý muốn ta phải giành được trận địa phía tây. Theo ngu ý của tiểu nhân thì quân ta hãy...

Hàn Ước cười ồ lên khiến toàn quân cũng cười theo:

- Hay chưa. Đúng là họ Từ các nguoi bị ám ảnh bởi cái đám giặc cỏ ấy rồi. Từ chú bác nguoi Từ Nguyên Hãn nay đến nhà nguoi nữa. Làm tướng mà cái gan bé như chuột nhắt vậy ấy thế mà Trần Khôn kia lại cắt cử nguoi đối phó với tên Đan Đan gì đấy. E là Trần Khôn không có mắt nhìn nguoi rồi.

Hàn Ước đang cười bỗng tắt giọng nhìn Huyền. Ước lăm lăm trong miệng điều gì đó, Ước quay ra nói lớn:

- Thôi được. Ta cử nguoi cùng năm mươi lính kỵ, một nghìn bộ binh quay lại đi về huyện Thái Bình, gặp quân ta thì hợp binh chiếm lấy Thái Bình. Trong tay ta vẫn còn các tướng Trình Mậu, Cao Sâm, Trịnh Đồ và cả cháu ta Hàn Lâm nữa chắc chắn cái tên giặc họ Đỗ sẽ bị bọn ta bắt giết.

Các tướng Trình Mậu, Cao Sâm, Trịnh Đồ cười ngựa tiến lên bả vai với Hàn Ước:

- Đại nhân. Ngài cứ cho hần hai nghìn binh chứ một nghìn e hần vãi hết ra quần khi thấy quân địch mất.

Cả đám tướng sĩ cười hả hê. Hàn Ước quay ra vỗ về họ Từ:

- Ta cấp thêm cho nguoi năm trăm lính. Nhớ lời Trần Khôn đã dặn dò trong thư quân lệnh.

Đại quân Tổng Bình hướng về nam Đỗ Động chia làm hai ngả, một ngả theo dọc sông Đáy xuôi về nam do Hàn Ước cầm binh, một ngả đi theo đường bằng tiến về Đỗ Động hợp với binh mã Hàn Lâm hẹn cùng đánh quân Dương Chí Liệt và Đỗ Phụng Quán.

Từ Huyền không mang theo hạm hực mà nhận lệnh ngược về phía tây bắc hướng thành huyện Thái Bình hợp với một đạo quân của Hàn Lâm do Trình Thảo Cứu dẫn năm nghìn binh đi từ Đỗ Động đánh lên phía bắc.

Tới đoạn qua chân núi Ninh, Từ Huyền trông thấy một toán nguoi đang cầm liềm vãi vác từng bó dạ đi về phía thành huyện Thái Bình. Một tên vạm vỡ lực lưỡng đang cầm chiếc ba chạc, bộ râu sòm soàm làm cho kẻ khác nghĩ rằng gã đã tuổi ngoài tứ tuần. Thấy binh mã đến, có một vài nguoi chân tay lẩy bẩy, run sợ. Từ Huyền trông bộ dạng chất phác mà thấy lính thì sợ hãi liền xuống ngựa hỏi:

- Đây các chàng trai. Không việc gì phải sợ. Ai là nguoi đứng đầu ở đây.

Người cầm chiếc gậy chạc ba, râu đậm mắt quắc tiến tới giọng vang vang:

- Là tôi. Tướng quân có việc gì nhờ đến.

Từ Huyền rút kiếm, gĩa gậy mình dùng gậy chạc ba hất kiếm của Huyền đi. Đám lính nháo nhác, Từ Huyền chạy tới một tên lính đi đầu cầm chắc chiếc thương tiến tới chỗ của gã râu rậm. Từng bước mon men rồi đột ngột ra đòn, gã râu rậm bị họ Từ khống chế, bỏ chiếc gậy chạc ba xuống mặt đất.

Gĩa râu rậm cầm cây chạc ba kia là ai? Từ Huyền có làm nên trò trống gì hay không? Quân Tổng Bình kiêu binh tất bại? Mời quý vị đón đọc Chương tiếp theo của *Giống Rồng*.

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại Ww.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 87: Tiểu Đồ Lọc Lối Khinh Rẻ Kẽ Cầm Binh

Gĩa râu rậm kia thở dốc, Từ Huyền dùng sức trối gã lại. Huyền hỏi:

- Các ngươi muốn chết hay sao mà dám chống lại quân triều đình?

Gĩa râu rậm kia ra dấu, cả đám trai tráng quỳ sụp xuống bái lạy:

- Mong các quan tha mạng. Mong các quan tha mạng.

Từ Huyền ghì chặt đòn thương siết càng mạnh vào cổ gã râu rậm, Huyền hét lớn vào tai gã:

- Nói! Các ngươi trai tráng? Giọng nói không phải người vùng này. Có phải là lính đào ngũ hay không?

Gĩa râu rậm mặt mày đỏ tía, cổ chống cự trước uy lực của viên tướng quân họ Từ. Gĩa nghiêng răng, cổ phát ra âm thanh từ miệng gã:

- Bẩm tướng quân. Bọn tiểu nhân là đám ngư chài vùng Xích Đằng, vì nạn cướp và giặc man chiếm lấy sông mà tới vùng sông hát kiếm cá sống qua ngày. Mấy ngày qua lại bị bọn giặc man từ Trường Châu tới dễ đến cả vạn quân giày xéo, đám chài lưới chúng tôi chẳng thể sống nổi. Đi ngược sông Đáy thấy chỗ này có núi, có đầm mượn tạm ít đất của đám người bản địa mà dựng nhà tránh tai ương.

Từ Huyền dần nói lỏng đòn thương, mặt gã nguội dần vừa nói vừa sặc sụa ho. Từ Huyền trông tầm mắt về phía tây con sông Đáy có một đầm nước lớn, bên cạnh là một núi thấp, cây lá xum xuê được tia gọt gọn ghẽ, thoáng lối đi vào. Từ Huyền bỗng nhiên trong người cảm thấy khác lạ liền thả gã râu rậm đi.

Gĩa râu rậm đứng ra trước mặt hồ đầm lâu la mình trần đóng khố trong cái rét căm căm của tiết trời đông chí. Gĩa bỏ hơi tai, lắc đầu cho khỏi choáng váng rồi sai cả đám lính quỳ xuống. Hấn chấp tay cúi đầu từ tốn thưa khi Huyền mở lời hỏi.

Đây vốn là đất Ninh Kiều, trên có núi Phụng Hoàng, tục gọi là núi Ninh, cạnh có đầm nước mát lành thông ra sông Đáy ấy là Vực Ninh. Nước sâu thăm thẳm lại nhiều cá tôm, dân bản địa ở đây đã ở đây cả nghìn năm rồi. Dân đất ấy kể rằng, ngày trước Phụ tín Đại vương có ghé qua đất ấy, trông thấy chim Phụng Hoàng đậu trên núi cao, cúi đầu xuống vực nước bên cạnh nên xứ ấy mới có tên như vậy. Phụ tín dạy dân vùng ấy xảo thuật, chẳng mấy mà làng ấp xứ ấy nổi tiếng với nghề đào đá, chạm trổ, tiếng thơm nức vùng.

Gĩa râu rậm sai một tên nói giọng xứ Đoài, giọng nghe nặng trĩu dẫn đường cho đám quân lính Tổng Bình bước vào trong làng nhỏ phía chân núi nằm cạnh Vực Ninh. Xung quanh đây đồng trũng, đất nhấp nhô, thấy đám con gái đang be bờ đắp đất, dẫn nước từ con suối nhỏ từ trong hốc núi chảy ra. Một đám trung niên đang khơi mương mang nước từ đồng trũng đổ vào đầm nước.

Từ Huyền sai quân lính nghỉ chân ở dưới chân núi, có chiếc đình làng bóng cây phủ khắp phía trước sân được lát bằng đá xanh. Đình được dựng theo hình chuôi vồ, tiền đường rộng ba gian chái, mặt trước là cửa gỗ chạm khắc điêu luyện. Mái đình được lợp ngói nung già, từng vẩy mái được đan xen kín đặc, trong không nhìn ra, ngoài chẳng thấy. Địa thế khuôn viên của đình thật hiếm thấy, công nghi môn nhìn ra Vực Ninh. Phía phải là bến tắm, có đám trẻ con còn đang nô nghịch hái sen bắt cá. Phía trái là hai chiếc cầu tre dẫn lối ra thủy đình cột xà chắc nịch bằng gỗ lim ngâm mình dưới nước sâu của đầm như đôi tay dang rộng ôm lấy bờ.

Từ Huyền ngủ thiếp đi khi canh gà vừa điểm, phía trong đình gió nhẹ hiu hiu, hương hoa bưởi sớm nở quện cùng khói nhang khiến người ta dễ chịu biết nhường nào. Có tiếng trống quân, Từ Huyền choáng váng trong đầu nhìn thấy mờ mờ trong sương giá một lão thân uy nghi, cưỡi ngựa trắng, mặt đỏ hồng hào, giọng nói rền vang:

- Các ngươi bậc quân tướng mà không biết thương xót nỗi đau của dân ấy là tội lớn, chỉ vì tranh giành vinh hoa phú quý mà giết hại dân mình, để cho đám tham quan ung dung nơi phủ điện mà đắm mình trong biển máu của dân nam.

Một trận mưa giữa đêm đông giá buốt, nước mưa hắt trúng mặt họ Từ. Huyền giật mình tỉnh giấc ú ớ:

- Hỡi thần nhân! Con xin người chỉ dạy.

Hỏi ra mới biết, chính đình ấy thờ Phụ tín đại vương. Xưa nghe gương hiền nhân giúp nhà Tần đánh giặc mà không cướp một hạt thóc của dân. Thấy Tần đế tàn ác hại dân mà Ông Trọng đành dứt quan về đất mẹ An Nam. Từ Huyền vội vã sắp lễ vật, dâng nén nhang lẩm nhẩm mấy lời cầu thỉnh:

"Bẩm thần nhân trên cao chứng giám

Con người trần nào dám nói sai

Dân ca dân thần bi ai

Làm thân tướng sĩ hiển tài xa thân

Bao năm gian khổ bản sang ấy

Nuốt trăm hận sao thấy đắng cay

Mong sao qua được những ngày

Không còn đói rét, thẳng ngay dạ này."

Nói rồi một đàn chim cú kêu ầm vang xóm nhỏ làm xao động khắp mặt nước Vực Ninh. Tiếng ếch nhái kêu hoảng loạn trong đêm, một vài ánh đuốc pháp phù dưới dưới trận mưa tàn con. Huyền chạy ra phía ngoài cửa đình sai lính tráng tập trung, chuẩn bị hành quân tới thành huyện Thái Bình.

Bỗng có ánh sáng từ phía đình hắt ra chói lòa khiến Huyền không khỏi giật mình. Lại một bát hương trong đình làng người Nam nữa cháy. Ngọn lửa rực rỡ bốc cao ngùn ngụt, vài người dân đang ở sân đình cùng hoảng hốt. Gã râu rậm cầm chạc ba xông tới, hò hét đám quân dân dập lửa trong đình.

Từ Huyền bước chậm vào trong, trong lòng canh cánh mới lo rằng "Chẳng hay đình làng có bát hương bị cháy, liệu có phải điềm không tốt xảy ra?"

Gã râu rậm nhìn Huyền đầy âu lo liền vỗ vai cười hề hề với viên tướng người Nam:

- Tướng quân chớ có lo. Thường là điềm tốt thì mới vậy. Xem ra ngài sắp gặp được niềm vui. Tháng trận này hoặc gặp người chi kỷ, cũng có thể gặp được người có duyên...

Từ Huyền nhếch mép cười, hồn vẫn chưa hoàn nhập xác. Huyền ngồi nghĩ vẩn vơ, ngắt một cành đa già rồi vò vò bối rối. Từ phía tây có tiếng ngựa rào rào, Huyền sực tỉnh nhận ra Trình Thảo Cứu.

Người này vốn là một viên tiểu đồ người Thang Châu, dáng người thấp nhỏ, tóc cứng như rễ tre chỉ mọc đến vai thì không dài ra nữa nên khi ở Thang Châu, bọn quan ở đấy vẫn gọi là hần là thằng Đồ Tre. Năm nay Cứu tuổi mới hai lăm, xưa theo Mã Tước học việc ở phủ đô hộ khi Tước được Tạng Cổ tin dùng, sau đó do có ý chống đối họ Dương mà bị đày ở miền nam Phúc Lộc.

Ở Phúc Lộc nhờ khéo ăn khéo nói lại khéo nuôi gà đá hần được ưu ái trong trại Phúc Lộc. Tiếng đá gà của Đồ Tre lan ra khắp vùng đất xa xôi miền biên ải ấy khiến hần được lòng đám cường hào đất Phúc Lộc. Hần được giới thiệu làm giám hộ cho một viên phú hộ. Sau này, Dương Thanh ở Tổng Bình bị Quê Trọng Vũ đẹp bỏ thì tên này phát lên như điều gặp gió.

Trang trại của viên phú hộ năm ấy nuôi rất nhiều gà chọi, một lần viên huyện lệnh huyện Nhu Viễn ghé thăm, thấy Đồ Tre nhanh nhẹn và giỏi lựa gà có nhờ hần lựa cho một con. Gà này sau được viên quan huyện mang đi thách đấu khắp châu Phúc Lộc đều thắng cả. Bấy giờ Đồ Tre được cất nhắc làm Lính lệ trong huyện nha. Sau theo viên huyện lệnh đá gà được lòng viên huyện lệnh, hần dứt lốt quan huyện bằng tiền thắng cược đá gà để lo lốt quan thứ sử châu Phúc Lộc. Đồ Tre được ban cho chức huyện thừa.

Làm huyện thừa được nửa năm, Lý Nguyên Gia dựng La Thành muốn các địa phương vùng biên ải đóng góp nhân lực và tiền của. Huyện Nhu Viễn vốn là một huyện nhỏ nghèo ở châu Phúc Lộc, dân ở đấy không hay chữ, thanh niên phần nhiều đều bị bắt đi lính. Số trai tráng còn lại trong châu chưa đủ vẫn bị thiếu mất hai người. Ấy nên quan thứ sử châu ấy buộc phải sai các quan huyện tìm trong đám con cháu các huyện quan đang làm trong các nha huyện.

Huyện Nhu Viễn thiếu một người nữa, quan huyện xét thấy chỉ còn mỗi Đồ Tre không thân thích lại còn trẻ nên rút mật vào tai họ Trình. Trình gói ghém tích được một lượng vàng cũng mới vừa thua đá gà, quan huyện cũng bị mất một khoản kha khá nên Trình ngậm ngùi phải đi ra Tổng Bình làm chân nha dịch.

Dựng xong La Thành, Lý Nguyên Hỷ cho giải giáp đám người huy động từ các vùng biên ải. Nhờ mối quen cũ ngày trước, Đồ Tre ở nhờ ở quán trọ trong La thành. Quán này vốn đông đúc nhiều khách qua lại. Đồ Tre nhận làm con buôn gà đá cho quán, từ bấy quán phát lên. Đồ Tre được giữ lại trông coi việc đá gà.

Thi Nguyên có lần ghé tới xem đá gà trông thấy Đồ Tre thì ưng mắt, liền dạm hỏi họ Trình. Họ Trình lanh lẹ mà được lòng Thi Nguyên, Nguyên gã đưa em họ người Đỗ Động cho.

Sau này loạn lạc, Vương Thảng Triều cất binh chiếm Tống Bình, quân ấy buộc phải đóng cửa. Họ Trình được Thi Nguyên cho làm giám quân, sau trận đánh ở sông Cái đẹp bỏ được họ Vương thì Trình được cất nhắc phò tá cho Hàn Lâm.

Trận chiến sắp tới, đánh với quân họ Dương, Thảo Cửu bày kế mà chiếm được thành Đỗ Động. Hàn Lâm giữ quân ở trong thành rồi xuất binh tiến về phía nam. Thảo Cửu mang binh hợp với một phần quân Tống Bình đánh vào các huyện phía tây.

Buổi tối giá rét lại có cơn mưa trái mùa, quân của Trình Thảo Cửu thấy chỗ đất rộng dựa núi lại có mặt đầm phía trước chắn che nên ghé vào. Gặp quân của Từ Huyền, Thảo Cửu thấy mừng lắm. Hai người vội vào phía trong đình bàn bạc việc quân.

Thảo Cửu châm đuốc nhìn qua gian đình rộng rãi, bỗng giật mình Thảo Cửu ném đuốc xuống, giọng nói run run, chân tay bủn rủn:

- Thần nhân chốn nào? Xin ngài xá tội cho kẻ trần mắt thịt.

Gã râu rậm cười lớn từ phía cửa đình- Đình này thờ Phụ tín Đại vương, người ở đất Chèm nổi danh đất bắc dưới thời Tàn Đế.

Thảo Cửu chưa khỏi hoảng hồn, giọng vẫn còn lập bập:

- Các anh có vừa trông thấy không? Bức tượng trùng mắt khiến Cửu tôi kinh hãi.

Từ Huyền kéo Đồ Tre, phui chút vẩn bụi rồi vỗ về:

- Danh tiếng của Phụ tín ta đây đã từng nghe. Ngài là một viên tướng giỏi lại rất thương dân, không mang cái uy để đi dọa nạt kẻ khác.

Gã râu rậm thoáng qua trong đầu nghĩ rằng "Bọn giặc tham quan cũng chỉ là mấy kẻ nhất gan, xem ra ta phải cho bọn tham quan ấy một bài học." Gã râu rậm hồ hởi:

- Đúng vậy, đúng vậy. Chắc vị đại nhân này có hơi chút bất an nên mới ra như vậy. Chứ Phụ tín ngài chẳng bao giờ nạt ai.

- Anh ta là ai? – Thảo Cửu quát lớn chỉ về phía cửa.

Gã râu rậm cúi đầu bậm lại:

- Bẩm đại nhân. Con dân có mắt như mù, đã xen vào việc lớn của các quan. Con là thằng Lộn ạ. Mới chuyển về đây kéo chài bên sông Đáy. Thấy các tướng quân uy phong lẫm liệt mà ghé xem đã làm phiền các tướng.

Từ Huyền xua tay cho gã đi ra, nói với họ Trình rằng:

- Bọn này là dân thiện lương. Không có điều gì đáng ngờ cả. Tôi đã sai bọn lính đi tra khảo đám dân ở đây, đúng là bọn này mới đến đây dựng nhà. Khi chiều vẫn còn thấy bọn ấy đi cắt gốc dạ để dựng nhà.

Đồ Tre tỏ vẻ nghi ngại:

- Bọn này trai tráng, hà có gì lại không phải xung quân? Có chắc là đám dân thiện lương? Thấy kẻ nào cũng sắm một hình lớn ở chân.

Từ Huyền cười khẩy, lắc đầu:

- Thảo Cửu không biết đấy thôi. Dân Giao Chi thường có tục sắm mình, nhất là bọn ngư chài, để chúng đuổi thủy quái, yêu tinh.

Họ Trình vẫn còn chút nghi ngại:

- Ủ, tôi biết. Chỉ có điều, quan đô hộ đã ban lệnh bỏ hết tục cũ của người Nam, bắt được kẻ nào sẽ giáng tội. Mà bọn này...

Huyền nhếch mép:

- Anh ở Phúc Lộc châu cũng thừa biết, bọn dân chúng ở trong thành thì có tuân theo, chứ ở ngoài, đám thổ phi ấy đâu nào có ai quản nổi chúng. Đánh chúng thì chúng chống trả, phạt chúng thì chẳng có tiền nên các quan địa phương cũng ơ à làm ngơ ấy thôi.

Họ Trình nghe lời phân giải của Huyền cũng bớt phần nghi ngại. Thảo Cửu ngậm tách trà rồi còn đang nóng lòng dụ đi cái tê buốt của trận mưa giữa đông.

Từ Huyền cầm thư quân lệnh gửi cho Thảo Cửu. Họ Trình nhìn nét chữ nhận ra ngay chữ của họ Trần, Thảo Cửu bỗng cười phá lên. Huyền lấy làm ngạc nhiên hỏi:

- Có điều gì khiến Đồ Tre buồn cười.

Thảo Cửu đặt lá thư lên bàn, rồi đập tay thật mạnh xuống Huyền giật mình:

- Cái tên họ Trần ấy thường ngày khua môi múa mép ở trong trường phủ, nào có biết cầm gươm cầm giáo mà cũng bày kế nọ kia. Ta thấy Đồ hộ đại

nhân hơi nuông chiều hẳn.

Huyền thắc mắc:

- Có sao anh lại chê cười quân sư?

- Vừa nói rồi đó.

- À, ừ... - Từ Huyền đáp ứng.

Quân mật thám báo về, có binh sĩ người nam sáng sớm ngày hôm nay có khoảng hai trăm người đi từ huyện Thái Bình về phía đông nam chưa thấy quay trở lại. Phạm Đan cầm hơn một nghìn lính đang ở phía bắc cách Vực Ninh chừng hai chục dặm đường. Còn lại đám quân của Đặng Hoài đang tỏa ra từ phía châu La Phục.

Bấy giờ Đồ Tre hăm hở giảo mác, chưa uống hết tách trà mới pha, bát cháo còn chưa kịp nguội đã hát đi sai quân sĩ:

- Định ở phía trước, các người mau mau chờ lệnh nghênh địch. Các người điểm danh trong quân đề phòng có người của địch trà trộn trong quân ta. Phát hiện ra kẻ khả nghi chém chết không tha.

Nói rồi quân sĩ của họ Trình điểm binh tướng ngay tức thì. Tất thấy bảy nghìn lính đã đủ, không thừa một ai.

Họ Trình sai quân lính chia làm hai ngả. Một ngả đi theo hữu ngạn sông Đáy đi về phía bắc. Ba nghìn quân lính do Đồ Tre và hai viên tướng chỉ huy sẽ dụ quân lính của Phạm Đan đang đóng ở chân núi Đồng Lư kéo về phía nam đi qua núi Tiên Lữ, rồi tiếp tục đi qua khoảng giữa núi Trầm và dãy đồi ở phía tây.

Cánh quân còn lại Từ Huyền sai quân lính đi về phía tây vòng qua núi Phượng Hoàng. Một nghìn binh mã sẽ mai phục từ trên núi Tiên Lữ hòng chờ quân lính của Phạm Đan đi qua thì lao ra chém giết, ba nghìn binh còn lại sẽ mai phục từ hai bên tả hữu chỗ đất bằng giữa núi Trầm và dãy đồi phía tây.

Ba nghìn binh mã khẩn trương hành quân tới núi Đồng Lư. Đoạn giữa đường gặp một trăm lính của Phạm Đan đang cầm đuốc bên bờ sông Đáy đang cố gắng vượt sông. Trình Thảo Cứu lập tức cho quân cầm cung tên ra bắn xối xả xuống phía dưới sông. Quân của Phạm Đan dính tên đến phân nửa.

Từ phía sau, đội quân của Trình Thảo Cứu xông lên chém giết, quân lính Phạm Đan vội vã bỏ thuyền, bỏ mái chạy về phía núi Đồng Lư. Đám quân chạy vào trong núi thì trong núi im ắng đến lạ thường. Đồ Tre sai quân dừng chân chia làm hai ngả đông tây thám thính quanh núi.

Thảo Cứu sai quân chinh tề rồi hò hét để quân Phạm Đan nghe thấy xông ra đánh thì từ dưới mặt sông Đáy đi lên có đến hai chục chiếc thuyền nhỏ chở theo năm trăm lính cầm đuốc hò reo. Cánh quân phía đông của Thảo Cứu hoảng loạn vội vã quay ra chống trả. Thảo Cứu nghe tiếng hò reo liền sai quân từ ngả phía tây vòng qua phía đông yểm trợ.

Lính của Phạm Đan ồ ạt nhảy lên bờ sông đánh một trận quyết liệt với cánh quân phía đông. Khi cánh phía tây do Thảo Cứu cầm đầu tới thì từ phía bắc núi, hơn một nghìn lính kèm theo cây lớn, đá lớn lăn từ phía lưng núi xuống, hò hét, khí thế lên rất cao.

Trình Thảo Cứu liền sai quân rút ra xa chân núi đi về phía sát bờ sông, hai bên giao chiến quyết liệt mà không thấy Phạm Đan. Thảo Cứu e có chuyện không hay lập tức sai quân rút về theo kế hoạch.

Quân lính của Thảo Cứu chạy được hai dặm thì từ một bãi lau xuất hiện thêm một đoàn quân xông ra. Một viên tướng mặc áo vải, tóc tết gọn gàng, chân đi giày rom, mặc chiếc áo tơi bằng da, dáng người cao lớn, cũng râu rậm, mặt vuông, ngược tầm thước, đôi mày sâu róm cầm chiếc gậy chạc ba đón sẵn quân của Thảo Cứu.

Thảo Cứu không khỏi bất ngờ, ánh đuốc hắt vào khuôn mặt của viên tướng người nam kia. Họ Trình hét lớn:

- Thì ra mày chính là thằng Lợn râu rậm ở Ninh Sơn. Tao phải giết mày.

Gã râu rậm này là kẻ thế nào? Phải chăng bọn Thảo Cứu, Từ Huyền bị mắc mưu của quân Nam Việt. Chương sau sẽ tỏ.

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 88: Nước Mắt Chảy Ngược Trời Xanh

Phạm Đan cầm gậy chạc ba xông lên thúc vào cổ con ngựa chiến, Thảo Cứu ngã ngựa. Vốn kẻ học trò không quen đánh trên lưng ngựa, Thảo Cứu chạy tới giành một con ngựa từ một viên phó tướng rồi lệnh toàn quân rút lui.

Phạm Đan nhảy lên lưng một con ngựa, vịn cổ một tay giám quân giành lấy ngựa của hắn. Phạm Đan thúc ngựa đuổi theo Thảo Cứu mặc cho quân lính

bủa vậy. Đội quân bọc hậu của họ Trình xua giáo mác chặn Phạm Đan nhưng không cản nổi sức quân người Nam cầm gậy gộc mái chèo đang hùng hục khí thế.

Hơn ba nghìn lính của Phạm Đan trên bờ dưới sông theo lời chủ tướng đuổi họ Trình về phía nam. Nửa đêm giá buốt, quân lính của Phạm Đan phân nửa chỉ có chiếc áo tơi bằng dạ vẫn hùng hục đuổi theo quân đội Tống Bình.

Đoạn đi qua núi Tiên Lữ, Trình Thảo Cứu cho quân hô hét đốt cỏ khô cháy sáng rực phía chân núi. Quân từ trên núi xông ra chặn đường quân của Phạm Đan. Nhân lúc quân khí thế cao ngút, Phạm Đan tiếp tục cho quân giao chiến.

Bọn quân Tống Bình bất ngờ trước sức chiến đấu của quân Nam Việt, dẫu cho đội quân ấy thiếu thốn cực cùng nhưng uy vũ chẳng hề kém cạnh quân Tống Bình. Quân đội Tống Bình bị bắt giết lên đến cả trăm người, bị thương vô số.

Quân của Trình Thảo Cứu tiếp tục xuôi về phía nam do kế hoạch chặn đánh quân họ Phạm ở núi Tiên Lữ bị đổ bể. Chạy được chừng năm dặm, quân đội của Phạm Đan đột nhiên không đuổi theo nữa.

Sương muối mỗi ngày một giá, tiếng gà gáy đêm le te báo đã canh tư. Trình Thảo Cứu cũng đã thấm mệt nghĩ rằng quân Phạm Đan chắc có kẻ báo tin nên không thấy đuổi theo liền sai quân bỏ giáo mác lấy gạo ra nấu cháo.

Đám quân nhu vừa mang gạo ra khỏi những bị lớn thì từ phía nam đi lên, một ngà từ cánh đồi bên trái cũng đã kéo tới. Thảo Cứu đang hí hụi nường củ khoai lang nghe tiếng quân lính liền giật mình đứng dậy. Vết nhọ lem nhem vẫn còn dính trên mặt, họ Trình quát tháo:

- Đám quân ăn hại. Lúc bọn ta bị rượt thì chẳng thấy đứa nào. Bây giờ bọn giặc ấy chạy về phía bắc rồi thì lại tới đây. Mà đứa nào sai các người rời khỏi đồi ấy?

Một tên lính hốt hải quỳ xuống bảm lại:

- Bảm đại nhân. Tướng quân Từ Huyền sai người cấp báo cho bọn tôi phải rời khỏi đồi ngay lập tức. Quân của đại nhân bị vây hãm ở núi Tiên Lữ khẩn cấp cần giải nguy.

Thảo Cứu nhòe nhoẹt mắt vì khói cay sống mũi, lấy vạt áo kéo cao lên rồi lau đi vết nhọ trên mặt. Thảo Cứu xông tới đập vào vai tên lính báo. Hấn ngã ngửa, mặt mũi xỏ ra đầy máu đỏ. Đồ Tre ăn miếng khoai rồi nghẹn ứ trong cổ họng nói không ra hơi, trợn mắt xua kiếm nhìn cổ quắt nạt đám ngu binh:

- Bọn dốt nát các người. Lại bị bọn quân người nam lừa cả rồi. Mau mau rút quân về núi Trầm yểm trợ cho Từ Huyền.

Bọn quân nhu vội thu bát cháo còn đang dở trên miệng đám lính. Cả đám quân lao nhao giận lắm nhưng chẳng kẻ nào dám mở miệng phản đối.

Quân phía nam nghe lệnh của họ Trình tiên phong dẫn binh đi tới núi Trầm. Đồ Tre uống hai vại nước ấm mới thông được cổ họng lập tức sai toàn quân hành quân phía sau tiến về núi Trầm, họ Trình vẫn nghĩ trong đầu rằng Từ Huyền đang bị bao vây.

Đám quân tiên phong đi qua một ngôi chùa dưới chân núi nghe tiếng chuông điểm giữa canh liền dừng lại. Cả đám quân núp phía ngoài ngôi chùa trông lên núi thấy vẫn lặng như tờ.

Một tên cười ngửa quay lại báo cho họ Trình. Đồ Tre nghe tin biết núi vẫn an yên liền sai người tới báo cho họ Từ biết quân của họ Trình đã về dưới chân núi, quân Phạm Đan không đuổi theo nữa.

Phía trong gian chùa thoang thoảng mùi nhang thơm đưa theo làn gió tới đám quân Tống Bình đang phục phía ngoài. Trình Thảo Cứu thông dong bước vào cửa chùa, vẫn cảnh ảo mờ trong tiết giá đông. Phía trong chùa có tiếng mõ tụng kinh, ánh sáng lấp lờ từ chiếc đèn dầu phụng làm cho tâm dạ của họ Trình bỗng nhẹ tênh, dựa vào gốc thị mà mở gáy hôn bay.

Thảo Cứu nhớ lại khi trước ở Đại Đường Nam tự, họ Trình vẫn thường ngày lên lút mang thư, mang gạo vào cho họ Mã. Biết sau gian lớn đại tự là một ngôi chùa nhỏ có gốc thị trước cổng, mấy lần Thảo Cứu ngủ quên ở đây. Cũng nhờ may được vị tiểu hòa thượng chùa ấy độ lượng thương tình cùng sư Cầm Thành bao dung cho ghé ở chùa mà thoát tội mấy lần.

Sau này chiến trận liên miên, Thảo Cứu cũng chưa từng ghé lại chùa ấy tìm viên tiểu hòa thượng và hai vị thiền sư ở chùa ấy. Đang lơ mơ dựa gốc thị vẫn cảnh, họ Trình nghe tiếng chân thỉnh thỉnh từ gian chùa trong bước ra cửa.

Có bóng người ngó trước nhìn sau, Thảo Cứu liền núp vào phía sau gốc thị. Tiếng thì thảo theo gió vọng ra:

- Nói khẽ thôi. Trên núi có quân Tống Bình. Cần thận kéo lộ hết cả bây giờ.

- Lúc canh ba bọn ta bắt được một tên đi tuần, lấy mũ áo đến đây đồi phía tây lừa đám quân ở đấy đi về phía bắc hết cả rồi. Bọn Từ Huyền nhát như thỏ đế, khi này ta lên núi báo với hấn hấn lập tức sai quân thủ chặt núi. Phen này ta sẽ đốt cả quả núi này cho bọn chúng thành đám chuột quay hết cả lũ với nhau.

- Vậy Phạm Đan anh ấy thì sao? Nguyễn Hợi đợi ở Ninh Sơn đang tập hợp anh em chuẩn bị phản kích.

- Phạm Đan ta đã cho người vượt sông đi theo bờ phía đông để báo tin. Quân Tống Bình phía bờ ấy đã rút hết về nam nên không bị phát hiện ra, chắc chỉ nửa canh nữa là sẽ tới.

Trình Thảo Cứu vò tay, nắm thật chặt rồi đâm mạnh vào gốc cây. Đờ Tre hậm hực trong lòng "Bọn giặc chó dám lừa quân ta. Ta sẽ cho bọn mày phải chết!"

Tiếng huýt sáo bỗng xua đi âm thanh tĩnh lặng trong đêm. Năm mươi tên lính cầm giáo mác vây chặt chùa rồi xông vào bắt giữ cả thầy tám người. Thảo Cứu chặt đứt một thân cây mây, tước lớp vỏ gai làm chuỗi rồi vút mạnh vào mặt hai gã đứng đầu:

- Bọn chó má gian manh. Khai mau, trong quân ta còn kẻ nào trà trộn? Không từng đứa sẽ máu chảy đầu rơi.

Từng vết lằn vết xước trên lưng và cả những khuôn mặt má hóp gò cao đầy những vết bầm tím. Ngất đi rồi tỉnh lại bằng nước lạnh buốt giá.

Không cạy được lời nào từ tám người ấy, Thảo Cứu lập tức hội quân, chém đầu tất cả tám người treo lên cây thị để giương uy. Đám sư tăng chỉ biết lầm nhảm niệm kinh "Nam mô a di đà phật. Thiện tai!" mà chẳng dám hé răng một lời.

Thảo Cứu sai một viên bộ tướng cùng hai mươi lính canh gác ngôi chùa. Đờ Tre tự dẫn binh hướng về tây mai phục quân Phạm Đan đi tới. Cứu sai hai trăm lính giả bị thương lê lết ở bãi đất hoang, đốt lửa sưởi ấm và cháo lã lúc canh năm.

Ba trăm quân mai phục phía đông nam núi Trầm cùng với Từ Huyền giữ chặt núi. Năm trăm lính khác đi về phía đông men theo bờ sông Đáy tới Vực Ninh hồng bao vây đám dân làng ở đấy.

Hai khắc từ lúc Thảo Cứu sai hai trăm lính đốt lửa dưới chân đồi. Quân của Phạm Đan đứng như lời bọn người kia nói đã xông tới hò hét giết họ Trình.

Hai trăm quân của Thảo Cứu nháo nhác, Phạm Đan xua quân truy quét quân họ Trình. Đứng giữa dãy đồi phía tây và núi Trầm bên trái, Phạm Đan quay ngựa một vòng cảm giác lạnh thình đến gai người.

Phạm Đan cho quân rón rén từng bước đuổi theo, hai trăm quân đứng phía sau bọc hậu. Một mũi tên bất chợt qua gáy, quán vào đuôi ngựa khiến ngựa hí vang. Phạm Đan hò hét quân cẩn trọng. Từ bốn phía nó bắn ra như mưa, quân họ Phạm trúng tên vô số.

Từ núi Trầm, Từ Huyền xông ra, đồi phía tây Thảo Cứu hô hào. Phạm Đan giữ quân không bị loạn, chống trả quyết liệt. Quân của họ Phạm bị chia làm ba đoạn. Đoạn phía nam Phạm Đan phá vòng vây thoát được sai quân lính đi theo hướng về Ninh Sơn.

Đoạn phía bắc, quân lính không có người cầm đầu nên người nào người nấy thực thân chạy về núi Tiên Lữ. Tới chân núi dừng được một khắc, quân của Từ Huyền đuổi theo bất kịp. Nhiều quân lính bị kiệt sức chống trả đều bị giết chết. Phần còn lại hơn bốn trăm người chạy về phía bắc thì gặp quân của Đặng Hoài tiếp viện.

Đoạn quân ở giữa không sao thoát khỏi được vòng vây quân Tống Bình quá đông nên liều chết đến cùng. Hơn sáu trăm lính bị giết, gần ba trăm người bị thương đầu hàng quân Tống Bình.

Phạm Đan dẫn binh đi, vừa chạy vừa ngoái đầu trở lại trông theo. Tới Ninh Sơn, Phạm Đan hồ hởi ra chạy tới đón người anh em đang đứng chấp tay sau hông, oai nghiêm ở phía gốc cây đa lớn trước đình làng. Nguyễn Hối cắn rầu, lắc đầu mà không nói được lời nào như ý muốn cản Đan không chạy tới. Đan không hiểu ý vẫn lao tới, mặt nhem nhuốc hăm hở:

- Thăng Lợn Nguyễn Hối đây rồi. Chú làm gì mà cứ ư ừ trong miệng mà lại không chịu chạy ra đón ta. Trời rét như thế này mà không chịu mặc chiếc áo toi vào. Chú chê áo toi của quân ta làm từ gốc dạ có phải không. Cứ đứng chấp tay phía sau hông như vậy mà không mồm à. Bọn quân Tống Bình phen này sẽ trúng kế mà đuổi theo quân ta về phía bắc. Tới huyện Thái Bình rồi bọn chúng sẽ bị họ Đặng bày mưu bắt giết hết cả thôi.

Một tiếng hét lớn khiến Phạm Đan giật mình lùi về phía sau:

- Anh Đan lùi lại.

Từ phía dưới chân Hối hai bên có hai tay võ sỹ người đô con, khá thấp nhưng thân thủ nhanh nhẹn cầm kiếm hắt tung đám dạ lao về phía họ Phạm. Họ Phạm tránh được một mũi kiếm nhưng bị trúng một chém bên vai trái. Chàng ôm vai lùi lại.

Trong cơn giận dữ, chàng gào thét, máu càng chảy ra nhiều hơn. Một tên lính cầm mảnh vải xé từ chiếc quần mỏng tang trên người hấn vội vàng quần lấy vết thương cho Đan. Đan chậm rãi lùi lại phía sau, cầm chiếc gậy chạc ba.

Từ trong đình đi ra, cả chục ngọn đuốc được thắp lên. Mấy chục anh em người đầm Nhất Dạ ngày trước theo Phạm Đan bị bắt trói được dẫn ra. Phía trước mặt Nguyễn Hối là một hố lớn ở dưới đây chông tre, phía trên đan đây cành khô và cỏ khô. Một tên từ phía sau Nguyễn Hối cầm thanh kiếm sắc chỉ tro:

- Họ Phạm người số chưa chết thì anh em người sẽ phải chết.

Nói rồi, hấn đập trúng lưng Nguyễn Hối, Nguyễn Hối ngã ra phía trước rơi xuống hố chông sắc nhọn. Cả mấy chục anh em người đầm Nhất Dạ cũng bị đám quân Tống Bình hắt cả xuống phía dưới hố ấy. Già trẻ gái trai trong làng vì mang tội chứa chấp quân phản loạn cũng bị đám lính đó dùng đuốc thiêu rụi hết thảy. Không một mạng người sống sót trong bão lửa hung tàn.

Bọn chúng châm lửa đốt hò reo nhảy múa, tươi cười trước mặt toàn quân họ Phạm. Đan lúc ấy mất máu nhiều, ra công ra sức hò hét đám quân xông lên chiến đấu mà chẳng kẻ nào dám xông lên. Phía đình làng, cây đa lớn cũng đổ rầm xuống chẵn ngọn lửa dữ dội kia hắt vào trong đình.

Nước mặt nhòe nhoẹt, sống mũi còn nhức không sao mà thở được. Phạm Đan gắng gượng cố níu chân bọn tàn quân quay lại chống trả bọn lính Tổng Bình. Viên hộ tướng người Đồ Động ôm lấy Phạm Đan, cố giữ Đan trên lưng ngựa rồi thúc ngựa về phía tây đi theo lối mòn phía bắc thành Đồ Động. Nhờ người ấy thông thuộc đường đi mà Đan thoát được mũi giáo của quân Tổng Bình.

Suốt từ lúc bấy cho đến canh Tỵ gần trưa ngày hôm sau, Đan luôn miệng gào thét giữa quân doanh. Chàng ngất lên ngất xuống đòi gặp lại những người anh em suốt cả chục năm nay gắn bó với nhau nay lại bị giết bởi đám quân hung bạo.

Viên hộ tướng an lòng họ Phạm

- Mong tướng quân hãy nguôi cơn thương tiếc. Những người anh em đó vì nghĩa dũng diệt thân, tinh thần đáng khâm phục. Mong tướng quân hãy bình tâm, vượt qua tiếc thương mà lấy lại khí thế ba quân cùng các tướng khác đuổi quân địch báo thù.

Phạm Đan sai quân lính mặc áo tang, chặt ba cây trầm hương trên núi để thấp lửa tưởng nhớ những anh em đã khuất. Hết canh Ngọ, củi cháy đã tàn. Phạm Đan sai quân đi về huyện Thái Bình.

Đan thất thần vắt vẻo trên lưng ngựa, nhìn mây trắng bay trên bầu trời như đang đùa vui giữa cái nắng hanh của giữa mùa đông giá. Khi ấy chàng lại nhìn về phía đông, vết thương dầm máu, giọt lệ lăn trên gò má sạm rồi tự nhủ lòng mình:

"Nam nhi chí lớn khắp muôn nơi

Lòng thất quân nhìn mây trắng trôi

Dừng sĩ bao năm chia đôi rét

Anh hùng những tháng sẽ buồn vui

Đông kia buốt giá nào đâu tỏ

Tâm dạ thân hồn máu sục sôi

Giận lắm anh em nơi cực lạc

Chẳng lời già biệt lúc chia phôi..."

Đám tàn binh của Phạm Đan đi về phía bắc, đến canh dậu thì về tới thành huyện Thái Bình. Phạm Đan xuống ngựa, cúi gằm mặt bước vào. Cái giá rét chẳng khiến chàng để tâm, chàng đi mà hồn ở nơi nào. Mã Tước trên cổng thành nhìn thấy Phạm Đan đi từ phía nam tới mà không khỏi lắng lo.

Mã Tước trong thành ngóng tin quân của Đặng Hoài suốt cả ngày qua mà canh cánh trong lòng chẳng ăn chẳng uống. Lúc tối trời ngày hôm qua, Tước còn trúng phong hàn nhưng vẫn chẳng chịu dưỡng bệnh. Trong người cảm thấy nóng ruột suốt cả đêm qua e có chuyện chẳng lành. Tước hỏi Đan đang thất thủ tiến lại gần:

- Anh Đan. Có chuyện gì chẳng lành rồi phải không? Trông bộ dạng anh quân tướng nào còn nghĩ đến chuyện giết địch.

- Phải. Ta vô dụng, chẳng có tài cán gì cả.

Tước cau mày trách giận:

- Phạm Nô Đan. Anh nói vậy là ý gì? Đặng Hoài đâu? Sao quân anh lại chỉ còn có vài trăm người? Mà lại đi từ phía nam tới.

Đan hất cổ xuống dưới chân thành:

- Thì chỉ còn có chừng ấy thôi. Chết hết cả rồi.

- Thế còn Đặng Hoài?

Phạm Đan ho sù sụ, mảnh vải quần vai lại bị xộc xệch, máu dầm qua áo giáp giấy và áo choàng vai. Tước nhăn nhó mặt mày quay ngang quay dọc nhìn về phía đông xem chờ tin quân của Đặng Hoài. Biết Đan bị thương, Tước biết chuyện chẳng hay đã xảy ra rồi sai người cho Đan vào phía trong huyện nha nằm dưỡng thương.

Nghe hộ tướng của Phạm Đan bẩm lại, Mã Tước càng thêm lo lắng. Suốt cả buổi chiều Tước quay ra quay vào sai người đi thám thính liên tục nhưng chưa thấy kẻ nào về.

Chỉ có tin từ phía bắc, La Phục Châu quân lính của Quách Thôi tiếp tục công phá. Phía quân Man Hoàng, Ma Cao Dực vẫn chưa có động tĩnh gì để tiếp viện. Các cánh quân của Dương Chí Liệt đang chống trả lại với quân chủ lực họ Hàn do Hàn Ước cùng người cháu Hàn Lâm đang liên tiếp tấn công. Châu Nam Từ, sau khi Bạch Hạc thất thủ, Hòa Cước Túc Đình Tráng buộc phải giữ binh ở đấy. Gia Ninh cũng rất nguy cấp, Triệu Cường bị đám người cũ của họ Vương lật lọng e sẽ chẳng thể chống cự lại sức quân của Triều Đình.

Tình thế rất bất lợi cho quân đội họ Dương. Trận ở huyện Thái Bình này sẽ là nút thắt cho thế cục lúc bấy giờ nên Mã Tước càng không thể tinh tâm mà có thể chờ đợi.

Sốt sắng về tin từ quân của Đặng Hoài, Mã Tước quyết định sai năm trăm lính mở cửa thành đi về phía đông. Tiếng cổng thành vừa mở, Mã Tước trông ra xa thấy khói bụi mịt mù. Đúng lúc đó hai tên viên thám trở về thành cấp báo:

- Báo! Quân của tướng quân Đặng Hoài rạng sáng nay đánh nhau với quân Tổng Bình một trận quyết liệt bên bờ sông Đáy. Quân của tướng quân Phạm Đan bị bắt giết phân nửa, tướng quân Đặng Hoài không hay biết Phạm tướng quân đã bị chết hay chưa nên tướng quân Đặng Hoài buộc phải lui binh về thành huyện Thái Bình. Phía sau thế quân địch rất mạnh, không thể chống cự được.

Mã Tước mừng rỡ:

- Hay lắm! Quá hay rồi.

Cớ sao Mã Tước lại mừng vui trước thế địch rất hung hãn? Liệu kế hoạch của Đặng Hoài có thể hòa thiêu đám quân Tổng Bình hung hãn kia vẫn còn đương ngờ. Chương sau sẽ tỏ.

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 89: Nhất Dạ Trạch Thủy Tướng Phóng Hỏa Thiêu Vạn Binh

Bọn bộ hầu thấy thấy Mã Tước phản ứng trước thế địch mà lấy làm lạ. Mã Tước tắt nụ cười rồi lấp bắp giải thích:

- Ý ta là quân địch không biết Phạm Đan vẫn còn ở đây. Bọn chúng sẽ càng dễ bại.

Tước sai người đóng chặt cổng thành, sai bọn lính tinh nhuệ trốn nấp trên những kèo nhà dân và các mái dạ trọng thành. Còn đám quân già yếu đứng trên thành và giữ cửa thành để chuẩn bị thực hiện kế sách đã định từ trước.

Đặng Hoài chạy tới phía chân cổng thành cùng với hơn bốn nghìn quân xin được vào thành. Quân của Từ Huyền và Trình Thảo Cứu áp sát ngay phía sau đứng cách xa chừng một dặm hồ hào. Mã Tước trên thành nói vọng xuống chối lời của họ Đặng. Hoài dưới thành phân trần:

- Mã Tước chớ có lo, với hai nghìn quân trong thành chỉ bằng mở cổng thành cho quân ta vào hợp thành sáu nghìn binh mã sẽ giữ được chắc thành.

Đặng Hoài ra dấu cho họ Mã, họ Mã hiểu ý càng nói lời kiên quyết:

- Thôi khỏi. Mở cổng thành quân địch phía sau áp sát sẽ rước họa vào thân. Chỉ bằng tướng quân chạy về phía tây, có viện quân từ Vạn Hoàng và Trường Châu tới sẽ cứu được. Thành huyện Thái Bình này cứ để tôi lo. Sức địch vạn quân không phá nổi thành huống chi địch chỉ có hơn nửa vạn.

Đặng Hoài tỏ ra hậm hực đành cho quân chạy men theo chiếc hào đi vòng qua phía nam. Quân vừa rút về phía tây thì quân đội Tổng Bình cũng vừa cập tới. Từ Huyền phía dưới thành cười lớn, chỉ mũi giáo lên thành nói:

- Bọn giặc có người Nam các người xem ra cũng chỉ là một lũ ham sống sợ chết. Thành lớn như vậy mà lại bo bo giữ quân mình, đuổi quân đồng minh đi không cần biết sống chết.

Mã Tước từ trên thành nói vọng xuống:

- Mặc xác quân bay chửi bới. Ông không màng đến. Có giỏi thì xông lên đây.

Dáng người tầm thước vừa phải, giọng nói đặc sệt xứ Thang Châu, một người từ trong đội binh mã Tổng Bình bước lên nói vọng lên:

- Mã tiên bối. Lâu ngày không gặp anh. Hóa ra anh vẫn còn sống, lại là tướng cho giặc man.

Mã Tước nheo mắt dưới ánh nắng chiều đông, gió heo may thổi khiến nhoe cay con mắt. Tước sức nhớ ra viên tiểu đồ theo Tước học việc ở Tổng Bình. Tước bối rối, lấp bắp giữa ba quân:

- Nhà... nhà người là kẻ nào?

- Đại ca quên tôi rồi sao. Thăng tiểu đồ Thảo Cứu, mà đại ca vẫn gọi là thăng Đồ Tre đây.

Tước toát mồ hôi giữa ngày đông, cả người ngứa ngứa. Tước cố gắng định thần lại rồi nói xuống:

- Ra là Đồ Tre, Thảo Cứu. Ngươi theo ta học điều hay lẽ phải, có sao lại đi theo đám tham quan?

- Kẻ khiến dân oán thán ở Tổng Bình là họ Dương. Đầu đầu đám dân ấy cũng nói vì họ Dương mà Đại La tàn tạ. Nếu không phải triều đình Trường An thì đám dân Tổng Bình đã bị họ Dương đó giết sạch vì nghi ngờ bọn chúng.

Họ Mã lui vào phía trong, không đối đáp với những người quen cũ. Viên hộ tướng nghe lệnh sai quân bắn nỏ xuống dưới thành. Quân đội Tổng Bình lùi ra xa.

Từ Huyền bàn với Trình Thảo Cứu định đuổi theo Đặng Hoài thì Đồ Tre cản lại:

- Bọn gác ấy không có gì đáng ngại. Đẹp châu Phong, đẹp Đỗ Động rồi thì ắt sẽ tự tan. Nay ta được giao phó huyện Thái Bình, cứ hạ trại ở đây. Nội sớm mai sẽ chiếm được huyện thành. Thành này tuy không phải là thành bé nhưng lương thảo ở đây phải chờ cấp viện từ châu La Phục. Mà La Phục lại bị quân Quách Thôi đánh phá cả tuần nay. Lương trong thành chắc chắn sẽ chỉ đủ hết ngày mai.

Từ Huyền nghe theo, sai quân hạ trại bao vây tứ phía thành huyện Thái Bình. Chập choạng tối, Thảo Cứu cho gọi hai người Hoành Trinh và Quân Đồ tới trại. Đồ Tre nói:

- Hai anh trước cùng với Mã Tước được quan đô hộ tin cậy cũng là chỗ thân quen. Nay ở trên thành nghe sắc mặt anh ấy không tốt khi gặp những người từng thân quen với anh ấy như tôi. Giờ hai anh có thể giúp Đồ Tre tôi vào trong thành thuyết phục anh ấy hàng quân ta để tránh khỏi tội phản nghịch, cũng là tránh cái tội chết.

Hoành Trinh nhìn Quân Đồ rồi nói:

- Là chúng tôi sao?

- Chẳng nhẽ lại là Đồ Tre. Ở trước ba quân, bọn chúng thấy rõ cái mặt của Thảo Cứu rồi, bọn gác thành trông thấy có khi đã giương nỏ mà bắn chết ta rồi. Hoành Trinh và Quân Đồ hai anh hãy cố nói cho khéo mà vào trong thành khuyên nhủ anh ấy.

Hai người đó gật đầu nhưng trong lòng không khỏi bồn chồn. Đoạn đi ra khỏi trại, Đồ Tre chạy tới đưa cho hai người đó một lá thư. Đồ Tre dặn dò:

- Thảo Cứu đưa cho hai anh lá thư này. Hai anh đi về phía tây, ở đó có cổng thành nhỏ, chỗ ấy không có quân của ta bao vây nên sẽ bớt bị bọn lính ở chỗ ấy nghi ngờ.

Quân Đồ gật đầu rồi ghem lá thư vào trong tay áo. Hoành Trinh cũng dắt ngựa đi theo. Đi được nửa canh giờ, hai người đã tới được cổng thành phía tây. Hai người đập cổng thành xin vào. Dù nghe thấy giọng Giao Châu nhưng quân của Mã Tước vẫn dò xét rất kỹ. Một tên lính lệ trên cổng thành ném đuốc xuống.

Trình nhặt soi từ trên xuống dưới, hai người lách thếch mũi áo, miệng lấp bắp:

- Bọn chúng tôi là người quen cũ của Mã đại nhân. Mong các anh thưa với đại nhân cho chúng tôi vào trong thành trú nhờ. Ngoài kia hai bên đánh nhau bọn chúng tôi chẳng còn chỗ trú thân.

Tên lính gác thành nói nhỏ với một tên lính đang đi tuần ở phía bên trong thành đi báo họ Mã. Hai người kia vẫn đứng dưới cò ro, hơ lửa trên đuốc cho khỏi tê tái thì thoàng lại liếc lên nhìn bọn lính đang tròn trừng nhìn hai người.

Thêm nửa canh giờ nữa trôi qua, có giọng nói đã từ rất lâu mới được nghe lại từ phía trên cổng thành đang đứng giữa hai tên lính cầm khiên gõ nói vọng xuống:

- Hai người phía dưới đó là ai? Có việc gì cần gặp ta?

- Là bọn tôi đây. Hoành Trinh và Quân Đồ đây.

Mã Tước trong thoáng lát chưa nhớ ra nhưng rồi nhìn hai khuôn mặt phía dưới Tước đã nhớ ra. Tước sai người ném đuốc bắn nỏ ra xung quanh, không có động tĩnh gì Tước mới sai người mở cổng thành cho vào.

Ba người hàn huyền hồi lâu, kể lại chuyện cũ từ thời quan đô hộ Trọng Cổ. Sau đó loạn lạc họ Hoành và họ Quân đến Đại Nam tự, Mã Tước trốn được ra ngoài còn hai người kia ở bên trong tự ấy. Dầu biết kế của bọn Long Trạch, Giả Thưởng tiếp tay cho họ Quế vào Tổng Bình nhưng hai người ấy cũng buộc phải đi theo.

Trong lúc ngà say câu chuyện, Quân Đồ lấy lá thư trong tay áo ra đọc qua một lượt rồi cười phá lên. Mã Tước hỏi Đồ cười có ý gì. Đồ đọc lớn lá thư:

"Đại ca Mã Tước – đô đốc Thang Châu!

Năm xưa, kẻ học trò có đức hiếu học mà được đại ca nâng đỡ, tình cảm thấm thiết suốt cả một quãng đời. Nhớ có lúc kẻ học trò này trái tính trái nết mà đại ca khuyên răn chỉ bảo nhiều điều hay lẽ phải ấy thế mà tránh được thị phi.

Thuở đại ca về Tổng Bình phục dịch cho quan đô hộ, kẻ học trò non kém lẽo đẽo khắp mặt nước sông Cái theo quan huyện Tổng Bình đi thu tô, vào núi

Nùng tìm bọn nọ sưu. Sau giấc nam nổi dậy, anh em ta thoát được cái tội chết. Nhờ anh khôn khéo mà được bọn ấy tin dùng tới Đại Đường Nam tự làm mật thám. Bấy giờ gian nan biết nhường nào.

Trăm trận đòn roi, suốt cả tuần bị bỏ đói, nhờ phúc đức dày mà em tìm được lối vào trong ấy bón cơm cho anh. Anh thoát ra được cũng là lúc anh em ta mất sợi dây liên lạc bởi trước đó em đã bị dày về Phúc Lộc.

Mấy năm sau có cơ hội về đất Tống Bình, em nghe người ta nói anh tìm thằng Đồ Tre nhưng đã chẳng còn ở chỗ quán rượu cũ anh vẫn hay ghé tới, khi đến Tống Bình anh nhờ người quen gửi em ở đó. Nghe tin ấy mà cổ họng sao nghẹn ngào, nước mắt chẳng thể cầm được.

Ấy vậy mà đã gần chục năm rồi, em cố gắng dò hỏi tin tức về anh. Người ta chỉ nói anh theo giặc phản loạn. Nay đứng trên thành trông anh thật oai dũng, đáng người chẳng khác ngày anh làm đô đốc ở Thang Châu. Chỉ có điều mái tóc anh chấm bạc, đôi mắt nhìn thẳng Đồ Tre ở dưới. Chắc anh cũng thấy như em vậy, nghẹn đắng trong cổ họng này mà chẳng thể nói ra.

Đồ Tre rút gan rút ruột, nói lời chân tình với đại ca. Mong anh hiểu cho nỗi tâm tình của ngu đệ. Hay quay đầu, Cứu em không muốn trông thấy người anh cả rơi đầu trước toàn quân.

Hai người Hoành Trinh và Quân Đồ cũng tâm can ấy mà tới khuyên nhủ anh. Anh có giận cũng đừng trách mắng họ. Mong tin đại ca như ngày xưa ngóng ngu đệ ở Tống Bình.

Ngu đệ, Đồ Tre Trình Thảo Cứu."

Mã Tước mắt mở mắt nhắm, rượu òng ọc từ vò rượu đổ ra. Ba người rượu ôm nhau cười khanh khách, nói vu vơ ngâm thơ rồi nói tục vang vang.

Nghe thấy huyền ảo, Phạm Đan choàng tỉnh giấc, cảm kiếm sắc xông thẳng tới điện phủ. Thấy hai người lạ mặt Đan quát mắt mắng:

- Hai tên kia các người là kẻ nào? Dám chuốc say chủ tướng của quân ta?

Hai người mở mắt xua tay nói:

- Anh chàng kia râu rậm trông thật kỳ lạ. Lại bó vải trắng ở quanh vai?

Mã Tước gàn tay, mắt lơ đãng đứng dậy trong hơi men. Người chệnh choáng, họ Mã chỉ thẳng mặt Phạm Đan:

- Cái tên dân chài đáng ghét. Ngươi ăn gan hùm gan hồ à? Dám vào phủ của ta nói lớn.

Chẳng cần đôi co thêm một lời, Phạm Đan liền lấy thùng trời hai tên kia vào cột nhà. Đan sai bọn lính lệ kéo Mã Tước vào phía trong điện. Người Tước mềm nhũn như bún, chẳng có chút sức lực nào. Phạm Đan lầm nhảm "Cái tên họ Mã này, đang chiến trận căng thẳng, địch trước mặt vây chặt tứ phía ấy vậy mà uống say với kẻ lạ mặt đến độ như thế này. Thật chẳng đáng mặt kẻ làm tướng."

Phạm Đan ngồi chiếc ghế chủ tọa trên điện chần chu lại vết thương ở vai. Đan nhìn quanh thấy có mảnh vải dưới sàn liền nhặt lên. Đọc từng nét chữ thanh thoát, Đan hoảng hốt sai quân trời cả ba người lạ.

Viên phó tướng dưới quyền họ Mã là Chu Hồng được Phạm Đan cho đọc lá thư lại thấy Mã Tước say mềm cùng hai tên mật thám kia nên đành tuân theo lời Phạm Đan. Đan nói với Hồng:

- Giặc ngay trước mắt, giặc ở trong thành. Nay nhà anh hãy cắt đầu một đứa, sai một tên lính tráng ra khỏi thành ném vào doanh trại quân Tống Bình để cho cái thằng Đồ Tre ấy biết quân ta không ngu muội như bọn chúng nghĩ.

Chu Hồng nghe theo sai lính cắt đầu Hoành Trinh đang ngái ngủ rồi sai một tên lính dừng cầm ra ngoài thành ném vào doanh trại họ Trình. Quân Tống Bình nhặt được đầu lâu, đứa nào đứa nấy thất kinh.

Từ Huyền bàn với Thảo Cứu, Cứu hay tin giận lắm liền sai toàn quân tập kích công thành ngay trong đêm. Cứu nói trước toàn quân:

- Giặc man gian ác, ta sai sứ giảng hòa, chúng cho giết chết lại còn mang đầu lâu ném vào doanh trại quân ta. Coi quân ta không ra gì. Ta đã có ý khuyên bọn chúng đầu hàng nhưng bọn chúng ngu muội làm ra cái tội ác đáng căm giận ấy.

Đoạn nói tới đó, toàn quân hừng hực hô vang:

- Quyết dẹp giặc nam, phá huyện Thái Bình. Giết.

Gần một vạn quân khí thế xông lên. Từ trên thành, quân đội người Nam bắn nỏ như mưa xuống dưới thành, chỉ trong nửa canh giờ, mũi tên đã hết mà đội quân Tống Bình không tổn hao là bao. Phạm Đan buộc phải sai quân lính đổ dầu xuống chân thành phóng lửa thiêu cháy quân Tống Bình. Từ Huyền sai lính chạy từ cổng đông sang cổng nam, đi tới đâu dầu đổ, lửa bắt theo đến đấy.

Được thêm nửa canh giờ, quân Tống Bình vẫn tiếp tục xông lên dầu cho dầu liên tiếp đổ xuống. Dầu cũng đã cạn, Phạm Đan buộc phải lệnh toàn quân trong thành chống cự quyết liệt trước sức công phá liên tục từ hai phía cổng thành.

Hai cây gỗ lớn, đầu bọc sắt nhọn được quân Tống Bình liên tiếp nhồi vào hai phía cổng thành. Trong vòng một canh giờ từ canh ba tới canh tư, quân

Tổng Bình phá được cả hai cửa thành ồ ạt xông vào trong thành.

Phạm Đan sai lính chống trả được thêm nửa canh giờ thì thế yếu hơn rõ rệt sai quân rút lui về cổng phía tây và phía bắc phá vòng vây của quân Tổng Bình mà tháo chạy. Chẳng mấy chốc cả thành huyện Thái Bình tan hoang.

Từ Huyền sai lính lùng sục khắp thành, quyết không kẻ nào sót lại trong thành còn sống sót. Trình Thảo Cứu trong trận đánh không thấy Mã Tước và Quân Đồ nên đã nghĩ hai người đó bị Phạm Đan trừ khử mà trong lòng giận dữ khôn ta xiết.

Đồ Tre gào thét trong đêm, tìm khắp ngõ ngách, từng gian nhà không thấy một bóng người. Con giận dữ khiến Đồ Tre không còn sáng suốt, sai lính phá nát toàn bộ những gì còn sót lại, từ mái nhà tranh cho đến từng vách đất đã xiêu ngã từ bao giờ.

Mùi dầu cháy khét vẫn còn nồng nặc, quân Tổng Bình không hề hay biết Phạm Đan kia có mưu đồ gì. Từ Huyền sai quân nghỉ ngơi, lệnh đóng chặt cửa thành chờ tin chiến thắng từ các mặt trận khác.

Rạng sáng canh năm ba khắc, tiếng gà gáy vang khiến Đồ Tre chợt tỉnh giấc, họ Trình nghĩ tới Mã Tước vẫn còn canh cánh trong lòng. Trình tiến vào điện phủ với hy vọng có chút manh mối về họ Mã nhưng chẳng thấy. Đồ Tre nhặt được lá thư mà mình viết cho Mã Tước vẫn còn nồng nặc mùi rượu.

Thoáng chốc, Thảo Cứu cũng kiếm cho mình vò rượu uống cho ấm trong tiết trời đông giá. Từ trên nóc nhà có tiếng lách cách, họ Trình đi ra ngoài dò xét. Từ phía tây, quân chạy tới báo:

- Bẩm tướng quân. Góc thành phía tây bỗng nhiên có lửa bốc lên. Gió heo may thổi cháy lan sang cả phía nam rồi ạ.

Trình Thảo Cứu giận dữ quát tháo:

- Bọn chúng bay đưa nào bất cẩn gây hỏa hoạn, còn không mau dập lửa?

Tin liên tiếp báo về, các nhà phía bắc, phía đông từ đâu lửa bốc cháy dữ dội. Phía nam thành rất nhiều củi khô dạ nò bắt lửa rất nhanh, quân không sao dập tắt kịp do nước trong thành không đủ. Bấy giờ Trình Thảo Cứu mới giật mình nhìn lên nóc nhà.

Trên mái nhà phủ điện họ Trình nghỉ ngơi có đến năm tên lính chỉ mặc áo tơ bằng dạ, đóng khố đang cố châm lửa. Từ Huyền chạy tới báo lại cho Thảo Cứu rằng trong thành mỗi nóc nhà có hai đến ba quân lính người Nam châm lửa cháy rồi gây láo loạn trong thành.

Gió heo may thổi mỗi ngày một lớn, cả thành huyện Thái Bình như một chiếc lò thiêu cả nghìn quân lính Tổng Bình. Bọn lính tha hồ giẫm đạp lên nhau, cố dìm ướt cả thân mình để thoát khỏi chiếc lò thiêu ấy.

Từ Huyền cố gắng sắp xếp đội hình đội ngũ trong khi đó Trình Thảo Cứu lăm lăm đi từ phủ điện đi ra chém lấy đầu năm tên lính người Nam. Hai tên hộ tướng ôm lấy Cứu tháo chạy ra khỏi thành.

Chạy thoát khỏi bão lửa, Cứu bị cháy mất một cánh tay. Thảo Cứu dặn bọn bộ tướng phé đi, đưa nào đưa nấy không dám. Từ Huyền đành phải rút kiếm chặt rời cánh tay bị cháy của Đồ Tre. Đồ Tre kêu gào thảm thiết, nước mắt chảy ròng nhìn đám quân sĩ đang cố sống cố chết thoát khỏi bão lửa.

Ở phía ngoài, quân của Đặng Hoài đã chờ sẵn hai cổng phía bắc và phía đông. Quân lính Tổng Bình chín phần thương vong đến tám. Còn lại đám tàn binh theo Từ Huyền chạy về phía nam. Một đám người ngựa khoảng ba mươi người theo Thảo Cứu chạy về bắc hồng chờ viện binh từ châu La Phục và châu Phong.

Phạm Đan sai quân mai phục suốt dọc đường đi. Hơn chín trăm tàn binh còn lại hơn nửa chạy thoát khỏi vòng vây của nghĩa quân người Nam. Từ Huyền cầm đầu cầm cố chạy vẫn ngoái đầu lại hỏi bọn bộ tướng:

- Quân Nam còn đuổi theo nữa hay không? Hai bên còn mai phục nữa không?

Sau trận Thái Bình, Từ Huyền bị ám ảnh bởi lửa. Hễ nghĩ thấy mùi dầu hay đám quân châm lửa Huyền lập tức sai chạy đi. Từ Huyền bị bọn bộ tướng Hàn Ước đuổi khỏi quân ngũ về đất Chu Diên sống thêm được vài năm. Nghe dân chúng huyện ấy kể lại, vợ Huyền đốt rom trong nhà đun cháo cho chồng ăn, Huyền thấy lửa kinh hãi vội chạy ra bờ sông Luộc, hương Đa Cương dìm mình dưới sông rồi chết đuối.

Trình Thảo Cứu sau trận thua trước quân đội người Nam cố đi tìm viện quân, trong vô vọng đã bỏ trốn vào rừng sâu. Theo vết máu, người ta tìm thấy một cái xác chỉ còn một cánh tay ở bìa rừng núi Tàn.

Nghe dân vùng ấy kháo nhau rằng bọn chúng đi qua chỗ ấy hay trông thấy một người thấp nhỏ đang lúi húi chặt cây cứ thấy người là biến mất. Sau đó dân ở núi ấy dựng bia mà thờ thì mới hết.

Sau này nhắc đến trận đánh ở huyện Thái Bình mùa đông năm Mậu Tuất, dân Nam vẫn thường hồ hởi đọc mấy vần thơ:

"Gió heo phương bắc thổi về nam

Trám trắng đầy sân, sen úa tàn

Đông đã đi qua hay mới đến?

Lá thời xanh mướt ngả vàng cam
"Kiêu binh tất bại" xưa nay đúng
"Thấu ngã tri thù" phá giặc tan
Vạn kiếp thiên thu chẳng gột hết
Thái Bình ngọn lửa giết gian tham

Văn Lang đất thuở hồng hoang
Vạn Xuân, Âu Lạc, Lĩnh Nam oai hùng
Ngàn năm đói khổ bần cùng
Bao nhiêu trận đánh lấy lừng sử xanh
Mê Linh nữ tướng tung hoành
Liên Châu Hợp Phố ghi danh anh tài
Hùng Sơn Hắc Đế giương oai
Đường Lâm Bồ Cái nào ai sánh bằng
Giặc kia tham ác hung hăng
Vạn quân kéo tới cuốn phăng đất trời
Bạo gian chẳng được lòng người
Trời xanh thấu tỏ, đất thời chẳng dung
Một đêm sương gió mịt mù
Thành cao lũy đất bỏ không cho thù
Canh năm gà gáy âm u
Tiếng kêu thẳng thiết hòa thiêu Thái Bình
Vạn quân hùng mạnh kiêu binh
Lưỡi khua ba tác họ Trình trá gian
Nào ngờ nghĩa tướng Phạm Đan
Dùng mưu họ Đặng quân Hàn thua to
Đại quân triều Bắc lắng lo
Nghĩa quân Nam Việt chẳng cho lối về..."

Liệu rằng cánh quân phía tây thất bại ê trề có làm cho đám quân Tống Bình sợ hãi? Chuyện còn đang bỏ ngõ, chương sau sẽ tỏ.

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

Chương 90: Quách Thôi Chui Quan Tài Tháo Chạy

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ mười tám

Huyện Thái Bình, thiêu đốt vạn quân Hàn

Thành Gia Ninh, Lý Toàn thương kẻ tội

Chương 18.5 Quách Thôi chui quan tài tháo chạy

Lại nói quân của Hàn Ước, sau khi nghe tin Thái Bình bị quân Nam hỏa thiêu chết đến bảy tám nghìn quân, họ Hàn tức tốc sai cháu Hàn Lâm tách quân trấn thủ thành Đồ Động để phòng bất trắc. Hàn Lâm sai bọn Trình Mậu, Cao Sâm mang theo năm nghìn binh đóng trại đón quân Nam ở cửa bắc thành Đồ Động.

Suốt hơn một tuần giao chiến dọc hai bờ sông Đáy, thắng bại chưa phân, kẻ sách của Trần Khôn đang bị đảo lộn hết thảy. Họ Trần liền sai bọn bộ hạ liên tiếp gửi thư cho Hàn Ước nói sự lắng lo của mình đối với Thi Nguyên.

Họ Thi mấy lần liên tiếp chống lệnh quyết không chịu dời châu Phong muốn cùng Quách Thôi hạ thành Gia Ninh. Phía đông nam giáp biển Trần Khôn phải cho thuộc hạ thân cận không giỏi sông nước thủy chiến là Định Hòa trấn giữ.

Định Hòa là kẻ hung hăng, không mưu trí nên nhiều lần bị thủy quân người Nam đi từ Tạc Khẩu tới khiêu khích bị trúng kế mấy lần. Sau đó Trần Khôn buộc phải mang tâm phúc của mình là Sử Dung trấn giữ vùng Xích Đằng thì ắt chế được nghĩa quân người Nam đánh du kích.

Nói về Thi Nguyên, người này vốn tính không ưa bọn nho sĩ ngồi trong phủ tướng mà phán quân tình thắng bại ra sao. Thời Quê Trọng Vũ họ Thi chỉ nghe họ Quê luôn chống lệnh đâm hù nhò mà thắng được nhiều trận bất ngờ. Dưới trướng Lý Nguyên Gia, một kẻ bắt tài kém võ, Thi Nguyên càng không thể kiểm soát nổi. Chỉ có Long Trạch mới có thể nắm được họ Thi.

Trận này, họ Thi thấy họ Trần muốn Thi đối giáp với cánh quân không có kẻ dừng tướng chỉ là đám quân du kích do một viên nho văn là Đồ Sĩ Giao cầm quân nên họ Thi càng tìm cách chối từ. Ở Châu Phong, Quách Thôi cùng Thi Nguyên sau nhiều ngày luyện binh ở hồ Điền Triệt đã bất ngờ vượt sông Tam Đài công phá thành Bạch Hạc bấy giờ đang rối ren.

Triệu Cường dẫu cố che giấu nội tình ở châu Phong nhưng chẳng thể ngăn những lời đồn thổi tới tai quân Hàn. Quách Thôi cho hơn năm mươi tên lính trà trộn vào trong thành tìm bọn lại hầu của họ Vương cũ rồi dụ chúng phản lại Triệu Cường.

Chẳng thế mà chỉ trong vòng hai ngày, thành Bạch Hạc thế dựa núi dựa sông vững chãi đã bị Quách Thôi và Thi Nguyên chiếm. Sau khi chiếm thành, Quách Thôi lại xin thêm quân tiếp viện từ trại Xương Quốc huyện Bình Đạo để tấn công cách thành tri theo dọc bờ sông Lô.

Ở Tống Bình, Trần Khôn hậm hực chuyện Thi Nguyên không tuân theo lời mà đốt đi lá thư của Quách Thôi viết cho Hàn Ước. Quân ở châu Phong không được tăng viện thêm mà Trần Khôn lại tiếp tục lệnh cho Thi Nguyên rút khỏi đất châu Phong về trấn giữ đất phía nam chống lại đám quân du kích của họ Đồ.

Tiết tiểu hàn năm Mậu Tuất, gió bắc tiếp tục thổi mạnh khiến cả đất Giao Chỉ càng thêm tê tái. Miền trung du vùng châu Phong đất dựa núi cao mây mù ẩm ướt càng thêm giá. Nghe trong dân chúng huyện Gia Ninh, gà vịt huyện ấy mười phần chết đến chín, trâu bò lợn dê cứ mười con chết sáu bảy. Dân huyện ấy mang hết thịt cho quân lính của Triệu Cường.

Bọn lính tráng của Thi Nguyên phân nửa là đám dân nam được họ Thi và Long Trạch tuyển các huyện châu thổ Giao Châu. Đám quân này không ưa tiết trời lạnh ẩm của xứ ấy nên bị cảm lạnh đến cả trăm người. Bấy giờ viên phó tướng của Quách Thôi mới hỏi ý kiến họ Thi:

- Chẳng hay trời ẩm ướt lại giá buốt thế này, sức quân người nam của tướng quân không thích nghi được. Chi bằng tướng quân mang theo bọn ấy về đất đồng bằng, khí khô sẽ quen hơn.

Thi Nguyên dùng cây gậy đầu nửa rắn nửa rồng vòng cổ tên phó tướng quắc mắt nói:

- Nhà ngươi làm tướng mà ừ dột như cái thủng đàn bà họ Trần ở Tống Bình. Rét thì năm nao chẳng rét, mưa ẩm thì năm nào chẳng mưa. Chi là bọn đứng đưng ấy nghe lời rèm pha không tiếp viện cho ta mà khiến quân ta mới ra như vậy.

Viên phó tướng của Quách Thôi hiểu rằng chẳng thể can nổi họ Thi đành ngậm ngùi lui ra. Thi Nguyên âm thầm cấu kết với Quách Thôi lập quân lệnh giả, sai đám quân bị dịch cúm vượt sông Tam Đài về đến Mê Linh để trao đổi binh lính.

Lúc bấy giờ quân ở Mê Linh dưới quyền một tên tay chân của Trần Khôn nhưng tên này mắc dịch cúm nằm liệt trong trại quân suốt cả tuần nay. Viên bộ tướng là Lưu Vinh của hần ưa nịnh, ham gái nên bị Thi Nguyên gạt tới Bạch Hạc chơi bời, sau đó lại được bọn lính tráng nịnh nọt nên nghe theo lệnh giả của bọn Quách Thôi và Thi Nguyên.

Hai tuần lễ kể từ lúc chiếm được Bạch Hạc, tiết trời càng thêm khắc nghiệt hơn. Năm ấy, tiết đại hàn gió heo may thổi hun hút làm cả một rừng trám phía nam hồ Điền Triệt chết còng. Mật hồ có một lớp băng mỏng khiến cho cá tôm chết nổi lên lềnh phềnh. Quân lính Tống Bình đóng ở đó thoát đầu bắt cá tôm ở đấy mà ăn no nê sau nhiều bữa bị lên ban, phát nôn phát mửa vì mùi xác thối.

Thị Nguyên tự mình vượt sông Tam Đài thám thính tình hình. Thấy đám quân sức lực kiệt quệ mà ở Tống Bình vẫn tiếp tục từ chối tiếp viện nên họ Thị đành phải rút quân từ hồ Điện Triệt về phía đông Tam Đài về dãy Tam Đảo chờ cho tiết trời ấm lên thì bàn kế đánh Gia Ninh.

Một tuần lễ sau tiết đại hàn, trời ấm lên đôi chút nhưng khí lại ẩm hơn, lính ở Mê Linh lại phát bệnh. Khi ấy, tay chân của họ Trần sau hai tuần ốm dậy đi điểm quân thì gặp nắng mới, đầu hần quay quay lão đảo trên lưng ngựa. Lúc trông thấy Thị Nguyên cầm binh tới thì ngã ngựa, mắt trợn ngược, máu phun ra từng tia từ mắt giắt đùng đùng dưới sàn. Thị Nguyên lao tới ôm lấy hần thì hần tắt thở.

Quách Thôi biết tin bàn với họ Thi:

- Tay chân của họ Trần hẳn đã chết rồi. Chỉ bằng mặc xác cái tên Trần Khôn ấy, ta thấy cái tên Lưu Vinh lên thay thằng cha kia, nó ham gái cứ cho nó đây gái vào, ta dễ bề nắm bọn chúng hơn. Trận này quyết phá băng được huyện Gia Ninh và mấy thành nhỏ phía bắc. Ở Thái Bình thua to rồi, không thể chậm trễ theo cái thằng nhỏ hủ Trần Khôn ấy.

Thị Nguyên thuận ý ngay liền lừa họ Lưu tới Bạch Hạc lần nữa, lựa lầu quán đối diện quán rượu Hoàng Y trước cửa sau điện phủ họ Vương. Họ Lưu gần như bị giam lỏng ở đấy, quân tinh từ đất Mê Linh do Thị Nguyên nắm hết trong tay. Quách Thôi e dè họ Thi vượt quyền nên sai hần ở lại Bạch Hạc còn họ Quách giữ binh phía đông bờ sông Tam Đài.

Mật thám báo về, huyện Gia Ninh suốt tuần không có tiếp viện từ Man Hoàng và đất Lâm Tây do sông suối băng giá, đường đất hiểm trở khó đi trong trời giá lạnh. Thị Nguyên ở Bạch Hạc hay tin liền báo cho Quách Thôi tăng thêm quân qua sông đánh vào Gia Ninh.

Tin từ phía nam báo về, huyện Thái Bình liên tiếp bị Hàn Ước công thành. La Phục Châu và châu Nam Từ binh mã của Cao Văn Trác buộc phải tiếp ứng giải vây cho thành huyện Thái Bình.

Trịnh Đồ giao chiến với Cao Văn Trác ở ngoài thành huyện Thái Bình đẩy lui được quân của Văn Trác rút sâu về phía tây. Huyện Thái Bình tiếp tục bị cô lập bao vây chỉ chờ Cao Sâm mang binh từ Đỗ Động tới sẽ giành lại được từ tay của Đặng Hoài.

Thị Nguyên chắc chắn trong bụng sẽ giành phần thắng lợi nên tự lập kế hoạch tác chiến. Bọn bộ tướng, sư gia đều ủng hộ kế hoạch của họ Thi. Họ Thi nhằm lễ cúng trăm ngày của tứ hồ Long Trạch tế trời đất mang quân chiếm thành huyện Gia Ninh.

Trước lễ cúng trăm ngày của Long Trạch một ngày, Thị Nguyên cùng sư gia đi soát các doanh trại phía ngoài thành. Tới chỗ bờ sông phía bắc, thấy một trại lớn ghi hai chữ "Đại tội", Thị Nguyên thắc mắc với viên sư gia:

- Chẳng hay ở đó là trại quân sao lại ghi hai chữ ấy.

Viên sư gia vốn nói:

- Tôi nghe dân trong thành nói, trước ở trong thành có một nhà lao nhốt chung bọn tội dân cùng với đám tù trọng tội. Tội dân thường xuyên bị bọn quân ngục đánh đập lại bị giam chung với bọn trọng tội nên hay bị bọn trọng tội moi gan, móc mắt ăn sống trong ngục, nhẹ thì cũng bị đánh cho tàn tệ, què cụt chân tay. Thấy vậy mà Triệu Cường tách bọn tù trọng tội ra ngoài này quản thúc, không mang lại tai tiếng cho họ Triệu lúc cai quản châu Phong.

Thị Nguyên hỏi tiếp:

- Bọn ấy tội thế nào?

- Thường thì là bọn ấy phản họ Triệu, hoặc là ác bá dị hợm trong vùng.

Họ Thi cười phá lên:

- Hay lắm! Có thể dùng bọn chúng được hay không?

Viên sư gia e dè:

- Bọn phản họ Triệu thì có thể có, nhưng đám ác bá, dị hợm thì hãy tránh xa.

Họ Thi vỗ đùi lập tức phi ngựa vào trong ngục sai viên cai ngục áp giải bọn tội phản đến trước mặt họ Thi. Họ Thi tra vấn từng người một, trông kẻ nào kẻ nấy mặt không ra mặt người, tóc trên đầu không ra lông thú, nhem nhuốc dơ bẩn, nhiều kẻ còn bị tâm thần ngẩn ngơ.

Ai nấy đều gật đầu nói căm phẫn họ Triệu nên sẽ giúp họ Thi công thành. Nhiều kẻ còn có người quen cũ trong thành Gia Ninh nên sẽ tiện bề trong ứng ngoài hợp.

Thị Nguyên tuyển hết thấy bọn ấy xong, nghe tiếng gầm gào phía gian đám dị hợm liền tới. Viên quản ngục gần Thi không bước đến. Thị Nguyên trông thấy một tên đầy sọ trên người, dường như hẳn đã bị bỏ đói từ lâu, liên tục đòi ăn, đập phá lung tung.

Thị Nguyên nhìn qua một lượt, trong đầu họ Thi hiện lên hình ảnh của Gã Quỷ Dương Diện nhưng vẫn ngơ ngơ hỏi:

- Đây tên quỷ kia. Nhà ngươi có phải họ Đỗ?

Hắn gầm gào:

- Cho tao xoi đồ ăn cũng được. Tao thích ăn xoi đồ.

Giọng hắn lạc đi, khàn khàn, mà đáng người quá nhỏ so với Tôn Thắng mà Thi Nguyên từng chạm mặt mấy lần. Gã Quý đó oai vệ lắm, không giống kẻ này, mặt không đeo da dê mà xoa tóc bù xù, lại gầy nhẳng nhẳng.

Thi Nguyên hỏi lai lịch của kẻ ấy. Viên cai ngục liếc mắt nhìn họ Thi rồi bậm đáp:

- Bẩm tướng quân. Hắn là tên dị hợm ở Lâm Tây, bọn người thô ở đây bắt được hắn đem giao cho quan thứ sử. Quan thứ sử liền bắt nhốt hắn đến đây. Hắn tên là Ngưu Diện, khi hắn tới nhà lao này thì đã gãy rộc như vậy rồi. Trông hắn vậy mà sức khỏe phi thường, hắn từng dùng sức bẻ gãy hai cái xà lim, và cả dàn song cửa nhà lao. May mà có xích sắt chế ngự được hắn.

Thi Nguyên sai người mang xoi gà cho hắn ăn. Hắn ngấu nghiến ăn rồi nói:

- Ngưu Diện phải giết chết tên Triệu Cường xấu xa, tên Đinh Tráng đáng ghét, tên họ Lại ngu xuẩn.

Viên sử gia gật đầu tỏ ý dùng hắn được. Thi Nguyên cho điểm danh lại một lượt. Đọc qua lý lịch bọn ấy, Thi Nguyên sai người bắt hai tên lên phía đầu nhìn kỹ khuôn mặt hai tên ấy rồi hỏi:

- Muốn giết họ Triệu hay không?

- Giết.

- Họ Cao?

Hai tên ấy quay ra hỏi:

- Cao nào?

- Cao Sâm.

- Giết.

- Thế còn Cao Văn Trác.

Àm à, âm ừ Thi Nguyên rút kiếm giết chết hai kẻ đó. Thi Nguyên dẫn mặt bọn tù binh:

- Hai tên này là Doãn Kiên và Lục Đan Úc, phó tướng của Cao Văn Trác. Ta từng bắt được bọn này nhưng lại bị để bọn chúng trốn thoát. Lại bị tên Triệu Cường kia bắt ở Gia Ninh. Nay Văn Trác lại được họ Triệu sai quân giữ đất La Phục Châu, bọn này vẫn ở đây chắc hẳn có mưu kế của họ Triệu. Nhắc tới Cao Sâm mà lại muốn giết thì chúng phải chết rồi. Còn tên Lưu Trình đâu?

Một tên người gầy dơ xương bước ra, cúi đầu trước mặt họ Thi. Họ Thi nói:

- Người Đỗ Động à. Nghe Thi Nguyên rồi chứ?

- Biết. Từng nghe.

Tay quân ngục vụt vào vai tên đó:

- Hồn xược. Mày nói trống không rồi cũng bị cắt đầu như bọn chúng.

Thi Nguyên xua tay hỏi tiếp:

- Biết Liêu Đức Thịnh không?

- Biết, hắn theo giặc nam không biết giờ này chết hay sống.

- Trông hắn thế nào?

- Thuở thiếu thời dung mạo đường hoàng, nhưng đã là phản nghịch thì chẳng phải đường hoàng.

Họ Thi gật đầu đắc ý. Thi Nguyên liền sai bọn hộ tướng giải đám tù nhân ấy về phía tây, dẫn theo một đoàn binh tinh nhuệ giờ thìn ngày hôm sau xuất binh.

Sáng sớm ngày sau, tiết trời âm áp hơn. Toàn thành Bạch Hạc khẩn trương để quân sĩ họ Thi tiến về phía tây đánh một trận lớn với họ Triệu.

Tin báo về, có một nghìn quân đi từ phía tây đang vội vã đi về thành Bạch Hạc. Đi đầu là viên tướng Lại Sử Văn, theo sau là Trịnh Tắc. Đang uống ly

rượu nhạt tưởng nhớ người đã khuất, Thi Nguyên cầm bao kiếm ném trúng mặt tên mật thám

Thi Nguyên choàng đứng dậy, một tên lính khác lại chạy vào báo tin:

- Bẩm tướng quân. Hai vị Lại tướng quân và Trịnh tướng quân tới đây đầu hàng quân ta.

Thi Nguyên găm chiếc đầu gà luộc còn dính mỡ và lá chanh vằm nhỏ trên ria méo chớp chớp nói:

- Bọn chúng mày đi ra hỏi chúng nó có gì lại đầu hàng?

Một tên lính khác lại tức tốc chạy vào báo:

- Triệu Cường ra lệnh thiêu cháy thành Gia Ninh lệnh toàn quân trốn vào đất Lâm Tây. Các tướng không nghe theo bỏ họ Triệu sang đây đầu hàng quân ta.

Lại thêm một tên lính nữa chạy tới hốt hoảng, ngã xuống ngựa rồi vội vàng đứng dậy nói:

- Đất Lâm Tây đang loạn, các tướng người man không nghe theo họ Triệu dấy binh không cho họ Triệu vào đất ấy. Hỏa cuộc tức Đinh Tráng sai người giết một tên tù trưởng đất ấy khiến dân vùng ấy bạo động. Đêm qua Triệu Cường lại sai bắt hết các tướng cũ của họ Vương nhốt vào trong nhà lao. Lại Sử Văn và Trịnh Tắc ở ngoài thành nghe vậy liền chạy tới đầu hàng quân chúng ta.

Thi Nguyên cười lớn, giờ nắm đầm tỏ uy vũ trước ba quân. Họ Thi cho người mở cổng thành đón họ Lại và họ Trịnh. Thi Nguyên lại sai người báo cho Quách Thôi tin mừng. Quách Thôi nghe tin liền sai quân tức tốc vượt sông Tam Đái tiến về Gia Ninh hòng lấy công cùng họ Thi.

Khi quân của Quách Thôi tới Bạch Hạc thì trời đã xẩm tối, trong thành chỉ còn một vài trăm tên lính do phó tướng của Thi Nguyên nắm giữ. Quách Thôi sai hân mở cổng thành, hai nghìn quân gia cố thành Bạch Hạc. Còn năm nghìn quân còn lại, Quách Thôi sai binh nấu cơm ăn tối rồi tức tốc hành quân tới Gia Ninh.

Gặp Thi Nguyên đoạn ở phía tây núi Hy Cương, Quách Thôi hợp binh làm một. Dọc đường lối đi từ Hy Cương tới thành huyện Gia Ninh chỉ có duy nhất một con đường đi giữa hai bên núi như đàn voi phục. Chính chỗ này, Hà Bình Xuyên từng đánh bại quân của Lại Sử Văn.

Đến đèo Hà Nhì, Trịnh Tắc bỗng nhiên cho quân dừng lại. Họ Thi hỏi thì Tắc cho là chỗ này dễ bị mai phục, lần trước chính Lại Sử Văn giao chiến với Hà Bình Xuyên bị quân của Hà Bình Xuyên đánh cho không còn manh giáp.

Quách Thôi âm ỉ nghe theo lời họ Trịnh. Trịnh Tắc dừng chân nghỉ, lui húi lấy thứ gì đó ở cạp quần ra. Thi Nguyên đánh mắt trông thấy, đó là chiếc tù và. Nguyên nghĩ ngờ họ Trịnh lao tới giành lấy. Trịnh Tắc nói phân trần chỉ lấy ra đề lau cho sạch chứ không có ý gì.

Bổng quân từ phía đông chạy tới báo:

- Bẩm hai vị tướng quân. Bạch Hạc nguy to. Lại Sử Văn giết phó tướng Đoàn Hậu làm loạn ở Bạch Hạc, tên tù binh mang đầy sẹo trên người miệng liên hồi nói "Đương Diện Gã Quỷ Tồn Thẳng quét sạch quân Hàn". Lại thêm nữa không biết từ đâu có một tên lưng gù, có mai sau lưng, chân dài, vắt chéo sau lưng là sáo với tiêu, cầm theo thương dài phá tan phòng tuyến của quân ta từ bờ đông sông Tam Đái bọn chúng đi qua Bạch Hạc đuổi theo tàn quân của ta đã đuổi tới phía đông núi Hy Cương.

Họ Thi nhìn Quách Thôi than trách:

- Tôi đã nói rồi mà. Anh tây tiến làm gì cơ chứ. Mà sao lại có đám quân từ phía đông ở đâu ra vậy? Bọn chúng là ai?

Tiếng sáo inh tai từ phía đông vọng tới. Cả đoàn quân của Quách Thôi, Thi Nguyên đưa nào đưa nấy bỏ giáo, bỏ gươm bịt hai lỗ tai cho khỏi inh tai, nhúc nhúc. Dứt tiếng sáo, từ phía tây quân châu Phong ồ ạt xông ra bắn nỏ, thả cây lớn, gỗ mảnh, gỗ dày, đá tảng xuống chân đèo.

Quân đội Tổng Bình trú trong thành Bạch Hạc tránh rét lâu ngày không giao chiến bị giảm đi ba bốn phần sức lực và ý chí nên nhanh chóng bại trận. Dẫu rằng đám quân châu Phong chỉ đóng khổ mặc áo thổ cẩm thay vì giáp giấy, giáp sắt như quân Tổng Bình nhưng khí thế ạt chế được cả đoàn quân hung hãn kia.

Quách Thôi thấy vậy liền sai các tướng dưới trướng lấy gỗ mà quân châu Phong ném xuống lấy sáu miếng ghép vội thành chiếc quan tài vừa khít với thân hình họ Quách. Quách sai lính ép thân mình vào đó đóng kín sáu mặt chằng vào hai con ngựa kéo ra khỏi trận giao tranh mà thoát chết.

Bấy giờ dân chúng châu Phong vẫn truyền tai nhau mà kháo rằng:

"Gia Ninh hạc trắng bay cao

Là nơi Hùng tổ thuở nào dựng đô

Mãnh hào con nước sông Lô

Thậm Thịnh những tiếng vang hô đất trời

Còn đâu trăm tiếng nói cười
Giặc nơi phương bắc dân thời lầm than
Bạch Hạc thành quách ngổ ngang
Gia Ninh nghiêng ngả muôn vắn xót xa
Thân trai yêu nước thương nhà
Thắng thua cũng đã kinh qua mấy lần
Mùa đông giá buốt muôn phần
Khổ sòn, áo vá nhường dân cơm lành
Bạo tham vốn thói kiêu binh
Dững muru vẫn sợ bên mình kẻ gian
Giặc đương rệu rã kêu than
Bất ngờ phản kích phá tan quân thù
Hy Cương sương gió mịt mù
Sáo ai thánh thót lời ru năm nào
Nghìn quân thác đổ núi cao
Đánh cho giặc Quách tự đào mồ chôn
Trông kia kẻ tướng trí khôn
Quan tài sáu tấm chui luôn thoát thân
Vạn quân hoảng loạn tinh thần
Châu Phong một dạ đuổi quân ác tàn!"

Lúc quân sĩ Thi Nguyên hoảng loạn, phía trên núi một viên tướng lưng gù, mai rùa, chân dài vắt vẻo trên lưng ngựa cười lớn nói vọng xuống:

- Họ Thi kia! Còn không mau mau đầu hàng chịu trối.

Thi Nguyên cầm cây gậy đầu rồng gân cổ nói:

- Ta không phục đám giặc phản các ngươi. Ta cũng người nam, các ngươi cũng người nam ấy vậy mà ngu dốt không biết tìm chỗ sáng. Các ngươi vì cái nghĩa cao dày gì đó của họ Dương kia mà chà đạp lên cuộc sống của người dân, bắt chúng dân lầm than cơ cực oán thán vì loạn lạc máu chảy đầu rơi. Nhà ngươi nghĩ bọn ta không xót thương dân nam hay sao chứ. Họ Lý quái dị kia.

- Nhà ngươi nghĩ rằng nhà ngươi nói vậy ta sẽ để cho ngươi đi sao ? Nhà ngươi rồi sẽ sáng mắt ra với đám quân họ Hàn ấy. Đừng hòng mong thoát khỏi nơi đây!

Trận chiến đã hết... hay vẫn còn kéo dài? Nghĩa quân người Nam sau hai trận thắng ở Thái Bình và Gia Ninh liệu có thể giúp quân Nam chiến thắng được trên toàn cục hay chỉ là le lói trong đêm? Mọi thứ vẫn còn đang bỏ ngõ, Hồi sau sẽ tỏ...

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở EbookFull.Net.

Chương 91: Ba Lần Quân Châu Phong Truy Đuổi, Thi Nguyên Bạt Vía Kinh Hồn

Lại nói về Nga Tú Du Thủy, viên tướng lưng gù sau trận đánh với Quách Thôi đã dẫn theo hơn nghìn quân đóng trên núi Tam Đảo. Đám Quách Thôi, Thi Nguyên vốn nghĩ họ Lý thua trận đường cùng đã trốn vào châu Phong đi theo họ Triệu mà lo là cảnh giác.

Lý Toàn thường ngày cho một đám lính mang theo thú rừng, rau cỏ xuống núi vào trong dân đói lấy thóc gạo nuôi binh. Lý Toàn còn bí mật liên lạc với Triệu Cường liên tục quấy phá quân Hàn đóng ở hồ Điền Triệt khiến quân Tống Bình nhiều phen kinh hãi.

Lục bọn Quách Thôi, Thi Nguyên hạ được thành Bạch Hạc, Lý Toàn đã chủ động cho quân lính chia thành nhiều nhóm xuống núi trà trộn vào trong doanh trại quân Tống Bình. Ấy thế mới có chuyện đám quân Tống Bình bị chia rẽ, nhiều tin đồn thổi không hay ho gì về Thi Nguyên khiến Quách Thôi bất an. Họ Quách muốn tranh công với họ Thi mà vội vàng kéo quân vượt sông Tam Đài hợp binh phá huyện Gia Ninh.

Ngay cả Thi Nguyên nhiều năm đối đầu với nghĩa quân người Nam mà chẳng thể lường được kế mưu của Triệu Cường. Đôi lúc họ Thi có nghi ngờ nhưng chính vì Triệu Cường hết sức khôn ngoan dùng bọn tiểu tốt khéo đưa họ Thi vào bẫy.

Triệu Cường sai người tới báo cho Lý Toàn hẹn ngày cúng trăm ngày của Long Trạch thì xuất binh phá địch từ phía đông. Nhân lúc Quách Thôi mang binh vượt sông Tam Đài, Lý Toàn lập tức cho quân đánh phá cứ điểm Mê Linh khiến quân Tống Bình không còn đường tháo lui về phía đông.

Bấy giờ, Lại Sử Văn và Trịnh Tắc cho quân phao tin trong huyện Gia Ninh khiến họ Thi chủ quan không ngờ vực hai người đó tới Bạch Hạc đầu hàng. Triệu Cường lại dụng kế "hốt hồ đồ lâu ngày" để bọn Đỗ Tồn Thắng, Liêu Đức Thịnh phá địch từ bên trong.

Cũng vừa khéo với ý đồ của Cường, Thi Nguyên không hay đám tù trọng tội kia phân nửa chính là lính của Dương Thanh bị bắt vào ngục lúc Liêu Đức Thịnh tới châu Phong tìm Gã Quỷ. Những rối loạn ở Bạch Hạc phải chăng là toan tính của họ Triệu cho kết cục ngày hôm nay của quân Hàn tại châu Phong? Thi Nguyên chẳng thể ngờ được nên mới mang về mình thất bại ê chề dấu họ Thi đâu có phải kẻ ngu dốt.

Lúc tháo chạy ở đèo Hà Nhì, Thi Nguyên ôm ngực thổ huyết nói lời oán hận:

- Đám giặc Nam quý kẻ đa đoan. Thù này không trả chẳng đáng mặt họ Thi này.

Thi Nguyên cùng đám tàn quân chạy về phía nam lòng vòng suốt mấy ngọn núi, phải hết một đêm đám bại binh ấy mới tới đoạn bờ sông Cái đối ngạn với chân núi Tản thì gặp Cao Văn Trác đứng bên bờ sông quát tháo:

- Giặc họ Thi ăn ở hai lòng. Nhà ngươi chạy đâu cho thoát.

Đám tàn binh nghe tiếng quát của viên tướng người nam đưa nào đưa nấy kinh hồn bạt vía vội vàng rẽ về phía đông đi men theo tả ngạn con sông Cái. Cao Văn Trác ở phía bên này sông sai lính đuổi theo bắn nỏ suốt dọc đường tháo chạy của họ Thi.

Đám tàn quân hoảng loạn, trông như đã bị cùng đường. Thi Nguyên sai đám lính dừng chân nghỉ cho đỡ mệt mỏi cho quân lính của Cao Văn Trác vẫn hò reo đuổi theo phía bờ đối diện.

Thi Nguyên sai một tên lính lên sườn núi nhìn về phía thành Bạch Hạc xem có quân lính người Nam không. Một lát sau, tên lính quay về báo rằng phía thành Bạch Hạc im ắng lạ thường, không có dấu hiệu của đoàn người nào đang sắp tới. Thi Nguyên thờ phào nhẹ nhõm lệnh cho quân lính thay nhau nghỉ ngơi trong một canh giờ.

Đang lơ mơ trong giấc mộng ban trưa đang đưa trên chiếc võng, Thi Nguyên giật mình ngã lộn cổ xuống đất. Mắt mũi tèm nhèm, Thi Nguyên nheo mắt dưới cái nắng hanh của mùa đông mà trong lòng miệng chửi bới đám quân lính và nghĩa quân người Nam Việt.

Họ Thi lại đang đưa trên võng nhìn một đám lính vẫn đang gần bờ hết cái cộ với Cao Văn Trác ở phía bờ sông. Họ Thi lại lầm nhảm trách than trời đất, trách than Trần Khôn, Quách Thôi đã không chịu nghe lời họ Thi nên châu Phong mới có kết cục như vậy.

Giữa ban trưa mùa đông, có thứ âm thanh như tiếng ve sải cất lên inh tai. Thi Nguyên vội vàng cầm cây gậy nửa rồng nửa rắn lên nhìn xung quanh. Một tên lính đi tuần chạy tới:

- Bẩm tướng quân! Từ thành Bạch Hạc có chừng hơn một trăm tên cầm gậy gộc đi tới. Đi đầu là một thằng gầy gò, tóc buộc cao, khuôn mặt dị dạng thối tiêu nghe nhức óc.

Một tên lính khác cũng chạy tới báo:

- Bẩm tướng quân! Phía tây bắc núi này có một đám người hùng hổ kéo tới, bọn chúng cầm dao quắm, liềm cắt trên tay. Bụi khói rợp trời, tiểu nhân không sao đếm hết được số người.

Thi Nguyên sốt sắng lệnh toàn quân chính đồn đội ngũ thì từ phía bờ sông tất hân tiếng chửi bới từ quân của Cao Văn Trác. Bọn lính bên này cũng nháo nhác rời xa chỗ bờ sông. Thi Nguyên lấy làm kỳ lạ tự mình cười ngửa ra đến bờ sông Cái.

Ngựa nhảy lên hí vang, Thi Nguyên có phần kinh hãi kéo cương ngựa quay đầu. Một đàn rắn hổ từ dưới nước ngoi lên bủa vây khắp hai bờ sông Cái.

Chạy tới chân núi cũng một đàn rắn ráo xông ra. Toàn quân của Thi Nguyên đưa nào đưa nấy dùng kiếm chém chết cả trăm con. Nhiều tên bị rắn cắn trúng độc, tím tái mặt mũi lên cơn co giật chết đến cả chục.

Từ lưng chừng núi có một người đáng thương sinh, mặt quắt chằng chịt là sẹo, buông tóc trong cơn gió heo may, cầm cây tiêu nói vọng xuống:

- Chắc hẳn nhà ngươi nhớ ra Lưu Trình ta rồi chứ? Chuyện ở bến sông Tô Lịch cách đây bảy năm trước, ngươi cùng đám gian tham họ Thôi, họ Quế giết người Đỗ Động thiện lương, sẵn bằng được dòng dõi Liêu gia.

Thì Nguyên mắt quáng trông lên. Họ Thì lăm nhăm rồi sức nhớ ra:

- Ra là thằng khốn nạn họ Liêu. Khuôn mặt mày kinh tởm khác nào con quỷ cái! Chính mày gây họa giết đám dân Đỗ Động và bọn chủ quán ấy. Đêm ấy, nếu bắt được mày tao đã chẳng phải động đến bọn dân đen ấy cho bẩn tay.

Chàng thanh niên dùng tiêu chỉ về phía họ Thì, lời nói đầy những oán giận. Từ phía chân núi phía tây bắc, Gã Quỷ cầm dao quắm hô hào đám lâu la là những kẻ dị hợm trong ngục tù xông lên đuổi theo đám lính họ Thì.

Liêu Đức Thịnh cầm tiêu thổi vang một giai điệu mang những âm thanh kỳ quái. Tất cả lính tráng, lâu la hai bên đều thấy nhức óc. Bấy giờ, lại thêm một đàn rắn đuôi chuông từ phía núi ào ào trườn ra, bọn lính Tổng Bình ra sức dùng giáo gươm giết chúng.

Thì Nguyên ra lệnh toàn quân rút theo bờ sông về đến ngã ba Tam Đái. Nghìn quân theo Thì Nguyên ba chân bốn cẳng tháo chạy bỏ lại hết cả nôi niêu, vồng mần.

Đoạn đi gần tới sông Tam Đái, tiếng tiêu đã tắt lịm, âm thanh hô hào của đám lâu la Gã Quỷ cũng vãn dần. Thì Nguyên mệt nhoài, toàn thân ướt sũng mồ hôi nằm ngửa ra bãi sông nhìn lên trời xanh, ngấm mình dưới làn nước lạnh cóng mà chẳng hề thấy giá buốt.

Nguyên gọi tên phó tướng bị gãy mất cánh tay phải tới hỏi han, viên phó tướng báo cáo về số binh mã còn sót lại. Thì Nguyên ngồi dậy thở than:

- Cả đời ta đánh trận. Chưa khi nào lại thấy oái như thế này. Thật là khôn tả xiết. Thật đáng hận bọn châu Phong ấy lắm thay. Ta cứ nghĩ thắng được bọn Chí Liệt vài lần, lừa được tên hủ nho Sĩ Giao kia mấy bận thế mà bị tên Triệu Cường kia khiến cho ta thật ê chề.

Viên phó tướng vỗ về họ Thì:

- Thắng thua là chuyện thường tình. Chẳng phải Trần Khôn kia lường lự, Quách Thôi kia ngu xuẩn thì tướng quân đâu có nên lỗi.

Thì Nguyên nhìn viên phó tướng, máu vẫn còn đầm đìa trên khuôn mặt. Trông bộ dạng què quặt của hắn, Thì Nguyên thấy tội cho hắn mà hắt nước lên mặt hắn rồi lau đi vết máu trên khuôn mặt đầy khắc khổ ấy. Một cái vỗ diếng người, Thì Nguyên khen ngợi hắn:

- Chỉ có anh Xuân là hiểu ta thôi. Giả như quân triều đình mà có...

Chưa dứt lời khen, từ nhánh sông Cái phía đông nam có đoàn thuyền treo cờ mang chữ Hàn đi tới. Thì Nguyên đứng hẳn dậy, gió thổi khiến họ Thì cóng người, toàn thân run run. Tiếng gọi từ trên thuyền vọng tới:

- Ta nghe lệnh đại nhân Trần Khôn tới châu Phong để tiếp ứng cho các anh.

Tiếng từ bờ sông phía đông đổ xuống như sóng vỗ:

- Lũ giặc gian tham! Đùng hòng chạy thoát.

Thì Nguyên vội vàng sai lính chen chúc nhau lên hết các thuyền rồi xuôi về Tổng Bình. Hai bờ sông phía sau đoàn thuyền, lính châu Phong hô hào truy quét đến cùng quân Tổng Bình rồi dừng cung, nổ phóng tên như mưa xuống phía dưới sông.

Đoàn thuyền đi tới Hát Môn bỗng trời nổi cơn gió lớn, họ Thì đứng ở trên thuyền lớn bị trúng gió ngã lăn ra sàn. Bọn quân lính kéo Thì Nguyên vào phía trong nhưng cơ thể họ Thì bữa nay sao nặng trĩu hề phải đến cả nghìn cân, dầu đám quân cả chục đứa mà không tài nào nhấc lên được.

Viên tướng cầm binh tiếp viện là chính là Định Hòa, một kẻ tâm phúc của Trần Khôn. Vốn chẳng ưa gì họ Thì liền đi tới hỏi như trù úm Nguyên:

- Liệu Thì Nguyên tướng quân có chết không? Ta e hắn bị trúng gió nặng đấy.

Cả đám quân trên thuyền nhí nháu bàn tán, bỗng họ Thì đập tay xuống sàn thuyền, cười khanh khách đứng dậy rút gươm của Định Hòa. Chân giậm mạnh xuống thuyền lớn như voi chiến uyển oàng, khiến thuyền lớn chao đảo. Thì Nguyên cúi thấp lưng, tay chống gối rồi nhìn toàn quân một lượt với cái ánh mắt long sông sọc, đỏ ửng, mặt tái mét.

Họ Thì từ kéo cổ mình về sau, hất cằm chỉ trỏ vào Định Hòa. Họ Thì lấy mảnh lụa trên đòn giáo xếp ở mạn thuyền tung ra phía trước, tay cầm kiếm lia tới lia lui, nói giọng oai nghiêm:

- Đám giặc cỏ phương bắc các ngươi. Dân nam ta oán hận nghìn đời. Đừng bao giờ mong rằng nòi giống Rồng Tiên người Nam ta sẽ khuất phục. Đi qua chỗ linh thiêng mà tỏ ra bất kính. Sẽ chẳng có kết cục tốt đẹp cho đám gian tham phương bắc các ngươi.

Định Hòa tròn ngược mắt vênh mặt nói với họ Thì:

- Cái tên họ Thì nhà ngươi. Trần đại nhân biết nhà ngươi có ý đồ làm phản từ lâu. Nay ta phải thay mặt chủ tướng giết chết ngươi làm gương cho kẻ khác.

Gió lớn lại nổi lên, thuyền lớn tiếp tục chao đảo một phen. Định Hòa ôm lấy cột buồm như đứa trẻ bám chân cha mẹ lúc dạy con. Thi Nguyên môi trề ra, hất tóc lên rồi nói giọng đàn bà vừa lạnh lạnh lại vừa uy phong:

- Giặc tham ác các người. Hãy nhận lấy một kiếm của nữ vương.

Đường kiếm bay đi vun vút lao tới thẳng chỗ họ Định đang há hốc mồm nhìn Nguyên. Định Hòa trốn ra phía sau lưng đám lính né được những đường kiếm vừa mềm mại vừa dứt khoát. Múa kiếm xong, họ Thi cúi gằm mặt xuống sàn gỗ, tay chống kiếm mắt ngược lên hung tợn.

Thấy vậy một tên lính người nam lấy cong nước tiểu dùng roi mây quất mạnh xuống sàn, nước tiểu khai rình hắt về phía Thi Nguyên. Bấy giờ họ Thi người mềm nhũn, chân tay bủn rủn nằm sõng soài.

Đám lính người nam xôn xao, tên cầm roi mây nói với Định Hòa:

- Bẩm đại nhân nơi này sông nước hiền hòa, chưa bao giờ thấy sóng giữ gió to. Chính chỗ này xưa có hai vị nữ vương, thời Đông Hán đã trầm mình giữ tiết. Xin đại nhân cho ghé vào bờ, thấp nén nhang tỏ lòng thành kính.

Định Hòa sắc mặt không vui, cho đám lính cập nhanh vào bờ.

Hòa nhảy xuống bãi sông mà chân trĩu nặng tựa cả nghìn bàn tay dưới chân đang vùi chặt chân họ Định. Hòa hoảng hốt, trông từ xa đã thấy bóng oai linh, Định Hòa cúi thấp mình kính cẩn:

- Xin hai đại vương thứ cho kẻ trần mắt thịt. Đã vô tình đắc tội với các ngài.

Hết tuần nhang mà chân họ Định không hề nhúc nhích, một tên lính người nam thấy Hòa đứng yên một chỗ đã lâu chạy tới hỏi han. Hòa phân trần mà lòng đầy oán giận. Tên lính người nam lăm nhăm té lên vương:

- Chủ tướng tôi họ Định tên Hòa, chẳng phải tướng Tô Định năm xưa. Xin nhị vị nữ vương xá cho đám quân tướng chúng tôi người trần mắt thịt, đã không hay vô lễ với bậc tôn thần.

Nói rồi Định Hòa cảm thấy trong người khoan khoái, bước chân nhẹ lướt trên bãi cát nâu đen chạy vào phía trong đền bái lạy, dâng lễ. Chỗ đất này có thành đất cao, đêm trước bị Lý Toàn bất ngờ tấn công, sau đó quân từ Cổ Loa kéo tới giải vây và chiếm lại.

Sau này nhắc lại chuyện ở cửa Hát Môn, quân Tổng Bình vẫn thường truyền tai nhau rằng:

“Mê Linh cát cuộn bay

Thành quách bụi mù dày

Cửa Hát êm êm sóng

Hạ Lôi gió thág ngày

Ào ào quân tháo chạy

Nhòe nhoẹt mắt cay cay

Giặc dữ nào đâu biết

Hồn Trung vương chốn này

Thi Nguyên tay nhức mỏi

Loạng choạng tựa người say

Kiếm lựa nhanh thoăn thoắt

Quân hồn phách hóa mây

Uy linh bao trận chiến

Quét sạch cướp, on dầy

Kính cẩn nghiêng mình cúi

Danh hùng khắp đó đây”

Lại kể Định Hòa bước chân lên bờ đối diện với Hát Môn, Hòa e dè sai lính lên mặt đê sông Cái quan sát rồi mới dám mon men từng bước vào phía

trong ngôi đền. Từ lũy đất Mê Linh, Hòa nghe tiếng quân hò hét luyện binh mà thất kinh, mắt tròn ngược hỏi:

- Các người quan sát thế nào? Ta nghe thấy tiếng quân thao binh vọng lại từ lũy đất cao cao kia? Phải chăng là địch đang ở chỗ đấy? Ta nhận lệnh của Trần Khôn tới đây tiếp ứng, lúc tới Hát Môn có tin báo chỗ này bị một tên lưng gù chiếm phá từ chiều qua nên ta phải mang thủy quân đi tránh chỗ này.

Một tên mặt mày lấm lét, miệng lắp bắp báo:

- Bẩm tướng quân. Tiểu nhân ngu dốt, mong tướng quân tha cho. Đúng là có trại binh ở phía lũy đất. Gió lớn quá, lá cờ bay mất, bọn tiểu nhân không rõ là quân lính của ai. Chỉ bằng tướng quân cứ cho hết quân lên thuyền, qua đất Chim Phượng Đò tránh địch.

Hòa nghiêng răng, chỉ tay vào đầu hấn ầm mạnh hất ngã hấn ra phía sau:

- Quân ngu dốt. Gió lớn thế nào mà cờ bay. Bọn chúng là quân Nam, định bỏ cờ xí để không cho bọn ta không đề phòng đây mà. Ta còn lạ gì, mấy lần đánh nhau với đám quân họ Đỗ ở đất đồng bằng ta thừa hiểu cái bọn này kế mưu nham hiểm. Đừng hòng lừa được Định Hòa này.

Hòa hoảng hồn vội vã lên thuyền. Thi Nguyên bấy giờ mới tỉnh dậy, hai tay ôm lấy đầu còn đang chệnh choáng, Nguyên ngờ ngác hỏi:

- Đã tới Hát Môn rồi. Sao các người lại cho thuyền dừng lại? Chiều qua khi Quách Thôi vượt sông Tam Đái, chẳng phải giặc Lý Toàn đã chiếm đất ấy rồi sao? Quân giặc còn đuổi theo thổi tiêu bắn nỏ nữa hay không?

Định Hòa cười lớn, mặt vênh váo:

- Thi Nguyên thần hồn nát thần tính rồi. Nào còn tiếng sáo tiêu, nào còn cung nỏ nào...

Chưa dứt lời, từ trên bờ, bụi cát cuốn cao, phía thành lũy Mê Linh khói bụi mù trời. Âm ầm như vũ bão, quân từ thành Mê Linh bất ngờ ập tới bao vây ngôi đền thánh của dân Nam. Định Hòa liền vội khua thuyền xuôi về phía Đông Nam.

Đội quân từ thành huyện Mê Linh chẳng mấy chốc đã đứng kín đặc phía tả ngạn sông Cái đứng thành một hàng dài lấp ló sau rừng tre ngà. Thi Nguyên neho mắt nhìn về bờ ấy, không có mũi tên nào bắn ra hòng dọa nạt. Bỗng có một giọng nói lớn nói vọng xuống lòng sông, sóng nước đang nhẹ êm êm bỗng nổi cơn dữ vỗ mạn trái thuyền khiến thuyền chao đảo.

Định Hòa hoảng hốt trốn vào sau đám lính cầm khiên gối nhìn về phía bờ sông đầy quân lính hỏi Thi Nguyên:

- Có phải bọn địch không? Ta nhìn thấy áo giáp giấy, giáp gỗ, chỉ e địch chiếm thành dụng kế lừa ta.

Thi Nguyên nãy giờ vẫn neho mắt nhìn. Trông thấy bóng cờ xí ghi chữ “Gián”, chữ “Hàn”, Nguyên cũng tự hỏi:

- Chẳng biết là địch hay ta. Định Hòa nói cũng phải. Rất có thể là địch chiếm được hòng dụ quân ta. Cái tên Triệu Cường này mưu mô xảo quyệt.

Gió heo may thổi lớn, tiếng từ phía bờ sông vọng xuống:

- Thuyền kia là địch ta thế nào? Có sao lại rình rập ở cửa sông? Phải chăng là có ý đồ với quân của Giản Tâm ta.

Giản Tâm kia là ai mà trên bờ cho quân thét lớn? Liệu rằng quân Tống Bình có đường để thoái lui? Mời các bạn cùng đón đọc trong chương kế...

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

Chương 92: Nỗi Niềm Nào Đâu Ai Tổ?

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ mười chín

Đại phá Vũ - Tống Bình Nam thắng lớn

Bình định Giao Châu họ Đỗ vang danh

Chương 19.2 Nỗi niềm nào đâu ai tổ?

Định Hòa quay ra phía Thi Nguyên, bốn mắt nhìn nhau rồi cùng phá lên cười, chỉ vào mặt nhau trách móc đã quá đa nghi. Họ Định hồ hồ kéo quân ra

hai bên, cầm giáo dài chỉ về phía bờ nói:

- Phải chăng là Giản Tâm người châu Ung? Giữ thành Cổ Loa huyện Bình Đạo.

Quân sĩ phía bờ giương gương giáo hô hào, ba quân mừng rỡ gặp nhau. Định Hòa và Thi Nguyên cho quân ghé vào trong trại binh gặp một viên tướng trẻ người Ung Châu tên là Giản Tâm. Người này nói năng chậm chạp, không khéo nói chuyện, bộc tềch như đứa trẻ. Người cao năm thước, thân hình mập mạp, da trắng như đám tiểu thư nhà khuê các trông chẳng ra dáng kẻ làm tướng. Khuôn mặt búng beo, gò má nhô cao như hai quả đào dính trên mặt. Mái tóc hoe vàng chấy nắng rờ mái hai bên xòa xuống, đầu quấn khăn nâu đỏ, môi dày nâu thẫm, mắt to vàng đục, tiếng cười lúc nào cũng khanh khách như kẻ bị ma chơi. Ấy thế người ta vẫn gọi người này là Bạch Quý Đào, bọn tướng sĩ quân Hán thường gọi hán là thằng mập quý.

Vốn từ tấm bé được cha mẹ nuông chiều vì Bạch Quý Đào là thằng con trai hiếm hoi tại một gia đình gia thế ở châu Ung. Nhà có ba người anh em trai, hai người em trai của Giản Tâm đứa lớn mới bảy tuổi, đứa nhỏ lên ba và mười một chị em gái.

Lão hào trưởng họ Giản cha của Tâm lấy hai bà vợ mà cứ mỗi bà sinh ra bốn đứa con gái trong vòng mười năm. Lão Giản chán chường, trông ngóng có thằng con trai nối dõi tông đường mà lấy thêm một người con gái trong hương kém lão đến cả hai chục tuổi. Thở ắt, mẹ của Giản Tâm mới tuổi mười bốn, làm mẹ của Tâm lúc tuổi chưa tròn mười lăm.

Thói đời ganh ghét hay nảy sinh từ những chuyện trời ơi. Lúc sinh ra Giản Tâm gần tròn một năm, hai bà vợ cả của lão Giản cũng lần lượt sinh ra thêm hai đứa con gái nữa, sợ bị lão Giản cho ra rìa nên đem lòng đố kỵ.

Một lần hai bà妒 dố "bà ba" trẻ người non dạ đi dự hội. Rồi hai bà ta lơ vãng trốn về nhà lúc nào chẳng hay. Trong hội, bọn thanh niên thấy bà mẹ trẻ một con mà tròn con mắt có ý chòng ghẹo "bà ba" nhà lão Giản. Rồi chuyện chẳng lành xảy đến, "bà ba" trẻ người non dạ bị lôi kéo vào cuộc lạc hoan của những tên lưu manh khốn nạn.

Nhục nhũ, u uất "bà ba" trẻ tuổi sinh ra hoảng loạn tinh thần. "Bà ba" sinh ra thêm một đứa con gái nữa trong cái dè bieu, khinh ngò của cả lão Giản và toàn thể gia đình. Sớm mồng một tết, khi ấy Tâm vẫn còn chưa đầy hai tuổi, con gái của "bà ba" cũng vừa mới hết thời nôi, "bà ba" lủi hủi dưới bếp lò điên dại gào thét khiến "bà hai" "giật mình" đổ cả nồi nước sôi vào người. Ngày sau mẹ của Giản Tâm chết khi mới qua tuổi trăng tròn.

Ấy vì thế mà lão Giản coi chừng Giản Tâm kỹ lưỡng. Lão cho thầy đến giúp Tâm văn ôn võ luyện hết thầy đều ở trong trường rủ màn che. Tất cả mọi sinh hoạt to nhỏ của Tâm đều không một ai biết, đến cả khuôn mặt của Tâm cũng chỉ có mình lão Giản biết. Đến khi Tâm lên mười ba tuổi, bà hai sinh ra một cậu con trai nữa thì bấy giờ cả nhà mới biết đến hình hài mập mạp, da trắng đến độ búng beo của Tâm. Nhưng điều ấy vẫn hết sức hạn chế vì chỉ có ngày giỗ chạp hay đám cưới các chị gái Tâm mới được phép ra ngoài gặp gỡ mọi người.

Mười bảy tuổi, quân Nam Chiếu cướp bóc Ung Châu, gia đình lão Giản bị mất đến phân nửa của cải, ruộng đất. Giản Tâm được cha gửi cho vị tướng quân Mã Thực, họ Mã bấy giờ dẹp loạn Hoàn Vương ở đất Lục Châu, sau lại kéo quân đánh giặc Nam Chiếu.

Họ Mã bị Hàn Ước cướp công nên trốn vào vùng man di. Giản Tâm viết thư hỏi cha, lão Giản nói Tâm theo Ước mà lập cơ nghiệp, cuộc sống ở châu Ung đã không còn nhân hạ như lúc Tâm còn nhỏ nữa. Phần vì gia sản đã bị cướp bóc, phần vì gả đám con gái lấy chồng cả chục đứa, của hồi môn đem san sẻ hết.

Sau đấy, hai bà vợ của lão Giản cũng mắc bệnh mà chết. Bọn gia nô cũng trốn biệt sau trận chiến, giờ trong nhà chỉ còn lão cùng với năm đứa trẻ và cô em họ của bà hai. Sau khi bà hai chết, người em họ của bà được bà hai gửi gắm tới trang để chăm cho thằng em của Tâm. Lửa gần rơm, chẳng phải lão Giản妒 dố gì, lão Giản đường đường chính chính tăng tịu với cô ta sinh ra đứa em út của Tâm.

Giản Tâm chậm nói nhưng được dùi mài kinh sử từ tấm bé, đánh qua biết bao trận, giành thắng lợi cũng nhiều nên được lòng Hàn Ước. Nay gặp Định Hòa và Thi Nguyên ở đất Mê Linh lúc quân châu Phong nổi dậy khiến họ Thi không khỏi ngạc nhiên:

- Người này là ai, không phải là Giản Tâm đấy chứ? Ta có nghe cái tên Giản Tâm khác thường mà cũng chẳng thể nghĩ rằng trông anh ta lại như thế này.

Ầm ầm tiếng trống từ bên trong gian đền thờ hắt ra, lời nói vắng vắng bên tai đám quân Tổng Bình. Giản Tâm cười khanh khách khiến bọn quân lính Tổng Bình không khỏi giật mình há hốc mồm. Định Hòa nói:

- Người này Thi Nguyên chớ có nhìn vẻ bề ngoài mà khinh thường.

Nhớ lại trận đánh ở Lục Châu mùa hạ, Định Hòa theo Trình Mậu mang quân đánh Lục Châu mấy tuần trời không phá được quân Hoàn Vương. Bấy giờ, Vương Thăng Triều sai quân truy đuổi đám tàn binh Lý Nguyên Gia đến tận sông Thái Bình, tình thế nguy cấp.

Viên tướng Mã Thực theo kế của Giản Tâm mà vừa khéo đuổi quân Nam Chiếu rút theo đường Nà Lữ về châu Ung. Sau đó chính Bạch Quý Đào cầm quân xé giao kết giữa họ Mã và quân Nam Chiếu. Quân Nam Chiếu nghĩ họ Mã bội ước hòng cho quân quay đầu lại thì gặp quân của Lý Toàn ở Phục Hòa. Tình thế đứng giữa hai bên địch buộc quân Nam Chiếu phải rút.

Diễn biến Nam Chiếu rút khỏi châu Ung mở đường cho thắng lợi của Mã Thực ở Lục Châu. Sau này, cái thói đời kẻ làm người hưởng nên Giản Tâm buộc phải theo họ Hán đánh thêm năm sáu trận đánh theo dọc tuyến sông Như Nguyệt, đẩy lùi quân Nam về phía tây.

Chẳng biết có phải trông thấy viên tướng búng beo, lại nói chậm như đứa trẻ lên hai mà các tướng người nam lơ là cảnh giác. Một mình Giản Tâm bắt giết được năm tướng người nam và buộc huyện lệnh Bình Đạo phải dâng đất đầu hàng.

Ấy thế mà viên cựu Liễu tá Đô hộ phủ là Đặng Khả có thơ khen tặng Giản Tâm lúc mới đến Giao Châu dẹp loạn Vương Thăng Triều. Lời thơ của họ

Đặng tới dân chúng vùng Giao Châu, tiếng thơ ấy đám phường kỹ ca ở Tống Bình vẫn hát cho đám lại hầu nghe. Bọn trẻ con cũng thuộc lâu lâu, đọc rêu rao khắp các thành Long Biên, Cổ Loa, Liên Thụ, Luy Lâu rằng:

"Châu Ung có vị hương hào

Mười năm nheo nhóc biết bao muộn phiền

Hai bà vợ, tám nàng tiên

Gái ơi gái lớn, bạc tiền phần ai?

Số đời nhiều lắm ương tai

Lão yêu cô nhỏ nhà ai cưới về

Nhỏ nhoi chẳng phận thiệp thê

Ôm trai bé bỏng bọn bề lo toan

Mong con mau lớn khôn ngoan

Mẹ yên giấc ngủ trên ngàn đời theo

Thời gian thấm thoát trôi vềo

Tuổi trai mười bảy hùm beo chẳng bì

Hoàn Vương nghe tiếng chạy đi

Phục Hòa, Nà Lữ tản di mấy lần

Thắng bại Như Nguyệt chưa phân

Ước dùng mưu kế "dụng Tâm hạ thành"

Hai mươi cái tuổi xuân xanhChiến công trăm trận uy danh lẫy lừng."

Ở La Thành lúc Hàn Ước tới, họ Trần dè biiu lời của Đặng Khả lại kể lễ nhiều điều chối tai về viên tướng quân trẻ tuổi kia. Có lần họ Đặng chửi Khôn trước diện rằng Khôn chỉ lo cho cái ghế của mình, chứ nào biết đánh trận mưu lược, so với Giản Tâm, Khôn như giọt nước so với mặt hồ. Khôn cả giận đuổi Khả về Luy Lâu. Sau lại mách kế với Hàn Ước để Giản Tâm ở Cổ Loa ít binh biến để Tâm không có dịp khoe tài. Ước phần vẫn muốn giữ Giản Tâm, phần vẫn nghe theo Trần Khôn mà cho Tâm giữ huyện Bình Đạo vốn chẳng chịu áp lực từ nghĩa quân người nam.

Bụng dạ Trần Khôn, Ước vẫn biết nhưng họ Hàn vốn yêu mến Khôn từ thuở Khôn len lén mang vàng bạc đút lót cho Trung thư thị lang, Đồng bình chương sự Vi Xử Hậu để nâng đỡ cho Ước. Ấy thế nên Hàn Ước luôn cho lời của Khôn là đúng.

Việc quân ở Giao Châu vốn đã chẳng phải chuyện như ăn miếng cơm vào miệng. Ước thấy Khôn liệu cơm gắp mắm cũng phần nào giảm bớt cái hung hăng của đám tướng sĩ người Nam Việt mà trao thêm nhiều quyền cho Khôn. Nhưng cũng vì Khôn luôn nghĩ bọn lại tướng theo Hàn Ước bấy lâu chẳng thể bỏ Ước mà đi nên có phần khiến bọn sĩ tướng Kinh – Nam âm ứ.

Giản Tâm chẳng phải là người duy nhất phải âm ứ vì những quyết định trái dờ của Khôn. Thật may cho Ước, Giản Tâm cũng như cái tên của anh ta, anh chẳng bao giờ bận tâm mấy cái việc vụn vặt còn con của cái tên đàn bà mang hình hài đàn ông họ Trần ấy.

Chàng miệt mài thao luyện quân sĩ chiến đấu chẳng thể có lời chê. Chàng giảng giải binh lược, binh kinh thư cho đám sĩ tướng hay đến nỗi cả đàn kiến đang vội vã chạy con mura rào cũng phải dừng lại rờn tai nghe. Ấy thế mà quân trong tay anh chàng nhìn như công tử đúc bằng bột kia lúc nào cũng hùng hực đầy khí thế, luôn luôn giành phần ưu trong mọi trận chiến.

Kể hết thấy những tán tụng về Giản Tâm chắc Thi Nguyên sẽ phải nghe Định Hòa thao thao bất tuyệt thêm mấy đêm trăng nữa. Bấy giờ, Giản Tâm vẫn nhẹ nhàng, rung mình nhìn Thi Nguyên cười. Thi Nguyên tỏ vẻ khó chịu:

- Quái lạ! Nãy giờ anh nhìn tôi có điều gì mà khiến anh cười mãi như thế!

Bạch Quỷ Đào xua tay năm ngón xòe rộng, ria mép lún phún mấy cọng chưa cạo hết rung rung trên chiếc ghế đầu, nhìn Nguyên hai vai tiếp tục rung lên, lời nói chậm rãi:

- Lão Thi người nam, ngu muội...

Thi Nguyên tròn trĩnh mặt, đập chiếc gậy nửa mặt rỗng, nửa mặt rắn xuống bàn giặt dũ:

- Anh thật hỗn xược!

Định Hòa xòe hai bàn tay vuốt xuôi ngực họ Thi mà vỗ về. Giản Tâm hết sức thư thả nói:

- Ngu muội lắm! Quách Thôi với Thi Nguyên anh, vì cái lợi nhỏ cá nhân so kè mà khiến quân ta lao đao, hai lão các anh chẳng khác Trần Khôn với Đặng Khả ở Tổng Bình. Hết thấy ngu muội.

Thi Nguyên giận lắm tức tốc chạy ra phía ngoài đền. Họ Thi đứng trên gò đất cao gió lồng ngửi xa xăm.

Đứng giữa ba làn nước chảy, vết chân vạc trên cát dụn nâu đen bờ bên này Thi Nguyên đang đứng, đánh mắt sang bên bờ kia đất vেম hoắm, phía còn lại tro tro đầy cỏ mọc, họ Thi bỗng nhúc nhúc đổ lệ. Thi đã đổ máu vì ai, biết bao nhiêu lần đã vào sinh ra tử cùng những kẻ nào? Nguyên đã chùng ấy năm trời phục tùng cho cái mà họ Thi cho là Trung là nghĩa.

Nhớ năm nào, Thi Nguyên vì lòng đồ kỵ với Du Khanh mà nghi ngờ Liêu Thái Công dứt lốt trường thi, Hữu Phương được tới Trường An thi thố, đầu chẳng đậu Tiến sĩ cũng được làm Hiệu thư lang. Họ Thi căm thù đám miệt thị trung nghĩa mà sau lưng luôn lách, ấy thế mà Thi cũng lách luôn làm tới chức Đô úy. Từ uất hận mà giết thầy, lật lọng với Dương Thanh, phò Thôi, giúp Quế, cùng Long Trạch dẹp nghĩa quân người Nam.

Đề rồi sao? Một tên mặt búng beo còn chưa dám mùi nắng, hần ngồi rung rung người ngoạ nghệ "day bảo tướng người Nam ngu muội".

Sóng bạc đầu rì rào vỗ, nhìn dưới mặt sông lấp ló tựa khí thế quân Lĩnh Nam thuở Trung Vương giữ cõi. Âm âm những tiếng ba quân đánh trận, gió rít từng cơn ngỡ như ngàn tượng binh đang dồn dập tiến bước.

Họ Thi nhìn lên tấm bia đá trắng, những chữ cổ đập vào mắt họ Thi. Nhớ lại những lần Long Trạch cùng Thi Nguyên thức trắng đêm học chữ cổ của tổ tông, không dám cho bọn sĩ tướng người Hoa Hạ biết. Thi Nguyên nhắm lại mấy lời trên bia đá:

"Một xin rửa sạch nước thù

Hai xin dựng lại nghiệp xưa họ Hùng

Ba kêu oan ức lòng chồng

Bốn xin vền vẹn sở công lênh này"

Thi Nguyên đọc xong mấy vần thơ rồi ngẩng đầu nhìn trời cao. Nước mắt kẻ chí lớn chẳng toại rơi xuống, chiếc gậy nửa rồng nửa rắn để lại phía sân đền. Họ Thi phi ngựa về phía bắc mặc cho quân sĩ ra sức cản ngăn, ú ớ đuổi phía sau.

Nghe dân Mê Linh thuở ấy kể lại rằng, chỗ cây gậy nửa rắn nửa rồng họ Thi đánh rơi mọc lên một cây kỳ lạ chẳng có lá, mà lúc nào cũng xanh bám chặt vào chiếc cột đền bằng gỗ tấu. Từ thân ấy mọc ra quả màu đỏ có những vảy màu xanh. Người dân hiểu kỳ trầy quả ấy ăn thì ngọt mát vô cùng. Sau này, có dân buôn xứ Phù Nam nghe có chuyện kỳ lạ ghé thăm thì biết quả ấy xứ Phù Nam có rất nhiều, vốn được lái buôn Ba Tư mang theo các thuyền lớn tới trồng ở Phù Nam.

Sau khi họ Thi bỏ lại anh em vào sinh ra tử từ thuở còn ở đất Vũ Bình chiếm thành chống lại Dương Thanh, đám quân nam ấy cũng dần tàn mất, kẻ trốn được, người bị bắt bớ. Định Hòa đem ba nghìn người tới Quỳnh Châu xa mù tấp ngoài biển khơi. Số còn lại trở về Tổng Bình tiếp tục đánh trận chống lại quân Dương Thanh.

Nhắc tới chuyện Thi Nguyên rời Mê Linh đi về phía bắc, Nguyên gặp một đám tàn quân rách rưới uể oải lững thững đi từ phía tây tới. Đi đầu là viên phó tướng của Quách Thôi họ Thẩm, Thi Nguyên mặt đầm đìa hỏi bọn chúng đi đâu. Họ Thẩm nói là dẫn tàn binh đi theo đường phía bắc thành Bạch Hạc, gặp phải một tên oắt con hung dữ, cầm xích trùy giết chết cả trăm binh mã.

Bọn chúng cố sống cố chết cho hai con ngựa kéo chiếc quan tài suốt từ Gia Ninh tới hồ Diên Triệt. Thoát khỏi tên oắt con cầm trùy thì gặp một tên chạy nhanh hơn cả ngựa miệng liên hồi nói Hòa Túc Túc gì đó.

Lúc gặp Thi Nguyên cũng là lúc đám quân châu Phong ấy không đuổi theo nữa. Thi Nguyên nhìn bọn chúng lại hỏi tiếp:

- Chiếc quan tài đó chứa xác của ai?

Đưa nào đưa nấy chẳng dám cười hoặc là mặt bọn chúng nhếch nhác đến nỗi nhìn chúng cười như mếu mà thưa:

- Bẩm tướng quân. Không phải xác người đâu ạ.

Thi Nguyên nhếch mép cười, chiếc quan tài lục đục từ phía trong, giọng nói xứ Khâm Châu rõ một mà như kẻ bị thiên thốt lên:

- Ôi dồi ôi! Đau nhức quá! Mẹ cái quân gian hiểm châu Phong. Làm ta đây suýt phải bỏ mạng ở cái nơi khi ho cò gáy ấy. Đưa nào nói tao đã chết? Còn không mau cạy nắp cho tao.

Thi Nguyên biết là họ Quách ngoảnh mặt đi hướng về phía bắc. Họ Thẩm đánh mắt vẩy tay gọi Thi Nguyên quay lại:

- Tướng quân chớ đi về phía ấy. Tồi nghe nói bọn châu Phong đã chiếm được đất Bình Nguyên, mấy mươi châu ki mi phía bắc đều đã thuộc về tay bọn

chúng. Lại cả đám quân áo đen, e là dữ chứ chẳng phải lành.

Thi Nguyên kéo cương quay lại, Quách Thôi vẫn rên rĩ thò đầu lên khỏi chiếc quan tài. Miệng hần lẩm nhẩm liên hồi:

- Ái da da, tay sao nhức quá. Cái chân ta sao chẳng nhấc được lên! Thi Nguyên đây à? Anh chạy được nhanh vậy mà chẳng dẫn chúng đi. Để cho tôi điếng người gần chết. Mà quân đâu sao anh lại đi một mình về phía ấy? Anh muốn nạp mạng cho bọn cáo chồn ở đây?

Thầm quay ra cười cười với Nguyên, Thi Nguyên giục ngựa lao tới, giành lấy thương của họ Thầm vung lên. Tiếng ngựa bị kéo cương khiến Quách Thôi kinh hãi, mắt mờ to hai tay ôm lấy đầu than khóc, nhìn lên trời trong xanh cao vút, mây trắng đều tăm tắp như những nắm xôi.

Lia một đường, mũi thương dính đầy máu lẫn bụi. Họ Thi dừng ngựa, nheo mắt, kéo thương một đoạn dài hơn dậm, vừa đi vừa la hét oang oang:

- Ta hận kiếp này ta làm giặc!

Phải chăng có một sự thay lòng hướng về nghĩa quân người Nam của họ Thi? Những diễn biến của cuộc giành giật quyền lực ở An Nam đô hộ phủ sẽ tiếp diễn như thế nào? Những câu chuyện còn để ngỏ, chương sau sẽ tỏ.

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở wWw.EbookFull.Net.

Chương 93: Thảm Sát, Bỏ Đi Và Kẻ Lãnh Tội 3

Mấy ngày sau, Định Hòa cho người kiểm tìm Thi Nguyên và tung tích của Quách Thôi mà không thấy. Quân châu Phong lại ráo riết phản công từ phía bờ tây sông Tam Đài khiến quân Hàn không dám tiến mà cũng chẳng dám lui.

Chán nản, Hòa đi lạc lên chùa Thiên Ân núi Tam Đảo phải ghé lại một đêm. Nghe kể quân Lý Toàn ở trên núi suốt mấy tháng nằm trực nằm chờ trong chùa nên Định Hòa giận lắm định rút kiếm giết vị chủ trì ở chùa ấy mà nghĩ đến Phật, Hòa lại rút gươm lại. Họ Định đang đêm nằm mộng tự dẫn ngựa xuống phía núi rồi ngã vật ở đây.

Người ở Khương gia trang phía chân núi gặp được họ Định thì cuur mang họ Định về cứu chữa. Sáng tinh mơ, Định Hòa tỉnh giấc, thấy trong người nhức mỏi, miệng cử động mà đau như ngàn búa đập, hàm răng rụng rời, Hòa lí nhí hỏi bà lão đang ngồi xâu kim may áo. Bà lão hiền từ nói với Hòa:

- Vị quan gia này giữa đêm cưỡi ngựa từ trên núi xuống đây, không đèn đuốc thật là liều mạng.

Định Hòa ôm lấy vai ê buốt, người run run càng khiến mình mảy đau nhức. Hòa hỏi bà lão:

- Lão ơi. Chỗ này ở đâu? Sao ta lại ở nhà lão mà người sứt sứt thế này?

Bà lão móm mém cười, rồi từ phía ngoài có một người đàn ông tuổi tứ tuần, mắt đen tròn đầy như chim quạ, râu ria lồm khồm hai màu trắng đen nói:

- Ta là Khương Nhạc, mọi người gọi ta là Nhạc Trưởng gia trang. Đêm qua, người của Khương gia trang có gặp quan gia ngã ngựa ở chân núi nên mang về đây để bà Lăng Lang cứu chữa. Ấy thế mà thuốc của Lão Lăng hiệu nghiệm thật, mới đó mà vị quan gia này đã tỉnh rồi.

Hàn huyền hồi lâu, Định Hòa biết được Quách Thôi đã chết, đầu bị lia khỏi cổ và viên phó tướng họ Thầm cũng được chôn cùng. Người trong trang có kẻ trông thấy một người múa thương nhanh thoăn thoắt lấy mạng cả chục người nhanh trong nháy mắt rồi đi về phía bắc.

Đến trưa, quân lính tìm thấy Định Hòa ở Khương gia trang. Một tên mật thám thì thào báo lại cho Hòa:

- Bẩm đại nhân. Khương gia trang này mấy tháng qua buôn bán với bọn Lý Toàn ở trên núi Tam Đảo, cấp lương cho bọn chúng. Mụ Lăng Lang ấy chính là kẻ trị thương cho bọn giặc ấy nên chúng mới nhanh hồi sức phá quân ta ở Mê Linh.

Định Hòa hỏi khéo đám dân Khương gia trang. Lão Lăng lắc đầu rồi cười:

- Ý trời đã tỏ, chẳng thể tránh được. Đêm qua, lão thấy sao phía nam đi ngược về bắc, sau đó một đàn lân tinh đi từ phía bắc xuôi về nam thì tất lịm. Không tránh được, không tránh được.

Viên mật thám giương kiếm chỉ về phía Lăng lang:

- Ý mụ ta là quân ta sẽ bại bởi bọn giặc người nam. Ta còn nghe các người cầu kết với giặc man, nuôi bọn chúng suốt mấy tháng ròng, trận vừa qua lại còn cả gan giết chết đám binh tân của tướng quân Quách Thôi. Ra là bọn mụ muốn chết cả rồi.

Lão Nhạc trưởng gia trang xua tay nói:

- Không phải, không phải đâu các quan gia. Lão Lãng không có ý đó.

Định Hòa ra dấu, tất cả quân lính ập vào dùng dao nhỏ, dao lớn chém giết thỏa thuê, chẳng mấy chốc cả gia trang không còn một con chó, con gà nào sống sót. Máu đỏ lênh láng thành suối đổ xuống chân núi suốt cả nửa năm trời không hết mùi tanh.

Lý Toàn hay tin liền tức tốc mang quân từ châu Phong vượt sông Tam Đái hùng hoi tới họ Định. Hòa bấy giờ lại được họ Trần sai mang đám bộ hạ của Thi Nguyên đi Quỳnh Châu. Khi đó, Bạch Quý Đào được lãnh toàn bộ binh mã phía bắc huyện Tống Bình bao gồm các cánh quân từ Cổ Loa, Mê Linh đến phía đông hồ Diên Trìet.

Lý Toàn đánh không được viên tướng họ Giản lại bày kế bắt Tâm. Chẳng là Lý Toàn trong đêm vượt sông đánh vào căn cứ hồ Diên Trìet của quân Hàn hùng dự binh mã chỗ ấy rồi đi. Mặt khác Lý Toàn cho rất nhiều quân mai phục dọc đường đi từ Mê Linh đến hồ Diên Trìet.

Kế hoạch tưởng như sẽ thành, Lý Toàn vây bắt được hết trại lính của Bạch Quý Đào ở Diên Trìet. Hai bên giao chiến trong vòng hơn một canh giờ, Lý Toàn vờ thua chạy dọc theo bờ sông Tam Đái về phía nam.

Nga Tú Du Thủy chạy được hơn hai mươi dặm thì không thấy quân lính của Tâm đuổi theo nữa lấy làm lạ liền quay lại thám thính quân địch. Bất ngờ từ phía đông quân Tống Bình đến năm sáu nghìn người xông ra hồ hào lấy đầu họ Lý. Toàn cho quân chạy theo đường có quân mai phục, Toàn thổi sáo báo hiệu cho quân mai phục xông ra. Do quân Tống Bình được tăng viện khiến kế hoạch mai phục của họ Lý không còn tác dụng. Hai bên giao chiến giằng co suốt hai canh giờ không phân thắng bại.

Lý Toàn e ngại việc dụng quân ở đất của địch kéo dài sẽ không hay nên thúc quân chạy về phía bờ sông. Đúng như Toàn nghĩ, từ phía Mê Linh tới, một đội quân giảo mác đến ba nghìn người kéo tới. Toàn buộc thổi sáo để Liêu Đức Thịnh, Lâm Choắt, Hỏa Cước Tốc cho thuyền sang tiếp ứng lui về Bạch Hạc.

Sau trận Diên Trìet, khí thế quân Tống Bình lại lên cao. Về phía quân châu Phong, phần nào cảm thấy lo lắng với Giản Tâm kia hơn. Triệu Cường lệnh thủ chắc từ bờ sông Tam Đái dọc theo Sông Lô đến tận huyện Đề Định, châu Bình Nguyên.

Trận Mê Linh – Diên Trìet thắng lợi, Giản Tâm không phụ lòng họ Hàn. Ước thờ phào nhẹ nhõm sau nhiều ngày nghe những tin rất xấu từ mặt trận phía bắc. Trần Khôn sợ uy danh của họ Giản sẽ lấn át mình mấy lần bày kế cho họ Hàn quyết tâm hạ thành Thái Bình giành lại thế cục như mặt trận phía bắc.

Bấy giờ, Trình Mậu nghe lời Trần Khôn vờ kéo binh đi về phía bắc huyện Thái Bình. Trình Mậu cố tỏ ra cho Đặng Hoài thấy rằng chúng quyết phá quân họ Dương ở phía núi Tản, đất Đường Lâm và châu Nam Từ.

Cánh quân của Trình Mậu dời đi được một ngày, Đặng Hoài lập tức xuất kích đánh từ phía sau quân của Trình Mậu. Họ Trình nghĩ rằng họ Đặng đã trúng kế liền sai lính quay lại giao chiến với Đặng Hoài ở các trang ấp thuộc đất Ma Lung.

Mậu cứ ngỡ sẽ thắng được họ Đặng nên một mình đứng trên đồi trông xuống cười ngạo nghễ:

- Đúng là một tên nho văn chỉ giỏi khoa môi múa mép như lão già Đặng Khả cha ngươi. Chứ thực ra có tài cán gì? Trận Thái Bình không phải họ Phạm kia thì chẳng phải đã nằm dưới đao kiếm của Đồ Tre. Tiếc thay cho Thảo Cứu!

Phía tây bắc, rầm rầm như thác đổ, một cánh quân từ châu Nam Từ đi tới như biết trước được ở phía đó là Trình Mậu hò hét:

- Giết chết Trình Mậu. Họ Trình, Thảo Cứu mất tay, Mậu kia nằm xuống đất này không dung! Quyết bắt sống chặt tay họ Trình.

Mậu cố rướn cổ nhìn về phía xa, một đội binh mình trần đóng khố mang theo nỏ cung, dao quắm, liềm dài đi đầu là một tên dị hợm đeo mặt nạ da dê, phía sau là một tên lồm sòm toàn râu với tóc. Hai người ấy trông thấy Mậu mà nhìn nhau cười hả hê. Gã Quý quát tháo:

- Họ Trình kia. Nhà ngươi còn ở đấy khoác lác. Hai tên họ Trình các người đều ngu muội như nhau cả thôi. Ta nghe cái tên Đồ Đồ gì đó cũng hèn hoang mà bị thiêu rụi cả một đoàn quân, mất một cánh tay mà nay không thấy xác. Đến lượt Trình Mậu nhà ngươi, ta với Văn Trác quyết sẽ lấy cánh tay của nhà ngươi.

Nói rồi Cao Văn Trác giọng ồm ồm như sấm hét vang quân lính đuổi giết Trình Mậu. Đặng Hoài ra hiệu cho quân lính hợp sức với cánh quân từ phía tây bắc tới khiến Mậu không còn đường lui buộc phải liều mình giao chiến.

Trình Mậu tháo chạy thì bị Gã Quý dùng sức nhỏ cây xoan lao trúng chân ngựa khiến họ Trình ngã nhào xuống một con đầm. Đầm đầy bùn và bèo tấm, Trình Mậu ngoi ngóp vào bờ thì thấy tay bên phải có con gì cắn phải, nhứt buốt đến thấu xương. Mậu nhấc tay lên khỏi lớp bèo dày thì dính chặt vào ngón tay cái là miệng con rắn hổ mang bành.

Mậu vội rút dao nhỏ cắt đi ngón tay cái và đầu con rắn bay xa đến cả trăm thước. Bàn tay bắt đầu tím tái, Mậu cố bóp chặt cho độc rắn không lên tới cánh tay nhưng không thể chịu được. Mậu hò hét quân lính chặt đi cánh tay của mình nhưng cũng chẳng có đứa nào dám chặt. Gã Quý phi ngựa tới kéo cương ngựa rồi tung dao xuống toan chém cánh tay của họ Trình cười hề hề như đứa trẻ:

- Để Gã Quý ta cho họ Trình ngươi toại nguyện.

"Choang" một tiếng lớn, mũi xà mâu đòn thép vun vút lao tới vụt trúng dao quắm của Gã Quý. Trình Mậu quỳ xuống, cánh tay rời ra, máu từ cánh tay ấy ồ ọc chảy ra rồi thấm xi ở vết chém. Quân lính của Đặng Hoài bắt được Trình Mậu, quân Tống Bình nháo nhác bỏ chạy, đầu hàng phân nửa.

Lúc cánh tay của Trình Mậu rơi xuống, Cao Văn Trác vuốt râu ngả người sau lưng cười khoái trá:

- Cái cánh tay ấy là công của ta rồi nhé, Gã Quỷ.

Gã Quỷ gạt lời, máu vung từ lưỡi dao quắm, gào thét:

- Tên họ Cao khốn nạn tranh công của Gã Quỷ ta. Nhìn đây, máu còn dính trên dao quắm của ta, công ấy là của ta.

Cao Văn Trác bặm trợn nhìn Gã Quỷ nói trước toàn quân:

- Mọi người trông thấy cả rồi đấy. Tên di hẻm này mới đánh trúng ngựa họ Trình, hấn xông tới nhưng ngựa lại né họ Trình ấy mà vung dao quắm lên. Ta vung mâu tới thì dao ấy mới trúng tay họ Trình. Nếu không có dao quắm thì tay ấy cũng đã đứt lìa rồi. Công phải là của ta.

Đặng Hoài bước ngựa xông tới cầm roi ngựa chỉ vào phía hai người đó:

- Uy dũng của hai người ta đều có thấy. Lần này công ấy của Gã Quỷ rồi. Phần của Văn Trác ta vẫn ghi thưởng.

Văn Trác vỗ ngực, mắt lườm Gã Quỷ chỉ mâu nói:

- Thôi được. Nể lời của anh Hoài, ta chẳng thêm tranh công với tên di hẻm nhà ngươi. Chỉ cần tối nay tên quỷ nhà ngươi mang cho ta vò rượu ta sẽ không tính chuyện này nữa.

Gã Quỷ vung dao quắm lên rồi nói như thét vào tai họ Cao:- Rượu hả? Ta có cả mấy chum đang giấu ở phía sau núi Viễn Sơn kia. Tối nay ta đãi ngươi mấy chum luôn.

Đặng Hoài cúi mặt lườm họ Đỗ:

- Ra là Gã Quỷ ngươi lén lút mang theo rượu. Ta phải phạt các ngươi.

Gã Quỷ mặt hớn hở, ngây ngô như đứa trẻ trong cái thân xác dị hẻm, xù xì của gã nói giọng nũng nịu:

- Ta chỉ bảo bọn lính tốt nó chờ theo thôi chứ đâu có ý định uống. Anh Hoài xí xóa chuyện này, coi như Gã Quỷ ta không có nói lời khi nãy.

Hoài chỉ vào mặt Gã Quỷ:

- Quân lệnh như sơn. Nhà ngươi làm vậy quân sĩ theo gương đó sẽ báo hại quân ta.

Cao Văn Trác lăm lăm tới nhận lỗi:

- Lỗi của Văn Trác, xin anh Hoài tha cho Gã Quỷ.

Hoài nói:

- Vậy hai ngươi cùng chịu phạt.

Hai gã hung tợn quát mắt hỏi:

- Phạt thế nào? Dũng tướng không sợ đòn roi.

Họ Đặng suy nghĩ rồi trầm ngâm một lúc, sau đó quay ra nói:

- Phạt các người mỗi tên phải uống ba chum rượu. Uống không hết ta phạt uống cho bằng hết chum rượu mà Gã Quỷ giấu ở Viễn Sơn.

Gã Quỷ nghe ngờ ngợ chưa hiểu chuyện gì, Cao Văn Trác hả giọng cười vang. Đặng Hoài hô vang lấy lại khí dũng cho quân Nam. Ba quân đồng thanh như một:

"Ma Lung đất chôn vùi quân giặc

Núi Viễn Sơn đặc trắng hoan ca

Bao năm nợ nước thù nhà

Quyết tâm đuổi lũ săn gà bắt dê

Hai dũng tướng thỏa thuê khoe võ

Dùng mũi mâu rẽ gió giương oai

Đặng toan mưu trí anh tài

Bao năm nếm mật nằm gai chí hùng"

Đêm ấy, Đặng Hoài cho người báo tin cho Dương Chí Liệt. Mặt trận phía tây liên tiếp thắng lớn, họ Dương thấy mừng lệnh cho Sĩ Giao từ Tạc Khẩu chuyển từ đánh theo từng nhóm nhỏ sang đối đầu trực diện. Chẳng mấy ngày sau, Sĩ Giao chiếm được hơn nửa đất vùng châu thổ phía đông nam khoảng giữa sông Hồng và sông Đáy.

Phía quân Tống Bình, sau những chiến bại trên nhiều mặt trận bắt đầu lung lạc ý chí. Dân chúng quanh vùng Tống Bình, Chu Diên, Bình Đạo hết thấy đều trốn khỏi chốn ấy tìm nơi lánh nạn. Họ Hàn khinh quân nam mà bấy giờ mới bắt đầu xin tăng viện.

An Nam đô hộ phủ chỉ còn mỗi Giao Châu thuộc kiểm soát của triều đình. Phía tây Giao Châu, cửa ngõ từ Man Hoàng và phía Trường Châu tới Tống Bình là huyện Vũ Bình, thành Đỗ Động kẹp giữa ba phía là quân của họ Dương và Man Hoàng khiến Hàn Ước không khỏi lo lắng.

Trần Khôn sau khi nếm mùi, trải nghiệm những món đòn của nghĩa quân Nam mà thấm thía lời Đặng Khả nói bóng gió họ Trần trước điện phủ có Hàn Ước ở đây rằng "Một thằng tướng dốt với sự nhiệt tình của nó là sự lui bại trong quân, một thằng như thế cộng với sự ích kỷ của nó sẽ làm hỏng đại sự của cả một dân tộc, một quốc gia". Khôn lấy trăm tư u uất lắm mà cũng giận nghĩa quân người Nam lắm mưu mô.

Đương lúc rối ren, Cao Sâm và Hạ Trung Hùng hai tướng dưới trướng Hàn Lâm được lệnh trở về La Thành tiếp quản Tống Bình. Hai người ấy có tới phủ Liễu tá hỏi họ Trần về kế sách tiếp theo để đối phó với nghĩa quân họ Dương. Họ Trần sợ rằng đó là dụng ý của họ Hàn mà từ chối không dám bàn đến.

Xẩm tối mưa phùn, họ Trần mới mời hai người đó tới một quán rượu trong thành. Ba người ăn mặc giản dị tránh kẻ nhòm người ngó nhưng đám nô tài trong quán chúng nhận ra ngay lẽo mép đơn đả hậu tình.

Chỗ này xưa là quán của Đò Tre Thảo Cừu, cũng là chỗ mà Trần Khôn hay tiếp đãi bọn cận hầu Hàn Ước. Ở nơi quen chỗ, gặp người quen giọng, uống rượu quen chung, ăn gà quen vị mà họ Trần uống với hai người đó đến say khướt chẳng biết gì.

Trong cơn say, Khôn lại giải bày rồi ngâm thơ, tấu nhạc miêng. Họ Trần còn sai bọn nô tài cầm giấy bút ghi chép mà ngoằn ngoèo vài chữ

"Giặc Dương tại thổ..."

Đương ngắm nghĩ Khôn lẫn đùng ra sàn, mực vấy lên khuôn mặt của Trung Hùng, chiếc bút rơi lên tay Cao Sâm đang ngáy không khộc dựa lưng vào chiếc ghế.

Lúc cả ba người ngà ngà, chệnh choáng cũng là lúc La Thành giới nghiêm. Bọn lính lệ, sai nha lúng lúng khắp thành bắt bớ đám dân bờ dân bụi, xin chút lộc của đám tửu lâu, thanh lâu. Mấy tháng nay chiến sự liên miên, trong thành ít kẻ chơi bời, có chăng cũng chỉ là đám dân nghèo chẳng bỏ bọn này dọa nạt xin xỏ. Ấy thế nên nay lại có quán rượu đãi khách lúc canh ba, thật là một dịp hiếm có.

Bọn lính lệ xông vào trong quán, thấy một góc nhỏ có rượu thịt ú ụ, lẫn lông lốc là những hũ rượu cạn đáy. Hai vị tướng quân nằm ngà nằm nghiêng, miệng lè dè nhóm nháp, đầu tóc bù xù người mềm nhũn như sợi bún. Nhìn thấy khách say, tay sai nha cầm roi mây vụt lên bàn, bọn gia nô lập ba lập báp:

- Bẩm các quan gia! Xin các ngài thứ tội!

- Tội gì? Thằng chủ quán ở đâu?

Một anh chàng lén la lén lút, mặc áo nâu, người mảnh khảnh rón rén cầm túi bạc đi ra. Giọng người này nào khác con chim khiêu, chợ chà chợ chệ nói thật khó nghe:

- Bẩm các quan gia. Chúng con đây có chút gọi là... Đạo gần đây quán khách vắng teo.

- Ý mày là lỗi của bọn tao.

Anh chàng vội quỳ sụp xuống van nài:

- Bẩm quan gia, con nào đâu dám có ý vậy.

Túi bạc trao tay, bọn lính lệ sai nha liền bước ngay ra khỏi quán, mặt hớn hờ chỉ trỏ tên anh chàng loắt choắt đó:

- Quá canh ba rồi, tắt đèn đi.

Anh chàng dạ dạ vâng vâng nghe theo lời đám sai nha. Đèn dầu phụng tắt ngấm, ba vị khách ngồi đó còn hai. Hạ Trung Hùng mở con mắt tối om, liền í ới gọi đám lâu la:

- Cái bọn này ô sao hay thật. Anh em ta còn đang ngồi uống rượu, hà có gì lại hết đèn đi?

Tống Bình sẽ loạn? Lời Đặng Khả nói trước khi Trần Khôn đẩy lão cụ Liễu tá khỏi Tống Bình sẽ thành sự thật? Mời các bạn cùng đón đọc chương

tiếp theo của Giống Rồng để sáng tỏ.

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

Chương 94: Đồ Động Binh Biến

Anh chàng chủ quán vừa đặt lưng xuống chõng, nghe tiếng gọi của quan nhân lại ngồi dậy nghe ngóng. Bọn nô gia trong quán thì thảo với viên khách. Cao Sâm đập bàn đập ghế quát tháo giữa đêm thanh:

- Tổ cha đứa nào dám bắt ông. Có giỏi thì xông hết vào trong này.

Đám sai nha khi nãy vẫn còn đứng ở góc phố cách quán chừng năm mươi thước chia chác số bạc vụn trong túi. Nghe tiếng hét bọn chúng liền quay lại. Ánh đèn phụng lại thấp sáng trong quán.

Tay cầm đầu đám sai nha hồng hách:

- Thăng nào vừa quát lớn ra đây? Bọn này chưa đi khỏi được mấy bước mà đã sau lưng thách thức bọn này.

Một vò rượu từ đầu bay tới, vỡ tan nát trên đầu tên lính lệ. Máu chảy ròng từ đỉnh đầu xuống mặt, lăn qua cổ rồi thấm hết hai vai. Tên sai nha rút gươm tròn trùng mắt:

- Thăng ôn nào có giỏi thì bước ra.

Cao Sâm nói giọng ngà ngà:

- Cái lũ chó các người. Không nhận ra bốn tướng là ai hả?

Một tên lính lệ mặt lấm lét từ phía sau bước tới thì thầm với tên sai nha:

- Hai người này là tướng dưới trướng của Hàn Lâm.

Tên sai nha nhếch mép cười:

- Ra là bọn bại tướng ở Thái Bình. Có giỏi thì mấy thằng bại tướng chúng mày làm gì tao đi!

Ánh sáng chói lòa hắt từ thanh kiếm sắc rút ra bao kiếm gắt hồng Trung Hùng. Cao Sâm đâm trúng tim tên sai nha. Tên sai nha chẳng kịp phản ứng, mắt tròn ngược, miệng ngậm chặt chỉ tay về phía Sâm. Tên ấy lăn ra chết trước mặt toàn thể bọn lính lệ và đám nô tài trong quán.

Trung Hùng mặt tái nhợt, lắp bắp nói:

- Anh vừa giết người đấy!

- Giặc ngoài phải giết, giặc trong cũng chẳng thể tha. Kẻ làm tướng để cho mấy thằng mặt giặc trong thành chỉ biết đi ăn tiền bản lên mặt hồng hách, há anh có thấy đáng mặt làm tướng hay không?

Hai người đó kẻ chân chữ bát, người ngà nghiêng lão đảo khuôn mặt nhóp nhép đầy máu như vừa đánh trận bước ra khỏi quán rượu. Hạ Trung Hùng hát câu hát vùng Giang Hạ đồng đánh như đứa con gái tuổi mới lớn. Cao Sâm thì ngâm mấy khúc hành ca của quân đội đất Trường Sa chẳng ăn nhập giữa màn đêm tĩnh lặng của La Thành. Tiếng chí chóc, cãi cọ về mấy câu hát của hai kẻ người Hoa Hạ càng khiến cho người ta nhức tai.

Nói vậy thôi chứ chẳng có lấy kẻ nào to gan lớn mật ra khỏi nhà mà tò mò hai kẻ đang nhí nhòe ngoài kia bởi ai cũng sợ. Giọng tứ xứ là cái chuyện quá đỗi quen thuộc ở cái đất này rồi, toàn kẻ chẳng ra gì đất Bắc mới lánh nhờ đất Giao Châu này làm "bọn cướp ngày". Mà nào có phải cướp mỗi ngày đâu, cả cướp bất cứ lúc nào chúng còn thức.

Nghe kẻ đêm nọ, ở căn nhà tranh nào đó trong thành, giữa cái trăng thanh gió mát phát ra cái thứ âm thanh luyến ái cũng bị chúng xông vào bắt bớ. Thăng thì dọa cho rũ rú, thăng thì kéo à đàn bà trong con hoan lạc kia chơi cái trò cường bức, bêu giếu chẳng phải của con người.

Ai ở La Thành này thoát đầu còn chưa quen chứ ở dăm bữa nửa tháng đều thuộc lâu lâu mấy cái giọng Hoa Hạ của tên sai nha, cái giọng sâu bi não ruột của tên lính lệ. Trẻ con nhà nào cũng phải cho đi ngủ từ sớm, nhà nào có người ngủ ngáy thì phải nhét cả củ khoai ngâm suốt đêm cho khỏi bị chúng đề ý.

Dân La Thành tiếng là thù phủ của xứ An Nam mà đi thì nào dám ngẩng đầu, ăn đâu dám mạnh, thờ ra khề tiếng, ngủ thì ngâm khoai, lặc đầu ngao ngán đến tận cùng. Mà nghĩ ra ngoài kia giặc cướp hoành hành, chiến tranh giành giật còn khổ ải hơn. Thôi thì cứ "ngâm bò hòn làm ngọt", "nhai ớt hạt không cay" ở lại cái đất này.

Tiếng chó sủa vọng xa nơi cửa Bắc La Thành, tiếng hò tiếng réo của hai viên tướng người Hoa Hạ cũng dần loãng. Bọn nô tài trong quán rượu túm tụm xì xào bàn tán. Máu vẫn còn nguyên trên mấy khuôn mặt tội nghiệp của bọn chúng, thằng nô tài mặt già nhất trong đám run run cầm với mấy tên lính lệ:

- Xin các ngài tha cho tội chết.

Một tên lính lệ đầy nghiến nói:

- Mẹ cha cái lũ khốn nạn. Giết người phải đền tội! Thằng chủ quán đâu? Mày còn trốn trong đấy hả?

Hai tên lính lệ xông thẳng vào gian phía sau của quán, đập vỡ mấy cái chum lớn đầy rượu nồng nặc. Đập đến chum thứ chín thì thấy cái anh chàng đó đang khúm núm che mặt. Hai tên lính lệ bắt tội anh chàng chủ quán tội nghiệp ấy ép quán phải đền tội cho hai kẻ đã giết người của bọn chúng ở quán rượu.

Tranh cãi một hồi, một tên sai nha cầm kiếm lên dọa. Từ gian bên phải, Trần Khôn mắt nhắm mắt mở, miệng ngáp, tay duỗi được một tên nô tài miệng rộng đến mang tai, đôi môi mỏng luôn miệng nói "Chính là hai người đó! Chính là hai người đó".

Họ Trần hẳn từng đưa một trong quán cả bọn sai dịch chẳng một thằng nào dám hé răng. Tên chủ quán thuật lại hết chuyện cho Khôn nghe. Lại được cái anh chàng đứng bên cạnh mòng mòng hót luyến thướt càng khiến Khôn thêm giận.

Khôn giận lắm, sai người bắt họ Hạ và họ Cao tới ngục ngay tức khắc. Hai người đó người mềm nhũn vì rượu bị bọn lính tráng dưới quyền Trần Khôn, bọn này chẳng sợ kẻ nào ở Tổng Bình mà dễ dàng ép hai kẻ ấy nhận tội.

Sáng ngày sau, Hàn Lâm cho người báo quân tình nguy cấp cần tiếp viện từ Hạ Trung Hùng và Cao Sâm. Trần Khôn nhất quyết không tha người còn viết cáo trạng luận tội hai người đó sai tên báo tin truyền lại ý cho Lâm.

Hàn Ước biết chuyện nhưng cho rằng Khôn có lý nên khuyên giải cháu mình. Hàn Ước lập tức trở về La Thành để điều động thêm binh mã đối phó với nghĩa quân người Nam.

Trên đường đi tới phủ điện, Ước có đi qua quán rượu đêm qua hai viên tướng dưới quyền lộng hành giết sai nha. Họ Hàn không khỏi ngạc nhiên, quán vẫn cứ đông đúc như thường.

Hỏi ra mới biết ở quán này có người tên là Trương Tính, vốn là người nấu cơm cho tội nhân năm xưa dưới thời Lý Nguyên Gia. Người này bị vấy tội lên đầu giết Vương Thăng Đức và Kiều Chung Tiềm mà trốn ở quán rượu này. Sau này họ Hàn tới mới được minh oan, nhờ thế mà nức tiếng, quán chẳng bao giờ thiếu khách dù cho trời có sập xuống.

Vào gian quán, thấy một ông lão hơn bảy mươi, da dẻ hồng hào, miệng cười phúc hậu đang thư thái thưởng thức hương Mộc lan. Họ Hàn cúi đầu chào hỏi:

- Lão là thần tiên chốn nào?

- Lão Trục Hiến cúi chào đại nhân. Lão dân đen nào có phải tiên thần. Mời đại nhân ghé quán xem hoa, ăn món đặc biệt của cháu ta.

Hàn Ước tự nhiên cảm thấy lòng bùi ngùi đến lạ. Ước đi vào chọn lấy chỗ ngồi hôm qua ba người kia ngồi. Ngâm chút canh riêu, Ước thấy lòng nhẹ tênh, khoan khoái, ấm áp cả cơ thể dầu cho ngoài kia buốt giá.

Anh chàng khuôn mặt nhỏ nhắn, đôi mắt tinh khôi họ Trương tên Tính cúi chào Ước. Họ Hàn cho phép anh ta ngồi thừa chuyện. Bấy giờ Tính mới kể lại chuyện đêm qua ở quán.

Đoạn kể đến Trần Khôn lộng quyền tự ý xử hai viên tướng dưới trướng của Hàn Lâm, Ước rung mình phun hết gạch cua vào mặt Tính. Ước giận dữ đập bàn quát tháo:

- Ta tin tưởng họ Trần kia giao cho Tổng Bình. Cứ ngỡ là hấn vẫn trọng lời của ta mà nào ngờ hấn lại tỏ ra tiểu nhân, ích kỷ đến vậy. Xưa lời nói của lão già họ Đặng ta nghe thấy chướng tai nhưng ôi sao mà chưa chất thề! Giờ nó nghiệm vào đúng lúc nguy nan! Trời không thương ta, người không dung ta nữa hay sao!

Hàn Ước nổi cơn tam bành, bắt Trần Khôn nhốt vào ngục tối. Trần Khôn phân trần mọi miệng mà họ Hàn bỏ hết ngoài tai. Ước cắn răng giam kẻ mà Ước vẫn cho là kẻ sẵn sàng chết vì mình. Trần Khôn nói hết ruột gan cũng không cứu vãn được ý đã quyết của họ Hàn.

Ước sai người ổn định lại Giao Châu, một tuần sau mới sai Trung Hùng và Cao Sâm mang viện binh tới Đỗ Động. Họ Trần trong ngục tối u uất, giờ Sứ ngày Tuất, Khôn treo cổ chết trong ngục.

Bấy giờ, Dương Chí Liệt sau nhiều ngày chống cự quân của Hàn Lâm, nghe lời Sĩ Giao dụng kế đã bắt được bộ tướng của Hàn Lâm là Trịnh Đồ. Họ Trịnh kiên quyết không ăn uống, cũng không hé răng khai lấy một lời, không phục cái mưu mẹo của Bá Nam quân sư. Quyết sống mái với nghĩa quân đến cùng.

Tướng họ Đỗ là Phụng Quán huyện Vô Công đã ngỏ ý với Chí Liệt rằng:

- Tôi làm tướng cũng đã chục năm nay, trước đó theo Đỗ huyện úy làm dân chài cũng lăn lộn, kinh qua nhiều phen sống chết cũng như họ Hàn và Đỗ kia. E là giữ chẳng thể giúp ích cho ta. Chỉ bằng cho hấn toại lòng, Bình Nam thiện tướng anh hãy đãi hấn một bữa no nê. Rồi khích hấn đánh với tôi một trận. Cái tính háo thắng của người này không dễ nào chịu khuất phục. Cứ để tôi chém chết hấn thị uy cũng là lời khẳng định sức mạnh của nghĩa quân, không chỉ có mưu lược mà có cả dũng uy.

Bình Nam thiện tướng neho mắt, rồi nhìn Phụng Quán gật đầu đồng ý.

Hai ngày sau, sức lực đã phục hồi, Trịnh Đồ được Bình Nam trao trả ngựa chiến cùng cây Việt (rìu lớn có lưỡi nhỏ ở lưng rìu). Bình Nam khéo khích được Đồ chạy tới bờ suối Yến gặp Phụng Quán đang luyện binh bên bến sông Đáy thì hò hét thách chiến với họ Đỗ.

Phụng Quán vung huyền đao chống đất, vuốt râu dài, mặt tựa cộp hung dữ:

- Huyền đao này họ Trịnh ngại chịu được mấy chiêu? Phụng Quán sẽ nhường người ba hiệp.

Nói rồi, Quán cười vang vang, huyền đao bay vèo vèo trong gió, nhanh như tia chớp mùa hạ, từng đòn ra nặng tựa nghìn núi đổ, tiếng đao thanh sắc khiến ba quân nghe thấy đã dựng tóc gáy, khắp toàn thân gai lạnh. Lá khê rơi lớt chạm lưỡi đao, ôi thân lá đã chia nửa làm hai.

Quân lính hò hét ầm vang, Trịnh Đồ lao ngựa tới chỗ của Phụng Quán, dùng cây Việt bung hết sức hòng cướp lấy mạng của viên tướng người nam. Ba hiệp đầu, kinh tướng dùng đòn đao chống trả lại sức mạnh cây Việt lớn. Hắt tung Việt, Phụng Quán kéo cương ngựa lui lại, mây dựng lên, miệng khê nở nụ cười:

- Sức cùn như lợn ốm mà cũng muốn đọ tài. Ta cho người thêm năm hiệp nữa ta chỉ dùng đòn đao chống cự. Xem tài nghệ của đám người Hoa Hạ các người!

Một chiêu cho đến năm chiêu, đến cả hai mươi hiệp, Phụng Quán vẫn chỉ dùng đòn đao chống cự. Rồi đột nhiên Phụng Quán vung lưỡi đao trúng cây Việt khiến Trịnh Đồ lao đao. Phụng Quán xuống ngựa, kéo lưỡi đao trên đất thành rãnh lớn xông tới lia một đường ngang ngực ngựa. Trịnh kéo ngựa tránh đường đao, kinh tướng thoăn thoắt quay lưỡi đao hướng dọc lên, không cần đà đao xẻ ngựa làm hai.

Trịnh Đồ ngã ngựa chạy tới ngựa lấy ngựa của họ Đỗ vượt suối Yến chạy về phía bắc. Đỗ Phụng Quán lấy một con ngựa khác đuổi theo, ba quân cũng reo hò rượt họ Trịnh.

Trịnh Đồ giữa đường tháo lui gặp Cao Sâm dẫn binh về phía nam liền bảo Sâm quay đầu. Đoạn tới chân thành Đỗ Động, Hạ Trung Hùng trấn cửa phía nam trông thấy đoàn quân của Sâm quay lại cùng họ Trịnh mà sinh lòng nghi ngờ hỏi Cao Sâm. Sâm nói quân nam thế mạnh, chưa phải lúc để tiến công. Trông thấy trong quân có Trịnh Đồ, Trung Hùng nói vọng xuống:

- Trịnh Đồ. Tôi nghe anh bị họ Dương kia bắt được. Làm thế nào anh lại thoát được khỏi tay của bọn chúng?

Trịnh Đồ nói lời khoác lác:

- Cái tên đầu tôm đuôi tép họ Dương ấy hấn khinh thường tôi, cho tôi giao đấu với một thằng mặt dữ như gấu cộp nhưng kỳ thực chẳng có sức lực gì ghê gớm. Tôi đánh thắng được nó chạy thoát khỏi bọn chúng. Xem ra bọn giặc nam ấy chỉ được cái mẽ hô hào thôi.

Cao Sâm quay ra nhìn Trịnh Đồ với vẻ mặt hoài nghi, Sâm hỏi nhỏ Trịnh Đồ:

- Anh vừa nói quân giặc thế mạnh, sao giờ lại nói vậy.

- Thì thế giặc nó mạnh nhưng tướng nó ngu đần. Để rồi xem quân mạnh, tướng kém thì có trời cũng không cứu được chúng. Cứ vào trong thành cho an toàn cái đã.

Hạ Trung Hùng vẫn còn chưa tin lời họ Trịnh, nhìn thấy ngựa của Đồ liền hỏi:

- Đây anh Đồ. Ngựa kia là ngựa của địch, ngựa của anh đâu?

- Ta cướp được của bọn chúng đấy. Ngựa của ta bị bọn chúng giết lấy thịt rồi.

- Thịt ngựa á? Bọn chúng hết lương rồi sao mà phải thịt ngựa ăn? – Hạ Trung Hùng đắc trí cười lớn ở trên thành. Trịnh Đồ cùng nhe răng gật gù cười.

Tiếng quân ầm ầm từ phía nam hắt lại rung cả mặt đất. Hạ Trung Hùng trên thành cao nhìn thấy từ xa hô hào:

- Có giặc phía sau. Không kịp mở cổng thành rồi. Hai anh hãy cho quân lui đi vòng qua quả đồi phía đông đằng kia.

Quân lính đưa nào đưa nấy nháo nhác tháo chạy, Cao Sâm rút kiếm quay ra chém lia cổ một tên lính thị uy. Họ Cao lớn giọng nói:

- Quân địch trước mắt, chạy là thua! Như anh Đồ có nói, bọn này thế quân mạnh nhưng tướng kém cỏi. Không phải bây giờ giết chúng thì khi nào trận chiến này mới kết thúc được. Quân đâu tạo đội hình nghênh địch!

Hạ Trung Hùng thấy ý chí của họ Cao mà thấy mừng liền sai quân lính mở cửa thành xông ra tiếp ứng.

Phụng Quán dẫn đoàn binh người Nam đi đầu cầm huyền đao xông lên phía trước. Thấy vậy, Trịnh Đồ nói với Cao Sâm:

- Ở đây Hùng là kẻ biết văn mà kém võ, tên này không phải đối thủ của ta nhưng khi này ta thoát khỏi vòng vây của bọn chúng mà thấm mệt. Cao Sâm giúp ta giết chết tên đi đầu. Võ nghệ của hắn còn kém xa ta, huống chi là anh Sâm.

Cao Sâm cười ngất nghễo, Sâm cầm giáo dài thúc ngựa hô quân quyết chiến với Phụng Quán.

Ngựa vừa mới xông lên, tiếng ngựa hí vang ngă dúi dụi dưới mặt đất. Đầu của họ Cao đã lăn lóc dưới mặt đất bụi đỏ.

Cửa thành mở, Trịnh Đồ len lén chạy vào trong thành sai quân lính vội đóng chặt cửa thành. Hạ Trung Hùng còn đang chưa hiểu chuyện gì vừa xảy ra với Cao Sâm bất thần rối loạn sai lính hết mở cửa rồi lại đóng cửa, thế quân hỗn loạn nắm chắc phần thất bại.

Hàn Lâm bấy giờ đang chống nghĩa quân ở núi Tượng Sơn đất Hoài An ngoài thành Đỗ Động. Đặng Hoài và một cánh quân do Hà Bình Xuyên từ phía bắc đi tới chừng bảy tám nghìn người không cho quân họ Hàn có thể ngưng nghỉ. Đánh nhau suốt gần hai canh giờ, thắng bại chưa phân, Lâm cho quân lui về thành Đỗ Động khi thấy Đặng Hoài bỗng nhiên cũng rút binh về phía đông bắc.

Hàn Lâm tức tốc cho toàn quân trở về Đỗ Động gặp quân của Đỗ Phụng Quán chặn ở cổng nam liền hò hét Hạ Trung Hùng mở cửa thành. Từ phía đông, một cánh quân đến tám chín nghìn người do Dương Chí Liệt tay cầm thương, tay cầm cung tên bắt hạ cờ trên cửa đông thành Đỗ Động.

Phía tây bắc tràn xuống là cánh quân của Cao Văn Trác và Hà Bình Xuyên đã ập tới vây chặt các lối thoát của Đỗ Động. Hàn Lâm nhắm mắt, xông ra khỏi cửa phía đông thành bị Dương Chí Liệt dùng thương đâm trúng mái tóc ghem cao. Hàn Lâm sờ lên đầu vẫn còn sờ một nụ cười ngoái lại phía sau:

- Đùng hòng giết được Lâm ta.

Đỗ Động bị tàn phá, quân Tống Bình đầu hàng hết loạt. Các tướng quyết đánh với nghĩa quân đều bị giáo mác đâm chết, không người nào toàn thây. Cao Trung Hùng nhảy từ trên vọng gác xuống cửa nam thành chết không nhắm mắt. Trịnh Đồ bị Hà Bình Xuyên dùng kiếm lấy đầu treo trước cửa phía đông giương uy võ.

Dân chúng huyện Vũ Bình nghe tin nghĩa quân phá được thành Đỗ Động nên nhiều người quay về huyện lấy lại mảnh đất tổ tông dựng lại gia nghiệp. Những kẻ bản nông tứ cố được Dương Chí Liệt cấp ruộng khắp dọc bờ sông Đáy. Liêu Đức Thịnh nghe tin thắng trận liền báo với Lý Toàn trở về huyện cũ lòng đầy xúc động, hai người kẻ thô sáo, người cầm tiêu thay nhau cùng tấu bài ca:

"Nhớ thời thơ ấu thanh bình

Liêu công nước tiếng quên mình vì dân

Bao nhiêu trí sĩ xa gần

Võ uy rèn chí kinh văn luyện tài

Tham quan giặc cướp ương tai

Vết từng đầu thóc nhặt vãi đồng xu

Bấy nhiêu ngày tháng âm u

Ánh dương xóa lối mù tối tăm

Vừa qua tháng chạp ngày rằm

Bỏ không cần gào, nông tằm đầy tơ

Vũ Bình Đỗ Động xác xơ

Lòng quân một hướng mà thờ chủ khôn

Chiều đông, giặc hải kinh hồn

Tướng kinh Phụng Quán vui chôn quân thù

Đánh cho tướng địch phiên ưu

Đánh cho muôn thuở còn lưu danh hùng

Kìa con đò lướt sang sông

Đi rồi có nhớ người trông bên bờ..."

Chương 95: Loạn Ở La Thành 5

Đại phá Vũ - Tổng Binh Nam thắng lớn

Bình định Giao Châu họ Đỗ vang danh

Trận thua tại Đỗ Động khiến ý chí chiến đấu của đám quân Tổng Binh ô hợp vốn đã rệu rã càng thêm lung lay. Hàn Ước vốn luôn cho mình là kẻ nhân kẻ nghĩa nghĩ rằng bọn cận hầu sẽ luôn hết mực trung thành phò tá mà nay chẳng còn quá vài người bên cạnh. Tình thế ngày càng bất lợi, họ Hàn đành phải đóng chặt La Thành ôm o suốt hơn một tuần lễ.

Hàn Lâm, cháu của Hàn Ước kẻ này ở quận Trác, là cháu của Ước theo Ước từ thuở còn ở Trường An. Ước bấy giờ theo hầu một viên quan võ trong triều đình nhà Đường, người này được ví như cọp dữ. Ước đầu chẳng bao giờ ngẩng lên vì sợ cọp dữ, thế nên sau này thành quen, lúc nào Ước cũng cúi đầu, khom lưng. Tuổi chưa đầy bốn mươi trông đã giống cụ già lưng còng. Cái chân phải của Ước có lần bị viên quan võ kia nổi giận dùng roi quất mạnh mà đứt gân bàn chân. Từ bấy trở đi lúc nào cũng tập tễnh thế nên ở đất Trường An ai cũng gọi Ước là tên còng thọt với cái ý đầy mỉa mai.

Hàn Lâm theo hầu người chú họ trông thấy chú khom lưng, cúi đầu quanh năm suốt tháng với bọn quan trên mà thấy nhục nhả thay chú. Hấn chán chường thường lui qua chỗ mấy nơi ăn chơi phấn hoa gặp gỡ được nhiều kẻ sĩ, đám quan lại triều đình Trường An nên cũng gây dựng được chút ít quan hệ. Lâm lại gọi cái món nghề cờ bạc, ngày nào cũng ghé qua các tiệm cá tôm, sóc đĩa đặt cửa lớn bé. Biết có nhiều bọn ăn lộc triều đình hay chơi ở mấy quán ấy nên Lâm càng lún la. Có nhiều lần Lâm thắng hốt bạc ư ư không biết bao nhiêu là tiền, nhưng Lâm cũng phải ngậm ngùi nhường cửa bạc cho bọn quan ấy thế nên bọn quan ham chơi ấy khoái chí rừ Lâm chơi bởi dâm lạc ngày này qua tháng khác.

Rồi thời cơ đến, Lâm nghe bọn quan chức Trường An đấu đá nhau, tạo vây cánh cho mình ở trong triều. Vì Xử Hậu là bậc quan nhất phẩm trong triều bấy giờ bị đám quan võ tướng thù ghét. Lâm nói với Ước, Trần Khôn bấy giờ là một tên hầu lại ở quán bạc Lâm hay ghé tới cũng đến khuyên Ước, bày mưu cho Ước đề lập công dâng lên Vi Xử Hậu.

Hàn Ước nghe theo cháu và Trần Khôn, nhân một hôm viên quan đầu triều Vi Xử Hậu đến phủ võ quan mà dựng lên màn kịch. Khôn giả nét chữ của viên võ quan ấy viết thư phản lên bức tường ở hậu viên. Vì Xử Hậu được Hàn Ước lúi húi dẫn đi qua chỗ ấy léo mép nói với họ Vi khiến Vi Xử Hậu cả giận lập tức tấu lên Đường Văn Tông – Lý Ngang. Viên quan võ bị xử tội chết, Ước được họ Vi hứa phong chức quan.

Hơn tháng trôi qua, phủ võ tướng bị tịch biên, ba người bị đẩy ra đường mà vẫn chưa thấy tăm hơi của viên quan đầu triều. Trần Khôn đề xuất mạng vàng bạc, dī thảo, quái thú tới phủ Tể tướng. Đến hai tuần, họ Trần mới gặp được tên quản gia phủ Tể Tướng. Lo lót ngót nghét đến cả trăm lượng vàng, Ước mới được nhận chức về An Nam.

Thoạt đầu Ước tỏ ý không toại nguyện, Trần Khôn và Hàn Lâm động viên:

"An Nam xứ biên loạn lạc xa với Trường An nhưng nghe nói chỗ ấy nhiều sản vật quý hiếm có thể sai khiến bọn dân lành xứ ấy cống nộp cho ta. Đất Hoàn Vương, Ai Lao cũng nhiều thứ kỳ lạ, lại phải qua chỗ ấy đi cống nạp Trường An, thời nào bọn ấy cũng đề lại cho quan xứ ấy một khoản kha khá thế nên nhiều đời tiết độ sứ ở đây nhanh chóng thăng quan."

Ước vẫn lo những gương Cao Chính Bình, Lý Tự Trọng Cổ, Lý Nguyên Gia bị người Nam chống phá. Khôn mới cười khuyên:

"Đây là những kẻ tham không biết lựa cách mà vỗ về bọn dân xứ ấy. Đại nhân cứ yên tâm, có Khôn này, xứ ấy ắt sẽ răm rắp nghe theo quan đô hộ".

Ước nghe theo được triều đình cấp binh, cấp lương dẹp loạn ở Giao Châu, chiếm lại trị sở Tổng Binh ở La Thành cũng được quá nửa năm. Bạc vàng chẳng thấy, chỉ thấy xung quanh đất ấy toàn là những oán hận, tranh giành.

Nghĩa quân người Nam chiếm đến hai phần chỉ còn lại mảnh đất từ tả ngạn sông Cái về phía Đông Bắc thuộc sự quản lý của họ Hàn. Trần Khôn cũng đã u uất mà chết, Hàn Ước thất thần nói với người cháu:

- Xem ra vận số ta hẩm hiu. Bọn giặc mạn gian xảo giết hết ái tướng của ta, nay Trần Khôn đã chết, liệu còn có ai có thể giúp chú cháu ta giữ Tổng Binh và đất An Nam này? Nếu ta trốn chạy liệu nơi nào sẽ có thể dung kẻ tội nhân triều đình này?

Hàn Lâm mỉm môi, nghiêng răng đập bàn ghế nói:

- Bọn quân mạn thắng ắt sẽ kiêu binh. Cháu có kế này, cháu dồn binh từ Lục Châu quyết đánh với bọn nó một trận sống chết ở phía tây nam. Chú viết thư cho bọn thứ sử châu Ung, Quảng xin thêm viện binh. Chú cho gọi Định Hòa từ châu Quỳnh mang theo thủy binh đánh vào bọn giặc mạn ở dọc bờ biển châu Tống. Còn Gián Tâm hẳn là một viên tướng văn võ toàn tài lúc này sẽ dùng được bọn châu Phong sẽ được dẹp yên.

Ước rồi bời mà nghĩ đi cũng phải nghĩ lại, Ước đầu còn sự lựa chọn nào khác nữa. Họ Hàn viết quân lệnh gửi các tướng. Ước mặt dày viết thư xin thêm viện binh và khéo vỗ Định Hòa mang thủy binh đến tiếp ứng.

Hàn Lâm kéo toàn lực binh lính phía đông bắc từ khắp các huyện ở châu Lục, huyện Chu Diên, các châu cơ mị phía bắc từ thành Nà Lữ, Phục Hòa đến tiếp giáp châu Bình Nguyên. Các tướng bỏ hết thành trì phía sau mang binh mã quyết đánh với nghĩa quân người Nam một trận cuối cùng.

Nói về Bình Nam thiện tướng Dương Chí Liệt, sau khi thắng lớn ở Vũ Bình, nghĩa quân liên tiếp được tăng viện từ Trường Châu, Man Hoàng. Các châu phía nam như châu Ái, Hoan, Diễn đều án binh bất động nghe ngóng quân tình của nghĩa quân họ Dương chiếm phần ưu nên không dám lấn ra phía bắc sợ rước họa vào thân.

Thời cơ đến kịp lúc các tướng dưới trướng họ Dương khí dũng đang lên, thắng lợi ngày càng tới gần. Dương Thanh ở Trường Châu nghe tin báo về vuốt râu cười lớn với Đặng Hoài, người mới được lệnh rút khỏi chiến trường vẫn còn chưa hay họ Dương đang có ý định gì, Thanh cười rằng:

- Hóa ra bọn giặc họ Hàn cũng chỉ có vậy. Chỉ là một lũ tép diu. Trận này phần thắng thuộc về quân ta phải đến tám phần, phải không anh Hoài! Xem ra ta phải có kế hoạch mừng công cho các tướng rồi. Ta gọi anh quay về Trường Châu là có ý muốn lập quân trạng cáo công của các tướng, phong đất chia thưởng cho tương xứng với công lao của các tướng. Anh thấy thế nào hả Hoài?

Hoài suy nghĩ hồi lâu, họ Đặng lo lắng e dè đáp:

- Bẩm tướng chủ. Mừng công là chuyện đáng nên làm, phong đất chia thưởng là việc cần phải thực hiện cho xứng với công lao của các tướng. Là một trong những người trực tiếp chiến đấu, tôi thiết nghĩ chuyện này hãy cứ để sau khi thắng trận cũng chưa muộn. Với lại Hoài tôi đâu có công trạng gì mà chia thưởng cho mọi người. Việc này, ngài hãy cứ hỏi Sĩ Giao. Anh ấy sẽ tốt hơn tôi ở việc này.

Dương Thanh đang say sưa men rượu nghe lời Đặng Hoài mà cụt hứng, phì rượu xuống mặt bàn nói lời nặng nề với Hoài. Hoài phân trần nhưng họ Dương đề ngoài tai cho rằng họ Đặng kém cỏi, có ý muốn cất nhắc họ Đặng nhưng lại chối từ. Hoài lại được họ Dương sai mạng quân lệnh tới Vũ Bình phò giúp cho Chí Liệt.

Đặng Hoài tới chỗ của Bình Nam thiện tướng giao quân lệnh. Mặt mày ủ rũ của Hoài không che giấu được thiếu chủ họ Dương. Chí Liệt gan hỏi:

- Anh Hoài có chuyện gì không vui mà thấy mặt mày ủ rũ như vậy? Phải chăng có tin xấu gì chăng?

Hoài lắc đầu thờ dãi, uống cạn bầu nước rồi đưa thư cho Chí Liệt. Chí Liệt sáng khoái cười lớn:

- Chắc thắng quá rồi đi ấy chứ! Đặng Hoài, ta hiểu cho nỗi lòng của anh. Thay vì ủ rũ, anh hãy cho ta một lời khuyên để đánh trận này chỉ có thắng.

Đặng Hoài nhìn khuôn mặt rạng rỡ của Chí Liệt thấy toát lên khí chất lạ thường mà thấy mừng ở trong lòng. Như trúng tâm can họ Đặng, Hoài hồ hởi nói với họ Dương:

- Tôi đến Trường Châu chỉ mong tướng chủ nói với tôi về trận quyết chiến sắp tới. Anh đã nói vậy, tôi thấy mừng lắm, mừng lắm! Chỉ có điều...

- Lại còn điều gì nữa à? Làm tướng phải quyết liệt, quyết đoán lên chứ. Anh nói ngay ra đây xem!

Hoài mặt hướng đông nam, mắt xa xăm nhếch mép chẹp môi:

- Nếu có...

Ngắt ngang lời họ Đặng, một tên mật thám chạy tới báo tin:

- Bẩm tướng quân! Bá Nam quân sư đã có mặt ở suối Yến. Thuyền đang theo sông Đáy ngược tới thành Đỗ Động. Hẹn canh Tuất sẽ có mặt ở Đỗ Động.

Đặng Hoài mắt sáng lên như thấy ánh nắng buổi bình minh, những nếp chân chim bỗng giãn ra căng mọng như tuổi còn đôi mươi. Tay chân bần rần, miệng lắp bắp nói:

- Tôi rồi tôi rồi. Vậy là tốt rồi!

Bình Nam thiện tướng nghe Sĩ Giao tới mà mừng khôn tả xiết quên bẵng đi những gì Chí Liệt và Đặng Hoài khi này còn đang bàn. Hai người nóng ruột nháp nhồm, đứng lên ngồi xuống, cả buổi chỉ nói về họ Đỗ, ngợi ca những công lao mà Sĩ Giao đã đóng góp cho nghĩa quân và tình hình nơi phía đông nam Giao Châu, chẳng biết quân Triều đình yếu mạnh thế nào.

Không phải mất công chờ đợi đến canh Tuất, canh Dậu ba khác, tiếng vỗ ngựa trong quân nghe khác lạ với mọi khi. Hoài đang lăm nhăm mấy lời liên mừng rỡ chạy ra ngoài phủ, mặt hớn hớn, tay dang rộng chào đón Sĩ Giao:

- Thật là mừng quá! Cuối cùng thì anh Sĩ Giao cũng đã tới. Tôi và Bình Nam đang ngóng chờ anh từng khắc.

Chí Liệt vội vã bỏ chiếc thương trên tay, người nặng nề giáp áo cũng chạy ra phía ngoài, ánh mắt rung rung, hai tay ôm lấy đôi bờ vai của người anh em. Bình Nam vội kéo Bá Nam vào trong phủ, vừa đi vừa nói:

- Người anh em của ta! Nay Bá Nam đã tới đây, như đất hạn gặp mưa rào. Quả thật hết đổi vui mừng! Hết đổi vui mừng! Ồ Tạc Khẩu đánh lên châu Tổng, không quen thùy chiến, chắc hẳn Bá Nam chịu nhiều thiệt thòi rồi.

Sĩ Giao chân bước rào, mặt mày mừng rỡ báo:

- Bẩm anh! Sĩ Giao tôi đây báo cho anh tin mừng. Châu Tổng, Sĩ Giao đã bình định. Quân triều đình muốn ăn tươi nuốt sống nhưng gặp quân ta ngoan cường, ngày đêm quấy phá chúng theo từng nhóm nhỏ khiến bọn chúng kinh hãi mà lui về Xích Đằng. Châu Võ An, phía đông huyện Chu Diên, quân triều đình cũng bị đám nghĩa binh họ Nguyễn, người anh em với tôi chống phá, đốt phủ trại, đập bỏ huyện nha khiến chúng phải rút hết về Chu Diên. Xem ra những kế hoạch mà tướng chủ tính toán đều sắp tới hồi kết thúc thắng lợi cho quân ta. Nay được tin Vũ Bình đã được bình định, chỉ còn Tổng Bình và các thành trì lân cận để quân Hán tránh trú.

Đặng Hoài nghe những lời của Sĩ Giao mà nở nang mặt mày, sống mũi phồng lên, lòng đầy hào hứng hỏi Sĩ Giao:

- Vậy phần thắng sẽ chắc thuộc về quân ta rồi chứ?

Chí Liệt cười vỗ vai họ Đặng, tay phải nắm lấy tay Sĩ Giao kéo lại gần nói:

- Anh Hoài theo quân ta suốt chừng ấy thời gian chắc đã rõ mưu lược của Sĩ Giao. Nay Giao Châu hai phần đã thuộc về quân ta, chỉ còn mấy cái thành nhỏ kia đâu đáng gì phải không Bá Nam?

Sĩ Giao nở nụ cười, phe phẩy chiếc quạt lá cọ may viền vải ngồi xuống ngâm tách trà vừa được quân nhu hăm. Sĩ Giao khẽ nói:

- Các anh làm tướng người nào cũng đều nhìn thấy là sẽ thắng, hà có gì sẽ thua? Sĩ Giao tôi chẳng thể bàn được việc thua trận. Có chăng sẽ là khó khăn chút ít ở huyện Bình Đạo và Mê Linh. Thêm nữa sẽ có viện binh từ các châu phía Bắc.

Hai người đang chăm chú nghe lời bàn của họ Đỗ thì có kẻ xồng xộc lao thẳng vào trong điện, chẳng chút lễ phép, đám lính gác chẳng cản được gã. Ba người quay ra trông thấy một tên dị hợm, mặt chẳng chịt lỗ rỗ, lộ rõ ra vết bộp và con mắt bị khuyết. Đỗ Tồn Thăng giọng ào ào, ôm vai bá cổ Sĩ Giao nói:

- Anh Sĩ Giao! Từ lúc em quay lại châu Phong đến nay đã được gần năm rồi. Anh xem Gã Quý này bị họ Triệu bỏ đói rũ xác ở trong tù mà tay chân giờ tong teo. Đáng ghét, các anh dùng kế này khiến em và Liêu Đức Thịnh kia dờ sống dờ chết, cũng may mà qua mắt được họ Thi gian xảo kia. Không thì cũng toi mạng mất rồi.

Chí Liệt cười hả hê:

- Không phải Triệu Cường thì Vương Thăng Hùng đã cho các anh về với tiên tổ rồi, chứ đừng có nói đến chuyện lập công. Bộ dạng anh vẫn vậy, có chăng chỉ là xẹp xẹp đi đôi chút. Phải không các anh?

Đặng Hoài và Sĩ Giao cười. Đột nhiên tất nụ cười, vị quân sư họ Đỗ nắm lấy bàn tay chai sạm của Gã Quý, mừng rỡ chạm vào khuôn mặt đáng sợ của Gã mà rung rung nói:

- Người ta nói Tồn Thăng đáng sợ, đáng ghét mà đâu có ai biết được cái vẻ đáng yêu ấy của em ta đâu. Thiết thời cho em ta quá, chú gây đi nhiều quá. Cố gắng mà ăn uống cho thật nhiều, lập nhiều chiến công làm rạng danh họ Đỗ ta. Chiếc mặt nạ da dê của chú đâu?

Không gian lắng xuống, Gã Quý cười hề hề:

- Vứt đi rồi! Em thấy nó nhộp nháp, câu bản hồi rình nên bỏ nó đi rồi.

Chí Liệt vỗ vai Gã Quý:

- Ta có chiếc mặt nạ bằng sắt tráng bạc. Ta sẽ tặng anh, chỉ có điều...

- Điều gì? Muốn ta đánh địch phải không?

Chí Liệt cười khẽ nói vào tai Gã Quý. Gã Quý kéo tay Chí Liệt ra ngoài sân phủ điện, vừa đi vừa nói:

- Được. Ta với anh sẽ thử tài, xem kẻ nào cao thấp. Ta sẽ lấy chiếc mặt nạ đó của anh.

Hai người luyện võ gân gân cốt được chừng ba mươi hiệp thì có quân báo về La Thành đại loạn, Hàn Ước lúng túng không biết phải làm sao sai Hàn Lâm mang lính đi đàn áp đám dân chúng nổi loạn trong thành. Đám dân La Thành biết tin nghĩa quân sắp tới nên người nào kẻ nấy gây gộc chống cự lại quân triều đình ngày càng gay gắt.

Đặng Hoài nghe tin thắng thốt hỏi:

- Các anh có nghe thấy không? La Thành bỗng dưng sinh loạn. Chuyện này tôi không phải nghe nhầm đấy chứ?

Chí Liệt dùng trận đấu võ với Gã Quý nhìn Sĩ Giao với vẻ mặt đầy ngạc nhiên:

- Trước giờ đám dân ở La Thành tuân lời họ Hàn răm rắp. Chẳng hay chuyện gì đã xảy ra?

Tin quân tiếp tục báo về:

- Bẩm các tướng quân. Ở La Thành, có một người tự xưng là con trai cả của Dương tướng chủ, dẫn đầu người dân trong thành cùng với hai người nữa tên là Trương Tính và Tô Trục Hiến bao vây phủ điện quan đô hộ. Hàn Ước ở trong phủ điện lo lắng, đám lính không sao đàn áp được dân La Thành. Hàn Lâm ra sức chém giết nhưng không cự nổi dân trong thành hô hào. Bọn lính tráng nhiều đứa cũng trở mặt giúp dân trong thành chống lại binh lính triều đình.

Gã Quỷ, Đặng Hoài tròn dẹt con mắt chưa hiểu chuyện gì xảy ra, Sĩ Giao cầm chiếc quạt lá cọ cười lớn:

- Hay quá! Ta đoán rằng người cầm đầu cuộc nổi loạn đó là anh cả Chí Trinh. Ta nghe hai cái tên Trương Tính và Trục Hiến thật quen. Đầu đó ta đã từng nghe qua.

Chí Liệt sáng khoái cười:

- Nào! Còn chờ gì nữa các anh em! Tổng Bình thắng tiến, chiến thắng sắp thuộc về quân ta. Chẳng phải kẻ sách của Sĩ Giao không đánh cũng tự thắng rồi đó sao. Sĩ Giao quả nhiên có con mắt nhìn xa trông rộng.

Đặng Hoài xưa nay nhanh trí nhưng chuyện này quá bất ngờ còn chưa mừng tượng được chuyện gì đang xảy ra. Gã Quỷ hỏi như thay lời họ Đặng:

- Có chuyện gì vậy? Sao chưa đánh trận đã thắng? Các anh không đùa tôi đấy chứ?

Sĩ Giao vẫy quạt gọi Gã Quỷ:

- Chú có nhớ năm trước chuyện hai viên công tử Vương Thắng Đức và Kiều Chung Tiềm ở La Thành thời đô hộ Lý Nguyên Gia chứ?

- Có nhớ.

- Vậy đấy...

Đặng Hoài cố nhớ những gì đã từng biết, Chí Liệt và Sĩ Giao mừng rỡ cười nói hả hê. Dương Chí Liệt cùng các tướng Đỗ Tồn Thắng, Phạm Đan, Hà Bình Xuyên, Cao Văn Trác lũ lượt kéo quân về phía đông vượt sông Đáy chiếm được La Thành một cách dễ dàng. Hai chú cháu họ Hàn nghe đầu chạy vừa ra khỏi cổng thành phía bắc thì bị dân chài ở hồ Dâm Đàm chặn vây tới tấp. Sau đó có người kể lại hai người đó dùng đội cái đánh dặm chạy ra bờ sông rồi vượt sông Cái về phía bắc.

Lúc quân chiến thắng trở về Đỗ Động, Sĩ Giao đứng trên thành ngóng tin đúng lúc vừa hay có tiếng đàn bầu cất lên những lời thánh thót. Sĩ Giao ngâm nga mấy lời theo làn điệu mà người Luy Lâu vẫn thường hát:

"Giao Châu có La Thành be bé

Dòng Nhị Hà thuyền rẽ làm hai

Anh hùng võ tướng dương oai

Sĩ điều mưu trí hiền tài an dân

Năm xưa ấy núi găm oán thán

Đề giờ đây bình thản nước trôi

Hỡi cô thiếu nữ xuân thời

Thương anh lính trẻ kết lời thành duyên

Giặc giả đến bình yên đầu nỡ

Anh đi rồi chất chứa buồn vui

Mất quãng ngóng chốn xa xôi

Mũi cay khóe mắt lệ rơi đôi hàng

Ôi ta giận trái ngang dân chịu

Gột sạch đi bản thù giặc tham

Cánh chim phương bắc về nam

Tìm nơi gió ầm đại ngàn hoan ca..."

Chương 96: Chuyện Cũ Ở La Thành

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ hai mươi

Người La Thành rộn rã tiếng hoan ca

Xứ ái giới chim hoang sa chính gao

Chương 20.1 Chuyện cũ ở La Thành

La Thành, tòa thành nho nhỏ mà viên quan đô hộ họ Lý đã dày công xây dựng ở cái nơi gọi là Rốn Rồng ấy. Mới chừng ba bốn năm nay mà sao đã tàn tạ đến chẳng thể nhận ra được. Hai đời quan đô hộ, hai lần quân nam nổi dậy chống phá quan đô hộ chưa kể lớn bé đến cả chục lần quân Nam Chiếu cho đám du mục nằm vùng ở đây quấy phá trị sở xứ An Nam.

Cái thời đô hộ cũ Lý Nguyên Gia, bước từ chân thành cũ tới thành mới chỉ chừng có dăm chục thước mà có đến cả mấy chục sạp buôn bán bán vàng hương, mũ mã. Theo cái tục lệ của người phương bắc, khởi nguồn từ một người họ Vương tên là Dũ nhà Hán, sau đó lại được một người tên là Đạo Tăng thời Đường Đại Tông Lý Dục tôn lên. Ấy thế mà cái tục đốt vàng mã càng thêm thịnh. Lúc mới dựng miếu thờ thần Long Đỗ, ai nấy cũng nườm nượp dâng mâm cao cỗ đầy, vàng mã la liệt nào là tiền, nào là bạc, nào là áo quần, giày hài rồi cả ngựa, rồng, thuyền... dâng thần mong thần chở che, độ trì.

Ôi, chẳng biết cách nào khiến dân Tống Bình u mê đến thế. Cả trăm kẻ bán vàng mã ở chỗ ấy là đến cả chín mươi kẻ là người của quan đô hộ, còn chín kẻ dứt lốt họ Lý ấy, chúng bán được mười chia năm chia bảy cho bọn quan huyện, hương xã, còn một kẻ là con gái của thủ từ trong miếu. Dân có biết dân dâng thần dâng thánh, đốt đi cả nửa gia tài mong điều lành. Những thứ đốt đi là chút lòng thành mà thiếu rui cả mấy năm ngược xuôi đôn đáo, chạy vạy tất tả kiếm miếng ăn.

Thế đấy, La Thành suốt nửa năm trời khói hương nghi ngút, càn gàn miếu thờ, lửa hóa vàng mã cháy ngùn ngụt, khói cuộn cao cứ ngỡ trận Thái Bình vừa xong. Gạch ngói nung rạn nứt vô số kẻ, đất bùn đắp lũy cũng cứng lên thành gạch rồi phòng đen, đá hóa vôi gặp mưa sôi sùng sục. Hồi sao mà chẳng mấy lúc, La Thành đã tã tơi đến vậy.

Gần năm nay, chiến tranh loạn lạc, vàng mã bay đầm đìa dính máu tanh. Chúng dân quanh vùng cũng chạy trốn phần nửa, miếu thờ thần nay cũng vắng khách thăm. Chỉ còn dăm ba kẻ bợm rượu, hay lên qua bốc lễ, uống rượu thờ. Cũng nghe rằng tám tên chết mất ba, hai tên mờ mắt, một tên què. Gia đình những người này tan rã, vợ tha hương, con chết trận hoặc bị điên, không thì cũng bị tật nguyên dị dạng.

Lá trúc đào đẹp khác nào kẻ giai nhân, mang trong mình độc được giết chết người, ngày càng xanh tốt hơn trong tanh máu chiến tranh. Cái cảnh đời trái ngang quanh năm suốt tháng cứ đập thẳng vào mắt dân nghèo. Dân dần bớt đi những thói quen ứ đọng, cũng một phần bởi vì lẽ ấy, phần nhiều hơn là đói nghèo, cướp bóc, từ quan trên cho đến những kẻ liều. Vậy nên sau mới có lời "tán tụng" tiếp nối những lời châm chọc mà cũng đầy những tâm tình của người Nam mà hai viên công tử Vương, Kiều đã từng ngâm:

"La Thành đá lát hóa vôi tơi

Gạch ngói già non nứt cả rồi

Bùn đất lửa nung phòng xém trụi

Trúc đào tẩm máu đỏ màu tươi

Án năm xưa phận con còn nhớ?

Thù thù nào cha hận chẳng nguôi.

Rồng trăm mình nơi dòng chảy xiết

Đất Long Đỗ ánh rạng chốn xa xôi."

Nhớ năm trước, quan huyện Từ Hãn Xương khuyên họ Lý cư xử phải phép với hai vị công tử Vương, Kiều. Chẳng biết kẻ nào ra tay giết chết Kiều

Chung Tiềm, gây oán hận lão Kiều Công ở châu Phong. Nghe đâu có một kẻ lưu manh, đã gian xảo khiến cha con lão Tô Hiền sập bẫy, trợn trức đào vào với canh măng trúc, nghĩ rằng là rau răm nên lỡ tay giết chết họ Kiều.

Hàn Ước mới từng nghe án cũ, chưa hình dung ra những câu chuyện ở bên trong. Họ Hàn lại yêu mến những kẻ bị oan ức nên lúc gặp Trương Tính ở quán rượu Đồ Tre, Ước không một chút may mắn đoán đo hay lắng lo về người này.

Hàn Ước cho Tính vào trong phủ đô hộ nấu nướng hầu bữa tối ngày, tẩm tặc khen tài nghệ nấu nướng của họ Trương. Mới có mấy ngày nghe Trương tính hầu cơm, kể chuyện thế sự xưa nay mà họ Hàn lấy làm yêu mến. Thế mới có chuyện Trương Tính xúi Ước mặc cho Trần Khôn trong lao ngục, kẻ đã từng vào sinh ra tử cùng với Ước, chết trong cay đắng.

Kể lại chuyện năm trước, Lý Nguyên Gia túi hồ chạy trốn biệt tăm khỏi xứ An Nam, huyện lệnh Tổng Bình mới lên thay là bộ hạ của Vương Thắng Triều tha tội cho đám phạm nhân người Nam bị bắt bớ trước đó. Trương Tính thoát khỏi ngục tù cùng lão Tô Trục Hiến đi lang thang khắp xó chợ để tìm lại manh mối làm ăn cũ.

Mới làm được chưa đầy tháng, Hàn Ước mang quân xâm lấn, chiếm lại trị sở, đám dân buôn bán đa phần là kẻ quen đường mòn lối cũ, quen các quan lại cũ. Bấy giờ vừa mới thay đổi các lớp quan trên, đứt lốt, biểu xén đến cả nửa số lái làm ăn mấy năm qua. Xong lại có lớp quan mới nữa, chắc đám dân buôn ấy sặt nghiệp mất, công lao mấy năm rồi coi như nộp hết cho đám quan lại ấy. Các mối làm ăn cũ của gia đình họ Tô ở chính đất tổ tiên của mình dần bị thui chột, chẳng còn mấy kẻ.

Tính quay sang tính chuyện làm quán xá, bán hũ rượu, đĩa nhắm mà kiếm tiền từ bọn quan lại ở trị sở cũng như khách buôn theo những mối làm ăn mới đi theo quan đô hộ họ Hàn nhưng chẳng khá khẩm là bao. Có lần Lão Trục Hiến chán cái cảnh "hạ ngấm mưa roi, đông chờ gió bắc" nên định đóng cửa cái sạp nhỏ dọc truyện cổ tích cho đám trẻ con. Đúng hôm trời mưa lớn, La Thành nước ngập vùng quanh, Đồ Tre đi đá gà ở trên phố, gặp trời mưa nên ghé nhờ túp lều nhỏ của Lão ở La Thành.

Trình Thảo Cứu bấy giờ trông thấy lão họ Tô nước da tí di, môi đỏ hồng hào, mắt long lanh trong bộ râu trắng muốt, dáng mảnh khảnh Đồ Tre cứ ngỡ gặp tiên ông nên mới hỏi chuyện cũ, chuyện mới trong nhà. Khi ấy, Trương Tính mấy ngày không có cơm ăn ngủ li bì trong nhà, đói đã hòng mà cũng chẳng dám kêu ai. Đồ Tre lúc đó bụng cũng réo ầm lên mới hỏi lão Tô Trục Hiến xin bát cháo cho lại dạ.

Lão cũng gật đầu vào trong gian phía trong ngoáy ngoáy cái chum nằm chổng trơ một lúc, hi hà hi hụi mới bốc được nắm gạo xám xít, lại có mùi chua chua. Lão quay ra nói với Thảo Cứu:

"Nhà lão có chút này, quan gia hãy cứ ăn tạm lót dạ. Mấy ngày nay, cháu ta không có việc để làm nên nằm nhà, chẳng dám ăn gì mà cũng chẳng có gì để ăn."

Thảo Cứu nghĩ lại mấy ngày ra khỏi phủ của Hàn Lâm lang thang đi đá gà, cũng chẳng có miếng ăn do tiền đá gà anh nộp hết cho bọn quan bắt cửa cho chú gà chọi của anh, nịnh nọt bọn chúng chán rồi tay trắng vẫn hoàn trắng tay. Anh nhìn lão lúi húi nấu ầu cháo trên bếp lúc bực mà người nồn nao:

- Nay lão Tiên Ông, chẳng hay mấy hôm vừa rồi đói chẳng có gì ăn, sao lại sẵn lòng cho tôi bát cháo cuối cùng của lão và người cháu kia.

Lão Tô Trục Hiến gật đầu cười khe khẽ:

- Đừng gọi lão là Lão Tiên, lão người trần mắt thịt, bụng dạ cũng thấy đói nhưng nghĩ đi thì cũng phải nghĩ lại. Anh chắc là người xứ khác đến, thấy lấm lét thế kia chắc cũng chẳng phải kẻ có. Hai bọn ta vốn người ở La Thành này, quen nếp, quen chỗ ở đây, mai ra ngoài kia, gặp người quen kiếm bát cháo, bát com cũng dễ hơn, tạnh trời lại đi tìm người có việc gì cậy nhờ thì làm giúp cho người ta, kiếm cũng được miếng no. Nhịn mấy bữa rồi, thêm bữa nữa cũng đâu có sao. Anh cứ ăn đi, gạo mốc, cháo hẩm, anh hãy cứ ăn tạm.

Nửa canh giờ trôi qua, lão Tô lúi húi nấu cháo cho vị khách chẳng quen biết kia với ánh mắt hân hoan, hớn hờ. Lão ân cần chêm nước, chêm củi mong có ầu cháo ngon lành tặng vị khách lạ mặt ấy. Trình Thảo Cứu bấy giờ nằm ngáy khi khò dựa lưng vào chiếc cột nhà bằng thân cây gỗ xoan, anh mệt mỏi do quá là lại dính nước mưa.

Tiếng gà lục tục mổ con đẻ trĩu, con kiến khoang dưới nền nhà ẩm ướt khiến Trương Tính tỉnh giấc. Hoa mắt, bụng đói, họ Trương ôm lấy con gà mang quán rượu mà anh hùn vốn với một người quen cũ để giết thịt. Qua tới quán rượu, nhìn cái cảnh hẩm hiu của quán, Tính lại nằm ườn ra trên chiếc chông tre thờ dài than ngắn.

Anh bạn cùng góp vốn trông thấy Tính cũng chẳng muốn mở lời nói chuyện. Thấy có con gà chọi anh Tính mang tới, anh chàng mang ra ngoài chuồng gà để tạm nhốt chờ thịt. Nói là chuồng gà thật đấy, chứ có mấy cọng lông gà từ cái hòm khai trương quán chứ có khách nào đâu mà nuôi với nhốt.

Tiền các anh vay mượn đổ hết vào sửa sang, mua mỹ vị sản vật để làm bữa khai trương quán. Mà làm được hơn tuần thì bọn "chúa chôm" là đám sai nha, lính lệ khát nợ chẳng biết đến chùng nào mới trả. Thế thành ra mất hết, chẳng còn vốn liếng mà làm ăn nữa. Gạo cũng chẳng có mà đun nồi com cho ra hõn, nói gì đến thịt lợn, thịt gà.

Tính ngậm chiếc đũa chấm nước cáy ngậm muối mà mặt chát cổ họng, anh lại nhắm tịt mắt ngủ mơ màng trong cơn mưa. Bỗng có tiếng quác quác, hai anh chàng vội vã chạy ra phía chuồng gà, thấy có rấn hổ mang chúa to cỡ cổ tay người lớn đang phi phò nằm dưới chân chú gà da đỏ, đôi mắt có mí mỏng, ánh nhìn đầy lạnh lợi. Rồi chú gà mổ nhanh cái mỏ ngắn của nó trúng đầu con rấn hổ chưa kịp tung đòn phun nọc về phía nó. Cựa chú rạch một vết hằn sâu sát đầu con rấn, con rấn máu chảy ròng lăn ra chết.

Tính lấy làm lạ nhìn anh chàng kia mặt đỏ ửng hỏi:

- Nó là giống gà thần kê hay sao mà cả con rắn hổ như vậy chẳng làm gì được nó?

Bỗng từ phía sau, có anh chàng tóc cứng như rễ tre xõa ngang vai, giọng nói xừ bấc khó nghe khiến họ Trương không khỏi giật mình:

- Thật tiếc cho các anh lại không biết thú chơi gà. Đây là giống gà đòn, năm trước ta mang từ huyện Nhu Viễn tới một cặp gà, sau đó ấp nở được một chục con ở lứa thứ ba, chọn được một sư kê như nó quả thật trăm năm khó kiếm. Thế vậy mà hai anh định mang nó dâng cho miệng rắn hổ? Thật may là chưa có hề hấn gì với nó. Quả nhiên không hổ danh thần kê, không thì có cả trăm quán này bán đi cũng chẳng thể đền được con gà ấy.

Trương Tính và anh chàng kia nhận ra đó là Trình Thảo Cửu, bộ hạ thân tín của Hàn Lâm, cháu ruột của Hàn Ước. Tính cúi đầu chịu tội, lại làm món thịt rắn hổ, canh rắn để tạ tội với họ Trình. Đồ Tre nghe những câu nói của Tính vừa khéo, vừa thấm tai, lòng dạ lại thẳng tuột nên chẳng thể chối từ lời đề nghị của Tính.

Uống ly rượu nhạt, họ Trình biết được Tính là cháu rể của lão Tô, người chẳng biết anh là ai nhưng cái tính thương người khiến cho anh cảm thấy ấm áp mà đã từ rất lâu rồi anh chưa từng được thấy ở chốn xô bồ này. Vậy nên, Đồ Tre thuận lời bàn với họ Trương rằng Đồ Tre sẽ kéo đám quan gia, khách làng chơi hay qua chỗ quán của họ Trương. Tài nghệ của Tính ngày càng đồn xa, quán mỗi ngày một đông hơn.

Chiến tranh tiếp diễn, La Thành chao đảo một phen. Bọn quan lại ở Tổng Bình từ trên xuống dưới i lại họ Hàn đứng mũi chịu sào trước nghĩa quân của người Nam. Tay chân họ Hàn khi đầu thì khí thế là vậy, sau những lần thua sắp mặt trước quân lính người Nam ở châu Phong, Vũ Bình, Tổng Bình đã bắt đầu bị lung lạc.

Đồ Tre không biết sống chết thế nào sau trận hòa thiêu Thái Bình, những viên tướng dưới trướng họ Hàn cũng chỉ đếm trên đầu ngón tay đang trấn yểm các thành trì hiểm yếu. Đang lúc rối ren, họ Hàn bị Trương Tính mê hoặc bằng những lời ngon, đồ ngọt mà không vực nổi ý chí của quân mình. Hàn Lâm thấy người chủ bị bắn loạn trước những diễn biến chẳng hay ho gì trên các mặt trận mà cũng thấy nản lòng.

Trần Khôn ức học máu mà tự vẫn trong ngục, Hàn Lâm biết chuyện chẳng lành nên sớm cho sai lính phòng bị từ xa suốt dọc hai bờ sông Đáy, tiến vào phía trong là sông Nhuệ, sông Tô, mỗi con sông là một tuyến quân phòng. Ấy nhưng họ Hàn đâu có biết được thế sự từ bên trong cái La Thành be bé kia.

Trương Tính, người này kỳ thực khó đoán. Sau khi phát lên do thân quen với Trình Thảo Cửu, Lâm có e dè người này nhưng chẳng bao giờ bàn tới hấn trên bàn chính sự. Cho đến khi, Trương Tính vào trong phủ điện hầu hạ người chủ của Lâm, Lâm mới sinh lòng ngờ vực. Nhưng họ Trương khéo léo đến độ đám quan gia, gia nhân trong phủ, kẻ nào kẻ nấy đều hết sức mến thương Tính, chẳng thấy Tính có điều gì chê trách.

Rồi một ngày kia, Hàn Ước trên chính điện say mèm, ăn miếng ngon của họ Trương nấu mà tấm tắc khen trước toàn quan quân:

- Các người xem lại chính các người đấy! Kẻ nào cũng xưng mình tài ba, kẻ nào cũng cho mình là nhất, không thì cũng là hai chẳng ai là thứ nhất. Thế mà thua, thua cái tù tù động động trường gì đó, chẳng tài cán gì chỉ có mỗi cái máu liều. Thua một thằng dân chài không hơn, rồi xem lại nuôi ong tay áo họ Thi kia để mất cả vạn binh nơi tuyến đầu châu Phong. Các người thử nghĩ lại xem. Có thấy túi hổ không, nhục nhã không mà hôm nay ta mới chỉ ngó ý ra thôi là các người kẻ nào kẻ nấy khúm núm nghe theo. Thằng thì mang theo hảo vị tuyệt lương, kẻ lại còn khênh cả chục chum rượu nữa. Thế ra các người chỉ có vậy thôi à. Các người có xứng với những món ngon mà Trương Tính đã dày công sửa soạn buổi hôm nay? Xem đi, ta thật chẳng biết phải làm sao để thay đổi những kẻ tục phu các người.

Vừa nói xong, từ phía gian bếp phủ điện, Trương Tính cầm con dao bầu chọc tiết lợn giữ lấy thằng con trai cưng của họ Hàn mà uy hiếp:

- Tất cả lũ quan tham chúng bay còn ở đây mà trách cứ điều gì? Còn không mau mau đầu hàng nghĩa quân người nam của chúng ta.

Hàn Ước ứ ớ chẳng nói được câu gì, bọn lính nhốn nháo bảo vệ Ước trốn khỏi La Thành mặc cho Trương Tính đe dọa tính mạng của con trai Ước. Chắc Ước nghĩ rằng có cầu xin thì họ Trương kia cũng sẽ chẳng thể nương tay. Rồi ào ào, dân binh từ trong La Thành kéo thành từng đoàn, từng đoàn một đập phá các miếu mạo của đám quan đưng lên. Phủ điện bị giày xéo tan nát chẳng còn lấy hơi ấm của con người.

Từ ngoài thành, Hàn Lâm nghe tin cũng bỏ quân mà tháo chạy, chẳng biết sống chết của người chủ ra sao, hấn cũng đâu có ngoai lại nhìn lấy một tên lính nào. Kẻ làm tướng mà đến lúc lâm nguy nào có khác gì những kẻ tiểu nhân tham sống sợ chết.

Thế quân vỡ từ phía trong, Dương Chí Liệt và Đỗ Sĩ Giao chẳng mất giọt mồ hôi mà lấy được La Thành. Các thành trì phía bên kia sông Cái cũng tự đầu hàng hết loạt, duy chỉ còn viên tướng bưng beo ở phía bắc Tổng Bình vẫn giữ chặt quân kỳ, kiên cường chống lại nghĩa quân của người Nam.

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở [EbookFull\(dot\)Net](http://EbookFull(dot)Net).

Chương 97: Miếu Thiêng Thờ Nữ Vương

Giản Tâm nghe tin Tổng Bình thất trận không những chẳng hề nao núng mà tỏ ra hết sức bình tâm. Giản Tâm cắt cử quân sĩ đi tới bờ bắc sông Cái để đón đường tháo chạy của quân triều đình hòng giảm bớt áp lực truy kích từ nghĩa quân người nam. Trong cơn hoạn nạn ấy, Hàn Ước gặp được Giản Tâm như thể vua Bô Cái gặp được Đỗ Anh Hàn, chỉ khác Ước quá nhu nhược trong lúc vận mệnh của bản thân gặp phải trắc trở. Thành ra việc Ước

không sớm thì muộn cũng sẽ gặp họa sát thân rồi cũng phải đến.

Đoạn tới bờ sông Cái, đối ngạn là cửa Hát, Hàn Ước trông thấy một con cá nhảy lên thuyền. Ước trông thấy vảy bạc lấp lánh, mắt ánh rạng ngời trong nắng xuân liền sai quân lính bắt lấy nó. Thú tao nhã thường ngày của Ước có dịp được thỏa, Ước cứ ngắm mãi con cá bơi trong thùng nước lớn mà quên đi ưu lo.

Từng nhịp, từng nhịp con cá bơi trông như nhung như lụa, quyen vào làn nước mát lành mát từ dưới sông lên. Mắt cá trong nước ánh lên như một viên ngọc khác thường khiến cho Ước không khỏi mê đắm mà nhìn theo chăm chú. Miệng cá nhỏ xinh, đớp đớp những cọng rau nhỏ bằng đầu kim mà Ước nhả ra thả vào trong chậu.

Nắng trưa đứng bóng, ánh mặt trời hắt xuống chậu nước khiến mắt Ước bị chói lóa. Gió đông thổi lộng khiến thuyền chao đảo, Ước giật mình ngã ngửa ra phía sau. Mắt dờ dẩn, họ Hàn thất thểu thờ chẳng ra hơi. Bấy giờ đám lính trú nắng ghé vào chiếc lầu nhỏ phía sau, đưa thì lấy bóng cò xí để che nắng thấy Ước ngã cũng mặc cho Ước ngã, chắc chúng nghĩ số Ước cũng đã sắp tận rồi. Nhưng vẫn có hai tên ra xóc họ Hàn đứng dậy, kèm theo đó là lời xác sục:

- Quan đô hộ mà lại ngồi phệt như thằng ăn mày. Trông ông có khác gì thằng tứ cổ ở góc đông của La Thành hay không?

Ước giận mà cũng kệ, mặc cho bọn lính trắng nói gì thì nói. Họ Hàn lại cúi mình lom khom đi tìm con cá có vảy ánh bạc kia. Bọn lính biết Ước tìm cá nên có kẻ chòng ghẹo:

- Quan đô hộ phải chăng tìm con cá bạc?

Ước gần giọng nhìn thấy một tên lính mặt dài như quả bầu, răng vầu, môi dưới trề ra đang nắc nẻ cười, cầm con cá. Hàn Ước bước tới nói với tên lính đưa con cá cho Ước nhưng hắn không nghe. Vờn Ước một lượt, một tên lính khác mặt tròn như quả bí ngô, da đen sạm như cháy, răng đen hơn tóc nhận con cá rồi ném xuống sông.

Ước chạy ra bực thuyền nhìn xuống sông đắm đuối. Bỗng có hai con cá lớn cỡ nửa con thuyền, màu cam vàng rực bơi phía trước, con cá ánh bạc kia theo sát phía sau bơi về đằng đông cùng một đàn cá bạc theo sau rất lớn. Bọn lính trắng trông ra phía mặt nước ỉ ỏi gọi nhau kết áo, kết quần cùng thùng với xích quăng xuống mặt sông hồng vớt được mẻ cá.

Hai con cá lớn quấy tung kéo mấy tên lính ngã tùm tùm xuống sông, Hàn Ước cố đứng vững trước sức kéo của hai con cá lớn rồi nhìn bọn lính, chống hai tay ngang hông, ngã lưng ra sau mà cười vang hết cỡ. Con cá bạc lao từ dưới nước lên trên cao một đường thẳng đứng, răng sắc như lưỡi cưa cắn đứt một bên dây kéo của đám lính. Bấy giờ bên chỉ huy thuyền mới bước ra khoang thám dò, ra lệnh cho bọn lính ngã xuống sông bơi vào trong bờ. Nhưng khổ nỗi, bọn này sức mọn, không tài nào thắng nổi do sức bơi của đàn cá kia quá sức bọn lính. Tên chỉ huy buộc phải sai bọn lính trên thuyền dùng mũi giáo, mũi kiếm cắt đứt dây chài, rồi cố kéo những tên lính rơi xuống sông lên thuyền.

Được phen hú hồn, đưa nào đưa nấy nhìn Ước với vẻ sợ hãi khi họ Hàn vẫn cứ ung dung thảnh thơi ngắm nhìn đàn cá. Một tên lính tiến tới vỗ vai Ước hỏi nhưng viên quan đô hộ thất thế ấy chẳng mở một lời mà chỉ cười nhếch mép.

Thuyền cập bờ, bọn lính bàn bạc rì rào như đám dân chợ búa, nắng xuân chiếu rọi hơi gắt so với tiết xuân hàng năm khiến bọn chúng thấy thấm mệt. Bàn tán một hồi, đưa nào cũng mệt là chờ quân tăng viện tới mà nằm thiếp đi. Trong cơn mơ màng, bọn chúng đưa nào đưa nấy đều như cùng gặp một giấc mộng mà nghe thấy văng vẳng từ Hát Môn vọng lên lời ca đầy tự hào:

"Đùng đoàng hồi trống đất Mê Linh

Cờ xí tung bay mộng thái bình

Lường trượng nữ vương vang tiếng sấm

Đông Nhung đơn mã ánh lân tinh

Nước nam giang cuộn cao căm phẫn

Núi đại ngàn gầm thét tử sinh

Hồi giặc kia không mau cuốn khỏi!

Ngàn đầu thương trút xuống sinh linh

Ôi ta nhớ ánh bình minh

Ngàn năm tắm tới tâm tình cùng ai!

Mong sao cho tới ngày mai

Dần xa khói lửa ương tai chốn này..."

Bấy giờ họ Hàn vẫn đứng trên thuyền nhìn đàn cá kia quần đảo khắp cửa sông Hát, gặp hết đàn cá này đến đàn cá khác đều hung dữ nhưng không thể làm cho đàn cá ấy tan tác hay lui bước. Ước nhìn lưng cá có vẩy như những nét chữ mà Ước có gặp ở đâu đó trong La Thành. Ước nhớ lại Thi Nguyên ngày trước có đọc một bài thơ bằng chữ ấy trong phủ thành nói về việc thần tiên báo mộng Đỗ Sĩ Giao ở núi Tiên Du.

Ước nghĩ vậy thôi chứ giờ này nào có thể gặp được họ Thi ấy nữa để mà bàn về những mường tượng về con chữ của viên đô hộ. Một tên đội trưởng của đám lính bước tới bờ sông gọi Ước hỏi có nghe thấy lời ca vọng lên từ phía đối ngạn hay không, Ước nở một nụ cười, chấp tay trước ngực rồi nói:

- Hỏi rằng anh đội trưởng nghe thấy như những lời ta nghe thấy?

Tay đội trưởng kia nói:

- Có, ta nghe thấy có ai đọc thơ gì đó mà có nói đến đôi voi, nữ vương, Đông Nhung... đại loại là như thế.

Hàn Ước ngẫm, rồi nghĩ, xong lại chép miệng, xua tay:

- Vậy ta không có nghe lầm rồi. Phải chăng đây là đất Mê Linh, nơi mà gần tám trăm năm trước Mã Viện diệt đội quân tóc dài, ý sức trai mà hà hiếp sức chống cự yếu ớt của đám tóc dài ấy? Thật nhục nhã thay!

Viên thủ từ phía trong miếu dựng cạnh bờ sông bước ra. Dáng người khấp khểnh, chân thấp chân cao, tay phải bị không không, miệng nhai miếng trầu đỏ, môi còn nguyên màu bã khô đứng trên bờ đề nói xuống dưới bụi tre mà đám lính đang nằm ngả nghiêng chờ tin quân:

- Phải chăng là quân từ Tống Bình đi tới?

Ước nheo mắt nhìn về tây bắc, thấy dáng người thấp nhỏ mà khinh khinh quay mặt đi thờ dài. Có tên lính mau mồm mau miệng đáp lời lão thậm thọt kia:

- Bọn ta từ đâu tới thì có liên can gì? Ông là kẻ nào mà lại hỏi như vậy?

Lão cười đáp:

- Đã là kẻ thua trận lại còn dám lớn tiếng hỏi lời vô lễ.

- Thế lão là ai? Ở đây có một người, nghe xưng danh thôi chắc ông cũng chẳng bao giờ dám nghĩ sẽ được gặp.

Lão vẫn không thay đổi giọng điệu, nói lời hiên ngang:

- Dẫu có là Hoàng đế Đường triều thì tới đây cũng phải cúi đầu, chứ đừng nói đến dạng vô danh tiểu tốt như các anh.

Một tên lính không nín được lời nói cứng rắn của ông lão, lăm le cầm mã tấu xông lên bờ đất cao chỗ ông lão đứng. Được nghe xúi bẩy, tên lính càng tăng tốc lao tới chỗ ông lão. Chưa đến nơi, ông lão đã lẩn khuất sau gốc cây thị phía cạnh miếu, tóc xõa xuống, miệng cười khoái trá:

- Chỉ là một đám binh tàn, ấy vậy mà chẳng biết phép tắc. Đến cả Giản Tâm giới giang là vậy, một Thi Nguyên hồ báo cáo chồn cũng phải cúi đầu khi gặp lão. Ấy vậy mà bọn các người lại còn làm ra cái điều xằng bậy, mất đi tôn ti của chốn này.

Dứt lời, một cánh roi mây vút trúng gáy tên lính cầm chiếc mã tấu đuổi theo ông lão. Đứng người sau đòn roi mây, hấn ngắc ngắc nhìn lên trời, miệng méo xệch, mắt trắng dã trợn ngược. Bấy giờ ông lão mới hỏi:

- Thế nhà ngươi đã biết chưa?

Miệng méo xệch, hấn ú ớ nói:

- Xin lão tha cho con. Lão thần tiên chốn nào xin thứ tội cho kẻ trần mắt thịt.

Một chàng thanh niên khôi ngô tuấn tú, mặt tròn, da ngăm, miệng hình bán nguyệt cong lên trông lúc nào cũng như đang mỉm cười túm gáy phía sau. Tay anh chàng ghì chặt cẳng tay khẳng khiu của tên lính gầy còm khiến hắn không thể cự mình. Ông lão nói:

- Tha cho hắn đi Nhật Dụ.

Bọn lính lác cũng đuổi theo đến tận gốc cây thị trông thấy tận mắt ông lão và anh chàng kia xử trí tên lính hung hăng ấy mà khép nép rón rén bước theo. Lão xách tai tên đội trưởng rồi kéo tới phía sau ngôi miếu, nhìn về phía bắc có một chiến lũy phủ đầy tre tươi xung quanh. Quân lính đang thao luyện phía trong, tiếng hô hào đầy khí thế, đội hình, đội ngũ chỉnh tề không có chút chệch choạc. Đám lính kẻ nào, kẻ nấy há hốc mồm tỏ vẻ kinh ngạc.

Chàng trai trẻ nhảy lên vỗ đầu một tên lính mắt mở to nhất, miệng ô a này giờ:

- Thế ở Tống Bình các người không được thao binh như vậy hay sao mà các người cứ như trên trời rơi xuống vậy.

Hàn Ước lững thững đi phía sau, ngồi dựa cột dựng miếu này giờ nghe thấy tiếng bàn tán của bọn lính thì cũng ló mặt ra rồi thờ dài. Lão quay lại nói với Ước:

- Đại nhân sao lại thờ dài?

Ước nuốt nước bọt mà cổ họng đau nghẹn, chân chống ngang ngực, tay vất lên trán thấm mồ hôi giữa trời nắng nhẹ mùa xuân mà nói lời rầu rĩ:

- Đặng Khả đây à! Lão nói là lão chẳng sợ đương kim thánh thượng, không sợ Ước tôi chặt đầu hay sao?

- Khả tôi chết đi sống lại nhiều phen, thấy cái sự sống ở trên đời nó còn cực hơn cả chín tầng địa ngục. Đời quan đồ hộ nào cũng có kẻ xách mé, ghen ghét với Khả này mà đẩy ả ngục tù, hành hạ đến rã rời chân tay. Còn khúc nào trên cơ thể lão già này là vẹn nguyên hay không? Chết thì cũng đã chết rồi, đại nhân có giết thì cũng đã giết rồi. Chứ đâu phải đợi đến cái lúc này.

Hắn gục mặt vào giếng nước trước sân, tu ừng ực miếng nước ngọt mát, lại quay ra hỏi lão:

- Lão dẫn theo tên đó là kẻ nào thế? Hắn có đáng tin tưởng hay không? Nhìn hắn cũng sáng sủa khôi ngô đấy chứ? Mà từ khi nào lão là thủ tù ở đây thế?

Họ Đặng lại cười:

- Cái kiếp lão có mỗi thằng con trai lớn thì nó theo giặc họ Dương ngu dốt. Có mỗi họ Ngô ấy là kẻ bầu bạn suốt chục năm nay. Không tin nó thì tin ả? Lão nghe ngài yêu thương họ Trương mà gần hết lời khuyên từ cháu Ngài nên biết sẽ có chuyện chẳng lành, chạy đến đây được mấy hôm nay rồi. Ở miếu này trước là một kẻ không phải người nam canh, nghe đám dân kể lại hắn hay trộm đồ lễ của dân nên bị báo ứng, cá sấu ăn thịt hôm rằm tháng trước. Dân chúng thấy sợ không ai dám canh miếu, lão tới đây thấy miếu rộng, mát mẻ nên hai thầy trò bảo nhau ở đây chờ tin trận. Ai ngờ, ngài ấy, cũng ngu muội bị họ Trương lừa gạt cho thân tàn ma dại thế này. Thật là đáng tiếc thay!

- Tiếc mà làm gì nữa. Bọn giặc người nam quả nhiên không phải những kẻ dễ chịu gì. Mấy tháng nay, có đêm nào ta an giấc đâu. Được Trương Tính hầu mà ta ngủ ngon được mấy tuần liền, ai ngờ đâu mắc mưu lũ giặc ấy. Con cái cũng nằm trong tay bọn chúng hết cả rồi. Giá như...

Khả bật cười:

- Nếu cuộc đời có được một lần giá như thì... Giá như cuộc đời này có một lần chữ nếu thành hiện thực thì... Chắc chẳng phải giá như hay nếu thì gì nữa!

Đặng Khả quay ra hỏi tiếp:

- Ngài sẽ định làm gì tiếp theo? Nghe nói phía bắc châu Bình Nguyên có một người họ Mã, chiêu dụ được nhiều những anh tài. Đại nhân có từng nghĩ đến việc cậy nhờ hắn.

Ước lắc đầu:

- Ta đâu có cái tài cán gì? Mà dưới trướng kẻ khác, cũng đâu phải chuyện dễ dàng gì? Mà họ Mã đó từ lâu ta cũng có nghi ngại. Chỉ e là cổ nhân hữu oán.

Đặng Khả lẩm nhẩm một hồi rồi đột nhiên phát ra lời như xé tâm can Ước:

- Mã Thực, đúng rồi Mã Thực. Trước Khả tôi có nghe anh chàng đó sau khi dẹp được giặc ở Lục Châu, bị chính ngài tâu với triều đình. Hắn từ đó lặn mất biệt tăm. Có phải chăng chính là họ Mã thủ lĩnh đội áo đen ấy?

Ước lắc đầu, cười nhạt:

- Duyên số trời đã định. Có lẽ ta sẽ trở về quê cha, làm lão nông thôi, đành gậy dựng lại từ đầu vậy. Triều đình rung chuyển mấy lần, các quan cũ đều bị bật bãi, chẳng còn kẻ nào có thể dung được ta nữa. Xong trận này, nếu thắng ta sẽ tâu với triều đình ban cho lão chức quan đồ hộ, nếu thua ta cũng chẳng còn mặt mũi nào mà về Trường An nữa. Còn chuyện áo đen, ta chắc chắn đó là Mã Thực. Cách hành xử của đội quân ấy chẳng thể là của ai khác được, họ Mã chắc vẫn nhớ chuyện năm trước. Thôi đành vậy, ta quy về chốn thanh bình.

Từ đâu có tiếng sáo diều thổi vu vu trong gió lộng khiến Đặng Khả giật mình không khỏi ngạc nhiên:

- Thật là đáng khâm phục! Giữa chiến trận ác liệt như vậy mà vẫn có kẻ ngâm thơ trên sông, thả diều sáo. Thực sự thật là ngưỡng mộ.

Hắn Ước ngồi nhổm dậy, quay ra hỏi Đặng Khả:

- Vậy ra không phải Đặng Khả ông đọc những vần thơ khi này?

- Giọng lão chỉ hợp với cái lộn trên điện phủ, chứ đâu có chất hào khí như vậy.

- Ta nghe nơi này xưa Mã Viện đánh nhau với đội quân tóc dài người nam?

- Phải rồi. Chính miếu này thờ hai vị nữ vương cùng các nữ tướng phò tá cho hai bà. Dân ở đây kể, cứ mỗi mùng năm, mười bốn, hai ba hàng tháng, hai bà cùng các tướng đi tuần quanh cửa sông Hát, hể thấy kẻ tham bắt hai con cá vàng lớn thì một đàn cá bạc xông ra phá lưới, đục thuyền. Còn thấy kẻ

hiền, không bắt đám cá bạc, cá vàng thì thương cho kéo được mẻ cá lớn. Và có một lão ngư chài ở bên kia cửa Hát vẫn thường đọc thơ ca tụng công lao của hai vị nữ vương cùng các tướng. Nay ta nghe có Đông Nhung thì chắc ông ấy có ẩn ý là Thục nương, Đông Nhung Bát Nàn tướng quân Vũ Thị Thục, người dẫn lính tiên phong dẹp quân Tô Định.

Nói tới đây có trận phong tranh khiến cồn cát bụi cao lưng trời đổ ập vào miếu. Bọn lính tráng ôm lấy nhau tránh khỏi cơn lốc bắt chợt giữa mùa xuân. Đặng Khả vội vào trong miếu thấp một nén nhang mà khấn lời tạ tội với các vong linh nữ vương cùng các tướng.

Thắp nén nhang xong, Nhật Dụ lấy chiếc chổi rom nếp quét đi những cái bụi trên mặt sân đá nhẵn. Chỉ một lát sau, miếu lại rạng rỡ trong ánh nắng đầu xuân, giếng nước trong veo khi những hạt cát lắng xuống kéo chìm theo cả những bụi vẫn xuống dưới đáy.

Đặng Khả nhìn trời cao, mây rộng, gió trời lồng lộng, miếu thoang thoang hương thơm từ cây thị phía bên phải mà mắt nhắm, miệng mở đọc hai câu thơ:

"Còn cao gió cát phủ dày

Miếu thiêng ngói đỏ thắm ngày chẳng phai

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại Ww.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

Chương 98: Nghĩa Tình Người Quân Tử

Tiếng trống ừng ừng hắt lại từ đằng xa, một đoàn quân ào ào kéo tới. Đi đầu là viên tướng da búng beo, mặt tươi như hoa, miệng lúc nào cũng nở nụ cười như con trẻ ê a. Đám quân của Hàn Ước chạy vào bầm với Đặng Khả. Khả sai quân lính đứng thành hàng lối chỉnh tề trước miếu để diện kiến quân tiếp viện.

Đặng Khả hồ hởi cúi chào viên tướng trên lưng ngựa:

- Nghe danh đã lâu, ghé ở miếu này cũng đã mấy ngày, nay mới được gặp tướng quân.

Giản Tâm hề hề vỗ bụng một thật lớn nói:

- Lão là...

Trông thấy Hàn Ước đứng cạnh, Giản Tâm vội vàng xuống ngựa, chấp tay trước ngực hành lễ, giọng nói từ tốn, chậm rãi khiến người ta nín thở chờ từng lời của Tâm phát ra:

- Kính chào quan đô hộ đại nhân! Nghe tin Tổng Bình bị giặc nam nhiễu loạn, La Thành bị phá, tiểu tướng sai bọn lính đi đón ngài, chẳng hay đại nhân không gặp bọn chúng?

Hàn Ước quay mặt nhìn ngang thờ dài, hai khuỷu tay chống lên gối, ngả người về phía trước vò chiếc lá thị trong tay. Ước giận mà cũng chẳng trách được Tâm nhưng vẫn buột miệng quát tháo:

- Mẹ cha cái lũ mất dạy khôn kiếp ấy. Ăn bổng lộc triều đình, lại còn nhạo báng ta ở trên thuyền. Nhà người nghĩ mà xem, có tức không cơ chứ!

Giản Tâm cười không thấy mặt trời xua tay:

- Hiểu lầm rồi, hiểu lầm rồi. Đại nhân ơi. Xin quan đô hộ xá cho. Bọn tiểu tốt không có ý đấy. Bọn chúng về bẩm báo với tiểu tướng, tiểu tướng xù tội hết bọn chúng rồi. Xin đại nhân hải lượng hải dạ, tấm lòng quảng đại không chấp với mấy tên ấy làm gì. Đại nhân có kế hoạch gì chưa?

Ước nguôn con giận, ném lá thị vò trên tay đi đáp lời Giản Tâm:

- Từ lâu Giản Tâm vẫn là người ta tin tưởng, giao cho trọng trách lớn. Giản Tâm không nề hà cái tính nền đàn bà của Trần Khôn mà giữ vững được huyện Bình Đạo và cứ điểm Mê Linh. Nay An Nam đô hộ phủ rơi vào tay giặc nam. Anh xem ta sẽ phải nên thế nào?

Giản Tâm vỗ ngực tung hê:

- Đại nhân chớ có quá lo. Đại Đường rộng lớn biết nhường nào, các thế lực đâu có hùng mạnh cỡ như đất Quy Nghĩa còn phải nể sợ đến vài phần. Bọn tép diu người nam ấy, chỉ là may mắn mà thắng được ở Giao Châu. Có Bạch Quỷ Đào này ở đây, nào có kẻ nào dám bén mảng tới chỗ này?

Ước đứng bật dậy, tay nắm chặt lấy bàn tay của họ Giản, ánh mắt mừng rỡ, sống mũi nở to hơn hờ nói:

- Hay lắm! Có Giản Tâm ở đây, ta nào còn phải lẩn cấn điều chi nữa. Lời nói của anh, ta nghe sao thật mát dạ.

Đặng Khả nãy giờ đứng ngoài nghe chuyện cũng mừng rỡ chúc tụng hai người đó. Bạch Quý Đào quay sang ôm lấy vai họ Đặng như thể anh em đồng trang lứa nói:

- Lão là Đặng Khả có phải chăng? Giản Tâm đã được nghe thơ ông tán tụng kẻ hèn tướng này. Lão quá khen mà dành lời thom tho cho hèn tướng này rồi.

Nhật Dụ từ trên cây thị nằm ngủ nghe thấy tiếng cười hi hi phía dưới cùng nheo mắt, gác chân chữ ngũ rung rung, gối đầu lên tay huyết sao mừng rỡ. Có trái thị chín sắp rụng, chân anh rung mạnh khiến thị rơi trúng đầu Giản Tâm. Tâm cúi nhặt quả thị thom toan ngửi rồi ném một miếng nhỏ.

Bạch Quý Đào nhìn lên tán cây thị trông thấy có chàng thanh niên nằm vắt vẻo trên cây thì gọi anh chàng. Anh chàng tăng lơ không nghe thấy nhưng chân vẫn rung tit cành thị. Hàn Ước mới thốt lời:

- Này chàng trai trẻ. Cành thị anh nằm có con rắn lục màu xanh, anh rung khê chứ kéo đánh động nó.

Nhật Dụ tá hoả ngồi phất dậy, trong lúc loạng choạng chàng ta ngã xuống dưới đất một đống người. Chỉ lát sau, đầu anh sừng to lên một cục bằng quả thị vừa rơi trúng Giản Tâm.

Tâm hỏi han vài câu chuyện biết được anh chàng này lớn hơn Tâm hai tuổi, tâm phúc của Đặng Khả suốt cả chục năm nay. Giản Tâm mời cả ba người trở về quán doanh phía bắc, nơi có lũy được đắp bằng bùn và tre tươi.

Trên đường đi, Giản Tâm liên tục hỏi về những chuyện đã xảy ra ở La Thành và Tống Bình. Trần Khôn tự treo cổ mà chết, dẫu không ưa gì họ Trần nhưng Tâm cũng không khỏi tiếc nuối, tiếc bởi hẳn cũng có thực tài đấy chỉ nổi là ích kỷ mà chết tức tưởi. Hàn Lâm sống chết thế nào Ước cũng chẳng hay. Chỉ biết rằng sau khi quân Nam vượt qua sông Nhuệ phá vỡ phòng tuyến thứ hai, Lâm bỏ quân chạy thực mạng về phía Bắc, có kẻ nói Lâm đường cùng gặp phải nghĩa quân người Nam đã bỏ mạng ở hồ Dâm Đàm, chỗ con Sông Cái đổ nước vào trong hồ.

Lại kể về nghĩa quân người Nam, sau khi chiếm được La Thành, Đỗ Sĩ Giao và Dương Chí Liệt gấp rút mang quân giữ phòng tuyến phía Bắc, tăng cường phá địch ở các thành trì phía đông. Ở La Thành, tạm thời chức huyện lệnh Tống Bình được phong cho họ Trương. Dương Chí Trinh sau một thời gian lánh trú cũng xuất hiện đường hoàng cùng với nghĩa quân với tư cách là thủ lĩnh thứ hai.

Nhắc lại chút chuyện đã qua, Chí Trinh thuở trước bị hai anh em họ Triệu ruột thịt với Triệu Cường lừa bắt trên sông Như Nguyệt, sau đó bị giam trong đại lao ở Tống Bình. Suốt thời gian bị giam cầm, dẫu mang tội phản trắc nhưng Lý Nguyên Gia không dám ho he động đến một cọng lông của Trinh. Có chăng cũng chỉ có bọn tay sai dưới quyền hống hách khiến Trinh thừa sống thiếu chết nhiều phen.

Cái sự lì lợm của kẻ rạn rĩ cả trăm trận đánh lớn nhỏ bắt đầu từ cái thuở còn hàn vi, Trinh cùng em trai vào trong núi Rú Thành bắt thổ phi chuyên trộm gà chó của dân chúng huyện Cửu Đức. Rồi cho đến khi một mình Trinh vật lộn nơi phía bắc châu Phong, phá thành phá lũy quân triều đình ở châu Bình Nguyên, đánh Nà Lữ, đột nhập thành Phục Hòa, xuôi theo Như Nguyệt uy hiếp huyện Bình Đạo. Tất thấy đã tồi rền cái ý chí đánh thép của người làm tướng. Há chỉ mấy chuyện luân thường, roi vọt của những kẻ chỉ biết đi đe nẹt người mang tội hồng tur lợi cho mình.

Trinh trong ngục chừng sau tháng, chân tay rã rời, khuôn mặt chẳng còn hình thù vẹn nguyên. Khi Lý Nguyên Hỷ bỏ trốn khỏi La Thành cùng viên tướng Bực Đồ cũng là lúc La Thành rơi vào tay họ Vương. Chí Trinh trong ngục quen biết vài kẻ lưu manh trốn được khỏi nhà lao, Thăng Triều có cho người đi tìm Trinh nhưng không ai hay biết Trinh ở chốn nào từ lúc tiếp quản La Thành.

Bấy giờ có người kể lại cho Thăng Triều về chuyện Thăng Đức và Kiều Chung Tiềm lúc ở ngục lao được hai cha con họ Tô chăm chút cho từng bữa cơm, giấc ngủ chứ chẳng phải như lời đồn trước đó. Dần dà họ Vương mới biết, Vương Thăng Đức bị người của Dương Thanh bắt cóc đi, ra tay hạ sát Kiều Chung Tiềm. Chính đó, Dương Chí Trinh là kẻ bị vấy tội lên đầu. Ấy thế mới có chuyện Vương Thăng Triều trở mặt với họ Dương, dụng kế khích cho họ Dương mang quân đi đánh quân triều đình nhưng không sao qua mắt được phò tá Đỗ Sĩ Giao.

Vương Thăng Triều đành ngậm ngùi với số phận của mình, tự lực chống lại quân triều đình hùng mạnh. Đoạn có đám dân kể lại rằng trông thấy Vương Thăng Triều sống nhưng gặp một đám cướp ở phía bắc thành Liên Hựu huyện Nam Định. Nghe đâu đứng đầu là một người họ Dương nên thứ sử mới phải quay lại vượt sông Cái sang tới đất Long Đàm trú nhờ họ Chử rồi sau đó bị Dương Thanh chen ép.

Khi quân triều đình do Hàn Ước chỉ huy tới huyện Nam Định, toán cướp đó bỏ nghề trà trộn vào dân chúng. Cứ chờ đến tuần rằm mùng một, bọn quan lại khấn tế ở các đền đài miếu mạo hay ngày ba, ngày bảy bọn chúng đi thị sát dân tình, trong thành lại có một đám người quấy rối gây chú ý của bọn sai nha lính lệ. Ở phía trong các miếu mạo, đền đài họ Dương lại ra tay lấy lộc ấy ban phát cho dân nghèo ở ngoài thành.

Tiếng tăm toán cướp quan ở Liên Thụ vượt ra khỏi huyện Nam Định nhưng lúc chiến tranh, chẳng kẻ nào có thể lưu tâm về cái tên họ Dương ấy. Nào có ai ngờ rằng, chính vì thế mà Chí Trinh dần dà lôi kéo được dân chúng quanh vùng, lật đổ được đám tham quan ở huyện Nam Định.

Sau đó, Trinh tìm được mối liên lạc cũ với kẻ đã cuur mạng mình trong ngục thuở còn ở Tống Bình, thư từ qua lại suốt mấy tháng nay mà chưa gặp nên nóng lòng tới Tống Bình. Trong một lần, Chí Trinh đi cùng đám bạn hữu tới Tống Bình để tìm người quen, đoạn tới cửa La Thành, Chí Trinh không mang theo bất cứ thứ gì trên người, lại có nhiều hành động đáng ngờ nên bị quan quân dò xét. Khi đó, mấy tên bạn hữu của Chí Trinh đã đi được tận sâu vào trong thành nên Trinh ngồi phệt xuống đất ăn vạ như trẻ con.

Thật may lúc ấy có anh chàng thanh niên miệng rộng, mắt to, đôi hàm răng khấp khiểng cái thụt cái thò, dáng người hơi thấp nhưng khá đậm người cầm theo cái chảo lớn và muôi lớn bằng sắt ngồi trên chiếc xe được kéo bằng con lừa đi qua. Trinh nhanh trí nhảy lên xe nằm ngả ngửa trên ấy, ôm chặt lấy chân anh chàng. Anh chàng thoạt đầu giật mình, sau đó nhìn Trinh rồi sực nhớ ra điều gì đó liền giằng lấy tay Trinh thốt lên:

- Ôi giờ ơi, cái thằng mặt giặc Tinh Tinh Tinh là nguoi! May diên may loạn mà may theo ông vào thành làm cái gì cơ chứ. Để cho người ta bắt nhốt

chẳng cho ông vào trong thành thế này hả giới.

Anh chàng nhảy xuống, cái cổ của anh ta bỗng dài ra trông thấy, miệng tón hớn cười cợt với bọn lính gác:

- Các anh chấp với cái thằng ngốc ấy làm gì. Có chút gọi là các anh vào thành ăn bữa cơm trưa. Trời nắng thế này, tôi có tí rau măng vào cho nhà bếp quán của Trương Tĩnh phục vụ cơm canh cho quan đô hộ. Tôi mà không mang vào thì chắc cái đầu tôi chẳng còn nữa mất. Các anh xem cho, cái thằng ngốc ấy nó chỉ đi theo tôi. Giờ nó mà đi lạc đâu mất, hễ có việc gì xảy ra, xem như nhà tôi mất phúc.

Có tên đội trưởng sai nha ra ngắm nghía chiếc xe lừa chở rau, xem ra đúng cái loại rau mà anh này vẫn ăn ở quán ấy. Mà nghe đâu quan đô hộ cũng thích ăn cái thứ rau này do họ Trương kia nấu. Trong La Thành người ta vẫn gọi là rau sam, chứ ở bên ngoài thành, dân nghèo chỉ biết là rau cỏ dại, đói mà lượm lấy ăn thôi. Tên đội trưởng biết chỉ có cái quán ấy làm cái món từ rau này. Vậy nên có bạc đút túi rồi cần gì phải làm khó cái tên khùng tên ngốc kia nữa.

Anh chàng cổ lại dài ra thêm chút nữa loảng ngoảng như cổ ngỗng, chân ngắn thoăn thoắt, miệng rộng ngoác nói cười, nhảy lên xe mặt tươi rói, vút vào môn con lừa:

- Cái đồ giống lừa ư nặng nhà nguoi. Còn không chịu đi mau, rau của tao trễ mất.

Đoạn qua góc đông nam La Thành, có một tán cây râm bụt mọc um tùm, anh chàng dáng hình kỳ dị kia mới xuống xe rồi vút roi vào người Chí Trinh đang ngáy khòe khòe. Trinh giật mình choàng dậy, chiếc xe mất thăng bằng lật nghiêng, Trinh bám vào bánh xe rồi ngã xước xác hết người.

Chí Trinh đứng dậy, phui bụi chấp tay cúi chào anh chàng kia. Anh chàng thu xếp lại chỗ rau bị đổ xuống mặt đất, mặt lầm lì, má phụng phịu, đuôi mày cau có dài chồm khòe đuôi mắt chẳng nói chẳng rằng với họ Dương.

Chí Trinh tiến ra phía trước cúi chào anh chàng ấy thêm một lần nữa. Anh chàng nhìn Trinh, Trinh đối mắt nhìn lại. Rồi anh chàng cũng cúi thấp đầu xuống liếc mắt lên, Trinh cũng cúi đầu liếc mắt lên nhìn anh ta. Anh ta bất ngờ nhảy lên dùng cánh tay như cứng như cái dùi sắt đập trúng gáy Trinh. Trinh ôm gáy điếng người, ánh mắt e dè nhìn anh ta.

Anh ta chỉ tay về phía Trinh, bộ râu dê dài lọng thong rung lên khi anh ta quát tháo Chí Trinh:

- Cái thằng khốn nạn. Chú ta và em rể ta giúp đỡ nguoi trong con hoạn nạn, ấy thế mà nhà nguoi xúi ta làm ra cái trò bần thiêu để mượn tay hai người ấy giết chết họ Vương, họ Kiều. Chú ta bị bắt ngục, khổ ải mà chết. Còn Trương Tĩnh cũng bị vạ lây theo, trốn chui trốn lủi ở nhà chú Trực Hiến, cũng may chú ấy giờ được báo đền. Sau đó ta tìm nhà nguoi để hỏi tội thì nhà nguoi đã biệt tăm cùng đám thổ phi kia rồi.

Chí Trinh nhớ anh chàng này chứ, quên sao được cái tính nết cục cằn thô lỗ của anh ta. Bao nhiêu phen thừa sống thiếu chết, nhờ có anh chàng này mà Trinh chóng hồi phục lành lặn cho đến khi thoát được khỏi cái nhà lao đầy kinh hãi ấy. Cái ơn độ mạng của anh chàng, đường đường một đáng quân tử, Trinh nào có thể quên. Nay gặp ở đây, Trinh lại được nước thăm dò:

- Phúc của họ Dương là nhờ cả vào cha chú các anh đã dâng mình làm cái cớ để họ Kiều châu Phong đánh Tống Bình. Sau đấy, họ Vương suy yếu, quân triều đình đang trong cơn hỗn loạn, thế tôi mới dám vào La Thành này tìm người quen cũ. Thật may gặp được anh ở đây! Trung Trực vốn người đáng hoàng, tôi hiểu chứ. Có việc này anh hãy cứ nghe tôi, được lợi hơn là hại. Họ Dương tôi xin lấy cái đầu này để đảm bảo cho anh.

Trung Trực còn chưa hình dung hết những lời của Trinh vừa nói, ánh mắt lạ lẫm, miệng băng quơ hỏi:

- Ý anh là muốn tôi giúp họ Dương các anh phản ấy hả?

- Đâu đâu có. Trinh tôi không có ý đó. Chỉ là gặp anh ở đây, on cũ chưa kịp báo đáp, xin anh thêm lần này nữa, khi nào có dịp tôi sẽ trả cho anh xứng đáng. Anh giúp tôi gặp Trương Tĩnh. Người này tôi biết anh ta có thể làm được những chuyện mà người làm anh như anh cũng chẳng bao giờ biết tới đâu.

Trung Trực cười:

- Tôi làm anh nhưng không leo mép như nó, mà tài nghệ cũng kém hơn hẳn Tĩnh một bậc. Tôi không biết mà cũng không muốn biết nó sẽ làm gì được cho anh. Tôi cũng không mong anh trả tôi gì cả. Chỉ cần đừng làm cho nhà họ Tô chúng tôi lại chao đảo thêm phen nữa mà hãy cho chúng tôi được sống yên ổn ở cái đất tổ nghiệp của cha anh chúng tôi. Anh hiểu chứ.

Họ Dương hiểu ý, liền nghe theo anh chàng họ Tô ấy. Trung Trực gói ghém rau, lấy từng cọng rom bó thành nhiều bó rồi vội vã chờ theo họ Dương trên chiếc xe lừa. Chí Trinh giả bộ tóc rũ rượi, lòa xòa, tay cầm rom khô ngoáy ngoáy trước mũi nghịch ngợm như một tên ngốc tránh sự chú ý của quan quân La Thành.

Lúc gặp gỡ Trương Tĩnh, Tĩnh nhận ra họ Dương ngay. Chí Trinh trong mắt Tĩnh là kẻ thù chứ chẳng phải người cũ nặng tình. Trinh cầm ngay con dao bầu trên tay chỉ trở dọa nạt Trinh. Đầu Trinh có ngon ngọt đến tận tận can cũng không thể vừa lòng họ Trương ấy. Cái bức tức của kẻ bị mất vợ, mất cha làm sao có thể dịu đi được ngay lúc bấy giờ chứ.

Rồi từ gác cao phía thanh lâu sát cạnh quán của họ Trương, có giọng người con gái trong veo như suối mùa hạ. Những lời là lời như cánh bướm ngoài đồng hoa, lúc thanh nhã cao vút như ngọn tre ngà, lúc lại tâm tình khe khẽ như tiếng lá rơi nghiêng. Có lúc tiếng đàn nhị ào ào như mưa đổ, lại có khi tiếng đàn bầu lắng xuống một tiếng êm đềm. Lời hát rằng:

“Giữa chốn nhân gian chàng có hay

Thiếp nơi gác tía giọt lệ cay

Buổi sai nào có tay chấm bôn

Mít ngọt nhựa rây thiếu kẻ bày

Múi mít dày sao còn ngấm ghĩa

Trái bông thơm gió thổi rung cây

Ánh đèn khuya xót thương thân phận

Bạc mệnh hồng nhan những tháng ngày

Sớm tinh mơ chất phấn dày

Đàn ca sáo nhị gió mây hững hờ

Giữa trăm vui thiếp bơ vơ

Mẹ cha chẳng có nương nhờ đời ai

Xuân qua nay đã hăm hai

Tinh qua gió thoảng mà ai oán lòng..”

Tinh bỏ con dao bầu xuống, nghe lòng thấy rút ruột rút gan. Chí Trinh như đọc được tấm lòng của họ Trương, liền mở lời mời họ Trương qua bên ấy ngồi nghỉ ngơi.

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 99: La Thành Vui Lắm Phải Không Em!?

Như một lễ thường tình của trăm kẻ làm trai, nghe tiếng đàn ca của kẻ giai nhân hỏi sao mà có thể dừng bước chân của kẻ quân tử. Trương Tinh như dính bùa mê cứ rào bước tay kéo Chí Trinh qua bên gác tía. Mặc cho người cản kẻ gàn, Tinh bước lên lầu hai, trong căn phòng thoáng thoáng hương hoa lải có khách làng chơi đang âu yếm tiếng đàn của nàng.

Ôi chào, sắc nước nghiêng thành, họ Trương đỡ dẫn dựa chiếc cột nhà gỗ lim cũng đang rung lên từng nhịp thốn thức tiếng đàn ca của người đẹp nơi lầu các. Ở phía trong là hai hàng ghế dài, những tràng pháo tay tán tụng của đám sáu kẻ mà Tinh vẫn hay gặp ở trong phủ điện của họ Hàn.

Kìa nàng, đôi mắt nàng có phải hai ngôi sao đẹp nhất bầu trời đêm giáng xuống? Đôi môi đỏ tựa đôi cánh hoa màu thắm vẫn còn vương giọt sương đêm. Hồi làn da trắng như bông như tuyết, mềm mòng căng tràn khiến ai kia đó chỉ muốn cắn vào ngay. Má hồng son sắc xuân thì, mái tóc dài đen nhánh là lướt sông lưng. Chắc nàng đang xót xa lắm phận hồng nhan, nơi đài các nào có ai biết, những tâm tư chất chứa trong khúc nhạc, phím đàn.

Biết làm sao cho thỏa tình trông ngóng, những lời ca thánh thót rạo rực ở trong tim. Họ Trương cứ mãi kiếm tìm một hình bóng đã từ lâu để ngỏ. Đây, chính đây rồi phải không? Tinh thờ dài rồi lặng lẽ bước ra. Một tiếng gọi e thẹn khiến họ Trương như ngăn gió thổi gào bên tai. Tinh đứng khựng lại mà rùng rợn tai nghe. Nàng thướt tha ân cần hỏi từ phía trong gian phòng cửa đang hé:

- Nay kẻ quân tử, sao lỡ thờ dài? Xót thương phận thiếp hay là tiếng đàn chẳng vừa tai?

Trương Tinh giữ lấy con tim ở lồng ngực phía trái, dường như nó đang đòi nhảy ra khỏi cơ thể của chàng. Chàng quay lại cứ ngỡ trong giấc mơ, nhắm mắt vào rồi đôi khóe mi khẽ mở. Ô thật hay, cánh cửa kia vẫn khép, hương hoa lải cứ thoảng thoảng phía ngoài. Đập vào mắt một tia sét khiến con tim chàng roi rụng.

Nàng ơi, cánh tay nàng uyển chuyển trong hư vô, nàng đang múa hay ân cần với khách? Những bàn tay thô ráp chòng ghẹo cánh hoa, những lời thô bỉ cợt giễu khiến bọn người kia thích thú. Nàng cúi chào từng kẻ rồi ôm cây đàn bầu bước ra. Nàng cố cười tươi với con mắt rung rung. Nàng bước chân ra khỏi bậc cửa, Tinh mím chặt môi, tay nắm chặt tay vịn cầu thang trông ra ngoài như kẻ đứng ngoài cuộc vui.

Nàng trông thấy một kẻ đang đứng ở gác hai, lên lầu đây hẳn là người khách biết yêu đàn. Chắc lại một kẻ như trăm kẻ khác, thích bướm hoa, mua vui bằng những đồng bạc cướp từ những kẻ nghèo. Nàng bước xuống bậc thang rồi vội vàng khép cửa gian phòng nhỏ. Tiếng sập cửa không khiến họ Trương tỉnh giấc mộng.

Nàng ngồi thút thít nước mắt chảy rờn rờn. Bóng người đi qua, dáng người đi lại vẫn đứng kia một bóng dáng trầm tư suốt từ lúc nàng vào phía trong gian phòng nhỏ. Nàng khẽ trộm nhìn về phía ấy, hai cặp mắt chạm thấy nhau. Nàng e dè lui vào trong gian nhỏ, nàng tự nhủ chỉ là kẻ rình mò.

Đôi mắt kia cứ chằm chằm vào gian nhỏ, trộm liếc lần hai bốn mắt lại nhìn nhau. Nàng nghĩ đi rồi lại nghĩ lại, phải chăng đó là người nàng ngóng từ rất lâu? Chưa có kẻ nào tới chốn thanh lâu, lại ngóng ngóng trông trông như chờ đợi người yêu mình ra gặp. Nàng cảm thấy phận mình hèn kém, chẳng biết chàng là người ra sao. Trăm câu hỏi lại hiện lên trong đầu, rồi nàng tự đáp rằng mình kẻ mộng kẻ mơ, sao mà mình có thể xứng với ai.

Một hồi giằng xé con tim mình, vẫn một cái bóng đứng ở chỗ đó, có cử động rồi kia nàng ới. Nàng mở cửa gian phòng ra rồi bước lên lầu hai, nàng trộm nhìn nhưng cảm giác của nàng cho nàng biết không phải người mà này giờ đứng đó. Nàng lại quay lưng đi rồi có giọng trầm ấm gọi nàng quay lại:

- Xin thất lễ, cho kẻ tôi xin hỏi. Nàng là Tinh Xuân vừa ngâm khúc “Phận sắc hương”?

Nàng bước thêm ba bước thì có giọng suồng sã:

- Tinh Xuân nàng. Trần Khôn ta hẹn nàng tối nay. Nhớ không được nhận lời kẻ nào nữa đâu đấy nhé. Nay ta sẽ hậu hĩnh thưởng cho nàng.

Nàng quay lại rồi trông thấy họ Trần, khẽ môi cười nàng gật đầu đồng ý. Rồi giật mình nàng nhìn sang góc phải, kia một cổ nhân chắc cả chục năm nay chưa gặp. Nàng nhận ra người ấy, nhưng có lẽ so với tuổi mười lăm, nàng giờ đã khác nhiều rồi, chắc kẻ kia không nhận ra nàng được. Nàng cúi chào quan khách rồi vội vàng bước vào phía trong.

Họ Trần cười tặc tặc, há hê vuốt bộ râu rồi đi ra khỏi chốn lầu xanh. Tên chủ quán đon đả hỏi anh chàng mà nàng cho là cổ nhân ấy. Đúng rồi, cái giọng nói không thể khác được. Vùng châu Hoan, giọng nói quê nàng. Nàng chắc chín phần là người đó, người đã cưới mang nàng thuê nàng mới ra đến Tống Bình.

Một tiếng gõ cửa khiến nàng giật mình. Nàng hỏi ai, giọng nói thật thân quen:

- Ta họ Dương, xin phép được diện kiến nàng Tinh Xuân.

Đúng rồi, vậy chắc chắn đó là kẻ cổ nhân. Nàng mở cửa, họ Dương vội đóng cửa. Chắc không phải họ Dương kia có ý đồ với nàng chứ.

Chí Trinh kéo tay nàng lôi vào trong chiếc rèm thêu hoa. Trinh kéo chiếc rèm hoa, tên chủ quán gật đầu mỉm cười bước khỏi cửa gian phòng, mắt sáng lên, tay vuốt soa tự mãn: “Lại có thêm một khoản to to nữa rồi.”

Nàng ừ ớ rồi thuận theo lời Trinh. Nàng ngồi xuống, mắt nhắm vào cam chịu. Dương Chí Trinh vốn gan dạ là thế, vậy mà lén la lén lút giữa ban ngày. Nàng đang tự vấn trong đầu trăm nghìn câu hỏi. Là kẻ xưa, cũng chẳng phải người ngay. Thôi phận bán hương sắc cho đời, làm đầu trăm họ lại khó nhọc với người mang ơn hay sao. Nàng mỉm môi rồi đôi tay dang rộng.

Trinh nắm lấy tay rồi rút khẽ vào tai:

- Xuân. Em giúp ta việc này được chứ?

- Anh cứ làm những điều anh muốn, đã vào đây còn phải hỏi ý kiến chi? Em không phải đưa cảnh cao lá quý. Anh đã muốn em cũng chẳng ngăn anh.

- Vậy thì tốt quá rồi em. Anh có người bạn trong thành. Hẳn là người lo cơm nước ở phủ đô hộ, cảm phiền em gặp gỡ hán một lần.

Nàng mở mắt ra rồi trừng trừng nhìn họ Dương:

- Ra là anh vào trong này tìm em chỉ để nhờ cái việc ấy thôi à? Phận em hèn kém, anh lại còn muốn gì nữa đây?

Trinh nhắc lại chuyện xưa ở châu Hoan, Xuân là con gái của một vị quan huyện, thuở thiếu niên Dương Thanh ưng nàng lắm, nhận nàng về nuôi, lớn lên gả cho cậu trai út. Nhưng trớ trêu thay, cậu út họ Dương chết sớm. Nàng sinh ra buồn khổ suốt mấy năm, khi Dương Thanh chiếm La Thành, giết Tượng Cổ, nàng bị quân triều đình bắt được, Chí Trinh truy đuổi quân triều đình đến Hải Môn thì thấy nàng nằm cù queo cạnh một gốc cây xà cừ.

Cứu nàng về được thì La Thành sinh loạn, lạc mất nhau đến nay đến bảy tám năm trời. Nay Trinh lại có mặt ở đây, phận bán hoa Xuân nàng đâu dám chối.

Đêm ấy, nàng chờ Trần Khôn tới mà không hay họ Trần lại bị giam vào trong ngục lần thứ hai. Trước đó, nàng nghe họ Trần bị quan đô hộ tức giận, giam vào ngục tới mấy ngày không ghé thăm chỗ nàng. Nàng thở dài than ngắn, có một vị khách họ Trương hỏi thăm nàng.

Nàng đồng ý gặp gỡ họ Trương, những lời nói của họ Trương nghe sao mà êm dịu. Đúng là kẻ miệng rộng ba hoa, môi mỏng nói ra những ong bướm mật ngọt khiến nàng xao xuyến ở trong tim. Đối ẩm, đối thơ rồi đối nhạc, bất cứ thứ gì họ Trương cũng đều thật hợp ý nàng.

Mấy ngày liền họ Trương chỉ sang ghé, cho tên chủ quán mấy lượng bạc để làm quen giai nhân. Tinh Xuân cũng cảm thấy lạ lùng, một kẻ tâm giao lại chẳng ham muốn chuyện tình tang. Mấy ngày sau có kẻ báo với nàng, rằng Trần Khôn đã treo cổ tự vẫn. Nàng không khỏi thảng thốt và nom nớp lo âu.

Đêm hôm ấy, trăng thanh gió mát, nàng tìm ca bầy tò tẩn lòng. Sao nay chẳng thấy kẻ xưa đến, mà cũng chẳng trông người mới đây hàng tối vẫn ghé thăm chỗ nàng bàn thi ca nhạc họa. Cái gian phòng nhỏ giữa La Thành tấp nập sao mà nghe trống vắng đến cô liêu.

Mấy ngày sau, tiếng trống giục cò rong, quán vắng hẳn những vị khách quen cũ, những kẻ vẫn thường tự nhận mình là con của ông giời. Ở cái La Thành này, đám quan chức ấy có kẻ nào dám động đến cọng lông? Ấy thế mà chốn vui chơi sầm uất bậc nhất xứ An Nam lại có những buổi tối vắng tanh vắng ngắt.

Nàng nghe rằng dân trong thành nổi dậy, bắt quan trên, cướp thóc gạo chia cho kẻ nghèo. Miếu mạo, điện phủ trong thành đều bị đập nát tan tành. Nhiều tửu quán, thanh lâu bị dẹp bỏ. Nàng băng quơ nghĩ ngợi xa xăm:

“Rồi thì đây ta sẽ thuộc về đâu?”

Dân chúng trong thành cờ xí mừng vui rạo rờ. Trẻ em hôn hờ mừng vui ôm lấy những bọc gạo được chia. Trong thành mở hội mừng công suốt mấy hôm liền. Chị em nơi gác tía cũng rủ Xuân đi:

- Tình Xuân ơi, còn không mau dự hội. Nghe nói họ Đổ vang danh nhiều kẻ anh tài xuất chúng, hai vị tướng tinh, một viên quân sư tài giỏi, còn có một người nữa chưa biết mặt mũi ra sao. Đi cho biết kéo uống phí Xuân ơi. Mà lúta chủ Tổng Bình mới này nghe cũng nhiều người yêu gái đẹp, có khi lại trúng lớn cũng nên.

Xuân bỏ ngoài tai những lời rủ rê, nàng ngồi im, hé cánh cửa nhìn ra ngoài. Tiếng nô nức khiến nàng càng thêm trống vắng, khắp chốn hoan ca nàng lặng lẽ nhớ về một người. Hồi sao suốt tuần nay chưa thấy chàng ghé tới, quán của chàng cũng đóng cửa nhiều ngày. Không thấy bóng dáng quen thuộc kia đâu nữa. Hay là chàng cũng trốn theo họ Hàn kia rồi?

Nghe loáng thoáng, chàng được lòng họ Hàn kia lắm. Chắc trong cơn hoạn nạn, chàng nghĩ khí vậy, sẽ chẳng rời Ước được đâu. Trăm mối lo sao có thể so với lúc này được. Giữa chốn nhân gian mừng vui tấp nập, chỉ riêng mình nàng ngồi ngẫm nghĩ túi tui hờn hờn.

Nàng rơi lệ, có lẽ chưa bao giờ nàng cảm thấy cô đơn đến thế. Sau bao cơn giông tố cuộc đời, tưởng như nàng sẽ chẳng còn gì mà nuối tiếc. Mà giờ đây nàng lại chất chứa nhiều những lo âu. Thuở ấu thơ, tưởng như phúc phận của nàng được mãi mãi. Ai ngờ đâu tai ương cứ ập tới. Kẻ nàng thương ra đi mãi mãi, người cha huyện lệnh của nàng cũng vô âm tín từ lâu. Cho đến khi nàng bị bắt bởi quan binh, bị làm nhục khi tuổi vừa mười sáu.

Dần xa những màu hồng nơi phủ điện, nàng dần quen những tiếng ngọt đầu môi. Những chất chứa được thỏa trong tiếng nhạc, chỉ có kẻ quân tử mới thấu những lời hay. Mãi đến khi gặp được kẻ đọc được những câu nhạc thì xót thay kẻ đó cũng đâu rồi?

Giữa muôn vạn hoan ca của hàng nghìn hàng vạn kẻ ngoài kia, có sao đôi hàng lệ của nàng cứ tuôn. Cô hòng ghen đáng rồi nàng thu mình vào trong chiếc chăn mỏng màu hồng, nàng cào xé chiếc gối đàn bằng mây, làm sao cho người được con tui con giận. Suốt mấy ngày rồi, người ta âm nọ quây quần đoàn viên sau cuộc bạo động, nàng vẫn vẫn lủi thủi trong gian phòng, cơm nước mấy bữa nay cũng chẳng màng tới nên sinh ra đói là một nhồi. Suốt chiều, bọn con gái ở gác tía ấy đi chơi ngoài phố, tay chủ quán nhìn bốn bức tường dán đầy tranh vẽ gọi dục mà lòng cũng nặng nề than vãn với một à mà quán vẫn gọi là thím Đoan:

- Thím này, thím có thấy bất thường không? Tôi làm ăn ở cái đất La Thành này suốt cả chục năm nay, chẳng khi nào mấy cái thể loại tửu lầu này lại âm đạm như vậy. Đáng ra ngoài kia bọn cầm quyền mới ở Tổng Bình dẹp hết mấy cái tửu lầu khác, cũng phường làng chơi như quán ta thì bọn hám tửu sắc phải dòn hết qua đây. Quái lạ thay!

Thím Đoan đang tô vẽ về một cái hình nộm quay ra nói với tay chủ quán:

- Chỉ được mấy hôm thế thôi. Chứ cái thời nào chẳng vậy. Miệng nói dẹp bỏ còn cái dục vọng, cái tay cái chân bọn chúng có nghe lời cái miệng ấy nói bao giờ đâu. Miệng đối thì ăn, không có ăn thì cướp mà ăn. Nói ra thì lại bảo Đoan này miệng lưỡi đàn bà ngoa ngoắt, chứ cái giống chúng nó, thẳng làm quan nào mà chẳng hồng vơ vét, thẳng nào chẳng muốn thỏa cái dục vọng chất đầy trong bọn chúng. Tôi là đàn bà tôi cứ có gì tôi nói thế, lão có thấy đúng không?

Tay chủ quán nhấc hai chân lên ghé rồi ngồi xỏm, tay ôm hai gối mắt liêng lảo nhìn mụ Đoan cười nhạt:

- Cứ cho là thế đi. Mà cũng phải mấy ngày nay rồi, chả thấy con ma men hay thằng háo sắc nào đến. Từ thằng làm to cho đến bọn cù đèn xó bếp, bình thường không phải bọn bẽ thế thì cũng bọn giặc cỏ đầu trâu mặt ngựa tới vung vẩy tiền cho bọn con gái quán này. Chứ đâu đến nỗi chẳng có một con chó dục nào ghé qua cửa cả. Thế tôi mới lấy làm lạ chứ thím.

Mụ Đoan ném tờ giấy đục đang dán trên mặt hình nộm xuống dưới mặt đất. Mụ thở dài rồi xoa tóc, quay ghé úp mặt vào cột nhà, người ngả phía sau, chân đạp lên cột, hai tay song soãi nói:

- Chó dục đi qua để cho lão giết thịt à. Giờ này trong thành đất nhất là cái món nhựa mặn của người nam ta. Bên cạnh có hai cái đầu chó treo lủng lẳng thế, hồi sao mà chó nào dám bén mảng đến?

Tay chủ quán cười sảng khoái, râu vôi răng đen nhem không phân biệt nổi cái nào ở trong môi, cái nào ở ngoài môi. Giọng tay này khấp khải:

- Thế thì để tôi sang bảo nhà bếp quán ấy cắt nó đi.

Mụ Đoan thu chân, hai chân trước của ghé đổ về phía trước, mụ Đoan đập mặt vào cột nhà, máu mũi chảy ra. Mụ lấy tay lau rồi bôi lên người tay chủ

quán, tay túm tóc hấn rồi cười hả hê:

- Thế lão định rước chó đực vào cái lầu xanh này đây à?

Mụ Đoan ngoảnh mông quay đi lên gác, nghe thấy tiếng thút thít từ gian phòng ở gác lửng, mụ ngó nghiêng vào bên trong qua khe cửa gỗ đã bị sòn và cong vênh. Thấy Xuân khóc, mụ định đẩy cửa bước vào nhưng nghĩ thế nào mụ lại thôi. Mụ chạy xuống hỏi tay chủ quán:

- Thế cái con bé Tình Xuân lão không cho nó đi chơi mà lại giam nó ở nhà để nó khóc lóc thế kia à?

- Nào đâu ai giam cầm gì nó. Sáng nghe bọn nó lủi rủ nhau đi mà con Xuân đâu có chịu đi. Ế chồng ế trợ, không có khách thì ra ngoài mà kiếm về chứ. Tôi cũng cho người theo sát bọn đấy rồi. Thím khỏi phải lo.

Mụ lên gác lửng ngó vào, dường như Xuân đang đói lả, toàn thân không thấy nhúc nhích. Mụ Đoan toan bước vào trong thì trông thấy Xuân cựa mình, nước mắt ngấn dài ngâm khúc ru tê tái:

“Phận bông trăm sợi trên cành

Rẽ vùi đất cỗi lá xanh bụi dày

Ngâm ngùi uống ly rượu cay

Không người tri kỷ, càng say càng sầu

Trải qua trăm cuộc bể dâu

Mưa đêm chôn ả nguyệt cầu nắng mai

Bồng bồng trong trắng dẻo dai

Máu tanh đã thấm, cốt mai đã từng

Nhờ thời mới chớm nở bung

Sương roi e ấp nửa mừng nửa lo

Tay anh vạch lá thăm dò

Cây thời đến lứa đáng cho cuộc đời

Áo ấm em được đánh toi

Nệm êm nệm chặt ai ơi thấu giùm...”

Mụ Đoan nghĩ trong đầu điều gì đó rồi vỗ đùi mặt hớn hờ chạy xuống lầu nói với tay chủ quán:

- Hai cái tay hôm trước hay ghé phòng con Tình Xuân có phải là...

Tay chủ quán sáng mắt lên nói đồng giọng với mụ Đoan:

- Phải rồi! Món hời đấy to đấy rồi thím ơi.

Mụ lẩn tẩn:

- Mà không có hời hột gì hết. Không khéo là mất đầu như chơi. Cái thằng cha Trương Tính, suốt mấy hôm nay không thấy nó ở đây. Hay là nó cũng chết quách cùng với tay đồ họ họ Hàn kia rồi?

Mặt tay chủ quán nhăn nhăn, gằn giọng nguyệt mụ Đoan:

- Chết đầu mà chết. Bọn nó còn sống sờ sờ ra kia kia. Tay họ Hàn đó chạy tới đất Mê Linh rồi. Tôi nghe cái thằng họ Trương ấy cầu kết với cái tay ngốc ngốc gì đó họ Dương hôm trước tới quán này tìm gặp con Xuân. Sau đó họ Trương dọa giết quan đồ họ, quân của Dương Thanh mới tràn vào thành đây thím.

Vừa dứt lời, một đoàn người kéo tới quán đập cửa rình rình. Có một giọng nơ nớ miền Hoan Diễn gọi:

- Ông bà chủ quán. Mau mở cửa, quan gia có việc muốn hỏi.

Mụ Đoan dùng tay bẹo vào tay chủ quán rồi ồm ồm ra mở cửa, miệng còn sít đôi hàm răng, mắt trợn nói:

- Đấy, lão nói khe khẽ thôi. Lại bị bắt hết cả lút rồi! Tại lão hết cả đấy!

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

Chương 100: Tâm Tình Của Những Kẻ Tha Hương

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ hai mươi

Người La Thành rộn rã tiếng hoan ca

Xứ ái giới chìm hoang sa chính gao

Chương 20.5 Tâm tình của những kẻ tha hương

Tay chủ quán bước vào phía trong, mục Đoan nhìn mặt hắn mà mặt mày nhăn nhó. Giọng mục đơn đã đón khách khác hẳn so với khi nãy. Đoàn người chạy vào lòng sục sục thứ gì đó, tay chủ quán chỉ dám ngồi yên mà chẳng dám ho he lấy một lời.

Một người mày mỏng, miệng rộng, mắt sáng người cao tầm tầm như mọi dân nam khác bước nói giọng đĩnh đạc:

- Anh Huân, chị Đoan đây à. Thăng em đã thất lễ khiến hai anh chị thất kinh sợ hãi.

Mục Đoan và tay chủ quán miệng há hốc, mắt tròn to nói chỉ tay về cùng một phía lắp bắp nói:

- Trương... Trương Tính!

Mục Đoan đổi giọng, chạy ra hồ hởi chạm vào vai áo, phũ bụi nắn bóp khiến tay chủ quán tỏ vẻ không ưa. Mục nói:

- Chú em đi đâu suốt cả chục ngày nay. Mà bộ dạng chú trông thật khác. Nhìn oai phong hẳn ra đấy. Thế nào? Chú giờ làm gì rồi? Có mảnh làm ăn nào mách cho chị đây nhé!

Tính đặt kiếm xuống bàn, cời chiếc giáp áo rồi bông đùa với hai người kia rằng Tính theo họ Hàn mà họ Hàn bỏ trốn khỏi La Thành. Lúc nghĩa quân vào thành, Trương Tính trông giống một viên tướng đã chết của nghĩa quân nên được nghĩa quân nhận làm tướng thay cho hắn. Cái số họ Trương nó may như vậy đấy nên chắc hai người kia gật gà gật gù mà bủn rủn gan tỵ.

Gặp nhau tay bắt mặt mừng được một lúc, họ Trương mới quay ra hỏi tay chủ quán, sắc mặt thay đổi, ánh mắt nghiêm nghị nhìn hai người:

- Thế cho Trương Tính tôi hỏi, rốt cuộc thì hai người có phải là vợ chồng hay không mà câu trước câu sau người gọi là thím, kẻ xưng là tôi. Mà cái tuổi anh Huân chưa được tuổi băm, gọi lão nghe lỗ bịch chẳng thấy hợp cho lắm.

Bốn con mắt nhìn nhau, nhìn nốt hai con mắt của Tính đang đảo liên tục nhìn hai người. Huân cười nhạt tay chỉ vào mục Đoan:

- Đi mà hỏi mục ấy!

Mục Đoan nheo miệng cười, chao ôi cái nốt ruồi duyên to như hạt đậu hõm vào theo cái má núm đồng tiền nay trông thật khác lạ so với mọi khi mục đứng cửa chào mời khách. Tính đang chờ một lời đáp nghiêm túc thì mục tung vẩy đũa lên, có một con gió lọt qua khe cửa khiến mục chẳng kịp trở tay, ngồn ngộn một đồng xỉ xỉ trước mặt Tính, Huân và đám lính.

Bọn lính lâu ngày chẳng trông thấy đàn bà được phen mở to con mắt. Mục bối rối, đỏ mặt như đứa con gái mới gặp người thương lần đầu nhưng với cái từng trải ở đất này, làm cái nghề này suốt cả chục năm nay, mục còn ngại ngần cái nỗi gì. Mục đập tan cái suy nghĩ của đám lính và họ Trương bằng câu nói của một mục tú bà:

- Ô mẹ cha cái lão Huân ấy. Thím này đây có cái gì thì dâng hết cả cho lão ấy, mà lão trơ trên đến nỗi quái đàn.

Trương Tính hẹm giọng, mục Đoan khề hạ giọng xuống nhưng tiếng vẫn còn đánh đánh bên tai:

- Đấy. Ý tôi xưng thím với mấy cái thằng tép diu này chứ không có ý nói chú. Chú xem, ai đòi lừa con gái nhà người ta ngủ với mình, lại còn dõ dăng người ta bịt mắt làm cái trò ấy. Sau đó lại kéo cả đám quan binh ở đâu tới, từng thằng từng thằng một. Thế có khôn nạn không chứ? Đến lúc cái con mục Đoan này biết thì cũng đã lỡ rồi. Thím này biết là vì cái thằng thứ ba làm với mục nó lại chẳng phải là đàn ông. Râu thì chẳng có, người thì nhỏ con con.

Mở mắt ra thì giò ồi, cả một lũ nhông nhộng, cái lão Huân khốn nạn này thì đang đếm bạc ngoài cửa cái kho chứa gạo hoang ở làng. Thế có nhục, có tức không cơ chứ.

Tính rung đùi mở lời hỏi:

- Thế rồi sao chị vẫn theo lão.

- Dài dài lắm. Có kể ra đến hết sáng mai chẳng thể kể hết. Lão này có cái tính háo sắc đến độ quái đàn là thế nhưng được cái lão sống có trước có sau, có tình có nghĩa mà cái nữa là, là...

Lão Huân chêm lời:

- Thím thích bỏ cha đi ấy lại còn là là cái gì. Lần nào tôi bảo thím bịt mắt làm cái trò ấy, thím lần nào cũng chịu đấy thôi. Hai ba lần còn bị lừa được chứ, chứ đến đêm bày biện thì nó là rõ một rồi đấy.

Hai con người ấy lời qua tiếng lại, đôi co khiến Trương Tính inh tai nhức óc. Tính giả vờ gà gât, tay gạt thanh kiếm rơi xuống đất. Một tiếng sắc lạnh dưới sàn khiến hai con người kia im bật. Họ Trương mở mắt ra, miệng mở rộng, vờn vai như người còn đang ngái ngủ. Mắt ti hí như kẻ muốn ngủ, Tính trộm liếc nhìn hai người xem hai con người ấy hành xử ra sao.

Đám lính đi theo họ Trương kẻ nào kẻ nấy mắt trừng trừng nhìn hai vợ chồng nhà Huân. Mụ Đoan như đứa con gái mới lớn, bẽn lẽn, khuôn mặt nhợt nhạt, đôi môi nấp má mà không thốt lên thành lời. Mụ lặng thinh ngồi quan sát lão Huân cúi thấp người nhặt kiếm lên cho Tính. Lão từ tốn, ân cần lòng bao và lười kiếm vào nhau. Khẽ đặt lên bàn, Huân mở lời gọi Tính là chú như thường ngày.

Họ Trương chắc do mệt, khoanh tay trước ngực ngồi ngả nghiêng rồi ngáy khi khi. Thần thái của Tính trông chẳng giống người đang ngủ cho lắm khiến Huân tò về nghĩ ngợi. Huân thay đổi cách gọi:

- Trương tướng quân. Trương đại nhân ời.

Tính phì cười rồi mở mắt vỗ vai Huân:

- Ai gọi mà Trương Tính tôi nghe chẳng rõ.

Huân cũng nheo miệng cười rồi tắt hẳn khi Tính nhìn thẳng vào mắt Huân. Tay chủ quán ghé sát tai nhà từng chữ nhỏ vào tai họ Trương. Họ Trương gật đầu rồi bước lên lầu quán.

Phía dưới mụ Đoan thì thảo với Huân:

- Nay lão. Thế là...

Huân kéo mụ Đoan vào góc, mụ Đoan nghĩ là Huân có ý đồ gì thì giằng tay không cho kéo đi. Mụ láu nháu:

- Cái lão này hay thật! Ở đây các đại nhân đang đứng, làm gì thế hả?

Huân đưa miệng lên sát gò má cao của mụ, hít hít mùi gì đó khiến mụ Đoan gai cả người. Tay giữ chặt lấy mụ như đôi tình nhân ôm ấp nhau thấm thiết. Mụ chẳng giẫy được ừ ở trong cổ họng, bấy giờ Huân dùng tay siết chặn vào hông mụ, vòn râu lướt qua gò má rồi nói khẽ vào tai mụ rằng:

- Khẽ thôi. Tay họ Trương này lần trước đi cùng với một người họ Dương. Chắc mụ biết tên Chí Trinh, con trai của Dương Thanh chứ. Cách đây gần chục năm trước tôi có gặp người này ở La Thành cũ, bấy giờ hắn cũng đi đầu đồ việc công cho quan đô hộ. Hôm đó tôi hẹn mụ ở đầu làng Phú xong phải vào trong thành dâng thư cho hương trưởng lên huyện lệnh. Tôi gặp họ Dương ấy lúc hắn cùng đi đồ với tôi vượt sông Tô. Chắc hắn không nhớ đầu nhưng tôi nhớ nét mặt và cái tay trái có sáu ngón của hắn. Họ Dương đó có lần bị bắt xong rồi chạy trốn được, không hiểu sao lại tôi được La Thành gặp được tên Trương Tính đó. Mà cũng thật kỳ lạ là họ Dương đó có điều hiềm khích với lão Tô Hiền, cha vợ đã quá cố của họ Trương kia mà chúng lại có thể nói chuyện với nhau.

Mụ Đoan siết răng rồi đẩy Huân ra hỏi nhỏ:

- Lão ngu ngốc. Sao không báo quan để bắt bọn nó. Chẳng phải có tiền to rồi sao.

Huân bịt miệng mụ rồi vỗ vào hông mụ một cái. Bọn lính quay ra tò mò, lão lại cười cười gât gù nói với mụ:

- Thím mới dốt. Đi báo quan rồi nghĩa quân bọn chúng vào thành có mà chết cả lũ với nhau à. Đây, tôi nói cho thím nghe tiếp. Tên Chí Trinh này hôm trước có vào chung rèm với con Xuân, thì thảo to nhỏ, sau đó họ Trương ngày nào cũng sang gặp gỡ con Xuân. Nay chắc quay lại là có chỗ để thỏa thuê ấy thôi. Mà tôi cũng nghĩ rồi, có tiền chuộc thân của mấy con như con Xuân, tôi với thím cũng đủ để đi chỗ khác kiếm nghề khác mà làm. Chứ ở La Thành này tôi sợ lắm rồi. Hôm trước nghe thầy phù thủy nói trên phố là cái thành này không bao giờ được yên đâu. Mà nghe đâu là do cái chuyện phong thủy gì đó. Dân ở đây cứ kiệt quệ mà sống. Thôi tốt nhất là mong có tiền rồi cuốn xéo khỏi đất này thôi thím ạ.

Mụ Đoan cũng âm ừ, mụ nghĩ cái phận đàn bà, phần phần hương hương cũng chỉ có lừa có thì, chắc là phải nghe lão Huân thôi. Mà thế cũng phải thôi, chứ làm cái nghề này, La Thành bị dẹp hết cả rồi, Tính Xuân còn ở đây nên có mấy người như lão Huân vừa kể cho mụ bảo kê cho chứ. Chứ chẳng may bọn nó bắt con Xuân đi rồi đóng cửa cái thanh lâu này thì cả hai có mà ăn cám. Mụ nghĩ thôi chứ mụ biết sẽ phải làm gì ngoài việc đợi chờ họ

Trương kia có ý chuộc Xuân ra.

Trong lúc tay chủ quán và tú bà thanh lâu bàn bạc, ở gác lửng, họ Trương đóng sập cửa bước vào bên trong. Vội vã, họ Trương chạy thẳng vào phía giường nơi Xuân đang đổi là nằm vật vờ như cái xác vô hồn. Tính ôm trùm lấy Xuân, người nóng ran tỏa hơi ấm vào tấm thân còn đang yếu ớt chờ ai đó mà đã mệt mỏi tâm can.

Họ Trương đâu có biết được Xuân đang ê mỗi đầu óc lơ mơ chẳng hề hay biết sự có mặt của anh chàng. Phải đến khi chạm tay vào lồng ngực, Tính mới nhận ra hơi thở thều thào của Xuân. Anh chàng vội vã lay Xuân tỉnh dậy. Môi nhợt nhạt, ánh mắt đờ đẫn, Xuân khẽ nở nụ cười. Cánh tay yếu đuối vịn chặt lấy vật áo của họ Trương, rồi gục vào trong cánh tay sức nức hương vị của kẻ lẩn lộn ngoài trận chiến.

Tính ôm chặt lấy lấy Xuân rồi khóc lên rưng rức:

- Hồi Xuân nàng, ta hứa sẽ quay lại. Có sao nàng lại ỉu rũ như vậy? Phải chăng nàng còn chưa tin lời ta nói. Mau tỉnh dậy, ta cùng nàng sẽ được cùng nhau, tự do tự tại thực hiện những lời thề. Hãy dựa vào ta ngủ một giấc thật ngon, rồi tỉnh giấc chúng ta là của nhau.

Xuân nghe thấy nhưng nàng mệt mà chẳng thể thốt lên được thành lời. Nàng ngất lịm đi, cả thân nàng tuột khỏi tay Trương Tính rơi xuống chiếc nệm cứng. Họ Trương hốt hoảng lấy tay vịn lại chiếc áo mỏng đang mặc trên người nàng. Voan áo mỏng bị xé toạc, một vết thương ở phía dưới ngực trái, máu dầm từ bao giờ mà Tính nào có biết.

Tính cuống cuống gọi người tìm khăn, tìm nước rồi sai tay chủ quán nấu cho niêu cháo thịt. Vừa thấm máu vừa băng bó vết thương, sắc mặt Tính xấu đi trông thấy, cái cảm giác dường như sắp bị mất đi cái thứ cuồng si, những người mà mình yêu quý nó như cả trăm ngàn mũi tên đâm trúng. Giáo mác nào có thể đau hơn, đao kiếm nào có thể khiến trái tim con người ta kinh hãi đến như vậy?

Chàng cố bấu níu những hơi thở yếu ớt của nàng, cố gọi nàng trong những cơn mê man mà ngay bản thân nàng còn không biết nàng đang thế nào. Chàng cố giữ những giọt lệ không cho lăn trên hai gò má đen xạm, mặt chàng méo xệch khi thấy nàng mất cử nhấm chặt suốt cả buổi chiều.

Cháo nóng quá, chàng thổi cho nguội mà miệng nàng cứ ngậm chặt rồi ứ đầy cháo trong miệng. Trương Tính đành phải lấy chiếc rèm mỏng cắt làm nhiều mảnh nhỏ cho cháo vào trong rồi vắt nước nhỏ lên miệng nàng.

Chàng thấm mệt, giữa đêm đã quá canh ba, nàng sốt người nóng ran từng cơn co giật, đôi hàm nghiến siết chặt nhau ken kết khiến họ Trương tỉnh giấc. Họ Trương tá hỏa gọi người lo liệu, lúc bấy giờ bọn con gái ở tửu lâu có mấy đứa ở cùng với Xuân chăm sóc, pha nước ấm, dùng khăn bông để cho Tính chườm lên người Xuân giúp nàng khỏi sốt.

Sáng tinh mơ, nôi thịt tằn cách thủy hương vị đủ đầy đã sát cạnh, Trương Tính dứt từng miếng nhỏ đưa vào miệng cho Xuân. Đôi môi nhợt nhạt khiến chàng không khỏi chạnh lòng xót xa. Điều kỳ diệu từ đâu tới với Xuân, nàng mở mắt ra ngắm họ Trương một hồi lâu. Mấy đứa con gái đứng cạnh nhí nhéo thấy Xuân dậy cũng cả mừng rạng rỡ. Con bé tên Liên đơn đã nói với hai người:

- Nhất con Xuân đây chúng mày nhí. Cả đêm có vị tướng quân kia chăm chút. Bọn tao thật ghen tỵ với nó.

Trương Tính quay ra nói bông đùa:

- Các nàng ăn giúp ta niêu đó, công các nàng ta sẽ ghi nhớ từng người.

Bọn con gái hiểu ý bụng nẩy chiếc niêu ra khỏi căn gác, Tính Xuân khẽ nhồm dậy mà phía dưới ngực còn đau nhức. Trương Tính vòng tay qua ôm lấy nàng rồi thủ thi bên tai:

- Nàng cứ tỉnh dương, có Trương Tính ta ở đây. Nàng thật chẳng thương ta mà nghĩ sao đại đột. Ta có nói việc lớn xong ta sẽ quay lại tìm nàng.

Tính Xuân e thẹn như cái thủa còn xuân xanh mon mọn. Nàng khẽ núp vào phía sau tay Trương Tính, tận hưởng hương vị của cảm giác tình quân từ giai nhân. Nàng ôm lấy cánh tay rạm đầy vết sẹo bóng mỡ của một tay đầu bếp cừ khôi. Nàng hỏi:

- Phận thiếp hèn kém chẳng dám mơ cao sang. Chỉ mong chàng đừng chối bỏ, dẫu sau này số kiếp có ra sao, cũng chỉ mong chàng nhớ tới ngày này.

Trương Tính thường ngày vẫn khéo léo đối đáp với kẻ trên người dưới, bao nhiêu những loại người ở cái xứ An Nam này. Ấy thế mà lúc nàng Xuân e ấp, nói những lời êm ngọt đầu môi, chàng lại ập a ập ứng như thằng trẻ con mới lên ba:

- À ừ thì, ta đâu có ý đó. Chỉ là như thế ấy mà thôi.

Xuân thẹn thùng ôm lấy Tính từ phía sau, nàng tận hưởng những cảm xúc thăng hoa mà phận làm vui cho thiên hạ nàng chưa từng nếm trải. Đoạn tới lúc ban trưa, có người gọi Tính tới phủ quan, nàng mới mở lời hỏi họ Trương:

- Chuyện chàng theo nghĩa quân người Nam, thiếp chẳng dám bàn. Chỉ tò mò chẳng biết quan đô hộ và đám tay sai bọn chúng giờ thế nào?

Nhắc đến chuyện chí lớn của kẻ làm trai, Trương Tính mừng rỡ nói với Tính Xuân rằng bảy ngày trước, họ Trương cùng Chí Trinh anh họ của nàng đã vào trong phủ quan đô hộ ép hần phải từ bỏ chức đô hộ, cắt khỏi La Thành để tránh cảnh đầu rơi. Bọn chúng rời La Thành tới đất Mê Linh.

Nghe đâu đó ở đây có viên tướng giỏi tên là Giản Tâm. Dương Chí Liệt, cũng là chỗ người thân của nàng, anh ta cùng với Đỗ Sĩ Giao giảng bày ở hồ Diên Triệt. Thêm vào đó được sự giúp sức của cánh quân từ phía huyện Chu Diên, Ninh Hải và Luy Lâu, Giản Tâm ở huyện Bình Đạo rơi vào thế cô lập

hoàn toàn. Quân chưa đến một vạn binh tinh nhuệ, tránh sao khỏi sức ép từ châu Phong.

Thế bị kìm kẹp bốn phía thì ba phía là quân Nam, Giản Tâm cũng cùng đường chiến đấu giành thắng lợi được trên vài mặt trận phía đông. Đổ quân sư lại sai các cánh quân phía đông giữ chắc phòng tuyến, không cần xâm đất Bình Đạo tránh bị thiệt hại về quân. Trận ở hồ Điền Triệt, Chí Liệt cùng với Triệu Cường gặp được “thần đế họ Lý” báo mộng phải bắt được họ Giản kia thì mới có thể tồn tại được lâu.

Dương Thanh nghe chuyện cũng lệnh bắt sống nên giằng co suốt mấy ngày không xong. Nhân lúc ấy, Giản Tâm mở được đường máu chạy thoát đến phía bắc châu Bình Nguyên. Dân chúng ở đây có thấy Tâm tìm tới người cầm đầu đội quân áo đen rồi được ở chung lều với mấy tên thủ lĩnh xứ ải giới châu Ung.

Còn hai chú cháu họ Hàn, tên cháu là Hàn Lâm bị trúng mũi giáo của Cao Văn Trác chết không toàn thây. Họ Hàn trốn khỏi Mê Linh từ trước, trở về Trung Nguyên bị triều đình truy nã. Sông lay lắt ở một huyện nhỏ ở Ích Châu. Rồi dần dà sinh bệnh hoang tưởng, cứ nhắc tới chữ Nam là Ước lại đau đầu. Nghe đầu đó họ Hàn chết sớm ở tuổi chưa được năm mươi.

Nhắc tới chuyện của họ Hàn, Trương Tĩnh tặng Tĩnh Xuân một bài thơ mà trẻ con ở trong La Thành vẫn thường giấu rằng:

“Lúc tới La Thành cả vạn binh

Chiêng chiêng trống trống đánh ục ục ục

Ngày ngày tướng sĩ lê la phố

Tối tối quan quân ghé quán xanh

Lửa Thái Bình hân nguyên vết sẹo

Nước Điền Triệt đầu thể lẳng nhanh?

Hai chữ An Nam sao nhức nhối

Người về chôn cũ hồn quân quanh.”

Hai ánh mắt trêu mến nhìn nhau, những cảm xúc lại dâng trào trong ánh đèn đã tắt. Ở cạnh nhau được mấy lúc cảm như thời gian đang ngừng lại ấy vậy mà sao cũng trôi thật quá nhanh. Nàng đã thấy vui trong tiếng hoan ca của dân chúng dưới thành, còn chàng cũng khắp khắp khỏi chờ tin chia thưởng mừng công.

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại Ww.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

Chương 101: Khí Chất Người Long Đỗ

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ hai mươi mốt

Họ Phạm xuôi dòng Đáy giết tham quan

Tồn Thành bỏ Ái về Hoan dựng trại

Chương 21.1 Khí chất người Long Đỗ

Buổi lễ mừng công của nghĩa quân người Nam được tổ chức nhằm đúng ngày thanh minh tháng ba. Tiết trời thanh mát, dịu dàng khiến con người ta cảm thấy thư thái, khoan khoái dầu cho vừa xong những trận đánh mới dứt.

La Thành ẩm áp, những căn cối, ủ mục đã được thay vào đó chiếc áo mới những xanh tươi, những lộc biếc trên khắp các tán cây đang đua nhau đón những hạt xuân. Có chút tất tả ngược xuôi của đám bán hàng bán quán ở phía trong thành. Những tiếng gà cục ta cục tác phía ở những trang trại xung quanh huyện thành Tống Bình báo hiệu cho những mầm sống mới.

Nô nức tiếng cười đùa trong ánh nắng ban mai, những nóc nhà phủ đầy bụi thời gian được thay bằng lớp áo mới đồ tươi hơn, rực rỡ khi con giông tố ở La Thành vừa qua đi. Khắp nơi nơi lại đồ về chốn phồn hoa đô hội, trung tâm của đất Giống Rồng Nam Việt này.

Những tờ giấy dó màu nâu xuộm được giăng bày khắp góc phố thị La Thành. Từng con chữ cầu may, bao lời hay ý đẹp được những bàn tay khéo léo dùng cây bút lông nhà từng nét, từng nét thanh thoát như rồng bay uốn lượn.

Bầu trời xanh nền nã, ánh nắng mặt trời nhẹ xiên qua tán cây xà cừ, cây sưa khiến con người ta cảm thấy thanh thản trong tâm hồn. Lác đác những chùm hoa sáu trắng ngằn như những bông tuyết xứ bắc trong ánh nắng dịu dịu.

Góc chợ đông, có ông lão soạn sửa những cuốn sách đã cũ, mực nhòe mang những dấu vết của nắng mưa, vẩn bụi thời gian. Lão nâng niu từng trang giấy, con chữ, mỗi lúc ông lão đặt cuốn sách lên chiếc kệ gỗ nhỏ là lão lại úp trang đầu tiên lên ngực trái, hít hà rồi mới khẽ đặt xuống.

Lão reo mấy vần thơ phần khởi giữa tiết thời thanh minh:

“Tháng ba tiết khí thanh minh

Trời mây man mác tâm tình cỏ cây

Mới đông lá úa thân gầy

Mà nay tươi tốt gọi bày chim ca

La Thành những khúc ngân nga

Bao năm chinh chiến giờ là yên vui

Giống tiên mừng rỡ muôn nơi

Ngàn năm vững vậy, chờ thời Rồng bay...”

Bọn trẻ con đang chơi huyên náo ngoài kia nghe thấy tiếng gọi thì lão nháo chạy tới ngồi thành hai hàng ngang, tay khoanh trước ngực ngóng ngóng chờ chờ thứ gì đó từ ông lão. Lão lại cầm từng cuốn sách mà khi này lão vừa nâng niu đặt lên kệ sách, giọng từ tốn nói với đám trẻ:

- Các cháu hãy nhớ. Kệ sách này rất nhiều thứ thật tuyệt vời. Hàng ngày, các cháu được nghe ông kể chuyện các cháu có thấy thích hay không?

Cả đám trẻ đồng thanh:

- Dạ chúng cháu thích lắm ông ạ.

Lão cười khen ngợi bọn trẻ, đứa nào đứa nấy mặt nhem nhuốc hay sáng láng cũng đều hau háu nhìn theo ông lão mong lão kể một câu chuyện thích thú nào đó. Lão quay ra hỏi một đứa trẻ:

- Các cháu nói ta nghe, hôm qua ta kể đến câu chuyện nào? Tới đoạn gì rồi nhỉ?

Một đứa trẻ láu táu đứng lên thưa:

- Thưa ông. Ngày hôm qua ông không mở cửa, bọn cháu không được nghe ông kể chuyện. Bố cháu nói, ông đi nhận chức quan nên không kể chuyện cho chúng cháu nữa phải không ông?

Lão ôm lấy đứa trẻ, lão ngồi xuống thấp nhìn lên mặt nhem nhuốc của nó rồi đưa cho nó một cuốn sách. Mặt nó hớn hờ nhận cuốn sách, ông lão lấy làm mừng hỏi nó:

- Vậy lớn lên cháu có thích làm quan không?

- Cháu có.

- Làm quan thế nào?

- Làm quan như ông?

- Ông đã làm quan bao giờ đâu?

- Làm quan đọc sách cho bọn cháu nghe.

Ông lão giật mình, sống lưng cảm thấy gai gai, mắt mở to, lão nín thở nhìn cậu bé. Lão hỏi tiếp:

- Cháu thích ông kể chuyện gì cho bọn cháu nghe?

- Cháu thích hết ông ạ. Chỉ cần ông kể thôi.

- Thích hết những cũng phải có chuyện gì thích nhất chứ.

- Ông có dạy, cháu yêu bố, yêu mẹ thì không cần phải so sánh. Bố cháu nói ông nói vậy rất đúng, nên cháu thích nhiều câu chuyện ông nói mà không so sánh được thích gì nhất ông ạ.

Ông lão cười hiền từ, vỗ vào mông đứa nhỏ:

- Ta nói vậy chẳng sai, bố cháu nói thế cũng không phải là chưa đúng. Vậy cháu có biết mặt trời mọc ở đằng nào và lặn ở đằng nào không?

- Cháu biết. Nó mọc hướng đông và lặn ở hướng tây ông ạ.

- Tốt lắm. Chim bay về phương nam làm gì cháu có biết không?

- Dạ, bọn nó tìm tổ ấm ạ.

- Con ông nó bay đi tìm nhị hoa làm gì?

- Nó làm mật ngọt ông ạ.

Lão nheo mắt nhìn cậu bé, vỗ vai cậu, lão nói tiếp:

- Tốt lắm cháu. Cháu là con nhà ai ở trong phố này?

- Dạ, cháu là con trai của người gánh hàng rau ở góc chợ kia ạ.

- Cháu có thích bán rau không?

- Mẹ cháu thích ông ạ, cháu thích nghe ông kể chuyện nên ngày nào cháu cũng đòi mẹ cháu tới đây. Ông kể tiếp chuyện Thánh Gióng đi ông.

Cả đám trẻ đứng đây, đứa phì bụi ở mông, đứa lau mặt mũi cho khỏi nheo nước cùng giờ tay đề nghị ông lão đọc câu chuyện Thánh Gióng cho chúng nghe. Ông lão nở một nụ cười, đôi hàm răng đen bóng, đuôi mắt nhăn nheo, tóc bạc hoa râm, miệng đỏ thắm trầu. Ông tẽm chiếc lá trầu, quệt thêm một ít vôi trắng kẹp cùng miếng củ chay nhỏ phả ra thứ hương vị cay cay của trái cau, lá trầu.

Bọn trẻ phấn khích theo từng cử chỉ của ông lão. Những diễn biến tình tiết câu chuyện được ông lão phác họa bằng hình thể, giọng nói ôi chao nghe thật cuốn hút. Hối sao đám trẻ nghịch ngợm ngoài phố chợ, có đứa nào không thích nghe ông kể chuyện.

Câu chuyện ngắn dài ra sao, ông lão cũng chỉ kể nửa canh giờ mỗi ngày. Nhiều khi đang dở bọn trẻ đang hào hứng đến lúc cao trào của câu chuyện thì ông lão dừng lại khiến bọn chúng không khỏi hụt hẫng nằng nặc đòi ông kể tiếp. Nhưng đâu lại vào đấy, bố mẹ những đứa trẻ tinh ranh này đều là dân buôn bán ở trong chợ, đến lúc bấy giờ phải theo bố mẹ chúng trở về nhà. Đành thôi, đứa nào đứa nấy ngậm ngùi chờ đến ngày mai bố mẹ chúng đưa chúng vào trong thành lại được nghe ông lão kể những câu chuyện.

Bọn trẻ con tàn mát, cũng là lúc kệ sách của ông vắng bóng đi những cuốn sách mà ông từng coi chúng như những người bạn tâm giao. Những cuốn sách ấy chẳng những khiến ông trong mỗi lúc quạnh vắng, cô đơn mà còn cho lão thấy yêu cuộc đời trong những lúc gian khó hay tràn ngập niềm vui. Ông lão sống cô đơn một mình chừng ấy năm, đâu vậy thì cũng có sao đâu. Gặp gỡ muôn vạn người trong cái xứ xa xôi này rồi cũng chỉ lướt qua như những con gió thoảng, man mát chợt đến rồi lại lặng lẽ rời xa. Nào đâu có ai tâm tình như ông lão với những cuốn sách giấy xạm màu kia. Lão lấy một tách trà ngâm trong miếng hồi lâu rồi mới nuốt ực một cái. Nước mắt lão cũng đã khô theo con gió heo may cuối mùa.

Từ khi này cho đến giờ, lúc ông lão kể những câu chuyện thú vị cho đám trẻ nghe, vẫn có một người dõi theo từng lời nói, cử chỉ của lão. Lúc bọn trẻ đi cũng là lúc người đó ngồi xuống chiếc ghế tre nhỏ mà ông sắp sẵn thành hàng ngang cho bọn trẻ ngồi nghe ông kể chuyện. Ông lão cúi đầu chào người có dáng dấp thư sinh nhỏ nhắn ấy, ông mời một tách trà còn nóng hổi mà thưa:

- Lão tôi gửi lời chào tới Bá Nam đại nhân. Chẳng hay đại nhân ghé tới thăm lão có việc gì?

Sĩ Giao chấp tay trước mặt, vội vàng đỡ lấy tay ông lão kéo ông lão đứng dậy mà đáp lời:

- Lão ơi. Học trò này thật có lỗi với họ Tô. Kẻ học trò này tới đây trước là để báo thưởng mừng công, sau là xin tạ lỗi với gia đình.

Lão chớp chớp miếng trầu, lão nhả miếng bã rồi ném vào một cái xô ở gần đó. Lão cười nói:

- Trầu này cay quá! Thời tiết vừa rồi khắc nghiệt, cau không đậu quả, lá trầu cũng đậm hơn. Bá Nam đại nhân ghé tới, thật là vinh dự cho lão Trục Hiến tôi.

- Sao lão lại mang hết những cuốn sách ấy cho bọn trẻ?

Lão vuốt râu, lấy miếng bã trầu còn vương trên cằm, tay đặt lên ngực rồi chỉ lên đầu:

- Chúng đã ở đây rồi. Ta cũng không ngồi đây nữa, chúng cũng không cần phải theo ta bởi vì bọn trẻ cần hơn chúng hơn ta. Tri thức là chia sẻ là cho đi, chứ đâu phải cứ khư khư ở cạnh ta mãi. Ta có đi rồi, chúng có ở trên giá kệ cũng chỉ để cho bụi thời gian chôn lấp đi mà thôi.

Vị quân sư mọi khi thường quyết đoán nay lại có chút tần ngần:

- Nay ông lão. Khí chất của người quả nhiên vượt xa khí chất kẻ tầm thường. Sĩ Giao lấy làm kính phục. Chẳng hay lão muốn chủ tướng phong thưởng cho lão thế nào?

Lão rót chén trà mời Bá Nam, tay run run, lão nói lấp bắp bẩm với Sĩ Giao:

- Chẳng giấu gì Bá Nam đại nhân. La Thành xưa nay vốn chẳng yên, Lão không phải kẻ có công lớn lao gì chỉ mong được nhàn cư, bắt cá, trồng cây ở khỏi nguồn cơn sông tổ chứ chẳng màng danh lợi bổng lộc.

- Lão muốn nhàn cư, có sao ngày qua trên điện lại chẳng nói ra, để cho Trương Tĩnh bẩm với chủ tướng ban cho lão làm huyện lệnh huyện Vũ Bình? Lão có thấy mâu thuẫn chăng?

Lão suy tư, nhấp thêm chén trà sắp nguội nói với Sĩ Giao:

- Đó là ước vọng thuở lão còn là một kẻ học trò nghèo. Dòng giống tổ tông ta ở đất Long Đỗ đã từ lâu chưa có kẻ nào được phong quan bậc hương trưởng trở lên. Thật hổ thẹn với tổ tông khi lập nghiệp đất này, góp công dựng thành dựng quách, lập ra mười mấy hương xã quanh Tổng Bình này. Nghĩ đến chao ôi, lòng lão thấy thật tủi hờn thay.

Sĩ Giao vỗ lưng lão khi lão khóc từng cơn nước mắt. Bá Nam quân sư từ tốn hỏi:

- Lão nói khiến Sĩ Giao thấy thật hổ thẹn thay. Gia đình họ Tô của lão chết cả thấy hơn chục mạng người, chỉ vì cái cơ để nghĩa quân người Nam xâm lấn vùng châu thổ đẹp lũ gian tham. Ôi thương thay, Sĩ Giao lại chẳng thể ra tay cứu giúp họ Tô các người khi bấy giờ nghĩa quân còn đang bị chia rẽ bởi chủ tướng và Thăng Triều. Một lạy này ta xin tạ tội trước vong linh gia đình lão Tô Hiền, một lạy này cho những gian khổ lão đã từng, một lạy này là để trời đất chứng giám lòng ngay thẳng của nghĩa quân.

Lão Hiền Trục hiểu những lời Sĩ Giao nói, trong tim day dứt, ruột đau như đang đứt từng khúc khúc từng đoạn. Trận mưa đầu mùa ừng ừng kéo theo những sấm chớp khiến người ta không khỏi giật mình. Miệng lão mếu máo, giặt lấy vai áo của viên quân sư nín lấy cho khỏi khuyu ngã.

Mặc cho trời mưa lớn, giông sét, Sĩ Giao diu lão ghé vào trong quán nhỏ của lão. Mái nhà tranh được vá bằng những tấm lá cọ mục, lâu ngày đã ù dột ướt sũng phía dưới nền toàn là rom và cát sỏi. Duy chỉ có những chiếc kệ đựng những cuốn sách màu nâu xạm được trịnh trọng đặt trên bức vách bằng gỗ xoan, phía trên là hai chiếc liếp đan thành hai bên mái xuôi sang hai bên cho nước mưa không sao dột tới những cuốn sách phía dưới.

Lão ngồi trên chiếc ghế dài độc mộc, chân duỗi thẳng nhìn Sĩ Giao. Mái tóc lòa xòa, hất vào những giọt nắng dần hé sau cơn mưa bất chợt. Lão nói với viên quân sư:

- Lão Hiền Trục tôi xưa nay lòng dạ ngay thẳng, ấy là tổ tông tôi chỉ dạy. Con cháu họ Tô chúng tôi sống tử tế với những con người đói khổ, bị dọa đầy chốn ngục tù, không phân biệt kẻ hèn người sang. Lúc biết được hai viên công tử họ Vương, Kiều ở trong ngục tại La Thành mà hết lòng giúp sức các quan trên đối đãi với họ để tránh khỏi chiến tranh. Ai ngờ đâu, kẻ lòng lang dạ sói, lấy cơ ấy khiến chúng dân phải lầm than.

Sĩ Giao dùng gáo nước dội lên đầu cho mái tóc khỏi bù xù mà thưa với lão Hiền Trục:

- Bẩm lão Tô Hiền Trục. Công đức của mọi người sẽ chẳng ai có thể quên. Giờ nghĩa quân chỉ mong được báo đền cho xứng đáng. Trước nghe lão Tô Hiền tấm lòng nhân hậu, trong ngoài thành đều lấy làm kính phục. Lại nghe lão Hiền Trục thẳng ngay, không dối trá, tấm lòng quảng đại mệnh mông gặp vận lần nước ngoài biển Đông. Mong lão tấm lòng trọng nghĩa, xá làm chi những tâm dạ của kẻ tồi tệ, tiểu nhân.

Lão nhắm mắt giữ đều từng nhịp thở, không nghĩ suy cũng chẳng nghe thấy điều gì ngoài tiếng mưa lộp độp gian ngoài kia. Sĩ Giao trông thấy lão mà chẳng thốt lên lời, cũng khoanh chân, tay chấp trước ngực thờ đều.

Những tia nắng dần dần ló rạng, hai con người hai thế hệ cùng một hướng, lưng dựa phía tây, mặt hướng phía mặt trời. Từng tiếng tí tách cũng lặn dần khi mặt trời đứng bóng. Có một người đàn ông dáng người thấp bé, chiếc cổ dài như hươu vượn ở rừng, bước vội vã vấp phải chiếc bờ bô, ngã dúi dụi trước mặt Đỗ Sĩ Giao. Sĩ Giao khẽ mở hai khóe mắt, từng nhịp thở khiến họ Đỗ như đang bay.

Tiếng người hỗn hèn nói chẳng ra hơi, Tô Trung Trục tựa mình vào chiếc cột tre sắp gãy. Chống hai tay, anh báo lại với người bác ruột:

- Bác ơi. Bác được làm quan huyện rồi! Cháu vừa nghe lệnh chủ tướng, ban cho bác chức huyện lệnh huyện Vũ Bình, cháu được phong làm sư gia, anh Trương Tĩnh làm Liễn tá trong phủ Tổng Bình, lại được cấp ruộng trăm mẫu ở phía nam huyện Long Biên. Từ nay, chúng ta không phải làm kẻ lang bạt nữa rồi, bác ơi.

Sĩ Giao trông thấy trong ánh mắt của Trung Trục một niềm vui sướng khôn tả xiết, nhưng đứng cạnh đó là một ông lão dường như chẳng mấy may quan tâm. Dường như ông lão đang nghĩ một điều có phải chăng? Lão ôm lấy người cháu ruột gọi bằng bác như thể người cha đang ôm lấy đứa con bé bỏng. Rồi từng giọt nước mắt ứa ra từ đôi mắt của kẻ đã ngoài "lục niên".

Bây giờ, cảm cân này mực chắc chẳng phải chuyện lão có thể tính tường, những xô bồ ngoài kia lão cũng từng ấy năm lần lộn nhưng lão chưa từng màng đến. Con nước dẫn từ con sông lớn vào kênh, từ kênh tới từng cánh ruộng, lão cũng chưa biết đến bao giờ? Phải chăng, Trương Tĩnh đã làm khi đề bạt ông lão nhận một chức vụ mà gánh trên vai là cả trăm nỗi nhọc nhằn.

Sĩ Giao cất lời hỏi:

- Làm quan huyện, có sao lão lại trầm tư? Ngoài kia lắm kẻ mong mà còn chẳng được, thân lão tự nhàn, mọi việc sẽ chẳng sao hết. Kẻ học trò chẳng dám cưỡng ngôn, nhưng thấy lão trầm tư mà thấy thật chẳng vừa lòng.

Tô Trung Trục suồng sã như những lần anh chàng đối mặt với bọn lính gác cổng thành:

- Ôi giờ. Anh cứ khỏi lo. Bác tôi quanh năm suốt tháng vì các cháu, vì cơ ngơi tổ nghiệp đã lẫn lộn bấy nhiêu năm, đâu phải gặp ít kẻ làm quan, cũng chẳng phải không qua lại với đám có chức có tước ở cái đất Tống Bình này. Chỉ là bác tôi đang vui quá mà chẳng thể thành ngôn được ấy thôi.

Sĩ Giao khẽ gật đầu cho là phải, viên quân sư rút một tách trà vừa hãm lại rồi liếc mắt nhìn lão. Lão vẫn đứng đấy, vẫn lặng yên như một cái xác vô hồn. Phải chăng lão vẫn còn đang phân vân chuyện gì? Liệu có phải là việc lão đã già rồi, chưa từng ngồi trên công đường phán xử đám tội dân. Hay là chuyện bọn lâu xanh, từ quán ngày đêm rình mò tới phủ hỏi chuyện quan sẽ làm lão khó xử. Hoặc bất kể chuyện gì mà xưa nay lão vẫn từng chứng kiến khi trước mặt cái quán rách của lão là một tòa điện phủ uy nghi của mấy đời quan huyện lệnh Tống Bình.

Lão còn đang suy nghĩ điều chi mà viên quân sư dạn dày trận mạc còn chưa thấu tỏ nỗi tâm tình? Sĩ Giao gan hỏi lão một lần nữa, cố gắng tìm hiểu những nỗi suy tư mà lão còn đang dang dở. Sĩ Giao cúi thấp mình khẽ hỏi:

- Kìa vị huyện lệnh huyện Vũ Bình ơi. Bá Nam có điều muốn hỏi lão. Phải chăng lão còn điều gì chưa ưng thuận? Hay là do câu chuyện khi nãy đã khiến lão thấy còn hận học trò này? Chắc sẽ chẳng phải như vậy đâu, tấm lòng lão quảng đại thế cơ mà. Phải không viên sư gia huyện Vũ Bình?

Giọng cười hả hê, Tô Trung Trục hồ hồ:

- Phải rồi đó bác ơi. Còn bận tâm điều gì nữa hả bác? Ước nguyện bấy lâu của bác, nay đã hiển hiện ngay trước mắt.

Lão khẽ cười như sắp khóc, miệng run run, tay vúi chặt lấy hai người. Lão nói:

- Ta không mong là một viên quan giỏi, ta chỉ mong lòng dân huyện ấy yên. Những phép tắc liệu ở trên có đủ mạnh, để răn đe những thói đòi chẳng hay?

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

Chương 102: Hiền Nhân Gặp Hiền Nhân

Giống Rồng

Tác giả: Nguyễn Khai Quốc

Hồi thứ hai mươi mốt

Họ Phạm xuôi dòng Đáy giết tham quan

Tồn Thành bỏ Ái về Hoan dựng trại

Chương 21.2 Hiền nhân gặp hiền nhân

Đỗ Sĩ Giao đỡ lấy lão Tô Trục Hiến, viên quân sư cúi thấp mình xuống phía dưới, lấy chiếc quạt phác ra hai chữ ở dưới nền đất. Trung Trục trông theo miệng không ngừng đọc đi đọc lại hai chữ ấy.

“Nhân trị”. Phải, đó là hai chữ “Nhân trị”. Những thứ khác có thể rất quan trọng, rất có giá trị nhưng để làm một người đứng trên nhiều người, đầu chỉ là một đám nhỏ hay là cả một quốc gia rộng lớn thì hai chữ ấy luôn luôn phải xếp đầu. Đỗ Sĩ Giao có lần đã từng nói với Dương Thanh trong buổi gặp mặt ở hội làng Tiên Du rằng:

“Người trong thiên hạ dầu có làm việc lớn hay nhỏ, khi đã dùng đến con người thì phải dụng phép nhân trị, để từ đó dùng kỹ năng, dùng kỹ nghệ của bản thân để điều hành đám đông ấy, dùng các quy tắc, pháp luật để nắm chỉnh, răn đe. Đất cằn có thể bón tưới, trời mưa bão, giống tốt có thể lánh trú rồi sẽ qua, còn con người nếu không biết quản lý, không biết dùng đúng lúc đúng chỗ, không có phép tắc gì thì sẽ trở thành vô đạo, đã là vô đạo sẽ chẳng thể là cái thá gì trong thiên hạ.”

Ngẫm lại thì đâu có gì là chưa đúng? Lão Tô Trục Hiến rõ ràng tận mắt trông thấy, dân huyện Vũ Bình năm lần bảy lượt nổi dậy chống phá từ kẻ thuận theo triều đình cho đến những người làm phản lôi kéo. Suốt mấy trăm năm nay, cái mảnh đất phía tây thủ phủ An Nam ấy có bao giờ yên? Bởi vì đâu, bởi vì một lẽ những kẻ ở trên đầu chúng dân huyện ấy là một lũ coi dân như cỏ rác, xem thường những giá trị đạo lý, luân thường, hà hiếp kẻ yếu, áp chế kẻ mạnh. Chúng dân huyện ấy giết kẻ ức hiếp mình lại mọc ra một kẻ lừa lọc mình, giết kẻ lừa lọc kia thì lại sinh ra một kẻ nhu nhược à ời. Cứ thế cứ thế, huyện Vũ Bình trở thành thảm địa của các quan đô hộ. Một phần nhỏ thôi là do vị trí chiến lược của huyện ấy, còn phần lớn hơn là cái sự không yên trong lòng dân huyện ấy.

Lão Trục Hiến có thấy thế mà lòng mới quận đau, mới xót xa, mới lao tâm khổ tứ, nhắc tới tên huyện ấy thôi là day dứt đến cùng cực. Chứ phải đâu như những gì anh chàng cổ dài, mắt trố Tô Trung Trục kia nghe thấy “cái hận”, “cái trách” mà Sĩ Giao hỏi lão.

Như cái nắng ngoài trời kia bỗng nhiên bùng lên chói lóa sau trận mưa rào rả rích, lão Tô Trục Hiến còi bỏ được tấm lòng. Lão ôm trầm lấy vị quân sư áo gấm quạt nan chẳng nề hà rách rưới vẫn ngồi thiền cũng lão suốt cả canh giờ mặc cho những giọt nước cứ hừng hờ lọt qua những kẽ hở của mái tranh đã mục.

Cờ rong trống mờ, La Thành được phen náo nhiệt đã từ lâu lắm rồi không được thấy. Mỗi nhà trong thành đều được nghĩa quân tặng cho một đôi câu đối để treo ở trong nhà:

“Sông núi nước nam ngàn năm còn mãi

Biên trời người Việt vạn kiếp chẳng lay”

Trương Tính tới tận nơi người bác đang ở cùng viên quân sư, có vẻ hần ngà ngà say mà nói với Sĩ Giao rằng:

- Này anh Sĩ Giao? Tại sao đến giờ anh vẫn còn nghĩ họ Dương kia sẽ thành đại nghiệp? Nhìn gương kia! Họ Dương bên nước Ngụy thời Tam Quốc, cao ngạo, khinh miệt các bậc vương giả, tự cao tự đại mà chết sớm, nào đâu có hay ho gì? Rồi cả thời Tùy kia nữa, chính họ Dương ấy mà nước ấy mất vào tay họ Lý. Nay lưu lạc về nước Việt sinh ra dòng dõi ấy, anh vẫn còn tin hay sao?

- Ôi chào! Ôi chào! Trương Tính thật là lòng dạ khó có thể mà hiểu thấu! Xưa nước ta Hùng Vương nào có nổi nghiệp ai, cũng cả nghìn năm trị vì cái gọi là thiên hạ. Người tài người giỏi đâu có thể chỉ rằng ngày xưa họ này là thế, họ này là như vậy. Hãy cứ biết rằng, trước cái thời Đường triều này, có người nào họ Lý lập nghiệp được hay chăng? Hay thời Tư Mã mà anh vừa nói, Trung Nguyên nào có thống nhất bởi sử gia Tư Mã Thiên. Anh đừng nói là họ Dương yếu hèn mà bỏ qua nhân đức của thiếu chủ Dương Chí Liệt! Nói ra mong hai vị đừng cho là khoe khoang, Dương Tu cũng là hùng tâm tráng trí, nhân sĩ thời Ngụy Quốc phụng bái lúc bấy giờ có mấy người kiên thức uyên thâm mà lại thấu hiểu tâm dạ của bậc đế vương của Tháo. Hay như Dương Kiên, Dương Quảng cũng bái tài anh quân chủ. Mất nước tan nhà là do cái pháp trị, nhân trị, kỹ trị chứ chẳng phải ở cái họ nào tạo nghiệp. Nói mấy lời này thật hổ thẹn với lòng mình lắm thay! Bác anh cùng với các bậc cha anh của anh là lão Trục Hiến đây theo Dương chủ, cả nhà anh sẵn hiến cả tính mạng để các bậc trưởng hào có cái cơ tấn công vào Tống Bình, đánh dẹp loài cáo sói, anh chê Dương chủ há chẳng phải những mạng người đó của nhà anh phí hoài vô ích, bác anh và chính anh tương trợ cho nghĩa quân cũng là đi theo lối mù đường tối hay sao!

Lão Tô bấy giờ mới thức giấc luận với Sĩ Giao:

- Vị quân sư nói phải đó cháu! Đâu có thể nói được rằng họ nào hay họ nào dở mà sinh ra họ dở hay là người hay! Họ Tô ta đây cũng đâu nào có uy danh gì, cháu nói thế nào phải nói họ Trương cháu...

Vị quân sư ngắt lời:

- Hai bác cháu nói Sĩ Giao này thâm hiểu. Hãy xem kia ngoài kia thế loạn! Xem rằng chẳng có thể có ai uy lớn vượt Dương chủ! Đưa người Nam này vượt qua được giông bão! Hay mời bọn Mã Thực, hay đám quyền thần Đường triều phụng Bức về làm chủ đất Nam mọi người mới ưng lòng?

Trương Tính nhếch mép cười bần với người bác và vị quân sư trẻ tuổi:

- Chẳng dám mong như họ Gia Cát hay Tư Mã cái thời quái quỷ gì đó ở Trung Nguyên, tôi chỉ mong nước Nam Việt an bình, khánh liệt hơn những gì mà Lý Bôn kia từng xưng, từng bá, mong rằng nước Nam Việt này có những kẻ có tâm cao sức vóc sánh bằng bậc vương tử ngày trước họ Hùng! Ôi sao, tôi Tính đây chỉ ước rằng họ Dương kia bớt đi cái nét xa rời đám chúng quần!

Tô Trục Hiến cười sáng khoái, tay vuốt bộ râu đốm hoa râm mà than:

- Ta chẳng mong điều ấy đâu cháu ơi! Trước nghe tiếng Dương chủ khảng khái cương liệt, nay An Nam loạn lạc, Dương chủ cũng đành phải thay nét đổi tính mà hà khắc hơn với kẻ dưới. Quân sư tài ba này ơi! Hay nuôi dưỡng cho những mầm mống của niềm hy vọng của người! Đừng mong những chiếc cây già cỗi mang lại những niềm mong mỏi của thế gian trong tương lai! Nhìn kia, có cây ngô, quả lê đang chờ mong những trái bắp ngọt ngon cho đời!

Vị quân sư nhấp chén nước mưa mà sao trong cổ họng cháy đắng, trong ruột cuộn lên từng cuộn từng cuộn như nhức nhối. Sĩ Giao rung rung nước mắt rồi nâng chén cạn với hai kẻ sỹ đang hồn hển cạnh mình:

- Này ông Tô ơi, này lão đệ họ Trương! Không phải hai người, mà nhiều người rất trông ngóng một người thay đổi cả thế cục đất Nam này, mang cho dân xứ Nam này nhiều những an vui hơn cả những điều mà hai người mong muốn. Ta chỉ e, cái tính nết của hậu thế của “Dương chủ bộ” nước Ngụy năm nào chẳng thể đổi thay. Chỉ khác rằng...

Sĩ Giao lắc đầu rồi chậm rãi bước ra khỏi gian phòng ẩm mốc. Họ Tô kia cúi thấp mình bái biệt họ Dương, còn họ Trương vẫn cúi húi bước theo nói mấy lời cho vừa lòng họ Đỗ. Ôi chào sao mà chén ngọt đầu môi, ruột nóng cay đắng chẳng nguôi, họ Trương bái biệt vị quân sư:

“Ngài sinh chẳng thể giúp đời binh an!”

Sĩ Giao quay lại cúi chào ba bác cháu rồi rút trong vạt áo ra một mảnh vải nhỏ, dặn rằng:

- Học trò có chút tâm tình tặng lão, trong lúc lão và học trò ngủ say, học trò bị hạt mưa rơi trúng mặt bị tỉnh giấc, đã mạo muội lấy mảnh vải chưa vá của

lão mà viết lên đó. Mong có ngày gặp lại hai người ở Vũ Bình. Còn Trương Tính còn chưa về phủ? Học trò chúc lão lên đường may mắn.

Lão Trục Hiến cúi đầu nhìn theo bóng dáng thư sinh của vị quân sư dần xa về phía đông bắc. Trương Tính ân cần dìu người bác vào phía trong gian nhà ọp ẹp. Trương Tính gác chân chữ ngũ nằm ngửa trên chiếc ghế dài độc mộc thờ dài:

- Cực chẳng đã, dưới trướng những kẻ ngu dốt chỉ e là bác cháu ta chẳng thể vẹn toàn.

Trục Hiến nhìn Trương Tính vẻ mặt hiền hậu nào có khác lão Tô Hiến ngày trước giúp Liêu Đức Thịnh thoát khỏi tay bọn lính Tống Bình. Vẫn ánh mắt ấy, cử chỉ và lời nói thanh tao của dân gốc ở cạnh sông Tô. Lão lắc đầu quay ra ân cần đỡ mảnh vải nhỏ đó ra, nâng niu đặt trên mặt bàn vừa còn dính ướm lão đã vội lấy vạt áo lau đi.

Trương Tính trở người dậy hỏi:

- Bác, anh ta viết gì đó bác. Cháu học ít không có nhiều chữ nghĩa.

Lão lật nhẹ từng góc miếng vải, từng con chữ hiện ra trước mắt lão, những tia nắng vạch mây rọi thẳng vào căn phòng cũng như muốn đọc mấy con chữ được viết trên mảnh vải. Lão thẳng thốt, mắt rung rung, bậm môi quay ra nức nở nói với người cháu rể:

- Cháu ơi. Chữ này, chữ này!

Trương Tính đứng thẳng người tiến tới tò mò. Những con chữ lạ lẫm, không phải thanh nét như những gì mà các ông thầy vẫn chấm mực bắt tay cho đám trẻ con ở trong thành. Tính thấy lạ hỏi người bác, những chữ ấy là thế nào. Lão run run cầm mảnh vải nói:

- Cháu ơi. Những chữ này thất truyền đã từ lâu. Nay ta mới được trông thấy. Ta nghe khi trước Dương chủ nắm quyền ở Tống Bình có làm lễ nhập Long thì trên đầu rồng có khắc những chữ cổ này.

Trương Tính sực nhớ chuyện năm xưa, Tính cùng Tô Thị có đi truy hội ở La Thành có đọc được cáo thị ra lệnh cấm truyền bá chữ cổ của dân Nam. Trương Tính vội cầm lấy mảnh vải nhét vào trong áo trốn mất nói với lão Trục Hiến:

- Chết rồi bác ơi! Những chữ này bị cấm đó bác! Bị phát hiện nhẹ thì trăm roi, truyền bá trong dân chúng là tù một gông đầy bác. Chứ đừng giỡn đùa!

- Nay quyền về tay người Nam rồi mà cháu của ta. À mà...

Trương Tính mắt sáng lên: - Cháu đã hiểu lòng dạ của Sỹ Giao đó. Chính là như vậy rồi bác.

Lão Trục Hiến nói:

- Chắc cháu có ý nghĩ giống ta rồi đó. Chính là ngày trước Dương Thanh cũng từng cấm truyền bá loại chữ đó. Nay Sỹ Giao viết chữ này cho ta thì ta đã hiểu ý của Bá Nam rồi. Cháu ơi! Ta làm quan huyện không ở gần phủ đô hộ, cháu hãy liệu mà giữ thân, không thì cháu cùng ta về huyện Vũ Bình, kéo tai họa lại ập xuống nhà chúng ta lần nữa!

Trương Tính đắn đo rồi quay ra vuốt râu cười nói lớn với bác:

- Bác chớ lo. Tính cháu đây chẳng sợ, giúp họ Dương cũng chỉ là bước đường cùng. Cháu cũng chỉ là thức thời lựa theo mà giúp. Chứ ngay việc chữ của người Nam ta mà cũng cấm thì cháu e là những người có chữ nghĩa như Sỹ Giao, như bác sẽ chẳng mấy rồi bị kẻ khác làm hại. Riêng cháu cháu chấp hết. Cháu là Trương Tính, dân trong thành vẫn gọi là Tính Liều mà. Bác khỏi lo cho cháu. Ở Vũ Bình, Trung Trục sẽ giúp đỡ bác. Phải không ông em!

Tô Trung Trục ngẩn cổ để nhìn những chữ ở trên mảnh vải rút ra từ trong áo của họ Trương, những nét lạ lẫm càng khiến Trục tò mò:

- Thì giờ Dương Thanh đã ban lệnh cấm gì đâu. Mà nhắc đến cháu mới nhớ, sau khi họ Dương bị mất Tống Bình vào tay họ Quế, cái đá đầu rồng đó bị mang mang đi đâu rồi nhỉ? Cháu hay qua lại chỗ rạch nước đó mà không còn trông thấy.

Trương Tính chêm lời:

- Cái đó cậu không biết à? Là bọn Thôi Kết sai người đem phá nó nhưng chẳng dao nào, đục nào phá nổi nên vứt nó chống trờ ở gần cái chùa ở hương Phù Đồng đó.

Nói tới đây, lão Trục Hiến quay ra vỗ vai hai người cháu:

- Đi thôi! Hai cháu của ta! À mà Trương Tính ở lại Tống Bình. Cháu cho ta mượn ngựa, ta và Trung Trục cần phải đi ra khỏi thành. Trung Trục cắt mảnh vải đó cho kỹ tránh để bị phát hiện.

Nói rồi, Trung Trục giắt lấy mảnh giấy nhét vào trong đũng quần chạy vội theo người bác. Hai người cưỡi ngựa chạy thẳng ra cổng thành phía đông, kịp may có thuyền dò ngang vượt sông Cái, hai bác cháu qua sông trước khi trời xế bóng.

Hai bác cháu tức tốc tới hương Phù Đồng thì trời đã nhá nhem tối. Có tiếng lốc cốc cùng mùi hương trầm lan tỏa, hai bác cháu nhận ra đó là gian chùa nhỏ ở cạnh Đại Đường Nam Tự đã bị thiêu trụi.

Hai người hời dân trong hương mới biết, năm ấy Đỗ Tôn Thăng đốt chùa lớn ở bên lửa cháy rừng rực suốt mấy ngày đêm không tắt. Cạnh đó là ngôi chùa nhỏ, có vị thiền sư Vô Ngôn Thông và người học trò Cẩm Thành đức độ khiến dân trong làng cảm mến. Hai người ở trong đó suốt cả ngày lẫn đêm nên dân làng càng lo lắng thay nhau dập lửa mà gỗ lớn cháy âm ỉ mãi chẳng tắt.

Mọi người trong làng đều lo lắng cho gian chùa nhỏ đó và đối diện là đền thờ thánh Phù Đổng Thiên Vương nên túc trực ngày đêm không cho ngọn lửa dữ bén tới. Một bà cụ tuổi chừng bảy mươi móm mém nhai trà, giọng nói hậm hực khi nhắc lại chuyện cũ:

- Khổ lắm cơ. Cứ nhắc lại cái chuyện cũ là chúng tôi lại thấy tức tối ở trong lòng. Ai đời người Nam với nhau mà hành xử nào có khác chi loại giặc cướp. Đuổi người ta đi được rồi, lại còn quay ra đốt chùa, mà có biết đây là đất của thánh Thiên Vương không mà gây ra cái họa tày trời ấy. Cho nên bị bọn người Bắc đánh dẹp là đúng thôi!

Khê thôi! Khê chứ, trời đất này người Nam ai mà chẳng biết, trời biết, đất biết, lòng dạ chúng dân đều thấy rõ một mui. Hai người này chính là quan gia tử Tống Bình phủ tới đây thế mà bà lão cứ bạ cái miệng ra nói. Một người trung niên kéo bà cụ đi ra ngoài rồi nhún nhủ với dân làng giữ mồm giữ miệng kéo lại vạ lây cho cả làng.

Lão Trục Hiến cùng người cháu được một cô bé gái dẫn tới chùa lúc trời đã muộn, tiếng gà lục tục lên chuồng ở trang trại gần đó không xua tan nỗi cái không khí tĩnh lặng ở gian chùa mộc mạc. Nghe tiếng có người ghé chùa, viên thiếu hòa thượng trẻ tuổi nhanh nhẹn đi ra ngoài mở cánh cửa gỗ cọt kẹt có vẻ đã cũ kỹ lắm rồi.

Lão Trục Hiến cùng người cháu từng bước chậm rãi, chân dẫu muốn đi nhanh nhưng sao chẳng thể nhấc đi nổi. Lão hướng mặt lên phía trước, thấy gian chùa đơn sơ, những đồ đạc đã sờn bạc hết thấy nhưng gọn gàng tinh tươm. Hương thị chín nhè nhẹ thoang thoảng đưa vào trong gian chùa quện với khói hương trầm khiến con người ta chẳng mong chẳng muốn những bụi trần phía ngoài cánh cổng kia nữa.

Tay phụ bếp Tống Bình tiến lên phía trước hỏi vị thiếu hòa thượng:

- Bác cháu có việc tới Luy Lâu, tới đây trời đã muộn, dân trong làng không cho người lạ ghé qua, mong nhà chùa cho trú lại một đêm.

Lão Trục Hiến cũng cúi đầu chào vị thiếu hòa thượng. Vị thiếu hòa thượng nhìn vào phía trong nghe tiếng mõ hiểu ý rồi dẫn hai người vào gian trái của ngôi chùa. Phía bên trong gian chùa có một vị hòa thượng đầu quấn khăn trắng, phủ phục có lẽ đã từ rất lâu. Đường như vị sư phụ ấy đang thiền, tiếng mõ khe khẽ làm tâm trí hai người quên đi mục đích tới đây của họ.

Trung Trục tò mò:

- Xin hỏi vị thiếu hòa thượng, sao vị sư phụ ngoài kia quấn khăn trắng ngồi thiền ngoài kia?

Vị thiếu hòa thượng nhanh nhẹn nói:

- Chẳng giấu hai vị. Sư tổ vừa tịch mới hơn năm, còn gần hai năm nữa.

Hai người tỏ mặt buồn sẽ chia với nhà chùa. Vị thiếu hòa thượng này chính là vị tiểu sư phụ ngày trước từng chạm chán với Đỗ Đại, Sỹ Giao, dân vẫn gọi là Phong. Vị tiểu hòa thượng ở với Cẩm Thành từ tấm bé, tính tình hoạt bát lại chịu khó chịu thương, chẳng ngại khổ rèn nên được Cẩm Thành bấy giờ vẫn gọi là Lập Đức cho theo học. Sau này dựng chùa Kiến Sơ thì ở đó cùng thầy Cẩm Thành đến nay cũng được bảy tám năm rồi.

Trung Trục ăn bát cháo nhạt rồi cùng vị thiếu hòa thượng trò chuyện đến khuya mới ngủ. Canh tư, lão Trục Hiến khẽ mở mắt vẫn nghe tiếng mõ mà lòng nóng như lửa đốt. Lão tìm mảnh vải trong người Trung Trục mà không thấy đâu. Lão gọi Trung Trục rồi chạy ra ngoài chùa xì xào. Trung Trục mắt nhắm mắt mở, nói với bác:

- Bác ơi. Này cháu có hỏi vị thiếu hòa thượng kia, anh ta bảo sư phụ ngài ấy không biết chữ cò đâu.

Lão Tô đập tay lên vai Trung Trục:

- Đưa đây cho bác.

- Không có, cháu vừa nãy ngủ quên để đâu rồi không nhớ nữa.

Vị thiếu hòa thượng nghe tiếng động gọi hai người vào trong chùa. Không dám thất kính, hai bác cháu nhìn nhau vào rồi ngủ thêm giấc nữa thì trời đã sáng.

Lúc sáng dậy, tiếng ngựa hí khiến hai bác cháu giật mình. Trung Trục quờ quạng cảm chiếc mảnh vải bên cạnh hông lại thấy có hai mảnh. Một mảnh chữ to nét rõ ràng, một mảnh chữ cổ. Hỏi ra thì vị thiền sư kia đã đi phát duyên từ sáng sớm, chỉ còn vị thiếu hòa thượng.

Trung Trục chạy ra cổng chùa gọi lão Trục Hiến, cầm mảnh vải đọc to:

“Cánh chim liệng gió xuôi về nam

Mây nhạt vờn mưa dầm hai hàng

Phía trước khổ nạn quân tổn sức

Đằng sau gian khó lửa thiêu vàng

Con mưa trút xuống lều tranh nhỏ

Ánh nắng là loi hỏi mặt bàn,

Chinh chiến bao nhiêu năm tháng nữa

Người nam mới thỏa mộng nhiên an?”

Còn dòng dưới bên chữ cổ rất dài nhưng bên này chỉ ghi có ba chữ “Ngô Vương Chủ”. Lão Trục Hiến nhìn sáu chữ phía trước mảnh vải chữ cổ tự nhiên ứa nước mắt rồi nhìn theo bóng dáng vị thiền sư dường như đang ở rất gần nhưng sao mà lão chẳng muốn bước chân đuổi theo.

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại Ww.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

Chương 103: Nước Khuấy Đục Cá Béo, Đốn Tre Tre Nằm Thẳng

Hồi thứ hai mươi mốt

Họ Phạm xuôi dòng Đáy giết tham quan

Tồn Thành bỏ Ái về Hoan dựng trại

Chương 21.3 Nước khuấy đục cá béo, đốn tre tre nằm thẳng

Trung Trục hỏi người bác đáng kính của mình tại sao mà khóc, lão vội lau dòng nước mắt của một lão ông đã ở gần cái tuổi “cổ lai hy”. Lão nhìn từ cổng chùa xuôi nam là đất đồng bằng bao la rộng mở, thấy cây lá tốt tươi mà mặt rạn rờ trở lại mà nói với Trung Trục:

- Cháu ta chưa hiểu hết câu chuyện ngày hôm nay đâu. Rồi sẽ có ngày cháu sẽ được biết, việc trước mặt bây giờ là chúng ta phải đi nhậm chức quan, giúp đỡ dân chúng huyện Vũ Bình ấy ổn định mới mong thế cục thay đổi được.

Trung Trục nhăn nhó, cổ nghển lên nhìn như chiếc đầu rùa thò ra khỏi chiếc mai thô ráp. Anh chàng tay đảo chiếc gậy đặt cạnh cửa chùa như dụng cụ quen thuộc của người làm bếp rồi cùng nhìn theo người bác gật gù:

- Phải đó bác. Mà hai mảnh vải này xử lý thế nào?

- Đốt đi!

Trung Trục nghe lời bác đốt đi thì trời đổ con mưa rào bất chợt giữa tiết trời mới sang xuân. Còn một góc mảnh vải chưa cháy hết hiện lên chữ “Dương”, Trung Trục lấy làm lạ hỏi:

- Bác ơi. Có chữ này ạ. Chẳng phải là khi này bác cháu ta không có nhìn thấy chữ này.

Một góc mảnh vải khác lại hiện lên hai chữ “hưng bá”. Trung Trục vội lấy lại hai mảnh ghép vào nhau mà đọc to rõ ràng “Dương hưng bá”.

“Vậy là chẳng phải có ý họ Dương này sẽ kiến quốc lập nghiệp lớn ở cái đất An Nam này sao? Đó không lẽ là lý do mà bác lại khóc?” – Trung Trục tự hỏi rồi gạt phăng cái suy nghĩ đó đi gọi người bác.

- Đi thôi bác. Chỉ là con mưa trái mùa thoáng qua, không khiến đường đi ướt nhão đâu bác. Về thôi kéo chẳng kịp nhậm chức quan, lại còn bị trách phạt nữa.

“Chỉ là con mưa trái mùa thoáng qua...” – Lão Trục Hiến nghĩ rồi nói lại với người cháu:

- Đi thôi. Đường trơn đường nhão là do mưa xuân dầm dề thấm đất, chứ trận mưa này đáng gì để làm ướt nhão đường đi. Cháu nói phải, về Tống Bình thôi!

Hai người suốt dọc đường đi nghe tiếng dân ca từ cánh đồng cất lên mà trong lòng hứng khởi:

“Bụng no hãy nhớ khi nghèo

Giàu sang chó lạng đói meo bản hàn

Hoa khoe sắc thắm rồi tàn

Giáo guom sắc nhọn xếp hàng bỏ không

Lúa xanh mon morn ngoài đồng

Cò bay phấp phới mênh mông đất trời

Thanh bình khắp chốn muôn nơi

Mong xuân xuân mãi cho đời tốt tươi”

Rõng tai nghe lão cười mà ngâm thêm khúc tâm tình:

“Lá đa lứt khế buồng lờ

‘Búp măng mọc thẳng sống đời thẳng ngay

Gió mưa đã bấy tháng ngày

Tre cao trăm đốt lưng này cong cong.

Nước nào là nước chẳng trong

Trong không có cá đành lòng tát đi

Vừa xong bão tố khổ bi

Sông màu đỏ rực cá thì đầy khoang’

Tre ngã nghiêng ngã nói vang

‘Thân trên mặt đất hiên ngang thẳng mình’.”

Chúng dân nhìn nghe thấy khúc ngâm của lão Trục Hiến mà ngừng tay cấy tay trồng lên bờ ruộng có một ông lão tóc trắng hoa râm, mặt mày rạng rỡ, thẳng lưng dẫu có cười chủ ngựa thấp bé nhưng vẫn toát lên khí phách của bậc phụ mẫu. Lão xuống ngựa thong thả chào từng từng người dân.

Từ bãi có triền đê sông Thiên Đức, có một cậu nhóc thối sao trên lưng trâu tụt xuống mặt đất mà gọi lão:

- Thưa thầy! Con là cậu nhóc vừa thối sáo ngâm thơ cho thầy.

Lão kéo cậu bé vào lòng rồi nói giọng ân cần:

- Giỏi lắm cháu bé! Cháu là con cái nhà ai? Ông chưa từng gặp cháu cơ sao lại gọi ta là thầy? Mà ta cũng chưa từng dạy học.

Đứa bé nức liếc nhìn mọi người, ánh mắt liêng lảo rồi thì thảo với ông lão:

- Ông ơi. Ông cho cháu theo ông với.

Trung Trục vỗ mông cậu bé rồi quay ra nói oang oang trước toàn thể dân làng:

- Đây nhóc. Con cái nhà ai đây? Nó đòi đi cùng chúng tôi này.

Mọi người không ai dám quay ra nhận cậu bé. Trung Trục quay ra hỏi mọi người một lần nữa mọi người vẫn lặng im lúc anh chàng hỏi câu đầu tiên. Cậu bé quay ra nói với chàng:

- Chú cô rùa ơi. Người chú lùn mà cô chú dài thế mà lại nói to nữa. Chú không sợ lão địa chủ bắt phạt ạ.

Trung Trục vênh mặt lên:

- Lão địa chủ nào? Ở đây toàn là...

- Lão địa chủ này là ta đây. – Giọng một người đi từ phía bên kia triền đê nói vọng sang.

Dần hiện lên một tên rìa mép xoắn cuộn tít vào nhau như con sâu róm trên miệng. Hắn cười nhe hàm răng cái trắng cái đen của hắn nghênh ngang chống chiếc gậy ba toong chạm trở hình chó sói không ra chó sói, cáo không ra cáo, hồ không ra hồ. Đi cùng là hai tên chắc là nô gia nhà hắn, thẳng cầm gậy, thẳng cầm dao lăm lăm nhìn về phía đứa trẻ.

Gã địa chủ lờm nguýt mọi người đang làm dưới đồng, chẳng một người nào dám ngược lên. Gã chỉ thẳng tay vào cậu bé:

- Thằng nhãi ranh! Tao bảo mày thả trâu phía bên kia triền đê, mày không thấy mọi người đang gặt lúa hay sao? Cả lũ bọn bay nữa, thóc thiếu cân nào đừng có trách tao là ác. Lão Trục Hiền chăm chú nhìn theo, Trung Trục có vẻ e dè tên địa chủ cùng hai tên lâu la của hắn cũng không dám ho he nói một lời. Tên địa chủ vênh râu quay sang hỏi hai bác cháu:

- Cũng có ngựa cưỡi cơ à? Nhìn ra thì chắc không phải người huyện này, có việc gì mà làm nhốn nháo bọn chúng nó?

Lão Trục Hiền cúi chào tên địa chủ tôn trọng hắn, Trung Trục cũng chấp tay theo lễ ấy chào hỏi hắn. Lão nói:

- Chào quan gia. Chúng ta chỉ là cưỡi ngựa đi qua đây, thấy chúng dân hồ hởi hát ca mà dừng chân nghe. Không biết đây là ruộng đất của quan gia, có gì mạo phạm xin quan gia thứ cho.

Hai tên lâu la trừng mắt lăm le chiếc dao, cây gậy, phì nước bọt xuống dưới đất. Tên cầm dao quát tháo:

- Đây là đất của lão gia, đứa nào dám cưỡi ngựa qua, rầy xéo mùa màng của nhà quan sẽ bị xử tội, cho dù đó là kẻ nào.

Tên địa chủ lấy cây gậy ba toong đập vào đầu thằng dốt nát ấy vênh mặt lên nói:

- Thằng ngu! Chớ cần nề mặt chủ.

Hắn đổi giọng:

- Nghe cách nói chuyện của hai vị, chắc hẳn không phải là dân mọi rợ, áo quần chỉnh tề thế kia càng không phải bọn đầu đường xó chợ lang thang nay đây mai đó. Mời hai vị ghé thăm nhà coi như là Quảng tôi hiếu khách.

Trung Trục nói:

- Chúng tôi chỉ có việc đi qua, không dám phiền đến lão gia. Có gì cần dạy bảo xin các ngài cứ nói. Hai bác cháu chúng tôi không có làm gì sai cả, mọi người ở đây đều trông thấy.

Cậu bé lâu linh ngược mắt lên nhìn tên địa chủ phân nài:

- Ông ơi. Hai người đó là người tốt, từ triền đê cháu nhìn thấy họ xuống ngựa dắt qua bờ ruộng phía nam, không có dẫm lên lúa của ông đâu.

Thằng lâu la cầm gậy giương gậy lên chỉ trỏ, cái ba toong lại hất tung cái gậy lên, lão địa chủ cười khi khi:

- Ta tin lời cháu, cháu hãy dắt con trâu này sang triền đê bên kia. Cháu thấy họ là người tử tế phải không nào?

Trung Trục cau mày nói nhỏ vào tai người bác:

- Bọn chúng đang diễn kịch phải không bác?

Lão lắc đầu, không nói gì chỉ chăm chú nhìn theo cử chỉ và ánh mắt của cậu bé. Dường như có thứ gì đó không hay ho cho lắm từ trong sâu thẳm ánh mắt của cậu bé đó. Lão nhủ thầm rồi thưa với tên địa chủ:

- Chẳng giấu gì quan gia. Thực sự chúng tôi đang có việc gấp ở Tổng Bình. Nếu đã có duyên gặp gỡ, hai bác cháu ta sẽ ghé qua chỗ của quan gia.

Nói rồi gã địa chủ tên Quảng cười hề hề:

- Đã vậy xin tiễn hai bác cháu một đoạn.

Hai bác cháu cáo biệt gã địa chủ và những người dân dưới đồng. Không ai dám quay mặt ra mà chỉ dám chào hai người bằng cái liếc nhìn.

Gió thổi rì rào, lão Trục Hiền lên lưng ngựa đi được năm bước về hướng tây thì nghe tiếng lanh lảnh từ phía trên đê nói vọng xuống:

- Thầy ơi! Đừng đi về phía ấy!

Chưa dứt lời cậu bé bị một tên gầy nhom, mặt đen nhem bịt lấy miệng kéo đi. Hai tên lâu la của gã địa chủ lao tới cầm lấy cương ngựa mà giật, lão Trục Hiền ngã một cái đięng người xuống dưới đất. Trung Trục chẳng có chút võ vè nào đành bất lực chịu trôi khi có hai tên nữa từ phía trên đê lao tới.

Trung Trục gào thét, cái cổ nghên ra khỏi sọi thùng nói:

- Mẹ cha cái lũ cường hào. Nhìn mặt đường hoàng tử tế mà có khác gì bọn chó cắn áo rách ngoài đường!

Lão Trục Hiền ôm lấy ngực, chạm vào từng thớ thịt đều đau nhức hết cả. Có vẻ cú ngã khiến lão thất thập đã mất đi đến năm phần sức lực còn lại của lão. Người dân phía dưới không nói năng gì, lại tiếp tục gặt lúa kéo chẳng kịp thời hạn cho lão địa chủ ấy.

Hai ngày đầu tiên, bọn chúng nhốt hai bác cháu ở phía sau gian chuồng lợn, mùi hôi thối, ruồi bọ không sao mà thờ nổi. Lão Trục Hiến trở lên hom hem, nước da xám đi, toàn thân nhừ mỏi không tài nào gượng dậy nổi. Trung Trục trai tráng thanh niên cổ gượng sức mà chăm người bác sau mỗi trận đòn roi.

Ở giữa chốn đồng quê bát ngát, ruộng lúa bao la ấy có một khu đất vườn rộng dễ đến cả chục mẫu. Hai bác cháu ở chuồng lợn phía đông, cạnh đó là chuồng bò cũng có vài người ăn mặc rách rưới, đầu tóc rũ rượi nằm mê mết dưới đất, chốc chốc lại có con ve bò đậu lên mặt cũng mặc kệ cho nó châm nó hút. Trung Trục thấy thế cũng mon men lại hỏi mấy người đó.

Ấy dà, thì ra mấy kẻ đó có đũa thì là người từ chỗ khác đến đi qua đây không có tiền nộp “lộ phí” khi đi qua đất của bọn chúng thì đều bị như vậy cả. Có mấy mụ đàn bà rảnh rỗi hay lê la trên đồng ruộng cũng bị lão địa chủ ấy bắt nhốt ở chuồng vịt cho tha hồ mà “kê lê” với đám hai chân ấy. Cũng có kẻ ở trong hương vay tiền lão không trả nổi tiền lãi mà lão tính bằng ngày, bằng canh giờ mà phải quần quật suốt cả mấy năm trời ở ruộng lúa của hắn.

Trung Trục tò mò hỏi một tên có vẻ như là gã này am tường nhất ở đây về chuyện sao suốt mấy trận chiến mà gia thế nhà hắn không có bị ảnh hưởng. Tên này ngậm lá trúc nói với Trung Trục:

- Ôi gọi! Quân lính chém giết thì cứ chém giết. Các quan trên cứ thay đổi liên tục, nhưng cái phận dân nghèo ở dưới nào có đổi thay gì cơ chứ. Bọn này chúng nó có đất đai, của cải, theo hay không theo ai thì bọn nó lựa thế lựa thời, thiếu gì của nà đâu mà lo mấy cái việc ở tận đầu tận đầu ấy. Bên nào đòi thuế, đòi sưu thì nó nộp, bên nào thiếu gạo đòi lúa thì chúng nó dâng. Mà miễn sưu, miễn thuế thì chúng nó hưởng. Dân ngu cù đèn như bọn tôi cứ quanh quẩn cái xó này thôi. Trâu ốm lăn ra chết nó bảo do không biết nuôi, bắt vạ hết mọi người. Bão lớn gió to thì nó vẩy cho là bọn ngu dốt không biết dự liệu thời tiết. Thóc thì bọn địa chủ ấy thu của chúng tôi nào có thiếu một lạng, miễn giảm thế nào, chinh chiến ra sao nào có khác gì.

Trung Trục hiểu ra chuyện nói bàn với bác để lại một con ngựa coi như làm tin. Về tới Tổng Bình, nói với Trương Tính xử tội bọn này. Trước tiên phải thoát ra được cái “ái ngục” này cái đã!

Định bụng vậy, hai bác cháu lúc chuẩn bị nhận đòn roi trận nữa mới thì thầm to nhỏ với thằng lâu la trong nhà. Trung Trục nói ngược xuôi phải trái với tên ấy, khi đầu tên ấy không nhận lời nhưng Trung Trục xuống nước nói hấn bán được một con ngựa đi sẽ chia phần cho hắn, còn lại một con ngựa để lại coi như làm tin.

Ngày sau tên ấy dắt ngựa của hai bác cháu đem đi bán. Lúc trở về tên ấy tráo trở nói rằng ngựa này chỉ đáng giá năm lạng bạc trong khi ấy ngoài chợ Tổng Bình họ bán được giá đến cả lượng vàng. Hắn còn viện lý do rằng hấn phải đi mới tới thành Long Biên mới bán được mà ngựa lùn xấu cả buổi mới bán được. Được cái là hấn cũng từ từ mua thuốc sắc cho lão Trục Hiến uống cho chóng khỏi bệnh.

Trung Trục trong lòng tức giận lắm nhưng thôi dẫu sao cũng thoát được ra ngoài còn hơn. Tên này chối nhận bạc của lão Trục Hiến chắc hấn kiếm được một món khá rồi nên đẩy bụng ngại ngùng. Hấn bầm chuyện lên lão địa chủ Quảng. Quảng đồng ý ngay lại còn cho người dặn dò viết lên mảnh vải rồi bắt hai người điếm chỉ:

“Hai bác cháu nhà Tô đi qua đất của Quảng, nợ phí hai lượng. Để ngựa ăn lúa phạt bốn lượng, chống đối người thì hành án phạt tội này ba lượng bạc. Tổng là chín lượng bạc. Tiền ăn nghỉ tại trang ba ngày cả thầy là một lượng bạc. Tính tròn nợ mười lượng bạc. Hai bác cháu đã nhận tội trước Quảng cùng bọn gia nhân. Ngày hăm sáu tháng ba sẽ trả lại số bạc, sau ngày ấy không trả thì ngựa để lại làm tin sẽ là ngựa của Quảng...”

Bóng tối bao trùm miền quê tưởng như hết đổi thanh bình ấy nhưng ẩn sâu trong lớp ngoài bình lặng kia là phía bên trong là dữ dội những uất ức, hờn khổ. Hai bác cháu lồm khồm men theo lối bờ ruộng tới được bên bờ sông Cái, bên kia là triền đê hữu ngạn có rặng tre ngà dong đưa kéo kệt.

Có quan binh! Hai bác cháu ẩn nấp vào một bụi hoa râm bụt nhìn ra bãi sông nghe ngóng tình hình rồi mới quay ra. Hai tên lái đò đáp lời khi nghe bọn lính hỏi tìm hai người một ông lão, một người thanh niên cổ dài, thân ngắn:

- Suốt mấy ngày nay, dân tình có qua lại con nước khá nhiều mà người già cũng nhiều, người trẻ thấp lùn cũng chẳng ít. Dân ta quanh năm suốt tháng kéo cây, gặt lúa quần quật, có ai mà không lùn, không cổ dài đâu. Các vị hỏi khó cho bọn tôi quá.

Một tên lính xuống ngựa hỏi:

- Là hai người như trong bức tranh này. Các người thử nhớ lại xem.

Tên lái đò còn lại nhìn chăm chú, mắt lúc nào cũng xéch ngược lên chăm chú quan sát hai bức tranh.

“À...” hấn nhớ ra điều gì đó nhưng không chắc chắn cho lắm. Hấn tiếp tục nhìn thêm lúc nữa mới lại nói:

- Có nhớ. Tôi có nhớ ra rồi. Có hai người đi một ngựa lùn, một ngựa cao. Mấy hôm trước đi từ hữu ngạn qua đây. Mà các vị hỏi là ngày hôm nay hay hôm nào?

- Tất nhiên là hôm nay rồi, có thấy hai người đó quay trở lại đây không?

Hai người lái đò lắc đầu, mặt đầy sự ưu lo xem đám quan binh có tra xét gì thêm nữa không? Đám quan binh chỉ dừng lại dặn dò nếu có gặp hai người đó thì lập tức báo tin cho hương trưởng gần nhất để được nhận thưởng.

Hai bác cháu có dự cảm chẳng lành bàn với nhau rằng, có lẽ tên địa chủ kia vốn là hương trưởng ở hương này, vừa mới bước chân đi, hấn lại nghĩ ra trò gì nữa để ép buộc hai người. Hay lão Trục Hiến nói ở Tổng Bình làm lộ ra điều gì đó khiến hấn sợ hãi muốn trừ khử hai bác cháu? Cũng có nhiều khả

năng ấy, hoặc cũng có thể hẳn đang muốn dò hỏi xem hai người có thực sự về Tống Bình hay không để còn lo liệu “xử lý” hai bác cháu. Lòng người khó đoán, hai bác cháu nhất trí đi về phía nam để tìm bến đò gần Dạ Trạch rồi vòng qua đất Long Đàm để trở về Tống Bình tránh khỏi tai mắt thị phi.

Mà đường ấy đi qua thành Long Biên, chẳng hay gặp người tốt kẻ xấu rềm pha cũng không xong? Lão Trục Hiến người nhúc mỗi đi phải có người kè kè ở bên, không thể để Trung Trục một mình vào thành Long Biên tìm người quen trú nhờ được. Lão cũng nghĩ ra chỉ còn được có vậy nên hai bác cháu dong bộ suốt hai chục dặm đường tới bãi đất kỳ lạ ở phía nam thành Long Biên. Ở đây đất có màu trắng sét, keo kết suốt hơn mấy dặm bờ sông Cái. Thấy làm lạ hai bác cháu dừng lại vừa là để dò xét thứ đất kỳ lạ ấy, vừa là để nghe ngóng tình hình cũng như nghỉ ngơi sau chặng đường dài.

Từ đằng xa phía đông bắc bãi đất trắng, có tiếng lầu nhầu của đám binh lính và một đứa trẻ vọng lại.

- Nay cậu nhóc, nói cho ta biết, hai người đó đã đi đến đâu rồi? Nói thì ta tha tội, không nói ta sẽ trách phạt.

- Hai người đó thực sự cháu không biết họ đã đi về phía nào. Có gì mong các ông tha cho. Cháu không muốn quay lại trang của lão Quảng ấy đâu. Cháu xin các ông tha cho!...

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại Ww.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

Chương 104: Phán Án Phạm Đan Hành Sự

Hồi thứ hai mươi mốt

Họ Phạm xuôi dòng Đáy giết tham quan

Tồn Thành bỏ Ái về Hoan dựng trại

Chương 21.4 Phán án Phạm Đan hành sự

Tiếng van nài của cậu bé vọng lại khiến lão Trục Hiến và Trung Trục không khỏi giật mình. Một giọng nói vừa xa lạ vừa như mới đây đã từng nghe. Chắc có lẽ là cậu bé mới ngày hôm trước nhận lão Trục Hiến là thầy ở bên bờ sông Thiên Đức. Hai bác cháu nghĩ bụng vậy chứ cũng chẳng dám thốt lên lời nào.

Chỉ khi đứa bé giẫy giụa, gào thét van xin thì lão Trục Hiến mới thúc giục người cháu ra xin tội cho cậu bé. Cái mạng già này nào còn có đáng kể gì nữa, cùng với chí khí của người Long Đỗ sao mà có thể cứ để mặc kẻ cho những tên quan binh kia làm bừa bắt nạt kẻ thường dân.

Lão họ Khụ khụ tiến lại gần, ánh đuốc lập lòe, hiện lên là khuôn mặt đầy vết đòn roi của cậu bé. Áo sũng chẳng có, đầu tóc rũ rượi, cậu bé hồn hển thở từng nhịp tro hết gân xương sườn, xương bả vai như những chiếc que đờn lắp ghép với nhau bằng lớp da nhăn nhúm. Đám quan binh nhí nhầu rồi kẻ hỏi người đáp, cũng nào có ai biết mặt mũi hai bác cháu lão Tô Trục Hiến ra sao.

Rà hỏi suốt hơn nửa canh giờ, bọn quan binh mới chịu nhận đó là hai người họ cần tìm. Hơn nữa chẳng phải bọn chúng đi truy lùng phạm nhân mà là nghe lệnh vị Tần Liễu tá ở phủ Tống Bình đi tìm hai người về.

Thật may cho hai người, nhưng cũng chẳng vui lên được. Trong lồng ngực lão Trục Hiến mỗi ngày một nhúc nhối hơn, dường như cú ngã ngựa hôm trước khiến lão khó có thể mà qua khỏi. Lão ngất lịm vì là vì đói, vì những cơn đau nhức trong người và vì cả những cơn người xung quanh ông nữa.

Nước mắt lão trào ngược, đoàn ngựa tức tốc vượt sông trở về Tống Bình. Đêm khuya canh ba, trận rét cuối mùa khiến con người thấy run người. Lão Trục Hiến vừa qua cơn nguy kịch, một chậu máu đen trịch ra từ dưới sườn phải khiến lão chìm sâu vào cơn mê sảng. Không biết rồi đây ông trời có còn trao cho ông thêm chút cơ hội nào ở lại nơi dương gian này nữa hay không?

Sáng ngày ra, lão mấp máy mắt, tay quờ quạng nắm chặt lấy Trung Trục mà dặn dò:

- Cháu của ta. Suốt một đời này ta chỉ có lão Tô Hiến cùng các cháu luôn luôn ở cạnh ta. Số phận ta hiu hắt, vợ con chẳng có một người. Nay số ta đã tận, đất Nam ta hãy còn khổ ải, chưa thể thoát ngay được cảnh tham tàn, chèn ép. Các cháu được ra làm quan hãy nhớ cho kỹ “dân còn loạn xã tắc chưa yên”. Chỉ mong sau họ Dương sẽ là một người có đủ tâm đức như họ Đỗ kia mới mong đất nam này được an nhiên. Chúc huyện lệnh Vũ Bình, cháu hãy xin với Dương tướng chủ cây một kẻ có đức độ mới mong dân xứ ấy yên được.

Dứt lời, Trương Tĩnh dắt cậu bé kia vào chào lão Trục Hiến. Lão lại nín lấy cánh tay Trương Tĩnh mà dặn:

- Cháu và Tĩnh Xuân cũng mới ngộ tình ý. Tô Thị và lão Tô Hiến đã qua bên kia cũng gần được hai năm rồi. Dân Nam ta vốn chẳng có tục kiêng kỵ tang chay mà theo tục của người Bắc nên mới có việc đại tang ba năm. Cháu cứ lựa lễ pháp và tình cảm mà làm, đừng quá khắt khe với bản thân mình. Còn cậu bé này, dầu còn nhỏ tuổi nhưng cũng biết lẽ phải trái, được dạy dỗ ắt sẽ thành người hay. Nếu cháu không chê thì nhận thằng nhỏ làm con nuôi. Cho thằng nhỏ một cái tên để sau này dưới tuổi vàng ta sẽ luôn dõi theo.

Cậu bé nước mắt ngấn dài rung rức từng con ôm lấy ông lão:

- Thầy ơi. Chắc thầy không nhớ, cháu chính là cậu bé năm trước lấy trộm củ khoai của bà lão ở góc chợ. Cháu trốn bà ấy len lén ngồi vào tiệm của ông nghe ông đọc sách cùng đám trẻ con. Bà ta hỏi ông có thấy một tên oắt con trộm khoai vào đây không, ông còn nói với bà ta là chỗ của ông đọc sách không có chỗ cho kẻ lưu manh. Thế cháu mới thoát được khỏi bà ta đấy ông.

Lão nheo miệng cười:

- Phải, ta nhớ. Chi là bọn trẻ con tới cái thành Tống Bình này cũng nhiều đứa trẻ như con, lang thang, cơ nhỡ, chẳng thân chẳng thích. Ta cũng không ít lần làm như vậy với những đứa trẻ khác. Nay ta thấy chi có con mới gọi ta là thầy, mà tấm lòng trong sáng của con khiến ta nhớ lại tuổi trẻ ta và Tô Hiền cũng vậy. Thấm thoát cũng đã hết cả một đời người rồi. Vậy, ta tặng con một cái tên. Khánh Tông.

Sấm rền ba hồi, gió thổi rìn rít qua khe cửa sổ, mưa xối xả hắt xuống. Giờ dần ba khắc, lão nhắm mắt mãi mãi không còn nghe tiếng ni non chốn bụi trần. Lão sẽ chẳng còn được nhâm nhi tách trà ngắm chuyện nhân gian, kể chuyện đọc thơ cho lũ trẻ đầu đường xó chợ nữa...

Hết cả rồi sao? Cuộc đời con người ta trôi qua nhanh như một con gió thoảng vậy sao? Chẳng phải vẫn đầy lúc dữ dội, bão tố đầy thôi, sao lại chỉ như con gió thoảng. Lúc lao ra đi vẫn còn cận kề với những đòn roi giáo mác. Ôi kìa sao cho hết những đắng cay, ngọt nhạt của cuộc đời lão. Lão đi trong thanh thản, lão ơi!

Vậy là cậu bé kia cũng đã có một cái tên, cũng có một danh xưng để gọi. Người đã ra đi, còn lại cái tên cho hậu thế về sau và nhiều hơn như thế nữa.

Tang trắng phủ kín căn nhà nhỏ ở phía Tây Nam La Thành. Tiếng ngựa hí vang, từng đoàn người xếp hàng thấp nén nhang tiễn người ông, người bác, người thầy đáng kính. Chẳng phải những đoàn kiệu rước xa hoa, cũng chẳng phải là những bạc vàng châu báu. Chết đầy cánh cửa gian nhà nhỏ ở một góc khiêm tốn ấy là những thẻ tre, những cuốn sách cũ mới được xếp ngay ngắn gọn gàng. Không có chỗ cho những kẻ xô bồ, đầu hàng dài xếp hàng thăm viếng nhưng ai nấy đều cảm thấy bình tâm, chẳng có chút cáu giận, chen lấn xô đẩy.

Ông lão chống gậy hom hem cầm bàn cờ trước cửa, bà lão bán xôi, bán trà bên cạnh gian nhỏ nhà ông, chú gánh hàng rong bán tò he, bánh đúc, rồi cô hàng cháo, thím bán hành... Những đứa trẻ tinh ranh nơi đầu đường xó chợ, tất cả đều lặng lẽ đứng nhìn vào phía bên trong một cách đầy tôn kính và nghiêm trang.

Lăn trên má những người dân chợ búa thường ngày ấy là giọt thương cảm xót xa. Tống Bình xưa nay loạn lạc chỉ có gian nhà của lão và góc chợ này là chẳng hề hấn gì sau những trận can qua. Không quá nhiều nhang khói, chỉ một tấm bài vị mà viên quân sư họ Đỗ tận tay chu đáo từng nét, hai bức trướng và hai cây phù phát. Đơn giản thôi nhưng ngoài cánh cửa là đầy ắp những tình cảm chứa chan.

Không ai khóc lớn xé da xé thịt, chỉ có những ánh mắt đỏ hau, những giọt nước mắt khề lăn trên má ẩn giấu vào bên trong tâm can của mỗi người dân nơi góc phố nhỏ ấy. Đám trẻ con lần lượt viết lên cột cửa nhà một chữ. Chẳng mấy lâu sắp thành một bài thơ:

“Chiều chiều góc phố phía tây nam

Ngay ngắn trẻ con đứng xếp hàng

Chăm chú tai nghe chuyện đất nước

Miệng cười rôm rả cột tham gian

Ngày ngày ngóng ngóng một ông lão

Sáng sớm tỉnh mơ ghé với bàn

Thần tích truyện xưa thuở dựng nước

Bao gương nằm xuống giữ bình an”

Người buồn niu cảnh không vui, ai đi qua góc phố nhà lão thấy nhiều người xếp hàng thăm viếng lão đều xuống ngựa hỏi dò. Có kẻ áo mũ tinh tươm hỏi thăm ba câu rồi biến, có kẻ cảm thương thì cúi đầu bái lão từ đàng xa.

Một chiếc xe ngựa đi qua, mình trần quần rộng, tóc vấn cao khôi ngô, râu rậm da dăm cho ngựa dừng lại trước gian nhà. Anh chàng đứng lại nheo mắt trông vào phía trong. Dường như có thứ linh cảm nào đó níu chân anh lại chẳng để cho anh đi.

Anh hỏi ra thì biết được đây là nhà của lão Trực Hiền, anh trai của lão Tô Hiền, người mà đã từng cứu mạng anh chàng Liêu Đức Thịnh ngày trước. Lão chết ám ức trước ngày đi nhậm chức huyện lệnh Vũ Bình. Tiếc thay cho một tấm lòng cao cả, yêu trẻ thơ, yêu người già, thương những kẻ tha hương.

Chẳng lẽ vật nhang đèn, chàng vội vào lục trong xe ngựa một mảnh vải choàng lên người. Vốn quen tự tại cái thuở còn lênh đênh trên sông nên chẳng hàng lối, anh bước vào bên trong gian nhà nhỏ. Thấp nén nhang, anh kéo họ Trương ra một góc rồi nói:

- Là huyện lệnh ở Giao Châu mà sơ sài đơn giản thế thôi sao? Mà nhà anh còn là một Liễu tá trong phủ. Trông mà xót xa quá!

Trương Tính thờ dài:

- Bọn chúng tôi thiện lương ở đất này, ảm ức mà chẳng biết kêu ai. Giờ ra làm quan làm tướng, cũng chẳng có thể lực nào chống đỡ. Còn trông thấy xác là còn may.

Phạm Đan đập bàn đập ghế:

- Trên có quốc pháp, dưới có quan lệnh, chúng dân có thiện lương lễ giáo. Anh lại nói những lời như vậy. Là kẻ nào dám to gan? Giao Châu mới bình định, hà cớ nào lại có kẻ hà hiếp người có công?

Trương Tĩnh thường ngày vẫn miệng ngon lời ngọt với bất kể đó là ai. Phạm Đan cũng bị kéo vào câu chuyện của Tĩnh. Tĩnh thuật lại hết những gì đã xảy ra với lão Trục Hiên và Trung Trục, con trai của lão Tô Hiên. Đan mỉm cười, lấy dao cắt lấy sợi râu đặt lên bàn nói lời thách:

- Để Đan tôi tìm Đỗ Sĩ Giao hỏi cho ra lẽ.

Trương Tĩnh cản:

- Ấy ấy! Anh đừng nóng nảy! Chuyện này không có liên quan đến ngài ấy.

Có lẽ trời xanh sắp đặt thật khéo nhưng chẳng phải là chuyện gì hay ho cả. Tên hương trưởng hương Thụy Gia tên Quảng là kẻ được lòng rất nhiều đám quan chức ở phủ đô hộ cũ. Nay còn nhiều kẻ vẫn được họ Dương giữ lại để giúp sức họ Dương. Những kẻ này dầu chẳng có công lao chém lấy một đầu người nào nhưng Sĩ Giao có khuyên họ Dương nên dùng, trước là để lấy được lòng đám hương hào địa chủ, huyện lệnh trước đây, sau là kẻ sách bên lâu để dùng vào việc dưỡng binh lâu dài.

Việc này nghĩ đi nghĩ lại Phạm Đan chưa thấu hết liền tới chỗ họ Liêu hỏi chuyện sắp xếp chức quan từ Giao Châu trở vào đến Phúc Lộc. Nghe Đức Thịnh kể lại thì việc phân chia quyền tước, ruộng đất, chẳng phải Đỗ Sĩ Giao là người trực tiếp nắm quyền. Có một tên vô lại họ Tiêu, người huyện Long Biên là quan cũ ở phủ đô hộ ghi chép cùng với Dương Chí Trinh về việc ban chức tước.

Chí Trinh phần nhiều nghe theo sắp xếp của Sĩ Giao, ban cho những người đi theo nghĩa quân ruộng đất để huê, chức tước kẻ thấp nhất cũng làm bỏ đầu huyện nha, người cao nhất cũng thuộc phẩm cấp tứ phẩm triều đình. Gã họ Tiêu cũng giữ nguyên phần lớn chức tước của đám quan lại cũ. So với lần trước, nhiều kẻ đã yên bề trong sự kiểm soát của họ Dương hơn. Nhưng kỳ thực phía sau chính sách đó vẫn còn nhiều kẻ trong nghĩa quân không hề dễ chịu cho lắm.

Sau đó Sĩ Giao thay mặt họ Dương viết sớ gửi về Trường An xưng thần với “thiên tử” phượng Bắc ấy. Trước là để tấu trình việc ở An Nam sau cũng vừa để thăm dò phản ứng của giới cầm quyền phượng bắc.

Hai tháng sau, cái tên Lỗ Hạo lần trước lại trở lại cầm theo một bản “thánh chỉ” của Đường Văn Tông Lý Ngang. Nghe lời họ Vi, lần này Lý Ngang gạt hết lời xàm tấu của bọn Vương Thủ Trừng, Sử Hiên Thành mà đồng ý chấp thuận việc xưng thần, ban cho Dương Thanh làm An Nam Kinh lược sứ, Giao Châu thứ sử. Lại nói thêm về bọn Vương, Sử vốn không còn nhiều ảnh hưởng từ lúc Lý Phùng Cát chết đi, bọn này không ưa Vi Xử Hậu nhưng thế thời đổi thay biết làm sao được. Thời tể tướng Lý Phùng Cát, bọn này thường ăn của đút lót nên không còn tiếng nói dưới thời Vi Xử Hậu. Việc ở đất cương vực phía nam bọn này càng không thể bàn tới khi lần lượt bọn Lý Nguyên Hỷ, Hàn Ước đều đã bị thất bại ê chề trước họ Dương. Việc ở xứ nam từ đây, dường như bước sang một trang mới?

Đối chứng lại với câu chữ mà Sĩ Giao nằm mộng thấy ở chân núi Lạn Kha thì có vẻ như điểm báo ấy đang không còn đúng nữa. Sĩ Giao có lần rượu say, nước mắt ròng ròng với Phạm Đan và Liêu Đức Thịnh nhắc lại dòng chữ kia “Dương Tử Tiên Cao Hưng Bá Ngộ Vương Chủ”. Ý tứ rất rõ ràng, kẻ nào họ Dương sẽ có chuyện chẳng lành.

Xem ra Sĩ Giao vì lẽ ấy mà có kẻ rèm pha dầu được phong Kinh lược phán quan nhưng kỳ thực chẳng có quyền hành gì trong tay, chỉ thay Kinh lược sứ ban lời, phát văn. Sĩ Giao dầu vậy cũng thấy mừng hơn ở trong lòng vì lời sấm rên tai vạ kia chắc sẽ chẳng thể nào thành hiện thực được. Ngày chúng dân đất Nam an nhiên, tự chủ chắc sẽ chẳng xa nữa.

Về phía họ Dương, có được phong tước từ triều đình phượng bắc cũng coi như một bước chuyển mình của họ Dương, Dương Thanh lại phong cho con trai trưởng Chí Liệt làm Phong Châu mục, con trai Chí Trinh làm Trường Châu thứ sử, các tông thân họ Dương được trở về Hoan, Diễn làm các chức quan lớn nhỏ như trước khi Dương Thanh bị triệu về Tống Bình. Những người theo nghĩa quân ai nấy đều hừng khởi mừng vui, duy chỉ có Đỗ Sĩ Giao là vậy và Phạm Đan bị lật lại án ở trong quân nên bị tước đi mất hai phần bổng lộc.

Sau khi nghe chuyện của Trương Tĩnh, Đan tính xin với Sĩ Giao làm cho ra lẽ vụ án của lão Trục Hiên để răn đe bọn quan lại cũ của thời quan đô hộ trước đó. Sĩ Giao nghĩ tới nghĩ lui liền ghé phủ hỏi chuyện Chí Liệt thì người anh trưởng cho là chưa phải thời điểm thích hợp. Bọn này vẫn còn mối liên hệ với đám quan lại ở Trung Nguyên, chưa thể hành động ngay. Nếu rút dây động rừng e lại có một Triệu Hoảng, Thôi Kết, Quê Trọng Vũ thứ hai.

Lần này triều đình đã xuống nước, phó mặc Giao Châu vô chủ cho đám thủ lĩnh người nam ta cầm quyền. Bản thân tên Lỗ Hạo cũng không dám nhắc tới chuyện chuyển chuyển Dương Thanh tới Quỳnh Châu để thăm dò nữa. Xem ra tình thế này, ý của Phạm Đan muốn cư xử công bằng với đám quan lại cũ là câu chuyện rất khó khăn. Một khi bọn ấy có ý không tốt, đất nam lại một phen nữa lao đao.

Phạm Đan nghe lời Sĩ Giao thuật lại mà thấy không vui, hẹn với Đặng Hoài kể lại chuyện nhà họ Tô. Đặng nghe mà đáp lại lời như Sĩ Giao, chưa phải lúc. Đan không hay khéo với bọn quan gia, ghé thăm từng nhà hỏi chuyện đều bị chối từ hết thầy.

Một tuần sau, phủ Liễu tá bị cháy, Trương Tĩnh thoát chết nhưng cũng bị phạt tội giáng xuống hai chức. Phạm Đan bấy giờ làm nhập viện phán án, chức dưới Sĩ Giao hai phẩm bậc thấy họ Trương vừa tội vừa thương cho vào phủ đô hộ giúp việc có ý nâng đỡ họ Trương trở lại làm Liễu tá.

Tang bác chưa tròn trăm ngày, Trương Tĩnh lại nghe ở Vũ Bình, Tô Trung Trực bị bọn huyện nha cũ bắt nạt, nhốt vào lao ngục vì tội thua bạc, lại nhục mạ bọn chúng nên bị đánh cho như tử. Vết cũ chưa lành, vết mới lại hằn lên, từng thớ thịt của kẻ tội nhân lại càng thêm đau rát, không sao mà gượng dậy được.

Liêu Đức Thịnh được phân làm thanh tra châu ở huyện quê cũ thường ngày vẫn thường thấy tên cò dài đó đến ghé thăm, mấy ngày không thấy hắn ghé thì hỏi huyện lệnh họ Mao về tung tích của Trung Trực. Hắn bảo đầu quân được chuyện bọn áp nha. Có tội tự chịu, làm sư gia không tốt thì phải làm áp nha, làm áp nha phạm tội thì làm phó thường dân là tốt lắm rồi lại còn lên tiếng nhục mạ bọn chúng, quyết tiền của bọn cùng làm, chúng xử tội là đúng. Đức Thịnh tức giận đem lòng oán bọn nha huyện cũ này. Hàng ngày thăm cho người vào trong nhà lao chăm ăn uống, lại cho tâm phúc vào canh gác cho con trai lão ân nhân cứu mạng họ Liêu và ghi chép lại những chuyện đã xảy ra tâu với Kinh lược phán án Bá Nam quân sư.

Tiếng đến tai Trương Tĩnh, Tĩnh nói với Đan. Ngày rằm tháng chín năm ấy, Dương Thanh đi thị sát châu Phong, thăm viếng đất tổ người Nam, Phạm Đan xin họ Đỗ xuôi dòng Đáy trở về thăm áp cũ ở suối Yến, Động Đỗ. Sỹ Giao mấy hôm trước có nghe chuyện bàn ra bàn vào của bọn người trong phủ nên biết ý họ Phạm sẽ qua huyện Vũ Bình sợ là sẽ làm loạn ở nha huyện nên không đồng ý, lại viện rằng “Anh trai Chử Thị là Chử Thoán lâu rồi chưa gặp hai người em và các cháu, sao anh Đan không dẫn Chử Thị và hai anh em thằng Minh về đất Long Đàm?”.

Biết ý của Sỹ Giao, Phạm Đan xin nghỉ việc phủ Đô hộ vài ngày để trở về Long Đàm cùng gia quyến. Sỹ Giao sai Trương Tĩnh ở trong phủ đô hộ trong coi, còn tự mình qua đất Long Biên để gặp bạn cũ. Tĩnh đang có ý ngầm đi theo họ Phạm thì bị đội gáo nước lạnh liền thất vọng tuân lời ở lại phủ.

Phạm Đan hẹn Trương Tĩnh ở bến sông Tô mà không thấy hắn đến liền cho người vào trong thành hỏi dò. Biết Tĩnh không tới được nên Phạm Đan tự mình vượt sông Tô đi bộ về phía tây nam, còn gia quyến để Chử Thị dẫn về Long Đàm bằng chiếc xe ngựa.

Sáng ngày sau, Phạm Đan có mặt ở thành Đỗ Động. Lúc chờ ngoài phủ huyện nha, Phạm Đan trông thấy một tên khuôn mặt bóng bẩy, áo quần bánh bao, mắt luyến thoảng nhìn xung quanh. Trông thấy Đan què kêch đứng ngoài phủ huyện, hắn buông lời suông sã:

- Thằng què mùa. Mày chưa thấy phủ quan bao giờ à? Chỗ này không phải chỗ để mày đứng con ạ. Xê ra, xê ra!

Phạm Đan mắt nháy nháy lặng yên xem hắn định giở trò gì. Hắn thấy họ Phạm không nói không rằng lại thóa mạ, chân đạp thẳng vào sống lưng. Lạnh gáy, Đan dùng tay vịn gậy chân hắn một cái khựng thật lớn. Đứng người, hắn kêu bọn lâu la dùng gậy xông tới.

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

Chương 105: Giết Kẻ Tiểu Nhân, Nghĩa Nhân Mang Tội

Hồi thứ hai mươi mốt

Họ Phạm xuôi dòng Đáy giết tham quan

Tồn Thành bỏ Ái về Hoan dựng trại

Chương 21.5 Giết kẻ tiểu nhân, nghĩa nhân mang tội

Phạm Đan vuốt râu đứng hiên ngang, tay chỉ mặt từng thằng lâu la:

- Đưa nào dám xông tới!

Nói rồi Phạm Đan cầm chiếc gậy chạc ba giương lên, thằng nào thằng nấy nhìn nhau không dám xông lên. Tên bị què chân nằm lê dưới đường, tay chỉ trở ra lệnh:

- Bọn ngu chúng mày, sao còn đứng đấy! Xông lên giết chết nó cho tao! Ông tao làm huyện lệnh cái huyện Vũ Bình này, bọn mày sợ gì chứ!

Cả đám xông lên dùng gậy gộc nhắm người Phạm Đan mà đánh. Phạm Đan không muốn dùng sức chạy vòng tròn quanh phủ nhón nháo cả thành Đỗ Động. Được bảy tám vòng, đám lâu la kia mệt lả, Phạm Đan cũng thở chẳng ra hơi. Có một thằng này giờ không đuổi Phạm Đan thấy Đan chống tay thở hắt hắt toan xông tới thì Phạm Đan bất thành linh dùng chiếc gậy ba chạc đâm trúng ngực hắn, tiếng kêu rắc rắc như gãy cả giàn xương sườn. Hắn ngã gục, máu tươi thò ra đầm áo.

Mất méo xệch, bọn lâu la và tên què kia căm tức, kéo nhau vào trong huyện phủ. Bấy giờ sư gia và viên bổ đầu huyện nha nghe nhón nháo ra ngoài hỏi chuyện. Mấy tên lâu la kẻ lẻ này nọ, khóc sụt mướt thê thảm vậy tội lên đầu Phạm Đan.

Bọn này chắc lại cùng một rước với nhau, nghe chừng họ Phạm khó mà thoát tội. Phạm Đan định bụng kéo dài thời gian cho đến khi gặp được Liêu Đức Thịnh.

Đám dân chúng đi qua chỉ dám liếc nhìn, Phạm Đan ngồi ung dung trước cửa ngẩng cao đầu trò chuyện đối đáp với bọn chúng. Qua lại được mấy lời, tên sư gia bắt đầu vắng tục chửi bậy rêu rao khắp cửa phủ.

Phạm Đan vốn chẳng ưa bọn quan lại kiêu này nên ra sức hăm dọa, nhưng tình thế chuyển thay bất lợi cho họ Phạm. Đám sai nha, lính tốt đều đã tập trung ở cửa phủ, lăm le nhìn họ Phạm. Mà đến thật lạ rằng, xưa huyện Vũ Bình, quân tốt đều là lính của nghĩa quân mà không kẻ nào nhận ra họ Phạm lừng lẫy hỏa thiêu cả thành huyện Thái Bình, giết quân Hàn?

Phạm Đan trộm nghĩ xem ra bọn cầm quyền cũ chẳng coi hàng ngũ của nghĩa quân ra gì rồi. Bọn lính này chắc chắn cũng đã phần nhiều ngã theo bọn cai trị này chứ chẳng sợ những người trong nghĩa quân họ Dương. Phạm Đan đành phải xưng danh, xưng hiệu để đe nẹt bọn chúng.

Ấy thế mà chỉ có mấy tên xi xào to nhỏ với nhau, còn lại lại hưởng ứng theo bọn sư gia, bỏ đầu coi thường một tên nông dân theo nghĩa quân lại còn xưng tướng với tá ở chỗ này. Bọn chúng ủa vào bắt giữ lấy Phạm Đan. Phạm Đan cau mày dùng đòn thương của một tên lính chọc trúng yết hầu của tên sư gia. Đan hắng giọng:

- Thằng nào xông tới, nó phải chết!

Tên chân què nhếch mép:

- Tướng tá cái nổi gì! Có giỏi thì giết đi! Rồi cả cái Vũ Bình này biết, cả Giao Châu này biết bộ mặt thật của nghĩa quân! Coi mạng người như cỏ rác, hống hách trước diện phủ, coi thường luật lệ! Giết đi!

Tên sư gia đá ra máu, đôi chân run run, mặt tái mét van xin. Phạm Đan bẻ đôi đòn thương, lao thẳng về phía tên chân què. Mũi thương đâm trúng đùi trái của hắn, quần rách tả tơi, máu dính đầy mặt đất. Hắn hoảng hồn chửi bới thì bị Phạm Đan vung chân đá bao kiếm của tên bỏ đầu trúng miệng, răng rụng đến bảy tám chiếc, máu me đầy mồm. Xem ra hắn có định kêu gào cũng chẳng còn mồm miệng đâu để mà nói.

Phạm Đan đạp chân tên sư gia ngã khụy xuống, dùng gậy chạc ba cướp lấy thanh kiếm trên tay tên bỏ đầu. Thanh kiếm vung lên, đám lính trắng và sai nha cúi xuống van xin:

- Xin tướng quân tha tội! Bọn tiểu nhân không dám! Chỉ vì các đại nhân đây ra lệnh mà đã mạo phạm với tướng quân.

Phạm Đan ngời con giận, xua tay đuổi bọn ấy đi và đòi cho gấp tên huyện lệnh, yêu cầu bọn sai nha thả Tô Trung Thực ra khỏi nhà lao. Đứa nào đứa nấy cúi đầu xin vâng, ba tên sư gia, bỏ đầu và cháu ngoại của huyện lệnh kia dẫu tức tối cũng đành phải thọt cúi đầu đi vào phía trong.

Một lúc sau, gã huyện lệnh tuổi chạc sáu mươi bước ra cửa phủ, mặt lăm lăm chỉ vào mặt Phạm Đan hỏi tội:

- Thằng giặc! Mày dám động vào cả cháu của lão! Mày muốn chết lắm rồi phải không? Họ Phạm nhà ngươi dám dục trong quân làm ô nhục nghĩa quân mà còn dám tới đây đòi lẽ phải công bằng cái thá gì. Coi thường luật lệ! Lão gia cho bắt mày vào ngục!

Nói rồi một đội binh giáp, giáo thương đi từ ba phía ập tới. Phạm Đan cau đôi mày rậm, nói lời lý lẽ với tên huyện lệnh đáng tuổi cha tuổi chú họ Phạm. Tên huyện lệnh còn chưa nguôi cơn giận, lại nghe lời lý lẽ mà tỏ thái độ khinh miệt sai quân bắt lấy Phạm Đan.

Đan chống cự nhưng sức người hữu hạn chẳng thể làm gì được bọn nha dịch. Thật may lúc đó có viên thanh tra châu tới kịp lúc. Họ Liêu ra dấu cho thả người. Viên huyện lệnh bực dọc sai người thả Phạm Đan ra.

Gã huyện lệnh cùng hai tên sư gia, bỏ đầu quay vào trong phủ. Đan và Đức Thịnh hồ hồ chào hỏi nhau. Hai người quay lưng đi, dường như có thứ gì đó lạnh sắc đằng sau gáy họ Phạm. Liêu Đức Thịnh bất giác quay lại thấy một mũi tên phóng liền xô Phạm Đan ngã ra, mũi tên cắm vào bắp tay của họ Liêu, máu chảy đầm đìa.

Phạm Đan đứng dậy hỏi thăm, ánh mắt nhìn trông theo bọn lính trắng. Một tên cung thủ mắt liêng lão nhìn xung quanh, khuôn mặt tái vội vàng cúi xuống van lạy:

- Xin các đại nhân tha mạng. Con bị ông cháu huyện lệnh ép buộc. Xin các đại nhân tha mạng.

Dứt lời, Phạm Đan dùng gậy chạc ba đánh què cái chân của tên cung thủ. Liêu Đức Thịnh nghiêng răng chịu đau, sai đám lính bắt lấy tên cung thủ. Một nửa theo, một nửa không theo, hai bên đánh nhau nhốn nháo trước cửa huyện nha.

Phạm Đan chạy tới chỗ họ Liêu rút mạnh mũi tên găm trên từng thớ thịt. Rách toang một mảng da, họ Phạm lại dùng áo choàng xé ra bọc lấy vết thương cho Đức Thịnh. Thịnh ngất lịm đi vì mất máu quá nhiều, Đan cho người lấy ngựa đưa họ Liêu trở về.

Đúng lúc đó hai ông cháu huyện lệnh thập thò đi từ cửa đông huyện nha ra. Nhìn thấy bóng dáng tên huyện lệnh, Phạm Đan dùng mũi tên phi trúng gáy tay huyện lệnh. Thằng cháu thậm thọt quỵ xuống ôm lấy ông, máu chảy ướt hết lưng áo, lão ngắc ngắc rồi lăn ra chết.

Liêu Đức Thịnh nghe tin mà lòng nóng như lửa đốt, sai người bắt bớ hết người nhà quan huyện giam vào trong ngục tối. Những kẻ có mặt ở cuộc nhốn nháo ấy đều bị Đức Thịnh cho nhốt vào trong nhà lao hồng giầu biệt chuyện đi và bẻ gãy lời khai của bọn chúng.

Dần dà hơn một tháng trời, chuyện ở thành Đỗ Động bị vỡ lở ra đến tai cha con họ Dương. Dương Thanh cho gọi Phạm Đan lên châu kiến, họ Phạm nhận tội xin bãi quan, đi lao dịch ở huyện Quân Ninh, châu Ái, gia đình bị tước hết quan lộc, ruộng đất bị thu hồi.

Tới huyện Quán Ninh, họ Phạm được dân chúng ở đây mến mộ, có kẻ sĩ còn tới tận nhà lao viết lên bức tường một bài thơ:

“Trăm năm mới có một hiền nhân

Chẳng quản giàu sang hay túng bần

Thương kẻ đức tâm chịu oan tội

Ra tay hiệp nghĩa giết bạo quân”.

Sau này mới biết người đó là Đỗ Kiêm nghe theo lời Tôn Thành tới chào hỏi họ Phạm. Đỗ Kiêm đốt lốt đám sai nha mấy nén bạc cùng ít sản vật mà dân chài huyện Sùng Bình mới đánh bắt được. Kiêm được đưa vào trong nhà lao gặp họ Phạm.

Xem ra nhà lao này không đến nỗi nhếch nhác, đúng là chỗ để giam giữ đám người vốn là quan gia, binh tướng. Nhà lao này thoáng đãng, dài rộng vuông vắn mỗi bức tường dài đến trăm trượng, cây cối được tỉa tót gọn ghẽ. Lối đi vào rộng rãi, hai bên tường cao đến ba trượng, rào gai mây xung quanh, khó lòng kẻ khác đột nhập vào chứ chẳng nói đến chuyện thoát ra ngoài.

Trong này, Phạm Đan được đối đãi tử tế, lại gặp được một người ở hương Thụy Gia, anh này cũng từng bị bên hào trưởng tên Quảng kia bắt bớ vị tội chồng ghẹo gái xóm. Anh tên là Mặc, họ là Sinh, người cao chừng bảy thước, mắt lác, bụng ồng, tay như que đóm có tật ở khuỷu tay trái do ngày bé anh bị ngã vào kệ bếp nhà lão Quảng. Người làng sau đó gọi là thằng Mắc Lác đọc chệch đi của chữ Mắc Lác, có người gọi là thằng Mặc Kệ, phần vì lẽ đó, phần cũng bởi tính tình anh này chẳng màng chuyện người khác, lời của người khác bàn tán về mình, gia đình mình.

Sinh ra ở làng Thụy, cha làm thuê cho hào trưởng Quảng, mẹ làm người ở trong nhà lão Quảng. Sinh Mặc giọng nói không to nhưng mỗi khi anh nói, giọng anh lúc nào cũng vang vọng bên tai người nghe. Lúc thanh niên, anh và bọn thanh niên trong làng xung quanh nhưng anh bị loại vì cái tật ở tay và đôi mắt lác. Cũng vì mắt lác mà mang họa vào người.

Có lần anh theo mẹ đi qua con kênh nước mát ở đầu làng, mẹ anh bảo anh quay mặt đi vì dưới đó có đám con gái trong làng đang tắm trần. Mắt anh liếc nhìn ra chỗ khác nom trời nom đất kéo có kẻ rèm pha.

Lúc bấy có thằng con trai lão Quảng tên là Giang đi qua, đứng trên bờ chồng ghẹo bọn con gái. Đưa nào đưa nấy xua đi, quay mình trần ra chỗ mẹ của Mặc. Thấy lấp ló sau lưng bà lão là anh chàng mắt lác, hai con người nhìn chăm chăm vào bọn con gái đang lỏa lồ dưới dòng nước. Bị con gái nhí nháu chi trò, thằng con trai lão Quảng quay lại nhìn thấy Sinh Mặc ánh mắt vẫn đang nhìn bọn con gái tắm mới tức lên quát tháo Mặc.

Mặc kệ cho lời nói của gã, cứ lảng lảng cúi mặt bước đi. Hai thằng đi theo Giang chạy ra trói tay Sinh Mặc, bắt về đình làng để xử theo lệ làng. Làng có cái lệ, con gái tắm ở kênh đầu làng, con trai nhà nào trông thấy mà bị bắt được sẽ bị rạch một bên khốe mắt trái cho đến tận mang tai.

Lúc xử tội Mặc, có sáu ông hội đồng ở trong làng thì có đến năm ông có vết sẹo ở mắt trái, một ông có sẹo cả hai bên. Xử tội xong, Mặc bị nhốt vào chuồng trâu nhà lão Quảng do trong làng không có chỗ để bắt người phạm tội.

Suốt mấy ngày ăn uống chẳng ra cơm, ra cháo, bố mẹ Mặc thấy tội cho con trai vào hỏi han. Mặc cười nhạt coi là chuyện chẳng có gì. Bố mẹ vừa ra khỏi chuồng trâu, nghe thấy tiếng mấy đồng lệ lóc xóc, có thằng ra hỏi chuyện xin tiền.

Bố mẹ Mặc tích góp mãi mới được có ngần ấy tiền, chẳng nể nang gì ông bà đã ở cái nhà này suốt cả mấy chục năm nay, bọn oắt choai choai kia vẫn vụn vẹo gột hết sạch tiền của ông bà. Mặc nhìn từ xa, vết rạch trên khốe mắt nhức nhối không chịu được khi nhìn thấy bố mẹ van nài bọn nhãi ranh liền chạy vội ra dùng hai tay đang bị trói vịn cổ một thằng tím tái mặt mày rồi tức thờ mà chết.

Bọn kia sợ hãi đi báo tên hào trưởng Quảng. Quảng xử tội trăm roi, đuổi hai bố mẹ Mặc ra khỏi hương, lang bạt một thời gian rồi hai người ốm chết. Mặc chờ xử tội chết bị giam ở ngục tới ngoài thành Long Biên năm dặm. Sau đó nghe tin bố mẹ bị chết, Mặc bàn với mấy tên bị giam dự định cánh thoát khỏi ngục vào đêm rằm tháng bảy.

Trốn được ra ngoài, Mặc rủ mấy tên cũng thù ghét với lão Quảng xông vào trang của hắn ở hương Thụy Gia hòng giết chết cái gai trong mắt. Đêm ngày mười bảy, lúc say giường chiều lão Quảng thấy có con rắn lằn trắng lằn đen bò ở trên đầu giường, lão hốt hoảng chạy ra ngoài thì gặp ngay Mặc đã lên vào trong gian phòng của lão từ lúc nào không hay.

Hồ hào, bọn gia nhân vây chặt lấy trang trại, con rắn bò nhào trúng gáy lão Quảng. Không ai trông thấy, chỉ thấy lão Quảng lăn đùng ra sùi bọt mép rồi chết. Mặc bấy giờ tay cầm con dao nhỏ, chổi cũi nhưng chẳng ai nghe.

Sau đó, tên quan huyện Vũ Bình là anh em con dì con cậu với lão Quảng dùng tiền mua chuộc tên sư gia và lão lang ở thành Long Biên viết bản luận tội cho Mặc. Quan huyện Long Biên bấy giờ là Đỗ Mạnh, cháu của Đỗ Phụng Quán tướng quân theo lời luận tội của viên sư gia mà ký cáo trạng Mặc vô tình giết chết lão Quảng nên bị khổ đầy tới huyện Ninh Hải, huyện Ninh Hải không chứa lại đây tới Võ An, Võ An tù nhân quá nhiều nên đành phải đẩy tới huyện Quán Ninh ở châu Ái.

Đỗ Kiêm gặp được Phạm Đan, lại được nghe câu chuyện của Sinh Mặc liền thuật lại cho Tôn Thành. Tôn Thành nghe Đỗ Kiêm kể lại chuyện Tô gia, Sinh Mặc và Phạm Đan, tay vò chặt lấy lá thư Đoàn Uyển vừa gửi cho họ Đỗ ném xuống dưới đất mà gần giọng:

- Cứ thế này, dân nam ta bao giờ mới thoát được khổ ải, thoát được sự nhiễu nhách của bọn cường hào. Dẫu là người nam cai trị nhưng với những tên mặt giặc như vậy thì để người nam làm chủ cũng đâu được cái phúc gì cho dân!

Đỗ Kiêm chưa hiểu ý, nhặt lá thư lên hỏi Tồn Thành:

- Đoàn Uyển lại có ý muốn ta quay trở về Nhật Nam làm quan. Giờ họ Dương nắm quyền binh ở Giao Châu, ý Tồn Thành là thế nào?

Tồn Thành xoa hai bên cằm, nhấp ngụm nước cho ngời con giận mà than thở, lưng không tựa ghế nữa mà nhồm dầy nói:

- Giao Châu chưa thuộc về họ Dương lúc nào cả! Lúc trước tôi theo hấn, hấn đối xử tệ bạc với đám người có công lại bỏ bê đám quan lại cũ khiến nhiều người có ý lật lọng. Sau này, chắc hấn đã hiểu nhưng xem ra thâm ý của anh Sĩ Giao hấn chưa hiểu hết. Nay nghĩa quân và đám quan lại cũ thù hấn sâu sắc, chắc hấn dân nam lại một phen điều đúng nữa. Đoàn Uyển này là một trong đám quan lại cũ, đứng giữa Hoan – Diễn với các châu phía bắc, hấn là cái gai trong mắt của họ Dương. Tôi và các anh e rằng sẽ không thể ổn yên ở châu Ái này mãi được. Anh cho gọi Đỗ Trang ở huyện nha trở về, chắc có lẽ chúng ta phải rời đi trước khi Đoàn Uyển lung sục chúng ta.

Kiểm cho lời của Thành là phải liền đi đón cả nhà Đỗ Trang trở về.

Ba ngày sau, đúng như lời Thành nói với Kiểm, Uyển cho người tới rước kiệu Tồn Thành nhưng khi vào tới trang ấp thì Tồn Thành đã cùng mấy chục trai tráng trong trang ấp đi về phía nam. Đỗ Kiêm và Đỗ Trang cũng dẫn theo gia quyến bỏ quan tước ở huyện Sùng Bình đi theo đường núi vượt qua năm đèo bảy ngọn thì gặp được Tồn Thành và đám huynh đệ đi cùng.

Đoàn Uyển sai người lùng sục khắp Ái Châu thì bấy giờ đã quá muộn, tới cửa ải Hàm Hoan vào Diễn Châu, quân lính châu Ái buộc lòng phải quay trở về. Uyển lại nghe ở trong nhà lao huyện Quân Ninh vừa xảy ra chuyện liền cho người tới dò xét.

Ra là viên cai ngục huyện Quân Ninh tên là Nguyễn Thương trước là học trò của Liêu thái công, ông nội của Liêu Đức Thịnh lưu lạc về tới châu Ái làm chức cai ngục ở đó. Nghe tin Phạm Đan vì Đức Thịnh mà bị tù đầy đã dựng câu chuyện có kẻ trà trộn vào trong quân hạ độc thủ tiêu bọn quản ngục để nhà giam phía nam xông mất tội phạm.

Nguyễn Thương bị bắt vì tội quản giáo không nghiêm. Mấy ngày sau, bọn quản ngục mấy tên sợ chết đã khai ra Nguyễn Thương đứng đầu bày trò. Đoàn Uyển chém đầu bêu thị chúng. Suốt dọc đường đi về đến châu Hoan, Tồn Thành nghe Phạm Đan kể lại chuyện mà khóc tề họ Nguyễn rằng:

“Ái Châu dòng lệ tuôn

Người tráng sĩ tên Thương

Vì nghĩa quên danh lợi

Tiếng lừng khắp bốn phương”

Tồn Thành đã thoát khỏi Ái Châu, liệu rồi đây chí trai có được thỏa, ước nguyện có được toại lòng. Những nghĩa sĩ đi theo Tồn Thành có đủ vậy đủ cánh để chống lại được thế loạn của thời cuộc? Những câu hỏi đau đầu ở trong đầu của một người nghĩa sĩ ở phương xa cách họ Đỗ cả nghìn dặm đường.

Bạn đang đọc truyện *Giống Rồng* được tải miễn phí tại Ww.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.